ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

03 - 2025

444

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

03 - 2025
444

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế 7

PHẦN II: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích 639

PHẦN III: Yêu cầu thẩm định nội dung 688

PHẦN IV: Sửa đổi đơn 697

PHẦN V: Đính chính 709

CONTENTS

PART I: Applications for Invention Patents 7

PART II: Applications for Utility Solution Patents 639

PART III: Requests on Substantive Examination 688

PART IV: Amendment of Applications 697

PART V: Correction 709

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) Số bằng / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp
(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
(51) Phân loại sáng chế quốc tế
(54) Tên sáng chế
(57) Tóm tắt sáng chế
(62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
(67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
(74) Tên của người đại diện SHCN
(75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
(76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
(85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
(86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
(87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

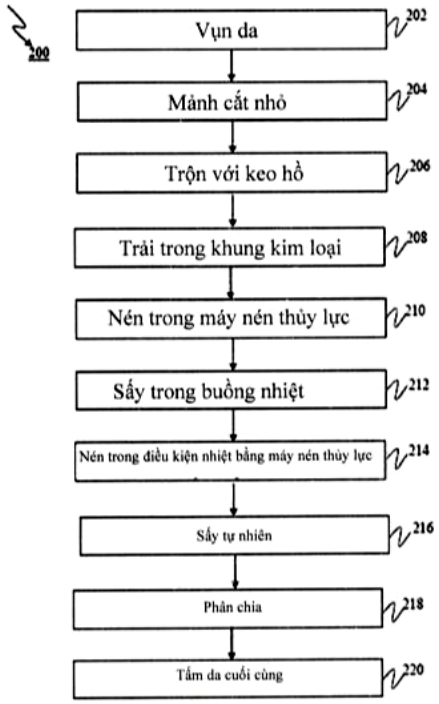
PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **109644 A**
(21) **1-2023-00186**
(22) 20/07/2022
(30) 202241011402 03/03/2022 IN
(43) 25/03/2025
(85) 12/01/2023
(86) PCT/IN2022/050653 20/07/2022
(87) WO2023/166516 A1 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/01/2023
(51) ***C14B 7/04***
(71) **K H EXPORTS INDIA PRIVATE LIMITED** (IN)
4/74, V O C Street, Senneerkuppam, Poonamallee, Tamil Nadu Chennai 600056, India
(72) MAMAT, OMER SUAT (IN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI VỤN DA PHẾ LIỆU THÀNH TẤM DA SỬ DỤNG KEO HỒ GỐC NƯỚC CÓ KHẢ NĂNG PHÂN HỦY SINH HỌC**

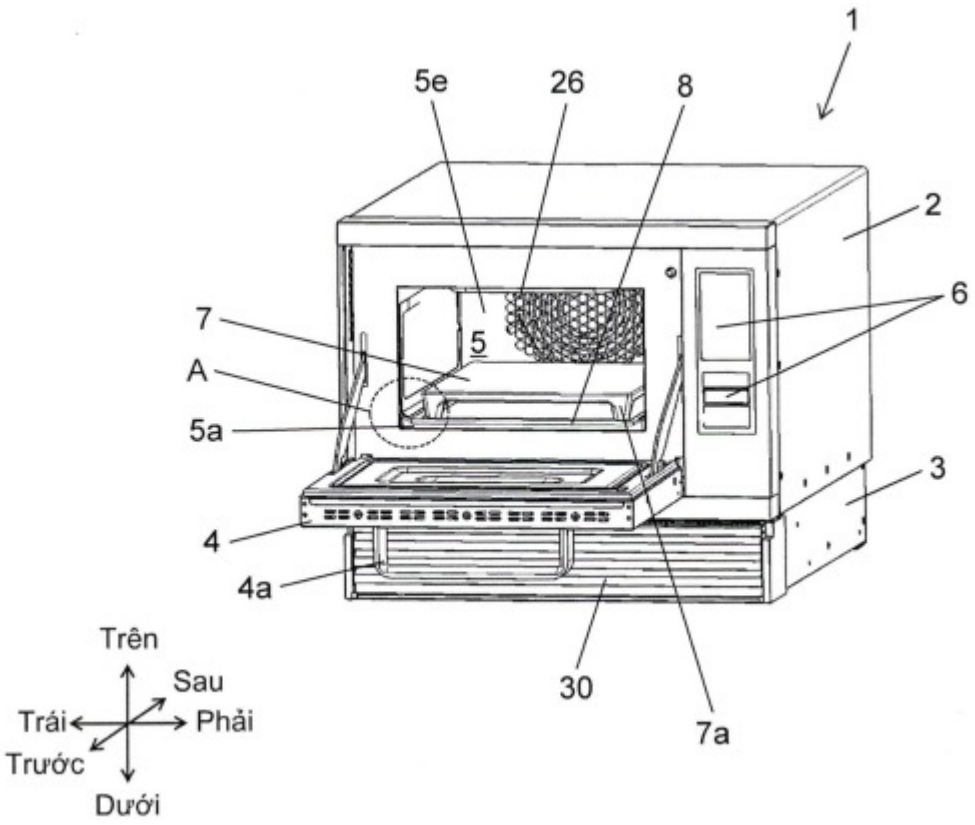
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chuyển đổi vụn da phế liệu thành tấm da sử dụng keo hồ gốc nước có khả năng phân hủy sinh học. Ngoài ra, sáng chế giúp tiết kiệm hiệu quả phế liệu da và bảo vệ môi trường khỏi ô nhiễm.

FIG. 2



(11) **109645 A**
(21) **1-2023-01427**
(22) 20/09/2022
(30) 2021-163188 04/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 07/03/2023
(86) PCT/JP2022/034882 20/09/2022
(87) WO 2023/058444 A1 13/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/03/2023
(51) ***F24C 7/02**; F24C 15/00*
(71) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
(72) Ryosuke OTANI (JP); Takahiro HAYASHI (JP); Daisuke YASUKOCHI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến bếp (1) được bố trí thân (2), buồng gia nhiệt (5), cơ cấu gia nhiệt bằng vi sóng, và cửa (4). Buồng gia nhiệt được bố trí bên trong thân, và bao gồm thành đáy (5a) và thành bên (5b). Cơ cấu gia nhiệt bằng vi sóng phát ra vi sóng đến buồng gia nhiệt. Cửa được lắp vào thân để che phần hở của buồng gia nhiệt. Buồng gia nhiệt còn bao gồm tấm đáy (8) mà được đặt ở phía trên thành đáy và được ngăn cách với thành bên bởi khe hở (5d), và tấm bên mà được đặt trên bề mặt bên trong của buồng gia nhiệt có thành bên để che khe hở và một phần của tấm đáy.



(11) **109646 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05724**
(22) 25/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/08/2023
(51) ***A61B 5/026****; A61B 5/00*
(71) 1. **HÀ NGỌC KHOÁN** (VN)
401 Nhà A4, Ngõ 29 Lạc Trung, Tổ 75, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội
2. **NGUYỄN QUANG ĐỨC** (VN)
231 Nguyễn Khoái, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Hà Ngọc Khoán (VN)
(54) **THIẾT BỊ THEO DÕI TÌNH TRẠNG CẤP MÁU CHO VẠT TỔ CHỨC TỰ DO**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị theo dõi liên tục tình trạng cấp máu cho vạt tổ chức tự do trong kỹ thuật cấy ghép trên cơ thể người. Sử dụng nguồn pin và cảm biến quang học không xâm lấn, được chế tạo nhỏ gọn, thích hợp với đa số vị trí cần theo dõi. Có chức năng giám sát tự động, liên tục, kết nối với phần mềm điện thoại và máy tính, có chức năng sử dụng tin nhắn SMS với các cú pháp mã hóa làm phương thức kết nối, lưu trữ dữ liệu và cảnh báo kịp thời theo cài đặt của nhân viên y tế. Mục đích của sáng chế là tăng hiệu quả theo dõi điều trị cho bệnh nhân.

(11) **109647 A** (43) 25/03/2025

(21) **1-2023-05737**

(22) 25/08/2023

(51) ***C12N 1/00****; C12N 1/20*

(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU BÀO CHẾ THUỐC VÀ CÁC HOẠT CHẤT TỰ NHIÊN VIỆT NAM** (VN)
Số nhà 257 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phan Văn Hiệu (VN); Trần Ngọc Ánh (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PROBIOTIC DẠNG BỘT KHÔ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ SẤY ĐÔNG KHÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm probiotic dạng bột khô sử dụng công nghệ sấy đông khô bao gồm các bước: lựa chọn chủng vi sinh vật, nhân giống, lên men tạo sinh khối, ly tâm tách sinh khối, sấy đông khô tạo vi bao với chất chống đồng, nghiền, trộn cơ chất và đóng gói.

(11) **109648 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05755**
(22) 28/08/2023
(51) ***C12N 1/00****; C12N 1/20*
(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU BÀO CHẾ THUỐC VÀ CÁC HOẠT CHẤT TỰ NHIÊN VIỆT NAM** (VN)
Số nhà 257 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phan Văn Hiệu (VN); Trần Ngọc Ánh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PROTEAZA TÁI TỔ HỢP SỬ DỤNG VI KHUẨN B.SUBTILIS VÀ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ SẤY ĐÔNG KHÔ**

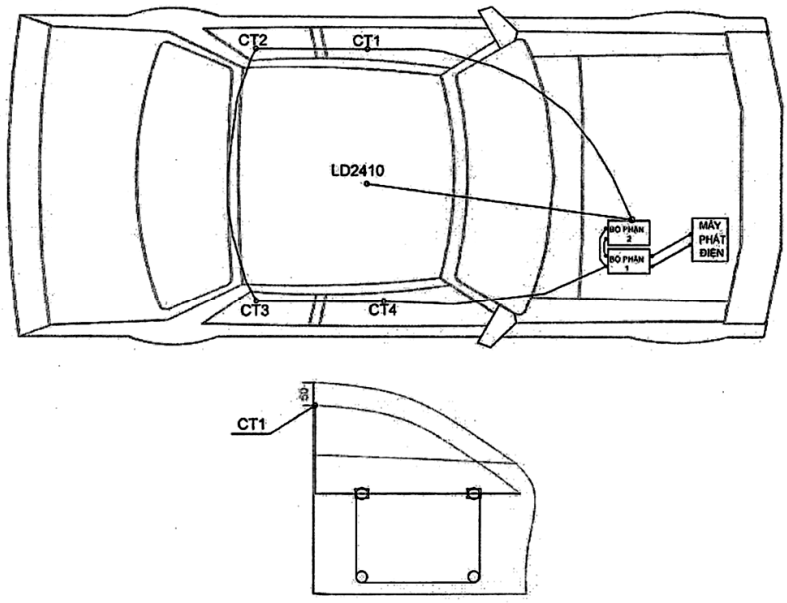
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm proteaza tái tổ hợp sử dụng vi khuẩn *B. subtilis* và sử dụng công nghệ sấy đông khô bao gồm các bước: tạo chủng giống *B. subtilis*, cấy giống và lên men, ly tâm thu proteaza, lọc dòng tiếp tuyến cô đặc và rửa dung dịch đệm, sắc ký, lọc dòng tiếp tuyến cô đặc sản phẩm, sấy đông khô và đóng gói.

(11) **109649 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05775**
(22) 28/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2023
(51) ***A61K 36/00***
(71) **VIỆN SINH HỌC NHIỆT ĐỚI** (VN)
9/621 xa lộ Hà Nội, Kp6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Đình Thạch (VN); Lê Nguyễn Tú Linh (VN)
(54) **QUY TRÌNH TẠO VIÊN NANG CHỨA CAO CHIẾT CÂY AN XOA (HELICTERES ISORA)**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo viên nang chứa cao chiết cây An xoa. Mục đích hướng tới là tạo thực phẩm bảo vệ sức khỏe dạng viên nang giúp thuận tiện cho việc sử dụng và kiểm soát được chất lượng. Bên cạnh đó, cây An xoa là loài dược liệu có nhiều dược tính đặc biệt là có khả năng kháng oxy hóa, bảo vệ gan và tăng cường sức đề kháng. Vì vậy, việc tạo ra sản phẩm viên nang chứa cao chiết cây An xoa là vô cùng cần thiết. Quy trình này có thể áp dụng vào sản xuất quy mô công nghiệp. Quy trình tạo viên nang chứa cao chiết cây An xoa gồm các bước sau: (i) sàng lọc công thức; (ii) tối ưu hóa công thức; (iii) nâng cỡ lô điều chế và xác định thông số quy trình.

(11) **109650 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05787**
(22) 29/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/08/2023
(51) ***A62C 13/00***
(75) **LÊ VĂN DU** (VN)
Thôn An Toàn, xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
(54) **THIẾT BỊ AN TOÀN CHỐNG NGẠT KHÍ TRÊN Ô TÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị an toàn chống ngạt khí dùng cho xe ô tô. Thiết bị gồm có nguồn ắc quy và cầu chì bảo vệ, mạch sạc tự động cho ắc quy, cảm biến nhận diện con người LD2421, mạch giảm áp 12v->5v, mạch (module relay) 12v, mạch tạo trễ theo chu kỳ 12v, relay và công tắt đóng ngắt, thiết bị đảm bảo an toàn cho người sử dụng sẽ cung cấp đủ oxi khi người đó ngủ quên trên xe hoặc ở trên xe một thời gian nhất định mà không bật điều hoà ô tô và không mở kính chắn gió ô tô. Thiết bị có thể sử dụng cho tất cả các dòng xe ô tô.



Hình 10:

(11) **109651 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05810**
(22) 29/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/08/2023
(51) ***G05B 17/00***
(75) 1. **LIU, CHIH-NENG** (TW)
No. 126, Qingnian rd., Dajia dist., Taichung city 43768, Taiwan
2. **LIU, CHIH-YUNG** (TW)
No. 126, Qingnian rd., Dajia dist., Taichung city 43768, Taiwan
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG NHÀ MÁY THÔNG MINH**

(57) Sáng chế bộc lộ hệ thống nhà máy thông minh để được thiết lập giữa nhà máy thông minh và nhà cung cấp hệ thống phụ trợ. Hệ thống nhà máy thông minh bao gồm: hệ máy của nhà máy, được lắp đặt trong nhà máy thông minh; các cảm biến, được kết nối với hệ máy của nhà máy; hộp máy thông minh, được kết nối tín hiệu với mỗi trong số các cảm biến; thiết bị tính toán và lưu trữ, được thiết lập ở cơ sở của nhà cung cấp hệ thống phụ trợ; và thiết bị tạo truy vấn. Với những chức năng tiêu tốn nhiều chi phí nhất như tính toán, thiết lập lưu trữ và duy trì bởi nhà cung cấp hệ thống phụ trợ, nhà máy thông minh có thể dễ dàng khởi động và chạy bằng cách thiết lập và duy trì cục bộ các cảm biến và hộp máy thông minh trong khi đăng ký từ xa các chức năng được duy trì bởi nhà cung cấp hệ thống phụ trợ như dịch vụ có thanh toán. Hệ thống làm giảm đáng kể các chi phí để khởi động và chạy nhà máy thông minh, từ đó khuyến khích chuyển đổi hoặc thành lập các nhà máy thông minh.

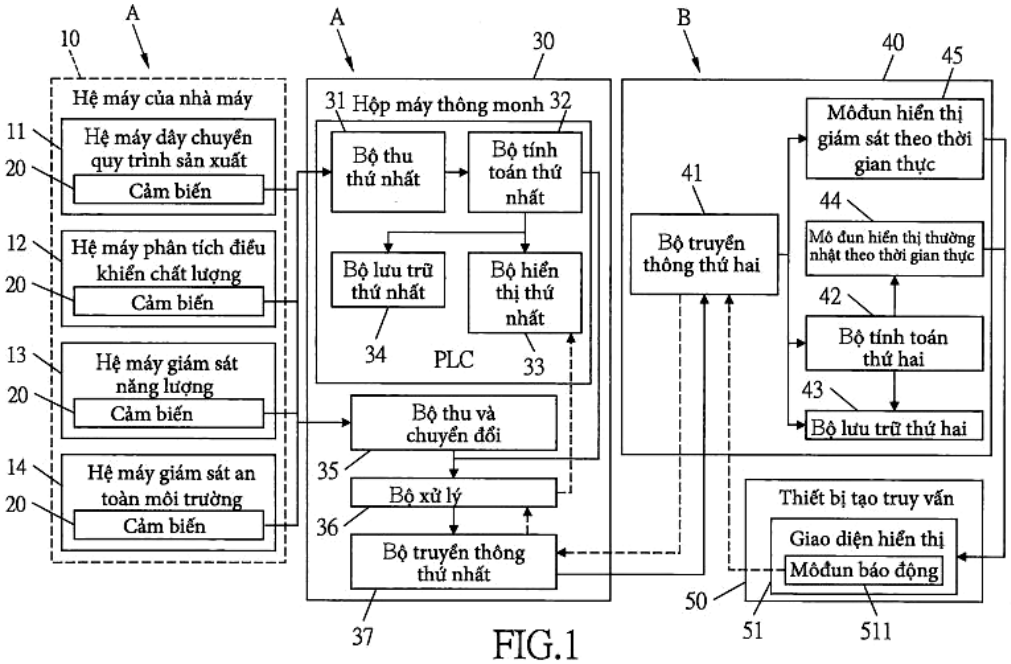
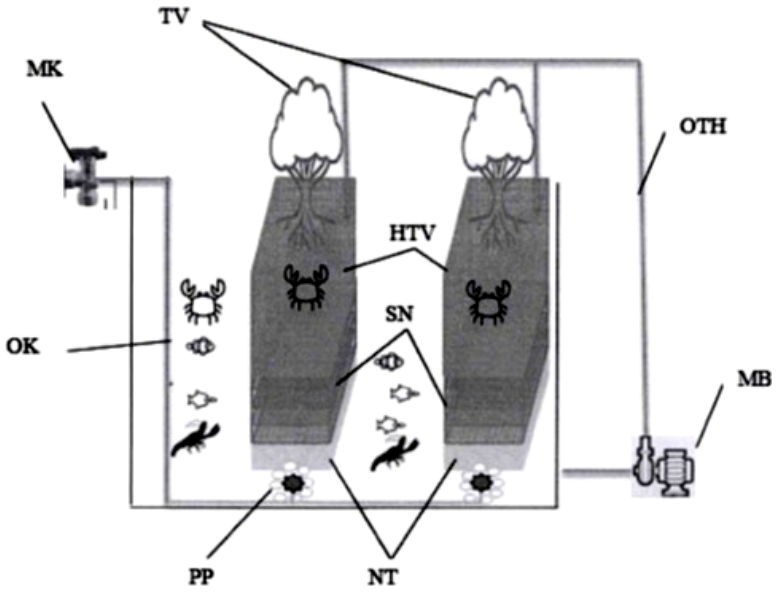


FIG.1

(11) **109652 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05838**
(22) 30/08/2023
(51) ***A01K 63/00***
(71) **VIỆN MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
142 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đào Phú Quốc (VN)
(54) **HỆ THỐNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN TUẦN HOÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nuôi trồng thủy sản theo mô hình ổ sinh thái có thiết kế đơn giản, không tốn nhiều diện tích, tận dụng tối ra nguồn sinh thái vi sinh từ đó giúp giảm chi phí đầu tư, chi phí vận hành và giảm thiểu ô nhiễm môi trường bao gồm: thực vật ngập mặn, hệ hộp chứa thực vật và giá thể, sàn nghỉ đa năng, hộp nuôi nhuyễn thể hoặc giáp xác lớn, hệ thống cung cấp khí ô xy và hệ thống tuần hoàn nước.



Hình 1

(11) **109653 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05864**
(22) 30/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/08/2023
(51) ***F24F 8/192****; F24F 8/30; F24F 8/22; F24F 8/167*
(71) **SMART DESIGN TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
5F., No. 8, Fuxing 3rd Rd., Guishan Dist., Taoyuan City333, Taiwan
(72) YANG MING, Chen (TW)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **THIẾT BỊ LỌC KHÔNG KHÍ QUANG XÚC TÁC TIA TỬ NGOẠI**

(57) Thiết bị lọc không khí quang xúc tác tia tử ngoại được lắp đặt trên lỗ thông gió của thiết bị điều hòa không khí (như máy điều hòa, quạt điện, máy điều hòa trung tâm), và phích cắm của thiết bị lọc không khí quang xúc tác tia tử ngoại được kết nối với đường dây điện để cho mô đun quang xúc tác hoạt động, không khí từ thiết bị điều hòa không khí có thể đi vào không gian lắp đặt của bộ phận vỏ, mô đun quang xúc tác thực hiện phản ứng quang xúc tác để cho chất xúc tác phản ứng với chất ô nhiễm trong không khí để tạo ra nước và cacbon đioxit không gây hại, và vật chất hữu cơ trong chất ô nhiễm được oxy hóa và tan rã trong không khí. Mô đun quang xúc tác cũng được trang bị đèn UV-C LED phát ra ánh sáng cực tím diệt khuẩn và khử trùng. Do đó, có thể đạt được hiệu quả tiết kiệm điện, không gây tiếng ồn và làm sạch không khí.

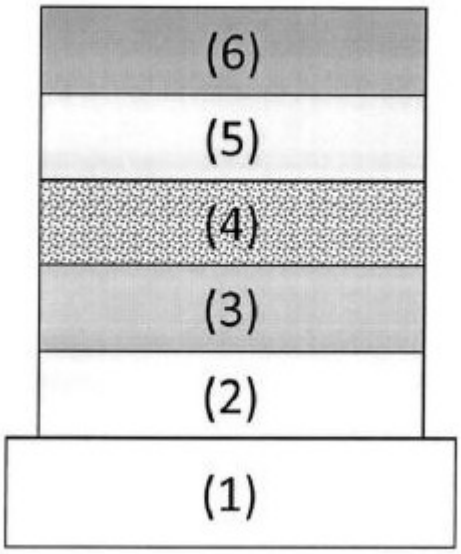
(11) **109654 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05869**
(22) 30/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/08/2023
(51) ***A61K 8/23***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT** (VN)
Tầng 46, Tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam (VN)
(72) Trương Tuyết Ngân (VN)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **DẦU GỘI TRỊ GÀU CHỨA SELEN SULFUA VÀ THÀNH PHẦN DƯỠNG TÓC**

(57) Sáng chế đề cập đến loại dầu gội trị gàu chứa selen sulfua và thành phần dưỡng tóc, bao gồm ít nhất một chất treo, một chất điều chỉnh độ pH, và hàm lượng chất hoạt động bề mặt trong công thức ít nhất là 18%. Dầu gội nên sử dụng hệ treo tốt hơn là bao gồm distearyl phtalic axit amit, hydroxypropyl metylxenluloza và bentonit, chất điều chỉnh pH axit xitric, và hai chất hoạt động bề mặt bao gồm amoni lauryl sulfat và amoni lauret sulfat.

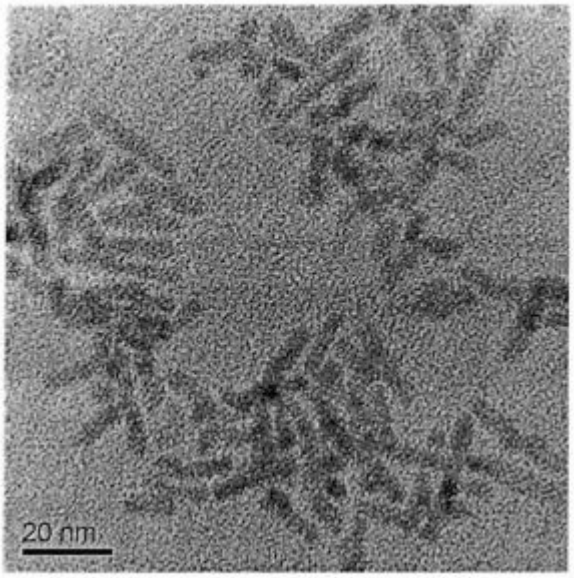
(11) **109655 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05878**
(22) 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2023
(51) ***H01L 51/50***
(71) **NGUYỄN HỮU TUÂN** (VN)
Khoa Điện - Điện tử, Trường Đại học Phenikaa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hữu Tuân (VN); Dương Anh Tuấn (VN)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN PHÁT QUANG LED SỬ DỤNG NANO LƯỢNG TỬ HỢP KIM CDSXSE1-X ĐA NHÁNH**

(57) Thiết bị điện phát quang LED sử dụng nano lượng tử đa nhánh hợp kim CdS_xSe_{1-x} ($0 < x < 1$) được chế tạo nhằm mục đích tạo ra ánh sáng trong các ứng dụng chiếu sáng và hiển thị. Đây là một loại LED có hiệu suất phát quang cao, phổ màu rộng và độ ổn định cao hon so với các loại LED hữu cơ thông thường, do đó chúng có khả năng được sử dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp hiển thị điện tử, chiếu sáng, cảm biến và y học. Nano lượng tử đa nhánh hợp kim phát quang CdS_xSe_{1-x} được chế tạo bằng phương pháp lắng đọng thủy nhiệt, có khả năng điều chỉnh được phổ phát quang của LED để tạo ra ánh sáng với các phổ màu khác nhau.

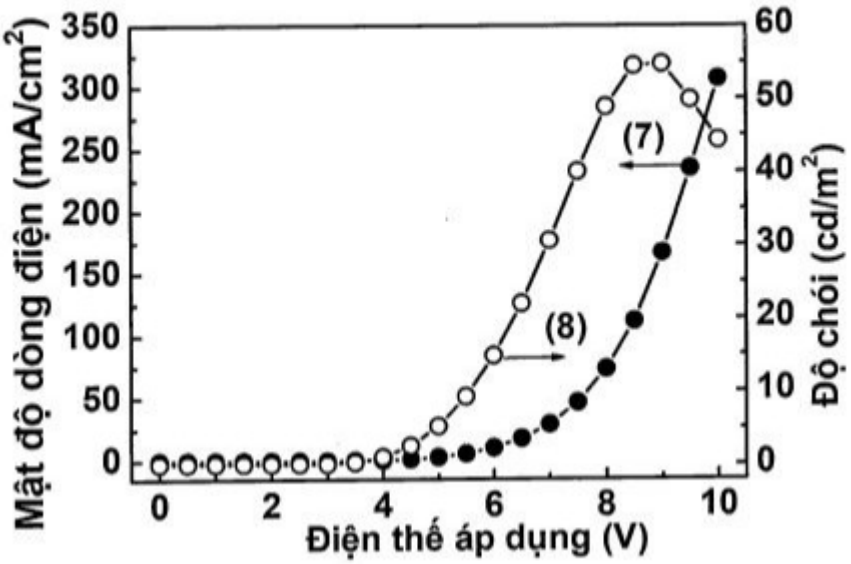
HÌNH 1



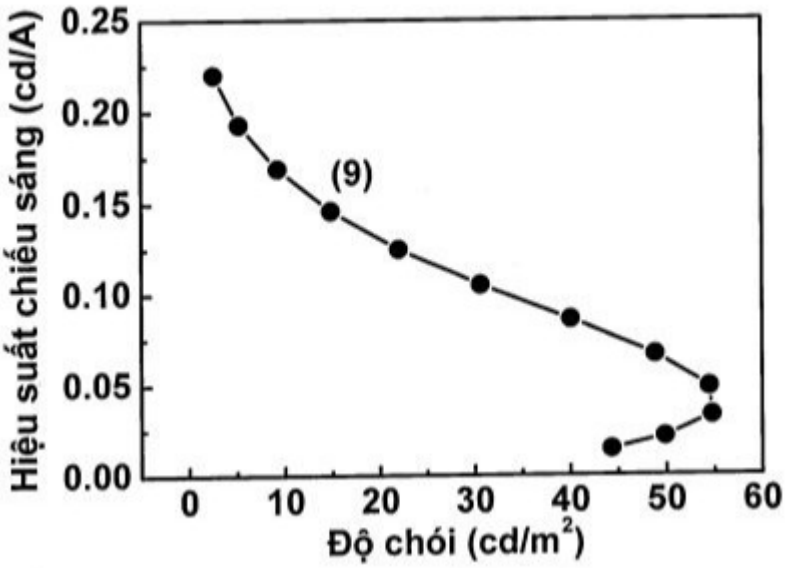
HÌNH 2



HÌNH 3


Mật độ dòng điện (mA/cm^2)
Độ chói (cd/m^2)
Điện thế áp dụng (V)
(7)
(8)
0
50
100
150
200
250
300
350
0
10
20
30
40
50
60
0
2
4
6
8
10

HÌNH 4


Hiệu suất chiếu sáng (cd/A)
Độ chói (cd/m^2)
(9)
0.00
0.05
0.10
0.15
0.20
0.25
0
10
20
30
40
50
60

(11) **109656 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05933**
(22) 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2023
(51) ***B62D 3/02***
(71) **AEON MOTOR CO., LTD.** (TW)
No. 41, Nan Jou, Nanjou Tsuen, Shanshang Dist., Tainan City, Taiwan
(72) Hui-Hui HUANG (TW); TUNG, Ching-Hsiung (TW); Yung-Chih HUANG (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG GIẢM TỐC HỖN HỢP**

(57) Cơ cấu dẫn động giảm tốc hỗn hợp được tạo cấu hình để được áp dụng cho hệ thống điện của xe điện và để nối giữa môtơ điện của hệ thống điện và trục bánh xe. Cơ cấu dẫn động giảm tốc hỗn hợp bao gồm bộ giảm tốc và bộ băng truyền. Bộ giảm tốc kết nối trục dẫn động của môtơ điện. Bộ băng truyền kết nối giữa trục bị dẫn động của bộ giảm tốc và trục bánh xe. Điện được phát ra bởi môtơ điện được truyền đến trục bánh xe thông qua cơ cấu dẫn động giảm tốc hỗn hợp và qua hai lần giảm tốc trong suốt quá trình truyền, do đó tạo ra công suất mômen xoắn cao cho trục bánh xe.

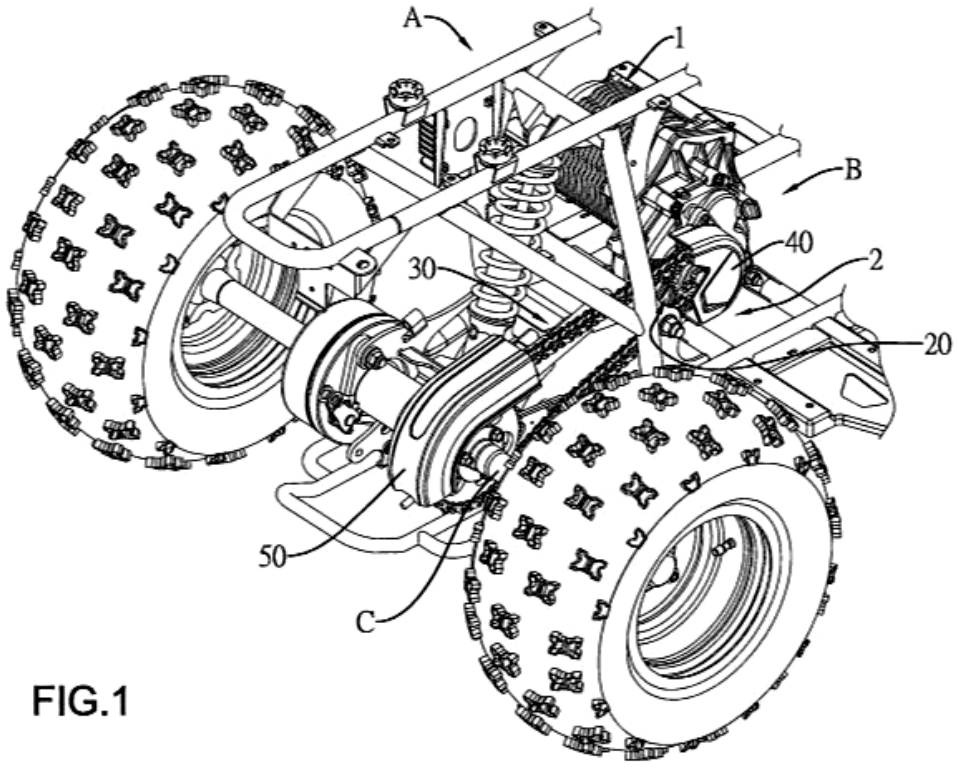


FIG.1

(11) **109657 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05941**
(22) 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2023
(51) ***C01B 32/00***
(71) 1. **BÙI ĐẶNG ĐĂNG KHOA** (VN)
311/1 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
2. **NGUYỄN HỮU ĐỨC MINH** (VN)
145 Nhật Tảo, phường 08, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Đặng Đăng Khoa (VN); Nguyễn Hữu Đức Minh (VN); Phan Phạm Đức Minh (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP XANH VẬT LIỆU CACBON AEROGEL ĐÃ HOẠT HÓA TỪ VỎ TRẮNG SẦU RIÊNG**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình tổng hợp xanh vật liệu cacbon aerogel đã hoạt hóa từ vỏ trắng sầu riêng, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chế tạo hydrochar từ vỏ trắng sầu riêng, b) chế tạo aerogel từ hydrochar, c) chế tạo cacbon aerogel từ aerogel và d) chế tạo cacbon aerogel hoạt hóa. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất đến sản phẩm cacbon aerogel đã hoạt hóa.

(11) **109658 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-05958**
(22) 05/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/09/2023
(51) ***F23G 5/00***
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG** (VN)
5BS6-10, The Manor Central Park, Nguyễn Xiển, Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Tuấn (VN)
(54) **LÒ ĐỐT RÁC THẢI SINH HOẠT CÓ ĐỘ ẨM CAO**

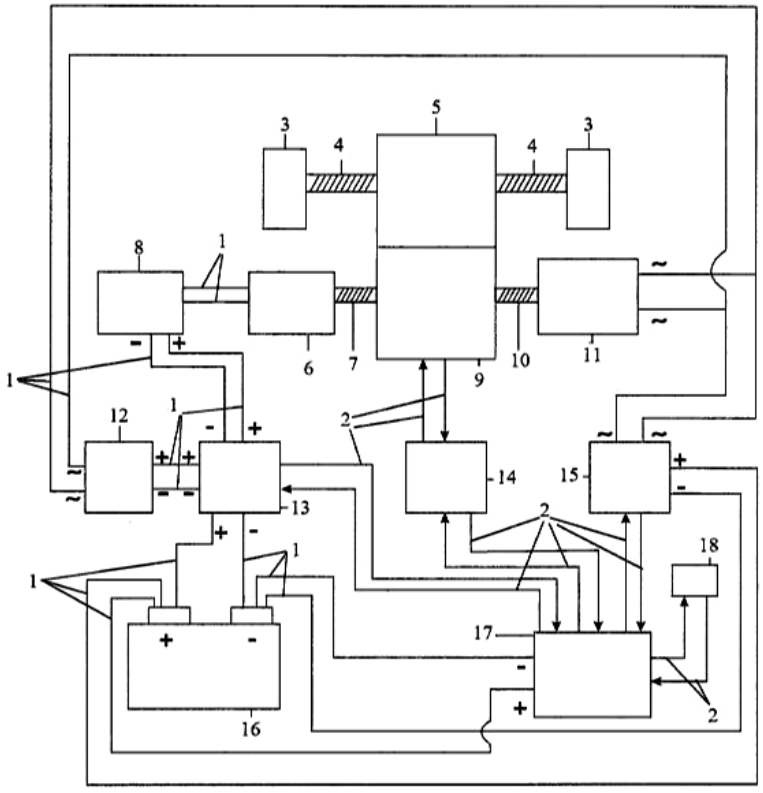
(57) Sáng chế đề cập đến lò đốt sinh hoạt có ba buồng bao gồm: buồng sấy rác (2), buồng sơ cấp (3) và buồng thứ cấp (4), và các giải pháp công nghệ hướng dòng khí thải trong lò để sấy rác và đốt cháy các chất bốc (khí cháy) sinh ra ở nhiệt độ từ 200-300^{o}C trong buồng đốt rác tạo cho lò có nhiệt độ cao và giảm nhẹ cho hệ thống xử lý phía sau. Do có buồng sấy rác trong lò và kênh dẫn khí nóng từ buồng sơ cấp sang buồng sấy rác nên rác được sấy trước nên có thể đốt cháy được rác thải sinh hoạt có độ ẩm cao, không được phân loại từ nguồn, nhiệt trị thấp đáp ứng được nhu cầu xử lý rác thải sinh hoạt ở Việt Nam và các nước châu Á.

(11) **109659 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06012**
(22) 07/09/2023
(51) ***C01B 32/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
(72) Nguyễn Minh Việt (VN); Nguyễn Văn Nội (VN); Trần Đình Trinh (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU CACBON XỐP TỪ THAN ĐÁ VÀ CACBON XỐP ĐƯỢC CHẾ TẠO THEO QUY TRÌNH NÀY ĐỂ HẤP PHỤ DƯ LƯỢNG KHÁNG SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tổng hợp cacbon xốp từ than đá, trong đó quy trình bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu; b-c) phối trộn nguyên vật liệu; d-e) chế tạo cacbon xốp-silica; f) tạo cacbon xốp.
Quy trình theo sáng chế có khả năng chế tạo vật liệu cacbon xốp có diện tích bề mặt riêng, thể tích lỗ trống cao cũng như kích thước lỗ bé (567 m^2/g, 0,68 cm^3/g và 7,2 nm) và có dung lượng hấp phụ tetracyclin là 7,68 mg/g sau 120 phút.

(11) **109660 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06040**
(22) 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/09/2023
(51) ***B60K 11/00***
(75) **TRẦN QUỐC HIỆU** (VN)
Đội 4, thôn Điềm Tây, xã Minh Phượng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG MỞ RỘNG PHẠM VI HOẠT ĐỘNG DÀNH CHO XE Ô TÔ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền động tuần mở rộng phạm vi hoạt động dành cho xe ô tô điện. Hệ thống bao gồm hộp số với ba chế độ, bộ vi sai, máy phát điện, biến tần, bộ điều khiển hộp số, bộ xử lý trung tâm, bộ đổi điện xoay chiều sang một chiều.



Hình 1

(11) **109661 A** (43) 25/03/2025

(21) **1-2023-06060**

(22) 08/09/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/09/2023

(51) ***C05F 17/00***

(71) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN FITOHOOCMON** (VN)
Tầng 3, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 Đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC** (VN)
Tầng 2, toà nhà BIOGROUP - 814/3 Đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN HỮU CƠ VI SINH TỪ VỎ CHANH LEO**

(57) Quy trình sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ vỏ chanh leo gồm các bước: (i) Tạo chế phẩm vi sinh vật phân giải hữu cơ và khử mùi theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số HI-0201 và 1817 của tác giả Lê Văn Tri: (ii) sơ chế vỏ chanh leo ngay sau khi tách nước ép, băm chém vỏ chanh tới kích thước 0,2-0,5cm chiều ngang trên thiết bị chuyên dùng: (iii) ủ lên men thu hoạch mùn hữu cơ, đống ủ được phối trộn theo công thức như sau (%): vỏ chanh leo chém vụn 85-75; than bùn 15-25; ủ cùng 0,02% men phân giải và 0,02% men khử mùi, đống ủ được trộn đảo đều, ủ lên men 10-12 ngày thì được đảo trộn lại và ủ lên men tiếp 12-15 ngày thì đạt chất lượng mùn hữu cơ: (iv) sản xuất phân hữu cơ vi sinh và hữu cơ khoáng, phân nền hữu cơ trên (phần iii) được bổ sung 0,25% phân vi lượng và 0,01-0,04% axit humic (theo khối lượng), cấy 0,013% (khối lượng) chế phẩm vi sinh vật hữu ích gồm vi sinh vật cố định đạm và vi sinh vật phân giải lân (chế phẩm 2 theo HI-0201), tạo ra sản phẩm là phân hữu cơ vi sinh, phối trộn giữa phân nền hữu cơ trên (phần iii) với NPK (có tổng số từ 3-18) để tạo ra các loại phân hữu cơ khoáng.

(11) **109662 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06101**
(22) 11/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2023
(51) ***B62K 21/00***
(75) **TRẦN NGỌC BẰNG** (VN)
Xóm Sơn Lâm Thọ, Hoành Sơn, Giao Thủy, Nam Định
(54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG LÁI CHO BÁNH DẪN HƯỚNG**

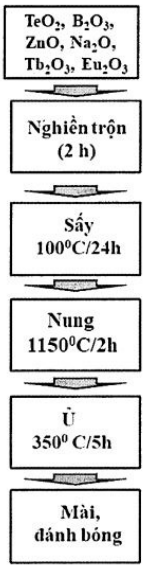
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn động lái cho bánh dẫn hướng của xe có hai bánh dẫn hướng. Cơ cấu này bao gồm vành lái (1) kết nối với trụ đứng (2) bánh răng trụ đứng kết nối với thước lái (3), thước lái (3) kết nối với chi tiết vòng quay hoặc cụm chi tiết vòng quay (5), chi tiết vòng quay hoặc cụm chi tiết vòng quay (5) kết nối với tay đòn ngang (6), tay đòn ngang (6) kết nối với tay đòn dọc (7), tay đòn dọc (7) kết nối với tay đòn bên (12), tay đòn bên(12) kết nối với trục trụ đứng (4), trục trụ đứng(4) kết nối với càng dọc (9). Đặc biệt trong đó chi tiết vòng quay hoặc cụm chi tiết vòng quay có tâm quay đồng tâm với trục ngang (13) của càng dọc (9).

(11) **109663 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06163**
(22) 12/09/2023
(51) ***F23J 1/02***
(71) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ PETECH** (VN)
146 Thành Thái, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
2. **PHAN TRÍ ĐỨC** (VN)
146 Thành Thái, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
(72) Phan Trí Đức (VN); Đặng Mậu Chiến (VN); Phan Trí Phát (VN)
(54) **THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG ĐẢO TRỘN RÁC VÀ THU GOM TRO TRONG LÒ PLASMA**

(57) Sáng chế đề cập đến một cụm thiết bị cơ khí và điện tử được kết nối tối ưu, để nhằm giải quyết vấn đề đảo trộn rác trong lò đang đốt và thu gom tro đáy vào phễu chứa. Vận hành hoàn toàn tự động theo lập trình Logic.

(11) **109664 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06169**
(22) 13/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2023
(51) ***C03C 3/00***
(71) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Phan Tiến Dũng (VN); Trần Thị Hồng (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU THỦY TINH PHA TẠP TB2O3 VÀ EU2O3 DÙNG CHO ĐIỐT PHÁT QUANG ÁNH SÁNG ĐỎ CAM VÀ VẬT LIỆU THỦY TINH THU ĐƯỢC**

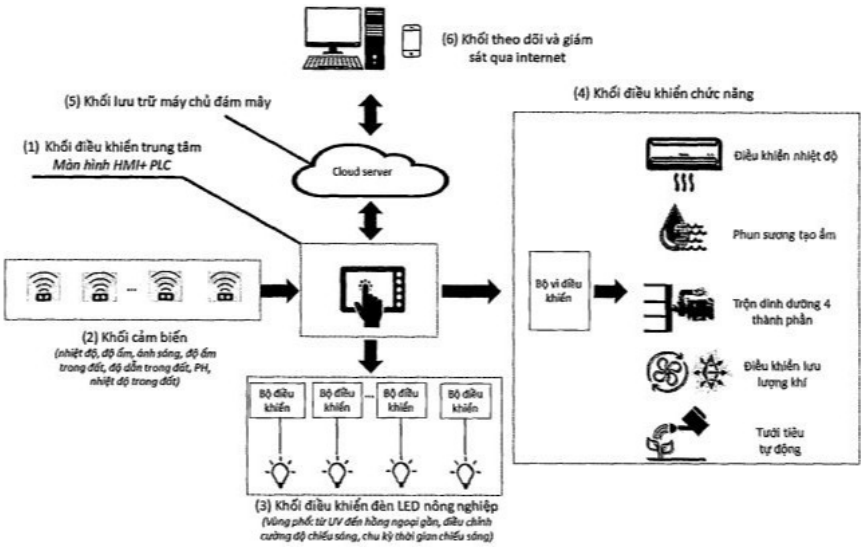
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu thủy tinh pha các nguyên tố đất hiếm dùng cho điôt phát quang (LED - light emitting diode) ánh sáng đỏ cam, quy trình này bao gồm các bước: a) trộn và nghiền các nguyên liệu gồm telu đioxit (TeO_2), bo oxit (B_2O_3), natri oxit (Na_2O), kẽm oxit (ZnO), terbi oxit (Tb_2O_3) và europi oxit (Eu_2O_3) theo tỷ lệ % mol các oxit TeO_2 : B_2O_3 : ZnO : Na_2O : Tb_2O_3: Eu_2O_3= 20 : 58 : 10 : 10 : 1 : 1, ở nhiệt độ phòng trong môi trường không khí trong 2 giờ để tạo ra hỗn hợp; b) sấy hỗn hợp thu được ở bước a); c) nung hỗn hợp thu được ở bước b) ở 1150°C để thu được thủy tinh lỏng; d) ủ thủy tinh lỏng thu được ở bước c) ở 350°C trong 5 giờ để tạo ra vật liệu thủy tinh pha các nguyên tố đất hiếm chứa các thành phần (% mol): $20TeO_2$- $58B_2O_3$ - $10ZnO$ - $10Na_2O$ - $1Tb_2O_3$- $1Eu_2O_3$; và e) hoàn thiện vật liệu thủy tinh thu được ở bước d). Vật liệu thủy tinh sản xuất được bằng quy trình theo sáng chế có tính chất quang học tốt thích hợp để sản xuất LED ánh sáng đỏ cam.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu thủy tinh pha các nguyên tố đất hiếm dùng cho LED ánh sáng đỏ cam sản xuất được bằng quy trình nêu trên.



Hình 1. Quy trình sản xuất vật liệu thủy tinh có thành phần TeO_2, B_2O_3, Na_2O, ZnO, Tb_2O_3 và Eu_2O_3

(11) **109665 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06171**
(22) 13/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2023
(51) ***A01G 31/06***
(71) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
(72) Phạm Thị Liên (VN); Tống Quang Công (VN); Trần Quốc Tiến (VN); Bùi Bình Nguyên (VN); Đỗ Tiến Phát (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Nguyễn Mạnh Hiếu (VN); Vũ Thị Nghiêm (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN NHÀ VI KHÍ HẬU CHO NGHIÊN CỨU TỐI ƯU ĐIỀU KIỆN SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến một hệ thống điều khiển nhà vi khí hậu ứng dụng cho tối ưu hóa điều kiện sinh trưởng của cây trồng. Hệ thống theo sáng chế cho phép người sử dụng theo dõi, giám sát, tùy chỉnh các thông số môi trường sinh trưởng của cây trồng từ khối cảm biến (2) thông qua khối điều khiển trung tâm (1) và các khối theo dõi và giám sát qua mạng internet (6). Người dùng sẽ đưa ra điều chỉnh hoạt động của các khối đèn LED nông nghiệp (3) (về cường độ sáng, thời gian chiếu sáng) và khối chức năng (4) (cụ thể như thời gian hoạt động của hệ tưới tiêu nước và dinh dưỡng, lượng dinh dưỡng cần trộn để đảm bảo độ PH cho đất trồng, thời gian phun sương để đạt độ ẩm cần thiết, thời gian hoạt động của quạt gió để đạt sự đối lưu cho không khí, hay nhiệt độ của không khí). Các dữ liệu sẽ được lưu lại trên khối lưu trữ máy chủ đám mây (5) giúp người sử dụng dễ dàng so sánh, đánh giá hiệu quả sao cho đạt được môi trường sinh trưởng tốt nhất.



Hình 1

(11) **109666 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06237**
(22) 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/09/2023
(51) ***G02B 6/10***
(71) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ** (VN)
236 Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
(72) Trần Xuân Trường (VN)
(54) **HỆ ỐNG DẪN SÓNG NHỊ NGUYÊN ĐA GIAO DIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ ống dẫn sóng nhị nguyên đa giao diện được cấu thành bởi hai loại ống dẫn sóng có hằng số truyền khác nhau được đặt cạnh nhau theo trục ngang của hệ, trong đó mỗi giao diện của hệ được cấu tạo bởi hai ống dẫn sóng cùng loại, hai giao diện liền kề được cấu tạo bởi hai loại ống dẫn sóng khác nhau, còn giữa hai giao diện liền kề là các ống dẫn sóng khác loại được đặt xen kẽ với nhau. Khoảng cách giữa hai ống dẫn sóng liền kề trong hệ phải vừa đủ sao cho có sự chồng lấn mốt (mode) của chúng, và không được quá gần sao cho mốt của mỗi ống dẫn sóng bên trong hệ chỉ chồng lấn với mốt của hai ống dẫn sóng liền kề ở hai bên mà không chồng lấn với mốt của những ống dẫn sóng xa hơn, còn mốt của ống dẫn sóng ở rìa ngoài cùng của hệ chỉ chồng lấn với mốt của 01 ống dẫn sóng lân cận. Tại mỗi giao diện có hằng số truyền lớn hơn và khu vực lân cận, tín hiệu quang đầu vào đồng pha với nhau; tuy nhiên, tại mỗi giao diện có hằng số truyền nhỏ hơn và khu vực lân cận, tín hiệu quang đầu vào được đảo pha theo từng cặp ống dẫn sóng, trong đó tín hiệu truyền vào cặp ống dẫn sóng chính của giao diện đồng pha với nhau nhưng ngược pha với hai cặp ống dẫn sóng ở hai phía của giao diện. Quá trình đảo pha tại mỗi giao diện có hằng số truyền nhỏ hơn và khu vực lân cận có thể được thực hiện bằng cách kéo dài hoặc cắt ngắn các ống dẫn sóng tương ứng sao cho hiệu quang lộ giữa hai ống dẫn sóng liền kề cần đảo pha có giá trị tương đương nửa bước sóng với sai số ± 10%. Tại mỗi giao diện và những ống dẫn sóng lân cận, tín hiệu quang truyền vào có cường độ lớn nhất ở hai ống dẫn sóng thuộc giao diện và giảm dần khi truyền vào các ống dẫn sóng ở hai phía của giao diện đó.

(11) **109667 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06241**
(22) 15/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2023
(51) ***B82B 3/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Văn Trác, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội
(72) Trần Quang Huy (VN); Nguyễn Xuân Quang (VN)
(54) **MÔ ĐUN ĐIỆN HÓA ỔN NHIỆT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NANO VÀNG TỪ THANH VÀNG KHỐI**

(57) Sáng chế đề xuất: (1) mô đun điện hóa ổn nhiệt để sản xuất vật liệu AuNPs sạch từ thanh vàng khối bao gồm: a) hệ ổn nhiệt; b) hệ điện hóa với bình thủy tinh chịu nhiệt và nắp tiện ích; và (2) quy trình sản xuất vật liệu AuNPs sạch từ thanh vàng khối sử dụng mô đun điện hóa bao gồm các bước: (a) chuẩn bị nguyên liệu; (b) chuẩn bị mô đun điện hóa ổn nhiệt; (c) tạo vật liệu AuNPs; và (d) thu vật liệu AuNPs sạch. Mô đun và quy trình mô tả trong sáng chế có khả năng sản xuất lượng lớn vật liệu AuNPs sạch từ thanh vàng khối, cho phép chủ động nguồn nguyên liệu, chi phí thấp, ít tiêu tốn năng lượng và không gây ô nhiễm môi trường.

(11) **109668 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06273**
(22) 15/09/2023
(51) ***B33Y 10/00****; C04B 35/622; B33Y 70/00*
(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU SÀNH SỨ THỦY TINH CÔNG NGHIỆP** (VN)
Số 132 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Luyên (VN); Nguyễn Văn Duy (VN); Trần Đoàn Trưởng (VN)
(54) **PHỐI LIỆU DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT GỐM MỸ NGHỆ BẰNG CÔNG NGHỆ IN 3D**

(57) Sáng chế đề cập đến phối liệu dùng để sản xuất gốm mỹ nghệ bằng công nghệ in 3D. Phối liệu gốm bao gồm, theo % khối lượng: cao lanh, đất sét: 50% đến 70%, trường thạch: 5% đến 10%, thạch anh: 5% đến 15%. Ngoài ra, phối liệu gốm này còn có thể bao gồm một trong số các thành phần sau: bentonite với lượng là 4% hoặc nhỏ hơn; dolomite với lượng là 10% hoặc nhỏ hơn; dicanxi phosphat, theo % khối lượng, với lượng là 5% hoặc nhỏ hơn.

(11) **109669 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06295**
(22) 15/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2023
(51) ***G01V 7/06***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT** (VN)
Số 18 Phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
(72) Kiều Duy Thông (VN); Phạm Thành Luân (VN); Dương Văn Hào (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN, XÁC ĐỊNH VÀ LỰA CHỌN VÙNG KHAI THÁC TỐI ƯU CỦA MỎ QUẶNG SẮT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phát hiện, xác định và lựa chọn vùng khai thác tối ưu các khoáng sản ẩn sâu, vùi lấp, bao gồm mỏ quặng sắt, trên cơ sở phát hiện, xác định ranh giới ngang cấu trúc địa chất ẩn sâu, vùi lấp một cách chính xác hơn dựa theo các kết quả phân tích trường thế, bao gồm trường từ và trường trọng lực, bằng kỹ thuật xác định biên dựa trên gradient ngang toàn phần (Total Horizontal Gradient based Edge Detection - THGED) và tối ưu các bước khảo sát, phân tích chất lượng mỏ theo hướng giảm thời gian khảo sát, phân tích mỏ. Phương pháp này bao gồm các bước sau:

i) phát hiện vị trí vùng mỏ tiềm năng dựa trên việc thu thập số liệu trường thế F của khu vực khảo sát, tính toán, lập và phân tích bản đồ THGED để xác định các cấu trúc địa chất vùi lấp, ẩn sâu có tiềm năng khoáng sản mỏ quặng sắt;

ii) tiến hành khoan thăm dò, lấy mẫu trên vị trí vùng mỏ tiềm năng ở bước i);

iii) phân tích xác định hàm lượng sắt trong mẫu thu được ở bước ii) để lựa chọn vùng khai thác tối ưu.

Sáng chế, khác với các phương pháp truyền thống sử dụng các đạo hàm của trường thế, giới thiệu kỹ thuật mới dựa trên gradient ngang toàn phần và các đạo hàm của nó ("kỹ thuật THGED") để xác định các ranh giới ngang cấu trúc địa chất rõ ràng và chính xác hơn. Kết quả thu được cho thấy phương pháp đề xuất có thể cung cấp kết quả với độ phân giải cao hơn và tránh sinh ra các cấu trúc ảo trong bản đồ phân tích sử dụng tài liệu trường thế. Sáng chế góp phần giảm thiểu chi phí tìm kiếm, thăm dò, đánh giá trữ lượng trong lĩnh vực khai thác khoáng sản (tìm kiếm các mỏ khoáng sản kim loại vùi lấp, ẩn sâu), giảm thiểu các tai biến thông qua xác định các thành tạo nước dưới đất, hệ thống đứt gãy ngầm, hang động ngầm. Trong công tác khai thác mỏ khoáng sản, bao gồm mỏ quặng sắt, giải pháp theo sáng chế phân tích kết quả để lựa chọn vị trí vùng, khu vực có triển vọng mỏ khoáng sản, thông tin phục vụ công tác khoan thăm dò đánh giá triển vọng và trữ lượng mỏ khoáng sản.

(11) **109670 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06297**
(22) 18/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2023
(51) ***H05B 3/20****; B32B 27/00; H05B 3/84; B32B 15/00; B32B 3/00*
(71) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1st Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) PAI, CHIH-CHIANG (TW); LIN, MENG-KUEI (TW); TSAI, CHIN-AN (TW); TSUI, CHIH-JUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **TẤM GIA NHIỆT BẰNG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm gia nhiệt bằng điện bao gồm lớp đế và lớp gia nhiệt. Lớp gia nhiệt được bố trí trên bề mặt của lớp đế và được tạo ra với nhiều vùng gia nhiệt tương đương. Mỗi vùng gia nhiệt tương đương được bố trí với dây gia nhiệt. Phía bên ngoài của các vùng gia nhiệt tương đương được bố trí với dây dẫn điện đầu vào và dây dẫn điện đầu ra. Dây dẫn điện đầu vào và dây dẫn điện đầu ra được nối song song với mỗi dây gia nhiệt. Mỗi vùng gia nhiệt tương đương có diện tích gần như tương đương. Dây gia nhiệt trong mỗi vùng gia nhiệt tương đương gần như có chiều rộng đường dẫn và tổng chiều dài đường dẫn tương đương.

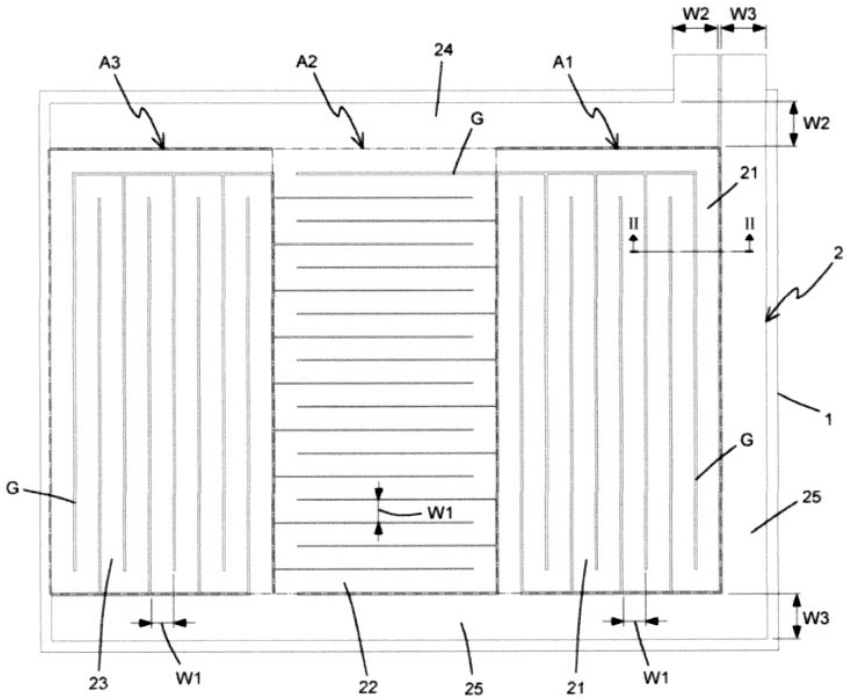


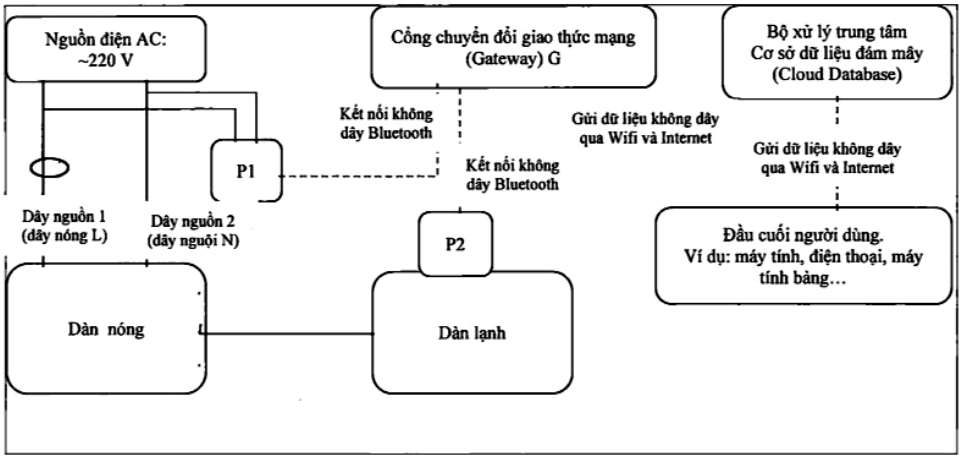
Fig.1

(11) **109671 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06342**
(22) 19/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2023
(51) ***A61K 31/192****; A61K 36/11; A61P 25/28; A61K 31/4748*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
(72) Hồ Ngọc Anh (VN); Hồ Thị Thương (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Lê Thị Minh Thành (VN)
(54) **CHẾ PHẨM HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG TRÍ NHỚ CHỨA HUPERZIN A VÀ CAO CHIẾT NẤM TRÙNG THẢO (CORDYCEPS MILITARIS)**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hỗ trợ tăng cường trí nhớ chứa Huperzin A và cao chiết nấm trùng thảo *(Cordyceps militaris)* trong đó tỷ lệ trọng lượng của Huperzin A và cao chiết nấm trùng thảo trong chế phẩm là nằm trong khoảng từ 1/100 đến 5/100. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình bào chế chế phẩm chứa hai thành phần Huperzin A và cao chiết nấm trùng thảo nhằm mục đích tạo ra sản phẩm bảo vệ sức khỏe có khả năng hỗ trợ tăng cường trí nhớ.

(11) **109672 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06408**
(22) 20/09/2023
(51) ***F24F 11/00**; F25B 49/00*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN BENKON** (VN)
53A Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trương Minh Đạt (VN); Lê Huỳnh Minh Tuân (VN); Thái Văn Nhật (VN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN LỖI CỦA MÁY ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống phát hiện lỗi của máy điều hòa không khí được triển khai trên hệ thống điều hòa không khí tiêu chuẩn bao gồm 2 phần dàn nóng/khối nóng (outdoor unit) và dàn lạnh/khối lạnh (indoor unit), hệ thống này bao gồm: (i) thiết bị đo điện năng tiêu thụ (P1) dùng dể thu thập thông tin về điện năng tiêu thụ của máy nén nhờ sử dụng cảm biến dòng để thực hiện đo đạc mà không can thiệp vào hệ thống điện hiện có; (ii) thiết bị thu thập thông tin nhiệt độ, độ ẩm và lệnh điều khiển (P2) dùng để thu thập thông tin về nhiệt độ, độ ẩm trong phòng ở gần khu vực dàn lạnh và thông tin về lệnh điều khiển máy điều hòa không khí của người dùng; (iii) cổng chuyển đổi giao thức mạng (Gateway - G) dùng để thu nhận dữ liệu/thông tin từ các thiết bị đo điện năng tiêu thụ (P1) và thiết bị thu thập thông tin nhiệt độ, độ ẩm và lệnh điều khiển (P2) này bằng phương thức có dây hoặc không dây và gửi dữ liệu/thông tin này đến máy chủ thông qua giao tiếp có dây hoặc không dây; (iv) máy chủ dùng để tiếp nhận, xử lý và lưu trữ dữ liệu/thông tin nhận được từ các thiết bị đo điện năng tiêu thụ (P1) và thiết bị thu thập thông tin nhiệt độ, độ ẩm và lệnh điều khiển (P2) thông qua cổng chuyển đổi giao thức mạng (G), và gửi cảnh báo về lỗi của máy điều hòa không khí đến đầu cuối người dùng; và (v) đầu cuối người dùng để tiếp nhận cảnh báo về lỗi của máy điều hòa không khí từ máy chủ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phát hiện lỗi của máy điều hoà không khí.



Hình 1

(11) **109673 A** (43) 25/03/2025

(21) **1-2023-06417**

(22) 21/09/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/09/2023

(51) ***B60F 5/02****; B64D 25/00; B64C 37/00; B64C 37/02; B60K 6/20; B64C 29/00*

(75) 1. **NGUYỄN ĐỨC ANH** (VN)
Số nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **NGUYỄN ĐỨC BÌNH** (VN)
Số nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(54) **Ô TÔ ĐIỆN CÓ MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến máy phát điện di động có động cơ đốt trong (ICGD) trên xe thuần điện giúp giảm lượng pin mà vẫn tăng được quãng đường xe chạy khi sử dụng ICGD phát điện hỗ trợ và dùng xăng dầu, nhiên liệu tổng hợp ở các trạm xăng khắp ngóc ngách thế giới. Máy phát điện có thể xách ra khỏi xe và dùng cấp điện cho gia đình, các thiết bị khác. Người mua xe điện chủ yếu đi làm khoảng cách ngắn nên cần giá xe hợp lý với lượng pin nhỏ. Khi đi đường trường thì có thể thuê máy phát cho thời gian đi xa.

(11) **109674 A** (43) 25/03/2025

(21) **1-2023-06418**

(22) 21/09/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/09/2023

(51) ***B60F 5/02****; B64D 25/00; B64C 37/00; B64C 37/02; B60K 6/20; B64C 29/00*

(75) 1. **NGUYỄN ĐỨC ANH** (VN)
Số nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **NGUYỄN ĐỨC BÌNH** (VN)
Số nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
3. **NGUYỄN ĐỨC THANH** (VN)
Số nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(54) **Ô TÔ ĐIỆN BAY**

(57) Sáng chế đề cập đến ô tô điện có các động cơ điện cánh quạt để bay được đặt ở gầm xe, thân xe, trong lòng bánh xe, trong cánh cửa xe mở lên ngang nóc xe có cánh phụ duỗi ra tạo thành cánh máy bay tạo thêm lực nâng, với các khe hút gió vào hệ thống ống gió cấp khí cho các động cơ cánh quạt và có màn hạ xuống để che chắn bảo vệ cho người trong xe khi bay.

(11) **109675 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06428**
(22) 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/09/2023
(51) ***A61K 36/00***
(71) **VIỆN SINH HỌC NHIỆT ĐỚI** (VN)
9/621 xa lộ Hà Nội, kp6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Đình Thạch (VN); Trần Thị Linh Giang (VN)
(54) **QUY TRÌNH TẠO TRÀ HÒA TAN CHỨA CAO CHIẾT CÂY ĐINH LĂNG LÁ NHỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo trà hòa tan chứa cao chiết cây đinh lăng. Mục đích hướng tới là tạo sản phẩm trà dạng hòa tan giúp tăng hiệu quả sử dụng, độ ổn định sản phẩm và kiểm soát được chất lượng. Bên cạnh đó, cây đinh lăng là loài dược liệu có nhiều dược tính đặc biệt là có khả năng kháng oxy hóa, hạ đường huyết và tăng cường lưu thông máu. Vì vậy, việc tạo ra sản phẩm trà hòa tan chứa cao chiết cây đinh lăng là vô cùng cần thiết. Quy trình này có thể áp dụng vào sản xuất quy mô công nghiệp. Quy trình tạo trà hòa tan chứa cao chiết cây đinh lăng gồm các bước sau: (i) sàng lọc điều kiện ly trích thu nhận hoạt chất từ cây đinh lăng lá nhỏ (ii) sàng lọc một số yếu tố ảnh hưởng khả năng tạo bột hòa tan (iii) sàng lọc công thức tạo trà hòa tan chứa bột hòa tan cây đinh lăng lá nhỏ.

(11) **109676 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-06479**
(22) 22/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/09/2023
(51) ***A23L 11/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO TH** (VN)
Trung tâm Ươm tạo và Đào tạo Công nghệ cao, Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Hiếu (VN); Trần Thị Thao (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NATTOKINAZA HOẠT ĐỘ CAO TỪ ĐẬU TƯƠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm nattokinaza hoạt độ cao từ đậu tương, bao gồm các bước: xử lý nguyên liệu bằng cách cho ngậm đủ nước sạch trong 10 giờ và đồ chín bằng nồi hấp trong 45 phút; lên men với dung dịch *B.natto* hoạt hóa theo tỉ lệ *B.natto*/đậu tương (2%), nhiệt độ (37-42°C), pH (7-10), 24 giờ và (4-8°C), 24 giờ; phân tách để loại bỏ nhân đỗ, giữ lại phần vỏ đỗ và dịch nhầy bao quanh; làm khan bằng hệ chất aerosil/avicel (1:2) (5-10%), 1 giờ để tạo dạng bột đóng rắn; nguyên liệu được nghiền mịn, rây qua sàng lọc, sấy khô, kiểm tra định tính định lượng, ghi nhãn mác lưu trữ chế phẩm hoặc phối trộn cùng phụ gia để sản xuất thành phẩm.

(11) **109677 A**
(21) **1-2023-06578**
(22) 08/04/2022
(30) 63/173,793 12/04/2021 US
63/173,917 12/04/2021 US
63/193,359 26/05/2021 US
63/288,963 13/12/2021 US
63/306,713 04/02/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 25/09/2023
(86) PCT/US2022/024029 08/04/2022
(87) WO 2022/221141 20/10/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***G01C 15/00****; G01J 1/44; G01J 1/02*
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) WONG, Dennis Y. (US); MUECKL, Gareth J. (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) HỆ THỐNG MÁY CÂN BẰNG LAZE VỚI VIỆC CĂN THẲNG BỘ PHẬN PHÁT HIỆN TỰ ĐỘNG

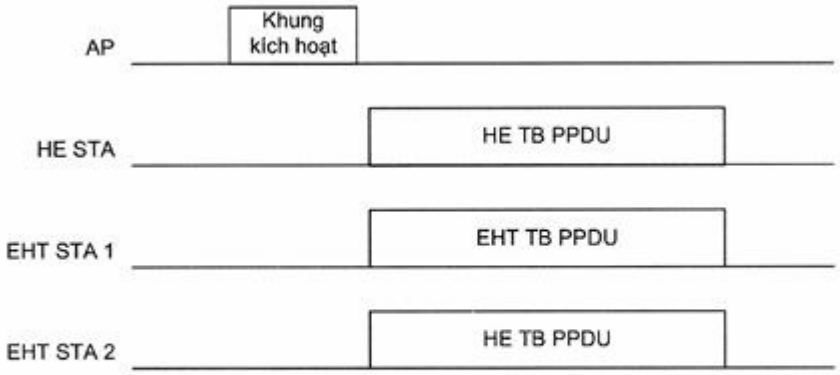
(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống máy cân bằng laze khác nhau mà cung cấp sự căn thẳng tự động giữa máy cân bằng laze và bộ phận phát hiện được thể hiện. Trong một ví dụ, hệ thống máy cân bằng laze xử lý laze được phát hiện để xác định định hướng của bộ phận phát hiện đối với máy cân bằng laze. Trong một ví dụ khác, hệ thống máy cân bằng laze xử lý laze được phát hiện để xác định khoảng cách giữa laze và bộ phận phát hiện.

(11) **109678 A**
(21) **1-2023-07396**
(22) 30/03/2022
(30) 63/168,035 30/03/2021 US
63/170,918 05/04/2021 US
63/178,716 23/04/2021 US
63/317,840 08/03/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 23/10/2023
(86) PCT/US2022/022498 30/03/2022
(87) WO/2022/212468 06/10/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/09/2024
(51) ***H04W 74/08****; H04W 84/12*

(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Hanging LOU (US); Mahmoud SAAD (EG); Xiaofei WANG (US); Zinan LIN (US); Rui YANG (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHUNG KÍCH HOẠT NÂNG CAO VÀ CÁC BIẾN THỂ CỦA NÓ**

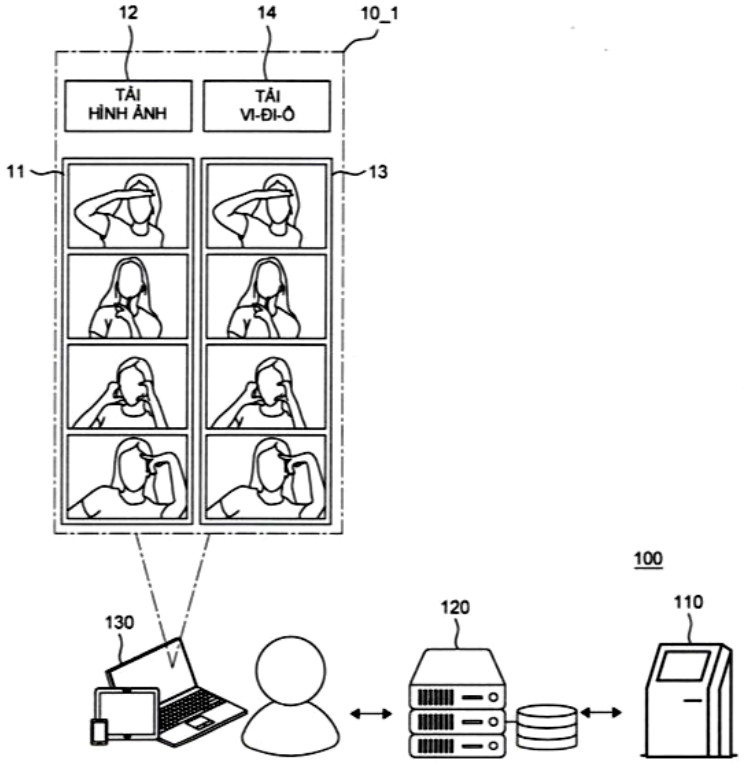
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bởi trạm (STA) thứ nhất có thể bao gồm các bước: nhận, từ điểm truy cập (AP) có cơ hội truyền phát (TXOP) được thiết lập với STA thứ hai, khung kích hoạt chia sẻ cơ hội truyền phát (TXOP) (TXS) yêu cầu gửi nhiều người dùng (MU-RTS), trong đó khung kích hoạt MU-RTS TXS bao gồm: (i) chỉ báo rằng AP đang chia sẻ TXOP được thiết lập với STA thứ hai với STA thứ nhất và (ii) chỉ báo về khoảng thời gian của TXOP được chia sẻ; và truyền, để phản hồi khung kích hoạt MU-RTS TXS, một hoặc nhiều khung đường lên (UL) trong khoảng thời gian của TXOP được chia sẻ được chỉ báo bởi khung kích hoạt MU-RTS TXS.



HÌNH 7

(11) **109679 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-07431**
(22) 24/10/2023
(30) 10-2023-0123448 15/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/10/2023
(51) ***G06Q 50/10***
(71) **SEOBUK CO., LTD.** (KR)
3F, 72, Mannam-ro, Dongnam-gu, Choenan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(72) Kim, Min Seok (KR); Kim, Byeong Jun (KR); Lee, Jae Won (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)
(54) **HỆ THỐNG DÙNG ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỤP ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG DÙNG ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỤP ẢNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành hệ thống dùng để cung cấp dịch vụ chụp ảnh, trong đó phương pháp vận hành bao gồm thao tác in hình ảnh đầu ra có ít nhất một hình ảnh và mã hai chiều bằng cách sử dụng ki-ốt chụp ảnh để; thao tác xác nhận mã hai chiều bằng cách sử dụng thiết bị đầu cuối của người dùng; thao tác tiếp nhận ít nhất một hình ảnh hoặc vi-đi-ô tua nhanh tương ứng với ít nhất một hình ảnh từ máy chủ bằng cách sử dụng thiết bị đầu cuối của người dùng; và thao tác tải về ít nhất một hình ảnh hoặc vi-đi-ô tua nhanh bằng cách sử dụng thiết bị đầu cuối của người dùng.



(11) **109680 A**
(21) **1-2023-07605**
(22) 22/08/2019
(30) 10201807199W 24/08/2018 SG
(43) 25/03/2025
(85) 23/03/2021
(86) PCT/TH2019/000034 22/08/2019
(87) WO2020/040707 27/02/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/12/2021
(51) ***E03D 5/014****; C02F 1/02; C02F 1/467; C02F 3/30; B04C 1/00; C02F 1/38*
(62) 1-2021-01548
(71) 1. **SCG CHEMICALS PUBLIC COMPANY LIMITED** (TH)
No.1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800, Thailand
2. **INC SQUARE, CO., LTD.** (TH)
131 Innovation Cluster 1 Building, Room No. INC1-213, Floor 2, Moo. 9, Thailand Science Park, Paholyothin Rd., KhlongNueng, Khlong Luang, Pathumthani 12120, Thailand
(72) KUMKRONG, Attawut (TH); PANUVATVANICH, Atitaya (TH); KOOTTATEP, Thammarat (TH); HIRUNMASUWAN, Sompong (TH); SITTPLANGKOON, Pantaporn (TH); WICHEANSAN, Araya (TH); MEEPHON, Sakkarin (TH)
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý chất lỏng, bao gồm: bộ phận xử lý sinh học được cấu tạo để loại bỏ các chất hữu cơ trong chất lỏng, và bộ phận lắng được cấu tạo để loại bỏ hạt lơ lửng trong chất lỏng, trong đó bộ phận xử lý sinh học bao gồm khoang lọc, khoang xử lý kỵ khí, khoang xử lý háo khí, và khoang xử lý thiếu khí, trong đó bộ phận xử lý sinh học được cấu tạo để chảy chất lỏng qua các khoang tương ứng theo trình tự khoang lọc tiếp theo là khoang xử lý kỵ khí tiếp theo là khoang xử lý háo khí và tiếp theo là khoang xử lý thiếu khí.

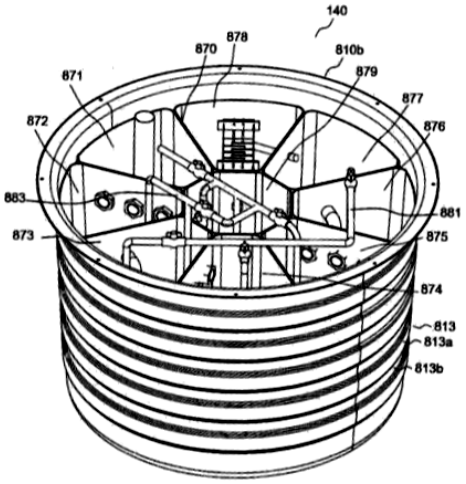


FIG 9A

(11) **109681 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-07766**
(22) 03/11/2023
(30) 63/422,398 03/11/2022 US
18/385,918 01/11/2023 US
18/386,239 01/11/2023 US
(51) ***B65D 5/00***
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG CHỨA ĐỒ DI ĐỘNG VÀ XE ĐẨY BẢO TRÌ

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chứa đồ di động có thể xếp chồng. Theo các phương án khác nhau, vật chứa có thể xếp chồng bao gồm các khóa xếp chồng có thể được triển khai tự động để khóa các vật chứa có thể xếp chồng lại với nhau khi vật chứa thứ nhất được đặt lên trên đỉnh của vật chứa thứ hai. Hệ thống khóa ba trạng thái được sử dụng để khóa các vật chứa trong cấu hình chồng. Các đường vát sâu ở bề mặt đáy và nắp trên của vật chứa cho phép căn chỉnh tự động các vật chứa. Khi các vật chứa được xép chồng lên nhau và căn chỉnh, bộ phận chỉ báo trạng thái khóa sẽ được kích hoạt để cho biết trạng thái của các khóa xếp chồng. Bộ phận chỉ báo trạng thái khóa cũng có thể có chức năng bổ sung cho phép người dùng mở khóa các vật chứa được xếp chồng lên nhau để tách và tháo bỏ chúng khỏi chồng. Người dùng không thể khóa các vật chứa theo cách thủ công nhưng người dùng có thể mở khóa chúng theo cách thủ công.

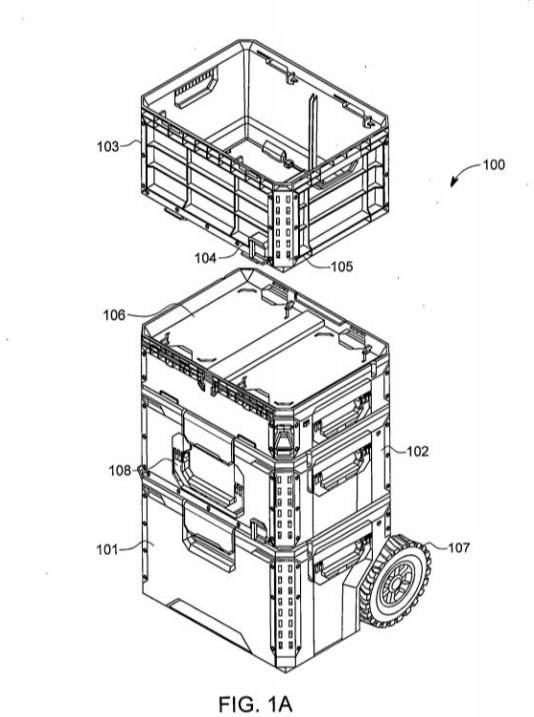
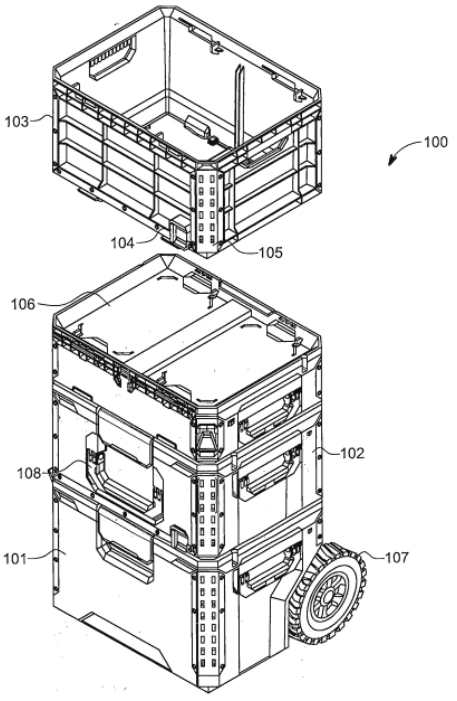


FIG. 1A

(11) **109682 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-07768**
(22) 03/11/2023
(30) 63/422,398 03/11/2022 US
18/385,918 01/11/2023 US
18/386,236 01/11/2023 US
(51) ***G01S 7/00***
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VẬT CHỨA LƯU TRỮ CÓ THỂ XẾP CHỒNG VÀ KHE GẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chứa đồ di động có thể xếp chồng. Theo các phương án khác nhau, vật chứa có thể xếp chồng bao gồm các khóa xếp chồng có thể được triển khai tự động để khóa các vật chứa có thể xếp chồng lại với nhau khi vật chứa thứ nhất được đặt lên trên đỉnh của vật chứa thự hai. Hệ thống khóa ba trạng thái được sử dụng để khóa các vật chứa trong cấu hình chồng. Các đường vát sâu ở bề mặt đáy và nắp trên của vật chứa cho phép căn chỉnh tự động các vật chứa. Khi các vật chứa được xếp chồng lên nhau và căn chỉnh, bộ phận chỉ báo trạng thái khóa sẽ được kích hoạt để cho biết trạng thái của các khóa xếp chồng. Bộ phận chỉ báo trạng thái khóa cũng có thể có chức năng bổ sung cho phép người dùng mở khóa các vật chứa được xếp chồng lên nhau để tách và tháo bỏ chúng khỏi chồng. Người dùng không thể khóa các vật chứa theo cách thủ công nhưng người dùng có thể mở khóa chúng theo cách thủ công.

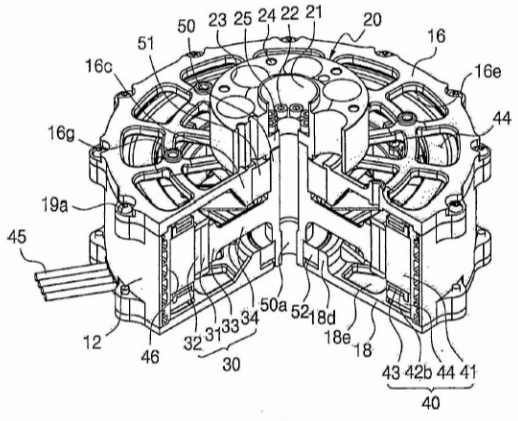


(11) **109683 A**
(21) **1-2023-07774**
(22) 20/04/2022
(30) 10-2021-0052898 23/04/2021 KR
10-2021-0052897 23/04/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 03/11/2023
(86) PCT/KR2022/005647 20/04/2022
(87) WO/2022/225324 27/10/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/11/2023
(51) ***H02K 1/32***; *B64D 33/08; H02K 1/278; H02K 9/19; H02K 5/20; H02K 7/00; H02K 9/06; B64D 27/24; H02K 29/00*
(71) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
5B/L-1Lot Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro Namdong-gu Incheon 21629 Republic of Korea
(72) LEE, Jeong Hoon (KR); CHOI, Seung Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) RÔTO, THIẾT BỊ TRUYỀN ĐỘNG CÁNH QUẠT VÀ MÁY BAY SỬ DỤNG RÔTO VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN ĐỘNG CÁNH QUẠT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến rôto, và thiết bị truyền động cánh quạt và máy bay sử dụng rôto và thiết bị truyền động cánh quạt này, rôto có khả năng tản nhiệt hiệu quả theo cách thức làm mát bằng nước bằng cách sử dụng bọc nước có đường lưu thông chất làm lạnh trong khi thực hiện việc làm mát bằng không khí bên trong bằng việc sử dụng đường dẫn luồng không khí được tạo thành bên trong động cơ. Thiết bị truyền động cánh quạt bao gồm: vỏ bao trong đó nắp phía trên và nắp phía dưới có nhiều lỗ thông lần lượt được ghép nối với phần phía trên và phần phía dưới của vỏ bọc hình trụ; stato được lắp ráp bên trong vỏ bọc; rôto được lắp ráp tại khoảng cách tách khỏi stato; và trục quay được nối với rôto thông qua nhiều cầu và có cả hai đầu được đỡ theo cách quay được bởi ổ trục phía trên và ổ trục phía dưới được định vị tại các tâm tương ứng của nắp phía trên và nắp phía dưới, trong đó việc làm mát bên trong động cơ được tạo thành bởi đường dẫn luồng không khí mà đi qua nhiều lỗ thông của nắp phía trên và nắp phía dưới và nhiều khoảng trống được tạo thành ở giữa nhiều cầu.

FIG.3



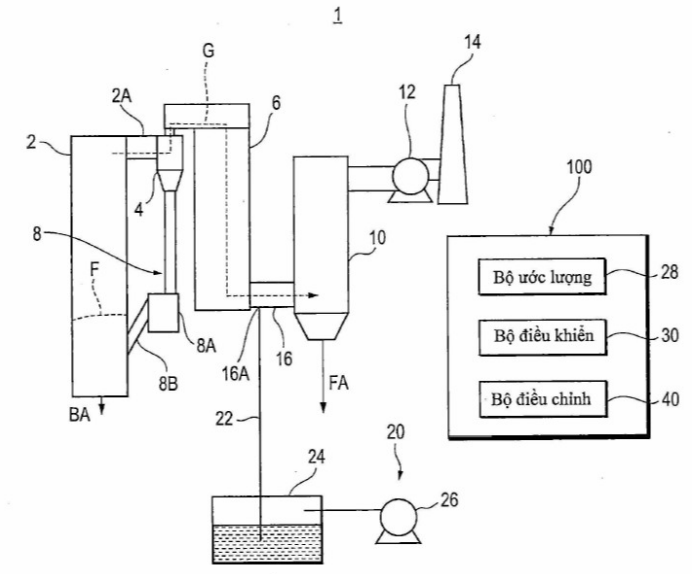
(11) **109684 A**
(21) **1-2023-07795**
(22) 30/03/2022
(30) 2021-066036 08/04/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2023
(86) PCT/JP2022/016036 30/03/2022
(87) WO 2022/215627 13/10/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/08/2024
(51) ***F22B 37/38**; F23N 5/00; F22B 35/00*

(71) **SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD.** (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416025, Japan
(72) YOSHIDA, Kazuki (JP); AGAWA, Ryuichi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT ĐỐI VỚI LÒ HƠI VÀ THIẾT BỊ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI LÒ HƠI, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐỐI VỚI LÒ HƠI VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỐI VỚI LÒ HƠI, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH ĐỐI VỚI NHIÊN LIỆU HOẶC LOẠI TƯƠNG TỰ VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH ĐỐI VỚI NHIÊN LIỆU HOẶC LOẠI TƯƠNG TỰ VÀ LÒ HƠI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giám sát trạng thái hoạt động của lò hơi (1), phương pháp này bao gồm xử lý gom khí thải (Sl) để gom khí thải được tạo ra bởi sự đốt của nhiên liệu được đưa vào buồng đốt (2) của lò hơi (1) và xử lý ước lượng (S2) để ước lượng hàm lượng của kim loại kiềm và/hoặc clo trong nhiên liệu dựa trên hàm lượng của hạt muối tinh trong khí thải được gom trong xử lý gom khí thải (Sl).

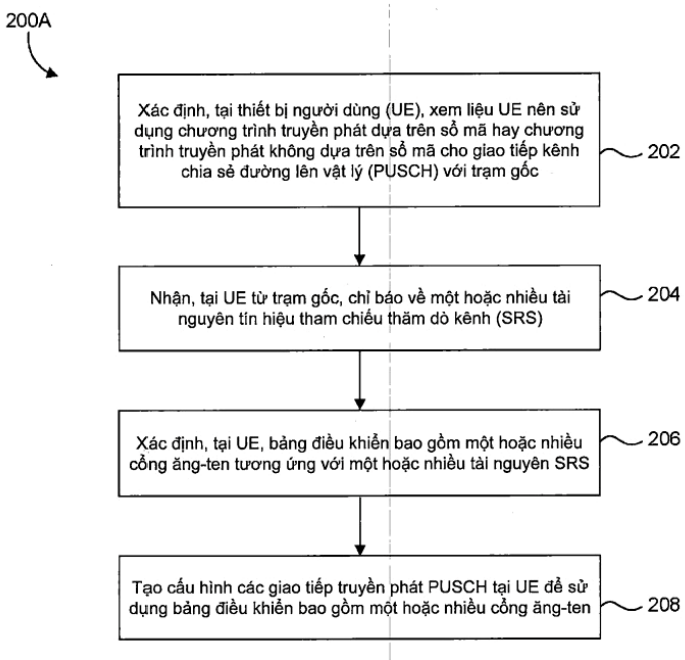
FIG. 1



(11) **109685 A**
(21) **1-2023-07895**
(22) 08/05/2021
(43) 25/03/2025
(85) 09/11/2023
(86) PCT/CN2021/092461 08/05/2021
(87) WO 2022/236495 A1 17/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2023
(51) ***H04L 5/00***
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Haitong SUN (CN); Wei ZENG (US); Weidong YANG (CN); Hong HE (CN); Oghenekome OTERI (US); Yushu ZHANG (CN); Chunxuan YE (US); Huaning NIU (CN); Dawei ZHANG (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH BẢNG ĐIỀU KHIỂN CHO TRUYỀN PHÁT ĐƯỜNG LÊN TẠI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Một số khía cạnh bao gồm thiết bị, phương pháp và sản phẩm chương trình máy tính để xác định bảng điều khiển trên thiết bị người dùng (UE) cho các giao tiếp tín hiệu tham chiếu thăm dò kênh (SRS) và/hoặc kênh chia sẻ đường lên vật lý (PUSCH). Việc lựa chọn bảng điều khiển này có thể được áp dụng cho các chương trình truyền phát PUSCH dựa trên sổ mã cũng như không dựa trên sổ mã. Theo một số khía cạnh, trạm gốc có thể cung cấp cho UE chỉ báo về một hoặc nhiều tài nguyên SRS và/hoặc tập hợp các tài nguyên SRS. Sau đó, UE có thể xác định bảng điều khiển tương ứng với tài nguyên SRS được chỉ báo và sử dụng bảng điều khiển này cho giao tiếp PUSCH. Theo một số khía cạnh, UE có thể áp dụng lịch trình ưu tiên khi UE sử dụng các bảng điều khiển khác nhau cho các giao tiếp SRS và PUSCH. Lịch trình ưu tiên này có thể giải quyết độ trễ chuyển đổi, điều này có thể xảy ra khi UE chuyển đổi giữa các bảng điều khiển.



Hình 2A

(11) **109686 A**
(21) **1-2023-07928**
(22) 06/05/2022
(30) PCT/ES2021/070316 06/05/2021 ES
(43) 25/03/2025
(85) 09/11/2023
(86) PCT/EP2022/062374 06/05/2022
(87) WO 2022/234134 10/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
(51) ***C07K 16/28****; A61K 35/17; A61K 39/00*
(71) 1. **FUNDACIÓ DE RECERCA CLÍNIC BARCELONA-INSTITUT D'INVESTIGACIONS BIOMÈDIQUES AUGUST PI I SUNYER** (ES)
C/ Rosselló, 149-153, 08036 Barcelona, Spain
2. **HOSPITAL CLÍNIC DE BARCELONA** (ES)
C. Villarroel 170, 08036 Barcelona, Spain
3. **UNIVERSITAT DE BARCELONA** (ES)
Centre de Patents de la UB, Baldiri Reixac 4 - Torre D, 08028 Barcelona, Spain
(72) JUAN OTERO, Manel (ES); URBANO ISPIZUA, Álvaro (ES); PASCAL CAPDEVILA, Mariona (ES); YAGÜE RIBES, Jordi (ES); DELGADO GONZÁLEZ, Julio (ES); ESTEVE REYNER, Jordi (ES); CASTELLÀ CASTELLÀ, María (ES); BORONAT BARADO, Ana (ES)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA NHIỀU TẾ BÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến liệu pháp thụ thể kháng nguyên dạng khảm (CAR) tế bào T đặc hiệu CD19 để điều trị bệnh ác tính CD19+.

(11) **109687 A**
(21) **1-2023-07956**
(22) 12/04/2022
(30) 63/173,703 12/04/2021 US
63/240,319 02/09/2021 US
63/279,596 15/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 10/11/2023
(86) PCT/US2022/024496 12/04/2022
(87) WO 2022/221334 A1 20/10/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/10/2024
(51) ***C04B 7/02**; C01B 7/00; C01F 11/06; C01F 11/24; C01F 5/22; C01F 7/22; C01F 7/441; C01G 49/02; C01G 49/04; C01G 49/06; C01B 33/00; C01F 5/24*

(71) **BRIMSTONE ENERGY, INC.** (US)
1715 Poplar Street, Oakland, California 94607 (US)
(72) FINKE, Cody (US); DRY, Michael J. (CA); KASHYAP, Vivek (US); KARUMB, Evody Tshijik (US); HARVEY-COSTELLO, Nydra (US); BRESSON, James Alexis (US); KELLER, Margaret Josephine (US); LEANDRI, Hugo Francois (FR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XI MĂNG TỪ VẬT LIỆU KHÔNG PHẢI ĐÁ VÔI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để tạo ra xi măng và/hoặc vật liệu xi măng phụ gia, như pozzolan, từ một hoặc nhiều vật liệu không phải đá vôi, như một hoặc nhiều đá và/hoặc khoáng chất không phải đá vôi. Vật liệu không phải đá vôi, ví dụ, đá và/hoặc khoáng sản không phải đá vôi, được xử lý theo cách mà tạo ra sản phẩm mong muốn, ví dụ, xi măng và/hoặc vật liệu xi măng phụ gia.

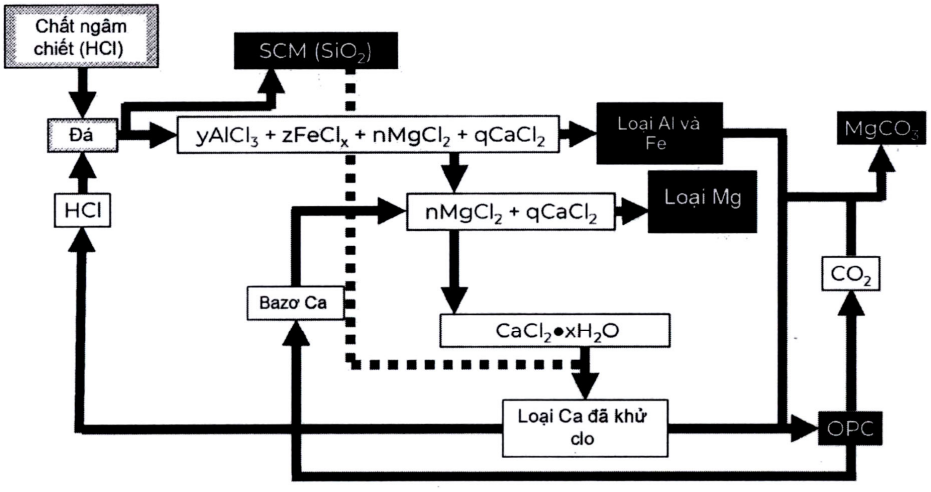


Fig.12

(11) **109688 A**
(21) **1-2023-07958**
(22) 27/04/2022
(30) 202110514749.8 12/05/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 10/11/2023
(86) PCT/CN2022/089519 27/04/2022
(87) WO2022/237541 17/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/11/2023
(51) ***C12N 15/82****; C12N 9/02; A01H 5/00*

(71) **BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
1st Floor, No.2 Building, Yard 19, Chengwan Street, Sujiatuo Town, Haidian District, Beijing 100194, China
(72) XIAO, Xiang (CN); SONG, Qingfang (CN); TAO, Qing (CN); YU, Caihong (CN); BAO, Xiaoming (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ DẠI, HỖN HỢP ĐỂ TRỒNG TRỌT, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA THỰC VẬT CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU VỚI THUỐC DIỆT CỎ, PHƯƠNG PHÁP TRỒNG TRỌT THỰC VẬT CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU VỚI THUỐC DIỆT CỎ, PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT KHỎI BỊ THIỆT HẠI GÂY RA BỞI THUỐC DIỆT CỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát cỏ dại bao gồm dùng thuốc diệt cỏ chứa liều lượng hữu hiệu chất ức chế PPO cho cánh đồng trong đó có mặt ít nhất một thực vật chuyển gen, trong đó thực vật chuyển gen chứa, trong hệ gen của nó, trình tự polynucleotit mã hóa protoporphyrinogen oxidaza, và thực vật chuyển gen có thiệt hại cây trồng giảm và/hoặc có năng suất cây trồng tăng so với các thực vật khác mà không có trình tự polynucleotit mã hóa protoporphyrinogen oxidaza. Protoporphyrinogen oxidaza PPO1-PPO14 theo sáng chế có sự chống chịu cao với thuốc diệt cỏ chất ức chế PPO. Ngoài ra, thực vật chứa trình tự polynucleotit mã hóa protoporphyrinogen oxidaza có sự chống chịu mạnh với thuốc diệt cỏ chất ức chế PPO, và thể hiện sự chống chịu kháng lại cao với hầu hết tất cả nồng độ trên cánh đồng gấp bốn lần của oxyfluorfen, saflufenacil và flumioxazin và nồng độ trên cánh đồng gấp hai lần của sulfentrazon. Do đó, protoporphyrinogen oxidaza có triển vọng ứng dụng rộng ở thực vật.

(11) **109689 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-08021**
(22) 14/11/2023
(30) 112135520 18/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2023
(51) ***G06F 1/16****; H05K 7/20; H05K 7/14; H05K 5/00; H05K 7/12*
(71) **CHANNEL WELL TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
No.222, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
(72) PAN, YEN-CHENG (TW); LIN, BO-LUN (TW)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **BỘ CẤP NGUỒN CHO MÁY TÍNH**

(57) Bộ cấp nguồn cho máy tính bao gồm bộ phận đế, bộ phận nắp phía trên và bộ phận quạt. Bộ phận đế bao gồm vách đáy và hai vách bên hướng thứ nhất. Hai vách bên hướng thứ nhất song song với nhau và lần lượt nối với hai đầu theo hướng thứ nhất của vách đáy. Mỗi vách bên hướng thứ nhất có hai phần mở rộng thứ nhất, và các phần mở rộng thứ nhất kéo dài dọc theo hướng thứ nhất. Bộ phận nắp phía trên bao gồm vách phía trên và hai vách bên hướng thứ hai. Hai vách bên hướng thứ hai song song với nhau, và được nối lần lượt với hai đầu của hướng thứ hai của vách trên cùng, và lần lượt che các phần mở rộng thứ nhất. Hướng thứ hai vuông góc với hướng thứ nhất, và hướng thứ nhất và hướng thứ hai song song với vách dưới và vách trên cùng.

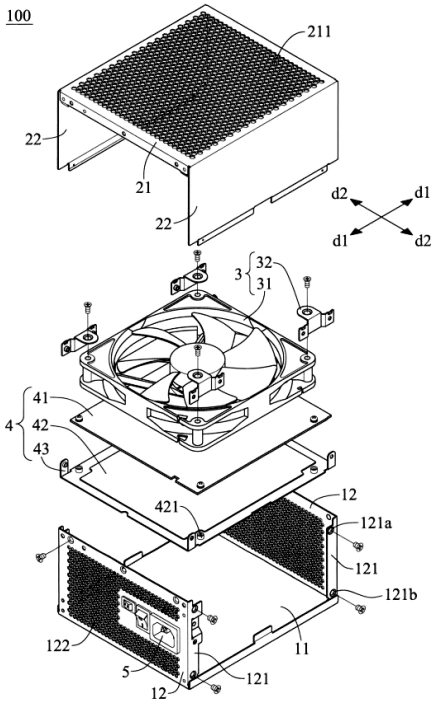


FIG. 2

(11) **109690 A**
(21) **1-2023-08406**
(22) 28/04/2022
(30) 63/182,243 30/04/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/11/2023
(86) PCT/US2022/026703 28/04/2022
(87) WO 2022/232375 03/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2024
(51) ***A61K 35/768****; C12N 7/00; C12N 15/86; A61P 35/00; C07K 14/715*
(71) **KALIVIR IMMUNOTHERAPEUTICS, INC.** (US)
240 Alpha Drive, Pittsburgh, Pennsylvania 15238, United States of America
(72) THORNE, Stephen, Howard (US); ZHANG, Mingrui (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA VIRUT HỦY UNG THƯ ĐỂ BIỂU HIỆN MHC SỬA ĐỔI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến virut huỷ ung thư tái tổ hợp có các phần cài xen hoặc khuyết đoạn của gen mà dẫn đến điều hoà giảm phức hợp tương thích mô chính nhóm I và theo cách thay thế hoặc theo cách bổ sung thì điều hoà tăng phức hợp tương thích mô chính nhóm II. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm miễn dịch và dược phẩm chứa virut tái tổ hợp này.

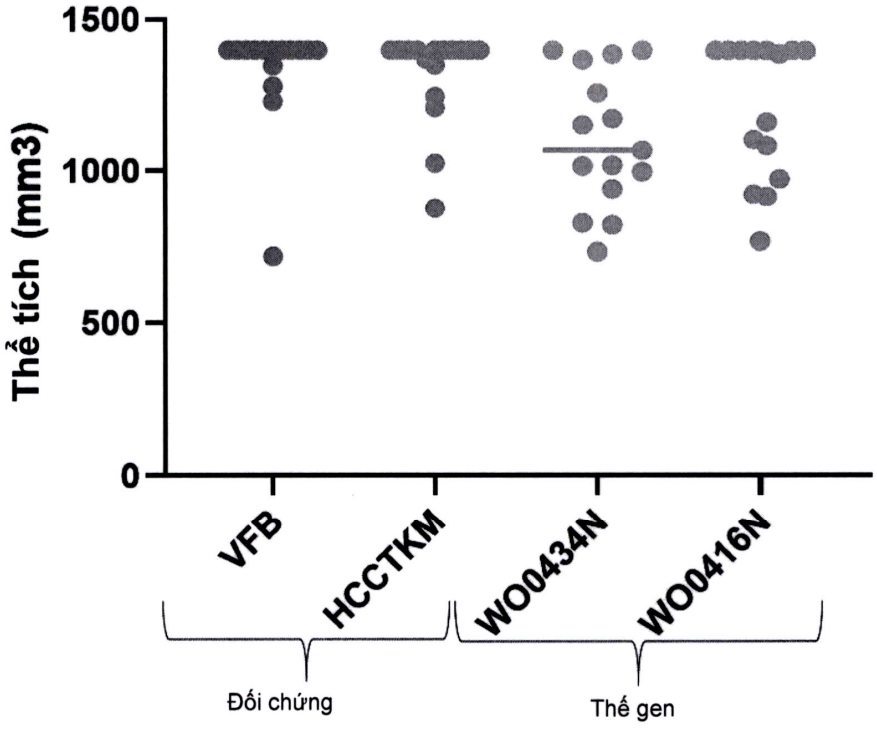
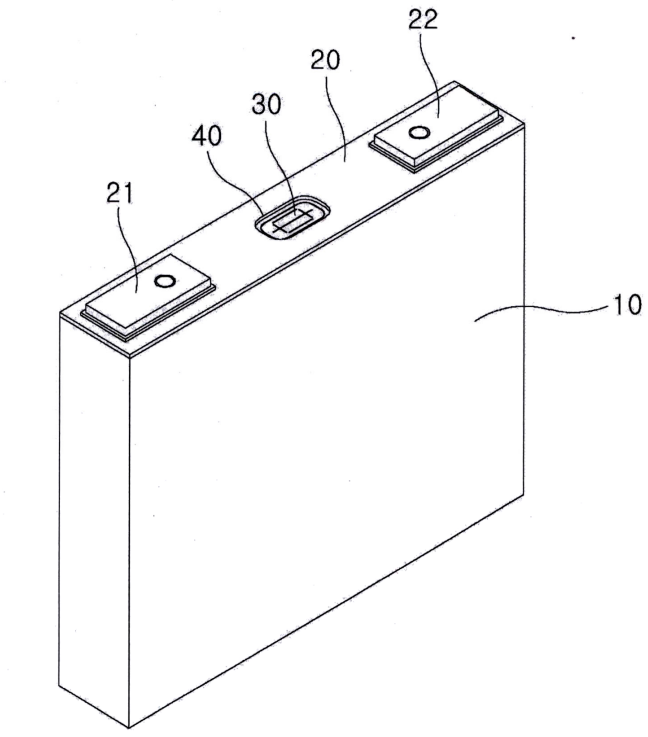


FIG. 1

(11) **109691 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-08454**
(22) 28/11/2023
(30) 10-2023-0124786 19/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2023
(51) ***H01M 50/15***
(71) **SP SYSTEMS CO.,LTD.** (KR)
123, Eogokgongdan-ro, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(72) Sung-Hwan, Lee (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PIN THỨ CẤP CÓ LỖ THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến pin thứ cấp có lỗ thông gió. Pin thứ cấp bao gồm: thân được tạo kết cấu sao cho cụm điện cực được chứa trong đó; tấm nắp được ghép với đỉnh của thân; và lỗ thông gió được tạo ra trên tấm nắp; trong đó lỗ thông gió bao gồm: đoạn đường rãnh thứ nhất được tạo ra trên độ dài được xác định trước trong phần trung tâm của lỗ thông gió; các đoạn đường rãnh thứ hai được tạo ra dọc theo ở hai phía của đoạn đường rãnh thứ nhất, một cách tương ứng, xung quanh đoạn đường rãnh thứ nhất; các đoạn đường rãnh thứ ba được tạo ra vuông góc với cả hai đầu của đoạn đường rãnh thứ nhất, một cách tương ứng; và rãnh gấp giảm chấn được tạo ra giữa các đoạn đường rãnh thứ hai và phần giới hạn.

Fig.1



(11) **109692 A**
(21) **1-2023-08503**
(22) 03/05/2022
(30) 63/184,183 04/05/2021 US
63/239,293 31/08/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 29/11/2023
(86) PCT/US2022/027463 03/05/2022
(87) WO 2022/235662 10/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/10/2024
(51) ***A61K 39/00****; C07K 16/28; C07K 16/30; C07K 14/725*
(71) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC.** (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA
(72) BRAY, Kevin (US); DELFINO, Frank (US); DILILLO, David (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PROTEIN GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN, TẾ BÀO ĐƯỢC THIẾT KẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến MAGE-A4, hoặc kháng nguyên liên quan đến u melanin A4, là kháng nguyên tinh hoàn liên quan đến bệnh ung thư (CTA) trên nhiễm sắc thể X. Sáng chế đề cập đến các thụ thể kháng nguyên thể khảm đặc hiệu MAGE-A4 và tế bào biểu hiện các thụ thể kháng nguyên thể khảm này, và các kháng thể phân lập đặc hiệu MAGE-A4. Theo một số phương án, các tế bào được thiết kế biểu hiện thụ thể kháng nguyên thể khảm của sáng chế có khả năng ức chế sự phát triển của các khối u biểu hiện MAGE-A4. Các tế bào được thiết kế theo sáng chế hữu ích để điều trị các bệnh và rối loạn trong đó đáp ứng miễn dịch hướng đích MAGE-A4 được điều hòa tăng hoặc cảm ứng là mong muốn và/hoặc có lợi về mặt điều trị. Ví dụ, các tế bào được thiết kế biểu hiện thụ thể kháng nguyên thể khảm đặc hiệu MAGE-A4 của sáng chế hữu ích để điều trị các bệnh ung thư khác nhau.

(11) **109693 A**
(21) **1-2023-08626**
(22) 01/07/2022
(30) 63/217,786 02/07/2021 US
17/855,304 30/06/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 04/12/2023
(86) PCT/US2022/035939 01/07/2022
(87) WO 2023/278835 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/12/2023
(51) ***E21B 17/10****; E21B 33/129; E21B 33/128*
(71) **HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC.** (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America
(72) STEELE, David Joe (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHUỖI ỐNG KHOAN BÊN TRONG, CHUỖI ỐNG KHOAN BÊN NGOÀI VÀ HỆ THỐNG GIẾNG**

(57) Sáng chế đề xuất chuỗi ống khoan bên trong, chuỗi ống khoan bên ngoài, và hệ thống giếng. Theo một khía cạnh, chuỗi ống khoan bên trong bao gồm ống bên ngoài được tạo kết cấu để mở rộng ít nhất một phần xung quanh ống bên trong, ống bên ngoài bao gồm bề mặt bịt kín. Theo một khía cạnh, chuỗi ống khoan bên ngoài còn bao gồm hai rãnh định hướng hướng tâm nằm dọc theo bề mặt bên trong của ống bên ngoài, hai rãnh định hướng hướng tâm lệch nhau một khoảng cách (d_1), hai khe định hướng hướng tâm được tạo kết cấu để thẳng hàng với một cổng định hướng trong ống bên trong mà nó được định kết cấu để ăn khớp vào nhằm cung cấp hai số đọc áp suất biểu thị sự bố trí tương đối của ống bên trong so với ống bên ngoài.

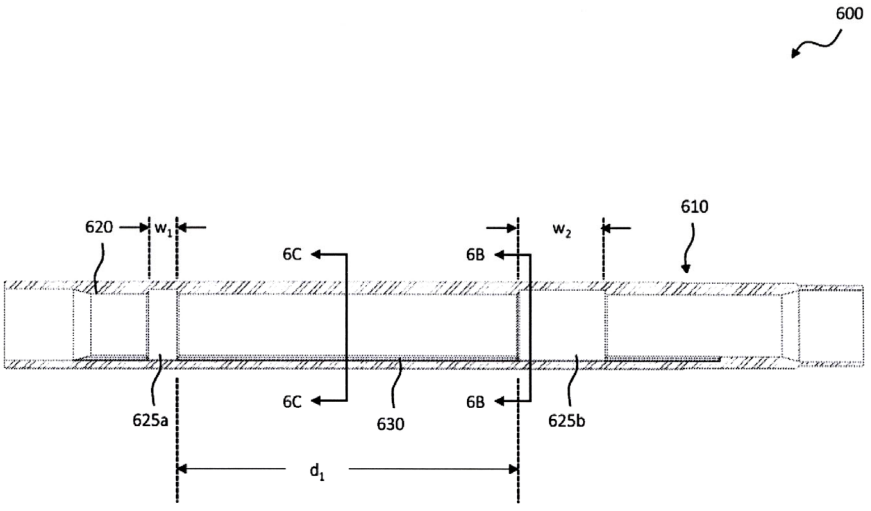


FIG. 6A

(11) **109694 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2023-08710**
(22) 06/12/2023
(30) 10-2023-0115972 01/09/2023 KR
(51) ***C08L 23/12**; C08K 5/00; B65D 85/34; B65D 85/50*
(71) **LOCK & LOCK CO., LTD.** (KR)
1260, Manse-ro, Wongok-myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(72) CHOI, So Jeong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CHẾ PHẨM DÙNG CHO ĐỒ CHỨA THỰC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ CHỨA THỰC PHẨM BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho đồ chứa thực phẩm và phương pháp sản xuất đồ chứa thực phẩm bằng cách sử dụng chế phẩm này, và cụ thể là chế phẩm dùng cho đồ chứa thực phẩm, mà bao gồm zeolit, chất phụ gia kháng khuẩn, và bột hấp phụ dạng xốp, nhờ đó hấp phụ và loại bỏ khí etylen, khí axit carbonic, và các loại tương tự được sinh ra bởi hoạt động hô hấp của rau quả và trái cây, và ngăn ngừa sự hư hỏng do các vi sinh vật gây ra với tác động kháng khuẩn để nó có thể giữ tươi rau quả và trái cây trong một khoảng thời gian dài, và phương pháp sản xuất đồ chứa thực phẩm bằng cách sử dụng chế phẩm này.

[FIG. 1]



(11) **109695 A**
(21) **1-2023-08776**
(22) 24/01/2022
(30) 00522/21 10/05/2021 CH
(43) 25/03/2025
(85) 08/12/2023
(86) PCT/IB2022/050595 24/01/2022
(87) WO 2022/238763 17/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/08/2024
(51) ***C25C 3/08***
(71) 1. **NOVALUM S.A.** (CH)
Av. De la Gare 19 1950 Sion Switzerland
2. **TOKAI COBEX GMBH** (DE)
Gustav-Stresemann-Ring 12-16 65189 Wiesbaden Germany
(72) SPINETTI, Gualtiero (IT); VON KAENEL, René (CH); PFEFFER, Markus (DE); VERA GARCIA, Oscar (DE); MINKINA, Mariusz (PL); MIELNIK, Seweryn (PL)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BÌNH ĐIỆN PHÂN SẢN XUẤT NHÔM**

(57) Sáng chế đề cập đến bình điện phân sản xuất nhôm bao gồm thanh tập hợp dòng điện catôt được kéo dài (7) tiếp xúc với catôt chứa cacbon (4), thanh tập hợp dòng điện catôt (7) có đồng hoặc hợp kim đồng được phủ trên bề mặt đối diện catôt hoặc xung quanh với lớp bảo vệ thép mỏng dày từ 0,15 mm đến 4 mm mà tạo nên sự bảo vệ hiệu quả của thanh tập hợp dòng điện khỏi sự khuếch tán nhôm hoặc các sản phẩm phản ứng khác được tạo ra trên catôt chứa cacbon trong khi hoạt động. Tỉ lệ thể tích của đồng hoặc hợp kim đồng với lớp bảo vệ thép mỏng ví dụ trong khoảng từ 400% đến 500%. Lớp thép mỏng bảo vệ bao gồm kim loại màu dẫn điện mỏng hơn được áp dụng trước tùy ý bên dưới hoặc phủ lên tốt hơn là tiếp xúc trực tiếp với catôt chứa cacbon mà có sẵn mà không cần sọc bằng gang.

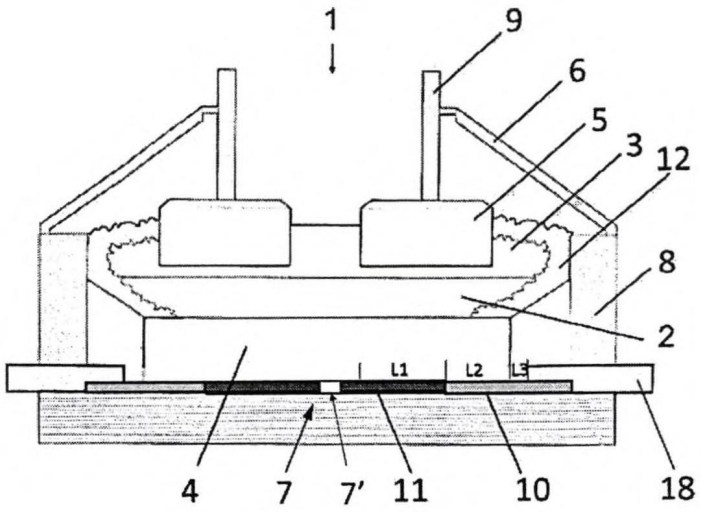


FIG.1

(11) **109696 A**
(21) **1-2023-08790**
(22) 13/05/2022
(30) 63/188,159 13/05/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 08/12/2023
(86) PCT/US2022/029126 13/05/2022
(87) WO 2022/241179 17/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/11/2024
(51) ***B65D 71/42**; B65D 71/50*

(71) **WESTROCK PACKAGING SYSTEMS, LLC** (US)
1000 Abernathy Road, NE, Atlanta, Georgia 30328, United States of America
(72) MERZEAU, Julien (FR); PINE, Gabriel F. (ES); ZACHERLE, Matthew E. (US); FAHRNER, Vincent (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VẬT MANG VẬT PHẨM VÀ PHÔI TẠO THÀNH VẬT MANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật mang vật phẩm để tạo ra bao gói và phôi để tạo thành vật mang vật phẩm. Phôi bao gồm ít nhất một tấm có ít nhất một kết cấu gài vật phẩm. Ít nhất một kết cấu gài vật phẩm bao gồm lỗ tiếp nhận vật phẩm và dãy các vấu hình khuyên được tạo thành xung quanh lỗ tiếp nhận vật phẩm. Dãy các vấu hình khuyên được xác định ít nhất một phần bởi các đường cắt hướng tâm. Dãy các vấu hình khuyên được xác định ít nhất một phần bởi các đường cắt theo chu vi. Dãy các vấu hình khuyên bao gồm ít nhất một vấu thứ nhất có độ bền gấp thứ nhất và ít nhất một vấu thứ hai có độ bền gấp thứ hai, độ bền gấp thứ hai thấp hơn độ bền gấp thứ nhất.

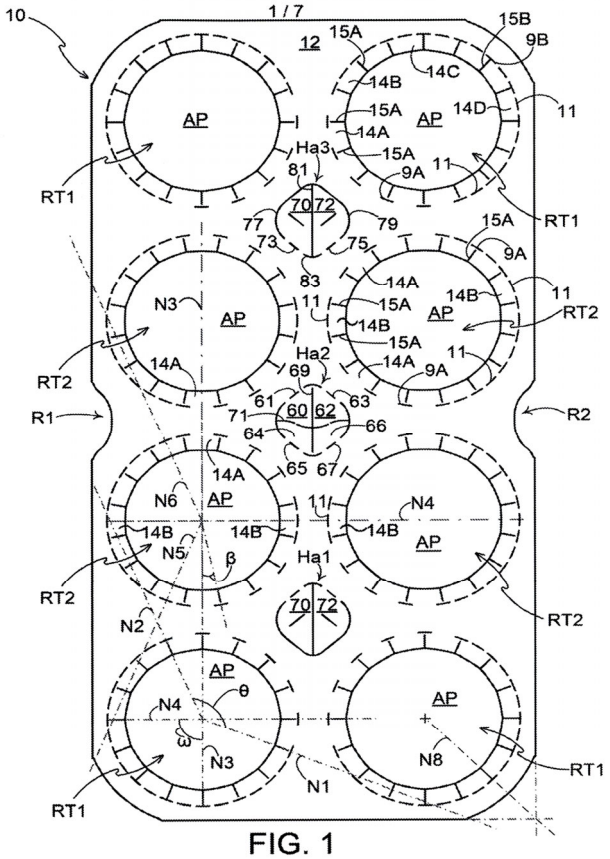


FIG. 1

(11) **109697 A**
(21) **1-2023-08951**
(22) 17/05/2022
(30) 63/190,127 18/05/2021 US
63/282,609 23/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 14/12/2023
(86) PCT/US2022/029605 17/05/2022
(87) WO 2022/245806 24/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/11/2024
(51) ***B65D 39/08****; B65D 55/02; B65D 43/02*
(71) **RENEW HEALTH LIMITED** (IE)
IDA Business & Technology Park, Garrycastle, Dublin Rd., Athlone, N37 F786, Ireland
(72) TALLY, William (US); DUPUIS, Jeffrey (US); RUFFOLO, Alex (US); BHARGAVA, Manoj (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VẬT CHỨA CÓ NẮP ĐÓNG KÍN LẠI ĐƯỢC

(57) Nắp đóng kín lại được bao gồm vành đỉnh của vật chứa gồm nhiều phần nhô kéo dài vào trong từ vành đỉnh của vật chứa và cụm nắp được ghép nối bằng ren với vành đỉnh của vật chứa. Cụm nắp bao gồm nắp thẩm mỹ được đặt trên phần trên cùng của cụm nắp có mặt phân cách kéo dài dọc theo điểm giữa của nắp thẩm mỹ và cũng bao gồm nắp vấu được ghép nối với nắp thẩm mỹ và bao gồm mặt phân cách của nắp vấu được đặt quanh chu vi của nắp vấu và được tạo kết cấu để nhận các phần nhô. Chi tiết gài chống làm giả được ghép nối với nắp thẩm mỹ ở mặt dưới của nắp thẩm mỹ và được đặt trong mặt phân cách.

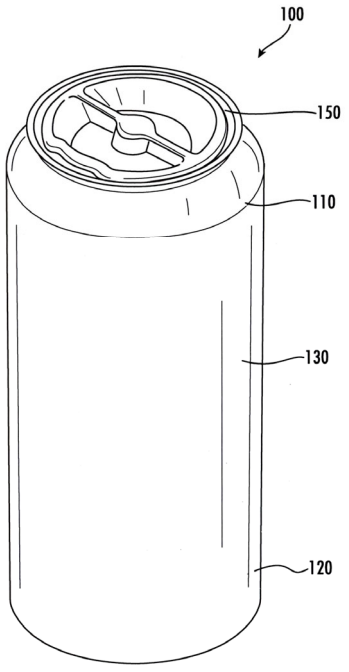


FIG. 1

(11) **109698 A**
(21) **1-2023-09062**
(22) 05/07/2022
(30) FR2107379 08/07/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 19/12/2023
(86) PCT/FR2022/051349 05/07/2022
(87) WO2023/281213 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/10/2024
(51) ***A23L 11/00****; A21D 2/36; C08B 30/00; A23L 29/212; A21D 2/18*
(71) **ROQUETTE FRERES** (FR)
1 rue de la Haute Loge, Lestrem, 62136, France
(72) Julien PARCQ (FR); Jovin HASJIM (ID); Alban DUPONT (ID)
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NHIỆT ẨM ĐỂ ĐIỀU CHẾ TINH BỘT CÂY HỌ ĐẬU CÓ HÀM LƯỢNG PHẦN CÓ THỂ TIÊU HÓA CHẬM (SDS) CAO VÀ TINH BỘT ĐẬU CÓ HÀM LƯỢNG SDS CAO ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nhiệt ẩm (HMT) để điều chế tinh bột cây họ đậu có hàm lượng phần có thể tiêu hóa chậm (SDS) cao, phương pháp này đặc trưng ở chỗ bao gồm các bước sau: 1) điều chỉnh hàm lượng nước của tinh bột đậu tự nhiên đến giá trị nhỏ hơn 35%, tốt nhất là từ 20 đến 30% trọng lượng, thậm chí tốt hơn nữa là từ 20 đến 25% trọng lượng, 2) đun nóng tinh bột đã chuẩn bị đến nhiệt độ cao hơn 100°C, tốt nhất là từ 105°C đến 135°C trong hơn 5 giờ, tốt hơn là trong hơn 10 giờ, và thậm chí tốt hơn nữa là trong 24 giờ, 3) thu hồi và tùy ý làm khô tinh bột đã được xử lý.

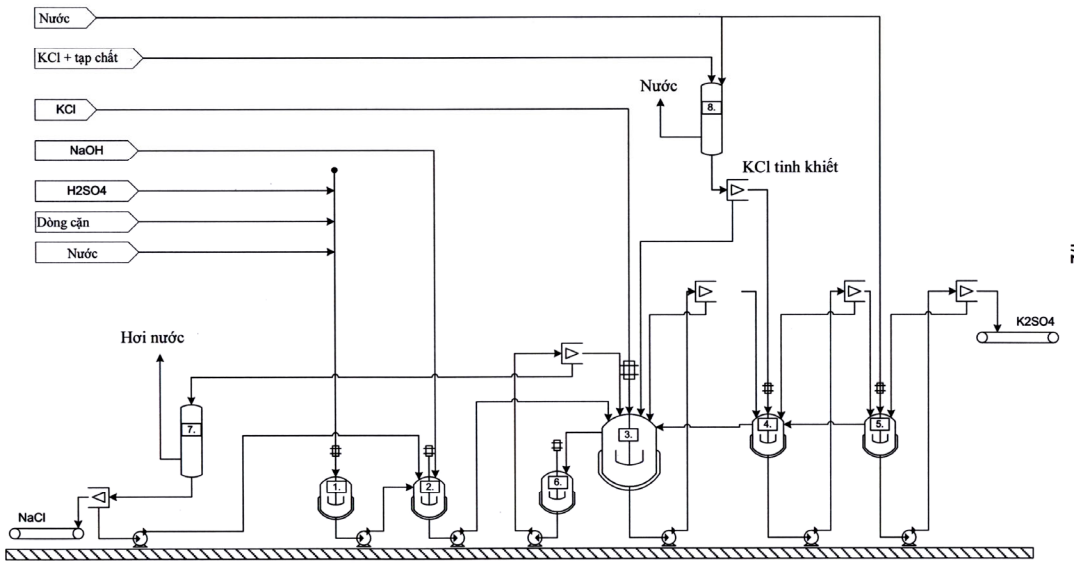
(11) **109699 A**
(21) **1-2023-09134**
(22) 24/05/2022
(30) 2150661-3 25/05/2021 SE
2151435-1 25/11/2021 SE
2151520-0 13/12/2021 SE
(43) 25/03/2025
(85) 21/12/2023
(86) PCT/SE2022/050503 24/05/2022
(87) WO 2022/250599 01/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
(51) ***H01M 10/0525***; *C02F 1/58; C05D 1/02; C21C 5/28; H01M 10/54; C22B 34/22; C22B 7/04; C01D 5/00; C21C 5/36*

(71) **CINIS FERTILIZER AB** (SE)
Vegagatan 21, 224 57 Lund, Sweden
(72) LIEDBERG, Jakob (SE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PHÂN BÓN CHỨA KALI SULFAT TỪ DÒNG XỬ LÝ DÒNG XỬ LÝ CẶN CHỨA NATRI SULFAT CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT PIN, CƠ SỞ TÁI CHẾ PIN HOẶC NHÀ MÁY SẢN XUẤT THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm phân bón kali sulfat từ dòng xử lý cặn chứa natri sulfat của cơ sở sản xuất pin, cơ sở tái chế pin hoặc nhà máy sản xuất thép, trong đó dòng xử lý cặn từ cơ sở sản xuất pin, cơ sở tái chế pin hoặc nhà máy sản xuất thép được cung cấp; tùy chọn nước được cung cấp; kali clorua được cung cấp; và hỗn hợp phản ứng được cung cấp bao gồm nước tùy chọn, kali clorua và dòng xử lý cặn, và được phép phản ứng, trong đó thu được kali sulfat.

Fig. 1



(11) **109700 A**
(21) **1-2023-09143**
(22) 10/05/2022
(30) 21175138.3 21/05/2021 EP
21208485.9 16/11/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 21/12/2023
(86) PCT/EP2022/062663 10/05/2022
(87) WO2022/243116 24/11/2022

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/11/2024

(51) ***C07K 14/34****; C12P 7/40; C12P 13/10; C12N 15/52; C12N 9/10*

(71) **EVONIK OPERATIONS GMBH** (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
(72) JANKOWITSCH, Frank (DE); MARIN, Kay (DE); SCHNEIDER, Frank (DE); BATHE, Brigitte (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **VI SINH VẬT, CÓ KHẢ NĂNG TẠO RA L-ARGININ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA AXIT GUANIDINO AXETIC (GAA) BẰNG CÁCH LÊN MEN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CREATIN BẰNG CÁCH LÊN MEN**

(57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật được biến đổi để có khả năng tạo ra axit guanidinoaxetic (GAA) có yếu tố xuất axit amin bị bất hoạt và phương pháp tạo ra GAA bằng cách lên men, sử dụng vi sinh vật này. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra creatin bằng cách lên men.

(11) **109701 A**
(21) **1-2023-09179**
(22) 24/05/2022
(30) 202111024417 01/06/2021 IN
21202529.0 13/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 22/12/2023
(86) PCT/EP2022/064094 24/05/2022
(87) WO2022/253645 08/12/2022

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2024

(51) ***A01N 43/56****; A01N 43/76; A01N 43/80; A01N 43/82; A01N 43/84; A01P 3/00; C07D 217/00; C07D 217/06; C07D 231/12; C07D 231/14; C07D 249/10; C07D 261/10; C07D 271/06; C07D 277/06; C07D 285/08; A01N 43/653*

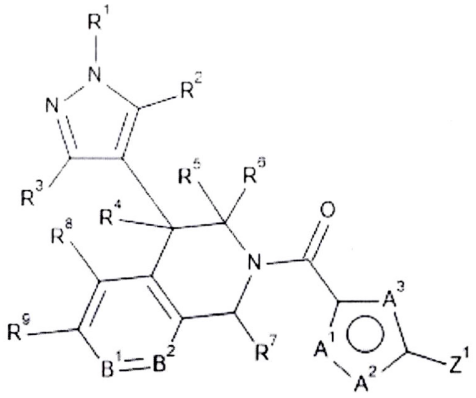
(71) **SYNGENTA CROP PROTECTION AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel (CH)

(72) SCARBOROUGH, Christopher Charles (US); EDMUNDS, Andrew (GB); BIGOT, Aurelien (FR); LAMBERTH, Clemens (DE); STIERLI, Daniel (CH); EL QACEMI, Myriem (FR); MAHAJAN, Atul (IN); COMPAGNONE, Nicola (IT); LUMBROSO, Alexandre Franco Jean Camille (FR); WILLIAMS, Simon (GB); JUNG, Pierre Joseph Marcel (FR); FINKBEINER, Peter (DE); POULIOT, Martin (CA)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT TETRAHYDROISOQUINOLIN DIỆT VI SINH VẬT, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT HOẶC NGĂN NGỪA SỰ XÂM NHẬP CÁC THỰC VẬT HỮU ÍCH VÀ CHẾ PHẨM HÓA NÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



(I) trong đó các nhóm thế là như được định nghĩa trong điểm 1, và các muối hóa nông chấp nhận được, các đồng phân lập thể, các đồng phân đối ảnh, các chất hỗ biến và các N-oxit của các hợp chất này, mà có thể được sử dụng làm các chất diệt nấm. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp kiểm soát hoặc ngăn ngừa sự xâm nhập các thực vật hữu ích và chế phẩm hóa nông.

(11) **109702 A**
(21) **1-2023-09211**
(22) 27/05/2022
(30) 63/193,665 27/05/2021 US
21315127.7 15/07/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 25/12/2023
(86) PCT/IB2022/055019 27/05/2022
(87) WO2022/249146 A1 01/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
(51) ***C07K 16/00****; A61K 39/00*
(71) **SANOFI** (FR)
46 avenue de la Grande Armée, 75017 Paris (FR)
(72) BENINGA Jochen (DE); CAMERON Béatrice (FR); FOCKEN Ingo (DE); KATHURIA Sagar (US); LANGE Christian (DE); MASIERO Alessandro (IT); PARK Sunghae (US); TILLMANN Bodo (DE)
(74) Công ty trách nhiệm hữu hạn Trần Hữu Nam và Đồng Sự (TRAN H. N. & ASSOCIATES) (TRAN H.N & ASS.)

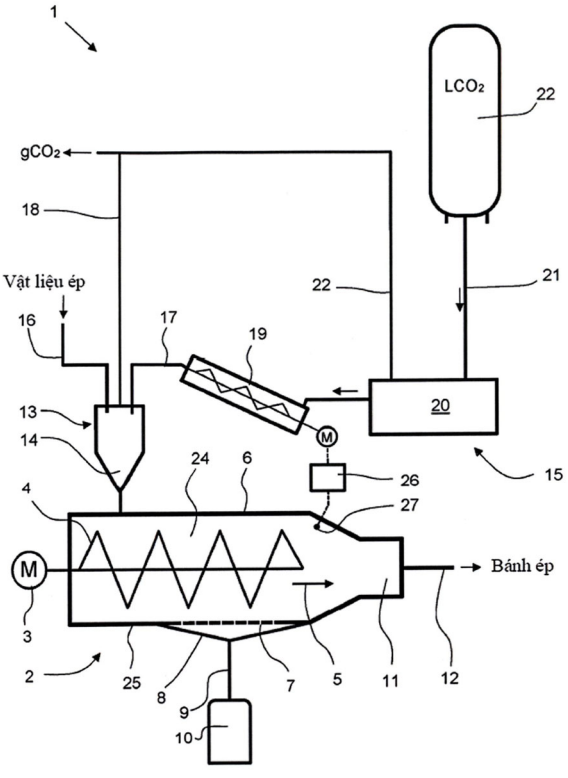
(54) **POLYPEPTIT CÓ KHẢ NĂNG TÁC ĐỘNG ĐƯỢC PHÂN LẬP, DƯỢC PHẨM CÓ CHỨA POLYPEPTIT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG HIỆU SUẤT CỦA POLYPEPTIT NÀY, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP, VECTƠ CÓ CHỨA PHÂN TỬ NÀY, TẾ BÀO CHỦ CÓ CHỨA VECTƠ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất biến thể miền Fc, bao gồm biến thể miền Fc có khả năng tác động. Sáng chế cũng đề xuất polypeptit có khả năng tác động được phân lập, axit nucleic mã hóa biến thể miền Fc và tế bào chủ để tạo ra biến thể miền Fc.

(11) **109703 A**
(21) **1-2023-09312**
(22) 30/05/2022
(30) 10 2021 002 823.6 01/06/2021 DE
(43) 25/03/2025
(85) 27/12/2023
(86) PCT/EP2022/064594 30/05/2022
(87) WO 2022/253749 08/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/01/2024
(51) ***B01D 11/02****; C11B 1/10; B30B 9/14; C11B 1/00; B30B 9/02; B30B 9/12*
(71) **MESSER SE & CO. KGAA** (DE)
Messer-Platz 1, 65812 Bad Soden, Germany
(72) BEIL, Denis (DE); GOCKEL, Frank (DE); ROSENBERGER, Maximilian (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ ÉP CHIẾT XUẤT LỎNG RA KHỎI VẬT LIỆU ĐƯỢC ÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để ép chiết xuất lỏng ra khỏi vật liệu được ép. Vật liệu được ép được cung cấp vào máy ép kiểu vít và được vận chuyển dọc theo đường ép trong máy ép kiểu vít, và áp suất ép được áp dụng lên vật liệu được ép. Máy ép kiểu vít được cung cấp chất chiết mà được xả khỏi vật liệu được ép cùng với chiết xuất, trong đó cacbon dioxit được sử dụng làm chất chiết. Sáng chế khác biệt ở chỗ cacbon dioxit được cấp vào máy ép kiểu vít dưới dạng đá khô dạng viên. Đá khô được trộn với vật liệu được ép và được vận chuyển cùng với vật liệu được ép qua máy ép kiểu vít dọc theo đường ép. Trong quá trình này, đá khô được chuyển thành cacbon dioxit lỏng hoặc siêu tới hạn, mà hòa tan trong chiết xuất và làm giảm độ nhớt của nó và làm mát một cách hiệu quả vật liệu được ép trong máy ép kiểu vít.



Hình 1

(11) **109704 A** (43) 25/03/2025

(21) **1-2023-09319**

(22) 27/12/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2023

Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/02/2025

(51) ***F16M 11/00****; H01M 10/00; F16M 11/26; F16B 13/02; F16M 11/06*

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ DANATEQ** (VN)
26 Dương Trí Trạch, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(72) Nguyễn Hoài Đức (VN); Vũ Tú Anh (VN); Trần Ngọc Sơn (VN); Võ Thị Kim Nga (VN); Phạm Ngân (VN); Bạch Quốc Việt (VN)

(54) **TRẠM CAMERA DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến trạm camera di động được thiết kế để có thể dễ dàng tháo lắp, thu hồi và di chuyển đến bất cứ vị trí nào cần giám sát. Trạm sử dụng pin sạc để có thể hoạt động tại vị trí không có nguồn điện. Trạm sử dụng kết nối wifi hoặc 4G/5G để truyền dữ liệu qua mạng Internet về phần mềm trên máy chủ.

(11) **109705 A**
(21) **1-2023-09418**
(22) 13/06/2022
(30) 63/210,461 14/06/2021 US
17/839,166 13/06/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 29/12/2023
(86) PCT/US2022/033307 13/06/2022
(87) WO2022/266016 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2024
(51) ***E06B 9/15***
(71) **QUALITAS MANUFACTURING INCORPORATED** (US)
1661 Glenlake Avenue, Itasca, IL 60143, United States of America
(72) MILLER, James, V. (US); ZARBECK, Craig, N. (US); AMIL, Orlando (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CỬA CHỚP CUỐN**

(57) Sáng chế đề cập đến cửa chớp cuốn bao gồm các thanh mỏng thứ nhất và thứ hai, từng thanh mỏng có các phía ở trong và ở ngoài, mép thứ nhất với đường dẫn ăn khớp, và mép thứ hai với đường dẫn nhận. Đường dẫn nhận bao gồm chi tiết môi và chi tiết bảo vệ mà được đặt cách quãng để tạo thành kẽ hở được tạo kích cỡ và được tạo hình dạng để nhận đường dẫn ăn khớp của thanh mỏng khác. Đường dẫn ăn khớp của thanh mỏng thứ nhất được nhận trong đường dẫn nhận của thanh mỏng thứ hai để tạo thành bản lề nối bằng khớp. Bản lề có vị trí thẳng đứng với sự mở rộng tối đa của các thanh mỏng thứ nhất và thứ hai, và bản lề là có thể quay được từ vị trí thẳng đứng theo hướng về phía sau. Theo một phương án thực hiện, đường dẫn ăn khớp được tạo hình dạng móc và bao gồm phần uốn cong mà cong hướng về phía ở trong, và gờ được định vị tại mép thứ nhất nhô khỏi phía ở trong. Bản lề là có thể quay được từ vị trí thẳng đứng theo hướng về phía trước, và gờ của thanh mỏng thứ nhất tiếp xúc chi tiết môi của thanh mỏng thứ hai để chặn việc quay về phía trước của bản lề.

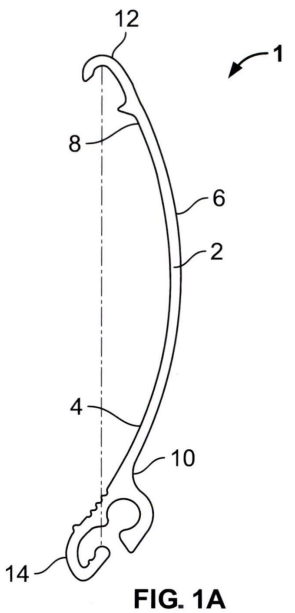
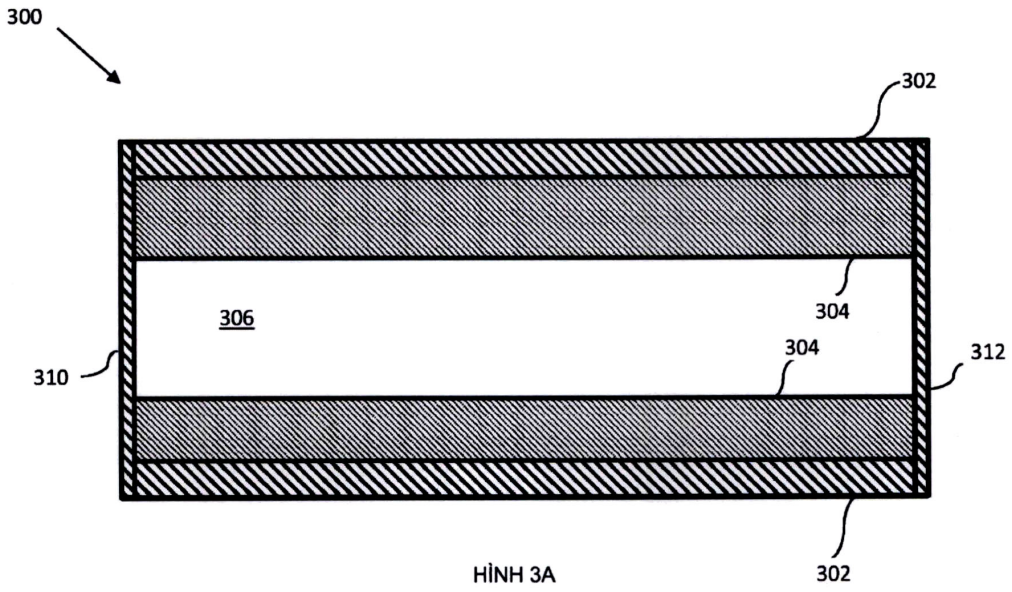


FIG. 1A

(11) **109706 A**
(21) **1-2024-00025**
(22) 03/06/2022
(30) 63/197,080 04/06/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 03/01/2024
(86) PCT/US2022/032126 03/06/2022
(87) WO2022/256629 08/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2024
(51) ***H01L 23/427****; H05K 1/02; H01L 23/373*
(71) **KUPRION, INC.** (US)
4425 Fortran Dr., San Jose, California 95134, United States of America
(72) ZINN, Alfred A. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ỐNG DẪN NHIỆT TƯƠNG HỢP VỀ HỆ SỐ GIÃN NỞ NHIỆT VÀ HOẠT ĐỘNG TẢN NHIỆT SỬ DỤNG ỐNG DẪN NHIỆT NÀY**

(57) Ống dẫn nhiệt có thể được điều chỉnh để tương hợp về hệ số giãn nở nhiệt (CTE) với các bộ phận sinh nhiệt, chẳng hạn như linh kiện điện tử, khi tiếp xúc nhiệt với chúng. Các hạt nano đồng có thể được hợp nhất trong điều kiện xử lý nhẹ với các chất điều chỉnh CTE để tạo thành composit đồng xác định vỏ ngoài kín của ống dẫn nhiệt, có thể tiếp xúc với bộ phận sinh nhiệt để thúc đẩy hiệu quả của quá trình truyền nhiệt và liên kết chắc chắn giữa hai thành phần. Chất lỏng hoạt động giúp thúc đẩy quá trình truyền nhiệt có thể có trong một không gian bên trong mà được xác định bên trong vỏ bên ngoài kín. Chất lỏng hoạt động có thể truyền nhiệt từ vị trí thứ nhất đến vị trí thứ hai trong ống dẫn nhiệt. Nhiệt có thể đi vào ống dẫn nhiệt từ nguồn nhiệt tiếp xúc với vị trí thứ nhất và nhiệt có thể thoát ra khỏi ống dẫn nhiệt ở vị trí thứ hai thông qua quy trình xả tới bộ tản nhiệt thích hợp.

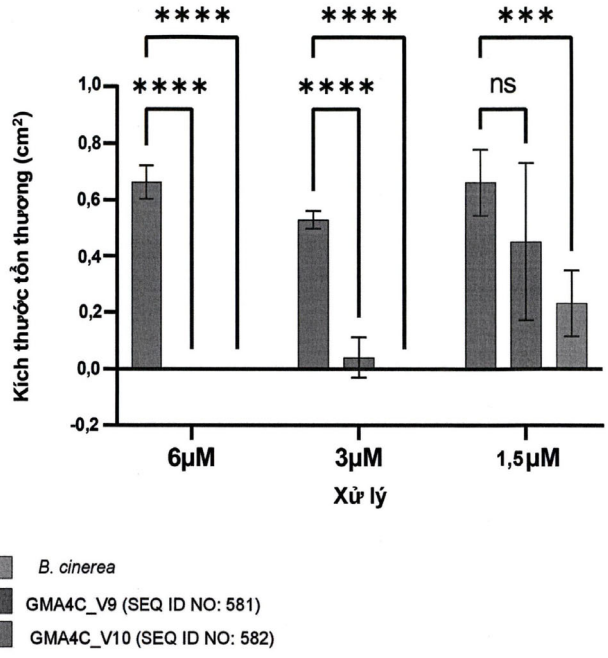


HÌNH 3A

(11) **109707 A**
(21) **1-2024-00033**
(22) 16/06/2022
(30) 63/202,559 16/06/2021 US
63/365,928 06/06/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 03/01/2024
(86) PCT/US2022/072971 16/06/2022
(87) WO 2022/266648 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
(51) ***A01N 63/50**; C07K 14/47*
(71) **DONALD DANFORTH PLANT SCIENCE CENTER** (US)
975 N. Warson Road, St. Louis, Missouri 63132, United States of America
(72) SHAH, Dilip M. (US); TETORYA, Meenakshi (IN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PEPTIT KHÁNG VI SINH VẬT ĐƯỢC BIẾN ĐỔI**

(57) Biến thể peptit defensin kháng vi sinh vật bao gồm các đoạn đầu C biến đổi của defensin và axit nucleic mã hóa chúng được bộc lộ. Chế phẩm bao gồm peptit biến thể defensin và phương pháp sử dụng chúng để kiểm soát sự lây nhiễm vi sinh vật ở thực vật và các đối tượng có xương sống cũng như sự nhiễm bẩn thức ăn chăn nuôi và thức ăn cũng được bộc lộ.



HÌNH 5B

(11) **109708 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00132**
(22) 08/01/2024
(30) 63/437,701 08/01/2023 US
18/404,960 05/01/2024 US
18/405,649 05/01/2024 US
(51) ***B23B 45/00***
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DỤNG CỤ ĐIỆN CÓ THỂ SỬ DỤNG HAI LOẠI PIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và cơ cấu để đẩy đơn giản bộ pin từ dụng cụ điện chỉ bằng một tay. Các cơ cấu khóa và nhả được bộc lộ chủ yếu sử dụng một ngón tay trong khi chính bàn tay đó của người dùng cầm dụng cụ điện. Thiết bị và cơ cấu yêu cầu bảo hộ tiếp nhận và nhả hai loại pin lắp trượt vào đáy của dụng cụ điện hoặc được lắp vào tay cầm của dụng cụ điện.

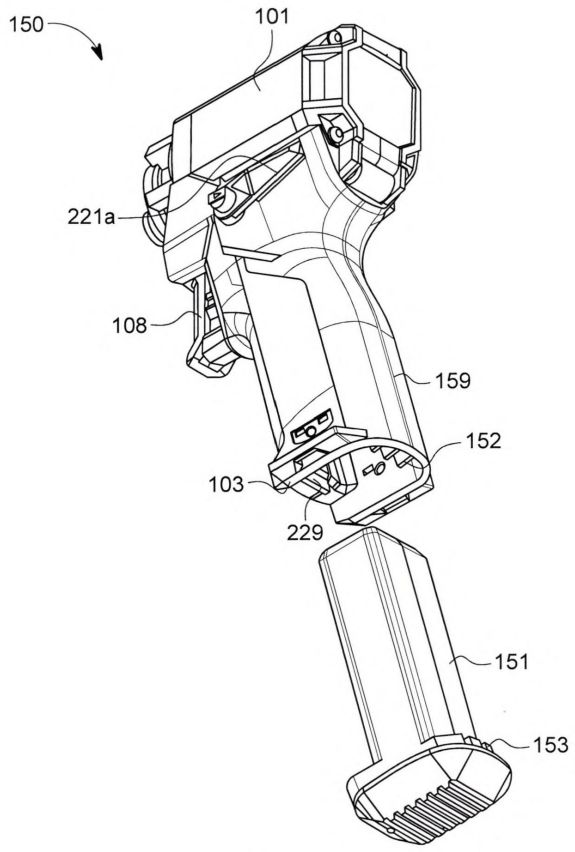


FIG. 1B

(11) **109709 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00133**
(22) 08/01/2024
(30) 63/437,701 08/01/2023 US
18/404,960 05/01/2024 US
(51) ***B23B 45/00***
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ THÁO PIN DỤNG CỤ ĐIỆN CẦM MỘT TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và cơ cấu để đẩy đơn giản bộ pin từ dụng cụ điện chỉ bằng một tay. Các cơ cấu khóa và nhả được bộc lộ chủ yếu sử dụng một ngón tay trong khi chính bàn tay đó của người dùng cầm dụng cụ điện. Thiết bị và cơ cấu yêu cầu bảo hộ tiếp nhận và nhả hai loại pin lắp trượt vào đáy của dụng cụ điện hoặc được lắp vào tay cầm của dụng cụ điện.

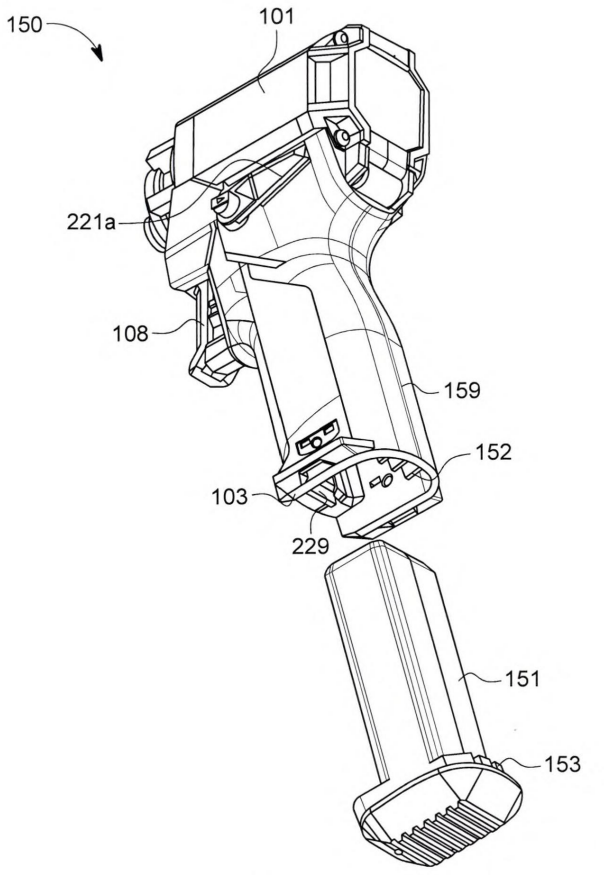


FIG. 1B

(11) **109710 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00134**
(22) 08/01/2024
(30) 63/437,701 08/01/2023 US
18/404,960 05/01/2024 US
18/405,692 05/01/2024 US
(51) ***B23B 45/00***
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DỤNG CỤ ĐIỆN CẦM MỘT TAY CÓ THỂ DÙNG CÁC LOẠI PIN KHÁC NHAU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và cơ cấu để đẩy đơn giản bộ pin từ dụng cụ điện chỉ bằng một tay. Các cơ cấu khóa và nhả được bộc lộ chủ yếu sử dụng một ngón tay trong khi chính bàn tay đó của người dùng cầm dụng cụ điện. Thiết bị và cơ cấu yêu cầu bảo hộ tiếp nhận và nhả hai loại pin lắp trượt vào đáy của dụng cụ điện hoặc được lắp vào tay cầm của dụng cụ điện.

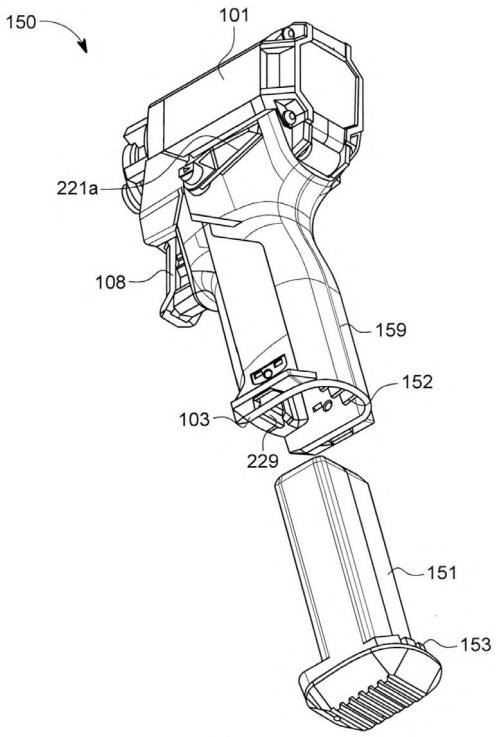


FIG. 1B

(11) **109711 A**
(21) **1-2024-00161**
(22) 29/07/2022
(30) 63/227,685 30/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 09/01/2024
(86) PCT/US2022/038810 29/07/2022
(87) WO 2023/009786 02/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/12/2024
(51) ***G01C 15/00****; G01D 11/30; G01C 5/00*
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) SWITTEL, Thomas C. (US); WINKLER, John Norbert (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GẮN KẾT MÁY CÂN BẰNG LAZE**

(57) Sáng chế đề cập đến nhiều thiết kế giá lắp máy laze khác nhau. Giá lắp máy laze bao gồm thân, bệ laze di chuyển được và cơ cấu kết nối để kẹp vào bề mặt và/hoặc vật thể. Cơ cấu kết nối bao gồm tấm giữ, thanh có ren, các thanh dẫn hướng, cặp hàm kết nối hoặc các kẹp và núm vít điều chỉnh kẹp được cấu hình để di chuyển cả hai hàm kết nối. Các hàm kết nối được thiết kế để kẹp vào nhiều hình dạng bề mặt và kích cỡ vật liệu.

(11) **109712 A**
(21) **1-2024-00195**
(22) 16/06/2022
(30) 2150785-0 18/06/2021 SE
(43) 25/03/2025
(85) 10/01/2024
(86) PCT/SE2022/050591 16/06/2022
(87) WO 2022/265568 A1 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2024
(51) ***E04F 15/02****; E04F 15/04*
(71) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)
Prästavägen 513, SE-263 64 VIKEN, Sweden
(72) Christian BOO (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) BỘ TẤM XÂY DỰNG CÓ THIẾT BỊ KHÓA CƠ KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tấm xây dựng, chẳng hạn tấm sàn hoặc tấm tường, có thiết bị khóa cơ khí ở phần cạnh thứ nhất và thứ hai đối diện nhau (11, 12), chẳng hạn các cạnh ngắn, được cấu hình để khóa ngang các tấm tương tự hoặc về cơ bản giống hệt nhau ở vị trí lắp ráp bằng cách dịch chuyển theo hướng ăn khớp (E), chẳng hạn hướng dọc, của phần cạnh thứ hai (12) của bảng thứ hai (2) so với phần cạnh thứ nhất (11) của tấm thứ nhất liền kề (1). Phần cạnh thứ hai (12) có rãnh khóa (25) được cấu hình để nhận bộ phận khóa (45) của phần cạnh thứ nhất (11) của tấm thứ nhất liền kề (1) bằng phương pháp dịch chuyển nêu trên. Phần bên ngoài (46-49) của bộ phận khóa (45), chẳng hạn theo hướng ngang (H) ngang qua phần cạnh thứ nhất (11), được cấu hình để phối hợp với phần bên trong (26-30) của rãnh khóa (25) để định vị, chẳng hạn định vị theo hướng ngang (H), phần cạnh trên tương ứng (22a, 42a) của phần cạnh thứ nhất và thứ hai (11, 12) trong quá trình lắp ráp.

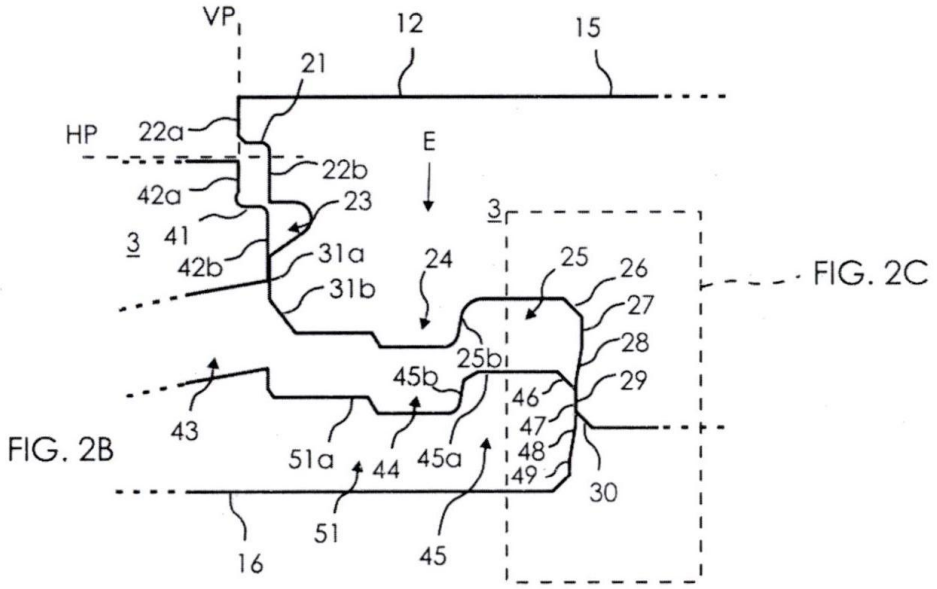


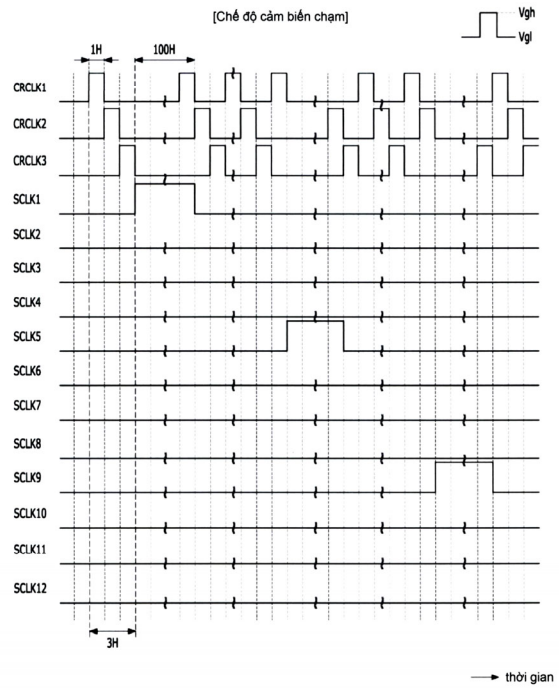
FIG. 2B

FIG. 2C

(11) **109713 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00204**
(22) 11/01/2024
(30) 10-2023-0011833 30/01/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/01/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) KIM, Kwang Soo (KR); KIM, Yong Ho (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MÁY HIỂN THỊ CẢM BIẾN CHẠM**

(57) Sáng chế đề xuất máy hiển thị cảm biến chạm gồm có panen hiển thị ở đó sự điều vận hiển thị và sự điều vận cảm biến chạm được thi hành theo cách lần lượt và mạch điều vận cổng gồm có các tầng mà được kích hoạt theo cách tuần tự để điều vận các đường cổng. Mỗi tầng được kích hoạt theo đồng hồ mang hiển thị có mức điện áp mà thay đổi giữa điện áp bật cổng và điện áp tắt cổng trong khung hiển thị và đưa ra tín hiệu quét hiển thị đến panen hiển thị trong lúc sự điều vận hiển thị, và mỗi tầng được kích hoạt theo đồng hồ mang chạm thay đổi giữa điện áp bật cổng và điện áp tắt cổng trong khung chạm và đưa ra tín hiệu quét chạm đến panen hiển thị. Độ rộng xung bật của đồng hồ mang chạm là hẹp hơn so với độ rộng xung bật của đồng hồ mang hiển thị.

FIG. 15



(11) **109714 A**
(21) **1-2024-00210**
(22) 03/06/2022
(30) 17/345,512 11/06/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2024
(86) PCT/US2022/072741 03/06/2022
(87) WO2022/261609 15/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/01/2024
(51) ***B60R 11/02****; F16B 1/00; B60R 11/00*
(71) **NITE IZE, INC.** (US)
5660 Central Avenue, Boulder, Colorado 80301, United States of America
(72) ORMSBEE, Bowden (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỆ THỐNG GẮN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIỮ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống gắn thiết bị điện tử chứa ổ cắm và giá đỡ, giá đỡ này có phần bi. Ổ cắm và phần bi chứa vật liệu từ thứ nhất để giữ ổ cắm và phần bi cùng nhau ở vị trí được chọn bởi người sử dụng, ổ cắm còn chứa mảng từ, mảng từ này có từ tính để giữ thiết bị điện tử vào ổ cắm. Theo một phương án thay thế, vật liệu từ thứ nhất là riêng biệt khỏi mảng từ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp giữ thiết bị điện tử.

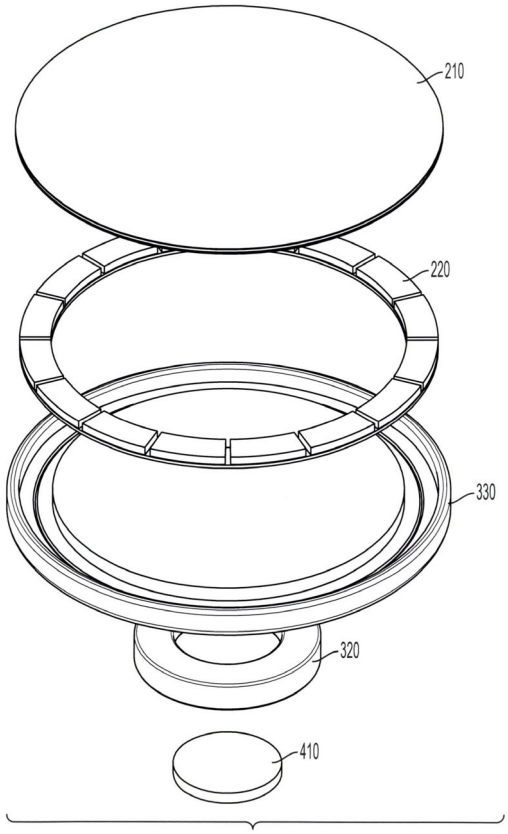


FIG. 6

(11) **109715 A**
(21) **1-2024-00214**
(22) 29/06/2022
(30) 2021121246 19/07/2021 RU
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2024
(86) PCT/RU2022/000206 29/06/2022
(87) WO 2023/003491 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/12/2024
(51) ***B64C 30/00****; F02C 7/04; B64D 33/02; B64C 1/00*
(71) **PUBLIC JOINT STOCK COMPANY "UNITED AIRCRAFT CORPORATION" (PJSC "UAC")** (RU)
ul. B. Pionerskaya, bld. 1, Moscow, 115054, Russian Federation
(72) STRELETS, Mikhail Yurievich (RU); BULATOV, Aleksey Sergeevich (RU); NIKITUSHKIN, Mikhail Viktorovich (RU); STEPANOV, Vladimir Dmitrievich (RU); KONONOV, Dmitriy Germanovich (RU); KRYLOV, Leonid Evgenevich (RU); BARABANOV, Aleksandr Vladimirovich (RU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÁY BAY MỘT ĐỘNG CƠ SIÊU ÂM ĐA CHỨC NĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực hàng không, cụ thể là đề cập đến máy bay một động cơ siêu âm đa chức năng bao gồm thân máy bay, cánh nhỏ dần về phía đầu cánh, cụm đuôi hình chữ V có thể chuyển động hoàn toàn, các dầm bên tiên tiến, cửa hút gió động cơ bên phía dưới được đặt bên dưới phần phía trước của thân máy bay với ống gió kéo dài dọc theo đường tâm của máy bay, các khoang phụ tải ở tâm và ở bên, thiết bị phát điện một động cơ bao gồm động cơ với vòi đẩy quay được được bố trí dọc theo đường tâm của máy bay. Thiết kế máy bay này cung cấp kích thước máy bay được làm giảm và trọng lượng thấp hơn, lực cản khí động lực học được làm giảm, RCS và đặc trưng rađa được làm giảm, các đặc tính hiệu suất và cơ động của máy bay cao, các đặc tính ổn định và khả năng điều khiển vượt trội, thể tích các khoang phụ tải được làm lớn, dung tích tải cỡ lớn đa năng, cũng như khả năng đa chức năng của máy bay.

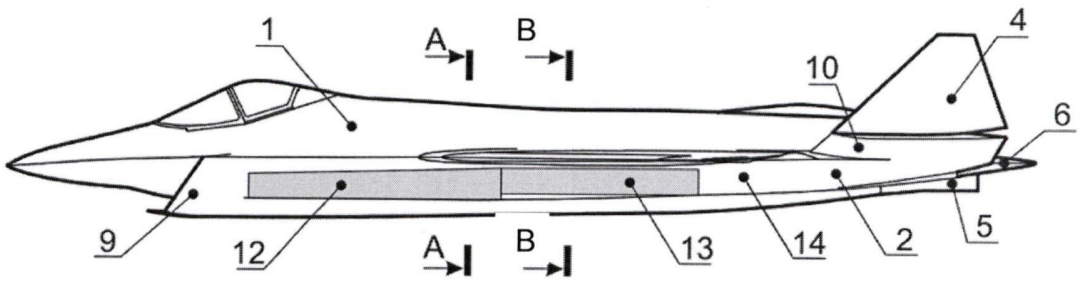


Fig.1

(11) **109716 A**
(21) **1-2024-00215**
(22) 29/06/2022
(30) 2021121249 19/07/2021 RU
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2024
(86) PCT/RU2022/000205 29/06/2022
(87) WO 2023/003490 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/12/2024
(51) ***B64C 1/00****; F02C 7/04; F02K 1/00; B64C 30/00*
(71) **PUBLIC JOINT STOCK COMPANY "UNITED AIRCRAFT CORPORATION" (PJSC "UAC")** (RU)
ul. B. Pionerskaya, bld. 1 Moscow, 115054, Russian Federation
(72) STRELETS, Mikhail Yurievich (RU); BULATOV, Aleksey Sergeevich (RU); NIZHENKO, Artem Alekseevich (RU); POLYAKOVA, Natalya Borisovna (RU); SHOKUROV, Aleksey Kirillovich (RU); MINKOV, Mikhail Sergeevich (RU); TARASOV, Aleksey Zakharovich (RU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÁY BAY CHIẾN THUẬT HẠNG NHẸ**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực hàng không, cụ thể là đề cập đến máy bay chiến thuật hạng nhẹ có đặc trưng rađa thấp. Kết quả kỹ thuật làm tăng ổn định và khả năng điều khiển của máy bay mà không làm suy giảm đặc trưng rađa. Máy bay chiến thuật hạng nhẹ bao gồm thân máy bay có các dầm đuôi bên tiên tiến, các panen bên ngoài cánh, cụm đuôi, cửa hút gió, thiết bị phát điện, và vòi đẩy. Các dầm đuôi bên được nâng cao và có các phần đầu xoay được theo trục ngang. Các panen bên ngoài cánh được thiết kế độ cong cao, và bao gồm các mép dẫn hướng có bản lề, các cánh liệng phía trong và các cánh liệng phía ngoài. Cụm đuôi được thiết kế dạng hình chữ V và bao gồm các cánh nhỏ có thể chuyển động hoàn toàn đóng vai trò như cả cụm đuôi ngang và dọc. Cửa hút gió được bố trí ở phần phía dưới của thân máy bay và bao gồm một phần thân máy bay ở mặt dưới.

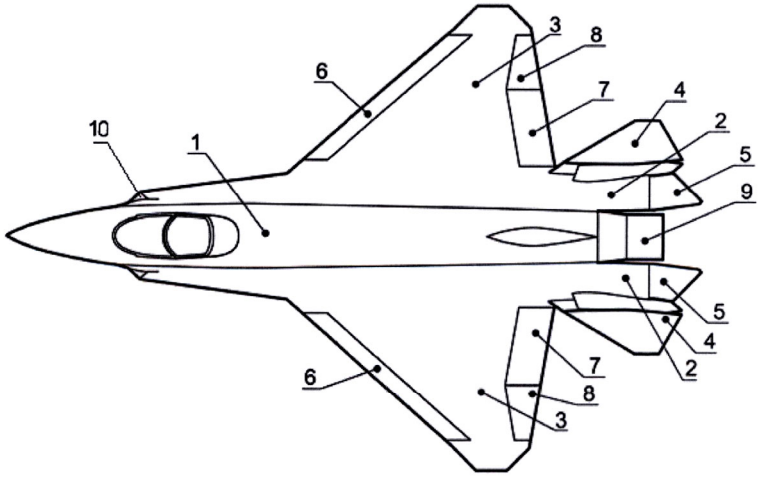
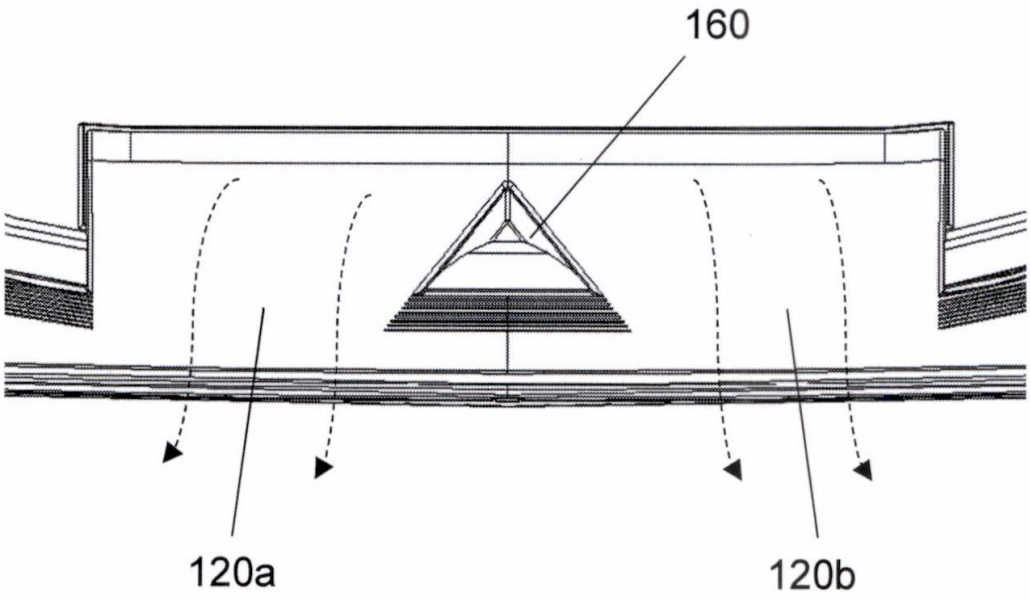


Fig.1

(11) **109717 A**
(21) **1-2024-00221**
(22) 20/06/2022
(30) PI2021004193 22/07/2021 MY
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2024
(86) PCT/MY2022/050052 20/06/2022
(87) WO2023/003455 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/01/2024
(51) ***F24F 1/0011****; F24F 13/22; F24F 13/06*
(71) **DAIKIN RESEARCH & DEVELOPMENT MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)
Jalan BRP 8/2, Persiaran Bukit Rahman Putra 3, PO BOX 79 Sungai Buloh Selangor, 47000 Malaysia
(72) TAN, Kok Yeong (MY); TENG, Her Mei (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) CỔNG XẢ KHÍ CỦA MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến cổng xả khí (120) của máy điều hòa không khí (100) gần trần nhà. Cổng xả khí (120) bao gồm tấm thứ nhất, tấm thứ hai, và ít nhất bộ phận vách ngăn (160) ở giữa hai tấm để chia cổng xả khí (120) thành hai đường dẫn luồng khí xả (120a, 120b). Bộ phận vách ngăn (160) có chiều rộng bên ngoài rộng hơn so với chiều rộng bên trong, được tạo kết cấu sao cho mỗi đường dẫn luồng khí xả (120, 120b) có chiều rộng giảm dần về phía bên ngoài của cổng xả khí (120) cho phép không khí xả ra với vận tốc tăng dần, do đó ngăn không khí thổi lên trần nhà và cuối cùng ngăn chặn sự hình thành sương.



Hình 2

(11) **109718 A**
(21) **1-2024-00242**
(22) 15/02/2019
(30) 62/632,350 19/02/2018 US
16/193,411 16/11/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 10/09/2020
(86) PCT/US2019/018177 15/02/2019
(87) WO 2019/161170 22/08/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/09/2020
(51) ***F16L 11/08****; B32B 1/08*
(62) 1-2020-05202
(71) **GATES CORPORATION** (US)
1144 15th Street, Suite 1400, Denver, Colorado 80202, United States of America
(72) MOSS, Tom (US); GRANT, William (US); SPRING, Kyle (US); GIOVANETTI, Ken (US); HILL, Rick (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **LỚP GIA CƯỜNG**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề cập tới ống mềm chịu áp lực có lớp gia cường được cải tiến. Theo một số phương án thực hiện, lớp gia cường của ống mềm chịu áp lực có tỉ lệ thể tích gia cường (reinforcement volumetric ratio - RVR) là lớn hơn hoặc bằng 110%. Lớp gia cường có thể chứa nhiều chùm được bện, với mỗi chùm bao gồm nhiều đầu cuối. Theo một số phương án thực hiện, nhiều đầu cuối nằm trong chùm được sắp xếp theo việc định hướng nhiều lớp. Theo một số phương án thực hiện, số các đầu cuối và việc định hướng đầu cuối nằm trong từng chùm là giống nhau trong số tất cả các chùm trong lớp gia cường. Hình dạng, kích cỡ, và bố trí của các đầu cuối nằm trong chùm, tất cả có thể được điều chỉnh để tăng tỉ lệ diện tích bề mặt so với thể tích, và theo cách tương ứng là RVR của lớp gia cường. Sáng chế cũng đề cập tới lớp gia cường cho ống mềm chịu áp lực.



FIG.5A

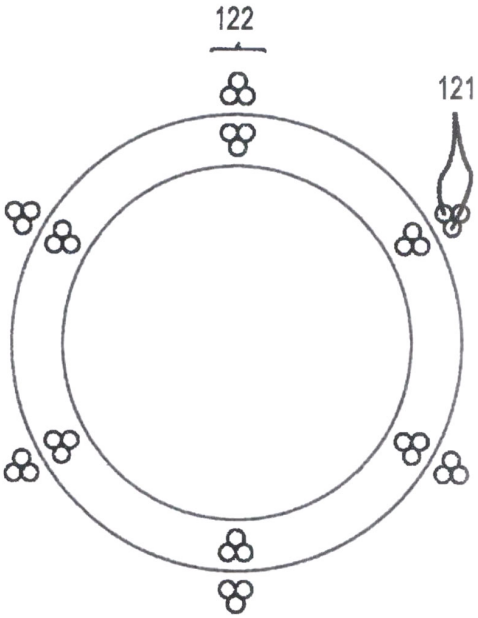


FIG.5B

(11) **109719 A**
(21) **1-2024-00244**
(22) 15/06/2022
(30) 63/211,391 16/06/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 12/01/2024
(86) PCT/IB2022/055552 15/06/2022
(87) WO2022/264064 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
(51) ***A01N 25/04****; A01P 7/04; A01N 55/02; A01N 25/30; A01N 47/34*
(71) **ADAMA MAKHTESHIM LTD.** (IL)
P.O. BOX 60, 8410001 Beer Sheva, ISRAEL
(72) KOREN, Lital (IL); DAYAGI, Yohai (IL); MINES, Yaakov (IL)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **DẠNG KẾT HỢP, HỢP PHẦN RẮN CÓ THỂ PHÂN TÁN TRONG NƯỚC CỦA NOVALURON, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP PHẦN RẮN VÀ HUYỀN PHÙ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG KHÔNG MONG MUỐN VÀ BỆNH THỰC VẬT**

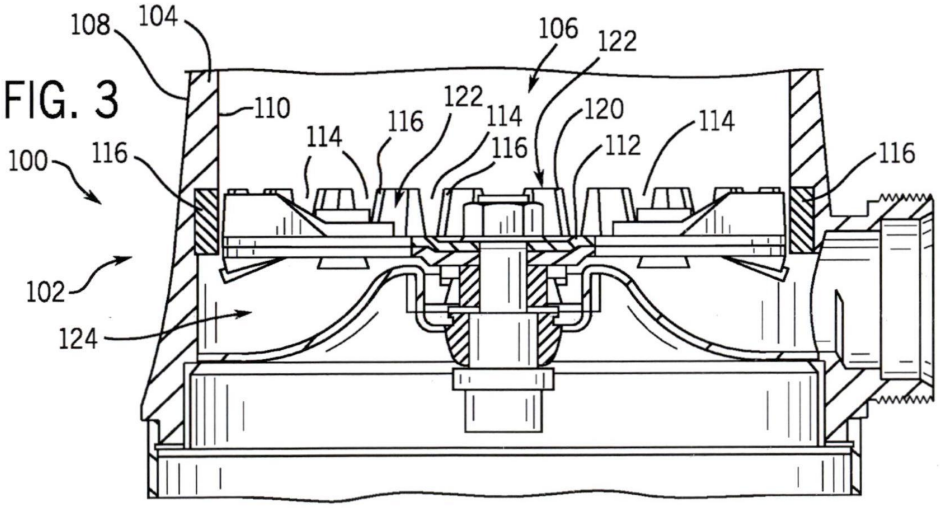
(57) Sáng chế đề cập đến dạng kết hợp của novaluron và chất hoạt động bề mặt dựa trên Silicon hữu cơ, tốt hơn là dưới dạng huyền phù hoặc dưới dạng hợp phần rắn có thể phân tán trong nước. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sử dụng dạng kết hợp, bao gồm huyền phù và hợp phần, được bộc lộ trong bản mô tả này và quy trình điều chế dạng kết hợp, bao gồm huyền phù và hợp phần, được bộc lộ trong bản mô tả này.

(11) **109720 A**
(21) **1-2024-00292**
(22) 30/06/2022
(30) 63/217,966 02/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 15/01/2024
(86) PCT/US2022/035748 30/06/2022
(87) WO 2023/278718 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/12/2024
(51) ***B02C 18/00***; *B02C 18/18; E03C 1/266; B02C 18/06*
(71) **INSINKERATOR LLC** (US)
2000 N. M-63, Benton Harbor, MI 49022, United States of America
(72) OBERMEYER, Eric, J. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CƠ CẤU NGHIỀN CHO MÁY XỬ LÝ CHẤT THẢI THỰC PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận nghiền cho máy xử lý chất thải thực phẩm, máy xử lý chất thải thực phẩm có bộ phận nghiền, và phương pháp sản xuất máy xử lý chất thải thực phẩm có bộ phận nghiền được bộc lộ trong bản mô tả này. Bộ phận nghiền bao gồm thành bên trong có nhiều phần lồi kéo dài khu vực nhận thực phẩm. Các chi tiết chèn nghiền được gắn vào mỗi phần lồi. Các bộ phận nghiền có thể được tạo ra bằng cách đúc vỏ bộ phận nghiền với các phần lồi và gắn các chi tiết chèn nghiền vào các phần lồi.

FIG. 3



(11) **109721 A**
(21) **1-2024-00309**
(22) 13/07/2022
(30) 21187849.1 27/07/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 16/01/2024
(86) PCT/EP2022/069634 13/07/2022
(87) WO2023/006430 02/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2024
(51) ***B21B 37/00***

(71) **PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH** (AT)
Turmstraβe 44, 4031 Linz, Austria
(72) NGUYEN DUY, Du (VN); FREINSCHLAG, Katharina (AT); BRAGIN, Sergey (RU); JAX, Klaus (AT); RIMNAC, Axel (AT); SEYR, Alfred (AT); STRASSER, Sonja (AT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CÁC ĐẶC TÍNH CƠ HỌC CỦA VẬT PHẨM ĐƯỢC CÁN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÔ HÌNH LAI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định các đặc tính cơ học (J_f) của vật phẩm được cán thứ nhất (2) bằng mô hình lai (10) bao gồm các bộ dữ liệu sản xuất (P_j) của các vật phẩm được cán bổ sung (2'), mô hình sản xuất vật lý (12) và mô hình dữ liệu thống kê (14). Bộ dữ liệu sản xuất (P_f) của vật phẩm được cán thứ nhất (2) được sử dụng để xác định bộ dữ liệu cơ học thứ nhất, bộ dữ liệu sản xuất bổ sung và bộ dữ liệu luyện kim (C_f, F_f, K_f) và cả bộ dữ liệu cơ học thứ hai (S_f). Hơn nữa, trị số khoảng cách được chuẩn hóa trung bình ($d_{f,m}$) đối với các bộ dữ liệu sản xuất (P_i) của các vật phẩm được cán bổ sung (2') được xác định mà được sử dụng để thiết lập các đặc tính cơ học của vật phẩm được cán (2) dưới dạng trị số trung bình được gán trọng số từ bộ dữ liệu cơ học thứ nhất và bộ dữ liệu cơ học thứ hai (C_f, S_f). Khi tạo ra mô hình lai (10), mô hình sản xuất vật lý (12) được sử dụng để xác định các bộ dữ liệu sản xuất bổ sung (F_f) của các vật phẩm được cán bổ sung (2') để huấn luyện mô hình dữ liệu thống kê (14).

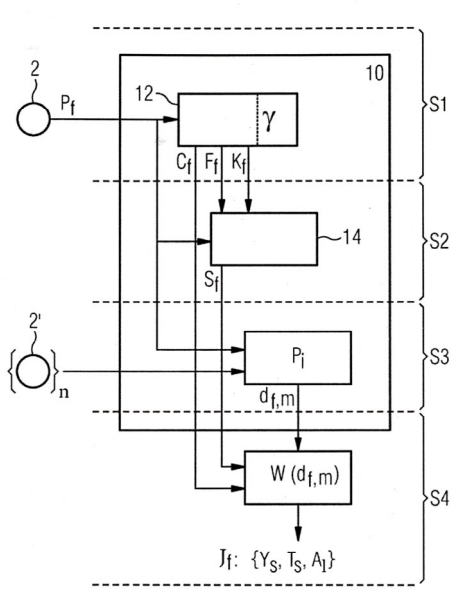
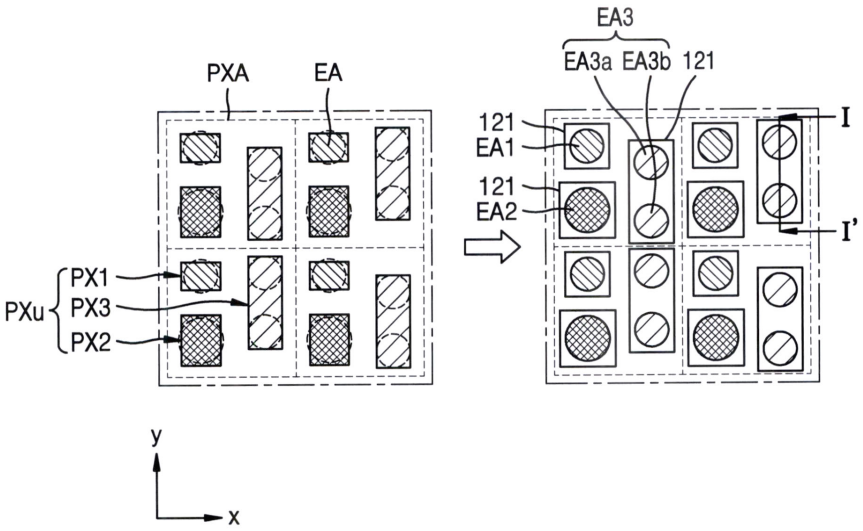


Fig.2

(11) **109722 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00319**
(22) 16/01/2024
(30) 10-2023-0018858 13/02/2023 KR
(51) ***H10K 59/35***
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) Sangshin Lee (KR); Seungjin Lee (KR); Yeonju Kang (KR); Sanghoon Kim (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PANEN HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến panen hiển thị bao gồm: vùng điểm ảnh đơn vị được xác định dọc theo hướng thứ nhất và hướng thứ hai vuông góc với hướng thứ nhất, trong đó, trong vùng điểm ảnh đơn vị, phần tử hiển thị thứ nhất được tạo cấu hình để phát ra ánh sáng có màu thứ nhất và phần tử hiển thị thứ hai được tạo cấu hình để phát ra ánh sáng có màu thứ hai được bố trí liền kề với nhau dọc theo hướng thứ nhất, và phần tử hiển thị thứ ba được tạo cấu hình để phát ra ánh sáng có màu thứ ba được bố trí liền kề với phần tử hiển thị thứ nhất và phần tử hiển thị thứ hai dọc theo hướng thứ hai, và vùng phát xạ thứ ba tương ứng với phần tử hiển thị thứ ba bao gồm vùng phát xạ con thứ 3-1 và vùng phát xạ con thứ 3-2 trên một điện cực điểm ảnh, và vùng phát xạ con thứ 3-1 và vùng phát xạ con thứ 3-2, mỗi vùng có hình dạng đường cong kín.

FIG. 7A



(11) **109723 A**
(21) **1-2024-00372**
(22) 30/12/2021
(43) 25/03/2025
(85) 18/01/2024
(86) PCT/CN2021/143117 30/12/2021
(87) WO2023/123217 06/07/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2024
(51) ***H01L 27/32***

(71) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, P.R. China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone Chengdu, Sichuan 611731, China
(72) ZHANG, Ruqin (CN); KONG, Chao (CN); QI, Yige (CN); ZENG, Pingchuan (CN); YANG, Feng (CN); CHEN, Jing (CN); ZOU, Hongyun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NỀN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất nền hiển thị và thiết bị hiển thị theo các phương án của nó. Nền hiển thị bao gồm: nền đế; lớp định ra điện ảnh, lớp định ra điện ảnh nằm ở phía nền đế và có nhiều lỗ điểm ảnh phát ra các màu khác nhau, lỗ điểm ảnh có hình chiếu trực giao lỗ điểm ảnh lên trên nền đế; ma trận đen, ma trận đen nằm ở phía lớp định ra điện ảnh cách xa nền đế, và gồm các lỗ ma trận đen tương ứng với các lỗ điểm ảnh, lỗ ma trận đen có hình chiếu trực giao lỗ ma trận đen lên trên nền đế, hình chiếu trực giao lỗ ma trận đen che phủ hình chiếu trực giao lỗ điểm ảnh tương ứng, và so sánh với lỗ điểm ảnh, lỗ ma trận đen có phần mở rộng lỗ. Ở các vị trí của ít nhất hai lỗ điểm ảnh phát sáng có các màu khác nhau, và theo hướng song song với nền đế, chiều dài của phần mở rộng lỗ tỷ lệ nghịch với chiều dài của hình chiếu trực giao lỗ điểm ảnh.

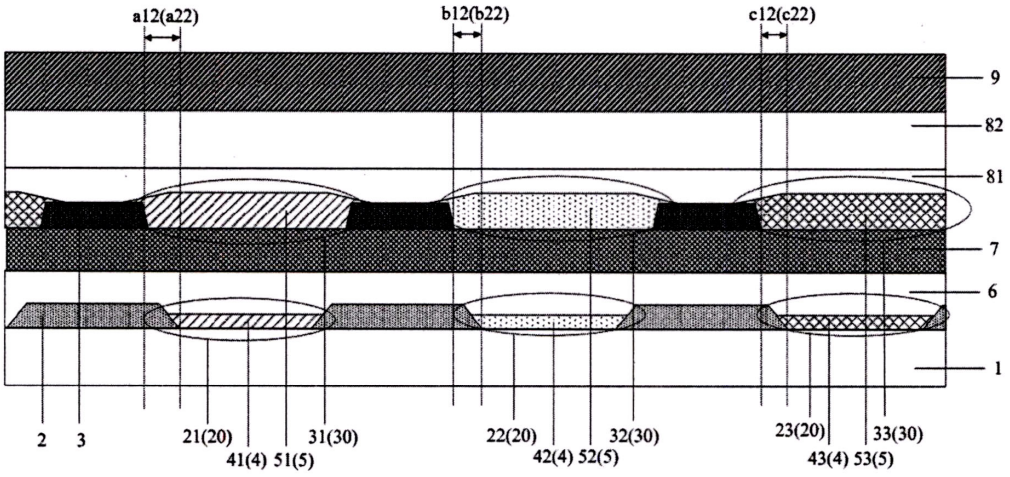
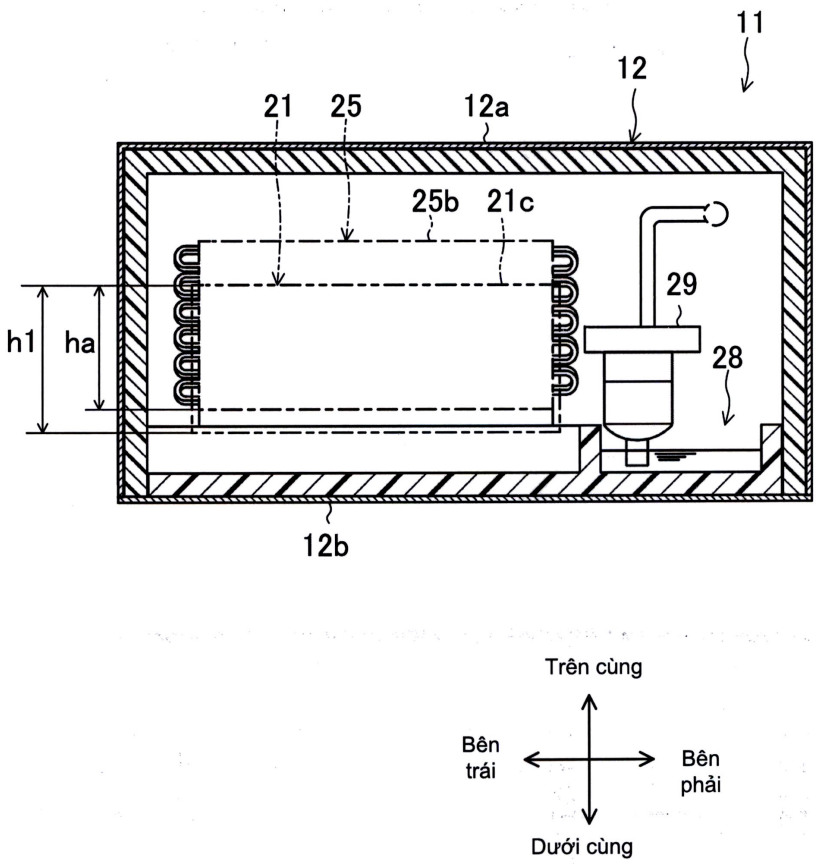


Fig.4

(11) **109724 A**
(21) **1-2024-00379**
(22) 27/05/2022
(30) 2021-107674 29/06/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 18/01/2024
(86) PCT/JP2022/021807 27/05/2022
(87) WO 2023/276511 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2024
(51) ***F24F 7/08***; *F24F 3/044*
(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan
(72) IKEBE Masanori (JP); SUZUKI Yuya (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt thứ nhất (21) và bộ trao đổi nhiệt thứ hai (25) được bố trí theo hướng thứ nhất dọc theo bề mặt thứ nhất (12b) mà là bề mặt phía dưới của vỏ (12). Bộ trao đổi nhiệt thứ nhất (21) chồng lên bộ trao đổi nhiệt thứ hai (25) khi được nhìn theo hướng thứ nhất.

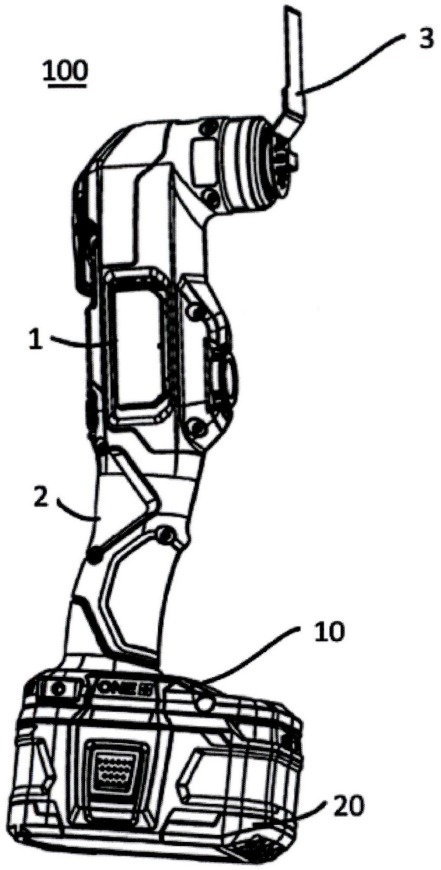
FIG.7



(11) **109725 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00381**
(22) 18/01/2024
(30) 202310090008.0 19/01/2023 CN
(51) ***H01M 2/00***
(71) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America
(72) Sheng Ping LI (CN); Zhao Jie GUO (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DỤNG CỤ ĐIỆN VÀ BỘ PIN CHO DỤNG CỤ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ pin, gồm có: vỏ bộ pin; khối pin được đặt trong vỏ bộ pin; bảng mạch in (PCB) được đặt trong vỏ bộ pin; và đầu kết nối dụng cụ điện được đặt trong vỏ bộ pin và được bố trí trên PCB. Đầu kết nối dụng cụ điện gồm có cực điện tấm kim loại tích hợp, trong đó, khi bộ pin được lắp trên dụng cụ điện, cực điện tấm kim loại được kết nối điện với đầu nối điện của dụng cụ điện, cực điện tấm kim loại có đầu cực dưới, đầu cực dưới được kết nối điện trực tiếp với PCB. Sáng chế hơn nữa đề cập đến dụng cụ điện gồm có bộ pin như vậy.



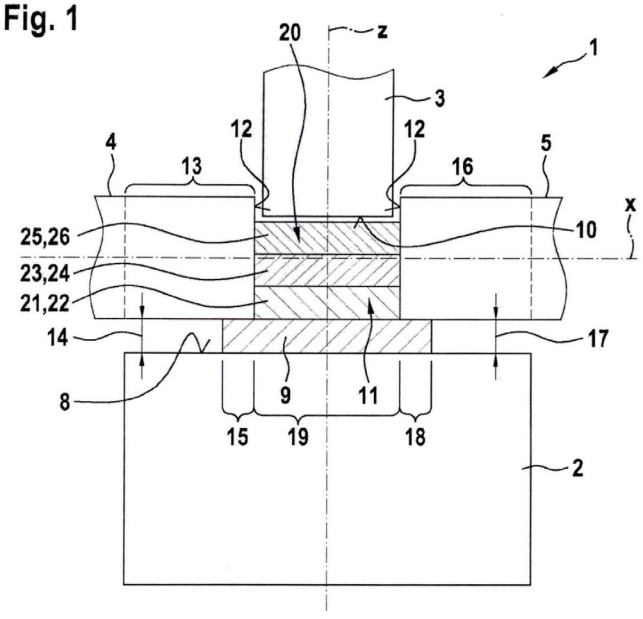
Hình 1

(11) **109726 A**
(21) **1-2024-00483**
(22) 29/07/2021
(43) 25/03/2025
(85) 22/01/2024
(86) PCT/EP2021/071333 29/07/2021
(87) WO 2023/006210 02/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2024
(51) ***H01R 43/02***; *H01R 4/02*
(71) **SCHUNK SONOSYSTEMS GMBH** (DE)
Hauptstraβe 95, 35435 Wettenberg, Germany
(72) STROBEL, Heiko (DE); RÜHL, Sebastian (DE); FEY, Manuel (DE); WAGENBACH, Udo (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN SIÊU ÂM VÀ BỘ PHẬN HÀN SIÊU ÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn siêu âm, phương pháp này bao gồm các bước: bố trí chi tiết tiếp xúc (9) và phần dây dẫn thứ nhất (21) của dây dẫn thứ nhất (22) giữa đe (2) và đầu siêu âm (3); hàn chi tiết tiếp xúc với phần dây dẫn thứ nhất, trong đó đe và đầu siêu âm được di chuyển tương đối với nhau theo hướng ngược nhau để ép phần dây dẫn thứ nhất và chi tiết tiếp xúc tựa vào nhau, và đầu siêu âm rung với rung động siêu âm; sắp xếp chi tiết tiếp xúc và phần dây dẫn thứ hai (23) của dây dẫn thứ hai (24), được làm bằng vật liệu dẫn điện khác với dây dẫn thứ nhất, giữa đe và đầu siêu âm sao cho phần dây dẫn thứ hai nằm giữa phần dây dẫn thứ nhất và đầu siêu âm; hàn phần dây dẫn thứ nhất với phần dây dẫn thứ hai, trong đó đe và đầu siêu âm được di chuyển tương đối với nhau theo hướng ngược nhau để ép phần dây dẫn thứ hai và phần dây dẫn thứ nhất tựa vào nhau, và đầu siêu âm rung với các rung động siêu âm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận hàn siêu âm được tạo ra từ phương pháp đã nêu.

Fig. 1



(11) **109727 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00492**
(22) 22/01/2024
(30) 63/449,838 03/03/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2024
(51) ***G02B 13/00****; G02B 5/20; G02B 1/11*
(71) **LARGAN PRECISION CO., LTD.** (TW)
No.11, Jingke Rd., Nantun Dist., Taichung City, Taiwan
(72) YU CHEN LAI (TW); Chien-Hsun WU (TW); Ming-Ta CHOU (TW); WEN-YU TSAI (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **THẤU KÍNH HÌNH ẢNH, MÔĐUN CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thấu kính hình ảnh bao gồm quang trình trung tâm, nhiều chi tiết thấu kính được sắp xếp tuần tự dọc theo quang trình trung tâm, lớp phản xạ thấp tầm rộng, và lớp giảm ánh sáng hồng ngoại. Nhiều chi tiết thấu kính bao gồm chi tiết thấu kính thứ nhất. Lớp phản xạ thấp tầm rộng được bố trí ở bề mặt phía vật thể của chi tiết thấu kính thứ nhất, và độ phản xạ trung bình của lớp phản xạ thấp tầm rộng để chiếu sáng với bước sóng nằm trong khoảng từ 750 đến 1050 nanomet nhỏ hơn hoặc bằng 0,98%. Lớp giảm ánh sáng hồng ngoại được đặt gần về phía hình ảnh hơn lớp phản xạ thấp tầm rộng, và độ phản xạ trung bình của lớp giảm ánh sáng hồng ngoại để chiếu sáng với bước sóng nằm trong khoảng từ 750 đến 1050 nanomet lớn hơn hoặc bằng 50%. Quang trình trung tâm đi xuyên qua vùng bàng trục của chi tiết thấu kính thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập đến môđun camera bao gồm thấu kính hình ảnh và thiết bị điện tử bao gồm môđun camera.

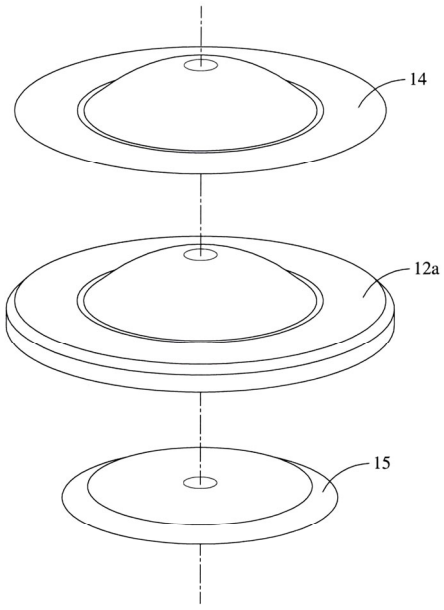
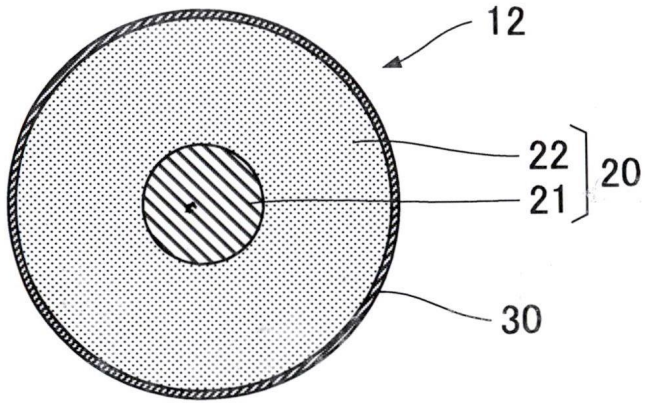


FIG. 6

(11) **109728 A**
(21) **1-2024-00542**
(22) 15/06/2022
(30) 2021-132842 17/08/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 23/01/2024
(86) PCT/JP2022/023970 15/06/2022
(87) WO 2023/021827 23/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/01/2024
(51) ***G03G 15/08***; *G03G 15/00; G03G 15/20; G03G 15/16; F16C 13/00; G03G 15/02*
(71) **SYNZTEC CO., LTD.** (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050012, Japan
(72) IKEDA, Atsushi (JP); SASAKI, Kenji (JP); SUZUKI, Nozomu (JP); FUKUOKA, Satoshi (JP); OURA, Kosuke (JP); INUKAI, Goki (JP); SUZUKI, Shogo (JP)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **TRỤC LĂN TẠO ẢNH, TRỤC SẠC, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA TRỤC LĂN TẠO ẢNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA TRỤC SẠC**

(57) Sáng chế đề cập đến trục sạc bao gồm đế và lớp bề mặt được tạo ra trên bề mặt ngoại vi bên ngoài của đế, với góc tiếp xúc giữa lớp bề mặt và toluen là lớn hơn hoặc bằng 6°, và góc tiếp xúc giữa lớp bề mặt và tetradecan là lớn hơn hoặc bằng 22°.

FIG. 2



(11) **109729 A**
(21) **1-2024-00567**
(22) 26/07/2022
(30) 63/229,309 04/08/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 24/01/2024
(86) PCT/IB2022/056894 26/07/2022
(87) WO2023/012587 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/01/2024
(51) ***E04F 15/02***
(71) **UNILIN, BV** (BE)
Ooigemstraat 3, 8710 Wielsbeke, Belgium
(72) DE RICK, Jan (BE); ROLLIER, Bryan (BE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẤM PANEN TRANG TRÍ CÓ PHẦN MÔ PHỎNG VỮA**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm panen, gồm nền và lớp đỉnh. Lớp đỉnh bao gồm lớp trang trí và lớp chống mài mòn. Lớp trang trí bao gồm màng in. Tấm panen có cặp các cạnh mép đối diện thứ nhất, bao gồm các phần ghép nối có dạng mộng và rãnh có các phần khóa. Cạnh mép bị bao bao gồm phần lõm để tạo ra sự mô phỏng vữa trong điều kiện được ghép nối của các tấm panen. Cạnh mép bao bao gồm phần đầu xa mà xếp chồng trong điều kiện được ghép nối ít nhất một phần phần lõm tại cạnh mép bị bao. Mỗi cạnh mép bị bao và phần đầu xa bao gồm cạnh vát. Các cạnh vát này kéo dài có góc với bề mặt của tấm panen nằm trong khoảng từ 15° đến 45° qua màng in.

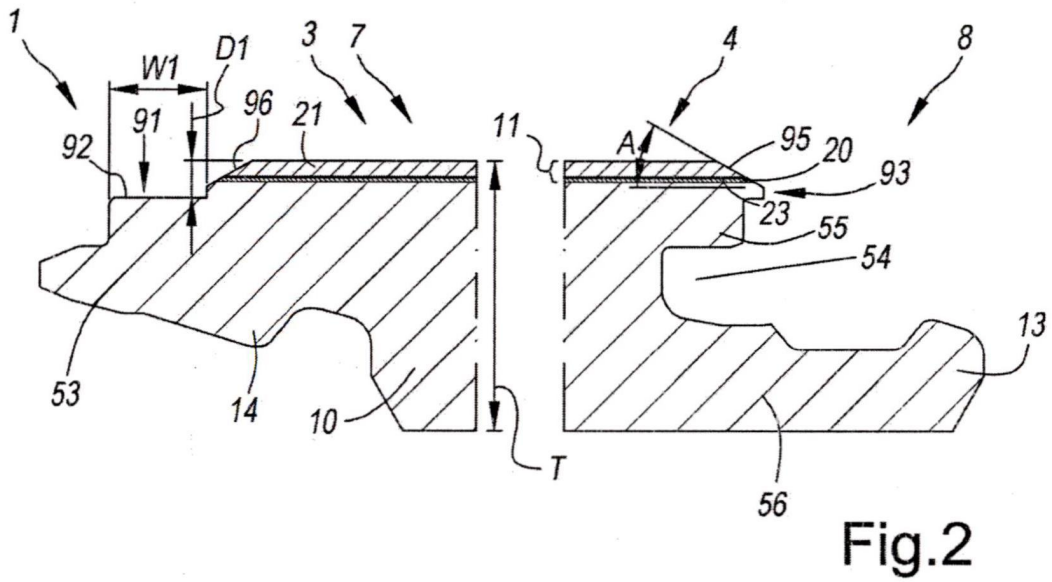


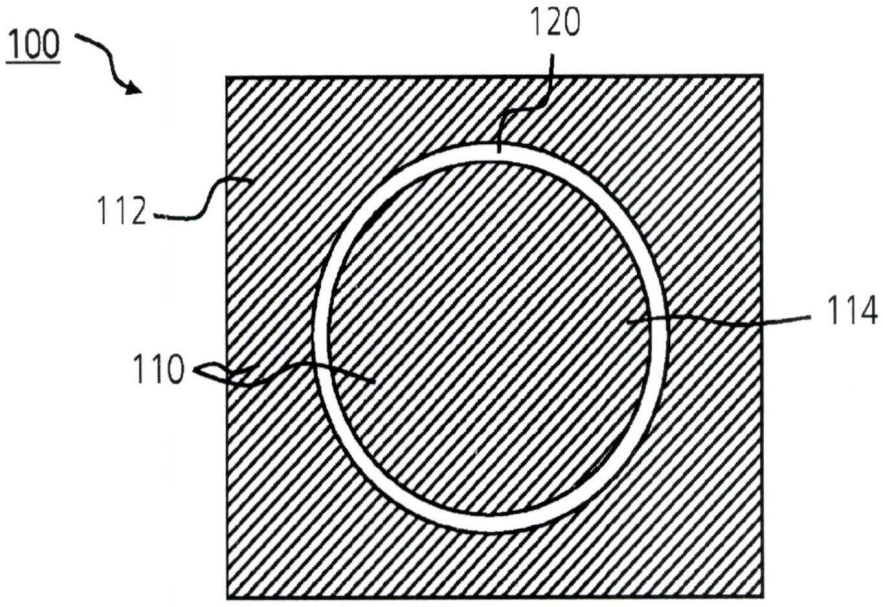
Fig.2

(11) **109730 A**
(21) **1-2024-00615**
(22) 05/07/2022
(30) 21305932.2 06/07/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 25/01/2024
(86) PCT/EP2022/068596 05/07/2022
(87) WO2023/280857 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
(51) ***C07H 1/00****; C07H 17/07*
(71) **LES LABORATOIRES SERVIER** (FR)
35 rue de Verdun, 92284 SURESNES Cedex, France
(72) SARI, Ozkan (FR); SCHIAVI, Bruno (FR); LAVAL, Stéphane (FR); RASSON, Corentin (BE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ DIOSMIN VÀ PHÂN ĐOẠN FLAVONOID**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế diosmin và phân đoạn flavonoid bằng cách oxy hóa trực tiếp hesperidin.

(11) **109731 A**
(21) **1-2024-00630**
(22) 23/06/2022
(30) 20 2021 103 431.9 28/06/2021 DE
(43) 25/03/2025
(85) 25/01/2024
(86) PCT/EP2022/067111 23/06/2022
(87) WO 2023/274822 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/12/2024
(51) ***G01M 11/02***
(71) **TRIOPTICS GMBH** (DE)
Strandbaddamm 6, 22880 Wedel, Germany
(72) RUPRECHT, Aiko (DE); KREY, Stefan (DE)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **THIẾT BỊ TẠO ẢNH BẰNG HỆ THỐNG QUANG HỌC ĐƯỢC THỬ NGHIỆM VÀ HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (100) để tạo ảnh bằng hệ thống quang học được thử nghiệm. Thiết bị (100) bao gồm phần thiết bị thứ nhất (110) có hệ số truyền thứ nhất cho các sóng điện từ và phần thiết bị thứ hai (120) có hệ số truyền thứ hai cho các sóng điện từ, trong đó hệ số truyền thứ hai cao hơn hệ số truyền thứ nhất. Ít nhất một trong số các phần thiết bị (110, 120) có dạng hình khuyên.



(11) **109732 A**
(21) **1-2024-00632**
(22) 08/04/2022
(30) 2021901956 28/06/2021 AU
(43) 25/03/2025
(85) 25/01/2024
(86) PCT/AU2022/050316 08/04/2022
(87) WO/2023/272334 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/12/2024
(51) ***B60L 1/02****; F24H 1/10; B60H 1/00*
(71) **MICROHEAT TECHNOLOGIES PTY LTD** (AU)
20 Pickering Road, Mulgrave, Victoria 3170, Australia
(72) ISRAELSOHN, Cedric (AU); HERNADI, Brett (AU); TAIG, lan, William (AU)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA NHIỆT BỘ PHẬN CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp gia nhiệt bộ phận của xe và bao gồm một hoặc nhiều ô để giữ chất lỏng, mỗi ô bao gồm một hoặc nhiều cặp điện cực được bố trí trong đó. Một hoặc nhiều ô được bố trí dọc theo đường dẫn dòng chảy bao gồm đầu vào và đầu ra từ một hoặc nhiều ô. Bộ điều khiển được cấp được cấu hình để: điều chỉnh dòng chất lỏng từ đầu vào đến một hoặc nhiều ô; xác định tại một hoặc nhiều ô độ dẫn điện hoặc độ dẫn điện riêng của chất lỏng; xác định từ độ dẫn điện hoặc độ dẫn điện riêng của chất lỏng một điện áp đặt từ pin cao áp hoặc nguồn điện bên ngoài đặt bên ngoài xe, qua một hoặc nhiều cặp điện cực ở dòng điện đủ để gia nhiệt chất lỏng trong đó; và truyền dòng điện từ một hoặc nhiều cặp diện cực đến chất lỏng để tạo ra chất lỏng được gia nhiệt, trong đó chất lỏng được gia nhiệt sẽ truyền nhiệt đến một hoặc nhiều bộ phận của xe qua đầu ra.

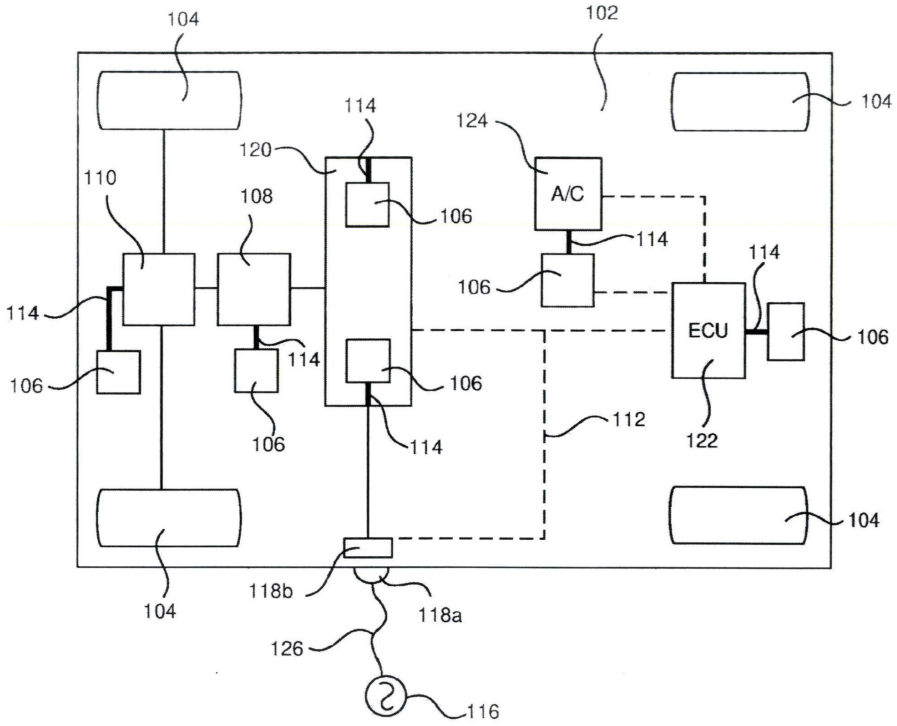


Fig. 1

(11) **109733 A**
(21) **1-2024-00637**
(22) 28/06/2022
(30) 2021-108898 30/06/2021 JP
2022-010416 26/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 25/01/2024
(86) PCT/JP2022/025690 28/06/2022
(87) WO 2023/276996 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/10/2024
(51) ***C02F 3/12**; C02F 3/34; C02F 1/44*
(71) **MAEZAWA INDUSTRIES, INC.** (JP)
5-17, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048351, Japan
(72) TAMURA, Naoya (JP); WATANABE, Atsushi (JP); ZHANG, Liang (CN); NGUYEN, Thanh Phong (VN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước thải 10 có khả năng thực hiện quy trình khử nitrat một cách hiệu quả. Thiết bị xử lý nước thải 10 bao gồm lò phản ứng 2, và lò phản ứng 2 bao gồm các vách ngăn 5 và 6, và các vách ngăn 5 và 6 có các khấc 5c, 6c, 5f và 6f. Các vách ngăn 5 và 6 phân chia lò phản ứng 2 thành phần nitrat hóa D1 và các phần khử nitrat $D2_L$ và $D2_R$. Nước cần được xử lý chảy qua các đầu trên của vách ngăn 5e và 6e, mà là các đầu của các khấc 5c và 6c, để chuyển từ phần nitrat hóa D1 đến các phần khử nitrat $D2_L$ và $D2_R$, và quay trở lại từ các phần khử nitrat $D2_L$ và $D2_R$ đến phần nitrat hóa D1 qua các khấc 5f và 6f, nhờ đó tạo ra các dòng chảy tuần hoàn lưu thông xung quanh các vách ngăn 5 và 6.

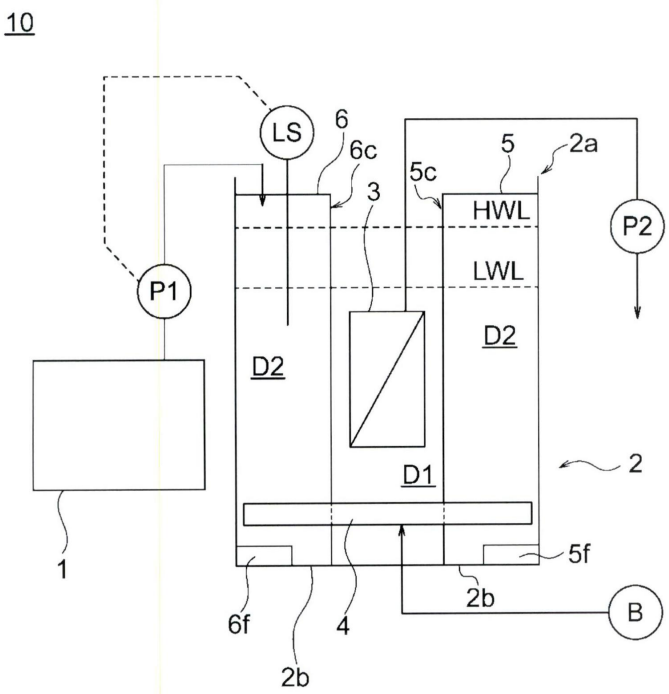


Fig.1

(11) **109734 A**
(21) **1-2024-00674**
(22) 19/07/2022
(30) 63/223,772 20/07/2021 US
63/352,501 15/06/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/01/2024
(86) PCT/US2022/037571 19/07/2022
(87) WO2023/003865 26/01/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/01/2024

(51) ***C08K 5/18****; B65D 81/24; C08K 3/04; C08L 7/00; C08K 5/353; C08K 5/42; C08K 5/46; B65D 81/20; C08K 5/3445*

(71) **BEYOND LOTUS LLC** (US)
c/o Corporation Service Company 251 Little Falls Drive Wilmington, Delaware 19808,United States of America

(72) DHAVALE Prachi A. (US); DOSHI Dhaval A. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **COMPOZIT THỂ ĐÀN HỒI ĐÃ ĐƯỢC BAO GÓI, PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ COMPOZIT THỂ ĐÀN HỒI VÀ PHƯƠNG PHÁP DUY TRÌ HOẶC CẢI THIỆN ÍT NHẤT MỘT ĐẶC TÍNH CỦA COMPOZIT THỂ ĐÀN HỒI**

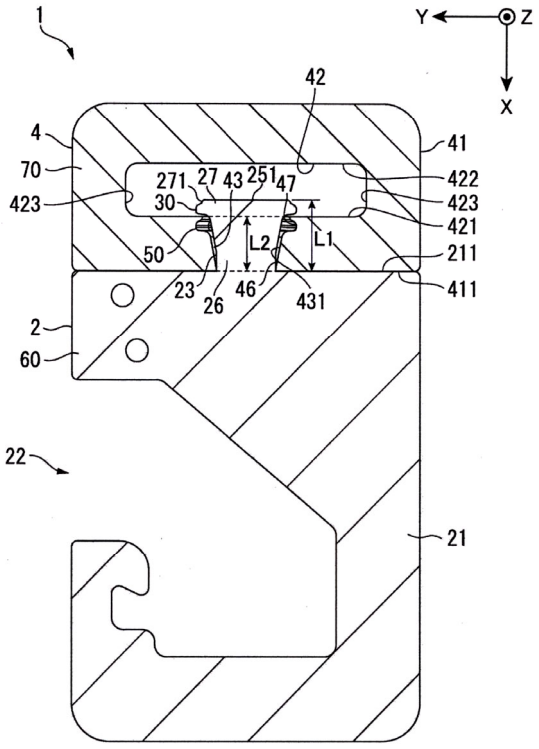
(57) Sáng chế đề xuất compozit thể đàn hồi được lưu trữ trong vật chứa hoặc bao gói. Compozit này chưa được lưu hóa và bao gồm ít nhất một thể đàn hồi và ít nhất một chất độn. Bao gói hoặc vật chứa này có ít nhất một thành bao quanh compozit trong đó ít nhất một thành này bao gồm ít nhất một lớp chắn oxy. Các vật chứa hoặc bao gói có thành chắn oxy này có tốc độ truyền dẫn oxy không lớn hom 100cm^3/(m^2 ngày•atm) ở 23°C và độ ẩm tương đối 0%. Cũng được đề cập đến là phương pháp lưu trữ compozit thể đàn hồi bàng các bao gói hoặc vật chứa theo sáng chế và phương pháp duy trì hoặc cải thiện ít nhất một đặc tính của compozit thể đàn hồi hoặc hỗn hợp được tạo ra từ compozit này.

(11) **109735 A**
(21) **1-2024-00675**
(22) 29/06/2021
(43) 25/03/2025
(85) 26/01/2024
(86) PCT/JP2021/024539 29/06/2021
(87) WO2023/275988 05/01/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/01/2024
(51) ***B29C 45/14****; F16C 11/04; F16B 45/02; A44B 13/02*
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) TAKAZAKURA Ryoichiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU NỐI QUAY, DỤNG CỤ NỐI QUAY, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO KẾT CẤU NỐI QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thòng lọng sập (1) bao gồm bộ phận móc (2) có tác dụng như sản phẩm đúc khuôn sơ cấp và bộ phận giữ (4) có tác dụng như sản phẩm đúc khuôn thứ cấp, bộ phận móc và bộ phận giữ được đúc áp lực từ nhựa và được nối quay được với nhau. Sản phẩm đúc khuôn sơ cấp bao gồm trục (23) được tạo ra không thể giảm theo đường kính. Sản phẩm đúc khuôn thứ cấp bao gồm phần ổ trục (43) được nối với trục (23) và được tạo ra không thể tăng theo đường kính. Trục (23) có kết cấu để quay sau khi được dịch chuyển theo hướng đường trục X từ trạng thái mà ở đó trục (23) được nối tiếp xúc với phần ổ trục (43). Bộ phận móc (2) và bộ phận giữ (4) bao gồm POM.

Fig.4

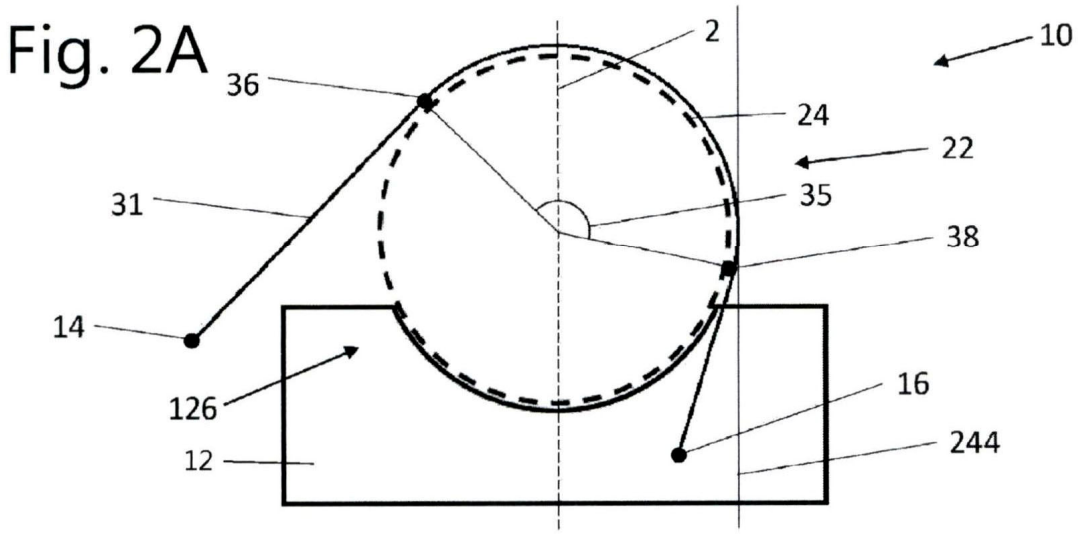


(11) **109736 A**
(21) **1-2024-00681**
(22) 29/06/2022
(30) 2028568 29/06/2021 NL
(43) 25/03/2025
(85) 26/01/2024
(86) PCT/EP2022/067964 29/06/2022
(87) WO 2023/275178 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/12/2024
(51) ***B63B 25/28****; B63B 77/10; F03D 13/40; B63B 35/00*
(71) **HEEREMA MARINE CONTRACTORS NEDERLAND SE** (NL)
47, Vondellaan, 2332 AA LEIDEN, Netherlands
(72) GEENE, Paul Antonius Alphonsus (NL)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CỤM LẮP RÁP BỘ ĐỠ, PHƯƠNG PHÁP VÀ TÀU ĐỂ VẬN CHUYỂN THÀNH PHẦN TUABIN GIÓ HÌNH ỐNG, VÀ CỤM LẮP RÁP

(57) Sáng chế đề cập đến cụm lắp ráp bộ đỡ để vận chuyển thành phần tuabin gió hình ống, cụm lắp ráp bộ đỡ này định ra đường bao và trục dọc, tương ứng với đường bao và trục dọc của thành phần tuabin gió hình ống tại vị trí thành phần tuabin gió hình ống, và trong đó cụm lắp ráp bộ đỡ này bao gồm:
- yên tiếp giáp với phần dưới của đường bao, trong đó trục dọc được định hướng theo hướng bên so với yên,
- điểm cố định thứ nhất và điểm cố định thứ hai để gắn phần ngăn giữ linh hoạt thứ nhất,
- phần ngăn giữ thứ nhất này, trong đó điểm cố định thứ nhất, điểm cổ định thứ hai và đường bao định ra đường ngăn giữ thứ nhất mà, khi được sử dụng, phần ngăn giữ thứ nhất này kéo dài theo nó qua trên thành phần tuabin gió hình ống và tiếp xúc với bề mặt bên ngoài của nó, khác biệt ở chỗ khi được nhìn theo hướng của trục dọc, điểm cố định thứ nhất được đặt:
• bên trái của trục dọc,
• bên dưới tiếp tuyến trên ngang của đường bao, và
• không ở bên dưới đường bao theo phương thẳng đứng, trong đó, khi được sử dụng, đường ngăn giữ thứ nhất kéo dài từ điểm cố định thứ nhất đến điểm tiếp xúc thứ nhất trên thành phần tuabin, qua trên thành phần tuabin gió hình ống này và theo bề mặt của thành phần tuabin gió hình ống và vượt quá tiếp tuyến ngoài thẳng đứng bên phải của thành phần tuabin gió hình ống này đến điểm tiếp xúc thứ hai trên bề mặt bên ngoài nơi phần ngăn giữ linh hoạt kéo dài ra khỏi bề mặt bên ngoài đến điểm cố định thứ hai,
trong đó ít nhất một phần của đường ngăn giữ thứ nhất được định hướng theo tiếp tuyến đến đường bao, đi qua điểm tiếp xúc thứ hai.
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và tàu để vận chuyển thành phần tuabin gió hình ống, và cụm lắp ráp.

Fig. 2A



(11) **109737 A**
(21) **1-2024-00687**
(22) 26/12/2019
(30) 2018-247873 28/12/2018 JP
(43) 25/03/2025
(85) 21/07/2021
(86) PCT/JP2019/051168 26/12/2019
(87) WO 2020/138310 02/07/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/01/2024
(51) ***A23L 2/00****; A23L 2/60; A23L 2/54*
(62) 1-2021-04496
(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) ITOYAMA Akinori (JP); ASAMI Yoji (JP); FUJIE Akiko (JP); YOKOO Yoshiaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **ĐỒ UỐNG SỦI BỌT CÓ TÍNH CHẤT DUY TRÌ BỌT VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TÍNH CHẤT DUY TRÌ BỌT CỦA ĐỒ UỐNG SỦI BỌT**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ uống sủi bọt mới có các tính chất duy trì bọt và phương pháp cải thiện các tính chất duy trì bọt. Sáng chế đề xuất đồ uống sủi bọt: chứa Reb.D và Reb.M, hàm lượng Reb.D nằm trong khoảng từ 60 đến 600ppm, hàm lượng Reb.M nằm trong khoảng từ 50 đến 600ppm, tổng hàm lượng của Reb.D và Reb.M nằm trong khoảng từ 110 đến 700ppm, và (hàm lượng Reb.D)/(hàm lượng Reb.M) nhỏ hơn hoặc bằng 2,50; và có độ pH nằm trong khoảng từ 2,5 đến 6,0.

(11) **109738 A**
(21) **1-2024-00689**
(22) 29/06/2022
(30) 63/217,051 30/06/2021 US
17/698,174 18/03/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/01/2024
(86) PCT/US2022/073246 29/06/2022
(87) WO/2023/279016 05/01/2023
(51) ***C10G 1/08***; *B01J 8/00; C10G 1/10; B01J 8/18; B01J 19/00; B01J 8/12*
(71) **E2 TECHNOLOGIES, LLC** (US)
1095 Evergreen Circle, Suite 510, The Woodlands, Texas 77380, US
(72) BADIOLA, Carlo (US); WANG, Song (CN); KARRI, S.B. Reddy (US); FINDLAY, John (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
(54) **QUY TRÌNH NHIỆT PHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và quy trình nhiệt phân nguyên liệu nạp, chẳng hạn như nguyên liệu nạp bằng nhựa. Theo ít nhất một phương án, quy trình bao gồm việc đưa nhựa nóng chảy có thành phần nhựa vào thiết bị phản ứng thông qua vòi phun nối với thiết bị phản ứng. Quy trình này bao gồm việc đưa chất xúc tác vào thiết bị phản ứng thông qua ống dẫn thứ nhất nối thiết bị phản ứng với ống đứng hoặc thiết bị tái sinh. Quy trình bao gồm nhiệt phân thành phần nhựa để tạo thành sản phẩm nhiệt phân. Quy trình bao gồm việc loại bỏ sản phẩm nhiệt phân khỏi thiết bị phản ứng thông qua ống dẫn thứ hai được bố trí ở độ cao 1/2 từ đỉnh của thiết bị phản ứng. Quy trình bao gồm việc loại bỏ chất xúc tác khỏi thiết bị phản ứng thông qua ống dẫn thứ ba được bố trí ở độ cao 1/2 từ đáy của thiết bị phản ứng.

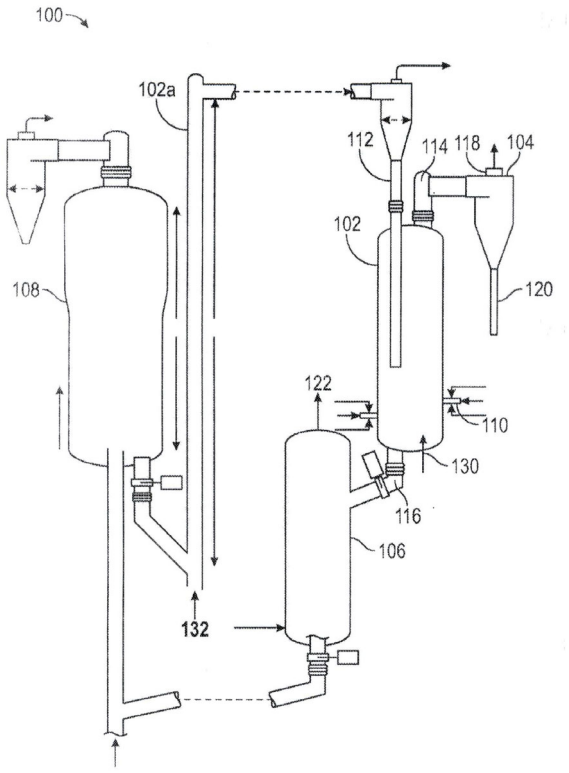


FIG. 1

(11) **109739 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00690**
(22) 26/01/2024
(30) 63/482106 30/01/2023 US
63/487121 27/02/2023 US
63/492679 28/03/2023 US
63/500808 08/05/2023 US
18/410562 11/01/2024 US
(51) ***A42B 1/00***
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) ADAMS, Caleb C. (US); BAUTERS, Trent T. (US); BROWN, Jesse J. (US); LEE, Bryce M. (US); LOMBARDI, Samuel L. (US); POPP, James C. (US); SOSNOWSKI, Christopher B. (US); WHITBURN, Thomas S. (US); ZEILINGER, Todd Andrew (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **MŨ CỨNG CÓ QUẠT**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống quạt mũ cứng khác nhau. Theo phương án nhất định, hệ thống quạt bao gồm lớp hấp thụ va đập có rãnh mà định ra bề mặt lõm mà kéo dài vào lớp hấp thụ va đập ra xa khỏi bề mặt trong của vỏ của mũ cứng. Bề mặt trong của vỏ và bề mặt lõm cùng nhau định ra ống dẫn được tạo cấu hình để tạo ra sự nối thông chất lưu giữa cửa nạp của rãnh và lỗ thông khí được định vị dọc theo rãnh. Theo phương án khác, hệ thống quạt bao gồm thanh nẹp lắp đặt có các cần gạt cam thứ nhất và thứ hai mà có thể được đẩy vào vị trí khóa, và các rãnh thứ nhất và thứ hai. Khi ở vị trí khóa, các cần gạt cam thứ nhất và thứ hai làm chệch các rìa của gờ lắp đặt của vỏ ra khỏi các rãnh thứ nhất và thứ hai của thanh nẹp lắp đặt nhờ đó thanh nẹp lắp đặt được giữ lại trên vỏ.

(11) **109740 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00727**
(22) 29/01/2024
(30) 10-2023-0011654 30/01/2023 KR
(51) ***C09J 133/10***
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
(72) Yosuke SAITO (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM NHỰA, BỘ PHẬN KẾT DÍNH, VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM BỘ PHẬN KẾT DÍNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa, bộ phận kết dính bao gồm polyme thu được từ chế phẩm nhựa, và thiết bị hiển thị bao gồm bộ phận kết dính này. Chế phẩm nhựa bao gồm polyme (meth)acrylat được tổng hợp với monome thứ nhất, chất khởi đầu cảm quang, monome (meth)acrylat, và oligome uretan (meth)acrylat. Nhóm đầu cuối của polyme (meth)acrylat bao gồm nhóm (meth)acrylat, và monome thứ nhất được biểu diễn bởi Công thức 1, được làm rõ trong bản mô tả: [Công thức 1]

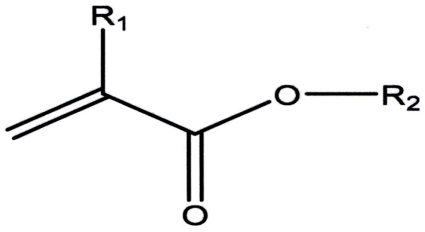
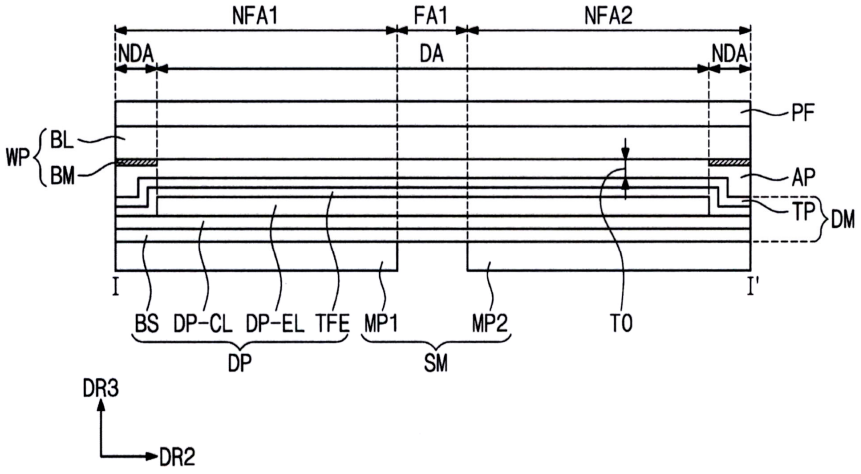


FIG. 4

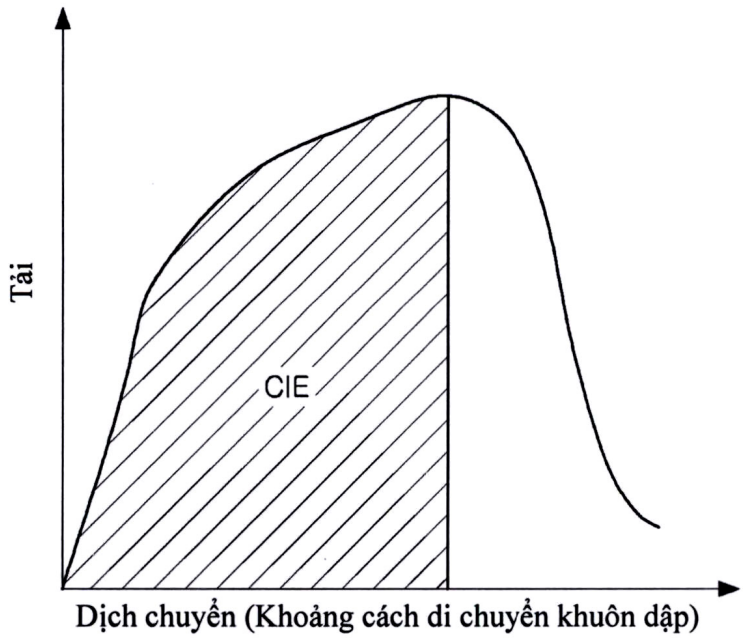


(11) **109741 A**
(21) **1-2024-00728**
(22) 12/08/2022
(30) 10-2021-0109302 19/08/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 29/01/2024
(86) PCT/KR2022/012070 12/08/2022
(87) WO 2023/022445 23/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/01/2024
(51) ***C22C 38/38***; *C21D 8/02; C22C 38/00; C22C 38/06; C22C 38/58; C22C 38/26; C22C 38/28; B21C 47/02; C22C 38/22*
(71) **POSCO CO., LTD** (KR)
6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea
(72) LEE, Sea-Woong (KR); OH, Jin-Keun (KR); KIM, Seong-Woo (KR); KIM, Sang-Heon (KR); CHUN, Hyo-Sik (KR); HAN, Sang-Bin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VẬT LIỆU THÉP ĐỂ TẠO HÌNH NÓNG, BỘ PHẬN ĐƯỢC TẠO HÌNH NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu thép để tạo hình nóng, được sử dụng cho xe cộ và các loại tương tự; bộ phận được tạo hình nóng; và phương pháp sản xuất chúng. Trong phương pháp này, khi vật liệu thép định hình được cán là phẳng, áp suất cán và độ nhám của các cuộn được cán là phẳng được kiểm soát để có thể cải thiện khả năng uốn cong.

Hình 2

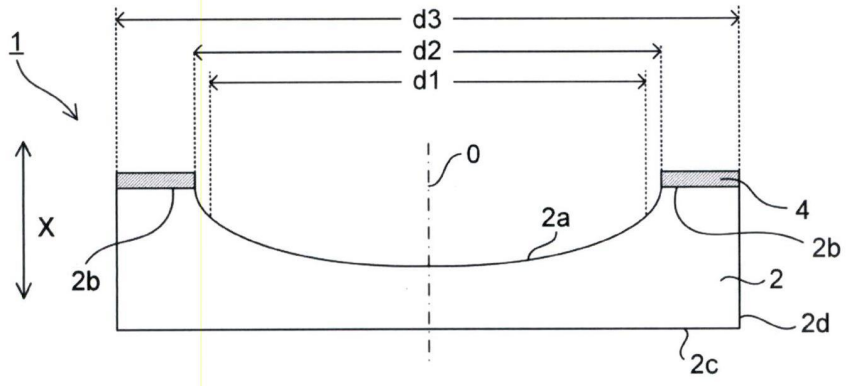


(11) **109742 A**
(21) **1-2024-00757**
(22) 15/07/2022
(30) 2021-120360 21/07/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 30/01/2024
(86) PCT/JP2022/027839 15/07/2022
(87) WO2023/002941 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/12/2024
(51) ***G02B 1/111**; G02B 5/02; G02B 7/02; G02B 5/00*
(71) **SOMAR CORPORATION** (JP)
11-2, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048109, Japan
(72) SAKAZUME Naoki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHẦN TỬ QUANG HỌC DÙNG CHO THIẾT BỊ QUANG HỌC, THIẾT BỊ QUANG HỌC VÀ MÀNG CHỐNG PHẢN XẠ

(57) Sáng chế đề cập đến phần tử quang học, mà có hiệu quả để làm giảm ánh sáng lạc và bao gồm màng chống phản xạ có khả năng thiết kế cao và được sử dụng một cách thích hợp cho nhiều loại thiết bị quang học. Ở đây, (A) biểu thị thành phần nhựa, (B) các hạt tạo tính không đồng đều, (B1) các hạt nhỏ vô cơ có đường kính hạt (d_1) là 0,05µm hoặc lớn hơn và 0,4µm hoặc nhỏ hơn, (B2) các hạt lớn loại vô cơ có đường kính hạt (d_2) là 2µm hoặc lớn hơn và 6µm hoặc nhỏ hơn, và (C) dung môi pha loãng. Phần tử quang học được sử dụng cho các thiết bị quang học bao gồm màng chống phản xạ ở bên ngoài của bộ phận hiệu dụng quang học trên chi tiết nền. Màng chống phản xạ được hợp thành từ màng được tạo ra từ chế phẩm lỏng bằng cách phủ phun để có độ dày từ 2 đến 40um. Chế phẩm lỏng chứa ít nhất là (A), (B) và (C). (B) được chứa với lượng từ 20 đến 60% khối lượng trong 100% khối lượng của tổng lượng của tổng hàm lượng chất rắn trong chế phẩm. (B) chứa (B1) và (B2) với lượng 90% khối lượng hoặc lớn hơn. Tỷ lệ khối lượng của (B2) so với (B1):1 là 1,8 hoặc lớn hơn và 3,3 hoặc nhỏ hơn.

[Fig. 2]

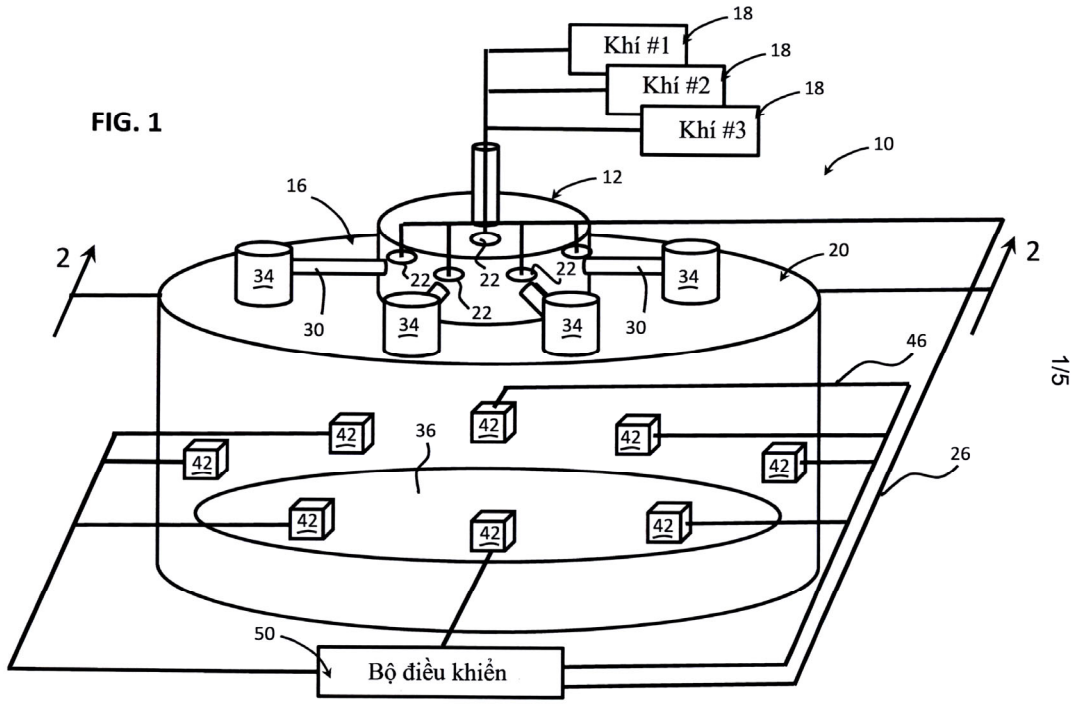


(11) **109743 A**
(21) **1-2024-00771**
(22) 07/07/2022
(30) 63/219,032 07/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 30/01/2024
(86) PCT/US2022/036277 07/07/2022
(87) WO 2023/283282 A1 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/12/2024
(51) ***H01L 21/66****; H01L 21/20; C23C 16/455; H01L 21/02*
(71) **INFICON, INC.** (US)
Two Technology Place, East Syracuse, New York 13057, United States of America
(72) Matan LAPIDOT (IL); Shay YAARI (IL)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **HỆ THỐNG CHẾ TẠO BÁN DẪN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT QUY TRÌNH CHẾ TẠO BÁN DẪN**

(57) Hệ thống chế tạo bán dẫn gồm bát trộn, hệ thống phân phối tiếp nhận hỗn hợp khí từ bát trộn, và buồng xử lý liên thông chất lỏng với hệ thống phân phối để thực hiện nhiều quy trình bán dẫn khác nhau, ví dụ như các quy trình lắng đọng và ăn mòn, trên chất nền. Tập hợp các cảm biến bát trộn được bố trí trong khoang của bát trộn và phát ra các tín hiệu khí chỉ báo loại và tốc độ dòng khí phát hiện được. Hơn nữa, ít nhất một cảm biến buồng xử lý được cung cấp bên trong buồng xử lý và được bố trí ở gần chất nền. Cảm biến buồng xử lý có đặc tính cộng hưởng thay đổi khi phơi trong quy trình bán dẫn, tức là tích tụ vật liệu lắng đọng trên bề mặt của cảm biến và phát ra tín hiệu xử lý vật liệu chỉ báo vật liệu được dự đoán trên bề mặt của chất nền.

FIG. 1



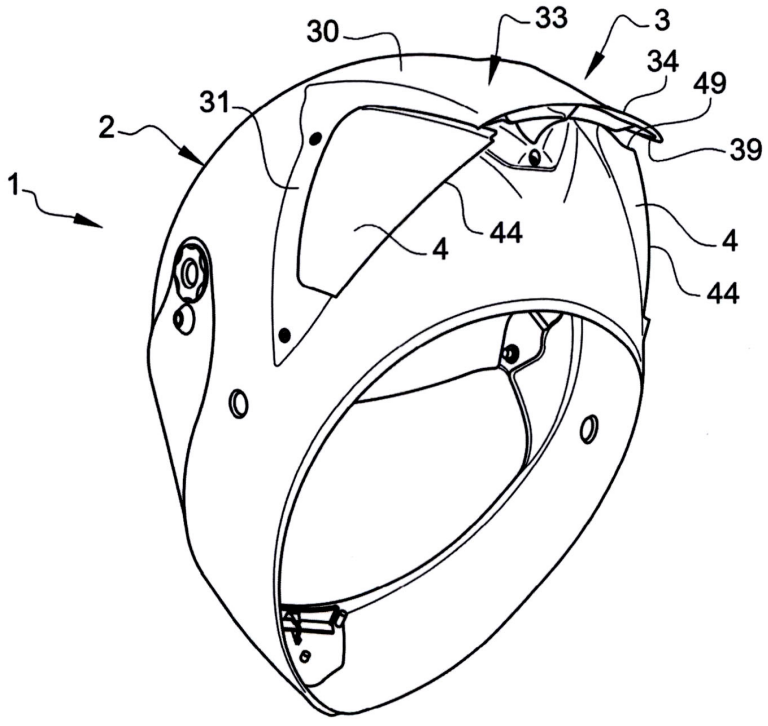
1/5

(11) **109744 A**
(21) **1-2024-00772**
(22) 19/07/2022
(30) FR21/08328 30/07/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 30/01/2024
(86) PCT/FR2022/051432 19/07/2022
(87) WO 2023/007075 02/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/12/2024
(51) ***A42B 3/04***
(71) **SHARK** (FR)
110 route de la Valentine, ZAC DE LA VALENTINE, 13011 MARSEILLE, France
(72) OHAYON, David (FR); ROJAS, Alban (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MŨ BẢO HIỂM CÓ BỘ LÀM LỆCH KHÍ ĐỘNG HỌC TỐI ƯU HÓA

(57) Sáng chế đề cập đến mũ bảo hiểm (1) bao gồm chỏm mũ (2) có phần sau mà trên đó được lắp bộ làm lệch khí động học (3), mũ bảo hiểm (1) khác biệt ở chỗ, ít nhất một vạt khí động học (4) được lắp sao cho dịch chuyển tự do trên bộ làm lệch khí động học (3) để có thể được triển khai bởi các lực khí động học được tạo ra bởi luồng không khí. Ứng dụng được ưu tiên không nhằm giới hạn của sáng chế là trong lĩnh vực đua xe mô tô.

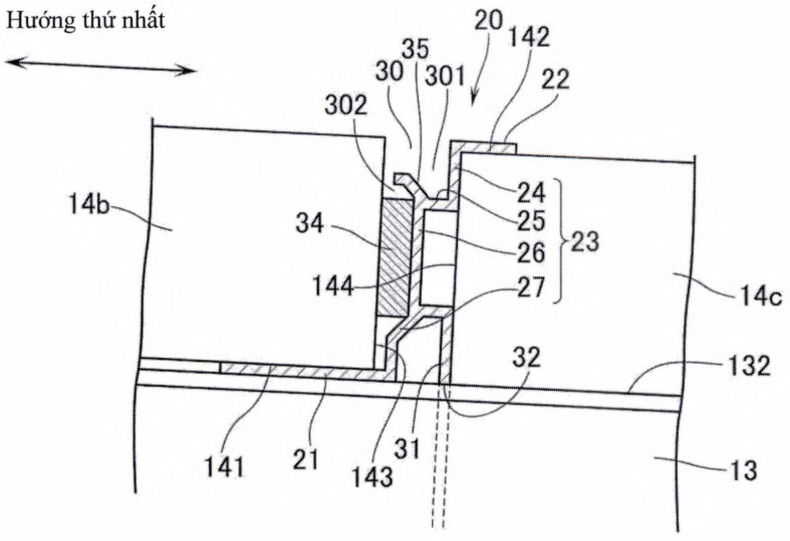
Fig. 6



(11) **109745 A**
(21) **1-2024-00800**
(22) 01/07/2021
(43) 25/03/2025
(85) 31/01/2024
(86) PCT/JP2021/025013 01/07/2021
(87) WO2023/276124 05/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/11/2024
(51) ***E04H 6/02****; H02S 20/25; H02S 20/20; E04D 13/18; H02S 20/10*
(71) **NEXT ENERGY & RESOURCES CO.,LTD.** (JP)
11465-6, Akaho, Komagane-shi, Nagano 3994117, Japan
(72) UCHIYAMA Yuji (JP); TAKEYAMA Masaki (JP); MARUYAMA Shoichi (JP); KOTSUCHIBASHI Keisuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NHÀ ĐỂ XE**

(57) Sáng chế đề cập đến nhà để xe (1) bao gồm bộ phận mái mà có kết cấu sao cho nhiều môđun pin mặt trời (14) được bố trí song song theo mỗi hướng trong số các hướng thứ nhất và hướng thứ hai cắt hướng thứ nhất. Bộ phận lắp khớp (20) để tạo ra dòng nước dọc theo hướng thứ hai được lắp khớp vừa trong khoảng trống giữa các môđun pin mặt trời (14) liền kề nhau theo hướng thứ nhất. Bộ phận lắp khớp (20) bao gồm: phần nối (23) mà được lắp đặt để tiếp xúc với ít nhất một phần của bề mặt bên ở phía nghiêng trên của môđun pin mặt trời (14) nằm ở phía nghiêng dưới theo hướng thứ nhất trong khi nằm cách với môđun pin mặt trời (14) nằm ở phía nghiêng trên theo hướng thứ nhất; và phần gờ dưới (22) mà kéo dài từ phần nối (23) và tiếp xúc với một phần đầu ở phía nghiêng dưới của bề mặt dưới của môđun pin mặt trời (14) nằm ở phía nghiêng trên theo hướng thứ nhất. Nhà để xe (1) này có thể hạn chế sự rò rỉ của nước mưa hoặc tương tự ra khỏi các khoảng trống mà xuất hiện giữa các môđun pin mặt trời liền kề, và khả năng thực hiện kết cấu cao.

Fig.5



(11) **109746 A**
(21) **1-2024-00804**
(22) 07/07/2022
(30) 63/219,291 07/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 31/01/2024
(86) PCT/US2022/073508 07/07/2022
(87) WO 2023/283597 12/01/2023
(51) ***C12N 15/63***

(71) **CIBUS EUROPE B.V.** (NL)
Ceresstraat 13, 4811 CA, Breda, Netherlands
(72) WILLIAMS, Robert W. (US); WIXON, Sara (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẬP HỢP CÁC TRÌNH TỰ NUCLEOTIT, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẤT TÁC ĐỘNG GIỐNG CHẤT KÍCH HOẠT PHIÊN MÃ NUCLEAZA, CẤU TRÚC BIỂU HIỆN, VÀ THỰC VẬT ĐƯỢC BIẾN NẠP BẰNG TẬP HỢP CÁC TRÌNH TỰ NUCLEOTIT**

(57) Sáng chế đề cập đến tập hợp các trình tự nucleotit, phương pháp tạo ra chất tác động giống chất kích hoạt phiên mã nucleaza, cấu trúc biểu hiện, và thực vật, bộ phận của thực vật hoặc tế bào thực vật được biến nạp bằng tập hợp các trình tự nucleotit. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến tập hợp các trình tự nucleotit mã hóa intein thứ nhất được dung hợp với ít nhất một phần của chất tác động giống chất kích hoạt phiên mã (TALE) thứ nhất, trình tự nucleotit thứ hai mã hóa intein thứ nhất được dung hợp với ít nhất một phần của TALE thứ hai, và trình tự nucleotit thứ ba mã hóa intein thứ hai được dung hợp với ít nhất một phần của nucleaza phân cắt hiếm.

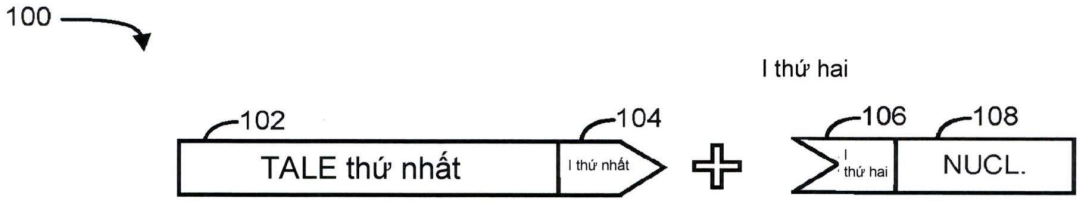


FIG. 1A

(11) **109747 A**
(21) **1-2024-00822**
(22) 17/04/2023
(30) 63/332,025 18/04/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 31/01/2024
(86) PCT/SG2023/050257 17/04/2023
(87) WO 2023/204761 26/10/2023
(51) ***C22B 26/12**; C22B 3/08; H01M 10/54; C22B 3/02*

(71) **GREEN LI-ION PTE. LTD.** (SG)
83 Kim Yam Road, #03-01, Singapore 239378, Singapore
(72) KATAL, Reza (IR); AKHONDI, Ebrahim (IR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG THU HỒI LITHI TỪ PIN LITHI-ION**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp thu hồi lithi (Li) từ luồng chất thải từ pin lithi-ion bao gồm lithi sulfat (Li_2SO_4), natri sulfat (Na_2SO_4), và nước (H_2O). Hệ thống này có thể bao gồm thiết bị bay hơi với hệ thống làm nóng tùy ý và thiết bị kết tinh phía dưới hoặc phía trên thiết bị bay hơi để làm mát và hóa rắn natri sulfat (Na_2SO_4). Thiết bị thu hồi lithi được bố trí phía dưới thiết bị kết tinh hoặc thiết bị bay hơi tạo ra sản phẩm lithi cacbonat (Li_2CO_3). Phương pháp bao gồm bước làm bay hơi phần nước từ luồng chất thải để tạo ra hơi nước và dòng thải, sau đó được làm mát để hóa rắn natri sulfat (Na_2SO_4) trong bình kết tinh. Natri sulfat (Na_2SO_4) rắn được loại bỏ và dòng thải được làm nóng, sau đó đưa natri cacbonat (Na_2CO_3) vào để tạo ra sản phẩm lithi cacbonat (Li_2CO_3), sau đó được thu hồi.

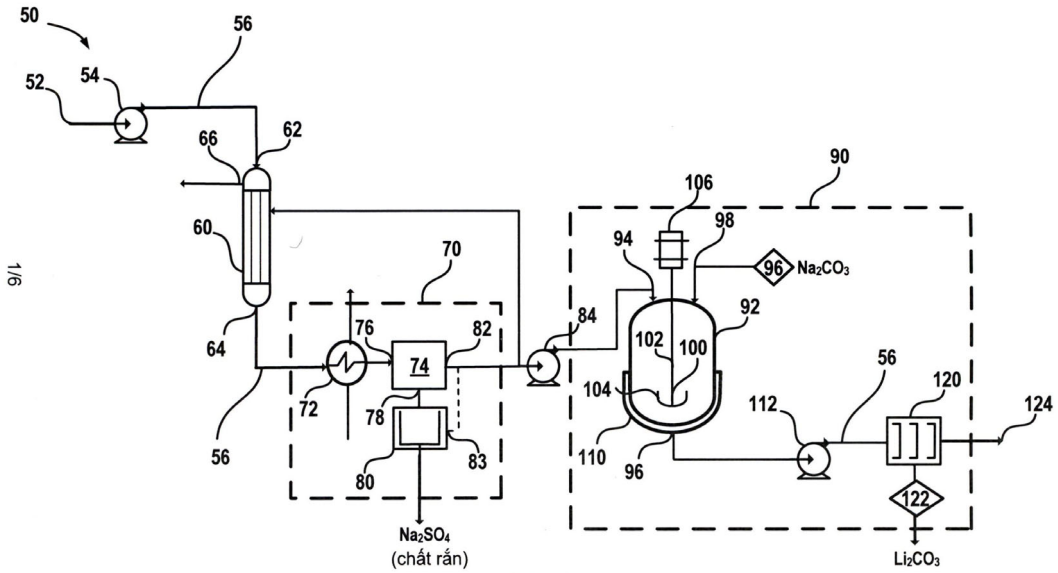


FIG. 1

(11) **109748 A**
(21) **1-2024-00845**
(22) 22/11/2019
(30) 62/770,826 22/11/2018 US
62/787,678 02/01/2019 US
62/816,897 11/03/2019 US
62/905,367 24/09/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/06/2021
(86) PCT/RU2019/050224 22/11/2019
(87) WO/2020/106190 28/05/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/06/2021
(51) ***H04N 19/159****; H04N 19/82; H04N 19/68; H04N 19/14*
(62) 1-2021-03579
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) SOLOVYEV, Timofey Mikhailovich (RU); ESENLIK, Semih (TR); CHEN, Jianle (CN); KOTRA, Anand Meher (IN); GAO, Han (CN); WANG, Biao (CN); CHERNYAK, Roman Igorevich (RU); KARABUTOV, Alexander Alexandrovich (RU); IKONIN, Sergey Yurievich (RU)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ MÃ HÓA, PHƯƠNG TIỆN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ DÒNG BIT

(57) Phương pháp mã hóa dành cho hình ảnh, trong đó khối hiện thời của hình ảnh này bao gồm khối con dự đoán thứ nhất và khối con dự đoán thứ hai, phương pháp mã hóa này bao gồm các bước: mã hóa chỉ số thứ nhất vào dòng bit, trong đó giá trị của chỉ số thứ nhất này được dùng để chọn mục nhập thứ nhất dành cho khối dự đoán con thứ nhất trong danh sách ứng viên thông tin chuyển động; mã hóa chỉ số thứ hai với giá trị thứ nhất vào dòng bit này, trong đó khi giá trị thứ nhất của chỉ số thứ hai này lớn hơn hoặc bằng giá trị của chỉ số thứ nhất, thì giá trị thứ hai của chỉ số thứ hai được dùng để chọn mục nhập thứ hai dành cho khối con dự đoán thứ hai trong danh sách ứng viên thông tin chuyển động. Thiết bị mã hóa, phương tiện có thể đọc được bằng máy tính, và thiết bị lưu trữ dòng bit cũng được đề xuất.

(11) **109749 A**
(21) **1-2024-00848**
(22) 11/07/2022
(30) 63/220,368 09/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/US2022/036680 11/07/2022
(87) WO 2023/283486 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/01/2025
(51) ***F28D 1/053****; F28F 1/02; F28F 9/04; F28D 15/02*

(71) **PHONONIC, INC.** (US)
800 Capitola Drive, Suite 7, Durham, North Carolina 27713, United States of America
(72) EDWARDS, Jesse (US); YADAV, Abhishek (ID); NYIKA, Simbarashe (US); NEWMAN, Devon (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DÀN VI KÊNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dàn vi kênh. Theo một số phương án, dàn vi kênh bao gồm nhiều vi kênh có đầu thứ nhất và đầu thứ hai; trong đó ít nhất một trong số đầu thứ nhất và đầu thứ hai cho phép liên kết chất lưu giữa nhiều vi kênh. Theo một số phương án, dàn vi kênh bao gồm ống góp bên ngoài để liên kết chất lưu giữa nhiều vi kênh. Theo một số phương án, dàn vi kênh bao gồm ống góp bên trong để liên kết chất lưu giữa nhiều vi kênh. Điều này có thể giải quyết một trong những nguyên nhân lớn nhất dẫn đến năng suất thấp và tính nhất quán về hiệu suất kém trong quá trình sản xuất, đồng thời đơn giản hóa sản xuất và giảm chi phí sản xuất.

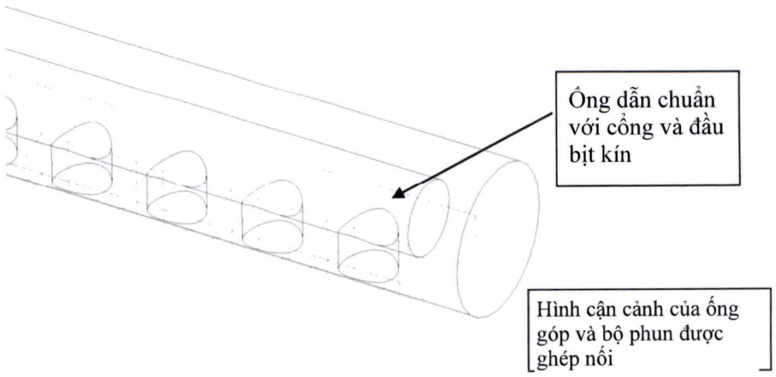
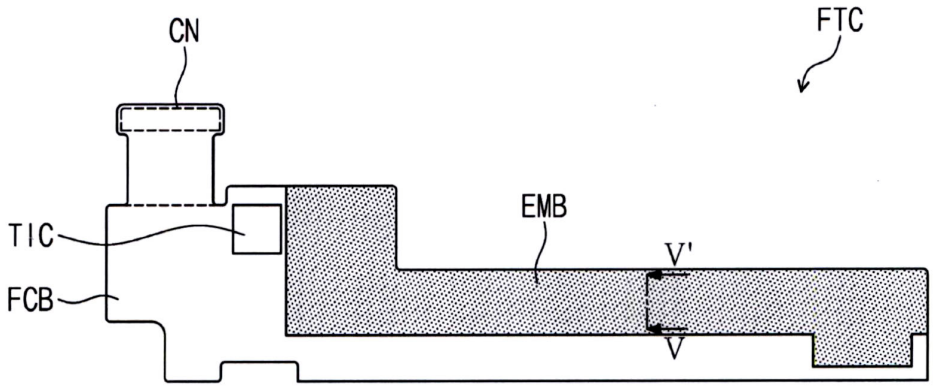


FIG. 2A

(11) **109750 A**
(21) **1-2024-00859**
(22) 28/07/2022
(30) 10-2021-0101456 02/08/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/KR2022/011105 28/07/2022
(87) WO 2023/013972 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/12/2024
(51) ***G06F 3/041****; H05K 1/02; H01L 27/32*
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) KIM, Sungu (KR); LIM, Kukbin (KR); KIM, Taekwang (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử bao gồm panen hiển thị mà hiển thị hình ảnh, bộ cảm biến đầu vào được bố trí trên panen hiển thị, và bao gồm điện cực cảm biến thứ nhất, điện cực cảm biến thứ hai ngang qua điện cực cảm biến thứ nhất, đường tín hiệu thứ nhất được nối với một đầu của điện cực cảm biến thứ nhất, đường tín hiệu thứ hai được nối với đầu còn lại của điện cực cảm biến thứ nhất, và đường tín hiệu thứ ba được nối với một đầu của điện cực cảm biến thứ hai, và bảng mạch được nối điện với bộ cảm biến đầu vào. Bảng mạch bao gồm nhiều lớp cách ly, đường tín hiệu nhóm thứ nhất mà ít nhất một phần của nó được bố trí trên nhiều lớp cách ly, và một đầu của nó được nối điện với đường tín hiệu thứ nhất, đường tín hiệu nhóm thứ hai mà ít nhất một phần của nó được bố trí trên nhiều lớp cách ly, và một đầu của nó được nối điện với đường tín hiệu thứ hai, và lớp chắn điện từ được bố trí trên ít nhất một phần của đường tín hiệu nhóm thứ hai.

FIG. 7B



(11) **109751 A**
(21) **1-2024-00868**
(22) 02/08/2022
(30) 63/233,128 13/08/2021 US
63/251,414 01/10/2021 US
63/277,401 09/11/2021 US
63/300,509 18/01/2022 US
17/815,937 28/07/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/KR2022/011424 02/08/2022
(87) WO 2023/018094 16/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/12/2024
(51) ***H04W 76/34****; H04W 88/08; H04W 76/11; H04W 76/15*

(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) RATNAM, Vardhan Vishu (IN); IBRAHIM, Atef Ibrahim Ahmed (EG); SHAFIN, Rubayet (BD); NAYAK, Peshal (IN); NG, Loong Boon (AU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ TẮT LIÊN KẾT ĐƯỢC LẬP LỊCH TẠI ĐIỂM TRUY CẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để tắt liên kết được lập lịch tại điểm truy cập. Thiết bị đa liên kết (MLD) điểm truy cập (AP) bao gồm bộ thu phát và bộ xử lý được ghép nối theo cách hoạt động được với bộ thu phát. Bộ xử lý được tạo cấu hình để tạo ra phần tử thông tin (information element, IE) được tạo cấu hình để chỉ báo trạng thái không khả dụng của liên kết, phần tử thông tin bao gồm chỉ báo về khoảng thời gian vô hiệu hóa liên kết; và khi giá trị khoảng thời gian vô hiệu hóa liên kết đã trôi qua, kích hoạt liên kết, trong đó IE được bao gồm trong khung phát rộng, và bộ thu phát được tạo cấu hình để truyền khung phát rộng.

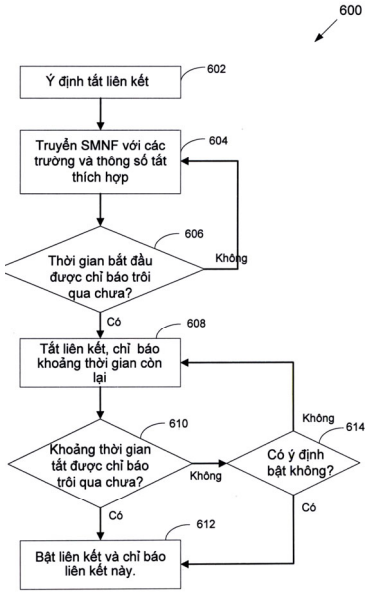


FIG. 6

(11) **109752 A**
(21) **1-2024-00900**
(22) 01/08/2022
(30) 21189473.8 03/08/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 02/02/2024
(86) PCT/EP2022/071558 01/08/2022
(87) WO 2023/012108 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/04/2024
(51) ***C04B 41/89****; C30B 25/02*
(71) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastraße 27c, 80686 München, Germany
(72) SCHUCK, Kevin (DE); STURM, Felix (DE); REIMANN, Christian (DE); FRIEDRICH, Jochen (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NỀN ĐƯỢC PHỦ VÀ NỀN ĐƯỢC PHỦ THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra nền được phủ. Cụ thể là, ít nhất một vùng bề mặt của nền xốp được phủ ít nhất một lớp bịt kín bề mặt trong phương pháp này. Tiếp theo, ít nhất một huyền phù chứa nước được phủ lên ít nhất một lớp bịt kín bề mặt, với ít nhất một huyền phù chứa nước bao gồm ít nhất một cacbua của kim loại chịu lửa và nước. Tiếp theo, nền được cho vào quy trình thiêu kết. Sáng chế còn đề cập đến nền được phủ mà có thể được tạo ra hoặc được tạo ra bằng phương pháp theo sáng chế.

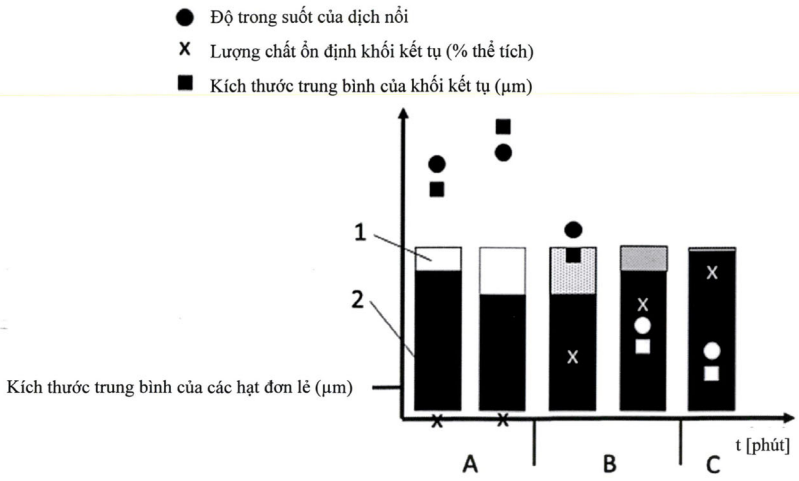
(11) **109753 A**
(21) **1-2024-00901**
(22) 01/08/2022
(30) 21189477.9 03/08/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 02/02/2024
(86) PCT/EP2022/071556 01/08/2022
(87) WO 2023/012106 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/04/2024
(51) ***C04B 41/87****; C30B 25/02*

(71) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastraße 27c, 80686 München, Germany
(72) SCHUCK, Kevin (DE); REIMANN, Christian (DE); FRIEDRICH, Jochen (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NỀN ĐƯỢC PHỦ VÀ NỀN ĐƯỢC PHỦ THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra nền được phủ. Trong phương pháp này, huyền phù chứa nước bao gồm nước, ít nhất một chất tạo khối kết tụ, và các hạt của ít nhất một cacbua của kim loại chịu lửa được tạo ra trước tiên, trong đó các hạt của ít nhất một cacbua của kim loại chịu lửa sẽ tạo thành các khối kết tụ trong huyền phù chứa nước. Sau đó, ít nhất một huyền phù chứa nước được phủ lên nền xốp. Nền sau đó phải trải qua quá trình thiêu kết. Theo sáng chế, đường kính của mỗi khối kết tụ lớn hơn đường kính đi vào lỗ của mỗi lỗ trên nền xốp. Sáng chế còn đề cập đến nền được phủ mà có thể được tạo ra hoặc có thể sản xuất được bằng phương pháp của sáng chế.

Fig. 1



(11) **109754 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00935**
(22) 02/02/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/02/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/02/2024
(51) ***A47F 5/00***
(71) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ TÂN HOA THỊNH LONG AN** (VN)
Đường số 1, Cụm Công Nghiệp Liên Hưng, Ấp Bình Tiền 2, Xã Đức Hòa Hạ, h. Đức Hòa, Long An
(72) Quách Kim Long (VN)
(54) **KỆ NHỰA ĐỠ HÀNG**

(57) Kệ nhựa đỡ hàng (1) có cấu tạo hình khối hộp chữ nhật có hai mặt bên theo chiều dài (1.1) và hai mặt bên theo chiều rộng (1.2) liên kết nhau tạo nên vách chịu lực, xung quanh vách chịu lực có các rãnh kết nối (1.3) dùng để lắp chốt kết nối (7) khi lắp ghép các kệ nhựa đỡ hàng (1) với nhau, kệ nhựa đỡ hàng (1) có hai mặt bên theo chiều rộng (1.2) có các rãnh (1.2.1) dùng để lắp các thanh chịu lực (2), các rãnh (1.2.1) chạy dọc theo chiều dài của kệ nhựa đỡ hàng (1) và được tạo ra theo nguyên tắc mặt dưới rãnh (1.2.1) hở thì mặt trên kín và ngược lại mặt trên hở thì mặt dưới kín, chốt kết nối (7) được lắp vào các rãnh kết nối (1.3) của kệ nhựa đỡ hàng (1) giúp cho các kệ nhựa đỡ hàng (1) giữ liên kết chặt với nhau, mặt dưới kệ nhựa đỡ hàng (1) có chín hốc dùng để lắp các chân chịu lực trong quá trình sử dụng, chân chịu lực có chân đơn, chân lắp dọc, chân lắp ngang.

(11) **109755 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-00943**
(22) 05/02/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/02/2024
(51) ***E04F 15/02***
(71) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ TÂN HOA THỊNH LONG AN** (VN)
Đường Số 1, Cụm Công Nghiệp Liên Hưng, Ấp Bình Tiền 2, Xã Đức Hòa Hạ, h. Đức Hòa, Long An
(72) Quách Kim Long (VN)
(54) **TẤM LÓT SÀN**

(57) Tấm lót sàn (1) có cấu tạo hình khối hộp chữ nhật có hai mặt bên theo chiều dài (1.1) và hai mặt bên theo chiều rộng (1.2) liên kết nhau tạo nên vách chịu lực, xung quanh vách chịu lực có các rãnh kết nối (1.3) dùng để lắp chốt kết nối (7) khi lắp ghép các tấm lót sàn (1) với nhau, tấm lót sàn (1) có hai mặt bên theo chiều rộng (1.2) có các rãnh (1.2.1) dùng để lắp các thanh chịu lực (2), các rãnh (1.2.1) chạy dọc theo chiều dài của tấm lót sàn (1) và được tạo ra theo nguyên tắc mặt dưới rãnh (1.2.1) hở thì mặt trên kín và ngược lại mặt trên hở thì mặt dưới kín, chốt kết nối (7) được lắp vào các rãnh kết nối (1.3) của tấm lót sàn (1) giúp cho các tấm lót sàn (1) giữ liên kết chặt với nhau.

(11) **109756 A**
(21) **1-2024-00950**
(22) 11/07/2022
(30) 63/220,360 09/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 05/02/2024
(86) PCT/US2022/036675 11/07/2022
(87) WO 2023/283483 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
(51) ***F25B 21/02**; F25D 31/00*

(71) **PHONONIC, INC.** (US)
800 Capitola Drive, Suite 7, Durham, North Carolina 27713, United States of America
(72) YADAV, Abhishek (ID); EDWARDS, Jesse (US); NEWMAN, Devon (US); NYIKA, Simbarashe (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT CHỨA ĐƯỢC LÀM MÁT CHỦ ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN VẬT CHỨA ĐƯỢC LÀM MÁT CHỦ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp cho vật chứa được làm lạnh chủ động bao gồm: tiểu hệ thống năng lượng; tiểu hệ thống làm mát chủ động; và tiểu hệ thống điều khiển. Trong một số phương án, tiểu hệ thống điều khiển được tạo cấu hình để: xác định rằng việc làm lạnh bổ sung là cần thiết; khiến cho tiểu hệ thống làm mát chủ động để làm lạnh vật chứa được làm lạnh chủ động xuống dưới giới hạn dưới; quyết định kết thúc việc làm lạnh bổ sung; và khiến cho tiểu hệ thống làm mát chủ động làm lạnh vật chứa được làm lạnh chủ động tại hoặc cao hơn giới hạn dưới. Bằng cách này, sự cân bằng tốt nhất giữa thời gian xả lạnh nhanh và không làm hỏng (ví dụ thông qua việc đông lạnh) lượng sản phẩm (ví dụ đồ uống) đạt được.

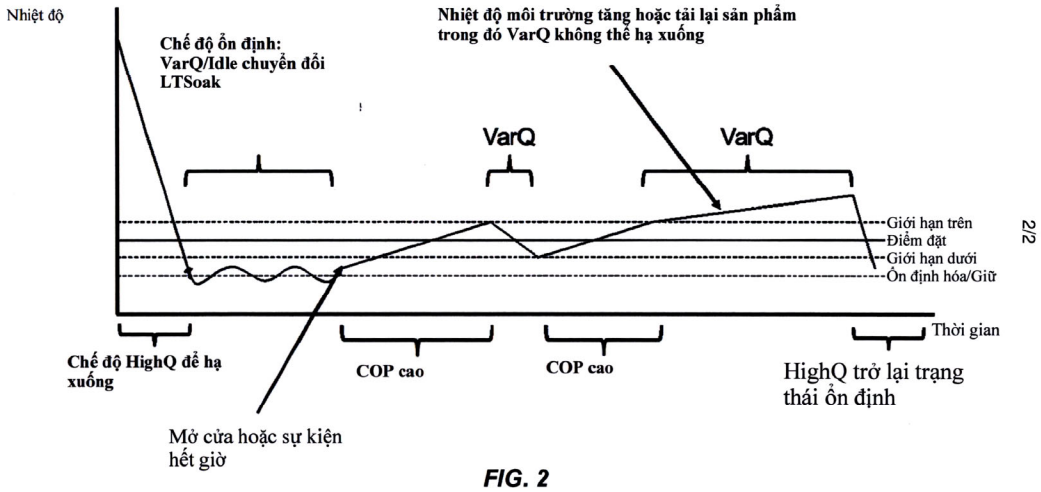


FIG. 2

(11) **109757 A**
(21) **1-2024-00952**
(22) 08/07/2022
(30) 63/220,380 09/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 05/02/2024
(86) PCT/US2022/036585 08/07/2022
(87) WO2023/283463 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/02/2024
(51) ***H04N 19/70****; H04N 19/184; H04N 19/44; H04N 19/132; H04N 19/423*

(71) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101, 8th Floor, Building 12, No. 16, Xierqi West Road, Haidian District, Beijing 100085, China
(72) JHU, Hong-Jheng (TW); XIU, Xiaoyu (US); CHEN, Yi-Wen (TW); CHEN, Wei (CN); KUO, Che-Wei (TW); YAN, Ning (CN); WANG, Xianglin (US); YU, Bing (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỂ TẠO MÃ VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, các thiết bị, và các phương tiện lưu trữ phi chuyển tiếp đọc được bằng máy tính để giải mã viđeo. Trong một phương pháp, bộ giải mã xác định độ sâu bit tạo mã; bộ giải mã này xác định giá trị của cờ tập tham số chuỗi (Sequence Parameter Set, SPS) thứ nhất; và bộ giải mã này còn xác định cờ SPS thứ hai dựa trên ít nhất một giá trị trong số các giá trị của cờ SPS thứ nhất và độ sâu bit tạo mã này.

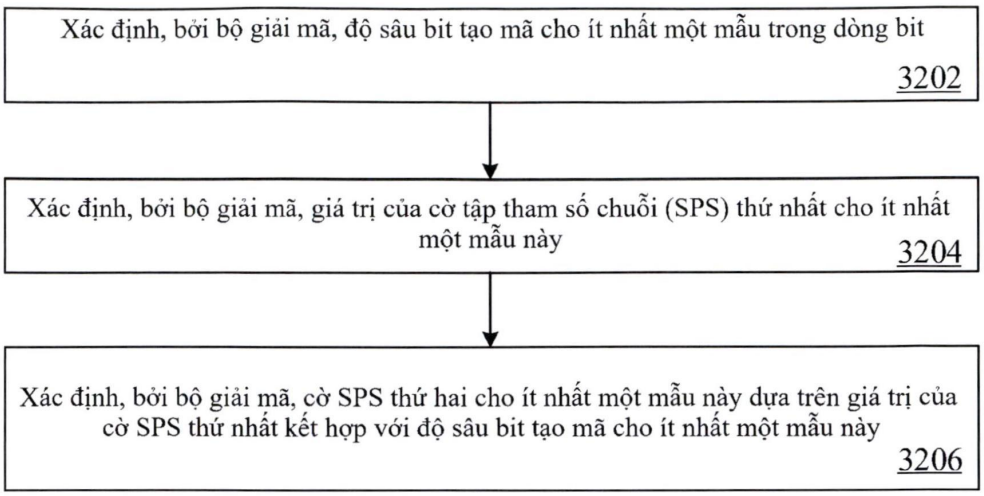
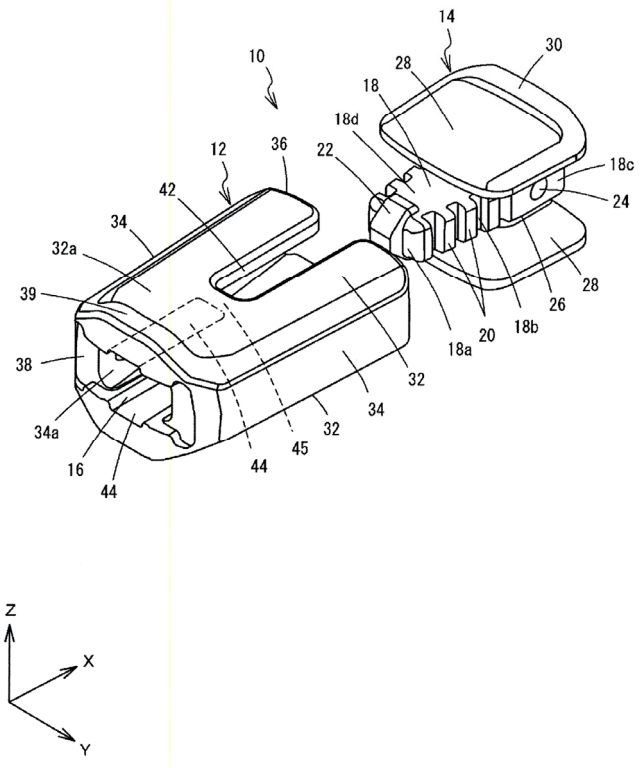


FIG. 22

(11) **109758 A**
(21) **1-2024-01006**
(22) 10/08/2021
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/JP2021/029528 10/08/2021
(87) WO2023/017566 16/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/02/2024
(51) ***A44B 99/00***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) NANBU Madoka (JP); SHIMIZU Yohei (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **BỘ PHẬN CHẶN DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận chặn dây bao gồm: hốc cắm, và đầu cắm. Đầu cắm có phần giữ, cặp phần dẫn hướng, và cặp phần vận hành mà là thân tấm liên tục với các đầu đỉnh của phần dẫn hướng và có các bề mặt song song với hướng nhô của phần giữ. Khi đầu cắm được dịch chuyển về phía cửa lắp thông, dây được kẹp và được gắn cố định giữa bề mặt thành trong của hốc cắm và đầu cắm. Khi đầu cắm được dịch chuyển ra xa khỏi cửa lắp thông, không gian giữa bề mặt thành trong của hốc cắm và đầu cắm được mở rộng, và dây trượt được.

Fig.2



(11) **109759 A**
(21) **1-2024-01007**
(22) 24/06/2022
(30) 2021-130218 06/08/2021 JP
2022-002583 11/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/JP2022/025240 24/06/2022
(87) WO2023/013284 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/02/2024
(51) ***C04B 35/66****; F27D 1/16; F27D 1/00*
(71) **KROSAKIHARIMA CORPORATION** (JP)
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, 806-8586 JAPAN
(72) TOKUTOMI, Atsushi (JP); KOGA, Masanori (JP); KAWABE, Yusuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) VẬT LIỆU PHUN KHÔ DÙNG CHO LÒ NUNG

(57) Sáng chế đề xuất vật liệu phun khô cho lò nung, không cần quá trình sấy khô sau khi phun và có khả năng chịu được cú sốc vật lý từ các chất trong lò. Vật liệu phun khô theo sáng chế được thiết kế cho lò nung có nhiệt độ thành lò từ 1400°C trở xuống, trong đó thành phần SiO_2 có nguồn gốc từ vật liệu thô có kích thước hạt nhỏ hơn 75 µm và thành phần Al_2O_3 có nguồn gốc từ vật liệu thô có kích thước hạt nhỏ hơn 75 µm được chứa trong vật liệu phun khô, tương ứng, trong vật liệu phun khô với lượng từ 1% khối lượng đến 10% khối lượng và với lượng từ 5% khối lượng đến 40% theo khối lượng. Hơn nữa, bột mịn hợp chất cơ bản thuộc một hoặc nhiều loại được chọn từ nhóm bao gồm magie oxit, magie cacbonat, magie sulfat, magie nitrat, canxi oxit, canxi cacbonat, canxi sulfat và canxi nitrat, mỗi loại có cỡ hạt nhỏ hơn 75 µm được chứa trong hỗn hợp vật liệu thô với tổng lượng từ 0,1% khối lượng đến 5% khối lượng. Một hoặc nhiều loại được chọn từ silicat kiềm và phosphat kiềm được sử dụng làm chất kết dính và lượng xi-măng sử dụng được giới hạn ở mức 5% theo khối lượng hoặc ít hơn.

(11) **109760 A**
(21) **1-2024-01018**
(22) 14/07/2022
(30) 63/222,225 15/07/2021 US
63/260,881 03/09/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/US2022/037069 14/07/2022
(87) WO 2023/287949 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/12/2024
(51) ***B65D 71/44****; B65D 71/70*
(71) **GRAPHIC PACKAGING INTERNATIONAL, LLC** (US)
Law Department - 9th Floor 1500 Riveredge Parkway, Suite 100 Atlanta, GA 30328, USA
(72) THOMPSON, Jon (GB)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **GIÁ MANG ĐỂ GIỮ VẬT CHỨA, PHÔI, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA GIÁ MANG TỪ PHÔI VÀ BAO GÓI BAO GỒM GIÁ MANG VÀ VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến giá mang để giữ nhiều vật chứa bao gồm phần trước có tấm gắn trước để tiếp nhận ít nhất là một phần vật chứa tương ứng trong số nhiều vật chứa, phần sau có tấm gắn sau để tiếp nhận ít nhất là một phần vật chứa tương ứng trong số nhiều vật chứa, và phần trung tâm mở rộng từ phần trước ra phần sau, phần trung tâm có tấm trung tâm chồng lên phần tương ứng của mỗi tấm trong số tấm gắn trước và tấm gắn sau.

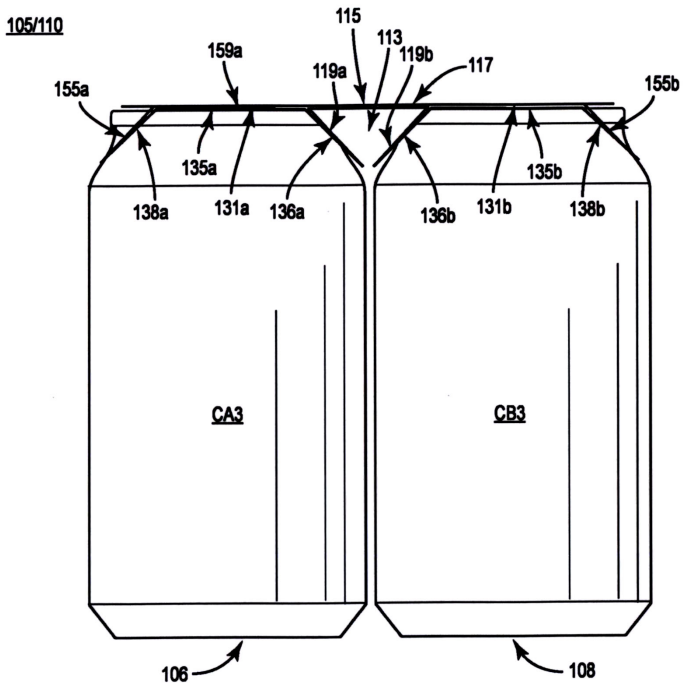


FIG. 3

(11) **109761 A**
(21) **1-2024-01019**
(22) 14/07/2022
(30) 63/222,225 15/07/2021 US
63/260,881 03/09/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/US2022/037071 14/07/2022
(87) WO 2023/287951 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/12/2024
(51) ***B65D 71/44****; B65D 71/70*

(71) **GRAPHIC PACKAGING INTERNATIONAL, LLC** (US)
Law Department - 9th Floor 1500 Riveredge Parkway, Suite 100 Atlanta, GA 30328, USA
(72) THOMPSON, Jon (GB); FORD, Colin, P. (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **GIÁ MANG ĐỂ GIỮ VẬT CHỨA, PHÔI, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA GIÁ MANG TỪ PHÔI VÀ BAO GÓI BAO GỒM GIÁ MANG VÀ VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến giá mang để giữ nhiều vật chứa bao gồm nhiều tấm tạo thành phần trước, phần sau, và phần trung tâm mở rộng từ phần trước ra phần sau, phần trước có tấm gắn trước để tiếp nhận ít nhất là một phần vật chứa tương ứng trong số nhiều vật chứa, phần sau có tấm gắn sau để tiếp nhận ít nhất là một phần vật chứa tương ứng trong số nhiều vật chứa, phần trung tâm có tấm trung tâm, và các chi tiết khóa để giữ cấu hình đã lắp ghép của giá mang, các chi tiết khóa bao gồm ít nhất một chi tiết khóa ngoài mở rộng từ tấm tương ứng trong số nhiều tấm và được tiếp nhận ít nhất là một phần trong ít nhất một chi tiết khóa trong tương ứng được xác định ít nhất là một phần trong tấm tương ứng trong số các tấm.

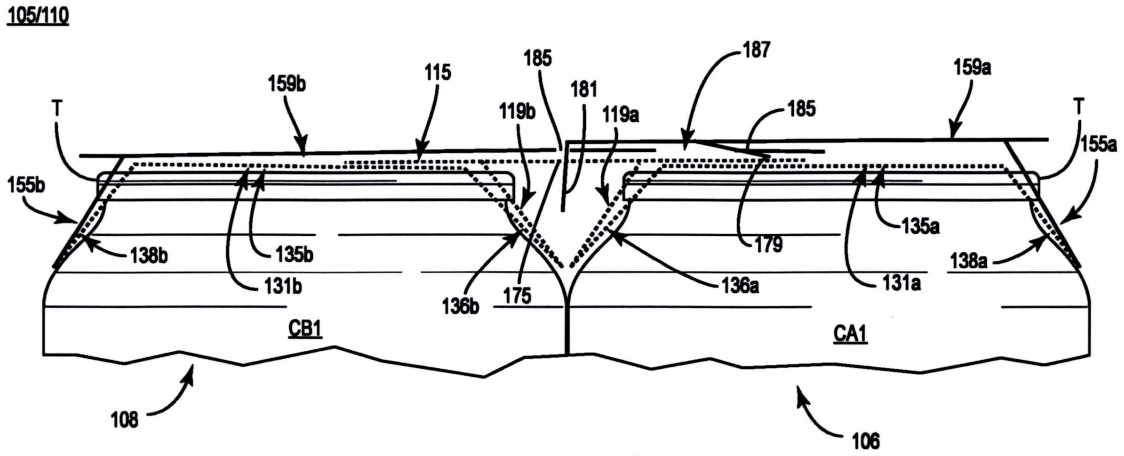


FIG. 4

(11) **109762 A**
(21) **1-2024-01025**
(22) 21/07/2022
(30) 21187502.6 23/07/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/EP2022/070535 21/07/2022
(87) WO 2023/001978 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/02/2024
(51) ***B27N 1/00****; B27N 3/04; B27N 3/18; B27N 1/02*
(71) **FIBERBOARD GMBH** (DE)
An der Birkenpfuhlheide 4, 15837 Baruth, Germany
(72) BUNGERT, Bernd (DE); HEINE, Thomas (DE); SCHWENDY, Martin (DE); DÜMICHEN, Christian (DE); HENNIG, André (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẤM SỢI ÉP GIẢM PHÁT THẢI VOC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất tấm sợi ép giảm phát thải VOC.

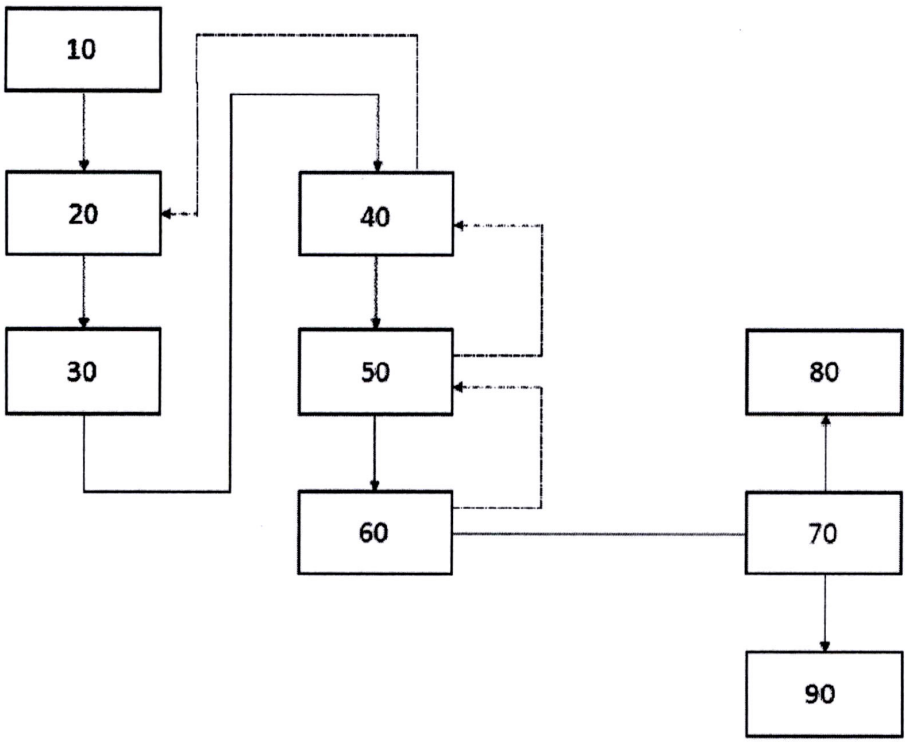
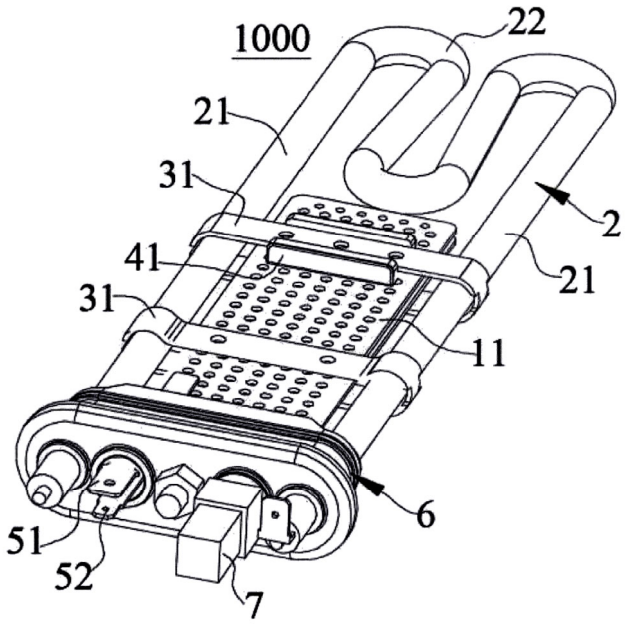


Fig. 1

(11) **109763 A**
(21) **1-2024-01026**
(22) 25/10/2021
(30) 202111016115.6 31/08/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/CN2021/126068 25/10/2021
(87) WO 2023/029173 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/02/2024
(51) ***C02F 1/46****; D06F 39/04*
(71) **WUXI LITTLE SWAN ELECTRIC CO., LTD.** (CN)
No. 18, South Changjiang Road, New District, Wuxi, Jiangsu 214028, China
(72) YANG, Qingbo (CN); GAO, Jiuxing (CN); GAO, Yuan (CN); CAO, Yunyi (CN); QIAN, Jingxian (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CỤM ĐIỆN PHÂN VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ ĐỒ GIẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm điện phân và thiết bị xử lý đồ giặt. Cụm điện phân bao gồm thiết bị điện phân, ống gia nhiệt bằng điện và ít nhất một thiết bị kết nối, trong đó thiết bị điện phân bao gồm catôt điện phân và anôt điện phân; các thành phần gia nhiệt được bố trí trong ống gia nhiệt bằng điện; và catôt điện phân được kết nối dẫn điện với ống gia nhiệt bằng điện nhờ ít nhất một thiết bị kết nối. Trong cụm điện phân trong các phương án của sáng chế, catôt điện phân và ống gia nhiệt bằng điện đạt được cùng điện áp nhờ ít nhất một thiết bị kết nối; và điện áp của ống gia nhiệt bằng điện tương đối thấp, và catôt điện phân đóng vai trò bảo vệ catôt cho ống gia nhiệt bằng điện, do đó ống gia nhiệt bằng điện không dễ bị ăn mòn.

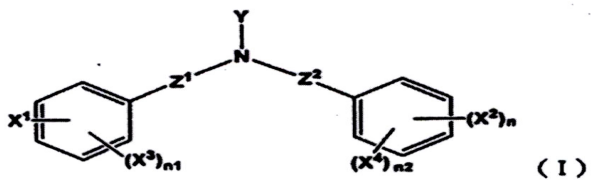


Hình 3

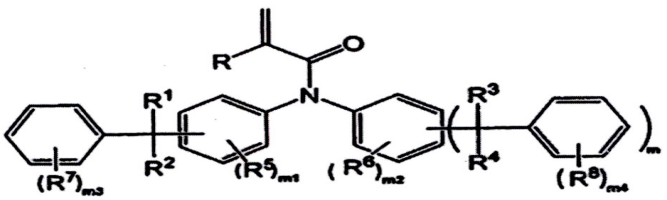
(11) **109764 A**
(21) **1-2024-01027**
(22) 08/07/2022
(30) 2021-116350 14/07/2021 JP
2022-058957 31/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 06/02/2024
(86) PCT/JP2022/027129 08/07/2022
(87) WO 2023/286714 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/10/2024
(51) ***C08F 220/56****; C08L 33/26; C08L 63/00; C08F 299/02*
(71) **NIPPON SODA CO., LTD.** (JP)
2-7-2, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-7010, Japan
(72) YAMATE, Taiki (JP); KAWANISHI, Takuya (JP); UEDA, Hiroki (JP); NAKAYAMA, Emi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **POLYME (METH)ACRYLAMIT, CHẾ PHẨM NHỰA CHỨA POLYME NÀY, VÀ THÂN ĐÚC KHUÔN CHỨA CHẾ PHẨM NHỰA NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến polyme, chế phẩm nhựa chứa polyme này, và thân đúc khuôn chứa chế phẩm nhựa này, có các đặc điểm chịu nhiệt và điện môi tốt, có khả năng hòa tan được trong dung môi hữu cơ ở nồng độ cao, và có khả năng tương thích tốt với các nhựa nhiệt dẻo và nhựa nhiệt rắn khác. Polyme theo sáng chế có: đơn vị lặp thu được từ hợp chất có khả năng polyme hóa có công thức (I) sau đây (Trong công thức này mỗi X^1 và X^2 độc lập là nhóm C7 đến C20 alkyl hoặc nhóm C7 đến C20 alkoxy, n là 0 hoặc 1, mỗi Z^1 và Z^2 độc lập là liên kết đơn hoặc nhóm C1 đến C3 alkylen, mỗi X^3 và X^4 độc lập là nhóm hữu cơ hoặc nhóm halogeno, mỗi n1 và n2 độc lập là số nguyên bất kỳ từ 0 đến 4, và Y là nhóm chức có khả năng polyme hóa); và đơn vị lặp thu được từ hợp chất có khả năng polyme hóa có công thức (II) (Trong công thức này, R là nguyên tử hydro hoặc nhóm metyl, mỗi R^1 đến R^4 độc lập là bất kỳ trong số nguyên tử hydro, nhóm C1 đến C6 alkyl, hoặc nhóm C1 đến C6 alkoxy, mỗi R^5 đến R^8 độc lập là nhóm hữu cơ hoặc nhóm halogeno, mỗi m1 đến m4 độc lập là số nguyên bất kỳ từ 0 đến 4, và m là 0 hoặc 1).



(I)



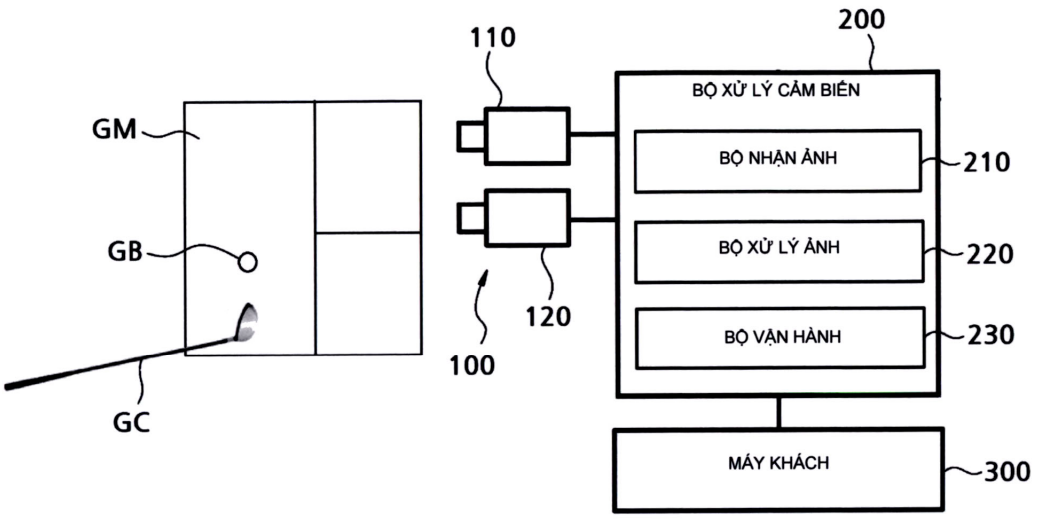
(II)

(11) **109765 A**
(21) **1-2024-01068**
(22) 08/07/2022
(30) 10-2021-0096145 22/07/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 07/02/2024
(86) PCT/KR2022/009932 08/07/2022
(87) WO2023/003237 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/02/2024
(51) ***A63B 24/00****; G06T 7/70; G06T 7/20; A63B 71/06; G06T 7/11*
(71) **GOLFZON CO.,LTD.** (KR)
(Cheongdam-dong)735, Yeongdong-daero Gangnam-gu, Seoul 06072, Korea
(72) CHANG, Soo Ho (KR); LEE, Myeong Jin (KR); KO, Tae Suk (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH ẢNH ĐỂ CẢM BIẾN QUẢ BÓNG ĐANG DI CHUYỂN, VÀ THIẾT BỊ CẢM BIẾN SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tích ảnh để cảm biến quả bóng đang di chuyển, và thiết bị cảm biến sử dụng phương pháp này, cải thiện đáng kể tốc độ xử lý ảnh bằng việc thực hiện việc phân tích ảnh bằng việc áp dụng khu vực đối tượng phân tích thiết lập được ngay trước mỗi ảnh thu nhận được cho ảnh hiện tại theo phương pháp mà nó thiết lập khu vực đối tượng phân tích, mà nó là một khu vực riêng phần, mà không phân tích toàn bộ ảnh khi phân tích ảnh cho việc cảm biến quả bóng đang di chuyển trong các môn thể thao với bóng, phát hiện quả bóng này bên trong khu vực đối tượng phân tích thiết lập được này, tính đại lượng vật lý của việc di chuyển của quả bóng, và thiết lập khu vực đối tượng phân tích khác để bao gồm vị trí nơi quả bóng sẽ xuất hiện trên ảnh cần được phân tích, dựa trên vị trí của quả bóng được phát hiện trên ảnh đang được phân tích này.

Fig.1



(11) **109766 A**
(21) **1-2024-01069**
(22) 12/11/2019
(30) 62/760,753 13/11/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 23/09/2020
(86) PCT/US2019/060979 12/11/2019
(87) WO 2020/102231 22/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/02/2024
(51) ***C03C 3/093***; *C03C 21/00; C03C 4/20; C03C 3/097; C03C 10/00*
(62) 1-2020-05464
(71) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
(72) ANDREWS, Ryan Claude (US); FAHEY, Albert Joseph (US); NONI, Lisa Marie (US); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG); SMITH, Charlene Marie (US); UKRAINCZYK, Ljerka (US); WILSON, Shelby Kerin (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) VẬT PHẨM GỐM THỦY TINH ĐƯỢC TRAO ĐỔI ION

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion có ứng suất giảm khi tăng khoảng cách theo một hàm gần như tuyến tính từ độ sâu khoảng 0,07t đến độ sâu khoảng 0,26t từ bề mặt ngoài của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion từ ứng suất nén sang ứng suất kéo. Ứng suất chuyển từ ứng suất nén sang ứng suất kéo ở độ sâu từ khoảng 0,18t đến khoảng 0,25t từ bề mặt ngoài của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion. Giá trị tuyệt đối của ứng suất nén tối đa ở bề mặt ngoài của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion là từ 1,8 đến 2,2 lần giá trị tuyệt đối của ứng suất kéo trung tâm (Central tension-CT) tối đa của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion, và vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion có độ bền chống nứt là 1 MPa√m hoặc lớn hơn như được đo theo phương pháp dầm côngxon kép.

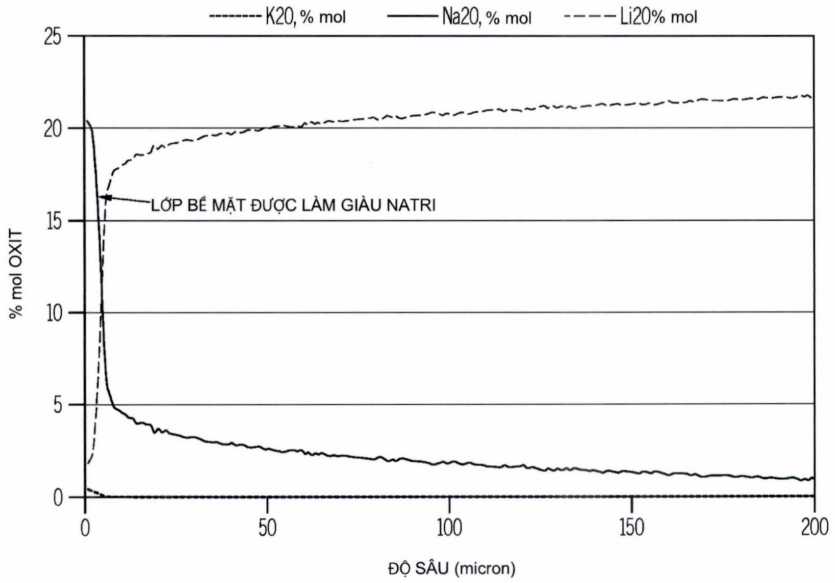


FIG. 1
(GIẢI PHÁP KỸ THUẬT ĐÃ BIẾT)

(11) **109767 A**
(21) **1-2024-01070**
(22) 15/07/2022
(30) 63/222,738 16/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 07/02/2024
(86) PCT/US2022/073816 15/07/2022
(87) WO 2023/288330 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/01/2025
(51) ***C02F 1/44***; *B01D 61/14; B01D 61/16; B01D 61/58; C02F 3/20; C02F 1/74; C02F 11/121; B01D 61/02; C02F 1/20*

(71) 1. **GEORGIA TECH RESEARCH CORPORATION** (US)
926 Dalney Street NW, Atlanta, Georgia 30318, United States of America
2. **CRANFIELD UNIVERSITY** (GB)
College Road, Cranfield, Bedfordshire Bedfordshire MK43 OAL, United Kingdom
(72) YEE, Shannon (US); RAVNDAL, Kristin (GB); DAVEY, Chris (GB); MCADAM, Ewan (GB); SHERMAN, Kristine (US); AZEVEDO, Kyle (US); GAYLO, Ryan (US); TURNER, Travis (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHẤT THẢI LỎNG

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp khác nhau để xử lý nước tiểu và nước thải. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp xử lý chất thải lỏng. Theo các ví dụ khác nhau, hệ thống xử lý nước tiểu và nước thải có thể bao gồm thùng được tạo cấu hình để nhận chất thải lỏng, quạt thổi không khí được tạo cấu hình để thổi không khí vào chất thải lỏng để giảm mật độ của chất thải lỏng và tạo ra dòng chéo, và bộ phận lọc bao gồm giàn siêu lọc gồm cửa ra phần thấm qua thứ nhất và cửa ra phần cô đặc thứ nhất và giàn thẩm thấu ngược gồm cửa ra phần thấm qua thứ hai và cửa ra phần cô đặc thứ hai. Giàn thẩm thấu ngược được tạo cấu hình để nhận phần thấm qua thứ nhất từ giàn siêu lọc.

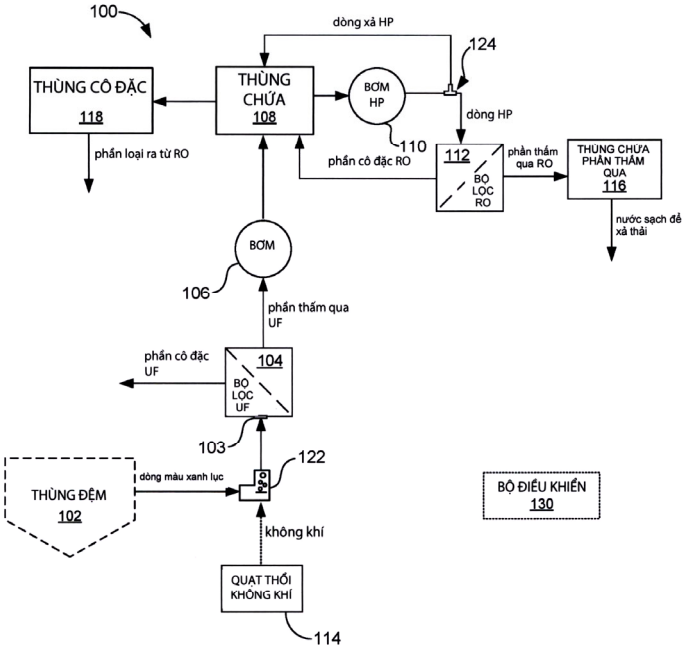


FIG. 1

(11) **109768 A**
(21) **1-2024-01071**
(22) 15/07/2022
(30) 63/222,740 16/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 07/02/2024
(86) PCT/US2022/073813 15/07/2022
(87) WO 2023/288327 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/01/2025
(51) ***C02F 11/122****; C02F 11/16; C02F 11/18; C02F 11/13*

(71) 1. **GEORGIA TECH RESEARCH CORPORATION** (US)
926 Dalney Street NW, Atlanta, Georgia 30318, United States of America
2. **DUKE UNIVERSITY** (US)
2812 Erwin Road, Suite 406, Durham, North Carolina 27708, United States of America
(72) YEE, Shannon (US); DIMENICHI, Dante, III (US); HOLCOMBE, Wiley D. (US); HOLMES, Jonathan (US); NOEL, Alexis (US); AZEVEDO, Kyle (US); GAYLO, Ryan (US); RICHTER, Stephanie (US); TURNER, Travis (US); SHERMAN, Kristine (US); HAWKINS, Brian (US); MILLER, Graham (US); TROTOCHAUD, Lena (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN GIẢM THỂ TÍCH VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CỦA NGƯỜI

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các phương pháp khác nhau để xử lý chất rắn giảm thể tích đối với chất thải phân. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý chất thải rắn và quy trình xử lý chất thải của người. Theo các ví dụ khác nhau, hệ thống có thể bao gồm thiết bị thanh trùng được tạo cấu hình để nhận mẻ bùn và gia nhiệt mẻ bùn ở nhiệt độ cao trong một khoảng thời gian để tạo ra bùn không chứa tác nhân gây bệnh. Hệ thống cũng có thể bao gồm máy ép khử nước cơ học được tạo cấu hình để nén bùn không chứa tác nhân gây bệnh để tách pha lỏng ra khỏi chất thải rắn giảm thể tích. Chất thải rắn giảm thể tích được tạo thành bánh phân. Hệ thống có thể còn bao gồm các phương tiện để loại bỏ pha lỏng và hầm sấy chứa thiết bị vận chuyển đặt trong đó và hệ thống ống dẫn khí. Hệ thống ống dẫn khí được tạo cấu hình để đẩy không khí cưỡng bức qua bánh phân.

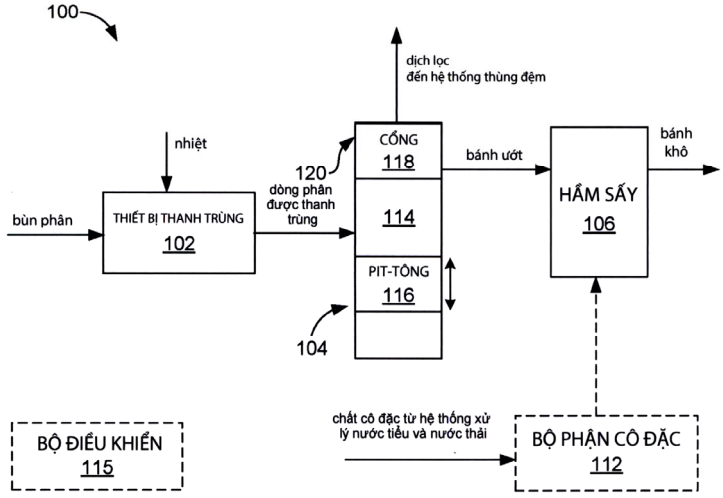


FIG. 1

(11) **109769 A**
(21) **1-2024-01107**
(22) 17/07/2022
(30) 202111032249 17/07/2021 IN
(43) 25/03/2025
(85) 15/02/2024
(86) PCT/IL2022/050769 17/07/2022
(87) WO2023/002475 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2025
(51) ***A01N 47/04***; *A01N 25/30; A01N 43/40; A01P 3/00; A01N 43/653; A01N 47/24; A01N 25/04; A01N 43/54*
(71) **ADAMA MAKHTESHIM LTD.** (IL)
P.O. Box 60, 8410001 Beer Sheva, Israel
(72) VENKATESWARARAO, Yadagani (IT); ADHIMOOLAM, Arunagirinathan Manickam (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM HỖN HỢP CHẤT DIỆT NẤM DẠNG NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT HOẶC NGĂN NGỪA BỆNH NẤM Ở CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hỗn hợp chất diệt nấm dạng nước ổn định có chứa chất diệt nấm phtalimit được chọn từ nhóm gồm có folpet, captan và dạng kết hợp bất kỳ của chúng và chất diệt nấm bổ sung được chọn từ nhóm có chứa chất diệt nấm strobilurin, chất diệt nấm triazol và dạng kết hợp bất kỳ của chúng, và phương pháp kiểm soát hoặc ngăn ngừa bệnh nấm ở cây trồng.

(11) **109770 A**
(21) **1-2024-01140**
(22) 03/08/2022
(30) 63/228,932 03/08/2021 US
63/253,247 07/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/02/2024
(86) PCT/US2022/039344 03/08/2022
(87) WO 2023/014841 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/01/2025
(51) ***B65D 71/46***
(71) **WESTROCK PACKAGING SYSTEMS, LLC** (US)
1000 Abernathy Road, NE, Atlanta, Georgia 30328, United States of America
(72) MERZEAU, Julien (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VẬT MANG VẬT PHẨM VÀ PHÔI ĐỂ TẠO RA VẬT MANG VẬT PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến vật mang vật phẩm để đóng gói một hoặc nhiều vật phẩm và phôi để tạo ra vật mang vật phẩm này. Vật mang vật phẩm (90; 290) bao gồm cặp panen cách nhau bao gồm panen che (18/20; 118/120; 254) và panen gài (12; 112; 212). Tai khóa luồn vào (80; 180; 280; 380; 480; 580; 680; 580) được tạo ra từ panen che (18/20; 118/120; 254) nối panen che (18/20; 118/120; 254) với panen gài (12; 112; 212). Tai khóa (80; 180; 280; 380; 480; 580; 680; 580) được nối bản lề với panen che (18/20; 118/120; 254) dọc theo đường gấp (81; 181; 281; 381; 481; 581). Đường gấp (81; 181; 281; 381; 481; 581) nằm trên đường thẳng tưởng tượng n-n kéo dài nghiêng so với ít nhất một mép trong số mép đầu (M1, M2) và mép bên (19; 119) của panen che (18/20; 118/120; 254).

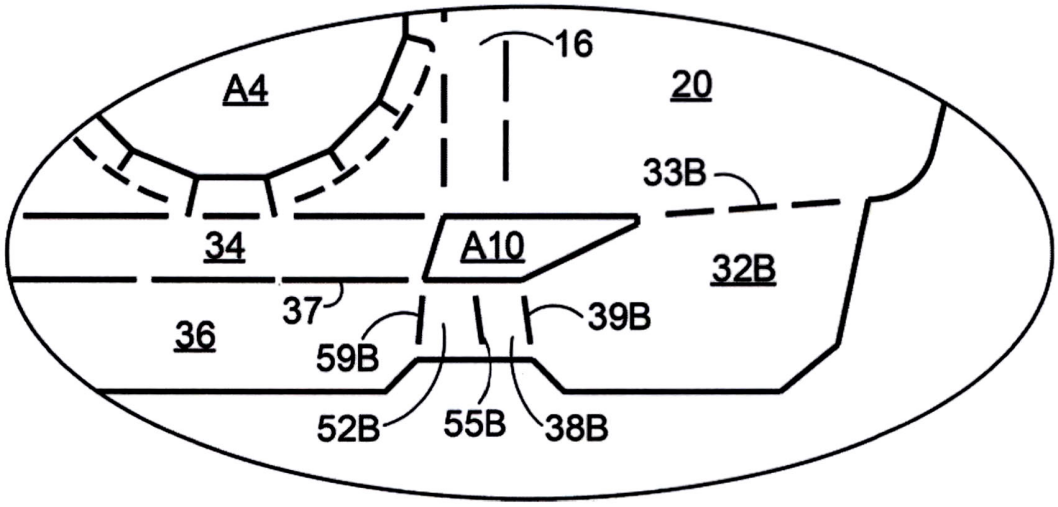


FIG. 1B

(11) **109771 A**
(21) **1-2024-01200**
(22) 21/07/2022
(30) 202110838424.5 23/07/2021 CN
202111093436.6 17/09/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 20/02/2024
(86) PCT/CN2022/106968 21/07/2022
(87) WO 2023/001221 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/02/2024
(51) ***H04W 72/04***

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HUANG, Guogang (CN); LI, Yunbo (CN); GUO, Yuchen (CN); GAN, Ming (CN); LI, Yiqing (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI VÀ NHẬN BÁO CÁO ĐỆM, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi và nhận báo cáo đệm, vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính và thiết bị và hệ thống truyền thông, áp dụng được cho trường hợp trong đó các đường lên/đường xuống được thiết lập giữa MLD không phải AP và AP MLD trong hệ thống Wi-Fi, để gửi dữ liệu trên liên kết trực tiếp kịp thời, và làm giảm độ trễ truyền trên liên kết trực tiếp. Phương pháp này bao gồm các bước: MLD không phải AP tạo ra báo cáo đệm, và gửi báo cáo đệm này đến AP MLD trên đường lên/đường xuống thứ nhất trong số các đường lên/đường xuống. Báo cáo đệm được sử dụng để yêu cầu thời khoảng truyền trực tiếp được thực hiện bởi STA không phải AP liên kết thứ nhất của MLD không phải AP trên liên kết trực tiếp thứ nhất, liên kết trực tiếp thứ nhất là liên kết giữa STA không phải AP đích thứ nhất và STA không phải AP liên kết thứ nhất, và STA không phải AP đích thứ nhất và STA không phải AP liên kết thứ nhất thuộc cùng BSS. Do đó, sau khi nhận báo cáo đệm, AP MLD có thể cấp phát thời khoảng truyền thứ hai cho STA không phải AP liên kết thứ nhất. Thời khoảng truyền thứ hai bao gồm thời khoảng truyền trực tiếp được thực hiện bởi STA không phải AP liên kết thứ nhất trên liên kết trực tiếp thứ nhất.

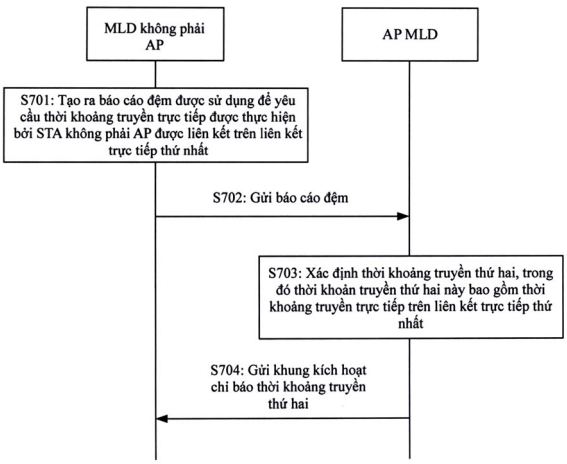


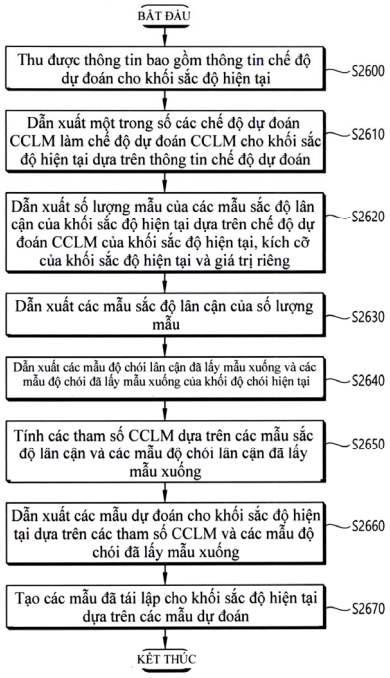
FIG.7

(11) **109772 A**
(21) **1-2024-01214**
(22) 11/11/2019
(30) 62/770,835 23/11/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 12/06/2020
(86) PCT/KR2019/015253 11/11/2019
(87) WO 2020/105925 28/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/06/2020
(51) ***H04N 19/11****; H04N 19/70; H04N 19/593; H04N 19/132; H04N 19/186*
(62) 1-2020-03362
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) CHOI, Jangwon (KR); HEO, Jin (KR); KIM, Seunghwan (KR); YOO, Sunmi (KR); LI, Ling (CN); CHOI, Jungah (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH BẤT BIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Phương pháp giải mã viđeo được thực hiện bởi thiết bị giải mã theo sáng chế bao gồm các bước: dẫn xuất một chế độ trong số các chế độ dự đoán mô hình tuyến tính thành phần chéo (CCLM) làm chế độ dự đoán CCLM của khối sắc độ hiện tại, dẫn xuất số lượng mẫu của các mẫu sắc độ lân cận của khối sắc độ hiện tại dựa trên chế độ dự đoán CCLM của khối sắc độ hiện tại, kích cỡ của khối sắc độ hiện tại, và giá trị riêng; dẫn xuất các mẫu sắc độ lân cận của số lượng mẫu, tính các tham số CCLM dựa trên các mẫu sắc độ lân cận và các mẫu độ chói lân cận đã lấy mẫu xuống, dẫn xuất các mẫu dự đoán cho khối sắc độ hiện tại dựa trên các tham số CCLM và các mẫu độ chói đã lấy mẫu xuống và tạo các mẫu đã tái lập cho khối sắc độ hiện tại dựa trên các mẫu dự đoán, trong đó giá trị riêng được dẫn xuất là 2.

FIG. 26



(11) **109773 A**
(21) **1-2024-01219**
(22) 04/08/2021
(43) 25/03/2025
(85) 21/02/2024
(86) PCT/CN2021/110436 04/08/2021
(87) WO 2023/010303 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2024
(51) ***H04W 4/00***
(71) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
(72) KEATING, Ryan (US); TAO, Tao (CN); CHA, Hyun-Su (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ CHUYỂN ĐỔI GIỮA VIỆC TIẾP NHẬN CÁC TÍN HIỆU THAM CHIẾU ĐỊNH VỊ CÓ KHE HỞ ĐO LƯỜNG VÀ KHÔNG CÓ KHE HỞ ĐO LƯỜNG**

(57) Sáng chế bộc lộ các phương pháp và thiết bị để chuyển đổi giữa việc tiếp nhận các tín hiệu tham chiếu định vị có khe hở đo lường và không có khe hở đo lường. Một phương án ví dụ đề xuất thiết bị người dùng bao gồm ít nhất một bộ xử lý và ít nhất một bộ nhớ gồm mã chương trình máy tính được lưu trong đó. Ít nhất một bộ nhớ và mã chương trình máy tính có thể được tạo cấu hình để, với ít nhất một bộ xử lý, khiến thiết bị người dùng nhận các tín hiệu tham chiếu định vị ở chế độ không có khe hở đo lường, truyền yêu cầu thứ nhất về việc chuyển sang chế độ có khe hở đo lường đến trạm cơ sở và/hoặc máy chủ định vị, nhận phản hồi yêu cầu chuyển đổi thứ nhất từ trạm cơ sở, và nhận các tín hiệu tham chiếu định vị ở chế độ có khe hở đo lường khi phản hồi yêu cầu chuyển đổi thứ nhất chỉ báo rằng yêu cầu chuyển đổi thứ nhất được chấp thuận.

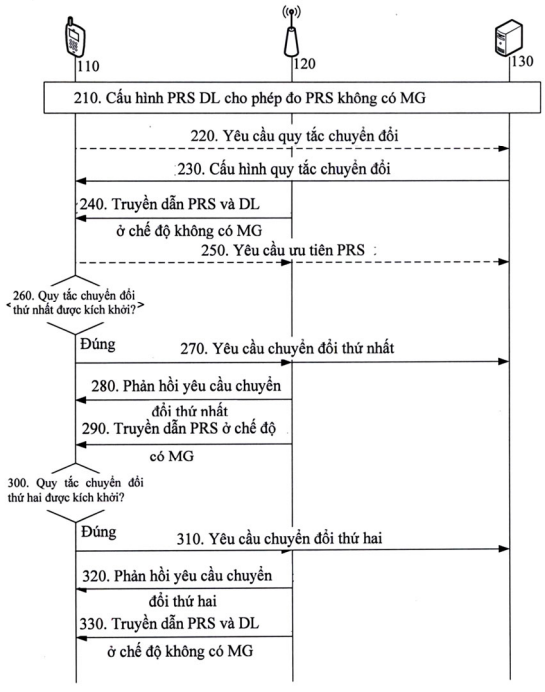


FIG. 3

(11) **109774 A**
(21) **1-2024-01256**
(22) 09/08/2019
(30) PCT/CN2018/100024 10/08/2018 CN
(43) 25/03/2025
(85) 05/03/2021
(86) PCT/EP2019/071457 09/08/2019
(87) WO2020/030793 13/02/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/03/2021
(51) ***H04W 76/00***; *H04W 76/14; H04W 72/04*
(62) 1-2021-01166
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) ZHANG, Congchi (CN); BELLESCHI, Marco (IT); ZHANG, Zhang (CN); LI, Yunxi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ LIÊN KẾT PHỤ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế nói chung đề cập tới kỹ thuật truyền thông không dây. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị để điều khiển chất lượng dịch vụ (QoS - Quality of Service) của liên kết phụ (SL - Sidelink). Theo một hoặc nhiều phương án thực hiện, phương pháp để điều khiển chất lượng dịch vụ (QoS) của liên kết phụ (SL) bao gồm các bước sau đây thực hiện ở thiết bị người dùng (UE - User Equipment): a) sinh ra yêu cầu QoS từ các đặc điểm cho một hoặc nhiều gói tin cần được truyền qua liên kết phụ; b) xác định cấu hình sóng mang tương ứng với yêu cầu QoS; và c) thực hiện việc truyền SL dựa trên cấu hình sóng mang. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập tới thiết bị người dùng với chức năng điều khiển chất lượng dịch vụ của liên kết phụ, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính.

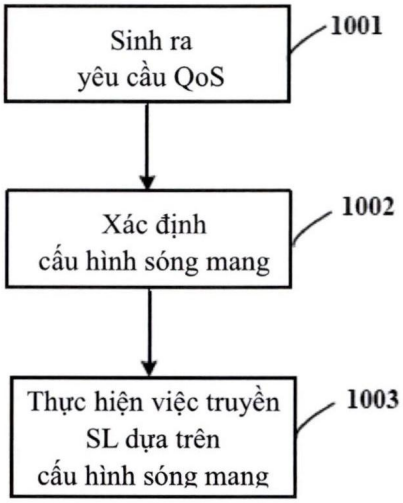


Fig. 10

(11) **109775 A**
(21) **1-2024-01258**
(22) 15/07/2022
(30) 63/226,260 28/07/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 22/02/2024
(86) PCT/SE2022/050715 15/07/2022
(87) WO2023/009050 02/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/02/2024
(51) ***H04W 64/00***; *H04L 5/00; H04W 76/27; H04W 74/08; G01S 1/04*
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) SHREEVASTAV, Ritesh (SE); BUSIN, Åke (SE); MURUGANATHAN, Siva (CA)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG DÀNH CHO SỰ ĐỊNH DANH DUY NHẤT CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ ĐỊNH VỊ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, NÚT MẠNG THỨ NHẤT, VÀ NÚT MẠNG LÕI**

(57) Sáng chế này đề xuất phương pháp và thiết bị người dùng dành cho sự định danh duy nhất của UE để định vị, phương pháp truyền thông, nút mạng thứ nhất, và nút mạng lõi. Phương pháp (1100) được thực hiện bởi thiết bị người dùng (UE - User equipment), (512) dành cho sự định danh duy nhất của UE để định vị bao gồm bước truyền (1102), tới nút mạng (510), tín hiệu tuyến lên mà được sinh ra dựa trên bộ định danh duy nhất đã được kết hợp với UE hoặc mà sử dụng phần mở đầu vốn được dự trữ để định vị.

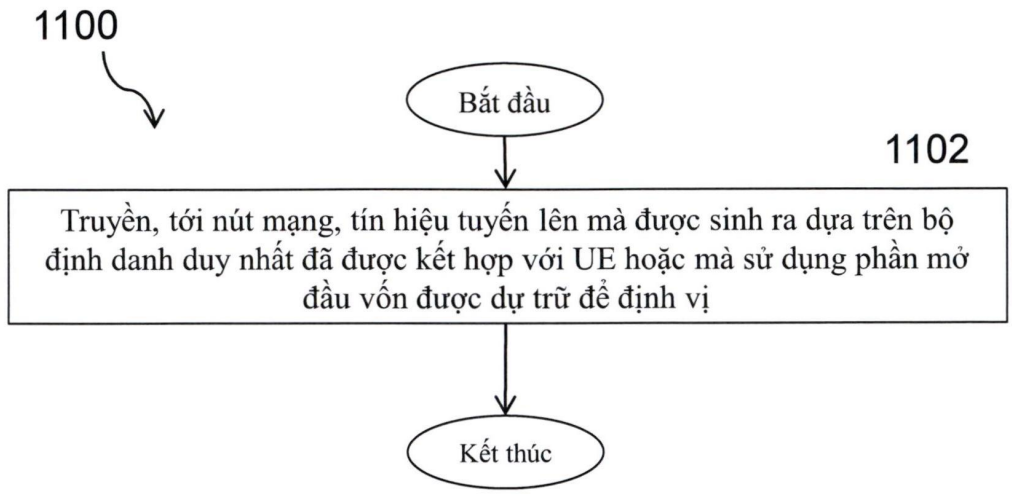


FIG.13

(11) **109776 A**
(21) **1-2024-01261**
(22) 22/07/2022
(30) PCT/CN2021/108279 23/07/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 22/02/2024
(86) PCT/CN2022/107365 22/07/2022
(87) WO 2023/001284 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/02/2024
(51) ***H04W 72/04****; H04W 72/12*
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) SU, Ling (CN); LIN, Zhipeng (CN); HARRISON, Robert Mark (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI NÚT MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, NÚT MẠNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, phương pháp truyền thông được thực hiện bởi nút mạng, thiết bị đầu cuối, nút mạng, và phương tiện đọc được bằng máy tính. Các phương án khác nhau của sáng chế này đề cập đến phương pháp cho việc truyền TBoMS. Phương pháp này mà có thể được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối bao gồm các bước: mã hóa với biểu đồ cơ sở kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp (LDPC) trên mỗi khối mã (CB) của khối vận chuyển qua nhiều khe (TBoMS), trong đó TBoMS bao gồm nhiều khe; và thực hiện việc làm phù hợp tỷ lệ trên mã LDPC cho mỗi trong số nhiều khe của TBoMS, trong đó đơn vị thời gian của việc phù hợp tỷ lệ là cho mỗi khe trong TBoMS, và trong đó TBoMS bao gồm một hoặc nhiều CB.

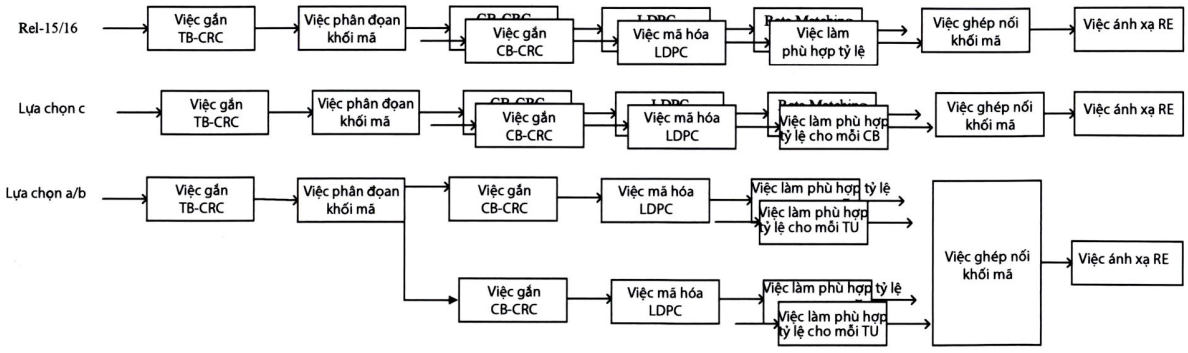
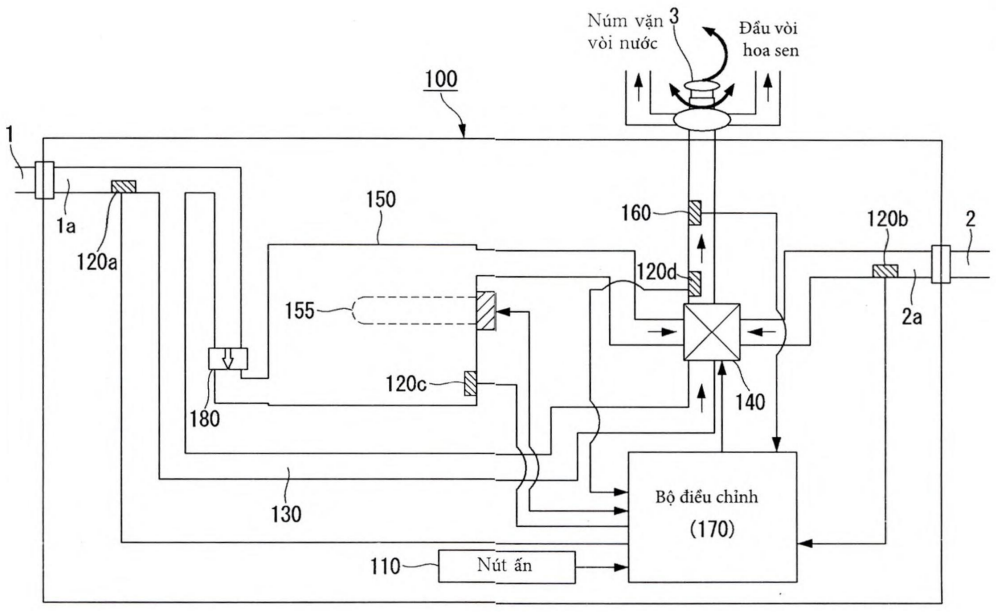


Fig.3

(11) **109777 A**
(21) **1-2024-01266**
(22) 18/08/2022
(30) 10-2021-0111137 23/08/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 22/02/2024
(86) PCT/KR2022/012331 18/08/2022
(87) WO/2023/027415 02/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/02/2024
(51) ***E03C 1/04***
(71) **THE SL CO., LTD.** (KR)
48, Ttukseom-ro 17ga-gil, Seongdong-gu, Seoul, 04785 Republic of Korea
(72) SONG, Kyeong Keun (KR); LIM, Jong-Geun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN VÒI NƯỚC**

(57) Thiết bị điều khiển vòi nước có cảm biến nhiệt độ thứ nhất và thứ hai đo nhiệt độ của nước nóng và nước lạnh, một bộ cấp nhiệt làm nóng nước nóng được cấp từ một ống dẫn nước nóng có bộ cấp nhiệt, một cảm biến nhiệt độ thứ ba đo nhiệt độ của nước được làm nóng, một van điện tử để chọn ra hai giữa nước được làm nóng, nước lạnh và nước nóng như là nước cấp pha trộn theo mục tiêu dựa trên nhiệt độ của nước nóng được đo bằng cảm biến nhiệt độ thứ nhất và nhiệt độ yêu cầu do người dùng đặt và xả nước xả ở một nhiệt độ đúng với nhiệt độ yêu cầu bằng cách kiểm soát tỷ lệ pha trộn của nước cấp pha trộn theo mục tiêu, một cảm biến nhiệt độ thứ tư đo nhiệt độ của nước xả, một cảm biến tốc độ dòng chảy đo tốc độ của nước xả và một bộ điều khiển điều chỉnh việc dẫn của bộ cấp nhiệt và van điện.

【HÌNH VẼ】
【Figure 1】

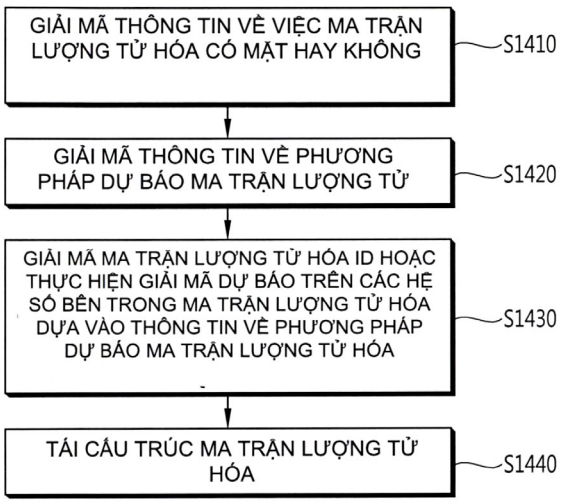


(11) **109778 A**
(21) **1-2024-01267**
(22) 16/04/2013
(30) 10-2012-0039270 16/04/2012 KR
10-2013-0041807 16/04/2013 KR
(43) 25/03/2025
(85) 08/10/2014
(86) PCT/KR2013/003203 16/04/2013
(87) WO 2013/157825 24/10/2013
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2014
(51) ***H04N 7/26***
(62) 1-2019-05373
(71) **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
(72) LIM, Sung Chang (KR); KIM, Hui Yong (KR); LEE, Jin Ho (KR); CHOI, Jin Soo (KR); KIM, Jin Woong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa viđeo. Phương pháp giải mã viđeo, phương pháp này bao gồm các bước: giải mã dòng bit để tạo ra khối hệ số biến đổi; giải mã thông tin trên ma trận lượng tử hóa; và tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa dựa vào thông tin về ma trận lượng tử hóa, trong đó thông tin về ma trận lượng tử hóa bao gồm ít nhất một trong số thông tin chỉ báo phương pháp dự báo của ma trận lượng tử hóa, thông tin về mã nhận dạng ma trận lượng tử hóa tham chiếu của ma trận lượng tử hóa, thông tin biểu diễn giá trị DC của ma trận lượng tử hóa, và thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa; và, thực hiện lượng tử hóa ngược đối với hệ số được lượng tử hóa của khối hệ số biến đổi dựa trên ma trận lượng tử hóa để tạo ra khối dư, trong đó bước tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa bao gồm các bước, suy ra hệ số ma trận lượng tử hóa bằng cách sử dụng thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, và sắp xếp các hệ số ma trận lượng tử hóa trong ma trận lượng tử hóa bằng cách quét chéo lên về bên phải các hệ số ma trận lượng tử hóa.

FIG. 14



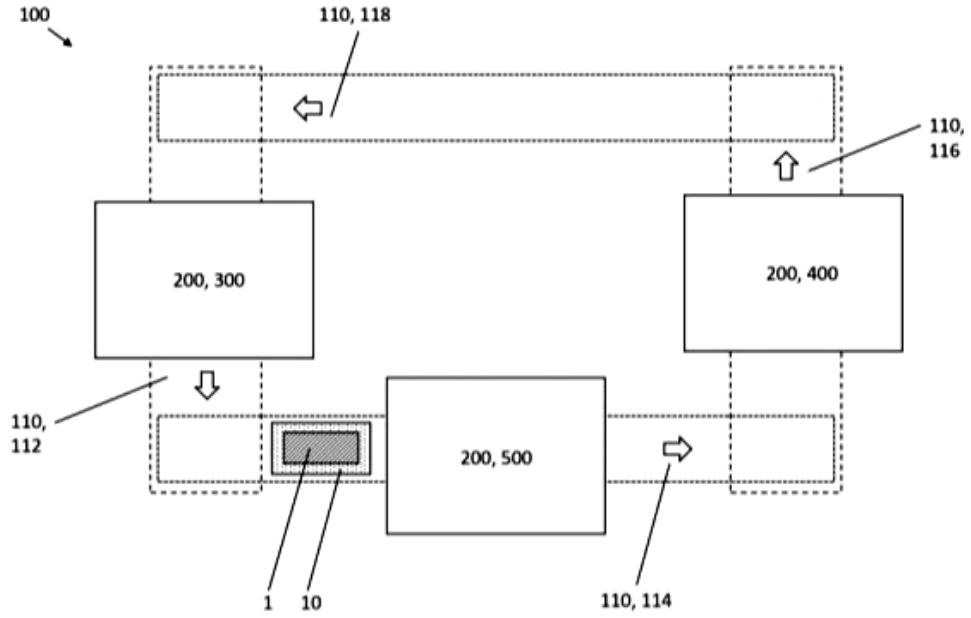
(11) **109779 A**
(21) **1-2024-01308**
(22) 11/08/2022
(30) 10 2021 123 777.7 14/09/2021 DE
(43) 25/03/2025
(85) 23/02/2024
(86) PCT/EP2022/072524 11/08/2022
(87) WO2023/041263 23/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/12/2024
(51) ***B65G 49/06****; B65G 1/00; B65G 47/00; H01L 21/67; C03B 33/03; C03B 33/033; C23C 14/00; B08B 1/02*

(71) **SCHOTT AG** (DE)
Hattenbergstraße 10, Mainz, 55122, Germany
(72) Michael WASCHBÜSCH (DE); Klaus-Peter KUREK (DE); Ulrich ENGELHARDT (DE); Volker PLAPPER (DE)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG NHIỀU BƯỚC ĐẾ PHẲNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp gia công nhiều bước đế phẳng, cụ thể hơn là các đế thủy tinh phẳng, trên giá đỡ đế, trong đó nhiều trạm gia công được phân tách theo không gian được kết nối với nhau bằng thiết bị vận chuyển giá đỡ đế, và trong đó giá đỡ đế được vận chuyển từ một trạm gia công đến trạm gia công tiếp theo bằng thiết bị vận chuyển giá đỡ đế để đưa đế phẳng được đặt trên giá đỡ đế vào nhiều bước gia công liên tiếp.

Fig. 1



(11) **109780 A**
(21) **1-2024-01361**
(22) 12/08/2022
(30) 2021-133748 19/08/2021 JP
2021-133750 19/08/2021 JP
2021-162456 01/10/2021 JP
2021-213634 28/12/2021 JP
2022-069809 21/04/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 26/02/2024
(86) PCT/JP2022/030713 12/08/2022
(87) WO 2023/022099 23/02/2023

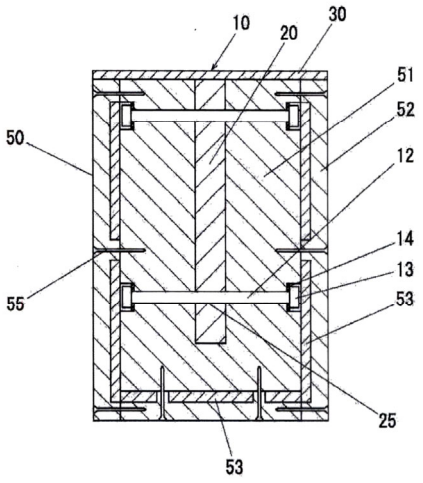
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/01/2025
(51) ***E04C 3/14****; E04C 3/292; E04B 1/30; E04B 1/94*

(71) **KABUSHIKIGAISHA UCHIDATEKKOUJO** (JP)
250, Ainoshimamachi, Suzaka-shi, Nagano 3820065, Japan
(72) UCHIDA Shigeru (JP)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) VẬT LIỆU DẦM LAI BẰNG KHUNG THÉP VÀ GỖ, VÀ KHUNG THÉP HÌNH CHỮ T LÀM VẬT LIỆU DẦM

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dầm lai bằng khung thép và gỗ và khung thép hình chữ T làm vật liệu dầm cho phép vật liệu dầm lai bằng gỗ được tạo thành một cách hợp lý và phù hợp hơn sử dụng khung thép hình chữ T. Vật liệu dầm lai bằng khung thép và gỗ bao gồm: khung thép hình chữ T làm vật liệu dầm có mặt cắt ngang hình chữ T được tạo thành bởi phần tấm thẳng đứng (20) và phần tấm nằm ngang (30), phần tấm thẳng đứng (20) là vật liệu thép phẳng dài tạo thành lõi của vật liệu dầm có mặt cắt ngang kéo dài theo hướng thẳng đứng để tạo thành thân dầm và phần tấm nằm ngang (30) là vật liệu thép phẳng dài tạo thành bề mặt trên của vật liệu dầm có mặt cắt ngang kéo dài theo hướng nằm ngang để tạo thành cánh dầm; và phần gỗ bao quanh (50) được bố trí để phủ và bao quanh phần tấm thẳng đứng (20) được bố trí loại trừ không chỉ hai đầu của khung thép hình chữ T theo hướng dọc mà cả bề mặt trên của phần tấm nằm ngang (30).

Fig. 1



(11) **109781 A**
(21) **1-2024-01382**
(22) 15/11/2018
(30) 62/586,955 16/11/2017 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/05/2020
(86) PCT/US2018/061188 15/11/2018
(87) WO 2019/099607 23/05/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/02/2024
(51) ***H01L 31/0224***; *H01L 31/18; H01L 31/073*
(62) 1-2020-02988
(71) **FIRST SOLAR, INC.** (US)
350 West Washington Street, 6th Floor, Tempe, AZ 85281, United States of America
(72) CHEN, Le (CN); GUO, Jing (US); WEISS, Dirk (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CÁC MỨC INĐI TRONG LỚP HẤP THỤ CỦA THIẾT BỊ QUANG ĐIỆN**

(57) Sáng chế này đề cập tới cấu trúc lớp cho thiết bị quang điện và đề cập tới thiết bị quang điện, cấu trúc lớp có thể chứa lớp oxit dẫn trong suốt (transparent conductive oxide - TCO), lớp thiếc đioxit được bố trí trên lớp TCO, và lớp kẽm magiê oxit được bố trí trên lớp thiếc đioxit, vốn phối hợp để cải thiện hiệu quả hoạt động của thiết bị quang điện.

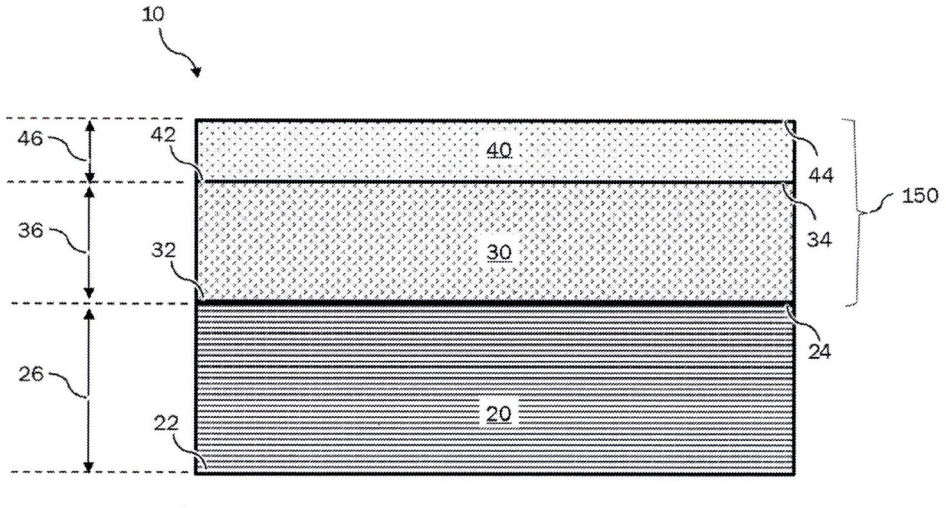


FIG. 1

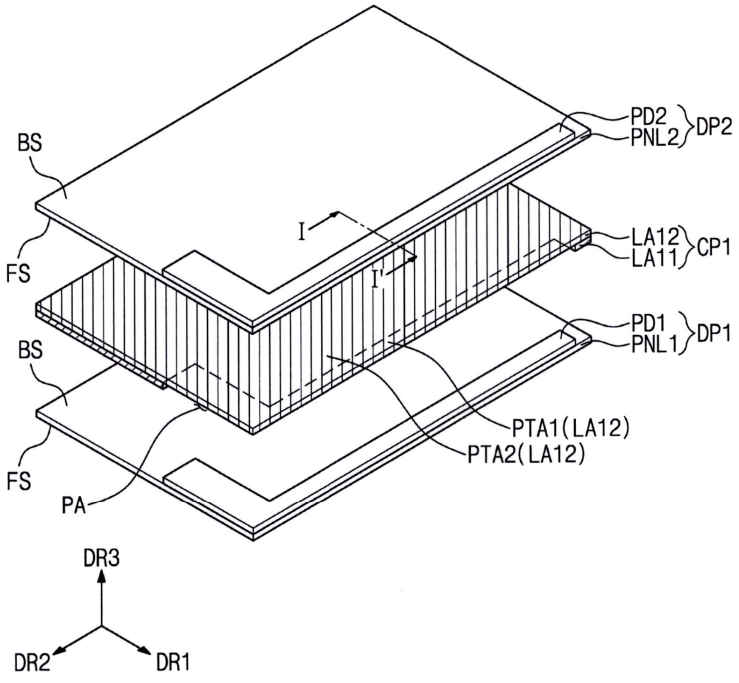
(11) **109782 A**
(21) **1-2024-01384**
(22) 02/08/2022
(30) 2021-126958 02/08/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 27/02/2024
(86) PCT/JP2022/029631 02/08/2022
(87) WO2023/013631 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/02/2024
(51) ***B65D 1/16****; B65D 25/14; B32B 15/08; B32B 15/09*
(71) **TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD.** (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418627, Japan
(72) YAMAMOTO, Hiromi (JP); KASHIWAKURA, Takuya (JP); SAKURAGI, Arata (JP); ZHANG, Nan (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **LON LIỀN MẢNH VÀ TẤM KIM LOẠI PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến lon liền mảnh bao gồm màng phủ bề mặt trong ít nhất ở phía bề mặt trong của lon và tấm kim loại phủ có thể được dùng để đúc lon liền mảnh. Màng phủ bề mặt trong chứa nhựa polyeste và nhựa phenol dạng resol và/hoặc nhựa amin làm chất hóa rắn, và màng phủ bề mặt trong có tỷ lệ gel (A) được biểu thị bằng công thức dưới đây là từ 55% trở lên đến dưới 90%. Điều này cho phép tạo ra một loại lon liền mảnh, đặc biệt là loại lon dập cốc và dập vuốt, có khả năng chống bay màu và chống hóa giòn theo thời gian vượt trội, không bị bong tróc màng phủ trong quá trình xử lý nhiệt sau khi đúc và có đặc tính che phủ tốt bằng màng phủ. Tỷ lệ gel (A) = (W2a/W1a) X 100 (%), trong đó, W1a biểu thị khối lượng của màng phủ bề mặt trong được cách ly với lớp nền kim loại phủ được cắt ra từ lon liền mảnh, còn W2a biểu thị khối lượng của màng phủ bề mặt trong đã được cách ly sau khi được ngâm vào MEK ở nhiệt độ thường trong 60 phút, sau đó được lấy ra ngoài và làm khô.

(11) **109783 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01396**
(22) 27/02/2024
(30) 10-2023-0085069 30/06/2023 KR
(51) ***H01L 21/673***
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
(72) KYUNGJO LEE (KR); EUIYOUNG KIM (KR); YOUNGJI KIM (KR); HONGJU KIM (KR); NAMPYO HONG (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÔĐUN KHAY ĐỂ CHUYỂN PANEN**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun khay để chuyển panen theo một phương án của sáng chế, môđun khay bao gồm khay chứa nhiều panen đích, mỗi trong số đó có bề mặt phía trước hiển thị hình ảnh, và bề mặt phía sau đối diện bề mặt phía trước và bao gồm phần mạch được bố trí trên bề mặt phía sau, và tấm đệm có cấu trúc đa lớp và được bố trí giữa panen đích thứ nhất và panen đích thứ hai that được xếp chồng liên tiếp trong số nhiều panen đích. Tấm đệm có thể bao gồm tấm thứ nhất, được bố trí trên bề mặt phía sau của panen đích thứ nhất và trong đó phần cắt tương ứng với phần mạch được định ra, và tấm thứ hai được bố trí ngay trên tấm thứ nhất và che bề mặt phía trước của panen đích thứ hai.

FIG. 3



(11) **109784 A**
(21) **1-2024-01430**
(22) 25/05/2022
(30) 17/393,003 03/08/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 28/02/2024
(86) PCT/US2022/030908 25/05/2022
(87) WO2023/014424 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/01/2025
(51) ***H05K 13/04***
(71) **ILLINOIS TOOL WORKS INC.** (US)
155 Harlem Avenue Glenview, IL 60025, United States of America
(72) FORGET, Ronald, J. (US); KARLINSKI, Thomas, J. (US); REID, Scott, A. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI CHẤT LIỆU NHỚT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối gồm có khung, phần đỡ được ghép nối vào khung, bộ phận phân phối có kết cấu để phân phối chất liệu nhớt, và cụm giá đỡ được ghép nối vào khung. Cụm giá đỡ gồm có giá đỡ có kết cấu để hỗ trợ bộ phận phân phối và dịch chuyển bộ phận phân phối theo các hướng trục X, trục y và trục z và cụm phụ nghiêng và quay có kết cấu để nghiêng và quay bộ phận phân phối. Hệ thống phân phối còn gồm có bộ điều khiển có cấu hình để điều khiển bộ phận phân phối và cụm giá đỡ để thực hiện hoạt động phân phối trên nền điện tử. Bộ điều khiển có cấu hình để điều khiển bộ phận phân phối để phân phối chất liệu từ đầu phun của bộ phận phân phối ở lưu lượng có kết cấu để lắng đọng lượng hoặc tỷ trọng mong muốn của chất liệu trên nền điện tử dọc theo đường dẫn ba chiều.

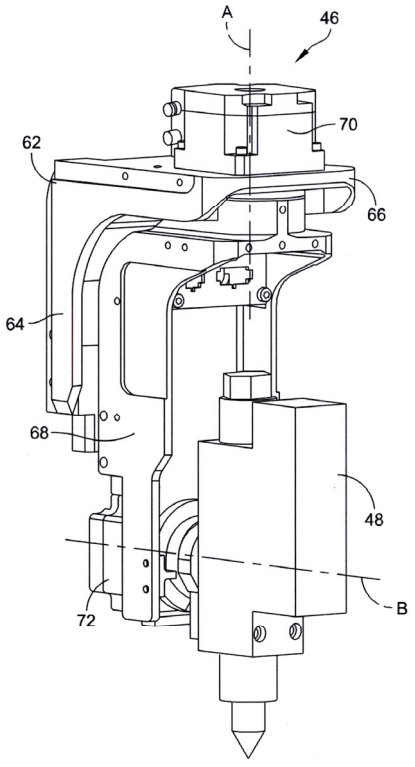
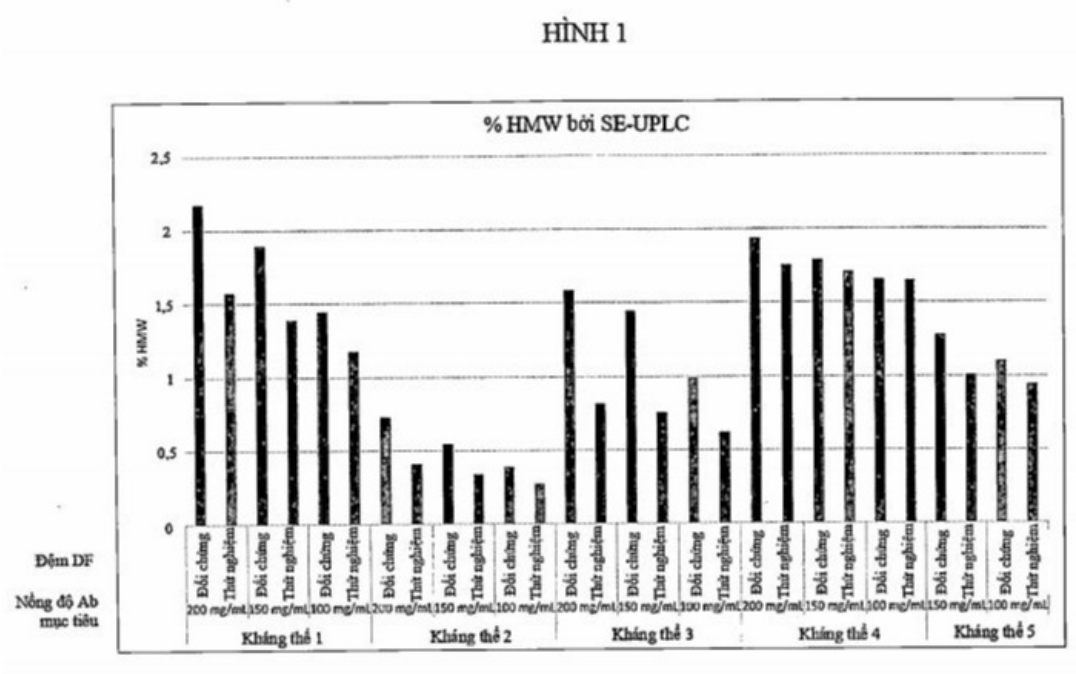


Fig.4

(11) **109785 A**
(21) **1-2024-01545**
(22) 11/08/2022
(30) 63/232,299 12/08/2021 US
63/316,604 04/03/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 01/03/2024
(86) PCT/US2022/040056 11/08/2022
(87) WO 2023/018870 16/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/12/2024
(51) ***A61K 39/395**; A61K 9/08; C07K 16/24; A61K 47/18*
(71) **AMGEN INC.** (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
(72) BALL, Nicole (US); SLOEY, Christopher (US); LUERAS, Alexis (US); QIAN, Rulin (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM LỎNG CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG IL-15, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM LỎNG NÀY, VÀ VẬT PHẨM SẢN XUẤT, BƠM TIÊM ĐƯỢC NẠP, LỌ, VÀ DỤNG CỤ TIÊM TỰ ĐỘNG CHỨA CHẾ PHẨM LỎNG NÀY**

(57) Được đề xuất ở đây là các chế phẩm lỏng chứa nồng độ cao của kháng thể đơn dòng, ví dụ, lớn hơn khoảng 100 mg/mL, mà thể hiện tính ổn định bảo quản và độ nhớt giảm. Theo các phương án ví dụ, chế phẩm lỏng chứa khoảng nhỏ hơn khoảng 400 mM arginin glutamat, và, theo các phương án ví dụ thay thế, chế phẩm lỏng chứa prolin và đệm.

HÌNH 1



(11) **109786 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01557**
(22) 01/03/2024
(30) 2023903075 24/09/2023 AU
(51) ***F16B 2/18***
(71) **LADDERLOCKER GROUP PTY LTD** (AU)
100 Slatyer Ave Bundall QLD 4217 Australia
(72) Isaac Spedding (AU); Chris Renouf (NZ)
(74) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
(54) **KẸP THANG**

(57) Sáng chế đề cập đến kẹp thang để cố định thang vào giá đỡ, trong đó bao gồm: thân kẹp bao gồm đầu gần có ít nhất hai bàn kẹp được bố trí theo chiều ngang để lắp đầu gần vào bậc thang thứ nhất và đầu xa có bề mặt tiếp xúc để lắp đầu xa của kẹp thang với bậc thang thứ hai cách đều theo chiều dọc từ bậc thang thứ nhất; đai treo có đầu cố định được cố định vào thân kẹp ở vị trí giữa đầu gần và đầu xa, đầu còn lại của đai treo luồn qua bộ phận siết căng được bố trí trên thân kẹp tại vị trí hướng về phía đầu xa và sau đó luồn qua khe của thân kẹp là đầu tự do của đai treo; tay đòn được liên kết với bộ phận siết căng này và được điều chỉnh để di chuyển bộ phận siết căng từ hướng thứ nhất tại đó nó nằm dưới đai treo đến hướng thứ hai tại đó nó tác động làm gia tăng lực căng lên đai treo khi sử dụng; cụm giữ đai treo được bố trí trên đầu gần của thân kẹp và bao gồm ít nhất hai bề mặt giữ đối diện nhau mà qua đó đầu tự do của đai treo được luồn và kéo về phía đầu xa của thân kẹp, nhờ đó giữ chặt đai treo giữa các bề mặt giữ này.

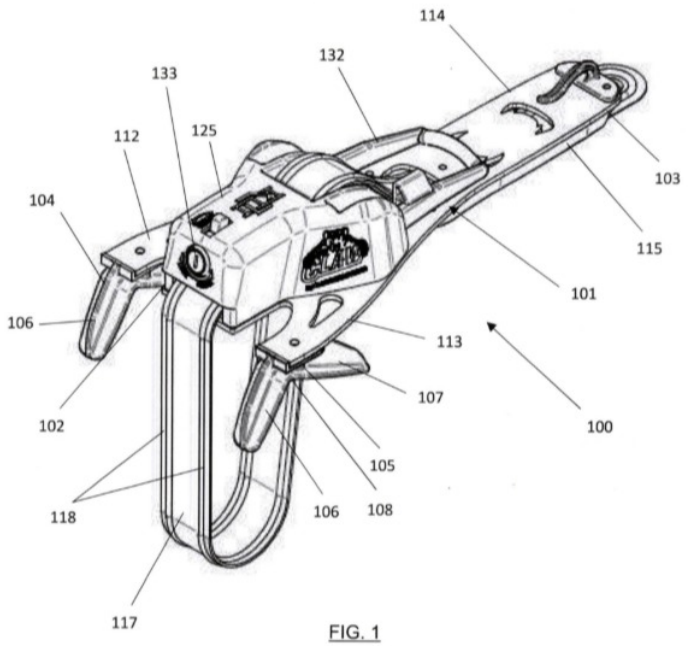


FIG. 1

(11) **109787 A**
(21) **1-2024-01565**
(22) 02/08/2022
(30) 63/228,375 02/08/2021 US
17816868 02/08/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 01/03/2024
(86) PCT/US2022/074444 02/08/2022
(87) WO2023/015194 09/02/2023
(51) ***C12Q 1/70***; *C12Q 1/686*

(71) **CITIZEN DIGITAL INC.** (US)
14 O'henry Avenue Asheville, NC 28801, United States of America
(72) MOORE, Sean (US); SCHAPER, Peter (DE)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **BẢN GHI VINYL CÓ TÍNH XÁC THỰC TÍCH HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA BẢN GHI NÀY**

(57) Bản ghi (100) có đĩa (102), thẻ nhận thực điện tử (104), bìa (106) giữa đĩa và thẻ nhận thực điện tử, và một hoặc nhiều nhãn bản ghi (108A, 108B). Đĩa, thẻ nhận thực điện tử, và bìa có lỗ trục (114) và đường tâm chung (116). Thẻ nhận thực điện tử chứa mã nhận dạng duy nhất trỏ đến thông tin liên quan đến bản ghi được lưu trữ dưới dạng thẻ xác thực không thể thay thế. Thông tin này có thể được sử dụng để xác minh tính xác thực và quyền sở hữu của bản ghi. Cục chặn đĩa được sử dụng để tạo ra đĩa có thể bao gồm các phân đoạn có màu sắc khác nhau, để khi ấn bản ghi, các phân đoạn khác nhau sẽ tạo ra mẫu trực quan duy nhất cho bản ghi đó. Bức ảnh có thể được chụp sau khi ấn, ghi lại, ghi lại như một phần thông tin trong thẻ xác thực không thể thay thế, và sau đó được sử dụng để xác minh tính xác thực của bản ghi.

1/8

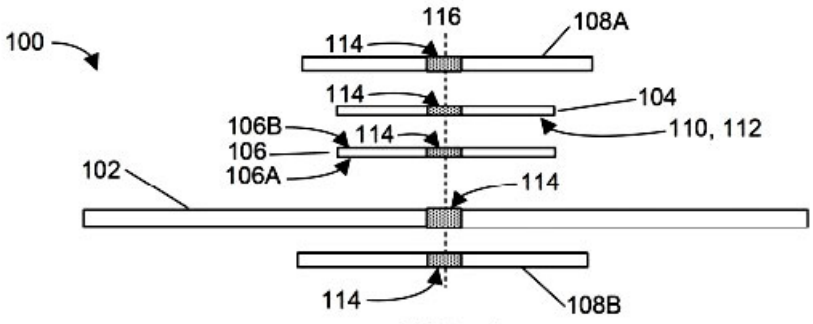
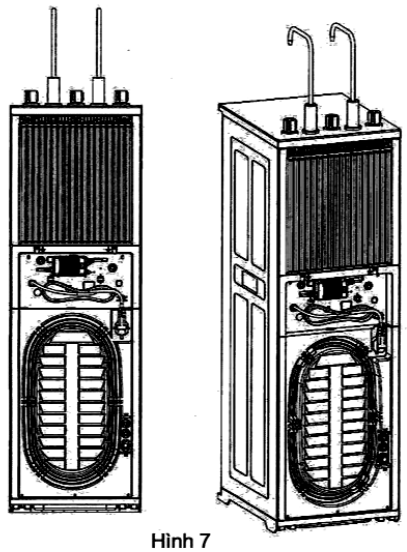


FIG. 1

(11) **109788 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01575**
(22) 04/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/03/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 04/10/2024
(51) ***F28D 1/047****; F25B 39/04*
(71) **CÔNG TY TNHH KAROFI R&D** (VN)
Số 5C, ngách 184/85 Trần Khát Chân, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội
(72) Trần Văn Sơn (VN)
(54) **BÌNH TẢN NHIỆT NƯỚC DÙNG CHO THIẾT BỊ LỌC NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến bình tản nhiệt nước dùng cho hệ thống làm lạnh của thiết bị lọc nước mà có chức năng làm nóng và làm lạnh nước bao gồm: thân bình cơ bản có dạng hình hộp rỗng có ít nhất là thành bình thứ nhất đối diện với thành bình thứ hai; các tấm ngăn được bố trí cơ bản là song song với nhau, sao cho các tấm ngăn ở thứ tự lẻ được gắn vào và kéo dài từ thành thứ nhất tới vị trí gần thành bình thứ hai, và các tấm ngăn ở thứ tự chẵn được gắn vào và kéo dài từ thành bình thứ hai tới vị trí gần thành bình thứ nhất, sao cho các tấm ngăn này phân chia không gian bên trong thân bình thành các khoang được phân chia nối thông với nhau bởi khe nối thông là các khoảng hở giữa các tấm ngăn với thành bình thứ nhất hoặc thành bình thứ hai. Đầu nước vào bình tản nhiệt nước và đầu nước ra bình tản nhiệt nước được bố trí sao cho nước được dẫn trong bình lần lượt đi qua toàn bộ các khoang được phân chia. Phần đường ống dẫn môi chất lạnh được uốn để chạy dọc theo các khoang được phân chia từ khoang được phân chia thứ nhất tới khoang được phân chia cuối cùng, để dẫn môi chất lạnh làm nóng nước, đồng thời làm giảm nhiệt độ đường ống dẫn môi chất lạnh. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị lọc nước sử dụng bình tản nhiệt nước này.



Hình 7

(11) **109789 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01708**
(22) 08/03/2024
(30) 112134548 11/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/03/2024
(51) ***B29C 69/00***
(71) **HONG MAO ACCESSORIES CO., LTD.** (TW)
No. 2, Nanxinghou St., Yancheng Dist., Kaohsiung City, Taiwan, R.O.C.
(72) Ching-Ting YEH (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) **TẤM POLYME HỖN HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM NÀY**

(57) Phương pháp chế tạo tấm polyme hỗn hợp bao gồm: chuẩn bị trước ít nhất một vật liệu polyme (10) được chọn từ vật liệu nhựa, vật liệu cao su hoặc kết hợp giữa các vật liệu này; chuẩn bị sẵn ít nhất một dung môi (20) được chọn từ dung môi đơn chất hoặc dung môi hỗn hợp; ở nhiệt độ phòng trộn và khuấy vật liệu polyme (10) với dung môi (20) để thu được vật liệu polyme hỗn hợp (30) không chứa chất tạo liên kết ngang; ép đùn và hóa rắn vật liệu polyme hỗn hợp (30) để thu được tấm vật liệu polyme.

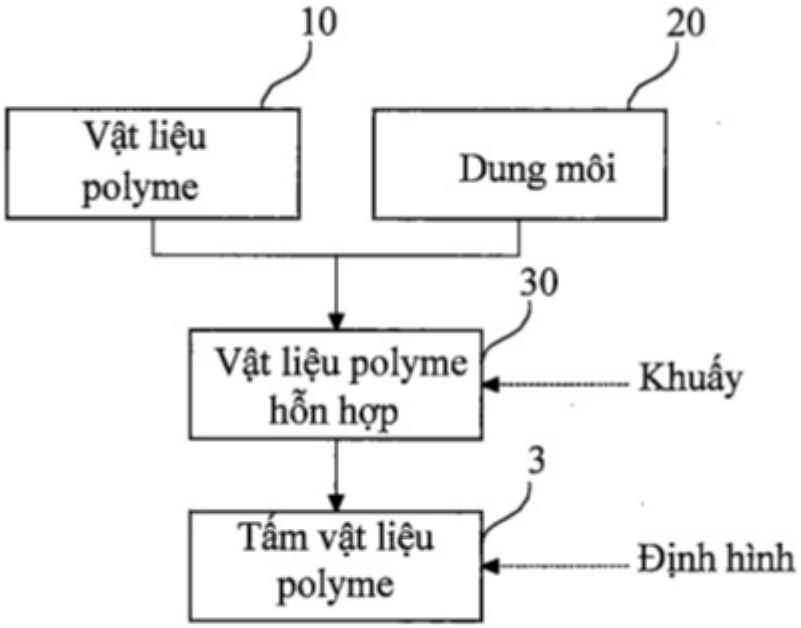


FIG. 1

(11) **109790 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01756**
(22) 11/03/2024
(30) 2023113677461 23/10/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/01/2025
(51) ***C08G 18/70***
(71) **WANHUA CHEMICAL GROUP CO., LTD.** (CN)
No.59 Chongqing Street, Economic and Technological Development Zone, Yantai, Shandong, China
(72) DONG, Chao (CN); ZHOU, Yujie (CN); HUANG, Jian (CN); WEN, Fang (CN); ZHANG, Hongke (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) LÒ PHẢN ỨNG ĐỂ SẢN XUẤT ISOXYANAT VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG LÒ PHẢN ỨNG NÀY ĐỂ SẢN XUẤT ISOXYANAT

(57) Sáng chế đề cập đến lò phản ứng để sản xuất isoxyanat và phương pháp sử dụng lò phản ứng này để sản xuất isoxyanat. Lò phản ứng bao gồm: lò phản ứng thứ nhất và lò phản ứng thứ hai mà thông với nhau; ống nạp thứ nhất và ống nạp thứ hai được sắp xếp bên trong lò phản ứng thứ nhất, các đầu ra của ống nạp thứ nhất và ống nạp thứ hai được sắp xếp đối diện, và lò phản ứng thứ hai được tạo với kênh xả; bộ nạo vét chống tắc nghẽn và thiết bị dẫn động bộ nạo vét được sắp xếp bên trong lò phản ứng thứ nhất, thiết bị dẫn động bộ nạo vét bao gồm chi tiết dẫn động quay và chi tiết dẫn động chuyển động tuyến tính, và bộ nạo vét chống tắc nghẽn quay và chuyển động tuyến tính về phía lò phản ứng thứ hai dưới tác động chung của chi tiết dẫn động quay và chi tiết dẫn động chuyển động tuyến tính; chi tiết tự quay còn được sắp xếp thêm bên trong lò phản ứng thứ nhất, và chi tiết tự quay được dẫn động để quay bởi dòng trộn tốc độ cao được tạo thành bởi các nguyên liệu thứ nhất và thứ hai.

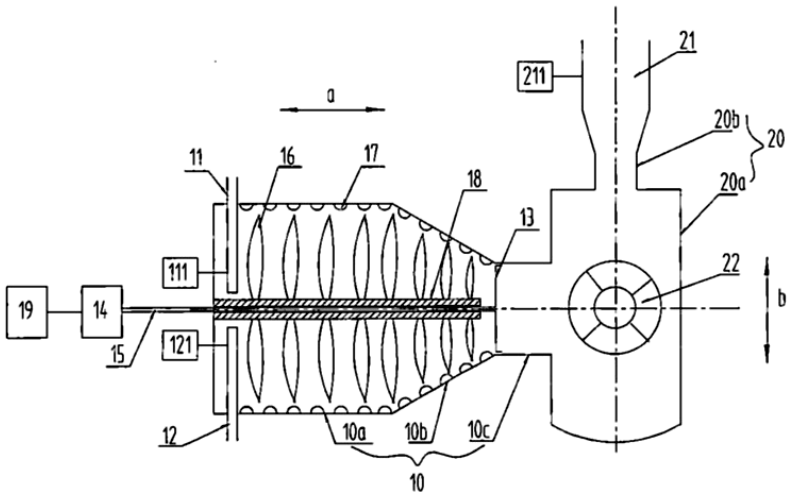


FIG. 2

(11) **109791 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01768**
(22) 12/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/07/2024
(51) ***A01K 61/59***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội
(72) Phạm Thế Hải (VN); Nguyễn Thị Thu Thủy (VN); Nguyễn Quang Huy (VN); Bùi Thị Việt Hà (VN); Nguyễn Kim Nữ Thảo (VN); Trần Thị Mỹ Hạnh (VN); Vũ Hà Phương (VN); Trần Hồng Nhung (VN)
(54) **QUY TRÌNH NUÔI TÔM THÂM CANH BẰNG BỂ NUÔI CÓ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN HÓA SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình nuôi tôm thâm canh bằng bể nuôi lắp đặt hệ thống điện hóa sinh học, trong đó bể nuôi này được lắp đặt hệ thống các điện các điện cực được bố trí cách đều nhau trong bể nuôi tôm (30), mỗi điện cực này bao gồm tấm than chì (10) được bọc kín bằng silicon trơ bố trí dưới đáy bể nuôi tôm, được phủ một lớp hạt than chì trầm tích (13) và nối với cực âm nguồn điện (40) tạo nên catôt (10) và các vỉ than chì (20) được bố trí trên bề mặt nước tạo nối với cực dương nguồn điện (40) tạo nên anôt (20). Khi vận hành nước đóng vai trò chất điện môi và do đó bể nuôi được duy trì một dòng điện ổn định trong bể nuôi tôm khoảng từ 0,1 đến 1 mA cho phép tiêu diệt mầm bệnh. Quy trình nuôi tôm thâm canh theo sáng chế cho phép nuôi tôm thâm canh mật độ cao, giảm thiểu sự phụ thuộc cũng như tôn dư chất kháng sinh và các hóa chất trong tôm thành phẩm.

(11) **109792 A**
(21) **1-2024-01810**
(22) 15/08/2022
(30) 63/233,019 13/08/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 13/03/2024
(86) PCT/US2022/040366 15/08/2022
(87) WO2023/019023 16/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/02/2025
(51) ***F01N 3/20****; F01N 13/00; F01N 3/08*

(71) **ECC TEC MSJ INCORPORATED** (US)
7420 Avenida Del Mar, Unit 2605, Boca Raton, Florida 33433, United States of America
(72) AKYILDIZ, Saban (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ PHẬN LẮP RÁP ĐỂ CẢI THIỆN HỆ THỐNG KHÍ THẢI, PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT BỘ PHẬN LẮP RÁP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN HỆ THỐNG KHÍ THẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận lắp ráp để cải thiện hệ thống khí thải bao gồm: bộ gia nhiệt được tạo kết cấu để được ghép nối với bộ điều khiển, bộ gia nhiệt được tạo kết cấu để được kết nối với hệ thống khí thải để làm nóng khí thải, bộ gia nhiệt bao gồm: vỏ, ống kết nối được tạo kết cấu để kết nối bộ gia nhiệt với bộ phận của hệ thống khí thải, phần tử gia nhiệt được ghép nối với bộ điều khiển, cảm biến nhiệt độ để phát hiện nhiệt độ bên trong vỏ và truyền tín hiệu tương ứng đến bộ điều khiển, và kim phun dung dịch định lượng được ghép nối với cảm biến nhiệt độ thông qua bộ điều khiển, kim phun dung dịch định lượng được tạo kết cấu để phun dung dịch định lượng bên trong vỏ dựa trên tín hiệu truyền đi để tạo ra hơi chảy qua ống kết nối đến bộ phận; và nam châm được tạo kết cấu để được bố trí liền kề với bề mặt bên ngoài của bộ phận để tạo ra từ trường bên trong bộ phận và hỗ trợ sự gián đoạn và làm chậm dòng khí thải trong bộ phận. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp láp đặt bộ phận lắp ráp để cải thiện hệ thống khí thải và phương pháp cải thiện hệ thống khí thải.

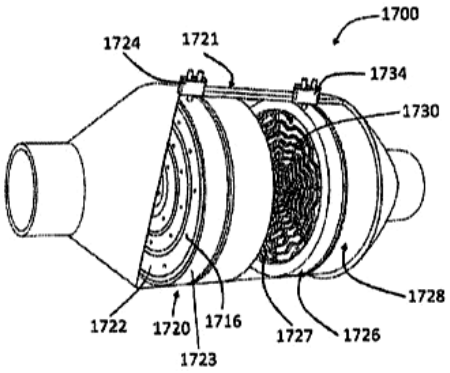


FIG. 17

(11) **109793 A**
(21) **1-2024-01856**
(22) 20/12/2022
(30) 10-2021-0185822 23/12/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 14/03/2024
(86) PCT/KR2022/020870 20/12/2022
(87) WO 2023/121241 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/03/2024
(51) ***C23C 2/12***; *C23C 28/04; C23C 28/00; C22C 21/00; C23C 2/40*
(71) **POSCO CO., LTD** (KR)
6261 Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea
(72) OH, Jin-Keun (KR); KIM, Seong-Woo (KR); LEE, Sea-Woong (KR); KIM, Sang-Heon (KR); PARK, Jae-Seong (KR); LEE, Ru-Ri (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

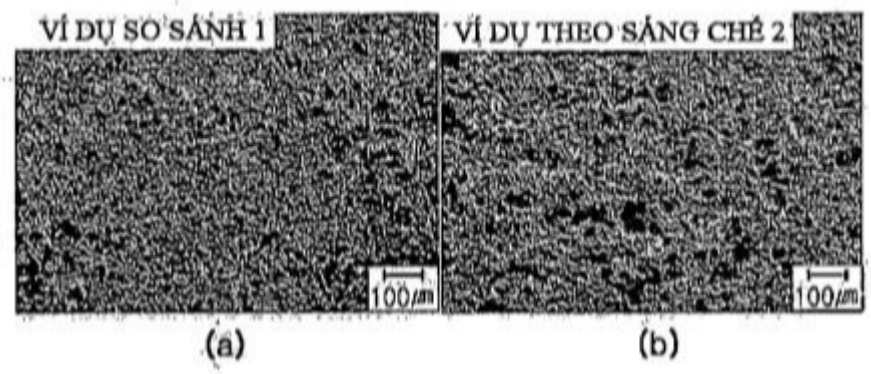
(54) **TẤM THÉP MẠ CÓ ĐỘ BÁM DÍNH LỚP MẠ VÀ ĐỘ BỀN CHỐNG ĂN MÒN RẤT TỐT SAU KHI ĐỊNH HÌNH ÉP NÓNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP MẠ, VÀ CHI TIẾT ĐƯỢC ĐỊNH HÌNH ÉP NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến: tấm thép mạ để định hình ép nóng, có độ bám dính mạ và độ bền chống ăn mòn rất tốt sau khi định hình ép nóng; phương pháp sản xuất tấm thép mạ; và chi tiết định hình ép nóng.

Tấm thép mạ theo một khía cạnh của sáng chế bao gồm tấm thép nền và lớp mạ cấu thành bởi hợp kim Al-Fe được định hình trên tấm thép nền, trong đó tổng lượng của Al và Fe trong lớp mạ là 80% hoặc cao hơn theo khối lượng, lượng trung bình của Fe trong lớp mạ là 20% hoặc cao hơn khối lượng, và giá trị tích số của Ra và RPc của bề mặt của lớp mạ có thể là 60-150μm/cm.

Ở đây, Ra là độ nhám trung bình số học và đơn vị của nó là μm, và RPc là số đỉnh trên một đơn vị chiều dài và đơn vị của nó là /cm.

[FIG. 1]



(11) **109794 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01894**
(22) 15/03/2024
(30) 23163355.3 22/03/2023 EP
(51) ***H01B 3/00***
(71) **EVONIK OPERATIONS GMBH** (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
(72) Wojciech Pisula (DE); Gerald Wissler (DE); Aziz Moussaoui (DE); Mareike Giesseler (DE); Franz Schmidt (DE); Michael Huth (DE); Patrick Becker (DE); Christoph Tontrup (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM NHÔM OXIT HUN KHÓI LÀM CHẤT CHỐNG LẮNG TRONG HỖN HỢP DẪN NHIỆT TRÊN CƠ SỞ POLYME, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM SỰ SA LẮNG CỦA CÁC HẠT DẪN NHIỆT TRONG CHẾ PHẨM POLYME**

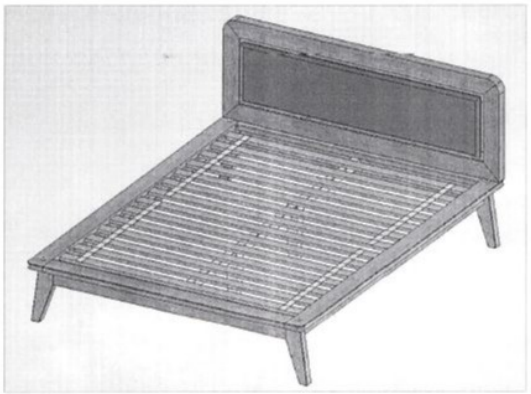
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm ít nhất một chất tiền trùng hợp, các hạt dẫn nhiệt và các hạt nhôm oxit hun khói có diện tích bề mặt BET nằm trong khoảng từ 15m^2/g đến 200m^2/g. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm dẫn nhiệt bao gồm bước bổ sung nhôm oxit hun khói có diện tích bề mặt BET nêu trên vào chế phẩm này. Phương pháp làm giảm sự sa lắng của các hạt dẫn nhiệt trong chế phẩm polyme bằng cách thêm vào nhôm oxit hun khói có diện tích bề mặt BET nằm trong khoảng từ 15m^2/g đến 200m^2/g cũng được đề xuất.

(11) **109795 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-01905**
(22) 15/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***A47C 19/00***
(71) **CÔNG TY TNHH IMITI** (VN)
48, Đường D14, KDC DV Tân Bình, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(72) Lã Kim Nhung (VN)
(74) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)
(54) **KHUNG GIƯỜNG**

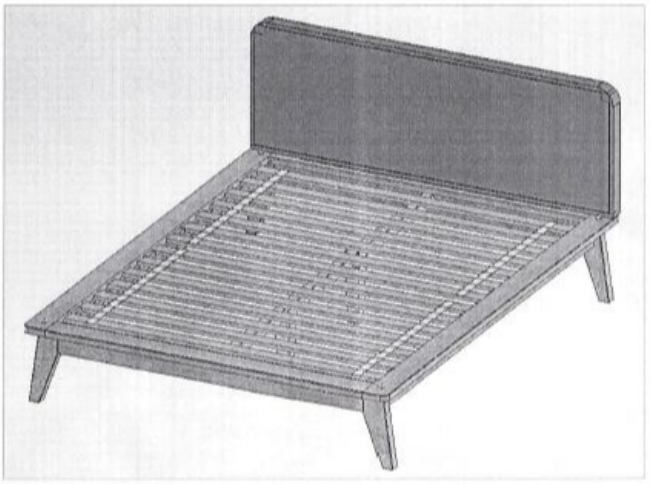
(57) Sáng chế đề cập đến khung giường bao gồm: đuôi giường (1), đầu giường thấp (2), đầu giường cao (3), gồm phần dưới đầu giường cao (3.1) và phần trên đầu giường cao khung gỗ bọc nệm dán vải (3.2) hoặc phần trên đầu giường cao khung gỗ bọc nệm phủ vải (3.3) hoặc phần trên đầu giường cao bằng gỗ (3.4), vai giường (4), vạt giường (5), chân chính giường (6), chân phụ giường (7), thanh giữa đỡ vạt giường (8).



Hình 17



Hình 18



Hình 19



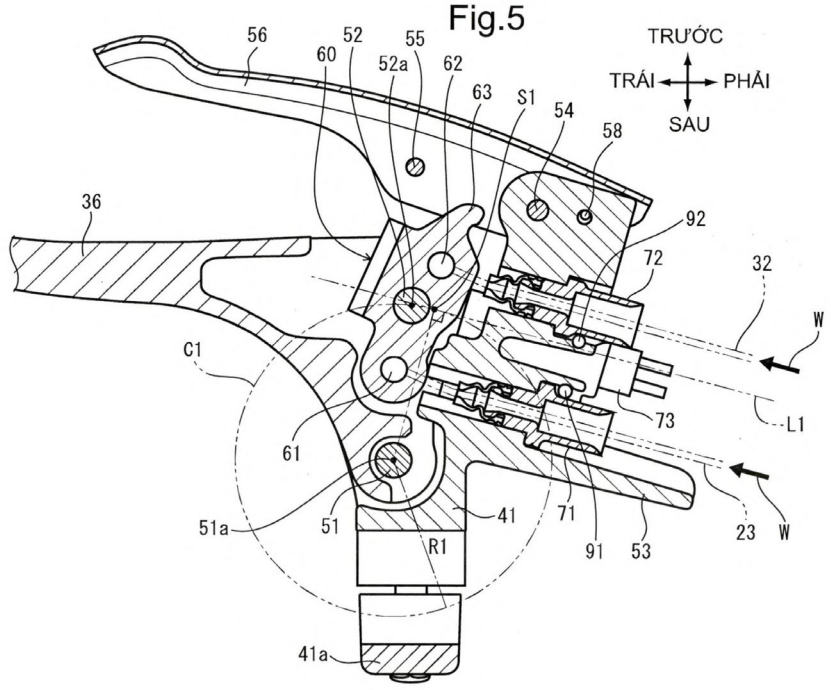
Hình 20

(11) **109796 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-02033**
(22) 20/03/2024
(30) 2023-055324 30/03/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/03/2024
(51) ***B60T 7/10**; G05G 1/04; B62L 3/08; B60T 11/06; B62L 3/02*
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) NAGAI Ryuichi (JP); ARAI Yoshihiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU PHANH LIÊN ĐỘNG BÁNH XE TRƯỚC SAU CHO XE NGỒI KIỂU ĐỂ CHÂN SANG HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phanh liên động bánh xe trước sau dùng cho xe ngồi kiểu để chân sang hai bên có khả năng khiến phanh bánh xe trước và phanh bánh xe sau với việc sự cân bằng lý tưởng nhờ kết cấu đơn giản. Tại vị trí ban đầu của bộ phận kích hoạt phanh (36), điểm giữa (52a) của trục xoay (52) của bộ phận cân bằng (60) được bố trí tại vị trí lệch hướng về phía bộ phận kích hoạt phanh (36) khi so sánh với điểm tiếp xúc thứ nhất (S1) mà tại đó vòng tròn xoay thứ nhất (C1) nằm quanh trục xoay (51) vá có bán kính thứ nhất (R1) với khoảng cách đến trục xoay (52) và đường tiếp tuyến thứ nhất (L1) theo hướng kéo (W) của dây phanh bánh xe trước (23) hoặc dây phanh bánh xe sau (32) đến tiếp xúc với nhau. Bộ phận đỡ thứ nhất (61) mà đỡ dây phanh bánh xe trước (23) nằm ở phía gần hơn với trục xoay (51) so với trục xoay (52), và bộ phận đỡ thứ hai (62) mà đỡ dây phanh bánh xe sau (32) nằm ở phía xa hơn trục xoay (51) so với trục xoay (52).

Fig.5



(11) **109797 A**
(21) **1-2024-02057**
(22) 09/08/2022
(30) 63/241,027 06/09/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 20/03/2024
(86) PCT/US2022/074894 09/08/2022
(87) WO2023/034683 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/03/2024
(51) ***G02F 1/167****; G02F 1/1685; G09G 3/34; G02F 1/1676*
(71) **E INK CORPORATION** (US)
1000 Technology Park Drive, Billerica, MA 01821, United States of America
(72) LIN, Craig (US); ZHENG, Xiaolong (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN MÀN HÌNH ĐIỆN DI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển màn hình điện di. Môi trường điện di bao gồm dịch lỏng và các hạt thứ nhất (B), thứ hai (Y), thứ ba (R) và thứ tư (W) được phân tán trong dịch lỏng này và có các màu sắc khác nhau. Các hạt thứ nhất (B) và thứ ba (R) mang các điện tích của một cực và các hạt thứ hai (Y) và thứ tư (W) mang các điện tích của cực trái dấu. Các hạt thứ nhất (B) có thể zeta lớn hơn so với các hạt thứ ba (R), và các hạt thứ hai (Y) có thể zeta lớn hơn so với các hạt thứ tư (W). Một trong các hạt (W) là màu trắng, một trong các hạt không phải màu trắng (B) truyền ánh sáng một phần, và hai hạt không phải màu trắng còn lại phản xạ ánh sáng. Để hiển thị màu của hỗn hợp các hạt thứ nhất (B) và thứ hai (Y) tại bề mặt nhìn, môi trường được điều khiển để hiển thị các hạt thứ hai (Y) tại bề mặt nhìn, sau đó điện áp điều khiển thứ nhất được áp dụng trong chu kỳ thứ nhất để điều khiển các hạt thứ hai (Y) và thứ tư (W) về phía bề mặt nhìn, sau đó điện áp điều khiển thứ hai, của cực trái dấu và độ lớn thấp hơn so với, điện áp thứ nhất, được áp dụng trong chu kỳ thứ hai nhỏ hơn chu kỳ thứ nhất, và cuối cùng là, các lần áp dụng của hai điện áp điều khiển được lặp lại.

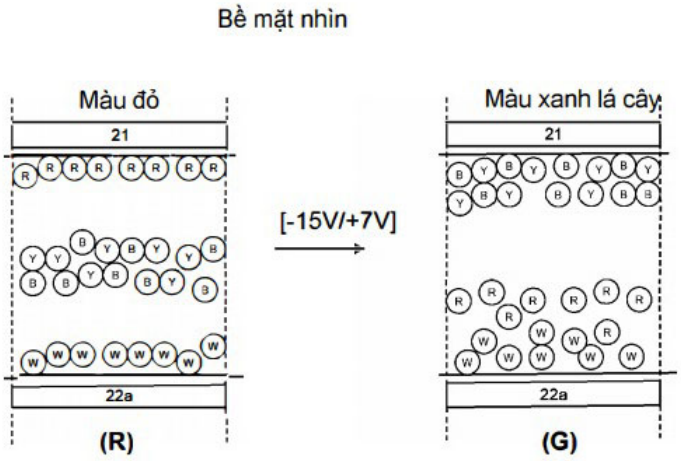


Fig.3G

(11) **109798 A**
(21) **1-2024-02080**
(22) 21/09/2022
(30) 10202110429W 21/09/2021 SG
(43) 25/03/2025
(85) 21/03/2024
(86) PCT/SG2022/050679 21/09/2022
(87) WO 2023/048644 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/02/2025
(51) ***H05B 3/06****; G01R 31/26; H01L 21/66*
(71) **AEM SINGAPORE PTE. LTD.** (SG)
52 Serangoon North Ave 4, Singapore 555853, Singapore
(72) CHAN, See Jean (SG)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ MÁY KIỂM TRA NHIỆT ĐỂ KIỂM TRA NHIỆT ĐẾ CỦA MẠCH TÍCH HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra nhiệt một hoặc nhiều đế hở hoặc kín của mạch tích hợp và máy kiểm tra nhiệt để kiểm tra một hoặc nhiều đế hở hoặc kín của mạch tích hợp trên nền tảng kiểm tra. Thiết bị kiểm tra nhiệt một hoặc nhiều đế hở hoặc kín của mạch tích hợp gồm có giá đỡ và bộ tản nhiệt được gắn vào đầu thứ nhất của giá đỡ này. Bộ tản nhiệt gồm có bề mặt bao gồm một hoặc nhiều tấm. Một hoặc nhiều tấm được cấu tạo để phù hợp với hình dạng của một hoặc nhiều đế. Bộ tản nhiệt cũng gồm có mạch gia nhiệt được tạo cấu hình đang hoạt động để gia nhiệt một hoặc nhiều tấm của bề mặt và mạch cảm biến được tạo cấu hình đang hoạt động để cảm biến nhiệt độ của bộ tản nhiệt.

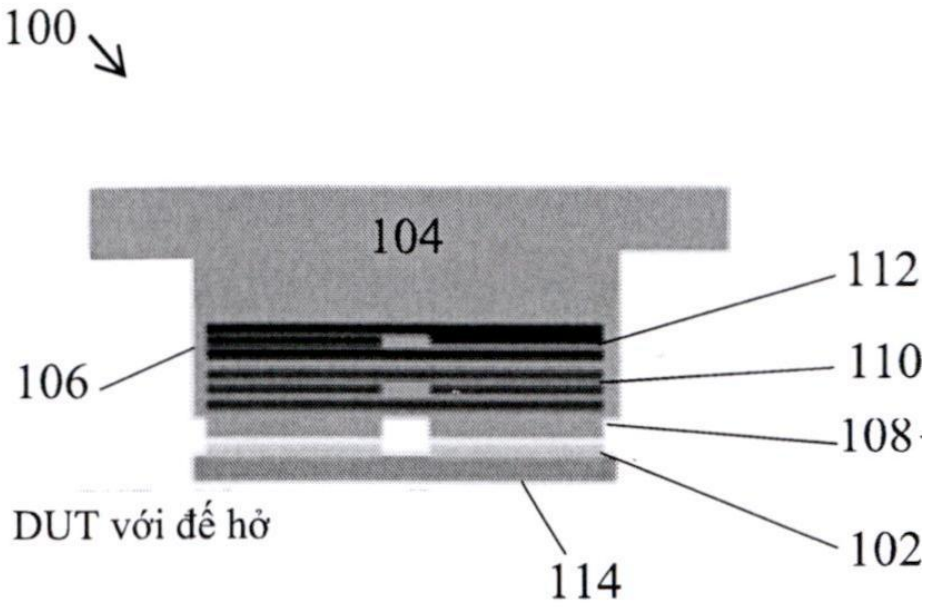
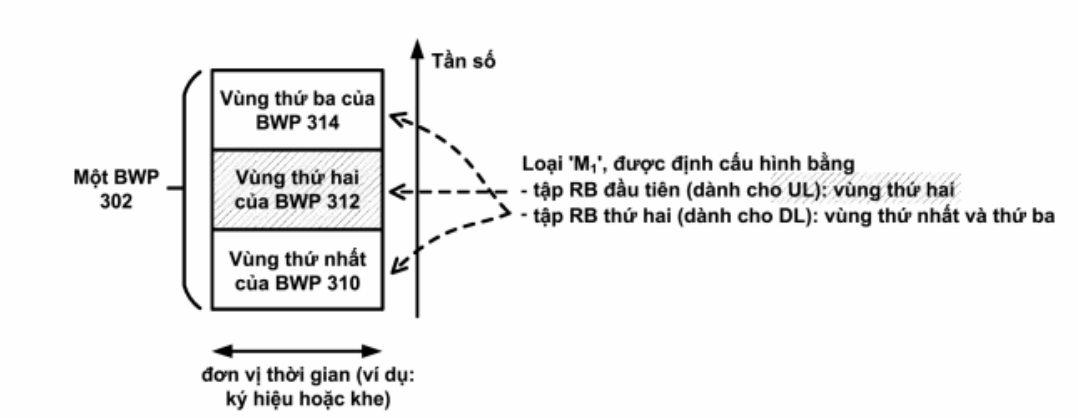


FIG. 1A

(11) **109799 A**
(21) **1-2024-02247**
(22) 09/09/2022
(30) 63/244,471 15/09/2021 US
63/395,969 08/08/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/03/2024
(86) PCT/US2022/043119 09/09/2022
(87) WO2023/043683 23/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
(51) ***H04L 5/00****; H04L 5/14*
(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300 Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Jonghyun PARK (KR); Moon IL LEE (KR); Paul MARINIER (CA); Young Woo KWAK (KR); Nazli KHAN BEIGI (CA)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **THIẾT BỊ THU-PHÁT KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG THIẾT BỊ THU-PHÁT KHÔNG DÂY VÀ TRẠM GỐC**

(57) Các hệ thống, phương pháp và công cụ được mô tả ở đây liên quan đến việc hỗ trợ các chỉ báo định dạng khe linh hoạt (ví dụ: băng phụ), có thể bao gồm (các) loại khe (ví dụ: (các)
loại khe mới) của 'Mn' dưới dạng DL/UL “Hỗn hợp”. Có thể cung cấp các quy tắc Tx/Rx cho các cấu hình định kỳ/bán liên tục theo loại khe băng phụ cho XDD. Không gian tìm kiếm có thể được liên kết với nhiều CORESET. Trong ví dụ, WTRU có thể xác định CORESET nào sẽ sử dụng để giám sát không gian tìm kiếm dựa trên loại khe (ví dụ: khe XDD hoặc khe không phải XDD). WTRU có thể xác định giám sát không gian tìm kiếm trong khe XDD dựa trên loại “Mn” và/hoặc số lượng tài nguyên không gian tìm kiếm được phân bổ lại cho đường lên trong khe đó. Một hoặc nhiều tập hợp không gian tìm kiếm có thể được tạo cấu hình và tập hợp không gian tìm kiếm để giám sát có thể được xác định dựa trên loại khe.



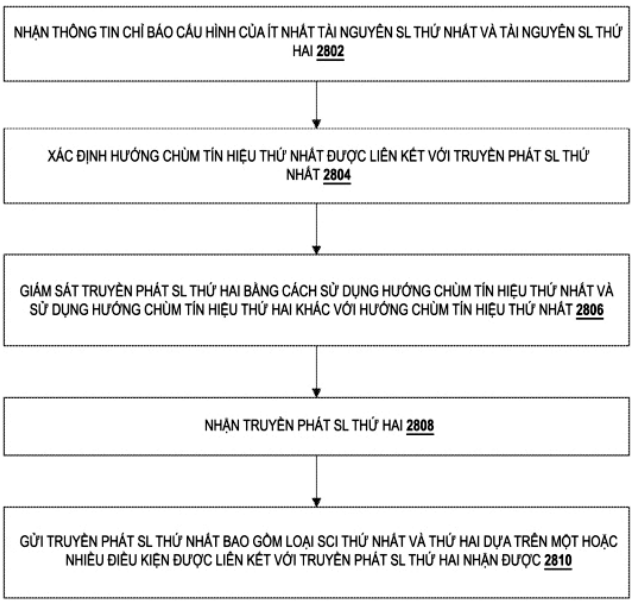
HÌNH 3

(11) **109800 A**
(21) **1-2024-02291**
(22) 31/08/2022
(30) 63/239,493 01/09/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/03/2024
(86) PCT/US2022/042124 31/08/2022
(87) WO2023/034361 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/02/2025
(51) ***H04B 7/06****; H04W 74/08; H04W 72/04*

(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Umer SALIM (FR); Sanjay GOYAL (IN); Ashutosh SRIVASTAVA (IN); Ravikumar PRAGADA (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, CẤU TRÚC, BỘ MÁY VÀ HỆ THỐNG PHÂN BỔ TÀI NGUYÊN TUYẾN PHỤ**

(57) Các quy trình, phương pháp, cấu trúc, bộ máy, hệ thống, thiết bị và sản phẩm chương trình máy tính được mô tả có thể được triển khai trong thiết bị thu/phát không dây (WTRU) cho truyền thông tuyến phụ (SL). Theo một phương pháp đại diện, WTRU ước tính hướng chính cho truyền phát SL. WTRU thứ nhất suy ra hướng được ghép nối được kết hợp vớihướng chính. Cảm biến thông tin điều khiển SL (SCI) theo hướng chính và hướng được ghép nối có thể được thực hiện để phát hiện các truyền phát và/hoặc các vùng dành riêng SL từ các WTRU khác. WTRU có thể chọn tài nguyên SL bằng cách sử dụng SCI được nhận biết bất kỳ theo hướng chính và hướng được ghép nối. WTRU có thể tiến hành truyền điều khiển và dữ liệu SL qua tài nguyên SL đã chọn, chẳng hạn như trong khe SL. Ví dụ, truyền phát thông tin điều khiển SL có thể bao gồm truyền phát SCI theo hướng chính và được ghép nối trong cùng các ký hiệu của khe.



HÌNH 28

(11) **109801 A**
(21) **1-2024-02385**
(22) 31/08/2022
(30) PCT/CN2021/115718 31/08/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 29/03/2024
(86) PCT/CN2022/116084 31/08/2022
(87) WO2023/030363 A1 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/02/2025
(51) ***C07D 403/12****; A61K 31/407; A61P 35/00*
(71) 1. **BEIGENE, LTD.** (KY)
c/o Mourant Governance Services (Cayman) Limited, 94 Solaris Avenue, Camana Bay, Grand Cayman KY1- 1108 (KY)
2. **BEIGENE SWITZERLAND GMBH** (CH)
Aeschengraben 27, 4051 Basel, Switzerland
(72) YU Desheng (CN); SHI Gongyin (CN); XUE Hai (CN); GUO Yunhang (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **DẠNG KẾT TINH, DẠNG VÔ ĐỊNH HÌNH CỦA CHẤT ỨC CHẾ BCL-2 VÀ DƯỢC PHẨM CÓ CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dạng rắn, cụ thể là các dạng kết tinh của chất ức chế Bcl-2 2-((1Hpyrolo[2,3-b]pyridin-5-yl)oxy)-N-((4-((((1r,4r)-4-hydroxy-4-metylxyclohexyl)metyl)amino)-3-nitrophenyl)sulfonyl)-4-(2-((S)-2-(2-isopropylphenyl)pyrolidin-1-yl)-7-azaspiro[3.5]nonan-7-yl)benzamit, dược phẩm có chứa dạng rắn này, quy trình điều chế dạng rắn này.

(11) **109802 A**
(21) **1-2024-02487**
(22) 10/09/2021
(43) 25/03/2025
(85) 03/04/2024
(86) PCT/CN2021/117697 10/09/2021
(87) WO2023/035226 16/03/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/04/2024

(51) ***C07K 16/22****; A61P 35/00; C12N 5/10; C12N 15/13; A61K 39/395*

(71) **SOTER BIOPHARMA PTE. LTD.** (SG)
1 Coleman Street, The Adelphi #08-01 Singapore 179803

(72) SHI, Jian (CN); FANG, Lijuan (CN); YAN, Yongxiang (CN); ZHANG, Jing (CN); HUA, Shan (CN); ZHOU, Pengfei (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ MIỄN ĐƠN CHUỖI NẶNG KHÁNG ANGIOPOETIN-2 NGƯỜI, PROTEIN TÁI TỔ HỢP, KHÁNG THỂ ĐA ĐẶC HIỆU, THỂ LIÊN HỢP, KIT VÀ DƯỢC PHẨM BAO GỒM KHÁNG THỂ NÀY, POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA KHÁNG THỂ NÀY, VECTƠ BAO GỒM POLYNUCLEOTIT NÀY, TẾ BÀO CHỦ BAO GỒM VECTƠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể miễn đơn chuỗi nặng kháng angiopoietin-2 người, protein tái tổ hợp, kháng thể đa đặc hiệu, thể liên hợp, kit và dược phẩm bao gồm kháng thể này, polynucleotit mã hóa kháng thể này, vectơ bao gồm polynucleotit này, tế bào chủ bao gồm vectơ này.

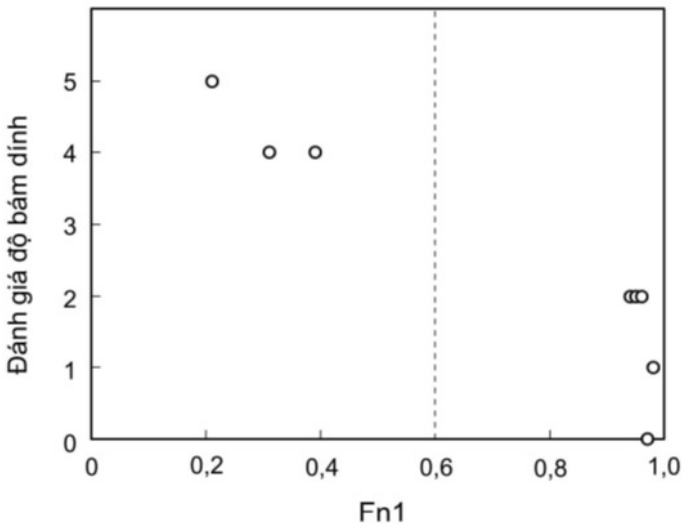
(11) **109803 A**
(21) **1-2024-02514**
(22) 26/08/2022
(30) 2021-145098 07/09/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 04/04/2024
(86) PCT/JP2022/032244 26/08/2022
(87) WO2023/037910 16/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/04/2024
(51) ***F16L 15/04****; C23C 26/00; E21B 17/042*

(71) 1. **NIPPON STEEL CORPORATION** (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
2. **VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE** (FR)
54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620, France
(72) OSHIMA, Masahiro (JP); KIMOTO, Masanari (JP); ANTOINE, Alexandre (FR); MUNOZ, Daniel (FR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ỐNG KIM LOẠI DÙNG CHO GIẾNG DẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến ống kim loại dùng cho giếng dầu bao gồm lớp mạ hợp kim Zn-Ni có độ bám dính cao. Ống kim loại dùng cho giếng dầu theo sáng chế bao gồm: thân chính của ống bao gồm chốt nối mà bao gồm bề mặt tiếp xúc của chốt nối bao gồm phần ren ngoài và được tạo ra ở phần đầu thứ nhất, và hộp nối mà bao gồm bề mặt tiếp xúc của hộp nối bao gồm phần ren trong và được tạo ra ở phần đầu thứ hai; và lớp mạ hợp kim Zn-Ni mà được tạo ra trên ít nhất một bề mặt tiếp xúc trong số bề mặt tiếp xúc của chốt nối và bề mặt tiếp xúc của hộp nối. Các cường độ nhiễu xạ tia X của lớp mạ hợp kim Zn-Ni thỏa mãn công thức (1). $I_{18}/(I_{18}+I_{36}+I_{54})\geq 0,60$, (1). Ở đây, trong công thức (1), tính theo đơn vị cps, cường độ nhiễu xạ tia X của {411} và {330} được thay thế cho I_{18}, cường độ nhiễu xạ tia X của {442} và {600} được thay thế cho I_{36}, và cường độ nhiễu xạ tia X của {552} được thay thế cho I_{54}.

FIG.1



(11) **109804 A**
(21) **1-2024-02531**
(22) 29/09/2022
(30) 63/250,256 30/09/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 05/04/2024
(86) PCT/US2022/077236 29/09/2022
(87) WO2023/056339 06/04/2023
(51) ***C08J 9/12***

(71) 1. **DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC** (US)
2211 H.H. Dow Way, Midland, Michigan 48674, United States of America
2. **DOW SILICONES CORPORATION** (US)
2200 West Salzburg Road, Midland, Michigan 48686, United States of America
(72) WENG, Xilun (CN); CHEN, Hongyu (US); YAN, Jinliang (CN); OUYANG, Wuye (CN); LYU, Bo (CN); ZHANG, Kainan (CN); HE, Chao (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỌT XỐP POLYME CÓ THỂ TÁI CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến bọt xốp, có thể bao gồm sản phẩm phản ứng được tạo liên kết ngang của chất đồng trùng hợp khối olefin ghép maleic anhydrit (MAH-g-OBC) và rượu bậc hai. Bọt xốp có thể có mật độ nhỏ hơn hoặc bằng 0,2 g/cm^3.

(11) **109805 A**
(21) **1-2024-02640**
(22) 15/09/2022
(30) 63/244,518 15/09/2021 US
63/402,862 31/08/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 11/04/2024
(86) PCT/US2022/043699 15/09/2022
(87) WO2023/043948 23/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2025
(51) ***G06Q 10/08****; F25B 21/02; F25D 15/00*
(71) **PHONONIC, INC.** (US)
800 Capitola Drive, Suite 7, Durham, North Carolina 27713, United States of America
(72) EDWARDS, Jesse W. (US); YADAV, Abhishek (IN); NEWMAN, Devon (US); LEWIS, Austin J. (US); NYIKA, Simbarashe (US); KRUG, Dana (US); THERRIEN, Robert Joseph (US); KARWACKI, Edward (US); HOLTON, Frank (US); HEINECK, JoAnna (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) TÚI ĐỰNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TÚI ĐỰNG

(57) Sáng chế đề cập đến túi đựng và phương pháp vận hành túi đựng. Theo một số phương án thực hiện, phương pháp vận hành túi đựng để cho phép thực hiện việc phân phối chuỗi cung ứng lạnh, phương pháp bao gồm một hoặc nhiều bước: cung cấp sự lưu trữ của một hoặc nhiều sản phẩm lạnh trong túi đựng trong trung tâm xử lý đơn hàng vi mô; tạo thuận lợi cho quá trình lấy và đóng gói của một hoặc nhiều sản phẩm lạnh mà tại đó một hoặc nhiều sản phẩm lạnh được lấy khỏi túi đựng và/hoặc được đóng gói vào trong túi đựng; và phân phát một hoặc nhiều sản phẩm lạnh sử dụng túi đựng. Theo cách này, việc tuân thủ yêu cầu của chuỗi cung ứng lạnh được cải thiện trong khi tiết kiệm thời gian, tiền bạc, và năng lượng.

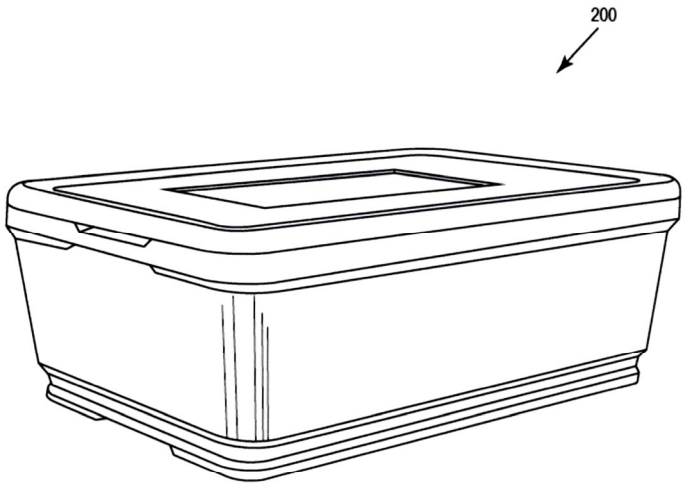


Fig.2

(11) **109806 A**
(21) **1-2024-02646**
(22) 17/03/2023
(30) 2022114217 26/05/2022 RU
(43) 25/03/2025
(85) 11/04/2024
(86) PCT/RU2023/050053 17/03/2023
(87) WO2023/229494 30/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/04/2024
(51) ***C22B 34/22****; C22B 7/00; C22B 3/08*
(71) **PUBLICHNOE AKTSIONERNOE OBSHCHESTVO "TATNEFT" IMENI V.D. SHASHINA** (RU)
ul. Lenina, 75 Almetyevsk, 423450 Tatarstan Republic, Russia
(72) SAIFULLIN, Insaf Sharifullovich (RU); LIAKHOV, Nikolai Zakharovich (RU); LUKOMSKAIA, Galina Alekseevna (UZ); SKOBELEV, Vladimir Leonidovich (RU); SHAKIROV, Kamil Zakirianovich (RU); MAGANOV, Nail Ulfatovich (RU); REMPEL, Rudolf Ditrikhovich (RU); AINULLOV, Tagir Samigullovich (RU); ZURBASHEV, Aleksei Vladimirovich (RU)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHIẾT XUẤT VANADI TỪ TRO THAN CỐC

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình hóa học và luyện kim màu và có thể được sử dụng để chiết xuất vanadi từ tro than cốc. Phương pháp này bao gồm ngâm chiết tro than cốc và sau đó chiết xuất vanadi từ dung dịch sản xuất. Việc ngâm chiết được thực hiện bằng dung dịch axit sulfuric có nồng độ từ 20 đến 50 g/l ở nhiệt độ 20 đến 50°C trong 2 giờ; qua trình ngâm chiết bao gồm việc bổ sung natri sulfit, hoặc canxi sulfit, hoặc amoni sulfit với lượng 80-140% tính theo ion sulfit của hàm lượng vanadi trong tro. Bước chiết xuất vanadi từ dung dịch sản xuất bao gồm kết tủa vanadi (+4) hydroxit trong quá trình trung hòa dung dịch thu được bằng natri cacbonat hoặc natri hydroxit đến độ pH 6-8. Phương pháp này đảm bảo tỷ lệ chiết xuất vanadi cao vào dung dịch từ cả tro nghèo vanadi và tro giàu vanadi; hiệu suất của phương pháp được tăng lên và chi phí năng lượng và vật liệu giảm.

(11) **109807 A**
(21) **1-2024-02673**
(22) 09/05/2022
(30) 202111218202.X 20/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 12/04/2024
(86) PCT/CN2022/091724 09/05/2022
(87) WO2023/065647 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/04/2024
(51) ***H02S 20/26****; E01C 9/00; E03B 3/02; F24S 25/00; H02S 20/10; E01C 11/00; E03F 5/10*

(75) **CHEN, JUI-WEN** (TW)
No. 23, Ln. 123, Junying St., Shulin Dist., New Taipei City, Taiwan 238
(74) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(54) HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG TÍCH TRỮ NƯỚC PHÍA DƯỚI MẶT ĐƯỜNG THẤM NƯỚC QUANG ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tự động tích trữ nước phía dưới mặt đường thấm nước quang điện bao gồm môđun quang điện (10), kết cấu thấm nước (20), và cấu trúc chứa nước (30). Môđun quang điện (10) được bố trí trên mặt đất và bao gồm tấm nền (11). Pin mặt trời (12) được lắp lên phía trên tấm nền (11). Bộ phận giữ chặt (112) được bố trí trên đáy tấm nền (11) và được định vị trên kết cấu thấm nước (20). Khu vực rỗng (113) được bố trí bên trong tấm nền (11). Ống nối thông (13) được liên kết với và được kéo dài ra phía ngoài từ khu vực rỗng (113) để nối thông với các tấm nền (11) liền kề. Kết cấu thấm nước (20) là mặt đường thấm nước bao gồm cấu trúc khung được tạo thành từ nhiều ống thấm nước đứng thẳng và được bơm vữa bê tông, cấu trúc chứa nước (30) là khoảng trống thấm nước phía bên dưới được tạo thành với ô cấu trúc rỗng nhiều lỗ (30a). Lớp dẫn nước (B) được bố trí ở trên cấu trúc chứa nước (30) chìm trong lớp phía bên dưới ở dưới kết cấu thấm nước (20).

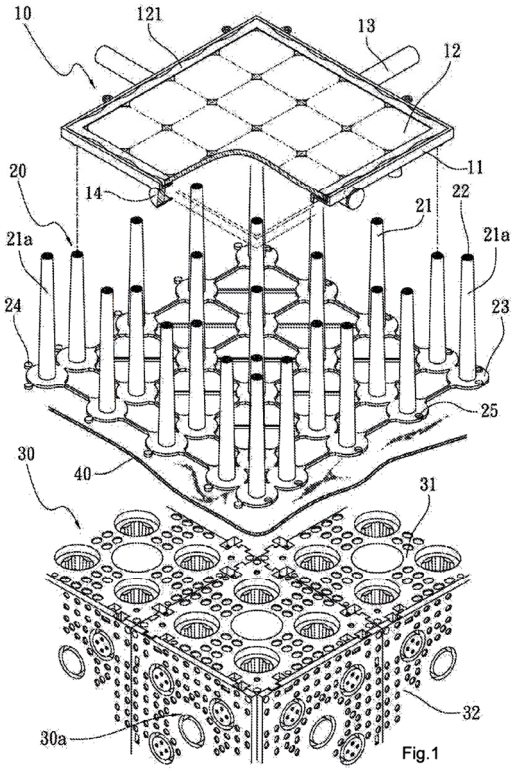


Fig.1

(11) **109808 A**
(21) **1-2024-02682**
(22) 06/09/2022
(30) 202111118646.6 24/09/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 12/04/2024
(86) PCT/CN2022/117214 06/09/2022
(87) WO2023/045750 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/01/2025
(51) ***C12Q 1/6883****; C12N 15/11; C12Q 1/6869*

(71) **BERRY GENOMICS CO., LTD.** (CN)
Room 801, Floor 8, Building No. 5, Yard 4, Shengmingyuan Road, Science Park, ChangpingDistrict Beijing 102206, China
(72) LI, Jiaqi (CN); JIANG, Minjie (CN); LU, Yulin (CN); MAO, Aiping (CN); REN, Zhilin (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) BỘ MỒI ĐỂ KHUẾCH ĐẠI ĐỒNG THỜI NHIỀU ĐỘT BIẾN, KIT, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN ĐỒNG THỜI NHIỀU ĐỘT BIẾN

(57) Sáng chế đề xuất bộ mồi để khuếch đại đồng thời nhiều đột biến, kit, hệ thống và phương pháp phát hiện đồng thời nhiều đột biến trên 9 gen liên quan đến bệnh tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh. Kit bao gồm các chất phản ứng sau: (1) chất phản ứng để khuếch đại đa mồi; và (2) chất phản ứng để tạo cấu trúc thư viện giải trình tự thế hệ thứ ba. Phương pháp này bao gồm các bước sau: (1) chuẩn bị mẫu đối tượng; (2) khuếch đại 9 gen (CYP21A2, CYP21A1P, CYP11B1, CYP11B2, CYP17A1, HSD3B2, StAR, POR và CYP11A1) trong mẫu bằng PCR đa mồi; (3) tạo cấu trúc thư viện giải trình tự thế hệ thứ ba; và (4) giải trình tự và phân tích loại đột biến gen.

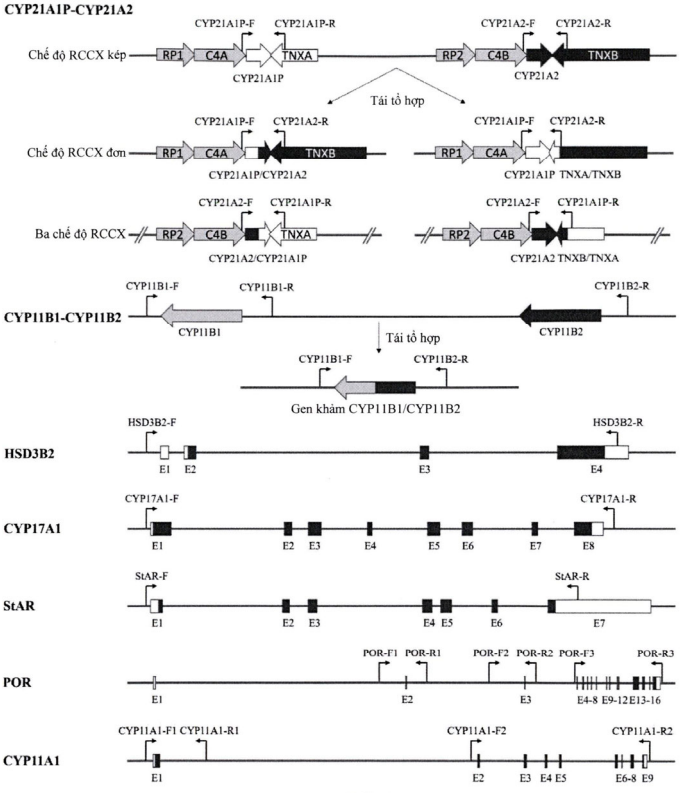


FIG. 1

(11) **109809 A**
(21) **1-2024-02715**
(22) 24/09/2019
(43) 25/03/2025
(85) 29/04/2021
(86) PCT/CN2019/107612 24/09/2019
(87) WO 2021/056223 A1 01/04/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/04/2021
(51) ***H04N 19/159***; *H04N 19/176*
(62) 1-2021-02392
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); WAN, Shuai (CN); ZHANG, Wei (CN); YANG, Fuzheng (CN); WANG, Haixin (CN); SUN, Yu (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, BỘ MÃ HÓA VÀ BỘ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa và giải mã hình ảnh, bộ mã hóa, bộ giải mã. Phương pháp mã hóa bao gồm: bộ mã hóa xác định kích thước của khối hiện tại; khi khối hiện tại được mã hóa bằng cách sử dụng chế độ MIP, xác định độ lệch thứ nhất theo kích thước của khối hiện tại; tính toán độ lệch thứ hai bằng cách sử dụng độ lệch thứ nhất và trị số tái tạo của điểm ảnh liền kề tương ứng với khối hiện tại; xác định trị số dự đoán thứ nhất của khối hiện tại theo độ lệch thứ hai; và thực hiện mã hóa khối hiện tại trên cơ sở trị số dự đoán thứ nhất. Phương pháp giải mã bao gồm: bộ giải mã phân tích dòng mã để thu được kích thước của khối hiện tại và chế độ mã hóa; khi chế độ mã hóa của khối hiện tại là chế độ MIP, xác định độ lệch thứ nhất theo khối hiện tại; tính toán độ lệch thứ hai bằng cách sử dụng độ lệch thứ nhất và trị số tái tạo của điểm ảnh liền kề tương ứng với khối hiện tại; xác định trị số dự đoán thứ nhất của khối hiện tại theo độ lệch thứ hai; và xác định trị số tái tạo của khối hiện tại trên cơ sở trị số dự đoán thứ nhất.

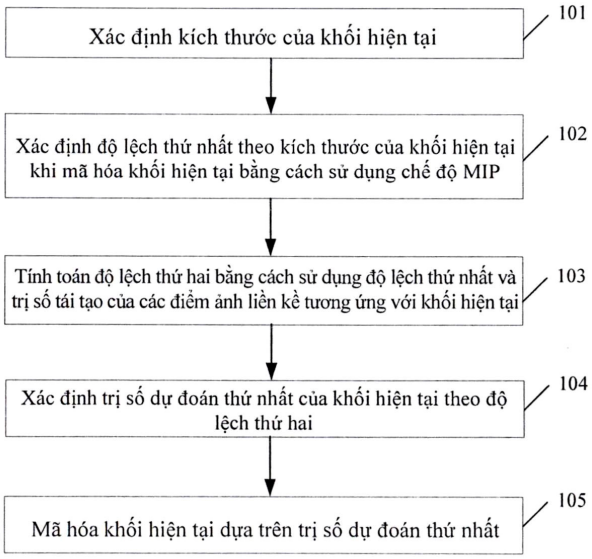


FIG. 7

(11) **109810 A**
(21) **1-2024-02716**
(22) 24/09/2019
(43) 25/03/2025
(85) 29/04/2021
(86) PCT/CN2019/107612 24/09/2019
(87) WO 2021/056223 A1 01/04/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/04/2021
(51) ***H04N 19/159***; *H04N 19/176*
(62) 1-2021-02392
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); WAN, Shuai (CN); ZHANG, Wei (CN); YANG, Fuzheng (CN); WANG, Haixin (CN); SUN, Yu (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, BỘ MÃ HÓA VÀ BỘ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã hình ảnh, bộ mã hóa và bộ giải mã. Phương pháp mã hóa bao gồm: bộ mã hóa xác định kích thước của khối hiện tại; khi khối hiện tại được mã hóa bằng cách sử dụng chế độ MIP, xác định độ lệch thứ nhất theo kích thước của khối hiện tại; tính toán độ lệch thứ hai bằng cách sử dụng độ lệch thứ nhất và trị số tái tạo của điểm ảnh liền kề tương ứng với khối hiện tại; xác định trị số dự đoán thứ nhất của khối hiện tại theo độ lệch thứ hai; và thực hiện mã hóa khối hiện tại trên cơ sở trị số dự đoán thứ nhất. Phương pháp giải mã bao gồm: bộ giải mã phân tích dòng mã để thu được kích thước của khối hiện tại và chế độ mã hóa; khi chế độ mã hóa của khối hiện tại là chế độ MIP, xác định độ lệch thứ nhất theo khối hiện tại; tính toán độ lệch thứ hai bằng cách sử dụng độ lệch thứ nhất và trị số tái tạo của điểm ảnh liền kề tương ứng với khối hiện tại; xác định trị số dự đoán thứ nhất của khối hiện tại theo độ lệch thứ hai; và xác định trị số tái tạo của khối hiện tại trên cơ sở trị số dự đoán thứ nhất.

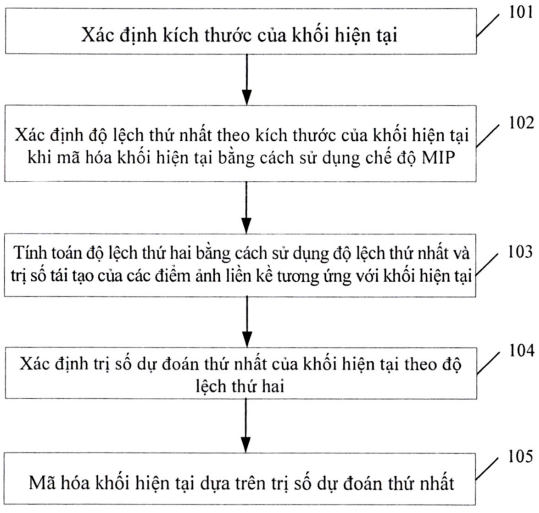


FIG. 7

(11) **109811 A**
(21) **1-2024-02748**
(22) 17/10/2022
(30) 21203229.6 18/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 16/04/2024
(86) PCT/EP2022/078775 17/10/2022
(87) WO 2023/066838 27/04/2023
(51) ***C08G 18/09***; *C08G 18/40; C08J 9/14; C08G 18/48; C08G 18/76; C08J 9/08; C08G 18/22; C08G 18/42*

(71) **BASF SE** (DE)
Carl-Bosch-Straße 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
(72) KALUSCHKE, Tobias (DE); KOCH, Sebastian (DE); JACOBMEIER, Olaf (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỌT POLYISOXYANURAT CỨNG ĐƯỢC CẢI THIỆN TRÊN CƠ SỞ POLYESTE POLYOL THƠM VÀ POLYETE POLYOL TRÊN CƠ SỞ ETYLEN OXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất bọt polyisoxyanurat cứng, trong đó (A) polyisoxyanat được trộn với (B) các hợp chất có các nguyên tử hydro dễ phản ứng với isoxyanat, (C) chất làm chậm ngọn lửa, (D) chất tạo bọt, (E) chất xúc tác ở chỉ số isoxyanat ít nhất 220 tạo ra hỗn hợp phản ứng và được lưu hóa tạo ra bọt polyisoxyanurat cứng, trong đó thành phần (B) bao gồm ít nhất một polcóte polyol thơm (b1) và ít nhất một polyete polyol (b2), polcóte polyol (b1) có tổng độ chức trung bình bằng ≤ 3,0 và ≥ 1,7 và polyete polyol (b2) có số hydroxyl bằng 160-350 mg KOH/g và được tạo ra bằng cách alkoxyl hóa chất khởi đầu hoặc hỗn hợp chất khởi đầu có tổng độ chức trung bình ≤ 3,5 và ≥ 1,5, trong đó dưới dạng alkylen oxit để sản xuất polyete polyol (b2) ít nhất 80% trọng lượng etylen oxit được sử dụng và bao gồm ít nhất 90% nhóm đầu hydroxyl bậc một và trong đó tỷ số khối lượng của thành phần (b1) với thành phần (b2) là ≤ 3 và ≥ 1 và chất tạo bọt (D) bao gồm các chất tạo bọt hóa học và vật lý, trong đó chất tạo bọt hóa học là được chọn từ nhóm gồm hỗn hợp axit formic-nước và axit formic. Sáng chế cũng đề cập đến bọt polyisoxyanurat cứng có thể thu được bằng quy trình theo sáng chế.

(11) **109812 A**
(21) **1-2024-02771**
(22) 16/09/2022
(30) P-2021/1153 17/09/2021 RS
(43) 25/03/2025
(85) 17/04/2024
(86) PCT/EP2022/075846 16/09/2022
(87) WO2023/041742 23/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/02/2025
(51) ***F03B 13/18***
(75) **DRAGIC, MILE** (RS)
11 Makedonska, Zrenjanin, 23000, Serbia
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG SÓNG THÀNH NĂNG LƯỢNG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chuyển đổi năng lượng sóng thành năng lượng điện bao gồm kết cấu đỡ (300), khối làm việc thứ nhất (200), neo (500) và các cáp neo (400). Kết cấu đỡ (300) được nối với các neo (500) bằng các cáp neo (400), trong khi khối làm việc thứ nhất (200) được nối trượt được với kết cấu đỡ (300). Hệ thống biến đổi chuyển động (100) được nối chắc chắn với kết cấu đỡ (300) và bao gồm các bánh răng cứng (101a) và (101b) được ăn khớp với các bánh răng (103a) và (103b) với các con lăn ở một phía trong khi ở phía kia chúng được gắn bằng bản lề vào khối làm việc thứ nhất (200), ở phía kia của các bánh răng (103a) và (103b) với các con lăn, các bánh răng cứng (102a) và (102b) được nối ở một đầu, trong khi đầu còn lại của chúng được gắn bằng bản lề vào khối làm việc (600) khác. Các bánh răng (103a) và (103b) với các con lăn được nối bởi các trục với bộ khuếch đại, mà dẫn động máy phát điện (108) để tiếp tục sản xuất điện. Thiết bị được chế tạo theo cách này có khả năng vận chuyển đến nơi khai thác, vì nó tự nổi ổn định. Neo hệ thống (500) được vận chuyển tự nổi ổn định khai thác nhờ dùng phương tiện vận chuyển (700) cũng có khả năng tự nổi và có thể nhấn chìm.

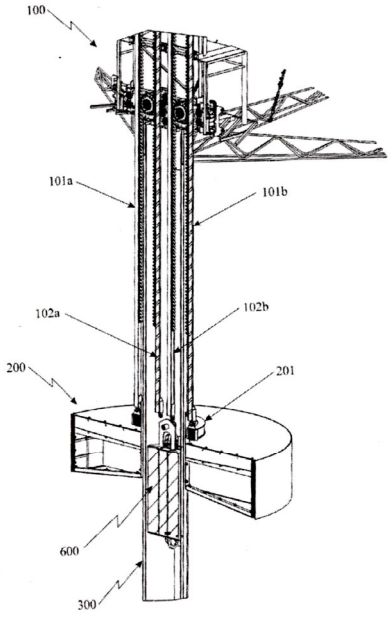
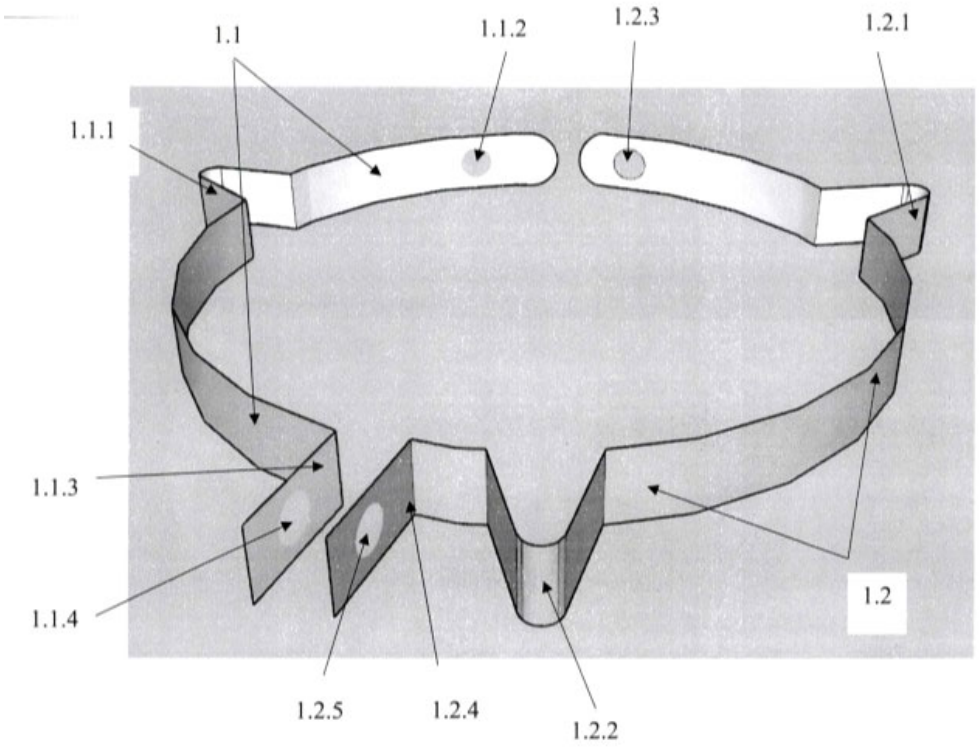


FIG. 1a

(11) **109813 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-02786**
(22) 17/04/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***A01G 17/14**; A01G 9/02*
(71) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THUẬN QUANG MRO** (VN)
115 đường Nguyễn Thị Nhuần, khu phố 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Huyền (VN)
(74) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)
(54) **ĐAI SẮT CO GIÃN DÙNG ĐỂ BẢO VỆ THÂN CÂY VÀ GẮN GIỎ CÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến đai sắt co giãn dùng để bảo vệ thân cây và gắn giỏ cây bao gồm: vòng đai sắt (1), lồng đựng chậu hoa (2).



Hình 2

(11) **109814 A**
(21) **1-2024-02788**
(22) 13/09/2022
(30) 2021-175794 27/10/2021 JP
2022-111740 12/07/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 17/04/2024
(86) PCT/JP2022/034269 13/09/2022
(87) WO 2023/074160 04/05/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/04/2024

(51) ***C21D 6/00****; C22C 38/60; H01F 1/047; C22C 38/00*

(71) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.)** (JP)
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan
(72) IKEDA, Kenshi (JP); KASAI, Shingo (JP); MORITA, Shinya (JP); HISAI, Yukihiro (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THÀNH PHẦN THÉP TỪ BÁN CỨNG**

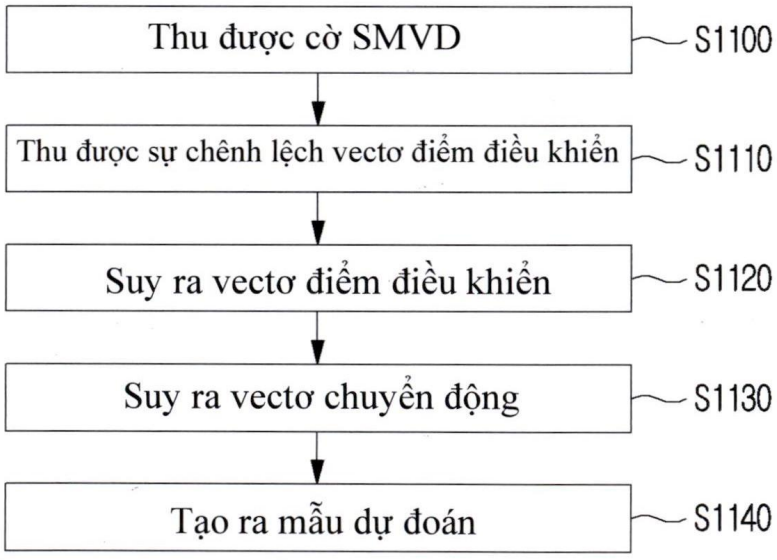
(57) Sáng chế đề cập đến thành phần thép từ bán cứng bao gồm C: lớn hơn hoặc bằng 0,60% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 1,50% theo khối lượng, Si: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,75% theo khối lượng, Mn: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% theo khối lượng, P: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,050% theo khối lượng, S: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,050% theo khối lượng, Cu: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,30% theo khối lượng, Ni: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,30% theo khối lượng, Mo: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn 0,30% theo khối lượng, Cr: lớn hơn hoặc bằng 0,85% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 2,00% theo khối lượng, Al: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,100% theo khối lượng, và N: lớn hơn 0% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,0100% theo khối lượng, phần còn lại là sắt và các tạp chất không tránh khỏi, trong đó lớn hơn hoặc bằng 80% theo diện tích là pha mactensit đã được ram được bao gồm, một nửa độ rộng của đỉnh nhiễu xạ tia X từ mặt phẳng (211) nhỏ hơn hoặc bằng 3,1°, tỷ lệ diện tích của cacbua lớn hơn hoặc bằng 4,00%, và độ cứng Vickers nhỏ hơn hoặc bằng 470.

(11) **109815 A**
(21) **1-2024-02827**
(22) 30/09/2022
(30) 10-2021-0130167 30/09/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 19/04/2024
(86) PCT/KR2022/014803 30/09/2022
(87) WO2023/055191 06/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2025
(51) ***H04N 19/109***; *H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/423; H04N 19/44; H04N 19/513; H04N 19/105; H04N 19/176*
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 07336, Korea
(72) PARK, Naeri (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO THÔNG TIN HÌNH ẢNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và phương pháp truyền dữ liệu cho thông tin hình ảnh. Phương pháp và thiết bị giải mã/mã hóa hình ảnh, theo sáng chế, có thể: tiếp nhận cờ thứ nhất chỉ báo liệu sự chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng có được sử dụng cho khối hiện tại hay không; tiếp nhận sự chênh lệch vectơ điểm điều khiển của khối hiện tại trên cơ sở cờ thứ nhất; suy ra vectơ điểm điều khiển của khối hiện tại trên cơ sở sự chênh lệch vectơ điểm điều khiển; suy ra vectơ chuyển động của khối hiện tại trên cơ sở vectơ điểm điều khiển; và tạo ra mẫu dự đoán của khối hiện tại bằng việc sử dụng vectơ chuyển động.

FIG.11



(11) **109816 A**
(21) **1-2024-02838**
(22) 23/09/2022
(30) 63/248,196 24/09/2021 US
63/257,789 20/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 19/04/2024
(86) PCT/US2022/044568 23/09/2022
(87) WO/2023/049370 30/03/2023
(51) ***B65G 47/66**; B65G 39/02; B65G 13/00; B65G 13/11*
(71) **FLEXIBLE STEEL LACING COMPANY** (US)
2525 Wisconsin Avenue, Downers Grove, Illinois 60515, United States of America
(72) PETTINGA, Mark Steven (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **BỘ CHẶN KHE HỞ CHO BĂNG TẢI CON LĂN, BỘ BẢO VỆ BỘ DẪN ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG BĂNG TẢI CON LĂN SỬ DỤNG CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ chặn khe hở cho băng tải con lăn có các con lăn để vận chuyển vật thể theo hướng dọc phía dòng ra. Các con lăn bao gồm các con lăn liền kề có khe hở kéo dài theo chiều dọc giữa chúng và ít nhất một trong số các con lăn có rãnh hình khuyên để tiếp nhận bộ dẫn động. Bộ chặn khe hở bao gồm thân được tạo kết cấu để đỡ trong khe hở bằng các con lăn liền kề và phần chặn phía trên của thân để kéo dài qua khe hở. Thân còn bao gồm bộ định vị được tạo kết cấu để mở rộng vào rãnh hình khuyên và ngăn cản chuyển động ngang của thân trong khe hở. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ bảo vệ bộ dẫn động và hệ thống băng tải con lăn sử dụng bộ chặn khe hở đã nêu.

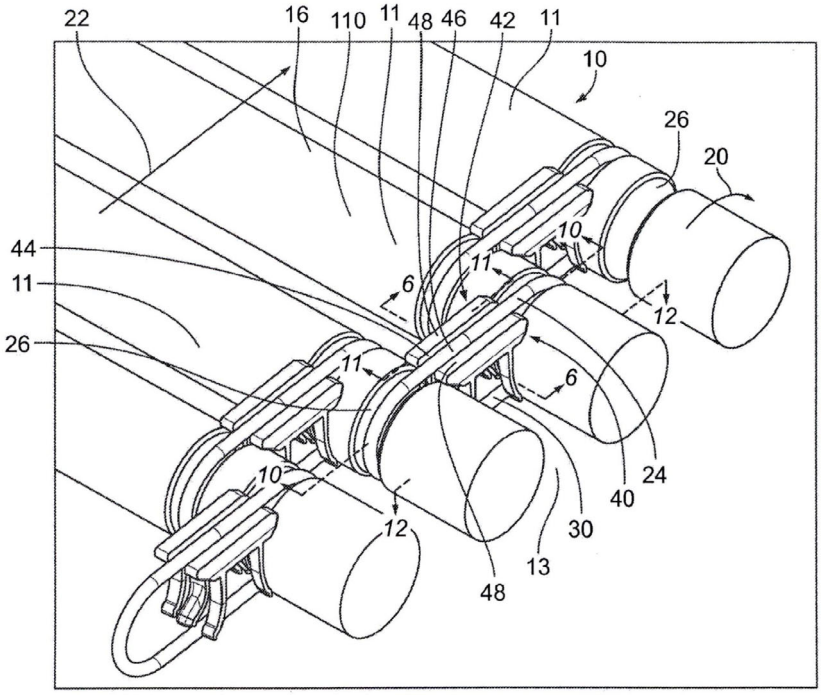


FIG. 1

(11) **109817 A**
(21) **1-2024-02842**
(22) 23/09/2022
(30) 63/261,582 24/09/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 19/04/2024
(86) PCT/US2022/044473 23/09/2022
(87) WO 2023/049310 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***B31B 50/14**; B31B 50/74; B31B 50/04*

(71) **GRAPHIC PACKAGING INTERNATIONAL, LLC** (US)
Law Department - 9th Floor 1500 Riveredge Parkway, Suite 100 Atlanta, GA 30328, USA
(72) FORD, Colin, P. (US); WARNER, David, F. (US); ANDERSON, Jason, C. (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ PHÔI ĐỂ TẠO THÀNH VẬT MANG DÙNG CHO ĐỒ CHỨA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý ít nhất một phôi để tạo thành vật mang dùng cho đồ chứa bao gồm bước thu được ít nhất một phôi bao gồm panen trung tâm có nhiều miệng đồ chứa và ít nhất một tai giữ đồ chứa kéo dài vào trong miệng đồ chứa tương ứng của nhiều miệng đồ chứa. Phương pháp còn bao gồm bước lồng ít nhất một phôi vào trong bộ lắp ráp nạp phôi, di chuyển ít nhất một phôi từ bộ lắp ráp nạp đến bộ lắp ráp xử lý phôi, bộ lắp ráp xử lý phôi có dây đai tạo hình và bánh xe tạo hình, di chuyển ít nhất một phôi giữa dây đai tạo hình và bánh xe tạo hình, và di chuyển ít nhất một phôi đến phần ăn khớp sản phẩm của bộ lắp ráp xử lý phôi sao cho ít nhất một phôi được định vị để ăn khớp với nhóm đồ chứa.

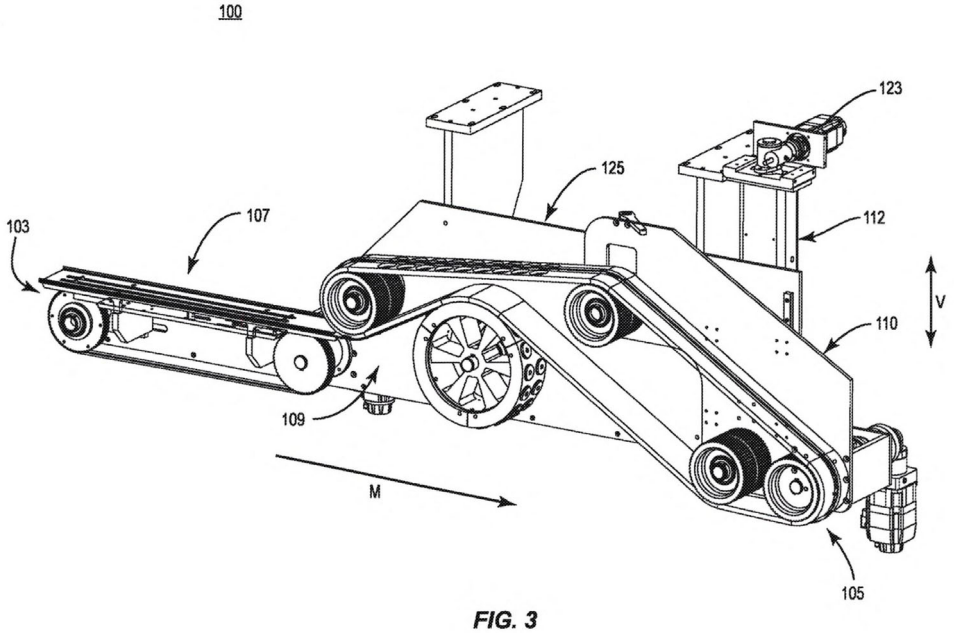
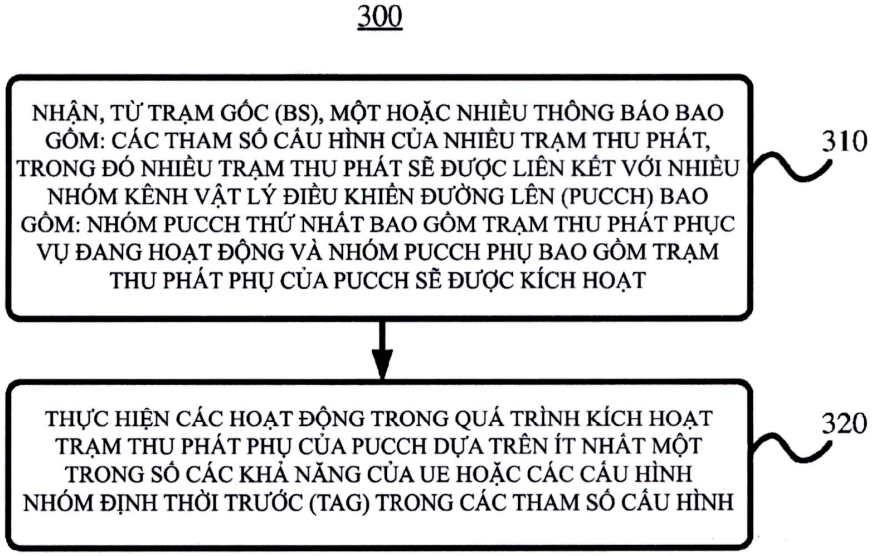


FIG. 3

(11) **109818 A**
(21) **1-2024-02850**
(22) 20/10/2021
(43) 25/03/2025
(85) 19/04/2024
(86) PCT/CN2021/124937 20/10/2021
(87) WO 2023/065142 A1 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/04/2024
(51) ***H04W 72/04***
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Jie CUI (CN); Dawei ZHANG (US); Hong HE (CN); Huaning NIU (CN); Manasa RAGHAVAN (IN); Qiming LI (CN); Seyed Ali Akbar FAKOORIAN (IR); Xiang CHEN (US); Yang TANG (AU)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **PHƯƠNG TIỆN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, HỆ MẠCH XỬ LÝ, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ KÍCH HOẠT TRẠM THU PHÁT PHỤ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng (UE), bao gồm các bước: nhận, từ trạm gốc (BS), một hoặc nhiều thông báo bao gồm: các tham số cấu hình của nhiều trạm thu phát, trong đó nhiều trạm thu phát sẽ được liên kết với nhiều nhóm kênh vật lý điều khiển đường lên (PUCCH) bao gồm: nhóm PUCCH thứ nhất bao gồm trạm thu phát phục vụ đang hoạt động và nhóm PUCCH phụ bao gồm trạm thu phát phụ của PUCCH sẽ được kích hoạt; và thực hiện các hoạt động trong quá trình kích hoạt trạm thu phát phụ của PUCCH dựa trên ít nhất một trong số khả năng của UE hoặc các cấu hình nhóm định thời trước (TAG) trong các tham số cấu hình.



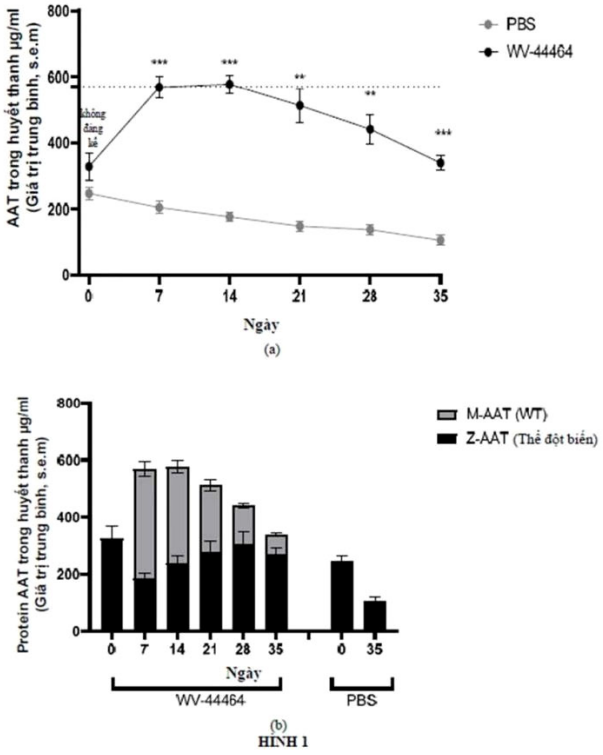
HÌNH 3

(11) **109819 A**
(21) **1-2024-02855**
(22) 26/09/2022
(30) 63/248,520 26/09/2021 US
PCT/US2021/058495 08/11/2021 US
63/331,756 15/04/2022 US
63/397,320 11/08/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 19/04/2024
(86) PCT/US2022/044765 26/09/2022
(87) WO 2023/049475 30/03/2023
(51) ***C12N 15/113**; A61P 11/00; A61K 31/7088; A61P 1/16*

(71) **WAVE LIFE SCIENCES LTD.** (SG)
7 Straits View #12-00, Marina One East Tower, Singapore 018936, Singapore
(72) MONIAN, Prashant (IN); SHIVALILA, Chikdu Shakti (US); LU, Genliang (US); VARGEESE, Chandra (US); GIANGRANDE, Paloma Hoban (US); KANDASAMY, Pachamuthu (US); IWAMOTO, Naoki (JP); SHIMIZU, Mamoru (JP); YU, Hui (US); YANG, Hailin (US); LAMORE, Sarah Diane (US); ZHANG, Fengjiao (CN); NARAYANAN, Padmakumar (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **OLIGONUCLEOTIT, HỢP CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA OLIGONUCLEOTIT VÀ HỢP CHẤT NÀY**

(57) Trong số những thứ khác, sáng chế đề xuất oligonucleotit được thiết kế và hợp phần của chúng. Theo một số phương án, oligonucleotit và hợp phần theo sáng chế có thể tạo ra mức độ biên tập adenosin cao. Theo một số phương án, oligonucleotit và hợp phần theo sáng chế hữu dụng để điều trị các tình trạng bệnh, rối loạn hoặc bệnh khác nhau, ví dụ như, chứng thiếu hụt alpha-1 antitrypsin.



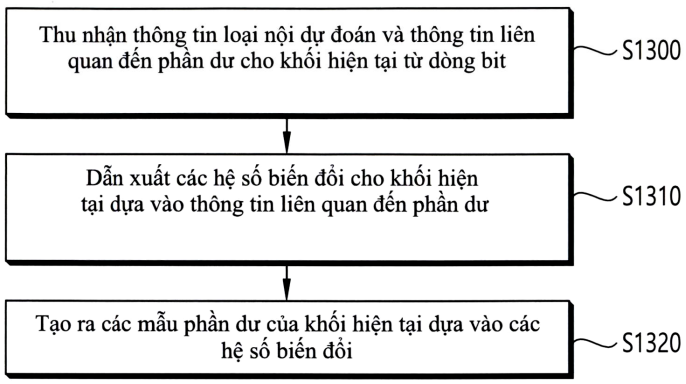
HÌNH 1

(11) **109820 A**
(21) **1-2024-02876**
(22) 16/04/2020
(30) 62/834,946 16/04/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/10/2021
(86) PCT/KR2020/005076 16/04/2020
(87) WO2020/213944 22/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/10/2021
(51) ***H04N 19/159***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/18; H04N 19/593; H04N 19/119*
(62) 1-2021-06774
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea
(72) NAM, Junghak (KR); LIM, Jaehyun (KR); KOO, Moonmo (KR); KIM, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp giải mã hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã, phương pháp mã hóa hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị mã hóa, phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh và phương tiện lưu trữ phi chuyển tiếp đọc được bởi thiết bị tính. Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mã hình ảnh bao gồm các bước: dẫn xuất các hệ số biến đổi cho khối hiện tại trên cơ sở của thông tin liên quan đến phần dư; và tạo ra các mẫu phần dư của khối hiện tại trên cơ sở của các hệ số biến đổi. Thông tin liên quan đến phần dư bao gồm thông tin chỉ số biến đổi không thể tách riêng tần số thấp (low frequency non-seperatable transform, LFNST), thể hiện thông tin liên quan đến việc biến đổi không thể tách riêng cho các hệ số biến đổi tần số thấp của khối hiện tại, trên cơ sở của cờ nội dự đoán dựa trên ma trận (matrix-based intra-prediction, MIP) thể hiện xem MIP được áp dụng cho khối hiện tại hay không. Các mẫu phần dư được tạo ra từ các hệ số biến đổi trên cơ sở của thông tin chỉ số LFNST.

FIG. 13



(11) **109821 A**
(21) **1-2024-02886**
(22) 27/07/2022
(30) P202130915 30/09/2021 ES
(43) 25/03/2025
(85) 22/04/2024
(86) PCT/ES2022/070495 27/07/2022
(87) WO/2023/052660 06/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/02/2025
(51) ***B01D 21/02***
(71) **WSSDYNAMICS, S.L.** (ES)
Los Pinos, 48 28922 Alcorcón (Madrid), Spain
(72) RODRÍGUEZ GÓMEZ, Pedro Roberto (ES)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) TẤM MỎNG VÀ MÔĐUN TẤM MỎNG DÙNG CHO THIẾT BỊ LÀM SẠCH

(57) Sáng chế đề cập đến tấm mỏng (1) dùng cho thiết bị làm sạch, bao gồm tấm (5) có: các gân thẳng dọc (10) kéo dài từ phần trên cùng (5a) của tấm (5) đến cạnh dưới (5d), và các cạnh dọc các nếp gấp thẳng dọc (15) có các cánh (40) và được đặt xen giữa mỗi cặp gân (10) để tạo thành các đầu nhô (30) với các thành hình chữ V nhô ra theo hướng dọc (S); nếp gấp ngang trên cùng (20) được tạo ra ở phần trên cùng (5a), xác định phần phẳng (20a) kéo dài về phía sau về phía cạnh trên (5c); và nếp gấp ngang phía dưới (60) làm cong phần dưới cùng (5b) về phía sau.

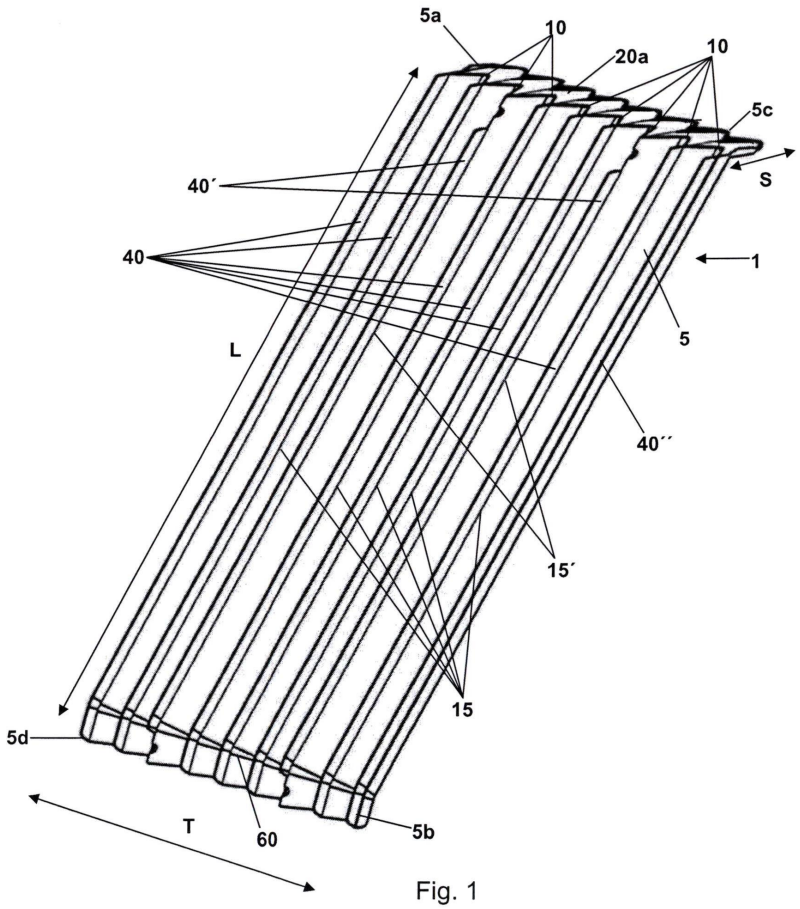


Fig. 1

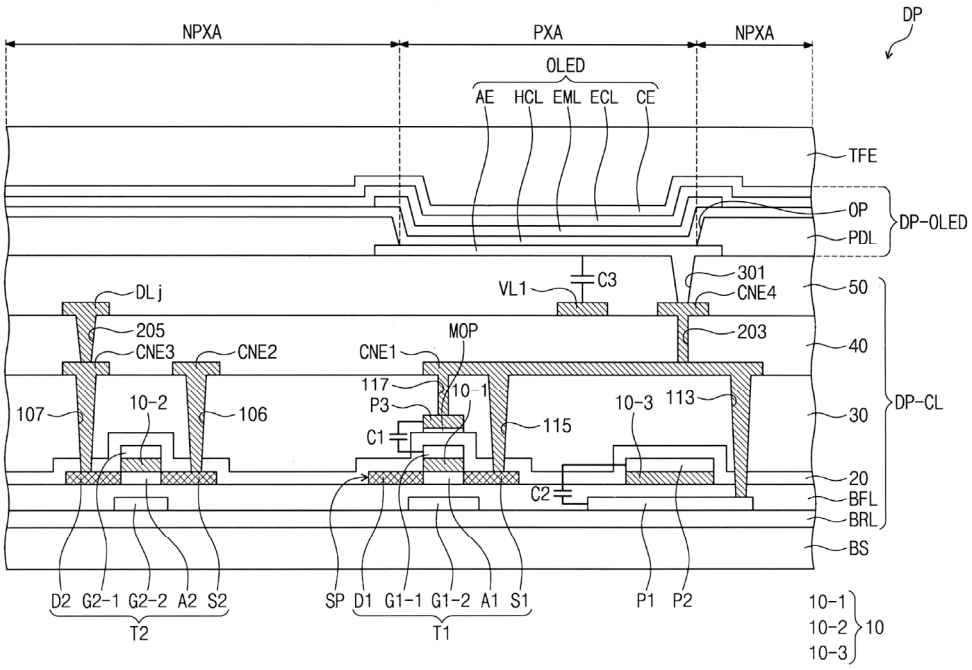
(11) **109822 A**
(21) **1-2024-02894**
(22) 27/10/2022
(30) 10-2021-0177412 13/12/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 22/04/2024
(86) PCT/KR2022/016571 27/10/2022
(87) WO 2023/113212 22/06/2023
(51) ***H10K 59/00****; H10K 71/00; H01L 29/786*

(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) SOHN, Sangwoo (KR); MOON, Yeon Keon (KR); KIM, Eun Hyun (KR); YANG, Seungho (KR); LIM, Jun Hyung (KR); JEONG, Hyunjun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm: nhiều lớp cách ly; thành phần phát quang và mạch điểm ảnh được nối điện với thành phần phát quang. Mạch điểm ảnh gồm tranzito thứ nhất. Tranzito thứ nhất gồm: mẫu hình chất bán dẫn oxit kim loại gồm vùng nguồn, vùng máng và vùng kênh được sắp xếp giữa vùng nguồn và vùng máng; cổng thứ nhất mà được sắp xếp trên mẫu hình chất bán dẫn oxit kim loại và chồng lấp lên vùng kênh; và mẫu hình oxit kim loại được sắp xếp trên cổng thứ nhất.

FIG. 4



(11) **109823 A**
(21) **1-2024-02895**
(22) 22/10/2021
(43) 25/03/2025
(85) 22/04/2024
(86) PCT/CN2021/125504 22/10/2021
(87) WO 2023/065271 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/04/2024
(51) ***H04W 24/02**; H04W 24/10*
(71) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
(72) TOMALA, Malgorzata (PL); HE, Jing (CN); PING, Jing (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ MÁY, PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ ĐO CHẤT LƯỢNG TRẢI NGHIỆM (QOE)**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến ước tính kích thước liên kết xuống cho các phép đo chất lượng trải nghiệm (QoE). Theo các phương án của sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể phối hợp giữa lớp tầng truy cập và lớp ứng dụng để kết hợp cấu hình QoE với các báo cáo tương ứng. Bằng cách này, cho phép sự định danh độc nhất của một cấu hình QoE duy nhất, cũng như báo cáo QoE tương ứng tại thiết bị đầu cuối.

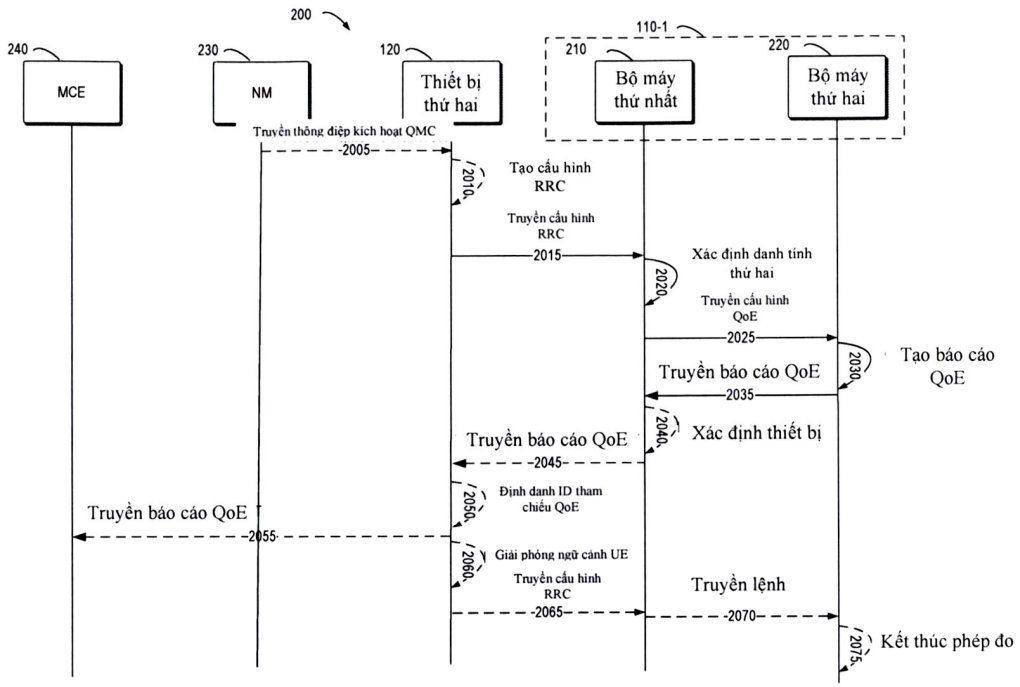


Fig. 2

(11) **109824 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-02899**
(22) 22/04/2024
(30) 112204158 02/05/2023 TW
(51) ***F16F 15/00***; *F16F 15/04; B66C 9/00*
(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan
(72) Po Tsung CHEN (TW); Wen-Bin CHEN (TW); Chien-Hsun LI (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **XE MÁY CÓ CƠ CẤU ĐỆM**

(57) Sáng chế đề cập đến xe máy có cơ cấu đệm. Xe máy bao gồm vỏ ngoài, nguồn nhiệt, bộ tản nhiệt, và cơ cấu đệm. vỏ ngoài có lỗ mở vỏ ngoài. Bộ tản nhiệt được kết nối với nguồn nhiệt, trong đó bộ tản nhiệt trùng với lỗ mở vỏ ngoài. Cơ cấu đệm được kết nối với bộ tản nhiệt và vỏ ngoài, trong đó khi bộ tản nhiệt ở vị trí bình thường, luồng không khí loại bỏ nhiệt khỏi bộ tản nhiệt, và khi bộ tản nhiệt chịu tác động của ngoại lực, bộ tản nhiệt được đỡ bởi cơ cấu đệm và được điều chỉnh để di chuyển về phía vị trí lùi lại bên trong vỏ ngoài.

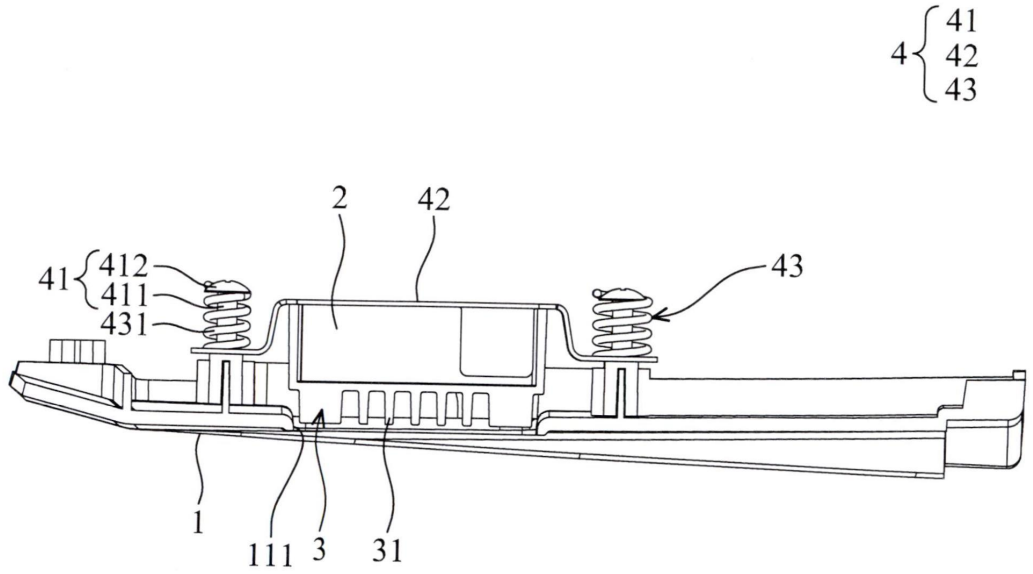


FIG. 3A

(11) **109825 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-02900**
(22) 22/04/2024
(30) 112207055 07/07/2023 TW
(51) ***B60K 11/02**; B62J 41/00*
(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan
(72) Sung Kun LIN (TW); Sung Te CHU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **XE MÁY CÓ CƠ CẤU TẢN NHIỆT**

(57) Sáng chế đề xuất xe máy có cơ cấu tản nhiệt. Xe máy bao gồm khung xe, két nước chính, động cơ và vỏ ngoài. Khung xe bao gồm ống đầu và ống chính, trong đó một đầu của ống chính được kết nối với ống đầu. Két nước chính được bố trí trên khung xe. Động cơ được bố trí trên khung xe, trong đó động cơ bao gồm đầu xi lanh. Vỏ ngoài bao phủ động cơ, két nước chính, và khung xe. Vỏ ngoài có lỗ tản nhiệt thứ nhất. Theo phương thẳng đứng, lỗ tản nhiệt thứ nhất nằm ở giữa đầu xi lanh và ống chính. Theo phương nằm ngang, lỗ tản nhiệt thứ nhất ở phía sau két nước chính.

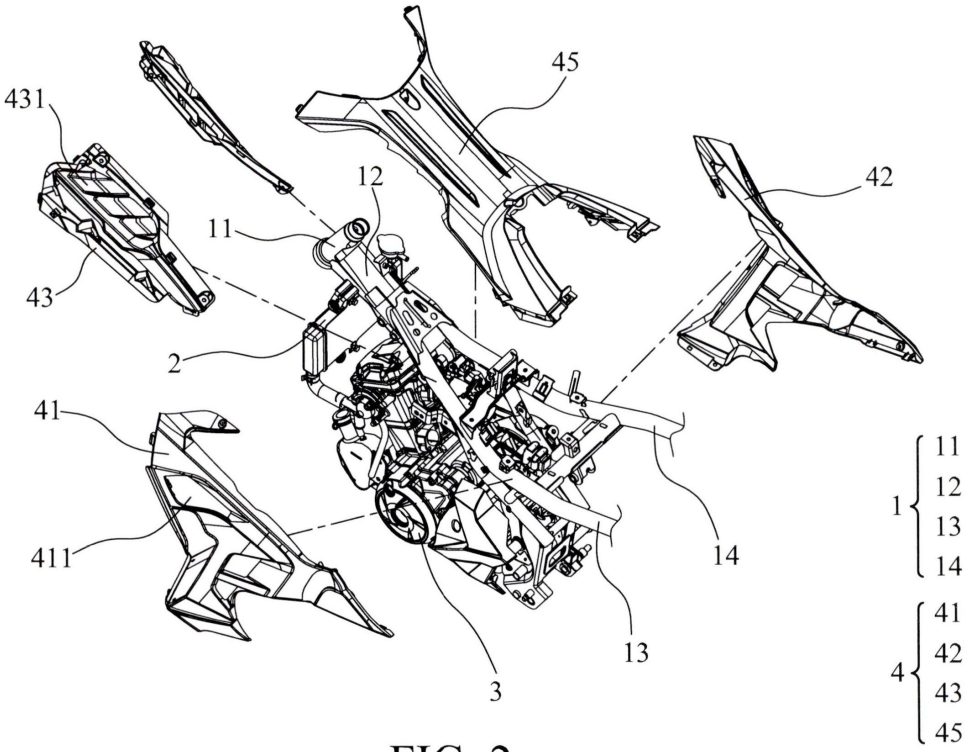


FIG. 2

(11) **109826 A**
(21) **1-2024-02901**
(22) 25/10/2021
(30) PI 2021005835 30/09/2021 MY
(43) 25/03/2025
(85) 22/04/2024
(86) PCT/MY2021/050093 25/10/2021
(87) WO 2023/055228 06/04/2023
(51) ***B65D 83/42***; *B65D 81/32; B65D 83/68; B65D 83/48; B65D 51/28; B65D 83/40*
(71) **SAMURAI 2K AEROSOL SDN. BHD.** (MY)
6, Jalan Dato Yunus 1, Taman Perindustrian Dato Yunus Sulaiman Lima Kedai, 81120 Skudai Johor, Malaysia
(72) ONG, Yoke En (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) BÌNH CHỨA SOL KHÍ VÀ CỤM VAN SOL KHÍ CỦA BÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bình chứa sol khí bao gồm bình chứa (100) gồm có buồng chứa bên ngoài (110a) và buồng chứa bên trong (120a) được đặt bên trong buồng chứa bên ngoài (110a), buồng chứa bên trong (120a) có vách ngăn (121) tách biệt với buồng chứa bên ngoài (110a), và khe hở, chi tiết đâm thủng (300) để phá vỡ vách ngăn (121); và cụm van sol khí (200) bao quanh khe hở của buồng chứa bên trong (120a) và gồm bất kỳ một hoặc kết hợp cơ cấu nạp thành phần, cơ cấu xả khí, cơ cấu phá vỡ và cơ cấu phân phối thành phần. Trong lúc kích hoạt cụm van sol khí(200), cơ cấu nạp thành phần cho phép hình thành đường dẫn nạp thành phần để cho phép thành phần bên ngoài được thêm vào thân bình (100), cơ cấu xả khí cho phép hình thành đường dẫn xả khí để cho khí không mong muốn hoặc dư thừa được thoát ra ngoài bình chứa, cơ cấu phá vỡ tác động lên chi tiết đâm thủng (11) để phá vỡ vách ngăn (121) cho phép thành phần bên trong buồng chứa bên trong (120a) và buồng chứa bên ngoài (110a) hoà trộn để tạo thành thành phần được hoà trộn, và cơ cấu phân phối thành phần cho phép hình thành đường dẫn phân phối thành phần để phân phối thành phần khỏi thân bình (100).

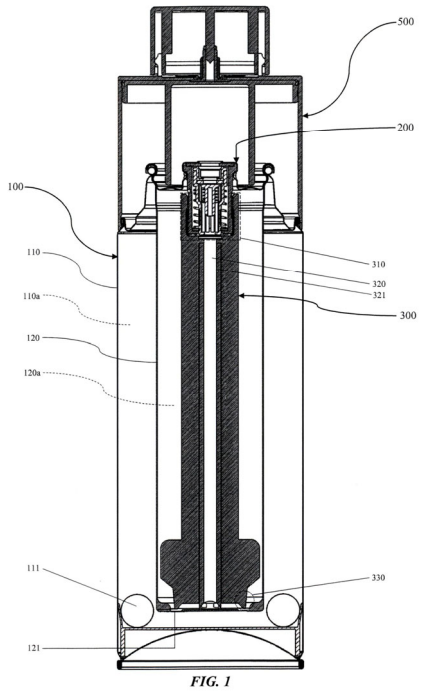


FIG. 1

(11) **109827 A**
(21) **1-2024-02931**
(22) 27/12/2021
(30) 202111137327.X 27/09/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 23/04/2024
(86) PCT/CN2021/141691 27/12/2021
(87) WO2023/045157 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/04/2024
(51) ***F03D 13/20****; F03D 9/25*

(71) **BEIJING TENSAM HIGH-TECH WIND POWER TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 401, Building 1, No. 19, Kangding Road Beijing Economic & Technological Development Zone Daxing, Beijing 100176, China
(72) WANG, Peixian (CN); XU, Ruilong (CN); CONG, Ou (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ĐOẠN TANG TRỐNG THÁP, THÁP, TUABIN GIÓ, KHUÔN, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ĐOẠN TANG TRỐNG THÁP

(57) Sáng chế đề cập đến đoạn tang trống tháp (100), mà nó bao gồm: đế đoạn tang trống (10), bao gồm hai hay hơn hai miếng tang trống tháp (11) được phân bố kế tiếp theo hướng chu vi của nó; và cụm kết nối (20), trong đó theo hướng chu vi, hai miếng tang trống tháp (11) liền kề được kết nối thông qua cụm kết nối (20). Cụm kết nối (20) bao gồm chi tiết kết nối thứ nhất (21) và chi tiết kết nối thứ hai (22); chi tiết kết nối thứ nhất (21) được đặt bên trong một miếng trong số hai miếng tang trống tháp (11) liền kề này, và chi tiết kết nối thứ hai (22) được đặt ít nhất một phần bên trong miếng còn lại trong số hai miếng tang trống tháp (11) liền kề này; chi tiết kết nối thứ nhất (21) bao gồm phần bộ thích ứng (211) và phần neo (212), phần bộ thích ứng (211) được kết nối với chi tiết kết nối thứ hai (22), và phần neo (212) được kết nối với phía, quay mặt đi so với chi tiết kết nối thứ hai (22), của phần bộ thích ứng (211). Tháp (1) bao gồm hai hay hơn hai đoạn tang trống tháp (100) được kết nối với nhau. Tuabin gió bao gồm tháp (1) này. Sáng chế đề cập đến khuôn (5) để sản xuất đoạn tang trống tháp (100) và phương pháp sản xuất đoạn tang trống tháp (100) sử dụng khuôn (5) này.

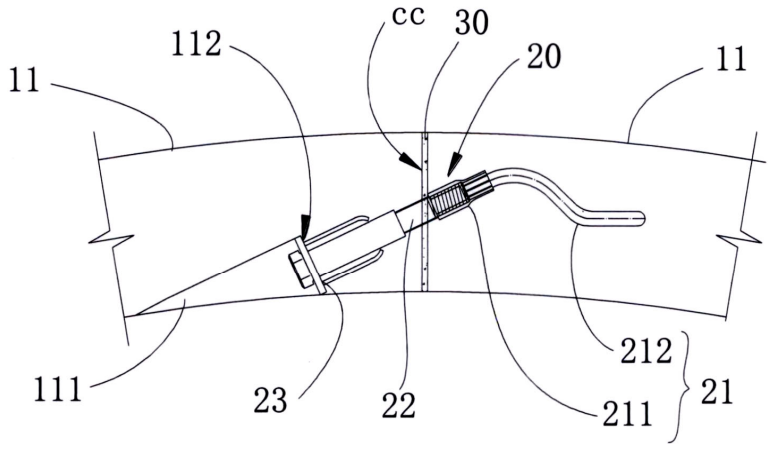
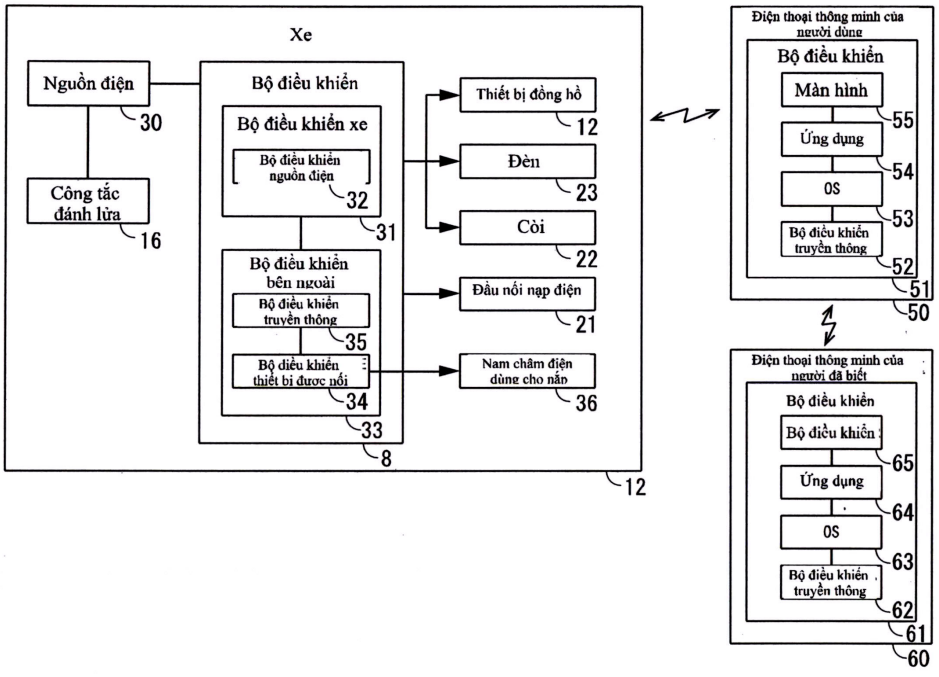


Fig.4

(11) **109828 A**
(21) **1-2024-02933**
(22) 28/09/2021
(43) 25/03/2025
(85) 23/04/2024
(86) PCT/JP2021/035711 28/09/2021
(87) WO2023/053223 06/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/04/2024
(51) ***B62J 9/30****; G08B 21/24; B62J 50/21*
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) FUJIWARA Takao (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ XÁC THỰC DÙNG CHO XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xác thực dùng cho xe máy, nhờ đó có thể thông báo ngay cho người dùng rằng thiết bị đầu cuối không dây di động đã bị đặt sai vị trí. Thiết bị xác thực dùng cho xe máy bao gồm: thiết bị đầu cuối không dây đi động (50) để truyền thông tin xác thực dùng cho xe máy (1); bộ điều khiển truyền thông (35) nhận thông tin xác thực và thực hiện việc xác thực; bộ điều khiển xe (31) cho phép xe máy (1) được khởi động khi được xác thực bởi bộ điều khiển truyền thông (35); và bộ điều khiển bên ngoài (33) điều khiển bộ phận điện của xe máy (1). Xe máy (1) có ngăn (20) để chứa thiết bị đầu cuối không dây đi động (50), và bộ điều khiển bên ngoài (33) mở nắp (5) của ngăn (20) khi xác định được rằng xe máy (1) được dừng. Ngăn (20) được bố trí ở tấm che chân (7) nằm trong vùng lân cận của giá đỡ chân (13) trong xe máy (1).

FIG .4



(11) **109829 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-02942**
(22) 23/04/2024
(30) 10-2023-0116544 01/09/2023 KR
(51) ***H02K 9/19***
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06141, Republic of Korea
(72) Tae Wook HA (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ bao gồm vỏ động cơ, stato được bố trí trong vỏ động cơ, cuộn dây quấn quanh stato, rôto được bố trí theo cách quay được bên trong stato, bộ phận làm mát bằng nước được bố trí trong vỏ động cơ và bao gồm áo nước được tạo kết cấu để xác định đường dẫn dòng chất làm mát mà qua đó chất làm mát lưu thông, và bộ phận làm mát bằng dầu được bố trí trong vỏ động cơ và được tạo kết cấu để phun dầu làm mát lên cuộn dây, do đó thu được hiệu quả có lợi trong việc cải thiện hiệu suất làm mát, độ ổn định, và độ tin cậy.

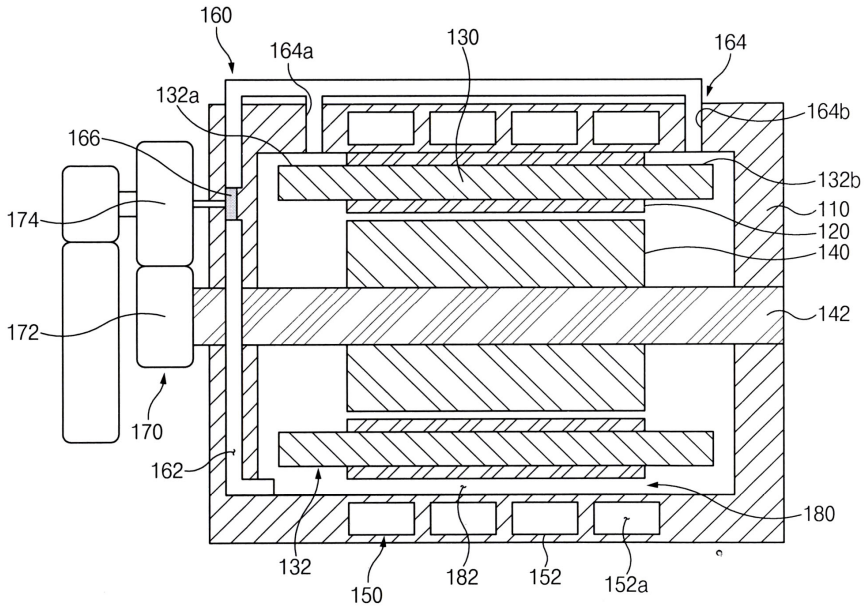
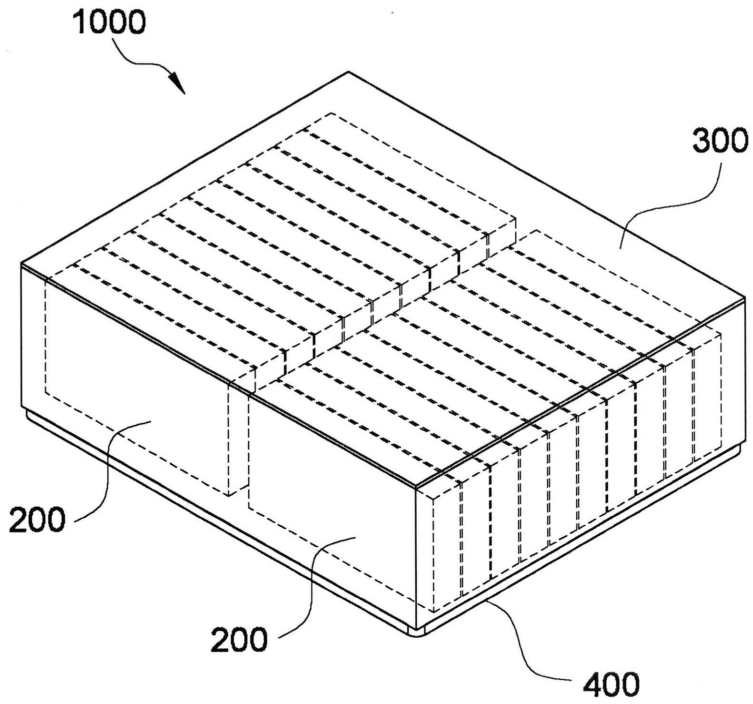


FIG.1

(11) **109830 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-02943**
(22) 23/04/2024
(30) 10-2023-0066754 24/05/2023 KR
(51) ***H01M 10/613***; *H01M 10/6567; H01M 10/6554*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) LEE, Yoo Jeong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG LÀM MÁT NGÂM CHẤT LỎNG DÀNH CHO PIN DẠNG TÚI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm mát bộ pin. Hệ thống làm mát ngâm chất lỏng dành cho pin dạng túi theo sáng chế có kết cấu nêu trên có thể có trọng lượng nhẹ hơn và hiệu suất làm mát cao hơn so với hệ thống làm mát ngâm chất lỏng thông thường bằng cách sử dụng vật liệu hấp thụ bao gồm chất lưu làm mát bên trong, có thể được làm mát liên tục bằng một lượng chất lưu hạn chế bằng cách làm bay hơi và ngưng tụ chất lưu làm mát được bao gồm trong vật liệu hấp thụ, và có thể đạt được hiệu suất làm mát cao hơn bằng cách sử dụng nhiệt ẩn của sự bay hơi.

[Fig.1]



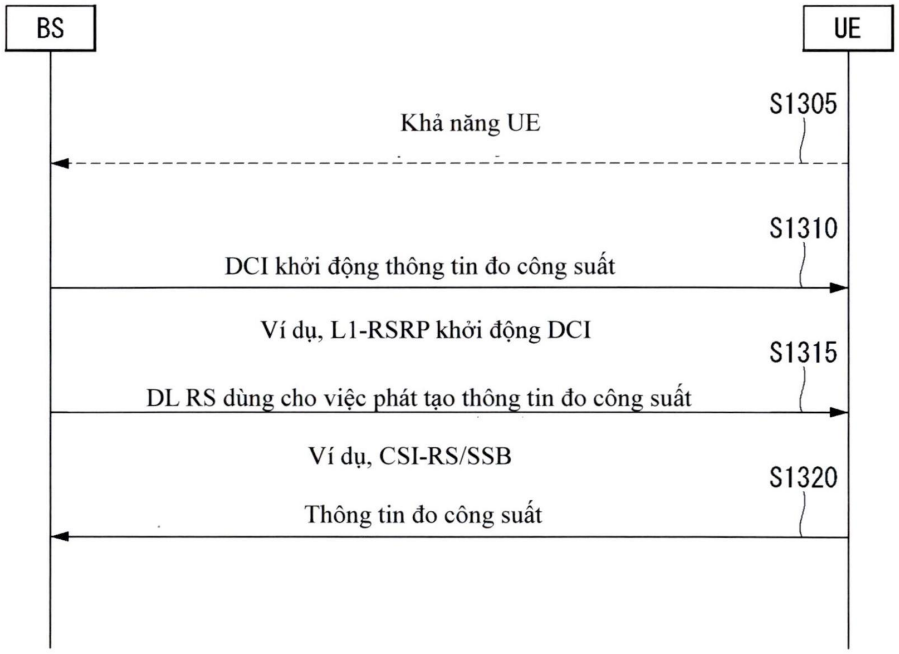
(11) **109831 A**
(21) **1-2024-02973**
(22) 21/08/2019
(30) 62/720,865 21/08/2018 US
10-2018-0114467 21/09/2018 KR
10-2018-0116598 28/09/2018 KR
62/742,337 06/10/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 08/04/2020
(86) PCT/KR2019/010629 21/08/2019
(87) WO2020/040539 27/02/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2020
(51) ***H04W 24/10***; *H04L 5/00; H04B 17/309; H04B 7/06*
(62) 1-2020-02002
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 07336, Korea
(72) KIM, Hyungtae (KR); KANG, Jiwon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐO CÔNG SUẤT BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để báo cáo thông tin trạng thái kênh bởi thiết bị người dùng (User equipment - UE) trong hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp truyền, bởi thiết bị người dùng, thông tin đo công suất liên quan đến việc báo cáo chùm trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm các bước: thu thông tin điều khiển liên kết xuống (Downlink control information - DCI) khởi động việc báo cáo thông tin đo công suất; thu tín hiệu tham chiếu liên kết xuống cho việc báo cáo thông tin đo công suất; và truyền, đến trạm cơ sở, thông tin đo công suất được xác định dựa vào tín hiệu tham chiếu liên kết xuống thu được. Thời gian được đòi hỏi tối thiểu cho việc báo cáo thông tin đo công suất được (i) tính toán như tổng của thời gian được đòi hỏi tối thiểu thứ nhất từ định thời cuối cùng của tín hiệu tham chiếu liên kết xuống đến định thời truyền của thông tin đo công suất và thời gian được đòi hỏi tối thiểu thứ hai giữa DCI khởi động tín hiệu tham chiếu liên kết xuống và việc thu tín hiệu tham chiếu liên kết xuống hoặc (ii) được tính toán dựa vào giá trị ngưỡng được định cấu hình trước liên quan đến việc báo cáo thông tin đo công suất. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị người dùng truyền thông tin đo công suất liên quan đến việc báo cáo chùm trong hệ thống truyền thông không dây, và trạm cơ sở thu thông tin đo công suất liên quan đến việc báo cáo chùm trong hệ thống truyền thông không dây.

Fig.13

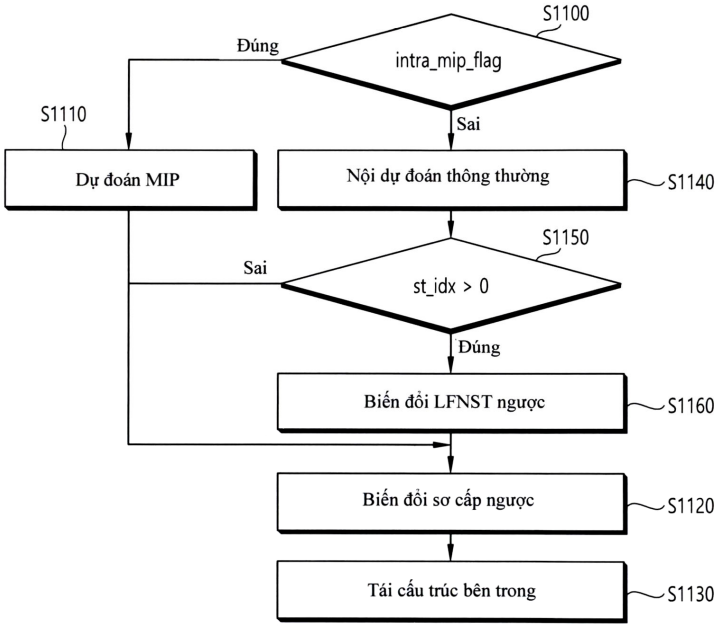

BS
UE
S1305
Khả năng UE
S1310
DCI khởi động thông tin đo công suất
Ví dụ, L1-RSRP khởi động DCI
S1315
DL RS dùng cho việc phát tạo thông tin đo công suất
Ví dụ, CSI-RS/SSB
S1320
Thông tin đo công suất

(11) **109832 A**
(21) **1-2024-02974**
(22) 16/04/2020
(30) 62/834,951 16/04/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 11/11/2021
(86) PCT/KR2020/005077 16/04/2020
(87) WO2020/213945 22/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/11/2021
(51) ***H04N 19/159***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/18; H04N 19/593; H04N 19/119*
(62) 1-2021-07197
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
(72) NAM, Junghak (KR); LIM, Jaehyun (KR); KOO, Moonmo (KR); KIM, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) MÁY GIẢI MÃ, MÁY MÃ HÓA VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước: thu nhận thông tin liên quan đến việc dự đoán và thông tin liên quan đến phần dư cho khối hiện tại; dẫn xuất các hệ số biến đổi cho khối hiện tại trên cơ sở của thông tin liên quan đến phần dư; và tạo ra các mẫu phần dư của khối hiện tại trên cơ sở của các hệ số biến đổi, trong đó thông tin liên quan đến phần dư bao gồm thông tin chỉ số biến đổi không thể tách riêng tần số thấp (low frequency non-seperatable transform, viết tắt là LFNST) chỉ báo thông tin liên quan đến việc biến đổi không thể tách riêng cho hệ sổ biến đổi tần số thấp của khối hiện tại trên cơ sở của cờ nội dự đoán dựa trên ma trận (matrix-based intra-prediction, viết tắt là MIP). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không tạm thời và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh.

FIG. 11

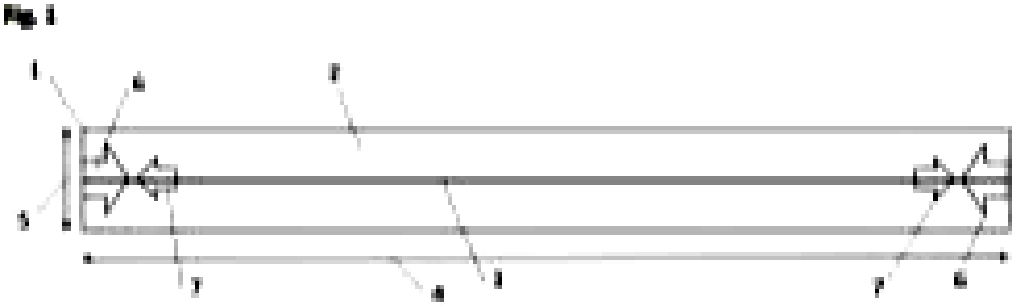


(11) **109833 A**
(21) **1-2024-02985**
(22) 29/09/2022
(30) 21250006.0 29/09/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 24/04/2024
(86) PCT/EP2022/077114 29/09/2022
(87) WO 2023/052502 06/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2024
(51) ***E04B 5/32***; *E02D 27/01; E04B 5/02; E04C 5/07; E04C 2/06; E04C 3/26; E04C 5/01; E01C 11/20; E04B 5/43*

(71) 1. **NV BEKAERT SA** (BE)
Bekaertstraat 2, 8550 Zwevegem, Belgium
2. **CCL STRESSING INTERNATIONAL LTD** (GB)
Unit 8 Millennium Drive, Leeds LS11 SBP, United Kingdom
(72) THOOFT, Hendrik (BE); HAYEK, Carol (US); VITT, Gerhard (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TẤM BÊ TÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THU ĐƯỢC TẤM BÊ TÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm bê tông, tấm này có chứa bê tông và vật liệu gia cố kết hợp của cả cáp và sợi thép căng sau, cáp thép căng sau này có đường kính nằm trong khoảng từ 5 mm đến 20 mm, có độ bền kéo cao hơn 1700 MPa, sợi là sợi thép và có mặt ở liều lượng nằm trong khoảng từ 10 kg/m³ đến 75 kg/m³ hoặc là sợi tổng hợp macro và có mặt ở liều lượng nằm trong khoảng từ 1,5 kg/m³ đến 9,0 kg/m³, trong đó bê tông là bê tông giãn nở.



(11) **109834 A**
(21) **1-2024-02990**
(22) 22/09/2022
(30) 202111043931 28/09/2021 IN
(43) 25/03/2025
(85) 24/04/2024
(86) PCT/US2022/044440 22/09/2022
(87) WO 2023/069218 27/04/2023
(51) ***H02J 50/10****; H02J 50/80*

(71) **GENERAL ELECTRIC COMPANY** (US)
1 River Road, Schenectady, NY 12345 (US)
(72) GANESH, Jayanti (IN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG KHÔNG DÂY, BỘ PHÁT ĐIỆN NĂNG, BỘ THU ĐIỆN NĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI BỘ PHÁT ĐIỆN NĂNG VÀ BỘ THU ĐIỆN NĂNG**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống, phương pháp và thiết bị để đàm phán công suất trong hệ thống điện năng không dây. Đàm phán công suất cho phép bộ phát điện năng và bộ thu điện năng dự trữ lượng công suất mà bộ phát điện năng có thể cung cấp đến bộ thu điện năng. Kỹ thuật đàm phán công suất có thể tính đến tổn hao truyền tải điện năng (tổn hao PTx) và tổn hao thu điện năng (tổn hao PRx). Trong quá trình đàm phán công suất (trong pha kết nối), giá trị đàm phán công suất từ bộ thu điện năng đến bộ phát điện năng tính đến tổn hao PRx và bỏ qua tổn hao PTx. Bộ phát điện năng tự nó có thể xác định tổn hao PTx và điều chỉnh giá trị đàm phán công suất để tính đến các tổn hao này và xác định mức công suất đã đàm phán. Sau đó, trong pha truyền điện năng, bộ thu điện năng có thể truyền đi các thay đổi đối với công suất yêu cầu và bộ phát điện năng có thể tính đến tổn hao PTx trong quá trình điều khiển truyền điện năng không dây.

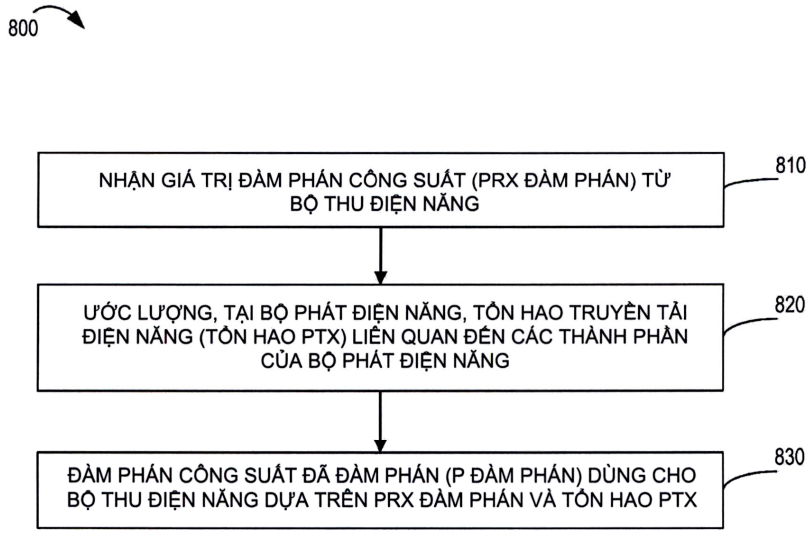


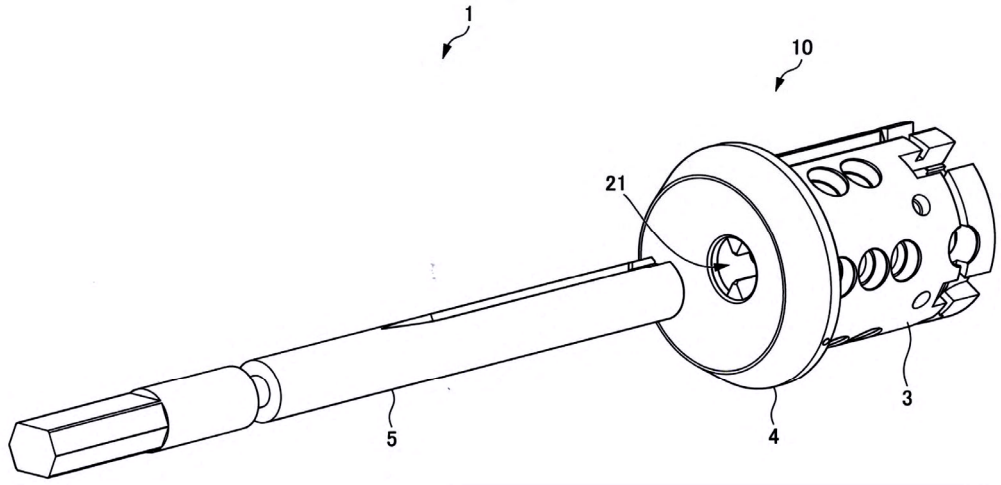
FIG. 8

(11) **109835 A**
(21) **1-2024-03025**
(22) 06/10/2022
(30) 2021-165707 07/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 25/04/2024
(86) PCT/JP2022/037394 06/10/2022
(87) WO2023/058707 13/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2024
(51) ***E05B 19/08****; E05B 27/10; E05B 19/20*
(71) **LIXIL CORPORATION** (JP)
Osaki Garden Tower, 1-1-1 Nishishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 1410033, Japan
(72) AKIYAMA Fuminori (JP); MITSUHASHI Takashi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU KHÓA, CHÌA MỞ KHÓA, VÀ CỬA

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khóa mà cho phép nhiều khóa xi lanh có mức an ninh khác nhau được khóa và được mở khóa với cùng một chìa mở khóa. Cơ cấu khóa bao gồm: khóa xi lanh có xi lanh ngoài, và xi lanh trong mà được lắp khớp vừa quay được với xi lanh ngoài; và chìa mở khóa tương ứng lỗ khóa được tạo ra trong xi lanh trong, trong đó phần nhô được tạo ra ở đầu sau của lỗ khóa, và phần rãnh định vị mà có thể được lắp khớp vừa với phần nhô được tạo ra ở đầu trước của chìa mở khóa.

FIG. 1



(11) **109836 A**
(21) **1-2024-03029**
(22) 21/06/2022
(30) 202141049087 27/10/2021 IN
(43) 25/03/2025
(85) 25/04/2024
(86) PCT/IN2022/050568 21/06/2022
(87) WO2023/073726 04/05/2023
(51) ***B60Q 5/00****; B62J 3/10*

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya", No.12 Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600 006, Tamil Nadu, India
(72) JEYAPAAL, Bhaarath Rajagopal (IN); BALLA, Vamsi Krishna (IN); S, Ganapathy Subramanian (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến xe điện (10). Xe điện (10) bao gồm khung chính (102) kéo dài theo hướng từ trước ra sau xe "D1". Xe điện (10) bao gồm thiết bị tạo ra âm thanh (100) được bố trí ở một hoặc nhiều vị trí ở phần phía trước (10A) và/hoặc phần phía sau (10B) của xe điện (10) sao cho âm thanh từ thiết bị tạo ra âm thanh nghe được tới các người đi bộ và các người lái của các xe khác do đó báo chuyển động của xe điện (10).

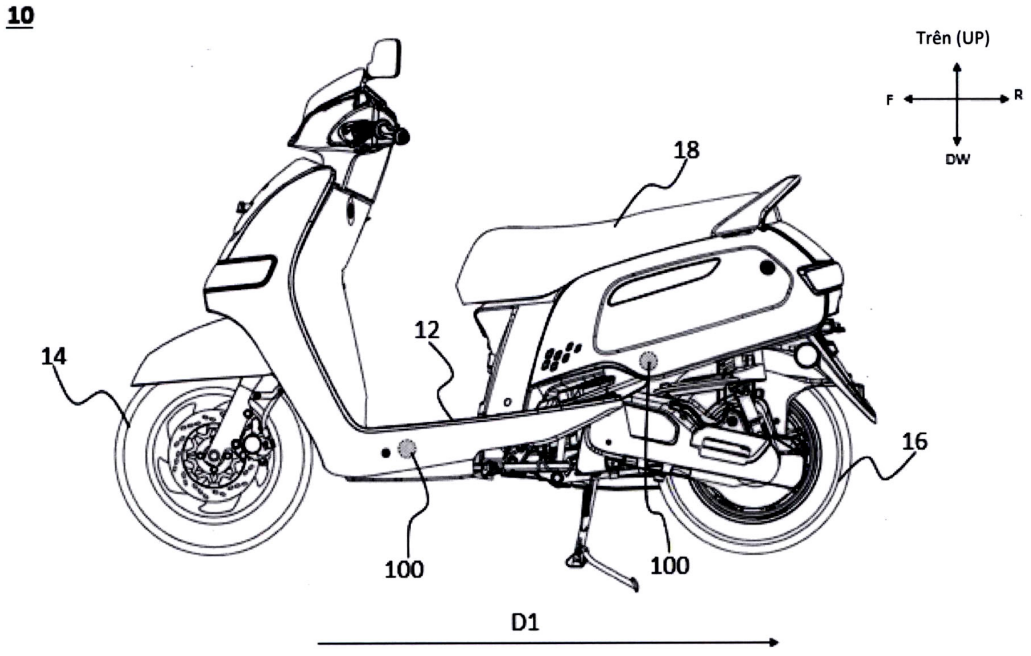


Fig.1

(11) **109837 A**
(21) **1-2024-03036**
(22) 01/04/2019
(30) 62/651,605 02/04/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 28/10/2020
(86) PCT/US2019/025100 01/04/2019
(87) WO 2019/195126 10/10/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2021
(51) ***C07K 16/28****; A61P 29/00*
(62) 1-2020-06224
(71) **BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY** (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America
(72) PASHINE, Achal (US); GOSSELIN, Michael L. (US); YAMNIUK, Aaron P. (CA); HOLMES, Derek A. (US); CHEN, Guodong (US); MADIA, Priyanka Apurva (US); HUANG, Richard Yu-Cheng (US); CARL, Stephen Michael (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KHÁNG THỂ ĐƯỢC PHÂN LẬP LIÊN KẾT MỘT CÁCH ĐẶC HIỆU VỚI THỤ THỂ KÍCH HOẠT ĐƯỢC BIỂU HIỆN TRÊN CÁC TẾ BÀO TỦY 1 (TREM-1), VÀ PHÂN TỬ ĐẶC HIỆU KÉP, THỂ LIÊN HỢP MIỄN DỊCH, CHẾ PHẨM, VÀ KIT CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể, hoặc các phần liên kết kháng nguyên của chúng, mà liên kết và ức chế một cách đặc hiệu sự truyền tín hiệu TREM-1, trong đó các kháng thể này không liên kết với một hoặc nhiều FcγR và không cảm ứng các tế bào tủy để sinh ra các xytokin viêm. Các kháng thể này, hoặc các phần liên kết kháng nguyên của chúng là hữu dụng trong các ứng dụng trị liệu, như điều trị các bệnh tự miễn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các axit nucleic mã hóa các kháng thể này; các vectơ chứa các axit nucleic này, các tế bào chứa các vectơ này; các phân tử đặc hiệu kép và các thể liên hợp miễn dịch chứa các kháng thể này; và các chế phẩm và các kit chứa các kháng thể này, các phân tử đặc hiệu kép, các axit nucleic, các vectơ, các tế bào, hoặc các thể liên hợp miễn dịch.

(11) **109838 A**
(21) **1-2024-03037**
(22) 24/04/2020
(30) 62/838,517 25/04/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 19/11/2021
(86) PCT/US2020/029942 24/04/2020
(87) WO2020/219969 29/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/12/2021
(51) ***H04N 19/513***
(62) 1-2021-07387
(71) **OP SOLUTIONS, LLC** (US)
368 Middle Street, Amherst, Massachusetts 01002, United States of America
(72) KALVA, Hari (IN); FURHT, Borivoje (US); ADZIC, Velibor (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã bao gồm hệ mạch được tạo cấu hình để nhận dòng bit, trích xuất tiêu đề bao gồm danh sách của các khung tham chiếu khả dụng cho việc bù chuyển động toàn cục, xác định, nhờ sử dụng tiêu đề này, mô hình chuyển động toàn cục cho khối hiện tại, chuyển động toàn cục so với khung tham chiếu được chứa trong danh sách của các khung tham chiếu, và giải mã khối hiện tại nhờ sử dụng mô hình chuyển động toàn cục này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp giải mã.

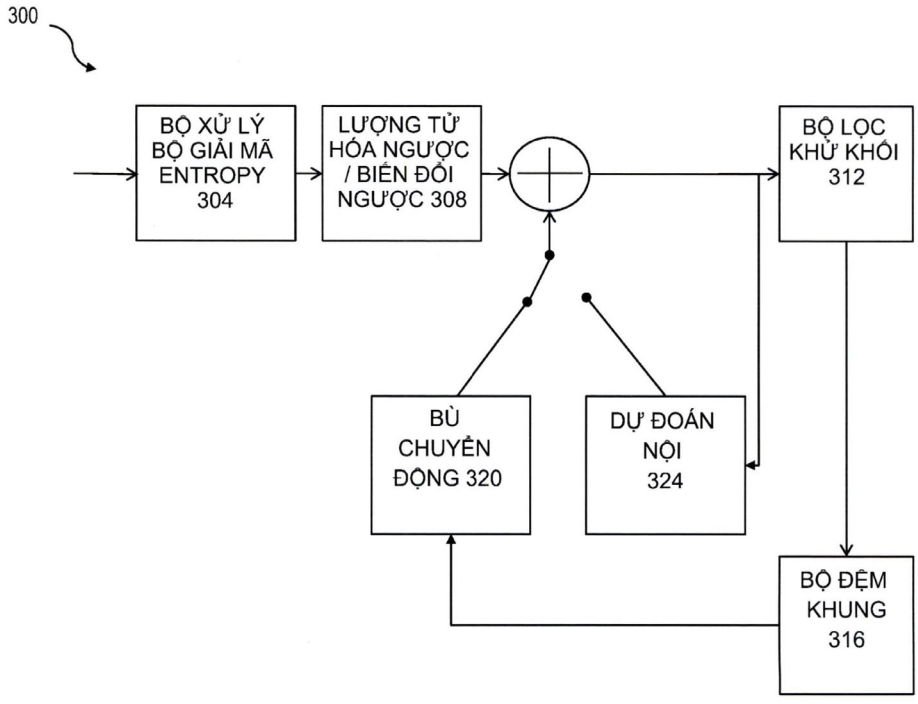


FIG. 3

(11) **109839 A**
(21) **1-2024-03038**
(22) 24/04/2020
(30) 62/838,563 25/04/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 19/11/2021
(86) PCT/US2020/029926 24/04/2020
(87) WO2020/219956 29/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/12/2021
(51) ***H04N 19/513***
(62) 1-2021-07409
(71) **OP SOLUTIONS, LLC** (US)
368 Middle Street, Amherst, Massachusetts 01002, United States of America
(72) KALVA, Hari (IN); FURHT, Borivoje (US); ADZIC, Velibor (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BỘ MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã bao gồm hệ mạch được tạo cấu hình để nhận dòng bit, trích xuất tiêu đề được liên kết với khung hiện tại và bao gồm tín hiệu đặc trưng cho việc chuyển động toàn cục được cho phép thực hiện và còn đặc trưng cho các tham số của mô hình chuyển động toàn cục, và việc giải mã khung hiện tại, việc giải mã này bao gồm việc sử dụng mô hình chuyển động cho mỗi khối hiện tại có độ phức tạp mà nó nhỏ hơn hoặc bằng độ phức tạp của mô hình chuyển động toàn cục. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp giải mã.

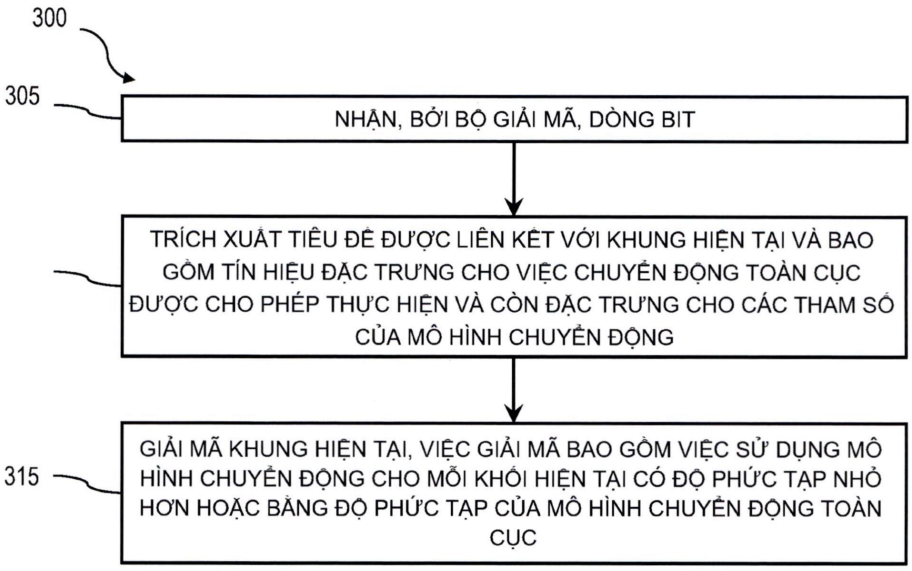


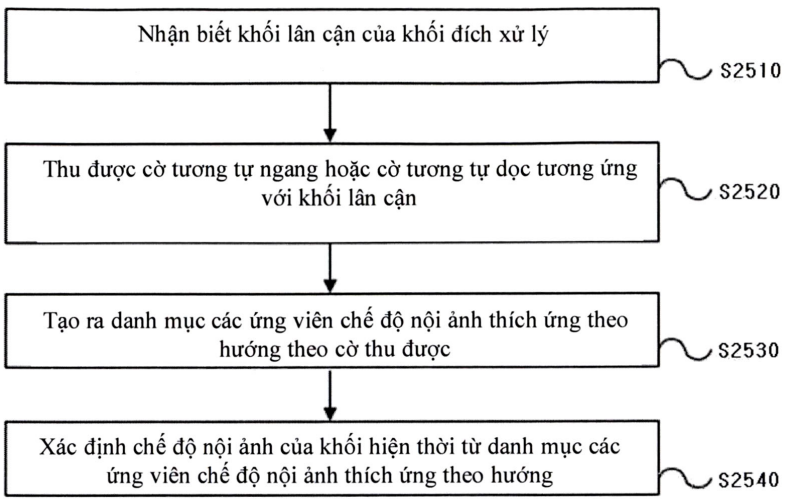
FIG. 3

(11) **109840 A**
(21) **1-2024-03044**
(22) 27/07/2018
(30) 10-2017-0096444 28/07/2017 KR
10-2017-0096443 28/07/2017 KR
(43) 25/03/2025
(85) 28/02/2020
(86) PCT/KR2018/008559 27/07/2018
(87) WO 2019/022568 31/01/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2024
(51) ***H04N 19/593****; H04N 19/70; H04N 19/11; H04N 19/176*
(62) 1-2020-01160
(71) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea
2. **CHIPS&MEDIA, INC** (KR)
13th Fl., V&S Tower 26, Samseong-ro 85-gil, Gangnam-gu, Seoul 06194, Republic of Korea
3. **INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY** (KR)
209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu, Seoul 05006, Republic of Korea
(72) LEE, Jin Ho (KR); KANG, Jung Won (KR); LEE, Ha Hyun (KR); LIM, Sung Chang (KR); KIM, Hui Yong (KR); KIM, Dae Yeon (KR); LEE, Yung Lyul (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã hình ảnh và vật ghi. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế có thể bao gồm bước thu được thông tin phân bố các hệ số biến đổi của khối lân cận từ dòng bit; xác định theo cách thích ứng theo hướng, chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời cần được giải mã, theo thông tin phân bố các hệ số biến đổi của khối lân cận; và tái dựng khối hiện thời, dựa trên chế độ dự đoán nội ảnh được xác định, trong đó bước xác định theo cách thích ứng theo hướng, bao gồm bước xác định thông tin cờ tương tự tương ứng với khối lân cận, dựa trên thông tin phân bố các hệ số biến đổi của khối lân cận.

Fig.25

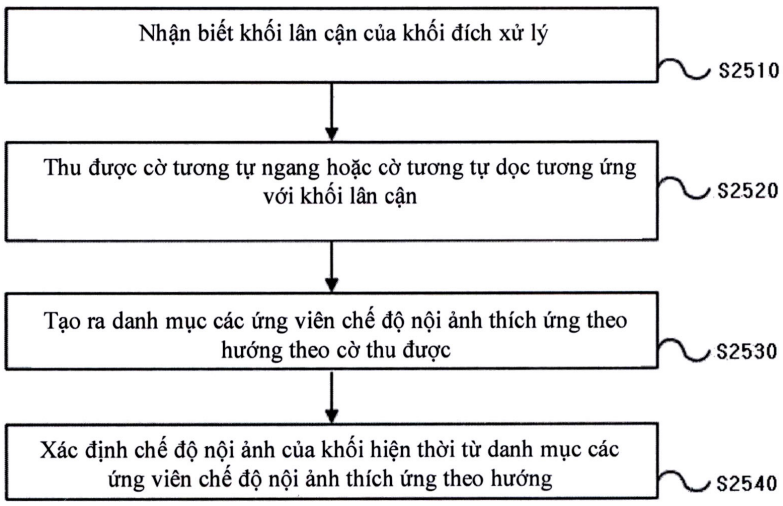


(11) **109841 A**
(21) **1-2024-03045**
(22) 27/07/2018
(30) 10-2017-0096444 28/07/2017 KR
10-2017-0096443 28/07/2017 KR
(43) 25/03/2025
(85) 28/02/2020
(86) PCT/KR2018/008559 27/07/2018
(87) WO 2019/022568 31/01/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2024
(51) ***H04N 19/593****; H04N 19/70; H04N 19/11; H04N 19/176*
(62) 1-2020-01160
(71) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea
2. **CHIPS&MEDIA, INC** (KR)
13th F1., V&S Tower 26, Samseong-ro 85-gil, Gangnam-gu, Seoul 06194, Republic of Korea
3. **INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY** (KR)
209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu, Seoul 05006, Republic of Korea
(72) LEE, Jin Ho (KR); KANG, Jung Won (KR); LEE, Ha Hyun (KR); LIM, Sung Chang (KR); KIM, Hui Yong (KR); KIM, Dae Yeon (KR); LEE, Yung Lyul (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã hình ảnh và vật ghi. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế có thể bao gồm bước thu được thông tin phân bố các hệ số biến đổi của khối lân cận từ dòng bit; xác định theo cách thích ứng theo hướng, chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời cần được giải mã, theo thông tin phân bố các hệ số biến đổi của khối lân cận; và tái dựng khối hiện thời, dựa trên chế độ dự đoán nội ảnh được xác định, trong đó bước xác định theo cách thích ứng theo hướng, bao gồm bước xác định thông tin cờ tương tự tương ứng với khối lân cận, dựa trên thông tin phân bố các hệ số biến đổi của khối lân cận.

Fig.25



(11) **109842 A**
(21) **1-2024-03051**
(22) 14/11/2019
(30) 62/770,389 21/11/2018 US
16/577,781 20/09/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 18/06/2021
(86) PCT/US2019/061462 14/11/2019
(87) WO 2020/106542 28/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2024
(51) ***C23C 18/12**; H01L 31/032*
(62) 1-2021-03683
(71) **HUNT PEROVSKITE TECHNOLOGIES, L.L.C.** (US)
1900 N. Akard Street, Dallas, TX 75201, United States of America
(72) IRWIN, Michael, D. (US); SANEHIRA, Erin (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MỰC TIỀN CHẤT NIKEN OXIT VÀ LẮNG ĐỌNG LỚP NIKEN OXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra mực tiền chất niken oxit và lắng đọng lớp niken oxit, trong đó chế phẩm dùng để sử dụng trong quá trình tạo ra lớp niken oxit bao gồm $Ni(NO_3)_2.H_2O$, trong đó n là 0, 4, 6 hoặc 9, ít nhất một axetat kim loại và hỗn hợp dung môi bao gồm diol, rượu amin và nước.

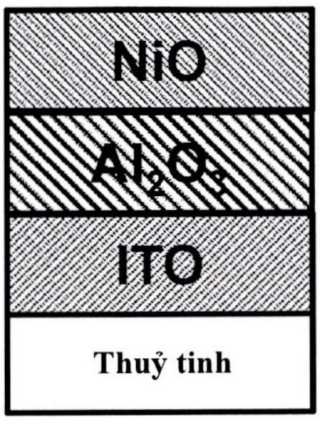
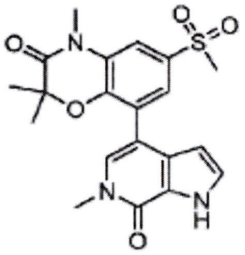


FIG. 15

(11) **109843 A**
(21) **1-2024-03052**
(22) 19/06/2017
(30) 62/352,220 20/06/2016 US
62/397,575 21/09/2016 US
(43) 25/03/2025
(85) 17/01/2019
(86) PCT/US2017/038121 19/06/2017
(87) WO 2017/222977 28/12/2017
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2024
(51) ***C07D 471/02***
(62) 1-2019-00305
(71) **INCYTE CORPORATION** (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) CHEN, Shili (US); JIA, Zhongjiang (US); LIU, Pingli (US); QIAO, Lei (US); WO, Yongzhong (US); ZHOU, Jiacheng (US); LI, Qun (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN CHỨA BROMODOMAIN VÀ ĐẦU N-TẬN CÙNG TIẾP NỐI (BET) DẠNG RẮN, DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ PROTEIN BET IN VITRO**

(57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế protein chứa bromodomain và đầu N-tận cùng tiếp nối (BET) dạng tinh thể rắn như BRD2, BRD3, BRD4, và BRD-t, bao gồm quy trình điều chế chúng, và chất trung gian trong quy trình điều chế nó, trong đó hợp chất này hữu dụng trong điều trị bệnh như bệnh ung thư.



Hợp chất 1

(11) **109844 A**
(21) **1-2024-03112**
(22) 28/09/2022
(30) 202111372370.4 18/11/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 26/04/2024
(86) PCT/CN2022/122164 28/09/2022
(87) WO 2023/087937 25/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/04/2024
(51) ***H01M 4/525****; H01M 10/0525; H01M 10/0567*
(71) **NINGDE AMPEREX TECHNOLOGY LIMITED** (CN)
No. 1, Xingang Road, Zhangwan Town, Jiaocheng District, Ningde City, Fujian 352100, China
(72) XU, Chunrui (CN); XU, Yanyan (CN); ZHOU, Shaoyun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN HÓA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

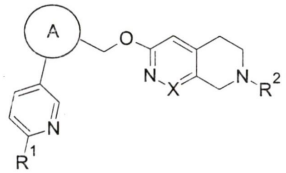
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện hóa và thiết bị điện tử. Thiết bị điện hóa, gồm tấm điện cực dương, tấm điện cực âm, phần ngăn, và chất điện phân, trong đó tấm điện cực dương gồm vật liệu hoạt tính điện cực dương, vật liệu hoạt tính điện cực dương này gồm thành phần Co, và chất điện phân gồm hợp chất polynitril. Lượng hợp chất polynitril được điều chỉnh theo các lượng thành phần Co trong vật liệu hoạt tính điện cực dương và hợp chất polynitril ở trong quá trình tạo phức chất phối trí với Co với các chất phụ gia khác được sử dụng một cách kết hợp. Theo cách này, độ ổn định cấu trúc của vật liệu điện cực dương với liti được giải phóng cao được nâng cao đáng kể, ức chế việc thoát Co, làm giảm quá trình oxy hóa chất điện phân bởi vật liệu hoạt tính điện cực dương, và ức chế các phản ứng phụ liên quan, bằng cách này nâng cao năng lực của thiết bị điện hóa ở nhiệt độ cao.

(11) **109845 A**
(21) **1-2024-03115**
(22) 28/09/2022
(30) P2100338 29/09/2021 HU
(43) 25/03/2025
(85) 25/04/2024
(86) PCT/IB2022/059214 28/09/2022
(87) WO2023/053015 06/04/2023
(51) ***C07D 471/04****; A61K 31/4375; A61P 25/28*

(71) **RICHTER GEDEON NYRT. [HU/HU]** (HU)
Gyömröi út 19-21, 1103 Budapest (HU)
(72) SZABÓ, György (HU); POTOR, Attila (HU); ERDÉLYI, Péter (HU); BATA, Imre (HU); TÚRÓS, György István (HU); KAPUS, Gábor László (HU); ÉLLÁS, Olivér (HU)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) DẪN XUẤT AMIN HAI VÒNG LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ GABAA A5

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I) và/hoặc muối của nó và/hoặc chất đồng phân lập thể của nó và/hoặc chất đồng phân đổi ảnh của nó và/hoặc raxemat của nó và/hoặc chất đồng phân không đối quang của nó và/hoặc chất chuyển hóa có hoạt tính sinh học của nó và/hoặc tiền dược chất của nó và/hoặc solvat của nó và/hoặc hydrat của nó và/hoặc dạng đa hình của nó có ái lực và độ chọn lọc đối với đơn vị phụ thụ thể axit gama-aminobutyric A alpha 5 và đóng vai trò làm chất điều biến dị cấu dương $GABA_A$ α5, nhờ đó là hữu hiệu trong việc điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh liên quan đến thụ thể $GABA_A$ α5, quy trình điều chế và chất trung gian cho quy trình điều chế này, dược phẩm chứa chỉ riêng hợp chất này hoặc hỗn hợp với một hoặc nhiều hoạt chất khác.

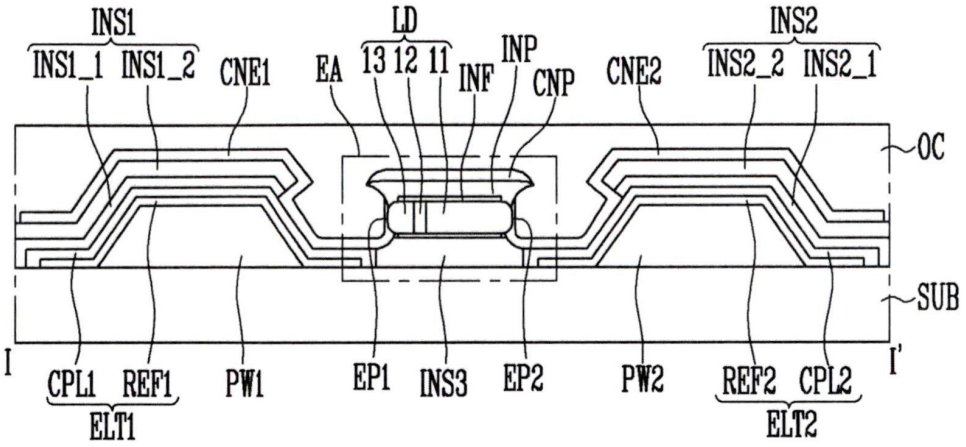


(I)

(11) **109846 A**
(21) **1-2024-03123**
(22) 17/01/2019
(30) 10-2018-0087701 27/07/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 24/02/2021
(86) PCT/KR2019/000711 17/01/2019
(87) WO 2020/022596 30/01/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/04/2024
(51) ***H01L 33/38***; *H01L 33/00; H01L 33/62; H01L 27/15; H01L 33/20*
(62) 1-2021-00955
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) BASRUR, Veidhes (IN); LI, Xinxing (CN); LEE, Hee Keun (KR); TAE, Chang Il (KR); KONG, Tae Jin (KR); KIM, Myeong Hee (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát quang có thể bao gồm: nền; điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai được bố trí trên nền và được đặt cách xa nhau; ít nhất một điôt phát quang được bố trí giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai và bao gồm đầu thứ nhất và đầu thứ hai ở các bên đối diện theo phương dọc; mẫu cách điện được bố trí sao cho che phần phía trên của điôt phát quang và làm lộ ra đầu thứ nhất và đầu thứ hai của điôt phát quang; điện cực tiếp xúc thứ nhất tiếp xúc với đầu thứ nhất, và nối điện đầu thứ nhất với điện cực thứ nhất; và điện cực tiếp xúc thứ hai tiếp xúc với đầu thứ hai, và nối điện đầu thứ hai với điện cực thứ hai. Mẫu cách điện có thể che hoàn toàn đầu thứ nhất và đầu thứ hai của điôt phát quang khi được quan sát từ phía trên của nền, và có mặt cắt ngang có chiều rộng giảm xuống ở vùng đầu dưới.

FIG. 5



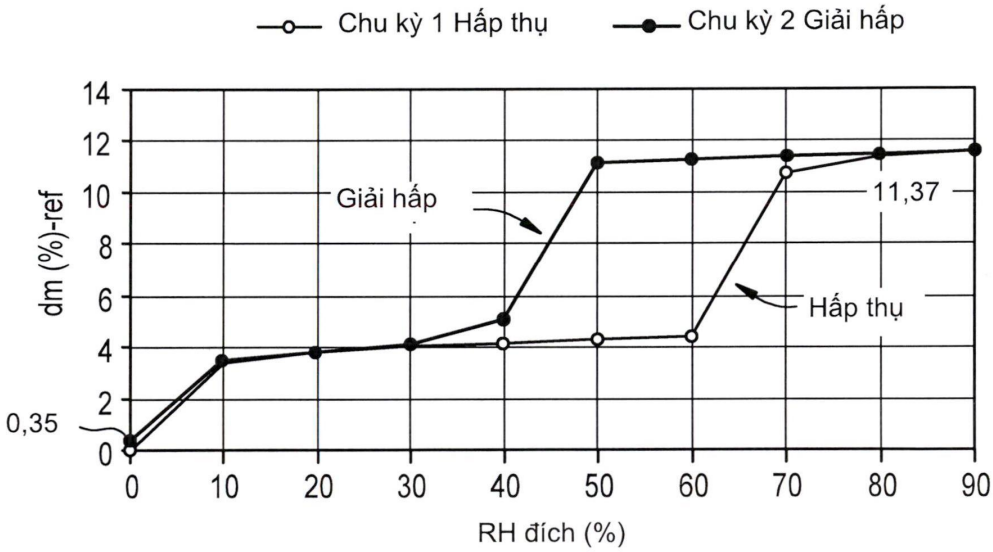
(11) **109847 A**
(21) **1-2024-03126**
(22) 29/09/2022
(30) 63/250,167 29/09/2021 US
(51) ***A61K 9/16***
(43) 25/03/2025
(85) 26/04/2024
(86) PCT/US2022/045214 29/09/2022
(87) WO 2023/055923 06/04/2023

(71) **PTC THERAPEUTICS, INC.** (US)
500 Warren Corporate Center Drive Warren, New Jersey 07059, United States of America
(72) UDDIN, Akm, Nasir (US); DALI, Mandar, Vasant (US); PATEL, Dhaval (IN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA SEPIAPTERIN**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa sepiapterin có khả năng xử lý, độ ổn định và độ dễ ăn được cải thiện.

FIG. 1



(11) **109848 A**
(21) **1-2024-03128**
(22) 28/07/2016
(30) 62/198,867 30/07/2015 US
62/239,559 09/10/2015 US
62/255,140 13/11/2015 US
62/322,974 15/04/2016 US
(43) 25/03/2025
(85) 23/07/2021
(86) PCT/US2016/044430 28/07/2016
(87) WO 2017/019846 02/02/2017
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/04/2024
(51) ***A61K 39/00****; C07K 16/00; A61K 39/395*
(62) 1-2021-04576

(71) **MACROGENICS, INC.** (US)
9704 Medical Center Drive, Rockville, MD 20850, United States of America
(72) SHAH, Kalpana (US); SMITH, Douglas, H. (US); LA MOTTE-MOHS, Ross (US); JOHNSON, Leslie, S. (US); MOORE, Paul, A. (GB); BONVINI, Ezio (US); KOENIG, Scott (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG ĐƠN ĐẶC HIỆU GẮN KẾT KHÁNG PD-1 CỦA NGƯỜI VÀ CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng PD-1 được chọn lọc có khả năng gắn kết với cả PD-1 của khỉ cynomolgus và với PD-1 của người: PD-1 mAb 1, PD-1 mAb 2, PD-1 mAb 3, PD-1 mAb 4, PD-1 mAb 5, PD-1 mAb 6, PD-1 mAb 7, PD-1 mAb 8, PD-1 mAb 9, PD-1 mAb 10, PD-1 mAb 11, PD-1 mAb 12, PD-1 mAb 13, PD-1 mAb 14 hoặc PD-1 mAb 15, và đến các phiên bản được làm giống như của người và khảm của này các kháng thể. Sáng chế còn đề cập đến các phân tử gắn kết PD-1 mà bao gồm các mảnh gắn kết PD-1 của các kháng thể kháng PD-1 này, các thể tiếp hợp miễn dịch, và đến các phân tử đặc hiệu kép, bao gồm kháng thể thể đôi, các BiTE, các kháng thể đặc hiệu kép, v.v., mà bao gồm (i) mảnh gắn kết PD-1 này, và (ii) miền có khả năng gắn kết epitop của phân tử tham gia điều hoà điểm kiểm tra miễn dịch có mặt trên bề mặt của các tế bào miễn dịch. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp sử dụng các phân tử mà gắn kết PD-1 để kích thích các đáp ứng miễn dịch, cũng như các phương pháp phát hiện PD-1.

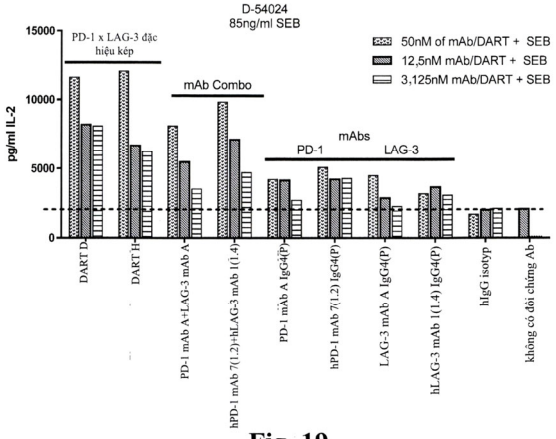


Fig. 19

(11) **109849 A**
(21) **1-2024-03133**
(22) 10/10/2022
(30) 63/254,021 08/10/2021 US
PCT/US2022/024577 13/04/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/04/2024
(86) PCT/US2022/077858 10/10/2022
(87) WO/2023/060281 13/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/01/2025
(51) ***C09K 11/77****; C01G 43/00; C09K 11/61*
(71) **GENERAL ELECTRIC COMPANY** (US)
1 River Road, Schenectady, New York 12345 (US)
(72) CAMARDELLO, Samuel Joseph (US); SETLUR, Anant A. (US); MURPHY, James E. (US)

(54) CHẤT LÂN QUANG GỐC URANI VÀ CÁC CHẾ PHẨM DÙNG CHO CÁC ỨNG DỤNG HIỂN THỊ VÀ CHIẾU SÁNG

(57) Sáng chế đề cập đến chất lân quang gốc urani được chọn từ (i) các chất lân quang có công thức I hoặc II:

$[Ba_{1-a-b}Sr_aCa_b]_x[Mg,Zn]_y(UO_2)_z([P,V]O_4)_{2(x+y+z)/3}$ (I),

$[Ba_{1-a-b}Sr_aCa_b]_p(UO_2)_q[P,V]_rO_{(2p+2q+5r)/2}$ (II),

trong đó chất lân quang có công thức I hoặc II được pha tạp với ion chất hoạt hoá bao gồm Pr^{3+}, Sm^{3+}, hoặc hỗn hợp của chúng, trong đó $0\leq a\leq 1$, $0\leq b\leq 1$, $0,75\leq x\leq 1,25$, $0,75\leq y\leq 1,25$, $0,75\leq z\leq 1,25$, $2,5\leq p\leq 3,5$, $1,75\leq q\leq 2,25$, và $3,5\leq r\leq 4,5$; (ii) chất lân quang có công thức I hoặc II, trong đó chất lân quang có công thức I hoặc II được pha tạp với ion chất hoạt hoá được chọn từ Eu^{3+}, Pr^{3+}, Sm^{3+}, và các hỗn hợp cùa chúng; và phản ion bao gồm một hoặc nhiều ion kim loại kiềm; và (iii) các chất lân quang có công thức III:

$A_2UO_2[P,V]_2O_7$ (III),

trong đó các chất lân quang có công thức III được pha tạp với ion chất hoạt hoá được chọn từ: Eu^{3+}, Pr^{3+}, Sm^{3+}, và các hỗn hợp của chúng, trong đó A là Li, Na, K, Rb, Cs, hoặc tổ hợp của chúng.

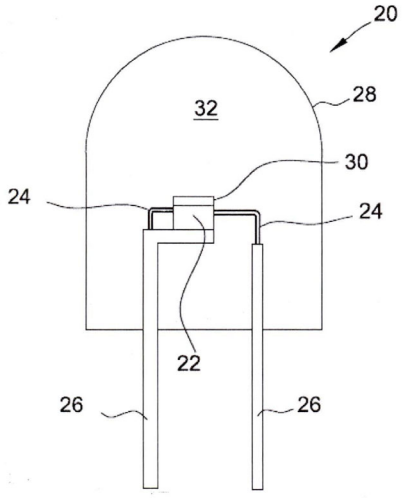


FIG. 2

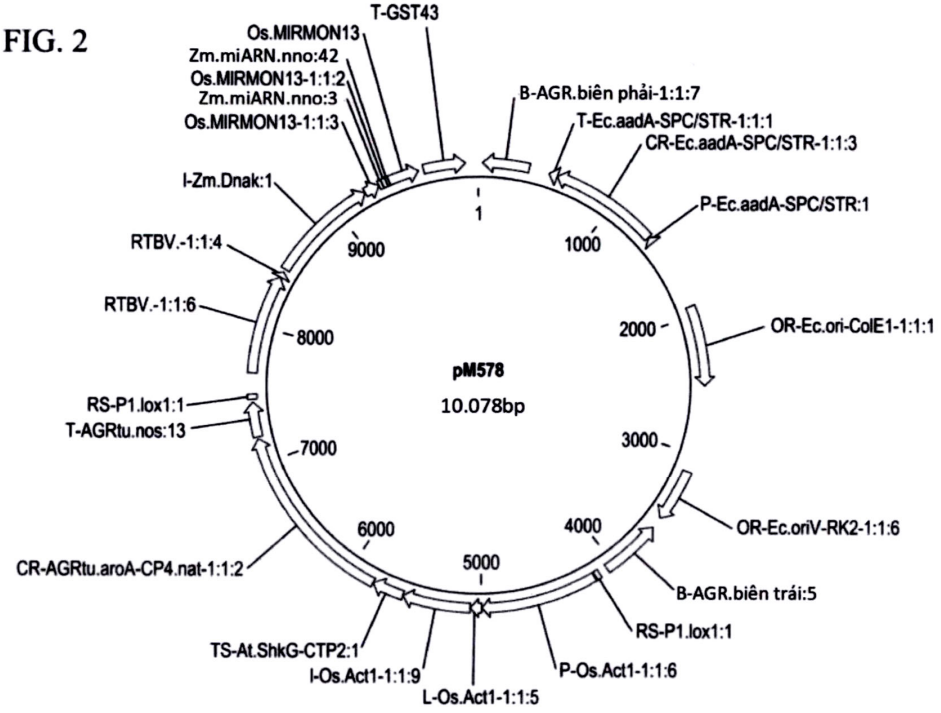
(11) **109850 A**
(21) **1-2024-03160**
(22) 31/10/2022
(30) 63/274,865 02/11/2021 US
63/279,508 15/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 02/05/2024
(86) PCT/US2022/078966 31/10/2022
(87) WO 2023/081614 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2025
(51) ***C12N 15/82**; C12Q 1/6888; C12N 15/10*

(71) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC** (US)
800 North Lindbergh Boulevard, St Louis, MO 63167, United States of America
(72) BRZOSTOWSKI, Lillian (US); CARLSON, Carrin (US); GILLESPIE, Kelly (US); PACIOREK, Tomasz (US); RALSTON, Lyle (US); RENAUD, Alexanda (US); YANG, Heping (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP CHỨA SỰ KIỆN NGÔ BIẾN ĐỔI GEN ZM_BCS216090, CÂY NGÔ, BỘ PHẬN CỦA CÂY NGÔ, HẠT NGÔ, HOẶC TẾ BÀO CÂY NGÔ CHỨA PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỰ CÓ MẶT CỦA SỰ KIỆN NGÔ ZM_BCS216090**

(57) Sáng chế đề xuất sự kiện ngô chuyển gen ZM$_B$CS216090, cây, tế bào cây, hạt giống, bộ phận cây, cây con và sản phẩm hàng hóa bao gồm sự kiện ZM$_B$CS216090. Sáng chế cũng đề xuất các polynucleotit và các trình tự đặc hiệu cho sự kiện ZM$_B$CS216090 và các phương pháp sử dụng cây, tế bào cây, hạt, bộ phận cây, cây con và các sản phẩm hàng hóa bao gồm sự kiện ZM BCS216090 và phát hiện sự kiện ZM$_B$CS216090, hoặc trình tự polynucleotit hoặc ADN đặc hiệu cho sự kiện ZM BCS216090, trong phân tử hoặc mẫu ADN.

FIG. 2



(11) **109851 A**
(21) **1-2024-03206**
(22) 03/11/2022
(30) 202131050777 05/11/2021 IN
(43) 25/03/2025
(85) 03/05/2024
(86) PCT/IB2022/060608 03/11/2022
(87) WO 2023/079488 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/05/2024
(51) ***C09D 5/03****; C09D 7/61; C09D 7/63; C09D 5/14*
(71) **TATA STEEL LIMITED** (IN)
Jamshedpur Jharkhand 831001, India
(72) BHADU, Manish Kumar (IN); JAIN, Rachna (IN); KUMARI, Puja (IN); KAJLA, Sachin (IN); SINGH, Arun Kumar (IN); BHAGAT, A N (IN); PAL, Atanu Ranjan (IN); SINHA, Nishith Kumar (IN); KUMAR, Rajesh (IN); SINGH, Ashwini Kumar (IN)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **LỚP PHỦ BỘT POLYME KHÁNG KHUẨN, NỀN KHÁNG KHUẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NỀN KHÁNG KHUẨN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lớp phủ bột polyme kháng khuẩn trên nền. Lớp phủ bột polyme kháng khuẩn bao gồm hỗn hợp phủ; chất kháng khuẩn, chất kháng khuẩn này là hỗn hợp của para clo meta xylenol (PCMX) và/hoặc bạc vô định hình, và chất kháng khuẩn này chiếm 0,01 đến 3% trọng lượng của lớp phủ bột polyme kháng khuẩn để tạo ra đặc tính kháng khuẩn. PCMX là hợp chất dựa trên phenol có đặc tính kháng khuẩn. PCMX trong lớp phủ tạo liên kết với lớp phủ và trở thành một phần không thể thiếu của lớp phủ, do đó nó không bị thoát ra ngoài và tạo ra hiệu quả kháng khuẩn trong thời gian lâu hơn.

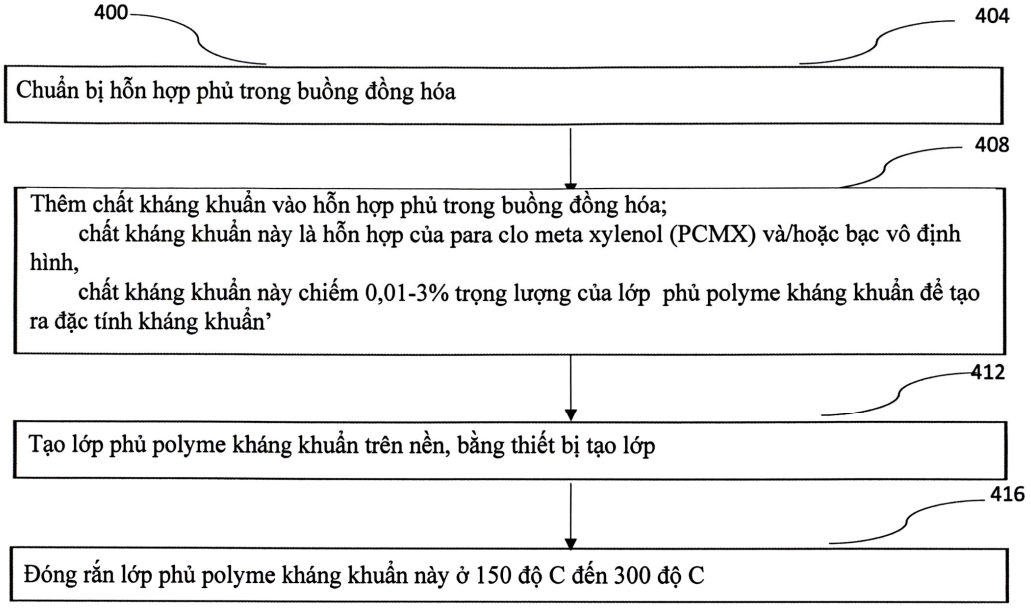


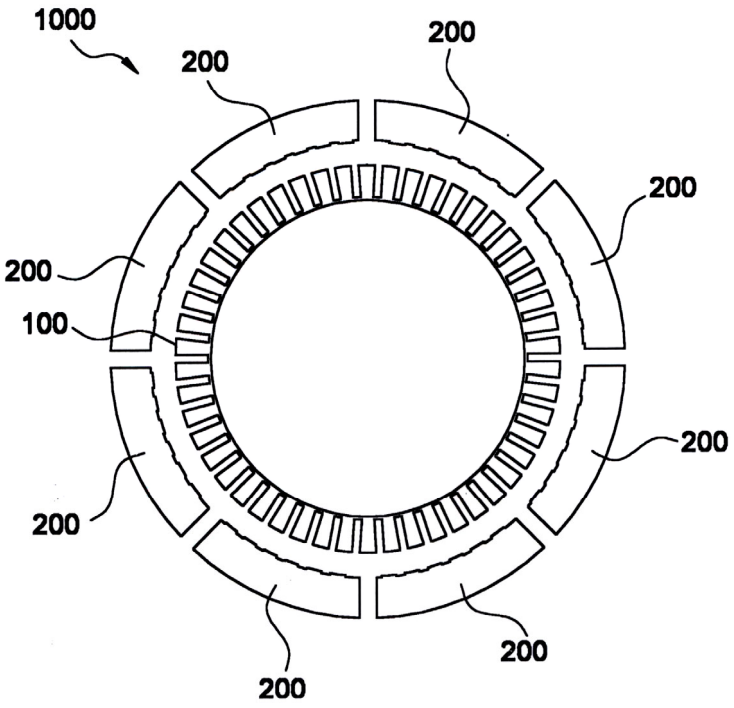
FIG. 4

(11) **109852 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03213**
(22) 03/05/2024
(30) 10-2023-0066137 23/05/2023 KR
(51) ***H02K 3/14****; H02K 3/487*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) Yeong Woo SEO (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **STATO ĐỘNG CƠ KIỂU TÁCH RỜI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO STATO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến stato nằm trong động cơ điện. Theo stato động cơ kiểu tách rời và phương pháp chế tạo stato động cơ này theo sáng chế, lõi stato được chia thành lõi trong và lõi ngoài sao cho lối vào của khe mà cuộn dây được lồng vào có thể mở và đóng, nhờ đó bù vào các vấn đề của phương pháp quấn liên tục và đạt được các hiệu quả của phương pháp quấn kiểu kẹp tóc.

FIG. 1



(11) **109853 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03216**
(22) 03/05/2024
(30) 112125576 07/07/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/05/2024
(51) ***H02P 6/00***
(71) **APH EPOWER CO., LTD.** (TW)
4F, No. 98, Luke 5th Rd., Luzhu Dist., Kaohsiung City 821, Taiwan
(72) Jyh-Wei Chen (TW); Hsiu-Hsien Su (TW); Yun-Chi Tzeng (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động động cơ bao gồm môđun pin và mạch chuyển đổi. Mạch chuyển đổi dẫn động động cơ ở chế độ lái xe và sạc môđun pin ở chế độ sạc. Mạch chuyển đổi bao gồm mạch xác định, bộ điều khiển, và mạch công tắc nhánh trên pha thứ nhất. Mạch công tắc nhánh trên pha thứ nhất bao gồm công tắc nguồn và tranzito. Các cực thứ nhất, các cực thứ hai và các cực điều khiển của cả công tắc nguồn và tranzito đều được kết nối tương ứng với cực nguồn điện dương của môđun pin, nút pha thứ nhất, và bộ điều khiển. Ở chế độ sạc, khi giá trị điện áp pha thứ nhất nằm tại nút pha thứ nhất lớn hơn giá trị điện áp pin nằm tại cực nguồn điện dương, mạch xác định thông báo cho bộ điều khiển để bật tranzito.

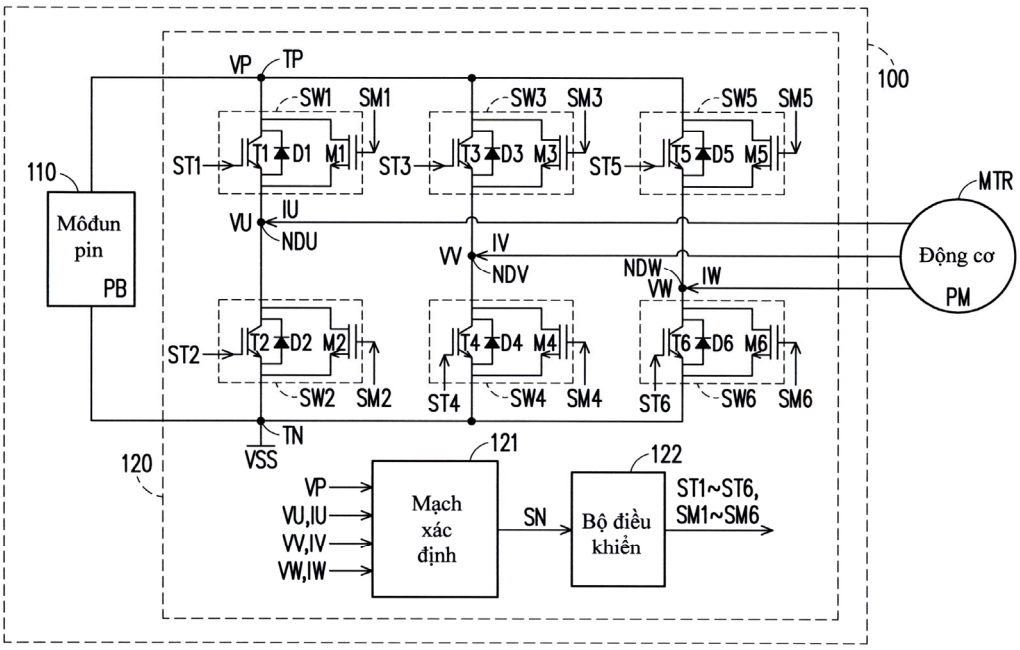


FIG. 2

(11) **109854 A**
(21) **1-2024-03237**
(22) 23/11/2021
(43) 25/03/2025
(85) 04/05/2024
(86) PCT/SG2021/050719 23/11/2021
(87) WO2023/096567 01/06/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/05/2024

(51) ***H01L 23/49****; H01L 21/60*

(71) **HERAEUS MATERIALS SINGAPORE PTE. LTD.** (SG)
Block 5014, Ang Mo Kio Avenue 5, #07-01 TechPlace II, Singapore, 569881, SG

(72) LIM, Yee Weon (MY); SARANGAPANI, Murali (IN); DHAYALAN, Mariyappan (SG); CHING, Shern Jiang (SG); CHONG, Mei Hoe (SG); LO, Miew Wan (MY); TAN, Chee Chow (MY); PUN, Yean Mee (MY); KANG, Sungsig (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CẤU TRÚC MỐI HÀN TRÒN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CẤU TRÚC MỐI HÀN TRÒN**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc mối hàn tròn và quy trình sản xuất cấu trúc mối hàn tròn, cấu trúc mối hàn tròn bao gồm miếng hàn của thiết bị bán dẫn và dây được hàn tròn vào miếng hàn, trong đó dây kéo dài từ quả bóng được hàn có đường kính nằm trong khoảng từ 15 đến 50 µm và bao gồm lõi dây gốc bạc có bề mặt, lõi dây có lớp mạ phủ lên trên bề mặt của nó, trong đó lớp mạ là lớp kép bao gồm lớp paladi hoặc niken bên trong có độ dày nằm trong khoảng từ 1 đến 40 nm và lớp vàng bên ngoài liền kề có độ dày nằm trong khoảng từ 20 đến 500 nm, và trong đó bề mặt của quả bóng được hàn có độ mạ vàng nằm trong khoảng từ 70 đến 100%.

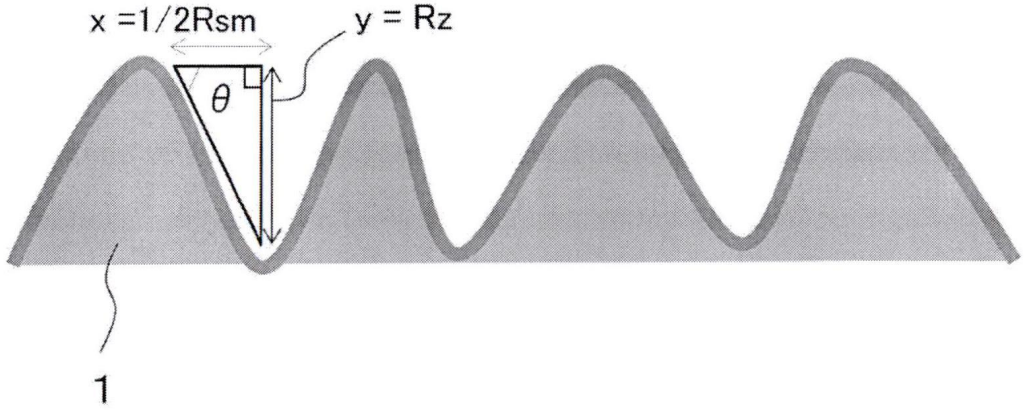
(11) **109855 A**
(21) **1-2024-03247**
(22) 07/10/2022
(30) 2021-169734 15/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 06/05/2024
(86) PCT/JP2022/037710 07/10/2022
(87) WO2023/063271 20/04/2023
(51) ***B23K 26/352***; *C23F 4/02; B29C 45/14*

(71) **NIPPON LIGHT METAL COMPANY, LTD.** (JP)
1-13, Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058681, Japan
(72) NISHIKORI Yusuke (JP); ENDO Masanori (JP); IKEDA Hiroki (JP); ENDO Yuta (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ PHẬN KIM LOẠI, THÂN LIÊN KẾT NHỰA KIM LOẠI, VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CHUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thân liên kết nhựa kim loại có độ bền liên kết cao và đủ tính không thấm khí và bộ phận kim loại để thu được thân này. Bộ phận kim loại gồm vật liệu nền kim loại làm bằng kim loại và mẫu hình đánh dấu có phần nhấp nhô được tạo trên bề mặt của vật liệu nền kim loại, trong đó mẫu hình đánh dấu là một đường thẳng hoặc đường cong liên tục, nhiều mẫu hình đánh dấu được tạo để liền kề nhau và chạy song song, và, theo hướng vuông góc với hướng di chuyển của nhiều mẫu hình đánh dấu, độ nhấp nhô chiều cao lớn nhất Rz của độ nhám của các phần nhấp nhô và khoảng cách trung bình Rsm của độ nhám bởi các phần nhấp nhô có mối tương quan bằng $45 \leq (180/\pi) \times \arctan(Rz/(Rsm/2)) \leq 75$, và thân liên kết nhựa kim loại gồm thân đúc nhựa được tạo trên bề mặt của bộ phận kim loại này.

Fig.2



(11) **109856 A**
(21) **1-2024-03248**
(22) 16/11/2022
(30) 63/264,110 16/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 06/05/2024
(86) PCT/US2022/079915 16/11/2022
(87) WO 2023/091919 25/05/2023
(51) ***C08G 18/76****; C08G 18/28; C08G 18/40; C09J 175/04; C08G 18/48; C08G 18/20; C08G 18/42*

(71) **H.B. FULLER COMPANY** (US)
1200 Willow Lake Blvd., P.O. Box 64683, St. Paul, Minnesota 55164-0683, United States of America
(72) WANG, Chao (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH NÓNG CHẢY PHẢN ỨNG BỀN VỮNG**

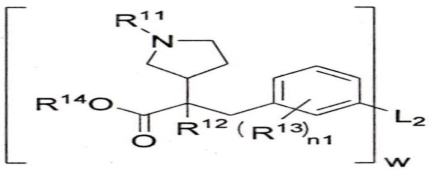
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kết dính nóng chảy phản ứng bao gồm sản phẩm phản ứng với lượng từ 5% trọng lượng đến 40% trọng lượng của polyeste polyol thứ nhất bao gồm sản phẩm phản ứng của monome axit dicarboxylic, tetra alkyl xyclobutan diol và tùy ý một hoặc nhiều monome bổ sung, từ 10% trọng lượng đến 80% trọng lượng của polyol bền vững, và diisoxyanat.

(11) **109857 A**
(21) **1-2024-03249**
(22) 03/11/2022
(30) 202111293711.9 03/11/2021 CN
202211033065.7 26/08/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 06/05/2024
(86) PCT/CN2022/129479 03/11/2022
(87) WO2023/078333 11/05/2023
(51) ***C07D 401/14**; A61K 31/4025; A61P 9/00*

(71) **TUOJIE BIOTECH (SHANGHAI) CO., LTD.** (CN)
Room 103, No.14 Building, No.3728 Jinke Road, Free Trade Pilot Zone, Pudong New Area, Shanghai201203, China
(72) TAN, Liang (CN); DONG, Yuqiong (CN); LIU, Min (CN); LI, Jiao (CN); LI, Jian (CN); ZHANG, Zhen (CN); LIN, Xiaoyan (CN); LI, Yunfei (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DẪN XUẤT AXIT PHENYLPROPIONIC ĐƯỢC THẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất dẫn xuất axit phenylpropinic được thế và dược phẩm chứa nó. Cụ thể, sáng chế đề xuất hợp chất như được thể hiện trong công thức II hoặc muối y tế của nó, mà có thể được sử dụng trong việc bào chế thuốc để ngăn ngừa và/hoặc điều trị bệnh tim mạch.



II

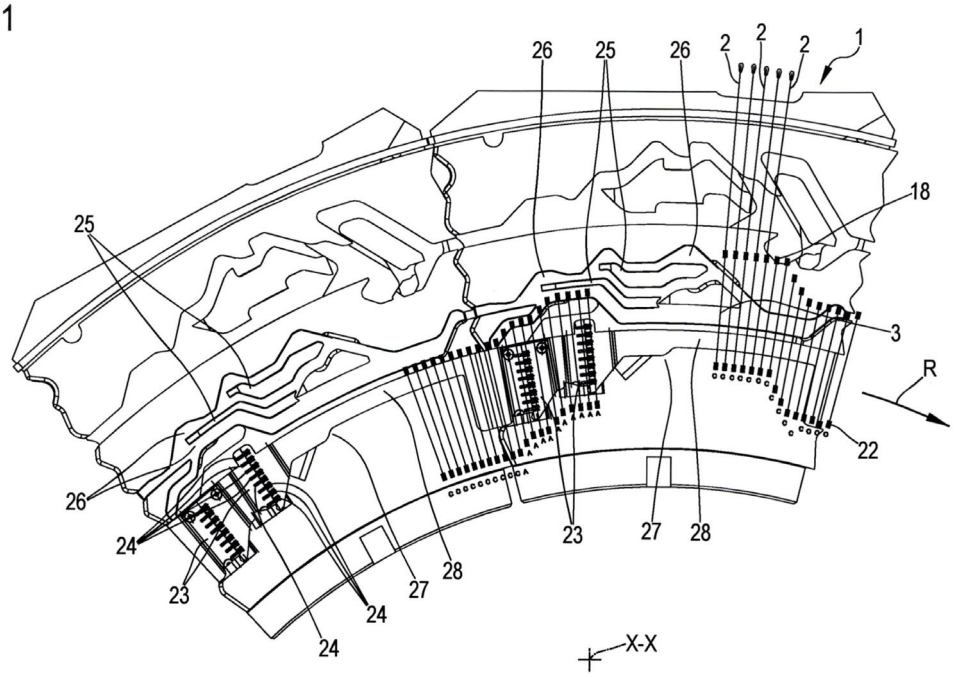
(11) **109858 A**
(21) **1-2024-03255**
(22) 30/09/2022
(30) 102021000025874 08/10/2021 IT
(51) ***D04B 15/78***
(43) 25/03/2025
(85) 06/05/2024
(86) PCT/IB2022/059334 30/09/2022
(87) WO 2023/057866 13/04/2023

(71) **SANTONI S.P.A.** (IT)
Via Carlo Fenzi, 14 -25135 BRESCIA, Italy
(72) RIZZI, Stefano (IT); ANDREOLI, Marco (IT); LONATI, Andrea (IT)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **BỘ XÍCH TRUYỀN ĐỘNG DÙNG CHO BỘ PHẬN TẠO THÀNH MŨI KHÂU CỦA MÁY DỆT KIM TRÒN VÀ MÁY DỆT KIM TRÒN BAO GỒM BỘ XÍCH TRUYỀN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xích truyền động dùng cho bộ phận tạo thành mũi khâu của máy dệt kim tròn bao gồm chi tiết (6) được ghép nối hoặc được ghép nối với bộ phận tạo thành mũi khâu, và đòn bẩy dao động (7) được liên kết với chi tiết (6) trên vùng chuyển tiếp. Đòn bẩy dao động (7) được tạo kết cấu để tương tác với thiết bị lựa chọn (23) để dao động so với chi tiết (6). Chi tiết (6) bao gồm phần thứ nhất (9) mang đầu mút thứ nhất (18) và phần thứ hai (10) được tạo kết cấu để ghép nối trượt với đáy rãnh tương ứng (5). Phần thứ nhất (9) được ghép nối đàn hồi với phần thứ hai (10) để giữ đầu mút thứ nhất (18) ở vị trí hoạt động mà ở đó đầu mút thứ nhất (18) nhô ra từ rãnh (5), và để cho phép đầu mút thứ nhất (18) để quay trở lại vào trong rãnh (5) trong trường hợp cản trở với một trong số cam dẫn động thứ nhất (25).

FIG.1



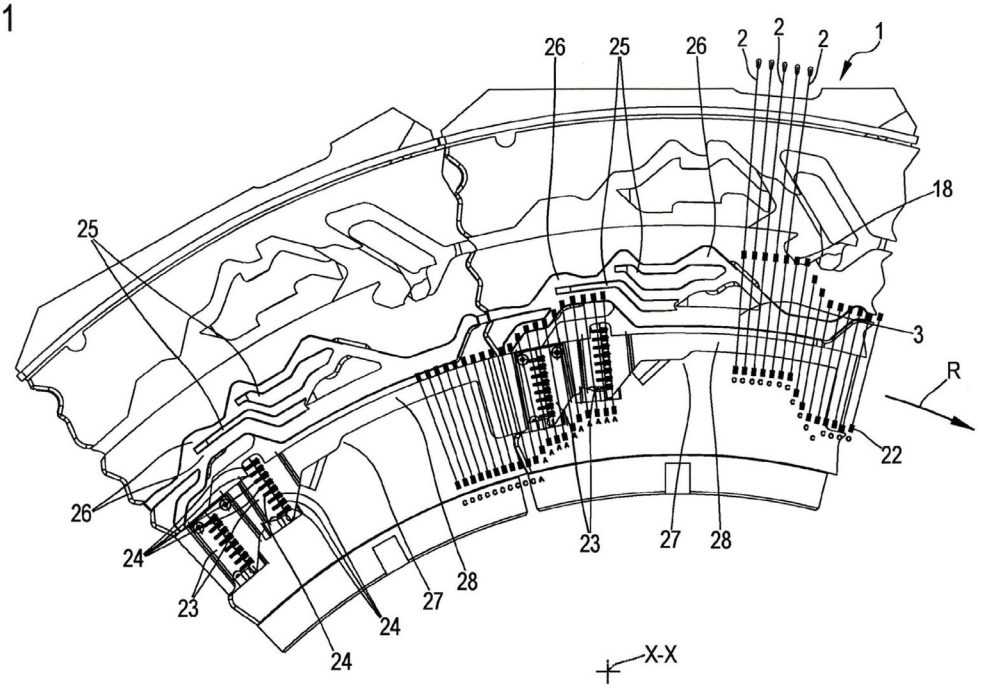
(11) **109859 A**
(21) **1-2024-03256**
(22) 30/09/2022
(30) 102021000025898 08/10/2021 IT
(51) ***D04B 15/78***
(43) 25/03/2025
(85) 06/05/2024
(86) PCT/IB2022/059337 30/09/2022
(87) WO 2023/057867 13/04/2023

(71) **SANTONI S.P.A.** (IT)
Via Carlo Fenzi, 14 -25135 BRESCIA, Italy
(72) RIZZI, Stefano (IT); ANDREOLI, Marco (IT); LONATI, Andrea (IT)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) BỘ XÍCH TRUYỀN ĐỘNG DÙNG CHO BỘ PHẬN TẠO THÀNH MŨI KHÂU CỦA MÁY DỆT KIM TRÒN VÀ MÁY DỆT KIM TRÒN BAO GỒM BỘ XÍCH TRUYỀN ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xích truyền động dùng cho bộ phận tạo thành mũi khâu của máy dệt kim tròn bao gồm chi tiết (6) được ghép nối hoặc được ghép nối với bộ phận tạo thành mũi khâu, và đòn bẩy dao động (7) được liên kết với chi tiết (6) trên vùng chuyển tiếp. Đòn bẩy dao động (7) được tạo kết cấu để tương tác với thiết bị lựa chọn (23) để dao động so với chi tiết (6). Chi tiết (6) bao gồm phần thứ nhất (9) mang đầu mút thứ nhất (18) và phần thứ hai (10) được tạo kết cấu để ghép nối trượt với đáy rãnh tương ứng (5). Dọc theo hướng chính hoạt động của bộ xích truyền động (3), vùng chuyển tiếp được đặt giữa bộ phận tạo thành mũi khâu và đầu mút thứ nhất (18).

FIG.1



(11) **109860 A**
(21) **1-2024-03258**
(22) 26/10/2022
(30) 21204787.2 26/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 06/05/2024
(86) PCT/EP2022/079932 26/10/2022
(87) WO 2023/073018 04/05/2023
(51) ***C10B 53/00***; *C10G 3/00; C10G 69/06; C10G 47/00; C10G 65/12; C10G 67/04; C10G 1/00; C10G 45/44*
(71) **TOPSOE A/S** (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark
(72) STUMMANN, Magnus Zingler (DK); HANSEN, Jens Anders (DK); SYMRENG, Marcus (SE); VERDIER, Sylvain (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) QUY TRÌNH XỬ LÝ HYDRO CÁC HỢP CHẤT NITƠ THƠM

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chuyển hóa vật liệu thu được từ sự phân hủy nhiệt các chất rắn, chứa từ ít nhất 0,5% khối lượng là nitơ, ít nhất 2% khối lượng là nitơ hoặc ít nhất 5% khối lượng là nitơ và ít hơn 10% khối lượng hoặc ít hơn 15% khối lượng là nitơ, bao gồm các bước d. dẫn vật liệu cấp vào tiếp xúc với vật liệu hoạt động xúc tác trong bước xử lý hydro trong các điều kiện xử lý hydro hoạt động khi có mặt dihydro, để cung cấp chất trung gian đã xử lý hydro, e. điều chỉnh một hoặc nhiều điều kiện của dòng chất trung gian đã xử lý hydro thành các điều kiện khử thơm bằng hydro hoạt động, tại đó trạng thái cân bằng giữa các hợp chất nitơ thơm và các hợp chất không chứa nitơ không thơm được dịch chuyển về phía các hợp chất không chứa nitơ không thơm, f. dẫn ít nhất một lượng chất trung gian đã xử lý hydro tiếp xúc với vật liệu hoạt động xúc tác trong bước khử thơm bằng hydro trong các điều kiện khử thơm bằng hydro hoạt động này, khi có mặt dihydro, để cung cấp chất trung gian đã được chuyển hóa thêm. Quy trình này có ưu điểm kèm theo là cung cấp thiết bị nhiệt phân có khả năng loại bỏ nitơ thơm một cách hiệu quả từ dầu nhiệt phân.

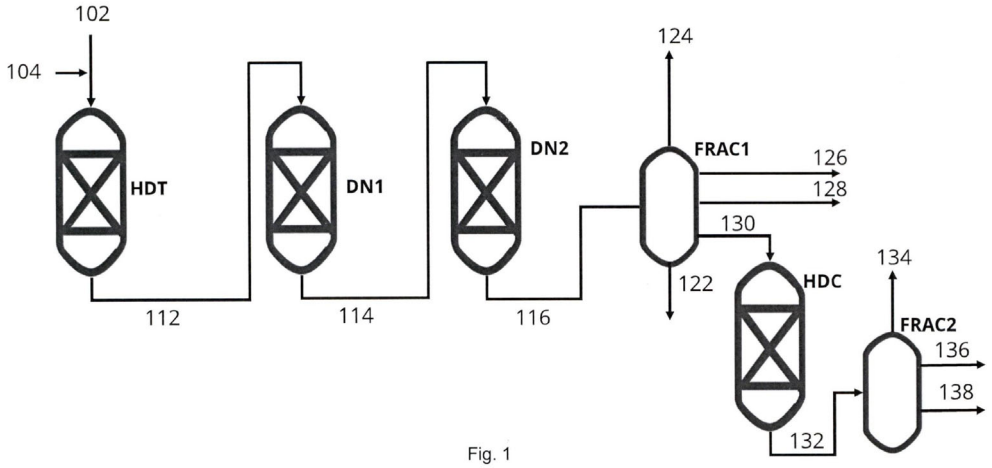


Fig. 1

(11) **109861 A**
(21) **1-2024-03279**
(22) 10/10/2022
(30) 17/501,341 14/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 07/05/2024
(86) PCT/US2022/046162 10/10/2022
(87) WO2023/064209 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/05/2024
(51) ***C11B 9/00****; A01P 17/00; B01J 20/28; A01N 25/26; B01J 20/04*

(71) **W.M. BARR & COMPANY, INC.** (US)
1715 Aaron Brenner Drive, Suite 600, Memphis, Tennessee 38120, United States of America
(72) FARMER, Rachel, Ann (US); SHIREMAN, Dennis, Earl (US); HAWES, Charles, L. (US); HEALEY, Brett, Justin (US); PETKUS, Matthew, Michael (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CHẤT TẠO HƯƠNG ĐƯỢC BAO NANG TRONG VIÊN NÉN ĐƯỢC NÉN, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VIÊN NÉN VÀ THIẾT BỊ HÚT ẨM

(57) Sáng chế đề cập đến viên nén có chất hút ẩm dễ chảy nước và chất tạo hương được bao nang lên hoặc bên trong các chất liên kết, và trong đó chất tạo hương được bao nang có nguồn gốc từ tinh dầu. Phương pháp tạo ra viên nén bao gồm bước cung cấp chất hút ẩm dễ chảy nước, bao nang chất tạo hương bằng cách phun khô chất tạo hương lên hydrat cacbon, kết hợp chất hút ẩm dễ chảy nước và chất tạo hương được bao nang hydrat cacbon, và nén dạng kết hợp này vào viên nén.

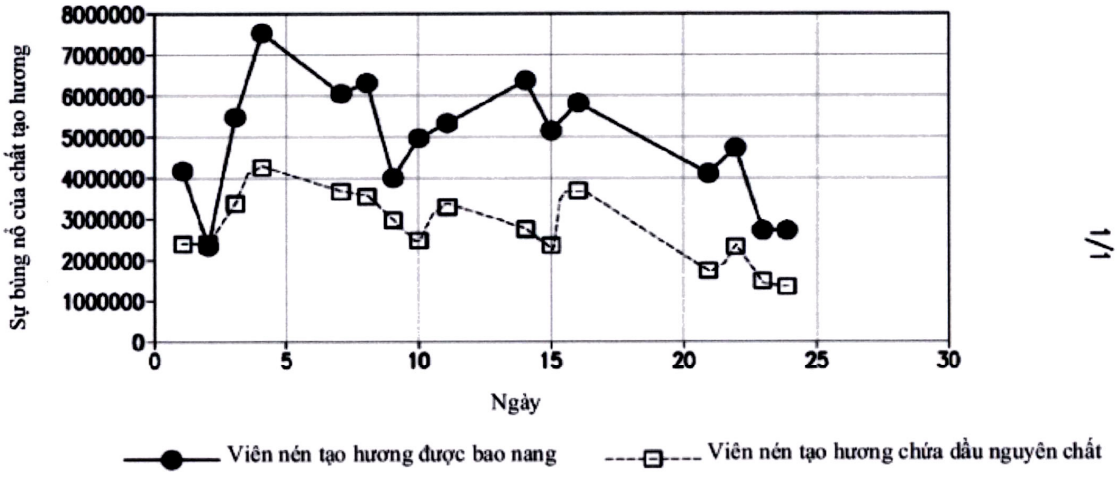


FIG.1

1/1

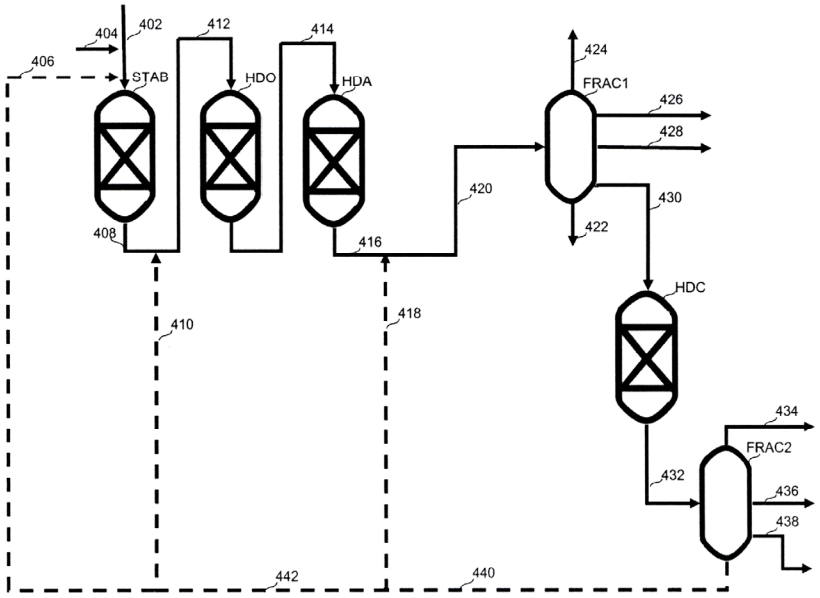
(11) **109862 A**
(21) **1-2024-03292**
(22) 26/10/2022
(30) 21204788.0 26/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 07/05/2024
(86) PCT/EP2022/079933 26/10/2022
(87) WO 2023/073019 04/05/2023
(51) ***C10G 1/00***; *C10G 3/00; C10G 69/06; C10G 65/12; C10G 65/14; C10B 53/00; C10G 45/44*

(71) **TOPSOE A/S** (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark
(72) STUMMANN, Magnus Zingler (DK); ANDERSEN, Stefan (DK); GABRIELSEN, Jostein (NO); EGEBERG, Rasmus Gottschalck (DK)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HYDROCACBON CÓ HÀM LƯỢNG THÀNH PHẦN THƠM THẤP TỪ DẦU NHIỆT PHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình để chuyển hóa nguồn nguyên liệu cấp chứa ít nhất 5% khối lượng thành phần thơm, thu được từ sự phân hủy nhiệt chất rắn, bao gồm các bước đưa nguồn nguyên liệu cấp đến tiếp xúc với nguyên liệu có hoạt tính xúc tác trong phản ứng khử oxy bằng hydro dưới các điều kiện khử oxy bằng hydro khi có mặt dihydro, để tạo ra hợp chất trung gian được khử oxy, đưa ít nhất là lượng hợp chất trung gian được khử oxy đến tiếp xúc với nguyên liệu có hoạt tính xúc tác trong phản ứng khử tính thơm bằng hydro dưới các điều kiện khử tính thơm bằng hydro khi có mặt dihydro, để tạo ra hợp chất trung gian được khử tính thơm. Quy trình này có lợi ích kết hợp là chuyển hóa nguồn nguyên liệu cấp như dầu nhiệt phân thành sản phẩm hoặc hợp chất trung gian tương thích với các yêu cầu về diezen nhiên liệu với sự giảm hiệu suất nhỏ nhất.

Fig. 4



(11) **109863 A**
(21) **1-2024-03304**
(22) 30/09/2022
(30) 21201944.2 11/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 08/05/2024
(86) PCT/EP2022/077358 30/09/2022
(87) WO2023/061781 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/05/2024
(51) ***B29C 33/64****; C08G 18/00; C08G 18/22; C09D 175/06; C08G 18/42; C08G 18/62; C08G 18/79; C08L 75/00; B29C 37/00; C08G 18/40*
(71) **BASF COATINGS GMBH** (DE)
Glasuritstrasse 1, 48165 Muenster, Germany
(72) REUTER, Karin (DE); GUTSCHE, Florian (DE); WINZEN, Simon (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

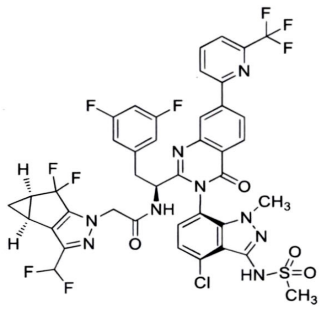
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU POLYME KHÔNG LIÊN KẾT NGANG ĐƯỢC ĐÚC VÀ NGUYÊN LIỆU POLYME KHÔNG ĐƯỢC LIÊN KẾT NGANG ĐƯỢC ĐÚC ĐƯỢC SẢN XUẤT BỞI QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất nguyên liệu polyme không được liên kết ngang được đúc bao gồm ít nhất một bề mặt được phủ ít nhất một phần, cụ thể là đế giày được phủ một phần, trong đó chế phẩm phủ có đặc tính của tác nhân trợ tháo khuôn được sử dụng để phủ nguyên liệu polyme không liên kết ngang. Các nguyên liệu được phủ thể hiện các đặc tính quang học tốt, cụ thể là vẻ bề ngoài tốt, cũng như độ ổn định cơ học tốt, cụ thể là khả năng kết dính cao của lớp phủ với nguyên liệu polyme không được liên kết ngang cũng như độ mềm dẻo cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nguyên liệu polyme không được liên kết ngang được đúc bao gồm ít nhất một bề mặt được phủ ít nhất một phần, cụ thể đế giày được phủ, mà được sản xuất bởi quy trình theo sáng chế.

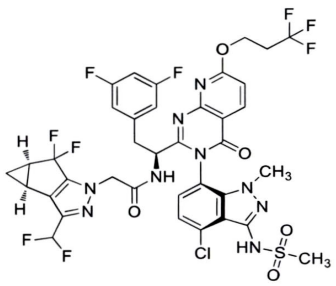
(11) **109864 A**
(21) **1-2024-03307**
(22) 12/10/2022
(30) 63/255,056 13/10/2021 US
63/257,212 19/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 08/05/2024
(86) PCT/IB2022/059780 12/10/2022
(87) WO 2023/062559 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/02/2025
(51) ***A61K 9/00****; A61P 1/00; A61K 9/10; A61K 47/10*
(71) **VIIV HEALTHCARE UK (NO.5) LIMITED** (GB)
GSK Medicines Research Centre, Gunnels Wood Road, Stevenage SG1 2NY, United Kingdom
(72) DALWADI, Gautam (AU)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ QUÁ TRÌNH SAO CHÉP VIRUT GÂY SUY GIẢM MIỄN DỊCH Ở NGƯỜI

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức Ia, hoặc công thức Ib, hoặc muối dược dụng của chúng:



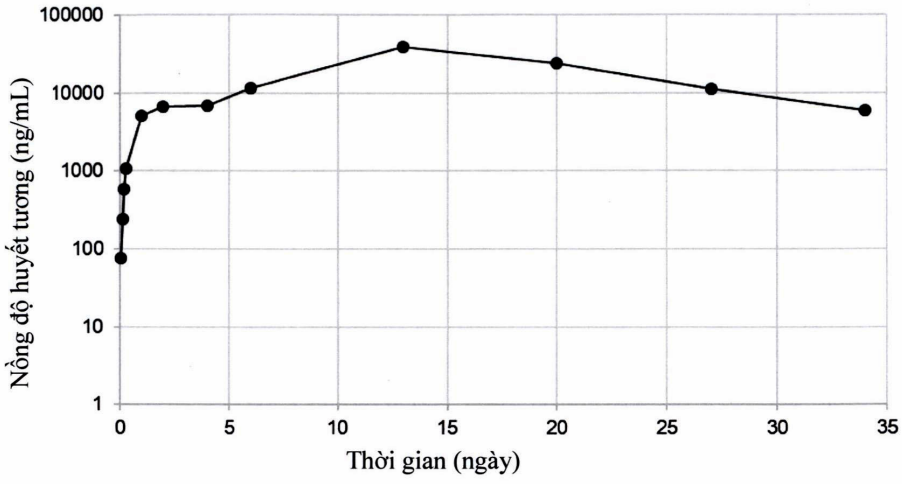
Công thức Ia



Công thức Ib

Fig. 2

"Chế phẩm phối chế A" dùng theo đường dưới da cho chuột cống với liều lượng 3,33 mL/kg, n=3



(11) **109865 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03314**
(22) 08/05/2024
(30) 63/465,445 10/05/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/05/2024
(51) ***A42B 3/04***
(71) **BELL SPORTS, INC.** (US)
5550 Scotts Valley Drive, Scotts Valley, California 95066, US
(72) Brett C. KLOTZ (US); Scott S. WHITESELL (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) MŨ BẢO HIỂM, HỆ THỐNG ĐỆM MÁ VÀ ĐẦU GÀI MŨ BẢO HIỂM

(57) Sáng chế đề cập đến mũ bảo hiểm. Mũ bảo hiểm này có thể bao gồm miếng đệm má có đầu gài nhô. Mũ bảo hiểm cũng có thể bao gồm hốc nhận đầu gài để nhận đầu gài nhô. Đầu gài nhô và hốc nhận đầu gài có thể được kết hợp để giữ miếng đệm má vào mũ bảo hiểm một cách có chọn lọc. Đầu gài nhô và hốc nhận đầu gài có thể được tháo ra để tháo miếng đệm má ra khỏi mũ bảo hiểm.

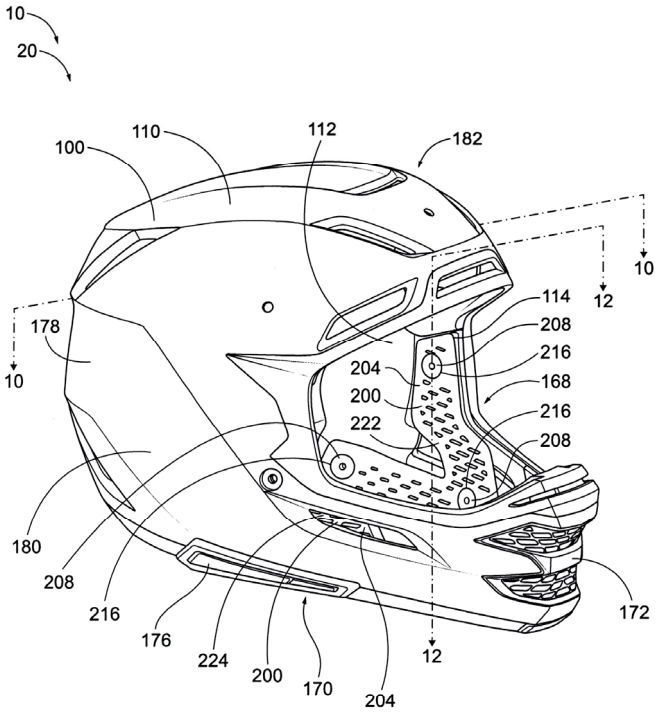


FIG. 1

(11) **109866 A**
(21) **1-2024-03316**
(22) 07/10/2022
(30) 2021-166505 08/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 08/05/2024
(86) PCT/JP2022/037742 07/10/2022
(87) WO 2023/058776 A1 13/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/03/2025
(51) ***G01M 17/10***
(71) **KOKUSAI KEISOKUKI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
21-1, Nagayama 6-chome, Tama-shi, Tokyo 2060025, Japan
(72) MATSUMOTO Sigeru (JP); MATSUMOTO Shinichi (JP); MIYASHITA Hiroshi (JP); MURAUCHI Kazuhiro (JP); TOKITA Shuichi (JP)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
(54) **HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM BÁNH XE CỦA PHƯƠNG TIỆN**

(57) Mục đích của sáng chế là bố trí một thiết bị thử nghiệm bánh xe có khả năng thực hiện thử nghiệm gần với trạng thái di chuyển thực tế. Hệ thống thử nghiệm bánh xe theo một phương án của sáng chế gồm có thiết bị thử nghiệm thứ nhất gồm có thanh ray có bánh xe thử nghiệm lăn trên đó, thiết bị thử nghiệm thứ hai gồm có bánh xe thanh ray mà quay cùng với bánh xe thử nghiệm trong khi tiếp xúc với bánh xe thử nghiệm, và thiết bị xử lý dữ liệu thử nghiệm mà xử lý dữ liệu thử nghiệm có được bởi thiết bị thử nghiệm thứ nhất và thiết bị thử nghiệm thứ hai, trong đó thiết bị xử lý dữ liệu thử nghiệm chuyển đổi kết quả thử nghiệm bởi thiết bị thử nghiệm thứ hai sang kết quả thử nghiệm bởi thiết bị thử nghiệm thứ nhất dựa trên kết quả thử nghiệm bởi thiết bị thử nghiệm thứ nhất và kết quả thử nghiệm bởi thiết bị thử nghiệm thứ hai.

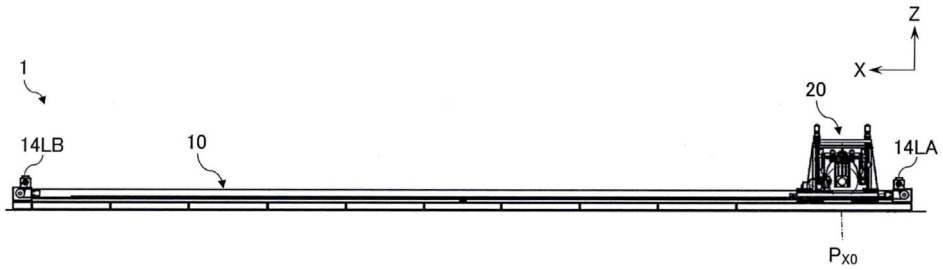
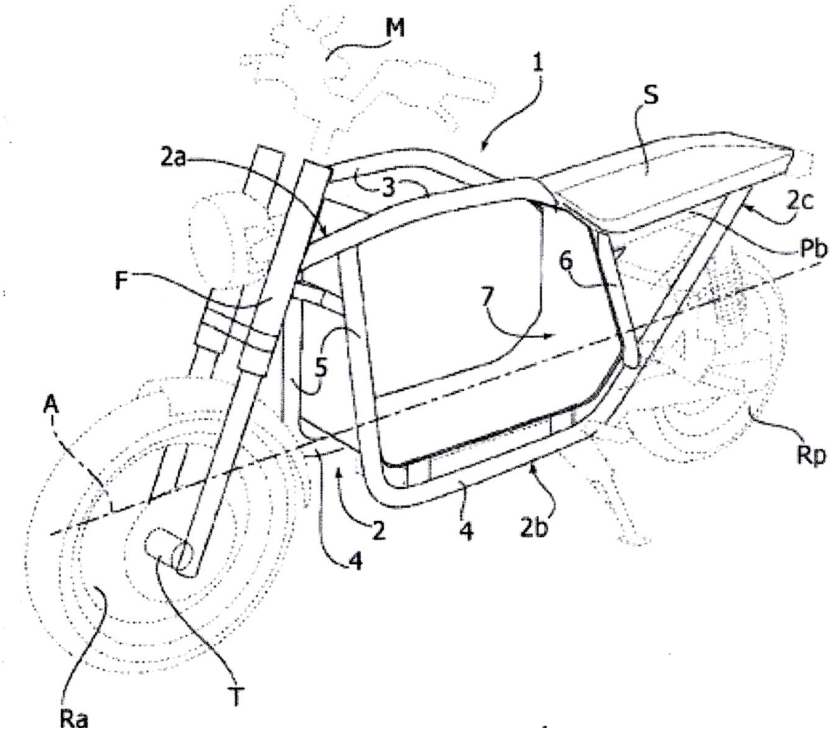


Fig. 1

(11) **109867 A**
(21) **1-2024-03319**
(22) 25/10/2022
(30) 102021000027551 27/10/2021 IT
(43) 25/03/2025
(85) 08/05/2024
(86) PCT/IB2022/060243 25/10/2022
(87) WO 2023/073555 04/05/2023
(51) ***B60L 50/00****; B62K 19/46; B62J 9/10*
(71) **GRANSTUDIO S.P.A.** (IT)
Via Giovanni Pacini, 53, I-10153 Torino, Italy
(72) VERMEERSCH, Lowie (BE); POPOVIC, Goran (RS)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CẤU TRÚC PHƯƠNG TIỆN CÓ KHOANG CHỨA LỚN**

(57) Cấu trúc phương tiện điện (1) gồm có ít nhất hai bánh xe (Ra, Rp), khung (2) của loại mô tô có trục dọc (A) và yên xe (S) cho người lái trong đó một phần của khung trung tâm (2b) được cấu hình theo kiểu như giá đỡ để chứa bộ phận chứa (7) để vận chuyển hành lý (B), các đối tượng hoặc tương tự (C), được thiết kế để chiếm trong xe mô tô chạy bằng động cơ điện, về cơ bản không gian mà sẽ bị chiếm bởi động cơ đốt trong trong xe mô tô chạy bằng động cơ đốt trong.

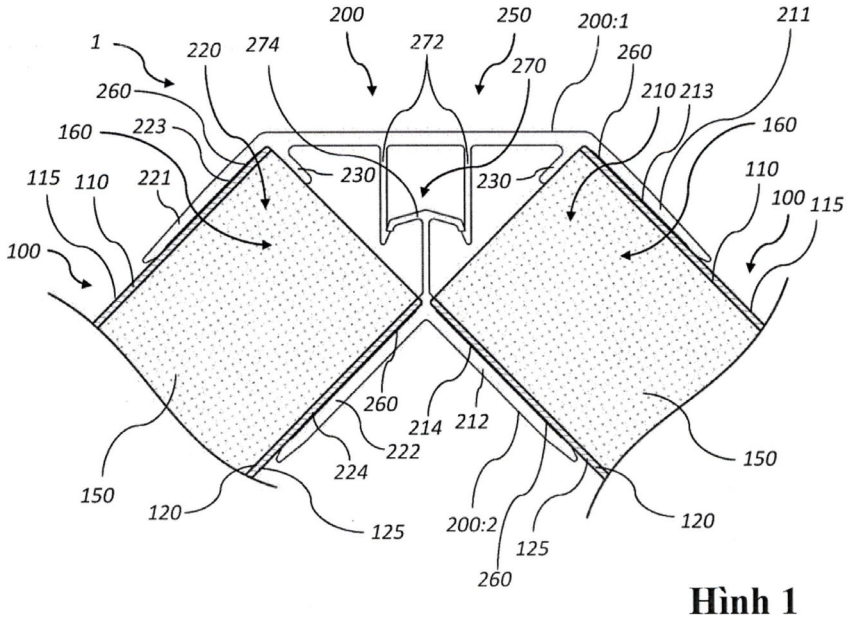
HÌNH 1



(11) **109868 A**
(21) **1-2024-03320**
(22) 12/10/2022
(30) 21202797.3 15/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 08/05/2024
(86) PCT/EP2022/078346 12/10/2022
(87) WO 2023/062059 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/02/2025
(51) ***B62D 21/10***; *B62D 29/04; B62D 27/02*
(71) **LUVLY AB** (SE)
Ludgo kvarn, Aspabacken 1, 611 91 NYKÖPING, Sweden
(72) HÅKAN GLANTON, Lutz (SE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG KẾT NỐI PHẦN TỬ TẤM NHIỀU LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI CÁC PHẦN TỬ TẤM NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kết nối phần tử tấm nhiều lớp (1, 2, 3, 4, 5), có chứa hai phần tử tấm nhiều lớp (100) và phần tử kết nối (200, 400, 500, 600, 700) kết nối hai phần tử tấm nhiều lớp (100) nói trên bằng phương thức khớp nối dính kết (250) và xác định hai rãnh (210, 220, 410, 420, 510, 520, 530, 610, 620, 630, 640). Phần tử kết nối (200, 400, 500, 600, 700) có chứa chi tiết thứ nhất (200:1, 400:1, 500:1, 600:1, 700:1) và chi tiết thứ hai (200:2, 400:2, 500:2, 600:2, 700:2) được kết nối với nhau bằng khớp nối khóa lắp (270, 470, 570, 670, 770), để tạo thành ít nhất một trong số hai rãnh (210, 220, 410, 420, 510, 520, 530, 610, 620, 630, 640) nói trên. Khớp nối dính kết (250) có chứa chất kết dính (260). Khung gầm (10) cho phương tiện vận chuyển có chứa hệ thống kết nối phần tử tấm nhiều lớp (1, 2, 3, 4, 5) và phương pháp (20) kết nối hai phần tử tấm nhiều lớp (100) cũng được đề xuất.



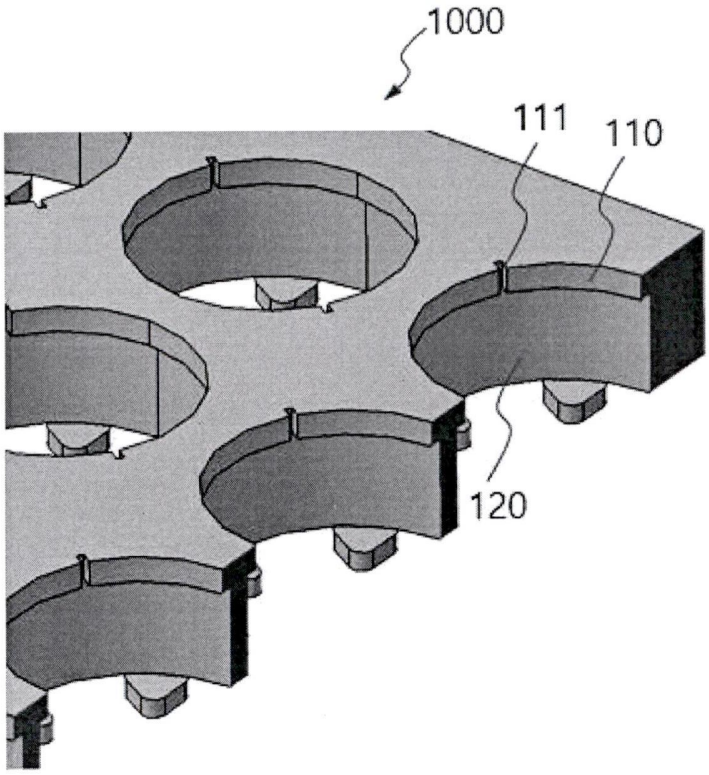
Hình 1

(11) **109869 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03321**
(22) 08/05/2024
(30) 10-2023-0065854 22/05/2023 KR
(51) ***H01M 50/291***; *H01M 10/613; H01M 10/653*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) YOON, Young Chan (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) GIÁ ĐỠ NGĂN PIN VỚI HIỆU SUẤT LÀM MÁT ĐƯỢC CẢI THIỆN VÀ HỆ THỐNG PIN BAO GỒM GIÁ ĐỠ NÀY

(57) Sáng chế đề xuất giá đỡ ngăn pin với hiệu suất làm mát được cải thiện và hệ thống pin bao gồm giá đỡ này. Cụ thể hơn là, giá đỡ ngăn pin để cố định nhiều ngăn pin hình trụ bao gồm phần đỡ mà bao gồm lỗ xuyên có đường kính thứ nhất, ít nhất một phần của bề mặt bên trong của lỗ xuyên tiếp xúc với bề mặt chu vi bên ngoài của ngăn pin hình trụ để cố định ngăn pin hình trụ; và phần được tạo bậc mà kéo dài từ phần đỡ, bao gồm lỗ xuyên có đường kính thứ hai, và được đặt cách bề mặt chu vi bên ngoài của ngăn pin hình trụ để tạo thành khe định trước, trong đó đường kính thứ hai lớn hơn đường kính thứ nhất.

FIG. 4



(11) **109870 A**
(21) **1-2024-03342**
(22) 14/10/2021
(43) 25/03/2025
(85) 09/05/2024
(86) PCT/EP2021/078437 14/10/2021
(87) WO2023/061592 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/05/2024
(51) ***G06F 1/3231****; G06V 40/13; G06F 3/041; G06F 3/04883; G06F 1/3234; G06F 21/32*
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) HUNT, Alexander (SE); ZOUROB, Mohammed (CA); KRISTENSSON, Andreas (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CỤM ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ DÒ CÁC DẤU VÂN TAY CỦA NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế này đề xuất cụm điện tử và phương pháp để dò các dấu vân tay của người dùng, thiết bị điện tử, và phương tiện đọc được bằng máy tính. Cụm điện tử để dò các dấu vân tay của người dùng bao gồm bề mặt nhạy chạm (110) được tạo cấu hình để ghi sự chạm của người dùng; cảm biến dấu vân tay (120) để dò các dấu vân tay của người dùng trên ít nhất một phần của bề mặt nhạy chạm; mạch bộ điều khiển thứ nhất (CU1) được tạo cấu hình để kích hoạt cảm biến dấu vân tay và nhận thông tin dấu vân tay từ cảm biến dấu vân tay và mạch bộ điều khiển thứ hai (CU2) được tạo cấu hình để dò vị trí và/hoặc sự di chuyển của ngón tay của người dùng trên (154) hoặc bên trên (152) bề mặt nhạy chạm để đáp lại các tín hiệu từ bề mặt nhạy chạm. Cụm điện tử còn bao gồm hệ thống chủ (CPU) được kết nối với các mạch bộ điều khiển thứ nhất và thứ hai, ở đó hệ thống chủ bao gồm hệ mạch để xử lý thông tin đã nhận từ các mạch bộ điều khiển thứ nhất và thứ hai. Mạch bộ điều khiển thứ nhất được tạo cấu hình để nhận thông tin từ mạch bộ điều khiển thứ hai liên quan tới vị trí hiện thời (142, 152) và/hoặc sự di chuyển (v) của ngón tay của người dùng trên hoặc bên trên bề mặt nhạy chạm và kích hoạt phần (165) của cảm biến dấu vân tay mà việc đọc dấu vân tay được thực hiện trên đó.

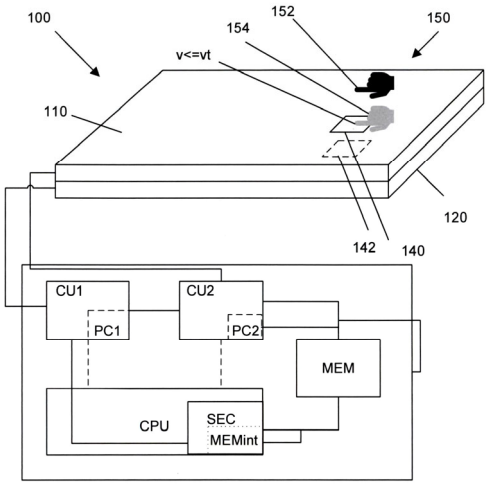


Fig. 1

(11) **109871 A**
(21) **1-2024-03343**
(22) 27/09/2022
(30) 202111266759.0 28/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 09/05/2024
(86) PCT/CN2022/121897 27/09/2022
(87) WO2023/071675 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/05/2024
(51) ***H04W 4/44***

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
(72) YANG, Yong (CN); ZHANG, Yawei (CN); ZHANG, Jian (CN); SUN, Mingyang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế cung cấp phương pháp, máy, và thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp truyền thông gồm có: Thiết bị truy nhập xác định tốc độ thông lượng thứ nhất của liên kết chuyến về ở thời điểm thứ nhất. Tốc độ thông lượng thứ nhất gồm có tốc độ thông lượng liên kết lên và/hoặc tốc độ thông lượng liên kết xuống, tốc độ thông lượng liên kết lên được sử dụng để xác định thiết bị truy nhập được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối cho sự truyền liên kết lên, và tốc độ thông lượng liên kết xuống được sử dụng để xác định thiết bị truy nhập được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối cho sự truyền liên kết xuống. Thiết bị truy nhập gửi tốc độ thông lượng thứ nhất đến thiết bị định tuyến thứ nhất. Theo cách này, tuyến đường của liên kết chuyến về được điều chỉnh theo cách động, sự dao động của tốc độ chuyến về không dây được giảm bớt, và độ tin cậy của liên kết chuyến về được cải thiện.

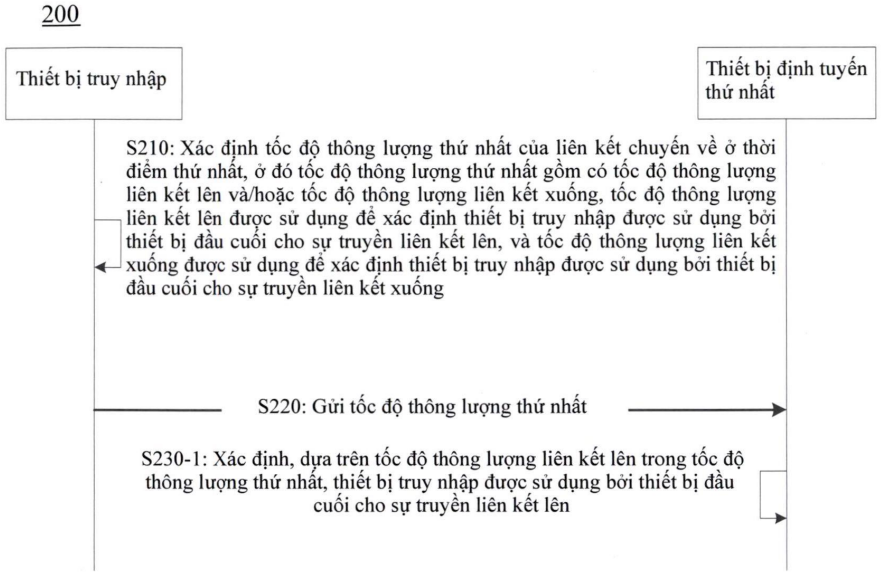


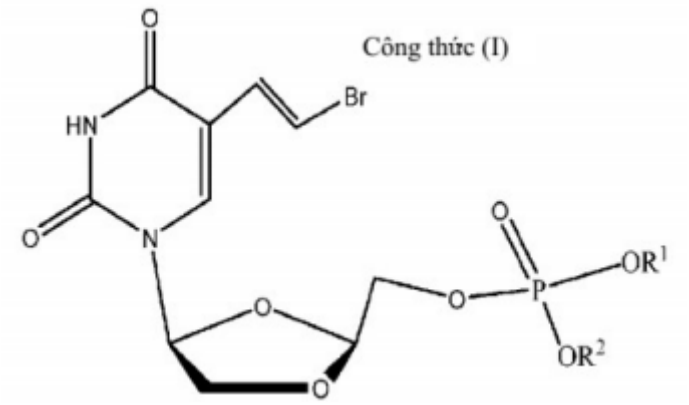
FIG. 3

(11) **109872 A**
(21) **1-2024-03344**
(22) 28/10/2022
(30) 63/273,403 29/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 09/05/2024
(86) PCT/US2022/048241 28/10/2022
(87) WO 2023/076611 A1 04/05/2023
(51) ***C07F 9/6558****; A61K 31/662; A61P 31/12; A61K 31/513; A61K 31/675*

(71) 1. **UNIVERSITY OF GEORGIA RESEARCH FOUNDATION, INC.** (US)
210 S. Jackson Street, 110 Terrell Hall, Athens, GA 30602-5000, United States of America
2. **ANTEROGEN CO. LTD** (KR)
405 Namseong Plaza, 345-30 Gasan-dong, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) SINGH, Uma, Sharan (US); CHU, Chung K. (US)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(54) **HỢP CHẤT TIỀN DƯỢC CHẤT CỦA B-L-[5-(E-2-BROMOVINYL)-2-(HYDROXYMETYL)-1,3-(DIOXOLAN-4-YL) URAXIL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TIỀN DƯỢC CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH LÂY NHIỄM VIRUT**

(57) Sáng chế theo một phương án đề cập đến hợp chất tiền dược chất của L-BHDU có công thức hóa học I:

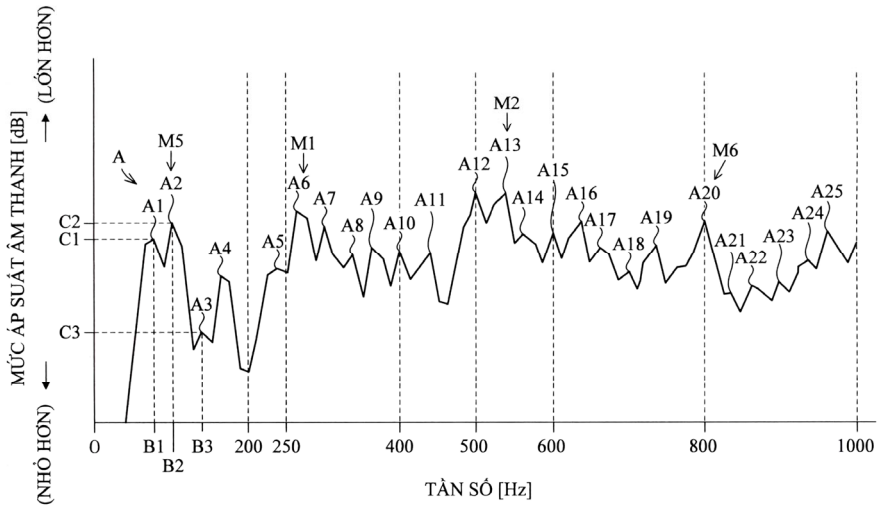


trong đó R^1 là nhóm $-(CH_2)_n-O-R^{1a}$ hoặc nhóm $-(CH2)_j-O-C(O)O_k-R^{2a}$;
R^2 là H, nhóm $-(CH_2)_n-O-R^{1a}$ hoặc nhóm $-(CH_2)_j-O-C(O)O_k-R^{2a}$;
R^{1a} độc lập là nhóm C_6-C_{30} alkyl, thường là nhóm C_{12}-C_{22} alkyl, thường là nhóm C_{14}-C_{20} alkyl hoặc nhóm C_{16}-C_{18} alkyl, thường là nhóm C_{16} hoặc C_{18} alkyl;
R^{2a} độc lập là nhóm C_1-C_{12} alkyl, thường là nhóm C_2-C_6 alkyl, nhóm C_3-C_4 alkyl, nhóm isopropyl, t-butyl hoặc sec-butyl, hoặc nhóm isopropyl hoặc t-butyl;
mỗi j độc lập là 1-6, 1-3, thường là 1 hoặc 2;
mỗi k là 0 hoặc 1;
mỗi n độc lập là 1-6, 1-4, 2-4 hoặc 2 hoặc 3; hoặc
muối dược dụng, chất tan hoặc chất đa hình của nó. Phương án bổ sung đề cập dược phẩm dựa trên hợp chất hóa học được bộc lộ. Phương pháp tổng hợp hợp chất theo sáng chế đại diện cho các phương án tiếp theo của sáng chế.

(11) **109873 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03383**
(22) 10/05/2024
(30) 2023-093174 06/06/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/05/2024
(51) ***B62J 40/00***
(71) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
(72) Yuki NAGAOKA (JP); Naoki OKUHARA (JP)
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) gồm động cơ (11) và cơ cấu nạp (20). Cơ cấu nạp (20) gồm bộ làm sạch không khí (21). Bộ làm sạch không khí (21) gồm vỏ bộ làm sạch không khí (22), bộ lọc (24), ống dẫn đưa vào (25) và ống nạp khí (26). Ống nạp khí (26) gồm ống ngắn (27), ống dài (28) và ống góp (29). Âm thanh nạp khi động cơ (11) vận hành tại 4000 vòng/phút được định nghĩa là âm thanh nạp thứ nhất. Âm thanh nạp khi động cơ (11) vận hành tại 6000 vòng/phút được định nghĩa là âm thanh nạp thứ hai. Âm thanh nạp thứ nhất gồm mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ nhất (M1) ở dải trung tần và mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ hai (M2) ở dải cao tần. Âm thanh nạp thứ hai gồm mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ ba (M3) ở dải trung tần và mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ tư (M4) ở dải cao tần. Mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ ba (M3) lớn hơn so với mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ nhất (M1). Mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ tư (M4) lớn hơn so với mức áp suất âm thanh lớn nhất thứ hai (M2).

FIG. 9



(11) **109874 A**
(21) **1-2024-03387**
(22) 14/10/2022
(30) 17/503,194 15/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 10/05/2024
(86) PCT/US2022/046674 14/10/2022
(87) WO 2023/064533 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/06/2024
(51) ***D03D 1/00***; *D03D 15/513; C08L 101/00*
(71) **COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC.** (US)
14375 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229, United States of America
(72) BLACKFORD, Michael, E. "Woody" (US); MERGY, Jeffrey, Thomas (US); DURR, Rebecca, A. (US); BECKHAM, Haskell, W. (US)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) VẬT LIỆU CÁCH NHIỆT VÀ SẢN PHẨM QUẦN ÁO

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến sản phẩm quần áo mà bao gồm vật liệu nền có tốc độ truyền hơi ẩm (MVTR) ít nhất 2000 g/m2/24 giờ (theo JIS 1099 Al). Sản phẩm quần áo có thể còn bao gồm vật liệu đệm gốc bọt được ghép vào mặt thứ nhất của vật liệu nền. Vật liệu đệm gốc bọt có thể được bố trí giữa vật liệu nền và người mặc của sản phẩm quần áo khi sản phẩm quần áo được mặc. Vật liệu đệm gốc bọt có thể là dãy các phần tử rời rạc được ghép với vật liệu nền. Các phương án khác của sáng chế còn đề cập đến vật liệu cách nhiệt.

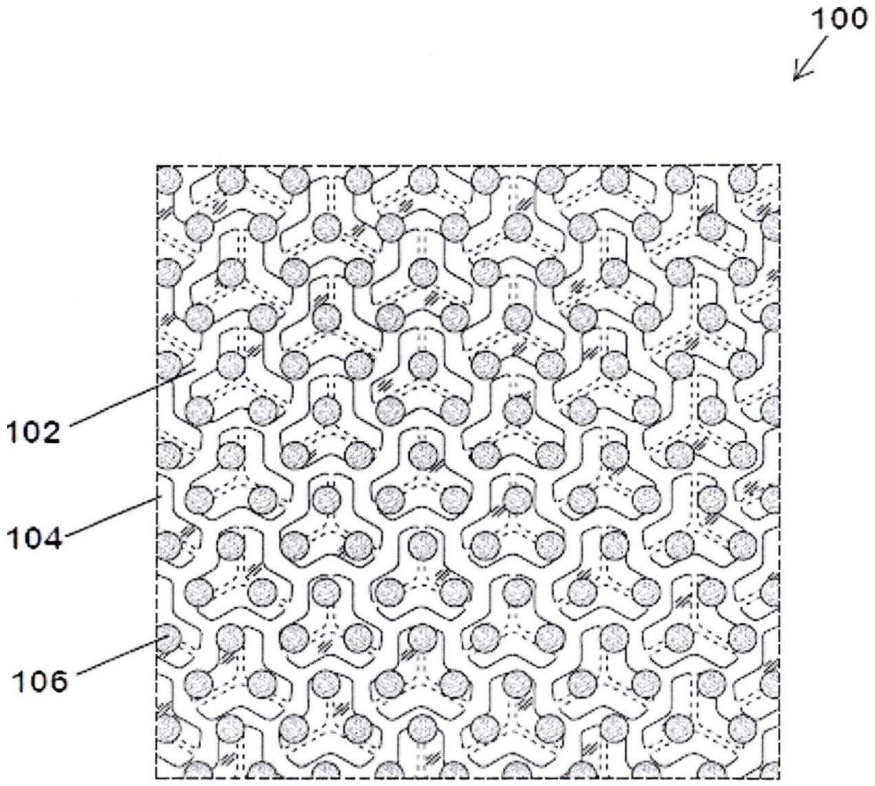
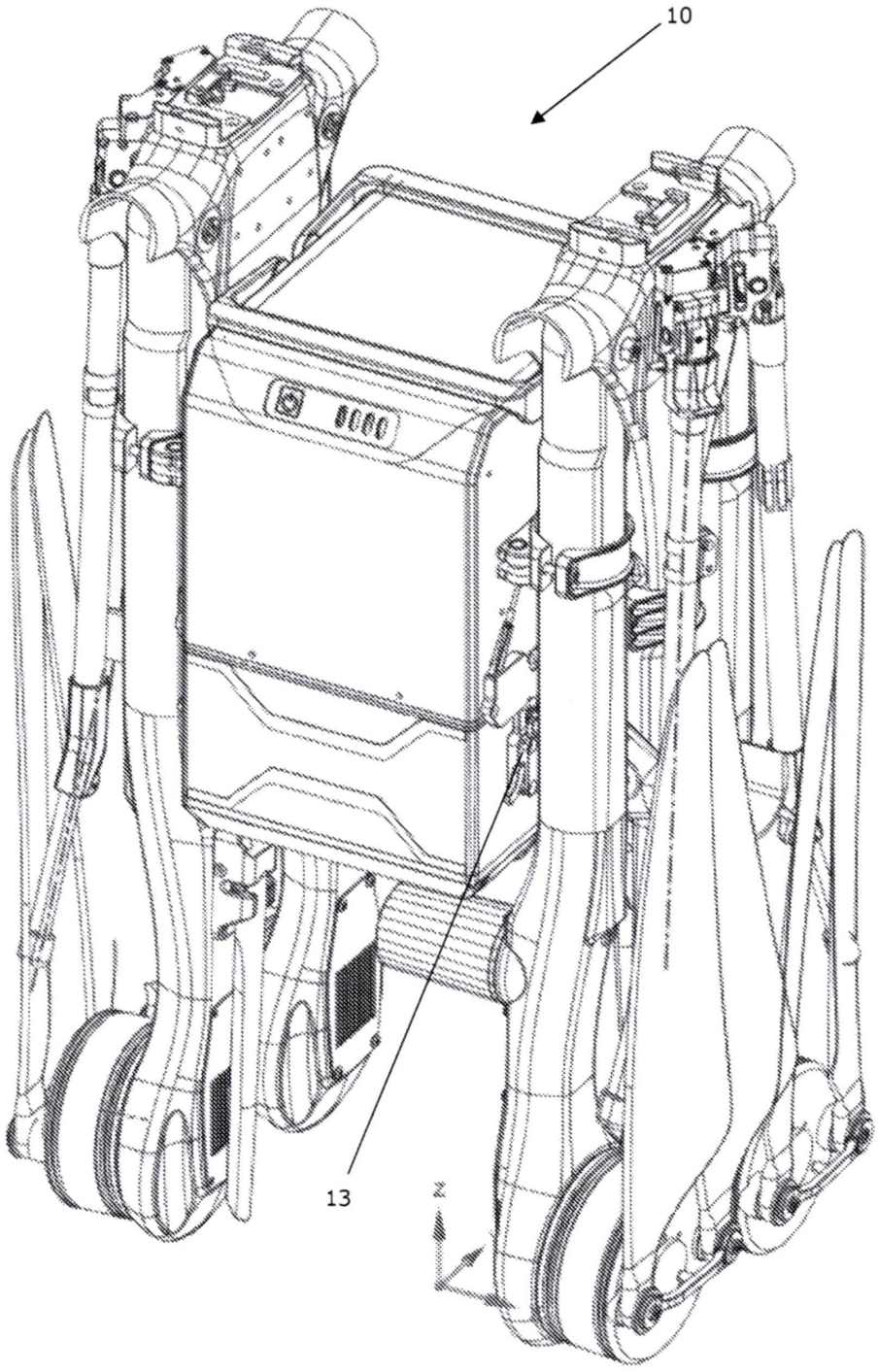


FIG. 1

(11) **109875 A**
(21) **1-2024-03419**
(22) 17/10/2022
(30) 2021904300 15/10/2021 AU
2022902148 31/07/2022 AU
(43) 25/03/2025
(85) 13/05/2024
(86) PCT/IB2022/059959 17/10/2022
(87) WO/2023/062611 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/05/2024
(51) ***B64C 1/06****; B64C 27/37; B64C 39/02; B64C 25/10*
(71) **REAL-TIME ROBOTICS INC** (US)
4250 Heyer Ave Castro Valley, California 94546, United States of America
(72) LUONG, Quoc (VN); PHI, Quang (VN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) MÁY BAY LÊN THẲNG NHIỀU CÁNH QUẠT

(57) Sáng chế đề xuất máy bay lên thẳng nhiều cánh quạt có thể gấp lại giữa trạng thái xếp gọn và trạng thái hoạt động, máy bay lên thẳng nhiều cánh quạt này bao gồm khung trung tâm được tạo kết cấu để tiếp nhận một hoặc nhiều tải trọng và pin, hai hoặc nhiều cánh bay được mở rộng đáng kể theo phương ngang khi ở trạng thái hoạt động, mỗi cánh bay này bao gồm cánh chính mà mỗi cánh chính kéo dài từ khung trung tâm này tại cụm kết nối xoay cánh chính này và hai cánh ngang kéo dài từ cánh chính này tại cụm kết nối xoay cánh ngang, cụm kết nối xoay cánh chính này được điều chỉnh để cho phép mỗi cánh chính xoay về phía nhau đến trạng thái xếp gọn trong đó mỗi cánh bay này về cơ bản song song với nhau theo trục thẳng đứng, cụm kết nối xoay cánh ngang này được điều chỉnh để cho phép mỗi cánh ngang này xoay về phía cánh chính này đến trạng thái xếp gọn trong đó mỗi cánh ngang trong số các cánh ngang này về cơ bản song song với nhau và trong đó máy bay lên thẳng nhiều cánh quạt này bao gồm i) bộ phận hạ cánh kéo dài từ vùng giao nhau giữa cánh chính này và cánh ngang của mỗi cánh bay thông qua cụm kết nối có thể xoay được; hoặc ii) bộ phận hạ cánh kéo dài theo kiểu có thể xoay được từ trục này được điều chỉnh để gấp áp vào cánh chính này, bộ phận hạ cánh này có dạng hình chữ "V" khi ở cấu hình triển khai hoặc iii) khối đa diện ảo được xác định bởi các cánh bay này khi ở trạng thái xếp gọn, khối đa diện ảo này có đủ thể tích để chứa, nếu có, một hoặc nhiều tải trọng, một hoặc nhiều thiết bị truyền thông và để chứa ít nhất một phần pin: hoặc iv) thể tích gấp lại gọn nhỏ hơn 10% thể tích của máy bay lên thẳng nhiều cánh quạt khi đang hoạt động; hoặc v) hai hoặc nhiều tải trọng kéo dài từ một hoặc nhiều trong số pin, trục hoặc các cánh ngang bất kỳ trong khu vực kết nối cánh ngang này với cánh chính này, hoặc cánh chính; sự kết hợp của hai hoặc nhiều điểm trong số các điểm từ (i) đến (v).



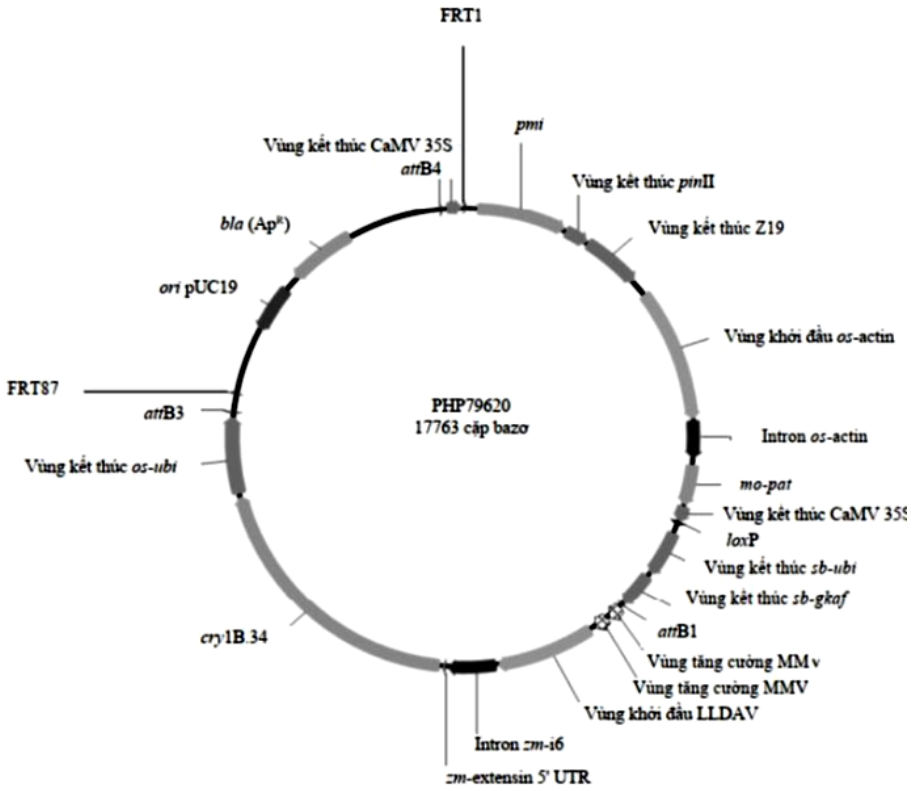
HÌNH 21

(11) **109876 A**
(21) **1-2024-03428**
(22) 14/11/2022
(30) 63/264,098 16/11/2021 US
63/266,435 05/01/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 13/05/2024
(86) PCT/US2022/079794 14/11/2022
(87) WO2023/091888 25/05/2023
(51) ***C12N 15/82****; A01N 63/50; C07K 14/325*

(71) **PIONEER HI-BRED INTERNATIONAL, INC.** (US)
7100 NW 62nd Avenue, PO Box 1014, Johnston, Iowa 50131-1014, United States of America
(72) CONG, Bin (US); CRANE, Virginia (US); LU, Albert L. (US); MUTTI, Jasdeep S. (IN); PASCUAL, M. Alejandra (CL); RINEHART KREBS, Kristen Denise (US); VAN DYK, Maria Magdalena (ZA); YIN, Jiaming (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THỰC VẬT NGÔ CHỨA KIỂU GEN CỦA SỰ KIỆN NGÔ DP-910521-2, CÁC PHẦN THỰC VẬT CỦA SỰ KIỆN NGÔ NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI BIẾN SỰ KIỆN NGÔ NÀY**

(57) Các phương án được bộc lộ ở đây liên quan đến lĩnh vực sinh học phân tử thực vật, cụ thể là đến các cấu trúc ADN để mang lại khả năng kháng côn trùng cho thực vật. Các phương án được bộc lộ ở đây liên quan đến thực vật ngô kháng côn trùng chứa sự kiện DP910521-2, và đến các thử nghiệm để phát hiện sự hiện diện của sự kiện DP-910521-2 trong các mẫu và các chế phẩm của chúng.

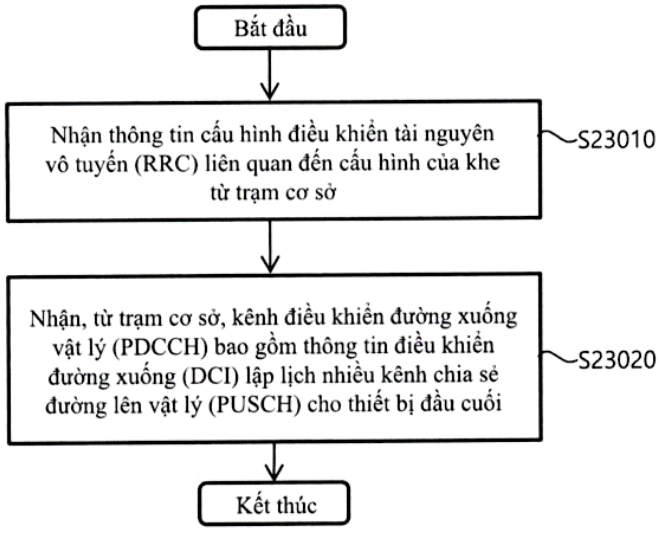


(11) **109877 A**
(21) **1-2024-03437**
(22) 13/10/2022
(30) 10-2021-0135513 13/10/2021 KR
10-2021-0136345 14/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 13/05/2024
(86) PCT/KR2022/015541 13/10/2022
(87) WO 2023/063760 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/05/2024
(51) ***H04L 1/18***; *H04L 1/00; H04W 72/12; H04L 5/00; H04J 11/00*
(71) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC.** (KR)
5F1., 216 Hwangsaeul-ro, Bundang-gu Seongnam-si, Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
(72) NOH, Minseok (KR); SEOK, Geunyoung (KR); SON, Juhyung (KR); KWAK, Jinsam (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, VÀ HỆ THỐNG ĐỂ CẤP PHÁT SỐ TIẾN TRÌNH YÊU CẦU LẶP TỰ ĐỘNG LAI (HARQ) ĐỂ TRUYỀN ĐƯỜNG XUỐNG VÀ TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để thiết bị đầu cuối truyền kênh chia sẻ đường lên vật lý (physical uplink shared channel, PUSCH) đến trạm cơ sở trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị đầu cuối này có thể: nhận thông tin cấu hình điều khiển tài nguyên vô tuyến (radio resource control, RRC) liên quan đến cấu hình của các khe từ trạm cơ sở; và nhận, từ trạm cơ sở, kênh điều khiển đường xuống vật lý (physical downlink control channel, PDCCH) gồm thông tin điều khiển đường xuống (downlink control information, DCI) lập lịch nhiều kênh chia sẻ đường lên vật lý (PUSCH) cho thiết bị đầu cuối.

FIG. 23



(11) **109878 A**
(21) **1-2024-03438**
(22) 10/10/2022
(30) PA202170508 13/10/2021 DK
(43) 25/03/2025
(85) 13/05/2024
(86) PCT/DK2022/050212 10/10/2022
(87) WO2023/061541 20/04/2023
(51) ***B08B 9/032****; B67D 1/07; A47J 31/60*

(71) **SUBD APS** (DK)
Stamholmen 149, st. tv., 2650 Hvidovre, Denmark
(72) FRANCKE, Kenneth Peter Kolind (DK); JEGÅRD, Finn Peder (DK); ANDONOVSKI, Christian Jovan (DK); SKJØT-PEDERSEN, Jacob (DK)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VỆ SINH TẠI CHỖ TỰ ĐỘNG HOẶC BÁN TỰ ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vệ sinh tại chỗ tự động hoặc bán tự động (1;1a;1b) dùng để vệ sinh ít nhất một đường chiết rót (6a,6b,6c,6d,6e,6f;6a',6b',6c';6a",6b",6c") giữa trạm phân phối (2) và trạm chiết rót (3) có các bộ chiết rót (5a,5b,5c,5d,5e,5f) ở cuối các đường chiết rót (6a,6b,6c,6d,6e,6f;6a',6b',6c';6a",6b",6c") và được vận hành bởi hệ thống điều khiển điện tử (17). Nguồn nước ôzôn (10) cung cấp nước ôzôn thông qua đường dẫn nước ôzôn (12) thông qua van nước ôzôn (OWV), và nước vệ sinh (CW) được cung cấp thông qua đường dẫn nước (15) thông qua van nước (WV). Đường dẫn chính (14) luân phiên nhận nước từ đường dẫn nước (15) và nước ôzôn từ đường dẫn nước ôzôn (12). Đường dẫn chính (14) kéo dài vào các bộ phận phân phối dòng chảy được sắp xếp nối tiếp (13;13.2;13.2;13',13.1',13.2';13",13.1",13.2"), mỗi chúng bao gồm các đường dẫn nhánh được sắp xếp nối tiếp (C1,C2;C1.1,C2.1;C1.2;C2.2) trên đường dẫn chính (14). Đầu nối thứ hai (16a,16b;16c,16d;16e,16f) được thiết kế để kết nối lưu thông chất lỏng với đầu nối thứ nhất (8a,8b;8c,8d;8e,8f;9a,9b;8a',8a",8b',8b",8c',8c") ở cuối đường chiết rót (6a,6b,6c,6d,6e,6f;6a',6b',6c'; 6a",6b",6c").

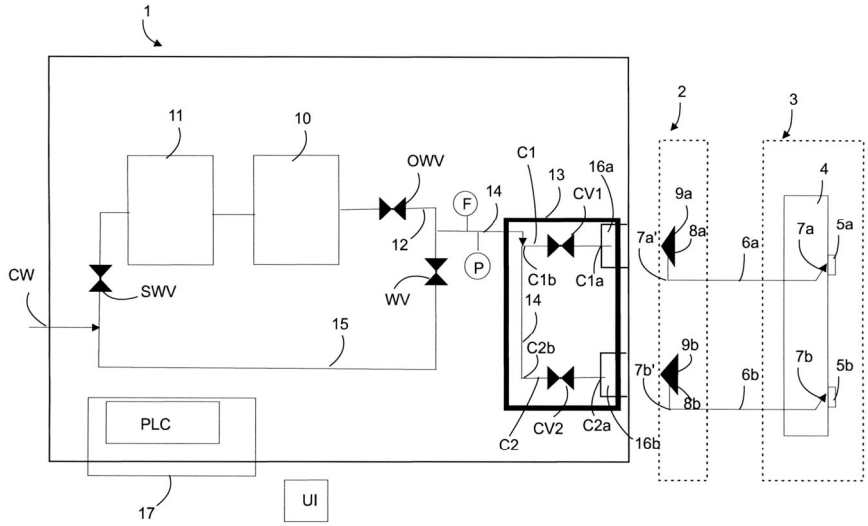


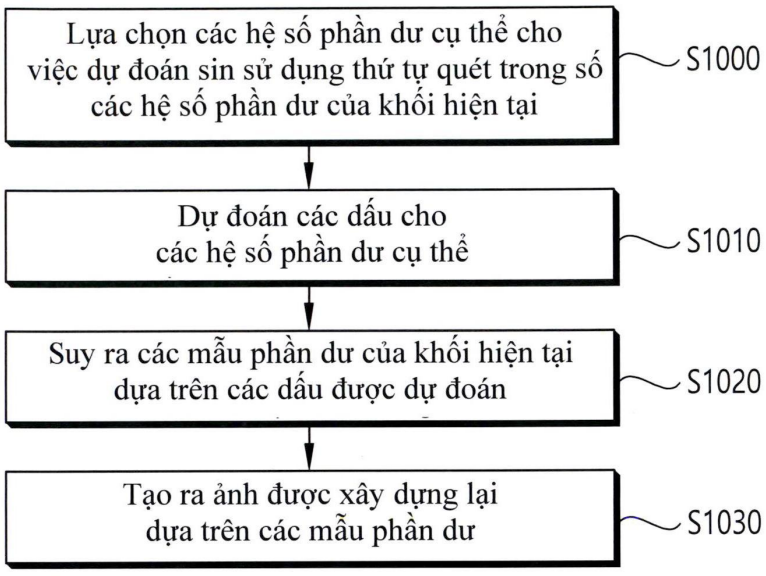
Fig. 1

(11) **109879 A**
(21) **1-2024-03440**
(22) 18/10/2022
(30) 10-2021-0141839 22/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/KR2022/015825 18/10/2022
(87) WO2023/068731 27/04/2023
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/593; H04N 19/176; H04N 19/186; H04N 19/119; H04N 19/124*
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) YOO, Sunmi (KR); CHOI, Jungah (KR); CHOI, Jangwon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ SỐ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ số và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã, theo sáng chế, bao gồm các bước: lựa chọn, từ trong số các hệ số phần dư của khối hiện tại, các hệ số phần dư cụ thể cho việc dự đoán sin theo thứ tự quét; dự đoán các sin cho các hệ số phần dư cụ thể; suy ra các mẫu phần dư của khối hiện tại trên cơ sở các sin được dự đoán; và tạo ra ảnh được xây dựng lại trên cơ sở các mẫu phần dư, trong đó thứ tự quét được suy ra trên cơ sở chế độ dự đoán nội mà đã được áp dụng cho khối hiện tại.

FIG. 10



(11) **109880 A**
(21) **1-2024-03442**
(22) 14/10/2022
(30) 10-2021-0137890 15/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/KR2022/015551 14/10/2022
(87) WO2023/063763 20/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/05/2024
(51) ***C12N 15/77****; C12P 13/10; C07K 14/34*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) CHANG, Jin Sook (KR); KIM, Hyo Kyung (KR); CHOI, Sun Hyoung (KR); LEE, Zeewon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) VI SINH VẬT GIỐNG CORYNEBACTERIUM SẢN XUẤT L-ARGININ, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-ARGININ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG VI SINH VẬT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật tái tổ hợp thuộc giống *Corynebacterium* sản xuất L-arginin, trong đó các protein chứa trình tự axit amin SEQ ID NO: 1 được làm yếu; và phương pháp sản xuất L-arginin bằng cách sử dụng vi sinh vật này.

(11) **109881 A**
(21) **1-2024-03443**
(22) 12/12/2022
(30) FR2114013 20/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/EP2022/085453 12/12/2022
(87) WO2023/117552 29/06/2023
(51) ***B01D 53/64****; B01D 53/96; B01J 20/02; B01J 20/28; C10L 3/10; B01J 20/32; B01J 20/34; C10G 29/10; C10G 29/12; B01D 53/81; B01J 20/30*
(71) **IFP ENERGIES NOUVELLES** (FR)
1 et 4 avenue de Bois Préau, 92500 RUEIL-MALMAISON, France
(72) HUGON, Antoine (FR); BARTHELET, Karin (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **QUY TRÌNH TÁI TẠO KHỐI BẪY ĐỂ BẪY CÁC KIM LOẠI NẶNG MÀ CHỨA ĐẦY CÁC KIM LOẠI NẶNG VÀ KHỐI BẪY ĐƯỢC TÁI TẠO**

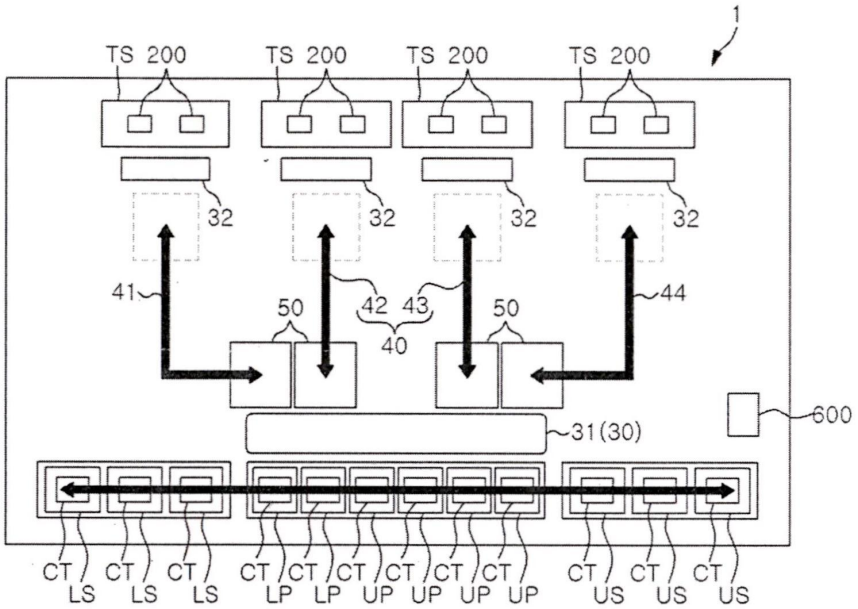
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tái tạo khối bẫy để bẫy các kim loại nặng mà chứa đầy các kim loại nặng, bao gồm bước cho khối bẫy này tiếp xúc với dòng sulfua hóa; khối bẫy được tái tạo có hàm lượng kim loại nặng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 45% khối lượng, so với tổng khối lượng của khối bẫy được tái tạo; và quy trình bẫy các kim loại nặng trong nguyên liệu dạng lỏng hoặc dạng khí, bao gồm bước cho nguyên liệu này tiếp xúc với khối bẫy được tái tạo.

(11) **109882 A**
(21) **1-2024-03444**
(22) 18/10/2022
(30) 10-2021-0139454 19/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/KR2022/015880 18/10/2022
(87) WO2023/068768 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/05/2024
(51) ***G01R 31/28***
(71) **TECHWING CO., LTD.** (KR)
37, Dongtan Sandan 6-gil, Dongtan-myeon Hwaseong-si Gyeonggi-do 18487, Republic of Korea
(72) KIM Pyoung Seok (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý kiểm tra bao gồm: cụm bảng mạch mà linh kiện điện tử có thể được lắp vào đó; và bộ tạo rung có khả năng tạo ra rung động trong cụm bảng mạch để thay đổi trạng thái lắp của các linh kiện điện tử được lắp vào cụm bảng mạch. Phương pháp điều khiển thiết bị xử lý kiểm tra bao gồm bước nạp để lắp linh kiện điện tử vào cụm bảng mạch mà linh kiện điện tử có thể được lắp vào đó, và bước dẫn động bộ tạo rung để tạo ra các rung động trong cụm bảng mạch, sau bước nạp, để thay đổi trạng thái lắp cùa linh kiện điện tử được lắp vào cụm bảng mạch.

FIG. 1



(11) **109883 A**
(21) **1-2024-03446**
(22) 23/11/2022
(30) FR2112908 03/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/EP2022/082956 23/11/2022
(87) WO2023/099304 08/06/2023
(51) ***C10G 1/10***; *C10G 21/20; C10G 25/00; C10G 31/09; C10G 45/08; C10G 45/38; C10G 9/36; C10G 47/02; C10G 49/22; C10G 5/04; C10G 65/06; C10G 65/12; C10G 69/06; C10G 1/00; C10G 45/44*
(71) 1. **IFP ENERGIES NOUVELLES** (FR)
1 et 4 avenue de Bois Préau, 92500 RUEIL-MALMAISON, France
2. **REPSOL S.A.** (ES)
C/ Mendez Alvaro, 44, 28045 MADRID, Spain
(72) WEISS, Wilfried (FR); DECOTTIGNIES, Dominique (FR); BONNARDOT, Jérôme (FR); RIBAS SANGUESA, Inigo (ES); SANTOS MARTINEZ, Martin (ES); CARRASCO HERNANDEZ, Sheyla (ES)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) QUY TRÌNH XỬ LÝ NGUYÊN LIỆU CHỨA DẦU NHIỆT PHÂN VẬT LIỆU DẺO VÀ NGUYÊN LIỆU THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý nguyên liệu chứa dầu nhiệt phân vật liệu dẻo, bao gồm các bước: a) hydro hóa nguyên liệu này dưới dạng hỗn hợp với ít nhất một phần của dòng thoát ra dạng lỏng thu được từ bước c) và trong sự có mặt của hydro và vật liệu xúc tác ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 140°C đến 340°C; b) xử lý hydro dòng thoát ra được hydro hóa này trong sự có mặt của hydro và vật liệu xúc tác; c) phân tách dòng thoát ra được xử lý hydro được vận hành ở nhiệt độ cao và áp suất cao, để thu được dòng thoát ra dạng khí và dòng thoát ra dạng lỏng, một phần của nó được tái tuần hoàn trước bước a), d) phân tách được vận hành ở nhiệt độ thấp và áp suất cao và được nạp với dòng thoát ra dạng khí và một phần khác của dòng thoát ra dạng lỏng thu được từ bước c) và dung dịch nước, để thu được dòng thoát ra dạng hydrocarbon. Sáng chế cũng đề cập đến nguyên liệu thu được từ quy trình này.

(11) **109884 A**
(21) **1-2024-03452**
(22) 20/10/2022
(30) 10-2021-0140266 20/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/KR2022/016038 20/10/2022
(87) WO 2023/068842 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/05/2024
(51) ***C10G 1/00****; C10G 29/16; C10G 1/10*
(71) 1. **SK INNOVATION CO., LTD.** (KR)
26, Jong-ro Jongno-gu Seoul 03188 Republic of Korea
2. **SK GEO CENTRIC CO., LTD.** (KR)
51, Jong-ro Jongno-gu Seoul 03161 Republic of Korea
(72) JO, Sanghwan (KR); JUNG, Jaeheum (KR); KANG, Sookil (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP NHIỆT PHÂN NHỰA PHẾ THẢI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất dầu nhiệt phân nhựa phế thải, phương pháp này bao gồm: quy trình nhiệt phân để tạo ra khí nhiệt phân bằng cách đưa nhựa phế thải vào lò phản ứng nhiệt phân; và quy trình làm nhẹ để sản xuất dầu nhiệt phân bằng cách bơm khí nhiệt phân vào bộ lọc nóng nạp đầy chất trung hòa, trong đó dầu nhiệt phân chứa, tính theo tổng trọng lượng, naphta có điểm sôi là 150°C hoặc thấp hơn và dầu hỏa có điểm sôi từ 150°C đến 265°C với lượng là 50% trọng lượng hoặc nhiều hơn và clo với hàm lượng ít hơn 100 ppm.

(11) **109885 A**
(21) **1-2024-03453**
(22) 19/10/2022
(30) 10-2021-0140289 20/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/KR2022/015964 19/10/2022
(87) WO 2023/068810 27/04/2023
(51) ***C10G 1/00***; *C04B 5/00; C08J 11/10; C10G 1/10; C10B 57/06; B29B 17/04; C10B 53/07*
(71) 1. **SK INNOVATION CO., LTD.** (KR)
26, Jong-ro Jongno-gu Seoul 03188 Republic of Korea
2. **SK GEO CENTRIC CO., LTD.** (KR)
51, Jong-ro Jongno-gu Seoul 03161 Republic of Korea
(72) JO, Sanghwan (KR); KANG, Sookil (KR); LEE, Howon (KR); JUNG, Jaeheum (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHIỆT PHÂN NHỰA PHẾ THẢI SỬ DỤNG CÁC NGUỒN PHẾ THẢI**

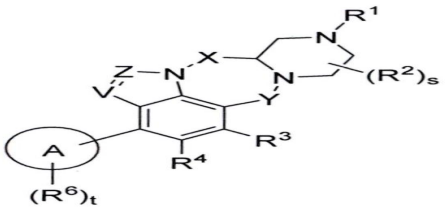
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dầu nhiệt phân nhựa phế thải bao gồm quy trình nhiệt phân bao gồm việc đưa nhựa phế thải và chế phẩm xỉ vào lò phản ứng nhiệt phân để tạo ra dầu nhiệt phân, trong đó chế phẩm xỉ bao gồm canxi oxit với lượng từ 30 đến 60% trọng lượng; oxit sắt với lượng từ 5 đến 30% trọng lượng; và ít nhất một chất được chọn từ oxit silic, oxit nhôm và oxit magie với lượng từ 0,5 đến 30% trọng lượng.

(11) **109886 A**
(21) **1-2024-03454**
(22) 21/10/2022
(30) 202111231664.5 22/10/2021 CN
202111536255.6 15/12/2021 CN
202210166912.0 23/02/2022 CN
202210382949.7 12/04/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/CN2022/126650 21/10/2022
(87) WO/2023/066371 27/04/2023
(51) ***C07D 471/12***; *A61P 35/00; C07D 487/14; C07D 471/14; C07D 487/12; A61K 31/4985*

(71) 1. **JIANGSU HENGRUI PHARMACEUTICALS CO., LTD.** (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone, Lianyungang, Jiangsu 222047,China
2. **SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
(72) LI, Xin (CN); CAI, Guodong (CN); CHEN, Yang (CN); HE, Feng (US); TAO, Weikang (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **HỢP CHẤT BỐN VÒNG CHỨA NITƠ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất bốn vòng chứa nitơ, phương pháp điều chế nó, và dược phẩm chứa hợp chất này. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hợp chất bốn vòng chứa nitơ được thể hiện bằng công thức chung (IM), phương pháp điều chế nó, dược phẩm chứa hợp chất này, hợp chất này có tác dụng để làm tác nhân điều trị, đặc biệt là làm chất ức chế KRAS G12C.



(IM)

(11) **109887 A**
(21) **1-2024-03458**
(22) 27/10/2021
(30) 202111217554.3 19/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/CN2021/126700 27/10/2021
(87) WO 2023/065381 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/05/2024
(51) ***A61B 10/00***
(71) **DANYANG HUICHUANG MEDICAL EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
Danyang High-tech Innovation Park Phase I, South 3rd Ring Road, Danyang, Zhenjiang, Jiangsu212300, China
(72) WANG, Daifa (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ DẪN HƯỚNG ÁNH SÁNG CHO ÁNH SÁNG XUYÊN SỌ VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH ÁNH SÁNG XUYÊN SỌ**

(57) Sáng chế đề xuất cụm rẽ tóc, thiết bị rẽ tóc, và thiết bị điều chỉnh ánh sáng xuyên sọ. Cụm rẽ tóc bao gồm phần tạo cầu thứ nhất, mà ít nhất kéo dài một phần theo hướng chu vi và có độ đàn hồi; và ít nhất một bộ phận đi vào tóc thứ nhất để truyền ánh sáng xuyên sọ, từng bộ phận đi vào tóc thứ nhất được cung cấp cho phần tạo cầu thứ nhất, sao cho hướng theo chiều dài của từng bộ phận đi vào tóc thứ nhất giao với hướng kéo dài của phần tạo cầu thứ nhất, và các khoảng trống được tạo ra trên cả hai bên của từng bộ phận đi vào tóc thứ nhất theo hướng kéo dài của phần tạo cầu thứ nhất. Sáng chế này rẽ các sợi tóc trên da đầu của người sử dụng bằng bộ phận đi vào tóc được bố trí trên phần tạo cầu để tạo thành đường dẫn quang học, sao cho ánh sáng xuyên sọ được truyền đến da đầu, và tốc độ truyền ánh sáng là cao. Cụm rẽ tóc có thể được đeo ổn định trên đầu của người sử dụng bằng phần tạo cầu, và có thể làm thích ứng với hình dạng và kích thước đầu của những người sử dụng khác nhau. Ngoài ra, kết cấu nêu trên không bị giới hạn bởi các yếu tố như kết cấu và vị trí bố trí của cụm quang học bên ngoài, và kết cấu đơn giản và giá thành thấp.

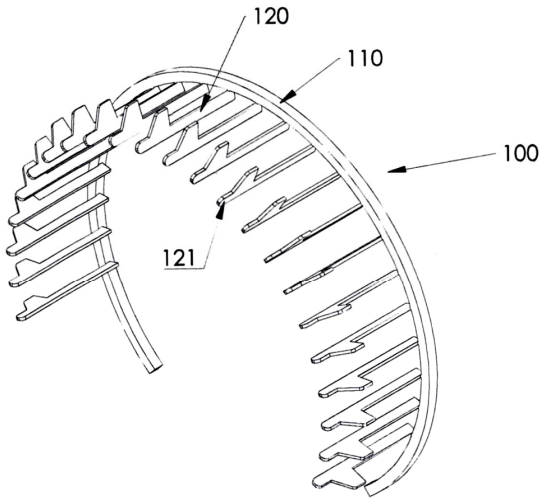
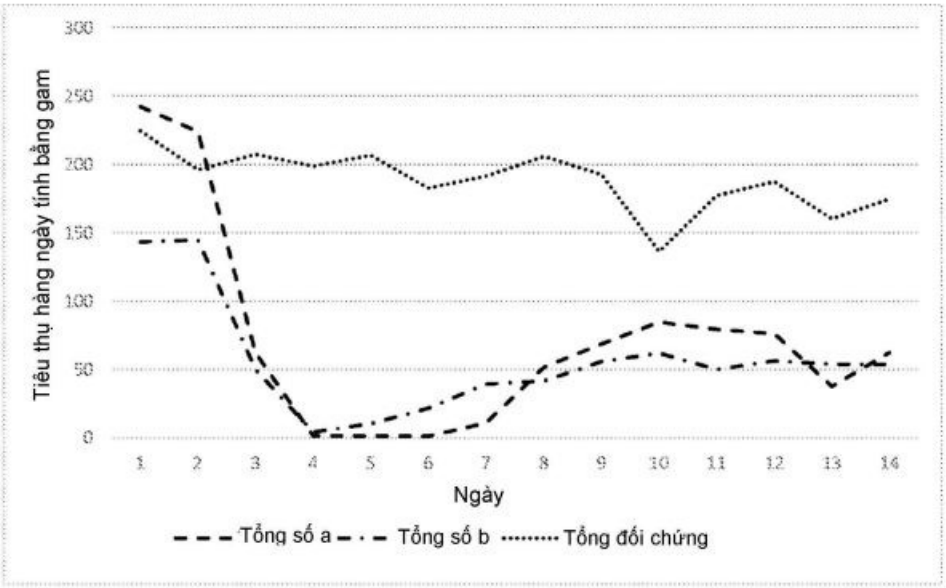


FIG.1

(11) **109888 A**
(21) **1-2024-03475**
(22) 08/11/2022
(30) 21207321.7 09/11/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/IB2022/060752 08/11/2022
(87) WO 2023/084395 19/05/2023
(51) ***A01N 25/00***; *A01N 49/00; A01P 11/00; A01N 43/16*
(71) **DISCOVERY PURCHASER CORPORATION** (US)
1209 Orange St., Wilmington, Delaware 19801, United States of America
(72) Stefan ENDEPOLS (DE)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **MỒI DIỆT LOÀI GẶM NHẤM, KIT BAO GỒM MỒI DIỆT LOÀI GẶM NHẤM, VÀ PHƯƠNG PHÁP DIỆT LOÀI GẶM NHẤM**

(57) Sáng chế đề cập đến mồi mồi diệt loài gặm nhấm chứa các chất diệt loài gặm nhấm chống đông máu, và kit bao gồm mồi diệt loài gặm nhấm. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp diệt loài gặm nhấm bằng cách sử dụng mồi diệt loài gặm nhấm nêu trên, và phương pháp làm giảm tác động môi trường của một hoặc nhiều chất diệt loài gặm nhấm chống đông máu.

Fig.1



(11) **109889 A**
(21) **1-2024-03479**
(22) 15/09/2022
(30) 202111374547.4 19/11/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 15/05/2024
(86) PCT/CN2022/118909 15/09/2022
(87) WO/2023/087879 25/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/05/2024
(51) ***H01L 31/0216****; H01L 31/068; H01L 31/18; H01L 31/0224*
(71) **CHANGZHOU SHICHUANG ENERGY CO.,LTD** (CN)
No.8, Wutandu Road, Licheng Town Liyang, Jiangsu 213300, China
(72) REN, Changrui (CN); YANG, Songbo (CN); DONG, Jianwen (CN); FU, Liming (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TIẾP XÚC THỤ ĐỘNG HAI MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến pin năng lượng mặt trời tiếp xúc thụ động hai mặt, trong đó mặt phía trước và mặt phía sau của pin năng lượng mặt trời tiếp xúc thụ động hai mặt này đều được trang bị lớp dạng ống, lớp polysilic được pha tạp, và lớp thụ động luân phiên từ trong ra ngoài; và đối với lớp polysilic được pha tạp ở mặt phía trước và lớp polysilic được pha tạp ở mặt phía sau, một lớp trong số các lớp polysilic được pha tạp ở mặt phía trước và lớp polysilic được pha tạp ở mặt phía sau là lớp polysilic được đồng pha tạp bo và cacbon, và lớp còn lại trong số các lớp polysilic được pha tạp ở mặt phía trước và lớp polysilic được pha tạp ở mặt phía sau là lớp polysilic được đồng pha tạp phospho và cacbon. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất pin năng lượng mặt trời tiếp xúc thụ động hai mặt. Thông qua bước đồng pha tạp với các nguyên tố để cải biến lớp polysilic, khoảng cách năng lượng của lớp polysilic được gia tăng trong khi đảm bảo đặc tính thụ động, sáng chế cải thiện độ truyền qua ánh sáng của lớp thụ động, và tạo ra dòng điện cao hơn.

(11) **109890 A**
(21) **1-2024-03510**
(22) 14/10/2022
(30) 63/256,410 15/10/2021 US
63/370,895 09/08/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 15/05/2024
(86) PCT/US2022/078157 14/10/2022
(87) WO 2023/064927 A1 20/04/2023
(51) ***C07K 16/28***

(71) 1. **CYTOMX THERAPEUTICS, INC.** (US)
151 Oyster Point Blvd., Suite 400 South San Francisco, California 94080 (US)
2. **AMGEN INC.** (US)
One Amgen Center Drive Thousand Oaks, California 91320 (US)
(72) BOUSTANY, Leila M. (US); PAIDHUNGAT, Madan M. (US); FOX, Ellaine Anne Mariano (US); MITRA, Sayantan (US); KAVANAUGH, W. Michael (US); BRIANTE, Raffaella (US); STEVENS, Jennitte LeAnn (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHỨC HỢP POLYPEPTIT ĐẶC HIỆU KÉP DẠNG HETEROMULTIME KHÁNG EGFR, KHÁNG CD3 CÓ THỂ HOẠT HÓA ĐƯỢC, CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA PHỨC HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHỨC HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các phức hợp polypeptit đặc hiệu kép dạng heteromultime (heteromultimeric bispecific polypeptide complex - HBPC) kháng EGFR, kháng CD3 có thể hoạt hóa được và phương pháp sản xuất phức hợp này.

(11) **109891 A**
(21) **1-2024-03523**
(22) 18/09/2019
(30) 201831035309 19/09/2018 IN
(43) 25/03/2025
(85) 21/12/2020
(86) PCT/CN2019/106308 18/09/2019
(87) WO2020/057524 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/05/2024
(51) ***H04N 19/51***
(62) 1-2020-07389
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) SETHURAMAN, Sriram (IN); A, Jeeva Raj (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MỨC CĂN CHỈNH GIỮA CÁC BẢN VÁ THAM CHIẾU ĐÃ BÙ CHUYỂN ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ LIÊN DỰ ĐOÁN**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp xác định mức căn chỉnh giữa các bản vá tham chiếu đã bù chuyển động để giảm các bước tinh chỉnh vectơ chuyển động và thiết bị liên dự đoán. Theo một phương pháp, bộ giải mã xác định mức căn chỉnh bằng cách làm tròn các vectơ chuyển động hợp nhất chưa làm tròn, tính toán tổng của các chênh lệch tuyệt đối (SAD-sum of absolute differences) giữa hai bản vá bằng cách thực hiện việc bù chuyển động đơn giản sử dụng các vectơ chuyển động đã làm tròn, và xác định xem liệu SAD có nhỏ hơn giá trị ngưỡng phụ thuộc kích cỡ đơn vị mã hóa (CU-coding unit) hay không. Khi SAD nhỏ hơn giá trị ngưỡng phụ thuộc kích cỡ CU, bộ giải mã bỏ qua các bước xử lý vectơ chuyển động phía bộ giải mã còn lại, và thực hiện việc bù chuyển động cuối cùng sử dụng các vectơ chuyển động hợp nhất chưa làm tròn. Theo một phương pháp khác, bộ giải mã tính toán SAD giữa hai bản vá sử dụng tập hợp con của các mẫu từ việc nội suy đã bù chuyển động song tuyến tính sử dụng các vectơ chuyển động hợp nhất có độ chính xác điểm ảnh con. Theo một phương pháp khác nữa, bộ giải mã tính toán SAD đã khử trung bình giữa các mẫu ở các vị trí tâm của các bản vá tham chiếu đã bù chuyển động tương ứng.

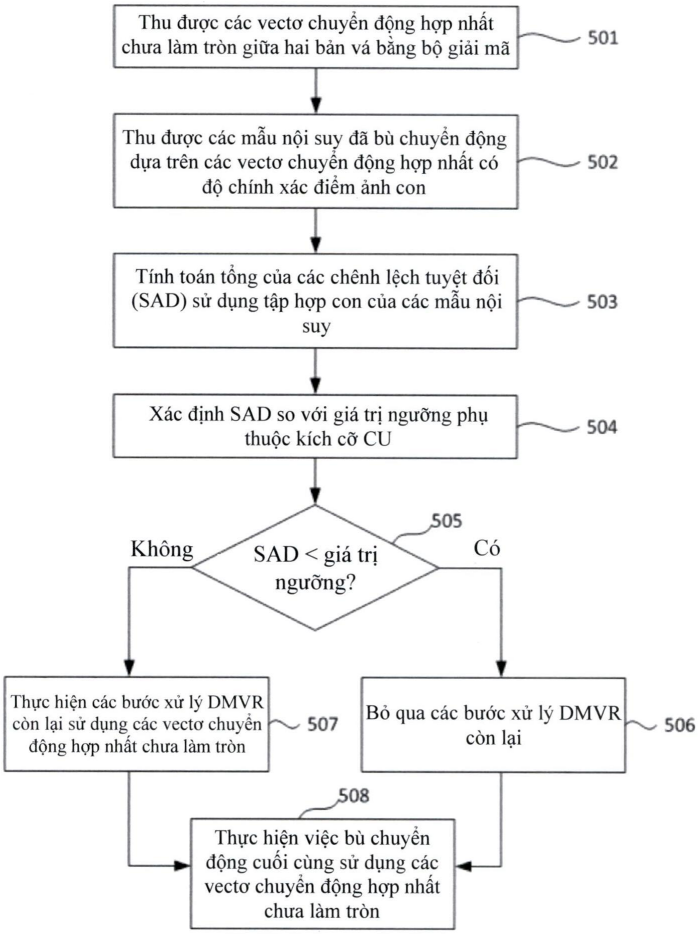

Thu được các vectơ chuyển động hợp nhất chưa làm tròn giữa hai bản vá bằng bộ giải mã
501
Thu được các mẫu nội suy đã bù chuyển động dựa trên các vectơ chuyển động hợp nhất có độ chính xác điểm ảnh con
502
Tính toán tổng của các chênh lệch tuyệt đối (SAD) sử dụng tập hợp con của các mẫu nội suy
503
Xác định SAD so với giá trị ngưỡng phụ thuộc kích cỡ CU
504
505
Không
SAD < giá trị ngưỡng?
Có
Thực hiện các bước xử lý DMVR còn lại sử dụng các vectơ chuyển động hợp nhất chưa làm tròn
507
Bỏ qua các bước xử lý DMVR còn lại
506
508
Thực hiện việc bù chuyển động cuối cùng sử dụng các vectơ chuyển động hợp nhất chưa làm tròn

FIG. 5

(11) **109892 A**
(21) **1-2024-03524**
(22) 24/10/2022
(30) PCT/JP2021/039426 26/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 16/05/2024
(86) PCT/JP2022/039546 24/10/2022
(87) WO 2023/074630 04/05/2023
(51) ***G03F 7/004***; *G03F 7/031; G03F 7/033; G03F 7/027*
(71) **RESONAC CORPORATION** (JP)
9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7325 Japan
(72) TANAKA Shiho (JP); ONO Keishi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG, PHẦN TỬ CẢM QUANG, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM NHIỀU LỚP**

(57) Chế phẩm nhựa cảm quang bao gồm: (A) polyme kết dính; (B) hợp chất có thể quang polyme hóa; và (C) chất khơi mào quang polyme hóa, trong đó thành phần (A) bao gồm polyme kết dính có monome có thể polyme hóa có nhóm carboxy, hợp chất styren, alkyl (met)acrylat có nhóm alkyl có 1 đến 3 nguyên tử cacbon, và alkyl (met)acrylat có nhóm alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh có 4 đến 12 nguyên tử cacbon làm các đơn vị monome, thành phần (B) bao gồm hợp chất đơn chức có một liên kết chưa bão hòa etylen, và thành phần (C) bao gồm hợp chất acridin.

Fig.1



(11) **109893 A**
(21) **1-2024-03525**
(22) 20/09/2022
(30) 202111228800.5 21/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 16/05/2024
(86) PCT/CN2022/119837 20/09/2022
(87) WO2023/065924 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/05/2024
(51) ***H04W 36/04***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
(72) ZHANG, Li (CN); HAN, Jing (CN); LI, Hong (CN); SHEN, Zhongyi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO, PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH ĐO, MÁY VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp đo và máy truyền thông, mà được sử dụng trong kịch bản của sự đo ô hoặc tần số có liên quan đến sự kiện có điều kiện. Thông tin chỉ báo thứ nhất mới được thêm vào sự tạo cấu hình đo được nhận bởi thiết bị đầu cuối, và thông tin chỉ báo thứ nhất chỉ báo thiết bị đầu cuối để thực hiện sự nhóm dựa trên liệu MO là MO loại thứ nhất (nghĩa là, MO tương ứng với sự chuyển giao có điều kiện (conditional handover, CHO) và/hoặc MO tương ứng với sự thêm/thay đổi PSCell có điều kiện (conditional PSCell addition/change, CPAC)), và xác định tham số đo của mỗi nhóm. Bởi vậy, thiết bị đầu cuối nhóm nhiều MO thành nhóm thứ nhất của các MO (gồm có chỉ MO loại thứ nhất) và nhóm thứ hai của các MO (loại trừ MO loại thứ nhất), xác định theo cách tương ứng các tham số đo, và đo mỗi nhóm của các MO nhờ sử dụng những tham số đo khác nhau. Khi thiết bị đầu cuối đo nhiều MO, nhóm thứ nhất của các MO sử dụng tham số đo của nhóm thứ nhất của các MO, thay vì chia sẻ cùng tham số đo với MO khác. Điều này giúp giảm bớt tác động được đặt lên sự đo của MO loại thứ nhất khi thiết bị đầu cuối đo nhiều MO. Các phương án của sáng chế cũng bộc lộ phương pháp tạo cấu hình đo, hệ thống truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính.

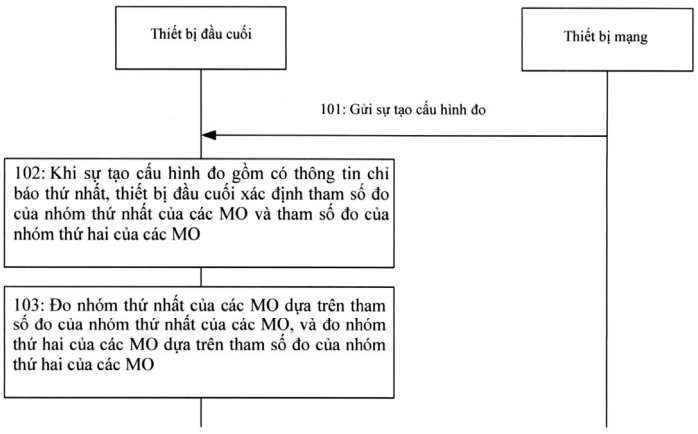


FIG. 1

(11) **109894 A**
(21) **1-2024-03527**
(22) 12/12/2022
(30) FR2114039 20/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 16/05/2024
(86) PCT/EP2022/085357 12/12/2022
(87) WO2023/117532 29/06/2023
(51) ***C10G 45/38***; *C10G 45/06; C10G 69/04; C10G 65/06; C10G 11/00*
(71) **IFP ENERGIES NOUVELLES** (FR)
1 et 4 avenue de Bois Préau, 92500 RUEIL-MALMAISON, FRANCE
(72) COUDERC Sophie (FR); DEHLINGER Marie (FR); GOMEZ Adrien (FR); HUDEBINE Damien (FR); MARION Marie-Claire (FR); FECANT Antoine (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT XĂNG NHẸ CÓ HÀM LƯỢNG LƯU HUỲNH THẤP**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất xăng nhẹ có hàm lượng lưu huỳnh nhỏ hơn 10 ppm trọng lượng, so với tổng trọng lượng của xăng nhẹ này, bắt đầu từ xăng chứa các hợp chất lưu huỳnh, các olefin và các diolefin, quy trình này bao gồm: a) bước hydro hóa có chọn lọc để hydro hóa các diolefm và để thực hiện phản ứng làm tăng trọng lượng phân tử của một phần của các hợp chất lưu huỳnh; b) bước phân tách dòng ra thu được khi kết thúc bước a) thành phần khí, phần chưng cất xăng nhẹ và phần chưng cất xăng nặng, bước b) này được thực hiện trong cột cất phân đoạn có n đĩa, n là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 20, đĩa thứ nhất là nồi đun lại và đĩa "n" là bộ ngưng hơi, được hiểu là phần chưng cất xăng nhẹ được rút ra khỏi cột cất phân đoạn này ở đĩa "n-i", với i nằm trong khoảng từ 1 đến 10.

(11) **109895 A**
(21) **1-2024-03528**
(22) 12/12/2022
(30) FR2114040 20/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 16/05/2024
(86) PCT/EP2022/085359 12/12/2022
(87) WO2023/117533 29/06/2023
(51) ***C10G 65/06****; C10G 45/32; C10G 69/04; C10G 65/04; C10G 11/00; C10G 45/38*
(71) **IFP ENERGIES NOUVELLES** (FR)
1 et 4 avenue de Bois Préau, 92500 RUEIL-MALMAISON, FRANCE
(72) COUDERC Sophie (FR); DEHLINGER Marie (FR); GOMEZ Adrien (FR); MARION Marie-Claire (FR); FECANT Antoine (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ XĂNG CHỨA CÁC HỢP CHẤT LƯU HUỲNH BAO GỒM BƯỚC PHA LOÃNG**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình xử lý xăng chứa các hợp chất lưu huỳnh, các olefin và các diolefin, quy trình này bao gồm các bước sau: a) xăng, hydro và chất xúc tác quá trình khử lưu huỳnh bằng hydro được cho tiếp xúc để thu được dòng ra đã được khử một phần lưu huỳnh; b) dòng ra đã được khử một phần lưu huỳnh thu được khi kết thúc bước a) được cho tiếp xúc, trực tiếp và không có bất kỳ sự phân tách nào, với nguyên liệu khí hoặc lỏng làm chất pha loãng, trong các điều kiện nhiệt độ và áp suất chuẩn, để thu được dòng ra đã được khử một phần lưu huỳnh và đã được pha loãng; c) dòng ra đã được khử một phần lưu huỳnh và đã được pha loãng thu được khi kết thúc bước b), hydro và chất xúc tác được cho tiếp xúc để thu được dòng ra đã được khử lưu huỳnh.

(11) **109896 A**
(21) **1-2024-03529**
(22) 11/11/2022
(30) 63/264,100 16/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/05/2024
(86) PCT/US2022/079768 11/11/2022
(87) WO2023/091884 25/05/2023
(51) ***C12N 15/82****; C12Q 1/6895; A01H 5/10; A01H 6/46*

(71) **PIONEER HI-BRED INTERNATIONAL, INC.** (US)
7100 NW 62ND AVENUE, PO BOX 1014, JOHNSTON, Iowa 50131-1014, United States of America
(72) ASBERRY, Andrew (US); CONG, Bin (US); CRANE, Virginia (US); KING, James Edward (US); MUTTI, Jasdeep S. (IN); O'NEILL, Dennis (US); PASCUAL, M. Alejandra (CL); VAN DYK, Maria Magdalena (ZA); WANG, Po-hao (TW); WOOSLEY, Aaron T. (US); WORDEN, Sarah E. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **SỰ KIỆN NGÔ DAS-01131-3 VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN NÓ**

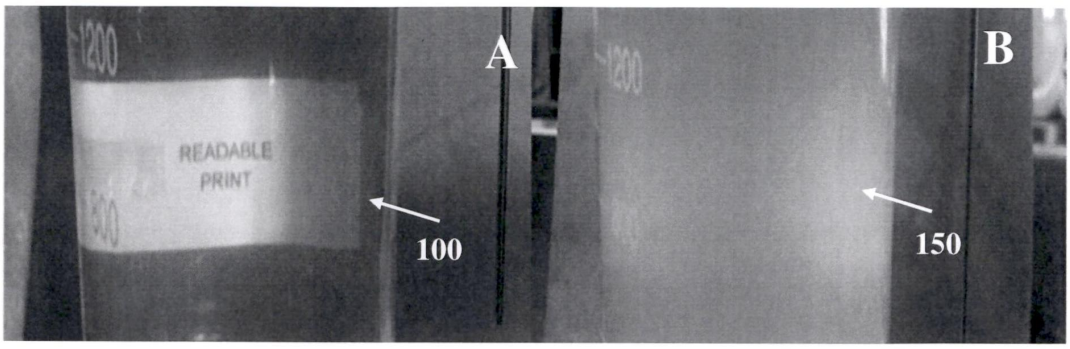
(57) Các phương án được bộc lộ ở đây liên quan đến lĩnh vực sinh học phân tử thực vật, cụ thể là đến các cấu trúc ADN để mang lại khả năng kháng côn trùng cho thực vật. Các phương án được bộc lộ ở đây liên quan đến thực vật ngô kháng côn trùng chứa sự kiện DAS-01131-3, và đến các thử nghiệm để phát hiện sự hiện diện của sự kiện DAS- 01131-3 trong các mẫu và các chế phẩm của chúng.

(11) **109897 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03550**
(22) 17/05/2024
(30) 63/467,661 19/05/2023 US
18/598,693 07/03/2024 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/05/2024
(51) ***C11D 3/00***; *C11D 17/04; C11D 17/06; D21H 21/08; C11D 3/37; D21H 17/20; C11D 11/00*
(71) **BERKLEY MEDICAL RESOURCES, INC.** (US)
Barton Mill Road East, Uniontown, PA 15401, United States of America
(72) Domenic Tommarello (US); Sherry Berkley (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẤM CÓ THỂ HÒA TAN ĐƯỢC, CHẾ PHẨM BÀO CHẾ DẠNG LỎNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CÓ THỂ HÒA TAN ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng nền có thể hòa tan được, cụ thể là tấm có thể hòa tan được, chế phẩm bào chế dạng lỏng, và các phương pháp sản xuất tấm có thể hòa tan được. Các chế phẩm và các chế phẩm bào chế được bộc lộ về cơ bản có thể không chứa rượu polyvinyl, trong số các chất ô nhiễm môi trường khác. Chế phẩm dạng nền có thể hòa tan được có thể được sử dụng cho các ứng dụng gia đình và công nghiệp, bao gồm sử dụng trong giặt, làm sạch, chăm sóc cá nhân, và nông nghiệp. Các chế phẩm dạng nền có thể hòa tan được ở dạng tấm có thể là tấm giặt, tấm tăng cường mùi hương, tấm trung hòa mùi, tấm làm mềm vải, tấm làm sạch đa năng, tấm bồn cầu, tấm làm sạch nhà tắm, tấm xà phòng, tấm rửa chén, hoặc tấm rửa chén tự động. Do đó, chế phẩm dạng nền có thể hòa tan được có thể có chức năng như chất mang cho các chất phụ gia khác nhau, như các sản phẩm giặt và làm sạch trong gia đình.

FIGURE 1



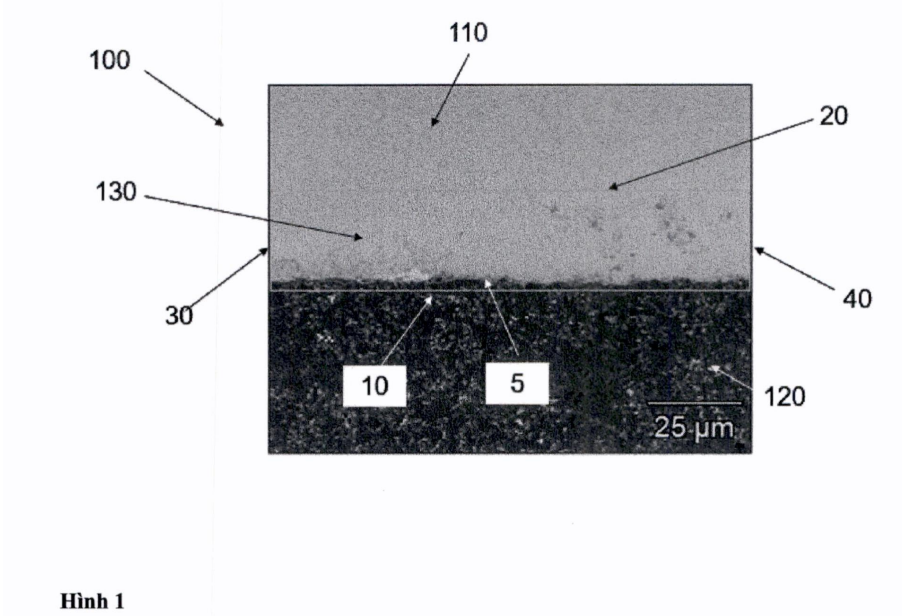
(11) **109898 A**
(21) **1-2024-03551**
(22) 24/10/2022
(30) PCT/JP2021/039426 26/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 17/05/2024
(86) PCT/JP2022/039545 24/10/2022
(87) WO2023/074629 04/05/2023
(51) ***G03F 7/004****; G03F 7/027*
(71) **RESONAC CORPORATION** (JP)
9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105 7325, Japan
(72) TANAKA Shiho (JP); ONO Keishi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG, PHẦN TỪ CẢM QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM NHIỀU LỚP

(57) Chế phẩm nhựa cảm quang chứa (A) polyme kết dính, (B) hợp chất có thể quang polyme hóa, và (C) chất khơi mào quang polyme hóa, trong đó thành phần (B) bao gồm hợp chất đa chức có ba hoặc nhiều hơn ba liên kết không bão hòa etylen, và trong trường hợp ở đó bước hiện hình được thực hiện sau khi phơi lộ lớp (độ dày 25 μm) chế phẩm nhựa cảm quang ở chiều dài bước sóng 405 nm sử dụng bảng 41 bước (vùng tập trung 0,00 đến 2,00, bước tập trung 0,05, cỡ bảng 20 mm × 187 mm, mỗi cỡ bước 3 mm × 12 mm), liều phơi lộ tạo ra 15 bước làm số bước còn lại là 30 mJ/cm^2 hoặc nhỏ hơn.

(11) **109899 A**
(21) **1-2024-03553**
(22) 01/11/2022
(30) 21210702.3 26/11/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 17/05/2024
(86) PCT/EP2022/080423 01/11/2022
(87) WO 2023/094120 01/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/05/2024
(51) ***C04B 37/02**; B23K 35/26; B23K 35/30*
(71) **HERAEUS ELECTRONICS GMBH & CO. KG** (DE)
Heraeusstraße 12 - 14, 63450 Hanau, Germany
(72) SCHWÖBEL, Andre (DE); SCHNEE, Daniel (DE); NIEWOLAK, Leszek (PL); RAUER, Miriam (DE); DENADIC, Ruzica (RS)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **NỀN KIM LOẠI-GỐM, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN KIM LOẠI- GỐM, VÀ MÔĐUN**

(57) Sáng chế đề cập tới nền kim loại-gốm. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới nền kim loại-gốm có liên kết ổn định cao giữa lớp kim loại và thân gốm, và còn có độ dẫn nhiệt và độ dẫn điện cao. Nền kim loại-gốm bao gồm: (a) thân gốm, (b) lớp kim loại, và (c) lớp liên kết được bố trí giữa thân gốm và lớp kim loại. Lớp liên kết bao gồm: (i) kim loại M1 có điểm nóng chảy ít nhất là 700°C, (ii) kim loại M2 có điểm nóng chảy thấp hơn 700°C, (iii) kim loại M3 được chọn từ nhóm bao gồm các kim loại hoạt động, và (iv) kim loại M4 được chọn từ nhóm bao gồm bismut, gali, kẽm, inđi, germani, nhôm và magie. Lớp liên kết có các dấu hiệu sau: (c1) $M(M2)_{EDX}$ = từ 10 tới 20% trọng lượng, (c2) 15% trọng lượng ≤ $[M(M4)/M(M2)]_{ICP}$ * 1000% trọng lượng + $M(M2)_{EDX}$ ≤ 100% trọng lượng và (c3) $M(Ag)_{EDX}$ < 10% trọng lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nền kim loại-gốm và môđun bao gồm nền kim loại-gốm.



Hình 1

(11) **109900 A**
(21) **1-2024-03554**
(22) 24/11/2022
(30) 2021-192672 29/11/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 17/05/2024
(86) PCT/JP2022/043393 24/11/2022
(87) WO2023/095839 01/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/05/2024
(51) ***C01G 25/02****; C04B 35/486*
(71) **TOSOH CORPORATION** (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 7468501, Japan
(72) MATSUI Koji (JP); IMAI Kenji (JP); HOSOI Kohei (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) BỘT ZIRICONI OXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bột ziriconi oxit chứa nguyên tố làm ổn định ở hàm lượng bằng 2% mol hoặc cao hơn và 8% mol hoặc nhỏ hơn và titan (Ti) ở hàm lượng bằng 50ppm hoặc nhỏ hơn và có năng lượng hoạt hóa bằng 225 kJ/mol hoặc cao hơn và 300 kJ/mol hoặc nhỏ hơn, tạo ra ít nhất một bột ziriconi oxit có khả năng sản xuất khối được thiêu kết có độ trong suốt cao thậm chí bằng cách thiêu kết trong điều kiện không có áp suất và thích hợp để sản xuất trên quy mô công nghiệp, phương pháp sản xuất bột ziriconi oxit này, phương pháp sản xuất khối được nung bao gồm bước sử dụng bột ziriconi oxit này, và phương pháp sản xuất khối được thiêu kết bao gồm bước sử dụng bột ziriconi oxit này. Tốt hơn nếu bột này được sản xuất bằng phương pháp bao gồm các bước: điều chỉnh độ pH của dung dịch nguyên liệu thô chứa nguồn ziriconi và nguồn nguyên tố làm ổn định đến trị số bằng 3,5 hoặc cao hơn và 5,5 hoặc nhỏ hơn; gia nhiệt dung dịch nguyên liệu thô để thu được dung dịch ziriconi oxit dạng sol; trộn dung dịch ziriconi oxit dạng sol và dung dịch kiềm để thu được hỗn hợp đồng kết tủa; và xử lý nhiệt hỗn hợp đồng kết tủa.

(11) **109901 A**
(21) **1-2024-03561**
(22) 07/11/2022
(30) 202111314399.7 08/11/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 17/05/2024
(86) PCT/CN2022/130227 07/11/2022
(87) WO/2023/078440 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/05/2024
(51) ***C07D 241/26****; A61K 49/00; C07D 241/20*
(71) **HANGZHOU ZHONGMEIHUADONG PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)
No. 866, Moganshan Road, GongShu District, HangZhou, Zhejiang 310011, China
(72) ZHENG, Junhao (CN); ZHANG, Duqian (CN); HU, Haiwen (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) CÁC DẠNG TINH THỂ CỦA CÁC MUỐI CỦA DẪN XUẤT PYRAZIN, VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 3,6-diamino-2,5-bis{N-[(1R)-1-carboxy-2-hydroxyetyl]carbamoyl}pyrazin (hợp chất I), dạng tinh thể muối của nó, và phương pháp điều chế chúng, và cụ thể đề cập đến tám dạng tinh thể muối nghĩa là dạng tinh thể I của hydroclorua, dạng tinh thể I của sulfat, dạng tinh thể I của p-toluensulfonat, dạng tinh thể II của p-toluensulfonat, dạng tinh thể I của mesylat, dạng tinh thể I của muối natri, dạng tinh thể II của muối natri, và dạng tinh thể I của muối etanolamin. Dạng tinh thể I của hydroclorua, dạng tinh thể II của p-toluensulfonat, và dạng tinh thể I của muối etanolamin có các tính chất tốt về ổn định trạng thái rắn, độ tan động, v.v., và dạng tinh thể I của muối etanolamin có độ tan tốt để có thể đáp ứng các yêu cầu của sử dụng qua đường miệng.

(11) **109902 A**
(21) **1-2024-03566**
(22) 30/09/2022
(30) 202111212108.3 18/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 17/05/2024
(86) PCT/CN2022/123253 30/09/2022
(87) WO2023/066017 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/05/2024
(51) ***H04W 76/28***; *H04W 8/26; H04W 4/06*

(71) **SHANGHAI NATIONAL ENGINEERING RESEARCH CENTER OF DIGITAL TELEVISION CO., LTD** (CN)
1018, East Sanli Qiao Road, Pudong New District, Shanghai 200125, China
(72) WANG, Tingting (CN); HE, Dazhi (CN); ZHANG, Wenjun (CN); XU, Yin (CN); HUANG, Yihang (CN); HONG, Hanjiang (CN); OU, Xiaowu (CN); JIAO, Tianyu (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU PHÁT ĐỂ TIẾP NHẬN BÁO HIỆU KHÔNG LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận bao gồm các bước sau. Đầu thu nhận nhận lệnh DRX. Bộ định danh tạm thời của mạng vô tuyến theo nhóm gây xáo trộn kênh điều khiển đường xuống vật lý lập lịch biểu lệnh DRX. Đầu thu nhận sử dụng chu kỳ DRX tương ứng với bộ định danh tạm thời của mạng vô tuyến theo nhóm cho phiên phát đa phương tương ứng với bộ định danh tạm thời của mạng vô tuyến theo nhóm.

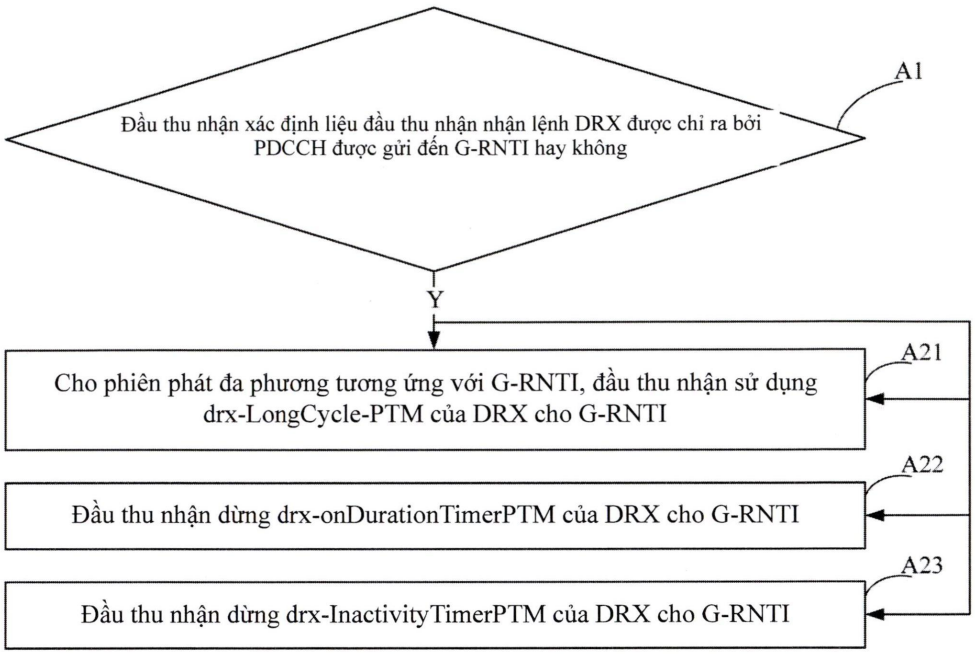


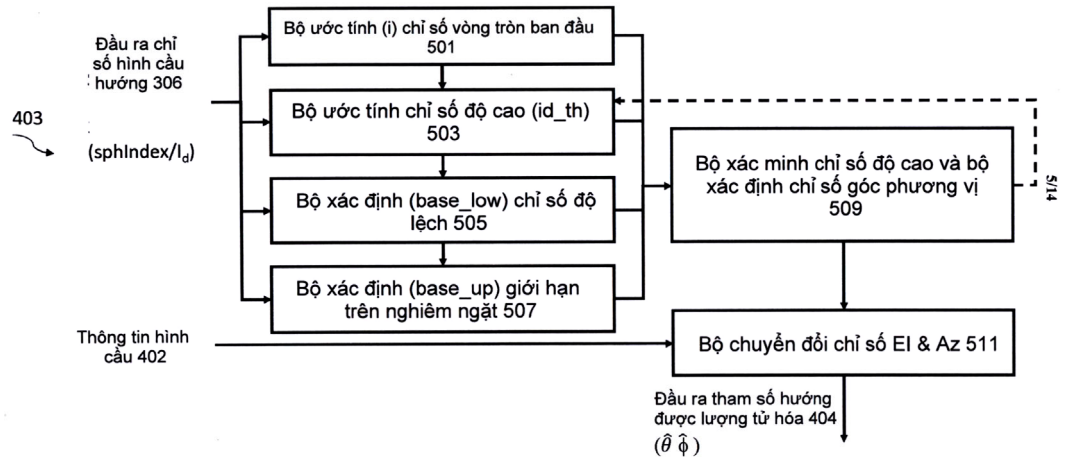
FIG. 1

(11) **109903 A**
(21) **1-2024-03585**
(22) 23/09/2022
(30) 2116345.6 12/11/2021 GB
(43) 25/03/2025
(85) 20/05/2024
(86) PCT/FI2022/050642 23/09/2022
(87) WO 2023/084145 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/05/2024
(51) ***G10L 19/008***; *H04S 7/00; G10L 19/16; G06F 17/17; G10L 19/038*
(71) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
(72) VASILACHE, Adriana (RO)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ CHỈ SỐ HƯỚNG TÍN HIỆU ÂM THANH KHÔNG GIAN THÀNH GIÁ TRỊ HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHO THIẾT BỊ GIẢI MÃ CHỈ SỐ HƯỚNG TÍN HIỆU ÂM THANH KHÔNG GIAN THÀNH GIÁ TRỊ HƯỚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã chỉ số hướng tín hiệu âm thanh không gian thành giá trị hướng, chỉ số hướng biểu diễn điểm trong lưới hình cầu được tạo ra bằng cách phủ hình cầu bằng các hình cầu nhỏ hơn, trong đó tâm của các hình cầu nhỏ hơn xác định các điểm của lưới hình cầu các điểm này được sắp xếp gần như cách đều nhau trên các hình tròn có độ cao không đổi, thiết bị bao gồm phương tiện để: thu được giá trị chỉ số hướng tín hiệu âm thanh không gian; ước tính, bằng cách áp dụng đa thức được xác định bao gồm giá trị chỉ số hướng tín hiệu âm thanh không gian, giá trị chỉ số vòng tròn lưới; xác định từ giá trị chỉ số vòng tròn lưới giá trị chỉ số hướng thấp và giá trị chỉ số hướng cao; và xác định giá trị chỉ số độ cao và giá trị chỉ số góc phương vị dựa vào giá trị chỉ số vòng tròn lưới, giá trị chỉ số hướng thấp, giá trị chỉ số hướng cao và giá trị chỉ số hướng tín hiệu âm thanh không gian.

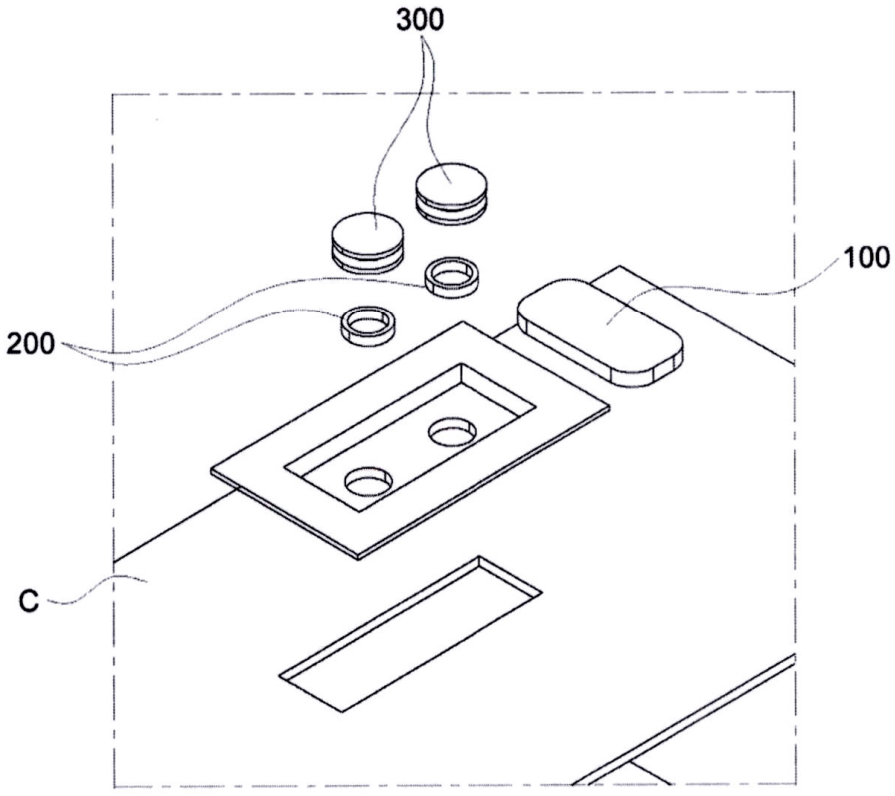
FIG. 5



(11) **109904 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03586**
(22) 20/05/2024
(30) 10-2023-0066728 24/05/2023 KR
(51) ***H01M 10/48***; *H01M 50/375; H01M 50/383; H01M 50/204*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) Yoo Jeong LEE (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CƠ CẤU THÔNG KHÍ DÙNG CHO HỆ THỐNG PIN VÀ HỆ THỐNG PIN BAO GỒM CƠ CẤU THÔNG KHÍ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu thông khí dùng cho hệ thống pin bao gồm bộ phận thông khí được bố trí trên một bề mặt của hộp đựng chứa ít nhất một pin điện và tạo ra có chọn lọc lỗ xuyên trong hộp đựng, cảm biến khí được bố trí bên trong hoặc trên một bề mặt của hộp đựng và phát hiện ít nhất một loại khí, và bộ phận thay đổi nhiệt độ thay đổi nhiệt độ của bộ phận thông khí, trong đó bộ phận thông khí bao gồm chi tiết nóng chảy được nung chảy ở nhiệt độ định trước hoặc cao hơn để tạo ra lỗ xuyên.

FIG. 6



(11) **109905 A**
(21) **1-2024-03587**
(22) 25/10/2022
(30) PCT/CN2021/126124 25/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 20/05/2024
(86) PCT/EP2022/079729 25/10/2022
(87) WO 2023/072909 A3 04/05/2023
(51) ***A24D 1/20***; *A24F 40/51; A24F 40/53; A24F 40/20*
(71) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A.** (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
(72) BESSANT, Michel (FR); MONNEY, Patrick Philippe (CH)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
(54) **VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ CÓ CHẤT ĐÁNH DẤU PHÁT QUANG, HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ, THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng tạo sol khí (10) bao gồm nền tạo sol khí (12) và chất đánh dấu (60). Chất đánh dấu (60) bao gồm vật liệu phát quang có chu kỳ bán rã phát xạ trong khoảng từ 50 micro giây đến khoảng 1000 micro giây sau khi kích thích quang vật liệu phát quang. Sáng chế cũng đề xuất hệ thống tạo sol khí (100) bao gồm vật dụng tạo sol khí (10) và thiết bị tạo sol khí (1). Sáng chế cũng đề xuất thiết bị tạo sol khí (1) bao gồm nguồn bức xạ và cảm biến quang.

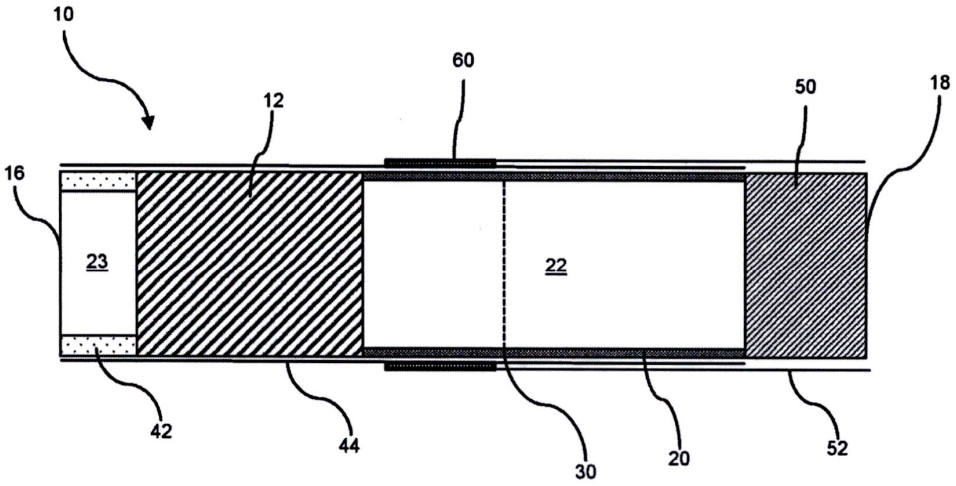


Fig.1

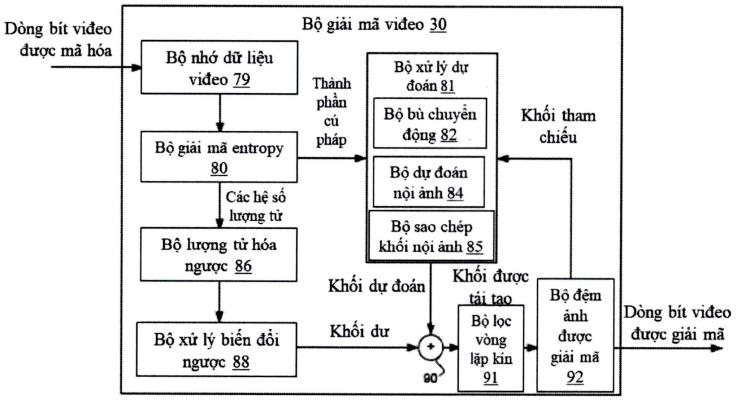
(11) **109906 A**
(21) **1-2024-03588**
(22) 08/11/2022
(30) 63/277,705 10/11/2021 US
PCT/US2022/040442 16/08/2022 US
PCT/US2022/043607 15/09/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 20/05/2024
(86) PCT/US2022/049264 08/11/2022
(87) WO2023/086330 19/05/2023
(51) ***H04N 19/60***; *H04N 19/124; H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/18; H04N 19/105; H04N 19/176*

(71) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101, 8th Floor, Building 12, No. 16, Xierqi West Road, Haidian District, Beijing 100085, China
(72) XIU, Xiaoyu (US); YAN, Ning (CN); CHEN, Yi-Wen (TW); KUO, Che-Wei (TW); CHEN, Wei (CN); JHU, Hong-Jheng (TW); WANG, Xianglin (US); YU, Bing (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã viđeo để dự đoán dấu hệ số biến đổi ở phía bộ giải mã viđeo. Phương pháp này có thể bao gồm nhận dòng bít bao gồm chuỗi các bít báo hiệu dấu. Phương pháp này có thể còn bao gồm xác định vùng dự đoán dấu trong khối biến đổi của khung viđeo từ viđeo để thực hiện dự đoán dấu cho các hệ số biến đổi của khối biến đổi và tạo ra, bởi một hoặc nhiều bộ xử lý, nhiều giả thuyết ứng viên cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên liên quan đến vùng dự đoán dấu của khối biến đổi. Phương pháp này cũng có thể bao gồm chọn, bởi một hoặc nhiều bộ xử lý, giả thuyết từ nhiều giả thuyết ứng viên làm một tập hợp các dấu được dự đoán cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên dựa trên hàm chi phí; và ước tính, bởi một hoặc nhiều bộ xử lý, các dấu gốc cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên dựa trên tập hợp của các dấu được dự đoán và chuỗi các bít báo hiệu dấu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương tiện lưu đọc được bằng máy tính không khả biến

FIG. 3



(11) **109907 A**
(21) **1-2024-03589**
(22) 27/06/2022
(30) 10-2021-0144053 26/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 20/05/2024
(86) PCT/KR2022/009089 27/06/2022
(87) WO2023/075073 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/05/2024
(51) ***H02K 11/22***; *H02P 6/14; H02K 29/10; H02K 53/00; H02K 11/33; H02K 21/12*
(75) **GOO, JEI HYUN** (KR)
#402 3-5 Samjeonro8gil Songpagu Seoul 05606, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HOẠT ĐỘNG ĐỒNG THỜI NHƯ ĐỘNG CƠ ĐIỆN MỘT CHIỀU (DÒNG ĐIỆN MỘT CHIỀU) VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN MỘT CHIỀU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hoạt động đồng thời như động cơ điện một chiều (dòng điện một chiều) và máy phát điện một chiều. Bốn nam châm vĩnh cửu (101, 102, 103, 104) được đặt để có thể quay cùng trục và hai cuộn cảm (201, 202) được đặt bên ngoài chu vi của nam châm vĩnh cửu và một pin tế bào thứ cấp (301) được sử dụng để cung cấp dòng điện cho các cuộn cảm. Một thiết bị (501) để tạo ra dòng điện chạy lần lượt trong các cuộn cảm được đặt. Nếu dòng điện chạy trong cuộn cảm thứ nhất (201) bởi pin tế bào thứ cấp, trục quay và nam châm vĩnh cửu quay tạo ra công suất điện trong cuộn cảm thứ hai (202). Dòng điện chạy từ cuộn cảm thứ hai đến cuộn cảm thứ nhất. Dòng điện luôn chạy theo một chiều trong các cuộn cảm khi trục quay theo một chiều.

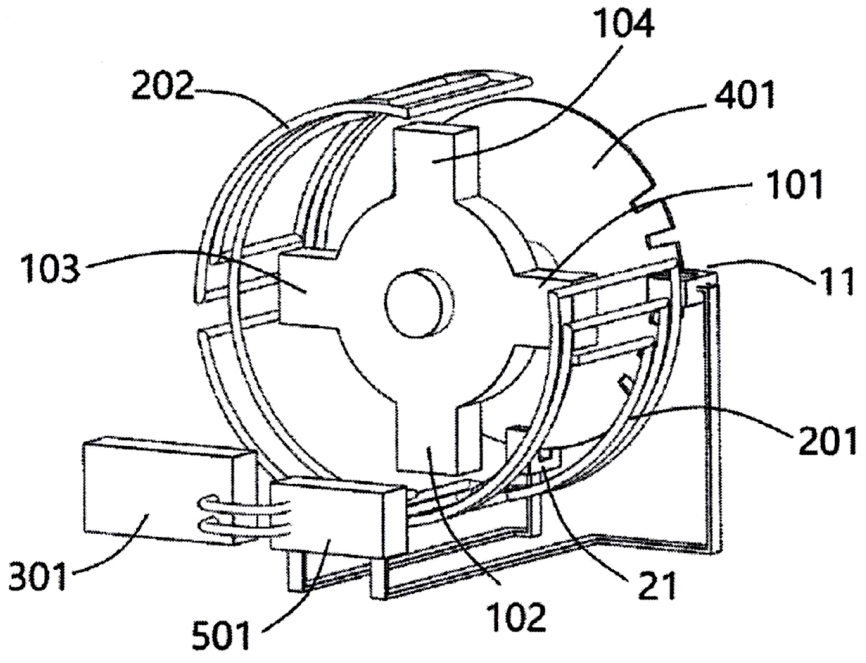


Fig. 1

(11) **109908 A**
(21) **1-2024-03615**
(22) 20/10/2022
(30) 63/270,573 22/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 21/05/2024
(86) PCT/KR2022/016033 20/10/2022
(87) WO2023/068840 27/04/2023
(51) ***H04N 19/60***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/18; H04N 19/13; H04N 19/176*
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) CHOI, Jungah (KR); KIM, Seunghwan (KR); KOO, Moonmo (KR); ZHAO, Jie (US); LIM, Jaehyun (KR); CHOI, Jangwon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KỸ THUẬT SỐ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh, phương pháp mã hóa ảnh, phương tiện lưu trữ kỹ thuật số đọc được bằng máy tính, và phương pháp truyền. Theo sáng chế, bằng cách tạo cấu hình phép biến đổi sơ cấp để bao gồm phép biến đổi không tách được, hiệu suất mã hóa cao hơn có thể được mong đợi so với phép biến đổi sơ cấp hiện có bao gồm chỉ phép biến đổi tách được. Ngoài ra, bằng cách báo hiệu thông tin liên quan đến phép biến đổi sơ cấp bao gồm phép biến đổi tách được và phép biến đổi không tách được một cách hiệu quả, hiệu quả làm giảm số lượng bit và nâng cao hiệu suất lập mã có thể được mong đợi. Ngoài ra, nhờ áp dụng một cách hiệu quả phép biến đổi sơ cấp và phép biến đổi thứ cấp, độ phức tạp tính toán và mức tiêu thụ điện có thể được giảm bớt, và độ trễ cần để xử lý hệ số biến đổi được tạo ra thêm có thể được giảm thiểu.

FIG. 11

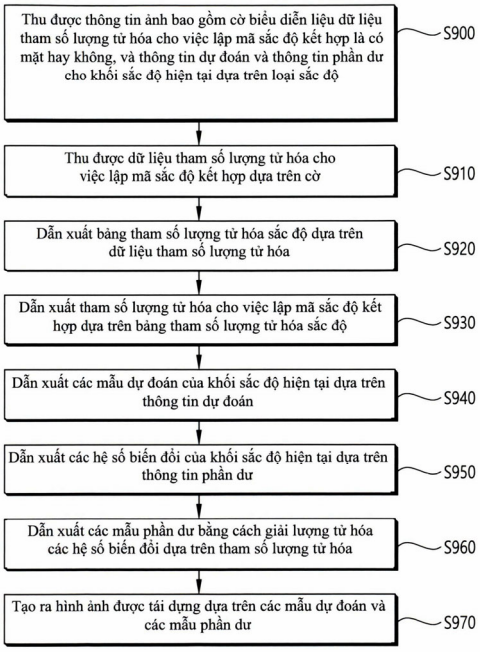


(11) **109909 A**
(21) **1-2024-03617**
(22) 11/06/2020
(30) 62/860,235 11/06/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/12/2021
(86) PCT/KR2020/007559 11/06/2020
(87) WO2020/251268 17/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/05/2024
(51) ***H04N 19/124***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/18; H04N 19/186; H04N 19/105; H04N 19/137*
(62) 1-2021-08379
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) PALURI, Seethal (IN); KIM, Seunghwan (KR); ZHAO, Jie (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã bao gồm các bước: dẫn xuất bảng tham số lượng tử hóa sắc độ dựa trên dữ liệu tham số lượng tử hóa; dẫn xuất tham số lượng tử hóa cho việc lập mã sắc độ kết hợp dựa trên bảng tham số lượng tử hóa sắc độ; dẫn xuất các mẫu dự đoán của khối sắc độ hiện tại dựa trên thông tin dự đoán; dẫn xuất các hệ số biến đổi của khối sắc độ hiện tại dựa trên thông tin phần dư; dẫn xuất các mẫu phần dư bằng cách giải lượng tử hóa các hệ số biến đổi dựa trên tham số lượng tử hóa; và tạo ra hình ảnh được tái dựng dựa trên các mẫu dự đoán và các mẫu phần dư. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa ảnh, phương tiện lưu trữ phi chuyển tiếp đọc được bởi máy tính và phương pháp truyền dữ liệu cho ảnh.

FIG. 9



(11) **109910 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03620**
(22) 21/05/2024
(30) 113104049 01/02/2024 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/05/2024
(51) ***F16L 37/08***
(71) **FOSITEK CORPORATION** (TW)
8F.-4, No. 24, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City, Taiwan (R.O.C)
(72) An-Szu Hsu (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CỤM GHÉP NỐI NHANH**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm ghép nối nhanh chứa bộ ghép nối đực và cái được nối đầu cuối đến đầu cuối. Bộ ghép nối đực chứa đế có ống lõi; và ống lồng trượt và ống lồng được lắp khít tuần tự quanh ống lõi. Bộ ghép nối cái chứa chi tiết ống được tạo ra, theo cách ở ngoài, với vòng bít kín ống và được tạo ra ở trong với đầu van có thể di chuyển được. Chi tiết ống đẩy ống lồng trượt về phía sau khi đang được nối với ống lồng của bộ ghép nối đực, sao cho vòng bít kín ống và vòng bít kín trên ống lồng trượt tạo thành cơ cấu bít kín thứ nhất, phía ngoài trong ống lồng của bộ ghép nối đực. Trong khi đó, ống lồng trượt được di chuyển về phía sau cho phép đầu cuối phía trước của ống lõi đi vào trong chi tiết ống, sao cho vòng bít kín phía trong và phía sau trên ống lõi tạo thành cơ cấu bít kín thứ hai, phía trong trong ống lồng trượt.

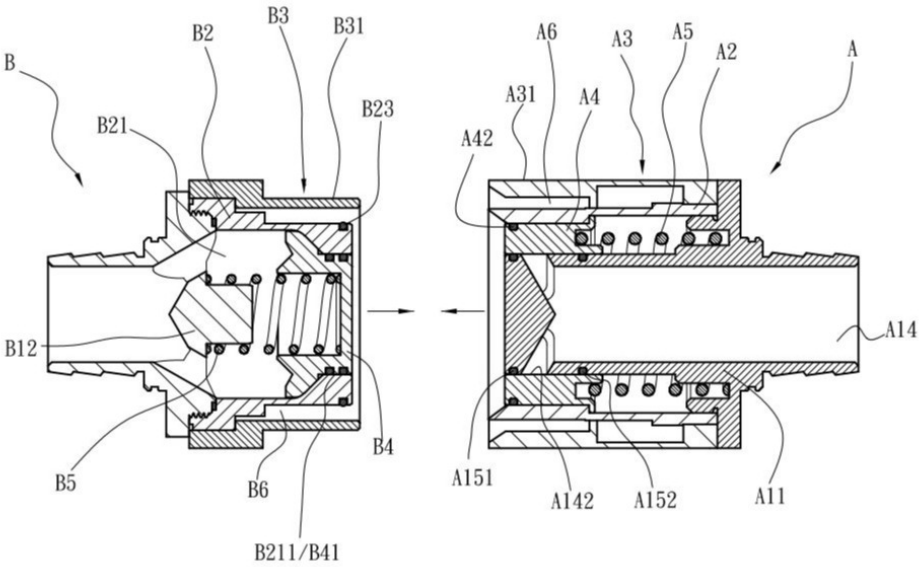
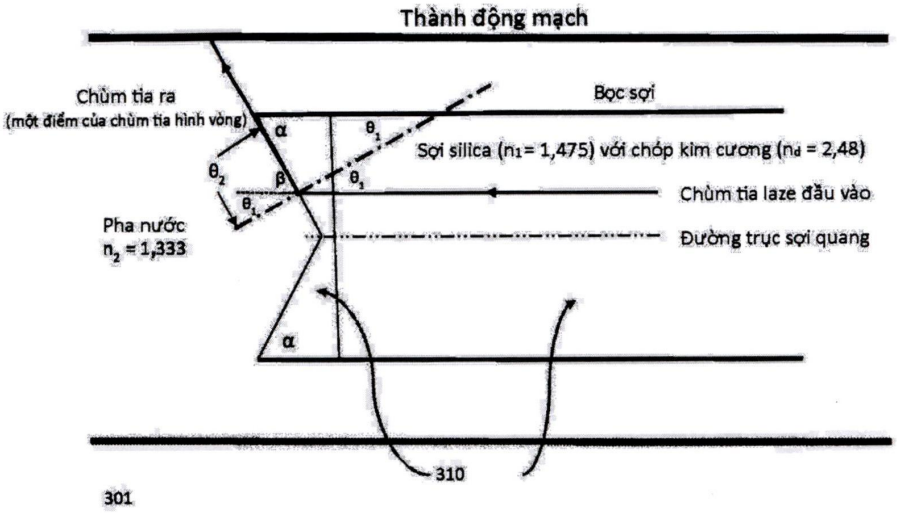


Fig.8A

(11) **109911 A**
(21) **1-2024-03630**
(22) 22/10/2021
(43) 25/03/2025
(85) 21/05/2024
(86) PCT/US2021/056347 22/10/2021
(87) WO 2023/069118 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/03/2025
(51) ***A61N 5/06****; G02B 6/02; H01S 3/067; A61N 5/067*
(71) **ENDO UV TECH** (US)
515 Las Olas Blvd., No. 120, Fort Lauderdale, FL 33301, United States of America
(72) WATSON, Brant, D. (US); VAN VURST, Henry, W. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LÀM GIÃN CẤU TRÚC GIẢI PHẪU HÌNH ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để làm giãn cấu trúc giải phẫu hình ống. Thiết bị và phương pháp này có thể hữu dụng để rút cục máu đông trong động mạch của động vật có vú bằng cách chiếu xạ đồng tâm thành trong của động mạch bị tắc bằng cách sử dụng chùm tia laze cực tím (UV) được phân phối bằng sợi quang có chóp hình nón bên ngoài hoặc được lộn ra. Sự giãn bắt nguồn từ sự sản xuất và giải phóng quang vật lý của nitric oxit từ tế bào lót thành động mạch khi ánh sáng laze UV được chiếu dưới dạng chùm tia hình vòng lên trên thành trong động mạch. "Hệ thống làm giãn lâu dài tiếp xúc tối thiểu" này chuẩn bị động mạch cho sự rút cơ học an toàn hơn bằng cách lấy huyết khối, nhờ sự giảm đi của ma sát và sự phân hủy của liên kết hóa học.

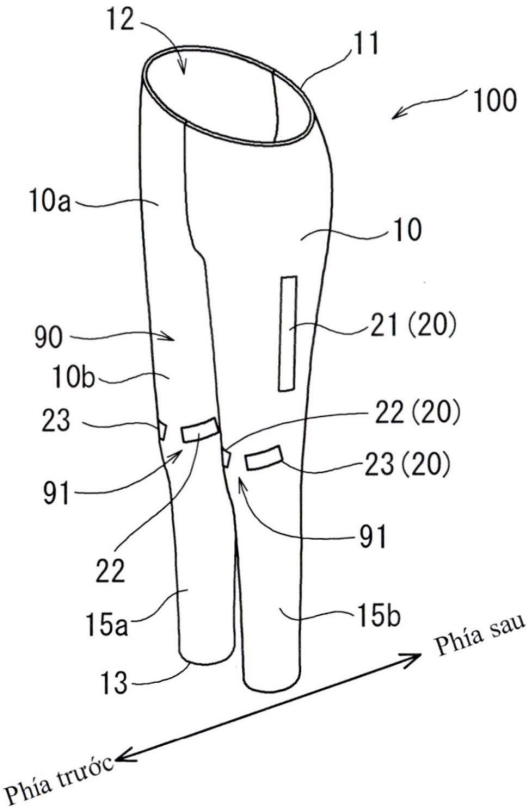


HÌNH 3

(11) **109912 A**
(21) **1-2024-03632**
(22) 20/10/2022
(30) 2021-172343 21/10/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 21/05/2024
(86) PCT/JP2022/039194 20/10/2022
(87) WO 2023/068344 27/04/2023
(51) ***A41D 13/05***; *A41B 11/14*
(71) **RELIVE CO., LTD.** (JP)
3-27-3,Chomeigaoka,Izumi-ku, Sendai-shi Miyagi 9813212, Japan
(72) SASAKI, Takashi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **QUẦN LEGGING VÀ TẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến quần legging có khả năng nâng đỡ cơ bắp của người mặc, có thể cải thiện khả năng vận động. Quần legging (100) theo sáng chế được trang bị với phần thân chính quần legging (10) để che chân, trong đó trên phần thân chính quần legging (10) được tạo ra: các họa tiết quần legging thứ nhất (21) nằm ở các vị trí theo sau một phần của các dải chậu chày (81); các họa tiết quần legging thứ hai (22) nằm ở các vùng ở phía trên của các đầu gối (91), dọc theo điểm gốc của các cơ rộng trong (82); các họa tiết quần legging thứ ba (23) nằm trong các vùng ở phía trên của các đầu gối (91), dọc theo điểm gốc của các cơ rộng ngoài (83); và các họa tiết quần legging thứ tư (24) nằm ở các vị trí dọc theo một phần của các cơ hai đầu đùi.

FIG. 1



(11) **109913 A**
(21) **1-2024-03634**
(22) 23/11/2022
(30) 21210364.2 25/11/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 21/05/2024
(86) PCT/EP2022/082898 23/11/2022
(87) WO 2023/094413 01/06/2023
(51) ***C07K 16/18****; A61P 35/00; C07K 16/28; A61K 39/00; C07K 14/725*
(71) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG** (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
(72) CHEN, Guozhi (CN); DAROWSKI, Diana (DE); FREIMOSER-GRUNDSCHOBER, Anne (CH); KLEIN, Christian (DE); MOESSNER, Ekkehard (DE); WEI, Huafeng (CN); XU, Wei (NL); XU, Dan (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THỤ THỂ LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐƯỢC CẢI THIỆN**

(57) Sáng chế đề cập chung đến thụ thể liên kết kháng nguyên được làm giống người có khả năng liên kết đặc hiệu với miền Fc chứa đột biến axit amin P329G theo đánh số EU. Sáng chế còn đề cập đến tế bào T, được tải nạp với thụ thể liên kết kháng nguyên được tuyển mộ bằng cách liên kết/tương tác đặc hiệu với miền Fc bị đột biến của kháng thể trị liệu.

(11) **109914 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03663**
(22) 22/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/05/2024
(51) ***F16K 24/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ NGÔI SAO CHÂU Á** (VN)
Nhà số 16, Tổ dân phố số 12 phố Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
(72) Đào Huy Khánh (VN)
(54) **VAN ĐIỀU TIẾT KHÔNG KHÍ VÀ KẾT CẤU ĐỠ CÁNH VAN**

(57) Sáng chế đề cập đến van điều tiết không khí bao gồm: khung thân van (10) có dạng hình vuông hoặc hình chữ nhật, các bộ khung đỡ (20) được lắp nối tiếp nhau ở hai thành bên phía trong của khung thân van (10), các cánh van (30) được bố trí quay được so với các bộ khung đỡ (20) nhờ các bộ phận lắp cánh (40), bộ phận lắp cánh (40) được tạo kết cấu có một phần xuyên qua các bộ khung đỡ (20) này, các cánh van (30) được bố trí song song và liên động với nhau nhờ thanh giằng cánh van (50), thanh giằng cánh van (50) được lắp theo phương vuông góc với các cánh van (30), trục điều khiển van (60) được tạo nhô ra ngoài khung thân van (10) và được gắn với bộ phận lắp cánh (40) để có thể điều khiển góc đóng mở cánh van (30) từ phía ngoài của khung thân van (10). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến kết cấu đỡ cánh van của van điều tiết không khí.

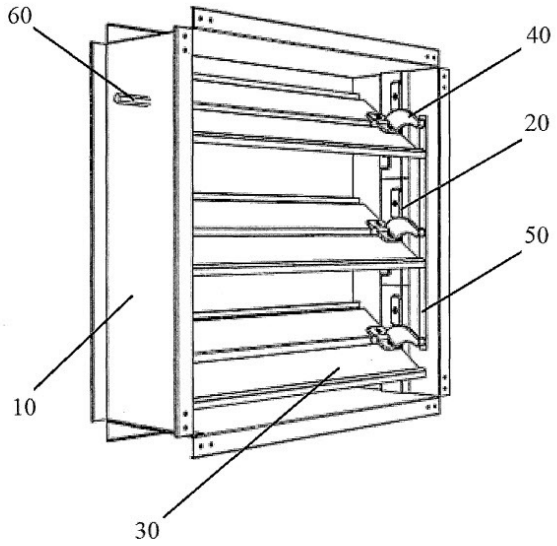


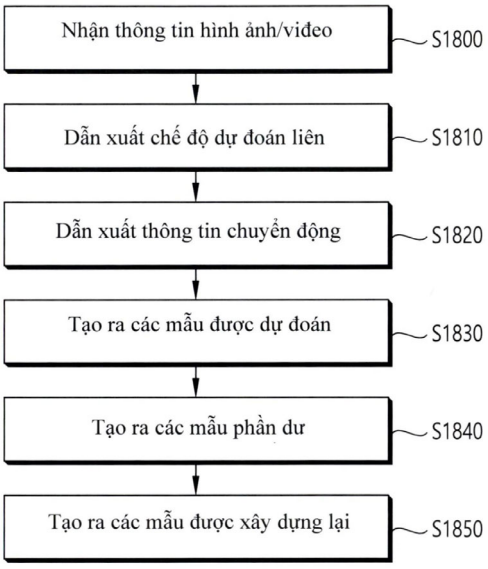
Fig.1

(11) **109915 A**
(21) **1-2024-03669**
(22) 15/06/2020
(30) 62/861,981 14/06/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 28/12/2021
(86) PCT/KR2020/007716 15/06/2020
(87) WO2020/251322 17/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/12/2021
(51) ***H04N 19/573***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/109; H04N 19/513*
(62) 1-2021-08400
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) PARK, Naeri (KR); NAM, Junghak (KR); JANG, Hyeongmoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp mã hóa và giải mã hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho thông tin hình ảnh. Theo các phương án của sáng chế, các sự chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng (SMVD) và các sự chênh lệch vectơ chuyển động chế độ hợp nhất (MMVD) theo chế độ dự đoán liên có thể được thực hiện trên cơ sở các loại ảnh tham chiếu và, cụ thể là, các ảnh tham chiếu ngắn hạn có thể được sử dụng. Do đó, hiệu suất dự đoán và hiệu quả lập mã trong chế độ dự đoán liên có thể được cải thiện.

FIG. 18



(11) **109916 A**
(21) **1-2024-03671**
(22) 24/10/2022
(30) PCT/CN2021/126079 25/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 22/05/2024
(86) PCT/EP2022/079663 24/10/2022
(87) WO 2023/072875 A1 04/05/2023
(51) ***A24D 1/20***; *A24F 40/20*

(71) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A.** (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
(72) BESSANT, Michel (FR); BINASSI, Enrico (IT); CANAL PONSICO, Anna (ES)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ CÓ CHẤT ĐÁNH DẤU VÀ HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng tạo sol khí (10) bao gồm nền tạo sol khí (12), phần phía dòng ra được bố trí ở phía dòng ra của nền tạo sol khí, và chất đánh dấu (60) được bố trí trên phần phía dòng ra, trong đó đầu phía dòng vào của chất đánh dấu cách ít nhất là 0,5 milimet từ đầu phía dòng ra của nền tạo sol khí. Hệ thống tạo sol khí bao gồm vật dụng tạo sol khí, và thiết bị tạo sol khí (1). Thiết bị tạo soi khí bao gồm khoang để nhận một phần vật dụng tạo sol khí, và bộ phát hiện (8) có khả năng phát hiện sự có mặt của chất đánh dấu. Bộ phát hiện được sắp xếp để được căn chỉnh gần như thẳng với chất đánh dấu khi vật dụng tạo sol khí được lắp hoàn toàn vào khoang.

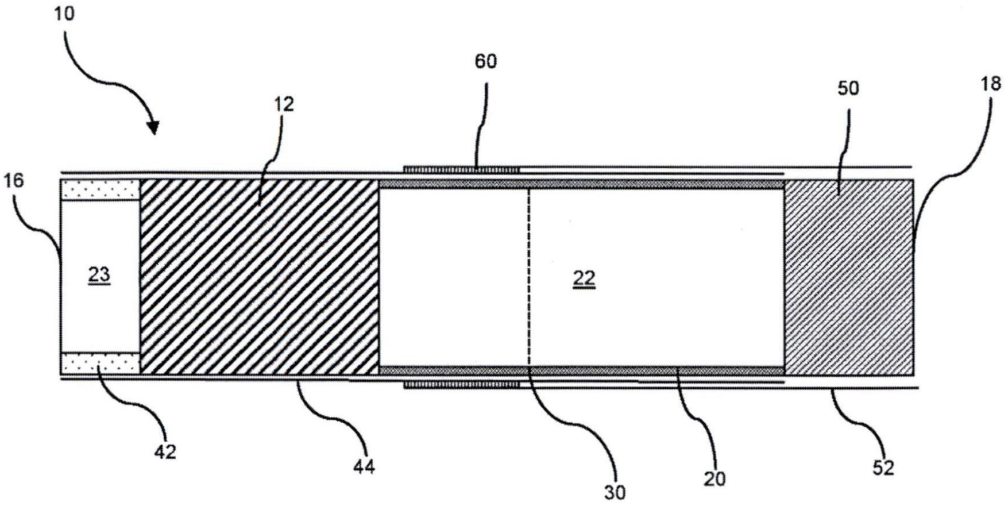


Fig. 1

(11) **109917 A**
(21) **1-2024-03674**
(22) 15/09/2022
(30) 10-2021-0155027 11/11/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 22/05/2024
(86) PCT/KR2022/013753 15/09/2022
(87) WO 2023/085580 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/05/2024
(51) ***H05K 3/28****; H05K 3/00*
(71) **EDUEN CO., LTD** (KR)
Room 701, Byeolmang-ro 453, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15599, Republic of Korea
(72) UHM, Tae Seung (KR); BAE, Dong Suk (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH IN LINH HOẠT

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất bảng mạch in linh hoạt. Phương pháp sản xuất bảng mạch in linh hoạt bao gồm các bước:(a) cung cấp liên tục tấm đồng phủ dẻo trong đó lớp lá đồng được dát mỏng lên một hoặc cả hai mặt của lớp màng cách nhiệt và mẫu mạch được hình thành trên lớp lá đồng;(b) cung cấp liên tục lớp màng phủ bảo vệ chưa được tạo hình lên một hoặc cả hai mặt của tấm đồng phủ dẻo đã được phủ lớp lá đồng nêu trên; (c) gắn kết và cán lớp màng phủ bảo vệ và tấm đồng phủ dẻo; và (d) tạo mẫu phủ bảo vệ lên lớp màng phủ bảo vệ tương ứng với mẫu mạch . Theo sáng chế, bằng cách dán màng phủ bảo vệ trên và màng phủ bảo vệ dưới mà không cần gia công trước và sau đó tạo thành mẫu lớp phủ, không cần tạo khuôn hay tạo hình trống riêng biệt để xử lý màng phủ phía trên và màng phủ phía dưới, nên hoàn toàn không làm phát sinh thêm dung sai, chẳng hạn như dung sai gia công, dung sai gắn màng phủ bảo vệ, dung sai co lại phát sinh khi loại bỏ phần vật liệu che phủ bề mặt của màng phủ bảo vệ.

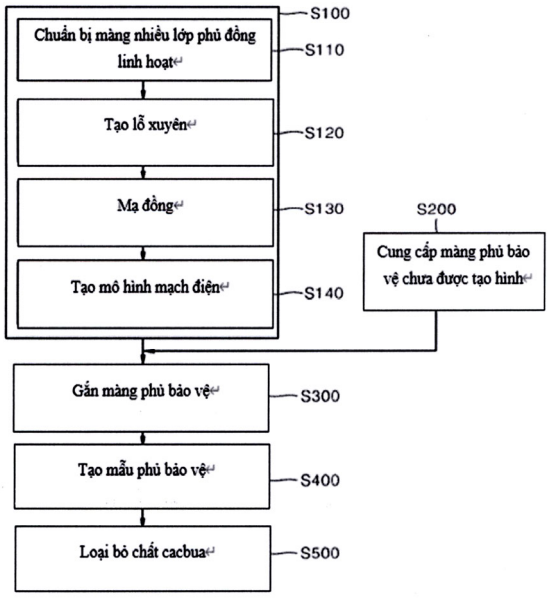


FIG.1

(11) **109918 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03675**
(22) 24/10/2019
(30) US 16/174,297 30/10/2018 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/03/2022
(51) ***F21L 19/00***
(62) 1-2019-05914
(71) **INNOLUX CORPORATION** (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan
(72) Lin, Hsiao-Lang (TW); Tsai, Tsung-Han (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**

(57) Thiết bị chiếu sáng bao gồm bộ phận chiếu sáng thứ nhất và bộ phận chiếu sáng thứ hai. Bộ phận chiếu sáng thứ nhất phát ra quang phổ thứ nhất có đỉnh chính nằm giữa 525 nm và 585 nm và đỉnh phụ thứ nhất nằm giữa 400 nm và 470 nm. Bộ phận chiếu sáng thứ hai phát ra quang phổ thứ hai có đỉnh chính nằm giữa 595 nm và 775 nm và đỉnh phụ thứ hai nằm giữa 400 nm và 470 nm. Cường độ của đỉnh phụ thứ nhất khác với cường độ của đỉnh phụ thứ hai.

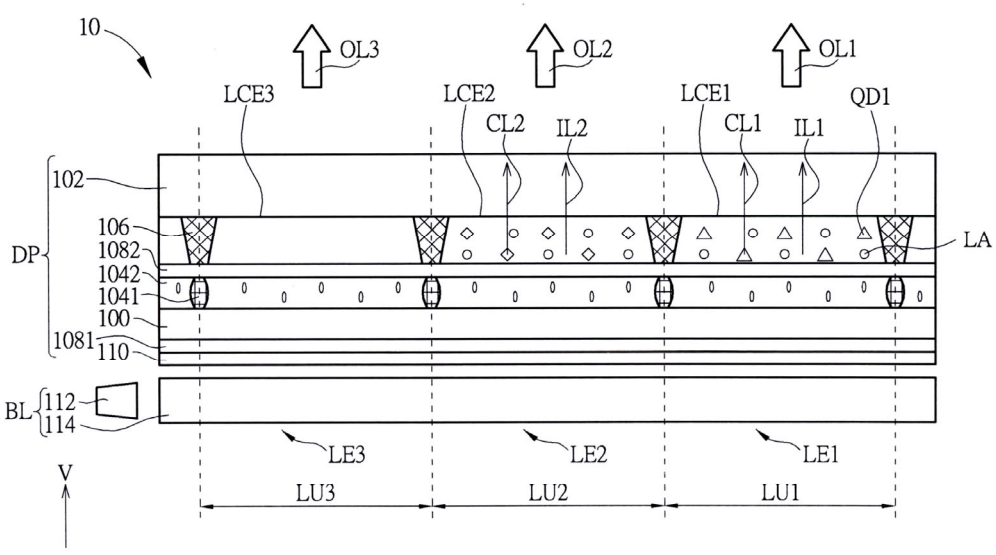


FIG. 1

(11) **109919 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03676**
(22) 07/10/2020
(30) 201910955060.1 09/10/2019 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/03/2023
(51) ***H01L 27/32***
(62) 1-2020-05749
(71) **INNOLUX CORPORATION** (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan
(72) Hsiao-Lang, LIN (TW); Kuan-Feng, LEE (TW); Jia-Yuan, CHEN (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Thiết bị điện tử bao gồm cấu trúc phát quang, ít nhất một cấu trúc cảm ứng và ít nhất hai cấu trúc chuyển đổi ánh sáng liền kề. Ít nhất một cấu trúc cảm ứng được bố trí trên cấu trúc phát quang, và ít nhất một cấu trúc cảm ứng nằm giữa hai cấu trúc chuyển đổi ánh sáng liền kề.

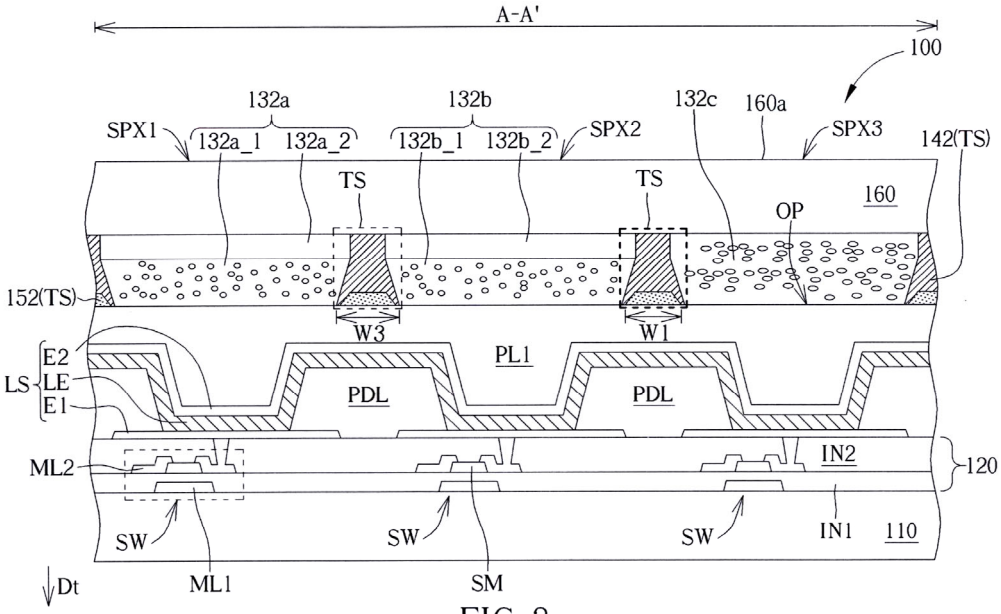


FIG. 2

(11) **109920 A**
(21) **1-2024-03677**
(22) 06/02/2020
(43) 25/03/2025
(85) 06/09/2022
(86) PCT/CN2020/074449 06/02/2020
(87) WO 2021/155546 12/08/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2022
(51) ***H04W 72/04***
(62) 1-2022-05672
(71) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
(72) TURTINEN, Samuli (FI); WU, Chunli (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TRANG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP NGẪU NHIÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI TRANG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến trang thiết bị người dùng, phương pháp truy cập ngẫu nhiên được thực hiện bởi trang thiết bị người dùng, và phương tiện đọc được bằng máy tính. Thiết bị thứ nhất xác định xem liệu tài nguyên truy cập ngẫu nhiên không tranh chấp có được phân bổ từ thiết bị thứ hai cho kiểu truy cập ngẫu nhiên thứ nhất hay không. Theo xác định rằng tài nguyên truy cập ngẫu nhiên không tranh chấp được phân bổ, thiết bị thứ nhất so sánh kích thước khối truyền tải đích tương ứng với tài nguyên truy cập ngẫu nhiên không tranh chấp với kích thước khối truyền tải thứ nhất được định cấu hình cho nhóm phần mào đầu thứ nhất khả dụng cho kiểu truy cập ngẫu nhiên thứ nhất, và thực hiện truy cập ngẫu nhiên đến thiết bị thứ hai trên cơ sở kết quả so sánh.

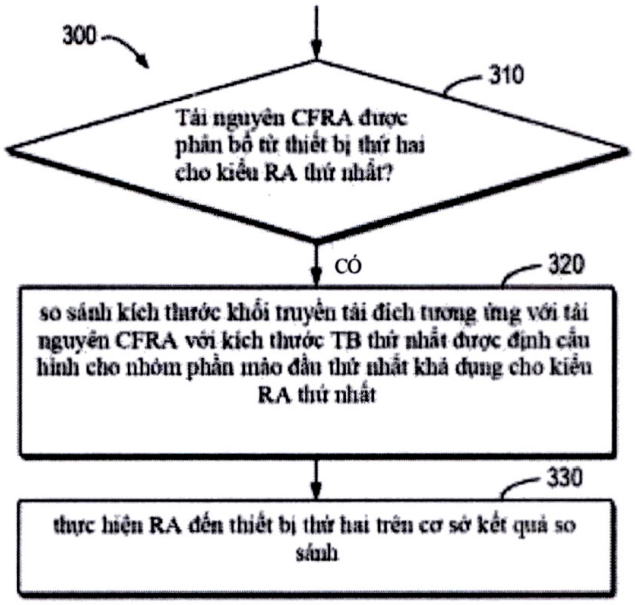


Fig. 3

(11) **109921 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03678**
(22) 22/05/2024
(30) 2023108369634 10/07/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/05/2024
(51) ***B25B 5/14***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) MIYAZAKI, Yohei (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CON TRƯỢT**

(57) Con trượt có thể vận hành đơn giản và có khả năng giảm kích thước tổng thể được đề xuất. Con trượt bao gồm: thân con trượt; bộ phận kẹp được bố trí trên thân con trượt và có phần chốt khóa kéo dài vào bên trong thân con trượt để thiết lập trạng thái khóa; mảnh vận hành được bố trí trên thân con trượt và được kết nối với bộ phận kẹp. Mảnh vận hành có phần trục thứ nhất và phần trục thứ hai được bố trí riêng biệt. Mảnh vận hành được bố trí có thể quay trên con trượt thông qua phần trục thứ nhất và được kết nối với bộ phận kẹp thông qua phần trục thứ hai. Khi nhấn mảnh vận hành và cho phép một bên của mảnh vận hành quay về phía con trượt với phần trục thứ nhất làm tâm trục, phần trục thứ hai nâng bộ phận kẹp để giải phóng trạng thái khóa bên trong thân con trượt.

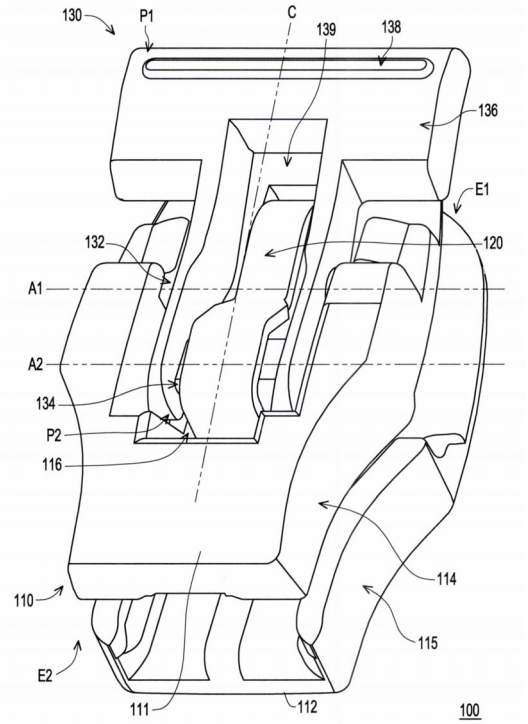


FIG. 1

(11) **109922 A**
(21) **1-2024-03692**
(22) 14/10/2022
(30) 202111258022.4 27/10/2021 CN
202111256078.6 27/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 23/05/2024
(86) PCT/CN2022/125374 14/10/2022
(87) WO2023/071831 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/05/2024
(51) ***A47C 1/031****; A47C 1/035; A47C 1/034*
(71) **REMACRO TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 5555 Tongjin Road, Wujiang Economic Development Zone Suzhou, Jiangsu 215200, China
(72) CAI, Saijun (CN); LI, Xiaohong (CN); LI, Yuankun (CN); LV, Zhanzheng (CN); WANG, Haibo (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) THIẾT BỊ KÉO GIÃN CƠ HỌC CHO BỘ GHẾ DI ĐỘNG, GIÁ ĐỠ GHẾ, VÀ BỘ GHẾ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kéo giãn cơ học cho bộ ghế di động, bao gồm: giá đỡ liên kết (1) bao gồm cấu trúc đỡ (12) được tạo kết cấu để đỡ thiết bị kéo giãn cơ học trên mặt đất và cấu trúc liên kết (13) có thể gắn vào phần chỗ ngồi của bộ ghế; cơ cấu lưng ghế (2); cấu trúc kéo giãn chân (3) bao gồm phần tử để chân, trong đó cấu trúc kéo giãn chân (3) được nối trục với giá đỡ liên kết và được tạo kết cấu để gắn vào phần để chân của bộ ghế, trong đó thiết bị kéo giãn cơ học được tạo kết cấu để thực hiện chuyển đổi tuần tự hoặc chuyển đổi tuần tự ngược của bộ ghế từ trạng thái ngồi sang trạng thái thư giãn và sang trạng thái nằm; và ở trạng thái nằm, góc giữa hướng kéo dài của phần tử để chân và hướng ngang nằm trong khoảng từ 9° đến 23°, tốt hơn là từ 14° đến 21°, và tốt hơn nữa là từ 18° đến 19°.

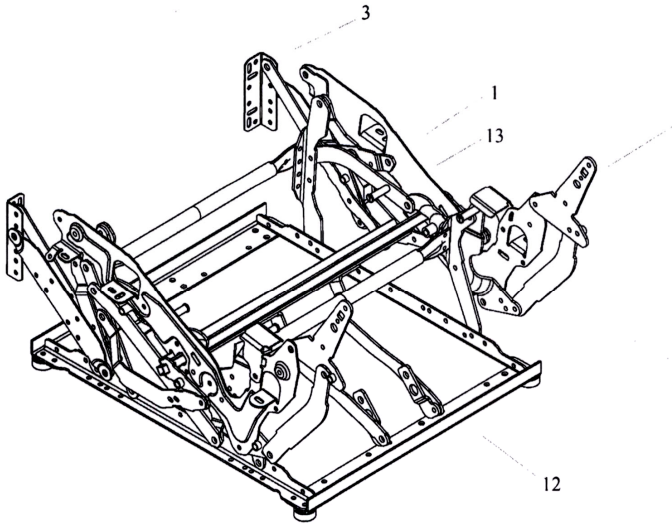


Fig. 1

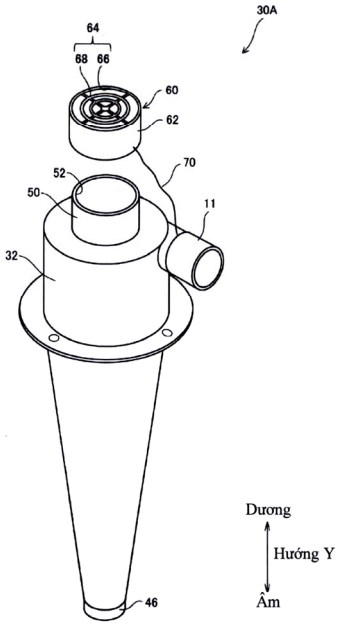
(11) **109923 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03694**
(22) 23/05/2024
(30) 2023-088774 30/05/2023 JP
(51) ***B65H 54/86***
(71) **TMT MACHINERY, INC.** (JP)
6th Fl., Osaka Green Bldg., 2-6-26 Kitahama, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan
(72) Akihito IMANAKA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ THU GOM PHẾ LIỆU XƠ VÀ MÁY XOẮN GIẢ**

(57) Sáng chế này đề xuất thiết bị thu gom phế liệu xơ được tạo kết cấu để tách phế liệu xơ khỏi không khí theo cách thích hợp, nhờ đó có khả năng ngăn chặn việc xả phế liệu xơ ra phần bên ngoài, và máy xoắn giả bao gồm thiết bị thu gom phế liệu xơ này. Sáng chế này đề cập tới thiết bị thu gom phế liệu xơ bao gồm ống chuyển phế liệu xơ 11 để chuyển phế liệu xơ bao gồm xơ vải, đơn vị thu gom phế liệu xơ 13 để thu gom phế liệu xơ đã được chuyển qua ống chuyển phế liệu xơ 11, và bộ tách kiểu xoáy 30A để tách phế liệu xơ đã được chuyển qua ống chuyển phế liệu xơ 11 khỏi không khí và thu gom phế liệu xơ đã tách vào trong đơn vị thu gom phế liệu xơ 13. Bộ tách kiểu xoáy 30A bao gồm đơn vị xả phế liệu xơ 46 để xả phế liệu xơ đã được tách khỏi không khí vào trong đơn vị thu gom phế liệu xơ 13, đơn vị xả không khí 50 để xả không khí đã được tách khỏi phế liệu xơ ra phần bên ngoài, và chi tiết chắn 60 để chặn xơ vải không được xả ra phần bên ngoài qua đơn vị xả không khí 50. Chi tiết chắn 60 có khoảng hở lớn hơn so với đường kính của xơ vải, và được tạo kết cấu sao cho lưu lượng của không khí trong đơn vị xả không khí 50 là lớn hơn so với lưu lượng của không khí trong đơn vị xả phế liệu xơ 46.

FIG. 9

9/16

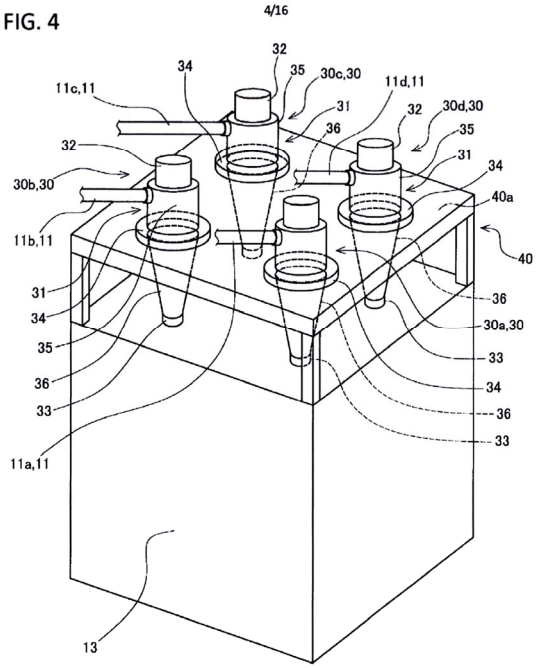


(11) **109924 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03695**
(22) 23/05/2024
(30) 2023-090007 31/05/2023 JP
(51) ***B65H 54/86***
(71) **TMT MACHINERY, INC.** (JP)
6th Fl., Osaka Green Bldg., 2-6-26 Kitahama, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan
(72) Akihito IMANAKA (JP); Shigeki KITAGAWA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ THU GOM PHẾ LIỆU XƠ VÀ MÁY XOẮN GIẢ

(57) Sáng chế này đề xuất thiết bị thu gom phế liệu xơ để tách theo cách hiệu quả phế liệu xơ khỏi không khí nhằm ngăn chặn việc xả phế liệu xơ ra phần bên ngoài. Thiết bị thu gom phế liệu xơ 1 bao gồm: ống chuyển phế liệu xơ 11; đơn vị thu gom phế liệu xơ 13; phần tách phế liệu xơ 30 được bố trí giữa ống chuyển phế liệu xơ 11 và đơn vị thu gom phế liệu xơ 13; và phần dẫn điện 34. Phần tách phế liệu xơ 30 bao gồm; phần tách 31 được nối với ống chuyển phế liệu xơ 11 nhằm tách phế liệu xơ khỏi không khí; phần xả không khí 32 để xả không khí đã được tách khỏi phế liệu xơ; và phần xả phế liệu xơ 33 để xả phế liệu xơ đã được tách khỏi không khí nhằm thu gom phế liệu xơ trong đơn vị thu gom phế liệu xơ 13. Phần dẫn điện 34 nối về mặt điện phần tách 31 với vật dẫn điện bên ngoài. Phần tách 31 được làm bằng vật liệu nhựa dẫn điện bao gồm phần thân 35 trong hình dạng ống và phần chuyển phế liệu xơ 36 với phần nghiêng 39 được bố trí bên dưới phần thân 35 giảm về đường kính về phía phần xả phế liệu xơ 33.

FIG. 4



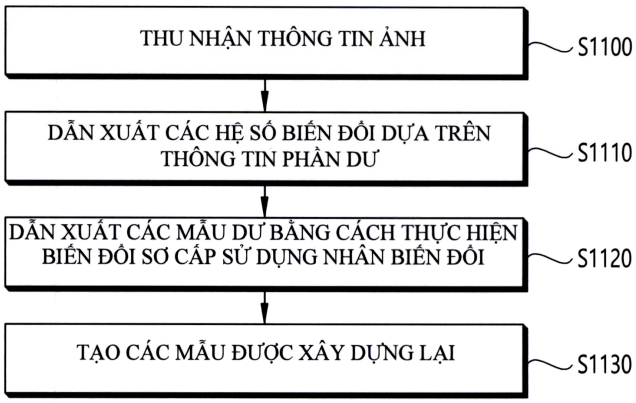
(11) **109925 A**
(21) **1-2024-03696**
(22) 25/10/2022
(30) 63/271,233 25/10/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 23/05/2024
(86) PCT/KR2022/016333 25/10/2022
(87) WO 2023/075353 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/05/2024
(51) ***H04N 19/60****; H04N 19/176; H04N 19/70; H04N 19/132; H04N 19/18*

(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) CHOI, Jungah (KR); CHOI, Jangwon (KR); LIM, Jaehyun (KR); KIM, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KỸ THUẬT SỐ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh, phương pháp mã hóa ảnh, phương tiện lưu trữ kỹ thuật số đọc được bằng máy tính, và phương pháp truyền. Theo sáng chế, bằng cách tạo cấu hình phép biến đổi sơ cấp để bao gồm phép biến đổi không tách được, hiệu suất mã hóa cao hơn có thể được mong đợi so với phép biến đổi sơ cấp hiện có bao gồm chỉ phép biến đổi tách được. Ngoài ra, nhờ áp dụng phép biến đổi sơ cấp không tách được nhờ sử dụng các đặc tính dư của khối hiện hành hoặc khối lân cận, số lượng bit cần để báo hiệu thông tin liên quan đến nhân biến đổi không tách được có thể được giảm bớt, và hiệu suất nén hiệu quả hơn có thể đạt được. Ngoài ra, mặc dù phép biến đổi không tách được có độ phức tạp tính toán hoặc các yêu cầu bộ nhớ cao hơn so với phép biến đổi tách được, nhưng độ phức tạp tính toán và mức tiêu thụ điện có thể được giảm bớt thông qua phần bộc lộ của sáng chế.

FIG. 11



(11) **109926 A**
(21) **1-2024-03702**
(22) 20/10/2022
(30) LU500783 25/10/2021 LU
(43) 25/03/2025
(85) 23/05/2024
(86) PCT/EP2022/079312 20/10/2022
(87) WO 2023/072742 04/05/2023
(51) ***C10K 3/06***; *C10B 21/08; C10K 1/00; B01D 53/14; C10B 21/10*
(71) **PAUL WURTH S.A.** (LU)
32, rue d'Alsace 1122 Luxembourg, Luxembourg
(72) FERRARIS, Alessio (IT); CALCAGNO, Riccardo (IT)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NHÀ MÁY LUYỆN THAN CỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành nhà máy luyện than cốc, phương pháp này bao gồm các bước: (a) cung cấp dòng khí lò đứng (B) và dòng khí luyện than cốc (C); (b) xử lý một phần (B1) của dòng khí lò đứng (B) trong thiết bị biến đổi CO (30) để thu được dòng khí lò đứng đã xử lý; (c) đưa dòng khí lò đứng đã xử lý trong thiết bị khử CO_2, (40) để thu được dòng khí lò đứng đã khử CO_2, sơ cấp (D); (d) trộn dòng khí lò đứng đã khử CO_2 sơ cấp (D) với phần (B2) của dòng khí lò đứng (B) trong thiết bị trộn thứ nhất (60) để thu được dòng khí lò đứng đã khử CO_2, thứ cấp (E); (d) trộn dòng khí lò đứng đã khử CO_2, thứ cấp (E) với phần của dòng khí luyện than cốc (C) trong thiết bị trộn thứ cấp (70) để thu được dòng khí đã khử CO_2, thứ ba (F); (e) nạp dòng khí đã khử CO_2, thứ ba (F) vào hệ thống nung non lửa của lò luyện than cốc (80) từ nhà máy luyện than cốc để biến đổi than thành than cốc theo đó tạo ra khí lò luyện than cốc (H) và khí xả (G); trong đó các đặc tính của dòng khí lò đứng đã khử CO_2 thứ cấp (E) được xác định bởi thiết bị phân tích thứ nhất (65) phía sau thiết bị trộn thứ nhất (60) được xác định bởi các đặc tính của dòng khí đã khử CO_2 thứ ba (F) trong thiết bị phân tích thứ hai (75) phía sau thiết bị trộn thứ hai (70); trong đó phần (B2) cùa dòng khí lò đứng (B) và phần của dòng khí luyện than cốc (C) được điều khiển dựa trên các đặc tính được xác định bởi thiết bị phân tích thứ nhất (65) và thứ hai (75) để điều chỉnh ít nhất một trong số hàm lượng CO_2, hàm lượng CO, hàm lượng H_2, chỉ số Wobbe, nhu cầu không khí đốt cháy cân bằng hoá học và trị số gia nhiệt thấp hơn trong dòng khí đã khử CO_2 thứ ba (F) theo đó kiểm soát quá trình vận hành của hệ thống nung non lửa.

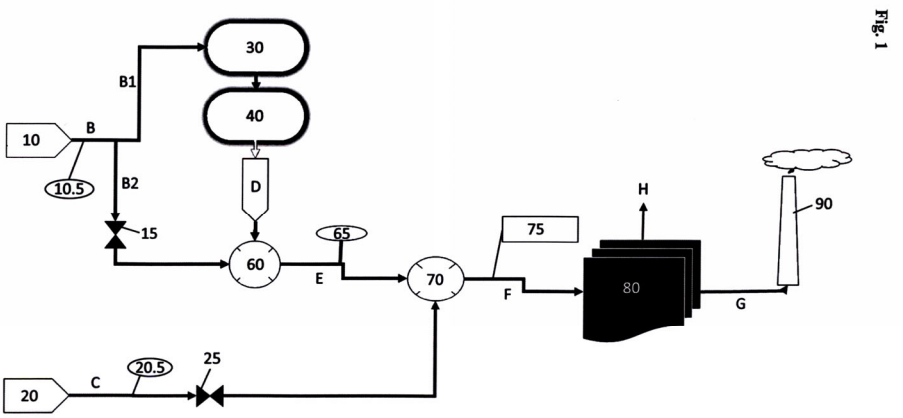


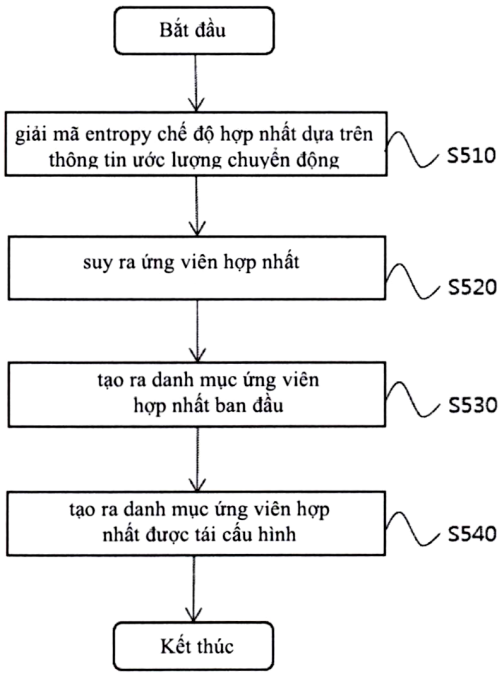
Fig. 1

(11) **109927 A**
(21) **1-2024-03704**
(22) 28/09/2018
(30) 10-2017-0128130 29/09/2017 KR
(43) 25/03/2025
(85) 28/04/2020
(86) PCT/KR2018/011490 28/09/2018
(87) WO 2019/066524 04/04/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2021
(51) ***H04N 19/105****; H04N 19/176; H04N 19/436; H04N 19/147*
(62) 1-2020-02457
(71) **LX SEMICON CO.,LTD.** (KR)
222, Techno 2-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 34027, Republic of Korea
(72) JUN, Dong San (KR); KANG, Jung Won (KR); KO, Hyun Suk (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Jin Ho (KR); LEE, Ha Hyun (KR); KIM, Hui Yong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế có thể bao gồm các bước: suy ra ít nhất một ứng viên hợp nhất của khối hiện thời, tạo ra danh mục ứng viên hợp nhất ban đầu của khối hiện thời bằng cách sử dụng ít nhất một ứng viên hợp nhất được suy ra và tạo ra danh mục ứng viên hợp nhất được tái cấu hình bằng cách sử dụng danh mục ứng viên hợp nhất ban đầu.

Fig.5



(11) **109928 A**
(21) **1-2024-03707**
(22) 24/11/2022
(30) 2021-198355 07/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 23/05/2024
(86) PCT/JP2022/043263 24/11/2022
(87) WO 2023/106096 15/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/05/2024
(51) ***C08J 7/048***; *C08K 3/28; C08L 35/00; C08K 3/32; C08L 33/00; B32B 27/08; C08K 3/30*
(71) **DIC CORPORATION** (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 1748520, Japan
(72) OKUBO Tomoo (JP); HARADA Tomoaki (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÀNG CHẮN KHÍ VÀ VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI

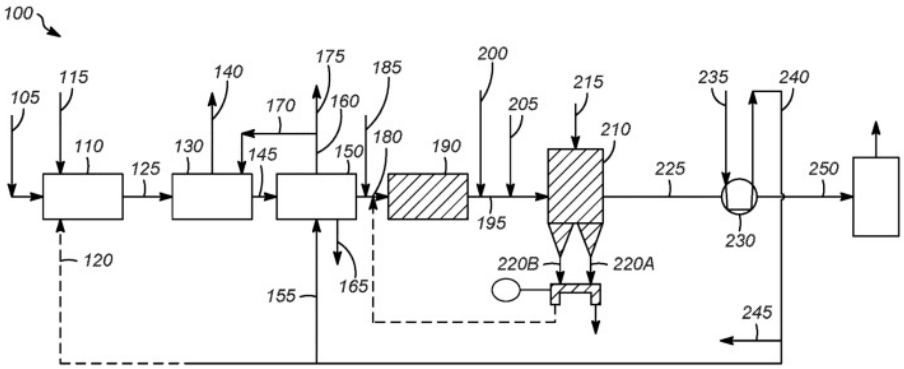
(57) Sáng chế đề cập đến màng chắn khí bao gồm nhựa (A) chứa hợp chất gồm nguyên tử khác loại có đặc tính khử nước-ngưng tụ và polyme có nhóm carboxyl, và vật liệu đóng gói và vật liệu đóng gói để khử trùng bằng nhiệt bao gồm màng chắn khí này. Tốt hơn là, màng chắn khí bao gồm lớp nhựa (B) chứa hợp chất kim loại đa hóa trị liền kề với lớp nhựa (A), trong đó nhựa để tạo thành lớp nhựa (B) là một hoặc nhiều loại được chọn từ nhựa etyl xenluloza, nhựa polyete polyuretan polyol, nhựa polyeste polyol, và nhựa polyuretan polyol.

(11) **109929 A**
(21) **1-2024-03748**
(22) 30/11/2022
(30) 17/538,411 30/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 24/05/2024
(86) PCT/US2022/080639 30/11/2022
(87) WO/2023/102413 08/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/05/2024
(51) ***B01D 53/60***; *B01D 53/34; C10G 11/08; B01D 53/88; B01J 38/02; B01D 53/32; B01D 53/75*

(71) **HONEYWELL INTERNATIONAL INC.** (US)
Intellectual Property Services Group, 855 S. Mint Street, Charlotte, North Carolina 28202, United States of America
(72) Jan DE REN (US); William J. WHYMAN (US); Richard A. JOHNSON II (US); Jeffrey M. KNIGHT (US); Anil Nivrutti PACHPANDE (IN); Andrew J. CRAIG (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHÍ THẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến các quy trình bao gồm việc loại bỏ các hợp chất lưu huỳnh khỏi khí thải bằng cách sử dụng thiết bị phun chất hấp thụ khô (DSI) hoặc thiết bị phun thuốc thử dạng bùn (SRI). Ví dụ, khí thải từ lò tái sinh FCC được sử dụng để tạo ra hơi quá nhiệt và hơi bão hòa. Sau đó, khí thải được đưa đến thiết bị DSI để loại bỏ các hợp chất lưu huỳnh, và sau đó được đưa đến bộ phận tiết kiệm (hoặc thiết bị trao đổi nhiệt) để gia nhiệt nước cấp nồi hơi hoặc khí đốt. Vì nhiệt độ không giảm nhiều như với quy trình xử lý khí kiểu ướt, năng lượng bổ sung có thể được thu hồi trong bộ phận tiết kiệm.



HÌNH

(11) **109930 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03756**
(22) 24/05/2024
(30) 10-2023-0073548 08/06/2023 KR
(51) ***H01M 50/204****; H01M 50/258*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06141, Republic of Korea
(72) Won Yong KI (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CỤM PIN**

(57) Cụm pin theo một phương án của sáng chế có thể bao gồm các tế bào pin được xếp chồng lên nhau, vỏ được tạo kết cấu để chứa các tế bào pin và được tạo kết cấu sao cho hai đầu dọc đối diện của vỏ được mở ít nhất một phần sao cho các tai dẫn điện cực của các tế bào pin xuyên qua vỏ, và các bộ phận cố định được ghép nối với hai đầu dọc đối diện của vỏ và được tạo kết cấu để cố định các tai dẫn điện cực nhô ra từ vỏ, trong đó mặt cắt ngang của vỏ, mà trực giao với hướng dọc, có hình dạng chữ U.

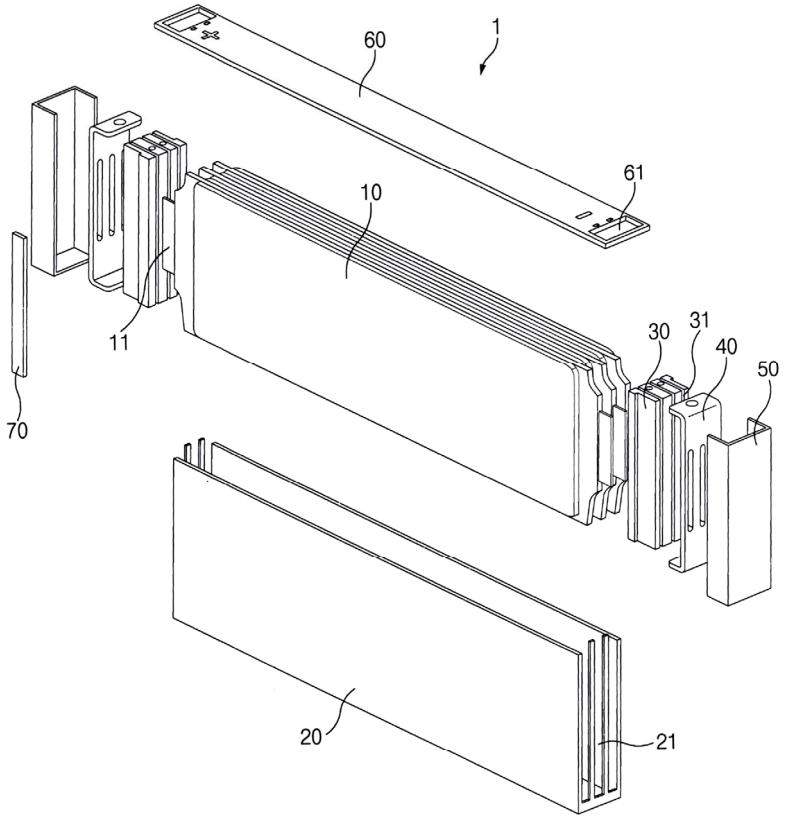


FIG.2

(11) **109931 A**
(21) **1-2024-03757**
(22) 24/12/2022
(30) 202111605864.2 25/12/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 24/05/2024
(86) PCT/CN2022/141704 24/12/2022
(87) WO 2023/116926 29/06/2023
(51) ***A61L 2/18**; A61L 2/26; A61L 2/24; A61C 17/06*

(71) 1. **TG TRADE (SHANGHAI) CO., LTD** (CN)
Room No. 1612, 939 Jinqiao Road, Pudongxin District Shanghai 200129 (CN)
2. **TG TRADE (HONGKONG) CO., LIMITED** (HK)
Flat/Room 2319 23/F Billion Plaza li10 Cheung Yue Street Cheung Sha Wan Kl Hongkong, Hong Kong999077 (CN)
(72) WATANABE, Keisuke (JP)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ TRÙNG ĐƯỜNG ỐNG TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khử trùng đường ống tự động và phương pháp dành cho ống hút nước bọt trung tâm. Hệ thống khử trùng đường ống tự động cho ống hút nước bọt trung tâm bao gồm thiết bị áp suất âm, các thiết bị đầu cuối chẩn đoán và điều trị, bộ tách không khí-nước, thiết bị khử trùng đường ống tự động, thiết bị đầu vào không khí, và thiết bị điều khiển. Bộ tách không khí-nước và thiết bị khử trùng đường ống tự động được bố trí. Tất cả các chất như phần sót lại, máu và nước trong khoang miệng được hút từ tất cả các vị trí của ghế nha khoa được vận chuyển vào bộ tách không khí-nước. Sau đó, dòng không khí bên ngoài được vận chuyển theo kiểu xoắn ốc vào bộ tách không khí-nước, sao cho phần sót lại trên thành bên trong của đường ống có thể được làm sạch một cách hiệu quả hơn và kịp thời hơn, ngăn chặn sự tắc nghẽn trong đường ống, trạng thái thông gió lâu dài trong đường ống được tạo ra, và duy trì một cách hiệu quả trạng thái khô trong đường ống, do đó kìm hãm sự lây lan virut vi khuẩn trong thành ống. Cụ thể, bộ tách không khí-nước được làm sạch một cách hiệu quả, định kỳ và tự động bởi thiết bị khử trùng đường ống tự động, và giảm nguy cơ người vận hành có thể bị lây nhiễm khi làm sạch bộ tách không khí-nước.

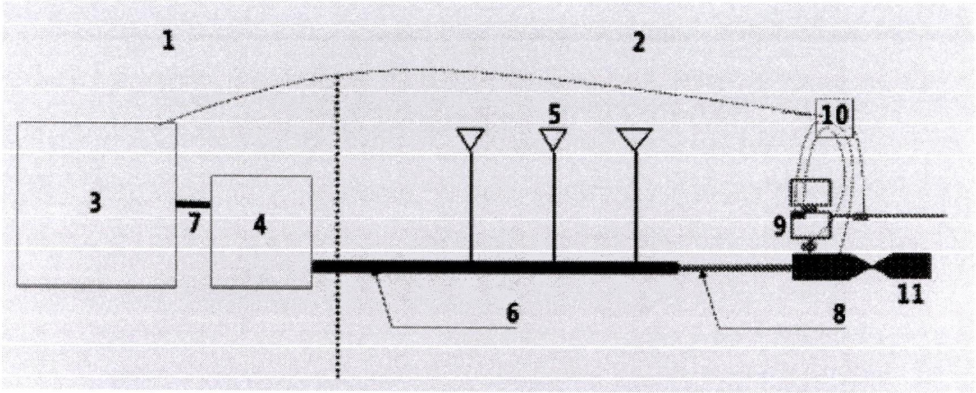


Fig. 1

(11) **109932 A**
(21) **1-2024-03759**
(22) 29/09/2022
(30) 202111243754.6 25/10/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 24/05/2024
(86) PCT/CN2022/122425 29/09/2022
(87) WO 2023/071691 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/05/2024
(51) ***H01M 10/0569****; H01M 10/0525; H01M 10/0567*
(71) **DONGGUAN AMPEREX TECHNOLOGY LIMITED** (CN)
No.1 Industrial West Road, Songshan Lake High-tech Industrial Development Zone Dongguan, Guangdong 523000, China
(72) CUI, Hui (CN); LIU, Jian (CN); TANG, Chao (CN)
(74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN HÓA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện hóa và thiết bị điện tử. Thiết bị điện hóa gồm điện cực dương, điện cực âm và dung dịch điện phân. Dung dịch điện phân gồm dung môi hữu cơ, muối lithi, và chất phụ gia. Dung môi hữu cơ này gồm hợp chất axetat và hợp chất cacbonat. Hợp chất cacbonat này gồm etylen cacbonat và propylen cacbonat. Tính trên tổng khối lượng của dung dịch điện phân, phần trăm khối lượng của hợp chất axetat là 4% đến 50%, và phần trăm khối lượng của etylen cacbonat là 5% đến 20%. Sáng chế tối ưu hóa lượng và loại dung môi trong dung dịch điện phân, và tận dụng chức năng thay đổi mặt tiếp xúc của chất phụ gia để nâng cao dung lượng sạc của thiết bị điện hóa và thiết bị điện tử và giảm mức tăng nhiệt độ sạc.

(11) **109933 A**
(21) **1-2024-03793**
(22) 24/10/2022
(30) 21382964.1 25/10/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 27/05/2024
(86) PCT/EP2022/079659 24/10/2022
(87) WO 2023/072872 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
(51) ***A61K 9/14***; *A61K 31/4985; A61K 31/58; A61K 45/06; A61K 47/36; A61P 15/10; A61K 47/40; A61K 9/10; A61P 13/08; A61K 31/18; A61K 47/38*

(71) **FARMALÍDER, S.A.** (ES)
La Granja, 1, E-28108 Alcobendas, Madrid, Spain
(72) SANZ MENÉNDEZ, Nuria (ES); MUÑOZ RUIZ, Ángel (ES); SANTÉ SERNA, Luis Narciso (ES); PORTOLÉS PÉREZ, Antonio (ES); VARGAS CASTRILLÓN, Emilio (ES); RUBIO MENCO, Guillermo (ES); HORCAJADA CÓRDOBA, Raquel (ES); DUART GONZÁLEZ, Ester (ES); IGLESIAS SÁNCHEZ, José Carlos (ES); GÓMEZ CALVO, Antonia (ES)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DƯỢC PHẨM DÙNG QUA ĐƯỜNG UỐNG Ở DẠNG HỖN DỊCH NƯỚC CHỨA TADALAFIL, DẠNG LIỀU KẾT HỢP LIỀU CỐ ĐỊNH BAO GỒM HỖN DỊCH NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**

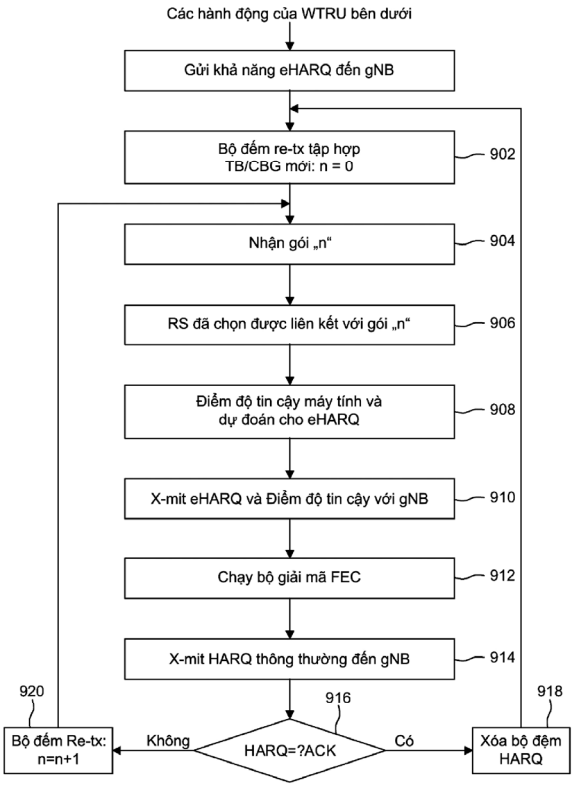
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn dịch tadalafil dùng để uống chứa tadalafil với lượng nằm trong khoảng 0,01-5% khối lượng/thể tích, xyclodextrin, xenluloza vi tinh thể và natri carboxymetyl xenluloza đồng xử lý, gôm xanthan và nước làm chất dẫn. Huyền phù này ổn định về mặt hóa học và vật lý và có độ hòa tan tương đương với độ hòa tan của viên nén bao phim tadalafil có trên thị trường. Hỗn dịch tadalafil này thích hợp để điều trị rối loạn cương dương ở nam giới và tăng sản tuyến tiền liệt lành tính. Sáng chế còn đề cập đến dạng liều kết hợp liều cố định chứa huyền phù tadalafil này và tamsulosin, cụ thể, ở dạng viên giải phóng biến đổi, hoặc dutasterit. Các dạng kết hợp này rất hữu ích để điều trị triệu chứng đường tiết niệu dưới liên quan đến tăng sản tuyến tiền liệt lành tính. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm tadalafil này.

(11) **109934 A**
(21) **1-2024-03797**
(22) 07/11/2022
(30) 63/276,327 05/11/2021 US
63/410,024 26/09/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/05/2024
(86) PCT/US2022/049133 07/11/2022
(87) WO2023/081464 11/05/2023
(51) ***H04L 1/1829***; *H04L 1/1867*

(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Ahmet Serdar TAN (TR); Onur SAHIN (TR); Mihaela BELURI (US); Arnab ROY (IN); Mohamed Salah IBRAHIM (EG)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

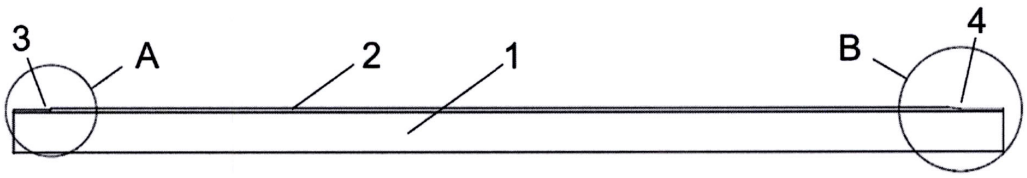
(57) Theo một phương án, thiết bị thu-phát không dây bao gồm bộ thu, bộ xử lý và bộ phát. Bộ thu được tạo cấu hình để nhận, từ trạm gốc, khối mã được mã hóa của khối truyền tải. Bộ xử lý được tạo cấu hình để dự đoán xem liệu bộ xử lý có giải mã thành công khối mã được mã hóa hay không. Và bộ phát được tạo cấu hình để truyền, đến trạm gốc, kết quả dự đoán.



HÌNH 9

(11) **109935 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03807**
(22) 27/05/2024
(30) 202310645162.X 01/06/2023 CN
(51) ***H01M 4/70***
(71) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America
(72) Ke LU (CN); Dan GENG (CN); Jin Wei LI (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TẤM ĐIỆN CỰC CHO PIN LITHI ION**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm điện cực cho pin lithi ion, gồm có phần được phủ được phủ với vật liệu điện cực dọc theo hướng chiều dài của tấm và phần không được phủ không được phủ với vật liệu điện cực, trong đó tấm gồm có đầu tấm và đuôi tấm; phần không được phủ của đầu tấm được cung cấp với rãnh đầu; và phần không được phủ của đuôi tấm được cung cấp với rãnh đuôi. Trong sáng chế, các rãnh có hình dạng và kích thước cụ thể được cung cấp trong các phần không được phủ của đầu và đuôi của tấm điện cực, tương ứng, mà có thể làm giảm vấn đề của mặt đầu tai trở nên lớn hơn về đường kính, bị nhô ra ngoài hoặc bị gấp lại khi bị làm dẹt, và làm giảm vấn đề của lỗ trung tâm bị chặn.

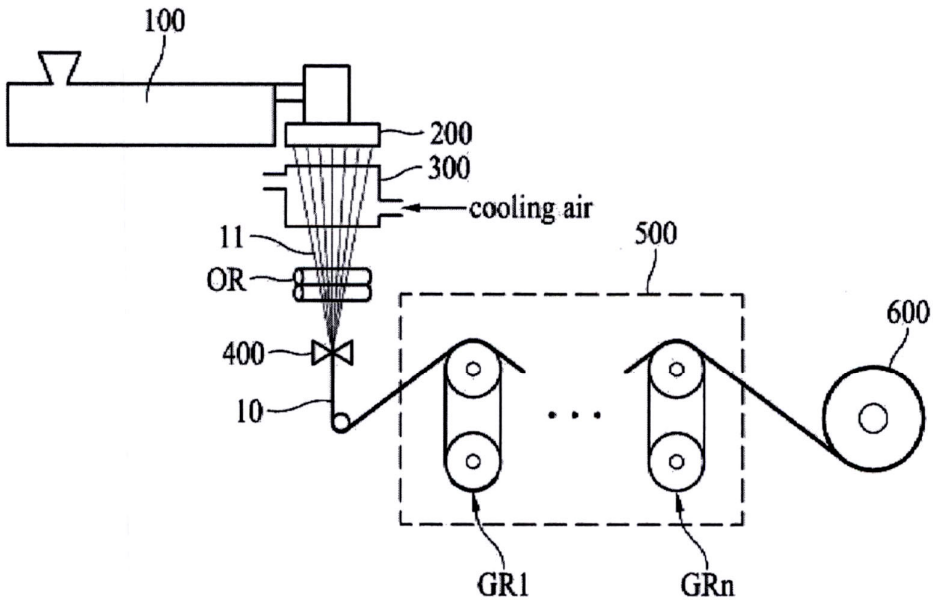


HÌNH 1

(11) **109936 A**
(21) **1-2024-03808**
(22) 06/12/2022
(30) 10-2021-0175083 08/12/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 27/05/2024
(86) PCT/KR2022/019719 06/12/2022
(87) WO 2023/106799 15/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/05/2024
(51) ***D01F 6/04****; D01D 5/098; D03D 15/50; D02J 1/22; D03D 15/283; D01D 5/088*
(71) **KOLON INDUSTRIES, INC.** (KR)
110, Magokdong-ro, Gangseo-gu Seoul 07793, Republic of Korea
(72) LEE, Sinho (KR); LEE, Young Soo (KR); KIM, Seong-Young (KR); PARK, Jung Eun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **SỢI POLYETYLEN CÓ ĐỘ ỔN ĐỊNH KÍCH THƯỚC ĐƯỢC CẢI THIỆN VÀ VẢI CHỨC NĂNG BAO GỒM SỢI NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất sợi polyetylen có độ ổn định kích thước được cải thiện và vải chức năng bao gồm sợi này, và cụ thể hơn là, sợi polyetylen có độ ổn định kích thước được cải thiện, có thể ngăn sự biến dạng hình dạng sau quy trình sau xử lý như dệt và cắt, và vải chức năng bao gồm sợi để mang lại cho người dùng cảm giác mát mẻ.

【FIG. 1】



(11) **109937 A**
(21) **1-2024-03812**
(22) 20/12/2019
(30) 62/812,190 28/02/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/05/2021
(86) PCT/CN2019/126977 20/12/2019
(87) WO 2020/173196 03/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/05/2021
(51) ***H04N 19/51***
(62) 1-2021-03095
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) ESENLIK, Semih (TR); GAO, Han (CN); KOTRA, Anand Meher (IN); WANG, Biao (CN); CHEN, Jianle (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DỰ ĐOÁN LIÊN ẢNH, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, VẬT GHI LƯU TRỮ LÂU DÀI, THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO VÀ DÒNG BIT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dự đoán liên ảnh, bộ mã hóa, bộ giải mã, vật ghi lưu trữ lâu dài, thiết bị giải mã dữ liệu viđeo và dòng bit. Phương pháp dự đoán liên ảnh, phương pháp này bao gồm các bước: thu véctơ chuyển động ban đầu đối với khối hiện thời; xác định các vị trí không gian tìm kiếm theo véctơ chuyển động ban đầu; kiểm tra các giá trị so khớp của các vị trí không gian tìm kiếm theo thứ tự kiểm tra để chọn vị trí không gian tìm kiếm đích với giá trị so khớp tối thiểu; và xác định véctơ chuyển động lọc của khối hiện thời dựa vào véctơ chuyển động ban đầu và vị trí không gian tìm kiếm đích, trong đó vị trí không gian tìm kiếm trung tâm này được kiểm tra trước tiên theo thứ tự kiểm tra, và trong đó vị trí không gian tìm kiếm trung tâm được chỉ đến bởi véctơ chuyển động ban đầu.

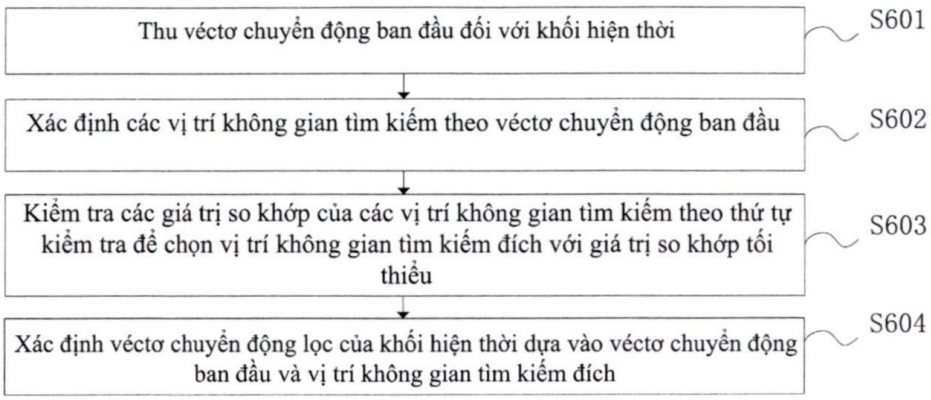


Fig. 6

(11) **109938 A**
(21) **1-2024-03847**
(22) 19/10/2022
(30) A50855/2021 29/10/2021 AT
(43) 25/03/2025
(85) 28/05/2024
(86) PCT/EP2022/079003 19/10/2022
(87) WO2023/072686 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/03/2025
(51) ***C21D 1/18***; *B21B 13/00; C21D 1/02; C21D 11/00; C21D 8/02; C22C 38/16; C21D 9/46; C21D 9/573; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/12; C22C 38/14; B21B 1/22; C21D 8/12*

(71) **PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH** (AT)
Turmstraße 44 4031 Linz, Austria
(72) BAUMGARTNER, Kerstin (AT); FÜRST, Heinz (AT); GROSSEIBER, Simon (AT); LENGAUER, Thomas (AT); SCHWARZ, Gero (AT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI THÉP HAI PHA TRONG HỆ THỐNG ĐÚC VÀ CÁN KẾT HỢP, VÀ HỆ THỐNG ĐÚC VÀ CÁN KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dải thép hai pha (245), đến dải thép hai pha (245) và đến hệ thống đúc và cán kết hợp (10) để sản xuất dải thép hai pha (245), trong đó hệ thống đúc và cán kết hợp (10) có băng cán tinh (55) có nhóm giá thứ nhất (135) mà bao gồm ít nhất một giá cán tinh thứ nhất (145), và có nhóm giá thứ hai (140) mà bao gồm ít nhất một bộ làm nguội giá (155), hệ thống cũng có phần làm nguội (65) mà bao gồm nhóm phần làm nguội thứ nhất (236) và nhóm phần làm nguội thứ hai (240), trong đó, ngay sau quá trình cán tinh dải thép cán tinh (165), dải thép cán tinh (165) được dẫn đến nhóm giá thứ hai (140), và dải thép cán tinh (165) được làm nguội cưỡng bức đến nhiệt độ đầu ra thứ hai (TA2) trong nhóm giá thứ hai (140) theo cách sao cho dải thép cán tinh (165), khi rời khỏi nhóm giá thứ hai (140), có phần lớn cấu trúc austenit, trong đó việc làm nguội cưỡng bức dải thép cán tinh (165) được khử hoạt hóa trong nhóm phần làm nguội thứ nhất (236), trong đó cấu trúc ferit và austenit tạo ra dải thép cán tinh (165) trong quá trình vận chuyển, và trong đó dải thép cán tinh (165) được làm nguội cưỡng bức đến nhiệt độ đầu ra thứ tư (TA4) trong nhóm phần làm nguội thứ hai (240) theo cách sao cho, khi rời khỏi, dải thép cán tinh (165) có cấu trúc hai pha bao gồm mactensit và ferit.

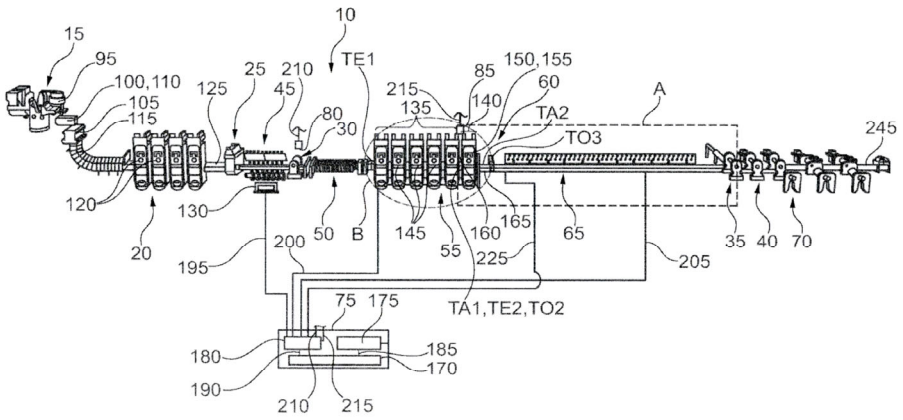


Fig. 1

(11) **109939 A**
(21) **1-2024-03851**
(22) 25/10/2022
(30) 2029631 04/11/2021 NL
(43) 25/03/2025
(85) 28/05/2024
(86) PCT/IB2022/060234 25/10/2022
(87) WO2023/079408 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2025
(51) ***B65C 9/00***
(71) **FUJI SEAL INTERNATIONAL INC.** (JP)
4-1-9 Miyahara, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 532-0003, Japan
(72) VAN RIJSEWIJK, Lucas (NL)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CƠ CẤU CẮT ỐNG LÓT VÀ PHƯƠNG PHÁP CẮT ỐNG LÓT

(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu cắt ống lót và phương pháp cắt ống lót sử dụng cơ cấu cắt ống lót. Cơ cấu cắt ống lót (5; 105; 205; 305) để cắt ống lót (3) được vận chuyển dọc theo trục vận chuyển ống lót qua máy dán nhãn (1) bao gồm đường đáy (10) với đường dẫn ống lót mở rộng dọc theo trục trung tâm (7) mà trùng với trục vận chuyển ống lót, nhiều bộ phận cắt quay (12, 12a tới 12f) mà được giữ trên đường đáy (10) tại khoảng cách xuyên tâm tới và tại các khoảng cách góc quanh trục trung tâm (7) của đường dẫn ống lót. Mỗi trong số các bộ phận cắt quay (12, 12a tới 12f) bao gồm bộ phận mang (14) mà được giữ theo cách có thể quay quanh trục quay song song với trục trung tâm (7) của đường đáy (10), và ít nhất một lưỡi (16) được cố định vào bộ phận mang để cắt ống lót (3). Các khoảng cách xuyên tâm của các bộ phận cắt quay (12, 12a tới 12f) đối với trục trung tâm (7) của đường dẫn ống lót là có thể điều chỉnh.

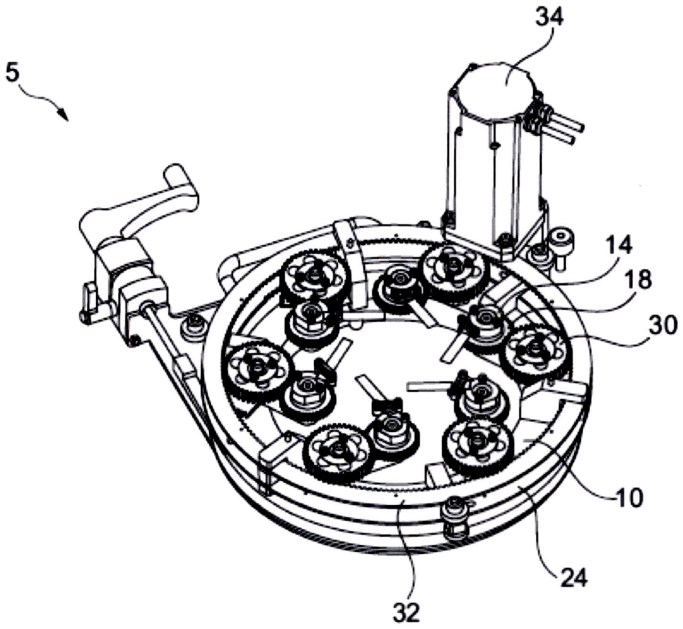


Fig. 4

(11) **109940 A**
(21) **1-2024-03854**
(22) 27/10/2022
(30) 10-2021-0146884 29/10/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 28/05/2024
(86) PCT/KR2022/016543 27/10/2022
(87) WO 2023/075438 04/05/2023
(51) ***C10G 65/04****; C10G 31/06; C10G 1/00; C10G 1/10*

(71) 1. **SK INNOVATION CO., LTD.** (KR)
26, Jong-ro Jongno-gu Seoul 03188 Republic of Korea
2. **SK GEO CENTRIC CO., LTD.** (KR)
51, Jong-ro Jongno-gu Seoul 03161 Republic of Korea
(72) JEON, Heejung (KR); KIM, Okyoun (KR); KIM, Kayoung (KR); PARK, Youngmoo (KR); LEE, Howon (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TINH LUYỆN DẦU NHIỆT PHÂN NHỰA PHẾ THẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tinh luyện dầu nhiệt phân nhựa phế thải bao gồm: tầng bảo vệ (100) trong đó dầu nhiệt phân nhựa phế thải và khí hydro được đưa vào và xử lý bằng hydro ở nhiệt độ thứ nhất với sự có mặt của chất xúc tác xử lý hydro để tạo ra chất lưu đã loại bỏ clo; tầng chính (200) trong đó chất lưu và khí hydro được đưa vào từ tầng bảo vệ (100) và được xử lý hydro ở nhiệt độ thứ hai cao hơn nhiệt độ thứ nhất với sự có mặt của chất xúc tác xử lý hydro để tạo ra dầu tinh luyện đã loại bỏ tạp chất; và thùng thu hồi (300) trong đó dầu tinh luyện đã loại bỏ tạp chất được thu hồi từ tầng chính (200), trong đó nhiệt độ trước khi dầu tinh luyện được thu hồi vào thùng thu hồi (300) được duy trì ở 290°C hoặc cao hơn và thấp hơn 350°C.

(11) **109941 A**
(21) **1-2024-03858**
(22) 05/06/2020
(30) 62/858,916 07/06/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 13/12/2021
(86) PCT/US2020/036339 05/06/2020
(87) WO/2020/247761 10/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2021
(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/70; H04N 19/513; H04N 19/139; H04N 19/176*
(62) 1-2021-07998
(71) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7,1st Floor, Building 1, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District, Beijing 100085, China
(72) CHEN, Yi-Wen (CN); XIU, Xiaoyu (CN); MA, Tsung-Chuan (CN); JHU, Hong-Jheng (CN); YE, Shuiming (CN); WANG, Xianglin (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO, THIẾT BỊ TÍNH TOÁN, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP VÀ PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ CHUỖI BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo, thiết bị tính toán, phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp và phương pháp lưu trữ chuỗi bit. Thiết bị tính toán thực hiện phương pháp giải mã dữ liệu viđeo bằng cách xác định hình ảnh đồng vị trí của đơn vị lập mã hiện thời; định vị trí của khối lân cận không gian của đơn vị lập mã hiện thời mà tương ứng với hình ảnh đồng vị trí; xác định vectơ dịch chuyển chuyển động cho đơn vị lập mã hiện thời từ một hoặc nhiều các vectơ chuyển động được liên kết với khối lân cận không gian theo thứ tự cố định định trước; và tái cấu trúc vectơ chuyển động theo thời gian dựa trên khối con cho khối con tương ứng của nhiều khối con trong đơn vị lập mã hiện thời từ khối con tương ứng trong hình ảnh đồng vị trí dựa trên vectơ dịch chuyển chuyển động.

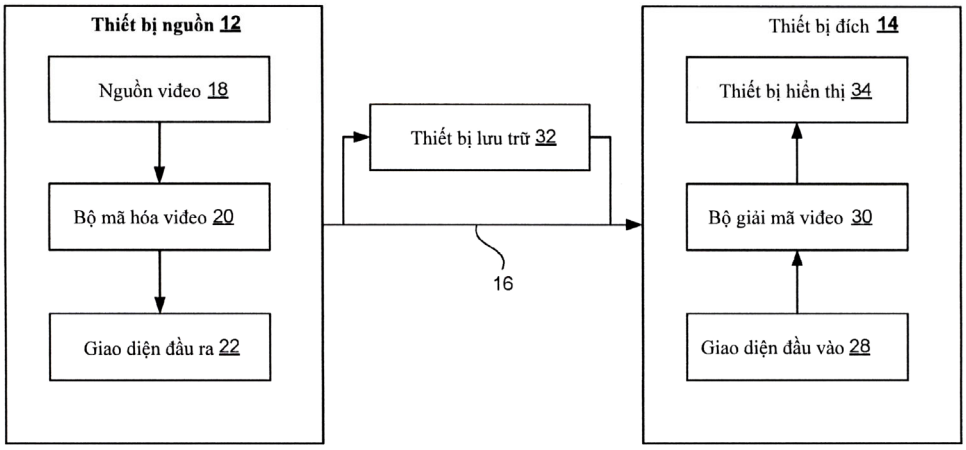


FIG. 1

(11) **109942 A**
(21) **1-2024-03860**
(22) 13/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 28/05/2024
(86) PCT/MY2022/050023 13/04/2022
(87) WO2023/200328 19/10/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/05/2024

(51) ***H02H 7/00***; *H01H 83/20; H02H 1/00; H02H 3/06; H02H 3/08; H02J 50/80; H02H 7/26; H02J 50/10; H02J 50/12; H01H 71/04; H02H 3/10*

(71) **DENG KAI SDN BHD** (MY)
No. 53, Lorong Sungai Puloh 8/KU6, Aman Perdana, Klang, Selangor, 42200, Malaysia
(72) LIAN, Thng Kaih (MY)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐƯỢC TẠO CẤU HÌNH ĐỂ GIÁM SÁT VÀ LẬP TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ NGẮT MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống được tạo cấu hình để giám sát và lập trình hoạt động của thiết bị ngắt mạch (3), trong đó hệ thống bao gồm: mạch truyền năng lượng (1) và vòng ăng-ten cắm (34c) để truyền kênh năng lượng RF (5); bộ kiểm soát truyền hoạt động dưới dạng nguồn cấp điện và trung tâm chính để điều khiển ăng-ten cắm (34c); mạch nhận năng lượng (34a) và vòng ăng-ten cắm (34c) được ghép với thiết bị ngắt mạch (3) để bắt tín hiệu RF; bộ giám sát (33b) được ghép với thiết bị ngắt mạch (3) để thu được dữ liệu sử dụng tiêu thụ điện năng của các thiết bị được cấp nguồn được kết nối với điện đường dây; bộ điều khiển (33c) được ghép với thiết bị ngắt mạch (3) để điều khiển và làm gián đoạn dòng điện được cấp đến điện đường dây; bộ điều khiển từ xa để nhận dữ liệu sử dụng điện và truyền tín hiệu đến bộ điều khiển (33c) để dừng hoặc cấp điện đường dây đến các thiết bị được cấp nguồn.

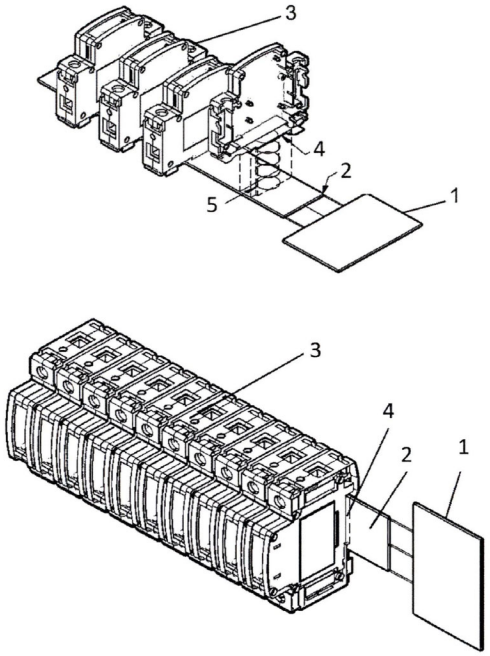


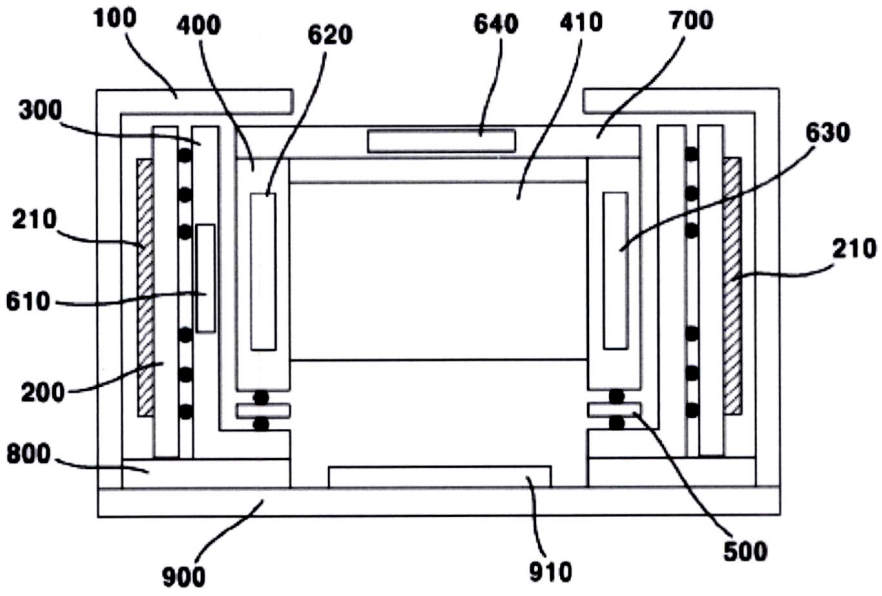
Fig. 1

(11) **109943 A**
(21) **1-2024-03861**
(22) 07/08/2018
(30) 10-2017-0099408 07/08/2017 KR
(43) 25/03/2025
(85) 21/02/2020
(86) PCT/KR2018/008966 07/08/2018
(87) WO/2019/031817 14/02/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/02/2021
(51) ***G03B 5/02****; G02B 7/02; G03B 17/12*
(62) 1-2020-00954
(71) **LG INNOTEK CO., LTD.** (KR)
30, Magokjungang 10-ro, Gangseo-gu, Seoul, 07796, Republic of Korea
(72) PARK, Jae Keun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG THẤU KÍNH, MÔĐUN CAMERA, VÀ THIẾT BỊ QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động thấu kính, môđun camera và thiết bị quang học, thiết bị dẫn động thấu kính này bao gồm: khung chứa thứ nhất; khung chứa thứ hai; bôbin; lá khẩu; cuộn dây thứ nhất, cuộn dây thứ hai, cuộn dây thứ ba, và cuộn dây thứ tư; nam châm thứ nhất; nam châm thứ hai; nam châm thứ ba; và nam châm thứ tư, trong đó cuộn dây thứ nhất, cuộn dây thứ hai, cuộn dây thứ ba, và cuộn dây thứ tư được bố trí cách khỏi nhau; cuộn dây thứ nhất và cuộn dây thứ ba được bố trí đối diện nhau, với nam châm thứ nhất và nam châm thứ ba được đặt xen giữa chúng; và cuộn dây thứ hai và cuộn dây thứ tư được bố trí đối diện nhau, với nam châm thứ hai và nam châm thứ tư được đặt xen giữa chúng.

Fig.1



(11) **109944 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03887**
(22) 29/05/2024
(30) 112123818 27/06/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2024
(51) ***H05K 7/20****; G06F 1/20*
(71) **TOP RANK TECHNOLOGY LIMITED** (WS)
Vistra Corporate Services Centre, Ground Floor NPF Building, Beach Road, Apia, Samoa
(72) WANG, TIEN-LAI (TW); WANG,TZU-YU (TW); WANG, CHENG-YU (TW); LEE, MENG-YU (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **MÔ-ĐUN TẢN NHIỆT BUỒNG HƠI LÀM NGUỘI BẰNG CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến mô-đun tản nhiệt buồng hơi làm nguội bằng chất lỏng bao gồm nắp che làm nguội bằng chất lỏng, nắp che phía trên cùng bằng kim loại, và nắp che phía dưới cùng bằng kim loại. Nắp che làm nguội bằng chất lỏng bao gồm phần trên cùng, thành bên và khoang chứa. Thành bên bao gồm cửa nạp chất lỏng và cửa xả chất lỏng. Bề mặt tản nhiệt bên ngoài của nắp che phía trên cùng bằng kim loại có nhiều kết cấu tản nhiệt dạng cột. Bề mặt bay hơi bên trong của nắp che phía dưới cùng bằng kim loại có các rãnh dưới cùng song song và các kết cấu đỡ nhô ra được bố trí giữa các rãnh dưới cùng. Buồng hơi tích hợp được tạo ra bằng cách gài nắp che phía trên cùng bằng kim loại và nắp che phía dưới cùng bằng kim loại. Nắp che làm nguội bằng chất lỏng gài với bề mặt tản nhiệt bên ngoài của nắp che phía trên cùng bằng kim loại với các kết cấu tản nhiệt dạng cột được chứa bên trong khoang chứa, cho phép chất lỏng làm nguội đi vào khoang chứa từ cửa nạp chất lỏng và chảy qua các kết cấu tản nhiệt dạng cột, và chảy ra khỏi cửa xả chất lỏng.

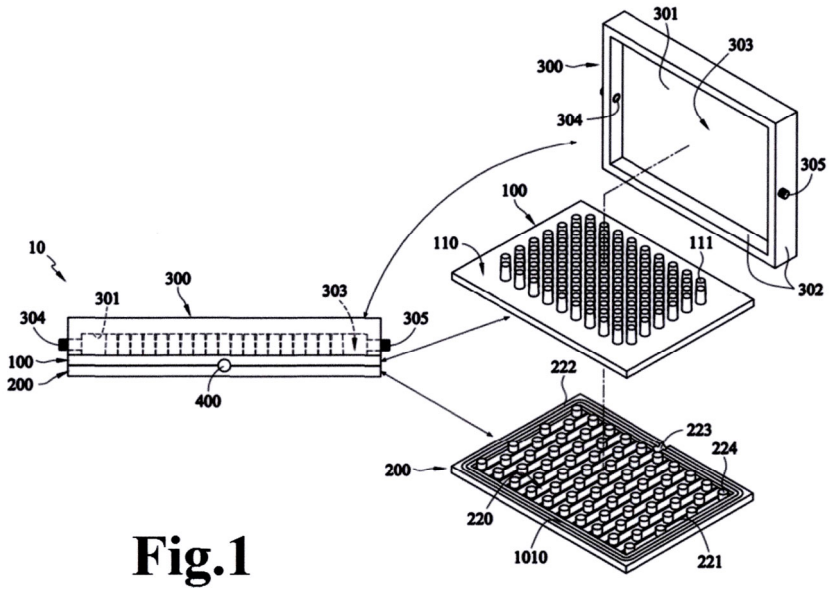


Fig.1

(11) **109945 A**
(21) **1-2024-03888**
(22) 30/08/2022
(30) 202141056224 03/12/2021 IN
(43) 25/03/2025
(85) 29/05/2024
(86) PCT/IN2022/050768 30/08/2022
(87) WO2023/100192 08/06/2023
(51) ***H01M 50/207****; H01M 50/249*

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya", No. 12 KhaderNawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600 006, Tamil Nadu, India
(72) KHANDUAL, Anurag (IN); SHARMANATH, Sornappan Banu (IN); KUMAR, Dayanandam Naresh (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỘP CHỨA ẮCQUI VÀ XE CƠ GIỚI

(57) Sáng chế này đề cập tới hộp chứa ắcqui (100) dành cho xe cơ giới (10). Theo sáng chế, hộp chứa ắcqui (100) bao gồm vỏ đã tích hợp (110) có ít nhất chi tiết thứ nhất (110a) được làm bằng kim loại được gắn theo cách tháo ra được với ít nhất chi tiết thứ hai (110b) được làm bằng kim loại ở phần ráp nối đã xác định trước (200), vỏ đã tích hợp (110) có mặt trước (120) và mặt sau (130); ít nhất một vành lắp trước (210) được bố trí trên mặt trước (120) của vỏ đã tích hợp (110); và ít nhất một vành lắp sau (220) được bố trí trên mặt sau (130) của vỏ đã tích hợp (110) sao cho hộp chứa ắcqui (100) được lắp một cách trực tiếp lên trên phần đã xác định trước của xe (10).

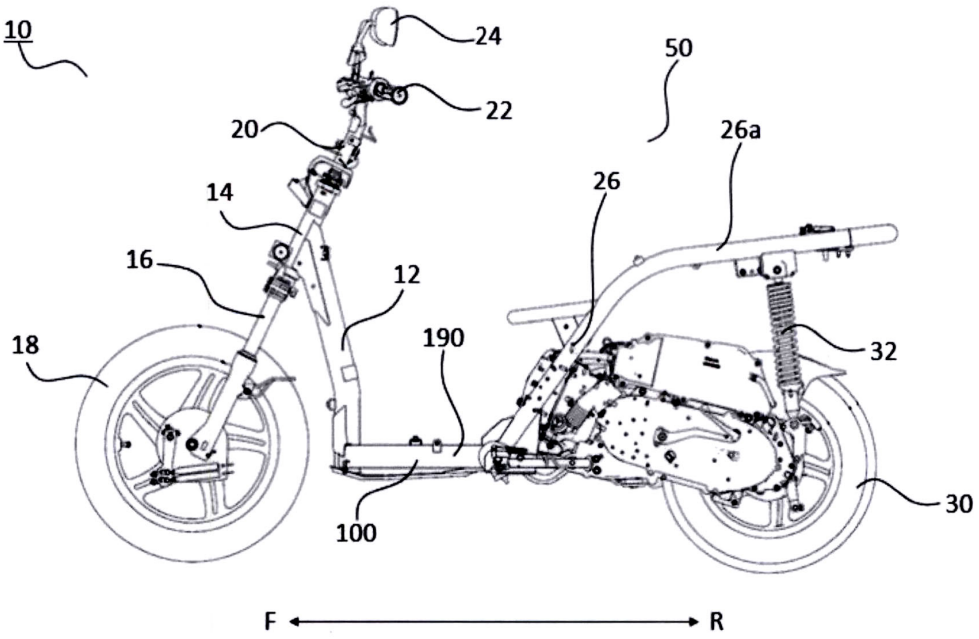
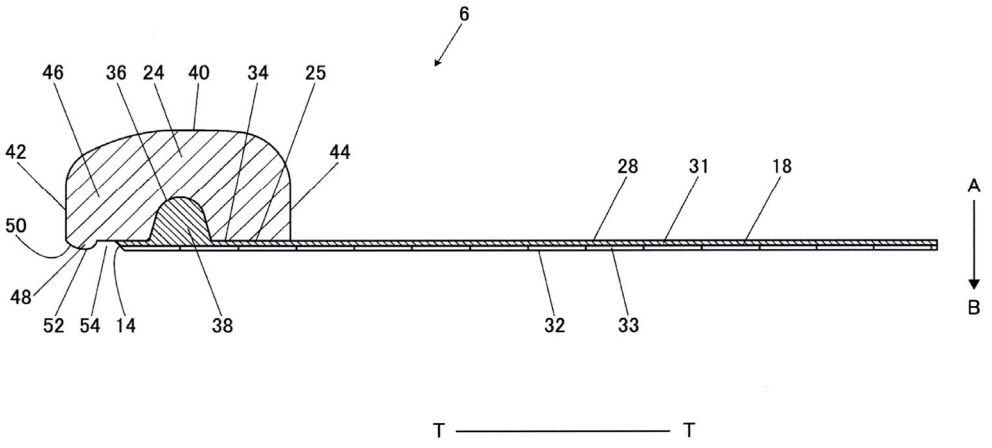


Fig.1

(11) **109946 A**
(21) **1-2024-03889**
(22) 29/11/2022
(30) 2117285.3 30/11/2021 GB
(43) 25/03/2025
(85) 29/05/2024
(86) PCT/JP2022/044068 29/11/2022
(87) WO2023/100904 08/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2024
(51) ***A44B 19/36****; A44B 19/60*
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) HASHIZUME Yoshihiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **DÂY, BỘ PHẬN CHẶN VÀ KHÓA KÉO**

(57) Sáng chế đề cập đến dây (6, 8) dùng cho khóa kéo trượt (2) bao gồm dải khóa kéo (18, 20), nhiều chi tiết ghép nối (10, 12), và bộ phận chặn thứ nhất (24, 26). Ở dây (6, 8), bộ phận chặn thứ nhất bao gồm phần lồi (46) kéo dài sang bên vượt quá mép theo phương dọc của dải khóa kéo và phần nhô (48) kéo dài ra khỏi phần lồi theo hướng thứ nhất vượt quá bề mặt thứ nhất của dải khóa kéo. Phần nhô nằm cách với mép theo phương dọc của dải khóa kéo.

Fig.2



(11) **109947 A**
(21) **1-2024-03899**
(22) 28/10/2022
(30) 202111295867.0 03/11/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 29/05/2024
(86) PCT/CN2022/128386 28/10/2022
(87) WO 2023/078182 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2024
(51) ***H04B 7/06****; H04B 7/0413*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) YU, Jian (CN); RUAN, Wei (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DÒ TÌM KÊNH ĂNGTEN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dò tìm kênh ăngten, thiết bị truyền thông và vật ghi lưu trữ thực hiện việc lựa chọn ăngten theo kịch bản ăngten quy mô lớn. Theo sáng chế, thiết bị truyền thông thứ nhất gửi khung thứ nhất và đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (physical layer protocol data unit, PPDU) thứ nhất đến thiết bị truyền thông thứ hai. Khung thứ nhất bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất để biểu thị thiết bị truyền thông thứ hai thực hiện dò tìm kênh ăngten phát. PPDU thứ nhất là gói dữ liệu rỗng (null data packet, NDP). PPDU thứ nhất bao gồm trường mã định danh thứ nhất biểu thị mã định danh của bộ ăngten phát thứ nhất. Bằng cách này, thiết bị truyền thông thứ hai có thể xác định quan hệ tương ứng giữa kết quả dò tìm kênh ăngten phát tương ứng với PPDU nhận được và mã định danh của bộ ăngten phát, và có thể xác định mã định danh của bộ ăngten phát được lựa chọn dựa vào một hoặc nhiều kết quả dò tìm kênh ăngten phát. Điều này có thể ngăn không cho thiết bị truyền thông thứ hai so khớp không chính xác kết quả dò tìm kênh ăngten phát được lựa chọn với bộ ăngten phát, và thực hiện việc lựa chọn ăngten dựa vào các kết quả dò tìm kênh ăngten theo kịch bản ăngten quy mô lớn.

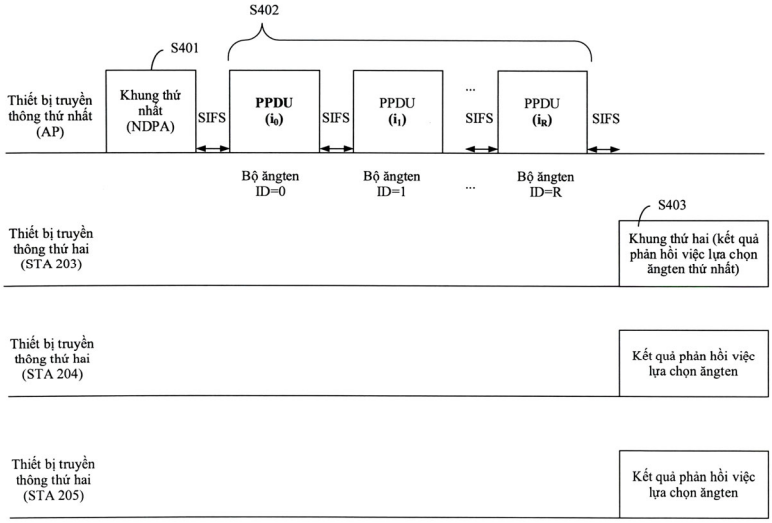


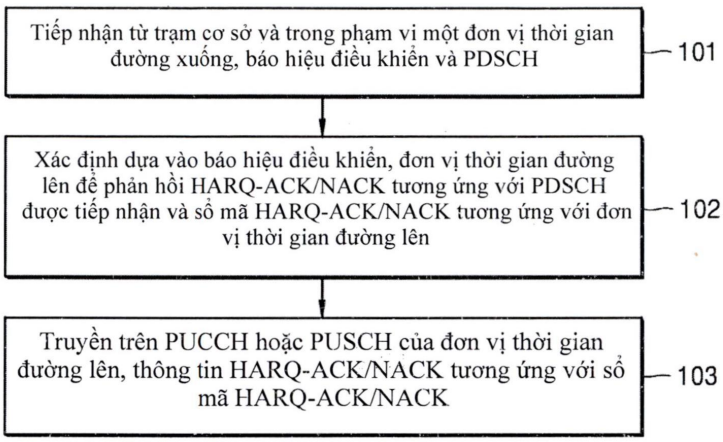
FIG. 4

(11) **109948 A**
(21) **1-2024-03901**
(22) 01/10/2018
(30) 201710911429.X 29/09/2017 CN
201810069207.2 24/01/2018 CN
201810130492.4 08/02/2018 CN
(43) 25/03/2025
(85) 24/04/2020
(86) PCT/KR2018/011661 01/10/2018
(87) WO 2019/066630 04/04/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2020
(51) ***H04L 5/00***; *H04L 1/16; H04L 1/18*
(62) 1-2020-02349
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) WANG, Yi (CN); ZHANG, Shichang (CN); LI, Yingyang (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường lên của thiết bị người dùng (UE: User Equipment) trong hệ thống truyền thông không dây và UE. Phương pháp này bao gồm các bước: tiếp nhận, từ trạm cơ sở (BS: Base Station), báo hiệu điều khiển; nhóm các kênh chia sẻ đường xuống vật lý (PDSCH: Physical Downlink Shared Channel) dựa vào báo hiệu điều khiển; xác định sổ mã báo nhận/báo nhận phủ định yêu cầu lặp tự động lai (HARQ-ACK/NACK: Hybrid Automatic Repeat Request Acknowledgement/Negative Acknowledgement) đối với mỗi bước nhóm các PDSCH; và truyền thông tin HARQ-ACK/NACK tương ứng với sổ mã HARQ-ACK/NACK. UE bao gồm bộ thu phát được tạo cấu hình để tiếp nhận báo hiệu điều khiển từ BS; và bộ xử lý được tạo cấu hình để nhóm các PDSCH dựa vào báo hiệu điều khiển; và xác định sổ mã HARQ-ACK/NACK đối với từng nhóm của các PDSCH, trong đó bộ thu phát còn được tạo cấu hình để truyền thông tin HARQ-ACK/NACK tương ứng với sổ mã HARQ-ACK/NACK.

Fig. 1



(11) **109949 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-03904**
(22) 29/05/2024
(30) 112128163 27/07/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2024
(51) ***F16D 41/00***
(71) **APH EPOWER CO., LTD.** (TW)
4F, No. 98, Luke 5th Rd., Luzhu Dist., Kaohsiung City 821, Taiwan
(72) Cheng-Ta Chung (TW); Chien-Hsun Wu (TW); Hsiu-Hsien Su (TW); Shang-Zeng Huang (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN LỰC LAI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền lực lai bao gồm động cơ, thiết bị chia công suất, máy điện thứ nhất, máy điện thứ hai. bộ điều khiển công suất, môđun lưu trữ năng lượng, và bánh xe. Thiết bị chia công suất được kết nối với động cơ. Máy điện thứ nhất được kết nối với thiết bị chia công suất. Máy điện thứ hai được kết nối với thiết bị chia công suất. Bộ điều khiển công suất được ghép nối với máy điện thứ nhất và máy điện thứ hai. Môđun lưu trữ năng lượng được ghép nối với bộ điều khiển công suất. Bánh xe được kết nối với máy điện thứ hai.

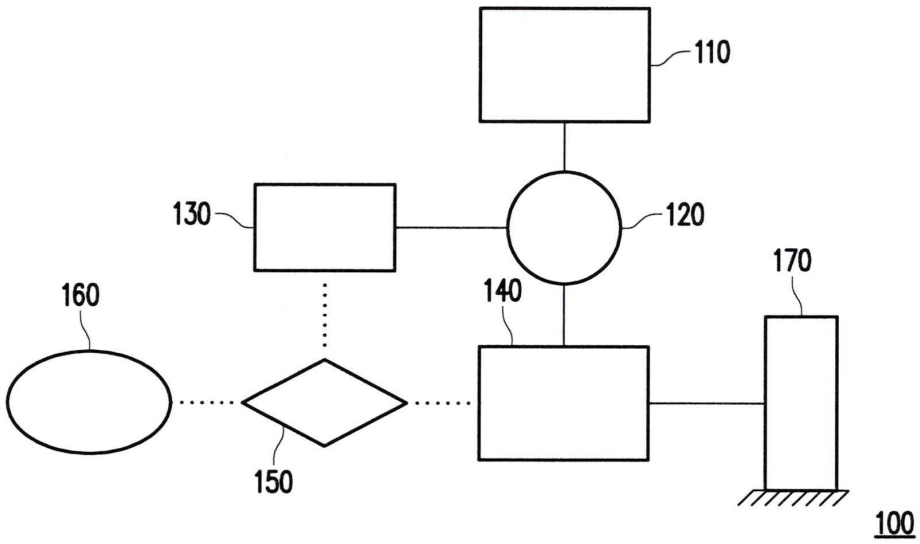


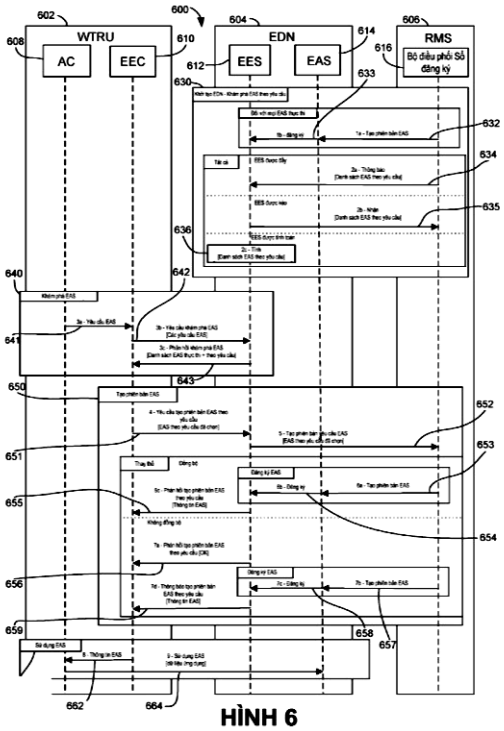
FIG. 1

(11) **109950 A**
(21) **1-2024-03937**
(22) 07/11/2022
(30) 63/277,391 09/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 30/05/2024
(86) PCT/US2022/079371 07/11/2022
(87) WO/2023/086761 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/05/2024
(51) ***H04W 8/08****; H04L 67/289; H04L 67/1012; H04L 67/1038*

(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Michel ROY (CA); Kevin DI LALLO (CA); Ulises OLVERA-HERNANDEZ (CA); Robert GAZDA (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ MÁY CHO PHÉP ĐIỀU CHỈNH TỶ LỆ ĐIỆN TOÁN BIÊN DỰA TRÊN THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WTRU)**

(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp và bộ máy để tự động điều chỉnh tỷ lệ điện toán biên dựa trên thiết bị thu/phát không dây (WTRU). Ví dụ, WTRU có thể nhận thông báo từ thiết bị mạng. Thông báo có thể bao gồm danh sách một hoặc nhiều máy chủ ứng dụng biên (EAS) được liên kết với ứng dụng chưa được tạo phiên bản. WTRU có thể chọn EAS từ danh sách một hoặc nhiều EAS được liên kết với ứng dụng chưa được tạo phiên bản. WTRU có thể truyền yêu cầu đến mạng dữ liệu biên (EDN), yêu cầu chỉ báo yêu cầu tạo phiên bản ứng dụng chưa được tạo phiên bản tại EAS đã chọn. WTRU có thể nhận phản hồi từ EDN, phản hồi chỉ báo ứng dụng chưa được tạo phiên bản đã được tạo phiên bản tại máy chủ ứng dụng biên đã chọn và chỉ báo thông tin để truy cập ứng dụng hiện được tạo phiên bản tại EAS



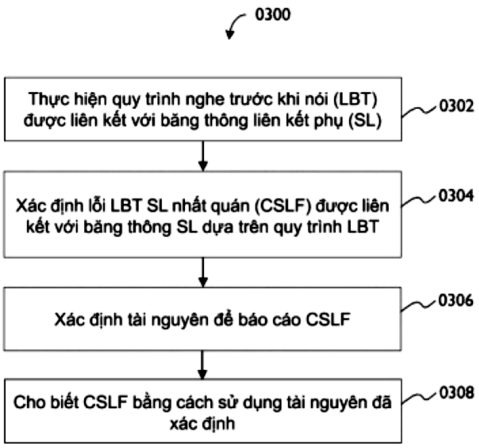
HÌNH 6

(11) **109951 A**
(21) **1-2024-03939**
(22) 31/10/2022
(30) 63/275,354 03/11/2021 US
63/388,030 11/07/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 30/05/2024
(86) PCT/US2022/048476 31/10/2022
(87) WO/2023/081108 11/05/2023
(51) ***H04W 74/08***; *H04W 92/18; H04W 24/10*

(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Faris ALFARHAN (CA); Martino M. FREDA (CA); Patrick J. TOOHER (CA); Tao DENG (US); Tuong Duc HOANG (VN); Moon-il LEE (KR)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WTRU) VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu/phát không dây (WTRU) có thể thực hiện quy trình nghe trước khi nói (LBT) được liên kết với băng thông liên kết phụ (SL). Băng thông SL có thể bao gồm tập hợp khối tài nguyên (RB). WTRU có thể xác định CSLF được liên kết với tập hợp RB của băng thông SL dựa trên quy trình LBT. Ví dụ: WTRU có thể xác định tài nguyên để báo cáo CSLF dựa trên quy tắc về mức độ ưu tiên. Quy tắc về mức độ ưu tiên có thể cho biết tài nguyên được cấp phép có mức độ ưu tiên cao hơn tài nguyên không được cấp phép. Quy tắc về mức độ ưu tiên có thể cho biết nếu lỗi LBT nhất quán không được phát hiện trên tài nguyên liên kết lên (UL) không được cấp phép thì tài nguyên UL không được cấp phép sẽ có mức độ ưu tiên cao hơn tài nguyên SL không được cấp phép. WTRU có thể gửi phần tử điều khiển (CE) điều khiển truy cập môi trường (MAC) bằng cách sử dụng tài nguyên đã xác định. Theo các ví dụ, CE MAC có thể cho biết tập hợp RB.



HÌNH 3

(11) **109952 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-04007**
(22) 31/05/2024
(30) 113117460 10/05/2024 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 31/05/2024
(51) ***F16L 37/10***
(71) **FOSITEK CORPORATION** (TW)
8F.-4, No. 24, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City, Taiwan (R.O.C)
(72) An-Szu Hsu (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BỘ GHÉP NỐI ỐNG VỚI CẤU TRÚC VÒNG GIỮ

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ghép nối ống với cấu trúc vòng giữ chứa chi tiết dạng ống định ra ở trong đường dẫn dạng ống có thể nối thông được với phần mở phía trước và bộ nối ống phía sau của nó; đầu van được thiết lập theo cách có thể di chuyển được trong đường dẫn dạng ống để bít kín, theo cách có thể mở được, phần mở phía trước; vòng giữ được lắp khít trong đường dẫn dạng ống liền kề với bộ nối ống phía sau và chứa đoạn hình trụ rỗng; và lò xo hồi phục được thiết lập trong đường dẫn dạng ống giữa đầu van và vòng giữ. Đoạn hình trụ của vòng giữ có hai đầu cuối tự do đối diện theo chu vi định ra khoảng trống có thể nén được một cách đàn hồi giữa chúng, và bề mặt tiếp xúc phía ngoài tương ứng với mặt phía trong của chi tiết dạng ống. Chi tiết dạng ống được tạo ra ở trong gần bộ nối ống phía sau với rãnh hình khuyên, và bề mặt tiếp xúc được tạo ra với mặt bích tròn được ăn khớp với rãnh hình khuyên để giữ vòng giữ tại chỗ trong chi tiết dạng ống.

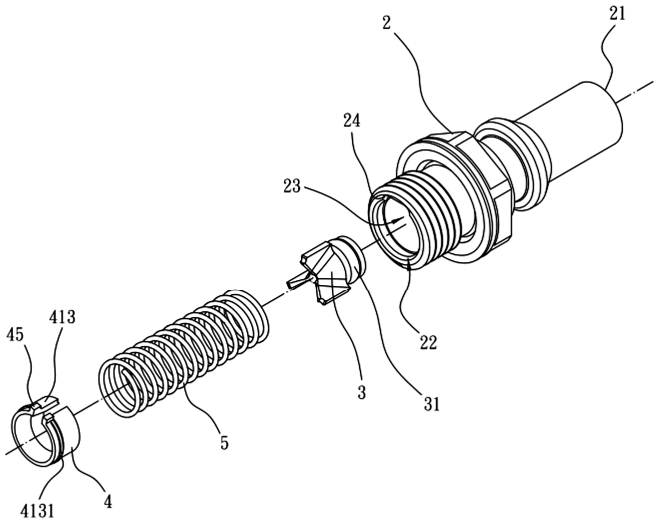


Fig.2

(11) **109953 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-04008**
(22) 31/05/2024
(30) 113117458 10/05/2024 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 31/05/2024
(51) ***F16L 37/10***
(71) **FOSITEK CORPORATION** (TW)
8F.-4, No. 24, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City, Taiwan (R.O.C)
(72) An-Szu Hsu (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BỘ GHÉP NỐI NHANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ghép nối nhanh chứa phần đực được tạo ra ở ngoài với phần nhô hướng tâm có bề mặt đẩy nghiêng và bề mặt đặt vát, và phần cái được tạo ra với hai hàng tròn gồm các lỗ xuyên thứ nhất và thứ hai được đặt so le để nhận các bi thép thứ nhất và thứ hai trong đó, theo cách tương ứng. Phần cái chứa vỏ cái phía trước và phía sau và ống lồng trượt phía ngoài được lắp khít, theo cách có thể trượt được, trên vỏ cái phía trước và lò xo được đặt bên ngoài vỏ cái phía trước. Khi kết nối phần đực với phần cái, phần nhô đẩy, theo cách tuần tự, các bi thép thứ nhất và thứ hai được đặt so le, vốn lần lượt dẫn động ống lồng trượt phía ngoài về phía sau đến vị trí mở khóa. Khi các bi thép thứ nhất được di chuyển đến bề mặt đặt, thì ống lồng trượt phía ngoài được đẩy bởi lò xo để ấn tỳ lên các bi thép và khóa, một cách vững chắc, phần cái với phần đực.

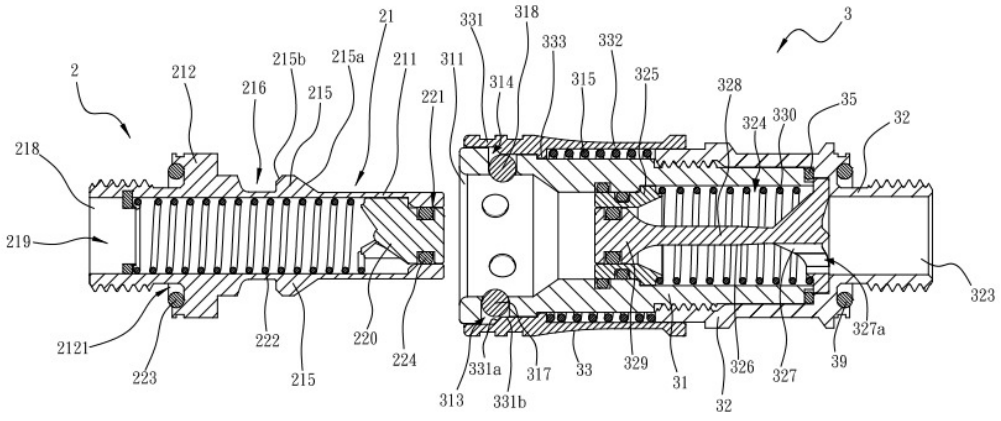


Fig.2A

(11) **109954 A**
(21) **1-2024-04049**
(22) 02/11/2022
(30) 63/275,403 03/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 03/06/2024
(86) PCT/US2022/048739 02/11/2022
(87) WO 2023/081232 A1 11/05/2023
(51) ***A61K 31/4427***; *A61K 31/505; C07D 253/06; C07D 213/04; C07D 253/02; A61K 31/44; A61K 31/506*

(71) **ADCENTRX THERAPEUTICS INC.** (US)
5580 Morehouse Drive, Suite 210, San Diego, CA 92121, United States of America
(72) LI, Richard, Hui (US); LEE, Dong, Jun (US); CHU-KUNG, Alexander, Fann-yan (US); NYE, Erin, Morgan (US); MAHLOCH, Alexis, Brooke (US)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) **CÁC CHẤT LIÊN HỢP THUỐC, CHẾ PHẨM CỦA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ**

(57) Sáng chế đề xuất các chất cầu nối, các liên hợp chất cầu nối, và các liên hợp thuốc mới của chúng, cũng như các chế phẩm bao gồm các chất này và phương pháp điều chế.

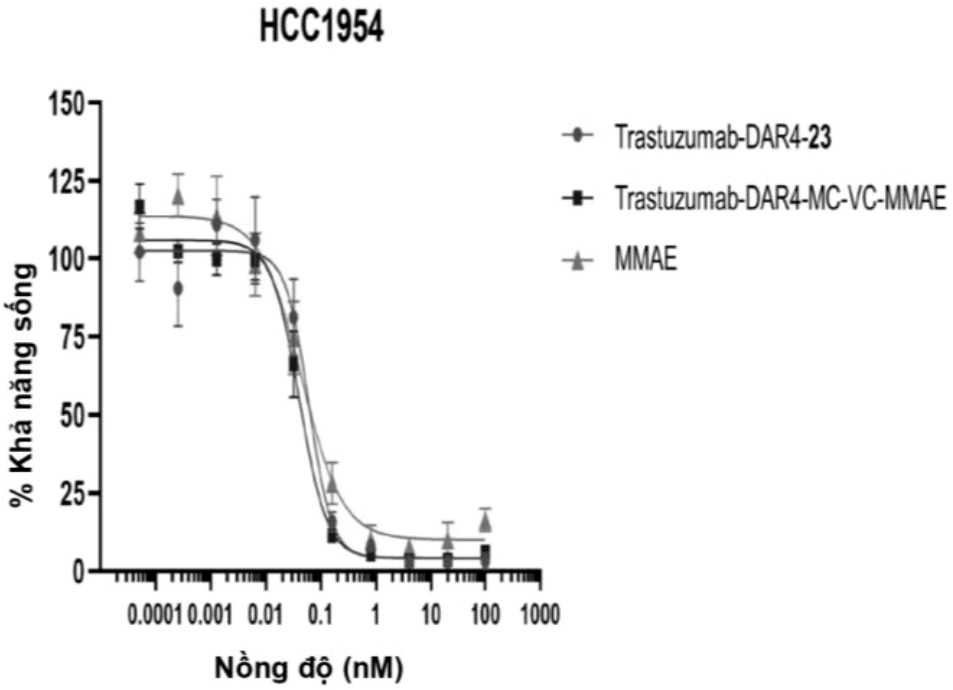


FIG. 1A

(11) **109955 A**
(21) **1-2024-04057**
(22) 19/12/2022
(30) 63/291,991 21/12/2021 US
(51) ***C01G 39/00***
(43) 25/03/2025
(85) 03/06/2024
(86) PCT/US2022/081959 19/12/2022
(87) WO 2023/122552 29/06/2023

(71) **J.M. HUBER CORPORATION** (US)
3100 Cumberland Blvd. Suite 600 Atlanta, GA 30339, United States of America
(72) LIU, Yue (US); ISAROV, Aleksey (US); HELMS, Robin, Brumby (US); PROWETT, Erin, Combes (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **QUY TRÌNH, PHỨC HỢP AMONI OCTAMOLYBDAT/HYDROXIT KIM LOẠI, CHẾ PHẨM POLYME, VÀ VẬT DỤNG ĐƯỢC SẢN XUẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến các quy trình sản xuất các phức hợp amoni octamolybdat/hydroxit kim loại gồm các bước cho amoni dimolybdat và hydroxit kim loại tiếp xúc trước, và sau đó cho tiếp xúc với molypden trioxit, để tạo thành các phức hợp amoni octamolybdat/hydroxit kim loại. Các phức hợp thu được chứa hydroxit kim loại và từ 1 đến 95 % trọng lượng amoni octamolybdat, và nhìn chung, ít nhất 80 % trọng lượng amoni octamolybdat trong phức hợp tồn tại ở dạng tinh thể trực thoi. Các phức hợp amoni octamolybdat/hydroxit kim loại có thể được sử dụng làm các chất ức chế khói trong các chế phẩm polyme, như là các công thức dựa trên PVC và epoxy.

(11) **109956 A**
(21) **1-2024-04058**
(22) 04/11/2022
(30) 2021903546 05/11/2021 AU
(43) 25/03/2025
(85) 03/06/2024
(86) PCT/AU2022/051328 04/11/2022
(87) WO 2023/077199 11/05/2023
(51) ***A01H 1/00***; *A01H 5/10; C12Q 1/6895; C07K 14/415; C12N 15/82; C12N 9/02; A01H 1/04; A01H 6/46*

(71) **COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION** (AU)
Clunies Ross St, Acton, Australian Capital Territory 2601, Australia
(72) Jixun LUO (AU); Qing LIU (AU); Zhongyi LI (AU); Xue-Rong ZHOU (AU)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) HẠT NGŨ CỐC CÓ KHẢ NĂNG SINH SẢN, PROTEIN FAD 2-1 ĐỘT BIẾN HẦU NHƯ TINH KHIẾT VÀ/HOẶC TÁI TỔ HỢP, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY NGŨ CỐC BIẾN ĐỔI GEN

(57) Sáng chế đề cập đến hạt ngũ cốc và cám, như hạt và cám gạo, có hàm lượng axit oleic cao và mức ổn định trong dầu được cải thiện.

(11) **109957 A**
(21) **1-2024-04090**
(22) 04/11/2022
(30) 21386068.7 05/11/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 04/06/2024
(86) PCT/EP2022/080878 04/11/2022
(87) WO2023/079115 11/05/2023
(51) ***A22C 13/00***; *A23P 20/20; A23P 20/10*

(71) **XAMPLA LIMITED** (GB)
Bioinnovation Centre, 25 Cambridge Science Park Road, Cambridge, Cambridgeshire, CB4 0FW, United Kingdom
(72) Barroux, Hugo Thomas (FR); Gkotsis, Georgios (GR); Rodriguez Garcia, Marc (ES); Keen, Polly Helena Ruth (GB); Aiken, James Alexander (GB); Sommerville-Roberts, Nigel Patrick (GB)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÀNG PROTEIN-POLYSACARIT THỰC VẬT, QUY TRÌNH CHẾ TẠO MÀNG, SẢN PHẨM ĐƯỢC BAO PHỦ HOẶC BAO BỌC BỞI MÀNG, PHƯƠNG PHÁP BAO PHỦ HOẶC BAO BỌC SẢN PHẨM, PHƯƠNG PHÁP GIẢI PHÓNG SẢN PHẨM VÀ CHẾ PHẨM TẠO MÀNG**

(57) Sáng chế đề cập đến màng protein-polysacarit thực vật bao gồm tổ hợp protein thực vật và polysacarit với lượng lớn hơn hoặc bằng 50% trọng lượng dựa trên tổng trọng lượng của màng ở độ ẩm tương đối 55% và 22°C, trong đó tỷ lệ trọng lượng của polysacarit đối với protein thực vật nằm trong khoảng từ 0,1:1 đến 2:1, và trong đó protein thực vật đã được xử lý trước bằng axit hữu cơ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình chế tạo màng, sản phẩm thực phẩm, chăm sóc cá nhân và chăm sóc gia đình được bao phủ hoặc bao bọc bởi màng, phương pháp bao phủ hoặc bao bọc sản phẩm, phương pháp giải phóng sản phẩm và chế phẩm tạo màng.

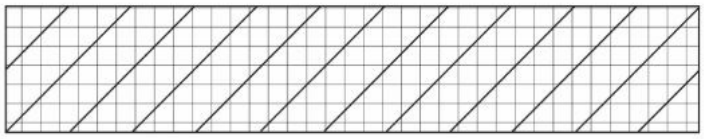


Fig. 1a

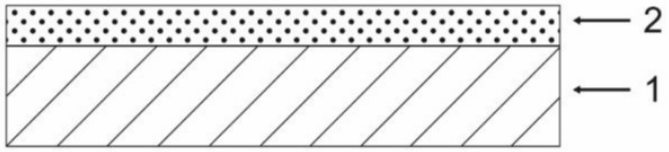


Fig. 1b

(11) **109958 A**
(21) **1-2024-04125**
(22) 15/11/2022
(30) PCT/CN2021/130956 16/11/2021 CN
PCT/CN2022/079709 08/03/2022 CN
PCT/CN2022/126722 21/10/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 05/06/2024
(86) PCT/CN2022/131893 15/11/2022
(87) WO 2023/088233 25/05/2023
(51) ***C07D 413/06****; A61K 31/41; C07D 413/12; A61K 31/40; A61P 35/00*
(71) **INSILICO MEDICINE IP LIMITED** (CN)
26th Floor, Three Exchange Square, 8 Connaught Place Central, Hong Kong, China
(72) CHENG, Xin (CN); QIN, Luoheng (CN); REN, Feng (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẤT ỨC CHẾ LYSIN AXETYLTRANSFERAZA 6A (KAT6A) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế KAT6A và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất và chế phẩm là hữu ích để điều trị bệnh hoặc rối loạn liên quan đến KAT6A.

(11) **109959 A**
(21) **1-2024-04139**
(22) 09/11/2022
(30) 63/263,835 10/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 06/06/2024
(86) PCT/EP2022/081225 09/11/2022
(87) WO2023/083846 19/05/2023
(51) ***A61P 35/00****; C07K 16/28; A61K 47/68*
(71) **ASTRAZENECA AB** (SE)
SE-151 85 Södertälje, Sweden
(72) COMER, Frank Irvine (US); MAZOR, Yariv (US); KASTURIRANGAN, Srinath (US); DU, Qun (US); YANG, Chunning (US); BUCHANAN, Andrew Grier (GB)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KHÁNG THỂ, THỂ TIẾP HỢP, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết thụ thể yếu tố tăng trưởng biểu bì (EGFR) và/hoặc c-Met và thể tiếp hợp chứa kháng thể này, và dược phẩm chứa chúng. Kháng thể và thể tiếp hợp này được sử dụng trong phương pháp điều trị bệnh ung thư.

(11) **109960 A**
(21) **1-2024-04165**
(22) 10/12/2021
(43) 25/03/2025
(85) 06/06/2024
(86) PCT/IB2021/061542 10/12/2021
(87) WO2023/105271 15/06/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/06/2024

(51) ***C22C 38/04****; C21D 6/00; C21D 8/02; C22C 38/06; C22C 18/04; B32B 15/01; C22C 18/00*

(71) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) GARAT, Xavier (FR); LORENZINI, Pascal (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THÉP CÁN NÓNG TỶ TRỌNG THẤP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP NÀY VÀ BỘ PHẬN CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thép cán nóng tỷ trọng thấp có thành phần tính theo tỷ lệ % khối lượng bao gồm: 0,12% ≤ cacbon ≤ 0,25%, 3% ≤ mangan ≤ 10%, 3,5% ≤ nhôm ≤ 6,5%, 0% ≤ phospho ≤ 0,1%, 0% ≤ lưu huỳnh ≤ 0,03%, 0% ≤ nitơ ≤ 0,1%, 0% ≤ silic ≤ 2%, 0,01% ≤ niobi ≤ 0,03%, 0,01% ≤ titan ≤ 0,2%, 0% ≤ molypđen ≤ 0,5%, 0% ≤ crom ≤ 0,6%, 0,01% ≤ đồng ≤ 2,0%, 0,01% ≤ niken ≤ 3,0%, 0% ≤ canxi ≤ 0,005%, 0% ≤ bo ≤ 0,01%, 0% ≤ magie ≤ 0,005%,0% ≤ zirconi ≤ 0,005%, 0% ≤ xeri ≤ 0,1%, và phần còn lại bao gồm sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi, tấm thép này có cấu trúc tế vi, tính theo tỷ phần diện tích, bao gồm: từ 55% đến 80% ferit, từ 15% đến 50% austenit và từ 0% đến 10% mactensit, trong đó cấu trúc tế vi này chứa nhiều hơn 45% các hạt có độ cứng nano nhỏ hơn 4GPa và chứa ít hơn 22% các hạt có độ cứng nano lớn hơn 5GPa. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất thép nêu trên và bộ phận của phương tiện giao thông được sản xuất bằng thép nêu trên.

(11) **109961 A**
(21) **1-2024-04166**
(22) 10/12/2021
(43) 25/03/2025
(85) 06/06/2024
(86) PCT/IB2021/061543 10/12/2021
(87) WO2023/105272 15/06/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/06/2024

(51) ***C21D 6/00***; *C21D 8/02; C23C 30/00; C22C 38/04; C22C 38/06; C21D 6/02; C22C 38/00*

(71) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard D'avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg
(72) GARAT, Xavier (FR); LORENZINI, Pascal (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THÉP CÁN NÓNG TỶ TRỌNG THẤP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP NÀY VÀ BỘ PHẬN CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thép cán nóng tỷ trọng thấp có thành phần tính theo tỷ lệ % khối lượng bao gồm: 0,12% ≤ cacbon ≤0,25%, 3% ≤ mangan ≤10%, 3,5% ≤ nhôm ≤6,5%, 0% ≤ phospho ≤0,1%, 0% ≤ lưu huỳnh ≤ 0,03%, 0% ≤ nitơ ≤ 0,1%,0% ≤ silic ≤ 2%, 0,01% ≤ niobi ≤ 0,03%, 0,01% ≤ titan ≤ 0,2%, 0% ≤ molypđen ≤ 0,5%, 0% ≤ crom ≤ 0,6%, 0,01% ≤ đồng ≤ 2,0%, 0,01% ≤ niken ≤ 3,0%, 0% ≤ canxi ≤ 0,005%, 0% ≤ bo ≤ 0,01%, 0% ≤ magie ≤ 0,005%, 0% ≤ zirconi ≤ 0,005%, 0% ≤ xeri ≤ 0,1%, và phần còn lại bao gồm sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi, tấm thép này có cấu trúc tế vi, tính theo tỷ phần diện tích, bao gồm: từ 60% đến 80% ferit, từ 10% đến 35% các carbua kappa $(Fe,Mn)_3AlC_x$, trong đó x bằng hoặc nhỏ hơn 1 và từ 0% đến 10% austenit, trong đó cấu trúc tế vi này chứa nhiều hơn 45% các hạt có độ cứng nano nhỏ hơn 4GPa và ít hơn 10% các hạt có độ cứng nano lớn hơn 5GPa. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất thép nêu trên và bộ phận của phương tiện giao thông được sản xuất bằng thép nêu trên.

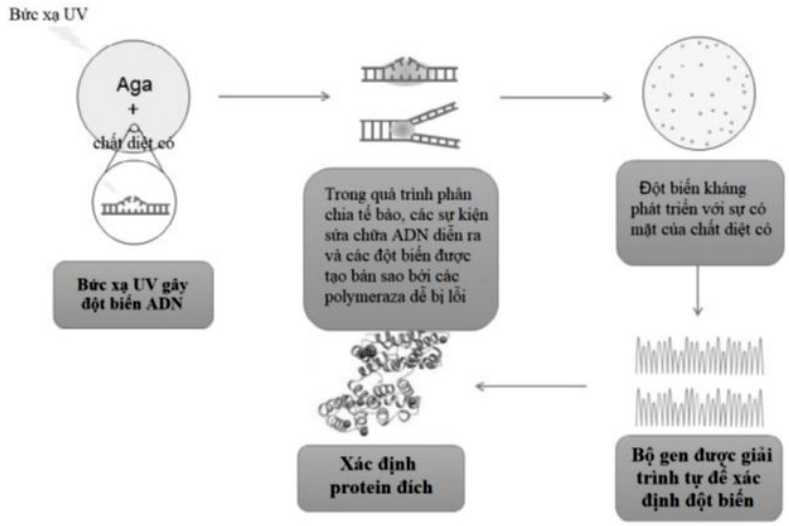
(11) **109962 A**
(21) **1-2024-04189**
(22) 10/11/2022
(30) 2116307.6 12/11/2021 GB
(43) 25/03/2025
(85) 07/06/2024
(86) PCT/EP2022/081497 10/11/2022
(87) WO 2023/083972 19/05/2023
(51) ***C12N 9/10***; *C12N 15/00; C12N 15/82*

(71) **SYNGENTA CROP PROTECTION AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland
(72) DALE, Richard Paul (GB); BLAIN, Rachael Elizabeth (GB); SIMOES, Marta Andreia Horta (PT); LANGFORD, Michael Phillip (GB)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **ENZYM HOMOGENTISAT SOLANESYLTRASFERAZA (HST) HOẶC ĐOẠN HOẠT TÍNH CỦA NÓ, AXIT NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP, VECTƠ BIỂU HIỆN, CÂY TRỒNG CÓ CHỨA ENZYM HST, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN VÀ MANG LẠI TÍNH KHÁNG CHẤT DIỆT CỎ ỨC CHẾ HST TĂNG LÊN CHO CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến enzym homogentisat solanesyltransferaza (HST) hoặc đoạn hoạt tính của nó có chứa motip trình tự axit amin: F[V/M]TX[F/Y] (SEQ ID NO: 1), trong đó X là axit amin bất kỳ; và trong đó một hoặc nhiều trong số các gốc axit amin của motip này được gây đột biến. Sáng chế còn đề cập đến axit nucleic được phân lập có chứa trình tự nucleotit mã hoá enzym homogentisat solanesyltransferaza (HST) hoặc đoạn hoạt tính của nó; vectơ biểu hiện có chứa axit nucleic này. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến cây trồng, phần cây trồng có chứa enzym HST/ axit nucleic/ vectơ biểu hiện này; phương pháp kiểm soát thực vật không mong muốn ở vùng lân cận của cây trồng này và tăng cường sự sinh trưởng cây trồng này; phương pháp mang lại tính kháng chất diệt cỏ ức chế HST tăng lên cho cây trồng, phần cây trồng hoặc tế bào cây trồng này; phương pháp tạo ra hạt giống lai; và phương pháp cải biến cây trồng, phần cây trồng hoặc tế bào cây trồng này.

Hình 1

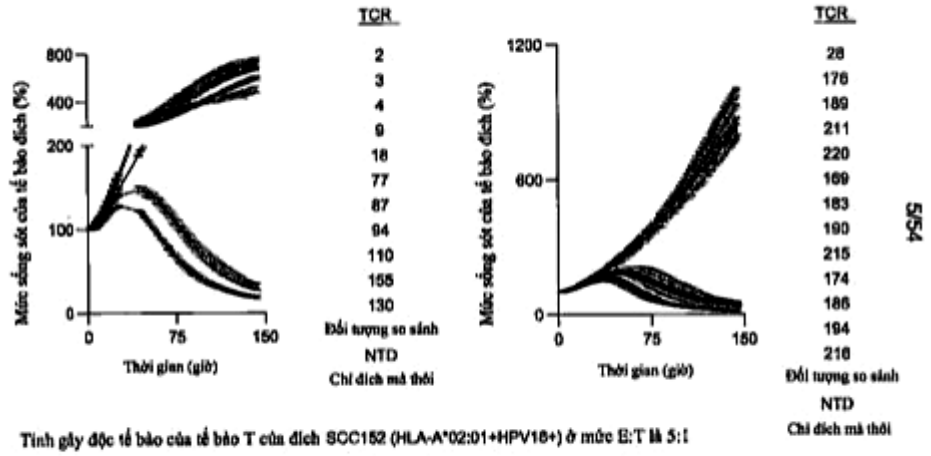


(11) **109963 A**
(21) **1-2024-04208**
(22) 10/11/2022
(30) 63/277,901 10/11/2021 US
63/317,326 07/03/2022 US
63/342,479 16/05/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 07/06/2024
(86) PCT/US2022/049551 10/11/2022
(87) wo 2023/086477 19/05/2023
(51) ***C07K 14/705***; *A61P 31/12; A61P 35/00; G01N 33/53; C12N 15/62; C12N 5/0783; A61K 35/17*

(71) **TSCAN THERAPEUTICS, INC.** (US)
830 Winter Street, Waltham, MA 02451, United States of America
(72) NAYAR, Ribhu (IN); JANGALWE, Sonal (IN); POLLACKSMITH, Daniel (US); BOUDOT, Antoine, J. (FR); MACBEATH, Gavin (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PROTEIN LIÊN KẾT NHẬN BIẾT KHÁNG NGUYÊN HPV16 E7, CHẾ PHẨM, VÀ THIẾT BỊ HOẶC KIT CHỨA PROTEIN LIÊN KẾT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các protein liên kết nhận biết kháng nguyên HPVI6 E7 và protein liên kết này để sử dụng trong việc phát hiện, theo dõi sự tiến triển và đánh giá độ hiệu nghiệm của liệu pháp dùng cho rối loạn tăng sinh.



Hình 3C

(11) **109964 A**
(21) **1-2024-04219**
(22) 02/11/2022
(30) 21315238.2 08/11/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 07/06/2024
(86) PCT/EP2022/080567 02/11/2022
(87) W02023/078940 A1 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/06/2024
(51) ***C01F 17/241****; H01M 8/126; C04B 35/64; C04B 35/50; C04B 35/622*
(71) **RHODIA OPERATIONS** (FR)
9 rue des Cuirassiers, Immeuble Silex 2 Solvay, 69003 Lyon, France
(72) SUDA, Eisaku (JP); OKAMOTO, Takuma (JP); OHTAKE, Naotaka (JP); SHOZUI, Tetsuya (JP); JOURDE, Camille (FR)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) **OXIT XERI - GAĐOLINI PHỨC HỢP, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, VÀ PIN NHIÊN LIỆU OXIT RẮN, THIẾT BỊ ĐIỆN LY OXIT RẮN CHỨA CHÚNG VÀ QUY TRÌNH TẠO RA CHÚNG**

(57) Sáng chế liên quan đến oxit phức hợp gốc xeri và gađolini với tỉ lệ Gd trong khoảng từ 8 đến 22 mol%, tỉ lệ tương ứng với tỉ số mol Gd/(Ce+Gd) được biểu thị bằng %, biểu hiện tỉ trọng tương đối tốt hơn. Sáng chế còn liên quan đến chế phẩm chứa oxit phức hợp này, quy trình điều chế, SOFC (pin nhiên liệu oxit rắn) và SOEC (pin thiết bị điện ly oxit rắn) chứa chúng.

(11) **109965 A**
(21) **1-2024-04237**
(22) 28/11/2022
(30) 63/283,514 28/11/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 10/06/2024
(86) PCT/US2022/051103 28/11/2022
(87) WO 2023/097089 01/06/2023
(51) ***C09D 11/03**; H01L 31/18; H01L 31/032*

(71) **CUBICPV INC.** (US)
1807 Ross Avenue, Suite 333, Dallas, Texas 75201, United States of America
(72) IRWIN, Michael, D. (US); NGUYEN, Minh Tu (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PEROVSKIT VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT CÀNG HOÁ CHÌ, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LỚP VẬT LIỆU CÀNG HOÁ CHÌ**

(57) Chế phẩm bao gồm vật liệu liên kết và hợp chất càng hóa chì gắn với vật liệu liên kết, hợp chất càng hóa chì này bao gồm một hoặc nhiều nhóm liên kết chì được chọn từ nhóm bao gồm: carboxylat, phosphat, sulfua, sulfat, và tổ hợp bất kỳ của chúng.

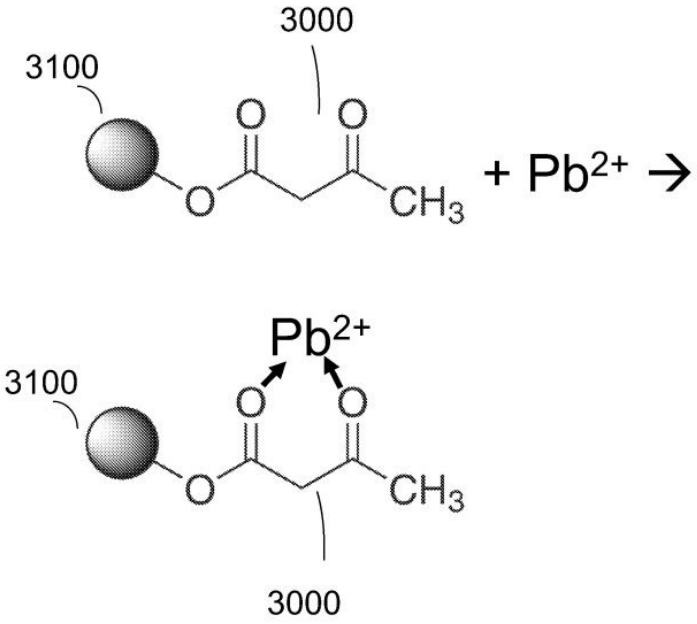


FIG.3

(11) **109966 A**
(21) **1-2024-04254**
(22) 07/11/2022
(30) 20211360 11/11/2021 NO
(51) ***B65G 1/04***
(43) 25/03/2025
(85) 11/06/2024
(86) PCT/EP2022/080916 07/11/2022
(87) WO2023/083729 19/05/2023

(71) **AUTOSTORE TECHNOLOGY AS** (NO)
Stokkastrandvegen 85, N-5578 Nedre Vats, Norway
(72) AUSTRHEIM Trond (NO); FJELDHEIM Ivar (NO)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỆ THỐNG CẤT GIỮ, KẾT CẤU CỔNG XE ĐỂ KIỂM SOÁT VIỆC ĐI LẠI CỦA XE VÀ PHƯƠNG PHÁP DI CHUYỂN XE

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống cất giữ (1) bao gồm:

vùng thứ nhất (11) có kết cấu khung (100') có các thanh thẳng đứng (102) và hệ thống ray thứ nhất hai chiều (108') được bố trí ngang qua phía trên kết cấu khung (100'), hệ thống ray thứ nhất (108') có bộ ray song song thứ nhất (110') được bố trí để dẫn hướng sự di chuyển các xe (201, 301, 401, 501) theo hướng thứ nhất (X) ngang qua phía trên kết cấu khung (100'), và bộ ray song song thứ hai (111') được bố trí để vuông góc với bộ ray thứ nhất (110') để dẫn hướng sự di chuyển các xe (201, 301, 401, 501) theo hướng thứ hai (Y) ngang qua phía trên kết cấu khung mà vuông góc với hướng thứ nhất, bộ ray song song thứ nhất và thứ hai (110', 111') chia hệ thống ray thứ nhất (108') thành cụm lỗ truy nhập (112) trong hệ thống ray thứ nhất (108') để cho phép nâng và hạ thùng chứa cất giữ (106) giữa vị trí ở trên hệ thống ray thứ nhất (108') và vị trí bên dưới hệ thống ray thứ nhất (108');

xe (201, 301, 401, 501) có khả năng hoạt động trên hệ thống ray thứ nhất (108'), trong đó xe (201, 301, 401, 501) có bộ bánh xe thứ nhất (201b, 301b, 401b) để dẫn động theo hướng thứ nhất (X) và bộ bánh xe thứ hai (201c, 301c, 401c) để dẫn động theo hướng thứ hai (Y);

vùng thứ hai (12) có hệ thống ray thứ hai (108"); và

kết cấu cổng xe để kiểm soát việc đi lại của xe (201, 301, 401, 501) giữa vùng thứ nhất (11) và vùng thứ hai (12) qua hệ thống ray nối (108"), trong đó kết cấu cổng xe (50) bao gồm:

khoảng trống (51) để chứa xe (201, 301, 401, 501);

cửa sập thứ nhất (52) để phân tách khoảng trống (51) và vùng thứ nhất (11); và

cửa sập thứ hai (53) để phân tách khoảng trống (51) và vùng thứ hai (12);

trong đó cả cửa sập thứ nhất (52) và cửa sập thứ hai (53) từng cái có khả năng hoạt động giữa:

vị trí mở mà cho phép việc đi lại của xe (201, 301, 401, 501) qua đó; và

vị trí cản mà hạn chế việc đi lại của xe (201, 301, 401, 501) qua đó; và

trong đó cửa sập thứ nhất (52) và cửa sập thứ hai (53) được ghép vào nhau cho việc di chuyển đồng bộ sao cho một cửa sập (52, 53) di chuyển theo một hướng so

với lỗ thứ nhất (55) và cửa sập còn lại (53, 52) di chuyển theo hướng ngược lại so với lỗ thứ hai (56), và trong đó cửa sập thứ nhất (52) và/hoặc cửa sập thứ hai (53) ở vị trí cản tương ứng mọi lúc.

Điều được mô tả hơn nữa là kết cấu cổng xe và phương pháp vận hành.

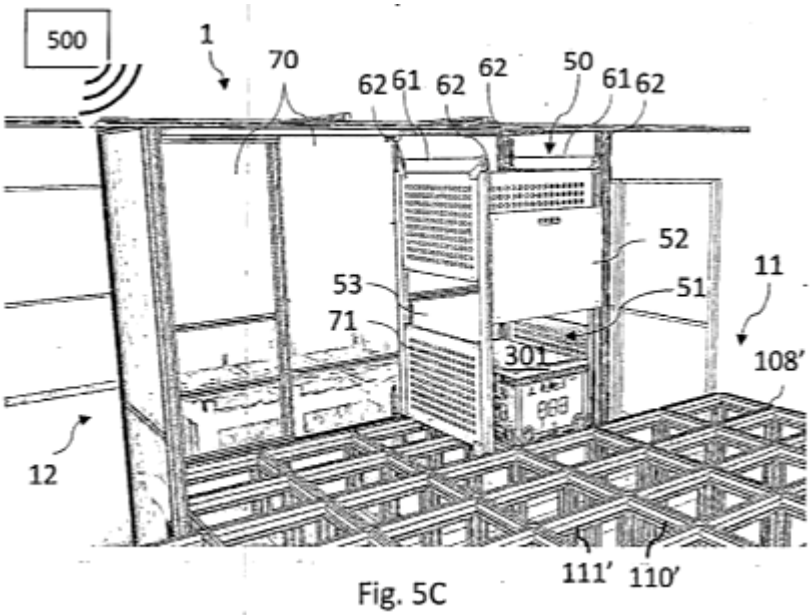


Fig. 5C

(11) **109967 A**
(21) **1-2024-04285**
(22) 09/11/2022
(30) 1020210227885 12/11/2021 BR
1020220226466 07/11/2022 BR
(43) 25/03/2025
(85) 11/06/2024
(86) PCT/BR2022/050430 09/11/2022
(87) WO/2023/081989 19/05/2023
(51) ***F16K 31/64****; E03B 7/04; F16K 11/08*
(75) **FERRETTI, CRISTIANO GAZZALLE** (BR)
Rua Sebastião Vendramim N. 35 Casa 5 82410080 Curitiba, Brazil
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU KHIỂN NHẰM GIẢM LÃNG PHÍ NƯỚC TRONG HỆ THỐNG LÀM NÓNG NƯỚC, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TƯƠNG ỨNG VÀ VAN TUẦN HOÀN**

(57) Sáng chế thân thiện với môi trường này đề cập đến quy trình điều khiển nhằm giảm lãng phí nước trong các hệ nước nóng, được thực hiện bằng van tuần hoàn và/hoặc thiết bị điều khiển, thông qua việc điều khiển dòng nước và hướng của nó theo nhiệt độ, áp dụng tại điểm tiêu thụ nước bất kỳ với nước nóng có sẵn, với mục đích tránh lãng phí bằng cách tuần hoàn nước lạnh hoặc nước chưa được làm nóng ở nhiệt độ mong muốn tồn tại trong đường ống nước giữa điểm tiêu thụ và điểm làm nóng, với ưu điểm là hoàn toàn cơ khí, không cần trang bị điện hoặc trang bị thủy lực chuyên dụng.

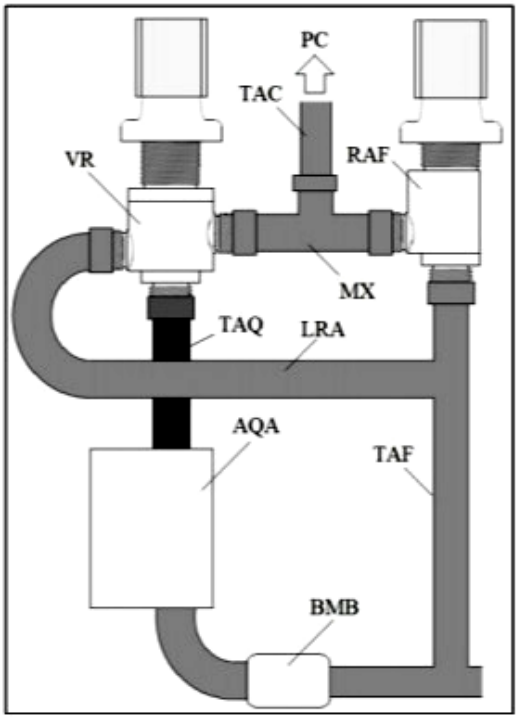


FIG. 1

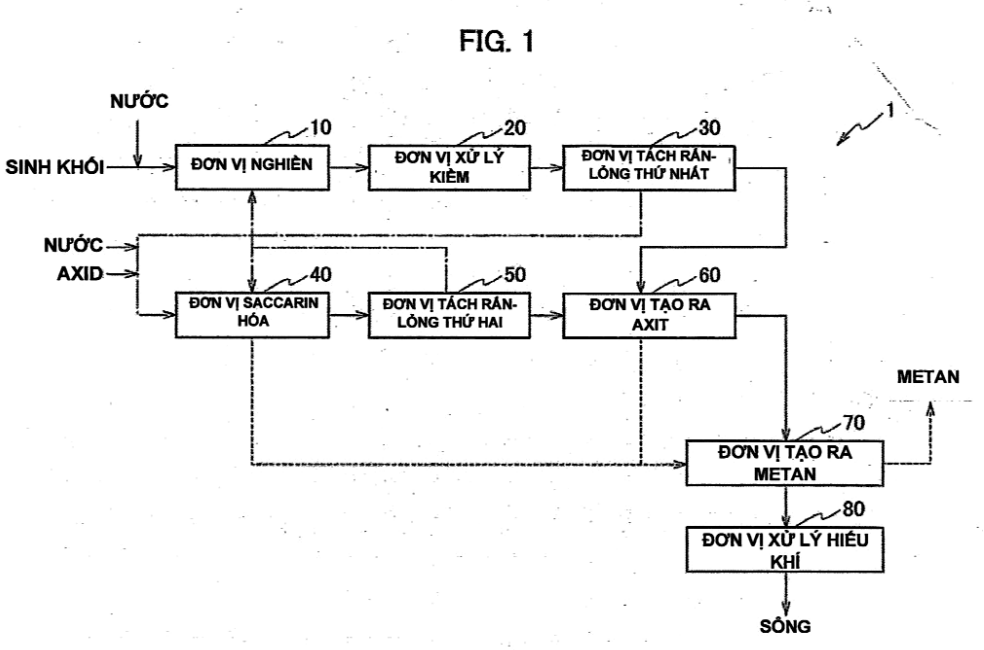
(11) **109968 A**
(21) **1-2024-04293**
(22) 23/12/2022
(30) 2022-004297 14/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 12/06/2024
(86) PCT/JP2022/047701 23/12/2022
(87) WO2023/136104 20/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/06/2024
(51) ***C12P 5/02**; B09B 3/35; B09B 3/65*

(71) 1. **IHI CORPORATION** (JP)
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku. Tokyo 1358710 (JP)
2. **JAPAN INTERNATIONAL RESEARCH CENTER FOR AGRICULTURAL SCIENCES** (JP)
1-1, Ohwashi, Tsukuba-shi, Ibaraki 3058686, Japan
(72) ISHII Kosuke (JP); YAMASHITA Masaharu (JP); KITANO Mikako (JP); YAJIMA Tomomi (JP); SAKAI Shinichi (JP); KOSUGI Akihiko (JP); UKE Ayaka (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ TẠO RA METAN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA METAN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ tạo khí metan (1) bao gồm đơn vị xử lý kiềm (20) đưa sinh khối lignoxenlulo tiếp xúc với chất lỏng kiềm để tạo ra chất lỏng xử lý kiềm chứa thành phần rắn thứ nhất và thành phần chất lỏng thứ nhất, đơn vị saccarin hóa (40) tạo ra chạt lỏng saccarin hóa chứa thành phần chất lỏng thứ hai bằng cách phân hủy, sử dụng vi khuẩn saccarin hóa, ít nhất một trong số xenlulo hoặc hemixenlulo có nguồn gốc từ sinh khối lignoxenlulo và được đưa vào chất lỏng xử lý kiềm, đơn vị tạo axit (60) tạo ra bằng cách sử dụng vi khuẩn sinh axit, một axit hữu cơ từ chất lỏng hỗn hợp chứa thành phần chất lỏng thứ nhất và thành phần chất lỏng thứ hai, và thiết bị tạo khí metan (70) tạo ra khí metan từ axit hữu cơ bằng cách sử dụng vi khuẩn tạo metan.

FIG. 1



(11) **109969 A**
(21) **1-2024-04294**
(22) 23/12/2022
(30) 2021-210259 24/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 12/06/2024
(86) PCT/JP2022/047725 23/12/2022
(87) WO2023/120720 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/06/2024
(51) ***C12P 19/04****; A23L 29/30; C08B 30/12*
(71) **MATSUTANI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
3, Kitaitami 5-chome, Itami-shi, Hyogo 6648508 (JP)
(72) MORI Yoichiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM LÀM THOÁI BIẾN TINH BỘT

(57) Mục tiêu của sáng chế là đề xuất phương pháp sản xuất sản phẩm thoái biến tinh bột có hàm lượng DE thấp nhưng có độ ổn định lão hóa cao, không tốn kém, thuận tiện và hiệu quả. Bằng cách thủy phân hỗn hợp trong đó tinh bột sáp và tinh bột không sáp được trộn theo một tỷ lệ cụ thể, có thể thu được sản phẩm thoái biến tinh bột mong muốn với độ ổn định lão hóa cao với chi phí thấp, thuận tiện và hiệu quả. Cụ thể, nguyên liệu tinh bột trong đó tinh bột sáp được trộn sơ bộ sao cho tỷ lệ khối lượng (tỷ lệ khối lượng chất rắn) của tinh bột sáp ít nhất là 10% khối lượng so với tổng khối lượng của tinh bột sáp và chất không chứa tinh bột, tinh bột sáp bị thủy phân bằng axit và/hoặc α-amylaza.

(11) **109970 A**
(21) **1-2024-04299**
(22) 19/12/2022
(30) 21306835.6 17/12/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 12/06/2024
(86) PCT/EP2022/086559 19/12/2022
(87) WO 2023/111348 22/06/2023
(51) ***A61K 38/17****; A61P 29/00; A61P 25/04*

(71) **TAFALGIE THERAPEUTICS** (FR)
163 avenue de Luminy, Parc Scientifique et Technologique de Luminy, Bât. CCIMP, 13009 MARSEILLE, France
(72) GAILLARD, Stéphane (FR); CASTETS, Francis (FR); MOQRICH, Abdelaziz (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PEPTIT ĐƯỢC PHÂN LẬP, TỔNG HỢP HOẶC TÁI TỔ HỢP, TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC MÃ HOÁ PEPTIT, VECTƠ ĐỂ BIỂU HIỆN PEPTIT, VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến peptit mới, chế phẩm và bộ kit chứa peptit này, để sử dụng làm thành phần hoạt tính để ngăn ngừa hoặc điều trị chứng đau ở đối tượng cần điều trị. Cũng được mô tả trong bản mô tả là phương pháp điều biến sự biểu hiện của các peptit này *in vitro* hoặc *ex vivo*.

(11) **109971 A**
(21) **1-2024-04440**
(22) 05/05/2022
(30) 202111365730.8 18/11/2021 CN
202210311555.2 28/03/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 17/06/2024
(86) PCT/CN2022/090947 05/05/2022
(87) WO 2023/087632 25/05/2023

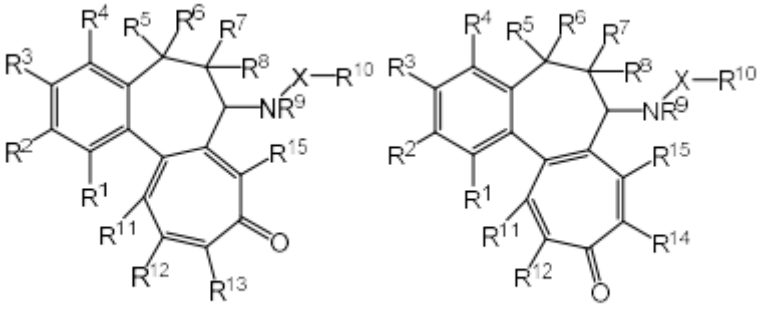
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/06/2024

(51) ***C07D 307/20***; *C07F 5/02; A61K 31/18; A61K 31/196; A61K 31/255; A61K 31/27; A61K 31/277; A61K 31/341; A61K 31/40; A61K 31/41; A61K 31/421; A61K 31/495; A61K 31/5375; A61K 31/64; A61K 31/69; A61P 19/02; A61P 29/00; A61P 31/14; C07C 233/32; C07C 233/52; C07C 237/24; C07C 255/19; C07C 255/47; C07C 271/24; C07C 271/34; C07C 275/26; C07C 305/20; C07C 307/02; C07C 307/08; C07C 311/07; C07C 311/46; C07D 207/16; C07D 207/27; C07D 249/08; C07D 257/04; C07D 263/24; C07D 265/32; C07D 295/155; C07D 295/182; A61K 31/165; A61K 31/17*

(71) **JIANGSU ATOM BIOSCIENCE AND PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)
Suite 401, Building C31, Biomedical Industry Park, 218 Xinghu Street, Suzhou Industrial Park, China (Jiangsu) Pilot Free Trade Zone-Suzhou Area Suzhou, Jiangsu 215123, China
(72) SHI, Dongfang (US); FU, Changjin (CN); YANG, Yan (CN); LI, Haiming (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **HỢP CHẤT KHÁNG VIÊM, GIẢM ĐAU VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế này thuộc về lĩnh vực hóa dược, cụ thể là để cập đến các hợp chất kháng viêm, giảm đau và dược phẩm chứa chúng. Hợp chất theo sáng chế là hợp chất, chất đồng phân hoặc muối dược dụng như được thể hiện trong công thức (I) hoặc công thức (II). Các hợp chất này có hiệu quả điều trị đáng kể đối với bệnh viêm khớp do gút ở chuột và có hiệu quả kháng viêm rất tốt. Do đó, các hợp chất này có triển vọng ứng dụng tiềm năng làm dược chất kháng viêm và giảm đau, đặc biệt là các dược chất điều trị bệnh viêm khớp cấp tính do gút, dược chất điều trị bệnh viêm khớp dạng thấp, các dược chất làm giảm yếu tố gây viêm, dược chất điều trị cơn bão viêm hoặc bệnh viêm phổi do coronavirut.



(I) (II)

(11) **109972 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-04511**
(22) 19/06/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/06/2024
(51) ***A23L 2/00**; A61Q 19/00; A61K 8/00; A23C 9/12; A23L 33/105*
(75) 1. **NGÔ THỊ KIỀU DƯƠNG** (VN)
2117A/3B Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh
2. **LÊ CHÍ TRUNG** (VN)
2117A/3B Phạm Thế Hiển, phường 06, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
3. **LÊ NGỌC THIỆN** (VN)
52 Bình Hòa 12, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
4. **NGÔ THANH NHẬT** (VN)
14 đường 239, KDC Bùi III Bùi Minh Trực, phường 05, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT MEN DỪA VÀ MEN DỪA THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất men dừa từ nước dừa, nước chiết mật dừa và nước chiết mộng dừa, trong đó quy trình này bao gồm các bước: (i) chuẩn bị nguyên liệu lên men: phối trộn đều nước dừa, nước chiết mật dừa và nước chiết mộng dừa theo tỷ lệ thích hợp, bổ sung axit xitric để điều chỉnh pH của hỗn hợp nguyển liệu nêu trên về 4,5 - 5,0; (ii) bổ sung hệ men giống vào hỗn hợp nguyên liệu nêu trên theo tỷ lệ 0,1 - 1 phần khối lượng trên 100 phần khối lượng hỗn hợp nguyên liệu ở bước (i), trong đó hệ men giống là dung dịch mật dừa bao gồm mật hoa dừa và/hoặc mật dừa nước đang trong quá trình lên men tự nhiên; (iii) tiến hành lên men hỗn hợp nguyên liệu nêu trên tại nhiệt độ lên men 33-38°C trong thời gian 7-10 ngày để tạo thành dung dịch men dừa thô; (iv) khi pH dung dịch men dừa thô giảm đến pH= 3,2 - 3,5, dừng quá trình lên men và tiến hành thu hồi dung dịch men dừa thô này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến men dừa thu được từ quy trình nêu trên.

(11) **109973 A**
(21) **1-2024-04547**
(22) 15/12/2022
(30) 2021-209560 23/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 20/06/2024
(86) PCT/JP2022/046213 15/12/2022
(87) WO 2023/120368 29/06/2023
(51) ***A23L 33/175***; *A23K 20/158; A23L 33/12; A61P 43/00; A61K 31/202; A61K 31/4172; A61P 39/06; A23K 20/142*
(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) FUNAKI, Ayuta (JP); EGUCHI, Megumi (JP); SUGIZAKI, Miku (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ VỊ ĐẮNG TỪ ERGOTHIONEIN HOẶC MUỐI CỦA NÓ VÀ MÙI TỪ AXIT EICOSAPENTAENOIC**

(57) Sáng chế nhằm mục đích đề xuất chế phẩm dùng qua đường miệng chứa ergothionein hoặc muối của nó và ít nhất một hợp chất thuộc nhóm axit eicosapentaenoic trong đó vị đắng có nguồn gốc từ ergothionein hoặc muối của nó và mùi có nguồn gốc từ hợp chất thuộc nhóm axit eicosapentaenoic được giảm bớt. Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng qua đường miệng có chứa: thành phần (A); và thành phần (B), thành phần (A) là ergothionein hoặc muối của nó, thành phần (B) là ít nhất một hợp chất thuộc nhóm axit eicosapentaenoic, trong đó tỷ lệ trọng lượng (B)/(A) của thành phần (B) tính theo axit eicosapentaenoic với thành phần (A) tính theo ergothionein là nằm trong khoảng từ 0,5 đến 15.

(11) **109974 A**
(21) **1-2024-04705**
(22) 15/12/2022
(30) 2021-209559 23/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 26/06/2024
(86) PCT/JP2022/046225 15/12/2022
(87) WO 2023/120373 29/06/2023
(51) ***A23L 33/175***; *A23K 20/158; A23L 33/12; A61P 43/00; A61K 31/202; A61K 31/4172; A23K 20/142*
(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) FUNAKI, Ayuta (JP); EGUCHI, Megumi (JP); SUGIZAKI, Miku (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ VỊ ĐẮNG DO ERGOTHIONEIN HOẶC MUỐI CỦA NÓ VÀ MÙI DO AXIT DOCOSAHEXAENOIC**

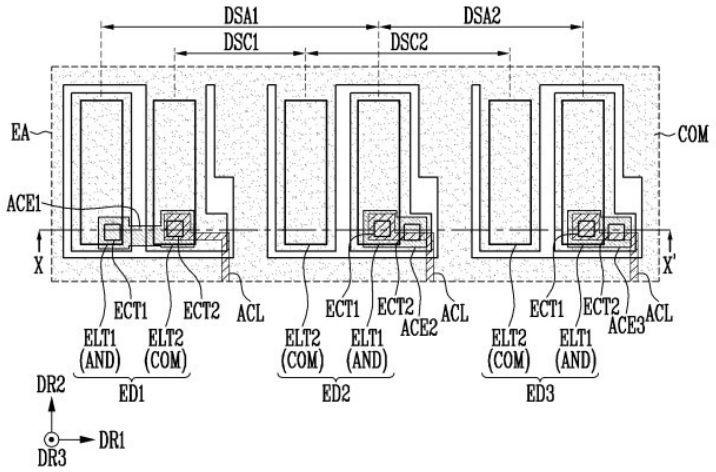
(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm dùng qua đường miệng chứa ergothionein hoặc muối của nó và ít nhất một hợp chất loại axit docosahexaenoic trong đó vị đắng do ergothionein hoặc muối của nó và mùi do hợp chất loại axit docosahexaenoic được làm giảm. Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng qua đường miệng chứa: thành phần (A); và thành phần (B), thành phần (A) là ergothionein hoặc muối của nó, thành phần (B) là ít nhất một hợp chất loại axit docosahexaenoic, trong đó tỷ lệ khối lượng (B)/(A) của thành phần (B) tính theo axit docosahexaenoic so với thành phần (A) tính theo ergothionein nằm trong khoảng từ 1 đến 95.

(11) **109975 A**
(21) **1-2024-04713**
(22) 20/09/2022
(30) 10-2022-0009533 21/01/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 26/06/2024
(86) PCT/KR2022/014052 20/09/2022
(87) WO 2023/140458 27/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/06/2024
(51) ***H01L 27/12****; H01L 25/075; H01L 33/62; H01L 33/38; G09F 9/302*
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) LEE, Kye Uk (KR); KIM, Hyun Joon (KR); JEON, Sang Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ LẮP GHÉP

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm điểm ảnh. Điểm ảnh này bao gồm phần tử phát quang thứ nhất, phần tử phát quang thứ hai và phần tử phát quang thứ ba mà được sắp xếp ở các khoảng cách đều nhau dọc theo hướng thứ nhất, các điện cực điểm ảnh thứ nhất được sắp xếp dọc theo hướng thứ nhất và tiếp xúc với các phần tử phát quang từ thứ nhất đến thứ ba, và các điện cực điểm ảnh thứ hai được ghép đôi với các điện cực điểm ảnh thứ nhất, được sắp xếp dọc theo hướng thứ nhất và tiếp xúc với các phần tử phát quang từ thứ nhất đến thứ ba. Mỗi trong số các phần tử phát quang từ thứ nhất đến thứ ba bao gồm lớp bán dẫn thứ nhất, lớp bán dẫn thứ hai và lớp hoạt động nằm giữa lớp bán dẫn thứ nhất và lớp bán dẫn thứ hai, và bao gồm vùng mô đỉnh bằng trong đó một trong số các lớp bán dẫn thứ nhất và thứ hai được lộ ra một phần bởi lớp bán dẫn còn lại. Vùng mô đỉnh bằng của phần tử phát quang thứ nhất tiếp xúc với một trong số các điện cực điểm ảnh thứ nhất.

FIG. 6



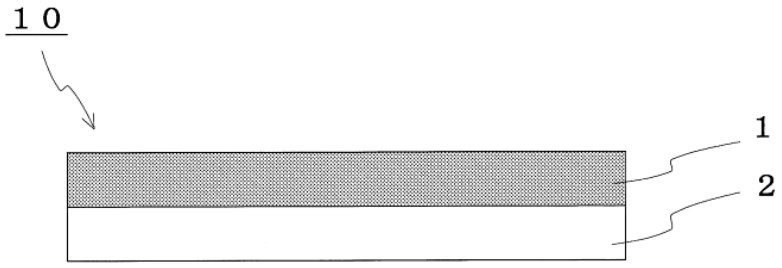
(11) **109976 A**
(21) **1-2024-04775**
(22) 15/12/2022
(30) 63/292,556 22/12/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/06/2024
(86) PCT/US2022/081689 15/12/2022
(87) WO 2023/122484 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/02/2025
(51) ***A01N 37/42****; A01N 59/02; A01N 25/00; A01N 25/04*
(71) **KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
4-26, Ikenohata 1-Chome Taito-ku, Tokyo 110-8782, Japan
(72) UNDERHILE, Robert (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **CHẾ PHẨM PROHEXADION ĐIỀU HÒA SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm prohexadion đặc dạng huyền phù chứa nước bao gồm prohexadion-canxi, amoni sulfat và amin.

(11) **109977 A**
(21) **1-2024-04778**
(22) 29/11/2022
(30) 2021-194636 30/11/2021 JP
2022-188635 25/11/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 27/06/2024
(86) PCT/JP2022/043960 29/11/2022
(87) WO 2023/100863 08/06/2023
(51) ***C09J 7/38***; *C09J 201/00; C09J 5/00*
(71) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) TOBINAGA, Shun (JP); AMAMIYA, Kotaro (JP); MIZUNO, Daisuke (JP); NAKANO, Takeshi (JP); IWATA, Satoshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **LỚP CHẤT DÍNH NHẠY ÁP VÀ/HOẶC LỚP CHẤT DÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lớp chất dính nhạy áp và/hoặc lớp chất dính mà có khả năng xử lý tuyệt vời trước khi dính nhạy áp hoặc dính vào chi tiết và có độ dẻo tuyệt vời sau khi dính nhạy áp hoặc dính vào chi tiết. Có đề xuất lớp chất dính nhạy áp và/hoặc lớp chất dính mà độ cứng của nó được giảm xuống bởi sự kích thích bên ngoài. Độ cứng nêu trên tốt hơn là không được tăng lên sau khi giảm xuống. Tỷ lệ giữa môđun Young trước khi truyền sự kích thích bên ngoài (E1) và môđun Young sau khi truyền sự kích thích bên ngoài (E2), [E2/E1], tốt hơn là nhỏ hơn 0,95. Môđun Young sau khi truyền sự kích thích bên ngoài (E2) tốt hơn là nhỏ hơn 50 MPa.



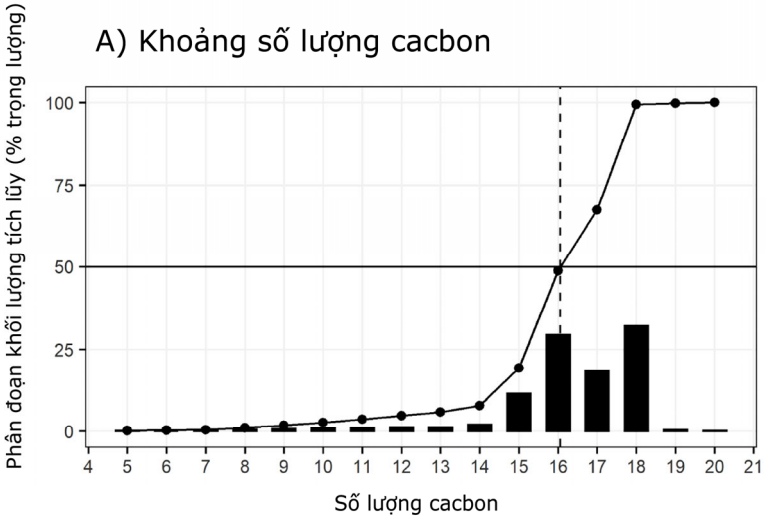
(11) **109978 A**
(21) **1-2024-04782**
(22) 21/11/2022
(30) 20216353 27/12/2021 FI
(43) 25/03/2025
(85) 27/06/2024
(86) PCT/FI2022/050771 21/11/2022
(87) WO2023/126567 06/07/2023
(51) ***C10G 9/36***

(71) **NESTE OYJ** (FI)
Keilaranta 21 02150 Espoo, Finland
(72) JAMIESON, John (GB); MUNOZ GANDARILLAS, Andres (BE); OJALA, Antti (FI)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(54) **NGUYÊN LIỆU NẠP HYDROCACBON Ở KHOẢNG NAPHTHA ỔN ĐỊNH TÁI TẠO, PHƯƠNG PHÁP CRACKING BẰNG NHIỆT VÀ DÒNG THẢI CRACKING BẰNG NHIỆT TÁI TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm cracking bằng nhiệt, nguyên liệu nạp hydrocacbon ở khoảng naptha ổn định tái tạo có thể sử dụng được trong phương pháp này, chế phẩm polyme sinh học và dòng thải cracking có thể thu được bằng cách sử dụng phương pháp này. Phương pháp theo sáng chế bao gồm bước (a) cung cấp nguyên liệu nạp hydrocacbon ở khoảng naphta ổn định tái tạo, bước (b) cracking bằng nhiệt nguyên liệu nạp hydrocacbon ở khoảng naphta ổn định tái tạo trong lò cracking bằng nhiệt, tùy chọn cùng với (các) đồng nguyên liệu nạp và/hoặc (các) chất phụ gia, và bước (c) đưa dòng thải của lò cracking bằng nhiệt ở bước (b) trải qua quá trình xử lý phân tách để cung cấp ít nhất phân đoạn (các) olefin nhẹ.

FIG. 1

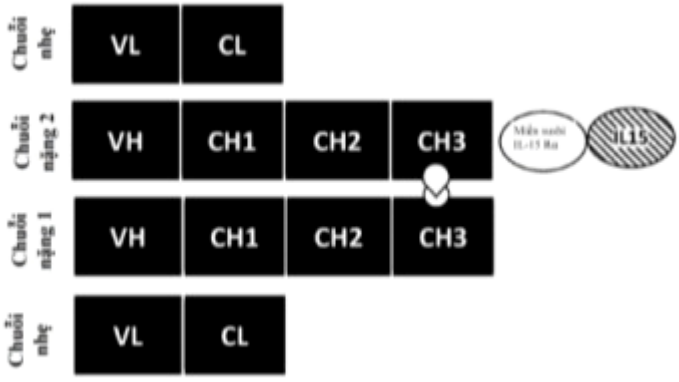


(11) **109979 A**
(21) **1-2024-04830**
(22) 29/11/2022
(30) 63/284,937 01/12/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 28/06/2024
(86) PCT/US2022/080542 29/11/2022
(87) WO2023/102367 A1 08/06/2023
(51) ***C07K 16/28****; A61P 35/00; C07K 14/715; A61K 39/395; C07K 14/54*

(71) **KADMON CORPORATION, LLC** (US)
55 Corporate Drive, Bridgewater, NJ 08807 (US)
(72) LU Dan (US); PATEL Jeegar P. (US); CHANG Tsu-Pei (US); POLONSKAYA Zhanna (US); MIYARA Faical (US)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **KHÁNG THỂ B7-H4 VÀ PROTEIN DUNG HỢP KHÁNG THỂ KHÁNG B7-H4/IL-15**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể tái tổ hợp, các mảnh liên kết kháng nguyên của chúng, và các protein dung hợp của chúng hữu dụng để liên kết và ức chế B7-H4. Sáng chế cũng đề cập đến các phân tử axit nucleic mã hóa các kháng thể, các mảnh liên kết kháng nguyên của chúng, và các protein dung hợp của chúng được bộc lộ ở đây và các dược phẩm của chúng. Sáng chế còn bộc lộ các phương pháp sử dụng các kháng thể đã được bộc lộ, các mảnh liên kết kháng nguyên của chúng, và các protein dung hợp của chúng để điều trị bệnh.



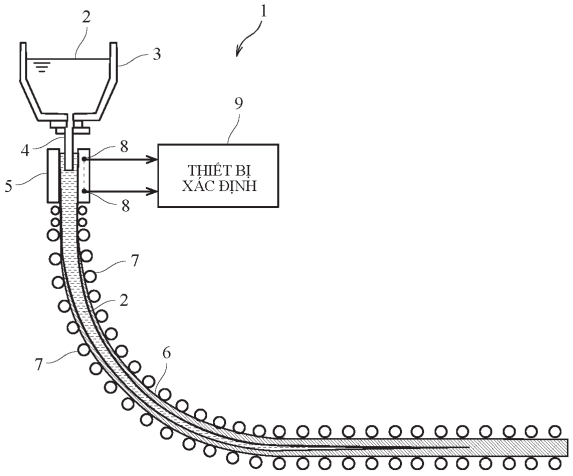
HÌNH 1B

(11) **109980 A**
(21) **1-2024-04858**
(22) 25/01/2023
(30) 2022-011171 27/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 01/07/2024
(86) PCT/JP2023/002318 25/01/2023
(87) WO 2023/145786 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/07/2024
(51) ***B22D 11/08****; B22D 11/16*
(71) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) MASUDA Ryosuke (JP); SHIBUTA Naoya (JP); KORIYAMA Taiga (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU ĐÚC LIÊN TỤC, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH PHƯƠNG TIỆN ĐÚC LIÊN TỤC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI, THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH, HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH BẮT ĐẦU ĐÚC LIÊN TỤC, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định thời điểm bắt đầu đúc liên tục, phương pháp vận hành phương tiện đúc liên tục, phương pháp sản xuất phôi, thiết bị xác định, hệ thống xác định bắt đầu đúc liên tục, và thiết bị đầu cuối hiển thị mỗi trong số chúng có thể xác định thời điểm bắt đầu đúc liên tục một cách chính xác. Phương pháp xác định thời điểm bắt đầu đúc liên tục để xác định thời điểm bắt đầu đúc liên tục là thời điểm kéo thanh dẫn giả trong phương tiện đúc liên tục (1) bao gồm: bước đo để đo nhiệt độ trong tấm đồng của khuôn đúc (5) trong phương tiện đúc liên tục (1), bằng cách sử dụng nhiều cảm biến nhiệt độ (8) được bố trí ở vị trí xác định hướng đúc là vị trí hướng đúc được xác định trước trên tấm đồng; và bước xác định để xác định thời điểm bắt đầu dựa trên vị trí hướng đúc của bề mặt kim loại nóng chảy của thép nóng chảy (2), vị trí hướng đúc được ước tính dựa trên các kết quả đo trong bước đo và chiều rộng của phôi sẽ được đúc trong phương tiện đúc liên tục (1).

FIG.1

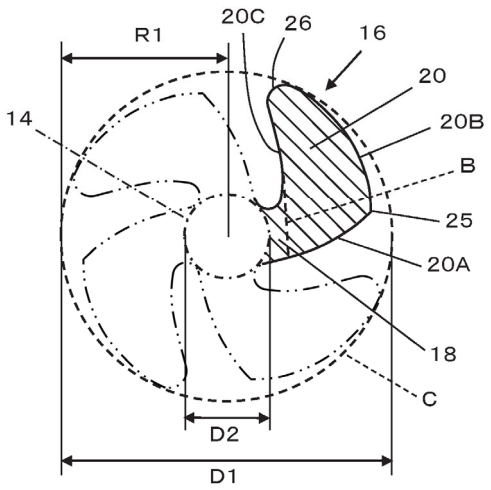


(11) **109981 A**
(21) **1-2024-04859**
(22) 26/01/2023
(30) 2022-010158 26/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 01/07/2024
(86) PCT/JP2023/002365 26/01/2023
(87) WO2023/145798 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/02/2025
(51) ***A23L 7/109***
(71) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan
(72) KIMURA Ryusuke (JP); FUJII Tomoyuki (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) SỢI MÌ CÓ RÃNH

(57) Mặt cắt ngang của sợi mì bao gồm vùng lõi (14) được đặt trong phần trung tâm và bốn phần hình móc câu (16), mỗi phần hình móc câu (16) bao gồm phần chân (18) và mở rộng từ vùng lõi (14) và phần cánh quạt (20) được kết nối với phần chân (18), phần cánh quạt (20) có phần ngoại vi bên ngoài thứ nhất (20A) mở rộng từ phần chân (18) theo hướng xuyên tâm, phần ngoại vi bên ngoài thứ hai (20B) mở rộng từ phần ngoại vi bên ngoài thứ nhất (20A) theo hướng chu vi, và phần ngoại vi bên ngoài thứ ba (20C) mở rộng từ phần ngoại vi bên ngoài thứ hai (20B) đến phần chân, phần ngoại vi bên ngoài thứ hai (20B) được tạo cấu hình sao cho một phần của nó trên phía phần ngoại vi bên ngoài thứ nhất (20A) là gần trung tâm của sợi mì hơn các phần khác của nó trên phía phần ngoại vi bên ngoài thứ ba (20C), phần góc (25) được tạo thành ở phần mối nối giữa phần ngoại vi bên ngoài thứ nhất (20A) và phần ngoại vi bên ngoài thứ hai (20B), và phần mối nối giữa phần ngoại vi bên ngoài thứ hai (20B) và phần ngoại vi bên ngoài thứ ba (20C) có phần hình cánh cung (26) với bán kính cong 0,050 đến 0,160 mm.

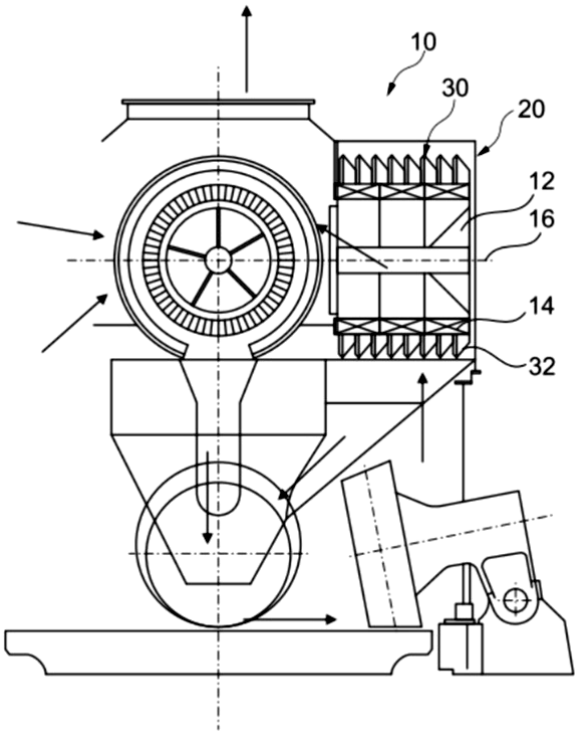
FIG. 3



(11) **109982 A**
(21) **1-2024-04870**
(22) 04/01/2022
(43) 25/03/2025
(85) 02/07/2024
(86) PCT/EP2022/050053 04/01/2022
(87) WO 2023/131393 13/07/2023
(51) ***B02C 15/00***; *B07B 7/083*
(71) **LOESCHE GMBH** (DE)
Hansaallee 243, 40549 Düsseldorf, Germany
(72) MÜLLER, Alexander (DE)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) BỘ PHÂN LOẠI DÙNG CHO MÁY NGHIỀN LĂN THẲNG ĐỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phân loại (10) dùng cho máy nghiền lăn thẳng đứng bao gồm ít nhất hai bộ phận phân loại (12). Mỗi bộ phận phân loại (12) có rôto chủ động (4) mà có thể quay quanh trục quay (16). Trục quay (16) được định hướng ít nhất ở góc 50° so với phương thẳng đứng. Sáng chế khác biệt ở chỗ quanh mỗi bộ phận phân loại (12), bộ cánh dẫn hướng (30) bao quanh ít nhất một phần bộ phận phân loại và có ít nhất một cánh dẫn hướng (32) được bố trí. Cánh dẫn hướng (32) có biên dạng (34) hở về phía trục quay. Sáng chế cũng đề cập đến máy nghiền lăn thẳng đứng có bộ phân loại theo sáng chế.



(11) **109983 A**
(21) **1-2024-04871**
(22) 12/01/2023
(30) PCT/EP2022/050562 12/01/2022 EP
(43) 25/03/2025
(85) 02/07/2024
(86) PCT/EP2023/050601 12/01/2023
(87) WO2023/135193 20/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/03/2025
(51) ***C01B 32/60***; *C01F 5/24; C04B 35/00; C04B 18/02; C04B 20/02; C04B 28/10; B01D 53/62; C04B 14/26*
(71) **OLIMENT®GMBH** (DE)
Gemeinschaftsstraße 6, 04571 Rötha OT Espenhain, Germany
(72) BELLMANN, Frank (DE)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỐT LIỆU VÀ CỐT LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cốt liệu bao gồm các bước: cấp sản phẩm ban đầu chứa magie silicat hydrat với lượng ít nhất 20% khối lượng, nghiền đến độ mịn tương ứng với diện tích bề mặt BET bằng 0,1 m^2/g hoặc nhỏ hơn, đồng nhất hóa sản phẩm ban đầu, và khử nước ít nhất một phần sản phẩm ban đầu của nước liên kết bởi sự xử lý nhiệt trong bộ phận xử lý nhiệt, cho tiếp xúc sản phẩm ban đầu đã khử nước với CO_2, trong đó CO_2 phản ứng với magie silicat hydrat đã khử nước và CO_2 được liên kết trong magie cacbonat hydrat và/hoặc magie cacbonat thu được, và ép và nén chặt sản phẩm ban đầu đã khử nước trước hoặc sau khi cho tiếp xúc CO_2 với chất rắn để tạo ra cốt liệu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến cốt liệu.

(11) **109984 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-04874**
(22) 02/07/2024
(30) 10-2023-0111824 25/08/2023 KR
10-2023-0111823 25/08/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/07/2024
(51) ***C02F 11/127**; B04B 7/08; B04B 1/20; B04B 3/04*
(71) **ARK CO., LTD.** (KR)
1Dong, 230-17 Eunhaengnamu-ro, Yanggam-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18633, Republic of Korea
(72) HONG, Sang Hun (KR)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **THÂN QUAY HÌNH TRỤ DÙNG CHO MÁY KHỬ NƯỚC LY TÂM GIẢM TRỌNG LƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THÂN QUAY NÀY, MÁY KHỬ NƯỚC LY TÂM GIẢM TRỌNG LƯỢNG BAO GỒM THÂN QUAY NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MÁY KHỬ NƯỚC LY TÂM GIẢM TRỌNG LƯỢNG**

(57) Sáng chế này đề xuất thân quay hình trụ dùng cho máy khử nước ly tâm giảm trọng lượng và phương pháp chế tạo thân quay hình trụ dùng cho máy khử nước ly tâm giảm trọng lượng này. Sáng chế cũng đề xuất máy khử nước ly tâm giảm trọng lượng bao gồm thân quay hình trụ nêu trên và phương pháp chế tạo máy khử nước ly tâm giảm trọng lượng. Thân quay hình trụ (100) theo sáng chế bao gồm: lô cuốn trong (140) bằng thép không gỉ; một cặp đĩa cố định (150) kéo dài ở hai đầu của lô cuốn trong (140) nhô ra dọc theo mép của lô cuốn trong (140); lô cuốn ngoài thứ nhất (160) được liên kết dọc theo bề mặt ngoài của lô cuốn trong và được làm bằng vật liệu nhựa phức hợp; nhiều vít gia cố (170) được trang bị trên bề mặt ngoài lô cuốn ngoài thứ nhất theo hướng dọc với các khoảng cách bằng nhau theo hướng vòng quanh và cả hai đầu đều được cố định vào cặp đĩa cố định ở trạng thái căng chặt; và lô cuốn ngoài thứ hai (180) được liên kết dọc theo bề mặt ngoài của lô cuốn ngoài thứ nhất ở dạng bao phủ nhiều vít gia cố và được làm bằng vật liệu nhựa phức hợp; nhờ vậy có một ưu điểm là có thể giảm tổng trọng lượng giúp giảm tiêu thụ điện năng và lượng khí CO_2 thải ra, trong khi vẫn duy trì độ bền và độ cứng.

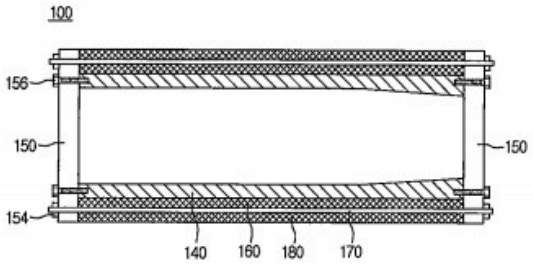


FIG.4

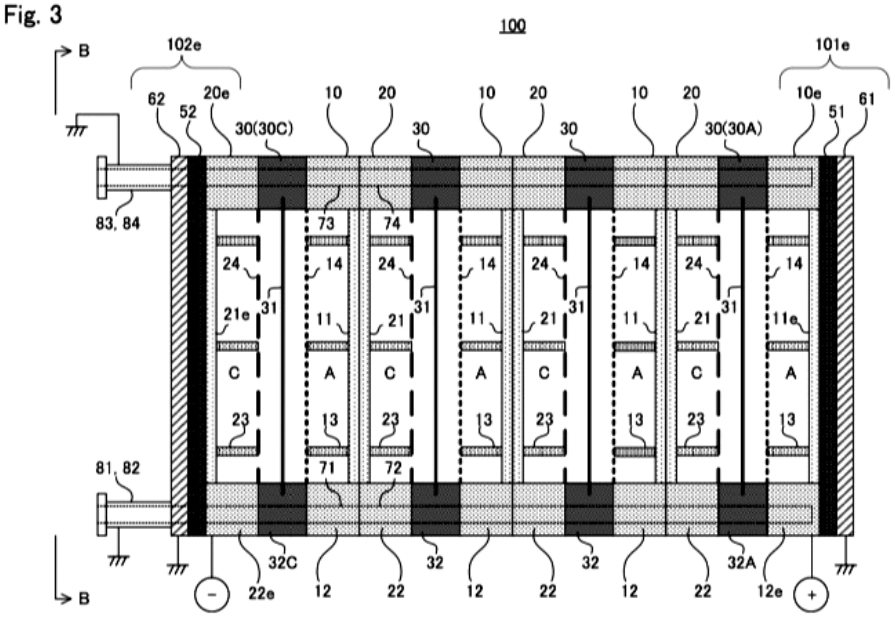
(11) **109985 A**
(21) **1-2024-04898**
(22) 09/12/2022
(30) 2021-200688 10/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/JP2022/045519 09/12/2022
(87) WO/2023/106412 15/06/2023
(51) ***C25B 9/65***; *C25B 13/02; C25B 13/08; C25B 9/77; C25B 9/00; C25B 1/04; C25B 15/08*

(71) **TOKUYAMA CORPORATION** (JP)
1-1, Mikage-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 7458648, Japan
(72) TANAKA, Yasuyuki (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **BÌNH ĐIỆN PHÂN ĐỂ ĐIỆN PHÂN CHẤT ĐIỆN PHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÍ HYDRO SỬ DỤNG BÌNH ĐIỆN PHÂN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bình điện phân để điện phân nước kiềm bao gồm cấu trúc ngăn xếp bao gồm: tế bào đầu anot; tế bào đầu catot; nhiều chi tiết màng ngăn; các tế bào buồng catot; và các tế bào buồng anot. Các chi tiết màng ngăn, và catot và các tế bào buồng anot được bố trí lặp lại giữa các tế bào đầu anot và catot. Mỗi trong số các tế bào buồng bao gồm: bộ phận dòng cấp anolit/catolit, bộ phận dòng thu hồi anolit/catolit và khí, và các bộ phận dòng ống góp cấp chất điện phân tương ứng và các bộ phận dòng ống góp thu hồi chất điện phân và khí. Toàn bộ hoặc một phần của mỗi bề mặt của phần mặt bích của mỗi tế bào buồng tiếp xúc với các bộ phận dòng cấp chất điện phân, toàn bộ hoặc một phần của mỗi bề mặt của phần mặt bích tiếp xúc với các bộ phận dòng thu hồi chất điện phân và khí, toàn bộ hoặc một phần của mỗi bề mặt của phần mặt bích tiếp xúc với các bộ phận dòng ống góp cấp chất điện phân, và toàn bộ hoặc một phần của mỗi bề mặt của phần mặt bích tiếp xúc với các bộ phận dòng ống góp thu hồi chất điện phân và khí lần lượt được phủ vật liệu nhựa cách điện.

Fig. 3



(11) **109986 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-04905**
(22) 03/07/2024
(30) 2023112308027 22/09/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***B23K 26/362***
(71) **SHANGHAI ONLYTEC EQUIPMENT CO, LTD.** (CN)
Xin Yuan RD, 123, Qingpu District, Shanghai, China
(72) JIANG, Defu (CN); WANG, Yaofei (CN); ZENG, Wenliang (CN); SHI, Xiuchen (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT TỰ ĐỘNG CHAI ĐÓNG GÓI KHÔNG NHÃN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH DẤU CHAI**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị sản xuất tự động chai đóng gói không nhãn, thuộc lĩnh vực kỹ thuật về sản xuất chai đóng gói. Thiết bị bao gồm giá đỡ máy. Giá đỡ máy được trang bị thiết bị vận chuyển chai và thiết bị đánh dấu chai. Thiết bị đánh dấu chai bao gồm trục quay trên giá đỡ và đĩa vòng chủ động được cố định đồng trục với trục quay. Trên giá đỡ máy có lắp cơ cấu truyền động để điều khiển trục quay quay, nhiều đĩa lưu trữ được xoay trên đỉnh của đĩa vòng chủ động, nhiều đĩa lưu trữ được phân bố thành mảng dọc theo chu vi hình tròn của đĩa vòng chủ động, đáy của đĩa vòng chủ động được trang bị động cơ tự quay để điều khiển chuyển động quay của đĩa lưu trữ tương ứng, đĩa vòng bị động được cố định đồng trục trên trục quay, bên trên đĩa vòng bị động có cụm ép tương ứng với đĩa lưu trữ, trên giá đỡ máy lắp nhiều đầu phun laze để đánh dấu chai. Sáng chế này có lợi cho việc đáp ứng nhu cầu đánh dấu chai đóng gói khổ lớn, công suất cao, giúp ích cho hoạt động sản xuất hàng loạt chai đóng gói không nhãn và tiện cho quá trình tái chế bảo vệ môi trường, tiết kiệm tiêu thụ năng lượng cũng như giảm chi phí sản xuất.

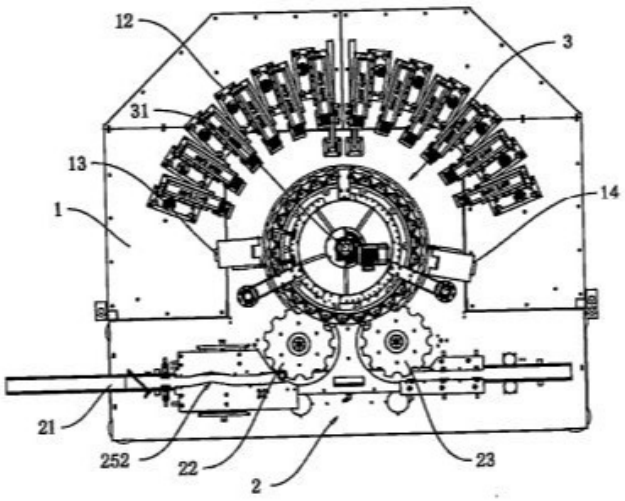
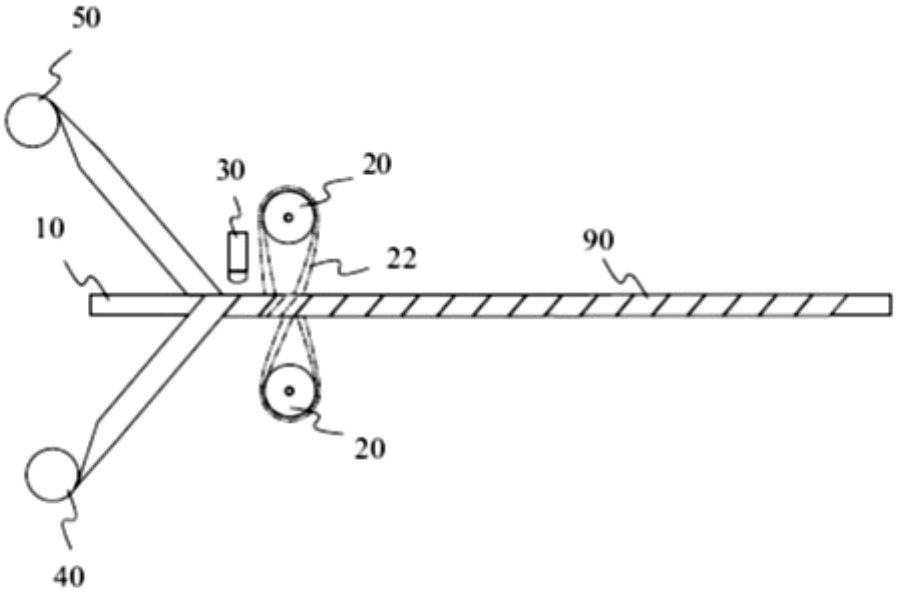


Fig.1

(11) **109987 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-04913**
(22) 03/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/07/2024
(51) ***B05C 17/02**; B29D 99/00*
(75) **NGUYEN, THO HUNG** (AU)
38 Gilbert Street, Cabramatta, New South Wales 2166, Australia
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT ỐNG LĂN SƠN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất ống lăn sơn bao gồm: tạo dải băng polypropylen với một mặt nhám; quấn chéo kề mí dải băng polypropylen lên trục tĩnh với mặt nhám hướng ra ngoài tạo thành ống nền; phủ nhựa nóng chảy lên mặt ngoài của ống nền; quấn vải lông xù lên ống nền tạo thành bán thành phẩm; và cắt bán thành phẩm thành ống lăn sơn. Sáng chế còn đề xuất hệ thống sản xuất ống lăn sơn, trong đó có thiết bị tạo ống gồm: trục tĩnh 10; thiết bị cấp băng nhựa 50 để quấn chéo quanh trục tĩnh 10 tạo thành ống nền; thiết bị cấp nhựa nóng chảy 30; thiết bị cấp vải lông xù 40 để quấn chéo lên ống nền; các bánh đai 20 và dây đai 22 để kéo tạo thành bán thành phẩm 90.



Hình 4

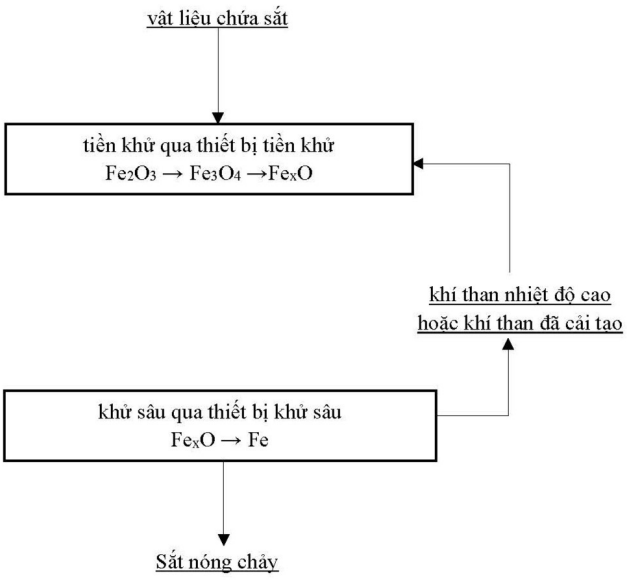
(11) **109988 A**
(21) **1-2024-04916**
(22) 05/12/2022
(30) 2021-200741 10/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/JP2022/044682 05/12/2022
(87) WO 2023/106253 15/06/2023
(51) ***C02F 1/68****; B65D 51/28; A23L 2/00; A23L 2/38*
(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) TAKAHASHI, Daiki (JP); MAKINO, Takashi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG CUNG CẤP NƯỚC UỐNG CHỨA KHOÁNG CHẤT

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cung cấp nước uống chứa khoáng chất giúp có thể để dễ dàng thu được nước uống chứa khoáng chất tại nhà. Theo sáng chế, hệ thống cung cấp nước uống chứa khoáng chất bao gồm: đồ chứa thứ nhất chứa khí nén và 1-10 mL lượng sử dụng một lần của thành phần chất lỏng khoáng chất cô đặc sẽ được sử dụng với tỷ lệ pha loãng là 100-1000 lần; và đồ chứa thứ hai chứa 1-3 L nước. Đồ chứa thứ nhất có thể được gắn làm bộ phận nắp của đồ chứa thứ hai. Khi đồ chứa thứ nhất đã được gắn làm bộ phận nắp của đồ chứa thứ hai, thành phần chất lỏng khoáng chất cô đặc trong đồ chứa thứ nhất có thể được phun vào đồ chứa thứ hai.

(11) **109989 A**
(21) **1-2024-04919**
(22) 01/09/2022
(30) 202210013549.9 06/01/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/CN2022/116582 01/09/2022
(87) WO 2023/130750 13/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***C21B 13/00***; *C21B 13/08; C21B 13/02*
(71) **ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD.** (CN)
No. 480 Lusong Road, High-tech Zone Changsha, Hunan 410006, P.R. of China
(72) YE, Hengdi (CN); HU, Bing (CN); WEI, Jinchao (CN); ZHENG, Fuqiang (CN); LIU, Chen (CN); CHU, Taishan (CN); WANG, Zhaocai (CN); SHI, Benjing (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG KHỬ TRỰC TIẾP OXIT SẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống khử trực tiếp oxit sắt. Bằng phương pháp tiền khử bằng thiết bị tiền khử và khử sâu bằng thiết bị khử sâu, phản ứng khử ở các giai đoạn $Fe_2O_3 \rightarrow Fe_3O_4 \rightarrow Fe_xO$ dễ xảy ra trong quá trình khử sắt oxit thành sắt kim loại, được hoàn thiện trong thiết bị tiền khử; và sản phẩm tiền khử đạt đến độ khử nhất định và than dư được nạp nóng vào thiết bị khử sâu cùng nhau để thực hiện phản ứng khử sâu ở giai đoạn $Fe_xO \rightarrow Fe$ trong thiết bị khử sâu. Trong kỹ thuật này, phản ứng ở giai đoạn khử dễ khử oxit sắt từ trạng thái hóa trị ba sang trạng thái hóa trị hai được hoàn thành trong thiết bị tiền khử, phản ứng ở giai đoạn khử khó từ sắt II thành sắt kim loại được hoàn thiện trong thiết bị khử sâu và các điều kiện khử có thể được cung cấp trong thiết bị tiền khử và thiết bị khử sâu được tận dụng tối đa và kết hợp với các đặc tính của quá trình khử oxit sắt, sao cho đạt hiệu suất cao trong quy trình khử oxit sắt.

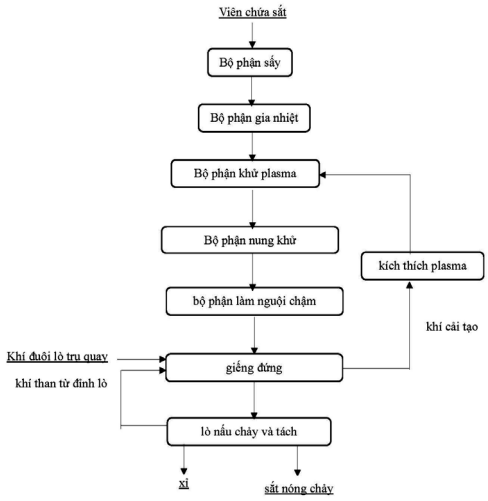


(11) **109990 A**
(21) **1-2024-04920**
(22) 02/09/2022
(30) 202210005114.X 04/01/2022 CN
202210006483.0 04/01/2022 CN
202210446955.4 26/04/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/CN2022/116887 02/09/2022
(87) WO 2023/130752 13/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***C22B 1/216**; C21B 13/08; C22B 1/02*

(71) **ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD.** (CN)
No. 480 Lusong Road, High-tech Zone Changsha, Hunan 410006, P.R. of China
(72) HU, Bing (CN); LIU, Chen (CN); ZHENG, Fuqiang (CN); SHI, Benjing (CN); WANG, Zhaocai (CN); ZHANG, Zhen (CN); HE, Luyao (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG KHỬ TRỰC TIẾP VIÊN CHỨA SẮT DÙNG LÒ TRỤ QUAY-SỰ TUẦN HOÀN KHÍ NÓNG BÊN NGOÀI LÒ NẤU CHẢY VÀ TÁCH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và quy trình khử trực tiếp viên chứa sắt dùng lò trụ quay-sự tuần hoàn khí nóng bên ngoài của lò khử nấu chảy. Để thực hiện quá trình khử nhanh ở nhiệt độ thấp bằng lò trụ quay dùng than, bằng cách sử dụng tiền khử lò trụ quay-phương pháp khử sâu bằng lò khử nấu chảy, lò trụ quay dùng than được chia tuần tự thành bộ phận sấy, bộ phận gia nhiệt trước, bộ phận khử plasma, bộ phận nung khử và bộ phận làm nguội chậm; khí than tràn qua phía trên cùng của lò khử nấu chảy được cải tạo, một phần nhiệt hiện của khí than được chuyển hóa thành thế năng hóa học của CO và H_2, sau đó CO và H_2 được kích hoạt thành CO^+ hoặc H^+ ở trạng thái plasma và sau đó được đưa vào qua phần dưới của lớp vật liệu, từ đó tăng cường môi trường khử của lớp vật liệu trong lò trụ quay, tăng cường sự khuếch tán của chất khử trong các viên dạng hạt quặng sắt, tăng cường phản ứng khử của chất khử trong giao diện viên quặng sắt trong giai đoạn nhiệt độ thấp và hiện thực hóa mục đích tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải và nâng cao năng suất sản xuất.



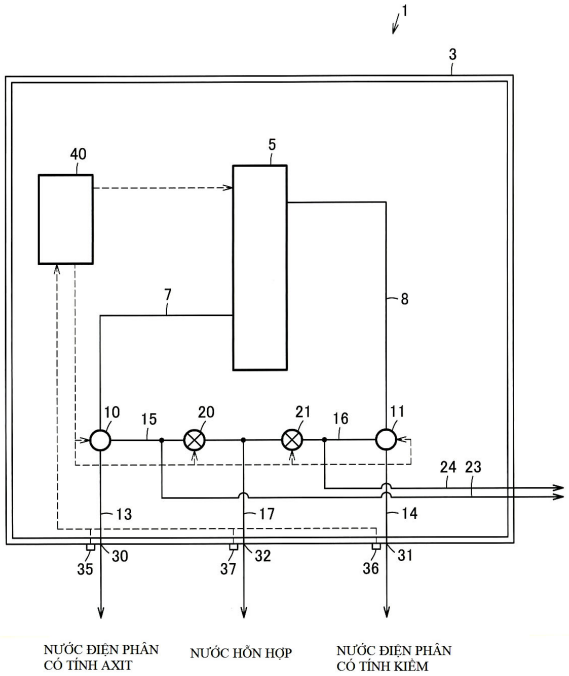
(11) **109991 A**
(21) **1-2024-04922**
(22) 16/12/2022
(30) 22150129.9 04/01/2022 EP
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/EP2022/086369 16/12/2022
(87) WO2023/131499 A1 13/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***C11D 1/62****; A01N 33/12; C11D 3/48; C11D 3/20; A01N 31/16; A01P 3/00*
(71) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom
(72) MAHAPATRA Samiran (IN); MEDEPALLI Srilaxmi Venkata (IN); MOHAPATRA Namisha (IN); VARMA Sandeep (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) CHẾ PHẨM KHÁNG NẤM, BỘ DỤNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ NẤM TẠO RA DHN MELANIN

(57) Sáng chế này đề cập đến cách dùng hợp chất dihydroxy benzen được thế alkyl để ức chế melanin nấm và làm giảm nấm bám dính lên bề mặt. Sáng chế này cụ thể hơn là đề cập đến loại chế phẩm để loại bỏ các loài nấm tạo ra DHN melanin khỏi các bề mặt cứng, cũng như các bề mặt mềm như đồ vải. Điều này đạt được bằng cách kết hợp hợp chất dihydroxy benzen được thế alkyl với chất hoạt động bề mặt cation.

(11) **109992 A**
(21) **1-2024-04923**
(22) 16/01/2023
(30) 2022-013390 31/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/JP2023/000955 16/01/2023
(87) WO 2023/145505 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***C02F 1/461***
(71) **ACT CORPORATION** (JP)
16-2-2, Odori Minami, Obihiro-shi, Hokkaido, 0800010, Japan
(72) UCHIUMI Hiroshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT**

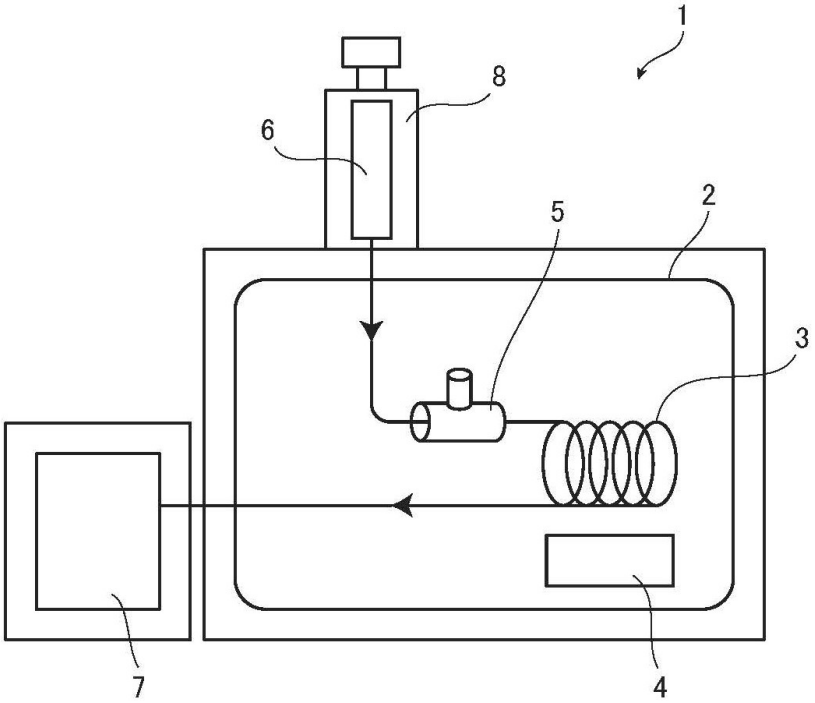
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị sản xuất có thể dễ dàng thu được nước điện phân có tính axit, nước điện phân có tính kiềm, và nước hỗn hợp riêng rẽ đồng thời tiết kiệm không gian. Thiết bị sản xuất (1) bao gồm: bể điện phân (5) được định cấu hình để tạo ra nước điện phân có tính axit và nước điện phân có tính kiềm; phương tiện điều chỉnh (10) và phương tiện điều chỉnh (11) được định cấu hình để điều chỉnh việc xả và hòa trộn nước điện phân có tính axit và nước điện phân có tính kiềm được tạo ra trong bể điện phân (5); một phương tiện điều chỉnh tốc độ dòng chảy (20) và một phương tiện điều chỉnh tốc độ dòng chảy khác (21) được định cấu hình để điều chỉnh tốc độ dòng chảy của nước điện phân có tính axit và nước điện phân có tính kiềm được hòa trộn bằng phương tiện điều chỉnh (10) và phương tiện điều chỉnh (11); và các phần xả (13), phần xả (14), và phần xả (17) có khả năng xả riêng rẽ nước điện phân có tính axit, nước điện phân có tính kiềm, và nước hỗn hợp được tạo ra bằng cách hòa trộn nước điện phân có tính axit và nước điện phân có tính kiềm.



(11) **109993 A**
(21) **1-2024-04924**
(22) 21/11/2022
(30) 2022-016874 07/02/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/JP2022/042941 21/11/2022
(87) WO 2023/149053 10/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***G01N 30/08***; *G01N 27/62; G01N 33/22; G01N 30/72; C10B 57/04; G01N 30/06*
(71) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) TANDOKORO Kohei (JP); TAMURA Shunsuke (JP); ISHIDA Tomoharu (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH LƯỢNG KHÍ ĐƯỢC TẠO RA TỪ THAN ĐÁ, PHƯƠNG PHÁP ƯỚC TÍNH LƯỢNG KHÍ ĐƯỢC TẠO RA TRONG QUÁ TRÌNH CACBON HÓA THAN ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THAN CỐC**

(57) Sáng chế đề xuất khí được tạo ra trong quá trình đốt than được thu thập. Khí thu được được đưa vào cột tách (3) của máy sắc ký khí. Khí đưa vào cột tách (3) được thu lại bằng cách làm mát cột tách (3). Khí thu được được giải phóng bằng cách làm không hoạt động quá trình làm mát cột tách (3). Tại thời điểm này, tốt hơn là tăng nhiệt độ để làm nóng cột tách (3) mà việc làm mát được làm không hoạt động. Khí thải ra được phân tích và định lượng bằng khối phổ (7). Nhờ đó, khí được tạo ra trong quá trình đốt than có thể được định lượng với độ chính xác cao.



(11) **109994 A**
(21) **1-2024-04934**
(22) 13/12/2022
(30) PCT/CN2021/137719 14/12/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/US2022/052697 13/12/2022
(87) WO 2023/114201 22/06/2023
(51) ***C08G 18/72***
(71) **HUNTSMAN PETROCHEMICAL LLC** (US)
10003 Woodloch Forest Drive, The Woodlands, Texas 77380 USA
(72) WU, Min (CN); LIANG, Yide (CN); JI, Renjie (CN); ZHANG, Yi (CN); PAN, Feng (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) CHẾ PHẨM POLYURETAN VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO CHẾ PHẨM NÀY

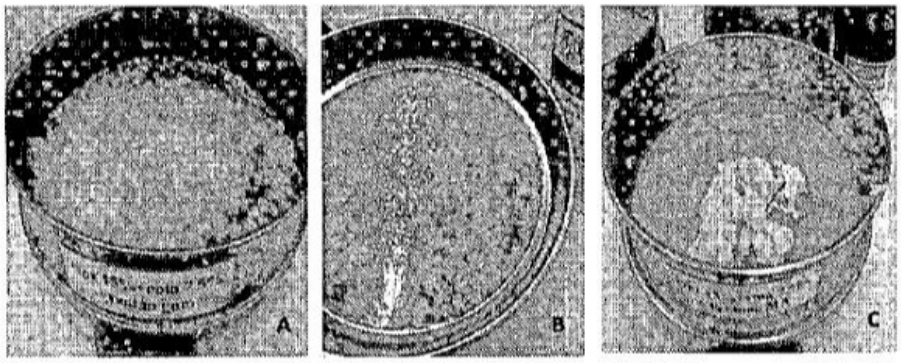
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan có mùi giảm và quy trình chế tạo chế phẩm polyuretan này. Chế phẩm polyuretan có thể bao gồm (a) isoxyanat đa chức; (b) chế phẩm phản ứng isoxyanat; và (c) chất xúc tác amin.

(11) **109995 A**
(21) **1-2024-04938**
(22) 06/12/2022
(30) 63/286,590 07/12/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 04/07/2024
(86) PCT/IL2022/051294 06/12/2022
(87) WO2023/105518 15/06/2023
(51) ***A01N 43/90***; *A01P 7/04; A01N 25/04; A01N 43/56*
(71) **ADAMA MAKHTESHIM LTD.** (IL)
P.O. Box 60, 8410001 Beer Sheva, Israel
(72) DAHAN, Yogev (IL); FRIEDMAN, Jacob (IL)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM HUYỀN PHÙ DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI TRONG NƯỚC CHỨA HỢP CHẤT DIỆT CÔN TRÙNG MACROLID VÀ CHẤT CẢI BIẾN LƯU BIẾN POLYCATION, PHƯƠNG PHÁP LÀM ỔN ĐỊNH CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT HOẶC NGĂN NGỪA SỰ NHIỄM CỦA CÁC THỰC VẬT VỚI CÁC SINH VẬT GÂY HẠI THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm huyền phù diệt sinh vật gây hại trong nước bao gồm hợp chất diệt côn trùng macrolid hoặc muối của nó; ít nhất một chất cải biến lưu biến polycation; các chất phụ gia tùy chọn và thành phần hoạt tính bổ sung tùy chọn. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp làm ổn định chế phẩm huyền phù diệt sinh vật gây hại trong nước và các phương pháp kiểm soát hoặc ngăn ngừa sự nhiễm của các thực vật với các sinh vật gây hại thực vật sử dụng chế phẩm.

Hình 1A Hình 1B Hình 1C



Hình 1. Sự tạo thành vón cục (A) Gôm Xanthan; (B) Carboxylat metyl Xenluloza; (C) Benton MA

(11) **109996 A**
(21) **1-2024-04939**
(22) 07/12/2018
(30) 17207740.6 15/12/2017 EP
17207750.5 15/12/2017 EP
17207746.3 15/12/2017 EP
(43) 25/03/2025
(85) 13/07/2020
(86) PCT/EP2018/083958 07/12/2018
(87) WO2019/115386 20/06/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/06/2021
(51) ***C12N 15/117***
(62) 1-2020-04024
(71) **ELANCO ANIMAL HEALTH GMBH** (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
(72) ILG, Thomas (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **OLIGONUCLEOTIT KÍCH THÍCH MIỄN DỊCH**

(57) Sáng chế bộc lộ các oligonucleotit kích thích miễn dịch, văcxin, vectơ, chế phẩm kích thích miễn dịch và dược phẩm chứa chúng. Sáng chế cũng bộc lộ phương pháp gia tăng hoạt tính kích thích thụ thể giống toll 21 (TLR21). Cụ thể hơn, sáng chế bộc lộ oligonucleotit kích thích miễn dịch và phương pháp tối ưu hóa các đặc tính kích thích miễn dịch của oligonucleotit.

(11) **109997 A**
(21) **1-2024-04944**
(22) 07/12/2022
(30) 202141057353 09/12/2021 IN
(43) 25/03/2025
(85) 04/07/2024
(86) PCT/IN2022/051057 07/12/2022
(87) WO 2023/105536 15/06/2023
(51) ***B32B 17/06****; C03C 17/36*

(71) **SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE** (FR)
Tour Saint-Gobain, 12 Place de l'iris, Courbevoie 92400, Frace
(72) Priyesh DHANDHARIA (IN); Vincent REYMOND (FR); Sacha ABADIE (FR); Soumyadeep MISRA (IN); Uditendu MUKHOPADHYAY (IN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **SẢN PHẨM KÍNH KIỂM SOÁT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI XỬ LÝ ĐƯỢC BẰNG NHIỆT CHỨA TITAN NITRUA VÀ CÁC LỚP CHỨC NĂNG TRÊN CƠ SỞ NIOBI**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm kính bao gồm nền trong suốt được kết tủa với cụm lớp mỏng trên ít nhất một trong số bề mặt của nó để tác động lên bức xạ mặt trời và/hoặc hồng ngoại có khả năng đi tới bề mặt này. Cụm lớp mỏng bao gồm liên tục, lần lượt bắt đầu từ nền không nhiều hơn hai lớp chức năng F1, F2 dựa trên Nb/NbN và TiN và ba lớp phủ chất điện môi M1, M2, M3 bao gồm ít nhất một lớp điện môi sao cho mỗi lớp trong số lớp chức năng kim loại nằm giữa hai lớp phủ chất điện môi. Sản phẩm theo sáng chế có hệ số thu nhiệt mặt trời thấp (SHGC) hoặc hệ số năng lượng mặt trời (SF) mong muốn; sự truyền nhìn thấy được mong muốn; độ ổn định nhiệt và khả năng phù hợp về màu sắc lúc xử lý nhiệt như tôi và trị số chọn lọc mong muốn.

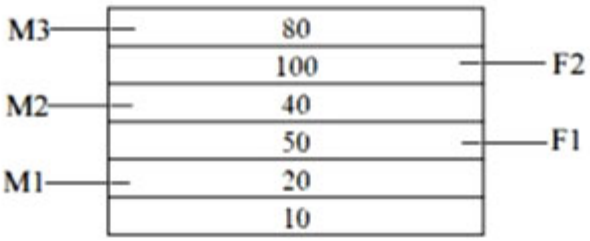


FIG. 1

(11) **109998 A**
(21) **1-2024-04960**
(22) 15/12/2022
(30) 2021-209562 23/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 04/07/2024
(86) PCT/JP2022/046218 15/12/2022
(87) WO 2023/120370 29/06/2023
(51) ***A23L 33/175****; A23K 20/174; A23L 33/115; A23L 33/15; A61P 43/00; A23K 20/142; A61K 31/4172; A61K 47/44; A61P 17/18; A61K 31/355*

(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) FUNAKI, Ayuta (JP); EGUCHI, Megumi (JP); SUGIZAKI, Miku (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM VỊ ĐẮNG DO ERGOTHIONEIN HOẶC MUỐI CỦA NÓ VÀ MÙI DO VITAMIN E**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng qua đường miệng chứa ergothionein hoặc muối của nó và hợp chất vitamin E trong đó vị đắng có nguồn gốc từ ergothionein hoặc muối của nó và mùi có nguồn gốc từ hợp chất vitamin E được giảm bớt; và phương pháp làm giảm vị đắng có nguồn gốc từ ergothionein hoặc muối của nó và mùi có nguồn gốc từ hợp chất vitamin E. Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng qua đường miệng chứa thành phần (A), tức là, ergothionein hoặc muối của nó; và thành phần (B), tức là, ít nhất một hợp chất vitamin E, trong đó tỷ lệ trọng lượng (B)/(A) của thành phần (B) tính theo vitamin E so với thành phần (A) tính theo ergothionein là từ 1 đến 27.

(11) **109999 A**
(21) **1-2024-04966**
(22) 06/12/2022
(30) 2021-198818 07/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 04/07/2024
(86) PCT/JP2022/044857 06/12/2022
(87) WO 2023/106284 15/06/2023
(51) ***C07K 16/28***; *A61P 29/00; A61P 35/00; A61P 9/14; C12N 5/10; C12N 1/19; C12N 1/21; C12N 15/12; C12N 15/13; A61K 39/395; C12N 1/15*

(71) 1. **OSAKA UNIVERSITY** (JP)
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 5650871, Japan
2. **PERIOTHERAPIA CO., LTD.** (JP)
2-8, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 5650871, Japan
(72) TANIYAMA, Yoshiaki (JP); SANADA, Fumihiro (JP); MORISHITA, Ryuichi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể mới hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó chống lại exon 21 của periostin ở người. Mục đích của sáng chế đạt được nhờ kháng thể hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó liên kết được với epitop cấu hình trên periostin ở người, trong đó epitop chứa trình tự axit amin A được thể hiện bởi SEQ ID NO: 61 và trình tự axit amin B được thể hiện bởi trình tự bất kỳ trong số các SEQ ID NO: 62 đến 64.

(11) **110000 A**
(21) **1-2024-04985**
(22) 21/12/2021
(43) 25/03/2025
(85) 05/07/2024
(86) PCT/CN2021/140008 21/12/2021
(87) WO2023/115318 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/07/2024
(51) ***A43B 13/04****; B29D 35/00; B29D 35/02; B29C 44/00*
(71) **GLORY STEEL ENTERPRISE CO., LTD.** (TW)
No. 28-30, Chengfeng Ln., Taiming Rd., Wuri Dist., Taichung City 414, Taiwan
(72) YI-LIANG CHEN (TW); PAO-HSIN WANG (TW)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU GIÀY, BÁN THÀNH PHẨM THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ VẬT LIỆU GIÀY ĐƯỢC TẠO BỌT XỐP

(57) Phương pháp sản xuất vật liệu giày được tạo bọt xốp bao gồm các bước sau đây. Bước S1: vật liệu tạo bọt xốp được được bơm vào khoang của khuôn phôi để đông đặc, từ đó tạo ra bán thành phẩm của vật liệu giày và chất thải con lăn không được tạo bọt xốp. Chất thải con lăn có thể được đổ để tái sử dụng trực tiếp làm vật liệu có thể tạo bọt xốp mà không cần quá trình tạo hạt. Bước S2: bán thành phẩm được làm nguội và đưa vào khoang của khuôn tạo bọt xốp, và bán thành phẩm được tạo bọt xốp đều trong khoang của khuôn tạo bọt xốp để thu được vật liệu giày. Ngoài ra, bán thành phẩm được tạo ra trong quá trình sản xuất vật liệu giày được tạo bọt xốp và vật liệu giày được cung cấp. Với thiết kế như vậy, chất thải được tạo ra trong quá trình sản xuất vật liệu giày được tạo bọt xốp có thể được tái sử dụng một cách hiệu quả, và tỷ lệ năng suất của vật liệu giày có thể được thúc đẩy.

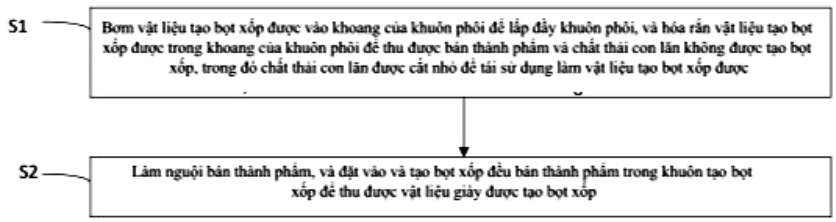
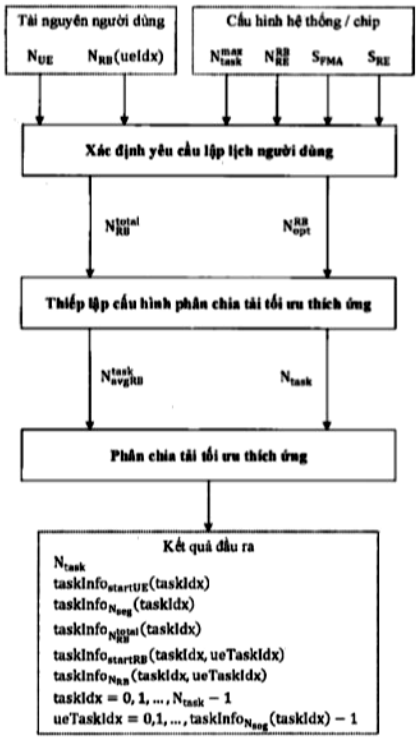


FIG.1

(11) **110001 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05008**
(22) 05/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/07/2024
(51) ***H04W 28/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Huỳnh Quốc Anh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN CHIA TẢI TỐI ƯU THÍCH ỨNG CHO ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRẠM THU PHÁT GỐC MẠNG DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân chia tải tối ưu thích ứng cho đường lên trong hệ thống trạm thu phát gốc mạng di động gồm ba bước cụ thể: bước 1: xác định yêu cầu lập lịch người dùng, tính toán tổng tài nguyên cần xử lý và kích thước cụm tài nguyên tối ưu dựa vào đặc tính kiến trúc tập lệnh của chip xử lý tín hiệu số; bước 2: thiết lập cấu hình phân chia tải tối ưu thích ứng, tính toán tài nguyên trung bình ở mỗi tác vụ và số lượng tác vụ xử lý thực tế dựa vào cấu hình người dùng; bước 3: phân chia tải thiết bị người dùng theo cách tối ưu thích ứng, bố trí cụ thể tài nguyên cần xử lý cho từng tác vụ.



Hình 2

(11) **110002 A**
(21) **1-2024-05009**
(22) 07/12/2022
(30) 63/288,174 10/12/2021 US
63/350,580 09/06/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 05/07/2024
(86) PCT/US2022/081121 07/12/2022
(87) WO2023/108028 15/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/07/2024
(51) ***C07K 16/40****; A61K 39/395*
(71) **OMEROS CORPORATION** (US)
201 Elliott Avenue West, Seattle, WA 98119, United States of America
(72) DUDLER, Thomas (US); NOLLERT VON SPECHT, Peter, Kurt (DE); YABUKI, Munehisa (JP); YASEEN, Sadam (IQ)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ TRỊ LIỆU GẮN KẾT MIỀN SERIN PROTEAZA CỦA MASP-2 VÀ CHẾ PHẨM BAO GỒM KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất kháng thể đơn dòng được phân lập và mảnh gắn kết kháng nguyên của nó mà gắn kết đặc hiệu với epitop thuộc miền serin proteaza của MASP-2 của người. Theo một vài phương án, kháng thể hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó ức chế sự hoạt hoá bổ thể con đường lectin. Sáng chế cũng đề xuất polynucleotit mã hoá kháng thể đơn dòng được đề cập hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó, và vật truyền tách dòng hoặc cat-xet biểu hiện bao gồm polynucleotit này. Sáng chế còn đề xuất phương pháp ức chế sự hoạt hoá bổ thể con đường lectin.

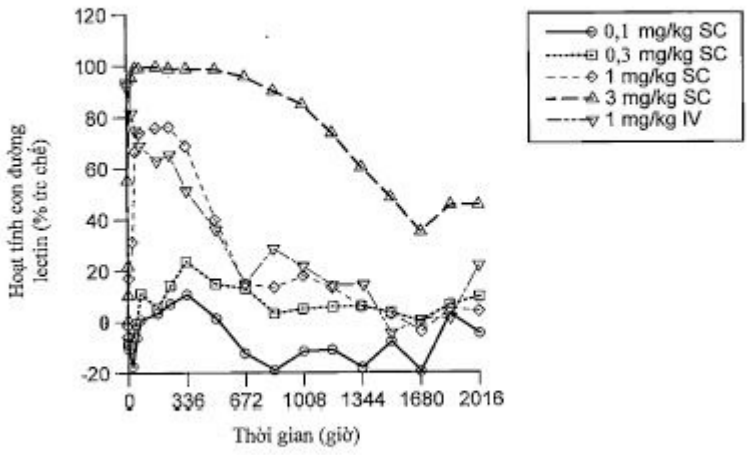


FIG.21

(11) **110003 A**
(21) **1-2024-05035**
(22) 15/02/2023
(30) 2022-053081 29/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 05/07/2024
(86) PCT/JP2023/005155 15/02/2023
(87) WO 2023/188926 A1 05/10/2023
(51) ***C09J 7/38**; G09F 9/00; C09J 11/06; C09J 133/04*
(71) **MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION** (JP)
1-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251 Japan
(72) WAKAYAMA Joji (JP); NOZAWA Daiki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẤM DÍNH HAI MẶT, TẤM MỎNG CẤU THÀNH THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

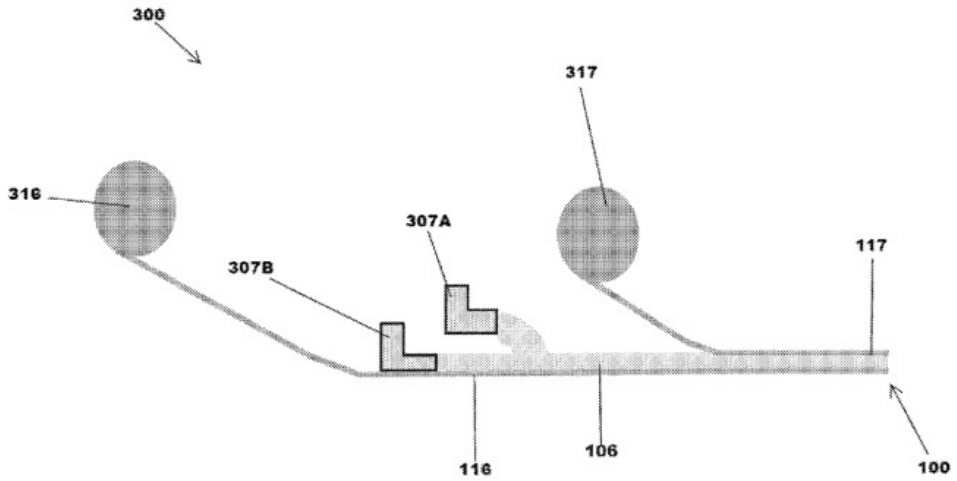
(57) Sáng chế đề cập đến tấm dính hai mặt có cấu trúc đa lớp gồm lớp trung gian (lớp α) và lớp bề mặt (lớp β), trong đó lớp trung gian (lớp α) được tạo ra từ chế phẩm nhựa chứa (met)acrylic polyme, chất liên kết ngang, và chất khơi mào quang polyme hóa; lớp bề mặt (lớp β) được tạo ra từ chế phẩm chất kết dính chứa (met)acrylic polyme, chất liên kết ngang, chất khơi mào quang polyme hóa mà có thể được hoạt hóa bằng ánh sáng có bước sóng lớn hơn hoặc bằng 405 nm, và chất hấp thụ tia cực tím; và tấm dính hai mặt có tỷ lệ phục hồi ứng suất lớn hơn hoặc bằng 30%. Tấm dính hai mặt có khả năng hóa rắn, ngăn tấm dính giảm chất lượng do tia cực tím, và có độ bền chống bạc màu và khả năng hấp thụ bậc tuyệt vời.

(11) **110004 A**
(21) **1-2024-05052**
(22) 28/12/2022
(30) 63/294,616 29/12/2021 US
(43) 25/03/2025
(85) 08/07/2024
(86) PCT/US2022/054189 28/12/2022
(87) WO2023/129617 06/07/2023
(51) ***B32B 13/04****; E04C 2/04; B32B 13/02*

(71) **SAINT-GOBAIN PLACO** (FR)
Tour Saint-Gobain 12 Place de L'Iris 92400 Courbevoie, FRANCE
(72) JONES Roger (US); FEY Karen (US); BRADLEY Mark (US); OVERTON John (US); THOMAS Arun (US); GHOSH Anirban (US); LEEDY James (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TẤM THẠCH CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thạch cao bao gồm tấm bảng thứ nhất có bề mặt ngoài, bề mặt trong, mép thứ nhất, mép thứ hai, và tâm giữa mép thứ nhất và mép thứ hai, lớp vật liệu thạch cao cứng được ghép nối với bề mặt trong của tấm bảng thứ nhất, trong đó vật liệu thạch cao cứng có mật độ thứ nhất gần mép thứ nhất của tấm bảng thứ nhất và mật độ thứ hai gần tâm của tấm bảng thứ nhất, mật độ thứ nhất lớn hơn mật độ thứ hai, và tấm bảng thứ hai có bề mặt ngoài, bề mặt trong, mép thứ nhất, mép thứ hai, và tâm giữa mép thứ nhất và mép thứ hai, trong đó tấm bảng thứ hai được ghép nối với vật liệu thạch cao cứng đối diện tấm bảng thứ nhất.

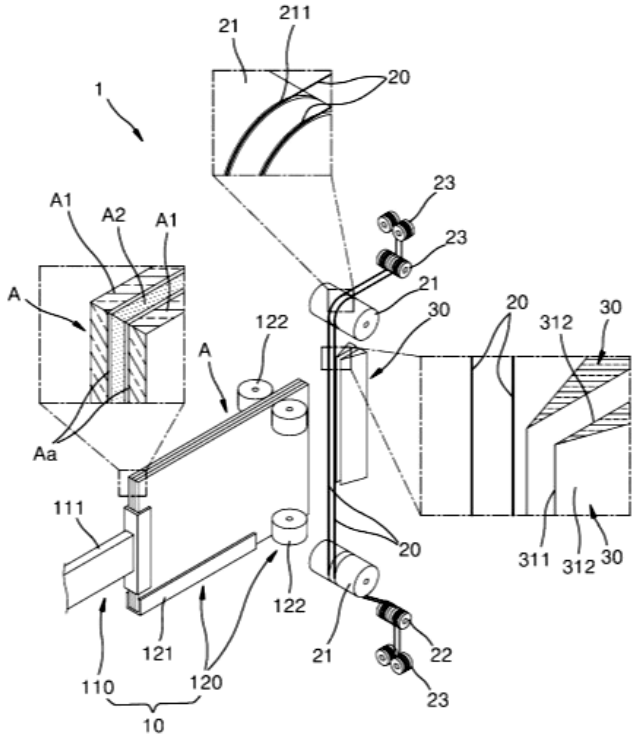


HÌNH 3

(11) **110005 A**
(21) **1-2024-05062**
(22) 14/11/2022
(30) 10-2022-0001791 05/01/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 08/07/2024
(86) PCT/KR2022/017821 14/11/2022
(87) WO2023/132462 13/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/07/2024
(51) ***B09B 5/00****; B26D 3/28; B09B 101/15*
(71) **WON KWANG S&T CO., LTD.** (KR)
12-1, Bongsu-daero 183beon-gil, Seo-gu, Incheon 22845, Republic of Korea
(72) LEE, Sang Hun (KR); KIM, Jun Kee (KR); LEE, Tae Eun (KR); NOH, Cheong Min (KR); CHO, Geun Sik (KR); LEE, Do Yun (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **DỤNG CỤ THÁO TẤM PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ tháo tấm pin mặt trời. Dụng cụ tháo tấm pin mặt trời tách tấm thủy tinh của tấm pin mặt trời và lớp màng được gắn vào tấm thủy tinh khỏi nhau, và dụng cụ tháo tấm pin mặt trời bao gồm: môđun đỡ mà giữ vững và cố định tấm pin mặt trời sao cho đường gắn giữa tấm thủy tinh và lớp màng lộ ra hướng lên và hướng xuống và làm di chuyển tấm pin mặt trời theo phương song song song song với bề mặt gắn giữa tấm thủy tinh và lớp màng; và lưỡi cắt hình dây mà được bố trí ở phía trước của tấm pin mặt trời theo phương di chuyển của tấm pin mặt trời để có khoảng cách từ môđun đỡ, được bố trí song song với bề mặt gắn, và tách tấm thủy tinh và lớp màng khỏi nhau.

FIG. 1



(11) **110006 A**
(21) **1-2024-05065**
(22) 09/02/2023
(30) 2022-027585 25/02/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 09/07/2024
(86) PCT/JP2023/004399 09/02/2023
(87) WO 2023/162703 A1 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/07/2024
(51) ***F16L 55/04****; F02M 55/02; F02M 37/00; F02M 55/00*
(71) **SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED** (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi, 485-8550 Japan
(72) Satoshi TAHARA (JP); Atsuo MIYAJIMA (JP); Yoshiki KODAKA (JP); Kazushige SAKAZAKI (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **ĐẦU NỐI ỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẦU NỐI ỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất đầu nối ống (1) bao gồm: thân chính của vỏ chứa (10); chi tiết ép (40); và màng đàn hồi (30). Thân chính của vỏ chứa (10) có phần hình trụ thứ nhất (11) với đáy kín được trang bị miệng thứ nhất (P1) và mặt tựa hình khuyên (21) của vỏ chứa, trong phần hình trụ thứ nhất (11), ở vị trí gần với đầu ở phía đối diện với miệng thứ nhất (P1). Chi tiết ép (40) có mặt tựa hình khuyên (41) của chi tiết ép mà có dạng hình trụ và được tạo thành trên đầu ở phía đối diện với miệng (P1) ở trạng thái được lắp vào phần bên trong của phần hình trụ thứ nhất (11). Màng đàn hồi (30), được kẹp giữa mặt tựa hình khuyên (21) của vỏ chứa và mặt tựa hình khuyên (41) của chi tiết ép, là một bề mặt để tiếp nhận áp suất của chất lỏng chảy xuyên qua phần bên trong của phần hình trụ thứ nhất (11) và biến dạng theo cách bị uốn cong tùy thuộc vào áp suất của chất lỏng chảy qua phần bên trong của phần hình trụ thứ nhất (11).

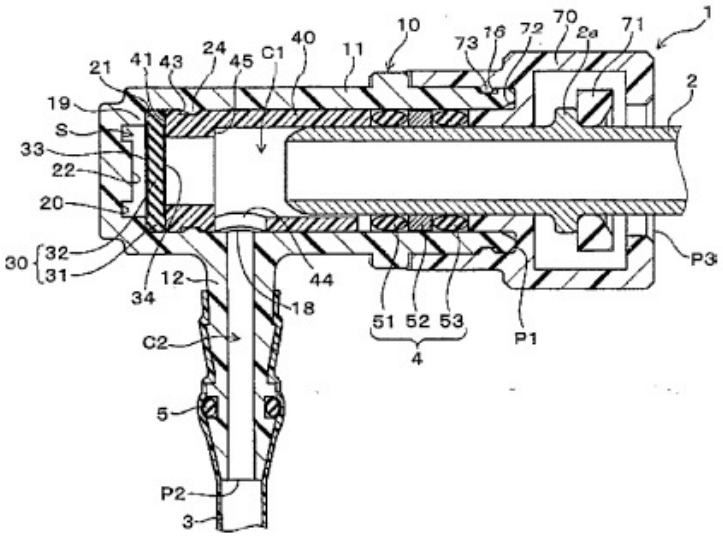


FIG. 1

(11) **110007 A**
(21) **1-2024-05066**
(22) 13/12/2022
(30) 2021-201877 13/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 09/07/2024
(86) PCT/JP2022/045940 13/12/2022
(87) WO2023/112933 22/06/2023
(51) ***C12N 15/11****; C12P 7/42; C12N 15/63; C12N 9/02; C12N 1/21; C12N 15/53*
(71) **KAO CORPORATION** (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
(72) NAGAI, Hikaru (JP); OSAMURA, Tatsuya (JP); TAKAHASHI, Fumikazu (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ADN CÓ HOẠT TÍNH CỦA TRÌNH TỰ KHỞI ĐẦU, TRÌNH TỰ KHỞI ĐẦU, VECTƠ BIỂU HIỆN, CATXET BIỂU HIỆN ADN VÀ CORYNEBACTERIUM CHỨA ADN NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU TỪ CORYNEBACTERIUM**

(57) Sáng chế đề cập đến trình tự khởi đầu có hoạt tính cao. Sáng chế cũng đề cập đến ADN có hoạt tính của trình tự khởi đầu gồm có trình tự nucleotit được chọn từ nhóm gồm (a) đến (c) sau đây: (a) trình tự nucleotit phía trước gen mã hóa polypeptit gồm có trình tự axit amin sau đây; (b) trình tự nucleotit có độ đồng nhất ít nhất 90% với trình tự nucleotit phía trước gen mã hóa polypeptit gồm có trình tự axit amin sau đây; và (c) trình tự nucleotit có phép xóa bỏ, thay thế, bổ sung hoặc chèn một hoặc một số nucleotit trong hình tự nucleotit phía trước gen mã hóa polypeptit gồm có trình tự axit amin sau đây:
$MX_1X_2X_3FX_1IX_4QX_5IFX_1GX_6X_1X_1LX_7X_1SX_8X_1X_1GAQX_9VFX_{10}X_1X_{11}X_1X_1X_{12}SS$
trong đó X_1 là gốc axit amin bất kỳ, X_2 là S hoặc A, X_3 là V hoặc I, X_4 là F hoặc I, X_5 là S hoặc A, X_6 là V hoặc I, X_7 là V hoặc I, X_8 là V hoặc I, X_9 là G hoặc N, X_{10} là D hoặc T, X_{11} là I hoặc V, và X_{12} là A hoặc F), Sáng chế cũng đề cập đến các vectơ biểu hiện, catxet biểu hiện ADN, Corynebacterium chứa vectơ biểu hiện, và phương pháp sản xuất vật liệu từ Corynebacterium.

(11) **110008 A**
(21) **1-2024-05069**
(22) 13/12/2022
(30) 202111626740.2 28/12/2021 CN
202210552048.8 20/05/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 09/07/2024
(86) PCT/CN2022/138712 13/12/2022
(87) WO 2023/124975 A1 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/07/2024
(51) ***C25F 3/16****; C09G 1/16*

(71) **GUANGDONG WESHINING TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 402 Building E, Foshan National Torch Innovation and Entrepreneurship Park, No.13 Huabao South Road, Zhangcha Street, Chancheng District, Foshan, Guangdong 528051, China
(72) PANG Hao (CN); LIAO, Bing (CN); HONG, Peiping (CN); YU, Yue (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **NHỰA TRAO ĐỔI ION DÙNG ĐỂ ĐÁNH BÓNG ĐIỆN PHÂN RẮN CỦA PHÔI GIA CÔNG KIM LOẠI, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NHỰA TRAO ĐỔI ION VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH BÓNG ĐIỆN PHÂN RẮN CỦA PHÔI GIA CÔNG KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến nhựa trao đổi ion dùng để đánh bóng điện phân rắn của các phôi gia công kim loại, phương pháp điều chế nhựa trao đổi ion và phương pháp đánh bóng điện phân rắn của phôi gia công kim loại. Nhựa trao đổi ion là nhựa trao đổi ion dương loại axit yếu hữu cơ có cấu trúc xốp; và nhựa trao đổi ion chứa chất điện phân bên trong các lỗ xốp và/hoặc trên bề mặt của nhựa trao đổi ion. Nhựa trao đổi ion được sử dụng trong đánh bóng điện phân rắn của phôi gia công kim loại. So sánh đánh bóng cơ học và đánh bóng điện phân, nhựa trao đổi ion có thể đánh bóng hoàn toàn các phần khó tiếp cận để mài. Phương pháp không yêu cầu lượng lớn các chất oxy hóa hóa học và các chất điện phân trong quá trình đánh bóng, do đó thân thiện với môi trường và có độ an toàn cao. Ngoài ra, nhựa trao đổi ion được biến đổi có thể được tái chế sau khoảng thời gian sử dụng, giúp tăng đáng kể tuổi thọ sử dụng và giảm chi phí.

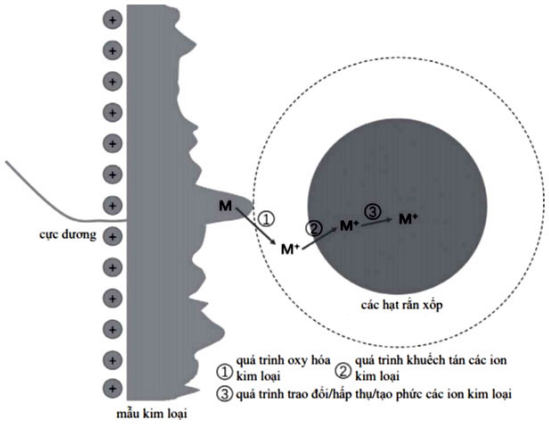


FIG.4

(11) **110009 A**
(21) **1-2024-05133**
(22) 13/12/2022
(30) GB 2118030.2 13/12/2021 GB
(43) 25/03/2025
(85) 10/07/2024
(86) PCT/EP2022/085716 13/12/2022
(87) WO/2023/110938 A1 22/06/2023
(51) ***C10G 33/02**; C02F 1/36; C02F 1/40; C10L 1/32; C10G 33/04; C10G 33/06; B01D 17/04; C02F 101/32*
(71) **SULNOX GROUP PLC** (GB)
10 Orange street, Haymarket, London WC2H 7DQ, United Kingdom
(72) Redman, James (ZA); Clarke, Dan (GB)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) QUY TRÌNH THU HỒI DẦU TỪ NHŨ TƯƠNG DẦU TRONG NƯỚC VÀ BỘ MÁY ĐỂ LOẠI BỎ NƯỚC KHỎI NHŨ TƯƠNG DẦU TRONG NƯỚC

(57) Sáng chế đề xuất chất khử nhũ tương bao gồm ít nhất một đietanolamit của axit béo C_8 đến C_{18}, ít nhất một axit béo C_{12} đến C_{24}, ít nhất một etoxylat rượu C_6 đến C_{18} để sử dụng trong việc thu hồi dầu nhiên liệu từ nhũ tương dầu nhiên liệu trong nước. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất quy trình thu hồi dầu nhiên liệu từ nhũ tương dầu nhiên liệu trong nước bằng cách sử dụng chất khử nhũ tương.

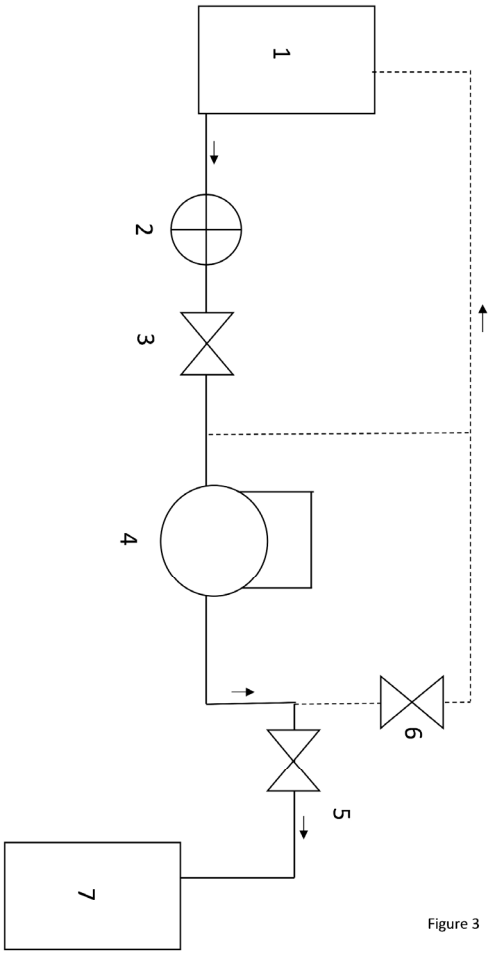


Figure 3

(11) **110010 A**
(21) **1-2024-05150**
(22) 23/12/2022
(30) 2022-014259 01/02/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 11/07/2024
(86) PCT/JP2022/047676 23/12/2022
(87) WO2023/149127 10/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/07/2024
(51) ***A01D 34/90***
(71) 1. **TOHOKUSETUBI CO., LTD.** (JP)
406-35, Tsubone, Murakami-shi, Niigata 9580822, Japan
2. **TOGASHI KOSHICHI** (JP)
301, Waseda, Murakami-shi, Niigata 9580213, Japan
(72) TOGASHI Koshichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) DÂY ĐEO CHO MÁY CẮT CỎ VÀ BỘ MÁY CẮT CỎ

(57) Sáng chế đề cập đến dây đeo máy cắt cỏ (3) có đệm xương chậu (30), đai chính (31), đai phụ (32), nhiều vòng đai phụ (34), và bộ treo. Đai chính (31) được siết chặt vào vùng xương chậu của người sử dụng (8) thông qua đệm xương chậu (30). Đai phụ (32) được siết chặt vào vùng lưng dưới của người sử dụng (8). Nhiều vòng đai phụ (34) được tạo ra trên đệm xương chậu (30) mà đai phụ (32) được nối bằng ren qua đó. Bộ treo được tạo ra trên đệm xương chậu (30) và phần có thể treo được của máy cắt cỏ (2). Đệm xương chậu (30) được treo từ đai phụ (32) bởi nhiều vòng đai phụ (34). Nhiều vòng đai phụ (34) chứa các vòng đai phụ tương ứng nằm ở trên và tương ứng với bộ treo.

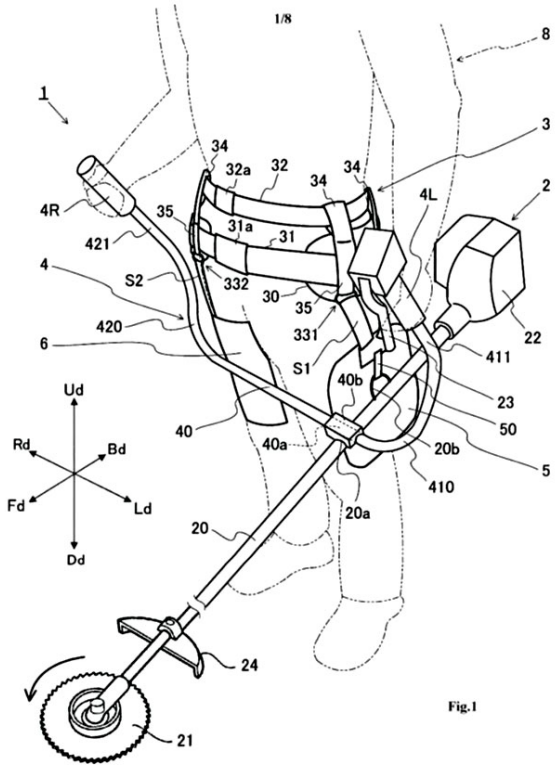
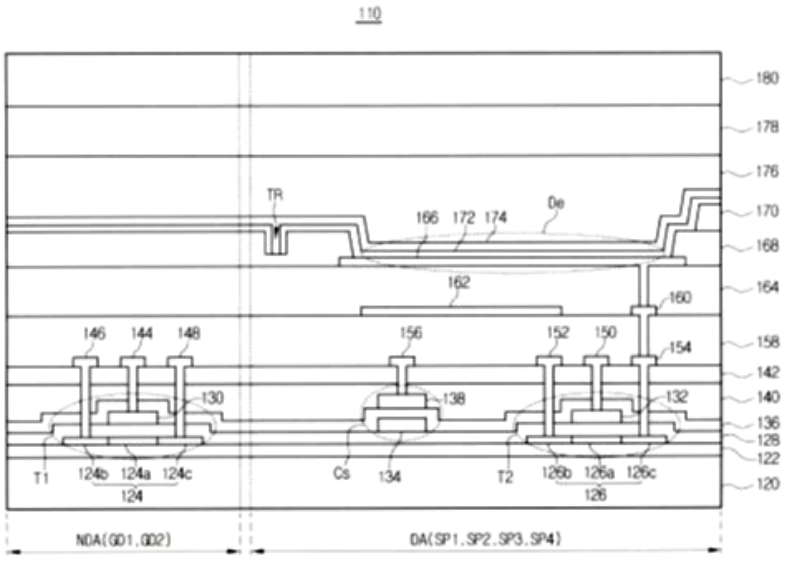


Fig.1

(11) **110011 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05152**
(22) 11/07/2024
(30) 10-2023-0119075 07/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/07/2024
(51) ***G02F 1/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Jong-Woo KIM (KR); Eung-Yong KIM (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm các lớp bán dẫn thứ nhất và thứ hai trên đế, các lớp bán dẫn thứ nhất và thứ hai này bao gồm vật liệu bán dẫn đa tinh thể và vật liệu bán dẫn oxit, một cách lần lượt. Thiết bị bao gồm lớp cách ly cổng thứ nhất trên các lớp bán dẫn thứ nhất và thứ hai. Thiết bị bao gồm các điện cực cổng thứ nhất và thứ hai trên lớp cách ly cổng thứ nhất, các điện cực cổng thứ nhất và thứ hai tương ứng với các lớp bán dẫn thứ nhất và thứ hai, một cách lần lượt. Thiết bị bao gồm lớp cách ly lớp giữa thứ nhất trên điện cực cổng thứ nhất và điện cực cổng thứ hai. Thiết bị bao gồm các điện cực nguồn và máng thứ nhất và các điện cực nguồn và máng thứ hai trên lớp cách ly lớp giữa thứ nhất, các điện cực nguồn và máng thứ nhất được nối với cả hai phần đầu, một cách lần lượt, của lớp bán dẫn thứ nhất, các điện cực nguồn và máng thứ hai được nối với cả hai phần đầu, một cách lần lượt, của lớp bán dẫn thứ hai.

FIG. 2



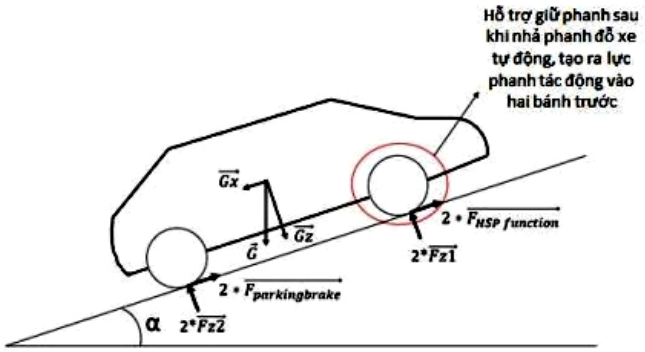
(11) **110012 A**
(21) **1-2024-05170**
(22) 13/01/2022
(43) 25/03/2025
(85) 11/07/2024
(86) PCT/CN2022/071706 13/01/2022
(87) WO2023/133744 20/07/2023
(51) ***C09J 175/06****; C08G 18/10; C09J 175/08; C09J 175/04; C08G 18/08; C08G 18/32*
(71) **HENKEL AG & CO. KGAA** (DE)
Henkelstrasse 67, 40589 Düsseldorf, Germany
(72) BATCHELOR, Rhiannon Ford (DE); SHEN, Dongmei (CN); GUO, Bingbing (CN); BRANDT, Adrian (DE); GAWLIK, Patrick (DE); HOLTGREWE, Christian (DE)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM DÍNH BÁM NÓNG CHẢY POLYURETAN CÓ HÀM LƯỢNG CHẤT CÓ NGUỒN GỐC SINH HỌC CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dính bám nóng chảy polyuretan có hàm lượng chất có nguồn gốc sinh học cao, trong đó chế phẩm này bao gồm: ít nhất một tiền polyme polyuretan thu được từ phản ứng của a) ít nhất một polyeste polyol tinh thể rắn có nguồn gốc sinh học; b) ít nhất một polyeste polyol vô định hình rắn có nguồn gốc sinh học, và/hoặc ít nhất một polyeste vô định hình lỏng có nguồn gốc sinh học; và c) ít nhất một polyisoxyanat; với sự có mặt của chất xúc tác, trong đó chế phẩm dính bám này chứa chất có nguồn gốc sinh học với lượng lớn hơn 50% trọng lượng, dựa trên tổng trọng lượng của chế phẩm dính bám. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm dính bám nóng chảy polyuretan có hàm lượng chất có nguồn gốc sinh học cao, và thiết bị điện tử thu được bằng chế phẩm nóng chảy polyuretan có hàm lượng chất có nguồn gốc sinh học cao.

(11) **110013 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05187**
(22) 12/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/07/2024
(51) ***B60T 7/12**; B60W 10/00*
(71) 1. **CÔNG TY TNHH BOSCH GLOBAL SOFTWARE TECHNOLOGIES** (VN)
Số 364, Đường Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
2. **ROBERT BOSCH GMBH** (DE)
Wernerstrasse 51, D-70469 Stuttgart, Germany
(72) Lê Đại Thành (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ HỖ TRỢ GIỮ PHANH SAU KHI NHẢ PHANH ĐỖ XE TỰ ĐỘNG

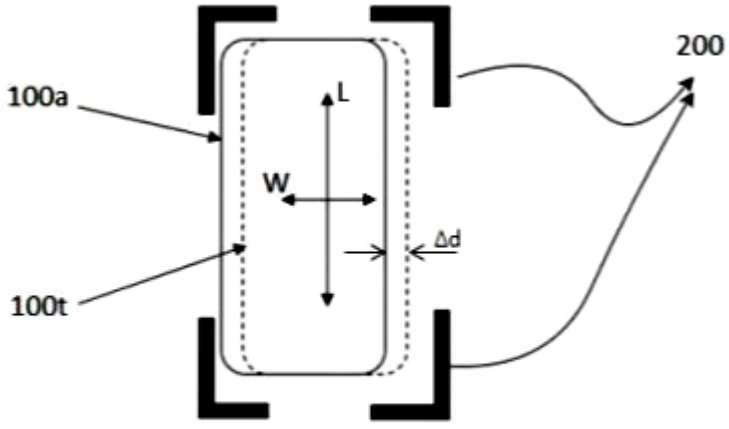
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để hỗ trợ giữ phanh sau khi nhả phanh đỗ xe tự động, bao gồm: phát hiện có sự kiện nhả phanh đỗ xe tự động hay không, trong đó việc nhả phanh này được thực hiện đối với xe được trang bị chức năng phanh đỗ xe tự động (APB - Automatic Parking Brake) và ở trạng thái đáp ứng điều kiện nhả phanh; xác định gia tốc theo chiều dọc của xe trong khi có sự chuyển số; xác định độ dốc của xe và trạng thái xe sẵn sàng được lái đi lên dốc hay xuống dốc, dựa trên gia tốc theo chiều dọc của xe và sự chuyển số theo chiều chuyển số thuận hoặc theo chiều chuyển số ngược; kiểm tra điều kiện hỗ trợ giữ phanh có được đáp ứng hay không trong khi phát hiện có nhả phanh đỗ xe tự động và xe sẵn sàng được lái đi lên dốc, trong đó điều kiện hỗ trợ giữ phanh gồm có ít nhất là độ dốc của xe lớn hơn hoặc bằng ngưỡng độ dốc hỗ trợ giữ phanh được xác định trước; tính toán áp lực phanh mục tiêu để giữ xe không tuột dốc dựa trên ít nhất là độ dốc của xe, trong khi điều kiện hỗ trợ giữ phanh được đáp ứng; và kích hoạt phanh hãm theo lực phanh mục tiêu nêu trên.



Hình 1

(11) **110014 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05188**
(22) 12/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/07/2024
(51) ***B60W 30/06***
(71) 1. **CÔNG TY TNHH BOSCH GLOBAL SOFTWARE TECHNOLOGIES** (VN)
Số 364, Đường Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
2. **ROBERT BOSCH GMBH** (DE)
Wernerstrasse 51, D-70469 Stuttgart, Germany
(72) Lê Đại Thành (VN); Trần Minh Vương (VN); Bùi Đại Trí (VN); Nguyễn Đức Thiên Văn (VN); Nguyễn Minh Đạt (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ ĐỖ XE**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để điều chỉnh vị trí đỗ xe, bao gồm: xác định mối tương quan về vị trí giữa vị trí của ô đỗ xe hiện tại và vị trí của ô đỗ xe mục tiêu, đối với xe được trang bị chức năng hỗ trợ đỗ xe tự động hoặc hỗ trợ đỗ xe từ xa, trong đó mối tương quan về vị trí giữa vị trí của ô đỗ xe hiện tại và vị trí của ô đỗ xe mục tiêu bao gồm ít nhất là tương quan về vị trí tốt, tương quan về vị trí không tốt, và tương quan về vị trí xấu; hiển thị thông tin về mối tương quan về vị trí nêu trên cho người lái xe biết; đưa ra ít nhất là lệnh chọn điều chỉnh vị trí đỗ xe trong khi mối tương quan về vị trí giữa vị trí của ô đỗ xe hiện tại và vị trí của ô đỗ xe mục tiêu là tương quan về vị trí không tốt hoặc tương quan về vị trí xấu; và tự động điều chỉnh vị trí đỗ xe trong trường hợp người lái xe thao tác vào lệnh chọn điều chỉnh vị trí đỗ xe, để mối tương quan về vị trí trở thành tương quan về vị trí tốt.



Hình 1

(11) **110015 A**
(21) **1-2024-05191**
(22) 14/12/2022
(30) 2118205.0 15/12/2021 GB
(43) 25/03/2025
(85) 12/07/2024
(86) PCT/GB2022/053232 14/12/2022
(87) WO2023/111563 22/06/2023
(51) ***B29B 17/04****; B29B 17/02*
(71) **RECYCLATECH GROUP LIMITED** (GB)
1 West Regent Street, Glasgow G2 1RW, Great Britain
(72) BELL, David (GB); TURNER, Andrew (GB)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(54) **QUY TRÌNH THU HỒI CÁC VẬT LIỆU THÀNH PHẦN TỪ CÁC SẢN PHẨM COMPOSIT BAO GỒM CAO SU CHƯA LƯU HÓA VÀ VẬT LIỆU GIA CỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình để thu hồi các vật liệu thành phần từ các sản phẩm composit, quy trình này bao gồm bước: a) cung cấp sản phẩm composit bao gồm nhiều vật liệu thành phần, các vật liệu thành phần này bao gồm cao su chưa lưu hoá và vật liệu gia cường được chọn từ vải và/hoặc kim loại; b) chuẩn bị một hoặc nhiều tấm sản phẩm composit tiêu chuẩn, trong đó mỗi tấm tiêu chuẩn có kích thước tối đa là 125mm hoặc nhỏ hơn; và c) phun nước có áp suất lên trên một hoặc nhiều bề mặt của các tấm tiêu chuẩn, trong đó nước có áp suất lên đến 500 bar, nhờ đó tách cao su chưa lưu hoá ra khỏi vật liệu gia cường và thu được hỗn hợp gồm vải cao su chưa lưu hoá và vật liệu gia cường.

(11) **110016 A**
(21) **1-2024-05203**
(22) 04/06/2020
(30) 62/857,779 05/06/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/US2020/036168 04/06/2020
(87) WO2020/247663 10/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/04/2022
(51) ***C08J 3/205****; C08K 3/36; C08K 3/04; B29B 7/74; C08J 3/215*
(62) 1-2022-00029
(71) **BEYOND LOTUS LLC** (US)
c/o Corporation Service Company, 251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware 19808, United States of America
(72) KUTSOVSKY, Yakov E. (US); GREEN, Martin C. (US); ZHANG, Ping (US); DOSHI, Dhaval A. (US); LI, Jiaxi (US); MORRIS, Michael D. (US); HULT, Brian N. (US); DICKINSON, Ralph E. (US); YUROVSKAYA, Irina S. (US); RUMPF, Frederick H. (US); CHOUDHARY, Satyan (US); ALI, Hassan M. (US); NIKOVA, Ani T. (US); XIONG, Jincheng (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **COMPOZIT VÀ SẢN PHẨM LƯU HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến compozit bao gồm chất độn được phân tán trong chất đàn hồi, trong đó chất độn bao gồm muội than ở lượng ít nhất bằng 50% khối lượng tính theo tổng khối lượng của chất độn và chất đàn hồi bao gồm cao su tự nhiên ở lượng ít nhất bằng 50% khối lượng tính theo tổng khối lượng của chất đàn hồi; phương pháp sản xuất sản phẩm lưu hóa; sản phẩm lưu hóa; đế vỏ lốp; và vật phẩm.

(11) **110017 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05208**
(22) 15/07/2024
(30) 112134340 08/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/07/2024
(51) ***G01R 31/00***
(71) **WISTRON NEWEB CORPORATION** (TW)
20 Park Avenue II, Hsinchu Science Park, Hsinchu 308, Taiwan, R.O.C.
(72) CHEN, Fang-Ching (TW); LAI, Yung-Cheng (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp thử nghiệm tự động, trong đó hệ thống này bao gồm nhiều môđun và các chức năng cơ bản được thực hiện bởi các môđun. Chức năng cơ bản cài đặt ban đầu sẽ lấy tệp tin cài đặt thử nghiệm tương ứng với thiết bị được thử nghiệm từ trạm thử nghiệm, và đọc thông tin cơ bản của thiết bị từ tệp tin cài đặt thử nghiệm. Chức năng cơ bản trước thử nghiệm sẽ thiết lập lại tệp tin cài đặt thử nghiệm từ lần thử nghiệm trước đó. Chức năng cơ bản khởi tạo thử nghiệm xác nhận xem thiết bị được thử nghiệm có được áp dụng cho hạng mục kiểm tra của trạm thử nghiệm không theo thông tin cơ bản của thiết bị, và khởi tạo dữ liệu thử nghiệm tương ứng với thiết bị được thử nghiệm theo hạng mục kiểm tra. Trạm thử nghiệm sẽ kiểm tra thiết bị được thử nghiệm dựa trên dữ liệu thử nghiệm để tạo ra kết quả thử nghiệm. Chức năng cơ bản sau thử nghiệm sẽ tải kết quả thử nghiệm lên máy chủ trung tâm, và xác nhận xem có nhận được trạng thái tải lên từ máy chủ trung tâm không.

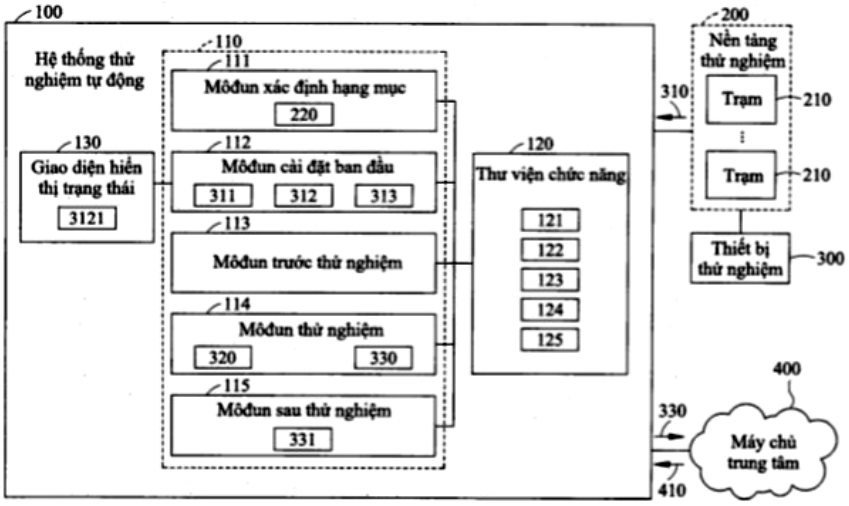


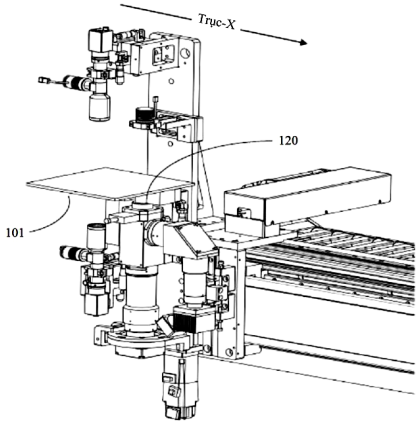
Fig. 1

(11) **110018 A**
(21) **1-2024-05217**
(22) 24/11/2022
(30) 202111545227.0 16/12/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/CN2022/134170 24/11/2022
(87) WO 2023/109466 22/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/07/2024
(51) ***G01N 21/956***

(71) **SUZHOU MEGAROBO TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Unit 101 and 201, No. 200 1#, Xingpu Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou, China (Suzhou) Pilot Free Trade Zone, Suzhou, Jiangsu 215000, P.R. China
(72) ZHU, Xiaoming (CN); WANG, Xingzhong (CN); MA, Conggao (CN); DAI, Bin (CN); KUANG, Mengliang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU TIÊU TỰ ĐỘNG, THIẾT BỊ DÒ TÌM TẤM BẢNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TIÊU TỰ ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DÒ TÌM TẤM BẢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều tiêu tự động (200), thiết bị dò tìm tấm bảng, phương pháp điều tiêu tự động, và phương pháp dò tìm tấm bảng. Thiết bị điều tiêu tự động (200) bao gồm bộ phận đo khoảng cách (210), bộ phận thu nhận hình ảnh (220), bộ phận dẫn động (230), và bộ phận điều khiển (240) được kết nối với bộ phận đo khoảng cách (210) và bộ phận dẫn động (230), trong đó bộ phận dẫn động (230) được kết nối với bộ phận thu nhận hình ảnh (220) và bộ phận đo khoảng cách (210). Bộ phận đo khoảng cách (210) được tạo cấu hình để đo khoảng cách giữa bộ phận thu nhận hình ảnh (220) và đối tượng mục tiêu, và khi khoảng cách này nằm trong phạm vi khoảng cách định trước, bộ phận đo khoảng cách (210) truyền tín hiệu định trước đến bộ phận điều khiển (240), trái lại, bộ phận đo khoảng cách (210) không truyền tín hiệu định trước. Bộ phận điều khiển (240) được tạo cấu hình để điều khiển bộ phận dẫn động (230), dựa vào tín hiệu định trước, dẫn động bộ phận thu nhận hình ảnh (220) và bộ phận đo khoảng cách (210) dịch chuyển cùng nhau, để cho đối tượng mục tiêu được tạo ảnh ở tiêu điểm của bộ phận thu nhận hình ảnh (220). Vì vậy, có thể tránh được tình trạng ảnh chụp bị nhoè đối với vùng cần quan tâm của đối tượng mục tiêu là do sự phản ứng của bộ phận đo khoảng cách (210) do ảnh hưởng bởi sự có mặt của vết lõm, vật lạ và những thay đổi khác trên đối tượng mục tiêu. Do đó, chất lượng hình ảnh của vùng cần quan tâm của đối tượng mục tiêu được bảo đảm, và chất lượng hình ảnh được cải thiện đáng kể.



(11) **110019 A**
(21) **1-2024-05218**
(22) 27/02/2023
(30) 2022-038521 11/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/JP2023/006922 27/02/2023
(87) WO2023/171433 14/09/2023
(51) ***C08F 4/654****; C08F 10/06*

(71) **TOHO TITANIUM CO., LTD.** (JP)
3-3-5, Chigasaki, Chigasaki-shi, Kanagawa 2538510, Japan
(72) SAKEMI Takaharu (JP); KONO Hiroyuki (JP); OGAWA Hayashi (JP); UOZUMI Toshiya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THÀNH PHẦN XÚC TÁC DẠNG RẮN ĐỂ POLYME HÓA OLEFIN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÀNH PHẦN XÚC TÁC DẠNG RẮN ĐỂ POLYME HÓA OLEFIN, VẬT LIỆU XÚC TÁC ĐỂ POLYME HÓA OLEFIN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME CỦA OLEFIN, VÀ POLYME CỦA OLEFIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thành phần xúc tác dạng rắn để polyme hóa olefin chứa hợp chất cho electron nội sinh khác với các este phtalat, có khả năng sản xuất dễ dàng polyme của olefin có khả năng chảy rất cao và độ cứng cao, và cũng có khả năng sản xuất dễ dàng copolyme có tỷ lệ khối và khả năng chảy đáp ứng điều kiện thực tế trong điều kiện hoạt tính copolyme hóa rất cao. Thành phần xúc tác dạng rắn để polyme hóa olefin chứa: magie, titan, halogen, và hợp chất dieste của axit sucxinic, trong đó hàm lượng của hợp chất dieste của axit sucxinic trong tổng hàm lượng của các thành phần tính theo hàm lượng chất rắn bằng 15,0% khối lượng hoặc cao hơn, tỷ lệ (S/T), được biểu diễn bởi hàm lượng của hợp chất dieste của axit sucxinic (S) trong tổng hàm lượng của các thành phần so với hàm lượng của titan (T) trong tổng hàm lượng của các thành phần, nằm trong khoảng từ 0,60 đến 1,30 tính theo tỷ lệ mol, và thể tích lỗ xốp tổng số có đường kính bằng 1μm hoặc nhỏ hơn như được đo bằng phương pháp thẩm ngủy ngân nằm trong khoảng từ 0,3 đến 1,0cm^3/g, và diện tích bề mặt riêng bằng 200m^2/g hoặc cao hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất thành phần xúc tác dạng rắn để polyme hóa olefin; vật liệu xúc tác để polyme hóa olefin; phương pháp sản xuất polyme của olefin; và polyme của olefin.

(11) **110020 A**
(21) **1-2024-05226**
(22) 22/12/2022
(30) FR2114457 23/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/FR2022/052478 22/12/2022
(87) WO2023/118760 29/06/2023
(51) ***C08L 67/00***; *C08L 77/12; C08L 77/02; C08G 69/40*
(71) **ARKEMA FRANCE** (FR)
420 rue d'Estienne d'Orves, 92700 COLOMBES, France
(72) PRENVEILLE, Thomas (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CHẾ PHẨM CHỨA CHẤT ĐÀN HỒI NHIỆT DẺO VÀ BỘT CAO SU ĐƯỢC LIÊN KẾT NGANG, QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY, VẬT PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HOẶC TÁI CHẾ VẬT PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa, so với tổng khối lượng của chế phẩm:
• từ 20% đến 90%, tốt hơn là từ 40% đến 70%, khối lượng ít nhất một chất đàn hồi nhiệt dẻo (TPE), tốt hơn là copolyme nhiệt dẻo đàn hồi, và
• từ 10% đến 80%, tốt hơn là từ 30% đến 60%, khối lượng ít nhất một bột cao su được liên kết ngang, bột cao su được liên kết ngang này có diện tích bề mặt riêng nằm trong khoảng từ 0,08 m^2/g đến 100 m^2/g, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 0,1 đến 80 m^2/g, ưu tiên hơn là nằm trong khoảng từ 0,1 đến 50 m^2/g,
• từ 0 đến 5%, tốt hơn là từ 0,1% đến 4% và đáng chú ý là từ 1% đến 2% chất phụ gia;
• từ 0 đến 40%, tốt hơn là từ 5% đến 20% và đáng chú ý là từ 10% đến 15% chất tương hợp.
Sáng chế cũng đề cập đến quy trình bào chế chế phẩm này, vật phẩm chứa chế phẩm này, và quy trình sản xuất hoặc tái chế vật phẩm. Sáng chế còn đề cập đến viên, sợi hoặc bột thu được bằng quy trình tái chế, và vật phẩm bao gồm ít nhất một bộ phận được tạo ra từ viên, sợi hoặc bột này.

(11) **110021 A**
(21) **1-2024-05227**
(22) 22/12/2022
(30) FR2114456 23/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/FR2022/052479 22/12/2022
(87) WO2023/118761 29/06/2023
(51) ***C08L 67/00***; *C08L 77/12; C08L 77/02; C08G 69/40*
(71) **ARKEMA FRANCE** (FR)
420 rue d'Estienne d'Orves, 92700 COLOMBES, France
(72) PRENVEILLE, Thomas (FR); MOUGNIER, Sébastien Jun (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA COPOLYME KHỐI POLYAMIT VÀ KHỐI POLYETE VÀ BỘT CAO SU ĐƯỢC LIÊN KẾT NGANG, QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY, VẬT PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HOẶC TÁI CHẾ VẬT PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa, so với tổng khối lượng của chế phẩm:
• từ 20% đến 90%, tốt hơn là từ 40 đến 70%, khối lượng ít nhất một copolyme khối polyamit-khối polyete, và
• từ 10% đến 80%, tốt hơn là từ 30% đến 60%, khối lượng, ít nhất một bột cao su được liên kết ngang đáng chú ý là thu được từ lốp xe đã qua sử dụng,
• từ 0 đến 5% chất phụ gia, tốt hơn là từ 0,1% đến 4%, đáng chú ý là từ 1% đến 2%;
• từ 0 đến 40% chất tương hợp, tốt hơn là từ 5% đến 20%, đáng chú ý là từ 10% đến 15%.

(11) **110022 A**
(21) **1-2024-05228**
(22) 22/12/2022
(30) FR2114452 23/12/2021 FR
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/FR2022/052480 22/12/2022
(87) WO2023/118762 29/06/2023
(51) ***C08G 69/02****; B32B 27/28; B32B 27/34; B32B 7/12; C09J 7/35; C08G 69/40; C08L 77/00; C09J 177/00; A43B 13/32*
(71) **ARKEMA FRANCE** (FR)
420 rue d'Estienne d'Orves, 92700 COLOMBES, France
(72) PINEAU, Quentin (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) COPOLYME BỀN VỚI VIỆC RỬA VÀ CHẾ PHẨM KẾT DÍNH CHỨA NÓ

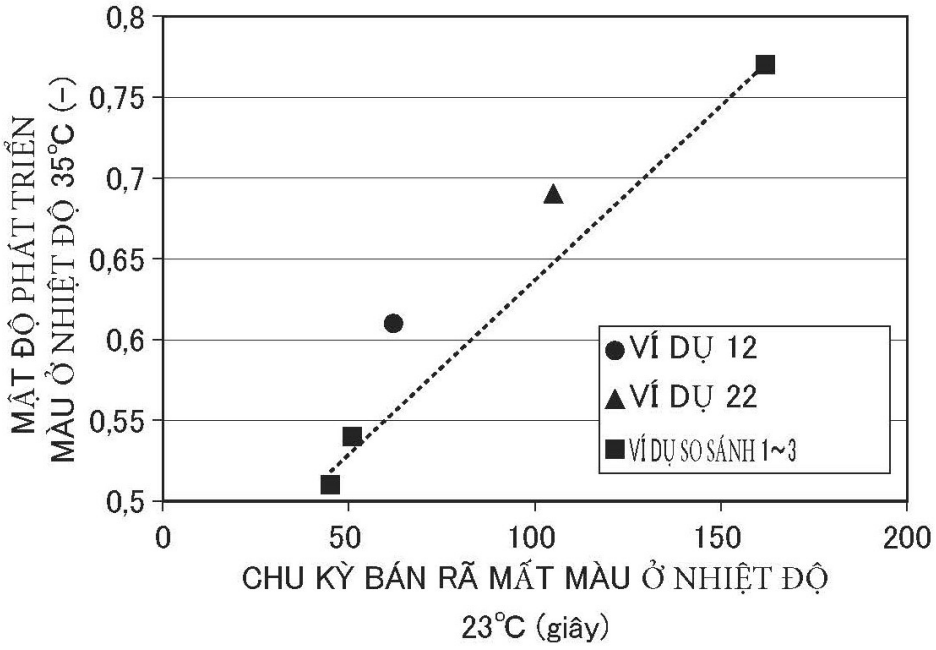
(57) Sáng chế đề cập đến copolyme có các phần tử cấu trúc amit và các phần tử cấu trúc polyete và chứa ít nhất một phần tử cấu trúc A, ít nhất một phần tử cấu trúc B và ít nhất một phần tử cấu trúc C, trong đó:

- phần tử cấu trúc A là đơn vị lặp lại amit béo cụ thể chứa 10 nguyên tử cacbon hoặc nhiều hơn,
- phần tử cấu trúc B là đơn vị lặp lại amit béo được chọn từ phần tử cấu trúc thu được từ ít nhất một axit amin, phần tử cấu trúc thu được từ ít nhất một lactam, và phần tử cấu trúc X2.Y2, phần tử cấu trúc B chứa từ 6 đến 36 nguyên tử cacbon, một cách thuận lợi từ 6 đến 20 nguyên tử cacbon; phần tử cấu trúc A là khác với phần tử cấu trúc B,
- phần tử cấu trúc C là đơn vị lặp lại có công thức X3.Y3 thu được từ sự đa trùng ngưng của ít nhất một polyetylen glycol diamin và/hoặc ít nhất một polypropylen glycol diamin được gọi là X3 và có khối lượng phân tử nằm trong khoảng từ 200 đến 1000 và axit dicarboxylic béo mạch thẳng được gọi là Y3, phần tử cấu trúc A chiếm ít nhất 30% khối lượng so với tổng khối lượng của copolyme,
- nhiệt độ nóng chảy nằm trong khoảng từ 75 đến 130°C,
- chỉ số dòng nóng chảy nằm trong khoảng từ 5 đến 200 cm^3/10 phút, đo được ở 160°C dưới tải trọng là 2,16 kg, và
- môđun kéo của màng nhỏ hơn 200 MPa.

Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm kết dính chứa copolyme này.

(11) **110023 A**
(21) **1-2024-05230**
(22) 06/01/2023
(30) 2022-005343 17/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 15/07/2024
(86) PCT/JP2023/000163 06/01/2023
(87) WO 2023/136213 20/07/2023
(51) ***C07D 497/04***; *C07D 311/78; G02C 7/10; C09K 9/02; C07D 311/60*
(71) **TOKUYAMA CORPORATION** (JP)
1-1, Mikage-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 7458648, Japan
(72) MIYAZAKI Masayuki (JP); VENU Srinivas (JP); MORI Katsuhiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỢP CHẤT QUANG SẮC, DẪN XUẤT NAPHTHOL, CHẾ PHẨM CÓ THỂ ĐÓNG RẮN, VẬT DỤNG QUANG HỌC, THẤU KÍNH VÀ KÍNH MẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất quang sắc có độ phụ thuộc nhiệt độ ưu việt, tốc độ khử màu và độ bền; dẫn xuất naphthol có thể là chất trung gian của hợp chất quang sắc; chế phẩm có thể đóng rắn có chứa hợp chất quang sắc; vật dụng quang học; thấu kính; và kính mắt. Phương án của sáng chế đề xuất hợp chất quang sắc có mạch chính được biểu diễn bởi công thức (1). Trong công thức (1), M là C, Si hoặc Ge, R^1 là nhóm được biểu diễn bởi công thức (2), R^2 là nhóm alkyl có thể chứa nguyên tử halogen trong nhóm thế hoặc nhóm được biểu diễn bởi công thức (2).



(11) **110024 A**
(21) **1-2024-05248**
(22) 13/01/2023
(30) 2022-006236 19/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 16/07/2024
(86) PCT/JP2023/000703 13/01/2023
(87) WO2023/140177 27/07/2023
(51) ***C08L 71/00****; C09D 171/12*
(71) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD.** (JP)
4-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
(72) UCHIDA Takashi (JP); SAKOH Ryusuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CHẾ PHẨM POLYME CHỨA FLOPOLYETE, VẬT LIỆU TẠO LỚP PHỦ, VẬT PHẨM, VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI BIẾN BỀ MẶT CỦA VẬT PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyme chứa flopolyete chứa (I) polyme có cấu trúc đặc trưng có nhóm flopolyete và nhóm chức phản ứng trong phân tử của nó và nhóm flopolyete và nhóm chức phản ứng được liên kết với nhau thông qua nhóm liên kết không có nhóm phân cực và (II) polyme có cấu trúc đặc trưng có nhóm flopolyete trong phân tử của nó và không có nhóm chức phản ứng trong phân tử của nó, trong đó hàm lượng của thành phần (I) so với tổng hàm lượng của thành phần (I) và thành phần (II) nằm trong khoảng từ 55% đến 85% khối lượng. Chế phẩm polyme chứa flopolyete này cho phép tạo ra màng phủ được hóa cứng có khả năng chống thấm nước và chống thấm dầu, khả năng chống mài mòn và hệ số ma sát động học rất cao. Sáng chế cũng đề cập đến vật liệu tạo lớp phủ chứa chế phẩm polyme chứa flopolyete; vật phẩm chứa lớp được tạo ra từ sản phẩm được hóa cứng của vật liệu tạo lớp phủ; và phương pháp cải biến bề mặt của vật phẩm.

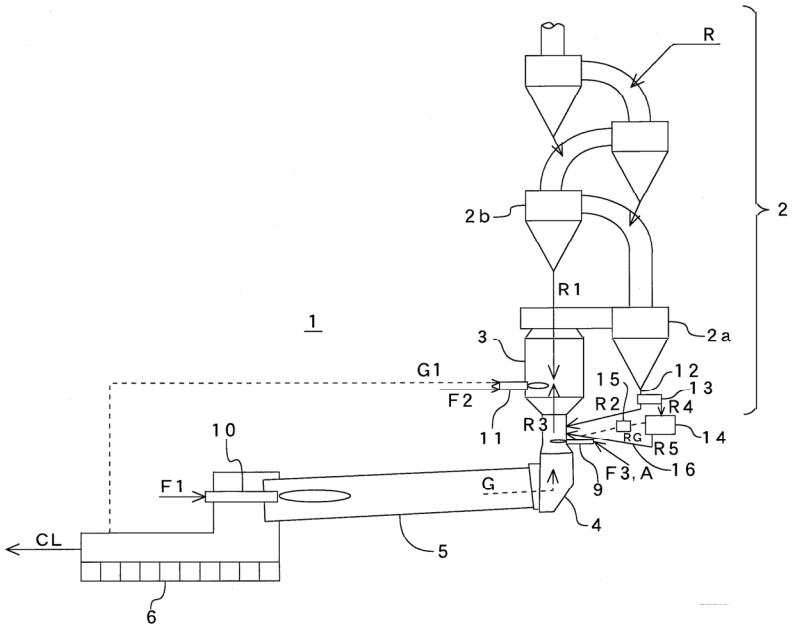
(11) **110025 A**
(21) **1-2024-05266**
(22) 31/01/2022
(43) 25/03/2025
(85) 16/07/2024
(86) PCT/JP2022/003491 31/01/2022
(87) WO 2023/145046 30/08/2023
(51) ***C04B 7/36**; C04B 7/44*

(71) **TAIHEIYO ENGINEERING CORPORATION** (JP)
2-17-12, Kiba, Koto-ku, Tokyo 1350042, Japan
(72) YAMAMOTO Yasushi (JP); HIROSE Toshiaki (JP); AOYAMA Shinichi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BỘ MÁY NUNG XI MĂNG**

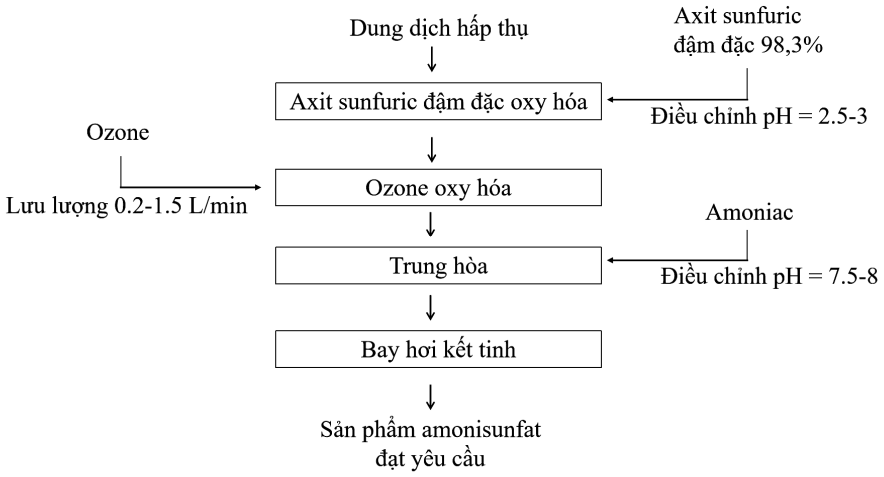
(57) Sáng chế đề cập đến bộ máy nung xi măng giúp giảm nồng độ NO_x trong khí xả lò nung xi măng hiệu quả bằng cách sử dụng khí khử. Bộ máy nung xi măng (1) bao gồm: thiết bị cất phân đoạn (13) để cất phân đoạn nguyên liệu thô đã được gia nhiệt sơ bộ từ xyclon trong tháp trao đổi nhiệt; bộ khí hóa (14) để khí hóa chất thải hữu cơ trong khi sử dụng nguyên liệu thô đã được gia nhiệt sơ bộ (R4) được cất phân đoạn bằng thiết bị cất phân đoạn làm nguồn nhiệt để sản sinh khí khử (RG); các thiết bị nạp (15, 16) để nạp khí khử được sản sinh trong bộ khí hóa và nguyên liệu thô đã được gia nhiệt sơ bộ thải ra từ bộ khí hóa vào đầu vào (4) của lò nung xi măng hoặc đường dẫn dòng khí đốt từ đầu vào lò tới buồng phân hủy (3); và vòi đốt khử nitơ (9) để phun nhiên liệu (F3) và một phần (A) của không khí đốt cháy vào đường dẫn dòng khí đốt để tạo ra sự đốt cháy một phần nhiên liệu. Vòi đốt khử nitơ có thể được cung cấp các phương tiện tạo xoáy (các cánh xoáy (9b)) mà khiến dòng hỗn hợp nhiên liệu và phần không khí đốt cháy xoáy. Khí khử có thể được điều chỉnh ở nhiệt độ từ 300°C trở lên hoặc 600°C trở xuống.

Fig. 1



(11) **110026 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05291**
(22) 17/07/2024
(30) 2023108872233 19/07/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/07/2024
(51) ***C01C 1/246***
(71) **YUNNAN CHIHONG ZN&GE CO., LTD.** (CN)
Intersection of Xuefu Road and Cuifeng West Road, Qilin District, Qujing City, Yunnan Province, 655000 China
(72) Chaobo ZHANG (CN); Guang FU (CN); Te ZHANG (CN); Shaobin MA (CN); Dianchuan LIU (CN); Weibo YIN (CN); Hong ZHANG (CN); Bigao XIAO (CN); Guoli ZENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP OXY HÓA SÂU DUNG DỊCH HẤP THỤ LƯU HUỲNH TỪ KHÍ THẢI CÔNG NGHIỆP ĐỂ SẢN XUẤT AMONI SUNFAT THEO QUY TRÌNH AMONIAC AXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp oxy hóa sâu dung dịch hấp thụ lưu huỳnh từ khí thải công nghiệp để sản xuất amoni sunfat theo quy trình amoniac axit. Bao gồm các bước như sau: Bước S1, cho axit sunfuric đậm đặc vào dung dịch hấp thụ thu được sau khi dùng amoniac hấp thụ lưu huỳnh trong khí thải, mục đích là dùng axit sunfuric đậm đặc oxy hóa amoni sunfit và amoni thiosunfat trong dung dịch hấp thụ thành amoni sunfat, đồng thời khống chế không để tạp chất lưu huỳnh sinh ra. Bước S2, dùng khí ozon tiếp tục oxy hóa dung dịch đã oxy hóa bằng axit sunfuric đậm đặc thu được ở bước 1, mục đích là dùng ozon oxi hóa hoàn toàn phần amoni sunfit và amoni thiosunfat còn lại trong dung dịch thành amoni sunfat. Bước S3, trung hòa dung dịch thu được ở bước 2, làm bay hơi và kết tinh để tạo ra sản phẩm amoni sunfat. Sáng chế đã sử dụng chất oxy hóa ozon để oxy hóa sâu amoni sunfit và amoni thiosunfat còn lại trong dung dịch nhằm mục đích oxy hóa dung dịch hấp thụ khử lưu huỳnh trong khí thải một cách hiệu quả cao mà chi phí thấp.

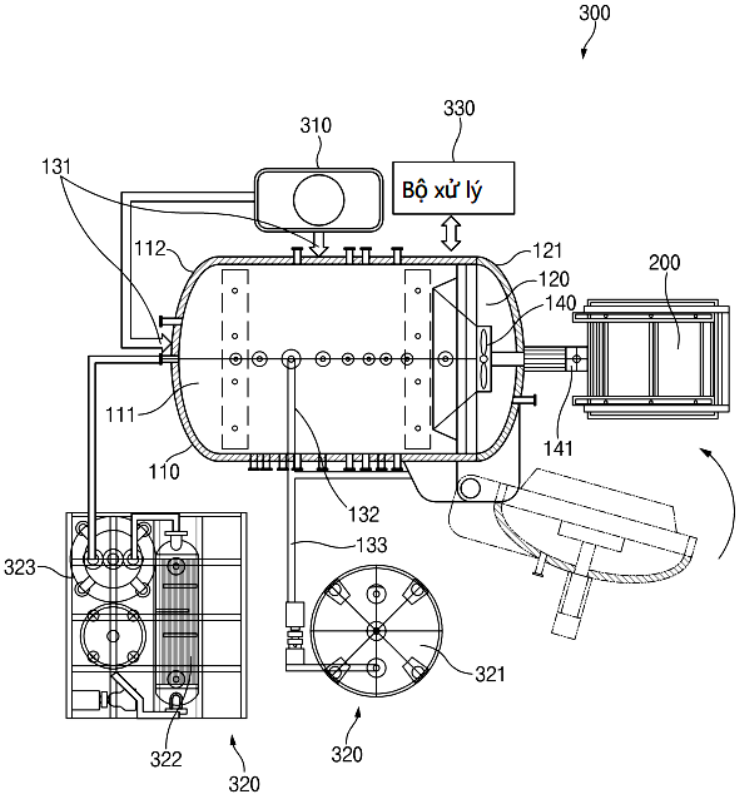


(11) **110027 A**
(21) **1-2024-05295**
(22) 27/12/2022
(30) 10-2021-0191575 29/12/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 17/07/2024
(86) PCT/KR2022/021338 27/12/2022
(87) WO2023/128534 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/07/2024
(51) ***C12M 1/00***; *C12M 1/34*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) SEO, Dong Woo (KR); KIM, Yeung Tak (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ NUÔI CẤY VÀ HỆ THỐNG NUÔI CẤY BAO GỒM THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nuôi cấy có thể bao gồm: buồng nuôi cấy có không gian nuôi cấy, mà là không gian bên trong được tạo thành để chứa buồng nuôi cấy, sao cho đĩa nuôi cấy đi vào và đi ra; đơn vị cung cấp hạt giống được tạo cấu hình để cung cấp hạt giống cho đĩa nuôi cấy; đơn vị cung cấp chất lưu được tạo thành để cung cấp nước, hơi ẩm, và không khí để điều chỉnh nhiệt độ và độ ẩm của không gian nuôi cấy; và bộ xử lý được kết nối điện với đơn vị cung cấp chất lưu, trong đó bộ xử lý điều khiển đơn vị cung cấp chất lưu sao cho ít nhất một trong số nhiệt độ và độ ẩm của không gian nuôi cấy được điều chỉnh.

Fig. 9



(11) **110028 A**
(21) **1-2024-05296**
(22) 09/12/2022
(30) 2021-206942 21/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 17/07/2024
(86) PCT/JP2022/045438 09/12/2022
(87) WO 2023/120237 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/07/2024
(51) ***C08J 9/04****; C08L 31/04; C08L 23/02*
(71) **INOAC CORPORATION** (JP)
13-4, Meieki-minami 2-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 4500003, Japan
(72) KONDO Yuji (JP); MIWA Takeo (JP); HASHIMOTO Naoki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BỌT XỐP NHỰA**

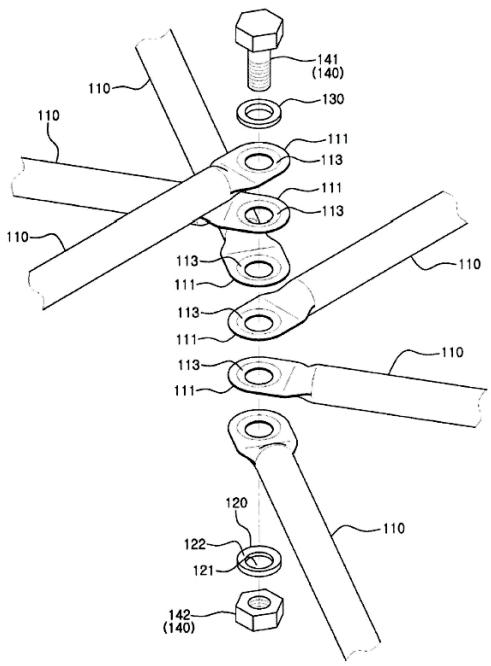
(57) Sáng chế đề cập đến bọt xốp nhựa có đặc tính làm vỡ bọt xốp được cải thiện và sự làm mịn lỗ. Bọt xốp nhựa theo sáng chế được tạo ra bằng cách tạo bọt xốp chế phẩm nhựa chứa: nhựa trên cơ sở polyolefin chứa ít nhất là copolyme etylen-vinyl axetat; và nhựa dầu mỏ và/hoặc nhựa trên cơ sở styren.

(11) **110029 A**
(21) **1-2024-05316**
(22) 05/09/2022
(30) 10-2022-0007043 18/01/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 18/07/2024
(86) PCT/KR2022/013273 05/09/2022
(87) WO 2023/140452 27/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/07/2024
(51) ***E04B 1/19***; *E04C 3/04*
(75) **RYU, BYUNG SUE** (KR)
110-2202, Godeok-ro 130 Gangdong-gu Seoul 05256, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) BỘ PHẬN CỦA KẾT CẤU GIÀN CÓ LỖ LẮP RÁP VỚI PHẦN KÉO DÀI HÌNH NÊM VÀ KẾT CẤU SỬ DỤNG BỘ PHẬN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận của kết cấu giàn có lỗ lắp ráp với phần kéo dài hình nêm và kết cấu sử dụng bộ phận này, và đề xuất bộ phận của kết cấu giàn và kết cấu, bộ phận của kết cấu giàn có khả năng cho phép bộ phận của kết cấu giàn và bộ phận của kết cấu giàn hoặc bộ phận của kết cấu giàn và bộ phận nối được bắt chặt một cách chắc chắn vào nhau mà không có khe hở ngay cả khi khe hở được tạo ra giữa dụng cụ bắt chặt và lỗ lắp ráp. Để thực hiện điều này, sáng chế đề xuất bộ phận của kết cấu giàn có lỗ lắp ráp với phần kéo dài hình nêm và kết cấu sử dụng bộ phận này, trong đó bộ phận của kết cấu giàn được tạo ra theo hình dạng thanh để tạo thành kết cấu giàn có hình dạng mong muốn bằng cách được ghép nối với bộ phận khác, có phần vành có kết cấu phẳng được tạo ra trên ít nhất một trong số cả hai phần đầu của nó, có lỗ lắp ráp, mà dụng cụ bắt chặt được lồng vào qua đó, được tạo ra ở phần vành, và có phần kéo dài hình nêm được tạo ra xung quanh lỗ lắp ráp.

Fig.8

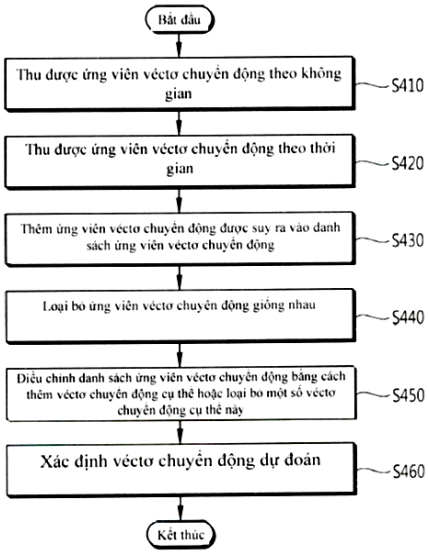


(11) **110030 A**
(21) **1-2024-05320**
(22) 18/01/2013
(30) 10-2012-0006282 19/01/2012 KR
10-2013-0005655 18/01/2013 KR
(43) 25/03/2025
(85) 18/08/2014
(86) PCT/KR2013/000418 18/01/2013
(87) WO2013/109093 25/07/2013
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/08/2014
(51) ***H04N 7/32***
(62) 1-2021-03005
(71) **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
(72) LIM, Sung Chang (KR); KIM, Hui Yong (KR); LEE, Jin Ho (KR); CHOI, Jin Soo (KR); KIM, Jin Woong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh và phương pháp mã hóa hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế này bao gồm các bước: giải mã khối dư bằng cách lượng tử hóa và biến đổi ngược khối dư được giải mã entropy; tạo ra khối dự đoán thông qua phép bù chuyển động; và giải mã hình ảnh bằng cách thêm khối dư được giải mã vào khối dự đoán, trong đó, dựa vào số lượng ứng viên véctơ chuyển động tối đa của danh sách ứng viên véctơ chuyển động có liên quan đến khối dự đoán, danh sách ứng viên véctơ chuyển động được điều chỉnh bằng cách thêm ứng viên véctơ chuyển động cụ thể hoặc bằng cách loại bỏ một phần trong số các ứng viên véctơ chuyển động, và trong bước tạo khối dự đoán, véctơ chuyển động dự đoán của khối dự đoán được xác định dựa vào danh sách ứng viên véctơ chuyển động được điều chỉnh. Theo đó, độ phức tạp của các thao tác số học trong quá trình mã hóa/giải mã hình ảnh được giảm.

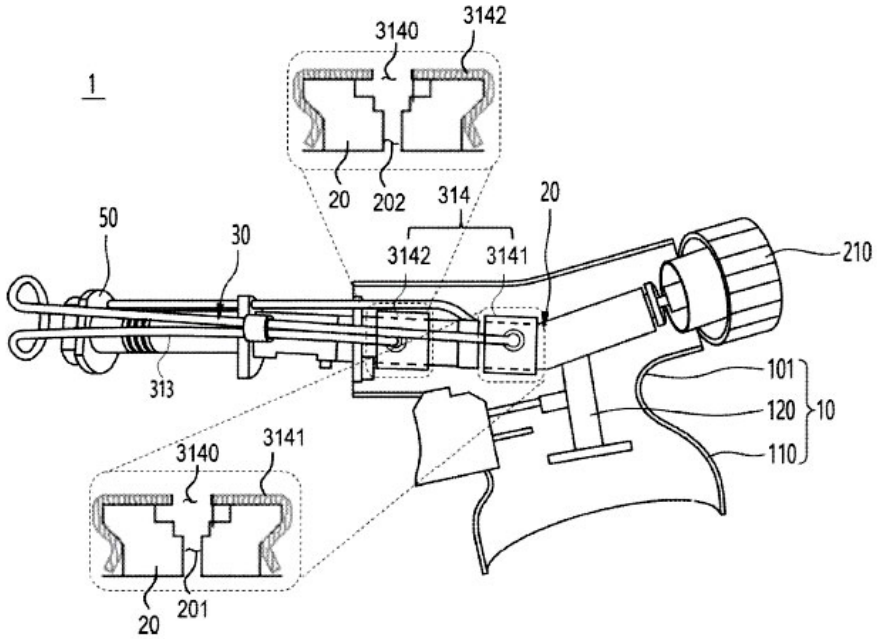
FIG. 4



(11) **110031 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05345**
(22) 19/07/2024
(30) 10-2023-0095625 21/07/2023 KR
(51) ***F23D 14/66****; F23D 14/38; F23D 14/46*
(71) **M.I.T. LIMITED** (KR)
103 dong-1206 ho, 67 Seobinggo-Ro, Yongsan-Gu, Seoul 04385, Republic of Korea
(72) CHOI, Myeong Gyu (KR); JI, Hong Sik (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **MỎ ĐỐT LÀM NÓNG SƠ BỘ KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến mỏ đốt làm nóng sơ bộ khí mà phóng lửa. Môđun đầu nối rỗng có thể nối với phần chứa khí có thể mang theo. Môđun thân van khí có đường dẫn dòng khí để xả khí được xả từ phần chứa khí có thể mang theo. Môđun thay đổi nhiệt độ khí bao gồm ống đầu vào khí được nối với môđun thân van khí, ống khí uốn được nối với ống đầu vào khí, và ống đầu ra khí được nối với ống khí uốn và môđun thân van khí. Môđun gia tăng trao đổi nhiệt cho phép trao đổi nhiệt giữa khí di chuyển qua ống đầu vào khí và khí di chuyển qua ống đầu ra khí. Môđun đốt được nối với môđun thay đổi nhiệt độ khí và nằm ở đằng sau ống khí uốn để phun khí được xả từ môđun thân van khí, phóng lửa, và làm nóng ống khí uốn.

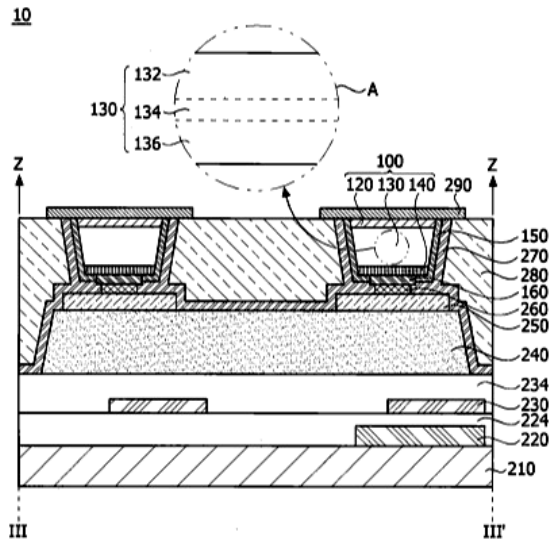
Fig.1



(11) **110032 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05347**
(22) 19/07/2024
(30) 10-2023-0094593 20/07/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/07/2024
(51) ***H01L 27/32**; H01L 51/52; G06F 3/044*
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
(72) HAN, Jong Soo (KR); LEE, Yong Hoon (KR); KIM, Woo Sung (KR); PARK, Hyoung Sun (KR); NA, Hyun Seok (KR); SHIN, Hyun Chyol (KR); CHO, Seong Soo (KR); YUK, Kyeong Min (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **TẤM NỀN HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM NỀN HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất tấm nền hiển thị bao gồm mẫu bờ được bố trí trên đế, mẫu điện cực thứ nhất được bố trí trên mẫu bờ, phần tử phát sáng được bố trí trên mẫu điện cực thứ nhất để được nối điện đến mẫu điện cực thứ nhất, mẫu điện cực thứ hai được tạo kết cấu để bao phủ phần tử phát sáng, lớp cách ly vô cơ được tạo kết cấu để bao phủ mẫu bờ, mẫu điện cực thứ nhất, và phần tử phát sáng giữa mẫu điện cực thứ nhất và mẫu điện cực thứ hai, và lớp khuếch tán mà bao gồm các hạt khuếch tán và tiếp xúc với lớp cách ly vô cơ. Phương pháp chế tạo tấm nền hiển thị cũng được đề xuất.

Fig.4



(11) **110033 A**
(21) **1-2024-05367**
(22) 19/12/2022
(30) 21216025.3 20/12/2021 EP
(43) 25/03/2025
(85) 19/07/2024
(86) PCT/EP2022/086618 19/12/2022
(87) WO 2023/117882 29/06/2023
(51) ***C08J 11/02***; *B29B 17/02; D06P 5/13; D06P 1/62; D06P 1/651; B01D 11/00*
(71) **BASF SE** (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany (Federal Republic of)
(72) WITZEL, Sina (DE); MANGOLD, Hannah Stephanie (DE); REIN, Christian (DE); THIEL, Indre (DE)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH BIẾN MÀU VẬT LIỆU POLYME CÓ MÀU**

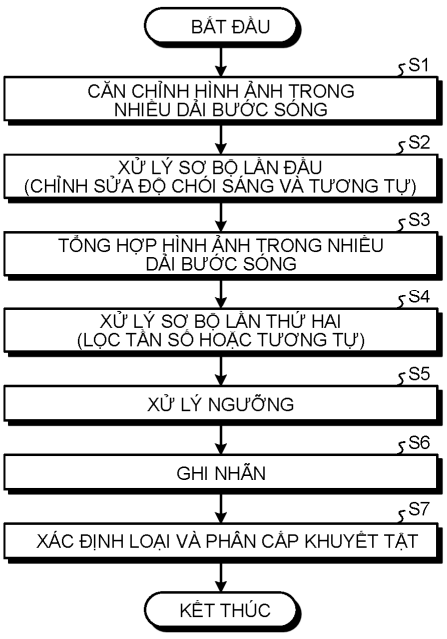
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình biến màu của vật liệu polyme có màu bao gồm các bước: (i) cung cấp vật liệu polyme có màu và cung cấp dung môi chứa gammavalerolacton; (ii) tiếp xúc vật liệu polyme có màu với dung môi chứa gammavalerolacton tại nhiệt độ trong phạm vi từ 40 đến 170°C, nhờ đó thu được dung môi, mà nhiều chất tạo màu so với dung môi được cung cấp trong bước (i), và vật liệu polyme, mà thiếu chất tạo màu so với vật liệu polyme có màu được cung cấp trong bước (i). Khía cạnh thứ hai của sáng chế đề cập đến vật liệu polyme, mà thiếu chất tạo màu thu được hoặc có thể thu được từ quy trình của khía cạnh thứ nhất. Trong khía cạnh thứ ba, sáng chế đề cập đến việc sử dụng vật liệu polyme, mà thiếu chất tạo màu theo khía cạnh thứ hai của sáng chế cho các ứng dụng ngành dệt, các ứng dụng về sợi, các ứng dụng đóng gói hoặc các ứng dụng về nhựa. Khía cạnh thứ tư của sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra hàng dệt hoặc bao bì bao gồm các bước (a) cung cấp vật liệu polyme, mà thiếu chất tạo màu, tốt hơn là vật liệu polyme, mà thiếu chất tạo màu của khía cạnh thứ hai; (b) tạo ra hàng dệt hoặc bao bì từ vật liệu polyme được cung cấp trong bước (a).

(11) **110034 A**
(21) **1-2024-05380**
(22) 31/01/2023
(30) 2022-032278 03/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 19/07/2024
(86) PCT/JP2023/003026 31/01/2023
(87) WO 2023/166898 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/07/2024
(51) ***G01N 21/892***
(71) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) NIIZUMA, Yuya (JP); ONO, Hiroaki (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA BỀ MẶT VẬT LIỆU KIM LOẠI, THIẾT BỊ KIỂM TRA BỀ MẶT VẬT LIỆU KIM LOẠI, VÀ VẬT LIỆU KIM LOẠI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm tra bề mặt vật liệu kim loại theo sáng chế là phương pháp kiểm tra bề mặt vật liệu mà trong đó khuyết tật bề mặt của vật liệu kim loại được phát hiện theo phương diện quang học, phương pháp này bao gồm: bước chiếu xạ là chiếu xạ bề mặt của vật liệu kim loại bằng ánh sáng; bước chụp ảnh để thu được nhiều hình ảnh bằng cách chụp ánh sáng phản xạ từ bề mặt vật liệu kim loại bằng ánh sáng phát ra trong bước chiếu xạ ở hai hoặc nhiều dải bước sóng khác nhau; và bước phát hiện để phát hiện khuyết tật bề mặt hiện diện trên bề mặt vật liệu kim loại từ thông tin cường độ tín hiệu tương đối giữa nhiều hình ảnh thu được từ cùng một vị trí trên bề mặt vật liệu kim loại trong bước chụp ảnh.

FIG.7



(11) **110035 A**
(21) **1-2024-05387**
(22) 22/12/2022
(30) 2021-212058 27/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 19/07/2024
(86) PCT/JP2022/047309 22/12/2022
(87) WO2023/127680 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/07/2024
(51) ***C23C 22/78****; C23C 22/17*
(71) **NIHON PARKERIZING CO., LTD.** (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan
(72) KAWAGOSHI, Ryosuke (JP)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **CHẤT ĐIỀU CHỈNH BỀ MẶT CHO QUÁ TRÌNH XỬ LÝ CHUYỂN ĐỔI HÓA HỌC KẼM PHOSPHAT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU KIM LOẠI CÓ LỚP PHỦ CHUYỂN ĐỔI HÓA HỌC VÀ SƠN**

(57) Sáng chế đề cập đến chất điều chỉnh bề mặt mà lớp phủ chuyển đổi hóa học có trạng thái bề mặt trong đó các tinh thể kẽm phosphat được đóng gói dày đặc có thể được hình thành ngay cả khi bước xử lý chuyển đổi hóa học kẽm phosphat được thực hiện trong thời gian ngắn. Vấn đề được giải quyết bằng chất điều chỉnh bề mặt cho quá trình xử lý chuyển đổi hóa học kẽm phosphat, trong đó có: phosphat chứa kẽm (A); muối kiềm (B) của copolyme (b2) chứa đơn vị axit sulfonic 2-acrylamit-2-metylpropan (b1), trong đó tỷ lệ (b1) trong copolyme (b2) là từ 7,5% khối lượng đến 40,0% theo khối lượng; và môi trường dạng nước (C). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu kim loại có lớp phủ chuyển đổi hóa học và phương pháp sản xuất vật liệu kim loại có sơn.

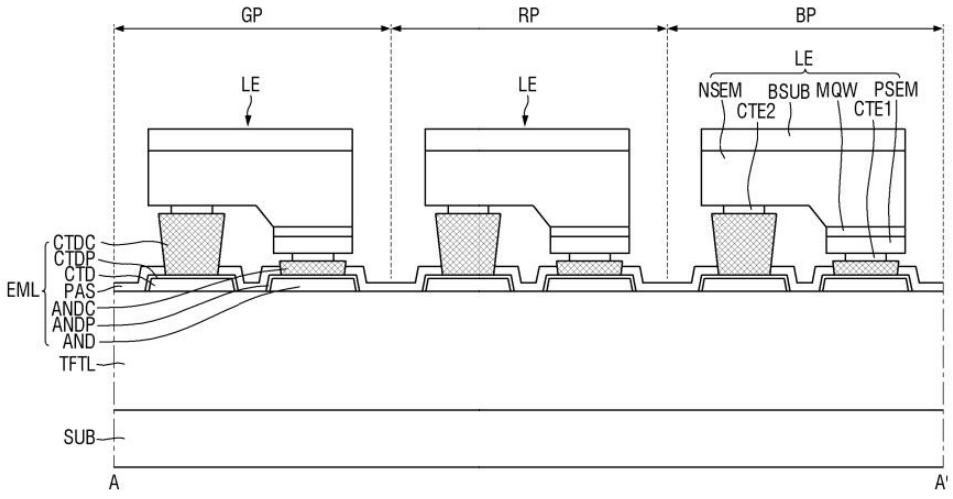
(11) **110036 A**
(21) **1-2024-05417**
(22) 30/09/2022
(30) 10-2022-0011623 26/01/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 22/07/2024
(86) PCT/KR2022/014721 30/09/2022
(87) WO 2023/146060 03/08/2023
(51) ***H01L 27/12**; H01L 33/36; G09G 3/32; H01L 25/075*

(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) LEE, Kye Uk (KR); LEE, Jae Phil (KR); KIM, Hyun Joon (KR); HWANG, Jung Hwan (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ DẠNG TẤM BAO GỒM THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm các điện cực anôt lần lượt tương ứng với các điểm ảnh con, các điện cực catôt lần lượt tương ứng với các điểm ảnh con và lần lượt nằm cách xa các điện cực anôt, đường dẫn catôt được nối với các điện cực catôt, các miếng đệm anôt lần lượt chồng lên các điện cực anôt, các miếng đệm catôt lần lượt chồng lên các điện cực catôt, và miếng đệm đường dẫn catôt chồng lên ít nhất một phần của đường dẫn catôt.

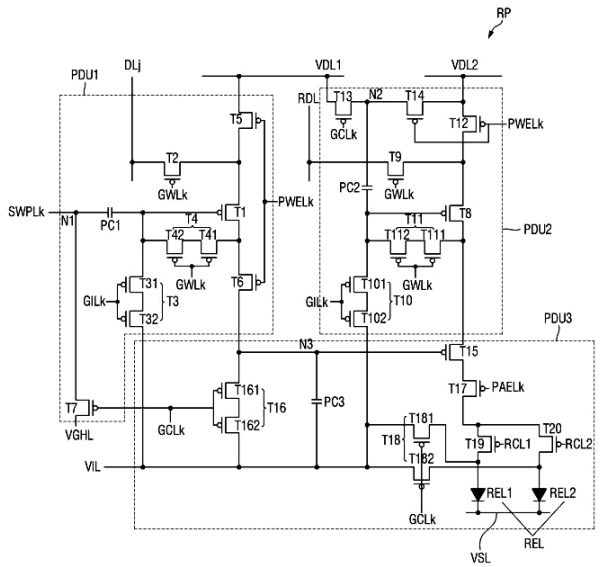
FIG. 4



(11) **110037 A**
(21) **1-2024-05418**
(22) 12/01/2023
(30) 10-2022-0010242 24/01/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 22/07/2024
(86) PCT/KR2023/000539 12/01/2023
(87) WO 2023/140563 27/07/2023
(51) ***G09G 3/32****; H01L 33/38; H01L 33/62; H01L 27/12*
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) HWANG, Jung Hwan (KR); KIM, Hyun Joon (KR); LEE, Kye Uk (KR); JEON, Sang Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến màn hiển thị bao gồm điểm ảnh con thứ nhất và điểm ảnh con thứ hai phát ra các ánh sáng khác nhau. Điểm ảnh con thứ nhất bao gồm điện cực đế anôt thứ nhất và điện cực đế anôt thứ hai được đặt cách xa nhau trên hình chiếu bằng, điện cực đế catôt thứ nhất được đặt cách xa điện cực đế anôt thứ nhất và điện cực đế anôt thứ hai trên hình chiếu bằng, và phần tử phát quang thứ nhất bao gồm phần tử phát quang phụ thứ nhất được bố trí trên điện cực đế anôt thứ nhất và điện cực đế catôt thứ nhất, và phần tử phát quang phụ thứ hai được bố trí trên điện cực đế anôt thứ hai và điện cực đế catôt thứ nhất. Vùng của điện cực đế catôt thứ nhất lớn hơn vùng của điện cực đế anôt thứ nhất hoặc vùng của điện cực đế anôt thứ hai. Phần tử phát quang phụ thứ nhất và phần tử phát quang phụ thứ hai phát ra ánh sáng trong các khoảng thời gian khác nhau, và phần tử phát quang phụ thứ nhất và phần tử phát quang phụ thứ hai phát ra ánh sáng giống nhau.

FIG. 6

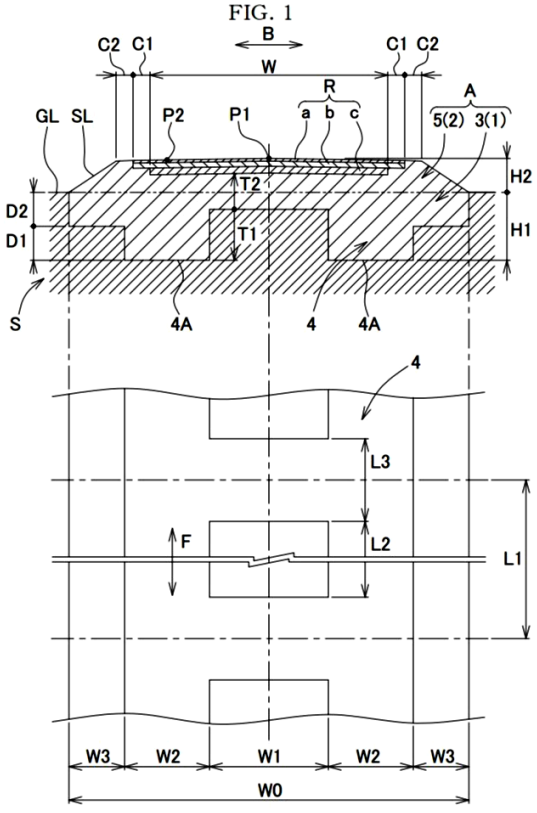


(11) **110038 A**
(21) **1-2024-05420**
(22) 06/12/2022
(30) 2021-211435 24/12/2021 JP
(43) 25/03/2025
(85) 22/07/2024
(86) PCT/JP2022/044862 06/12/2022
(87) WO2023/120153 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/07/2024
(51) ***E01C 3/00***; *E02D 3/12*
(71) **TAKEUCHI CONSTRUCTION CO., LTD.** (JP)
4-2-14, Enichicho, Mihara-shi, Hiroshima 7230015, Japan
(72) TAKEUCHI Kinji (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KẾT CẤU THẲNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG KẾT CẤU THẲNG**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu thẳng trên nền đất yếu, mà có bề mặt trên sẽ được sử dụng làm đường bộ hoặc đường sắt, lượng sụt lún tối đa và lượng sụt lún tương đối được giảm đi khi độ sâu cải tạo nền đất phía dưới bề mặt nền đất được làm thành nông. Kết cấu thẳng (A) bao gồm kết cấu móng (1) ở dưới bề mặt nền đất (GL), và kết cấu nền đường đắp (2) trên kết cấu móng (1). Kết cấu móng (1) là móng cải tạo nền đất (3) trong đó việc cải tạo nền đất được thực hiện trên lớp bề mặt của nền đất yếu (S). Móng cải tạo nền đất (3) bao gồm phần thân cải tạo nền đất dạng lưới (4) có bề mặt mút dưới (4A) mà đạt đến độ sâu định trước (H1) (≤ 4m) phía dưới bề mặt nền đất (GL). Kết cấu nền đường đắp (2) là nền đường đắp cải tạo nền đất (5) thu được bằng cách thực hiện việc cải tạo nền đất trên đất chất lượng cao của kết cấu nền đường đắp thông qua việc trộn và khuấy vật liệu hóa rắn và đất chất lượng cao.

FIG. 1

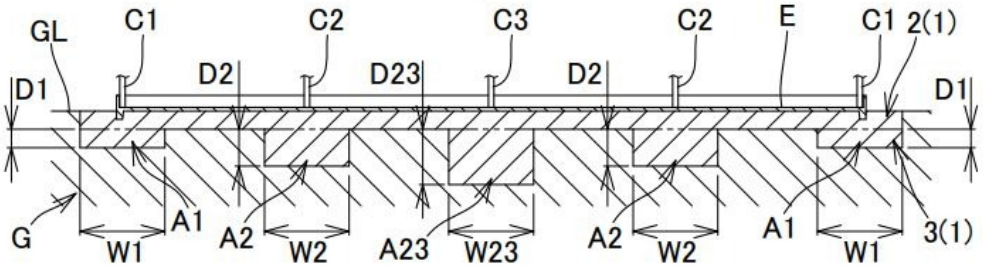


(11) **110039 A**
(21) **1-2024-05421**
(22) 10/11/2022
(30) 2022-001537 07/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 22/07/2024
(86) PCT/JP2022/041961 10/11/2022
(87) WO2023/132126 13/07/2023
(51) ***E02D 3/12***; *E02D 27/08; E02D 27/28*
(71) **TAKEUCHI CONSTRUCTION CO., LTD.** (JP)
4-2-14, Enichicho, Mihara-shi, Hiroshima 7230015, Japan
(72) TAKEUCHI Kinji (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KHỐI CẢI THIỆN MẶT ĐẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến khối cải thiện mặt đất có khả năng về việc giảm độ lún và thể tích được cải thiện hơn nữa, khi so với khối cải thiện mặt đất thông thường chứa khối cải thiện được tạo hình dạng lưới. Khối cải thiện mặt đất (1) chứa khối cải thiện phía trên được tạo hình dạng tấm nằm ngang (2) và khối cải thiện phía dưới được tạo hình dạng lưới (3). Độ sâu của khối cải thiện phía dưới (3) được tăng dần từ phần biên ngoài của khối cải thiện mặt đất (1) về phía phần trung tâm của khối cải thiện mặt đất (2). Do đó, áp suất tiếp xúc mặt đất của khối cải thiện mặt đất (1) được cân bằng giữa phần biên ngoài và phần trung tâm của nó. Khi so với khối cải thiện mặt đất thông thường chứa khối cải thiện được tạo hình dạng lưới, độ lún tuyệt đối có thể được giảm, và độ lún tương đối được giảm, nhờ đó sự chênh lệch độ lún có thể được giảm bớt. Hơn nữa, thể tích của khối cải thiện mặt đất (1) có thể được giảm, nhờ đó giảm chi phí xây dựng.

Fig.2B



(11) **110040 A**
(21) **1-2024-05422**
(22) 16/02/2023
(30) 2031094 28/02/2022 NL
(43) 25/03/2025
(85) 22/07/2024
(86) PCT/NL2023/050074 16/02/2023
(87) WO2023/163586 31/08/2023
(51) ***B27J 1/00***

(71) **MOSO INTERNATIONAL B.V.** (NL)
Adam Smithweg 2 1689 ZW Zwaag Netherlands
(72) VAN DER VEGTE, Jacob, Hendrik (NL); ZAAL, Ireneus, Alexis, Wilhelmus (NL)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CƠ HỌC NAN TRE THU ĐƯỢC TỪ THÂN TRE; SẢN PHẨM TRE THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY; VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ ĐỂ XỬ LÝ NAN TRE**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý cơ học nan tre là phần phân đoạn và dọc của thân tre, bằng phương pháp này một dải tre được tạo ra và phương pháp này bao gồm các bước sau: (a) cung cấp nan tre có lớp vỏ trong và lớp vỏ ngoài và lớp tre trung tâm ở giữa; (b) loại bỏ cơ học các màng đốt tre trên lớp vỏ trong của nan tre; (c) loại bỏ cơ học lớp vỏ trong và lớp vỏ ngoài khỏi nan tre; có đặc trưng là trong bước (c), ít nhất là phần lớp vỏ trong tiếp giáp với lớp tre trung tâm được loại bỏ bằng cách mài cơ học, và theo tùy chọn loại bỏ lớp vỏ trong hoàn toàn bằng cách mài cơ học. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm tre thu được bằng phương pháp này và hệ thống xử lý để xử lý nan tre.

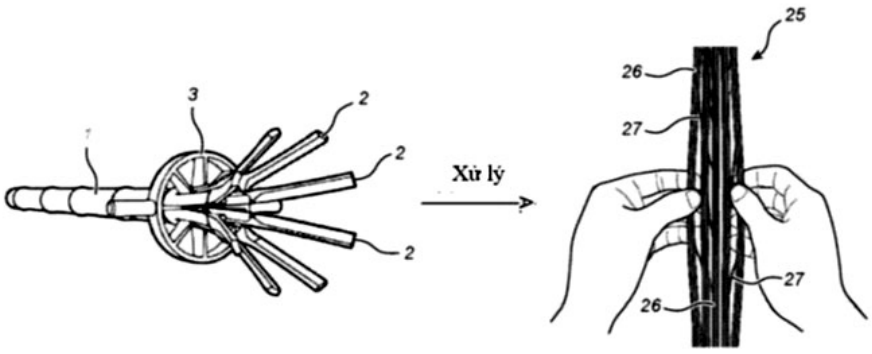


Fig.1

(11) **110041 A**
(21) **1-2024-05439**
(22) 30/12/2022
(30) 63/295,395 30/12/2021 US
(51) ***A43C 11/16***
(43) 25/03/2025
(85) 23/07/2024
(86) PCT/US2022/054364 30/12/2022
(87) WO 2023/129727 06/07/2023

(71) **BOA TECHNOLOGY INC.** (US)
3575 Ringsby Court, Suite 200, Denver, Colorado 80216, United States of America
(72) DULLER, Josef (US); HOSKENS, Brendan (US); KITTRIDGE, Blake (US); KERNS, Mark (US); LINTON, Rebecca (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐÓNG DỰA TRÊN TRỤC CUỐN**

(57) Cơ cấu đóng dựa trên trục cuốn để thắt chặt giày dép bao gồm vỏ và ống cuộn được định vị trong vỏ. Ống cuộn xoay được trong vỏ để quấn bộ phận chịu kéo quanh máng của ống cuộn. Núm được đỡ bởi vỏ và được ghép nối xoay được với ống cuộn để sự xoay của núm làm cho ống cuộn xoay trong vỏ. Thành phần chốt chặn ghép nối được theo cách vận hành với núm. Thành phần chốt chặn bao gồm một hoặc nhiều chốt chặn có cánh tay chốt chặn được nối cố định ở đầu gần với thành phần chốt chặn. Đầu xa của cánh tay chốt chặn bao gồm một hoặc nhiều răng chốt chặn. Thành phần chốt chặn bao gồm môi và cánh tay chốt chặn bao gồm vấu ăn khớp với môi của thành phần chốt chặn để điều khiển chuyển động hướng tâm của cánh tay chốt chặn so với thành phần chốt chặn.

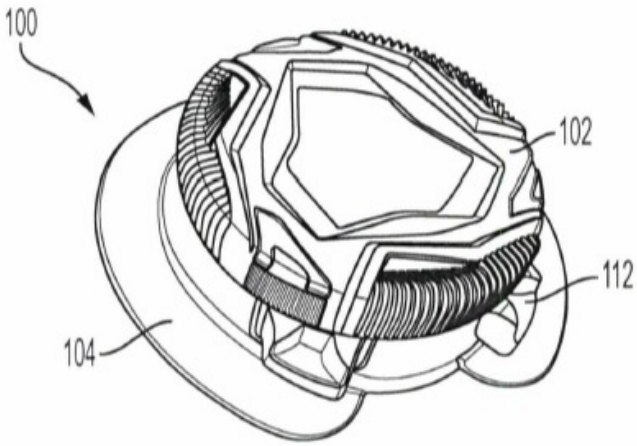


FIG. 1A

(11) **110042 A**
(21) **1-2024-05442**
(22) 22/12/2016
(30) 2016011 23/12/2015 NL
(43) 25/03/2025
(85) 12/06/2018
(86) PCT/NL2016/050911 22/12/2016
(87) WO2017/111594 29/06/2017
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/03/2019
(51) ***H01L 23/28****; H01L 21/56; H01L 23/31; H01L 23/00; B29C 45/02; H01L 21/67*
(62) 1-2018-02516
(71) **BESI NETHERLANDS B.V.** (NL)
Ratio 6, 6921 RW Duiven, Netherlands
(72) Wilhelmus Gerardus Jozef GAL (NL); Henricus Antonius Mari FIERKENS (NL)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **MÁY ÉP, BỘ TRUYỀN ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÓNG GÓI LINH KIỆN ĐIỆN TỬ VỚI ÍT NHẤT HAI BỘ TRUYỀN ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN ĐƯỢC RIÊNG**

(57) Sáng chế liên quan đến máy ép để đóng gói các linh kiện điện tử được gắn trên giá đỡ, bao gồm: ít nhất hai bộ phận ép dịch chuyển được tương đối với nhau, hệ dẫn động cho sự dịch chuyển của các bộ phận ép, và bộ điều khiển thông minh được điều chỉnh phù hợp để điều khiển hệ dẫn động của các bộ phận ép trong đó hệ dẫn động chứa ít nhất hai bộ truyền động có thể điều khiển riêng, bộ điều khiển thông minh còn kết nối với nhiều bộ cảm biến dịch chuyển để phát hiện sự dịch chuyển tương đối của các bộ phận ép, trong đó bộ điều khiển thông minh được điều chỉnh phù hợp để điều khiển các bộ truyền động của hệ dẫn động được dựa trên các giá trị được đo theo kiểu động học qua thời gian, và được phát hiện với bộ cảm biến dịch chuyển. Sáng chế cũng liên quan đến bộ truyền động để biến đổi máy ép theo tình trạng kỹ thuật trước theo sáng chế, cũng như phương pháp đóng kín các linh kiện điện tử được gắn trên giá đỡ.

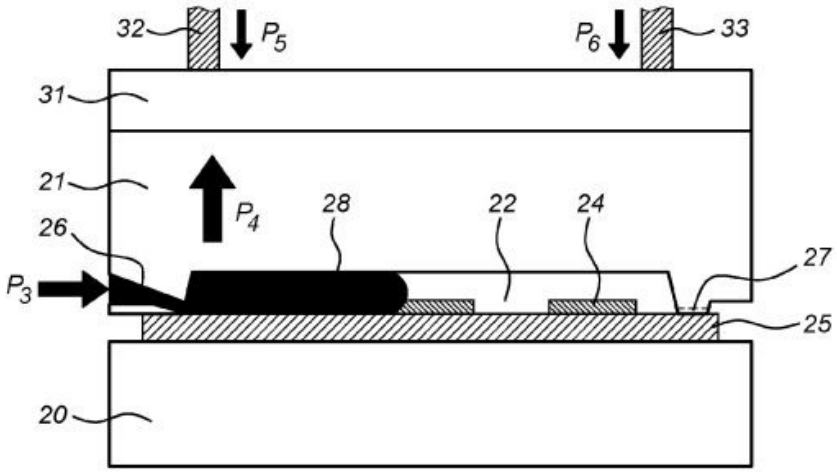
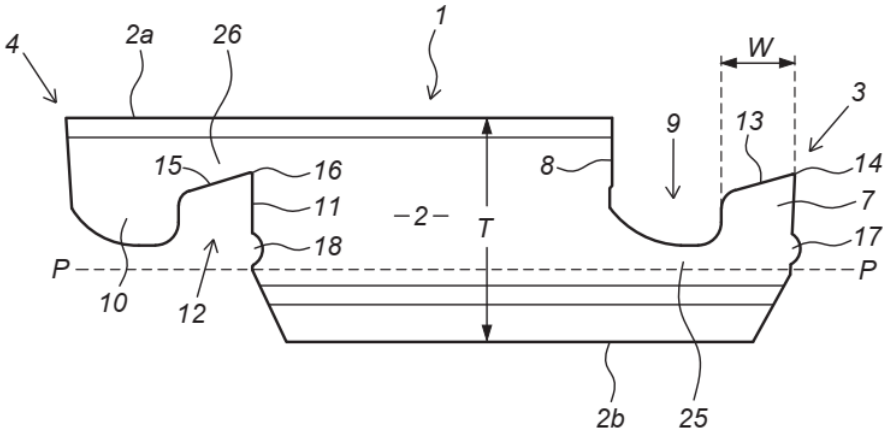


Fig. 2D

(11) **110043 A**
(21) **1-2024-05454**
(22) 06/11/2020
(30) 2024191 08/11/2019 NL
(43) 25/03/2025
(85) 29/04/2022
(86) PCT/EP2020/081373 06/11/2020
(87) WO2021/089837 14/05/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/04/2022
(51) ***E04F 15/10***; *E04F 15/02; E04F 13/08; E04F 13/18*
(62) 1-2022-02769
(71) **I4F LICENSING NV** (BE)
Industriedijk 19 2300 Turnhout, Belgium
(72) SETTELS, Daniël Casper (NL)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **TẤM VẬT LIỆU VÀ LỚP PHỦ BAO GỒM NHIỀU TẤM VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm vật liệu và lớp phủ bao gồm nhiều tấm vật liệu này, trong đó tấm vật liệu bao gồm ít nhất một phần khớp nối thứ nhất, trong đó phần khớp nối thứ nhất bao gồm lưỡi hướng lên, ít nhất một sườn hướng lên nằm cách lưỡi hướng lên một khoảng, và rãnh hướng lên được hình thành ở giữa lưỡi hướng lên và sườn hướng lên, trong đó mặt bên của lưỡi hướng lên hướng về phía sườn hướng lên là mặt trong của lưỡi hướng lên, và mặt của lưỡi hướng lên hướng ra phía xa sườn hướng lên là mặt ngoài của lưỡi hướng lên; trong đó ít nhất một phần của mặt trên của lưỡi hướng lên nghiêng so với mặt phẳng của tấm vật liệu, sao cho mặt trên của lưỡi hướng lên bao gồm điểm cao nhất, trong đó lưỡi hướng lên có chiều rộng, trong đó điểm cao nhất của lưỡi hướng lên được bố trí nhỏ hơn 50% chiều rộng từ mặt ngoài của lưỡi hướng lên.



(11) **110044 A**
(21) **1-2024-05480**
(22) 28/12/2022
(30) 202111665882.X 30/12/2021 CN
(43) 25/03/2025
(85) 24/07/2024
(86) PCT/CN2022/142643 28/12/2022
(87) WO2023/125618 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/07/2024
(51) ***H01R 13/631***; *H01R 13/42; H01R 13/508; H01R 13/05; H01R 13/502*
(71) **CHANGCHUN JETTY AUTOMOTIVE TECHNOLOGY CO.,LTD.** (CN)
No. 957, Shunda Road, High-tech Development Zone, Chaoyang District Changchun, Jilin 130000, P.R. of China
(72) WANG, Chao (CN)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **ĐẦU NỐI ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu nối điện, bao gồm: vỏ (1), có khe hở thứ nhất (11) để chèn thiết bị nối điện thứ nhất (8) và khe hở thứ hai (12) để chèn thiết bị nối điện thứ hai (9), trong đó khe hở thứ nhất và khe hở thứ hai được đặt cách nhau, và thành bên của vỏ (1) hướng về phía khe hở thứ nhất (11) có phân đoạn chèn thứ nhất (13); đơn vị dẫn điện thứ nhất (2) có khả năng được nối điện với thiết bị nối điện thứ nhất (8) và/hoặc thiết bị nối điện thứ hai (9), ít nhất một phần của đơn vị dẫn điện thứ nhất (2) được đặt trong vỏ (1) và ở trạng thái mà thiết bị nối điện thứ nhất (8) và/hoặc thiết bị nối điện thứ hai (9) được chèn vào vỏ (1) qua phân đoạn chèn thứ nhất (13) từ bên ngoài vỏ (1), thiết bị nối điện thứ nhất (8) và/hoặc thiết bị nối điện thứ hai (9) có khả năng được nối điện với ít nhất một phần của đơn vị dẫn điện thứ nhất (2). Thông qua những điều nêu trên, sáng chế có thể thực hiện việc ghép nối với thiết bị nối điện từ ít nhất hai góc độ.

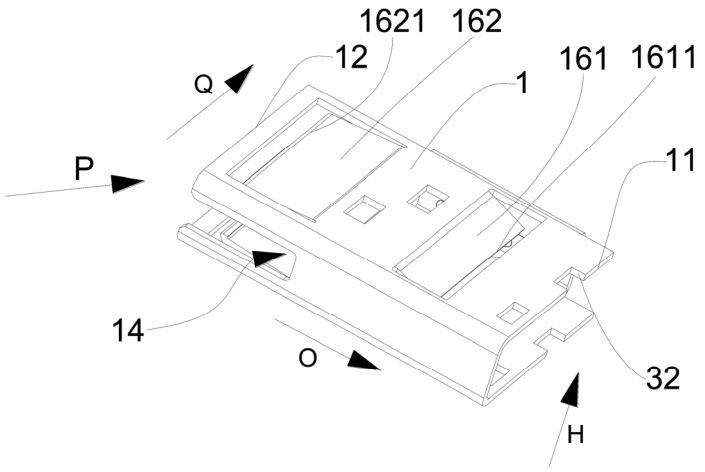
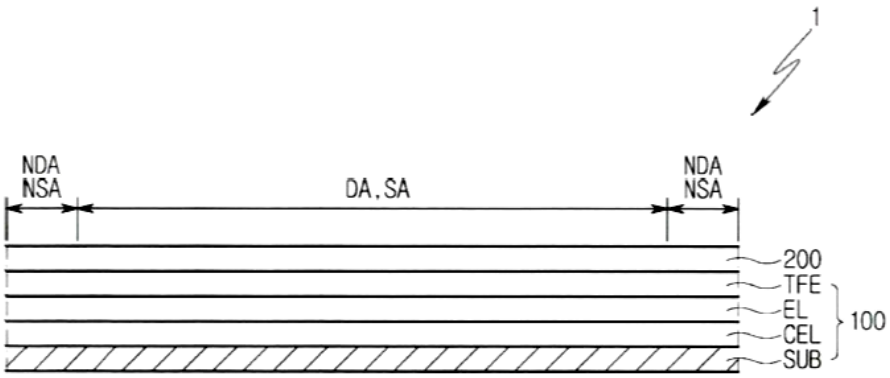


FIG. 1

(11) **110045 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05515**
(22) 25/07/2024
(30) 10-2023-0112495 28/08/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/07/2024
(51) ***G06F 3/041****; H01L 27/32; G06F 3/044*
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336, Republic of Korea
(72) Eonseok LEE (KR); Heeyoung KWACK (KR); Taeho KIM (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị theo một phương án bao gồm đế nền bao gồm vùng hiển thị bao gồm các điểm ảnh, và vùng không hiển thị gần vùng hiển thị, con đập thứ nhất được bố trí trên đế nền của vùng không hiển thị, con đập thứ hai được bố trí trên đế nền của vùng không hiển thị và được bố trí giữa con đập thứ nhất và vùng hiển thị, và lớp cảm biến chạm bao gồm lớp dẫn chạm được bố trí trên con đập thứ nhất và con đập thứ hai và lớp hữu cơ chạm trên lớp dẫn chạm, trong đó lớp hữu cơ chạm kết thúc bên trong con đập thứ nhất và con đập thứ nhất và con đập thứ hai bao gồm vật liệu giống nhau.

Fig.1



(11) **110046 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05541**
(22) 25/07/2024
(30) 113124052 27/06/2024 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/07/2024
(51) ***F16L 37/10***
(71) **FOSITEK CORPORATION** (TW)
8F.-4, No. 24, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City, Taiwan (R.O.C.)
(72) Hsu, An-Szu (TW); Chang, Chia-Meng (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CẤU TRÚC GHÉP NỐI ỐNG CHO HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN CHẤT LƯU

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc ghép nối ống cho chất lưu chứa bộ ghép nối thứ nhất và thứ hai được nối đầu cuối vào đầu cuối. Bộ ghép nối thứ nhất định ra, bên trong, không gian di chuyển trục có đường kính được tăng dần theo hướng trục hướng vào trong từ lỗ xuyên của nó, vốn được đóng theo cách đàn hồi bởi đế đỡ trục thứ nhất. Bộ ghép nối thứ hai định ra, theo cách ở bên trong, không gian di chuyển van để nhận van có thể di chuyển được, vốn có lỗ xuyên thứ hai được đóng theo cách đàn hồi bởi đoạn đầu trục thứ hai. Khi bộ ghép nối thứ nhất được đẩy tỳ lên van có thể di chuyển được, thì đoạn đầu trục thứ hai nhô hướng về trước từ lỗ xuyên trên van có thể di chuyển được để đẩy đế đỡ trục thứ nhất hướng về sau để mở không gian di chuyển trục, sao cho các bộ ghép nối thứ nhất và thứ hai có thể nối thông được về mặt chất lưu, theo cách ở bên trong, so với nhau. Do không gian di chuyển trục có đường kính được tăng dần, nên chất lưu có thể chảy qua đó tại cùng một tốc độ chảy.

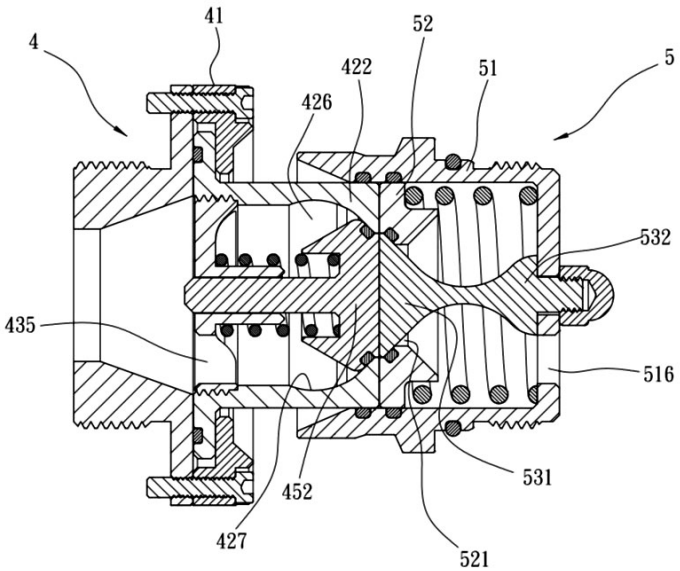


Fig.3A

(11) **110047 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05542**
(22) 25/07/2024
(30) 113124053 27/06/2024 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/07/2024
(51) ***F16L 37/10***
(71) **FOSITEK CORPORATION** (TW)
8F.-4, No. 24, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City, Taiwan (R.O.C.)
(72) Hsu, An-Szu (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CẤU TRÚC KHÓA LOẠI ĐẨY CHO CÁC BỘ GHÉP NỐI ỐNG

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc khóa loại đẩy cho các bộ ghép nối ống chứa ống ghép nối được tạo ra, theo cách ở bên ngoài, với phần lõm có cặp lỗ theo trục xoay của ống được tạo thành trên hai thành bên của chúng và có lỗ nhận được thâm nhập theo cách xuyên tâm, được tạo thành tại đầu cuối thứ nhất của chúng để nối thông với đường dẫn được định ra trong ống ghép nối; chi tiết đẩy chứa cặp đoạn nối theo trục xoay thứ nhất và đoạn nối theo trục xoay thứ hai; chi tiết giữ đẩy rỗng được nhận trong lỗ nhận trên ống ghép nối; và lò xo được bố trí giữa phần lõm và chi tiết đẩy. Chi tiết đẩy được nối theo cách xoay quanh trục với chi tiết giữ đẩy và ống ghép nối bởi hai trục kéo dài qua đoạn nối theo trục xoay thứ nhất và thứ hai. Khi chi tiết đẩy được đẩy hướng xuống, chi tiết giữ đẩy được di chuyển hướng lên theo cách xuyên tâm để mở khóa ống khỏi ống ghép nối để di chuyển theo hướng trục.

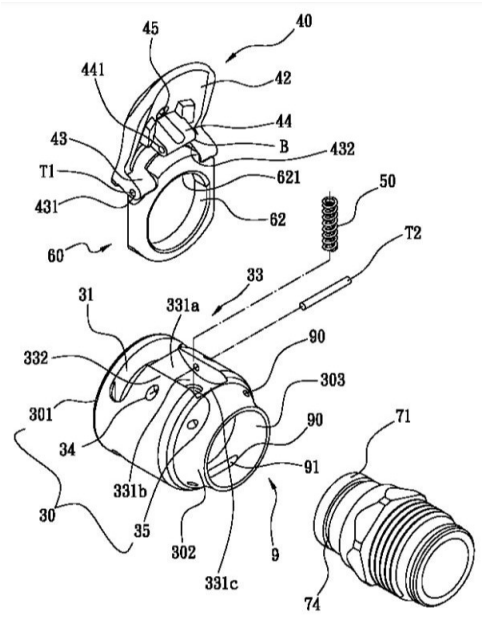


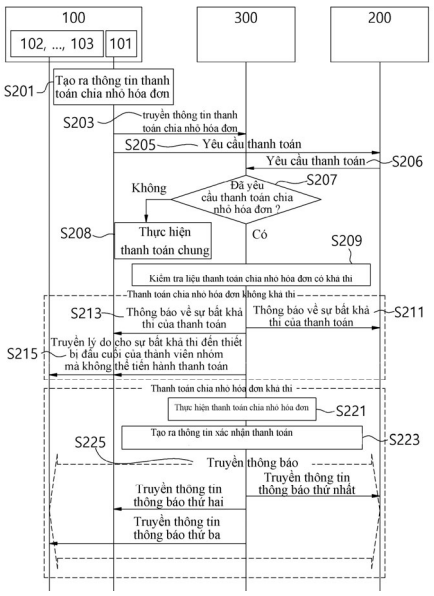
Fig.4

(11) **110048 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05544**
(22) 25/07/2024
(30) 10-2023-0123142 15/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/07/2024
(51) ***G06Q 20/22****; G06Q 20/10; G06Q 20/40; G06Q 20/02; G06Q 20/14*
(71) **TRAVEL-WALLET CO., LTD.** (KR)
(Daechi-dong) 12F, Sparkplus Seolleung 2nd branch, 418, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) KIM, Hyung Woo (KR)
(74) Công ty TNHH Luật sở hữu trí tuệ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG THANH TOÁN ĐỂ HỖ TRỢ THANH TOÁN CHIA NHỎ HÓA ĐƠN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN THANH TOÁN CHIA NHỎ HÓA ĐƠN CỦA HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thanh toán để hỗ trợ thanh toán chia nhỏ hóa đơn và phương pháp để thực hiện thanh toán chia nhỏ hóa đơn trong hệ thống thanh toán. Phương pháp bao gồm: bước tạo ra thông tin thanh toán chia nhỏ hóa đơn để chia nhỏ khoản tiền thanh toán đơn lẻ với một hoặc nhiều thiết bị điện tử khác để tiến hành thanh toán; bước truyền thông tin thanh toán chia nhỏ hóa đơn đến máy chủ dịch vụ thanh toán để cung cấp dịch vụ thanh toán; bước nhận yêu cầu thanh toán; bước kiểm tra liệu yêu cầu thanh toán được nhận có là yêu cầu thanh toán chia nhỏ hóa đơn hay không; khi yêu cầu thanh toán được nhận là yêu cầu thanh toán chia nhỏ hóa đơn, kiểm tra liệu thanh toán chia nhỏ hóa đơn có khả thi hay không; và nếu thanh toán chia nhỏ hóa đơn khả thi, thực hiện thanh toán chia nhỏ hóa đơn dựa trên thông tin thanh toán chia nhỏ hóa đơn, và khi thanh toán chia nhỏ hóa đơn được hoàn thành, truyền tương ứng lần lượt thông báo về sự hoàn thành của thanh toán chia nhỏ hóa đơn đến thiết bị điện tử và một hoặc nhiều thiết bị điện tử khác.

Fig.2



(11) **110049 A**
(21) **1-2024-05608**
(22) 20/01/2023
(30) PCT/IB2022/050720 27/01/2022 IB
(43) 25/03/2025
(85) 26/07/2024
(86) PCT/IB2023/050503 20/01/2023
(87) WO2023/144675 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/07/2024
(51) ***B62D 25/08***
(71) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160, Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) TANDON Gagan (US); DESHPANDE Nimish (IN); GOKHALE Nachiket (IN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM BỘ PHẬN TRƯỚC DÙNG CHO XE Ô TÔ VÀ XE Ô TÔ

(57) Sáng chế đề cập đến cụm bộ phận trước (1) dùng cho xe ô tô bao gồm vỏ trên (11) và vỏ dưới (12), trong đó các vỏ trên và dưới (11, 12), mỗi vỏ bao gồm phần bên phải, phần bên trái và phần ngang và trong đó các vỏ trên và dưới được lắp ráp với nhau bằng cách gắn chúng ít nhất dọc theo các đường viền trên và dưới (1121, 1122, 1221, 1222, 1131, 1132, 1231, 1232) của các phần bên phải và bên trái.

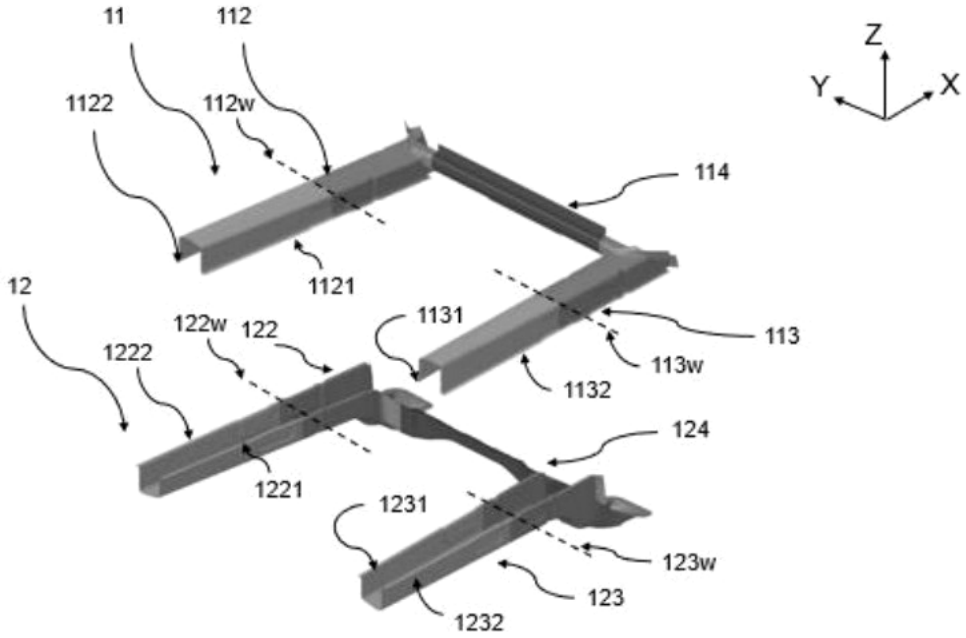


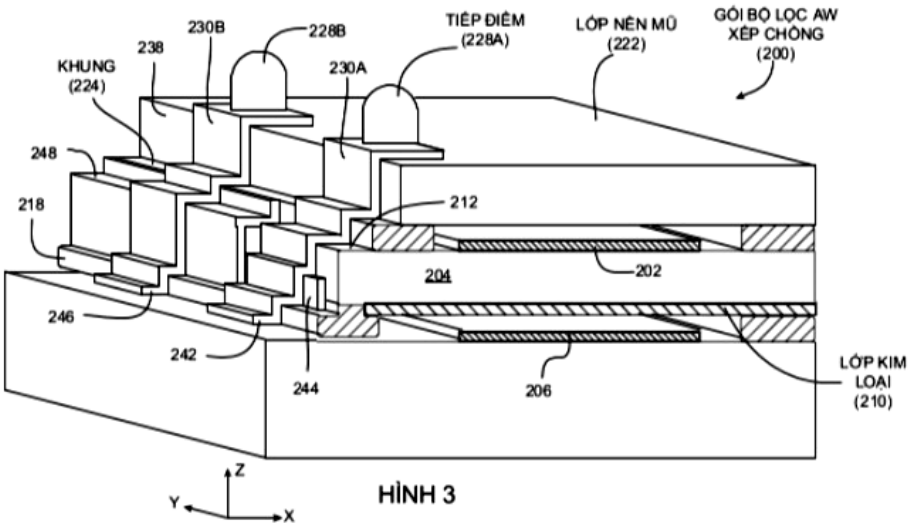
Fig. 4

(11) **110050 A**
(21) **1-2024-05612**
(22) 20/01/2023
(30) 17/649,965 04/02/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/07/2024
(86) PCT/US2023/060987 20/01/2023
(87) WO 2023/150436 A1 10/08/2023
(51) ***H03H 9/05****; H03H 9/10*

(71) **RF360 SINGAPORE PTE. LTD.** (SG)
9 Raffles Place, #26-01 Republic Plaza, Singapore 048619, Singapore
(72) COLASANTI, Simone (IT); ERHARD-EGELER, Nadine (DE); HATZL, Stefan Leopold (AT); HOFER, Manuel (AT); KIRCHHOFER, Peter (DE); SCHULZ, Volker (DE)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **MẠCH BỘ LỌC SÓNG ÂM XẾP CHỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GÓI BỘ LỌC SÓNG ÂM XẾP CHỒNG**

(57) Gói bộ lọc AW xếp chồng (200) bao gồm lớp nền thứ nhất (204) được xếp chồng trên lớp nền thứ hai. Lớp nền thứ nhất có mạch bộ lọc AW thứ nhất (202) trên bề mặt thứ nhất (212) và lớp kim loại (210) trên bề mặt thứ hai. Lớp nền thứ hai có mạch bộ lọc AW thứ hai (206) được bố trí trong khoảng trống giữa lớp kim loại (210) của lớp nền thứ nhất (204) và bề mặt thứ ba của lớp nền thứ hai. Lớp kim loại (210) được ghép nối với mạch bộ lọc AW thứ hai (206) bằng liên kết nối kim loại (230a) được tạo thành trong lớp kim loại hóa trên bề mặt bên của lớp nền thứ nhất. Lớp kim loại (210) cung cấp khả năng cách ly để giảm nhiễu xuyên âm (ví dụ, nhiễu điện từ) trong gói bộ lọc AW xếp chồng (200) giữa mạch bộ lọc AW thứ nhất (202) và mạch bộ lọc AW thứ hai (206). Việc đưa lớp kim loại (210) vào trong gói bộ lọc AW xếp chồng (200) giúp cải thiện chất lượng tín hiệu của các tín hiệu được thu và được phát đã được lọc trong mạch bộ lọc AW thứ nhất và mạch bộ lọc AW thứ hai (202,206).



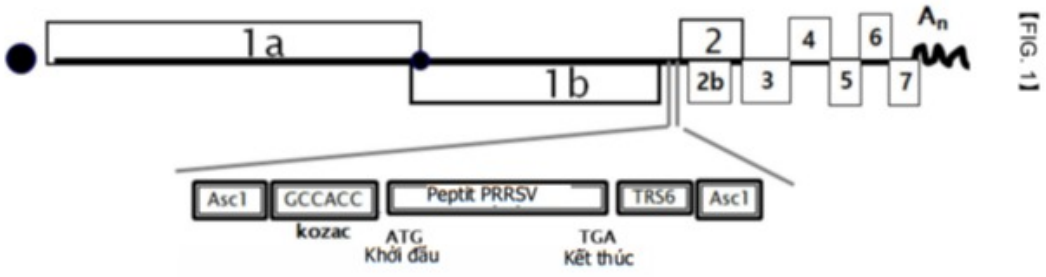
HÌNH 3

(11) **110051 A**
(21) **1-2024-05621**
(22) 28/01/2022
(30) 10-2021-0193459 30/12/2021 KR
10-2021-0193458 30/12/2021 KR
(43) 25/03/2025
(85) 29/07/2024
(86) PCT/KR2022/001653 28/01/2022
(87) WO 2023/128051 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2024
(51) ***C07K 14/005****; A61K 39/12; C12N 7/00; A61K 35/76; A61P 31/14*

(71) 1. **BIOPOA, INC.** (KR)
593-26, Dongtangiheung-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18469, Republic of Korea
2. **REPUBLIC OF KOREA (ANIMAL AND PLANT QUARANTINE AGENCY)** (KR)
177, Hyeoksin 8-ro, Gimcheon-si, Gyeongsangbuk-do 39660, Republic of Korea
(72) CHA, Sang Ho (KR); KANG, Seok-Jin (KR); YOU, Suhwa (KR); HYUN, Bang-Hun (KR); CHO, Sun Hee (KR); PARK, Changhoon (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **POLYNUCLEOTIT, VIRUT KHẢM CỦA VIRUT GÂY HỘI CHỨNG RỐI LOẠN SINH SẢN VÀ HÔ HẤP Ở LỢN (PRRSV) BAO GỒM POLYNUCLEOTIT NÀY, CHẾ PHẨM VẮC-XIN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VIRUT KHẢM VÀ DƯỢC PHẨM NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ HỘI CHỨNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến virut khảm biểu hiện peptit có nguồn gốc từ virut gây hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRSV) và virut khảm này để sử dụng làm vắc-xin. Virut khảm này có tác dụng kích thích miễn dịch tuyệt vời và hữu ích làm vắc-xin có thể bảo vệ hiệu quả chống lại PRRSV bằng cách ức chế sự khuếch đại virut trong các tế bào đích.

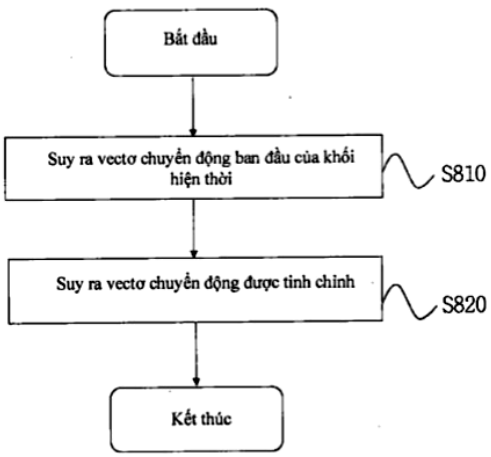


[FIG. 1]

(11) **110052 A**
(21) **1-2024-05627**
(22) 28/03/2019
(30) 10-2018-0037265 30/03/2018 KR
10-2018-0043725 16/04/2018 KR
10-2018-0075704 29/06/2018 KR
10-2018-0082688 17/07/2018 KR
10-2018-0112714 20/09/2018 KR
10-2019-0026774 08/03/2019 KR
(43) 25/03/2025
(85) 28/10/2020
(86) PCT/KR2019/003642 28/03/2019
(87) WO 2019/190224 03/10/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/07/2021
(51) ***H04N 19/56****; H04N 19/119; H04N 19/132; H04N 19/172; H04N 19/577; H04N 19/184; H04N 19/51; H04N 19/573; H04N 19/105; H04N 19/176*
(62) 1-2020-06245
(71) **INTELLECTUAL DISCOVERY CO., LTD.** (KR)
7th Floor, 419, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06160, Republic of Korea
(72) LEE, Ha Hyun (KR); LIM, Sung Chang (KR); KANG, Jung Won (KR); LEE, Jin Ho (KR); KIM, Hui Yong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HÌNH ẢNH, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU VIĐEO ĐƯỢC NÉN**

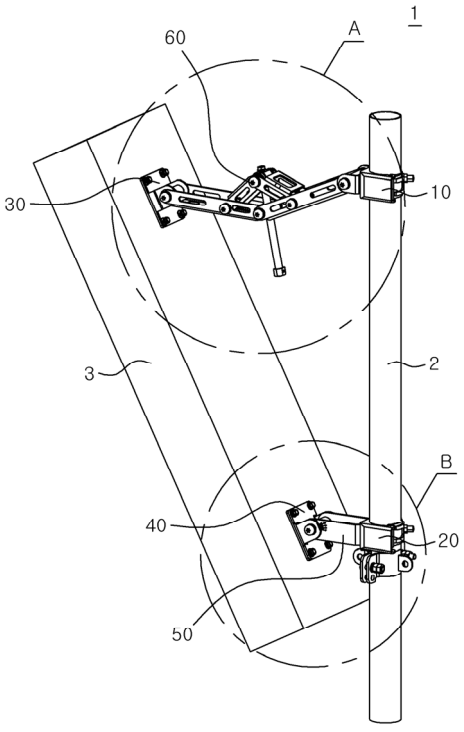
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa hình ảnh, và thiết bị truyền dữ liệu viđeo được nén. Theo sáng chế, phương pháp giải mã hình ảnh, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: suy ra vectơ chuyển động ban đầu của khối hiện thời; suy ra vectơ chuyển động được tinh chỉnh bằng cách sử dụng vectơ chuyển động ban đầu; và tạo ra khối dự đoán của khối hiện thời bằng cách sử dụng vectơ chuyển động đã tinh chỉnh.

Fig.8



(11) **110053 A**
(21) **1-2024-05635**
(22) 23/09/2022
(30) 10-2022-0016147 08/02/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 29/07/2024
(86) PCT/KR2022/014256 23/09/2022
(87) WO 2023/153575 17/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2024
(51) ***H01Q 1/12****; H01Q 3/04*
(75) **JUN, SE JIN** (KR)
409-402, 24, Gyedong-ro 102beon-gil, Gimhae-si Gyeongsangnam-do 50994, Republic of Korea
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ GIỮ ANTEN**

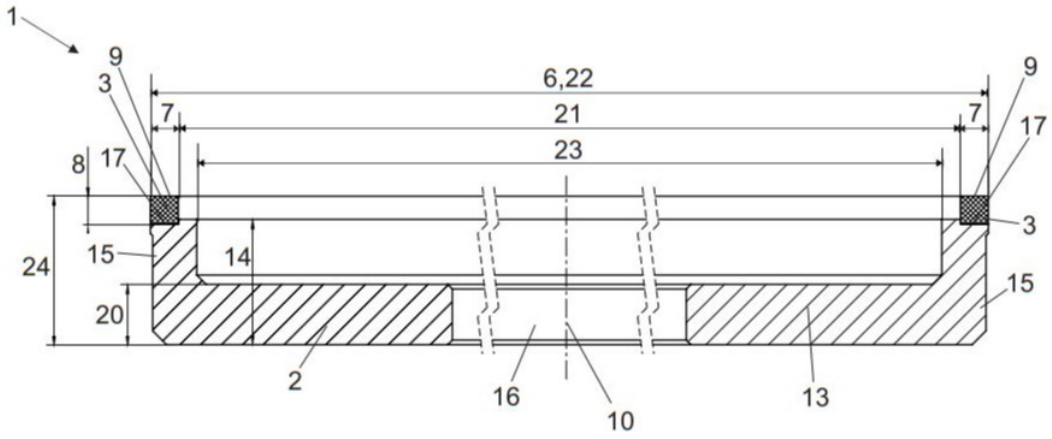
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giữ anten có khả năng cho phép góc nghiêng của anten được điều chỉnh một cách dễ dàng và tự do và góc nghiêng đã thiết lập được duy trì một cách chắc chắn. Thiết bị giữ anten theo một khía cạnh của sáng chế này bao gồm kẹp thân phía trên được ghép với cột hoặc cơ cấu tương tự để giữ cố định anten, kẹp thân phía dưới được bố trí bên dưới kẹp thân phía trên và được ghép với cột hoặc cơ cấu tương tự, giá đỡ anten phía trên được ghép với phần phía trên của mặt sau của anten, giá đỡ anten phía dưới được ghép ở bên dưới của giá đỡ anten phía trên, giá gối phía dưới có một mặt được nối với kẹp thân phía dưới và một mặt khác được nối với giá đỡ anten phía dưới, trong đó ít nhất một mặt bất kỳ được ghép bằng cách sử dụng bản lề, và bộ phận điều chỉnh góc có một mặt được ghép bằng bản lề với kẹp thân phía trên và một mặt khác được ghép bằng bản lề với giá đỡ anten phía trên.



(11) **110054 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05645**
(22) 29/07/2024
(30) 2023111361977 05/09/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2024
(51) ***A44B 19/26***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) INUKAI, Takayuki (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **BỘ PHẬN VẬN HÀNH KHÓA KÉO**

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận vận hành khóa kéo có thể được lắp đặt với bộ phận dây dễ dàng hơn. Bộ phận vận hành khóa kéo bao gồm: thân bộ phận vận hành; phần cột, được bố trí trên thân bộ phận vận hành và có phần đầu nối được kết nối với một bên của thân bộ phận vận hành và phần đầu mở rộng kéo dài về phía bên kia của thân bộ phận vận hành để hình thành trạng thái thanh treo; phần trống, được bố trí tại hai mặt đối diện của phần đầu mở rộng của phần cột để cho phép bộ phận dây đi qua; và phần lồi, được bố trí tại hai mặt đối diện của phần đầu mở rộng của phần cột và nằm ở phía bên ngoài của phần trống để giới hạn vị trí của bộ phận dây.

Fig.1



(11) **110055 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05648**
(22) 29/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/02/2025
(51) ***B33Y 30/00***
(71) **DREAMWELDTECH LIMITED** (GB)
4a St. Lukes Road, Old Windsor, Windsor, England, SL4 2QH, United Kingdom
(72) Nguyễn Văn Anh (VN); Dilen Damian (IN); Nguyễn Văn Hà (VN); Lê Thu Quý (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **ĐẦU IN VÀ THIẾT BỊ IN BA CHIỀU KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị in ba chiều (Three dimensional, 3D) kim loại sử dụng dây kim loại mỏng làm vật liệu in được thiết kế nhỏ gọn, với đầu in được cải tiến. Đầu in bao gồm điện cực vonfram không tiêu hao được bọc trong ống bảo vệ bằng đồng hoặc hợp kim đồng, chi tiết chụp khí bảo vệ dạng hình trụ bằng sứ bao quanh ống bảo vệ và ngăn cách với ống bảo vệ bởi khoảng trống giữa chúng, và vòi cấp khí trơ hai lớp, trong đó ống bảo vệ bao gồm các lỗ xuyên được đục dọc thân; hai lớp khí bảo vệ đầu in gồm: lớp khí bảo vệ bên ngoài chảy qua khoảng trống giữa chi tiết chụp khí bảo vệ và ống bảo vệ, và lớp khí bảo vệ bên trong chảy với tốc độ cao qua các lỗ xuyên được đục dọc thân của ống bảo vệ. Trong quá trình in 3D kim loại, sản phẩm được in trong buồng in được xác định bởi vỏ hộp kín đã nạp đầy khí trơ, điều này giúp sản phẩm in đạt được chất lượng cao, đặc biệt là khi sử dụng vật liệu in là các kim loại dễ bị oxi hóa.

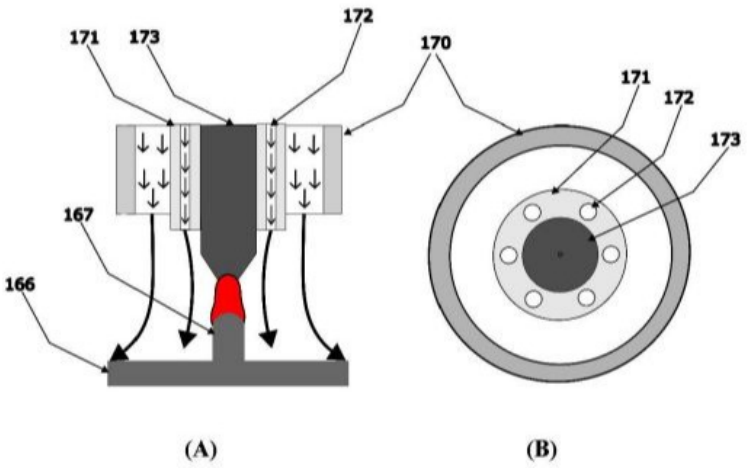


FIG.7

(11) **110056 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05649**
(22) 29/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/02/2025
(51) ***B33Y 30/00***
(71) **DREAMWELDTECH LIMITED** (GB)
4a St. Lukes Road, Old Windsor, Windsor, England, SL4 2QH, United Kingdom
(72) Nguyễn Văn Anh (VN); Dilen Damian (IN); Nguyễn Văn Hà (VN); Lê Thu Quý (VN); Lê Văn Thảo (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **BỘ CẤP DÂY KIM LOẠI DÙNG ĐỂ IN BA CHIỀU, VÀ THIẾT BỊ IN BA CHIỀU KIM LOẠI SỬ DỤNG BỘ CẤP DÂY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị in ba chiều (Three dimensional, 3D) kim loại sử dụng dây kim loại mỏng làm vật liệu in được thiết kế nhỏ gọn, với bộ cấp dây kim loại được cải tiến. Bộ cấp dây kim loại gồm cụm ống cuộn dây và cụm hộp cấp dây, trong đó dây kim loại mỏng được cấp để in được kéo bởi hai động cơ hoạt động đồng bộ, và đầu cuối phía lối ra của ống cấp dây của bộ cấp dây kim loại được gắn phần miệng cấp dây có đường kính trong lớn hơn từ 10% đến 20% so với đường kính của dây kim loại mỏng được cấp. Cụm hộp cấp dây của bộ cấp dây được bố trí ở sát đầu in. Dây kim loại mỏng được cấp để in có đường kính từ 0,1 đến 0,6 mm. Trong quá trình in 3D kim loại, sản phẩm được in trong buồng in được xác định bởi vỏ hộp kín đã nạp đầy khí trơ, điều này giúp sản phẩm in đạt được chất lượng cao, đặc biệt là khi sử dụng vật liệu in là các kim loại dễ bị oxi hóa.

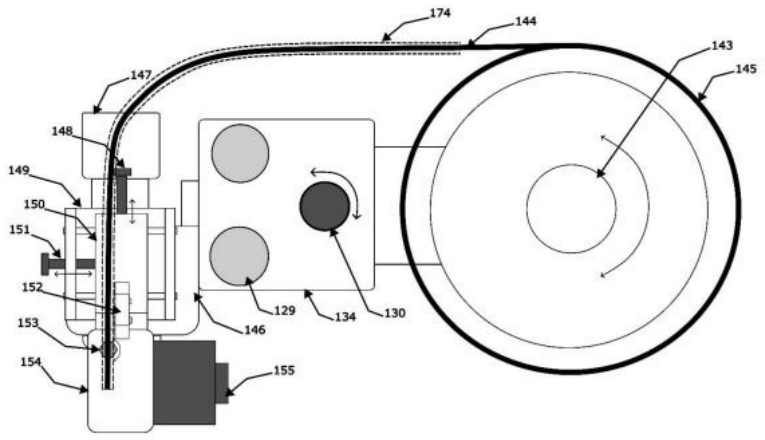
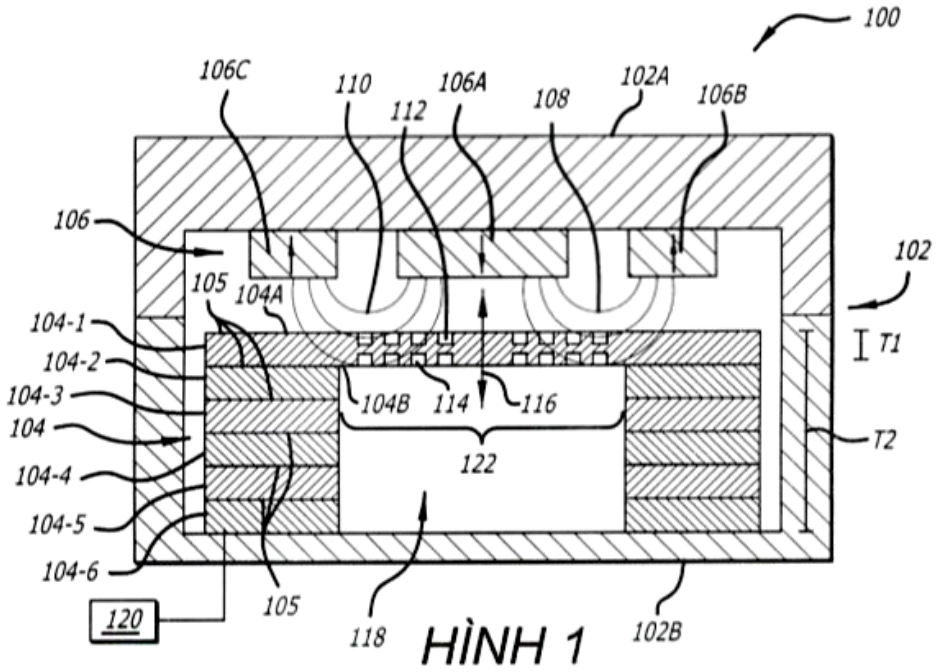


FIG.5

(11) **110057 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05665**
(22) 30/07/2024
(30) 18/365,108 03/08/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/07/2024
(51) ***H04R 9/02****; H04R 1/02*
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Stuart M. NEVILL (GB); Minghe LIU (CN); Justin D. CROSBY (US); David S. WILKES, JR. (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ CỤM BỘ TRUYỀN ĐỘNG CÓ NAM CHÂM PHẲNG VÀ CUỘN DÂY THOẠI**

(57) Cụm bộ truyền động bao gồm: bảng nhiều lớp bao gồm mặt thứ nhất và mặt thứ hai xác định vùng truyền động có độ dày giảm so với phần còn lại của bảng nhiều lớp; cuộn dây thoại phẳng được tạo ra bởi một đường dẫn trên ít nhất một trong số các mặt thứ nhất hoặc mặt thứ hai xác định vùng truyền động; và dãy nam châm phân cực có từ trường thẳng hàng với cuộn dây thoại phẳng để truyền động vùng truyền động khi đặt điện áp vào cuộn dây thoại phẳng.



HÌNH 1

(11) **110058 A**
(21) **1-2024-05707**
(22) 18/01/2023
(30) 63/301,943 21/01/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 31/07/2024
(86) PCT/US2023/011059 18/01/2023
(87) WO 2023/141165 27/07/2023
(51) ***E03D 1/12***; *E03D 1/24; E03D 1/30; E03D 5/00; E03D 11/02; E03D 3/00; E03D 3/10; E03D 1/00; E03D 1/34*

(71) **AS AMERICA, INC.** (US)
30 Knightsbridge Road, Piscataway, New Jersey 08854, United States of America
(72) JENSEN, Robert M. (US); KOLEKAR, Nitin S. (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG CỐ ĐỊNH HỆ ỐNG NƯỚC, THIẾT BỊ VENTURI ĐỂ DỊCH CHUYỂN KHÔNG KHÍ TỪ ĐOẠN GIỮ CỐ ĐỊNH HỆ ỐNG NƯỚC, VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cố định hệ ống nước bao gồm bồn cố định hệ ống nước và đoạn giữ được ghép nối lưu động với bồn cố định hệ ống nước. Hệ thống cố định hệ ống nước còn bao gồm thiết bị Venturi bao gồm lối vào và lối ra. Thiết bị Venturi tạo ra thể tích bên trong. Thiết bị Venturi còn tạo ra kênh từ lối vào đến lối ra. Thể tích bên trong được ghép nối lưu động với kênh. Chất lỏng chảy từ lối vào đến lối ra gây ra sự giảm thứ nhất về áp suất trong thể tích bên trong. Hệ thống cố định hệ ống nước còn bao gồm ống dẫn kéo dài từ thể tích bên trong của thiết bị Venturi đến đoạn giữ. Sự giảm thứ nhất về áp suất trong thể tích bên trong của thiết bị Venturi gây ra sự giảm thứ hai về áp suất trong đoạn giữ. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị Venturi và hệ thống điều khiển cho thiết bị Venturi.

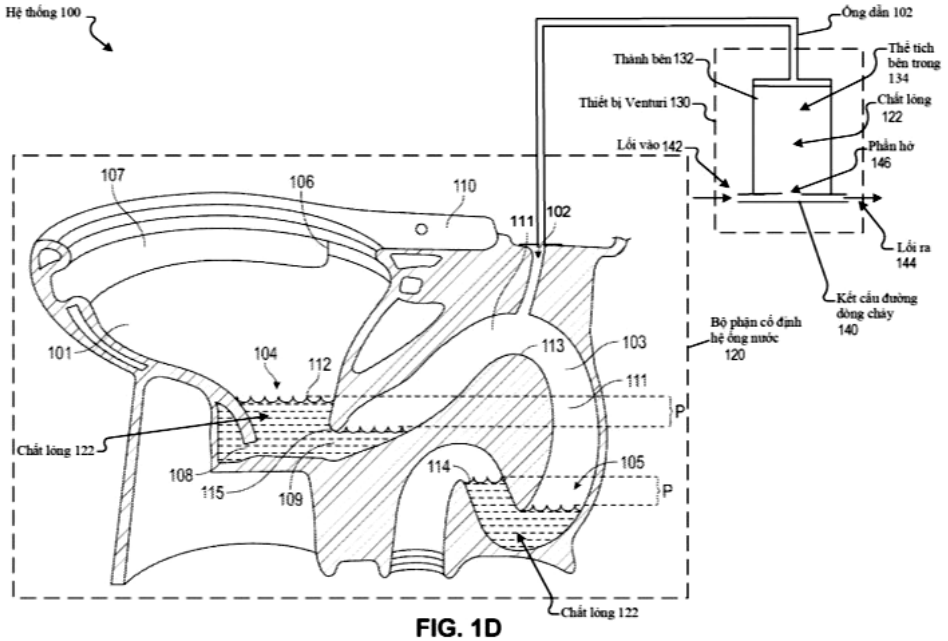


FIG. 1D

(11) **110059 A**
(21) **1-2024-05728**
(22) 21/02/2019
(30) 1802972.8 23/02/2018 GB
1820023.8 07/12/2018 GB
(43) 25/03/2025
(85) 18/09/2020
(86) PCT/EP2019/054377 21/02/2019
(87) WO 2019/162414 29/08/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2020
(51) ***H04N 19/50***; *H04N 19/42; H04N 19/156; H04N 19/186*
(62) 1-2020-05370
(71) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2 SHIMOMARUKO 3-CHOME OHTA-KU, Tokyo 146-8501, Japan
(72) ONNO, Patrice (FR); GISQUET, Christophe (FR); LAROCHE, Guillaume (FR); TAQUET, Jonathan (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ/MÃ HÓA ẢNH VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập đến dự báo giữa các thành phần và các phương pháp dẫn xuất mô hình tuyến tính để thu được mẫu thành phần thứ nhất cho khối thành phần thứ nhất từ mẫu thành phần thứ hai được tái tạo được liên kết của khối thành phần thứ hai trong cùng khung, phương pháp bao gồm bước xác định các tham số của phương trình tuyến tính biểu diễn đường thẳng đi qua hai điểm, mỗi điểm được định nghĩa bằng hai biến, biến thứ nhất tương ứng với giá trị mẫu thành phần thứ hai, biến thứ hai tương ứng với giá trị mẫu thành phần thứ nhất, dựa trên các mẫu được tái tạo của cả thành phần thứ nhất và thành phần thứ hai; và dẫn xuất mô hình tuyến tính được định nghĩa bởi các tham số đường thẳng; trong đó việc xác định các tham số sử dụng giải tích nguyên.

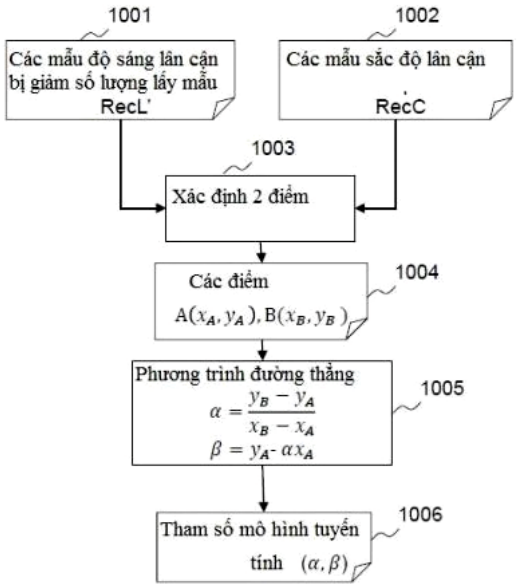


Fig. 10

(11) **110060 A**
(21) **1-2024-05729**
(22) 21/02/2019
(30) 1802972.8 23/02/2018 GB
1820023.8 07/12/2018 GB
(43) 25/03/2025
(85) 18/09/2020
(86) PCT/EP2019/054377 21/02/2019
(87) WO 2019/162414 29/08/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2020
(51) ***H04N 19/50***; *H04N 19/42; H04N 19/156; H04N 19/186*
(62) 1-2020-05370
(71) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2 SHIMOMARUKO 3-CHOME OHTA-KU, Tokyo 146-8501, Japan
(72) ONNO, Patrice (FR); GISQUET, Christophe (FR); LAROCHE, Guillaume (FR); TAQUET, Jonathan (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ/MÃ HÓA ẢNH VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến dự báo giữa các thành phần và các phương pháp dẫn xuất mô hình tuyến tính để thu được mẫu thành phần thứ nhất cho khối thành phần thứ nhất từ mẫu thành phần thứ hai được tái tạo được liên kết của khối thành phần thứ hai trong cùng khung, phương pháp bao gồm bước xác định các tham số của phương trình tuyến tính biểu diễn đường thẳng đi qua hai điểm, mỗi điểm được định nghĩa bằng hai biến, biến thứ nhất tương ứng với giá trị mẫu thành phần thứ hai, biến thứ hai tương ứng với giá trị mẫu thành phần thứ nhất, dựa trên các mẫu được tái tạo của cả thành phần thứ nhất và thành phần thứ hai; và dẫn xuất mô hình tuyến tính được định nghĩa bởi các tham số đường thẳng; trong đó việc xác định các tham số sử dụng giải tích nguyên.

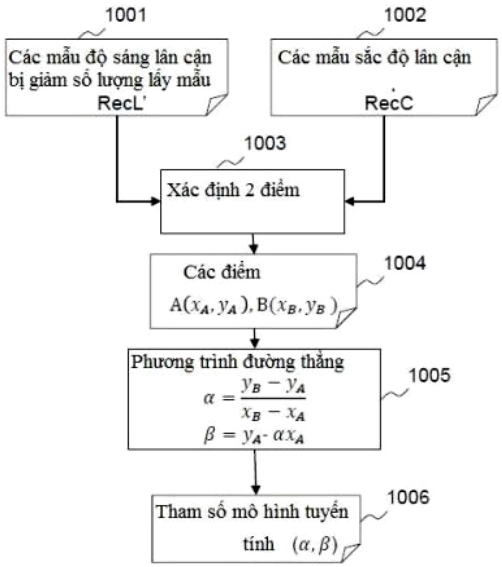
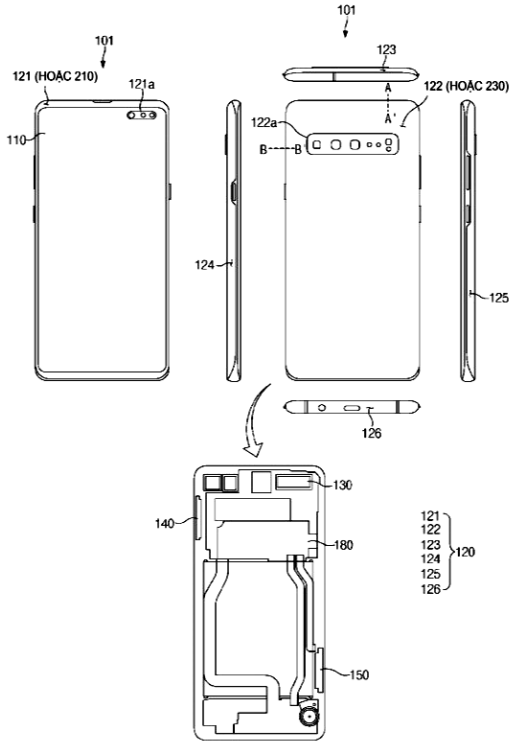


Fig. 10

(11) **110061 A**
(21) **1-2024-05741**
(22) 31/01/2020
(30) 10-2019-0019557 19/02/2019 KR
10-2019-0096379 07/08/2019 KR
(43) 25/03/2025
(85) 04/06/2020
(86) PCT/KR2020/001537 31/01/2020
(87) WO 2020/171416 27/08/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/06/2020
(51) ***H04M 1/02***; *H01Q 1/24*
(62) 1-2020-03164
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) MOON, Heecheul (KR); SEOK, Sangyoup (KR); SON, Kwonho (KR); YUN, Inkuk (KR); LEE, Sunghyup (KR); JUNG, Heeseok (KR); YOON, Chongo (KR); CHOI, Jongchul (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG CẦM TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông cầm tay, cụ thể là thiết bị điện tử bao gồm nắp không dẫn điện thứ nhất tạo nên mặt thứ nhất của thiết bị điện tử, nắp không dẫn điện thứ hai có phần thứ nhất tạo nên mặt thứ hai của thiết bị điện tử, và phần thứ hai tạo nên một phần của mặt bên của thiết bị điện tử, khung dẫn điện tạo nên một phần khác của mặt bên của thiết bị điện tử, và môđun anten, trong đó môđun anten được bố trí sao cho có một mặt gần như vuông góc với mặt thứ hai ở vị trí nằm trong phạm vi khoảng cách xác định so với mặt bên của thiết bị điện tử và được tạo cấu hình để truyền và/hoặc thu tín hiệu thông qua mặt bên.



(11) **110062 A**
(21) **1-2024-05744**
(22) 29/12/2022
(30) 10202200001W 01/01/2022 SG
(43) 25/03/2025
(85) 01/08/2024
(86) PCT/SG2022/050943 29/12/2022
(87) WO 2023/128876 A3 06/07/2023
(51) ***F25D 23/06****; A47B 47/00; B65D 81/20*
(71) **#ASHTAG PTE. LTD.** (SG)
627A Aljunied Road, #05-03, Singapore 389842, Singapore
(72) TAY, Ghim Yam, Lyson (SG)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)
(54) **KẾT CẤU KHOANG KÍN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu khoang kín (100) để bảo quản sản phẩm. Kết cấu bao gồm nhiều panen (102) mà ghép lại được để tạo thành khoang kín (104). Kết cấu (100) cũng bao gồm ít nhất một phương tiện làm mát (106) mà được ghép nối với khoang kín (104) để bơm khí và duy trì nhiệt độ định trước trong khoang kín (104). Kết cấu khoang kín (100) phù hợp để bảo quản các sản phẩm cần nhiệt độ thấp để bảo quản và kéo dài thời hạn sử dụng. Nhiều khoang kín (100) có thể được lắp ráp trong nhà kho để tạo thành các vùng vi khí hậu khác nhau dùng cho các sản phẩm khác nhau.

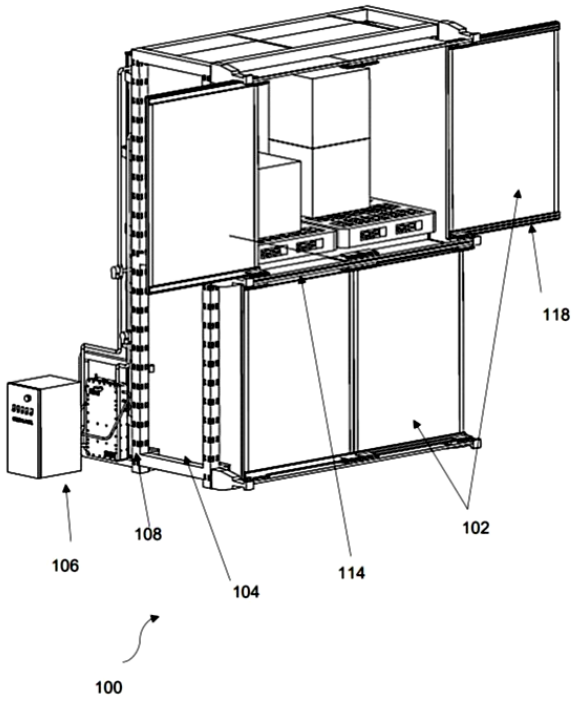


FIG. 1

(11) **110063 A**
(21) **1-2024-05749**
(22) 21/12/2022
(30) 202241005924 03/02/2022 IN
(51) ***F02M 37/00***
(43) 25/03/2025
(85) 01/08/2024
(86) PCT/IN2022/051113 21/12/2022
(87) WO2023/148754 10/08/2023

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya" No. 12 Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai, Tamil Nadu – 600006, India
(72) KUMAR, R Dhilip (IN); MANI, Boobalan (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ỐNG MỀM DẪN NHIÊN LIỆU ĐỂ CẤP NHIÊN LIỆU TỪ THÙNG CHỨA NHIÊN LIỆU TỚI BỘ PHUN NHIÊN LIỆU VÀ XE

(57) Sáng chế này đề cập tới ống mềm dẫn nhiên liệu (100) để cấp nhiên liệu từ thùng chứa nhiên liệu (102) tới bộ phun nhiên liệu (104). Ống mềm dẫn nhiên liệu (100) bao gồm khoang thứ nhất (106), khoang thứ hai (108) và khoang thứ ba (110). Khoang thứ nhất (106) được nối theo cách vận hành được với bơm nhiên liệu (112) được đặt bên trong thùng chứa nhiên liệu (102). Khoang thứ hai (108) được nối theo cách vận hành được với bộ phun nhiên liệu (104). Khoang thứ ba (110) được cung cấp giữa khoang thứ nhất (106) và khoang thứ hai (108). Khoang thứ ba (110) hoạt động như phần chứa nhiên liệu. Sáng chế này còn bao gồm van một chiều (114) được cung cấp trong khoang thứ ba (110) mà chặn sự đi vào của nhiên liệu trong khoang thứ ba (110) khi mức nhiên liệu trong thùng chứa nhiên liệu (102) nhỏ hơn hoặc bằng với mức đã xác định trước. Sáng chế cũng đề cập tới xe có ống mềm dẫn nhiên liệu.

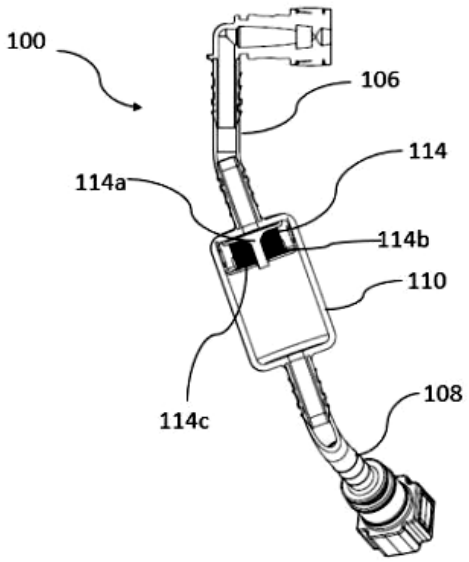


Fig.3

(11) **110064 A**
(21) **1-2024-05750**
(22) 18/01/2023
(30) 202241005673 02/02/2022 IN
(51) ***F02M 35/10***
(43) 25/03/2025
(85) 01/08/2024
(86) PCT/IN2023/050052 18/01/2023
(87) WO2023/148755 10/08/2023

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya" No.12 Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600006, Tamil Nadu, India
(72) RAVISANKAR, Rajamani (IN); NAVALLI, Veerana Mahadevappa (IN); JEBARAJ, Solomon Duraisamy Mathankumar (IN); BALU, Ravikumar Goka (IN); MURTHY, Thejasvi Vasudeva (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **XE KIỂU CÓ YÊN**

(57) Xe kiểu có yên (10) có gióng đầu (22), khung chính (24), thùng chứa nhiên liệu (40) được bố trí trên khung chính (24), nắp che thùng chứa nhiên liệu (140), cặp các nắp che bên (150), ống dẫn không khí (110) để nhận không khí trong khí quyển, có đầu thứ nhất (110A) hở với khí quyển và đầu thứ hai (110B), và hệ thống nạp không khí (120) để nhận không khí trong khí quyển từ đầu thứ hai (110B) của ống dẫn không khí (110), trong đó hệ thống nạp không khí (120) được bố trí đằng sau gióng đầu (22) và ở phía trước thùng chứa nhiên liệu (40) theo hướng trước-sau của xe, giữa cặp các nắp che bên (150) theo hướng chiều rộng của xe, và được bố trí bên dưới nắp che thùng chứa nhiên liệu (140) theo hướng lên-xuống của xe, nhờ đó cho phép hệ thống nạp không khí (120) hút không khí trong khí quyển từ đáy của xe (10).

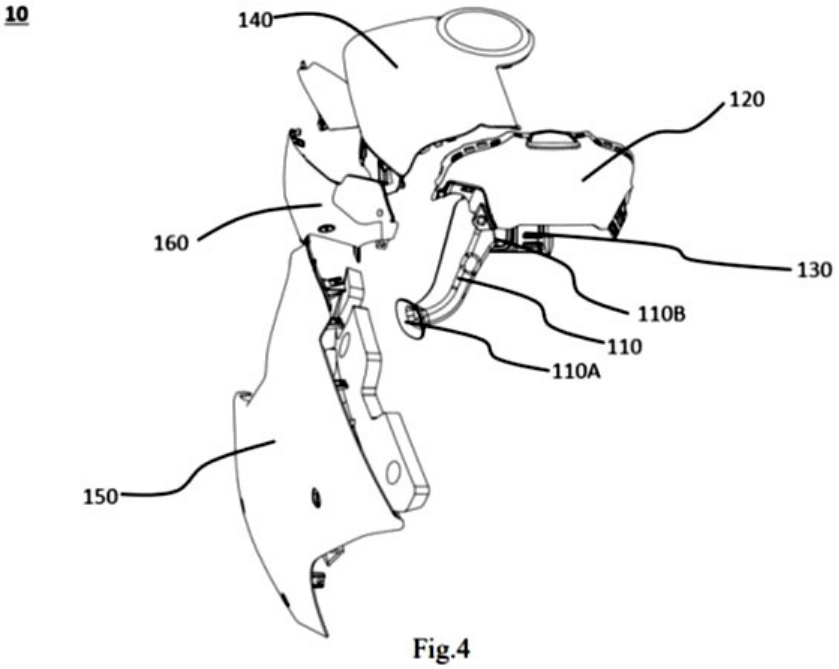


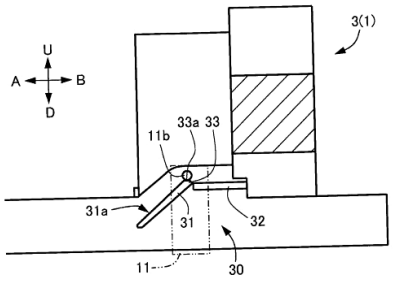
Fig.4

(11) **110065 A**
(21) **1-2024-05755**
(22) 21/09/2018
(30) 2017-181803 21/09/2017 JP
(43) 25/03/2025
(85) 20/04/2020
(86) PCT/JP2018/036617 21/09/2018
(87) WO2019/059413 28/03/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/04/2020
(51) ***G03G 15/08****; G03G 21/16*
(62) 1-2020-02228
(71) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
(72) KATAYAMA, Hiromasa (JP); JIMBA, Manabu (JP); KAMURA, Akihito (JP); MURAKAMI, Katsuya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP CẤP THUỐC HIỆN ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp cấp thuốc hiện ảnh lắp tháo ra được vào cơ cấu tiếp nhận thuốc hiện ảnh, trong đó phần gài khớp (30), mà gài khớp được vào phần cần được gài khớp (11b) dịch chuyển được liền khối với phần tiếp nhận thuốc hiện ảnh (11) nhờ hoạt động lắp hộp cấp thuốc hiện ảnh (1) để dịch chuyển (11) theo hướng lên trên U để đưa lỗ tiếp nhận vào nối thông với lỗ xả. Phần gài khớp (30) bao gồm bề mặt gài khớp thứ nhất (31a) kéo dài theo hướng lên trên (U) khi đi về phía phần chứa thuốc hiện ảnh của hộp cấp thuốc hiện ảnh (1), và bề mặt gài khớp thứ hai (32a) được bố trí ở vị trí gần với phần chứa thuốc hiện ảnh hơn so với bề mặt gài khớp thứ nhất (31a). Khi lỗ tiếp nhận nối thông với lỗ cửa sập, chiều cao của đầu của bề mặt gài khớp thứ nhất (31a) gần với phần chứa thuốc hiện ảnh cao hơn bề mặt gài khớp thứ hai (32a). Sáng chế còn đề cập đến và hệ thống cấp thuốc hiện ảnh.

(a)



(b)

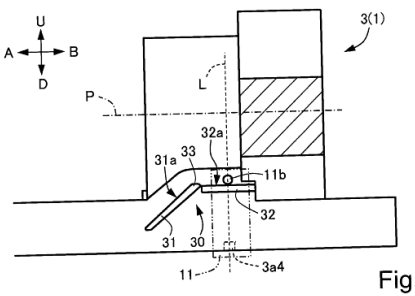
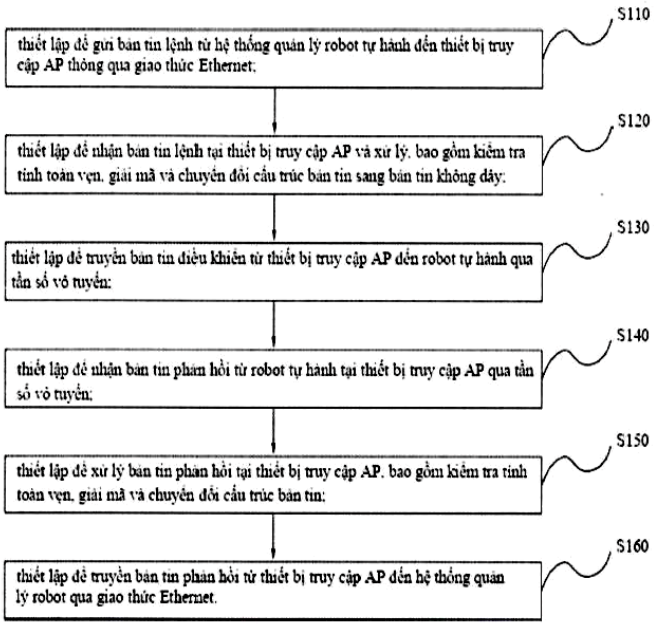


Fig. 14

(11) **110066 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05761**
(22) 01/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***G05D 1/00***
(71) **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL** (VN)
số 2, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Tuấn Anh (VN); Hoàng Trung Thành (VN); Nguyễn Kim Thuần (VN); Hà Thanh Sơn (VN); Nguyễn Thành Hưng (VN); Lê Hữu An (VN)
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY GIỮA HỆ THỐNG QUẢN LÝ ROBOT VÀ CÁC ROBOT TỰ HÀNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp truyền thông không dây giữa hệ thống quản lý robot và các robot tự hành, bao gồm: (i) nhận bản tin lệnh từ máy tính có hệ thống quản lý robot tại thiết bị truy cập AP (Access Point) qua giao thức Ethernet; (ii) xử lý bản tin lệnh tại thiết bị truy cập AP, bao gồm kiểm tra tính toàn vẹn, giải mã và chuyển đổi cấu trúc bản tin; (iii) truyền bản tin điều khiển từ thiết bị truy cập AP đến robot tự hành qua tần số vô tuyến; (iv) nhận bản tin phản hồi từ robot tự hành tại thiết bị truy cập AP qua tần số vô tuyến; (v) xử lý bản tin phản hồi tại thiết bị truy cập AP, bao gồm kiểm tra tính toàn vẹn, giải mã và chuyển đổi cấu trúc bản tin; (vi) truyền bản tin phản hồi từ thiết bị truy cập AP đến hệ thống quản lý robot qua giao thức Ethernet. Các bước trên được lặp đi lặp lại để giao tiếp với từng robot tự hành trong hệ thống theo cơ chế vòng quét.



Hình 1

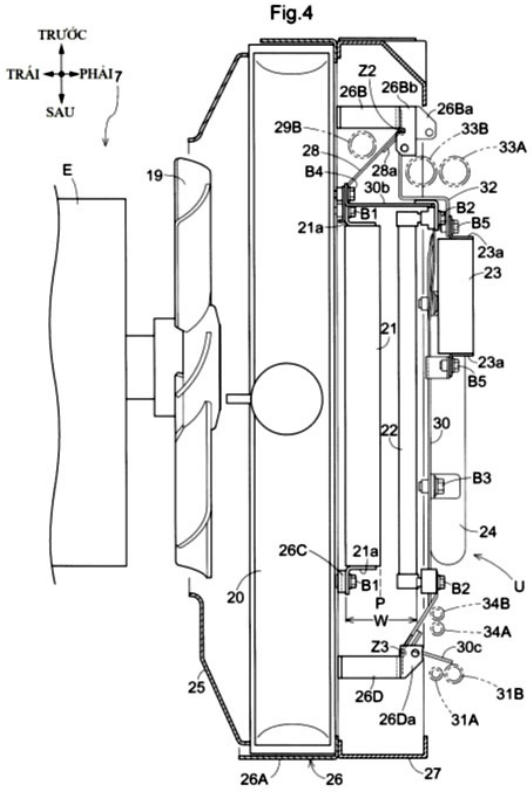
(11) **110067 A**
(21) **1-2024-05831**
(22) 08/06/2022
(30) 2022-001088 06/01/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 05/08/2024
(86) PCT/JP2022/023135 08/06/2022
(87) WO 2023/132091 A1 13/07/2023
(51) ***A01D 41/12**; B60K 11/04*

(71) **KUBOTA CORPORATION** (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601 Japan
(72) MORI Manabu (JP); OMORI Mikio (JP); YAMAGIWA Hiroyuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt bao gồm khung đỡ thứ nhất (28) đỡ cơ cấu làm mát thứ nhất (21) và khung đỡ thứ hai (30) đỡ cơ cấu làm mát thứ hai (22). Khung đỡ thứ nhất (28) có thể xoay quanh trục quay thứ nhất (Z2) theo cách để mở và đóng giữa vị trí đóng thứ nhất, tại đó cơ cấu làm mát thứ nhất (21) ở vị trí sử dụng, và vị trí mở thứ nhất, tại đó cơ cấu làm mát thứ nhất (21) được di chuyển ra phía ngoài theo hướng trái-phải của thân máy gặt. Khung đỡ thứ hai (30) có thể xoay quanh trục quay thứ hai (Z3) theo cách để mở và đóng giữa vị trí đóng thứ hai, tại đó cơ cấu làm mát thứ hai (22) ở vị trí sử dụng, và vị trí mở thứ hai, tại đó cơ cấu làm mát thứ hai (22) được di chuyển ra phía ngoài theo hướng trái-phải của thân máy gặt.

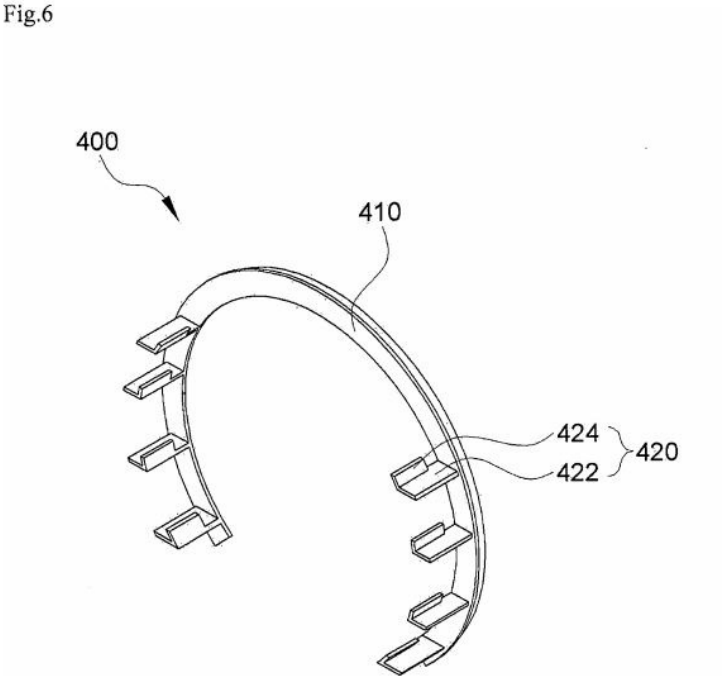
Fig.4



(11) **110068 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05851**
(22) 06/08/2024
(30) 10-2023-0116174 01/09/2023 KR
(51) ***H02K 9/19****; H02K 1/20*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) KIM, Sang Jin (KR); PARK, Hee Seo (KR); YIM, Jung Kyu (KR); KANG, Tae Woo (KR); LEE, Seung Ho (KR); PARK, Jong Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KẾT CẤU DẪN HƯỚNG LÀM MÁT CỦA ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu dẫn hướng làm mát của động cơ, mà có thể làm mát hiệu quả dàn ống bằng cách được chế tạo với bộ phận dẫn hướng làm mát bao gồm phần dẫn hướng để phun dầu làm mát dàn ống đến các phần khác nhau của dàn ống.

Fig.6



(11) **110069 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05858**
(22) 06/08/2024
(30) 112134153 07/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/08/2024
(51) ***H04N 5/222***
(71) **ATEN INTERNATIONAL CO., LTD.** (TW)
3F., No. 125, Sec. 2, Datung Rd., Sijhih Dist., New Taipei City, 221, Taiwan, R.O.C.
(72) HUNG, Tzu-Chieh (TW); CHEN, Jhih-Yu (TW); LAI, Pei-Chun (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) **MÁY NHẮC CHỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy nhắc chữ bao gồm một không gian chứa và một cụm quang học được bố trí trong không gian chứa. Không gian chứa được tạo cấu hình để chứa thiết bị điện tử bao gồm bộ phận hiển thị hình ảnh và thấu kính. Bộ phận hiển thị hình ảnh được tạo cấu hình để phát ra ánh sáng dọc theo đường dẫn thứ nhất. Cụm quang học bao gồm bộ phận phản xạ ánh sáng và bộ phận tách chùm ánh sáng. Bộ phận phản xạ ánh sáng được tạo cấu hình để chuyển hướng ánh sáng từ đường dẫn thứ nhất sang đường dẫn thứ hai và có phần phản xạ ánh sáng thứ nhất được bố trí trên đường dẫn thứ nhất. Bộ phận tách chùm ánh sáng được bố trí trên đường dẫn thứ hai và được tạo cấu hình để cho phép phần thứ nhất của ánh sáng truyền qua và chuyển hướng phần thứ hai của ánh sáng từ đường dẫn thứ hai sang đường dẫn thứ ba. Đường dẫn thứ ba có cùng hướng với hướng của trục quang học thấu kính.

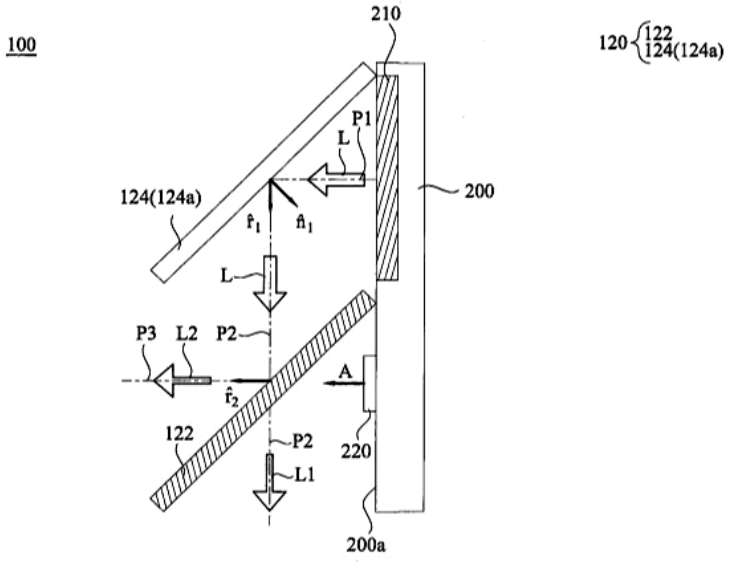
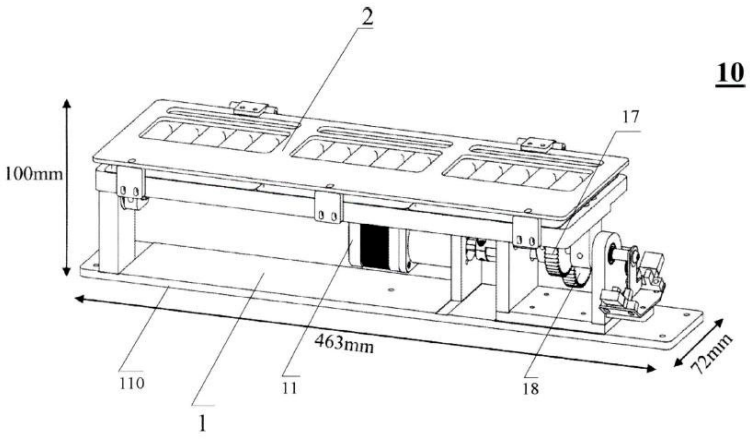


Fig. 1

(11) **110070 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05862**
(22) 06/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/08/2024
(51) ***C12M 1/00****; G01N 35/10; G01N 35/00; B01L 3/00; G01N 33/50*
(71) **CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP Y SINH ABT** (VN)
Nhà xưởng 6.07, Lô L2, đường Long Hậu-Hiệp Phước, KCN Long Hậu, Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Việt Nam
(72) Nguyễn Văn Tùng (VN)
(54) **CƠ CẤU CHUYỂN ĐỘNG DÙNG CHO THIẾT BỊ LAI TỰ ĐỘNG SỬ DỤNG KHAY CHỨA MÀNG LAI VÀ THIẾT BỊ LAI TỰ ĐỘNG BAO GỒM CƠ CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu chuyển động dùng cho thiết bị lai tự động sử dụng khay chứa màng lai về cơ bản bao gồm cụm cơ cấu lắc và máng ủ nhiệt, và thiết bị lai tự động sử dụng khay chứa màng lai bao gồm cơ cấu chuyển động này thích hợp dùng để chạy mẫu phân tích bệnh liên quan đến virut u nhú ở người (Human Papilloma Virus - HPV), trong đó cụm cơ cấu lắc được thiết kế để kiểm soát trạng thái của máng ủ nhiệt bao gồm trạng thái được giữ cố định và không bị nghiêng qua một bên, điều này rất có ý nghĩa trong trường hợp khi đang vận hành, mất điện đột ngột, máng ủ nhiệt sẽ bị nghiêng và làm đổ hóa chất, dung dịch trong đó. Ngoài ra, máng ủ nhiệt còn được thiết kế để bao gồm ba khu vực riêng biệt, nhờ đó cho phép người dùng có thể chạy với số lượng mẫu tùy ý. Hơn nữa, máng ủ nhiệt với thiết kế phân bố bốn cặp điện trở gia nhiệt và cảm biến bên dưới sẽ làm cho nhiệt lượng phân bố tỏa ra đồng đều, tối ưu việc truyền nhiệt độ đến dung dịch và màng lai. Máng ủ nhiệt còn bao gồm khay màng lai với thiết kế mỗi khay màng lai có thể chạy được năm mẫu, giúp tối ưu hóa và hiệu quả của quá trình lai màng, đồng thời phần lồi ra bên trong mỗi khay màng lai sẽ làm cho phân chia thành hai khu vực riêng biệt, tối ưu quá trình hút nước thải, và màng lai sẽ không bị dính theo đường ống hút chất thải, làm hạn chế quá trình lây nhiễm.

Hình 1



1A

(11) **110071 A**
(21) **1-2024-05868**
(22) 29/11/2022
(30) 202241006654 08/02/2022 IN
(43) 25/03/2025
(85) 06/08/2024
(86) PCT/IN2022/051043 29/11/2022
(87) WO2023/152759 17/08/2023
(51) ***B60K 23/02***

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya" No.12 Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam Chennai, Tamil Nadu - 600006 India, Chennai 600006, India
(72) REDDY, Mosali Nagarjun (IN); MOHAN, Srikanth Kaanchi (IN); TAMILKUMARAN, Muthusankaralingam Sankaralingam (IN); PARDESHI, Aditya Vasudeo (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CỤM LẮP BÀN ĐẠP LY HỢP DÀNH CHO XE VÀ XE BA BÁNH

(57) Sáng chế này đề cập tới cụm lắp bàn đạp ly hợp (100) dành cho xe (10) có chi tiết thứ nhất (110) được gắn với thân của xe (10); chi tiết thứ hai (120) được gắn với cấu trúc khung sườn (105) của xe (10) và được gắn với chi tiết thứ nhất (110); và chi tiết thứ ba (130) được gắn trên chi tiết thứ nhất (110) và có chốt bản lề (132). Bạc lót (134) tự do quay trên chốt bản lề (132). Chi tiết thứ tư (140) được lắp theo cách quay được trên bạc lót (134) và cam (142) được gắn ở bạc lót (134). Bàn đạp ly hợp (150) được gắn với chi tiết thứ tư (140), sao cho sự vận hành của bàn đạp ly hợp (150) làm cho chi tiết thứ tư (140) và bạc lót (134) quay quanh chốt bản lề (132), nhờ đó làm cho cam (142) quay và phát động bộ ly hợp của xe (10). Sáng chế này cũng đề cập tới xe ba bánh.

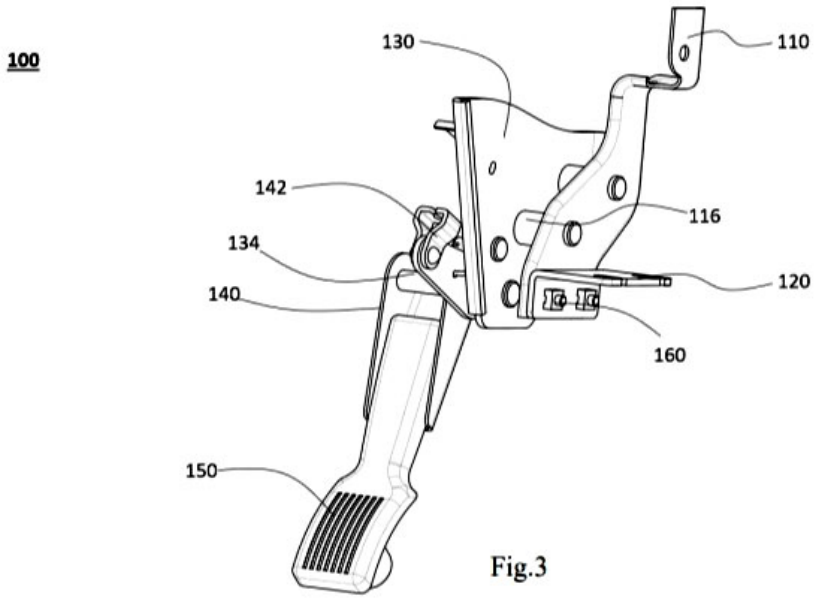


Fig.3

(11) **110072 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05871**
(22) 06/08/2024
(30) 112209203 29/08/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/08/2024
(51) ***A47C 1/02***
(75) **TSAY, YUEH-CHENG** (TW)
7F., No. 199, Toujia Rd., Tanzi Dist., Taichung City, Taiwan
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **GHẾ NGẢ ĐIỆN CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG KẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến ghế ngả điện gồm đế, cơ cấu liên kết, giá để chân, và môđun điều khiển. Cơ cấu liên kết được gắn theo cách có thể di chuyển được vào đế và được kết nối với bộ truyền động. Giá để chân được kết nối xoay với cơ cấu liên kết. Môđun điều khiển gồm môđun cảm biến và bộ phận điều khiển. Khi cơ cấu liên kết và giá để chân được gập lại bằng bộ truyền động, nếu vật thể nằm dưới giá để chân và tì vào giá để chân, giá để chân xoay so với cơ cấu liên kết, mà được cảm ứng bởi môđun cảm biến. Do đó, môđun điều khiển điều khiển bộ truyền động để dừng việc gập cơ cấu liên kết hoặc để mở cơ cấu liên kết để ngăn chặn vật thể khỏi việc bị kẹp.

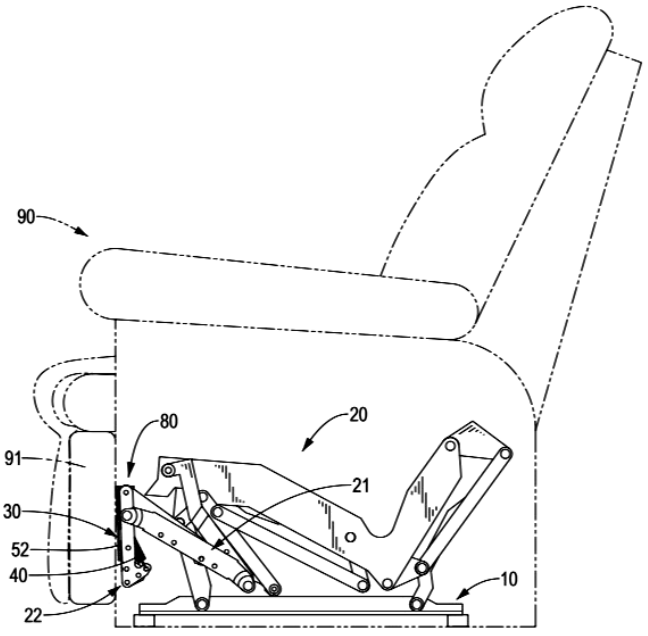


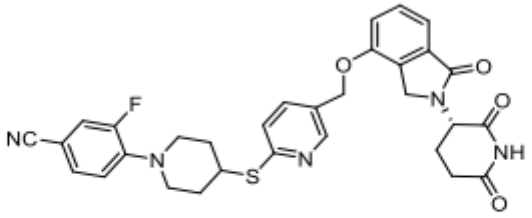
FIG. 1

(11) **110073 A**
(21) **1-2024-05872**
(22) 19/01/2023
(30) 202210060175.6 19/01/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 06/08/2024
(86) PCT/CN2023/073077 19/01/2023
(87) WO 2023/138647 27/07/2023
(51) ***C07D 401/14**; A61K 31/454; A61P 35/00*

(71) 1. **JIANGSU HENGRUI PHARMACEUTICALS CO., LTD** (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic And Technological Development Zone Lianyungang, Jiangsu 222047, China
2. **SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)
No.279 Wenjing Road, Economic And Technological Development Zone, Minhang District Shanghai 200245, China
(72) ZHANG, Baolei (CN); XI, Zhuoxun (CN); FENG, Jun (CN); HE, Feng (US); YANG, Junran (CN); DU, Zhenxing (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA DẪN XUẤT ISOINDOLIN CHỨA LƯU HUỲNH**

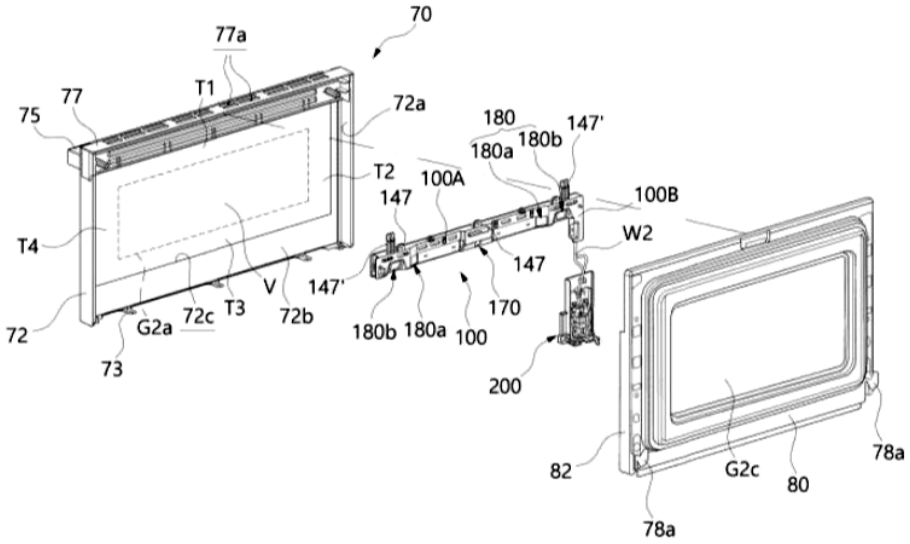
(57) Sáng chế đề cập đến dạng tinh thể của dẫn xuất isoindolin chứa lưu huỳnh. Cụ thể, sáng chế đề cập đến dạng tinh thể của hợp chất được đại diện bởi công thức (I) và phương pháp điều chế chúng.



(I)

(11) **110074 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05904**
(22) 07/08/2024
(30) 10-2023-0113790 29/08/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/08/2024
(51) ***A47F 3/04***
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336 Republic of Korea
(72) Jang, Jaebong (KR); Choi, Jinseok (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CÁNH CỬA DÙNG CHO TRANG THIẾT BỊ GIA DỤNG VÀ TRANG THIẾT BỊ GIA DỤNG BAO GỒM CÁC CÁNH CỬA NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến trang thiết bị gia dụng bao gồm cánh cửa. Cánh cửa bao gồm thân cánh cửa được bố trí ở phía trước không gian chứa của trang thiết bị. Môđun thu nhận hình ảnh được bố trí trong thân cánh cửa. Môđun thu nhận hình ảnh bao gồm thiết bị cảm biến hình ảnh được tạo cấu hình để thu nhận hình ảnh của không gian chứa và thiết bị chiếu sáng được tạo cấu hình để phát ánh sáng tới không gian chứa.



(11) **110075 A**
(21) **1-2024-05911**
(22) 07/02/2023
(30) 202220404501.6 25/02/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 07/08/2024
(86) PCT/CN2023/074773 07/02/2023
(87) WO 2023/160377 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/08/2024
(51) ***B41F 16/00***
(71) **HUNAN SIJIU TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1401, 14th Floor, Building E7, Phase II, CEC Software Park, No. 18 Jianshan Road, Dongfanghong Street, Xiangjiang New Area Changsha, Hunan 410000, China
(72) HUANG, Wenxiong (CN); AI, Min (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)
(54) **MÁY IN CHUYỂN NHIỆT**

(57) Sáng chế liên quan tới lĩnh vực kỹ thuật của máy in chuyển nhiệt, cụ thể liên quan tới máy in chuyển nhiệt, bao gồm: thân máy, cụm tấm ép nhiệt, đế kéo và miếng đệm; thân máy có chân đỡ phía trên kéo dài theo chiều ngang và chân đỡ phía dưới; cụm tấm ép nhiệt được bố trí bên dưới chân đỡ phía trên và được điều khiển bằng cơ cấu truyền động để di chuyển lên xuống; đế kéo được bố trí ở cạnh trên của chân đỡ phía dưới, dùng để thiết kế chịu lực kéo cho vật in chuyển nhiệt, cạnh trên của đế kéo được thiết kế có phần định vị nhô ra, các phần định vị nhô ra bao quanh khu vực đặt miếng đệm; miếng đệm được đặt trong khu vực đặt miếng đệm và được định vị bằng phần định vị nhô ra, độ dày của miếng đệm được cấu hình để nhô ra lộ bề mặt phía trên của phần định vị nhô ra. Miếng đệm có thể được định vị một cách hiệu quả bằng các phần định vị nhô ra trên mép của đế kéo, tránh miếng đệm bị lệch so với đế kéo, kết cấu đơn giản và thao tác nhanh chóng.

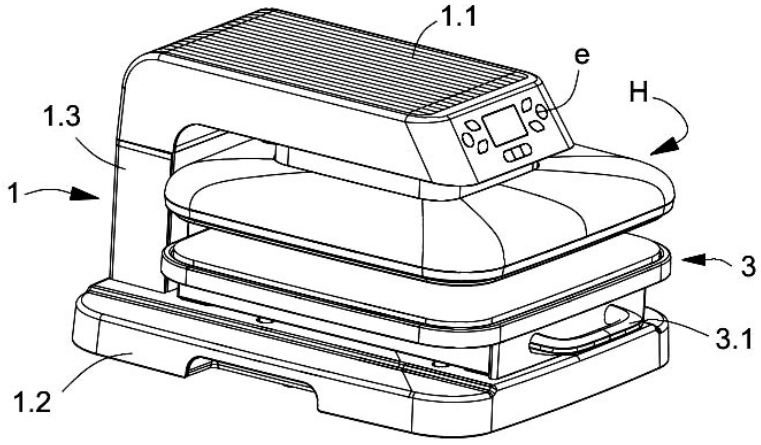


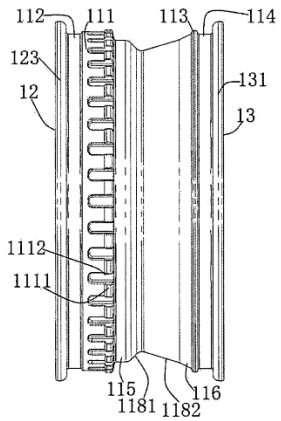
Fig.1

(11) **110076 A**
(21) **1-2024-05926**
(22) 29/06/2023
(30) 202221702322.7 04/07/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 08/08/2024
(86) PCT/CN2023/103530 29/06/2023
(87) WO2024/007927 11/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/08/2024
(51) ***B60B 27/00****; B60C 17/00; B60B 21/10*

(71) **SHENZHEN ANTELUN INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
B515, Jingyuexuan Zhenming Road, Nanzhuang Xinzhuang Community, Matian Street, Guangming District Shenzhen, Guangdong 518107, China
(72) WANG, Baohua (CN)
(74) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(54) **MOAY Ơ AN TOÀN KHI BỊ XÌ LỐP**

(57) Sáng chế đề cập đến moay ơ an toàn khi bị xì lốp, có chứa thân moay ơ (1). Thân moay ơ (1) được bố trí với bề mặt đai ngoài (11), cũng như là bề mặt bên thứ nhất (12) và bề mặt bên thứ hai (13) mà được sắp xếp đối diện nhau trên hai bên của bề mặt đai ngoài (11); hai bên của bề mặt đai ngoài (11) được bố trí đối diện nhau với rìa bánh thứ nhất (123) và rìa bánh thứ hai (131); phần tỳ gắn lốp được tạo thành giữa rìa bánh thứ nhất (123) và rìa bánh thứ hai (131), phần tỳ gắn lốp được bố trí với đai kẹp chống di chuyển (111), đai kẹp chống di chuyển (111) là đai lồi hình vành được sắp xếp dọc theo bề mặt đai ngoài (11), và đai kẹp chống di chuyển (111) và bề mặt đai ngoài (11) được sắp xếp đồng tâm; cấu trúc có răng được bố trí trên bề mặt của đai kẹp chống di chuyển (111), cấu trúc có răng bao gồm một số lượng răng nhô ra (1111) và rãnh răng (1112) được sắp xếp cách quãng; răng nhô ra (1111) là phần nhô ra kéo dài hướng ra ngoài từ bề mặt của đai kẹp chống di chuyển (111), rãnh răng (1112) là rãnh được làm lõm hướng vào trong từ bề mặt của đai kẹp chống di chuyển (111), và đường kính của đường tròn ngoài của răng lồi (1111) lớn hơn đường kính của đường tròn ngoài của gân mép lốp được khớp với nền gắn lốp. Khi lốp được bố trí với moay ơ an toàn khi bị xì lốp đã được mô tả bị xì hơi, đai kẹp chống di chuyển có thể kẹp lốp, trong khi gân mép lốp của lốp được giữ, nhờ đó lốp bị xì hơi có thể tiếp tục xoay cùng với moay ơ, và biên độ chệch của phương tiện được làm giảm.



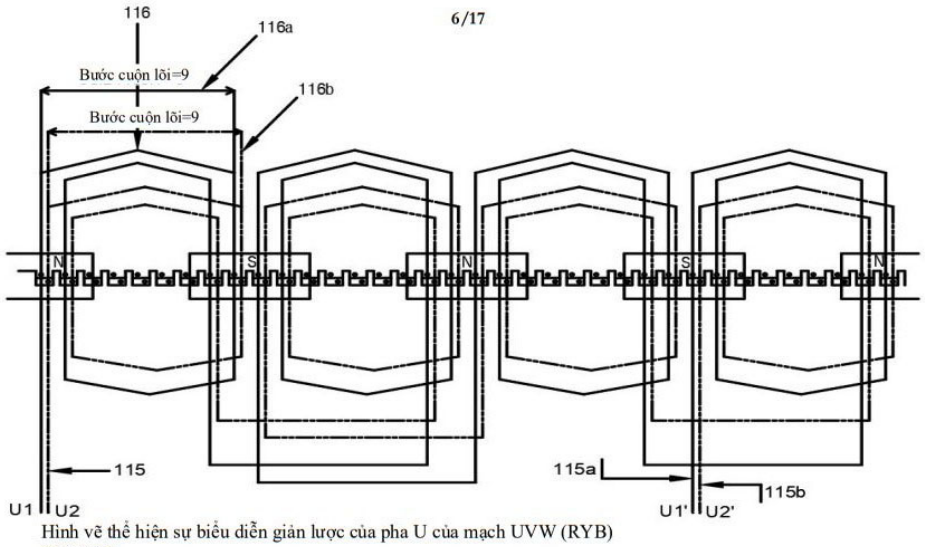
HÌNH 3

(11) **110077 A**
(21) **1-2024-05958**
(22) 11/01/2023
(30) 202241001582 11/01/2022 IN
(51) ***H02K 17/12**; H02P 4/00*
(43) 25/03/2025
(85) 08/08/2024
(86) PCT/IB2023/050243 11/01/2023
(87) WO2023/135526 20/07/2023

(71) **TEXMO INDUSTRIES** (IN)
G N Mills 20 Post, Mettupalayam Road, Coimbatore, Tamil Nadu, Coimbatore 641029, India
(72) RAMACHANDRAN, Arjunan (GB); THANGAVEL, Venkatachalapathy (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) MÔTƠ CẢM ỨNG VỚI SỰ VẬN HÀNH Ở NHIỀU DẢI ĐIỆN ÁP

(57) Sáng chế này bộc lộ môtơ cảm ứng được làm thích ứng để được vận hành ở ba hoặc nhiều hơn ba dải điện áp khác nhau. Môtơ cảm ứng này bao gồm rôto mà quay trong vỏ quanh đường trục quay, và stato mà là tĩnh và tác động về mặt từ tính lên rôto đó. Stato bao gồm lõi stato có nhiều khe được tạo trong đó. Mỗi một khe trong số nhiều khe bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai cuộn dây đồng tâm được tạo kết cấu trong đó. Mỗi một cuộn dây trong số hai hoặc nhiều hơn hai cuộn dây đồng tâm bao gồm cuộn lõi kéo dài giữa dây dẫn bắt đầu về phía dây dẫn kết thúc và có số lượng thay đổi được của các vòng quấn. Hai hoặc nhiều hơn hai cuộn dây đồng tâm được nối theo một mẫu hình kiểu nối trong số ít nhất ba mẫu hình kiểu nối đã xác định trước nhằm cho phép môtơ cảm ứng được vận hành trong dải điện áp tương ứng phụ thuộc vào mẫu hình kiểu nối khi công suất được cấp qua đó.



Hình vẽ thể hiện sự biểu diễn giản lược của pha U của mạch UVW (RYB)
Chú thích
——— Cuộn dây điện áp cao, U1 và U1' biểu thị sự bắt đầu và sự kết thúc của cuộn dây
——— Cuộn dây điện áp thấp, U2 và U2' biểu thị sự bắt đầu và sự kết thúc của cuộn dây
Pha V và W là tương tự với pha U và được dịch chuyển 120 độ giữa các pha

Fig.3b

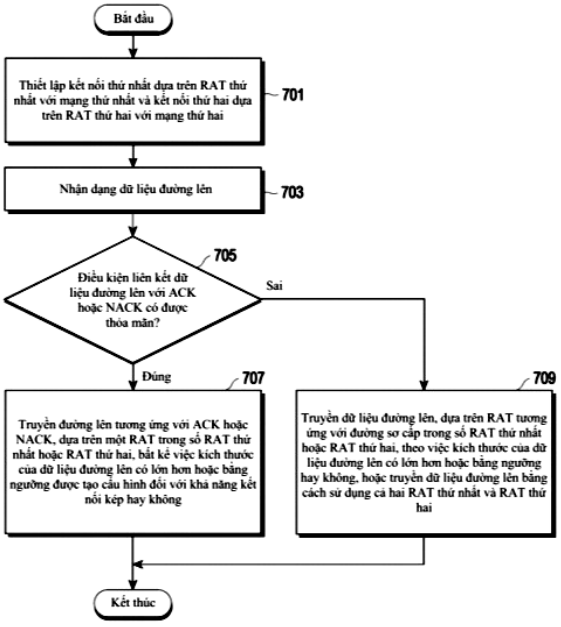
(11) **110078 A**
(21) **1-2024-05965**
(22) 10/01/2023
(30) 63/298,092 10/01/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 08/08/2024
(86) PCT/CN2023/000030 10/01/2023
(87) WO 2023/131098 13/07/2023
(51) ***C12N 15/113***; *C07H 21/00; A61K 31/7115; A61P 31/20*
(71) **AUSPERBIO THERAPEUTICS INC.** (US)
3 East Third Ave., Suite 200, San Mateo, California 94401, United States of America
(72) CHENG, Guofeng (CN); YANG, Cheng Yong (US)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)
(54) **HỢP CHẤT BAO GỒM OLIGONUCLEOTIT BIẾN ĐỔI, DƯỢC PHẨM, VÀ HỢP CHẤT BAO GỒM HỢP CHẤT NÓI TRÊN**

(57) Sáng chế bộc lộ các hợp chất đối nghĩa dạng khảm làm giảm sự biểu hiện mRNA, ADN và protein của HBV. Các hợp chất, và chế phẩm này hữu ích để điều trị, phòng ngừa, hoặc cải thiện các bệnh, rối loạn hoặc tình trạng bệnh liên quan đến HBV.

(11) **110079 A**
(21) **1-2024-05980**
(22) 20/01/2023
(30) 10-2022-0010279 24/01/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 09/08/2024
(86) PCT/KR2023/001025 20/01/2023
(87) WO 2023/140688 27/07/2023
(51) ***H04W 28/04***; *H04W 76/16; H04W 88/06; H04W 28/08*
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) LEE, Jiyeon (KR); LEE, Shinduck (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

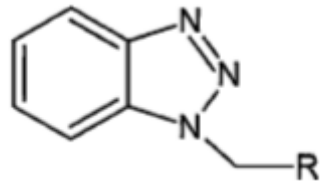
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp vận hành thiết bị điện tử này. Thiết bị điện tử bao gồm ít nhất một bộ xử lý. Bộ xử lý có thể được tạo cấu hình để: thiết lập kết nối thứ nhất với mạng thứ nhất và kết nối thứ hai với mạng thứ hai, kết nối thứ nhất dựa trên kỹ thuật truy nhập vô tuyến (radio access technology, RAT) thứ nhất và kết nối thứ hai dựa trên RAT thứ hai; xác nhận dữ liệu đường lên; trên cơ sở của điều kiện mà dữ liệu đường lên được liên kết với báo nhận (acknowledgment, ACK) hoặc báo nhận phủ định (negative acknowledgment, NACK) tương ứng với dữ liệu đường xuống từ mạng thứ nhất và/hoặc mạng thứ hai được đáp ứng, truyền dữ liệu đường lên tương ứng với ACK hoặc NACK trên cơ sở của một trong số RAT thứ nhất và RAT thứ hai bất kể việc kích thước của dữ liệu đường lên có phải là ít nhất giá trị ngưỡng được thiết đặt dành cho khả năng kết nối kép hay không; và trên cơ sở điều kiện không được đáp ứng, truyền dữ liệu đường lên trên cơ sở của RAT tương ứng với tuyến chính trong số RAT thứ nhất và RAT thứ hai hoặc bằng cách sử dụng cả hai RAT thứ nhất và RAT thứ hai theo việc kích thước của dữ liệu đường lên có phải là ít nhất giá trị ngưỡng hay không. Có thể có các phương án khác của sáng chế.



(11) **110080 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-05993**
(22) 12/08/2024
(30) 10-2023-0123608 18/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2024
(51) ***C07C 405/00****; H10K 99/00*
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Yoonjong LEE (KR); Doohee JANG (KR); Kitae SEO (KR); Jinseok SUNG (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) MÀNG DẪN ĐIỆN DỊ HƯỚNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM MÀNG DẪN ĐIỆN DỊ HƯỚNG

(57) Sáng chế đề cập tới màng dẫn điện dị hướng bao gồm hợp chất được biểu diễn bởi công thức hóa học 1:



trong công thức hóa học 1,
R là một thành phần bất kỳ trong số nguyên tố halogen, nhóm hyđroxy, nhóm imin đã được thế hoặc không được thế, nhóm silyl đã được thế hoặc không được thế, nhóm oxy từ C1 tới C10 đã được thế hoặc không được thế, nhóm cacbonyl đã được thế hoặc không được thế, nhóm alkenyl từ C2 tới C10 đã được thế hoặc không được thế, và nhóm alkynyl từ C2 tới C10 đã được thế hoặc không được thế. Sáng chế này cũng đề cập tới thiết bị hiển thị bao gồm màng dẫn điện dị hướng.

(11) **110081 A**
(21) **1-2024-05999**
(22) 09/01/2023
(30) 202220245983.5 28/01/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 12/08/2024
(86) PCT/CN2023/071425 09/01/2023
(87) WO2023/143028 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2024
(51) ***F16K 1/02***; *F25B 41/345; F16K 31/06; F16K 1/32; F16K 1/42*
(71) **ZHEJIANG DUNAN ARTIFICIAL ENVIRONMENT CO., LTD.** (CN)
Diankou Industry Zone, Zhuji, Shaoxing, Zhejiang 311800, China
(72) CHEN, Yonghao (CN); HUANG, Hongfeng (CN); LIU, Tonghui (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **VAN GIÃN NỞ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới van giãn nở điện tử bao gồm nắp che ngoài (1), đế tựa van (2), và đế tựa đai ốc (3); đế tựa van (2) và nắp che ngoài (1) tạo ra khoang (13); đế tựa van (2) có cổng van (21) và phần lõm (22) tương ứng với cổng van (21); đế tựa van (2) còn bao gồm chi tiết biến dạng (23) có khả năng biến dạng theo hướng kính; đế tựa đai ốc (3) được bố trí trong khoang (13) và bao gồm chi tiết ống bọc (31) và bộ phận nối (32) được bố trí nhô ra liền khối ở mặt chu vi ngoài của chi tiết ống bọc (31); ít nhất một phần của bộ phận nối (32) được bố trí bên trong phần lõm (22) và được giới hạn bên trong phần lõm (22) nhờ chi tiết biến dạng (23) theo hướng trục.

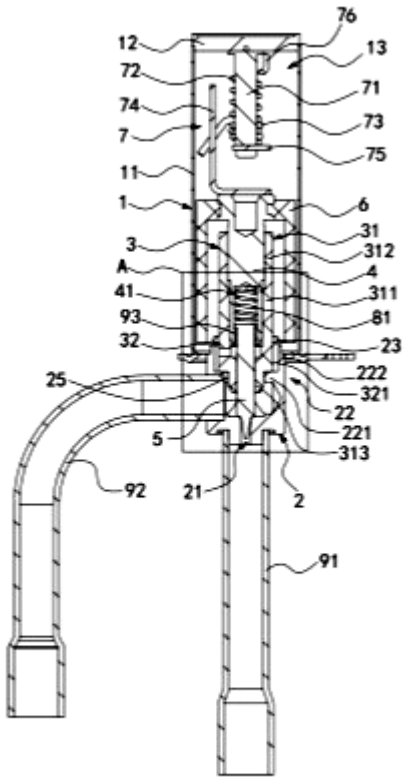
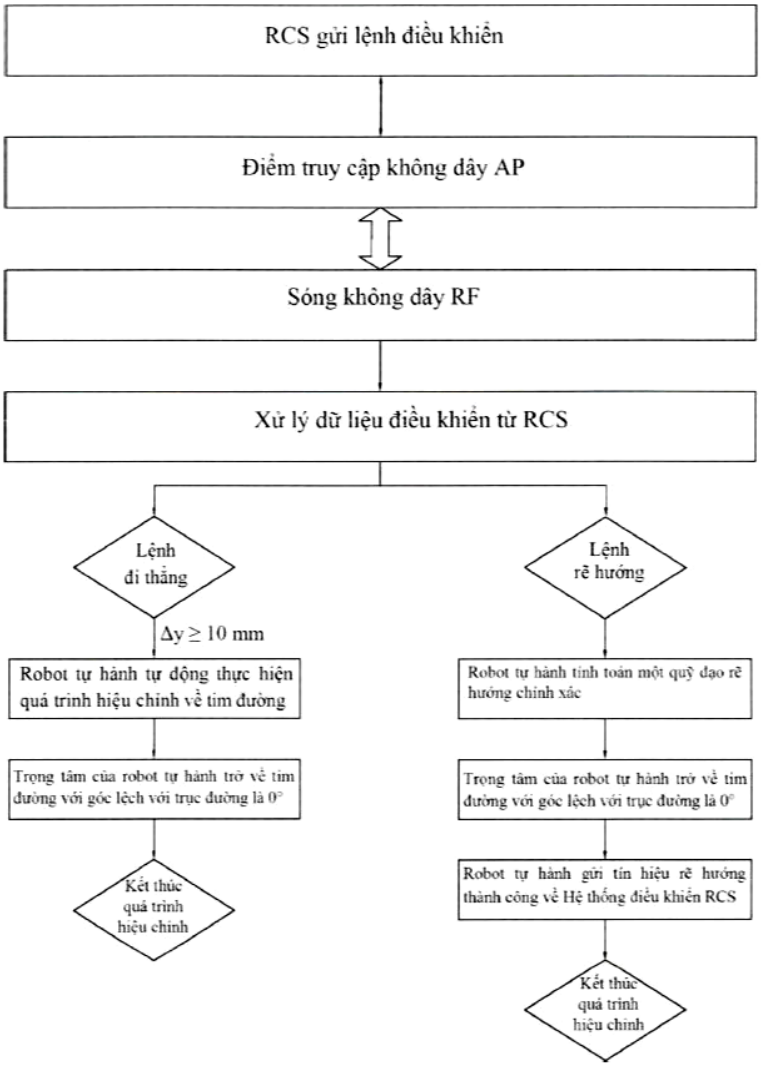


Fig.1

(11) **110082 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06008**
(22) 12/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***G05D 1/00***
(71) **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL** (VN)
Số 2, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Tuấn Anh (VN); Hoàng Trung Thành (VN); Nguyễn Kim Thuần (VN); Hà Thanh Sơn (VN); Nguyễn Thành Hưng (VN); Lê Hữu An (VN); Nguyễn Huy Hiển (VN)
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHỈNH TƯ THẾ ROBOT TỰ HÀNH VỀ TIM ĐƯỜNG KHI ĐI THẲNG VÀ RẼ HƯỚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiệu chỉnh tư thế robot tự hành bao gồm hai quá trình hiệu chỉnh tư thế đưa robot tự hành về tim đường khi đi thẳng và khi rẽ hướng. Quá trình hiệu chỉnh tư thế đưa robot tự hành về tim đường khi đi thẳng bao gồm các bước: (i) thiết lập hệ tọa độ Descartes trên mặt phẳng di chuyển của robot tự hành; (ii) từ điểm thứ nhất, robot tự hành có tư thế lệch về bên trái một góc là α sẽ di chuyển một đoạn Δy1 theo trục y đến điểm thứ hai; tại đây, robot tự hành có tư thế lệch về bên phải một góc là β; (iii) từ điểm thứ hai, robot tự hành di chuyển một đoạn Δy2 theo trục y đến điểm thứ ba; tại đây, robot tự hành lệch về bên phải một góc là β; (iv) từ điểm thứ ba, robot tự hành di chuyển một đoạn Δy2 theo trục y đến điểm cuối cùng nằm trên tim đường và góc lệnh lúc này sẽ về 0^o. Quá trình hiệu chỉnh tư thế đưa robot tự hành về tim đường khi rẽ hướng, bao gồm các bước: (i) xác định vector hướng của robot tự hành trước khi rẽ và vector hướng của robot tự hành sau khi rẽ, từ đó xác định tâm của cung tròn đường đi của trọng tâm robot tự hành khi rẽ hướng; (ii) tính bán kính cung tròn đường đi của bánh xe robot tự hành bên trái, bán kính cung tròn đường đi của bánh xe robot tự hành bên phái và góc ở tâm của hai cung tròn này; (iii) tính độ dài cung tròn đường đi của bánh xe robot tự hành bên trái và độ dài cung tròn đường đi của bánh xe robot tự hành bên phải cũng là quãng đường mà hai bánh xe robot tự hành phải di chuyển khi rẽ hướng; (iv) đặt vào hai bánh xe các vận tốc khác nhau sao cho hai bánh xe robot tự hành di chuyển theo đường đi dạng cung tròn mong muốn.


RCS gửi lệnh điều khiển
Điểm truy cập không dây AP
Sóng không dây RF
Xử lý dữ liệu điều khiển từ RCS
Lệnh đi thẳng
Lệnh rẽ hướng
Δy ≥ 10 mm
Robot tự hành tự động thực hiện quá trình hiệu chỉnh về tim đường
Robot tự hành tính toán một quỹ đạo rẽ hướng chính xác
Trọng tâm của robot tự hành trở về tim đường với góc lệch với trục đường là 0°
Trọng tâm của robot tự hành trở về tim đường với góc lệch với trục đường là 0°
Kết thúc quá trình hiệu chỉnh
Robot tự hành gửi tín hiệu rẽ hướng thành công về Hệ thống điều khiển RCS
Kết thúc quá trình hiệu chỉnh

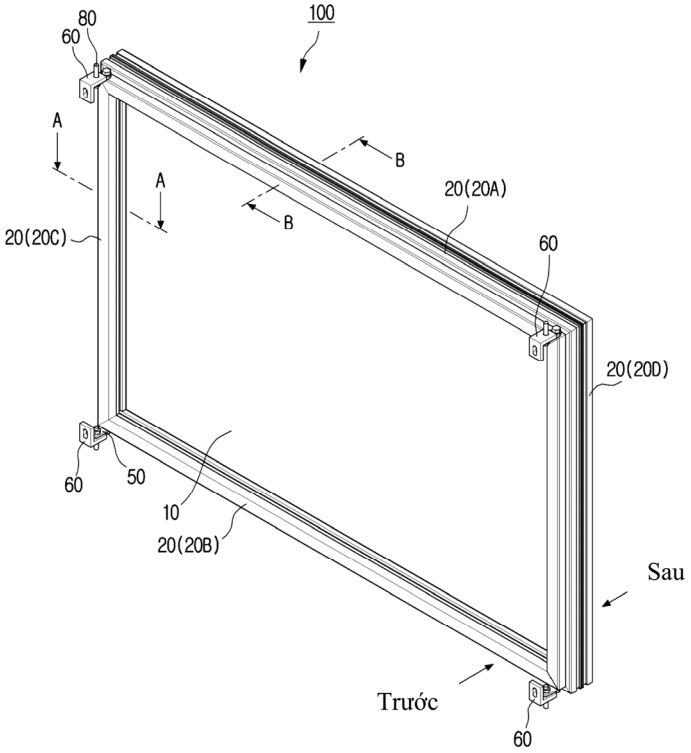
Hình 1

(11) **110083 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06011**
(22) 12/08/2024
(30) 10 2023 124 136.2 07/09/2023 DE
(51) ***C03C 3/091***
(71) 1. **SCHOTT TECHNICAL GLASS SOLUTIONS GMBH** (DE)
Otto-Schott-Straße 13, Jena, 07745, Germany
2. **SCHOTT AG** (DE)
Hattenbergstraße 10, Mainz, 55122, Germany
(72) Sebastian LEUKEL (DE); Patrick WILDE (DE); Eric OBERLÄNDER (DE)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **THỦY TINH TÔI LUYỆN HÓA HỌC HOẶC CÓ THỂ TÔI LUYỆN HÓA HỌC, QUY TRÌNH SẢN XUẤT THỦY TINH TÔI LUYỆN, LỚP PHỦ ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ THỦY TINH TÔI LUYỆN, VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM LỚP PHỦ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh LABS tôi luyện hóa học hoặc có thể tôi luyện hóa học. Sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất thủy tinh này, lớp phủ được làm từ thủy tinh như vậy và việc sử dụng lớp phủ này và thiết bị hiển thị kỹ thuật số bao gồm lớp phủ như vậy.

(11) **110084 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06016**
(22) 12/08/2024
(30) 10-2023-0126296 21/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2024
(51) ***E01F 8/00****; E04F 13/08*
(71) **DAECHANG CORPORATION** (KR)
82, Soseok-ro, Daeso-myeon, Eumseong-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(72) Park, Hee-Min (KR); Ahn, Chang-Mo (KR); Hong, Dong-Uie (KR); Kang, Min-Goo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **BỘ PHẬN PANEN CÁCH ÂM**

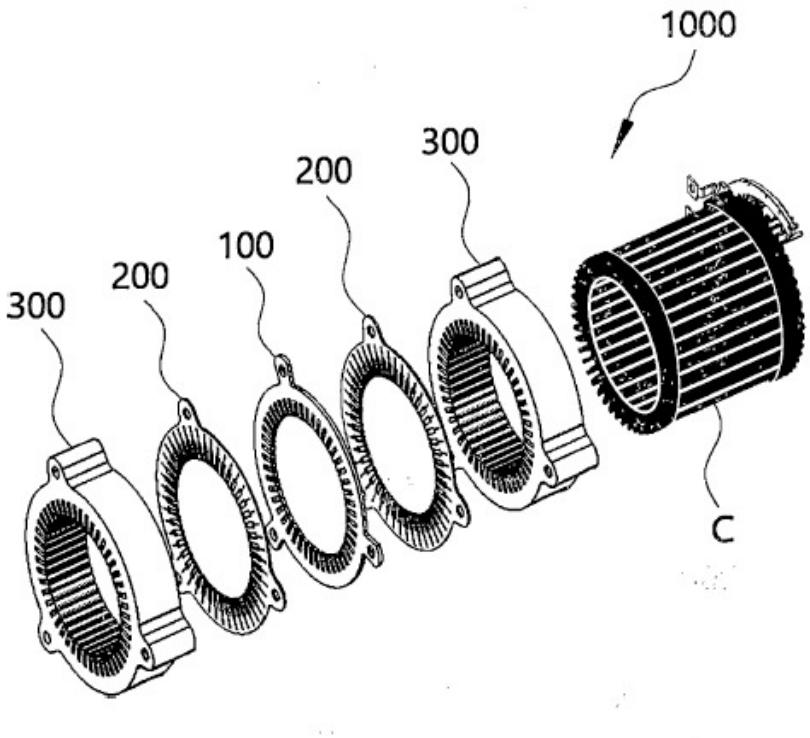
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận panen cách âm mà có thể gắn vào và tháo ra khỏi thanh chống dùng cho vách cách âm, bộ phận panen cách âm bao gồm: tấm cách âm dạng tấm hình chữ nhật; và khung hình chữ nhật mà bao bọc bốn phía của tấm cách âm, trong đó khung bao gồm giá treo thứ nhất mà được gắn liền kề với mỗi trong số bốn góc của khung và nhô ra về phía phía trước của bộ phận panen cách âm, và giá treo thứ hai mà được gắn với giá treo thứ nhất.



(11) **110085 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06037**
(22) 13/08/2024
(30) 10-2023-0117785 05/09/2023 KR
(51) ***H02K 1/20***; *H02K 3/487; H02K 9/19; H02K 3/34*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) KIM, Yong Ho (KR); CHOI, Jin Woo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **LÕI STATO PHÂN ĐOẠN**

(57) Sáng chế đề cập đến lõi stato được áp dụng cho động cơ điện, và cụ thể hơn là đề cập đến thiết kế lõi stato có hiệu suất làm mát được cải thiện. Trong lõi stato phân đoạn theo sáng chế, do cuộn dây bên trong khe có nhiệt độ cao hơn nhiệt độ của cuộn dây đầu được làm mát, nên nguy cơ làm hư hỏng phần cách điện có thể được giảm xuống, và do cả cuộn dây đầu và cuộn dây bên trong khe có thể được làm mát, nên tải nhỏ ngay cả khi dòng điện cao được đặt lên đó, và do đó, công suất có thể được tăng lên trong cùng một kích thước động cơ hoặc kích thước động cơ trên cùng một công suất có thể được giảm xuống.

Fig.1



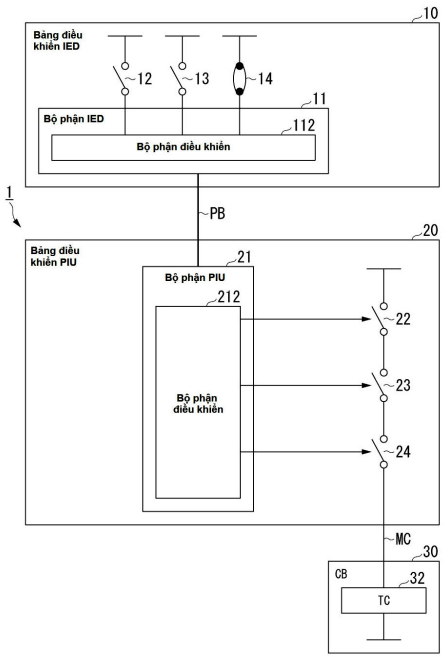
(11) **110086 A**
(21) **1-2024-06050**
(22) 08/11/2022
(30) 2022-078870 12/05/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 13/08/2024
(86) PCT/JP2022/041510 08/11/2022
(87) WO 2023/218685 A1 16/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/08/2024
(51) ***H02J 13/00****; H02H 3/05*

(71) 1. **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA** (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050023 Japan
2. **TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION** (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
(72) HIROKAWA Ayumi (JP); MIURA Shogo (JP); OKADA Kazuya (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN BẢO VỆ NGUỒN ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển bảo vệ nguồn điện bao gồm bảng điều khiển thiết bị điện thông minh và bảng điều khiển bộ phận giao diện quá trình được nối nhờ bus quá trình. Bảng điều khiển thiết bị điện thông minh có bộ phận thao tác và bộ phận thiết bị điện thông minh. Bộ phận thao tác thao tác mạch điều khiển nằm trong bảng điều khiển bộ phận giao diện quá trình. Bộ phận thiết bị điện thông minh có bộ phận điều khiển thứ nhất được làm thích ứng để truyền dữ liệu thông tin chỉ báo trạng thái thao tác đối với bộ phận thao tác. Bảng điều khiển bộ phận giao diện quá trình có mạch điều khiển và bộ phận giao diện quá trình. Mạch điều khiển thực hiện điều khiển trang bị điện được lắp đặt trong cơ sở điện lực. Bộ phận giao diện quá trình có bộ phận điều khiển thứ hai được làm thích ứng để khôi phục trạng thái thao tác được chỉ báo trong dữ liệu thông tin đã truyền qua bus quá trình và điều khiển hoạt động của mạch điều khiển.

Fig.1



(11) **110087 A**
(21) **1-2024-06059**
(22) 16/02/2023
(30) 22157150.8 16/02/2022 EP
22177361.7 06/06/2022 EP
23152958.7 23/01/2023 EP
23153165.8 24/01/2023 EP
(43) 25/03/2025
(85) 13/08/2024
(86) PCT/EP2023/053940 16/02/2023
(87) WO 2023/156549 24/08/2023
(51) ***C07K 16/18****; A61P 25/28*

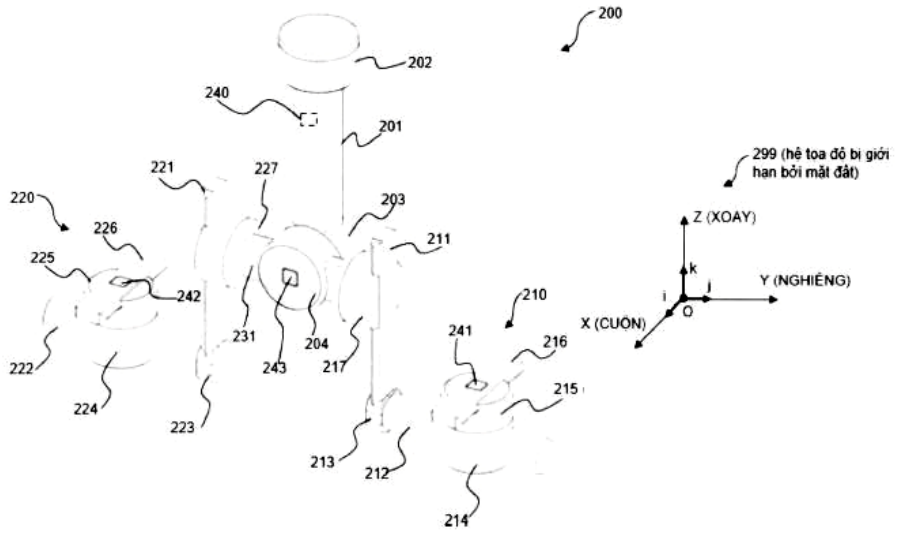
(71) **AC IMMUNE SA** (CH)
EPFL Innovation Park, Building B, 1015 Lausanne, Switzerland
(72) AFROZ, Tariq (IN); OLLIER, Romain Christian (FR); AUDRAIN, Mickaël Marc Pascal (FR)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PROTEIN LIÊN KẾT ADN PHẢN ỨNG PHIÊN MÃ CÓ TRỌNG LƯỢNG PHÂN TỬ 43 KDA ĐƯỢC NHÂN TÍNH HÓA, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA PHÂN TỬ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN TỬ NÀY

(57) Sáng chế này thuộc lĩnh vực protein liên kết ADN phản ứng phiên mã có trọng lượng phân tử 43 kDa (TARDB hoặc TDP-43). Sáng chế đề cập đến các phân tử liên kết đặc hiệu TDP-43 được nhân tính hóa, đặc biệt là kháng thể kháng TDP-43 được nhân tính hóa hoặc mảnh liên kết kháng nguyên hoặc dẫn xuất của chúng, thể liên hợp miễn dịch bao gồm phân tử liên kết TDP-43 được nhân tính hóa, phân tử axit nucleic mã hóa phân tử liên kết TDP-43 được nhân tính hóa, và các phương pháp sản xuất phân tử liên kết TDP-43 được nhân tính hóa. Sáng chế là hữu ích để chẩn đoán, ngăn ngừa, giảm nhẹ và/hoặc điều trị bệnh, rối loạn và/hoặc bất thường liên quan đến sự tổng hợp TDP-43 gồm nhưng không được giới hạn ở chứng sa sút trí tuệ thùy não trước (FTD), chứng xơ cứng teo cơ một bên (ALS), bệnh Alzheimer (AD), bệnh Parkinson (PD), bệnh não chấn thương mãn tính (CTE), và bệnh não TDP-43 liên quan đến tuổi chiếm ưu thế ở rìa (LATE).

(11) **110088 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06073**
(22) 14/08/2024
(30) 18/460,668 04/09/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/08/2024
(51) ***F16M 11/20****; H04N 23/695; G03B 17/56; F16M 11/10*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN REAL-TIME ROBOTICS VIỆT NAM** (VN)
Số 40/10, Khổng Tử, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) QUOC VIET LUONG (US)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ CHỐNG RUNG GIỐNG NHƯ ĐÔI MẮT TẮC KÈ HOA (CAMEO) VÀ PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM VÀ DÒ TÌM MỤC TIÊU BẰNG CÁCH SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống thiết bị chống rung giống như đôi mắt của tắc kè hoa ("hệ thống thiết bị chống rung cameo") bao gồm: cánh tay chống rung hình vòng cung thứ nhất và cánh tay chống rung hình vòng cung thứ hai được ghép nối tương ứng về mặt cơ học bên dưới hai đầu đối diện của cặp cánh tay chống rung dạng hình chữ L vuông. Cặp cánh tay chống rung dạng hình chữ L vuông này được ghép nối với cánh tay treo và vật thể chuyển động. Cặp tải trọng được ghép nối với các cánh tay chống rung hình vòng cung thứ nhất và thứ hai này theo cách cho phép các tải trọng này hoạt động độc lập ở chế độ hai thị kính và chế độ một thị kính - được điều khiển bởi bộ vi xử lý dựa trên trí tuệ nhân tạo (dựa trên AI).



HÌNH 2

(11) **110089 A**
(21) **1-2024-06166**
(22) 17/01/2023
(30) 17/583,945 25/01/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/08/2024
(86) PCT/US2023/010906 17/01/2023
(87) WO2023/146769 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/08/2024
(51) ***D06M 14/14****; D06B 5/22; D06M 15/21; D06M 14/16; C09D 151/00*
(71) **GREEN THEME TECHNOLOGIES INC.** (US)
4132 Jackie Road SE Rio Rancho, NM 87124 (US)
(72) XIA, Zhao (US)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHẢN ỨNG PHA RẮN ĐỂ XỬ LÝ VẬT PHẨM NHỰA NHIỆT DẺO TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phản ứng pha rắn để xử lý vật phẩm nhựa nhiệt dẻo tổng hợp. Việc tạo mạch nhánh và/hoặc liên kết ngang ở trạng thái rắn của vật phẩm nhựa nhiệt dẻo tổng hợp đạt được sử dụng hướng tiếp cận tại chỗ. Bề mặt của vật phẩm được phủ chế phẩm mà bao gồm polyen và chất khơi mào gốc tự do. Vật phẩm và lớp phủ được phủ sau đó được gia nhiệt để gây cảm ứng tạo mạch nhánh và/hoặc liên kết ngang trong nhựa nhiệt dẻo. Quá trình này được tiến hành dưới nhiệt độ nóng chảy tinh thể của nhựa nhiệt dẻo, hoặc trong trường hợp của vải, dưới nhiệt độ nóng chảy của sợi có trong vải. Vải đã xử lý theo cách này thể hiện đặc tính tạo giọt giảm hoặc thậm chí không thể hiện trong các thử nghiệm ngọn lửa thẳng đứng.

(11) **110090 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06214**
(22) 20/08/2024
(30) 10-2023-0115323 31/08/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/08/2024
(51) ***G06F 3/041***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) SungChul Kim (KR); JuHan Kim (KR); Jinseong Kim (KR); Haewon Lee (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CHẠM**

(57) Thiết bị hiển thị chạm bao gồm: tấm nền hiển thị bao gồm đế có vùng thứ nhất ở tâm của đế và vùng thứ hai bao quanh vùng thứ nhất, các điểm ảnh thứ nhất trong vùng thứ nhất của đế, và các điểm ảnh thứ hai trong vùng thứ hai của đế; và bộ cảm biến chạm trên tấm nền hiển thị, bộ cảm biến chạm này được tạo cấu hình để cảm biến sự chạm và bao gồm các điện cực cảm biến thứ nhất trong vùng thứ nhất và các điện cực cảm biến thứ hai trong vùng thứ hai. Các điểm ảnh thứ nhất và các điểm ảnh thứ hai có các mật độ khác nhau, và các điện cực cảm biến thứ nhất và các điện cực cảm biến thứ hai có các mật độ khác nhau.

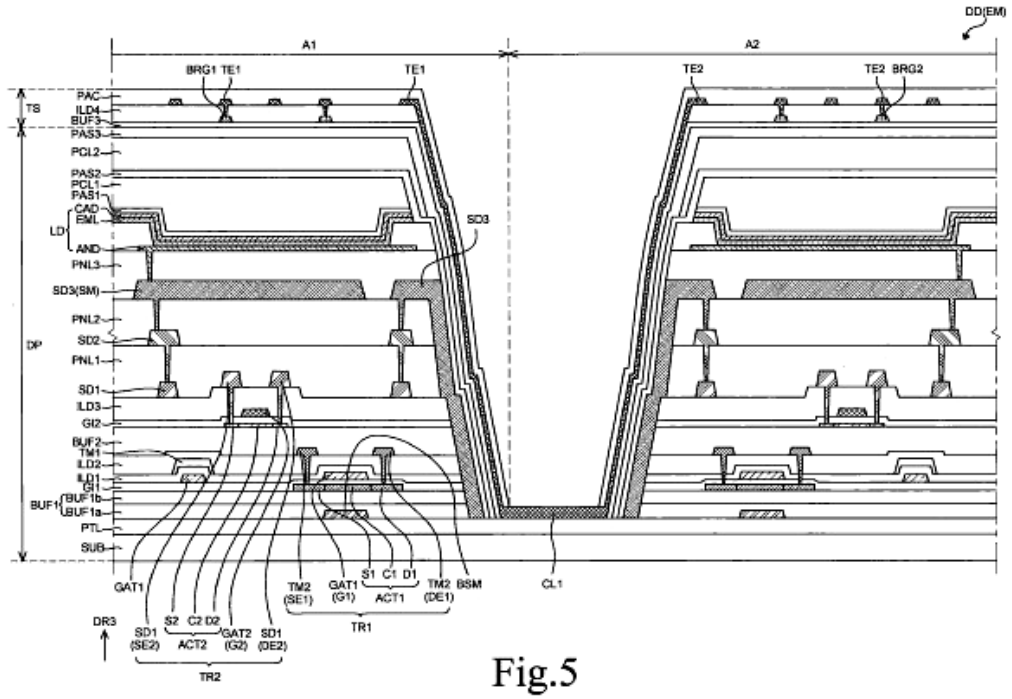


Fig.5

(11) **110091 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06227**
(22) 20/08/2024
(30) 112134406 08/09/2023 TW
(51) ***H02K 21/12***
(75) 1. **HUANG, WEN-CHENG** (TW)
No.1, Ln.130, Zhongxing St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330014, Taiwan
2. **HUANG, LIN KAI** (TW)
3F., No.458, Minyou 3rd St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330062, Taiwan
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT ĐIỆN LOẠI BÁNH RĂNG VÒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát điện loại bánh răng vòng, thiết bị này bao gồm: trục trung tâm cố định trên thân khung; nguồn điện được kết nối với lực truyền động bên ngoài để quay trên trục trung tâm; rôto kết nối với nguồn điện để quay cùng nguồn điện, rôto được bao quanh với nhiều khối nam châm, và các khối nam châm riêng lẻ được tạo kết cấu theo góc lệch từ 10 đến 20 độ ra xa khỏi hướng trục, và các cực từ liền kề là khác nhau; xtato, có tấm che ngoài, khung cuộn dây, và ít nhất hai bộ cuộn dây, mỗi bộ cuộn dây được quấn bằng dây ít nhất 12 vòng và chồng lên nhau tạo ra cụm; và các khối nam châm được bố trí ở biên ngoài của các bộ cuộn dây với khe hở.

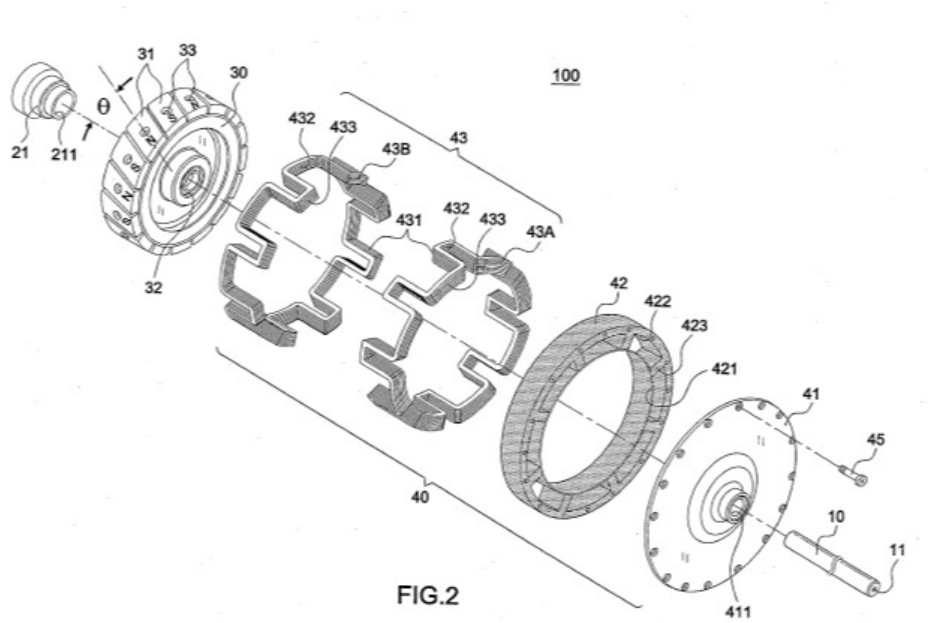


FIG.2

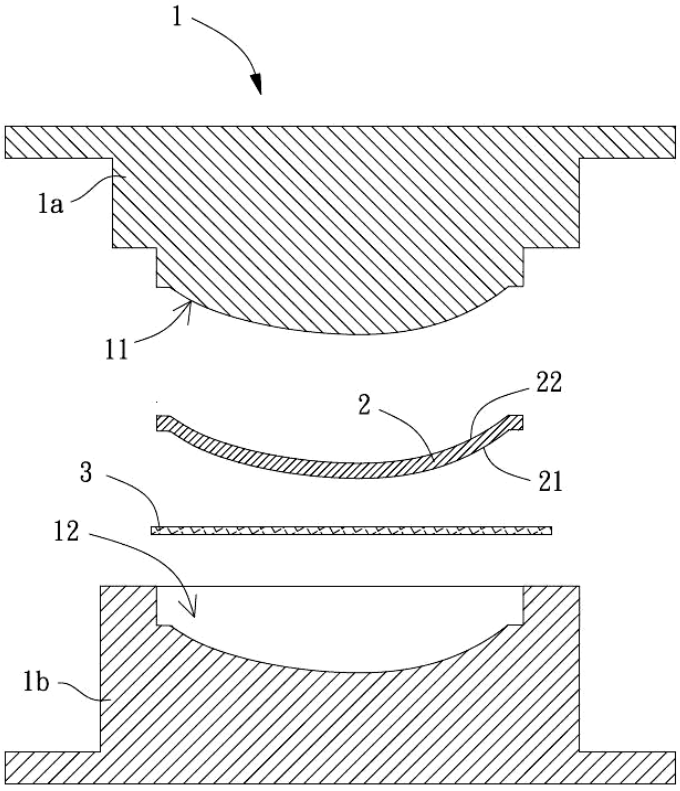
(11) **110092 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06233**
(22) 20/08/2024
(30) 112133737 05/09/2023 TW
(51) ***B60L 53/53****; B60L 53/60*
(71) **GOGORO INC.** (HK)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong
(72) Peng, Ming-I (TW); Chien, Wen-Chuan (TW); Huang, Yi-Shu (TW); Chen, Chun-Chen (TW); Chen, Chien-Chung (TW); Wang, Hsiang (TW); Fu, Chih-Min (TW)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KÍCH HOẠT QUY TRÌNH BÁO CÁO QUA VIỆC HOÁN ĐỔI PIN, HỆ THỐNG HOÁN ĐỔI PIN VÀ HỆ THỐNG MẠNG LƯỚI HOÁN ĐỔI PIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kích hoạt quy trình báo cáo qua việc hoán đổi pin, phương pháp này bao gồm các bước: nhận pin có thể hoán đổi qua hệ thống hoán đổi pin; cung cấp pin có thể hoán đổi khác; kích hoạt quy trình báo cáo qua hệ thống hoán đổi pin để tạo ra dữ liệu báo cáo bao gồm sự kiện và vị trí của hệ thống hoán đổi pin khi nhận pin có thể hoán đổi khác qua bất kỳ hệ thống hoán đổi pin nào trong khoảng thời gian mặc định. Phương pháp này có thể tăng cường độ tin cậy của quy trình báo cáo và ngăn chặn các vấn đề như báo cáo sai hoặc báo cáo quá mức qua việc kích hoạt quy trình báo cáo khi phát hiện pin có thể hoán đổi thứ hai.

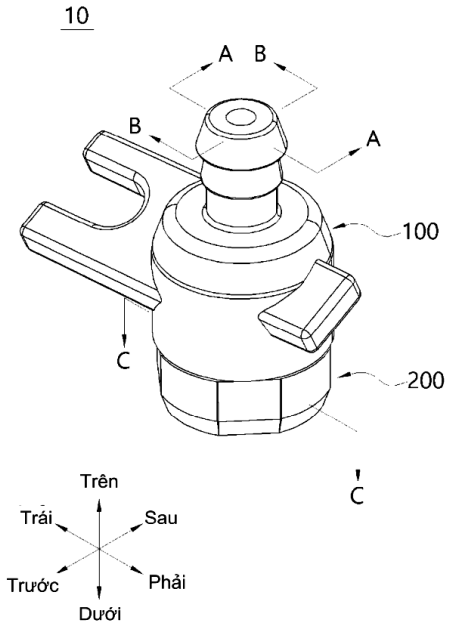
(11) **110093 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06261**
(22) 21/08/2024
(30) 112135517 18/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/08/2024
(51) ***A63B 53/04****; A63B 102/32*
(71) **FUSHENG PRECISION CO., LTD** (TW)
3F, No. 172, Nanking East Road, Sec. 2, Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan
(72) Ming-Zhe CHIANG (TW)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO HÌNH TẤM PHỦ ĐẦU GẬY GÔN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo hình tấm phủ đầu gậy gôn được sử dụng để giải quyết vấn đề dễ gây xuất hiện nếp gấp khi hai vật liệu nhựa dẻo được ép lại với nhau. Phương pháo bao gồm: ép nóng vật liệu nhựa nhiệt dẻo thứ nhất bằng khuôn ở nhiệt độ 200-400°C dưới lực tác dụng 15-25 tấn trong 3-5 phút; xếp chồng vật liệu nhựa nhiệt dẻo thứ hai với vật liệu nhựa nhiệt dẻo thứ nhất đã ép nóng; và ép nóng vật liệu nhựa nhiệt dẻo thứ nhất và vật liệu nhựa nhiệt dẻo thứ hai đã xếp chồng lên nhau bằng khuôn ở nhiệt độ 200-400°C dưới lực tác dụng 25-35 tấn trong 6-8 phút. Bằng cách này, có thể đạt được chất lượng tạo hình tốt hơn.



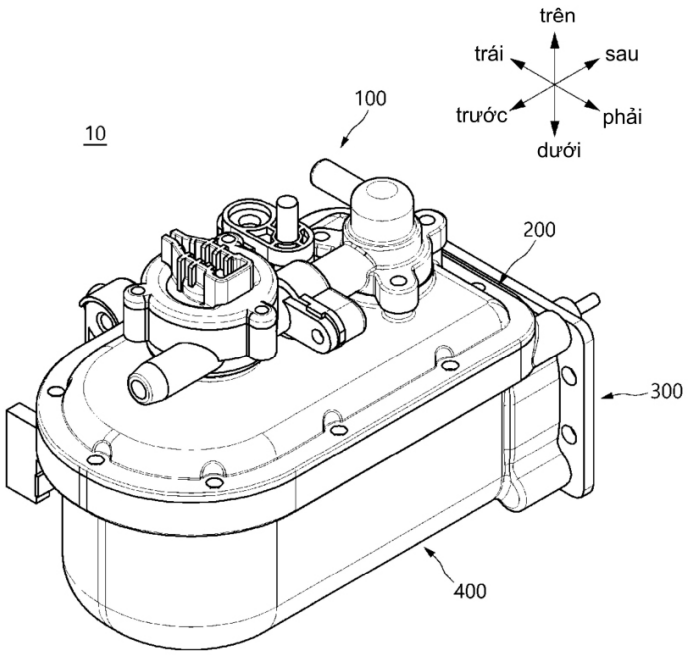
(11) **110094 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06262**
(22) 21/08/2024
(30) 10-2023-0118968 07/09/2023 KR
(51) ***E03D 9/00****; E03D 9/08; B05B 1/34*
(71) **COWAY CO., LTD.** (KR)
136-23, Yugumagoksa-ro, Yugu-eup, Gongju-si, Chungcheongnam-do 32508, Republic of Korea
(72) BANG, Hyun Sik (KR); PARK, Jin Won (KR); LEE, Jae Hong (KR); KIM, Young Pyo (KR); Han, Ji Won (KR); KIM, Young Joo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CỤM ĐẦU PHUN XẢ VÀ THIẾT BỊ XỊT VỆ SINH CÓ CỤM ĐẦU PHUN XẢ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm đầu phun xả và thiết bị xịt vệ sinh có cụm đầu phun xả này. Cụm đầu phun xả theo một khía cạnh của sáng chế có thể gồm vỏ đầu vào mà nối thông bên ngoài và nhận chất lưu; vỏ đầu ra được ghép nối với vỏ đầu vào, và có khoảng trống vỏ đầu ra được tạo trên đó nối thông với vỏ đầu vào và bên ngoài, một cách tương ứng; và bộ phận tạo dòng xoáy được đỡ bởi vỏ đầu vào và vỏ đầu ra, một cách tương ứng, và được tạo kết cấu để tạo ra dòng chất lưu được truyền nối thông với vỏ đầu vào và vỏ đầu ra, một cách tương ứng, thành một dòng xoáy, trong đó bộ phận tạo dòng xoáy bao gồm đế tạo dòng xoáy nối thông với khoảng trống vỏ đầu ra và bên ngoài, trong đó đế tạo dòng xoáy bao gồm phần rỗng đế tạo dòng xoáy hình thành bên trong và nối thông với bên ngoài; và đầu vào đế tạo dòng xoáy mà nối thông khoảng trống phần rỗng đế tạo dòng xoáy và khoảng trống vỏ đầu ra và kéo dài lệch tâm tương đối với tâm mặt cắt của nó để tạo ra dòng chất lưu thành một dòng xoáy.



(11) **110095 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06263**
(22) 21/08/2024
(30) 10-2023-0118969 07/09/2023 KR
(51) ***E03D 9/08****; F28F 3/04; F28F 3/02*
(71) **COWAY CO., LTD.** (KR)
136-23, Yugumagoksa-ro, Yugu-eup, Gongju-si, Chungcheongnam-do 32508, Republic of Korea
(72) NAM, Dong Ik (KR); LEE, Sung Hee (KR); LIM, Sung Eun (KR); JIN, Sung Worl (KR); LEE, Jae Ho (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CỤM KÉT CHỨA VÀ THIẾT BỊ XỊT VỆ SINH CÓ CỤM KÉT CHỨA NÀY**

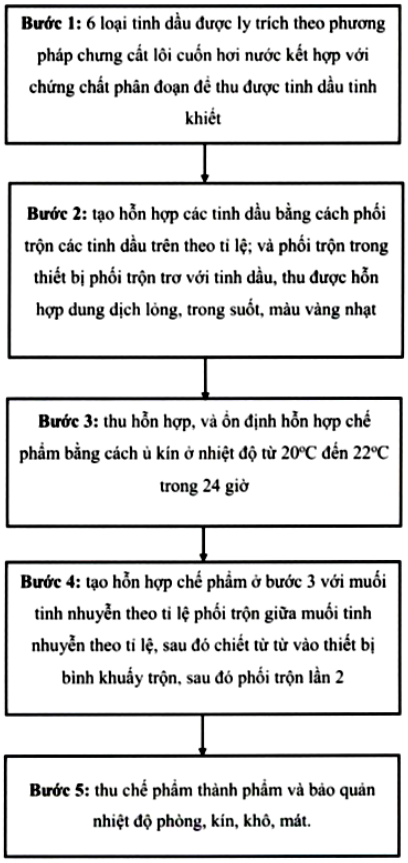
(57) Sáng chế đề cập đến cụm két chứa và thiết bị xịt vệ sinh có cụm két chứa này. Cụm két chứa theo một khía cạnh của sáng chế có thể gồm bộ phận két chứa mà được nối với bên ngoài, tạo nên đường dẫn dòng đầu vào mà chất lưu được dẫn qua đó, và có một phía hở theo hướng chiều cao; phần che mà được nối với bên ngoài, tạo nên đường dẫn dòng đầu ra của chất lưu được dẫn vào bên trong, che một phía của bộ phận két chứa, và được nối vào bộ phận két chứa; và phần đệm đầu ra mà được nối vào phần che để tạo nên đường dẫn dòng đầu ra của chất lưu cùng với phần che, và được chứa trong bộ phận két chứa để nằm ở một phía của bộ phận két chứa, trong đó phần đệm đầu ra có thể gồm: khoảng trống đệm đầu ra được nối thông với khoảng trống che hình thành bên trong phần che; và lỗ nối thông đệm đầu ra nối thông khoảng trống đệm đầu ra với không gian két chứa hình thành bên trong bộ phận két chứa.



(11) **110096 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06276**
(22) 21/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/01/2025
(51) ***A61K 9/00****; A61K 8/97; A61K 8/20; A61K 8/92*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN HEEBEE VIỆT NAM** (VN)
641 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Việt (VN); Huỳnh Văn Duy (VN)
(74) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(54) CHẾ PHẨM TINH DẦU KẾT HỢP VỚI MUỐI DÙNG ĐỂ XÔNG HOẶC NGÂM VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm tinh dầu kết hợp với muối dùng để xông hoặc ngâm bao gồm các thành phần sau: tinh dầu Bạc hà với tỉ lệ hàm lượng 0,87% đến 2,17% trên tổng khối lượng; tinh dầu Tía tô với tỉ lệ hàm lượng 0,26% đến 1,09% trên tổng khối lượng; tinh dầu Sả với tỉ lệ hàm lượng 1,30% đến 3,48% trên tổng khối lượng; tinh dầu Khuynh diệp với tỉ lệ hàm lượng 1,74% đến 2,17% trên tổng khối lượng; tinh dầu vỏ bưởi với tỉ lệ hàm lượng 1,74% đến 3,04% trên tổng khối lượng; tinh dầu nghệ với tỉ lệ hàm lượng 0,09% đến 0,17% trên tổng khối lượng; và muối tinh nhuyễn với tỉ lệ hàm lượng 90% đến 92% trên tổng khối lượng.



(11) **110097 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06283**
(22) 21/08/2024
(30) 112209140 25/08/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/08/2024
(51) ***B62K 19/36****; B62J 1/08*
(71) **J.D COMPONENTS CO., LTD.** (TW)
No. 80, Nan Dee Lane, Shan Hsi Vill., Shou Shui Hsiang, Chang Hua Hsien, Taiwan, R.O.C.
(72) KUO, NIEN-TENG (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CỌC YÊN KIỂU ỐNG LỒNG DÙNG CHO XE ĐẠP

(57) Sáng chế đề cập đến cọc yên kiểu ống lồng (1, 2, 3, 4, 5) dùng cho xe đạp bao gồm ống ngoài (10), ống trong (20), xi lanh khí nén (40, 120), và bộ đóng (50, 51, 52, 53). Ống ngoài (10) có phần lắp đặt (12, 100) ở đầu dưới của nó. Ống trong (20) được lắp vào ống ngoài (10) theo kiểu ống lồng so với ống ngoài (10). Xi lanh khí nén (40, 120) được lắp vào ống trong (20) và ống ngoài (10). Xi lanh khí nén (40, 120) có cần điều khiển (45, 123) ở đầu trên của nó. Đầu dưới của xi lanh khí nén (40, 120) nằm trong phần lắp đặt (12, 100). Bộ đóng (50, 51, 52, 53) bao gồm giá đỡ đàn hồi (90, 91, 92) và giá đỡ cứng (110). Một trong số giá đỡ đàn hồi (90, 91, 92) và giá đỡ cứng (110) được lắp đặt theo cách có thể tháo rời trong phần lắp đặt (12, 100) để tạo ra lực đỡ hướng lên trên cho xi lanh khí nén (40, 120). Kết quả là, cọc yên kiểu ống lồng (1, 2, 3, 4, 5) theo sáng chế có thể lựa chọn giữa việc có hiệu ứng giảm xóc và không có hiệu ứng giảm xóc bởi người lái thông qua việc thay thế linh kiện, và việc lắp đặt và thay thế linh kiện tương đối dễ dàng.

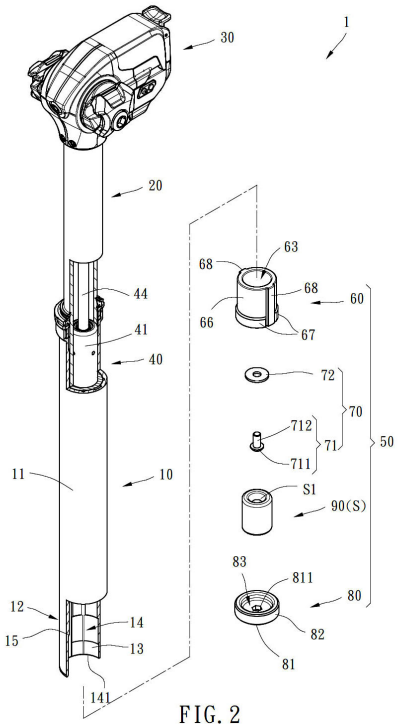
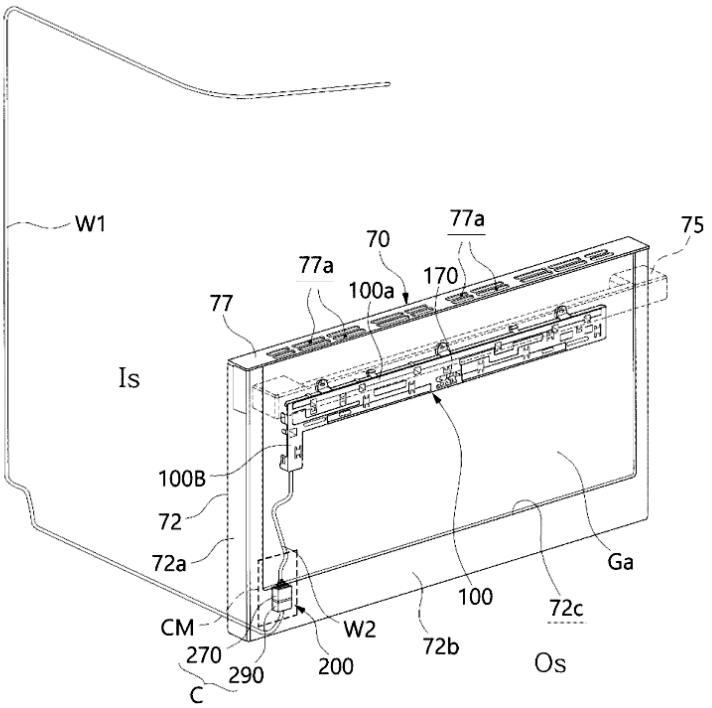


FIG. 2

(11) **110098 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06289**
(22) 21/08/2024
(30) 10-2023-0113785 29/08/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/08/2024
(51) ***A47F 3/04***
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336 Republic of Korea
(72) Kim, DongWoo (KR); Choi, Jinseok (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CÁNH CỬA DÙNG CHO THIẾT BỊ GIA DỤNG VÀ THIẾT BỊ GIA DỤNG BAO GỒM CÁC CÁNH CỬA NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cánh cửa dùng cho thiết bị gia dụng bao gồm thân cánh cửa, môđun bộ kết nối, và dây điện cánh cửa. Thân cánh cửa được tạo cấu hình để được bố trí ở phía trước của không gian chứa của thiết bị và chứa thành phần điện tử. Môđun bộ kết nối được bố trí ở thân cánh cửa và bao gồm bộ kết nối cánh cửa. Dây điện cánh cửa kết nối điện bộ kết nối cánh cửa với thành phần điện tử. Thân cánh cửa bao gồm phần chứa bộ kết nối. Phần chứa bộ kết nối định rõ cửa vào bộ kết nối mà được mở ra phía ngoài từ thân cánh cửa. Bộ kết nối cánh cửa được tạo cấu hình để dịch chuyển giữa (i) vị trí chứa tương ứng với bộ kết nối cánh cửa được định vị ở vị trí chứa bộ kết nối và (ii) vị trí thao tác tương ứng với bộ kết nối cánh cửa được định vị ở cửa vào bộ kết nối.

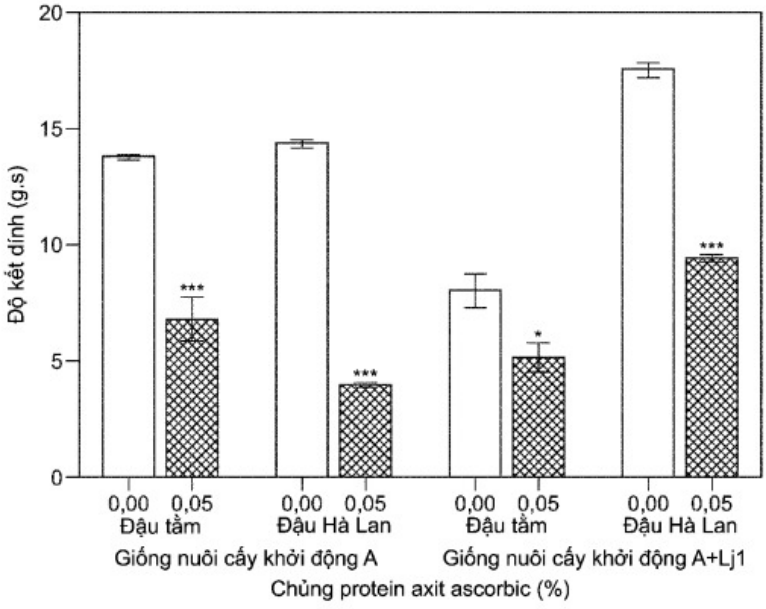


(11) **110099 A**
(21) **1-2024-06295**
(22) 10/03/2023
(30) 22161521.4 11/03/2022 EP
(43) 25/03/2025
(85) 21/08/2024
(86) PCT/EP2023/056110 10/03/2023
(87) WO2023/170252 14/09/2023
(51) ***A23C 11/10***

(71) **SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A.** (CH)
Avenue Nestlé 55, 1800 Vevey (CH)
(72) HERNANDEZ GARCIA, Irma Lidia (MX); GONZALEZ TOLEDO, Selene Yadira (MX); MARCHESINI, Giulia (IT); ALONSO, Loreto (ES)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ SẢN PHẨM TƯƠNG TỰ SẢN PHẨM TỪ SỮA LÊN MEN VỚI CÁC THÀNH PHẦN KHÔNG PHẢI TỪ SỮA BAO GỒM BETA-GLUCAN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế sản phẩm tương tự sản phẩm từ sữa lên men có độ nhớt và/hoặc độ dính giảm khi sử dụng các thành phần không phải từ sữa bao gồm beta-glucan. Quy trình bao gồm các bước sau đây. Hỗn dịch ăn được bao gồm chất lỏng ưa nước và ít nhất một thành phần không phải từ sữa được cung cấp. Thành phần không phải từ sữa bao gồm beta-glucan và được lựa chọn từ nhóm bao gồm thành phần thực vật, thành phần nấm, hoặc tổ hợp của chúng. Sau khi cung cấp hỗn dịch ăn được, axit ascorbic được thêm vào hỗn dịch ăn được này. Sau đó, hỗn dịch ăn được thu được bao gồm axit ascorbic được đồng nhất hóa, xử lý nhiệt, cấy với giống nuôi cấy khởi động và lên men để thu được sản phẩm tương tự sản phẩm từ sữa lên men. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm tương tự sản phẩm từ sữa lên men có thể thu được bởi quy trình này và đề cập đến phương pháp làm giảm độ kết dính của sản phẩm tương tự sản phẩm từ sữa lên men.



HÌNH 1

(11) **110100 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06299**
(22) 22/08/2024
(30) 10-2023-0114336 30/08/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/08/2024
(51) ***B60K 35/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Hyosung Lee (KR); SeungHee Lee (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ THỂ TRƯỢT ĐƯỢC**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị hiển thị có thể trượt được, và thiết bị hiển thị có thể trượt được theo phương án của sáng chế này có thể bao gồm khung lắp, và cụm tấm nền hiển thị được bố trí trượt được bên trong khung lắp và bao gồm tấm nền hiển thị được bố trí cần có thể di chuyển được đến phía bên dưới của khung lắp, trong đó tấm nền hiển thị bao gồm vùng hiển thị luôn luôn bật được giữ trong trạng thái được bố trí bên dưới khung lắp, và vùng hiển thị được mở rộng được tạo cấu hình để trượt từ bên trong của khung lắp và hiển thị các hình ảnh trong trạng thái trong đó vùng hiển thị được mở rộng được bố trí bên dưới khung lắp.

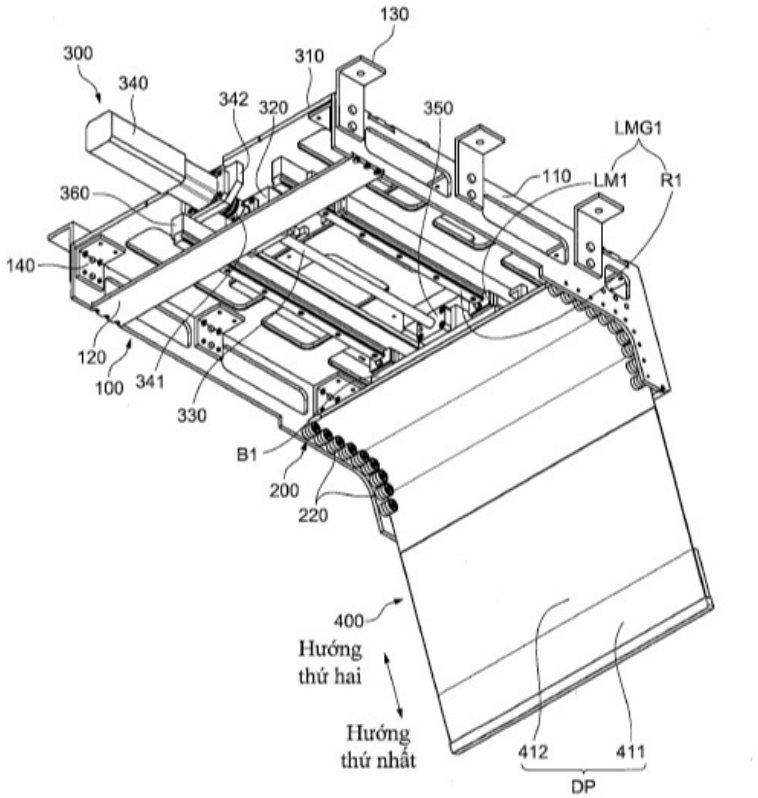
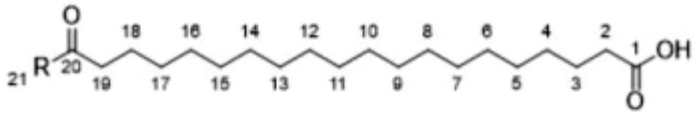


Fig.3B

(11) **110101 A**
(21) **1-2024-06305**
(22) 06/02/2023
(30) 63/307,206 07/02/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 22/08/2024
(86) PCT/EP2023/052778 06/02/2023
(87) WO2023/148366 10/08/2023
(51) ***C07K 14/605****; A61P 3/04; A61P 3/10; A61P 5/48; A61K 38/26; A61P 3/08*
(71) **MEDIMMUNE LIMITED** (GB)
1 Francis Crick Avenue Cambridge Biomedical Campus Cambridge Cambridgeshire CB2 0AA, Great Britain
(72) GENAPATHY Sivaneswary (MY); BEDNAREK Maria Aleksandra (PL)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PEPTIT CHỦ VẬN KÉP GLP-1 VÀ GLUCAGON ĐƯỢC CẢI THIỆN VỀ ĐỘ ỔN ĐỊNH SINH HỌC VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA NÓ**

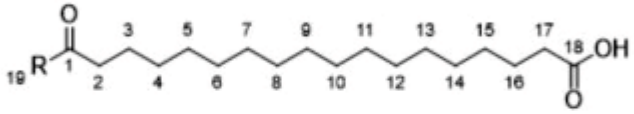
(57) Sáng chế đề cập đến các chất chủ vận kép GLP-1 và glucagon được cải thiện về độ ổn định sinh học (ví dụ, độ ổn định phân giải protein) và khoảng thời gian tác động. Các peptit này có thể được dùng, ví dụ, một lần mỗi tuần. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm dược chứa peptit này.

FIG. 1A



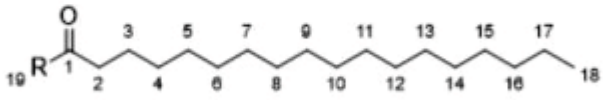
axit icosandioic (C20điaxit)

FIG. 1B



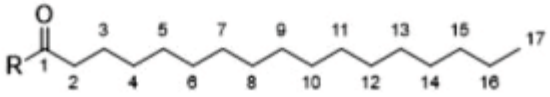
axit octadecandioic (C18điaxit)

FIG. 1C



stearoyl

FIG. 1D



margaroyl

(11) **110102 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06310**
(22) 22/08/2024
(30) 112209131 25/08/2023 TW
(51) ***F02M 35/02***
(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) LIN, Yang-Ting (TW); WANG, You-How (TW); ZHANG, Ting-Jia (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KẾT CẤU BỘ LỌC KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu bộ lọc không khí, được nối với động cơ, bao gồm vỏ bộ lọc khí, ống dẫn khí van tiết lưu, nắp cổng nạp, và phần tử bộ lọc khí. Vỏ bộ lọc không khí bao gồm thân vỏ bộ lọc khí, và nắp vỏ bộ lọc khí được bố trí trên thân vỏ bộ lọc khí. Thân vỏ bộ lọc khí được bố trí với lỗ nối thứ nhất; và nắp vỏ bộ lọc khí được bố trí với lỗ nối thứ hai. Ống dẫn khí van tiết lưu nhận được trong vỏ bộ lọc không khí, và đi qua lỗ nối thứ nhất, và được nối với thân van tiết lưu. Ống dẫn khí van tiết lưu được bố trí, ở bên ngoài của nó, với bệ đỡ ống dẫn khí van tiết lưu. Nắp cổng nạp được gắn trong lỗ nối thứ hai, và bao gồm bệ đỡ nắp cổng nạp. Phần tử bộ lọc khí liên quan đến kết cấu hình trụ rỗng, và được xen kẽ giữa bệ đỡ nắp cổng nạp và bệ đỡ ống dẫn khí van tiết lưu. Như vậy, kết cấu bộ lọc không khí, theo sáng chế, có thể đơn giản hóa công việc thay thế phần tử bộ lọc khí. Điều này không chỉ làm tăng diện tích lọc của phần tử bộ lọc khí, mà còn làm giảm sức cản dòng chảy cho không khí xung quanh đi vào vỏ bộ lọc không khí, để nâng cao hiệu suất của động cơ.

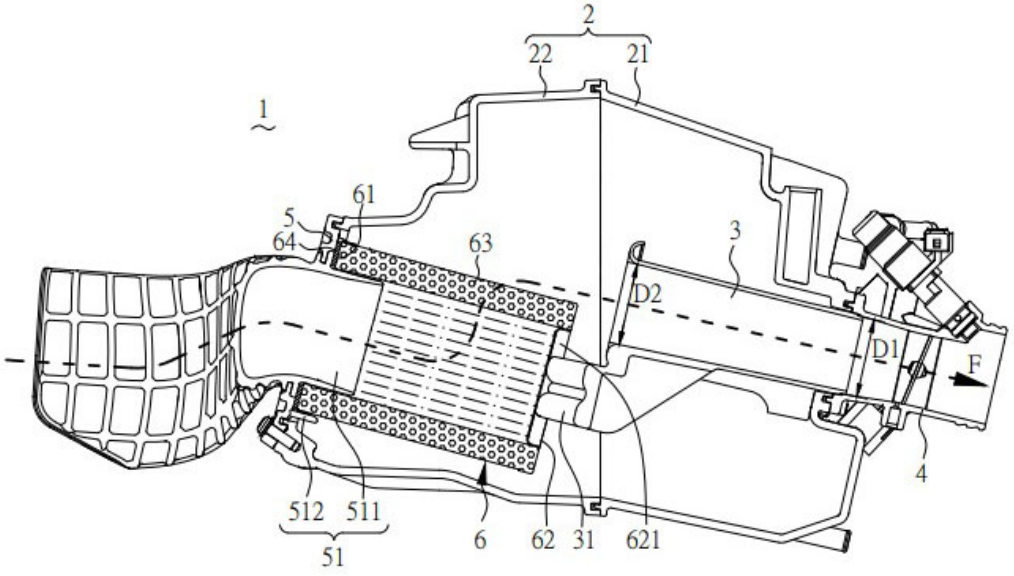
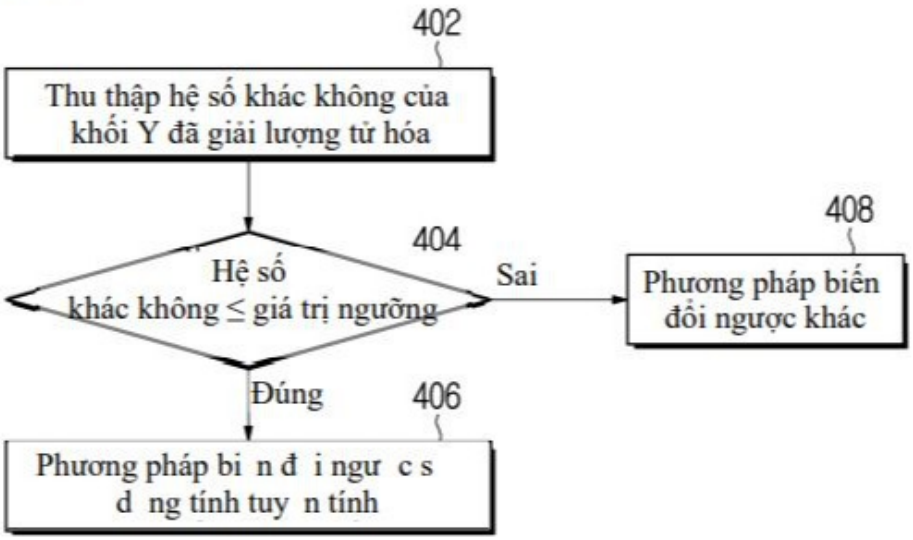


FIG. 1

(11) **110103 A**
(21) **1-2024-06355**
(22) 27/01/2023
(30) 10-2022-0012631 27/01/2022 KR
10-2022-0021078 17/02/2022 KR
10-2022-0073743 16/06/2022 KR
10-2023-0011080 27/01/2023 KR
(43) 25/03/2025
(85) 23/08/2024
(86) PCT/KR2023/001302 27/01/2023
(87) WO 2023/146358 03/08/2023
(51) ***H04N 19/117***; *H04N 19/122; H04N 19/98; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/625; H04N 19/11; H04N 19/132*
(71) **INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY** (KR)
209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu Seoul 05006, Republic of Korea
(72) LEE, Yung-Lyul (KR); KIM, Myung Jun (KR); LIM, Su Yeon (KR); SONG, Hyeon Ju (KR); CHOI, Min Kyeong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm các bước: thu thập số hệ số khác không của khối đã giải lượng tử; xác định phương pháp biến đổi ngược của khối đã giải lượng tử theo hệ số khác không; và thực hiện biến đổi ngược của khối đã giải lượng tử theo phương pháp biến đổi ngược đã xác định.

FIG. 4



(11) **110104 A**
(21) **1-2024-06383**
(22) 23/01/2023
(30) 22154599.9 01/02/2022 EP
(43) 25/03/2025
(85) 23/08/2024
(86) PCT/EP2023/051484 23/01/2023
(87) WO/2023/148035 10/08/2023
(51) ***A01N 37/02****; A01P 7/04; A01P 7/02*
(71) **GLOBACHEM NV** (BE)
Lichtenberglaan 2019, 3800 Sint-Truiden, Belgium
(72) ZWARTS, Liesbeth (BE); CLAES, Francis (BE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT ĐỘNG VẬT CHÂN ĐỐT GÂY HẠI Ở CÂY LÚA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát động vật chân đốt, cụ thể là côn trùng và/hoặc ve bét, loài gây hại trên cây lúa bằng axit pelargonic mà thể hiện hoạt tính diệt côn trùng và diệt ve rất hiệu quả với độc tính thực vật thấp.

(11) **110105 A**
(21) **1-2024-06395**
(22) 16/02/2023
(30) PCT/CN2022/077351 23/02/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 26/08/2024
(86) PCT/US2023/062691 16/02/2023
(87) WO 2023/164393 31/08/2023
(51) ***A01H 1/04****; A01H 5/08; C12N 15/82; A01H 1/08*
(71) **SYNGENTA CROP PROTECTION AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland
(72) PERUMAL, Azhaguvel (US); YA, Zhang (CN); BREITINGER, Becky Welsh (US); DELZER, Brent (US); EGGER, Rachel Louise (US)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHỌN LỌC CÂY NGÔ HOẶC NGUỒN GEN THỨ NHẤT MÀ THỂ HIỆN NHÂN ĐÔI NHIỄM SẮC THỂ TỰ PHÁT KHI Ở TRẠNG THÁI ĐƠN BỘI VÀ PHƯƠNG PHÁP THU ĐƯỢC CÂY ĐƠN BỘI NHÂN ĐÔI TỰ PHÁT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để chọn lọc cây ngô hoặc nguồn gen thứ nhất mà thể hiện nhân đôi nhiễm sắc thể tự phát ("SCD") khi ở trạng thái đơn bội, phương pháp bao gồm: a) phân lập axit nucleic từ cây ngô hoặc nguồn gen thứ nhất; b) phát hiện trong cây ngô hoặc nguồn gen thứ nhất SCD-QTL1 chứa SEQ ID NO: 6 và 7 mà liên quan đến nhân đôi nhiễm sắc thể tự phát; và c) chọn lọc cây ngô hoặc nguồn gen thứ nhất, hoặc chọn lọc thế hệ con cháu của cây ngô hoặc nguồn gen thứ nhất bao gồm SCD-QTL1 mà liên quan đến nhân đôi nhiễm sắc thể tự phát. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp thu được cây đơn bội nhân đôi tự phát và phương pháp để sản xuất cây ngô đơn bội nhân đôi tự phát.

(11) **110106 A**
(21) **1-2024-06396**
(22) 26/05/2015
(30)

62/003,223	27/05/2014	US
62/035,624	11/08/2014	US
62/036,215	12/08/2014	US
62/042,615	27/08/2014	US
62/048,858	11/09/2014	US
29/506,415	15/10/2014	US
62/064,260	15/10/2014	US
62/064,834	16/10/2014	US
29/506,755	20/10/2014	US
14/530,405	31/10/2014	US
14/532,293	04/11/2014	US
29/508,323	05/11/2014	US
14/536,486	07/11/2014	US
14/539,546	12/11/2014	US
14/543,580	17/11/2014	US
62/081,200	18/11/2014	US
29/509,586	19/11/2014	US
14/548,081	19/11/2014	US
29/509,588	19/11/2014	US
62/082,904	21/11/2014	US
14/550,676	21/11/2014	US
14/552,761	25/11/2014	US
14/560,577	04/12/2014	US
14/565,820	10/12/2014	US
14/566,278	10/12/2014	US
14/572,206	16/12/2014	US
14/577,593	19/12/2014	US
14/585,917	30/12/2014	US
14/586,025	30/12/2014	US
14/594,439	12/01/2015	US
62/103,816	15/01/2015	US
14/605,695	26/01/2015	US

(43) 25/03/2025
(85) 29/12/2020
(86) PCT/US2015/032472 26/05/2015
(87) WO 2015/183827 03/12/2015

62/111,757	04/02/2015	US
62/113,250	06/02/2015	US
62/134,176	17/03/2015	US
14/674,983	31/03/2015	US
62/150,426	21/04/2015	US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/12/2020

(51) ***H01L 31/0224***; *H01L 31/052; H01L 31/05*

(62) 1-2020-07631

(71) **MAXEON SOLAR PTE. LTD.** (SG)
8 Marina Boulevard #05-02, Marina Bay Financial Centre, Singapore (018981)

(72) MORAD, Ratson (US); ALMOGY, Gilad (US); SUEZ, Itai (US); HUMMEL, Jean (US); BECKETT, Nathan (US); LIN, Yafu (US); GANNON, John (US); STARKEY, Michael J. (US); STUART, Robert (US); LANCE, Tamir (US); MAYDAN, Dan (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÔĐUN PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề xuất môđun pin mặt trời có cấu hình hiệu suất cao bao gồm các pin mặt trời được ghép dẫn điện với nhau theo dạng tấm lợp để tạo ra các siêu pin, các siêu pin này có thể được bố trí để sử dụng hiệu quả diện tích của môđun mặt trời, giảm điện trở nối tiếp, và tăng hiệu suất môđun. Các mẫu mạ kim loại mặt trước trên các pin mặt trời có thể được tạo cấu hình để cho phép một bước in khuôn lưới, việc in này được tạo thuận lợi nhờ cấu hình gối lên nhau của các pin mặt trời trong các siêu pin. Hệ thống pin mặt trời có thể bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai môđun pin mặt trời điện áp cao được nối điện song song với nhau và với bộ đổi điện. Các thiết bị tách pin mặt trời và các phương pháp tách pin mặt trời tác dụng áp suất chân không giữa các mặt đáy của đế pin mặt trời và bề mặt đỡ cong để làm cong đế pin mặt trời dựa dựa vào bề mặt đỡ cong và nhờ đó tách đế pin mặt trời dọc theo một hoặc nhiều đường đánh dấu được chuẩn bị trước để tạo ra nhiều pin mặt trời. Ưu điểm của các dụng cụ và các phương pháp tách này là chúng không cần yêu cầu tiếp xúc vật lý với các bề mặt trên của đế pin mặt trời. Các pin mặt trời được sản xuất làm giảm mất mát do sự tái hợp của hạt tải tại các mép của pin mặt trời, ví dụ, không có các mép được tách làm thúc đẩy sự tái hợp của hạt tải. Các pin mặt trời có thể có các dạng chữ nhật hẹp và có thể có ưu điểm là được sử dụng trong các bố trí dạng tấm lợp (gối lên nhau) để tạo ra các siêu pin.



FIG. 1

(11) **110107 A**
(21) **1-2024-06413**
(22) 23/02/2023
(30) PCT/CN2022/077769 24/02/2022 CN
22164824.9 28/03/2022 EP
(43) 25/03/2025
(85) 26/08/2024
(86) PCT/EP2023/054487 23/02/2023
(87) WO2023/161310 A1 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/08/2024
(51) ***C02F 1/00****; C02F 1/44; B01D 35/00*
(71) **ZHEJIANG QINYUAN WATER TREATMENT S. T. CO., LTD.** (CN)
358 Xingci Yi Road, Ningbo City, Zhejiang, China
(72) GUO Xiangjie (CN); LIN Li (CN); ZENG Huayuan (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) THIẾT BỊ LỌC NƯỚC THẨM THẤU NGƯỢC (RO)

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị lọc nước thẩm thấu ngược (RO). Mục đích là cung cấp hệ thống dẫn nước đơn giản hơn so với tình trạng kỹ thuật, nó có thể được sử dụng trong thiết bị lọc nước RO. Mục đích khác là cung cấp loại thiết bị lọc nước RO có hệ thống đường nước mà trong đó có một hoặc nhiều bộ phận có thể thay thế dễ dàng. Sáng chế bộc lộ loại thiết bị lọc nước thẩm thấu ngược (RO) có hệ thống ghép nối đường nước tích hợp.

Các bộ phận đạt được thông qua thiết bị lọc nước RO theo sáng chế này bao gồm một hệ thống đường nước gồm có bộ phận lọc thô, bộ phận lọc màng RO và bộ phận lọc tinh. Mỗi bộ phận lọc thô và bộ phận lọc tinh đều có van điện từ điều khiển gián tiếp, gồm có một bộ phận điện từ cơ-điện và một bộ phận thủy lực được đúc liền khối với bộ phận này. Bộ phận lọc thô có ghép nối có thể tháo rời với bộ phận lọc tinh, và bộ phận lọc tinh có ghép nối có thể tháo lắp với bộ phận lọc màng RO thông qua cơ cấu ghép nối có thể tháo lắp.

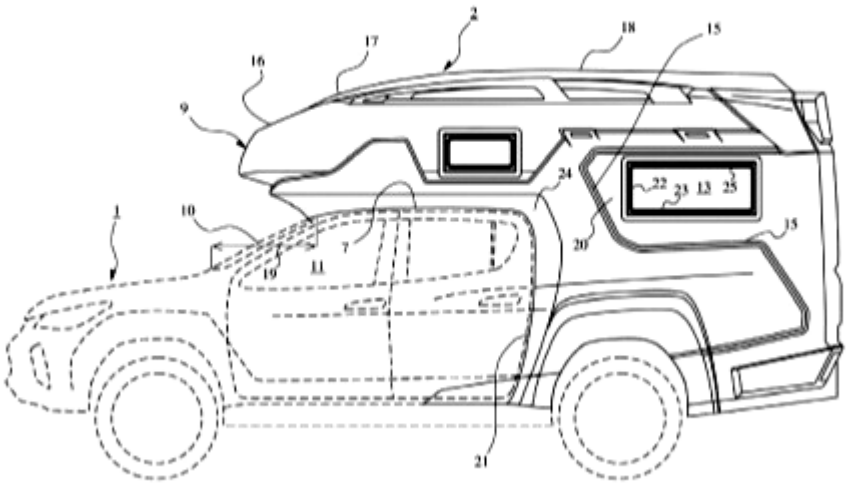
Mỗi van điện từ bao gồm một bộ phận điện tự cơ-điện có thể tháo lắp và một bộ phận thủy lực không thể tháo lắp, được đúc liền khối tương ứng với bộ phận lọc thô và bộ phận lọc tinh nêu trên.

(11) **110108 A**
(21) **1-2024-06447**
(22) 31/03/2022
(30) 2022-028970 28/02/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 27/08/2024
(86) PCT/JP2022/016614 31/03/2022
(87) WO2023/162280 31/08/2023
(51) ***B60P 3/325****; B62D 33/06*
(71) **VANTECH INC.** (JP)
95-1 Hibita, Tokorozawa-shi, Saitama 3590015, Japan
(72) SATO, Toru (JP)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **XE TẢI CHO NGƯỜI CẮM TRẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến xe cắm trại mà thuộc loại được gọi là loại được tích hợp, và trong đó điểm mù được tạo ra bởi sự nhô ra của đầu phía trước của vỏ có thể được làm giảm, do đó trường quan sát có thể được mở rộng, và toàn bộ hình dạng của xe cắm trại có thể làm giảm sự suy giảm của hệ số cản (trị số Cd) gây ra bởi dòng không khí đến từ phía trước hoặc các mặt bên trong suốt quá trình di chuyển. Xe cắm trại bao gồm xe bán tải mui trần dưới dạng như xe cơ sở (1) và vỏ (2) mà được mang và được gắn trên bệ (5) để đóng vai trò làm không gian để ở. Bên trong vỏ (2) và bên trong xe cơ sở (1) được làm thông với nhau để cho phép di chuyển trực tiếp từ bên trong xe cơ sở (1) đến bên trong bệ, và trong đó hình dạng bên ngoài của đầu phía trước nhô ra (9) được cung cấp ở phía trước của vỏ (2) được tạo thành dưới dạng bề mặt dốc đứng lên mà kéo dài với góc gần thẳng đứng, và đầu phía trước nhô ra (9) được tạo thành sao cho chiều dài nhô ra của đầu phía trước nhô ra (9) ở trong phạm vi chiều dài trước-sau của bề mặt kính chắn gió (10), để làm giảm sự nhô ra của đầu phía trước nhô ra (9) được định vị cao hơn phần ghế ngồi của người lái, mở rộng trường quan sát, và để làm giảm sự suy giảm của hệ số cản.

Fig.1



(11) **110109 A**
(21) **1-2024-06453**
(22) 31/01/2023
(30) 202241010776 28/02/2022 IN
(43) 25/03/2025
(85) 27/08/2024
(86) PCT/IN2023/050090 31/01/2023
(87) WO2023/161953 31/08/2023
(51) ***B60W 10/06**; F16H 59/24; B60R 16/023*

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya", No.12 Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600 006, India
(72) ANAND, Panneer (IN); MEHTA, Ankit (IN); VENKATASUBR AMANYAM, Pulivendula Venugopala (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG BỘ TRUYỀN SỰ PHÁT ĐỘNG TIẾT LƯU, HỆ THỐNG BỘ NHẬN SỰ PHÁT ĐỘNG TIẾT LƯU, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN SỰ PHÁT ĐỘNG TIẾT LƯU, VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN SỰ PHÁT ĐỘNG TIẾT LƯU**

(57) Sáng chế này đề cập tới hệ thống phát động tiết lưu (300) dành cho xe. Hệ thống này bao gồm hệ thống bộ truyền sự phát động tiết lưu (100) bao gồm môđun nhận biết vị trí (106) để nhận biết góc quay tiết lưu của bộ kẹp tiết lưu (102); và môđun xác định vị trí (114) được ghép về mặt điện với môđun nhận biết vị trí (106), để xác định, dựa trên góc quay tiết lưu, độ mở của van tiết lưu. Hệ thống này còn bao gồm hệ thống bộ nhận sự phát động tiết lưu (200) bao gồm môđun điều khiển van tiết lưu (202) được làm thích ứng để được ghép theo cách không dây với môđun xác định vị trí (114), để nhận độ mở của van tiết lưu; và môtơ dẫn động (212) được ghép về mặt điện với môđun điều khiển van tiết lưu (202), để cấp công suất cho môtơ dẫn động (212) để phát động van tiết lưu (206) theo độ mở của van tiết lưu. Sáng chế này cũng đề cập tới phương pháp truyền sự phát động tiết lưu (400), và phương pháp nhận sự phát động tiết lưu (500).

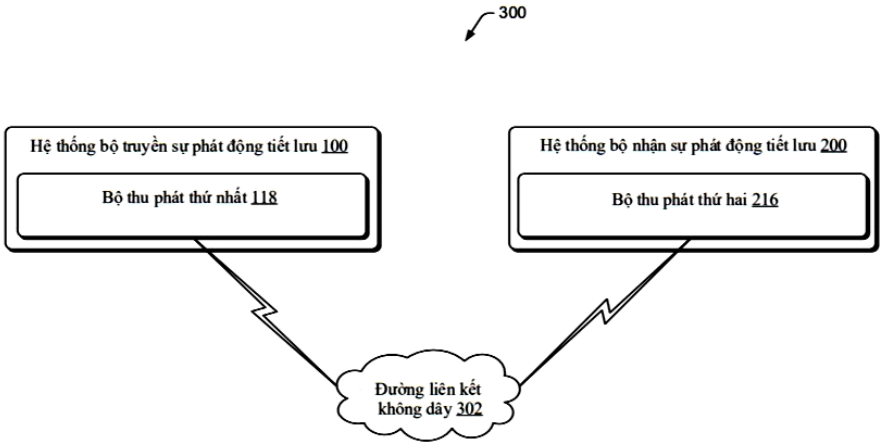


Fig.3

(11) **110110 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06495**
(22) 28/08/2024
(30) 2023-138611 29/08/2023 JP
2023-139890 30/08/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2024
(51) ***A47K 3/28***
(71) **TOTO LTD.** (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601 Japan
(72) TANAKA, Tsugumi (JP); YAITA, Ryohei (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ XẢ NƯỚC**

(57) Sáng chế đề xuất vòi hoa sen phù hợp để sử dụng trong giờ nghỉ giữa trưa bằng cách đặt nhiệt độ nước nóng xả đến (đổ vào) phần tương ứng với cổ của người dùng (đặc biệt là phần sau giữa cổ) ở nhiệt độ tương đối thấp và cài đặt nhiệt độ nước nóng xả đến (đổ vào) các khu vực khác của người dùng ở nhiệt độ tương đối cao. Phương tiện theo giải pháp: thiết bị xả nước theo sáng chế bao gồm bộ xả nước thứ nhất được cấu hình để xả nước nóng về phạm vi xả thứ nhất tương ứng với cổ của người dùng ở vị trí xác định trước và bộ xả nước thứ hai được cấu hình để xả nước nóng hướng tới phạm vi xả thứ hai cho người dùng dưới phạm vi xả thứ nhất, trong đó nhiệt độ của nước nóng khi nước nóng đến tay người dùng sau khi được xả từ bộ xả nước thứ nhất thấp hơn nhiệt độ của nước nóng khi nước nóng đến tay người dùng sau khi được xả ra từ bộ xả nước thứ hai

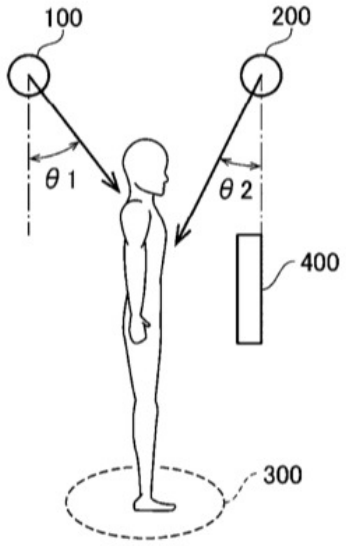


FIG. 1

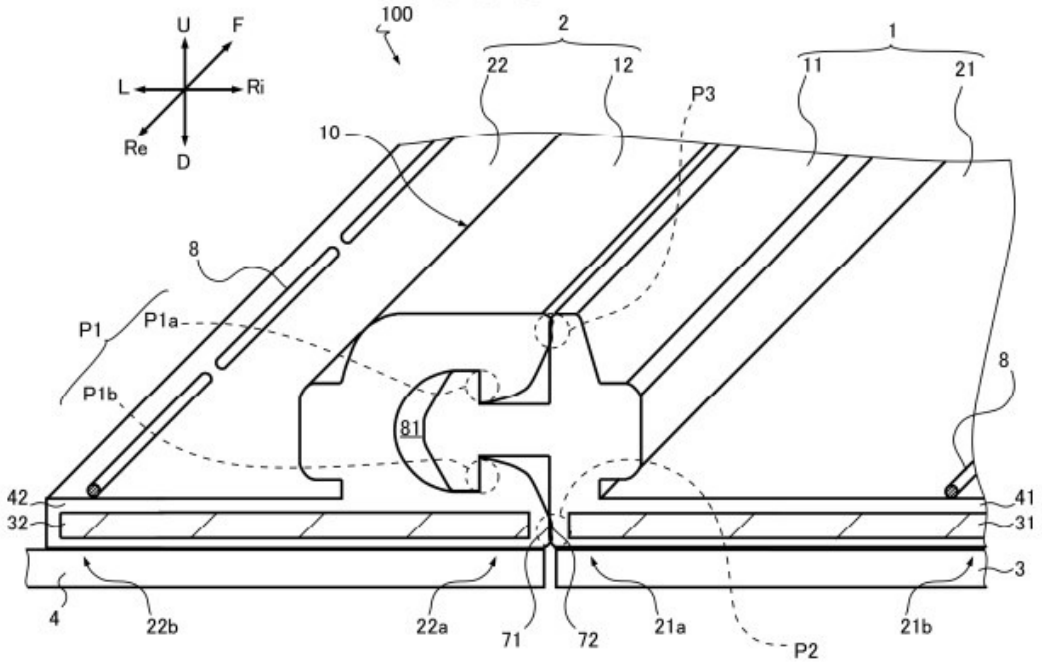
(11) **110111 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06519**
(22) 29/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 29/08/2024
(51) ***C09D 11/52***
(71) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỚI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
nhà A13, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Lê Trọng Lư (VN); Hoàng Trần Dũng (VN); Nguyễn Anh Đức (VN); Đoàn Thanh Tùng (VN); Ngô Thanh Dung (VN); Lê Thị Thanh Tâm (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP IN 3D CHẾ TẠO MẠCH IN DẪN ĐIỆN TỪ MỰC IN GRAPHEN VÀ NANO BẠC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp in 3D chế tạo mạch in dẫn điện từ mực in graphen và nano bạc, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu bằng cách thu nhận các thành phần được tổng hợp bằng phương pháp điện hóa, nano bạc được tổng hợp và ổn định với dịch chiết thực vật, chất kết dính, dung môi theo tỷ lệ % khối lượng sau: graphen được tổng hợp bằng phương pháp điện hóa : 15-35 %, nano bạc được tổng hợp và ổn định với dịch chiết thực vật : 2-10 %, chất kết dính : 1-10 %, cồn : 40-60 %, nước : 5-15%; b) cho các nguyên liệu ở bước a) vào cốc thủy tinh, hỗn hợp được khuấy trên máy khuấy từ với tốc độ 500 vòng/phút trong 120 phút, sau đó sau đó rung siêu âm hỗn hợp ở 30°C trong 60 phút và đồng hoá mẫu với tốc độ 15000 vòng/phút trong 30 phút để thu được hỗn hợp mực in đồng nhất; c) chuẩn bị in 3D để tạo mạch in dẫn điện bằng cách đưa hỗn hợp mực in ở bước b) vào xy lanh của máy in 3D; d) thiết kế mạch in bằng phần mềm thiết kế cấu trúc 3D trên máy tính ở dạng tệp .stl, sau đó được tính toán chuyển sang G-code bằng phần mềm Kisslicer để điều khiển quá trình in 3D; đ) tiến hành in 3D mực in ở bước c) theo thiết kế được tính toán trước ở bước d) trên các bề mặt khác nhau, trong đó, mực in được đẩy ra khỏi xy lanh của máy in 3D theo các điều kiện in khác nhau; e) mẫu in được xử lý nhiệt trong khoảng nhiệt độ từ 90°C đến 200°C trong khoảng thời gian từ 30 phút đến 120 phút; ê) bảo quản mẫu ở nhiệt độ phòng. Mạch in dẫn điện thu được từ sáng chế có độ ổn định cao, độ dẫn điện tốt, thích hợp ứng dụng trong các linh kiện, thiết bị điện, điện tử.

(11) **110112 A**
(21) **1-2024-06523**
(22) 02/03/2023
(30) PCT/JP2022/009223 03/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 29/08/2024
(86) PCT/JP2023/007879 02/03/2023
(87) WO2023/167291 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/08/2024
(51) ***A44B 19/16***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) TERADA Mineto (JP); KAYAHARA Masanori (JP); ABE Hiromasa (JP); KOYAMA Yohei (JP); MATSUI Takayuki (JP); HOSOE Kazuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KHÓA KÉO RAY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÓA KÉO RAY VÀ KHÓA KÉO RAY ĐÔI**

(57) Sáng chế đề xuất khóa kéo ray (100), các phần đối tiếp thứ nhất và thứ hai (11,12) được tạo kết cấu sao cho khi các phần đối tiếp thứ nhất và thứ hai (11,12) được đối tiếp, bề mặt tiếp xúc thứ nhất (71) của phần lớp bọc thứ nhất (41) (hoặc phần đối tiếp thứ nhất (11)) và bề mặt tiếp xúc thứ hai (72) của phần lớp bọc thứ hai (42) (hoặc phần đối tiếp thứ hai (12)) được ép tiếp xúc với nhau tại vị trí giữa các tấm gia cố thứ nhất và thứ hai (31, 32). Bề mặt tiếp xúc thứ nhất (71) được định vị ra phía ngoài tấm than mép bên trong (31a) của tấm gia cố thứ nhất (31), và bề mặt tiếp xúc thứ hai (72) được định vị ra phía ngoài tấm so với mép bên trong (32a) của tấm gia cố thứ hai (32).

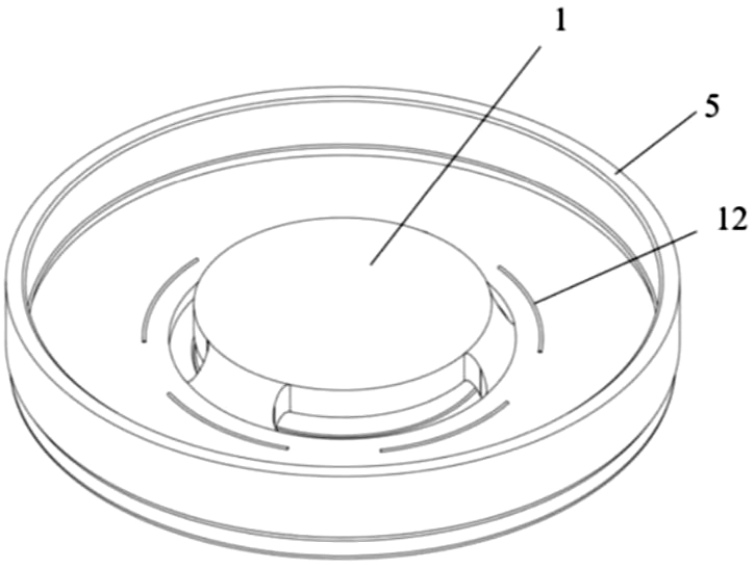
[Fig. 1]



(11) **110113 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06569**
(22) 30/08/2024
(30) 202311122621.2 31/08/2023 CN
(51) ***H01M 8/00***
(71) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America
(72) Ding Xing YI (CN); Zhi Qing HAN (CN); Xi Hui DING (CN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) NẮP ĐẬY ẮC QUY VÀ ẮC QUY BAO GỒM NẮP ĐẬY ẮC QUY NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến nắp đậy ắc quy và ắc quy bao gồm nắp đậy ắc quy này. Nắp đậy ắc quy có chứa vỏ bọc trên; đĩa van chống nổ, đĩa van chống nổ này được sắp xếp bên dưới vỏ bọc trên và được nối điện với vỏ bọc trên, và kích thước chu vi ngoài của đĩa van chống nổ nhỏ hơn kích thước chu vi ngoài của vỏ bọc trên; tấm lỗ, tấm lỗ này được sắp xếp bên dưới đĩa van chống nổ, và tấm lỗ và đĩa van chống nổ được nối điện tại vị trí trung tâm, và được phân tách tại vị trí ngoại vi bằng khe hở; và vòng đệm trong, vòng đệm trong này được sử dụng để bịt kín khe hở giữa các chu vi ngoài của đĩa van chống nổ và tấm lỗ. Sáng chế có thể bịt kín một cách hiệu quả chất điện phân trong điều kiện hoạt động bình thường, và xả áp nhanh chóng và hiệu quả trong tình huống khẩn cấp. Hơn nữa, bằng thiết kế cấu trúc của nắp đậy, sáng chế làm giảm tổng chiều cao của nắp đậy ắc quy; trong trường hợp mà chiều cao của ắc quy không được thay đổi, chiều cao của cuộn xoắn và lượng phun của chất điện phân có thể được tăng cường một cách hiệu quả, bằng cách đó tăng cường tổng dung tích của ắc quy.



Hình 1

(11) **110114 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06570**
(22) 30/08/2024
(30) 305653 03/09/2023 IL
(51) ***B62B 9/28***
(71) **DOONA HOLDINGS LTD.** (CN)
FLAT/RM 04 2/F WestLands Centre, 20 Westlands Road, Quarry Bay, Hong Kong
(72) Yoav Mazar (IL)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ CÓ THỂ DÙNG LÀM VÁN ĐẨY XE NÔI VÀ ĐỒ CHƠI CƯỠI LÊN ĐỘC LẬP**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị có thể dùng làm ván đẩy xe nôi và đồ chơi cưỡi lên độc lập. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới thiết bị có thể thiết lập cấu hình giữa chế độ thứ nhất trong đó thiết bị có thể được nối với xe nôi làm ván đẩy xe nôi, và chế độ thứ hai trong đó thiết bị có thể được sử dụng làm đồ chơi cưỡi lên độc lập. Thiết bị bao gồm bệ, ít nhất hai bánh xe dưới bệ ít nhất được nối gián tiếp với phần mặt dưới của bệ, đầu nối có thể gài được với xe nôi, và cấu kiện đầu có thể thiết lập cấu hình giữa trạng thái hoạt động và trạng thái không hoạt động, trong đó phần kéo dài của cấu kiện đầu và các tay lái được bố trí để ít ảnh hưởng tới việc sử dụng thiết bị làm ván đẩy xe nôi.

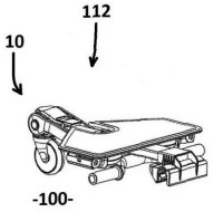


FIG. 1A

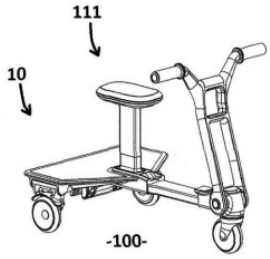


FIG. 1B

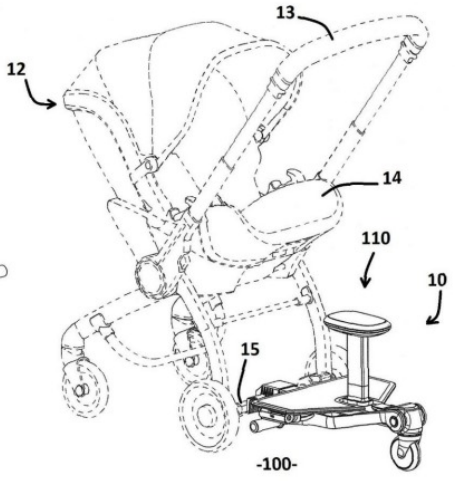


FIG. 1C

(11) **110115 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06614**
(22) 30/08/2024
(30) 202311129932.1 31/08/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/08/2024
(51) ***B24B 51/00***; *B24B 19/00; B24B 41/06; B24B 49/00; B24B 1/00; B24B 41/04*
(71) **FULIAN YUZHAN PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
C04-1F, C08-3F4F, C07-2F, C09-4F, 5th Building, B Block, Foxconn Hongguan Technology Park, Fuchengdasan Community, Guanlan Street, No.101, Foxconn H5 Plant, No.2, Donghuan 2nd Road, Fukang Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China
(72) YUAN-KUN YANG (TW); SHENG-PI HUANG (TW); CHUNMING ZHONG (CN); HAIJUN LI (CN); XINTAO YU (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN MÀI, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN MÀI VÀ HỆ THỐNG MÀI**

(57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực sản xuất thông minh và sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển mài, thiết bị điều khiển mài và hệ thống mài. Phương pháp bao gồm: khi cánh tay robot điều khiển bộ phận mài tiếp xúc và mài phôi, thu nhận giá trị áp suất đo được từ cảm biến lực, thu nhận giá trị áp suất được lọc bằng cách lọc giá trị áp suất đo được, giá trị áp suất đo được chỉ báo áp suất mài giữa bộ phận mài và phôi; tính giá trị chênh lệch áp suất giữa giá trị áp suất đặt trước và giá trị áp suất được lọc và xác định khoảng cách di chuyển của bộ phận mài dọc theo hướng áp suất mài theo giá trị chênh lệch áp suất và giá trị áp suất được lọc; và điều khiển bộ phận mài di chuyển dựa trên khoảng cách di chuyển. Phương pháp theo sáng chế có thể đảm bảo phôi ở trạng thái cân bằng lực trong quá trình mài, từ đó đảm bảo chất lượng của quá trình mài.

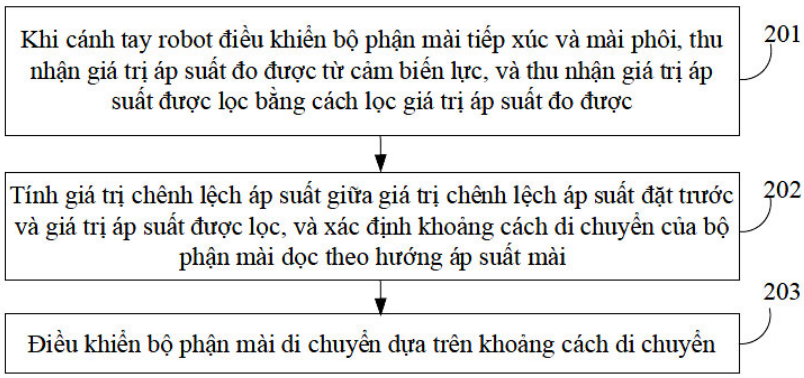


Fig.2

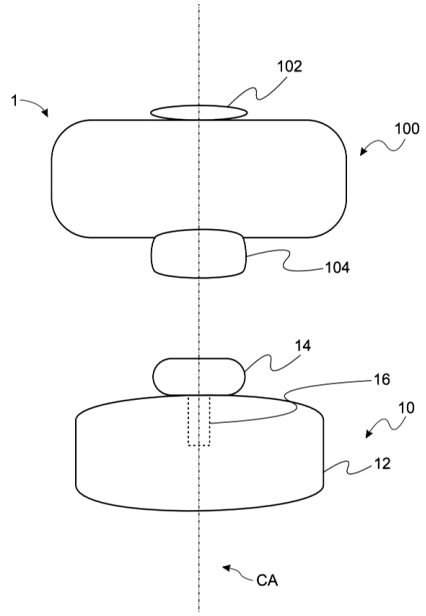
(11) **110116 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06622**
(22) 04/09/2024
(30) 23195714.3 06/09/2023 EP
(51) ***H01M 4/04***; *H01M 10/0568; H01M 10/0569; H01M 4/62; H01M 4/13; H01M 4/34; H01M 4/38; H01M 10/0525*
(71) **EVONIK OPERATIONS GMBH** (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
(72) Ryo Takata (JP); Daniel Dehe (DE); Daniel Esken (DE); Franz Schmidt (DE); Carlos Alarcon (CO); Chia-Chen Fang (TW); Nae-Lih Wu (TW)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ CỦA ĐIỆN CỰC CỦA PIN LITHI, ĐIỆN CỰC DÙNG CHO PIN LITHI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐIỆN CỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để tạo ra lớp phủ của điện cực của pin lithi, chế phẩm này chứa chất kết dính hữu cơ và hợp chất kim loại được chọn từ nhóm bao gồm magie oxit được hun khói và cải biến bề mặt kỵ nước, magie oxit pha tạp lithi được hun khói và cải biến bề mặt kỵ nước, magie phosphat được hun khói và cải biến bề mặt kỵ nước hoặc hỗn hợp của chúng, trong đó hợp chất kim loại chứa khối kết tụ của các hạt sơ cấp, trong đó tỷ lệ khối lượng của hợp chất kim loại so với chất kết dính hữu cơ trong chế phẩm này nằm trong khoảng từ 0,1 đến 10 và trong đó chất kết dính hữu cơ được chọn từ nhóm bao gồm poly(vinyliden florua), copolyme của vinyliden florua và hexaflopropylen, poly(vinyl axetat), poly(etylen oxit), poly(metyl metacrylat), poly(etyl acrylat), poly(vinyl clorua), poly(uretan), poly(acrylonitril), poly(etylen glycol), polypropylen glycol, poly(etylen glycol-co-propylen glycol-co-etylen glycol), poly(propylen glycol-co-etylen glycol-co-propylen glycol), polysiloxan, poly(oxyetylen)metacrylat, poly(etylen glycol)diacrylat, poly(propylen glycol)diacrylat, poly(etylen glycol)dimetacrylat, poly(propylen glycol)dimetacrylat, poly(etylen glycol)-dimetyl ete, poly(ete amin), copolyme của etylen và vinyl axetat, carboxyl metyl xenluloza, poly(imit), và hỗn hợp của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến điện cực dùng cho pin lithi; phương pháp sản xuất điện cực này; pin lithi bao gồm điện cực này; và hệ thống bao gồm pin lithi này.

(11) **110117 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06624**
(22) 04/09/2024
(30) IL 305732 05/09/2023 IL
(51) ***A63H 33/00***
(71) **DOONA HOLDINGS LTD.** (HK)
FLAT/RM 04 2/F, WestLands Centre, 20 Westlands Road, Quarry Bay, Hong Kong
(72) Yoav Mazar (IL)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BỘ ĐỒ CHƠI, ĐỒ CHƠI DI ĐỘNG, ĐỒ CHƠI DI ĐỘNG CÓ ĐỘNG CƠ, VÀ BỘ NỐI**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ đồ chơi, đồ chơi di động, đồ chơi di động có động cơ, và bộ nối. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới bộ đồ chơi bao gồm đồ chơi di động có thân, bộ nối để treo đồ chơi di động từ một mục tiêu, và khớp nối để tạo điều kiện thuận lợi cho liên kết giữa đồ chơi di động và bộ nối, đồ chơi di động và bộ nối ít nhất khi đã lắp ráp tạo thành cụm đồ chơi. Đồ chơi di động bao gồm chi tiết ghép nối bộ nối được cố định vào khớp nối ở phần thứ nhất của khớp nối. Bộ nối bao gồm bộ phận gài với mục tiêu có thể gắn theo cách tháo ra được và chắc chắn vào một mục tiêu để có đồ chơi di động treo từ mục tiêu nhờ bộ nối, và chi tiết ghép nối đồ chơi được cố định vào khớp nối ở phần thứ hai của khớp nối. Cụm đồ chơi có mặt phân cách quay thứ nhất giữa thân và chi tiết ghép nối bộ nối và mặt phân cách quay thứ hai giữa chi tiết ghép nối bộ nối và chi tiết ghép nối đồ chơi cho phép theo cách có lựa chọn chuyển động quay tương đối giữa chúng. Cụm đồ chơi bao gồm cơ cấu hạn chế quay để hạn chế theo cách có lựa chọn chuyển động quay tương đối giữa chi tiết ghép nối bộ nối và chi tiết ghép nối đồ chơi ở mặt phân cách quay thứ hai, mặt phân cách quay thứ nhất cho phép chuyển động quay tương đối giữa thân và chi tiết ghép nối bộ nối ít nhất khi chuyển động quay tương đối giữa chi tiết ghép nối bộ nối và chi tiết ghép nối đồ chơi được hạn chế ở mặt phân cách quay thứ hai.



(11) **110118 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06631**
(22) 04/09/2024
(30) 112209547 05/09/2023 TW
(51) ***F01L 1/047**; F01L 1/12*
(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) YU, Chih-Wen (TW); LIU, Po-Chun (TW); TSAO, Wen-Chin (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐỘNG CƠ CÓ CƠ CẤU NÂNG VAN BIẾN THIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ có cơ cấu nâng van biến thiên bao gồm hộp trục khuỷu, khối xi lanh, phần đầu xi lanh, nắp chụp phần đầu xi lanh, trục cam, trục cò mổ, cụm cò mổ nạp, cơ cấu chấp hành, bộ phận điều khiển, chi tiết giảm tiếng ồn thứ nhất, và chi tiết giảm tiếng ồn thứ hai. Cơ cấu chấp hành bao gồm chi tiết giới hạn vị trí, chi tiết chặn, cuộn dây, trục, và pit tông. Pit tông được tiếp nhận trong không gian chứa được tạo thành với chi tiết giới hạn vị trí và chi tiết chặn. Chi tiết giới hạn vị trí có thành bên, tương ứng với pit tông, và được gọi là phần định vị thứ nhất. Pit tông có thành bên, tương ứng với chi tiết giới hạn vị trí, và được gọi là phần định vị thứ hai. Pit tông có thành bên, tương ứng với chi tiết chặn, và được gọi là phần định vị thứ ba. Chi tiết chặn có thành bên, tương ứng với pit tông, và được gọi là phần định vị thứ tư. Chi tiết giảm tiếng ồn thứ nhất được bố trí trên phần định vị thứ nhất hoặc phần định vị thứ hai. Chi tiết giảm tiếng ồn thứ hai được bố trí trên phần định vị thứ ba hoặc phần định vị thứ tư. Theo sáng chế, tác động giữa pit tông và chi tiết giới hạn vị trí, hoặc tác động giữa pit tông và chi tiết chặn có thể được giảm hiệu quả. Điều này sẽ cải thiện hoặc làm giảm âm lượng của tiếng ồn, và thực sự liên quan đến một thiết kế tối ưu.

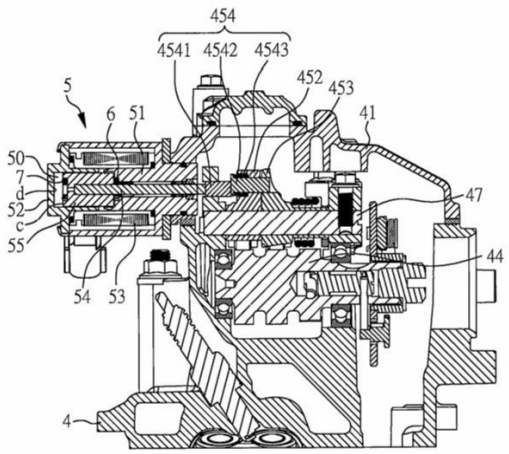
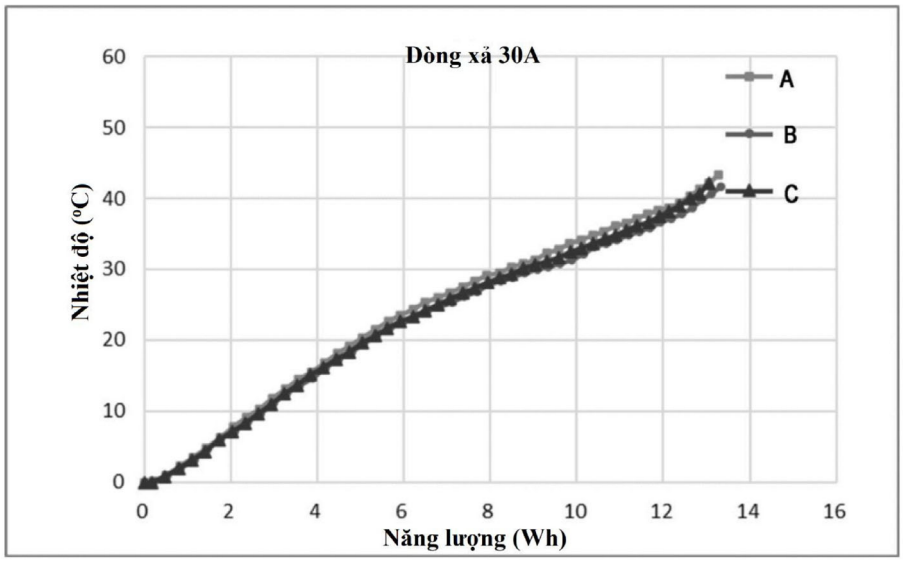


FIG. 8

(11) **110119 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06637**
(22) 04/09/2024
(30) 202311147458.5 06/09/2023 CN
(51) ***H01M 8/00***
(71) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America
(72) Chang Jian LU (CN); Na WANG (CN); Pan ZHANG (CN); Xiao Peng YUAN (CN); Xin Yue HUANG (CN); Qiao YANG (CN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) ĐIỆN CỰC ÂM PIN LITHI ION CÓ HIỆU SUẤT TĂNG NHIỆT ĐỘ ĐƯỢC CẢI THIỆN, VÀ PIN LITHI ION

(57) Sáng chế đề xuất điện cực âm của pin lithi ion có hiệu suất tăng nhiệt độ được cải thiện, và pin lithi ion. Điện cực âm cho pin lithi ion có chứa bộ gom dòng điện cực âm và vật liệu điện cực âm được dùng cho bộ gom dòng điện cực âm, vật liệu điện cực âm chứa chất dẫn điện, chất dẫn điện có chứa SP và CNT, trong đó tỷ lệ khối lượng của SP so với CNT là 30 - 1500, tốt hơn là 35 - 100, tốt hơn nữa là 40 - 70, và tốt hơn nữa là 50 - 55. Pin lithi ion có chứa điện cực dương, điện cực âm, chất điện phân và vỏ bọc, trong đó điện cực âm là điện cực âm cho pin lithi ion như được mô tả ở trên. Theo sáng chế, hiệu suất tăng nhiệt độ của pin lithi ion được cải thiện bằng cách sử dụng các chất dẫn điện khác nhau và điều chỉnh loại và tỷ lệ trong chất dẫn điện, mà không làm tăng tỷ lệ chất dẫn điện trong công thức vật liệu điện cực.

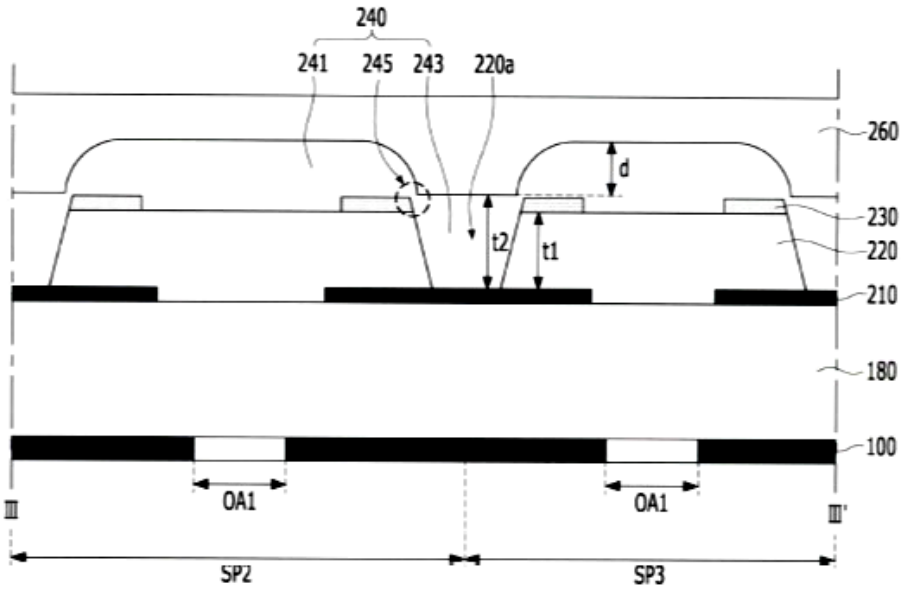


Hình 1

(11) **110120 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06655**
(22) 05/09/2024
(30) 10-2023-0126165 21/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/09/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) JIN, You Yong (KR); HYUN, Joo Bong (KR); KIM, So Yeon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị có thể gồm có bờ để lộ đoạn mở thứ nhất của điểm ảnh con thứ nhất và đoạn mở thứ nhất của điểm ảnh con thứ hai, nhiều thấu kính thứ nhất được bố trí để tương ứng với đoạn mở thứ nhất của điểm ảnh con thứ nhất và đoạn mở thứ nhất của điểm ảnh con thứ hai, lớp quang học được bố trí giữa bờ và nhiều thấu kính thứ nhất, lớp quang học gồm có rãnh thứ nhất giữa một trong nhiều thấu kính thứ nhất tương ứng với đoạn mở thứ nhất của điểm ảnh con thứ nhất và thấu kính khác trong nhiều thấu kính thứ nhất tương ứng với đoạn mở thứ nhất của điểm ảnh con thứ hai, rãnh thứ nhất có độ dày thứ nhất, và bộ điền đầy được bố trí trong rãnh thứ nhất của lớp quang học. Cũng vậy, bộ điền đầy được sắp hàng với hai trong nhiều thấu kính thứ nhất theo hướng thứ nhất.

FIG. 4



(11) **110121 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06701**
(22) 06/09/2024
(30) 202311208927X 18/09/2023 CN
18/483,546 10/10/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***A47B 31/02***
(71) **DONGGUAN SHICHANG METALS FACTORY LTD.** (CN)
ShiChang Xiang 7, XiaoBian Village, ChangAn Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523851 China
(72) Chen-Kang Lin (TW)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(54) **BÀN LÀM MÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến bàn làm mát bao gồm phần mặt bàn được đúc thổi tạo thành khay đựng đá và hai cụm chân thu gọn được để đỡ mặt bàn. Mặt bàn có bề mặt trên, mép chu vi, và bề mặt dưới. Bề mặt trên dốc xuống từ các cạnh ngoài của nó để chứa dòng chất lỏng chảy về phía lỗ thoát nước phía trên khi đá tan chảy. Bề mặt dưới của phần mặt bàn bao gồm phần chu vi ngoài, phần trung tâm, phần đầu thứ nhất, phần đầu thứ hai, phần sườn bên thứ nhất, và phần sườn bên thứ hai. Phần chu vi ngoài bao gồm phần chu vi sườn bên thứ nhất, phần chu vi sườn bên thứ hai, phần chu vi đầu thứ nhất, và phần chu vi đầu thứ hai. Phần trung tâm được đặt giữa phần chu vi sườn bên thứ nhất và thứ hai và giữa phần chu vi đầu thứ nhất và thứ hai. Phần trung tâm cách bề mặt trên và có lỗ thoát nước phía dưới thẳng hàng với lỗ thoát nước phía trên.

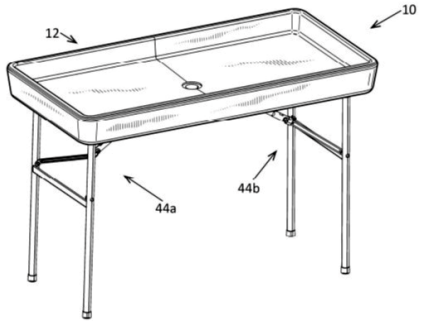


FIG. 1A

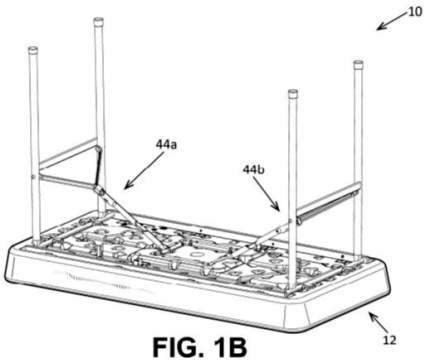
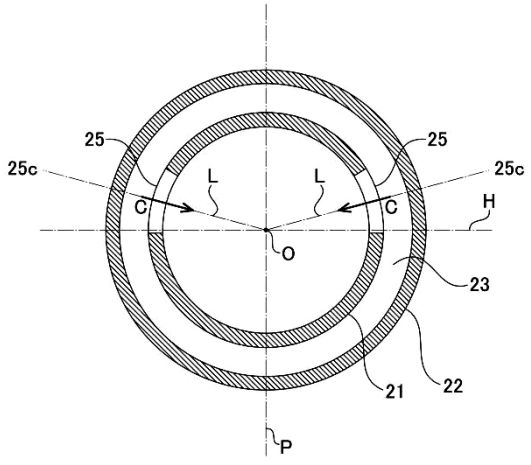


FIG. 1B

(11) **110122 A**
(21) **1-2024-06703**
(22) 28/02/2023
(30) JP2022-037146 10/03/2022 JP
JP2022-036926 10/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 06/09/2024
(86) PCT/JP2023/007239 28/02/2023
(87) WO 2023/171460 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***F27D 17/00****; C04B 7/60; C04B 7/44; C04B 7/47*
(71) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION** (JP)
1-1-1, Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo 1128503, Japan
(72) Koki HAMADA (JP); Kensuke KITAZAWA (JP)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

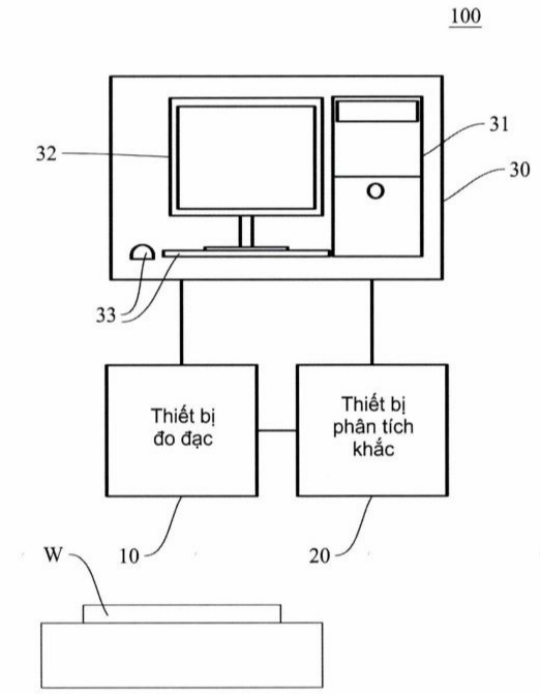
(54) CƠ CẤU TÁCH THOÁT KHÍ ĐỐT VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH CƠ CẤU TÁCH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu tách thoát khí đốt và phương pháp vận hành cơ cấu tách có khả năng làm nguội một cách thích hợp khí thoát ngay cả khi tốc độ thoát được nâng cao, và cho phép sự vận hành trong khi duy trì hiệu quả loại bỏ clo định trước. Cơ cấu tách (2) bao gồm ống trong (21) để xả một phần của khí đốt (G1) ra khỏi lò nung (1), và các cổng xả (25) mà mỗi cổng xả được tạo ra xuyên qua ống trong (21) và mỗi cổng xả xả không khí lạnh (C) theo hướng mà vuông góc với hướng của dòng khí thoát (G2) được xả bởi ống trong (21) và được hướng về phía tâm của dòng khí thoát (G2). Các cổng xả (25) xả không khí lạnh (C) sao cho hệ số (MC/MG) của động lượng (MC) của không khí lạnh (C) cho mỗi cổng xả (25) với động lượng (MG) của khí thoát (G2) thỏa mãn trị số nằm trong khoảng từ 1,2 đến 4,0, và trị số (m-1) thu được bằng cách chia hệ số (VC/VG) của tốc độ gió (VC) của không khí lạnh (C) với tốc độ gió VG của khí thoát (G2) bởi đường kính trong (D) của ống trong (21) thỏa mãn trị số nằm trong khoảng từ 1,5 đến 3,5.



(11) **110123 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06704**
(22) 06/09/2024
(30) 112135067 14/09/2023 TW
112141007 26/10/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***G06F 30/398****; G06F 119/18*
(71) **UTECHZONE CO., LTD.** (TW)
10F.-1, No. 268, Liancheng Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan, R.O.C
(72) CHIA-CHUN TSOU (TW); JEN-CHIEH WANG (TW); PO-TSUNG LIN (TW); KUAN-HSUN HUANG (TW); HSUN-HAO CHANG (TW)
(74) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)
(54) **HỆ THỐNG PHÂN TÍCH THÔNG TIN KHẮC GIÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP CỦA CHÚNG, VÀ HỆ THỐNG KHẮC GIÁ**

(57) Sáng chế cung cấp một hệ thống phân tích thông tin khắc giá, bao gồm một thiết bị đo đạc, và một thiết bị phân tích khắc. Thiết bị đo đạc chụp và xử lý các hình ảnh bề mặt đã khắc của giá để thu được thông tin bề mặt đã khắc của giá. Thiết bị phân tích khắc tạo hình ảnh phân bố cường độ khắc theo hình ảnh bề mặt đã khắc và thông tin bề mặt đã khắc.



(11) **110124 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06705**
(22) 06/09/2024
(30) 102023124 554.6 12/09/2023 DE
(51) ***A47C 19/00***
(71) **SINO INTERNATIONAL GROUP LTD.** (CN)
Unit 2, LG 1, Mirror Tower, 61 Mody Road, TSIM SHA TSUI, KL, HONGKONG
(72) Sven Knabe (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
(54) **KHUNG GIƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến khung giường có khung ngoài chính theo chu vi (1), bộ phận đỡ ổn định về kích thước (2) được gắn chặt hoặc có thể gắn chặt vào khung ngoài chính (1), tấm che (3) bao quanh khung ngoài chính (1) và bộ phận đỡ (2) và dải chăn theo chu vi gồm nhiều phần (4) được bọc bởi các cạnh (5) của tấm che (3) được gấp lại với các mép ngoài tự do của chúng nhô ra ngoài dải chắn (4) và được cố định ở tấm cạnh dưới với các bộ phận của dải chắn (4), dải chắn là cấu hình kéo dài theo chiều ngang đến mặt phẳng của bộ phận đỡ (2) và có chân (6) nhô ra song song với bộ phận đỡ (2), cách mặt phẳng đỡ và kéo dài bên dưới bộ phận đỡ (2), kẹp (7) được gắn chặt vào các mép ngoài của tấm che và được lắp vào chân (6) ở vị trí mong muốn.

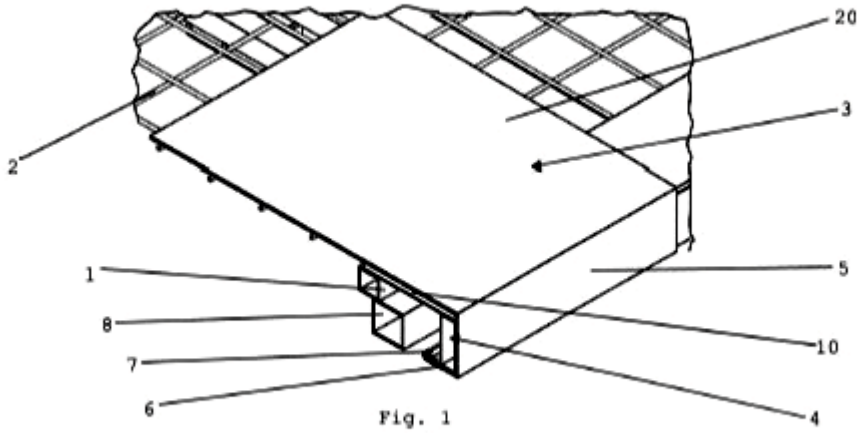


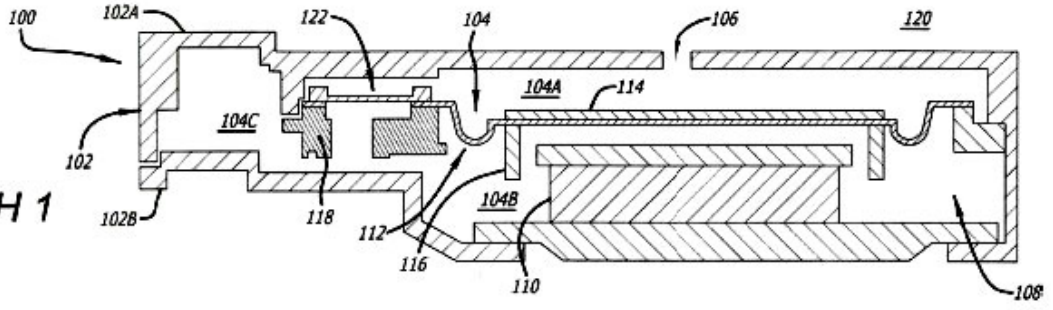
Fig. 1

(11) **110125 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06708**
(22) 06/09/2024
(30) 63/584,799 22/09/2023 US
18/501,852 03/11/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***H02J 50/80****; H04W 52/02*
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Jinqian Yu (CN); Sherjeel Shehzad (PK); Gordon Y Scott (US); Ho Cheung Chung (CA); Nan Liu (CN); Selestino L Rodan (NZ); Andrew C Chang (CA); William R Walitsch (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ DÙNG CHO TRUYỀN THÔNG CÁC KHẢ NĂNG TRONG HỆ THỐNG SẠC KHÔNG DÂY**

(57) Thiết bị điện tử có thể truyền thông báo tự nhận dạng chỉ báo các khả năng của nó là bộ phát năng lượng không dây cho các thiết bị gần đó.

(11) **110126 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06709**
(22) 06/09/2024
(30) 18/464,747 11/09/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***H04R 1/02***
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Anthony P. GRAZIAN (US); Christopher WILK (CA); Onur I. ILKORUR (BE); Catherine G. WAFT (US); Daniel W. CORONA (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CỤM BỘ CHUYỂN ĐỔI VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG BAO GỒM CỤM BỘ CHUYỂN ĐỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm bộ chuyển đổi bao gồm: khung nằm bên trong khoang bên trong được xác định bởi vỏ bọc có cổng nối thông với môi trường xung quanh; bộ phận bao quanh bao gồm phần cố định được bịt kín với khung và phần di động chia khoang bên trong thành khoang thể tích phía trước nối phía thứ nhất của bộ phận bao quanh với cổng và khoang thể tích phía sau được nối với phía thứ hai của bộ phận bao quanh; và lỗ thông khí áp được nối với phần cố định để nối thông áp suất giữa khoang thể tích phía trước và khoang thể tích phía sau.



HÌNH 1

(11) **110127 A**
(21) **1-2024-06718**
(22) 08/05/2023
(30) 10-2022-0058639 12/05/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 06/09/2024
(86) PCT/KR2023/006190 08/05/2023
(87) WO 2023/219348 16/11/2023
(51) ***G06Q 30/06****; G08B 21/18; G06Q 10/08; G06Q 20/40*
(71) **LG ENERGY SOLUTION, LTD.** (KR)
Tower1, 108, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07335, Republic of Korea
(72) PARK, Heon Il (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG CHO THUÊ PIN, MÁY CHỦ QUẢN LÝ TRẠM PIN, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH MÁY CHỦ QUẢN LÝ TRẠM PIN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy chủ quản lý trạm pin bao gồm bộ truyền thông được tạo cấu hình để nhận yêu cầu thuê pin đối với pin được quản lý bởi trạm pin của người dùng, bộ xác thực được tạo cấu hình để xác định xem có phê duyệt cho thuê đối với yêu cầu thuê pin hay không, và bộ quản lý thông tin được tạo cấu hình để lưu trữ thông tin pin về pin và thông tin người dùng về người dùng bằng cách sử dụng hợp đồng thông minh và quản lý thông tin cho thuê pin bao gồm thông tin pin và thông tin người dùng bằng cách sử dụng hợp đồng thông minh khi phê duyệt yêu cầu thuê pin.

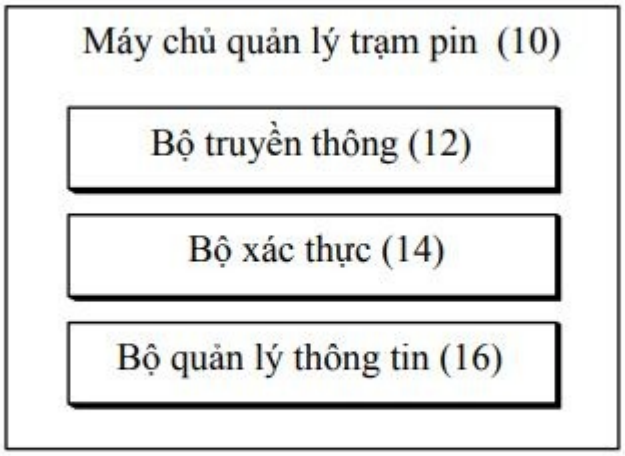


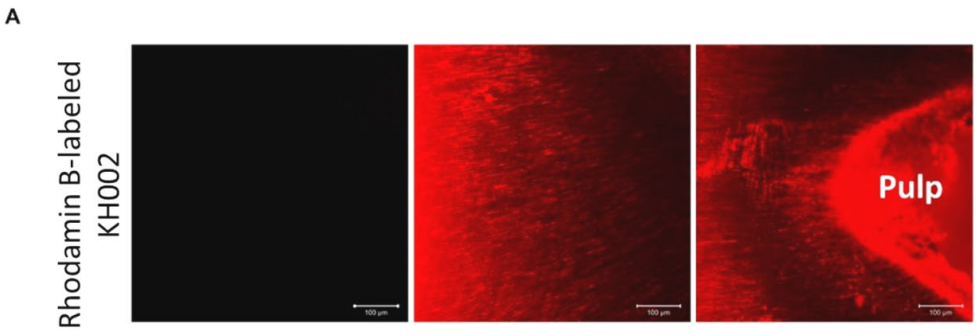
FIG.1

(11) **110128 A**
(21) **1-2024-06728**
(22) 06/01/2023
(30) 10-2022-0029535 08/03/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 06/09/2024
(86) PCT/KR2023/000315 06/01/2023
(87) WO 2023/171900 A1 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/09/2024
(51) ***A61K 38/08***; *A23L 33/17; A61P 1/02*
(71) **HYSENSBIO CO., LTD** (KR)
(Gwacheon-dong)2F, 10, Dwitgol-ro, Gwacheon-si, Gyeonggi-do, 13814, Republic of Korea
(72) PARK, Joo Hwang (KR); LEE, Dong Seol (KR); GUG, Hye Ri (KR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) DƯỢC PHẨM ĐỂ NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ SÂU RĂNG, CHẾ PHẨM GẦN GIỐNG NHƯ LÀ THUỐC, THỰC PHẨM CHỨC NĂNG ĐỂ NGĂN NGỪA HOẶC CẢI THIỆN SÂU RĂNG

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm để ngăn ngừa hoặc điều trị sâu răng. Dược phẩm, theo sáng chế, bao gồm peptit chứa trình tự axit amin có công thức chung 1 dưới đây làm thành phần hoạt tính:
K-Y-R1-R2-R3-R4-R5-R6-R7-R8 (công thức chung 1)
Trong Công thức chung 1,
R1 là arginin (R), lysin (K), hoặc glutamin (Q),
R2 là arginin (R) hoặc glutamin (Q);
mỗi R3, R4, và R5 là arginin (R) hoặc lysin (K),
R6 là asparagin (N) hoặc serin (S); và
R7 và R8 là lysin (K) hoặc tyrosin (Y).

Fig.1A



(11) **110129 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06745**
(22) 09/09/2024
(30) 112134516 11/09/2023 TW
(51) ***B60L 53/66****; B60L 53/68*
(71) **KWANG YANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
No.35, Wanxing St., Sanmin District, Kaohsiung City 807682, Taiwan
(72) HSIN-YEN HSIEH (TW); HSI-KUN CHEN (TW)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ DỮ LIỆU SỬ DỤNG PIN CHO XE ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và hệ thống quản lý dữ liệu sử dụng pin cho xe điện, phù hợp với xe điện có ít nhất một pin. Đầu tiên, trong thời gian pin cung cấp năng lượng điện cho xe điện, khối quản lý của pin liên tục ghi lại dữ liệu sử dụng pin của pin tương ứng. Xác định xem điều kiện định trước trong xe điện có được kích hoạt hay không. Khi điều kiện định trước trong xe điện được kích hoạt, khối đo pin của xe điện thu được dữ liệu sử dụng pin của pin tương ứng từ khối quản lý của pin.

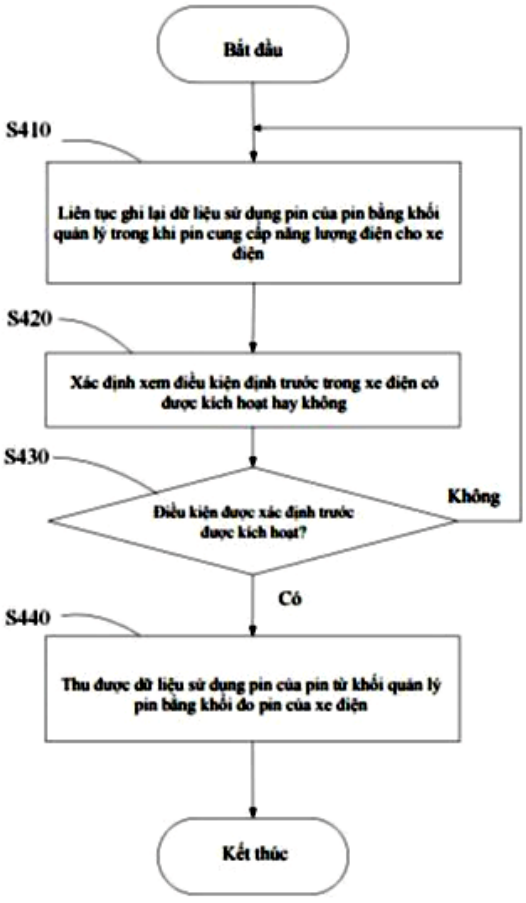


Fig.4

(11) **110130 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06763**
(22) 09/09/2024
(30) 2023-147134 11/09/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/09/2024
(51) ***G05B 19/406***
(71) **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA** (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(72) Yusuke AOKI (JP); Hiroshi SAKAI (JP); Yuki SAKURAI (JP); Yasuo NAMIOKA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ HỖ TRỢ, PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỗ trợ, phương pháp hỗ trợ, và phương tiện lưu trữ mà có khả năng hỗ trợ người làm việc để làm việc một cách an toàn hơn. Theo phương án, thiết bị hỗ trợ (1) được tạo cấu hình để đưa ra chỉ dẫn thực hiện hoạt động thứ nhất và chỉ dẫn an toàn khi người làm việc thứ nhất thực hiện nhiệm vụ thứ nhất. Thiết bị hỗ trợ còn được tạo cấu hình để đưa ra chỉ dẫn thực hiện hoạt động thứ nhất và không đưa ra chỉ dẫn an toàn, hoặc đưa ra chỉ dẫn thực hiện hoạt động thứ nhất và đưa ra chỉ dẫn an toàn khác, khi người làm việc thứ hai thực hiện nhiệm vụ thứ nhất.

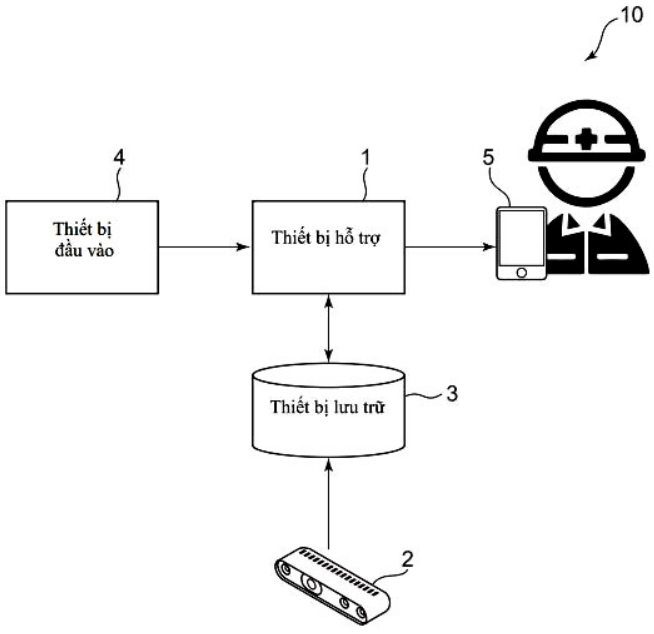
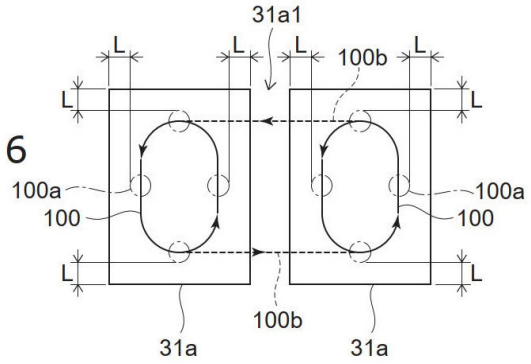


FIG. 1

(11) **110131 A**
(21) **1-2024-06764**
(22) 15/03/2022
(43) 25/03/2025
(85) 09/09/2024
(86) PCT/JP2022/011641 15/03/2022
(87) WO 2023/175724 A1 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/09/2024
(51) ***B23K 26/00****; B23K 26/21*
(71) 1. **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA** (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050023 Japan
2. **TOSHIBA INFRASTRUCTURE SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION** (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
3. **TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION** (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
(72) KIKAWADA, Masakazu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN LAZE VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÁY ĐIỆN QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn laze là phương pháp để hàn phần đầu của bộ phận dạng dây thứ nhất và phần đầu của bộ phận dạng dây thứ hai bằng cách chiếu lần lượt chùm tia laze lên phần đầu của bộ phận dạng dây thứ nhất và phần đầu của bộ phận dạng dây thứ hai, bộ phận dạng dây thứ hai liền kề với bộ phận dạng dây thứ nhất. Phương pháp hàn laze bao gồm quá trình chiếu chùm tia laze dọc theo đường di chuyển thứ nhất ở phần đầu của bộ phận dạng dây thứ nhất, đường di chuyển thứ nhất có dạng vòng; quá trình dừng chiếu chùm tia laze, và di chuyển vị trí chiếu của chùm tia laze từ phần đầu của bộ phận dạng dây thứ nhất đến phần đầu của bộ phận dạng dây thứ hai dọc theo đường di chuyển thứ hai, đường di chuyển thứ hai là đường thẳng; quá trình chiếu chùm tia laze dọc theo đường di chuyển thứ ba ở phần đầu của bộ phận dạng dây thứ hai, đường di chuyển thứ ba có dạng vòng; và quá trình dừng chiếu chùm tia laze, và di chuyển vị trí chiếu của chùm tia laze từ phần đầu của bộ phận dạng dây thứ hai đến phần đầu của bộ phận dạng dây thứ nhất dọc theo đường di chuyển thứ tư, đường di chuyển thứ tư là đường thẳng. Đường di chuyển thứ hai tiếp xúc với các đường di chuyển thứ nhất và thứ ba; và đường di chuyển thứ tư tiếp xúc với các đường di chuyển thứ nhất và thứ ba ở vị trí đối diện với đường di chuyển thứ hai.

FIG. 6



(11) **110132 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06781**
(22) 10/09/2024
(30) 18/367,567 13/09/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2024
(51) ***G01B 11/25****; A01K 1/00; A01K 29/00*
(71) **BIG DUTCHMAN INTERNATIONAL GMBH** (DE)
Auf der Lage 2, 49377 Vechta, Germany
(72) Jörg Küking (DE); Nils Neugebauer (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG CHĂN NUÔI ĐỂ NUÔI NHỐT ĐỘNG VẬT TRANG TRẠI, CỤ THỂ LÀ GIA CẦM, CHUỒNG NUÔI ĐỘNG VẬT TRANG TRẠI ĐỂ NUÔI NHỐT ĐỘNG VẬT TRANG TRẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾU SÁNG ĐỘNG VẬT TRANG TRẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chăn nuôi (2) để nuôi nhốt động vật trang trại (10), cụ thể là gia cầm (10). Sáng chế đề xuất hệ thống chăn nuôi (2) có ít nhất một nguồn sáng (4) để chiếu sáng cơ thể động vật (11) của động vật trang trại (10) bằng ánh sáng, trong đó ít nhất một nguồn sáng (4) được thiết kế làm nguồn sáng UV-B (6) được tạo cấu hình để phát ra ánh sáng UV-B lên cơ thể động vật (11). Sáng chế còn đề cập đến chuồng nuôi động vật trang trại để nuôi nhốt động vật trang trại và phương pháp chiếu sáng động vật trang trại.

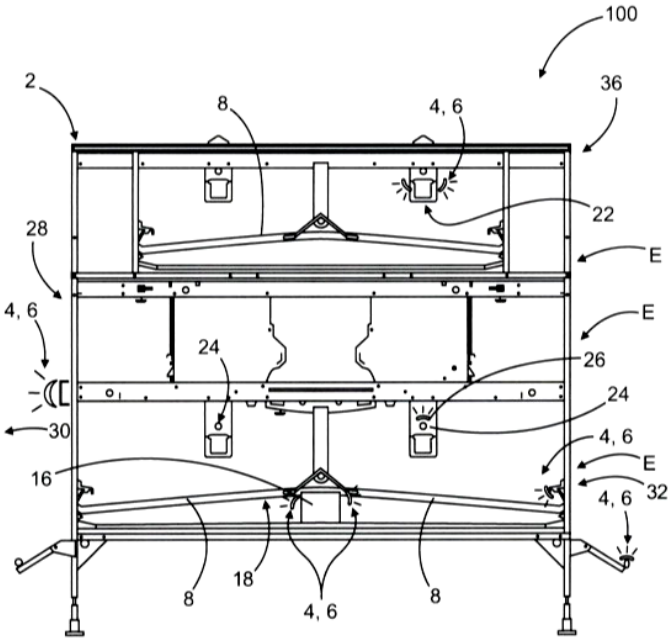
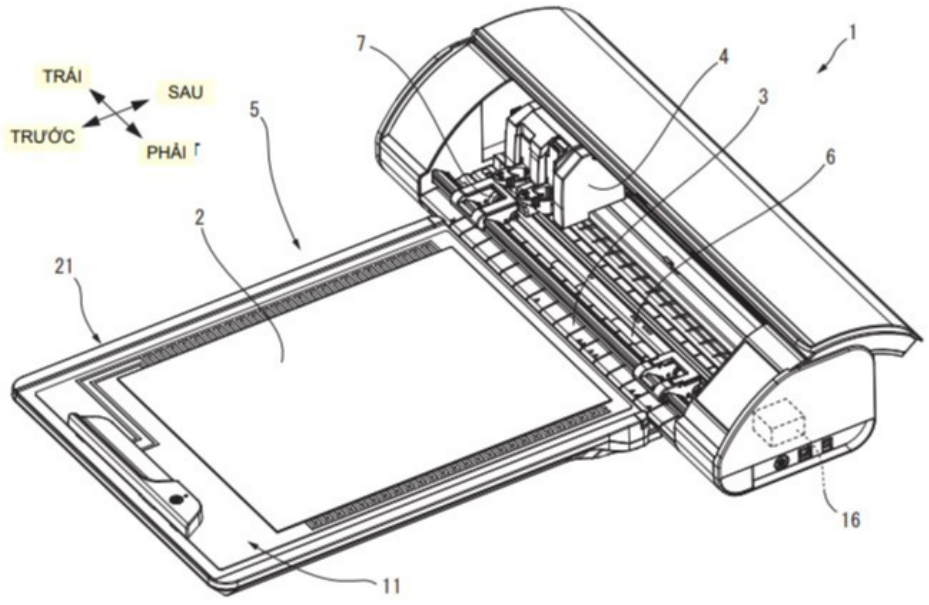


Fig. 1

(11) **110133 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06792**
(22) 10/09/2024
(30) 2023-147624 12/09/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/09/2024
(51) ***B26D 7/01***
(71) **SILHOUETTE JAPAN CORPORATION** (JP)
503-10 Shinano-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 244-0801, Japan
(72) Yoshitaka TSUNOI (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÁY CẮT VÀ THIẾT BỊ ĐỠ VẬT PHẨM DÙNG CHO MÁY CẮT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đỡ vật phẩm bao gồm đệm giữ tĩnh điện tạo ra lực giữ tĩnh điện bằng cách được cấp năng lượng, và phần đỡ để đỡ đệm giữ tĩnh điện theo cách dịch chuyển được theo hướng thứ nhất. Phần đỡ được nối theo kiểu gỡ ra được với máy cắt. Máy cắt bao gồm cơ cấu nạp vật phẩm để dịch chuyển vật phẩm qua lại theo hướng thứ nhất. Đệm giữ tĩnh điện được dịch chuyển bởi cơ cấu nạp vật phẩm trong khi vật phẩm được giữ.

FIG.1



(11) **110134 A**
(21) **1-2024-06821**
(22) 23/05/2022
(30) 202210243952.0 11/03/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 11/09/2024
(86) PCT/IB2022/000290 23/05/2022
(87) WO2023/170440 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2024
(51) ***B60L 53/16****; H01R 13/05; H01R 24/30; H01R 13/52; H01R 13/66; H01R 103/00; H01R 13/405*

(71) 1. **VOLEX INTERCONNECT SYSTEMS (SUZHOU) CO., LTD.** (CN)
Fumin Phase 3, No.818 Wusong Road, Guoxiang Street, Wuzhong Economic Development Zone Suzhou, 215124, China
2. **VOLEX PLC** (GB)
Unit C1 Antura, Bond Close, Basingstoke RG24 8PZ, United Kingdom
(72) Mui Lian Jessica TOH (SG); ChangChun ZHAO (CN)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(54) PHÍCH CẮM SẠC ĐIỆN CHO PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP PHÍCH CẮM CHO PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến phích cắm sạc điện cho phương tiện điện và phương pháp lắp ráp phích cắm cho phương tiện điện. Phích cắm sạc điện cho phương tiện điện có ít nhất một cảm biến nhiệt độ để theo dõi nhiệt độ bên trong phích cắm cho phương tiện điện. Phích cắm sạc điện cho phương tiện điện còn bao gồm cáp dữ liệu truyền dữ liệu nhiệt độ đến bộ điều khiển riêng biệt về mặt vật lý. Phích cắm sạc điện cho phương tiện điện còn bao gồm vỏ hoặc giá giữ để chứa ít nhất một cảm biến nhiệt độ, trong đó vỏ có thể được lồng vào trong khuôn bên trong của phích cắm cho phương tiện điện. Gioăng thứ nhất bịt kín mối nối giữa ít nhất một chân cắm/chân dẹt và tấm mặt ngoài hoặc tấm cầu nối. Gioăng thứ hai bịt kín cả mối nối giữa ít nhất một chân cắm/chân dẹt và tấm mặt ngoài hoặc tấm cầu nối và khuôn bên trong. Gioăng thứ ba được bố trí bởi khuôn bên trong sẽ bịt kín toàn bộ phần bên trong của phích cắm cho phương tiện điện.

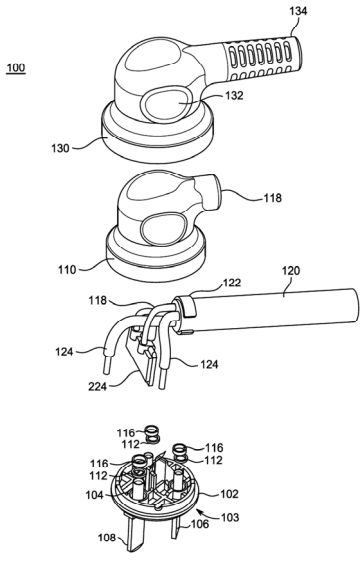
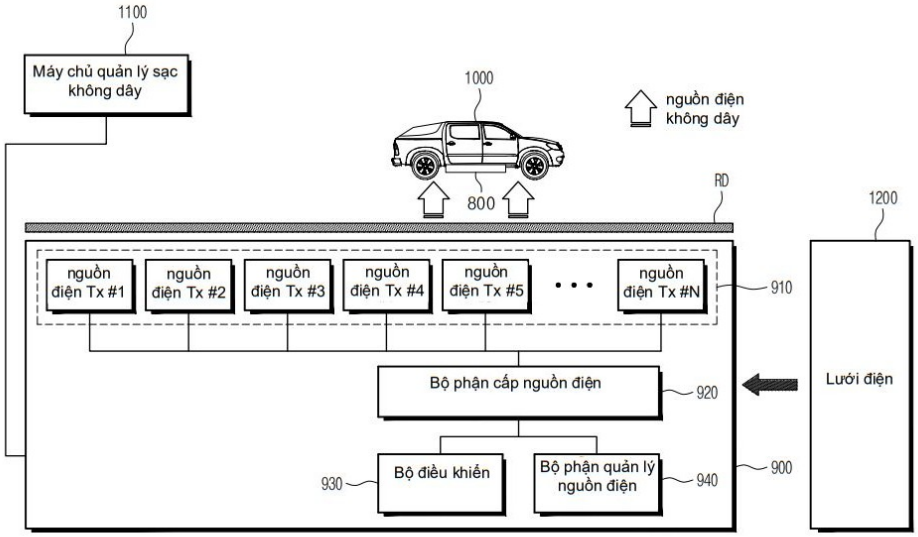


FIG. 1

(11) **110135 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06832**
(22) 11/09/2024
(30) 10-2023-0125749 20/09/2023 KR
10-2023-0125748 20/09/2023 KR
(51) ***B60L 53/12**; B60L 53/66*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06141, Republic of Korea
(72) Dae Gon SON (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG DÙNG SẠC KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẠC KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông dùng sạc không dây và phương pháp sạc không dây, và thiết bị cho việc sạc không dây và phương pháp sạc không dây, được đề xuất. Phương tiện giao thông dùng sạc không dây bao gồm: bộ thu nguồn điện không dây để thu không dây nguồn điện từ bộ phát nguồn điện không dây; bộ thu phát truyền thông với bộ phát nguồn điện không dây; và bộ điều khiển điều khiển bộ thu nguồn điện không dây; phát hiện trạng thái sạc pin và xác định liệu việc sạc không dây có cần thiết trong khi lái phương tiện giao thông hay không; tìm kiếm hoặc xác định tốc độ lái tối ưu cho việc sạc không dây trong khi lái phương tiện giao thông; và thực hiện việc sạc không dây trong khi lái phương tiện giao thông ở tốc độ đã tìm kiếm hoặc tốc độ lái tối ưu đã xác định.

FIG. 3



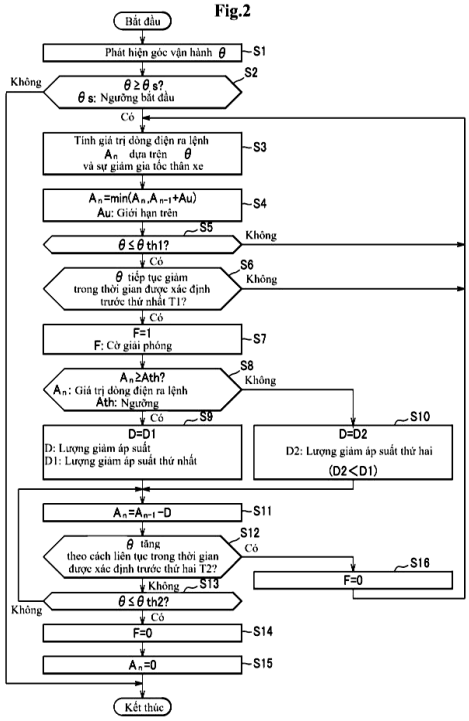
(11) **110136 A**
(21) **1-2024-06843**
(22) 15/06/2023
(30) 2022-103932 28/06/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 11/09/2024
(86) PCT/JP2023/022204 15/06/2023
(87) WO2024/004670 04/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2024
(51) ***B62L 3/08****; B60T 8/00; B60T 8/26*

(71) **HITACHI ASTEMO, LTD.** (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki 3128503, Japan
(72) YAMAOKA Takumi (JP); TSUDA Fumiya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN PHANH XE VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN PHANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển phanh xe (C) chứa chi tiết vận hành phanh thứ nhất được nối với phanh thứ nhất, phanh thứ hai được tạo cấu hình để không được vận hành bởi chi tiết vận hành phanh thứ nhất, chi tiết vận hành phanh thứ hai được nối với phanh thứ hai, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để thực hiện việc điều khiển lực phanh điều khiển lực phanh của phanh thứ nhất dựa vào việc vận hành trên chi tiết vận hành phanh thứ hai. Khi điều khiển lực phanh, bộ điều khiển thực hiện việc điều khiển việc tăng áp suất điều khiển lực phanh của phanh thứ nhất dựa vào việc vận hành trên chi tiết vận hành phanh thứ hai (S3 đến S6), việc xác định việc giải phóng xác định liệu chi tiết vận hành phanh thứ hai có được làm lỏng trong lúc điều khiển việc tăng áp suất hay không (S6, S7), và việc điều khiển việc giảm áp suất giảm dần lực phanh của phanh thứ nhất khi được xác định trong việc xác định việc giải phóng là chi tiết vận hành phanh thứ hai được làm lỏng (S8 đến S15). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều khiển phanh.

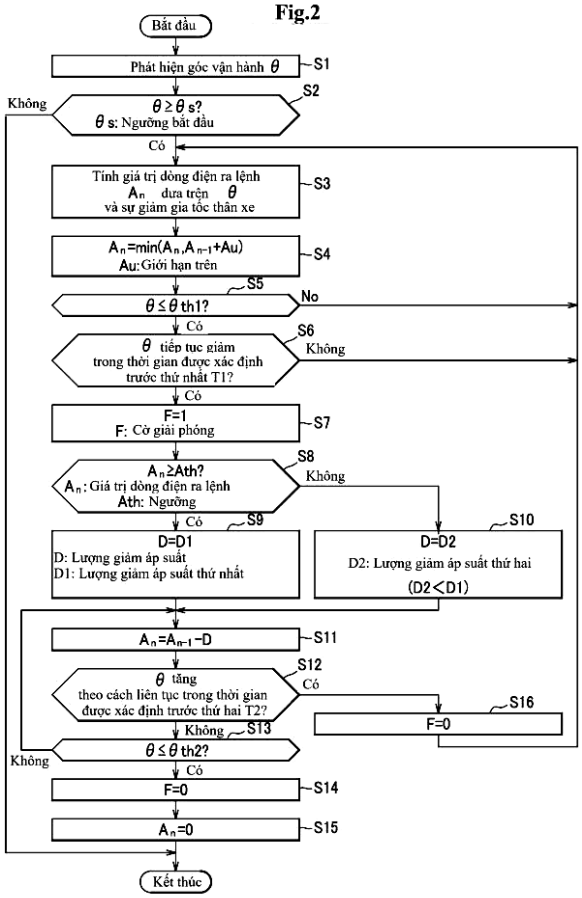
Fig.2



(11) **110137 A**
(21) **1-2024-06845**
(22) 15/06/2023
(30) 2022-103933 28/06/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 11/09/2024
(86) PCT/JP2023/022205 15/06/2023
(87) WO2024/004671 04/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2024
(51) ***B60T 7/02**; B60T 8/1761; B60T 8/172*
(71) **HITACHI ASTEMO, LTD.** (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki 3128503, Japan
(72) YAMAOKA Takumi (JP); TSUDA Fumiya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN PHANH XE**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển phanh xe chứa bộ điều khiển mà điều khiển lực phanh của phanh bánh xe dựa vào lượng vận hành của chi tiết vận hành phanh. Khi lượng vận hành (góc vận hành θ) của chi tiết vận hành phanh là bằng với hoặc nhỏ hơn giá trị được xác định trước thứ nhất θth1, thì bộ điều khiển bắt đầu việc xác định việc giải phóng xác định liệu chi tiết vận hành phanh có được làm lỏng hay không (S6, S7). Khi lượng vận hành giảm từ giá trị được xác định trước thứ nhất θth1 trong lúc việc xác định việc giải phóng (S6: Có), thì bộ điều khiển xác định là chi tiết vận hành phanh được làm lỏng (S7).

Fig.2

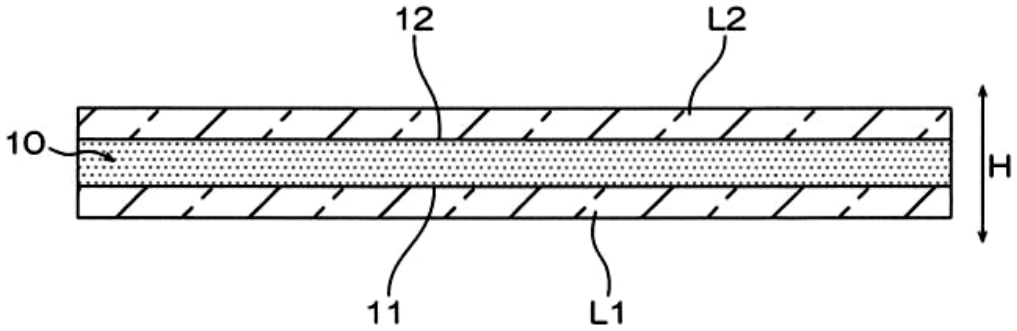


(11) **110138 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06908**
(22) 13/09/2024
(30) 2023-149738 15/09/2023 JP
(51) ***C09J 9/00***
(71) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
(72) Hikaru AMANO (JP); Shinya YAMAMOTO (JP); Takuya NAGATA (JP); Hiroshi TOMOHISA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẤM DÍNH NHẠY ÁP QUANG HỌC**

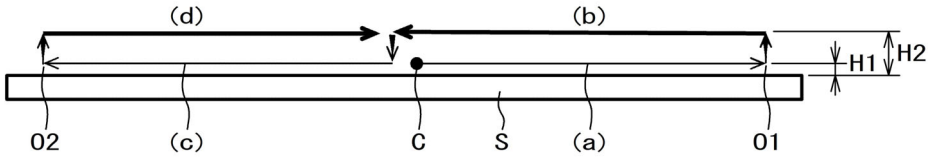
(57) Sáng chế đề cập đến tấm dính nhạy áp (10) là tấm dính nhạy áp quang học có bề mặt dính nhạy áp (11) và bề mặt dính nhạy áp (12) ở phía đối diện với bề mặt dính nhạy áp (11). Tấm dính nhạy áp (10) là tấm dính nhạy áp không dung môi chứa polyme quang polyme hóa dưới dạng polyme gốc. Tấm dính nhạy áp (10) có môđun đàn hồi lưu trữ trượt ở 25°C là nhỏ hơn hoặc bằng 100 kPa. Tỷ lệ thay đổi thứ nhất (R1/ R0) về điện trở của bảng mạch nhôm trong thử nghiệm độ ẩm cao và nhiệt độ cao thứ nhất xác định trước là nhỏ hơn hoặc bằng 120%.

FIG. 1



(11) **110139 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06927**
(22) 16/09/2024
(30) 2023-155641 21/09/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2024
(51) ***H01L 21/52**; H01L 21/67*
(71) **FASFORD TECHNOLOGY CO., LTD.** (JP)
610-5, Shimoimasuwa, Minami-Alps City, Yamanashi 400-0212, Japan
(72) Mitsuo YODA (JP); Kazuo HORIKAWA (JP); Tatsuki OMORI (JP); Naoto OSADA (JP)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT CHẤT BÁN DẪN, THIẾT BỊ BÔI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ BÁN DẪN**

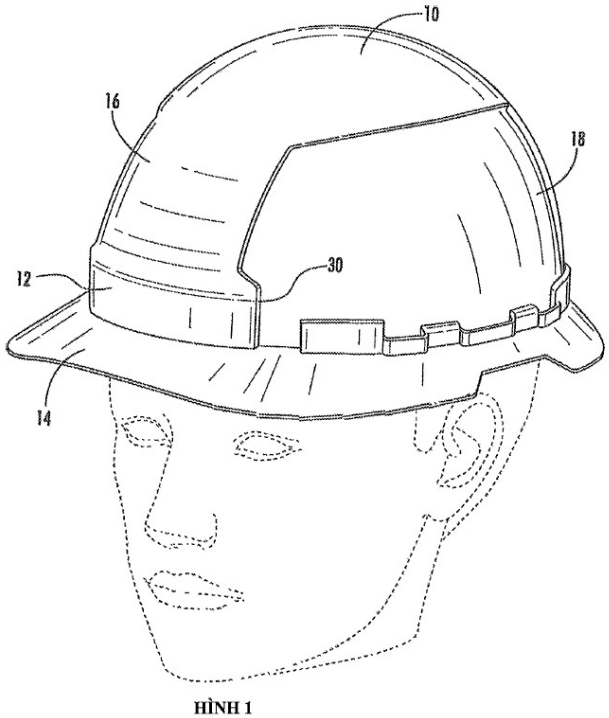
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị sản xuất chất bán dẫn, thiết bị bôi, và phương pháp sản xuất thiết bị bán dẫn có khả năng làm giảm độ bám dính của keo đã bôi vào vòi phun. Thiết bị sản xuất chất bán dẫn bao gồm bộ phận phôi và thiết bị điều khiển. Bộ phận phôi có: bệ giữ nền; và vòi phun được lắp phía trên bệ để di chuyển được theo mẫu bôi. Thiết bị điều khiển được tạo cấu hình để, khi keo được bôi bằng cách tịnh tiến qua lại dọc theo cùng một đường đi của mẫu bôi, phân biệt thao tác bôi theo đường tiến với thao tác bôi theo đường quay lại.



(11) **110140 A**
(21) **1-2024-06931**
(22) 20/11/2019
(30) 62/770,466 21/11/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 20/11/2019
(86) PCT/US2019/062464 20/11/2019
(87) WO 2020/106878 28/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2024
(51) ***A42B 3/04***
(62) 1-2021-03513
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) Steven w. HYMA (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) HỆ THỐNG MŨ BẢO HỘ LAO ĐỘNG VÀ GIÁ LẮP ĐẶT CỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến mũ bảo hộ lao động với các gờ gắn phía trước và phía sau đối xứng để đỡ đèn pha được mô tả. Mũ bảo hộ lao động cung cấp các gờ gắn để tiếp nhận các khe gài của giá lắp đặt cứng mà khít xung quanh các gờ này. Giá lắp đặt cứng bao gồm các rãnh để vòng dây đai qua các rãnh và đỡ đèn trên giá đỡ. Dây đai có thể bao gồm hệ thống giữ móc và vòng để cho phép gắn nhiều đèn vào giá đỡ cứng. Theo cách này, mũ bảo hộ lao động có thể đỡ nhiều đèn pha được gắn vào giá lắp đặt cứng mà không làm thay đổi theo cách phá hủy mũ bảo hộ lao động. Các kẹp có thể được bổ sung vào giá lắp đặt cứng để giữ chắc chắn hoặc khóa giá đỡ tại vị trí trong quá trình vận hành và ngăn sự va chạm hoặc rung lắc ngẫu nhiên của đèn pha.



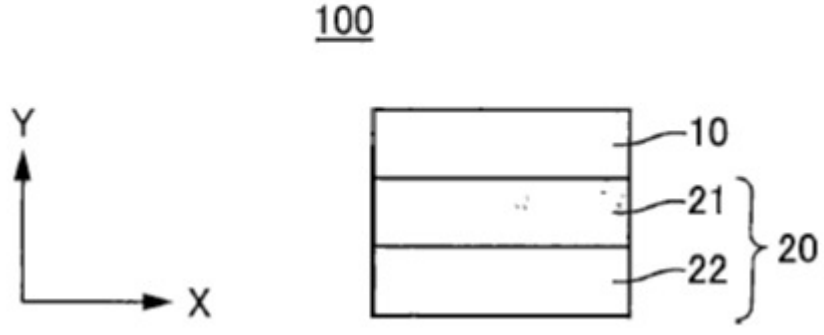
HÌNH 1

(11) **110141 A**
(21) **1-2024-06933**
(22) 16/02/2023
(30) 2022-023814 18/02/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 16/09/2024
(86) PCT/JP2023/005497 16/02/2023
(87) WO 2023/157926 24/08/2023
(51) ***C04B 35/488***; *A61C 5/77; A61K 6/78; A61K 6/818; A61K 6/822; A61C 13/083; A61K 6/813*
(71) **TOSOH CORPORATION** (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 7468501, Japan
(72) USHIO Yuki (JP); AZECHI Sho (JP); ITO Akiko (JP); NAGAYAMA Hitoshi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THÂN PHÂN LỚP ZIRICON OXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến thân phân lớp mà có sự phân cấp về tính trong mờ và màu sắc cho phép thân phân lớp có thể lấy dấu tương tự như màu sắc của răng tự nhiên và với nó có thể giảm bớt sự bào vỡ của lớp bề mặt (lớp gần hơn với rìa cắn của phục hình răng).

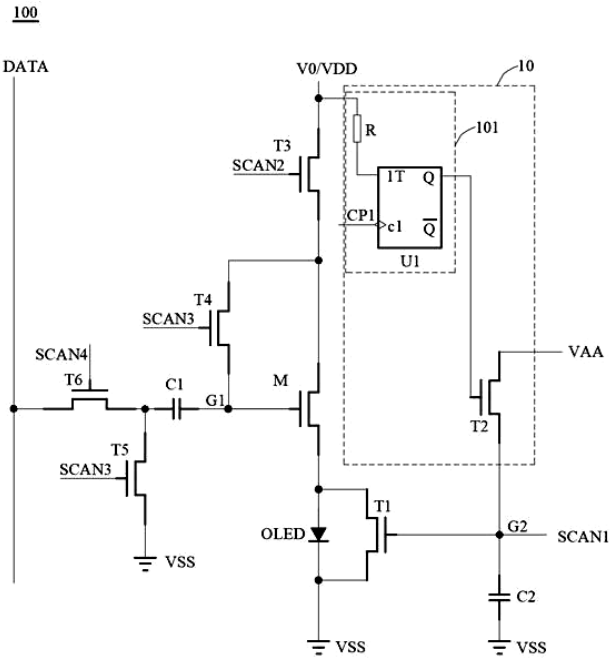
Thân phân lớp bao gồm lớp bề mặt chứa ziricon oxit chứa ít nhất một thành phần ổn định và lớp gradien thành phần được cấu tạo từ hai hoặc nhiều hơn hai lớp đơn vị. Các lớp đơn vị với mỗi lớp chứa ít nhất một thành phần tạo màu và ziricon oxit chứa ít nhất một thành phần ổn định, và lớp gradien thành phần được tạo nên do các lớp đơn vị được xếp chồng theo cách sao cho lượng thành phần ổn định trong ziricon oxit chứa ít nhất một thành phần ổn định có trong lớp gradien thành phần vẫn không thay đổi hoặc giảm dần từ lớp bề mặt về phía bề mặt của thân phân lớp đối diện với lớp bề mặt. Lượng thành phần ổn định trong ziricon oxit chứa ít nhất một thành phần ổn định có trong lớp bề mặt ít hơn lượng thành phần ổn định trong ziricon oxit chứa ít nhất một thành phần ổn định có trong lớp gradien thành phần thứ nhất, là một trong số các lớp đơn vị cấu tạo nên lớp gradien thành phần và liền kề với lớp bề mặt.

FIG. 1



(11) **110142 A**
(21) **1-2024-06958**
(22) 29/09/2022
(30) 202210515982.2 12/05/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 17/09/2024
(86) PCT/CN2022/122890 29/09/2022
(87) WO 2023/216499 16/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/09/2024
(51) ***G09G 3/3208****; G09G 3/3233; G09G 3/3225*
(71) **HKC CORPORATION LIMITED** (CN)
1-3F, 5F-7F of Factory Building 1, 7F of Factory Building 6, Huike Industrial Park, No.1 Industrial 2nd Road, Shilong Community, Shiyan Street, Baoan District, Shenzhen, Guangdong 518101, China
(72) ZHOU, Renjie (CN); KANG, Baohong (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **MẠCH KÍCH THÍCH ĐIỂM ẢNH VÀ TẤM HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế này đề cập đến mạch kích thích điểm ảnh và tấm hiển thị. Mạch kích thích điểm ảnh (100) bao gồm phần tử phát ra ánh sáng (Organic Light-Emitting Diode, OLED), tranzito kích thích (M), mạch vòng thiết lập lại (L1), môđun nạp điện trước (10), và mạch vòng bù ngưỡng (L2). Tranzito kích thích (M) được nối theo sơ đồ mắc nối tiếp với phần tử phát ra ánh sáng (OLED). Mạch vòng thiết lập lại (L1) có tính dẫn điện trong giai đoạn thiết lập lại để thiết lập lại đầu điều khiển của tranzito kích thích (M). Tụ điện thứ hai (C2) được nối điện với đầu điều khiển của đèn chuyển mạch thứ nhất (T1). Môđun nạp điện trước (10) được thiết lập cấu hình để nạp điện cho tụ điện thứ hai (C2) đến điện áp thứ nhất trong giai đoạn thiết lập lại. Điện áp ở đầu điều khiển của đèn chuyển mạch thứ nhất được tiếp tục nâng lên từ điện áp thứ nhất theo tín hiệu quét thứ nhất, để điều khiển mạch vòng bù ngưỡng (L2).



(11) **110143 A**
(21) **1-2024-06968**
(22) 22/02/2023
(30) 63/312,550 22/02/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 17/09/2024
(86) PCT/IB2023/051633 22/02/2023
(87) WO 2023/161825 AI 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/09/2024
(51) ***C08J 5/18****; B32B 27/08*
(71) **AVERY DENNISON CORPORATION** (US)
8080 Norton Parkway, Mentor, Ohio 44060, United States of America
(72) Nicola AVELLA (IT); Kyle HEIMBACH (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **MÀNG ACRYLIC CÓ THỂ GIA CÔNG VÀ IN ĐƯỢC VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO THÀNH TỪ MÀNG ACRYLIC**

(57) Sáng chế đề cập đến các màng polyme acrylic mềm dẻo kết hợp với chất đàn hồi nhiệt dẻo có khả năng thích ứng như PVC nhiệt dẻo, có thể gia công và in được. Sản phẩm bao gồm những màng này có chất kết dính và dấu hiệu in tùy ý cũng như lớp lót tùy ý cũng được đề cập.

(11) **110144 A**
(21) **1-2024-06971**
(22) 17/02/2023
(30) 2022-022734 17/02/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 17/09/2024
(86) PCT/JP2023/005689 17/02/2023
(87) WO 2023/157946 24/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/03/2025
(51) ***C09J 103/04****; C09J 11/06*
(71) **KOKUYO CO., LTD** (JP)
6-1-1, Oimazato-minami, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 5378686, Japan
(72) SHIGENO Manari (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KEO LỎNG ĐỂ DÁN GIẤY**

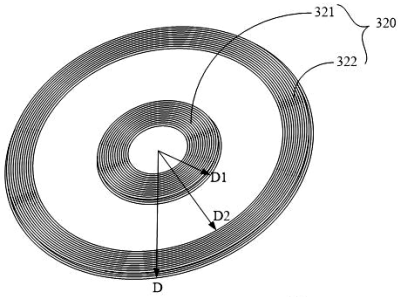
(57) Sáng chế đề xuất keo lỏng để dán giấy, mà có thể đáp ứng nhiều ứng dụng và nhu cầu, bằng cách sử dụng thành phần và chế phẩm khác với thành phần và chế phẩm thông thường, và đặc biệt là đề xuất keo lỏng mà khó gây ra vết nhăn trên các tờ giấy.

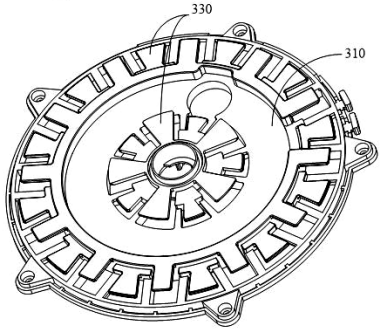
Theo phương án ưu tiên, hàm lượng chất rắn (hàm lượng chất không bay hơi) ngoại trừ nước là 40 đến 70% trọng lượng; và phần hàm lượng chất rắn về thực chất bao gồm polysacarit cải biến tan trong nước và sacarit có phân tử lượng thấp; tỷ lệ trọng lượng của sacarit có phân tử lượng thấp với polysacarit cải biến (trọng lượng của sacarit có phân tử lượng thấp ÷ trọng lượng của polysacarit cải biến) là từ 0,4 đến 12; và độ nhớt (Nhớt kế loại BL, 6 rpm) của keo lỏng là 700 đến 8000 mPa/s. Theo các phương án đặc biệt ưu tiên, polysacarit cải biến tan trong nước là tinh bột được hydroxyalkyl hóa, tinh bột cải biến khác, hoặc dextrin; và sacarit có phân tử lượng thấp là monosacarit hoặc disacarit, như sucroza, fructoza, glucoza, xyloza, maltoza, trehaloza hoặc dạng tương tự, xylitol, sorbitol hoặc oligosacarit.

(11) **110145 A**
(21) **1-2024-06985**
(22) 13/05/2022
(30) 202210309676.3 25/03/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/CN2022/092720 13/05/2022
(87) WO 2023/178812 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***A47J 36/06***
(71) **FOSHAN SHUNDE MIDEA ELECTRICAL HEATING APPLIANCES MANUFACTURING CO., LTD.** (CN)
San Le Road #19, Beijiao, Shunde Foshan, Guangdong 528311, China
(72) YI, Liang (CN); WANG, Xiaoying (CN); WU, Jinhua (CN); ZHANG, Yifei (CN); PENG, Wenbin (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) ĐĨA CUỘN DÂY, CỤM NẮP NỒI VÀ DỤNG CỤ NẤU

(57) Sáng chế đề cập đến đĩa cuộn dây (30), cụm nắp nồi (20) và dụng cụ nấu (1). Đĩa cuộn dây (30) được tạo thành với vùng trung tâm (31), vùng mép rìa (32) và vùng kết nối (33) nằm giữa vùng trung tâm (31) và vùng mép rìa (32); cường độ từ trường của đĩa cuộn dây (30) tại bất kỳ một trong số vùng trung tâm (31) và vùng mép rìa (32) lớn hơn cường độ từ trường tại vùng kết nối (33). Đĩa cuộn dây (30) kết hợp với bộ phận gia nhiệt (40) tại phần đáy của khoang nấu (110), có thể tạo thành môi trường gia nhiệt tuần hoàn ba chiều trong khoang nấu (110), đảm bảo làm nóng đồng đều thức ăn trong khoang nấu (110); có thể tạo thành vùng gia nhiệt lớn hơn và dẫn nhiệt tương đối đồng đều; cường độ từ trường của vùng trung tâm (31) và vùng mép rìa (32) tương đối mạnh, giúp tăng nhiệt độ của vùng trung tâm (31) và vùng mép rìa (32) ngay lập tức và nhanh chóng hơn khi hơi nước bốc lên và tạo thành nước ngưng tụ trong khoang nấu (110), giúp phân tán nhanh chóng và hiệu quả hơn nước ngưng tụ tích tụ tại vùng trung tâm (31) và vùng mép rìa (32), ngăn nước ngưng tụ quay trở lại khoang nấu (110) làm ảnh hưởng đến mùi vị thực phẩm.





(11) **110146 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-06996**
(22) 18/09/2024
(30) 112135699 19/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***G16H 10/60***
(71) **CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD.** (TW)
16F., No.296, Sec. 4, Ren'ai Rd., Da'an Dist., Taipei City 106, Taiwan
(72) Kun-Cheng CHIANG (TW); Yun-Ting KUNG (TW); Fang-Yu JHANG (TW); Ming-Hung LIAO (TW)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN TRAO ĐỔI DỮ LIỆU Y TẾ VÀ GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG Y TẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống để thực hiện trao đổi dữ liệu y tế và giải quyết yêu cầu bồi thường y tế thông qua dữ liệu tiêu chuẩn Tài nguyên về khả năng tương tác chăm sóc sức khỏe nhanh (FHIR). Hệ thống này bao gồm mô đun trao đổi dữ liệu, cơ sở dữ liệu chuỗi khối, máy chủ cung cấp dịch vụ và mô đun quản lý ủy quyền, tất cả đều được kết nối truyền thông với nhau. Hệ thống tiếp nhận và chuyển đổi dữ liệu y tế thô thành dữ liệu tiêu chuẩn FHIR để truyền đến các tổ chức bảo hiểm và mã hóa dữ liệu tiêu chuẩn FHIR và tạo điều kiện giải quyết yêu cầu bồi thường y tế. Cũng được bộc lộ ở đây là phương pháp thực hiện trao đổi dữ liệu y tế và giải quyết yêu cầu bồi thường dựa trên các tiêu chuẩn FHIR.

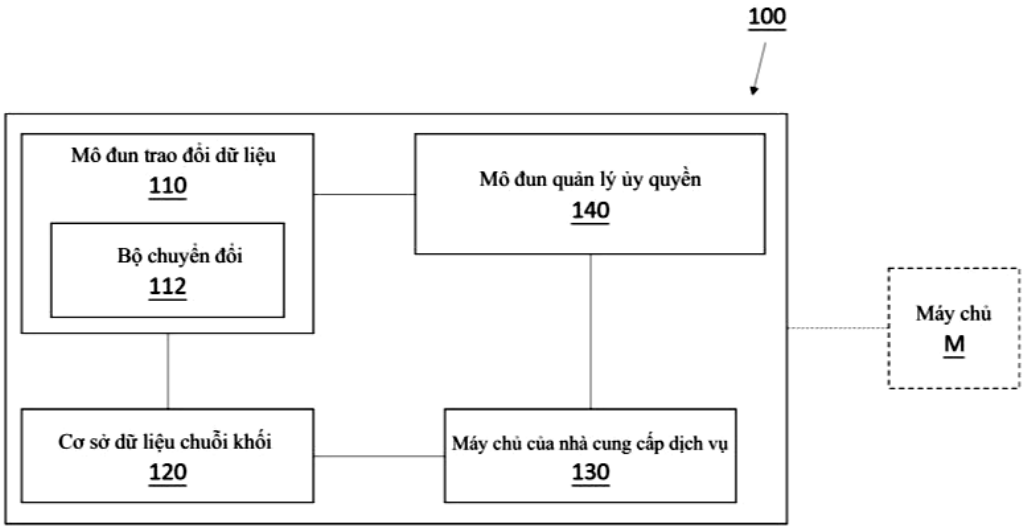


FIG. 1

(11) **110147 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07016**
(22) 19/09/2024
(30) 10-2023-0125581 20/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2024
(51) ***H10K 59/80***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Jiyoon Shin (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm đế bao gồm vùng hiển thị và vùng không hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm nhiều điểm ảnh con được bố trí trong vùng hiển thị, mỗi điểm ảnh con bao gồm ít nhất một tranzito. Thiết bị hiển thị bao gồm vùng có thể uốn được được bố trí trong vùng không hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm nhiều vùng nối được bố trí giữa vùng không hiển thị và vùng hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm lớp phát ánh sáng được nối với tranzito. Thiết bị hiển thị bao gồm lớp bao bọc được bố trí trên lớp phát ánh sáng. Thiết bị hiển thị bao gồm điện cực chạm được bố trí trên lớp bao bọc. Thiết bị hiển thị bao gồm lớp làm phẳng chạm được bố trí trên điện cực chạm. Thiết bị bao gồm thành phân chia được bố trí trong vùng có thể uốn được và liền kề với nhiều vùng nối. Thành phân chia và lớp làm phẳng chạm được làm bằng cùng vật liệu.

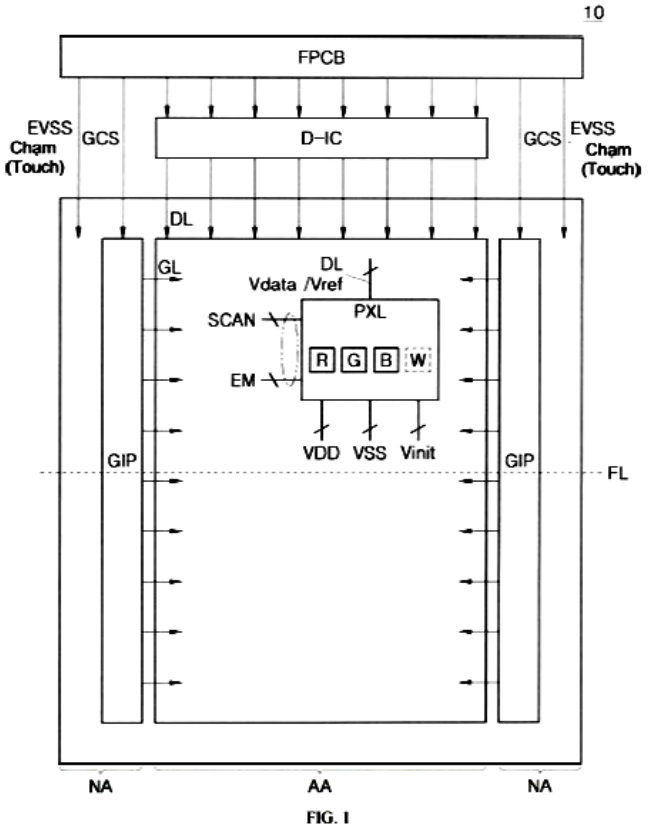


FIG. 1

(11) **110148 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07017**
(22) 19/09/2024
(30) 10-2023-0127003 22/09/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2024
(51) ***H10K 59/122***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) JungBum Lim (KR); Younghee Lee (KR); SunIk Park (KR); Hyoungbin Park (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế cung cấp thiết bị hiển thị gồm có đế mà trên đó nhiều điểm ảnh con mà mỗi trong số chúng gồm có khu vực phát sáng và khu vực không phát sáng được định nghĩa, lớp phủ trên được bố trí trên đế và có nhiều vi thấu kính gồm có các đoạn lõm và các đoạn kết nối trong khu vực phát sáng, điện cực thứ nhất được bố trí trên lớp phủ trên, lớp bờ để lộ một phần của điện cực thứ nhất trên lớp phủ trên và định nghĩa khu vực phát sáng, lớp phát sáng che điện cực thứ nhất được để lộ bởi lớp bờ, và điện cực thứ hai được bố trí trên lớp phát sáng, trong đó lớp bờ gồm có khu vực bờ thứ nhất được bố trí liền kề với ít nhất một phần của khu vực phát sáng và có độ dày thứ nhất, và khu vực bờ thứ hai có độ dày thứ hai lớn hơn so với độ dày thứ nhất.

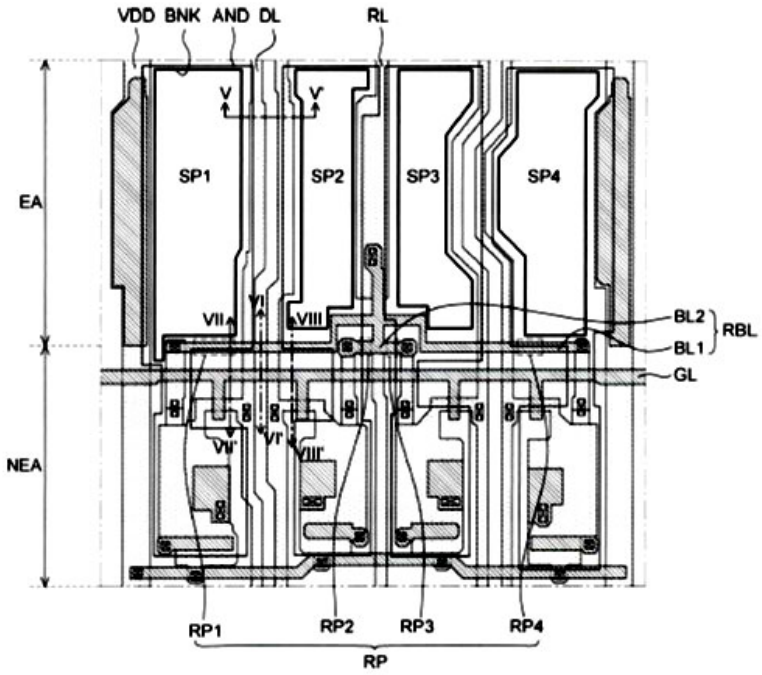
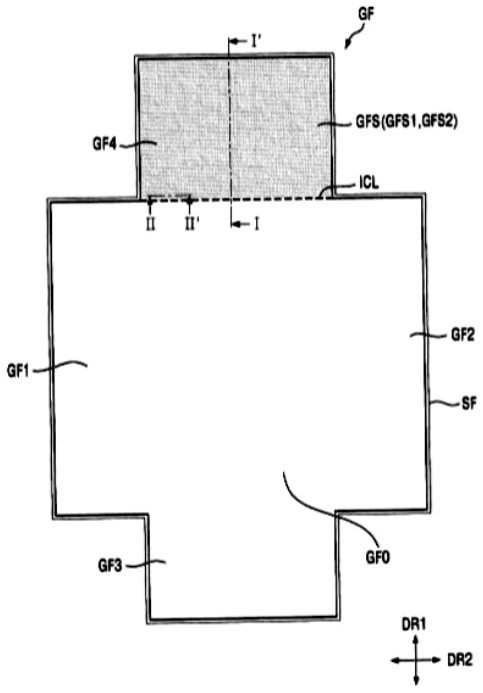


FIG. 3

(11) **110149 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07115**
(22) 07/06/2021
(30) 10-2020-0069103 08/06/2020 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/11/2023
(51) ***H01L 51/56***
(62) 1-2021-03343
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) Sang Won LEE (KR); Jong Deok PARK (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÀNG DẪN HƯỚNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG DẪN HƯỚNG, VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp sản xuất bộ hiển thị. Phương pháp sản xuất bộ hiển thị này bao gồm các bước chuẩn bị panen hiển thị bao gồm vùng hiển thị chính, vùng mép thứ nhất, vùng mép thứ hai, vùng mép thứ ba, vùng mép thứ tư, chip điều khiển, và màng mạch in; và bố trí panen hiển thị trên màng dẫn hướng, được bố trí trên lớp đệm tạo hình. Sáng chế còn đề cập đến màng dẫn hướng và phương pháp sản xuất màng dẫn hướng. Màng dẫn hướng này bao gồm phần màng chính chồng lên vùng hiển thị chính, phần màng thứ nhất, phần màng thứ hai, phần màng thứ ba, phần màng thứ tư, và hình mẫu hấp thụ tia tử ngoại thứ nhất được gắn vào phần màng thứ tư.

FIG. 1



(11) **110150 A**
(21) **1-2024-07117**
(22) 17/03/2023
(30) 2022-061427 31/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 23/09/2024
(86) PCT/JP2023/010732 17/03/2023
(87) WO 2023/189766 05/10/2023
(51) ***H05K 3/32***; *B32B 7/06; B41M 5/26*
(71) **DEXERIALS CORPORATION** (JP)
1724 Shimotsuboyama, Shimotsuke-shi, Tochigi 3230194, Japan
(72) TANAKA, Yusuke (JP); TAMAGAWA, Shogo (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÀNG DÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU NỐI

(57) Sáng chế đề xuất màng dài có khả năng duy trì hiệu suất của các mảnh riêng lẻ của màng kết dính và phương pháp sản xuất kết cấu nối. Màng dài (10) có màng vật liệu nền dài (11) và các mảnh riêng lẻ từ (21) đến (25) của màng kết dính được bố trí theo hướng dọc của màng vật liệu nền (11), và dấu nhận dạng (30) được bố trí trên ít nhất một của các mảnh riêng lẻ định trước hoặc màng vật liệu nền mà các mảnh riêng lẻ định trước được bố trí trên đó. Điều này cho phép tránh các mảnh riêng lẻ có khuyết tật bằng cách xác định dấu nhận dạng khi các mảnh riêng lẻ được sử dụng, do đó duy trì hiệu suất của màng kết dính các mảnh riêng lẻ.

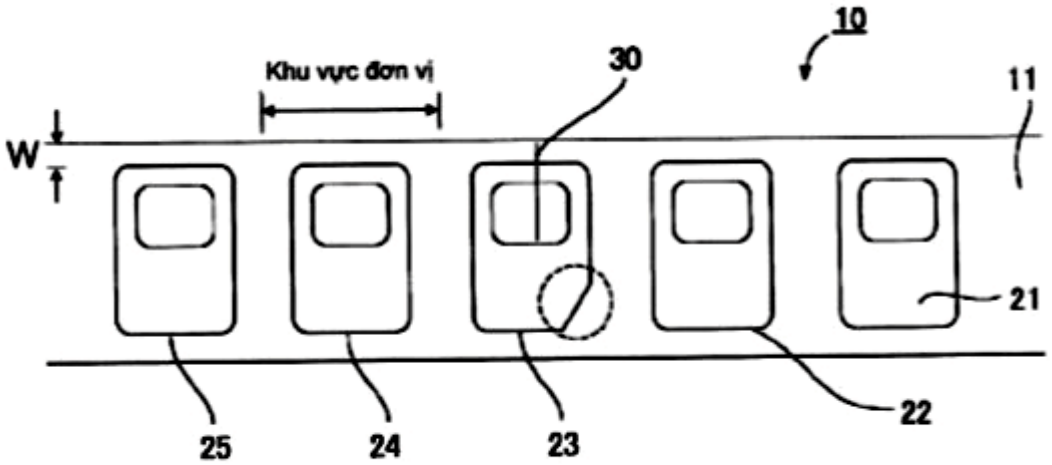


FIG.1

(11) **110151 A**
(21) **1-2024-07134**
(22) 03/03/2018
(30) 2017900792 07/03/2017 AU
(43) 25/03/2025
(85) 04/10/2019
(86) PCT/AU2018/050194 03/03/2018
(87) WO 2018/161110 13/09/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/09/2020
(51) ***E04B 5/02***; *E04C 5/16*
(62) 1-2019-05483
(71) **NXT BUILDING SYSTEM PTY LTD** (AU)
41 Mordaunt Circuit, Canning Vale 6155, Western Australia, Australia
(72) LIM, Matakii (AU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CẤU KIỆN DẦM CHẾ TẠO SẴN CHO KẾT CẤU CÔNG TRÌNH, MÔĐUN VÁN KHUÔN CHO CẤU KIỆN DẦM CHẾ TẠO SẴN, CẤU KIỆN CỘT CHẾ TẠO SẴN VÀ KẾT CẤU CÔNG TRÌNH BAO GỒM CẤU KIỆN CỘT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu kiện dầm cấu trúc chế tạo sẵn cho kết cấu công trình. Cấu kiện dầm này bao gồm đế phẳng; hai phần vách bên kéo dài theo chiều ngang; và hai phần vách đầu nằm cách nhau theo chiều dọc, đế, các phần vách bên và các phần vách đầu kết hợp tạo ra khoang hình khối ít nhất được làm đầy một phần bằng vật liệu composit, trong đó ít nhất một phần vách đầu bao gồm một hoặc nhiều khớp nối liên kết cấu trúc được định kích thước để khớp vào hoặc khóa liên động, dưới sự hỗ trợ của trọng lực với một hoặc nhiều khớp nối liên kết cấu trúc bổ sung tạo ra một phần của cấu kiện chế tạo sẵn khác của kết cấu công trình. Sáng chế còn đề cập đến môđun ván khuôn cho cấu kiện dầm chế tạo sẵn, cấu kiện cột chế tạo sẵn và kết cấu công trình bao gồm cấu kiện cột này.

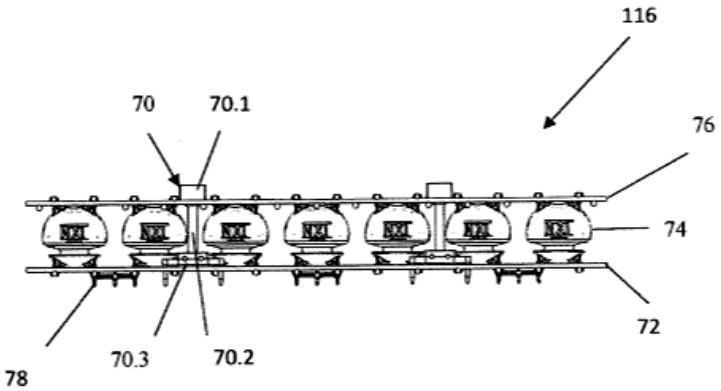


Fig. 29

(11) **110152 A**
(21) **1-2024-07151**
(22) 16/01/2018
(30) 62/447,332 17/01/2017 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/08/2019
(86) PCT/US2018/013918 16/01/2018
(87) WO 2018/136440 26/07/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/07/2020
(51) ***A61K 39/395****; C07K 16/28; A61P 3/10*
(62) 1-2019-04536
(71) **AMGEN INC** (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America
(72) CHENG, Yuan (US); NETIROJJANAKUL, Chawita (TH); HOLDER, Jerry Ryan (US); WU, Bin (CN); FALSEY, James R (US); HERBERICH, Bradley J (US); SHAM, Kelvin (MY); MIRANDA, Leslie P (AU); LU, Shu-Chen (US); VENIANT-ELLISON, Murielle M (US); STANISLAUS, Shanaka (GB); YIE, Junming (US); XU, Jing (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM BAO GỒM CÁC CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ GLP-1 LIÊN HỢP VỚI CÁC CHẤT ĐỐI VẬN CHO THỤ THỂ PEPTIT ỨC CHẾ DẠ DÀY (GIPR)**

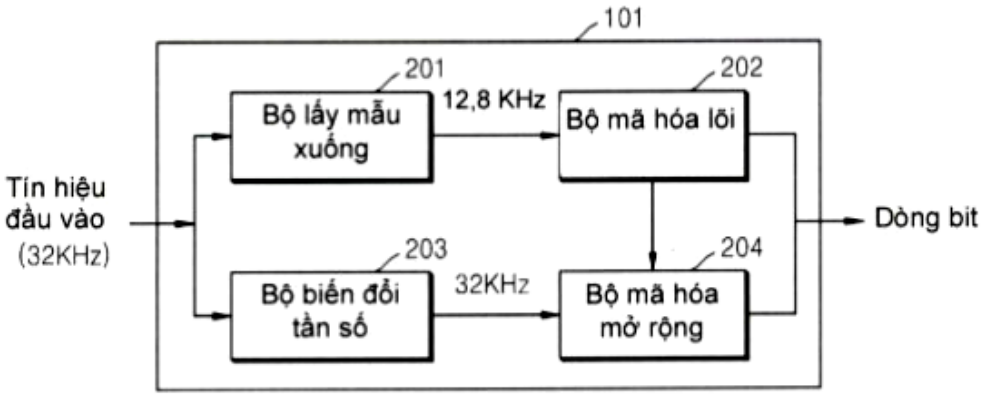
(57) Sáng chế mô tả phương pháp điều trị các bệnh và rối loạn chuyển hóa sử dụng chế phẩm chứa protein gắn kết kháng nguyên đặc hiệu với polypeptit GIPR được liên hợp với chất chủ vận thụ thể GLP-1. Theo các phương án khác, bệnh hoặc rối loạn chuyển hóa là bệnh tiểu đường typ 2, bệnh béo phì, rối loạn lipit huyết, tình trạng tăng lượng glucoza, tình trạng tăng lượng insulin và bệnh thần kinh do tiểu đường. Theo các phương án nhất định, chế phẩm chứa kháng thể hoặc đoạn kháng nguyên chức năng của nó có chứa xyxtein ở một hoặc nhiều (các) vị trí liên hợp trong đó chất chủ vận thụ thể GLP-1 được liên hợp với kháng thể hoặc đoạn kháng nguyên chức năng của nó qua mạch bên của gốc xyxtein.

(11) **110153 A**
(21) **1-2024-07152**
(22) 28/12/2011
(30) 10-2010-0138045 29/12/2010 KR
61/495,017 09/06/2011 US
(43) 25/03/2025
(85) 20/07/2021
(86) PCT/KR2011/010258 28/12/2011
(87) WO2012/091464 05/07/2012
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2013
(51) ***G10L 19/24***
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) CHOO, Ki-Hyun (KR); OH, Eun-Mi (KR); SUNG, Ho-Sang (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và thiết bị mã hóa. Phương pháp mã hóa bao gồm các bước: xác định chế độ mã hóa của tín hiệu đầu vào, dựa trên các đặc tính của tín hiệu đầu vào; trích xuất hệ số dự báo tuyến tính (linear prediction coefficient LPC) từ tín hiệu thấp tần của tín hiệu đầu vào; lượng tử hóa LPC; thực hiện mã hóa dự báo tuyến tính được kích thích mã (code excited linear prediction, CELP) đối với tín hiệu kích thích LPC của tín hiệu thấp tần của tín hiệu dầu vào, khi chế độ mã hóa của tín hiệu đầu vào là chế độ mã hóa CELP, tín hiệu kích thích LPC được trích xuất sử dụng LPC được lượng tử hóa; thực hiện mã hóa mở rộng miền thời gian (time-domain - TD) đối với tín hiệu cao tần của tín hiệu đầu vào, khi mã hóa CELP được thực hiện đối với tín hiệu kích thích LPC; thực hiện mã hóa audio đối với tín hiệu kích thích LPC, khi chế độ mã hóa của tín hiệu đầu vào là chế độ mã hóa audio; và thực hiện mã hóa mở rộng miền tần số (frequency-domain - FD) đối với tín hiệu cao tần của tín hiệu đầu vào, khi bước mã hóa audio được thực hiện đối với tín hiệu kích thích LPC.

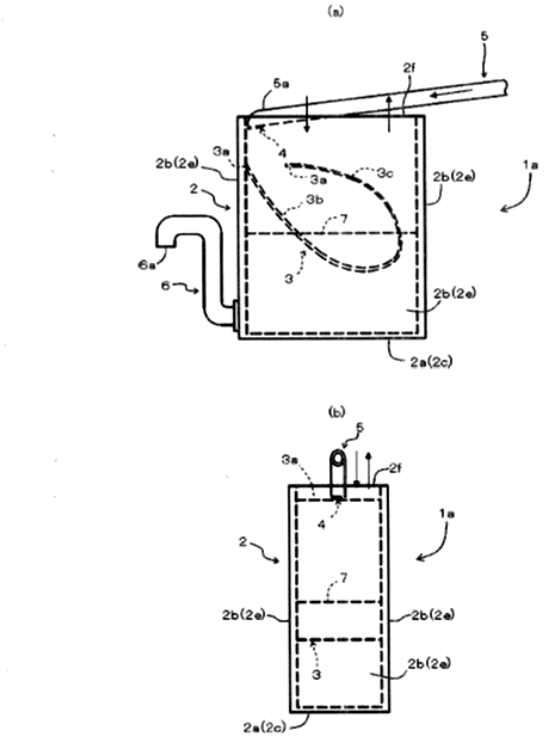
FIG. 2A



(11) **110154 A**
(21) **1-2024-07153**
(22) 27/09/2019
(30) 10-2018-0116048 28/09/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 28/04/2021
(86) PCT/KR2019/012666 27/09/2019
(87) WO 2020/067816 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/11/2021
(51) ***H04L 5/00****; H04L 27/26; H04W 56/00; H04W 28/02; H04W 4/46; H04L 1/18*
(62) 1-2021-02384
(71) **INNOVATIVE TECHNOLOGY LAB CO., LTD.** (KR)
4th Floor, 5th Floor, 175, Baumoe-ro, Seocho-gu, Seoul 06744, Republic of Korea
(72) PARK, Dong Hyun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện, bởi thiết bị người dùng (user equipment, UE), hoạt động yêu cầu lặp tự động lai (Hybrid Automatic Repeat Request, HARQ) liên kết bên trong hệ thống từ xe sang mọi vật (vehicle-to-everything, V2X) vô tuyến mới (new radio, NR). Ở đây, phương pháp thực hiện hoạt động HARQ có thể bao gồm các bước thiết lập phiên truyền thông thông qua báo hiệu lớp trên; nhận thông tin cấu hình cho hoạt động HARQ thông qua lớp trên; nhận thông tin điều khiển liên kết xuống (downlink control information, DCI) từ trạm cơ sở; truyền dữ liệu thông qua liên kết bên dựa trên DCI đã nhận; và nhận PSHICH.



HÌNH 1

(11) **110155 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07154**
(22) 15/12/2020
(30) 201911299638.9 17/12/2019 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/05/2023
(51) ***H01L 21/02***
(62) 1-2020-07277
(71) **INNOLUX CORPORATION** (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan
(72) WU Yuan-Lin (TW); LEE Kuan-Feng (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm bộ hiển thị, bộ chạm và bộ điều khiển. Bộ chạm bao gồm vùng thứ nhất và vùng thứ hai. Vùng thứ nhất và vùng thứ hai được điều khiển riêng rẽ bởi bộ điều khiển, và bộ hiển thị chồng lặp với bộ chạm.

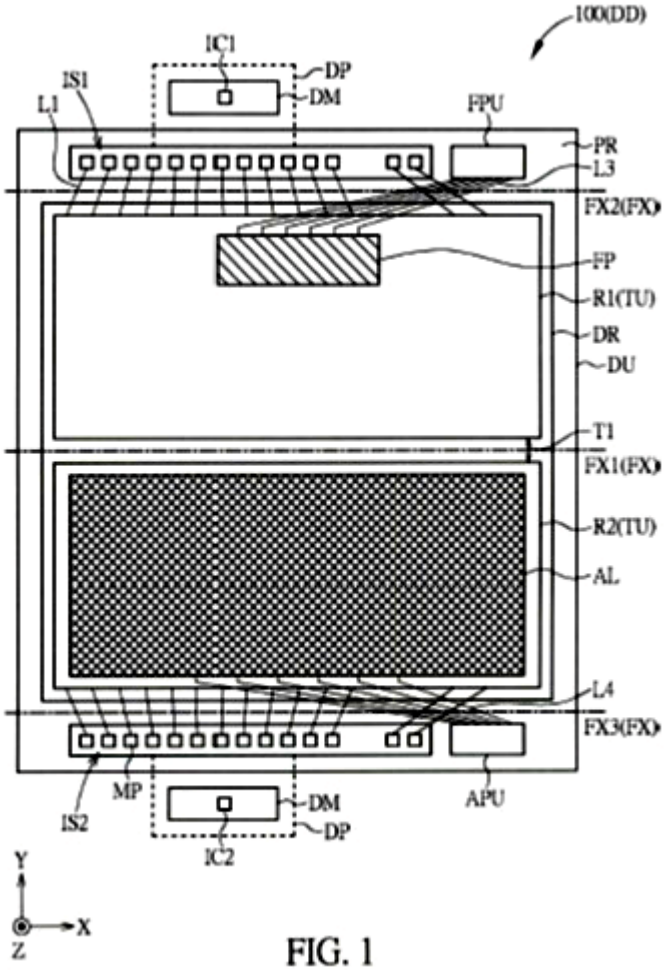


FIG. 1

(11) **110156 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07214**
(22) 26/09/2024
(30) 2023-173652 05/10/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/09/2024
(51) ***B62M 7/12***
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
(72) Makoto FUJIKUBO (JP); Masaya GONDO (JP); Yoshihiro KITADA (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG VÀ XE**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu dẫn động bao gồm: tấm ốp động cơ (44) bố trí ở một phía trong số phía bên trái và phía bên phải của hộp nằm giữa (42) và có khoang chứa động cơ (46); hộp bánh răng (43) bố trí ở phía còn lại của hộp nằm giữa (42) và có khoang chứa cơ cấu truyền động (47); các đường thông khí thứ nhất và thứ hai (81, 91) lần lượt nối với khoang chứa cơ cấu truyền động (47) và khoang chứa động cơ (46), hộp nằm giữa (42) được trang bị: phần lỗ thứ nhất (82) là chi tiết liên tiếp với bề mặt mà lộ ra bên ngoài của hộp nằm giữa (42) trong đường thông khí thứ nhất (81); và phần lỗ thứ hai (92) là chi tiết liên tiếp với bề mặt mà lộ ra bên ngoài trong đường thông khí thứ hai (91); và các phần lỗ thứ nhất và thứ hai (82, 92) được bố trí song song với nhau.

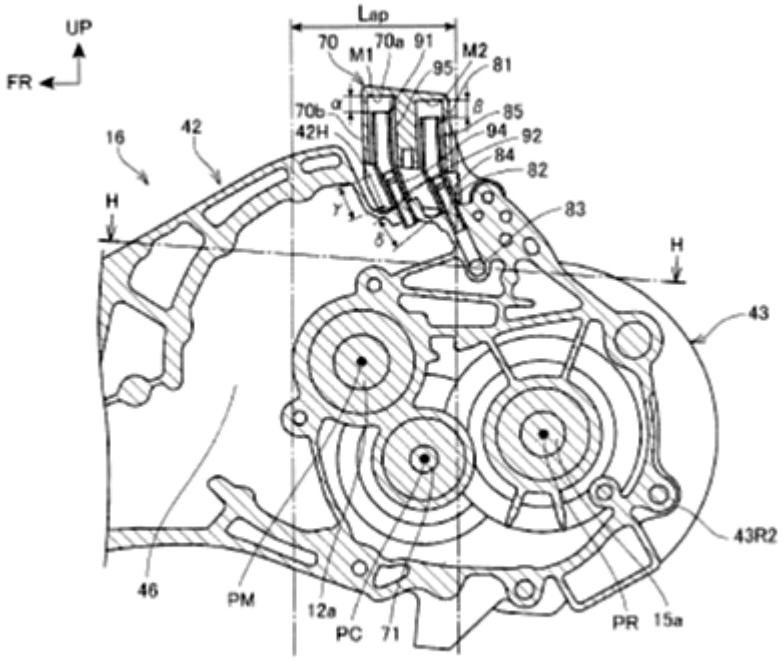


FIG.12

(11) **110157 A**
(21) **1-2024-07217**
(22) 04/03/2022
(43) 25/03/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/CN2022/079274 04/03/2022
(87) WO2023/164927 07/09/2023
(51) ***C09D 5/02****; C09D 7/65; C09D 7/61; B32B 25/04*
(71) **GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC.** (US)
20 Moores Road Malvern, Pennsylvania 19355, United States of America
(72) WANG, Qian (CN); CHEN, Huhe (CN); CAO, Xia (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) LỚP PHỦ LIÊN KẾT CHỐNG THẤM PHỦ TRƯỚC, CÁC HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN LỚP PHỦ NÀY

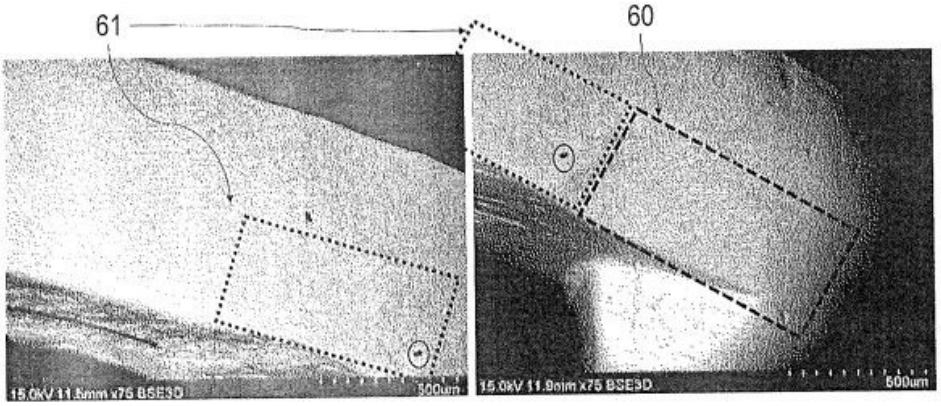
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ liên kết chống thấm bao gồm polyme tạo màng tổng hợp có kích thước hạt trung bình rất nhỏ trong các hệ nhũ tương mà cho phép lớp phủ được phủ lên các vật liệu nền khác nhau, bao gồm ván khuôn, màng chống thấm thông thường cũng như màng chống thấm phủ trước, và thậm chí là lên các lớp phủ khác, để tạo ra liên kết chống thấm vượt trội với bê tông đổ sau. Các chế phẩm phủ liên kết chống thấm có thể được phủ ở dạng lỏng trên các vật liệu nền và bề mặt công trình khác nhau. Chúng có thể được sử dụng theo cách lớp phủ liên kết, hoặc lớp phủ liên kết bổ sung, khi được phủ lên trên các màng được lắp đặt tại vị trí xây dựng, hoặc theo cách khác, khi được kết hợp lên trên màng như là lớp ngoài cùng tại nhà máy sản xuất màng. Lớp phủ liên kết chống thấm có thể được sử dụng để tăng cường khả năng chống thấm nước và chống chịu thời tiết ở cả màng chống thấm thông thường và màng chống thấm phủ trước.

(11) **110158 A**
(21) **1-2024-07227**
(22) 29/03/2022
(43) 25/03/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/JP2022/015709 29/03/2022
(87) WO 2023/188042 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***B21D 53/52**; B21F 45/18; A44B 19/02*
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) KINOMOTO Maho (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHẦN TỬ KHÓA, THANH KÉO KHÓA, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ PHẦN TỬ KHÓA, VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ CHO ĐIỀU KIỆN MÀI NÒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phần tử khóa hợp kim không gỉ. Phần tử khóa là phần tử khóa bằng hợp kim không gỉ sau khi được mài bằng cách mài nòng. Phần tử khóa bao gồm phần đầu, cặp của các phần nhánh, và phần trung gian giữa phần đầu và các phần nhánh. Trong số các chấm đen của vật chất hữu cơ được quan sát trong ảnh điện tử bị tán xạ ngược (BSE) của ảnh kính hiển vi điện tử quét (SEM) của bề mặt bên của phần tử khóa, số lượng của các chấm đen của vật chất hữu cơ có phần có độ dài khoảng 10 pin hoặc lớn hơn là nhỏ hơn chín ở vùng nửa trên bề mặt bên phần đầu hoặc nhỏ hơn chín ở vùng nửa trên bề mặt bên phần trung gian. Sáng chế còn đề cập đến thanh kéo khóa, phương pháp đánh giá phần tử khóa và phương pháp thiết kế cho điều kiện mài nòng.

FIG. 20



(11) **110159 A**
(21) **1-2024-07229**
(22) 17/03/2023
(30) 2022-061428 31/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/JP2023/010733 17/03/2023
(87) WO 2023/189767 05/10/2023
(51) ***H05K 3/32***; *C09J 7/00; H01R 11/01*
(71) **DEXERIALS CORPORATION** (JP)
1724 Shimotsuboyama, Shimotsuke-shi, Tochigi 3230194, Japan
(72) TANAKA, Yusuke (JP); TAMAGAWA, Shogo (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÀNG KẾT DÍNH ĐƯỢC XỬ LÝ THEO TỪNG MẢNH RIÊNG LẺ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU NỐI VÀ KẾT CẤU NỐI**

(57) Sáng chế đề xuất màng kết dính được xử lý theo từng mảnh riêng lẻ, phương pháp sản xuất kết cấu nối, và kết cấu nối có khả năng cải thiện độ bền dính với đế mà linh kiện được gắn trên đó. Màng kết dính được xử lý theo từng mảnh riêng lẻ bao gồm mảnh riêng lẻ có, với đế mà linh kiện được gắn trên đó, khoảng hở bao quanh linh kiện, mảnh riêng lẻ được bố trí theo hướng chiều dọc của màng vật liệu nền. Phương pháp sản xuất kết cấu nối để nối đầu cuối của linh kiện điện tử thứ nhất với đầu cuối của linh kiện điện tử thứ hai bằng cách sử dụng mảnh riêng lẻ có khoảng hở bao quanh linh kiện với đế mà linh kiện được gắn trên đó. Điều này cải thiện độ bền dính.

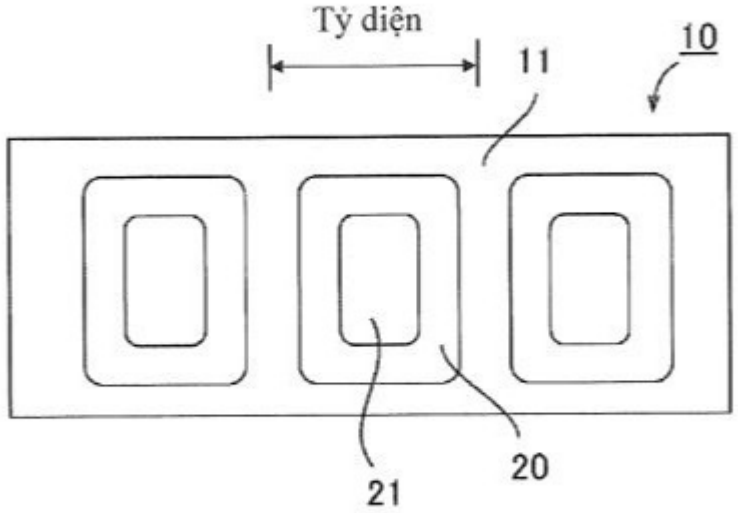


FIG.1

(11) **110160 A**
(21) **1-2024-07284**
(22) 28/02/2023
(30) 63/314,943 28/02/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 27/09/2024
(86) PCT/IB2023/020021 28/02/2023
(87) WO 2023/161726 31/08/2023
(51) ***C08J 9/00****; C08J 9/10; B29C 44/00; C08J 3/22*

(71) 1. **BRASKEM S.A.** (BR)
Rua Eteno, 1561 Complexo Petroquímico de Camaçari, 42810-000 Camaçari, BRAZIL
2. **CELLMAT TECHNOLOGIES S.L.** (ES)
Paseo de Belén 9A, Valladolid 47011, SPAIN
(72) SAIZ-ARROYO, Cristina (ES); RODRIGUEZ-PEREZ, Miguel Angel (ES); TORRES-REGALADO, Patricia (ES); GARCIA-GONZALES, Javier (ES)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CHẾ PHẨM XỐP POLYME DẠNG Ô HỞ CÓ ĐỘ UỐN KHÚC CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyme bao gồm chất nền nhiệt dẻo có thể liên kết ngang, chất tạo liên kết ngang, chất làm nở, và ít nhất một chất mở ô. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất xốp polyme dạng ô hở từ chế phẩm polyme này. Phương pháp này bao gồm bước gia nhiệt tiền chất có thể tạo xốp dưới áp suất dương đến nhiệt độ cao hơn nhiệt độ phân hủy của chất tạo liên kết ngang và thấp hơn nhiệt độ phân hủy của chất làm nở hóa học để tạo ra xốp sơ cấp. Sau đó, phương pháp này bao gồm bước gia nhiệt xốp sơ cấp đến nhiệt độ cao hơn nhiệt độ phân hủy của chất làm nở hóa học và sau đó cho phép làm nguội xốp sơ cấp xuống nhiệt độ thấp hơn nhiệt độ hóa mềm của polyme nhiệt dẻo có thể liên kết ngang để tạo thành xốp polyme dạng ô hở. Xốp polyme dạng ô hở được tạo ra có hàm lượng ô hở ít nhất là 80% ngay sau bước cho phép làm nguội xốp sơ cấp.

(11) **110161 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07335**
(22) 30/09/2024
(30) 2023-173649 05/10/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/09/2024
(51) ***B62M 7/12***
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
(72) Yusuke USAMI (JP); Makoto FUJIKUBO (JP); Yohei KAIDA (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **XE CHẠY ĐIỆN KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Trong xe chạy điện kiểu ngồi để chân hai bên (10), phần cung cấp điện năng (100) được lắp ở gần trục lắc (33) của khung thân (11), đòn lắc (16) có phần chứa dây điện (16a) mà dây điện của động cơ (12L1) kéo dài từ động cơ điện (12) đi xuyên qua đó, phần thành (16w) nằm ở phía trước so với phần chứa dây điện (16a); và phần hở (16k) bố trí ở bên trên phần thành (16w) và dây điện của động cơ (12L1) đi xuyên qua đó, một phần của dây điện của động cơ (12L1), mà đi từ phần hở (16k) xuyên qua bên dưới trục lắc (33) để kéo dài về phía phần cung cấp điện năng (100), có phần đi dây theo hướng trước-sau (12La) mà được đi dây dọc theo hướng trước-sau của thân xe và phần đi dây theo hướng chiều rộng xe (12Lb) mà được nối với phần đi dây theo hướng trước-sau (12La) và được đi dây dọc theo hướng chiều rộng xe.

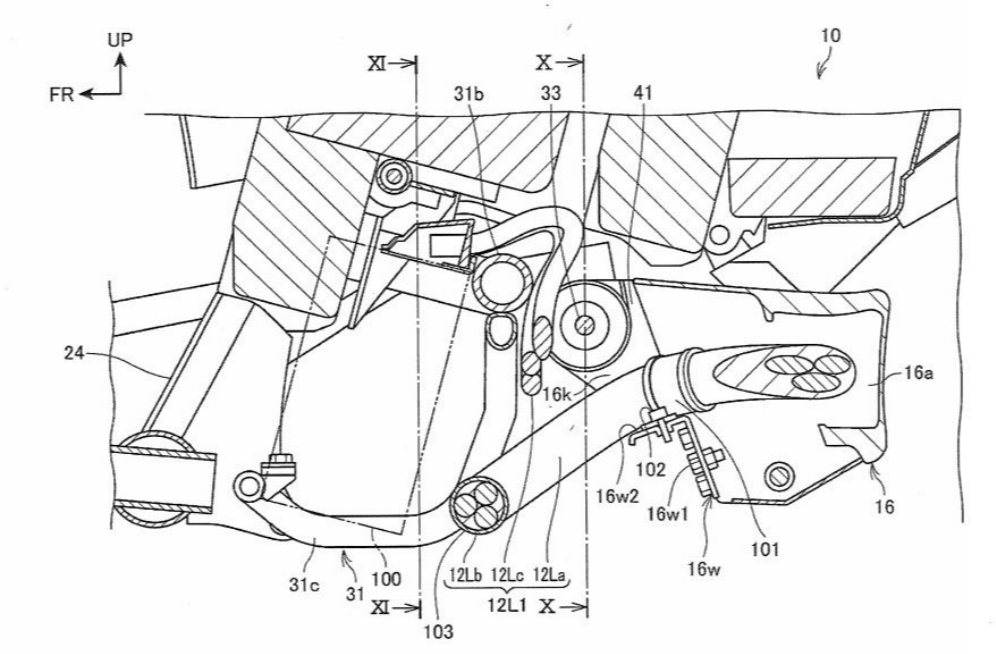


FIG.9

(11) **110162 A**
(21) **1-2024-07336**
(22) 27/02/2023
(30) 202210200091.8 01/03/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/CN2023/078526 27/02/2023
(87) WO2023/165450 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2024
(51) ***H04L 5/00****; H04W 74/08; H04W 4/90*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO, LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) GUO, Yuchen (CN); LI, Yunbo (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, MÁY TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Các phương án của sáng chế bộc lộ phương pháp truyền thông, máy truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, để tối ưu hóa thông số truy cập kênh. Phương pháp này bao gồm các bước: Trạm thứ nhất gửi khung yêu cầu đến điểm truy cập. Khung yêu cầu được sử dụng để yêu cầu thu nhận quyền truy cập ưu tiên kênh. Khung yêu cầu mang tập hợp thông số thứ nhất. Tập hợp thông số thứ nhất bao gồm các thông số truy cập kênh phân tán nâng cao (enhanced distributed channel access, EDCA) nhiều người dùng (multi-user, MU) (MU EDCA) mà trạm thứ nhất dự định sử dụng để thực hiện việc tranh chấp kênh. Trạm thứ nhất nhận khung hồi đáp đối với khung yêu cầu. Trạm thứ nhất là trạm dịch vụ truyền thông chuẩn bị khẩn cấp (emergency preparedness communications service, EPCS). Trạm thứ nhất thực hiện việc truy cập kênh bằng cách sử dụng cơ chế MU EDCA. Theo các phương án của sáng chế, tập hợp thông số thứ nhất bao gồm các thông số MU EDCA mà trạm thứ nhất dự định sử dụng để thực hiện việc tranh chấp kênh. Khung yêu cầu mang tập hợp thông số thứ nhất được gửi. Theo cách này, việc tranh chấp kênh được thực hiện bằng cách sử dụng các thông số với mức ưu tiên truy cập kênh cao hơn.

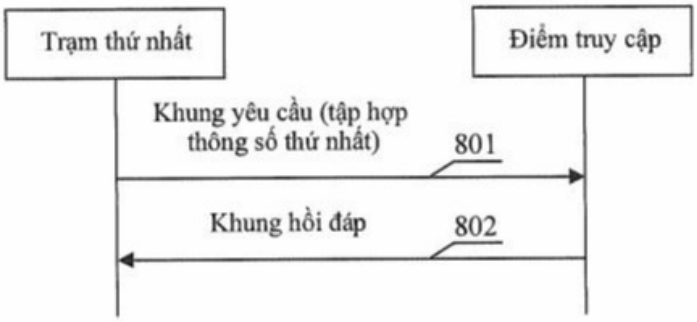


FIG. 8

(11) **110163 A**
(21) **1-2024-07354**
(22) 03/03/2023
(30) 63/317,570 08/03/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/US2023/014541 03/03/2023
(87) WO2023/172464 14/09/2023
(51) ***A01N 31/02****; A01P 7/04; A01N 43/56*

(71) 1. **FMC CORPORATION** (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America
2. **FMC IP TECHNOLOGY GMBH** (CH)
Industrieplatz 1c/Mittelbau, Neuhausen, 8212, Switzerland
(72) Robert ALBER (IT); Paul DUNN (NZ); Carlos Horacio FERNANDEZ BESCHTEDT (AR); Jorge Luis MORRE (AR); Santiago Alejandro SCARPONI (AR); Luis TEIXEIRA (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỢP PHẦN CÓ CHỨA CHLORANRAANILIPROL VÀ CÁC THÀNH PHẦN HÓA CHẤT TÍN HIỆU CỤ THỂ**

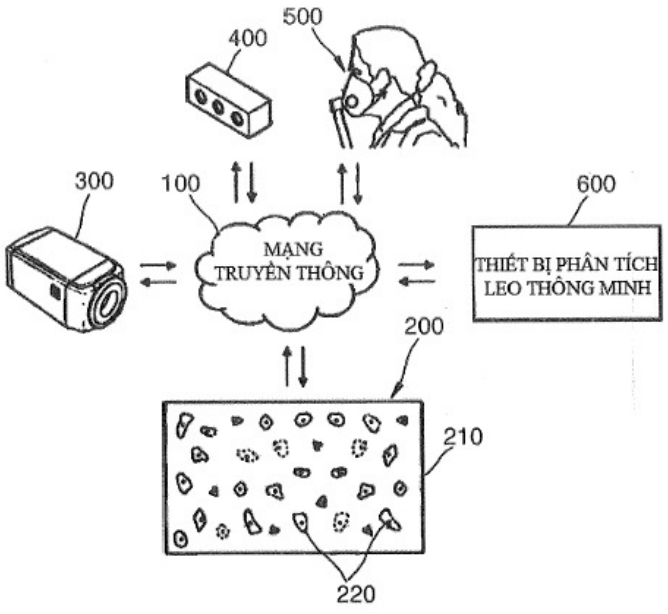
(57) Sáng chế đề xuất hợp phần diệt sinh vật gây hại hữu dụng để kiểm soát quần thể của lepidoptera (ví dụ như, *Cydia pomonella*) và làm giảm hư hại cây trồng. Quy trình điều chế hợp phần này, phương pháp sử dụng hợp phần này, và thiết bị có chứa hợp phần này cũng được đề xuất.

(11) **110164 A**
(21) **1-2024-07366**
(22) 03/03/2023
(30) 10-2022-0027534 03/03/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/KR2023/002962 03/03/2023
(87) WO 2023/167553 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2024
(51) ***A63B 71/04****; A63B 71/06; A63B 69/00*
(71) **ASPORTZ CO., LTD.** (KR)
716ho, 22, Misagangbyeonseo-ro, Hanam-si, Gyeonggi-do 12918, Republic of Korea
(72) SUNG, Kwang Je (KR)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) HỆ THỐNG LEO VÁCH CHẮN DỰA TRÊN PHÉP ĐO ĐỘNG LƯỢNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống leo vách chắn dựa trên phép đo động lượng. Theo một phương án thực hiện của sáng chế, hệ thống leo vách chắn bao gồm: vách chắn trong đó nhiều chỗ nắm được gắn vào bề mặt nghiêng được tạo ra thẳng đứng hoặc ở mặt dốc định trước và trên đó hình ảnh leo được chiếu và được hiển thị; thiết bị xuất hình ảnh để phóng to hình ảnh leo và chiếu hình ảnh leo đã phóng to lên vách chắn; thiết bị nhận dạng chuyển động để nhận dạng người tập thể dục leo vách chắn theo hình ảnh leo để tính toán thông tin chuyển động bao gồm vị trí, tư thế và sự di chuyển; và thiết bị phân tích leo thông minh để theo dõi sự dịch chuyển của từng khớp cơ thể của người tập thể dục dựa trên thông tin chuyển động, tính toán sự chuyển hóa năng lượng cho sự dịch chuyển làm động lượng của từng khớp cơ thể, phản ánh thông tin động lượng trong hình ảnh leo dựa trên động lượng đã tính toán, và truyền thông tin động lượng đến thiết bị xuất hình ảnh.

FIG. 1



(11) **110165 A**
(21) **1-2024-07380**
(22) 09/03/2023
(30) 2031193 09/03/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 01/10/2024
(86) PCT/EP2023/056050 09/03/2023
(87) WO 2023/170224 14/09/2023
(51) ***B63B 35/44****; F03D 13/25*

(71) 1. **MONOBASE WIND B.V.** (NL)
15, Voorhaven, 1135 BL EDAM, the Netherlands
2. **DAEWOO ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD** (KR)
170, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) BUSSEMAKER, Herm Berend (NL); BAE, Kyung Tae (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) KẾT CẤU TRÊN BIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT KẾT CẤU TRÊN BIỂN

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu trên biển, kết cấu này bao gồm: kết cấu chân đế để đỡ phần tử chức năng ở trong nước, kết cấu chân đế bao gồm ít nhất một phần tử nổi có lực đẩy nổi thứ nhất, và ít nhất một ống lồng dẫn hướng tuyến tính; kết cấu phụ bao gồm kết cấu đối trọng có lực đẩy nổi thứ hai và ít nhất một chân kéo dài qua ít nhất một ống lồng dẫn hướng, ít nhất một chân có đầu dưới được nối với kết cấu đối trọng và có đầu trên được bố trí với phần tử chặn, trong đó ít nhất một chân có thể di chuyển qua ống lồng dẫn hướng tương ứng giữa vị trí kéo, trong đó phân tử chặn cách xa ống lồng dẫn hướng và trong đó ống lồng dẫn hướng cho phép chuyển động tuyến tính của ít nhất một chân so với kết cấu đỡ, và vị trí hoạt động, trong đó phần tử chặn ăn khớp với phần tử đối trọng tương ứng của ống lồng dẫn hướng và trong đó ít nhất một chân được cố định so với ít nhất một ống lồng dẫn hướng.

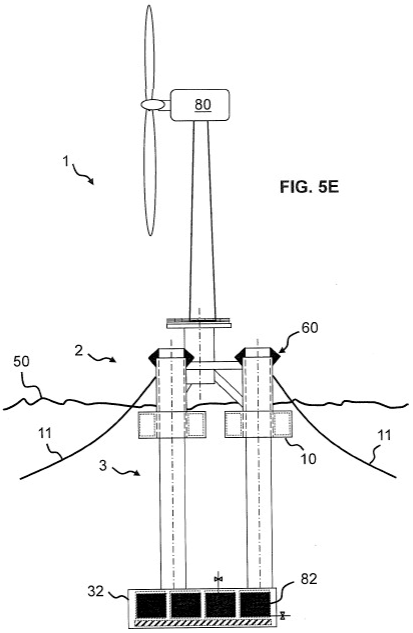
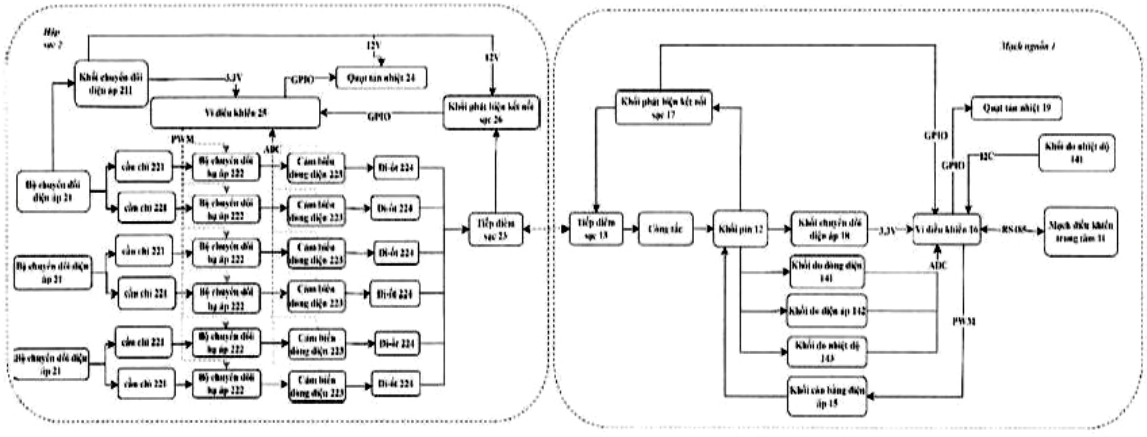


FIG. 5E

(11) **110166 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07382**
(22) 01/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***H02J 7/00***
(71) **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL** (VN)
Số 2, ngõ 15, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) Hà Thanh Sơn (VN); Nguyễn Văn Hữu (VN); Phùng Anh Giang (VN); Lê Tuấn Anh (VN); Hoàng Trung Thành (VN); Nguyễn Kim Thuần (VN)
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG SẠC CHO ROBOT AGV VÀ PHƯƠNG PHÁP SẠC CHO ROBOT AGV ÁP DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế này liên quan đến một hệ thống sạc cho robot AGV (100), bao gồm một mạch nguồn (1) trên robot và một hộp sạc (2) bên ngoài. Mạch nguồn (1) của robot AGV chứa khối pin (12) với nhiều cell pin, cảm biến bao gồm khối đo điện áp (142), khối đo dòng điện (141) và khối đo nhiệt độ (143) cho từng cell pin, và khối cân bằng điện áp (15) thụ động sử dụng điện trở và MOSFET. Vi điều khiển (16) trong hệ thống quản lý dữ liệu từ cảm biến, điều chỉnh quá trình cân bằng điện áp, và phát hiện kết nối sạc. Hệ thống có khả năng điều chỉnh dòng sạc qua nhiều kênh, giám sát và bảo vệ pin, bao gồm các biện pháp xử lý lỗi khi xảy ra quá điện áp, sụt điện áp hoặc quá nhiệt. Hộp sạc (2) tích hợp các bộ chuyển đổi điện áp (21), quạt tản nhiệt (24), và hệ thống điều khiển với nhiều kênh để cung cấp dòng sạc ổn định cho robot AGV. Sáng chế hiện tại đề cập đến phương pháp sạc cho robot AGV theo hệ thống này, bao gồm bước phát hiện kết nối sạc tự động giữa robot AGV và hộp sạc (2), điều chỉnh dòng điện sạc sử dụng bộ điều khiển vi tích phân tỉ lệ để duy trì tổng dòng điện sạc ổn định ở mức 100A, cân bằng điện áp thông qua phương pháp thụ động giữa các cell pin, và phát hiện, xử lý lỗi như quá điện áp, sụt điện áp và quá nhiệt trong quá trình sạc.



Hình 2

(11) **110167 A**
(21) **1-2024-07454**
(22) 17/03/2023
(30) 2022-052592 28/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 03/10/2024
(86) PCT/JP2023/010759 17/03/2023
(87) WO 2023/189781 05/10/2023
(51) ***A01N 37/38***; *A01P 3/00; A01N 25/12; A01N 37/50; A01N 43/40; A01N 43/42; A01N 43/56; A01N 43/60; A01N 43/653; A01N 43/80; A01N 43/88; A01N 43/90; A01N 47/24; A01N 25/02; A01N 25/08*

(71) **MITSUI CHEMICALS CROP & LIFE SOLUTIONS, INC.** (JP)
1-19-1 Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
(72) TAKIGUCHI, Yukiko (JP); TERAOKA, Takeshi (JP); YAMAMOTO, Kentaro (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM KIỂM SOÁT BỆNH CÂY, DẠNG THÀNH PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT BỆNH CÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kiểm soát bệnh cây chứa Tebufloquin và thuốc diệt vi sinh vật khác với Tebufloquin là thành phần có hoạt tính. Thuốc diệt vi sinh vật gồm ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm Pyraclostrobin, Picoxystrobin, Fluoxastrobin, Mandestrobin, Trifloxystrobin, Azaconazol, Bitertanol, Bromuconazol, Ciproconazol, Diphenoconazol, Diniconazol, Epoxiconazol, Etaconazol, Fenbuconazol, Fluquinconazol, Flusilazol, Flutriafol, Hexaconazol, Imibenconazol, Ipconazol, Mefentrifluconazol, Metconazol, Myclobutanil, Penconazol, Propiconazol, Prothioconazol, Simeconazol, Mefentrifluconazol, Tebuconazol, Tetraconazol, Triadimefon, Triadimenol, Triticonazol, Penflufen, Inpyrfluxam, Fluindapyr, Pyraziflumid, Penthiopyrad, Fluopyram, Pyridachlometyl, Pyroquilon, và Ipflufenoquin.

(11) **110168 A**
(21) **1-2024-07455**
(22) 11/03/2022
(43) 25/03/2025
(85) 03/10/2024
(86) PCT/JP2022/011091 11/03/2022
(87) WO2023/170965 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/10/2024
(51) ***A41H 37/10***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) HAYASHI Daisuke (JP); SHIMIZU Noboru (JP); FUNAMIZU Masahiro (JP); TAKAMURA Yoshio (JP); SHIMIZU Toru (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **DỤNG CỤ THÁO KHUY BẤM**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ tháo khuy bấm, có thể tháo rời khuy bấm thành các bộ phận khi khuy bấm được gắn vào vải được tháo ra khỏi vải. Sáng chế liên quan đến dụng cụ tháo khuy bấm (100) để tháo khuy bấm (1) ra khỏi vải (f), mà bộ phận cố định (10) gắn khuy bấm (1) vào đó, khuy bấm (1) này bao gồm nhiều bộ phận. Dụng cụ tháo khuy bấm (100) này bao gồm: đế (110); phần nhận lực ép (120) được bố trí bên trên đế (110) và hạ xuống từ vị trí ban đầu khi được ép; tấm tách (130) được bố trí bên dưới đế (110) và nâng lên và hạ xuống cùng với phần nhận lực ép (120); và phần tác dụng biến dạng (140) kéo dài xuống dưới từ phần nhận lực ép (120) để làm biến dạng khuy bấm (1). Đế (110) bao gồm phần đặt khuy bấm thứ nhất (150) để đặt khuy bấm (1, 1C, 1D). Tấm tách (130) bao gồm phần đặt khuy bấm thứ hai (160), được bố trí ở vị trí tương ứng với phần đặt khuy bấm thứ nhất (150).

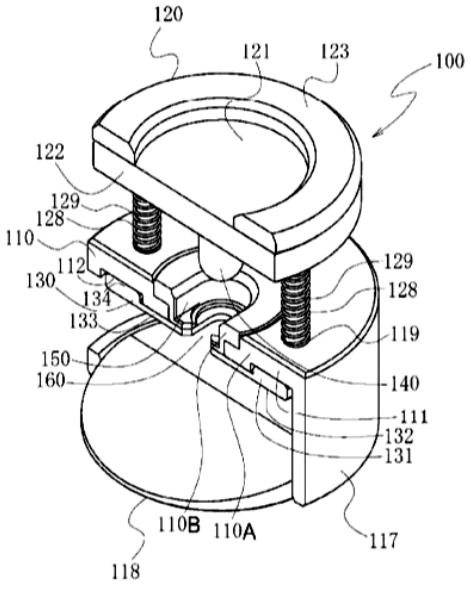


Fig.3

(11) **110169 A**
(21) **1-2024-07458**
(22) 16/01/2020
(30) 62/793,151 16/01/2019 US
62/872,091 09/07/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/01/2020
(86) PCT/US2020/013877 16/01/2020
(87) WO 2020/150470 23/07/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/10/2024
(51) ***G01C 15/00****; G01D 11/24*
(62) 1-2021-04448
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) Samuel A. GOULD (US); Benjamin T. JONES (US); Andrew Kenneth DORSCHEID (US); Gregory R. STROMMEN (US); Jacob D. HADFIELD (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **KHUNG DÙNG CHO THIẾT BỊ CHIẾU LAZE VÀ THIẾT BỊ CHIẾU LAZE**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị chiếu laze với khung compact, dưới dạng khung hoặc bệ tương ứng dùng cho một hoặc nhiều thiết bị chiếu laze. Theo một phương án khung hoặc bệ bao gồm mặt phân cách ghép nối mà cho phép nhiều vị trí ghép nối đối với thiết bị chiếu laze, chẳng hạn như ở các khoảng cách 90 độ.

(11) **110170 A**
(21) **1-2024-07519**
(22) 28/02/2023
(30) 202210225959.X 07/03/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 07/10/2024
(86) PCT/CN2023/078875 28/02/2023
(87) WO 2023/169263 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/10/2024
(51) ***H04W 4/02***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) QIAN, Bin (CN); LIU, Chenchen (CN); YANG, Xun (CN); Wu, Kuan (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dẫn tín hiệu và các thiết bị liên quan. Theo phương pháp này, thiết bị khởi tạo thứ nhất gửi khung kiểm tra vòng. Khung kiểm tra vòng bao gồm thông tin vị trí thời gian-tần số của N tín hiệu phân đoạn băng siêu rộng (ultra-wideband, UWB) thứ nhất, và thông tin độ trễ thứ nhất dành cho mỗi thiết bị trong số M thiết bị hồi đáp thứ hai để đáp lại thiết bị khởi tạo thứ nhất bằng khung hồi đáp. Thiết bị khởi tạo thứ nhất thu nhiều khung hồi đáp dựa trên nhãn thời gian của khung kiểm tra vòng và thông tin độ trễ thứ nhất dành cho mỗi thiết bị hồi đáp thứ hai để đáp lại thiêt bị khởi tạo thử nhất bằng khung hồi đáp. Khung kiểm tra vòng được gửi bởi thiết bị khởi tạo thứ nhất bao gồm thông tin độ trễ thứ nhất dành cho mỗi thiết bị trong số M thiết bị hồi đáp thú hai để đáp lại băng khung hồi đáp, sao cho một số hoặc tất cả các thiết bị trong số M thiết bị hồi đáp thứ hai có thể đáp lại bằng các khung hồi đáp ở các thời gian khac nhau được xác đinh dựa trên các độ trể thứ nhất khác nhau, để tham gia vòng đo cự ly của thiết bị khởi tạo thứ nhất. Hơn nữa, việc này giúp thiết bị khởi tạo thứ nhất thực hiện đo cự ly trên nhiều thiết bị hồi đáp thứ hai trong thời gian ngắn, và giúp cải thiện hiệu quả đo cự ly.

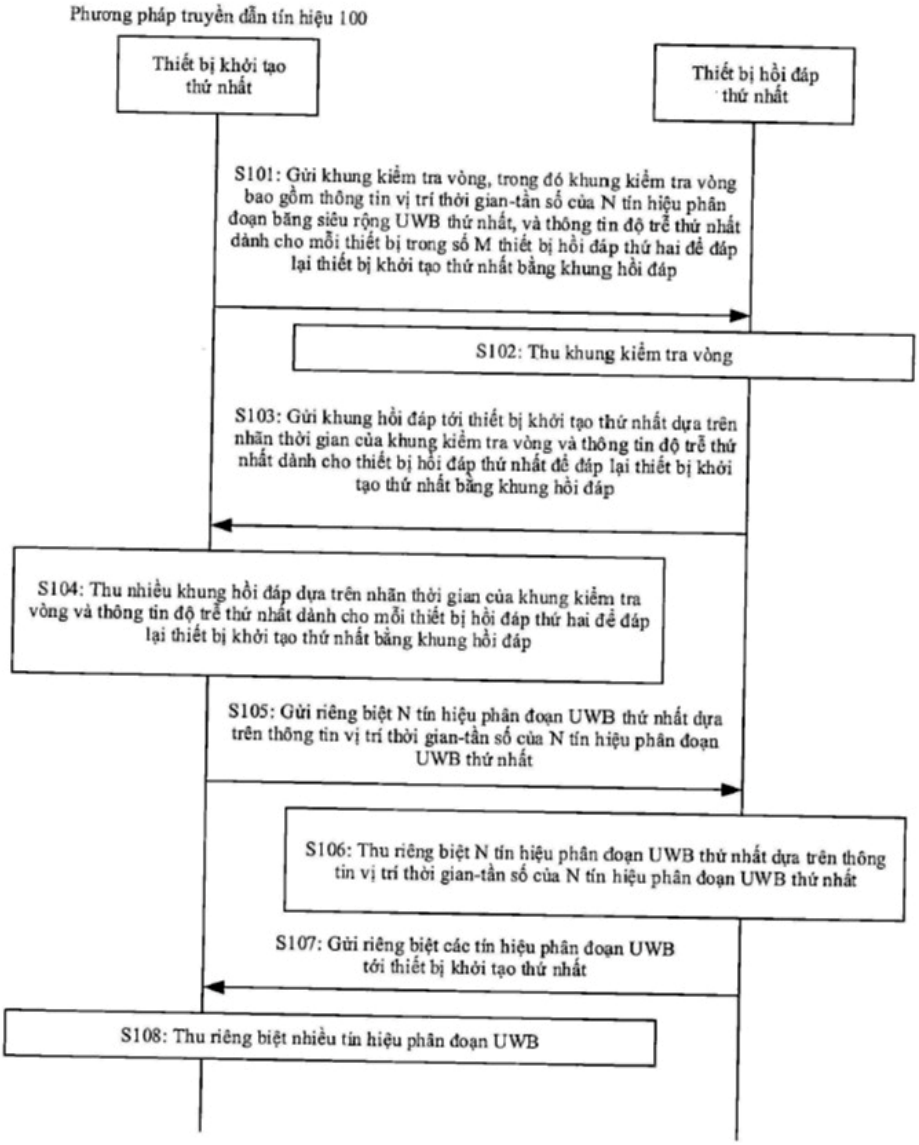

Phương pháp truyền dẫn tín hiệu 100
Thiết bị khởi tạo thứ nhất
Thiết bị hồi đáp thứ nhất
S101: Gửi khung kiểm tra vòng, trong đó khung kiểm tra vòng bao gồm thông tin vị trí thời gian-tần số của N tín hiệu phân đoạn băng siêu rộng UWB thứ nhất, và thông tin độ trễ thứ nhất dành cho mỗi thiết bị trong số M thiết bị hồi đáp thứ hai để đáp lại thiết bị khởi tạo thứ nhất bằng khung hồi đáp
S102: Thu khung kiểm tra vòng
S103: Gửi khung hồi đáp tới thiết bị khởi tạo thứ nhất dựa trên nhãn thời gian của khung kiểm tra vòng và thông tin độ trễ thứ nhất dành cho thiết bị hồi đáp thứ nhất để đáp lại thiết bị khởi tạo thứ nhất bằng khung hồi đáp
S104: Thu nhiều khung hồi đáp dựa trên nhãn thời gian của khung kiểm tra vòng và thông tin độ trễ thứ nhất dành cho mỗi thiết bị hồi đáp thứ hai để đáp lại thiết bị khởi tạo thứ nhất bằng khung hồi đáp
S105: Gửi riêng biệt N tín hiệu phân đoạn UWB thứ nhất dựa trên thông tin vị trí thời gian-tần số của N tín hiệu phân đoạn UWB thứ nhất
S106: Thu riêng biệt N tín hiệu phân đoạn UWB thứ nhất dựa trên thông tin vị trí thời gian-tần số của N tín hiệu phân đoạn UWB thứ nhất
S107: Gửi riêng biệt các tín hiệu phân đoạn UWB tới thiết bị khởi tạo thứ nhất
S108: Thu riêng biệt nhiều tín hiệu phân đoạn UWB

Fig.5

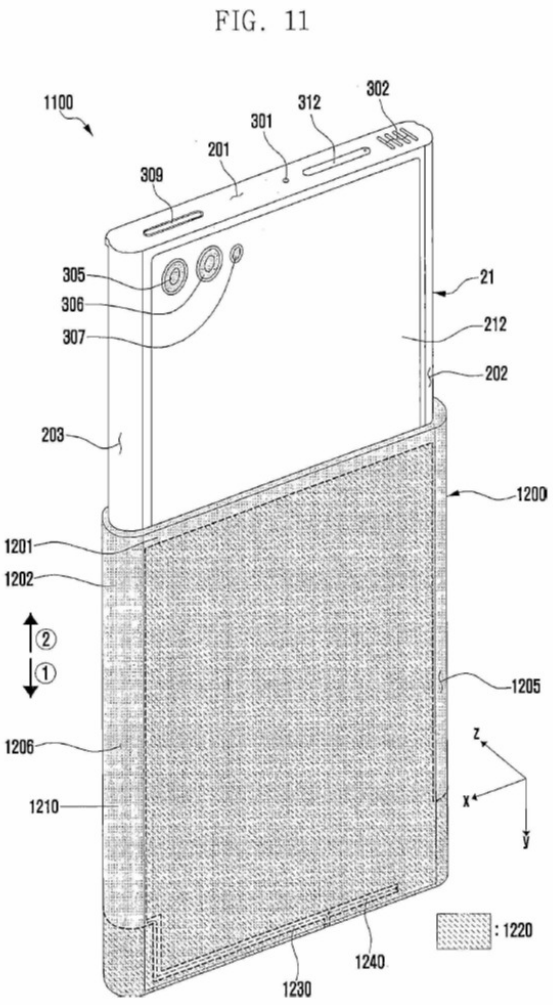
(11) **110171 A**
(21) **1-2024-07523**
(22) 07/04/2023
(30) 10-2022-0044190 08/04/2022 KR
10-2022-0069471 08/06/2022 KR
(43) 25/03/2025
(85) 07/10/2024
(86) PCT/KR2023/004743 07/04/2023
(87) WO 2023/195820 12/10/2023
(51) ***H04M 1/02***; *H01Q 1/24; H01Q 1/38*

(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) AN, Seongyong (KR); KIM, Gyusub (KR); SEOL, Kyungmoon (KR); JANG, Kyihyun (KR); CHO, Bumjin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TRƯỢT ĐƯỢC BAO GỒM MÀN HIỂN THỊ MỀM DẺO VÀ ĂNG TEN**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử trượt được bao gồm: vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai được tạo kết cấu để trượt được đối với vỏ thứ nhất; môđun hiển thị mềm dẻo bao gồm màn hiển thị mềm dẻo và bao gồm vùng thứ nhất, được tạo kết cấu để nhìn thấy được khi vỏ thứ hai được trượt vào đối với vỏ thứ nhất, và vùng thứ hai, được tạo kết cấu để ít nhất một phần được rút ra và nhìn thấy được khi vỏ thứ hai được trượt ra đối với vỏ thứ nhất; và mạch truyền thông không dây, trong đó vỏ thứ hai có thể bao gồm hình mẫu dẫn thứ nhất được nối điện với mạch truyền thông không dây, và hình mẫu dẫn thứ hai được tách biệt về mặt vật lý khỏi hình mẫu dẫn thứ nhất và hoạt động như ăng ten nối đất.

FIG. 11



(11) **110172 A**
(21) **1-2024-07544**
(22) 14/07/2023
(30) 202310718740.8 16/06/2023 CN
(43) 25/03/2025
(85) 08/10/2024
(86) PCT/CN2023/107359 14/07/2023
(87) WO 2024/254934 19/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2024
(51) ***C08L 39/06****; C08J 3/00*
(71) **SHANGHAI YUKING WATER SOLUBLE MATERIAL TECH CO., LTD.** (CN)
Room 103, Building 12, No.600 South Xinyuan Road, Lingang New Area of China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Pudong New Area, Shanghai 201306, China
(72) WANG, Yu (CN); XIONG, Junchao (CN); ZANG, Bing (CN); YUE, Wenwei (CN); CHEN, Zhan (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) CROSPOVIDON CÓ ĐỘ TRẮNG CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHO CHẤT NÀY

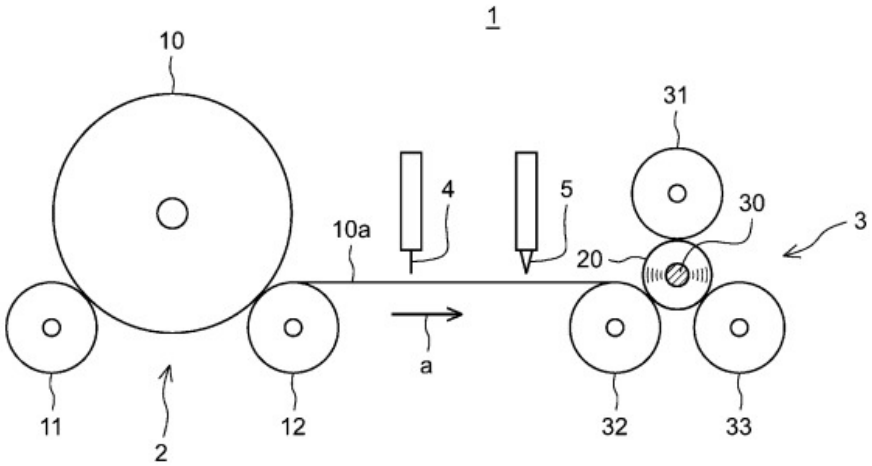
(57) Sáng chế đề cập đến crospovidon có độ trắng cao và phương pháp điều chế cho chất này. Phương pháp điều chế bao gồm các bước sau: trộn crospovidon, nước, axit Lewis, và chất oxy hóa, và thực hiện phản ứng để thu được crospovidon có độ trắng cao. Trong hệ thống dung dịch nước, các tạp chất như N-vinyl pyroliđon, axetalđehyt và các hợp chất ngưng tụ alđehyt được hấp thụ trong crospovidon được oxy hóa và phân hủy hoàn toàn nhờ tác dụng oxy hóa của chất oxy hóa được tăng cường bởi axit Lewis, từ đó giải quyết triệt để vấn đề về sự hóa vàng của các sản phẩm crospovidon; đồng thời, nhờ crospovidon còn được tẩy trắng bằng quá trình oxy hóa mạnh, độ trắng của sản phẩm crospovidon được cải thiện đáng kể, với giá trị độ trắng có thể đạt tới 90%, và trong phương pháp điều chế, không có tạp chất bổ sung nào được đưa vào để ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, sản phẩm có thể đáp ứng yêu cầu của dược điển, và quá trình đơn giản, tiêu thụ ít năng lượng, chi phí thấp, ít ô nhiễm, xanh sạch và thân thiện với môi trường.

(11) **110173 A**
(21) **1-2024-07556**
(22) 09/06/2023
(30) 2022-174637 31/10/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 08/10/2024
(86) PCT/JP2023/021556 09/06/2023
(87) WO2024/095520 10/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2024
(51) ***A47K 10/16***
(71) **CORELEX SHIN-EI CO., LTD.** (JP)
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306, Japan
(72) KUROSAKI Satoshi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CUỘN GIẤY VỆ SINH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CUỘN GIẤY VỆ SINH**

(57) Sáng chế này đề xuất cuộn giấy vệ sinh mà vị trí của hàng lỗ đục của nó có thể được tìm thấy một cách chính xác và sáng chế này cũng đề xuất phương pháp chế tạo cuộn giấy vệ sinh. Bộ cắt lỗ đục 4 tạo hàng lỗ đục trong dải giấy thô 10a đã được kéo ra từ cuộn giấy thô 10, và các vòi đánh dấu 5 phủ chất lỏng đã quy định vào dải giấy thô 10a để tạo các dấu ở hàng lỗ đục và ở các phần đầu của dải giấy của cuộn giấy vệ sinh theo hướng ngang. Dải giấy thô 10a được cuốn lên trong đơn vị quấn 3. Các cuộn giấy vệ sinh được chế tạo từ dải giấy thô 10a này.

FIG.1



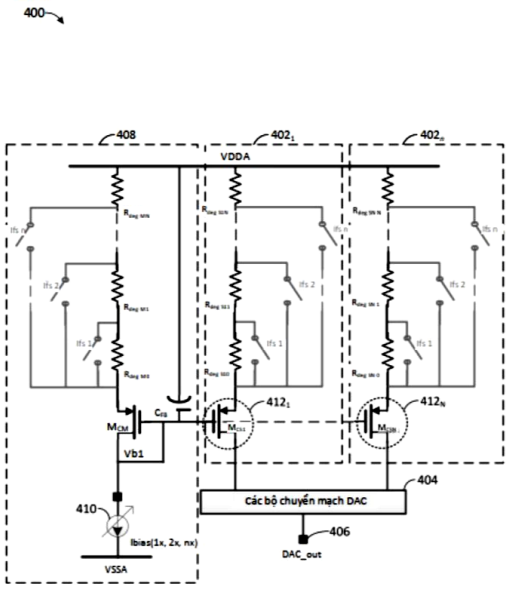
(11) **110174 A**
(21) **1-2024-07561**
(22) 21/02/2023
(30) 2022-037304 10/03/2022 JP
2022-186848 22/11/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 08/10/2024
(86) PCT/JP2023/006169 21/02/2023
(87) WO 2023/171362 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2024
(51) ***C21D 6/00****; H01F 1/147; C22C 38/60; H01F 1/14; C21D 8/12; C22C 38/00*
(71) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.)** (JP)
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan
(72) IKEDA, Kenshi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DÂY TỪ MỀM, THANH THÉP TỪ MỀM, VÀ THÀNH PHẦN TỪ MỀM**

(57) Sáng chế đề xuất thanh dây từ mềm hoặc thanh thép từ mềm bao gồm: C: nhỏ hơn hoặc bằng 0,075% theo khối lượng; Si: nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% theo khối lượng; Mn: lớn hơn hoặc bằng 0,10% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% theo khối lượng; P: nhỏ hơn hoặc bằng 0,100% theo khối lượng; S: nhỏ hơn hoặc bằng 0,100% theo khối lượng; Cu: nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% theo khối lượng; Ni: nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% theo khối lượng; Cr: nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% theo khối lượng; Al: nhỏ hơn 0,030% theo khối lượng; N: nhỏ hơn hoặc bằng 0,0200% theo khối lượng; và Sn: lớn hơn hoặc bằng 0,002% theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,050% theo khối lượng, có phần còn lại là sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi, thanh dây từ mềm hoặc thanh thép từ mềm này còn bao gồm: ferit ở tỷ số diện tích lớn hơn hoặc bằng 80%, trong đó ferit có số lượng kích thước hạt tinh thể nhỏ hơn hoặc bằng 5,0, và thanh dây từ mềm hoặc thanh thép từ mềm có độ cứng Vickers nhỏ hơn hoặc bằng HV 140.

(11) **110175 A**
(21) **1-2024-07577**
(22) 21/03/2023
(30) 17/659,531 18/04/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/US2023/064748 21/03/2023
(87) WO 2023/205560 A1 26/10/2023
(51) ***H03M 1/10****; H03M 1/74; H03F 3/72*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) SAPUTRA, Nitz (ID); SWAMINATHAN, Ashok (CA)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) BỘ CHUYỂN ĐỔI KỸ THUẬT SỐ SANG TƯƠNG TỰ, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN ĐỔI KỸ THUẬT SỐ SANG TƯƠNG TỰ

(57) Sáng chế đề cập chung đến bộ chuyển đổi kỹ thuật số sang tương tự, thiết bị không dây và phương pháp chuyển đổi kỹ thuật số sang tương tự. Phương pháp và máy để điều chỉnh thích ứng điện trở của mạng điện trở trong bộ chuyển đổi kỹ thuật số sang tương tự (DAC), như DAC điều hướng dòng điện cho chuỗi phát. Ví dụ về DAC thường bao gồm nhiều ô DAC. Một hoặc nhiều trong số các ô DAC thường bao gồm nguồn điện và mạng điện trở. Mạng điện trở bao gồm nhiều phần tử điện trở, có điện trở điều chỉnh được và được ghép nối giữa đường cấp điện và nguồn điện. Theo cách này, DAC có thể hỗ trợ nhiều loại dòng điện nguyên cỡ, trong khi duy trì điện áp thoái hóa cao hơn và giảm nhiễu và sự không tương hợp cho khoảng trống nhất định. Đối với một số khía cạnh, một hoặc nhiều trong số các ô DAC còn bao gồm nhiều bộ chuyển mạch (ví dụ, được triển khai với PFET) được ghép nối với một hoặc nhiều trong số các phần tử điện trở và được tạo cấu hình để điều chỉnh điện trở của mạng điện trở.



HÌNH 4A

(11) **110176 A**
(21) **1-2024-07585**
(22) 23/03/2023
(30) 10 2022 111 794.4 11/05/2022 DE
(43) 25/03/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/DE2023/100225 23/03/2023
(87) WO2023/217313 16/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2024
(51) ***C10M 111/04****; C10N 20/02; C10N 20/04; C10N 30/00; C10N 70/00; C10N 30/06; C10N 30/12; C10N 30/18; C10N 40/04; C10N 40/08; C10M 169/04; C10N 30/02*
(71) **FUCHS SE** (DE)
Einsteinstraße 11, 68169 Mannheim, Germany
(72) FRIES, Patrick (DE); BINKLE, Olaf (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

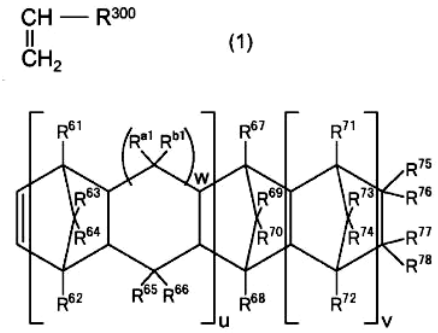
(54) **DẦU NỀN VÀ CHẾ PHẨM LÀM TRƠN DẠNG LỎNG CHỨA DẦU NỀN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dầu nền chứa các polyalphaolefin, các polyme este và các polyalkylen glycol và chế phẩm làm trơn dạng lỏng chứa dầu nền này. Chế phẩm làm trơn dạng lỏng này có thể được sử dụng để làm trơn bộ truyền động và sử dụng trong các hệ thống thủy lực, cụ thể là để làm trơn trong công nghiệp chế biến thực phẩm.

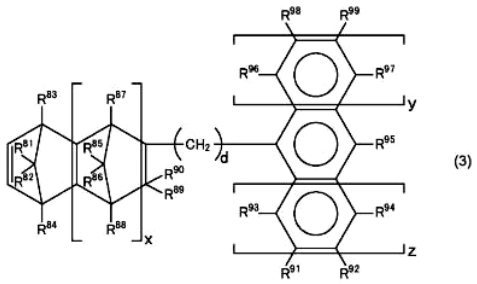
(11) **110177 A**
(21) **1-2024-07590**
(22) 09/02/2023
(30) 2022-037968 11/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/JP2023/004311 09/02/2023
(87) WO 2023/171221 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/10/2024
(51) ***C08F 210/00***; *G02B 1/04; C08F 232/00*
(71) **MITSUI CHEMICALS, INC.** (JP)
2-1, Yaesu 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040028, Japan
(72) LEE Jooyeon (KR); OGAWA Ryohei (JP); NAKASHIMA Makoto (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **COPOLYME OLEFIN MẠCH VÒNG, CHẾ PHẨM COPOLYME OLEFIN MẠCH VÒNG, VẬT ĐÚC VÀ BỘ PHẬN QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến copolyme olefin mạch vòng bao gồm đơn vị cấu tạo (A) có nguồn gốc từ monome olefin được thể hiện bằng công thức (1), và đơn vị cấu tạo (B) có nguồn gốc từ ít nhất một monome olefin mạch vòng được chọn từ nhóm bao gồm monome olefin mạch vòng được thể hiện bằng công thức (2) và monome olefin mạch vòng được thể hiện bằng công thức (3), trong đó, khi tổng hàm lượng của đơn vị cấu tạo (A) và đơn vị cấu tạo (B) trong copolyme olefin mạch vòng được thiết lập ở 100% mol, hàm lượng của đơn vị cấu tạo (A) là bằng hoặc lớn hơn 40% mol và bằng hoặc nhỏ hơn 70% mol và hàm lượng của đơn vị cấu tạo (B) là bằng hoặc lớn hơn 30% mol và bằng hoặc nhỏ hơn 60% mol, trọng lượng phân tử trung bình khối (Mw) được xác định bằng phương pháp sắc ký thấm gel (GPC) là bằng hoặc lớn hơn 50000 và bằng hoặc nhỏ hơn 500000, và nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh (Tg) là bằng hoặc cao hơn 150°C.


(1)

(2)


(3)

(11) **110178 A**
(21) **1-2024-07595**
(22) 13/03/2023
(30) 2022-039465 14/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/JP2023/009651 13/03/2023
(87) WO2023/176783 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/10/2024
(51) ***A61K 31/445****; A61K 47/10; A61K 47/18; A61P 43/00; A61K 47/38; A61K 9/20; A61K 9/28; A61P 3/02; A61K 31/375; A61K 47/36*
(71) **DAIICHI SANKYO HEALTHCARE CO., LTD.** (JP)
14-10, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038234 Japan
(72) KAMO, Tomoari (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM DẠNG RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng rắn chứa nicotinamit, axit ascorbic, và axit tranexamic.

(11) **110179 A**
(21) **1-2024-07596**
(22) 07/03/2023
(30) 2022-040794 15/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/JP2023/008531 07/03/2023
(87) WO2023/176584 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/10/2024
(51) ***C09J 123/08****; H01L 31/048; C09J 133/14; C03C 27/12; C09J 131/06*
(71) **DOW-MITSUI POLYCHEMICALS CO., LTD.** (JP)
2-1, Yaesu 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040028, Japan
(72) SHIMIZU Takahiro (JP); OOGI Kazuyuki (JP); YAMAMOTO Sadaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CHẾ PHẨM NHỰA KẾT DÍNH, LỚP TRUNG GIAN CỦA KÍNH DÁN, KÍNH DÁN, VẬT LIỆU BAO BỌC TẾ BÀO QUANG ĐIỆN VÀ MÔĐUN TẾ BÀO QUANG ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa kết dính bao gồm: copolyme của etylen với este chưa bão hòa (A); và copolyme gốc etylen chứa nhóm epoxy (B) (khác với copolyme của etylen với este chưa bão hòa (A)), trong đó hàm lượng của đơn vị cấu thành có nguồn gốc từ este chưa bão hòa trong copolyme của etylen với este chưa bão hòa (A) là lớn hơn 20% khối lượng đối với tất cả các đơn vị cấu thành tạo ra copolyme của etylen với este chưa bão hòa (A), và giá trị tuyệt đối của độ chênh lệch (X1 - X2) giữa hàm lượng (X1) của đơn vị cấu thành có nguồn gốc từ etylen đối với tất cả các đơn vị cấu thành tạo ra copolyme của etylen với este chưa bão hòa (A) và hàm lượng (X2) của đơn vị cấu thành có nguồn gốc từ etylen đối với tất cả các đơn vị cấu thành tạo ra copolyme gốc etylen chứa nhóm epoxy (B) là 10% khối lượng hoặc nhỏ hơn.

(11) **110180 A**
(21) **1-2024-07600**
(22) 28/03/2023
(30) 2250390-8 30/03/2022 SE
(43) 25/03/2025
(85) 10/10/2024
(86) PCT/SE2023/050272 28/03/2023
(87) WO2023/191691 A1 05/10/2023
(51) ***F16B 12/26****; A47B 47/04*
(71) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)
Prästavägen 513, SE-263 64 VIKEN, Sweden
(72) Thomas MEIJER (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **BỘ CÁC TẤM VÀ SẢN PHẨM LẮP RÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ các tấm bao gồm tấm thứ nhất (1) và tấm thứ hai (2) được tạo kết cấu để đảm nhận trạng thái khóa trong đó mặt phẳng chính thứ nhất (M1) của tấm thứ nhất được bố trí ở góc (Φ) nằm trong khoảng giữa 30° và 150° so với mặt phẳng chính thứ hai (M2) của tấm thứ hai. Lưỡi riêng biệt (6) được bố trí trong rãnh chèn (5) được cung cấp trong rãnh (3) của tấm thứ nhất được tạo kết cấu để phối hợp với phần khóa (7a) của hốc (7) được cung cấp trong phần cạnh (4) của tấm thứ hai để khóa tấm thứ nhất và tấm thứ hai với nhau theo hướng thứ nhất (X) vuông góc với mặt phẳng chính thứ nhất, và phần cạnh được tạo kết cấu để phối hợp với rãnh để khóa tấm thứ nhất và tấm thứ hai với nhau theo hướng thứ hai (Y) song song với mặt phẳng chính thứ nhất. Phần khóa được bố trí ở góc khóa nhỏ hơn 45° so với mặt phẳng chính thứ hai và/hoặc hướng thứ nhất.

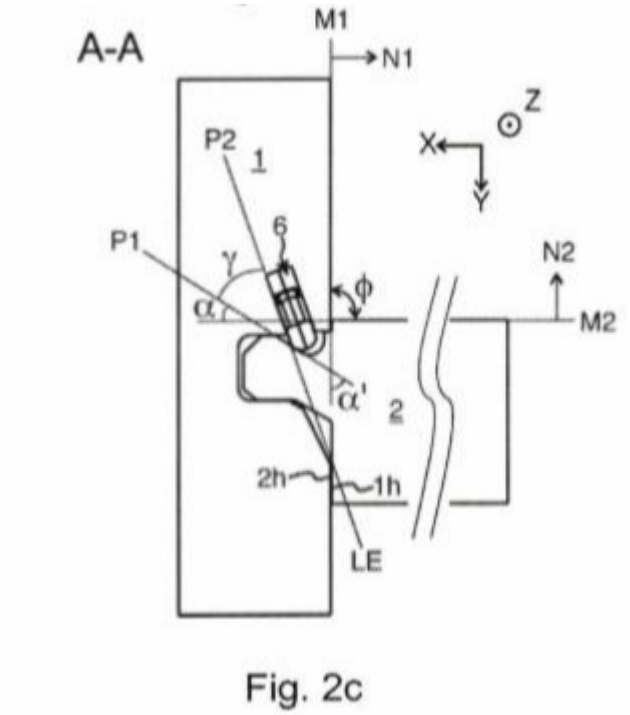


Fig. 2c

(11) **110181 A**
(21) **1-2024-07602**
(22) 20/02/2023
(30) 202210239627.7 11/03/2022 CN
202210439969.3 25/04/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 10/10/2024
(86) PCT/CN2023/077148 20/02/2023
(87) WO2023/169191 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/10/2024
(51) ***H04L 1/00***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HU, Mengshi (CN); HAN, Xiao (CN); DU, Rui (CN); NAREN, Gerile (CN); YANG, Xun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, MÁY TRUYỀN THÔNG, CHIP, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, máy truyền thông, chip, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Trong phương pháp này, thiết bị nhận nhận biết gửi thông tin thứ nhất đến thiết bị truyền nhận biết từ trước, để sử dụng thông tin thứ nhất để chỉ báo yêu cầu đệm của thiết bị nhận nhận biết đối với khung kích khởi. Yêu cầu đệm là để nhận biết. Thiết bị truyền nhận biết gửi khung kích khởi có bit đệm để nhận biết đến thiết bị nhận nhận biết. Bit đệm được xác định dựa trên yêu cầu đệm được chỉ báo bởi thông tin thứ nhất. Do đó, khung kích khởi được gửi bởi thiết bị truyền nhận biết thỏa mãn yêu cầu đệm của thiết bị nhận nhận biết đối với khung kích khởi, sao cho thiết bị nhận nhận biết có đủ thời gian để nhận khung kích khởi và gửi nội dung nhận biết được báo cáo như được kích khởi bởi khung kích khởi. Hơn nữa, chế độ tức thì có thể được sử dụng để phản hồi, hiệu suất phản hồi nội dung nhận biết bởi bộ nhận nhận biết được nâng cao.

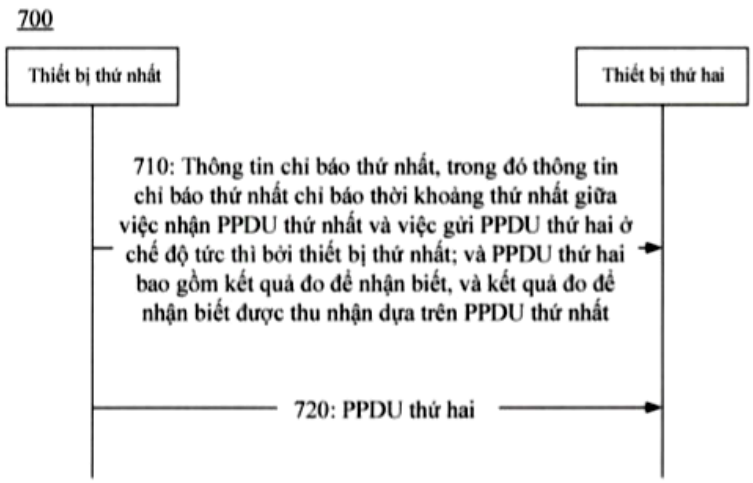


FIG. 7

(11) **110182 A**
(21) **1-2024-07764**
(22) 17/03/2023
(30) 63/320,879 17/03/2022 US
18/119,912 10/03/2023 US
(43) 25/03/2025
(85) 16/10/2024
(86) PCT/CN2023/082210 17/03/2023
(87) WO2023/174413 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/10/2024
(51) ***H04W 24/02***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) SUH, Jung Hoon (KR); ABOUL-MAGD, Osama (CA); XIN, Yan (CA); AU, Kwok Shum (HK)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, MÁY TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, máy truyền thông, và phương tiện đọc được bằng máy tính được liên hợp với định dạng khung báo cáo phép đo nhận biết. Phương pháp bao gồm bước nhận, bởi điểm truy cập (AP) hoặc trạm (STA), yêu cầu ít nhất một báo cáo phép đo nhận biết. Phương pháp này cũng bao gồm bước truyền, bởi AP hoặc STA, khung báo cáo phép đo nhận biết mà bao gồm trường hạng, trường hành động chung, và ít nhất một trường bộ nhận dạng thiết đặt phép đo và ít nhất một phần tử báo cáo phép đo nhận biết. Khung báo cáo quản lý nhận biết có thể bao gồm trường hạng, trường hành động chung, trường thẻ bài hội thoại, trường bộ nhận dạng thiết đặt phép đo, và phần tử báo cáo phép đo nhận biết.

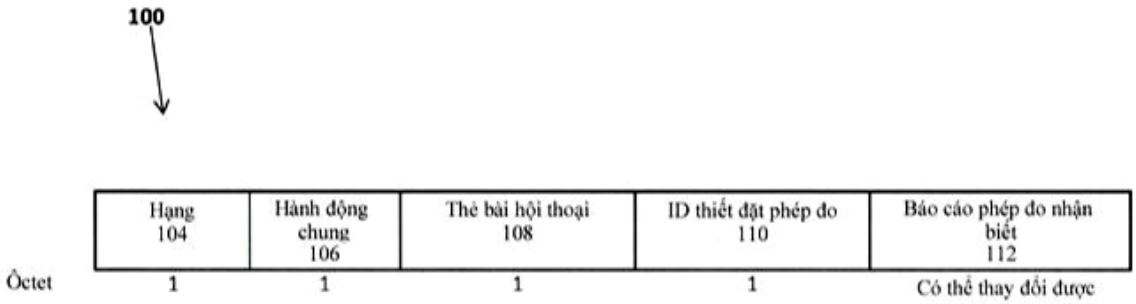


FIG. 1

(11) **110183 A**
(21) **1-2024-07768**
(22) 09/01/2023
(30) 202210335359.9 31/03/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 16/10/2024
(86) PCT/CN2023/071258 09/01/2023
(87) WO2023/185206 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/10/2024
(51) ***H01M 10/0567****; H01M 4/525; H01M 4/505; H01M 10/0525*
(71) **NINGDE AMPEREX TECHNOLOGY LIMITED** (CN)
No. 1 Xingang Road, Zhangwan Town, Jiaocheng District, Ningde, Fujian 352100, China
(72) LIU, Junfei (CN); LAN, Disheng (CN); TANG, Chao (CN); PENG, Xiexue (CN)
(74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN HÓA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN GỒM THIẾT BỊ ĐIỆN HÓA NÀY

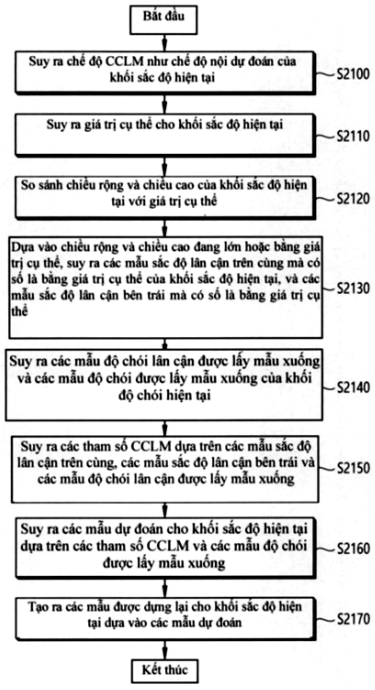
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện hóa gồm điện cực dương, điện cực âm, phần ngăn, và chất điện phân. Chất điện phân gồm floroetylen cacbonat, trong đó tỷ lệ phần trăm a của floroetylen cacbonat là 0,01% đến 5% tính trên khối lượng của chất điện phân; điện cực dương gồm vật liệu hoạt tính điện cực dương, trong đó vật liệu hoạt tính điện cực dương chứa thành phần Mn, và tỷ lệ phần trăm của thành phần Mn lớn hơn hoặc bằng 15% tính trên khối lượng của vật liệu hoạt tính điện cực dương; và vật liệu hoạt tính điện cực dương có đơn vị diện tích phản ứng c được đo bằng m^2/cm^2, trong đó a và c thỏa mãn biểu thức quan hệ sau: $0,0006 \leq a/c \leq 6,25$, và đơn vị diện tích phản ứng là tích của trọng lượng W của vật liệu hoạt tính điện cực dương trên một đơn vị diện tích và diện tích bề mặt riêng BET của vật liệu hoạt tính điện cực dương. Thiết bị điện hóa theo sáng chế đảm bảo năng lực của pin có tỷ lệ phần trăm thành phần mangan được tăng lên trong vật liệu điện cực dương, bằng cách này làm giảm chi phí của các sản phẩm pin mà không làm giảm năng lực của pin.

(11) **110184 A**
(21) **1-2024-07789**
(22) 20/09/2019
(30) 62/734,239 20/09/2018 US
62/737,885 27/09/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 26/03/2021
(86) PCT/KR2019/012195 20/09/2019
(87) WO2020/060258 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/03/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/597; H04N 19/132; H04N 19/176*
(62) 1-2021-01635
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea
(72) CHOI, Jangwon (KR); KIM, Seunghwan (KR); HEO, Jin (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH BẤT BIẾN**

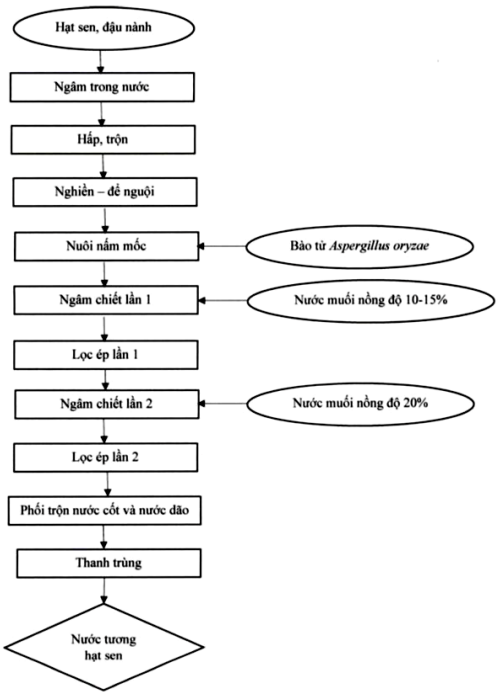
(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp giải mã ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã bao gồm các bước là: suy ra giá trị cụ thể cho khối sắc độ hiện tại; khi chiều rộng và chiều cao của khối sắc độ hiện tại có giá trị bằng hoặc lớn hơn giá trị cụ thể, suy ra các mẫu sắc độ ngoại vi trên có số bằng giá trị cụ thể của khối sắc độ hiện tại và các mẫu sắc độ ngoại vi bên trái có số bằng giá trị cụ thể; suy ra các tham số mô hình tuyến tính thành phần chéo (Cross-component linear model, CCLM) dựa trên các mẫu sắc độ ngoại vi trên, các mẫu sắc độ ngoại vi bên trái, và các mẫu độ chói ngoại vi được lấy mẫu xuống; và suy ra các mẫu dự đoán cho khối sắc độ hiện tại dựa trên các mẫu độ chói được lấy mẫu xuống và các tham số CCLM, trong đó giá trị cụ thể được suy ra là 2.

FIG. 21



(11) **110185 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-07880**
(22) 18/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/10/2024
(51) ***A23L 11/00****; A23L 23/00; A23L 11/50*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Thị Hồng Ánh (VN); Trần Chí Hải (VN); Phan Thị Hồng Liên (VN)
(54) **NƯỚC TƯƠNG ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ NGUYÊN LIỆU CHỨA HẠT SEN**

(57) Sáng chế đề xuất nước tương được sản xuất từ hạt sen với nguyên liệu đầu vào gồm: hạt sen với lượng nằm trong khoảng từ 60 đến 80% theo khối lượng; đậu nành với lượng nằm trong khoảng từ 20 đến 40% theo khối lượng; trong đó nước tương này được sản xuất bằng cách lên men vi sinh hỗn hợp nguyên liệu ban đầu là hạt sen và đậu nành, hạt sen và đậu nành được lên men đồng thời bằng cách trộn bào tử nấm mốc giống *Aspergillus oryaze* vào hỗn hợp hạt sen, đậu nành đã xử lý từ đầu quy trình. Ngoài ra, nước tương này được sản xuất bởi quy trình bao gồm các công đoạn sau: (i) xử lý hỗn hợp hạt sen, đậu nành trước lên men để thu được hỗn hợp hạt sen và đậu nành đã xử lý; (ii) lên men đồng thời hạt sen và đậu nành bằng cách trộn bào tử nấm mốc giống *Aspergillus oryaze* vào hỗn hợp hạt sen, đậu nành đã xử lý thu được; (iii) ngâm chiết lần 1 hỗn hợp hạt sen, đậu nành sau ủ nấm mốc bằng cách bổ sung nước muối nồng độ 10 đến 15% vào hỗn hợp hạt sen, đậu nành sau ủ nấm theo tỷ lệ nước/hỗn hợp hạt sen, đậu nành sau ủ nấm nằm trong khoảng từ 30 đến 40% theo khối lượng; (iv) lọc ép lần 1 để thu lấy phần nước cốt; (v) ngâm chiết lần 2 phần bã thu được được ở bước (iv) với nước muối; (vi) lọc ép lần 2 để thu lấy phần nước dão; (vii) phối trộn nước cốt thu được ở bước (iii) và nước dão thu được ở bước (vi) và các phụ gia; (viii) thanh trùng.



(11) **110186 A**
(21) **1-2024-07882**
(22) 29/05/2023
(30) 202210611368.6 31/05/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 21/10/2024
(86) PCT/CN2023/096967 29/05/2023
(87) WO/2023/231994 07/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/10/2024
(51) ***B01D 35/02****; B01D 29/58*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LIN, Nan (CN); ZHAO, Menglong (CN); HE, Qian (CN); YANG, Wenjian (CN); ZHANG, Kemin (CN); LIU, Zhuang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ LỌC VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Các phương án của sáng chế liên quan đến các công nghệ thiết bị đầu cuối, và cụ thể là đề cập đến thiết bị lọc và thiết bị điện tử. Các phương án của sáng chế nhằm giải quyết vấn đề sự cố bịt của thân vỏ chứa mà bị gây ra do việc vật chất dạng hạt trong nước có thể làm hư hại màng chống nước. Ở thiết bị lọc và thiết bị điện tử được đề xuất theo các phương án, thì lớp lọc thứ nhất được bố trí ở phía ngoài của bề mặt ngoài của thân vỏ chứa, lớp lọc thứ hai được bố trí giữa bề mặt ngoài và lớp lọc thứ nhất, và cả lớp lọc thứ nhất và lớp lọc thứ hai đều bao phủ các lỗ chức năng trên thân vỏ chứa. Theo cách này, thì lớp lọc thứ nhất và lớp lọc thứ hai có thể lọc nước đi vào các lỗ chức năng, để ngăn không cho các tạp chất, chẳng hạn như vật chất dạng hạt trong nước, đi vào các lỗ chức năng. Trong môi trường nước sâu, thì các tạp chất chẳng hạn như vật chất dạng hạt là có thể được ngăn không cho làm hỏng màng chống nước, nên hiệu suất chống nước của thiết bị điện tử này trong môi trường nước sâu là được cải thiện. Tức là, khả năng chịu áp suất nước của thiết bị điện tử này được cải thiện, và độ sâu có thể sử dụng dưới nước của thiết bị điện tử này được tăng lên.

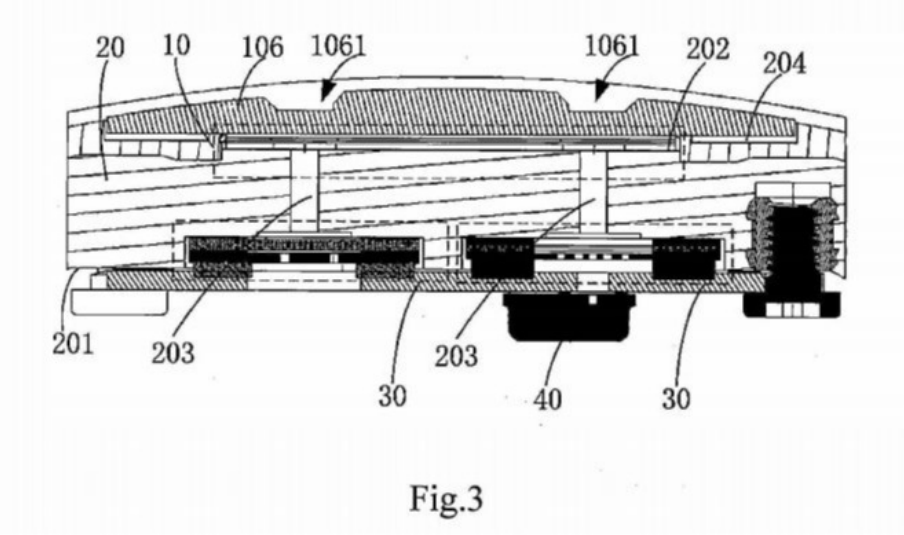


Fig.3

(11) **110187 A**
(21) **1-2024-07935**
(22) 16/03/2023
(30) 2022-049442 25/03/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 22/10/2024
(86) PCT/JP2023/010384 16/03/2023
(87) WO 2023/182163 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/10/2024
(51) ***G06F 16/28****; G06Q 30/0204; G06F 16/9536; G06F 16/2458*
(71) **HAKUHODO DY HOLDINGS INC.** (JP)
3-1, Akasaka 5-chome, Minato-ku, Tokyo 107-6322, Japan
(72) KUMAGAE, Yusuke (JP); DOMOTO, Ryo (JP); MIURA, Shimpei (JP)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý thông tin và phương pháp xử lý thông tin. Thu được tập dữ liệu thứ nhất liên quan đến nhiều cụm thứ nhất. Tập dữ liệu thứ nhất bao gồm, đối với mỗi cụm thứ nhất, phần dữ liệu đặc trưng cụm thứ nhất đại diện cho đặc trưng của cụm thứ nhất tương ứng. Thu được tập dữ liệu thứ hai liên quan đến nhiều cụm thứ hai. Tập dữ liệu thứ hai bao gồm, đối với mỗi cụm thứ hai, phần dữ liệu đặc trưng cụm thứ hai đại diện cho đặc trưng của cụm thứ hai tương ứng. Mỗi phần dữ liệu đặc trưng cụm thứ nhất trong số nhiều phần dữ liệu đặc trưng cụm thứ nhất có trong tập dữ liệu thứ nhất được liên kết với một hoặc nhiều phần dữ liệu đặc trưng cụm thứ hai trong số nhiều phần dữ liệu đặc trưng cụm thứ hai có trong tập dữ liệu thứ hai dựa trên thông tin cho phép nhận dạng cụm thứ nhất và cụm thứ hai mà mỗi thực thể chung thuộc về.



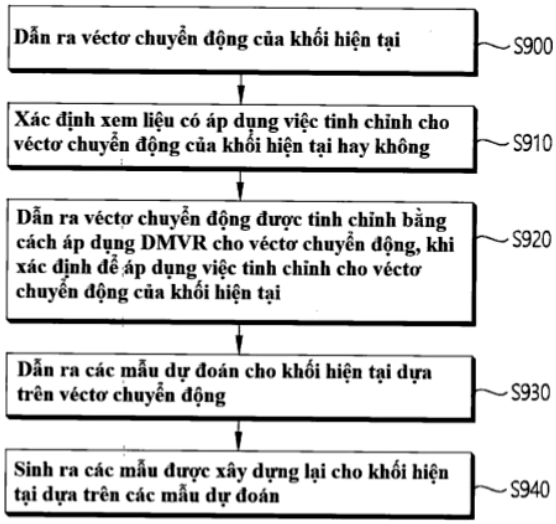
FIG. 6

(11) **110188 A**
(21) **1-2024-07960**
(22) 07/02/2020
(30) 62/805,950 14/02/2019 US
(43) 25/03/2025
(85) 18/08/2021
(86) PCT/KR2020/001788 07/02/2020
(87) WO/2020/166897 20/08/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/08/2021
(51) ***H04N 19/513***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/176; H04N 19/122; H04N 19/139*
(62) 1-2021-05093
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) PARK, Naeri (KR); NAM, Junghak (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ GHI MÃ HÌNH ẢNH, VÀ VẬT GHI KỸ THUẬT SỐ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp giải mã hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã theo sáng chế, bao gồm các bước: dẫn ra véctơ chuyển động cho khối hiện tại; xác định xem liệu có áp dụng việc tinh chỉnh cho véctơ chuyển động cho khối hiện tại hay không; dẫn ra véctơ chuyển động được tinh chỉnh bằng cách áp dụng việc tinh chỉnh véctơ chuyển động phía bộ giải mã (decoder-side motion vector refinement - DMVR) cho véctơ chuyển động nếu xác định được là áp dụng việc tinh chỉnh cho véctơ chuyển động cho khối hiện tại; dẫn ra các mẫu dự đoán cho khối hiện tại trên cơ sở của véctơ chuyển động được tinh chỉnh; và sinh ra các mẫu xây dựng lại cho khối hiện tại trên cơ sở của các mẫu dự đoán, trong đó bước xác định xem liệu có áp dụng việc tinh chỉnh hay không chứa việc xác định xem liệu có áp dụng việc tinh chỉnh hay không trên cơ sở của ít nhất một thành phần trong số kích cỡ của khối hiện tại và thông tin chỉ số trọng số việc dự đoán đôi cho khối hiện tại. Sáng chế cũng bộc lộ phương pháp ghi mã hình ảnh, và vật ghi kỹ thuật số đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp.

FIG. 9

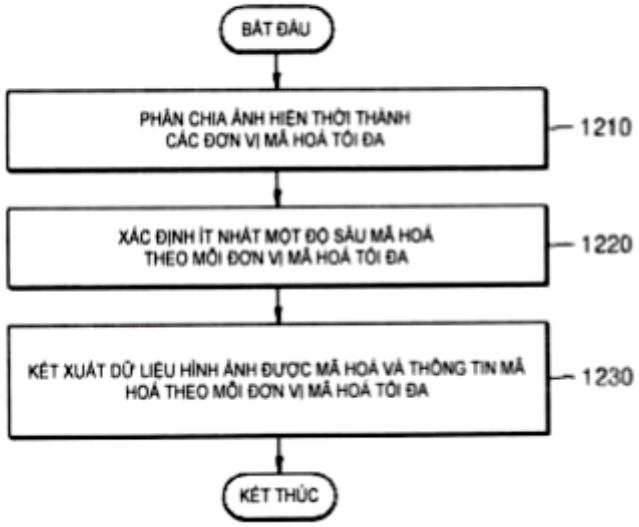


(11) **110189 A**
(21) **1-2024-08013**
(22) 13/01/2011
(30) 10-2010-0003555 14/01/2010 KR
(43) 25/03/2025
(85) 15/01/2020
(86) PCT/KR2011/000239 13/01/2011
(87) WO/2011/087292 21/07/2011
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/01/2020
(51) ***H04N 7/24***
(62) 1-2020-00305
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea
(72) KIM, Il-Koo (KR); MIN, Jung-Hye (KR); JUNG, Hae-Kyung (KR); LEE, Sun-Il (KR); CHEON, Min-Su (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

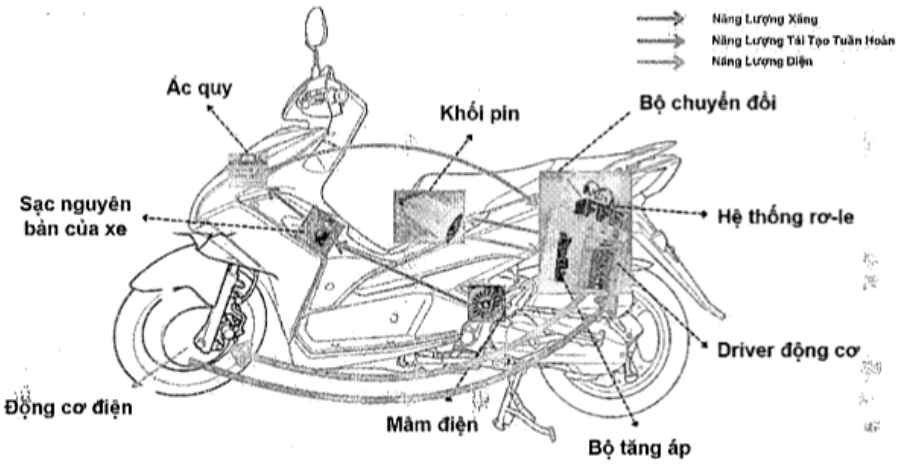
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa video, và phương pháp giải mã dòng bit video. Phương pháp mã hóa video bao gồm các bước: tạo ra thông tin phân chia của đơn vị mã hóa có độ sâu hiện thời trong đơn vị mã hóa tối đa của ảnh; và khi đơn vị mã hóa có độ sâu hiện thời không được phân chia thành các đơn vị mã hóa có độ sâu thấp hơn, thì tạo ra thông tin bỏ qua của đơn vị mã hóa có độ sâu hiện thời.

Fig. 14



(11) **110190 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08014**
(22) 24/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***B60L 1/00****; H02J 15/00; H02J 7/14; B60L 3/00*
(75) **NGUYỄN THẠCH LÂN** (VN)
231/105A Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
(74) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI ĐỘNG CƠ ĐIỆN DÀNH CHO XE CHẠY XĂNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống chuyển đổi động cơ điện dành cho xe chạy xăng. Hệ thống chuyển đổi động cơ điện được áp dụng cho các xe chạy xăng giúp tiết kiệm năng lượng vận hành cho xe, cụ thể: Khi xe chưa lắp hệ thống chuyển đổi động cơ điện dành cho xe chạy xăng thì năng lượng do mâm điện sinh ra gần như bị bỏ đi thông qua nguyên lý làm việc của bộ nạp sạc diot là biến đổi điện năng thành nhiệt năng. Nhưng khi lắp thêm hệ thống chuyển đổi động cơ điện thì ắc quy thông qua bộ chuyển đổi sẽ gửi phần năng lượng điện do mâm điện sinh ra trữ vào khối pin của hệ thống để dùng khi sử dụng động cơ điện. Ngoài ra, hệ thống chuyển đổi động cơ điện cũng có khả năng tận dụng lực phanh để biến đổi động năng thành điện năng và trữ vào khối pin của hệ thống. Qua đó tiết kiệm được mức tiêu hao nhiên liệu chi phí xăng dầu, đồng thời có thể bảo vệ môi trường vì xả thải ít hơn. Đồng thời tận dụng được lượng xe đang có trên thị trường, tránh khai thác tài nguyên sản xuất xe mới, giúp tiết kiệm chi phí mua mới, xã hội giảm bớt chi phí xử lý rác rải công nghiệp xe cũ.



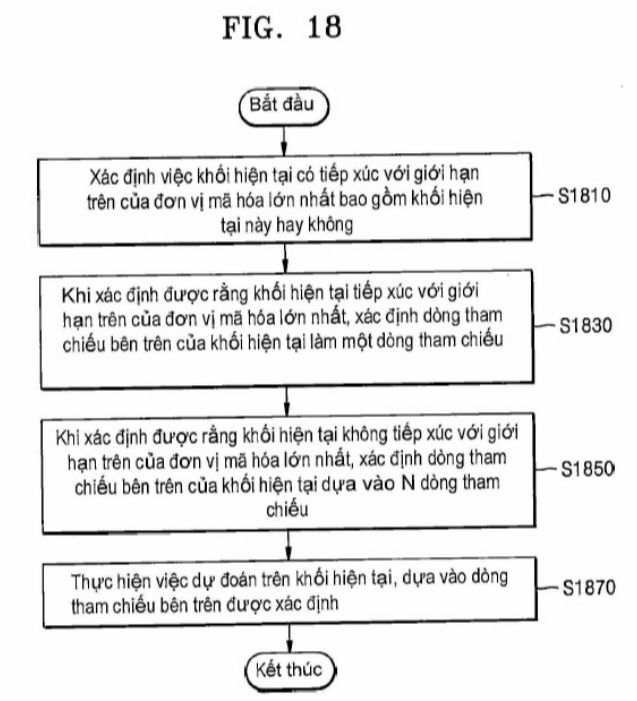
Hình 2

(11) **110191 A**
(21) **1-2024-08070**
(22) 11/07/2019
(30) 62/696,584 11/07/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 03/02/2021
(86) PCT/KR2019/008565 11/07/2019
(87) WO 2020/013627 16/01/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/01/2022
(51) ***H04N 19/14***; *H04N 19/132; H04N 19/50; H04N 19/176; H04N 19/105*
(62) 1-2021-00610
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minsoo (KR); PARK, Minwoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo và phương pháp mã hóa viđeo, trong các quy trình mã hóa và giải mã viđeo, xác định liệu khối hiện tại có tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất bao gồm khối hiện tại này hay không, khi xác định được rằng khối hiện tại tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất, thì xác định dòng tham chiếu bên trên của khối hiện tại là một dòng tham chiếu, khi xác định được rằng khối hiện tại không tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất, thì xác định dòng tham chiếu bên trên của khối hiện tại dựa vào N dòng tham chiếu, và sử dụng dòng tham chiếu bên trên được xác định này.

FIG. 18

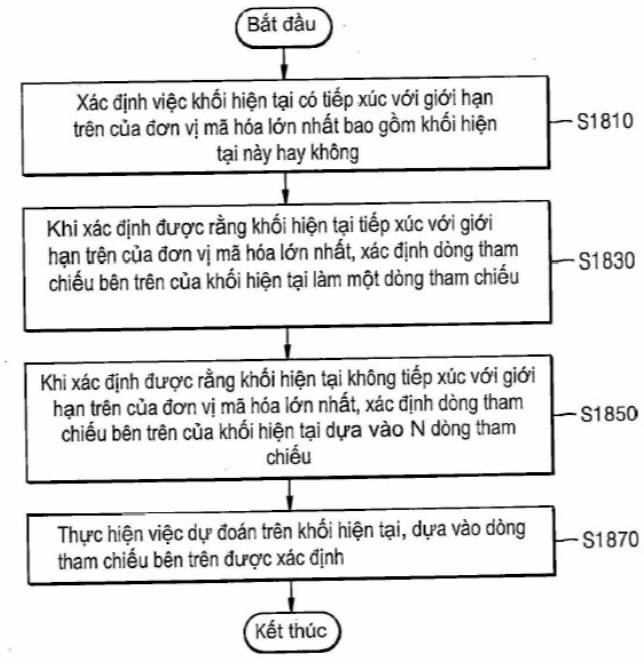


(11) **110192 A**
(21) **1-2024-08074**
(22) 11/07/2019
(30) 62/696,584 11/07/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 03/02/2021
(86) PCT/KR2019/008565 11/07/2019
(87) WO 2020/013627 16/01/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/01/2022
(51) ***H04N 19/14***; *H04N 19/132; H04N 19/50; H04N 19/176; H04N 19/105*
(62) 1-2021-00610
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minsoo (KR); PARK, Minwoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video và phương pháp mã hóa video, trong các quy trình mã hóa và giải mã video, xác định liệu khối hiện tại có tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất bao gồm khối hiện tại này hay không, khi xác định được rằng khối hiện tại tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất, thì xác định dòng tham chiếu bên trên của khối hiện tại là một dòng tham chiếu, khi xác định được rằng khối hiện tại không tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất, thì xác định dòng tham chiếu bên trên của khối hiện tại dựa vào N dòng tham chiếu, và sử dụng dòng tham chiếu bên trên được xác định này.

FIG. 18



(11) **110193 A**
(21) **1-2024-08171**
(22) 03/03/2023
(30) 202210346893.X 02/04/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 29/10/2024
(86) PCT/CN2023/079621 03/03/2023
(87) WO 2023/185376 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/10/2024
(51) ***H04W 84/12***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HU, Mengshi (CN); HAN, Xiao (CN); YU, Jian (CN); DU, Rui (CN); NAREN, Gerile (CN); XIN, Yan (CA); SUE, Jung Hoon (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ NHẬN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ DỮ LIỆU RỖNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ CHIP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền hoặc nhận đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý dữ liệu rỗng, thiết bị truyền thông, vật ghi lưu trữ đọc được bởi máy tính, hệ thống truyền thông và chip, và có thể được sử dụng trong hệ thống truyền thông không dây hỗ trợ chuẩn 802.11be hoặc chuẩn EHT. Theo phương pháp của sáng chế, thiết bị thứ nhất truyền khung NDPA cảm biến, trong đó khung NDPA cảm biến này biểu thị truyền NDP; và sau đó, thiết bị thứ nhất truyền NDP, trong đó NDP này là NDP thứ nhất hoặc NDP thứ hai. Phiên bản lớp vật lý của NDP thứ nhất khác phiên bản lớp vật lý của NDP thứ hai. Một cách tương ứng, thiết bị thứ hai nhận khung NDPA cảm biến và NDP từ thiết bị thứ nhất. Giải pháp này tránh được việc chỉ sử dụng một NDP của phiên bản lớp vật lý cố định, và tận dụng linh hoạt và triệt để các ưu điểm của NDP thứ nhất và NDP thứ hai, nhờ đó cải thiện hiệu suất cảm biến.

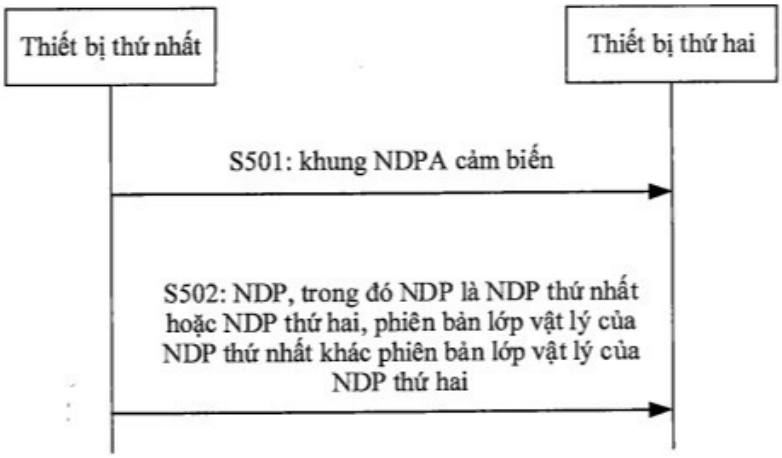


FIG. 5

(11) **110194 A**
(21) **1-2024-08172**
(22) 10/10/2018
(30) 10-2017-0129156 10/10/2017 KR
10-2017-0178140 22/12/2017 KR
10-2018-0071065 20/06/2018 KR
10-2018-0120642 10/10/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 10/04/2020
(86) PCT/KR2018/011905 10/10/2018
(87) WO 2019/074273 18/04/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/03/2021
(51) ***H04N 19/51****; H04N 19/124; H04N 19/70; H04N 19/122; H04N 19/176*
(62) 1-2020-02072
(71) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
(Gajeong-dong) 218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea
2. **INDUSTRY-UNIVERSITY COOPERATION FOUNDATION KOREA AEROSPACE UNIVERSITY** (KR)
76, Hanggongdaehak-ro, Deogyang-gu Goyang-si, Gyeonggi-do 10540, Republic of Korea
(72) LEE, Jin-Ho (KR); KANG, Jung-Won (KR); KO, Hyunsuk (KR); LIM, Sung-Chang (KR); LEE, Ha-Hyun (KR); JUN, Dong-San (KR); KIM, Hui-Yong (KR); KIM, Jae-Gon (KR); PARK, Do-Hyeon (KR); YOON, Yong-Uk (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã video và phương pháp và thiết bị mã hóa video. Trong quy trình mã hóa và giải mã video, thông tin dự đoán liên ảnh cho khối mục tiêu có thể được suy ra, và dự đoán liên ảnh cho khối mục tiêu có thể được thực hiện bằng cách sử dụng thông tin dự đoán liên ảnh được suy ra này. Thông tin dự đoán liên ảnh kết hợp có thể được thực hiện bằng cách kết hợp nhiều đoạn thông tin dự đoán liên ảnh, và thông tin dự đoán liên ảnh kết hợp có thể được thêm như ứng viên vào danh sách được sử dụng cho dự đoán liên ảnh. Một trong số các ứng viên trong danh sách này có thể được chọn để dự đoán liên ảnh cho khối mục tiêu, và dự đoán liên ảnh sử dụng ứng viên được chọn này có thể được thực hiện.

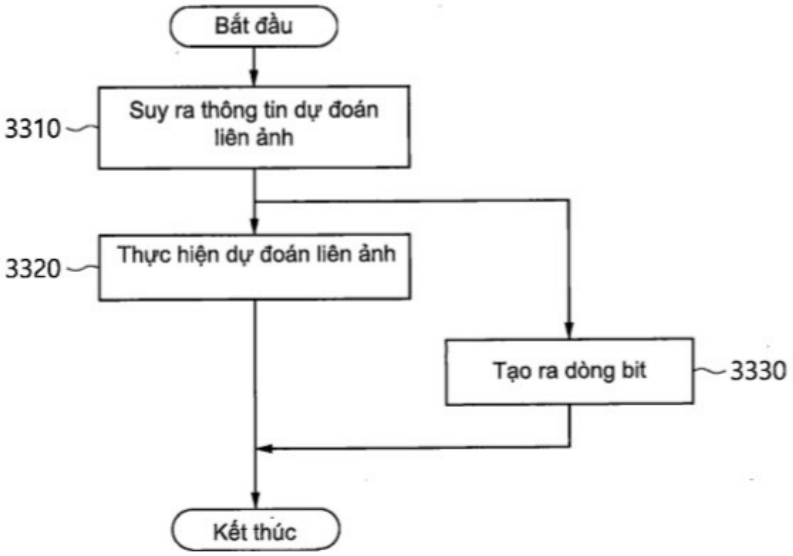

Bắt đầu
3310
Suy ra thông tin dự đoán liên ảnh
3320
Thực hiện dự đoán liên ảnh
Tạo ra dòng bit
3330
Kết thúc

FIG. 33

(11) **110195 A**
(21) **1-2024-08188**
(22) 20/05/2019
(30) 201810496331.7 22/05/2018 CN
(43) 25/03/2025
(85) 14/12/2020
(86) PCT/CN2019/087664 20/05/2019
(87) WO/2019/223660 28/11/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/12/2020
(51) ***H04W 24/02***
(62) 1-2020-07247
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) SHU, Lin (CN); ZHANG, Chengchen (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ PHIÊN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG QUẢN LÝ PHIÊN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống quản lý phiên, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, để giúp tránh việc thiết bị đầu cuối tiêu thụ ác ý các tài nguyên mạng mặt phẳng người dùng, nhờ đó giảm các tài nguyên mạng. Phương pháp quản lý phiên này bao gồm các bước: nhận, bởi phần tử mạng quản lý phiên, thông điệp yêu cầu thứ nhất, trong đó thông điệp yêu cầu thứ nhất này yêu cầu thiết lập phiên thứ nhất dành cho thiết bị đầu cuối và thiết lập phiên thứ nhất dưới dạng phiên luôn mở; xác định, bởi phần tử mạng quản lý phiên, là từ chối thiết lập phiên thứ nhất dưới dạng phiên luôn mở; gửi, bởi phần tử mạng quản lý phiên, thông điệp đáp ứng thứ nhất đến thiết bị đầu cuối mà chỉ thị rằng phần tử mạng quản lý phiên chấp nhận thiết lập phiên thứ nhất và không chấp nhận thiết lập phiên thứ nhất dưới dạng phiên luôn mở; xác định, bởi phần tử mạng quản lý phiên, là cập nhật thuộc tính phiên của phiên thứ nhất từ phiên không phải luôn mở thành phiên luôn mở; và gửi, bởi phần tử mạng quản lý phiên, thông điệp thông báo đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông điệp thông báo này thông báo rằng thuộc tính phiên của phiên thứ nhất là phiên luôn mở.

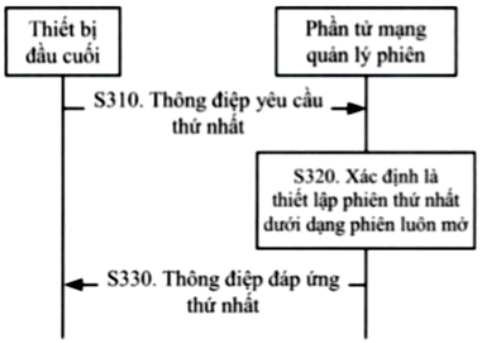
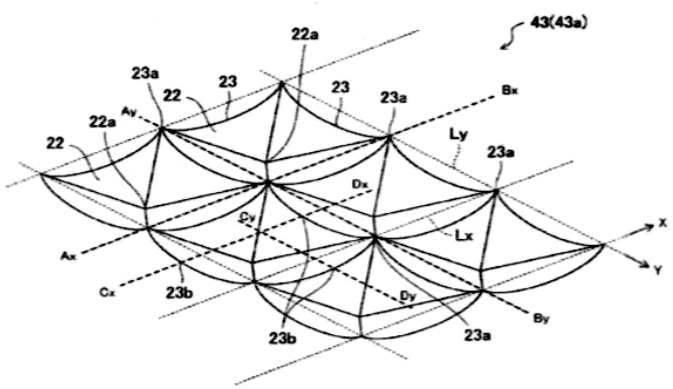


Fig.3

(11) **110196 A**
(21) **1-2024-08199**
(22) 24/05/2023
(30) 2022-087114 27/05/2022 JP
2023-083829 22/05/2023 JP
(43) 25/03/2025
(85) 30/10/2024
(86) PCT/JP2023/019378 24/05/2023
(87) WO 2023/228983 30/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2024
(51) ***G02B 5/02****; F21V 3/00; G02F 1/1335; F21Y 115/10; F21S 2/00; F21Y 105/16*
(71) **KEIWA INCORPORATED** (JP)
10-5, Nihonbashi Kayaba-cho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0025, Japan
(72) FURUTA Akira (JP); SUKIGARA Masayuki (JP); OKABE Motohiko (JP); FUKUI Yoshihiro (JP); KIMURA Tomoko (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TẤM KHUẾCH TÁN ÁNH SÁNG, BỘ ĐÈN NGƯỢC SÁNG, THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG, MÁY THÔNG TIN, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM KHUẾCH TÁN ÁNH SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm khuếch tán ánh sáng (43) có, trên ít nhất là bề mặt thứ nhất (43a), một số lượng phần lõm (22) được tạo thành ở dạng hình chóp đa giác gần như lộn ngược. Các đường chóp (23) mà phân chia ranh giới một số lượng phần lõm (22) đều có dạng mà, đối với đường thẳng nối các giao điểm (23a) của các đường chóp (23), được làm lõm ở khoảng cách giữa các giao điểm (23a). Lấy bước mảng của một số lượng phần lõm (22) là P, và, theo chiều mảng của một số lượng phần lõm (22), các kích thước mà các đoạn cong của mũi đường chóp (23) chiếm giữ là Wr, thì tỉ lệ Wr/P là 0,3 hoặc nhỏ hơn. Độ chênh lệch đỉnh với đáy lớn nhất d giữa đường chóp (23) và đường thẳng nối các giao điểm (23a) của đường chóp (23) nằm trong khoảng từ 1 μm đến 10 μm. Một số lượng phần lõm (22) bao gồm phần lõm (22) trong đó mũi của hình chóp đa giác gần như lộn ngược của nó được tạo thành theo cách tuyến tính.

Hình 5



(11) **110197 A**
(21) **1-2024-08279**
(22) 23/09/2016
(30) 62/233,230 25/09/2015 US
62/369,299 01/08/2016 US
(43) 25/03/2025
(85) 13/04/2018
(86) PCT/US2016/053368 23/09/2016
(87) WO 2017/053748 30/03/2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/04/2018
(51) ***C07K 16/28****; A61K 39/00*
(62) 1-2018-01594
(71) **GENENTECH, INC.** (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America
(72) GROGAN, Jane, L. (AU); JOHNSTON, Robert, J. (US); WU, Yan (US); LIANG, Wei-Ching (US); LUPARDUS, Patrick (US); YADAV, Mahesh (IN); SESHASAYEE, Dhaya (US); HAZEN, Meredith (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI TIGIT CỦA NGƯỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng TIGIT (thụ thể miễn dịch tế bào T với vùng chức năng Ig và ITIM), chế phẩm chứa các kháng thể này, và phương pháp sản xuất các kháng thể này.

(11) **110198 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08281**
(22) 04/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/02/2025
(51) ***C04B 14/06****; C04B 20/02*
(71) **CÔNG TY TNHH GANOLUCI TRƯỜNG SINH** (VN)
46A đường Tân Phước Khánh 21, tổ 8, khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(72) Trần Văn Thành (VN)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÁT MẶN THÀNH CÁT XÂY DỰNG VÀ TẬN THU KIM LOẠI TRONG SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý cát mặn thành cát xây dựng và tận thu kim loại trong sản phẩm. Hệ thống này bao gồm phễu; băng tải; bộ sàng và lọc; bộ năm vít xoắn và bộ phát sóng từ để tách cát, muối (NaCl), tạp chất và kim loại ra riêng từng loại; bể chứa cát sạch thành phẩm gọi là cát Gano sử dụng trong xây dựng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý cát mặn thành cát xây dựng và tận thu kim loại trong sản phẩm. Phương pháp bao gồm các bước: lấy cát biển từ bãi chứa và đổ vào phễu; chuyển cát bằng băng tải đến bộ phận sàng và lọc; lọc cát biển bằng nước và sóng từ để khử mặn; tách kim loại trộn lẫn trong cát biển bằng cách tuyển qua bộ năm trục vít xoắn và hệ thống sóng từ; tách cát sạch hầu như không chứa kim loại không chứa muối và tạp chất.

(11) **110199 A**
(21) **1-2024-08299**
(22) 23/03/2023
(30) 202210369283.1 08/04/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 05/11/2024
(86) PCT/CN2023/083271 23/03/2023
(87) WO2023/193608 12/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2024
(51) ***H04L 5/00***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) GAN, Ming (CN); LIN, Yousi (CN); GONG, Bo (CN); YU, Jian (CN); HU, Mengshi (CN); LIU, Chenchen (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, VÀ CHIP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông và máy truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính và chip, để làm giảm các chi phí và độ phức tạp của chip dải gốc để xử lý tín hiệu tần số thấp và tín hiệu tần số cao. Sáng chế được áp dụng vào hệ thống mạng cục bộ không dây mà hỗ trợ giao thức mạng cục bộ không dây (Wireless Local Area Network, WLAN), ví dụ, hỗ trợ giao thức Wi-Fi thế hệ tiếp theo IEEE 802.11be, ví dụ, các giao thức nhóm 802.11 như Wi-Fi 8. Theo sáng chế, số lượng sóng mang con tương ứng với kênh thứ nhất trong dải tần số thứ nhất lớn hơn hoặc bằng số lượng sóng mang con tương ứng với kênh thứ hai trong dải tần số thứ hai, tỷ số của dải thông của kênh thứ nhất với dải thông kênh tối thiểu được hỗ trợ trong dải tần số thứ nhất bằng tỷ số của dải thông của kênh thứ hai với dải thông kênh tối thiểu được hỗ trợ trong dải tần số thứ hai, và dải thông kênh tối thiểu được hỗ trợ trong dải tần số thứ nhất lớn hơn dải thông kênh tối thiểu được hỗ trợ trong dải tần số thứ hai.

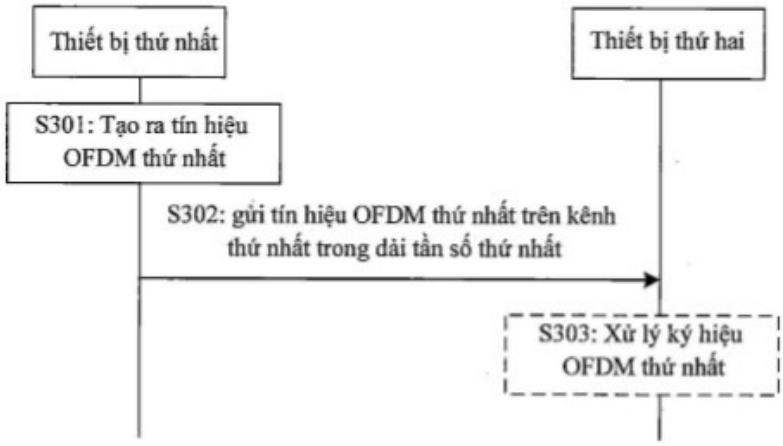


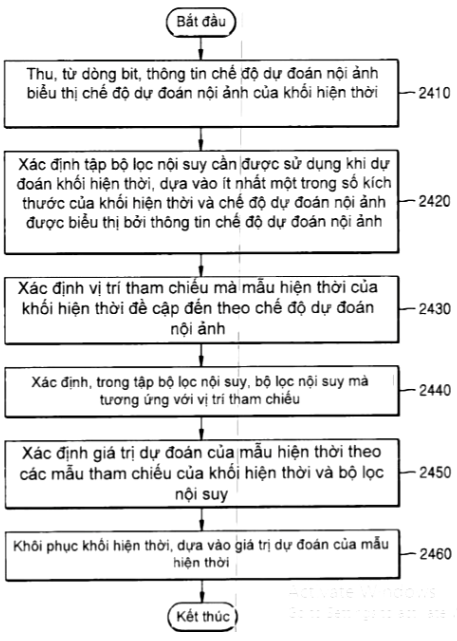
FIG. 3

(11) **110200 A**
(21) **1-2024-08312**
(22) 11/06/2019
(30) 62/683,163 11/06/2018 US
62/699,363 17/07/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2021
(86) PCT/KR2019/006989 11/06/2019
(87) WO 2019/240458 19/12/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/11/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/593; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/105; H04N 19/117*
(62) 1-2021-00130
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minwoo (KR); PARK, Minsoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm các bước: thu, từ dòng bit, thông tin chế độ dự đoán nội ảnh biểu thị chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời; xác định tập bộ lọc nội suy cần được sử dụng khi dự đoán khối hiện thời, dựa vào ít nhất một trong số kích thước của khối hiện thời và chế độ dự đoán nội ảnh được biểu thị bởi thông tin chế độ dự đoán nội ảnh; xác định vị trí tham chiếu mà mẫu hiện thời của khối hiện thời tham chiếu đến theo chế độ dự đoán nội ảnh; xác định, trong tập bộ lọc nội suy, bộ lọc nội suy mà tương ứng với vị trí tham chiếu; xác định giá trị dự đoán của mẫu hiện thời, theo các mẫu tham chiếu của khối hiện thời và bộ lọc nội suy; và khôi phục khối hiện thời, dựa vào giá trị dự đoán của mẫu hiện thời.

FIG. 24



(11) **110201 A**
(21) **1-2024-08314**
(22) 11/06/2019
(30) 62/683,163 11/06/2018 US
62/699,363 17/07/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2021
(86) PCT/KR2019/006989 11/06/2019
(87) WO 2019/240458 19/12/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/11/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/593; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/105; H04N 19/117*
(62) 1-2021-00130
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minwoo (KR); PARK, Minsoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm các bước: thu, từ dòng bit, thông tin chế độ dự đoán nội ảnh biểu thị chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời; xác định tập bộ lọc nội suy cần được sử dụng khi dự đoán khối hiện thời, dựa vào ít nhất một trong số kích thước của khối hiện thời và chế độ dự đoán nội ảnh được biểu thị bởi thông tin chế độ dự đoán nội ảnh; xác định vị trí tham chiếu mà mẫu hiện thời của khối hiện thời tham chiếu đến theo chế độ dự đoán nội ảnh; xác định, trong tập bộ lọc nội suy, bộ lọc nội suy mà tương ứng với vị trí tham chiếu; xác định giá trị dự đoán của mẫu hiện thời, theo các mẫu tham chiếu của khối hiện thời và bộ lọc nội suy này; và khôi phục khối hiện thời, dựa vào giá trị dự đoán của mẫu hiện thời.

FIG. 24

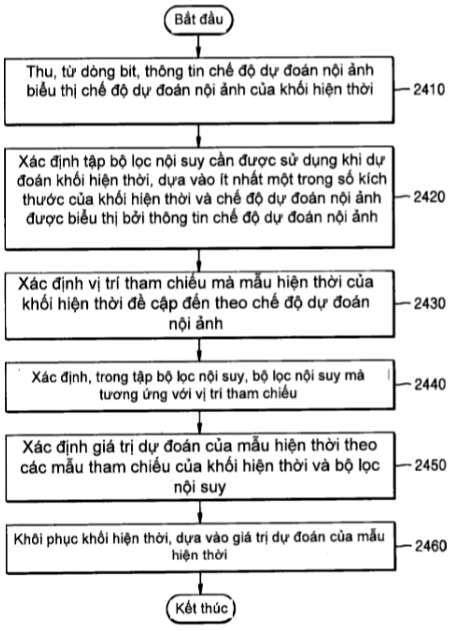


(11) **110202 A**
(21) **1-2024-08315**
(22) 11/06/2019
(30) 62/683,163 11/06/2018 US
62/699,363 17/07/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 11/01/2021
(86) PCT/KR2019/006989 11/06/2019
(87) WO 2019/240458 19/12/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/11/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/593; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/105; H04N 19/117*
(62) 1-2021-00130
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minwoo (KR); PARK, Minsoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm các bước: thu, từ dòng bit, thông tin chế độ dự đoán nội ảnh biểu thị chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời; xác định tập bộ lọc nội suy cần được sử dụng khi dự đoán khối hiện thời, dựa vào ít nhất một trong số kích thước của khối hiện thời và chế độ dự đoán nội ảnh được biểu thị bởi thông tin chế độ dự đoán nội ảnh; xác định vị trí tham chiếu mà mẫu hiện thời của khối hiện thời tham chiếu đến theo chế độ dự đoán nội ảnh; xác định, trong tập bộ lọc nội suy, bộ lọc nội suy mà tương ứng với vị trí tham chiếu; xác định giá trị dự đoán của mẫu hiện thời, theo các mẫu tham chiếu của khối hiện thời và bộ lọc nội suy này; và khôi phục khối hiện thời, dựa vào giá trị dự đoán của mẫu hiện thời.

FIG. 24



(11) **110203 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08336**
(22) 06/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/01/2025
(51) ***A01N 65/00****; A01N 65/26; A01P 7/00; A01P 1/00; A01P 3/00; A01N 59/00; A01N 65/38*
(75) **NGÔ THÀNH LÂM** (VN)
Kv Bình Lợi, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
(74) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT VẬT GÂY HẠI VÀ BỔ SUNG DINH DƯỠNG CHO CÂY TRỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sinh học diệt vật gây hại và bổ sung dinh dưỡng cho cây trồng, bao gồm hai phần: phần dung dịch cô đặc và phần bón gốc. Phần dung dịch cô đặc được điều chế từ lá xoan đào tươi, lá trầu không tươi, lá thuốc lào và canxi. Phần bón gốc được tạo phần bã thu được trong quá trình điều chế dung dịch cô đặc và được phối trộn với phân chuồng và sau đó được ủ để tạo thành phẩm hoàn chỉnh. Quy trình sản xuất chế phẩm này bao gồm các bước: lựa chọn, sơ chế lá xoan đào, lá trầu không; rửa sạch lá xoan đào, lá trầu không sau đó để ráo và mang đi thái nhỏ; trộn đều lá xoan đào, lá trầu không với lá thuốc lào; ủ hỗn hợp ba loại lá; bổ sung nước vào nồi hỗn hợp lá, đun sôi và để lửa nhỏ; loại bỏ phần bã lá và tiếp tục cô đặc hỗn hợp; bổ sung thêm canxi vào hỗn hợp để thu được phần dung dịch cô đặc hoàn thiện; phần bã được loại bỏ được phối trộn với phân chuồng và sau đó được ủ 30 ngày để tạo ra phần bón gốc. Chế phẩm có tác dụng diệt trừ nấm bệnh, côn trùng và virut gây hại trên các cây trồng nông nghiệp như hồ tiêu, lúa, nho, táo, cây trà, các loại cây có múi và nhiều loại cây trồng khác, khi được pha loãng với nước theo tỷ lệ phù hợp để tưới gốc hoặc để phun lá.

(11) **110204 A**
(21) **1-2024-08349**
(22) 19/04/2023
(30) 22168871.6 19/04/2022 EP
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2024
(86) PCT/NL2023/050205 19/04/2023
(87) WO 2023/204704 26/10/2023
(51) ***B67D 1/00***; *B67D 3/00; B67D 1/08*

(71) **HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V.** (NL)
Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, the Netherlands
(72) BROUWER, Eric Richard (NL); BAX, Bart Jan (NL); OTTO, Jeroen Frank (NL); PAAUWE, Arie Maarten (NL)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị phân phối đồ uống bao gồm vỏ, trong đó thiết bị phân phối được nối với hoặc có thể nối được với nguồn đồ uống và/hoặc bao gồm và/hoặc có thể nối được với ít nhất một nguồn chất lỏng và ít nhất một nguồn thành phần đồ uống, và bao gồm hệ thống trộn để trộn thành đồ uống chất lỏng từ ít nhất một nguồn chất lỏng và ít nhất một thành phần đồ uống từ nguồn thành phần đồ uống, trong đó thiết bị phân phối còn bao gồm hệ thống phân phối để phân phối đồ uống, hệ thống phân phối này bao gồm ít nhất một vòi rót có đầu xả, trong đó thiết bị phân phối đồ uống còn bao gồm ít nhất một phần tử định vị để định vị vành cốc uống so với đầu xả của vòi rót.

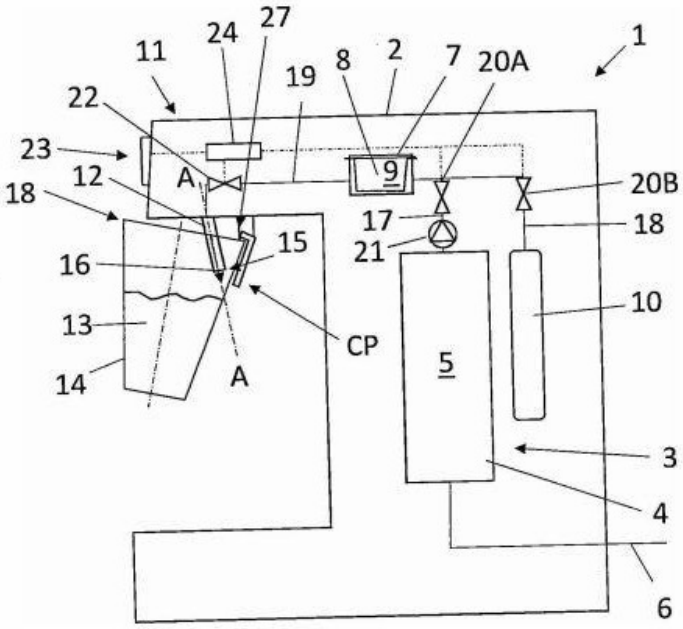


Fig. 1A

(11) **110205 A**
(21) **1-2024-08350**
(22) 01/11/2022
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2024
(86) PCT/CN2022/129018 01/11/2022
(87) WO 2024/092517 10/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
(51) ***H04L 27/00****; H03M 13/13*
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) LIANG, Chulong (CN); ZHAO, Wei (CN); XU, Jin (CN); LI, Liguang (CN); YU, Guanghui (CN); KANG, Jian (CN); FU, Qiang (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, thiết bị, và các hệ thống liên quan tới thiết kế sơ đồ so khớp tốc độ cho lập mã phân cực, lập mã tích chập được điều chỉnh phân cực (Polarization-adjusted convolutional, PAC), hoặc lập mã phân cực được biến đổi trước khác. Theo một khía cạnh ví dụ, phương pháp truyền thông số bao gồm các bước: xác định, bởi nút thứ nhất, chuỗi bit đầu ra có E bit dựa trên chuỗi bit đầu vào c có K bit, trong đó chuỗi bit đầu ra được xác định bằng cách thực hiện biến đổi phân cực và thao tác lặp; trong đó chuỗi bit đầu ra được xác định dựa trên đầu ra của biến đổi phân cực và đầu ra của thao tác lặp; trong đó đầu vào của thao tác lặp là một phần của chuỗi bit trước khi biến đổi phân cực. Phương pháp cũng bao gồm bước truyền, bởi nút thứ nhất, tín hiệu bao gồm chuỗi bit đầu ra đến nút thứ hai.

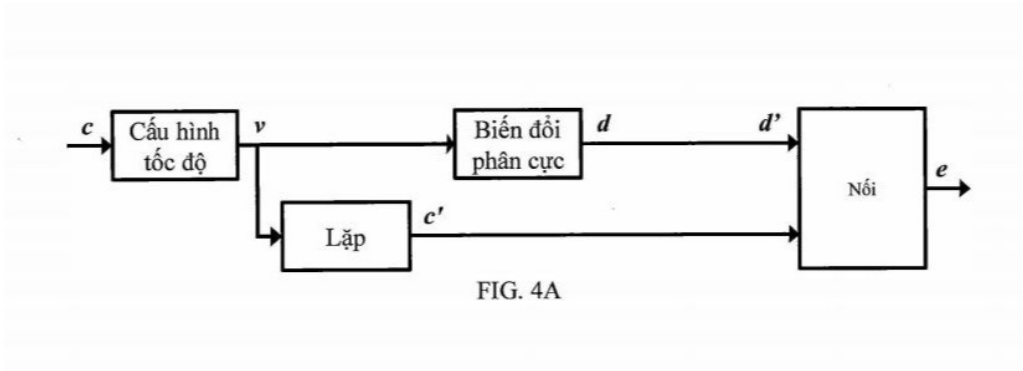


FIG. 4A

(11) **110206 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08357**
(22) 06/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/11/2024
(51) ***C02F 1/58***
(71) **LƯU THẾ ANH** (VN)
Số 89, ngõ 622, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Thế Anh (VN); Lê Văn Giang (VN); Nguyễn Ái Quỳnh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THU HỒI CACBON TỪ NƯỚC THẢI CHỨA CACBONAT BẰNG CÔNG NGHỆ KẾT TINH TẠO HẠT ĐỒNG NHẤT TẦNG SÔI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi cacbon từ nước thải chứa cacbonat (CO_3^{2-})) bằng công nghệ tạo hạt đồng nhất tầng sôi (FBHG) sử dụng hệ thống phản ứng FBHG bao gồm cột phản ứng FBHG được thiết kế để bao gồm hai phần, phần thân cột trên để chứa nước thải cần xử lý và phần thân cột dưới để tạo hạt, phương pháp này về cơ bản bao gồm các bước:
i) chuẩn bị nước thải chứa ion Mg^{2+} và CO_3^{2-} với nồng độ thích hợp sao cho tỷ lệ mol của $[Mg^{2+}]/[CO_3^{2-}]$ nằm trong khoảng từ 1,15 đến 1,3, tốt hơn là khoảng 1,2;
ii) cho nước thải được chuẩn bị ở bước i) vào cột phản ứng FBHG;
iii) thu hồi cacbon sau cột phản ứng FBHG dưới dạng hạt chứa $MgCO_3$;
trong đó điều kiện thực hiện mỗi bước là như được mô tả trong bản mô tả. Giải pháp theo sáng chế cho phép thu hồi, lưu trữ cacbon dưới dạng hạt $MgCO_3.6H_2O$ thu được có dạng hình cầu, bề mặt nhẵn, độ ẩm thấp, độ tinh khiết cao. Ở độ phóng đại cao, bề mặt hạt gồm các mảnh có cấu trúc giống chiếc lá đan xen với nhau. Các hạt thu được có thể được sử dụng làm nguyên liệu vào cho các ngành công nghiệp, nhằm tiết kiệm tài nguyên, xử lý chất thải giàu magie, thu giữ cacbon, giảm ô nhiễm môi trường và hướng tới kinh tế tuần hoàn.

(11) **110207 A**
(21) **1-2024-08359**
(22) 12/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2024
(86) PCT/CN2022/086469 12/04/2022
(87) WO 2023/197192 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/59***; *H04N 19/593*

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); YANG, Fuzheng (CN); ZHANG, Zhenyao (CN); WANG, Danni (CN); LI, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, BỘ MÁY MÃ HÓA, BỘ MÁY GIẢI MÃ, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và bộ máy mã hóa, phương pháp và bộ máy giải mã, thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp mã hóa bao gồm: xác định thông tin tham chiếu của khối hiện tại; lọc một số phần của thông tin trong thông tin tham chiếu của khối hiện tại để xác định thông tin mục tiêu của khối hiện tại; xác định hệ số trọng số theo trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất trong thông tin mục tiêu; xác định khối dự đoán cho thành phần màu thứ hai của khối hiện tại theo hệ số trọng số và trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ hai trong thông tin mục tiêu; và xác định trị số tái cấu trúc của điểm mẫu thành phần màu thứ hai của khối hiện tại theo khối dự đoán. Theo cách này, độ chính xác của dự đoán sắc độ có thể được cải thiện và tốc độ mã có thể được lưu, và hiệu suất mã hóa và giải mã cũng có thể được cải thiện.

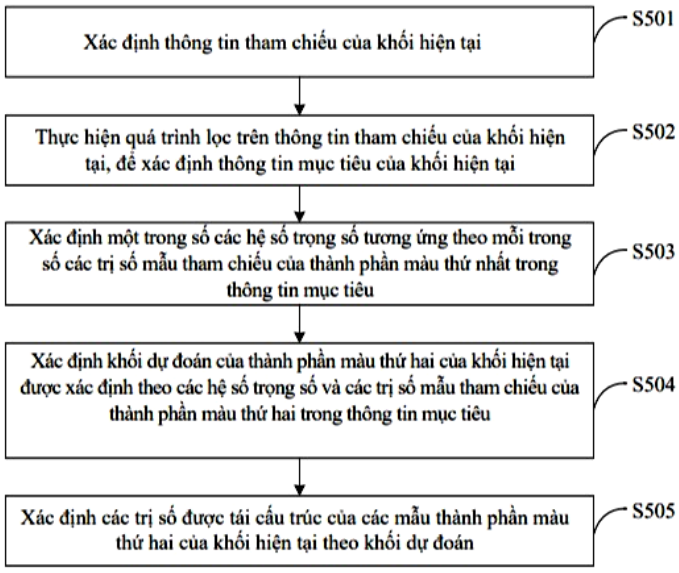


FIG. 5

(11) **110208 A**
(21) **1-2024-08360**
(22) 12/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2024
(86) PCT/CN2022/086466 12/04/2022
(87) WO 2023/197190 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/159***; *H04N 19/186*

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); YANG, Fuzheng (CN); DU, Hongqing (CN); LI, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và bộ máy mã hóa, phương pháp và bộ máy giải mã, thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp giải mã bao gồm: giải mã dòng bit, và xác định thông số điều khiển thứ nhất cho khối hiện tại; xác định trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại; xác định hệ số trọng số theo trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại và thông số điều khiển thứ nhất; xác định trị số dự đoán của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại theo hệ số trọng số và trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại; và xác định trị số tái cấu trúc của điểm lấy mẫu của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại theo trị số dự đoán của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại. Theo cách này, thông số điều khiển thứ nhất cho khối hiện tại được truyền trong dòng bit, hệ số trọng số tương ứng với điểm ảnh trong khối hiện tại mà cần được dự đoán được tính toán bằng cách sử dụng thông số điều khiển thứ nhất, và hệ số trọng số được sử dụng cho sự dự đoán thành phần màu của điểm ảnh đã nêu trong khối hiện tại, sao cho không chỉ có thể cải thiện độ chính xác của dự đoán và tiết kiệm được tốc độ bit mà hiệu suất mã hóa và giải mã cũng có thể được cải thiện.

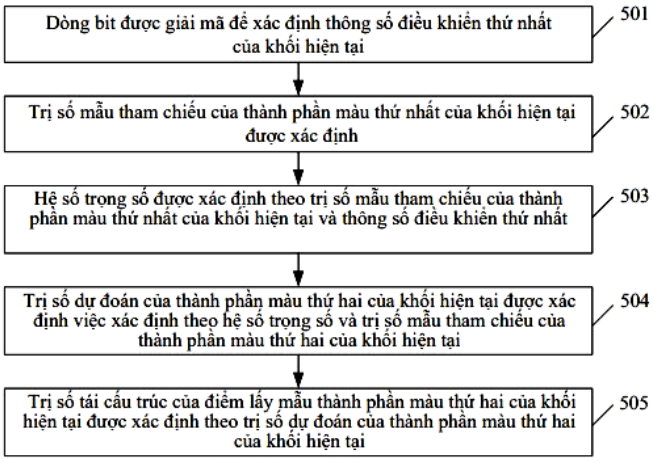


FIG. 5A

(11) **110209 A**
(21) **1-2024-08361**
(22) 12/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2024
(86) PCT/CN2022/086465 12/04/2022
(87) WO 2023/197189 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/11***

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); YANG, Fuzheng (CN); WANG, Danni (CN); DU, Hongqing (CN); LI, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và bộ máy mã hóa, phương pháp và bộ máy giải mã, thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp giải mã bao gồm: xác định trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại; theo trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại, xác định hệ số trọng số nhờ mô hình mạng nơ-ron, trong đó đầu vào cho mô hình mạng nơ-ron bao gồm trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại; theo hệ số trọng số và trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại, xác định khối được dự đoán của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại; và theo khối dự đoán, xác định trị số được tái cấu trúc của điểm lấy mẫu của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại. Bằng cách sử dụng giải pháp kỹ thuật theo sáng chế, không chỉ có thể làm tăng độ chính xác của dự đoán sắc độ và tiết kiệm tốc độ mã hóa, mà còn cải thiện hiệu suất mã hóa và giải mã.

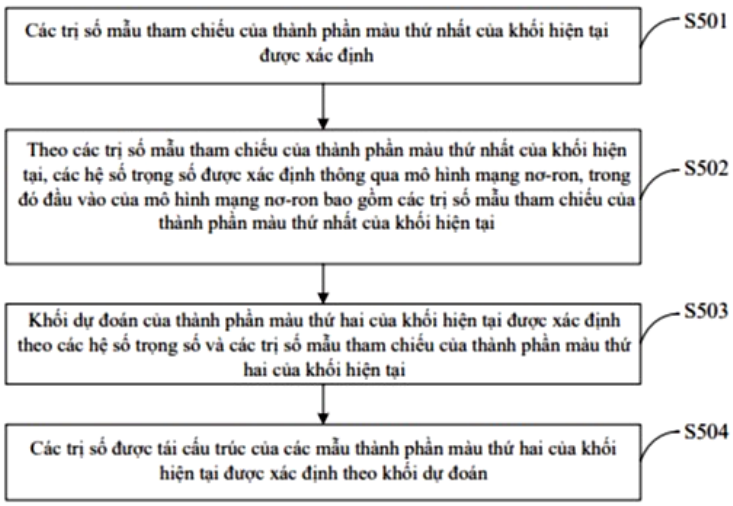


FIG. 5

(11) **110210 A**
(21) **1-2024-08362**
(22) 11/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 06/11/2024
(86) PCT/CN2022/086089 11/04/2022
(87) WO 2023/197104 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/91*
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) WANG, Fan (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ BỘ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã, các bộ mã hóa, bộ giải mã và phương tiện lưu trữ. Phương pháp mã hóa bao gồm: lựa chọn nhiều khối liên quan được mã hóa tương ứng với khối hiện tại từ vùng được xác định trước, vùng được xác định trước bao gồm vùng có mối tương quan với khối hiện tại; trên cơ sở của thông tin tham chiếu của nhiều khối liên quan, xác định thông số chỉ số mô hình ngữ cảnh của phần tử cú pháp thứ nhất của khối hiện tại; và trên cơ sở của mô hình ngữ cảnh tương ứng với thông số chỉ số mô hình ngữ cảnh, mã hóa phần tử cú pháp thứ nhất của khối hiện tại. Theo cách này, bằng cách thiết đặt vùng thiết đặt trước lớn hơn, nhiều khối liên quan hơn được lựa chọn cho khối hiện tại, sự tương quan của khối hình ảnh trong không gian được sử dụng đầy đủ, và mô hình ngữ cảnh thích hợp hơn có thể được khớp cho phần tử cú pháp thứ nhất của khối hiện tại, nhờ đó làm tăng hiệu quả nén của phần tử cú pháp và còn cải thiện hiệu quả nén của toàn bộ hệ thống.

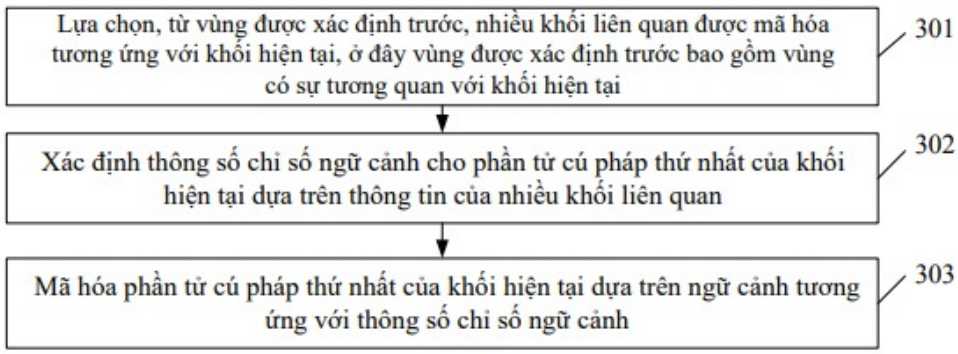


FIG. 3

(11) **110211 A**
(21) **1-2024-08389**
(22) 05/04/2023
(30) PA202200323 05/04/2022 DK
(43) 25/03/2025
(85) 07/11/2024
(86) PCT/EP2023/058923 05/04/2023
(87) WO2023/194428 12/10/2023
(51) ***B63B 21/04****; B63B 35/68; B63B 21/56*
(71) **SVITZER A/S** (DK)
Sundkrogsgade 17, 2100 Copenhagen Ø, Denmark
(72) BANGSLUND, Thomas (DK)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ NỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ nối để nối dây tàu biển và dây tàu lai dắt. Bộ nối này bao gồm vùng nối để tiếp nhận dây tàu biển và dây tàu lai dắt. Một bộ dẫn hướng được tạo kết cấu để tiếp nhận đầu nối và dẫn hướng đầu nối quanh vùng nối để quấn đầu nối quanh các dây. Chi tiết cố định được tạo kết cấu để cố định đầu nối vào các dây sao cho các dây được nối. Chi tiết cố định nằm ở trước bộ dẫn hướng và được tạo kết cấu để uốn cong đầu nối trước khi đầu nối được tiếp nhận bởi bộ dẫn hướng.

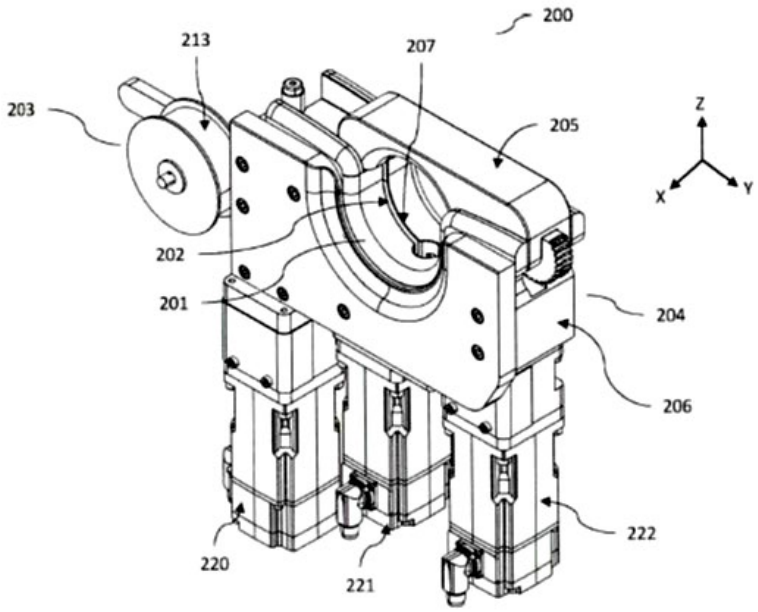


Fig. 9

(11) **110212 A**
(21) **1-2024-08390**
(22) 12/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 07/11/2024
(86) PCT/CN2022/086470 12/04/2022
(87) WO 2023/197193 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/82***

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); YANG, Fuzheng (CN); ZHANG, Zhenyao (CN); LI, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp giải mã bao gồm: xác định thông số giải mã thứ nhất theo vùng mẫu; xác định trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại; theo trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ nhất của khối hiện tại và thông số giải mã thứ nhất, xác định hệ số trọng số thứ nhất; và theo hệ số trọng số thứ nhất và trị số mẫu tham chiếu của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại, xác định trị số dự đoán thứ nhất của thành phần màu thứ hai của khối hiện tại.

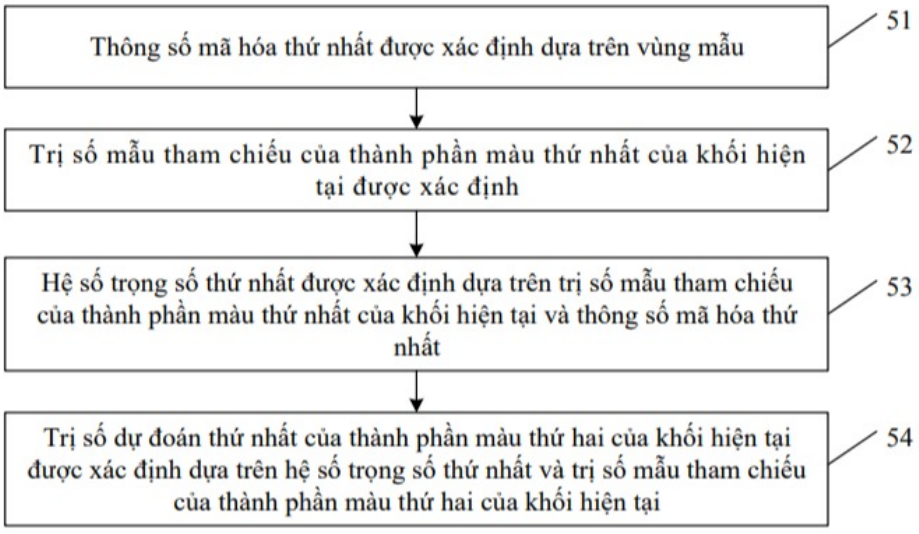


FIG. 5

(11) **110213 A**
(21) **1-2024-08396**
(22) 13/04/2022
(43) 25/03/2025
(85) 07/11/2024
(86) PCT/CN2022/086473 13/04/2022
(87) WO 2023/197195 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/50***

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); YANG, Fuzheng (CN); QIAO, Wenhan (CN); LI, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã video, bộ mã hóa, bộ giải mã, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp bao gồm: xác định loại thứ nhất của các thông số phương thức dự đoán nội khung; xác định trị số dự đoán thứ nhất của khối hiện tại theo loại thứ nhất của các thông số phương thức dự đoán nội khung, và tính toán trị số dư thừa giữa trị số gốc của khối hiện tại và trị số dự đoán thứ nhất; xác định thông số biến đổi thứ nhất của khối hiện tại theo trị số dự đoán thứ nhất của khối hiện tại hoặc loại thứ nhất của thông số phương thức dự đoán nội khung; xác định thông số biến đổi thứ hai để biến đổi khối hiện tại trên cơ sở của thông số biến đổi thứ nhất, và thực hiện quy trình biến đổi trên trị số dư thừa trên cơ sở của thông số biến đổi thứ hai để thu được hệ số biến đổi của khối hiện tại.

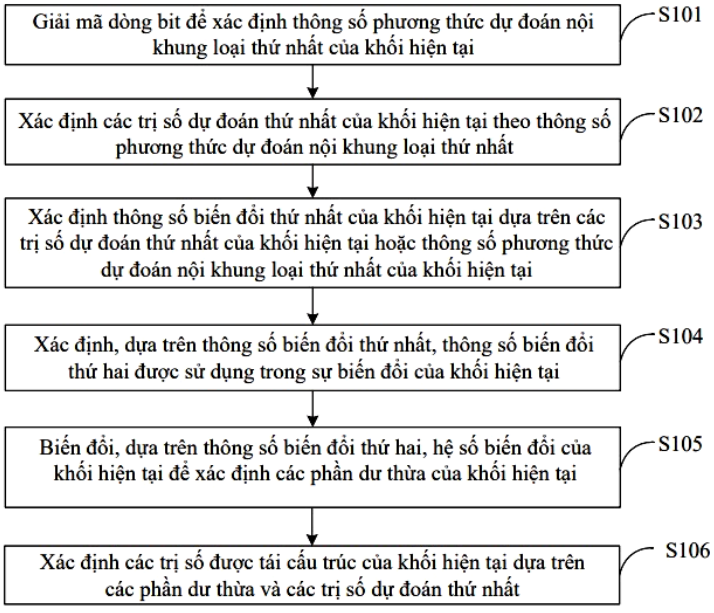


FIG. 3

(11) **110214 A**
(21) **1-2024-08444**
(22) 20/09/2019
(30) 10-2018-0114342 21/09/2018 KR
10-2018-0114344 21/09/2018 KR
10-2018-0114343 21/09/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 08/04/2021
(86) PCT/KR2019/012290 20/09/2019
(87) WO 2020/060327 A1 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/86; H04N 19/513; H04N 19/593; H04N 19/70; H04N 19/119; H04N 19/186*
(62) 1-2021-01904
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, BỘ GIẢI MÃ VIDEO VÀ BỘ MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, bộ giải mã video, bộ mã hóa video và phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời, trong đó phương pháp giải mã video theo sáng chế bao gồm các bước là: tạo ra danh mục ứng viên hợp nhất trong khối hiện tại; định rõ một trong số nhiều ứng viên hợp nhất được đưa vào danh mục ứng viên hợp nhất; suy ra vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại dựa trên vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của ứng viên hợp nhất được định rõ; suy ra vectơ affin đối với khối con trong khối hiện tại, sử dụng vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại; và thực hiện dự báo bù chuyển động cho khối con dựa trên vectơ affin.

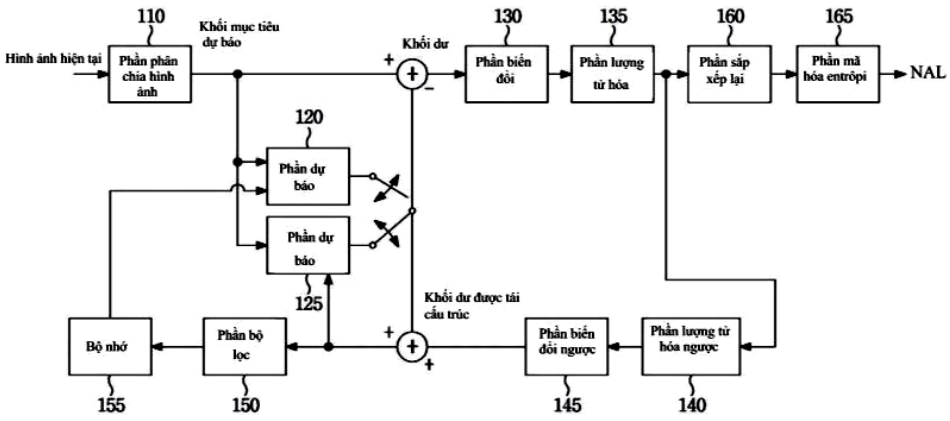


Fig.1

(11) **110215 A**
(21) **1-2024-08445**
(22) 20/09/2019
(30) 10-2018-0114342 21/09/2018 KR
10-2018-0114344 21/09/2018 KR
10-2018-0114343 21/09/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 08/04/2021
(86) PCT/KR2019/012290 20/09/2019
(87) WO 2020/060327 A1 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/86; H04N 19/513; H04N 19/593; H04N 19/70; H04N 19/119; H04N 19/186*
(62) 1-2021-01904
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, BỘ GIẢI MÃ VIDEO VÀ BỘ MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, bộ giải mã video, bộ mã hóa video và phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời, trong đó phương pháp giải mã video theo sáng chế bao gồm các bước là: tạo ra danh mục ứng viên hợp nhất trong khối hiện tại; định rõ một trong số nhiều ứng viên hợp nhất được đưa vào danh mục ứng viên hợp nhất; suy ra vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại dựa trên vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của ứng viên hợp nhất được định rõ; suy ra vectơ affin đối với khối con trong khối hiện tại, sử dụng vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại; và thực hiện dự báo bù chuyển động cho khối con dựa trên vectơ affin.

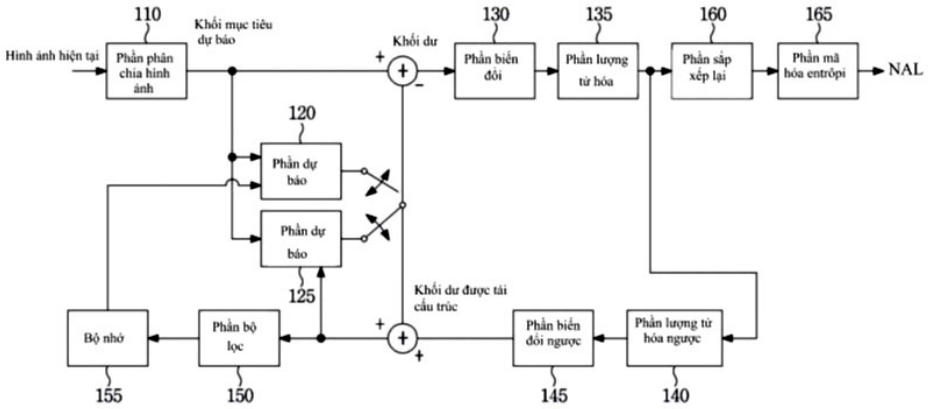


Fig.1

(11) **110216 A**
(21) **1-2024-08446**
(22) 20/09/2019
(30) 10-2018-0114342 21/09/2018 KR
10-2018-0114344 21/09/2018 KR
10-2018-0114343 21/09/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 08/04/2021
(86) PCT/KR2019/012290 20/09/2019
(87) WO 2020/060327 A1 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/86; H04N 19/513; H04N 19/593; H04N 19/70; H04N 19/119; H04N 19/186*
(62) 1-2021-01904
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, BỘ GIẢI MÃ VIDEO VÀ BỘ MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, bộ giải mã video, bộ mã hóa video và phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời, trong đó phương pháp giải mã video theo sáng chế bao gồm các bước là: tạo ra danh mục ứng viên hợp nhất trong khối hiện tại; định rõ một trong số nhiều ứng viên hợp nhất được đưa vào danh mục ứng viên hợp nhất; suy ra vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại dựa trên vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của ứng viên hợp nhất được định rõ; suy ra vectơ affin đối với khối con trong khối hiện tại, sử dụng vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại; và thực hiện dự báo bù chuyển động cho khối con dựa trên vectơ affin.

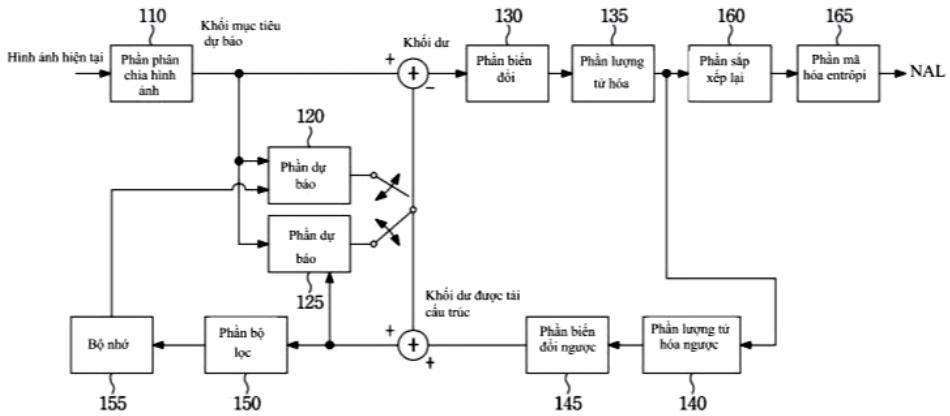


Fig.1

(11) **110217 A**
(21) **1-2024-08447**
(22) 20/09/2019
(30) 10-2018-0114342 21/09/2018 KR
10-2018-0114344 21/09/2018 KR
10-2018-0114343 21/09/2018 KR
(43) 25/03/2025
(85) 08/04/2021
(86) PCT/KR2019/012290 20/09/2019
(87) WO 2020/060327 A1 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/86; H04N 19/513; H04N 19/593; H04N 19/70; H04N 19/119; H04N 19/186*
(62) 1-2021-01904
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, BỘ GIẢI MÃ VIDEO VÀ BỘ MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, bộ giải mã video, bộ mã hóa video và phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời, trong đó phương pháp giải mã video theo sáng chế bao gồm các bước là: tạo ra danh mục ứng viên hợp nhất trong khối hiện tại; định rõ một trong số nhiều ứng viên hợp nhất được đưa vào danh mục ứng viên hợp nhất; suy ra vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại dựa trên vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của ứng viên hợp nhất được định rõ; suy ra vectơ affin đối với khối con trong khối hiện tại, sử dụng vectơ hạt affin thứ nhất và vectơ hạt affin thứ hai của khối hiện tại; và thực hiện dự báo bù chuyển động cho khối con dựa trên vectơ affin.

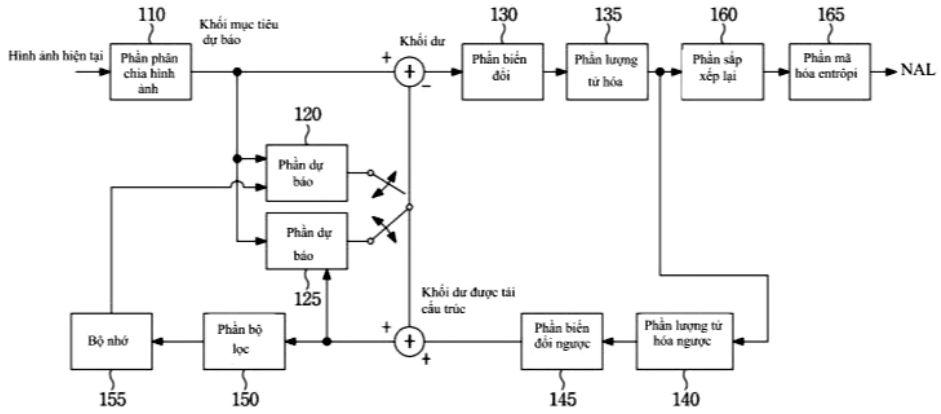


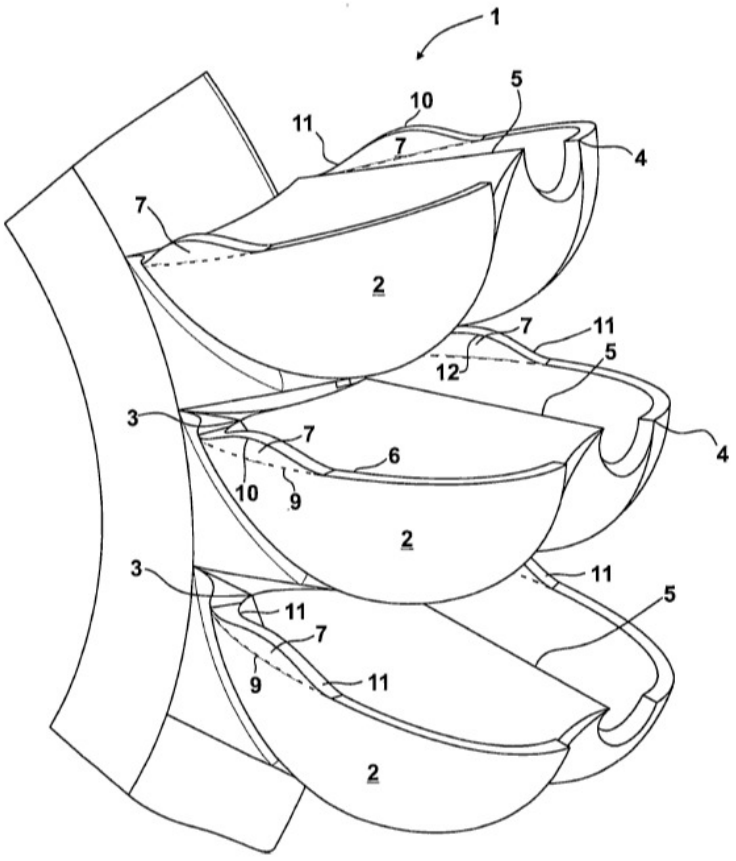
Fig.1

(11) **110218 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08457**
(22) 11/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/11/2024
(51) ***B82B 3/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thị Như Hoa (VN); Lê Hồng Thọ (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO CẢM BIẾN QUANG HỌC DÙNG VẬT LIỆU NANO BẠC DỰA TRÊN DUNG MÔI EUTECTIC SÂU (DEEP EUTECTIC SOLVENT-DES)**

(57) Quy trình chế tạo cảm biến quang học dùng vật liệu nano bạc bao gồm: tiến hành phối trộn (3-aminopropyl) triethoxysilane (APTES) với ethanol và nước khử ion (DI) theo tỷ lệ nhất định thu được hỗn hợp dung dịch APTES; tiến hành chuẩn bị lam thủy tinh, trong đó bao gồm: tiến hành ngâm lam thủy tinh lần lượt trong các dung dịch NaOH, acetone, ethanol và thực hiện đánh siêu âm trong bể siêu âm ở điều kiện nhiệt độ nước ổn định khoảng 30°C đến 32°C; sau đó tiến hành loại bỏ hết NaOH, acetone, ethanol, thêm nước khử ion DI, và tiếp tục đánh siêu âm từ 10 phút đến 15 phút; tiến hành loại bỏ nước khử ion DI; thu được lam thủy tinh đã qua xử lý; tiến hành nhúng lam thủy tinh đã qua xử lý lần vào methanol, lau sạch hai mặt bằng giấy không bụi và để khô tự nhiên, thu được lam thủy tinh đã xử lý; tiến hành tạo biến tính bề mặt lam thủy tinh đã xử lý bằng oxygen plasma để tạo nhóm -OH trên bề mặt, trong điều kiện áp suất 5 X 10^{-2} torr và thời gian tạo oxygen plasma trong từ 2 phút đến 3 phút; thu được lam thủy tinh đã biến tính; tiến hành quá trình phủ màng vật liệu nano bạc Ag-PNs trong đó bao gồm: tiến hành nhanh chóng ngâm lam thủy tinh đã biến tính trong dung dịch APTES trong thời gian từ 2 giờ đến 3 giờ, giúp chức năng hóa bề mặt lam thủy tinh đã biến tính, tạo nhóm chức -NH_2 thuận lợi cho quá trình phủ màng Ag-NPs; tiến hành làm sạch lam thủy tinh đã biến tính sau quá trình ngâm APTES bằng dung dịch ethanol và để khô tự nhiên; thu được lam thủy tinh đã biến tính với APTES; tiến hàng ngâm lam thủy tinh đã biến tính với APTES trọn trong các dung dịch nano bạc Ag-NPs có nồng độ nhất định trong thời gian từ 2 giờ đến 3 giờ trong với điều kiện đậy kín và tránh ánh sáng; tiến hành làm sạc lam thủy tinh đã biến tính phủ vật liệu nano bạc với nước khử ion DI, để khô tự nhiên và thu được cảm biến quang học dùng vật liệu nano bạc.

(11) **110219 A**
(21) **1-2024-08529**
(22) 30/03/2023
(30) A 50396/2022 07/06/2022 AT
(43) 25/03/2025
(85) 13/11/2024
(86) PCT/AT2023/060078 30/03/2023
(87) WO/2023/235905 14/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2024
(51) ***F03B 1/02***
(71) **ANDRITZ HYDRO GMBH** (AT)
A-1120 Vienna, Eibesbrunnergasse 20, Austria
(72) NICOLAS, Gervais (FR); ANDOLFATTO, Loic (CH)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
(54) **GẦU TUA BIN PELTON**

(57) Sáng chế đề cập đến một gầu (2) của tua bin Pelton có đế gầu (3), mặt gầu (4) và có mép ngoài (6) cong ít nhất theo từng đoạn. Để đạt được hiệu suất đặc biệt cao, theo sáng chế, mép ngoài (6) tạo thành một gờ cong sau (7) khi nhìn từ bên, trong đó tâm cong của gờ cong này được định vị bên dưới mép ngoài (6) khi nhìn từ bên và đỉnh (10) của gờ cong nằm gần với đế gầu (3) hơn là mặt gầu (4).



(11) **110220 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08530**
(22) 13/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/11/2024
(51) ***A61K 35/32***
(71) **VŨ NGỌC BỘI** (VN)
A1.4 Chung cư Hưng Phú, số 500 đường 2/4, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(72) Vũ Ngọc Bội (VN); Nguyễn Thị Mỹ Trang (VN); Vũ Quang Minh (VN)
(54) **SẢN PHẨM CHẾ BIẾN TỪ DỊCH THỦY PHÂN SỤN, VI CÁ MẬP**

(57) Sản phẩm chế biến từ dịch thủy phân sụn, vi cá mập cho phép hỗ trợ giúp bảo vệ khớp và tăng cường sức khỏe cho con người trong đó bao gồm: ít nhất một thành phần chính là dịch thủy phân từ sụn, vi cá mập; một số dịch thủy phân từ các loài khác hoặc hỗn hợp giữa chúng; một số dịch chiết từ các loại dược liệu hoặc hỗn hợp giữa chúng; và đường, hương liệu tự nhiên, vitamin vừa đủ đổ vừa giúp tăng quá trình hấp thụ và vừa tạo ra sự sảng khoái khi sử dụng.



FIG. 3

(11) **110221 A**
(21) **1-2024-08561**
(22) 21/04/2023
(30) 63/363,386 21/04/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 14/11/2024
(86) PCT/US2023/019386 21/04/2023
(87) WO 2023/205409 A1 26/10/2023
(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/136; H04N 19/70; H04N 19/18; H04N 19/51; H04N 19/103; H04N 19/172*

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) GAN, Jonathan (AU); YU, Yue (US); YU, Haoping (US)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO TỪ DÒNG BIT VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video từ dòng bit video, phương pháp mã hóa video và phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời. Theo một số phương án, bộ giải mã video giải mã dòng bit video thành các khung video. Bộ giải mã giải mã các khung của video từ dòng bit video. Bộ giải mã còn thực hiện dự đoán liên khung để giải mã khung hiện tại của video bằng cách sử dụng các khung được giải mã làm các khung tham chiếu. Việc thực hiện dự đoán liên khung bao gồm thực hiện lấy mẫu lại hình ảnh tham chiếu bằng cách tăng tần số lấy mẫu khung tham chiếu cho khung hiện tại bằng cách sử dụng một hoặc nhiều bộ lọc được lựa chọn từ tập hợp của 32 bộ lọc nội suy 6 nhánh. Tập hợp của các bộ lọc nội suy này cũng được sử dụng để nội suy các thành phần sắc độ để bù chuyển động. Khung được giải mã và khung hiện tại được giải mã được xuất ra để hiển thị.

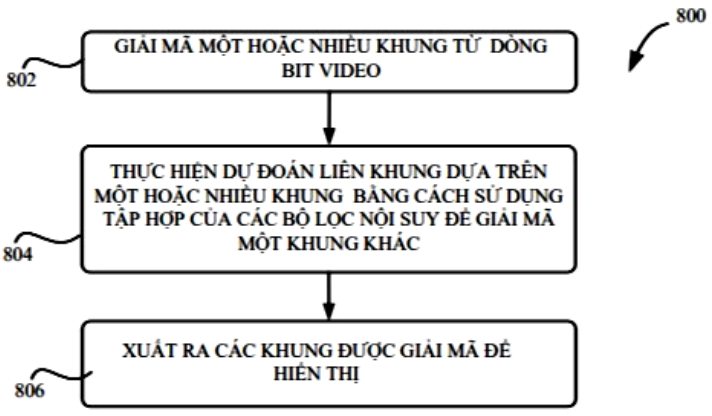


Fig.8

(11) **110222 A**
(21) **1-2024-08562**
(22) 28/04/2023
(30) 63/363,804 28/04/2022 US
63/364,713 13/05/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 14/11/2024
(86) PCT/US2023/066351 28/04/2023
(87) WO 2023/212684 A1 02/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2024
(51) ***H04N 19/13***; *H04N 7/12; H04N 19/60; H04N 19/70; H04N 19/12; H04N 19/18*
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) GAN, Jonathan (AU); YU, Yue (US)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG BIT VIDEO, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI VÀ HỆ THỐNG GIẢI MÃ DÒNG BIT VIDEO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dòng bit video, phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời và hệ thống giải mã dòng bit video. Khối biến đổi của khung của video được mã hóa với mã hóa phần dư thông thường, bộ giải mã suy ra các sb_coded_flag cho khối con được suy ra của khối biến đổi có sb_coded_flag không có mặt là 1 nếu khối con là khối con DC và/hoặc khối con cuối cùng trong khối biến đổi chứa mức hệ số khác không. Nếu không thì, sb_coded_flag được suy ra là 0. Nếu khối biến đổi được mã hóa với mã hóa phần dư bỏ qua biến đổi, sb_coded_flag đối với khối con có sb_coded_flag không có mặt được suy ra là 1. Bộ giải mã xác định trị số ngữ cảnh ban đầu cho mô hình mã hóa entrôpi dựa trên các cờ khối con của các khối con được suy ra và xác định các cờ khối con của các khối con được mã hóa bằng cách sử dụng mô hình mã hóa entrôpi.

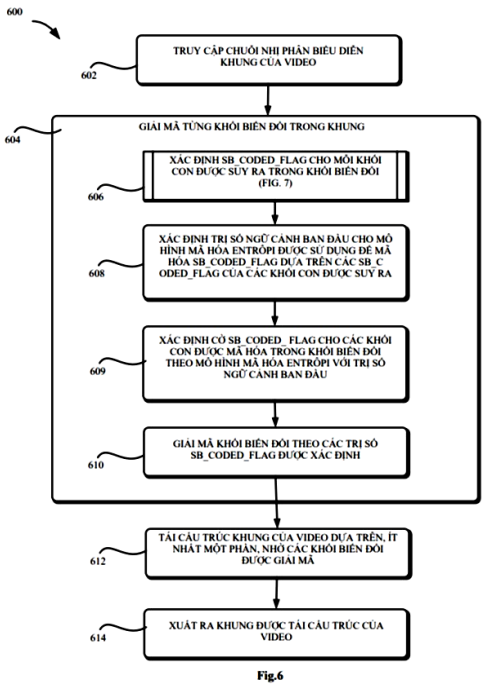


Fig.6

(11) **110223 A**
(21) **1-2024-08584**
(22) 17/04/2023
(30) 63/331,953 18/04/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 15/11/2024
(86) PCT/US2023/018800 17/04/2023
(87) WO 2023/205070 26/10/2023
(51) ***C08G 18/48****; C08L 75/08; C08G 18/76*

(71) 1. **MILLIKEN & COMPANY** (US)
920 Milliken Road (M-495) Spartanburg, South Carolina 29303, United States of America
2. **MILLIKEN ENTERPRISE MANAGEMENT (SHANGHAI) CO., LTD.** (CN)
15th Floor, Building 2, 1535 Hongmei Road, Xuhui District, Shanghai, Shanghai 200030, China
(72) RAGSDALE, Mark (US); FREE, Sharon (US); XIE, Chunping (CN); DEY, Sanjeev (US)
(74) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CHẾ PHẨM PHỤ GIA VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia bao gồm polyol và hỗn hợp zeolit. Hỗn hợp zeolit này bao gồm chất nền zeolit và hợp chất chứa nitơ được hấp phụ trong ít nhất một phần lỗ trên bề mặt của chất nền zeolit. Hợp chất chứa nitơ bao gồm (A) nhóm chức thứ nhất bao gồm nguyên tử cacbon liên kết đôi với nguyên tử nitơ và (B) nhóm chức thứ hai bao gồm nguyên tử hydro liên kết cộng hóa trị với nguyên tử nitơ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra polyme polyuretan bao gồm các bước: cung cấp polyol thứ nhất, cung cấp hợp chất isoxyanat, cung cấp chế phẩm phụ gia như được mô tả trên đây, kết hợp polyol thứ nhất, hợp chất isoxyanat và chế phẩm phụ gia để tạo ra hỗn hợp phản ứng, và cho hợp chất isoxyanat phản ứng với polyol thứ nhất và thứ hai để tạo ra polyme polyuretan.

(11) **110224 A**
(21) **1-2024-08904**
(22) 12/07/2023
(30) LU502500 13/07/2022 LU
(51) ***C21B 7/16***
(43) 25/03/2025
(85) 27/11/2024
(86) PCT/EP2023/069402 12/07/2023
(87) WO 2024/013268 18/01/2024

(71) **PAUL WURTH S.A.** (LU)
32, rue d'Alsace, 1122 Luxembourg, Luxembourg
(72) MAGGIOLI, Nicolas (FR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **ỐNG BỄ DÙNG CHO LÒ LUYỆN KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến ống bễ bao gồm thân ống rỗng hình nón có bề mặt bên trong và bề mặt bên ngoài, ống bễ này kéo dài dọc theo trục thứ nhất từ đầu vào đến đầu ra đối diện, thân ống bễ có đầu ống bễ có đầu ống bễ ở đầu ra và bề mặt nối hình nón ở đầu vào. Bề mặt nối hình nón được tạo cấu hình để gắn vào đế hình nón của giá đỡ ống bễ hoặc bộ làm mát ống bễ. Thuận lợi là, ống bễ còn bao gồm phần gợn sóng ở bề mặt ngoài của ống bễ. Phần gợn sóng này bao gồm ít nhất một rãnh có mặt cắt cong hở và bề mặt bao quanh ít nhất một rãnh. Phần gợn sóng này được bố trí và tạo cấu hình để trong quá trình vận hành lò luyện kim sẽ đỡ vật liệu nạp lò và tạo thành một giá đỡ vật liệu nạp lò.

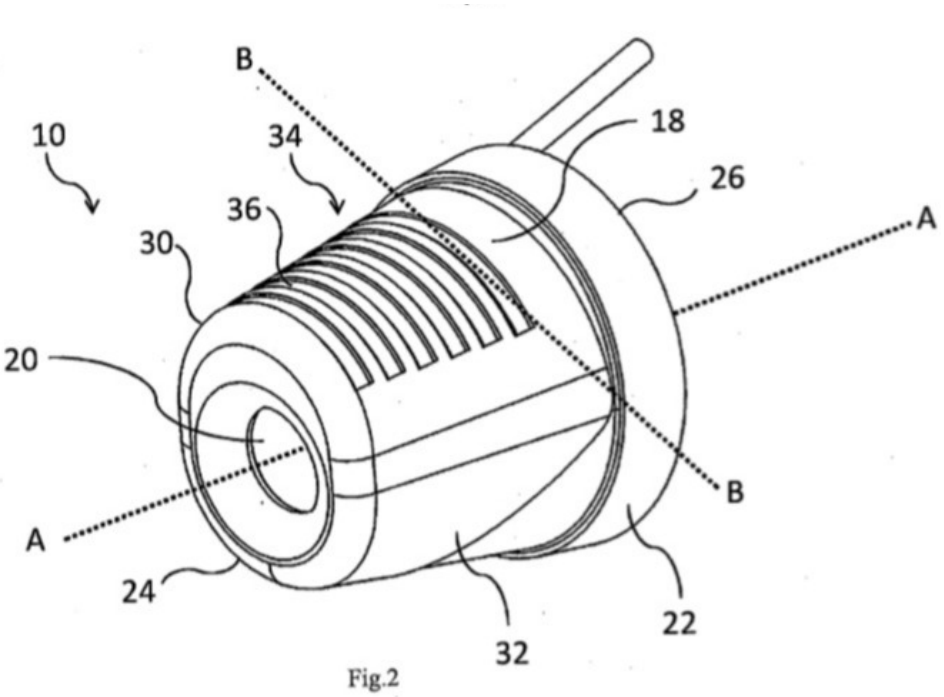


Fig.2

(11) **110225 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08919**
(22) 27/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/12/2024
(51) ***B65D 88/12**; B65D 90/14*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Trần Bá Huy (VN); Cao Anh Tuấn (VN); Nguyễn Công Doanh (VN); Nguyễn Văn Long (VN); Mai Thế Minh (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **THÙNG CHỨA HÀNG CÔNG TEN NƠ TỰ NÂNG HẠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thùng chứa hàng công ten nơ tự nâng hạ hao gồm: thân thùng chứa (10) có dạng hình hộp chữ nhật có bốn trụ góc (11) thẳng đứng; bốn chân nâng hạ thủy lực (100) tương ứng được gắn xoay được theo phương ngang trên bốn trụ góc (11) của thân thùng chứa (10) thông qua các khớp xoay trên (140) và khớp xoay dưới (190); các chân nâng hạ thủy lực (100) có các xi lanh thủy lực (110) được nối với trạm nguồn thủy lực (200) thông qua hệ thống ống dẫn và các van điều tiết; hệ thống điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển hoạt động nâng lên/hạ xuống của các xi lanh thủy lực (110) để thực hiện hoạt động nâng/hạ thân thùng chứa (10).

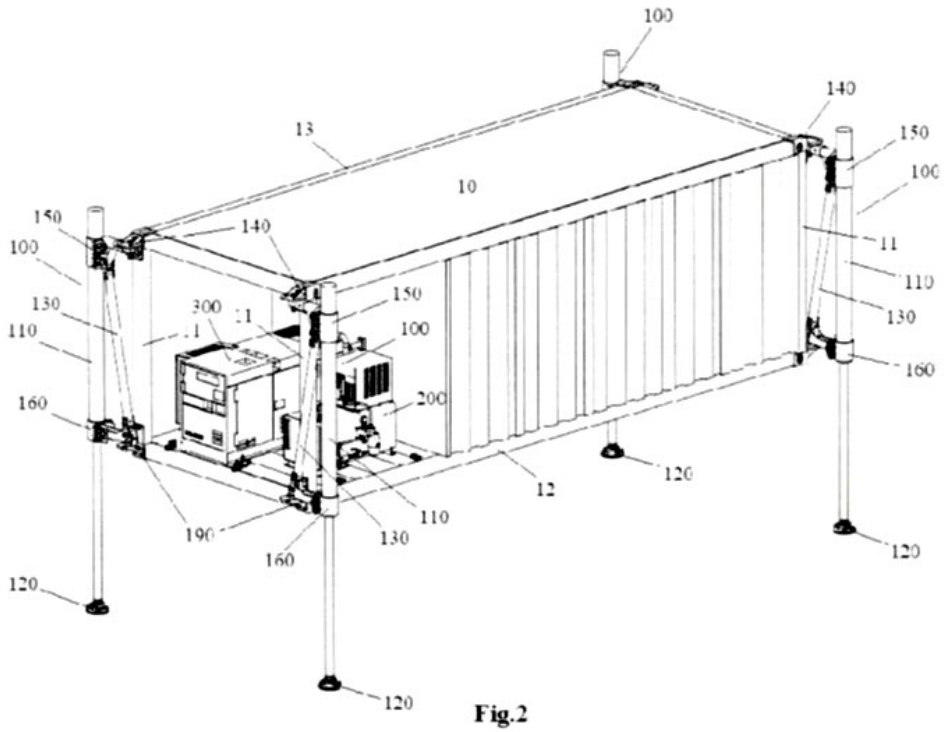
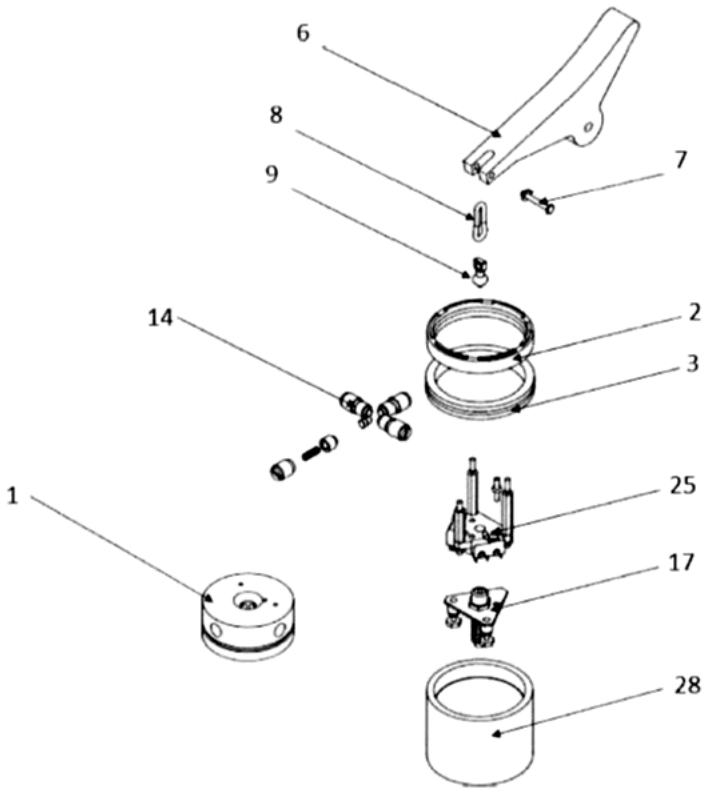


Fig.2

(11) **110226 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-08923**
(22) 27/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/12/2024
(51) ***F02K 9/56***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Thọ Tuấn (VN); Cao Anh Tuấn (VN); Nguyễn Văn Thiện (VN); Phạm Văn Tùng (VN); Nguyễn Mạnh Cường (VN); Nguyễn Xuân Sơn (VN); Ngô Trần Minh Đức (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU KHỞI ĐỘNG KÍCH HOẠT LIÊN HOÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khởi động kích hoạt liên hoàn để kích hoạt thiết bị có yêu cầu về thời gian chuyển trạng thái nhanh và độ ổn định cao. Cơ cấu bao gồm công tắc kích hoạt được bố trí trên để nằm trong vỏ cơ cấu, phần tử tỳ kích hoạt được dẫn động bởi chốt kích hoạt sẽ nén hoặc nhả nén công tắc kích hoạt, chốt kích hoạt được nối động với cần gạt, chốt kích hoạt được giữ ở trạng thái khoá bởi các chốt khoá bố trí trong nắp cơ cấu.



H.2

(11) **110227 A**
(21) **1-2024-08994**
(22) 06/04/2023
(30) 2022-075901 02/05/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 29/11/2024
(86) PCT/JP2023/014164 06/04/2023
(87) WO 2023/214494 09/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/11/2024
(51) ***C08G 18/66****; D06N 3/14; C09J 175/04; B32B 27/40*
(71) **DAINICHISEIKA COLOR & CHEMICALS MFG. CO., LTD.** (JP)
7-6, Nihonbashi Bakuro-cho, 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8383, Japan
(72) OKUIZUMI Kanna (JP); SASAKI Kazuya (JP)
(74) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CHẾ PHẨM NHỰA NÓNG CHẢY URETAN CÓ THỂ ĐÓNG RẮN BẰNG ĐỘ ẨM, TẤM MỎNG NHIỀU LỚP VÀ DA NHÂN TẠO TỔNG HỢP

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa nóng chảy uretan có thể đóng rắn bằng độ ẩm cho phép tạo ra lớp sản phẩm đóng rắn có độ kết dính ban đầu, khả năng chịu nhiệt, chống thủy phân, chịu cồn và chống mài mòn đạt yêu cầu. Chế phẩm nhựa nóng chảy uretan có thể đóng rắn bằng độ ẩm chứa tiền chất polyme uretan có nhóm isoxyanat, tiền chất polyme uretan là sản phẩm phản ứng của thành phần polyol và thành phần polyisoxyanat. Thành phần polyme chứa thành phần polyol có trọng lượng phân tử cao và thành phần polyol có trọng lượng phân tử thấp. Thành phần polyol có trọng lượng phân tử cao chứa: ít nhất một polyol (A) được chọn từ nhóm gồm có polyeste polyol dựa trên SA (A1), polyeste polyol dựa trên 1,4-BD/AA (A2) có trọng lượng phân tử trung bình số (Mn) bằng 8.000 hoặc cao hơn, và polyeste polyol dựa trên 1,6-HD/AA (A3) có Mn bằng 6.000 hoặc cao hơn; và ít nhất một polyol (B) được chọn từ nhóm gồm có polyeste polyol (B1) khác polyol (A) và polyete polyol (B2). Thành phần polyol trọng lượng phân tử thấp chứa polyol ba chức (D) có ba nhóm hydroxy trong một phân tử và có trọng lượng phân tử bằng 300 hoặc thấp hơn. Tỷ lệ của polyol đa chức (D) so với polyol (A) thỏa mãn polyol đa chức (D) (mmol)/polyol (A) (g) = 0,14 đến 55 mmol/g.

(11) **110228 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09098**
(22) 04/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/12/2024
(51) ***A42B 3/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Văn An (VN); Bùi Chấn Thạnh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VỎ MŨ BẢO HIỂM CỐT SỢI CACBON**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vỏ mũ bảo hiểm cốt sợi cacbon bao gồm: tiến hành định hình các tấm sợi cacbon (cacbon fiber) theo một hình dạng nhất định bằng thiết bị cắt, thu được tấm cacbon định hình; tiến hành phun ép nhựa cho lớp ngoài của vỏ mũ bảo hiểm với tấm cacbon định hình bằng khuôn ép ở điều kiện nhiệt độ và áp suất nhất định, thu được vỏ mũ bảo hiểm có tấm cacbon định hình; tiến hành phun ép nhựa lớp trong của vỏ mũ bảo hiểm có tấm cacbon định hình bằng khuôn ép ở điều kiện nhiệt độ và áp suất nhất định, thu được vỏ mũ bảo hiểm cốt sợi cacbon.

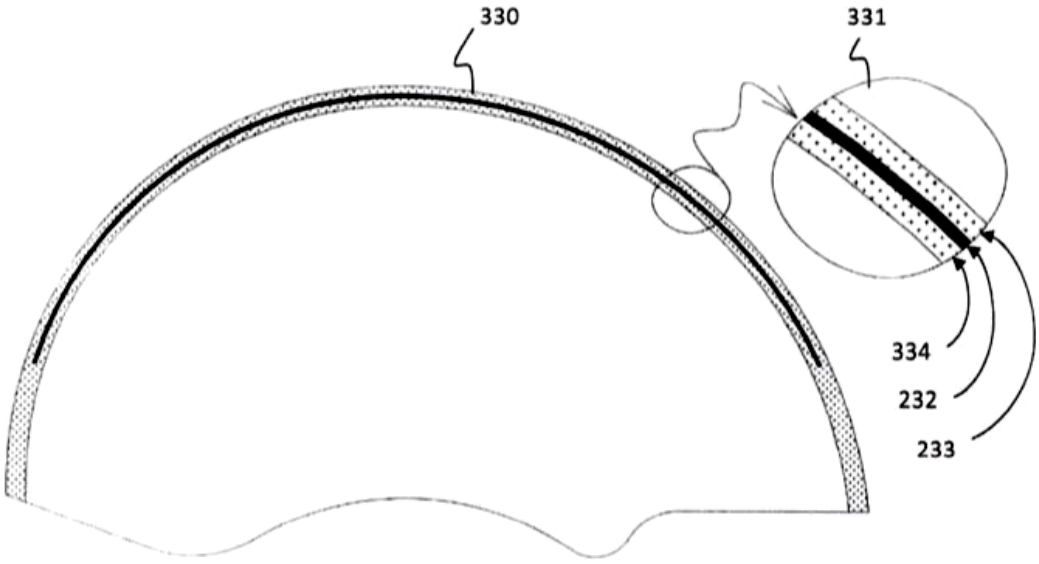
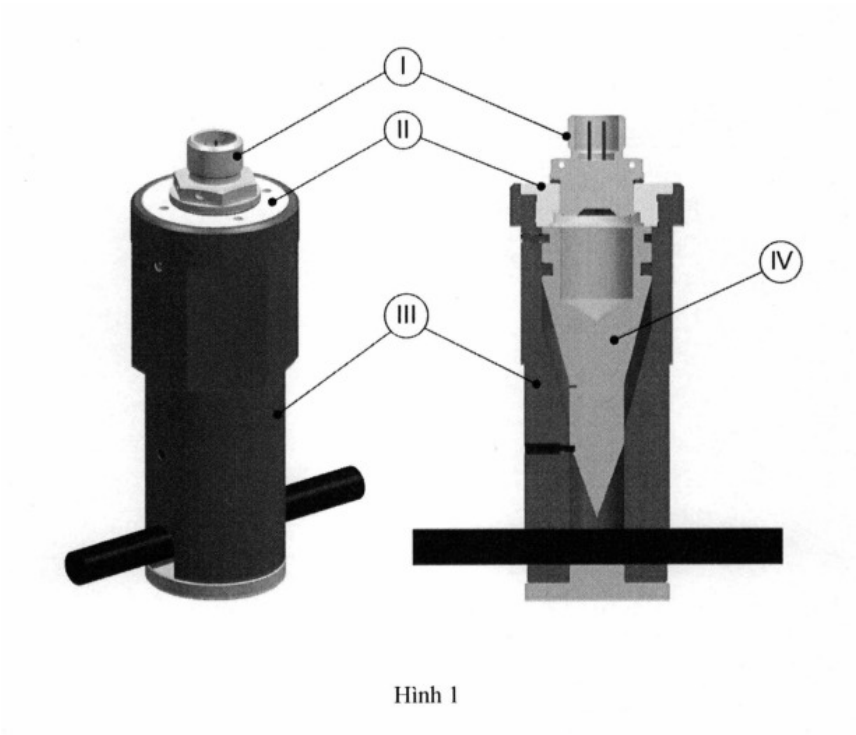


FIG. 4

(11) **110229 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09128**
(22) 05/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/02/2025
(51) ***F42B 3/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Doãn Hùng (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ CẮT BẰNG HỎA THUẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cắt bằng hỏa thuật trong đó bao gồm bao gồm cụm kích hoạt, cụm vành đệm, cụm thân và cụm dao cắt. Trong cụm thân có chứa cụm dao cắt đóng vai trò chuyển động để cắt đứt dây cáp khi mồi lửa điện trong cụm kích hoạt làm việc. Giải pháp mô tả trong sáng chế này đưa ra một thiết kế bộ cắt bằng hỏa thuật hoạt động tin cậy và ổn định, có khả năng cắt đứt dây cáp điện hoặc cáp thép dạng sợi trong các hệ thống điện của các phương tiện, khí cụ bay theo yêu cầu thiết kế hệ thống.



Hình 1

(11) **110230 A**
(21) **1-2024-09203**
(22) 18/05/2023
(30) 2022-090767 03/06/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 09/12/2024
(86) PCT/JP2023/018624 18/05/2023
(87) WO 2023/234058 07/12/2023
(51) ***B29C 45/13****; B29C 45/54; B29C 45/16*
(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) KOBAYASHI Toshiya (JP); TAKANO Riki (JP); AKIYAMA Takashi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐÚC PHUN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đúc phun bao gồm bộ phận phun thứ nhất (22), bộ phận phun thứ hai (24), bộ phận gắn khuôn (28) và rãnh trượt nóng (26), tại đó dạng bố trí trong đó thiết bị làm dẻo hóa thứ nhất (32) và cần đẩy thứ nhất (34) nối thông chất lưu và dạng bố trí trong đó cần đẩy thứ nhất (34) và rãnh trượt nóng (26) nối thông chất lưu có thể được chọn làm dạng bố trí của bộ phân phối thứ nhất (60), dạng bố trí trong đó thiết bị làm dẻo hóa thứ hai (38) và cần đẩy thứ hai (40) nối thông chất lưu và dạng bố trí trong đó cần đẩy thứ hai (40) và rãnh trượt nóng (26) nối thông chất lưu có thể được chọn làm dạng bố trí của bộ phân phối thứ hai (64), và rãnh trượt nóng (26) bao gồm rãnh trượt rót thứ nhất (44), rãnh trượt rót thứ hai (46), và vòi phun (42), vòi phun (42) đang nối thông chất lưu với cả các rãnh trượt rót và có thể nối thông chất lưu với khuôn (M).

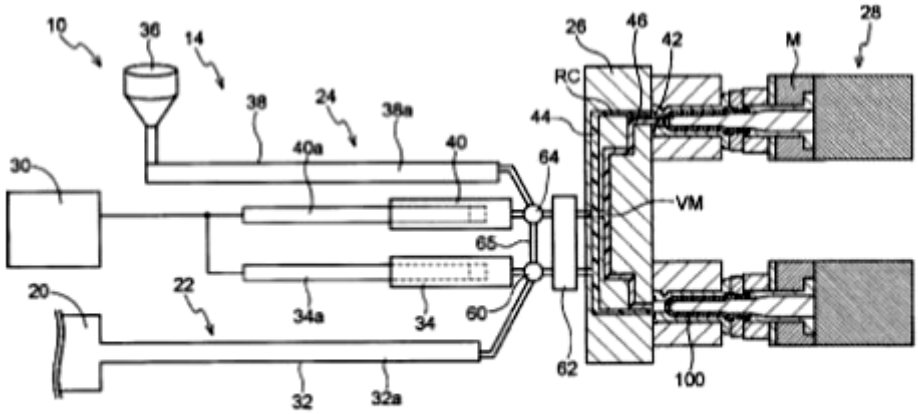


FIG. 3

(11) **110231 A**
(21) **1-2024-09224**
(22) 05/09/2022
(30) 202210506822.1 11/05/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 10/12/2024
(86) PCT/CN2022/117005 05/09/2022
(87) WO2023/216473 16/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/12/2024
(51) ***H01M 50/533***; *H01M 10/058; H01M 10/0525; H01M 10/0569*
(71) **NINGDE AMPEREX TECHNOLOGY LIMITED** (CN)
No. 1 Xingang Road, Zhangwan Town, Jiaocheng District, Ningde Fujian 352100, China
(72) XU, Chunrui (CN)
(74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN HÓA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Thiết bị điện hóa và thiết bị điện tử, thiết bị điện hóa này gồm tấm điện cực dương (10) và chất điện phân, tấm điện cực dương (10) gồm một phiến tiếp xúc điện cực dương (20), chiều dài làm việc b của phiến điện cực dương (20) này là 0,5m đến 3m, chất điện phân gồm cacbonat vòng, phần trăm khối lượng của cacbonat vòng là a % tính trên khối lượng của chất điện phân, cacbonat vòng gồm etylen cacbonat và/hoặc propylen cacbonat, và thiết bị điện hóa thỏa mãn $13 \leq a/b \leq 110$. Bằng cách điều chỉnh chiều dài làm việc b của phiến điện cực dương (20) và giá trị a/b và việc lựa chọn cacbonat vòng, hiệu ứng đồng vận giữa tấm điện cực dương (10) và chất điện phân được hỗ trợ, để cải thiện năng lực chu kỳ hoạt động, năng lực hoạt động ở nhiệt độ cao, năng lực bảo đảm an toàn, v.v. của thiết bị điện hóa trong khi không làm ảnh hưởng đến năng lực động học của thiết bị điện hóa, bằng cách này cải thiện năng lực toàn diện của thiết bị điện hóa.

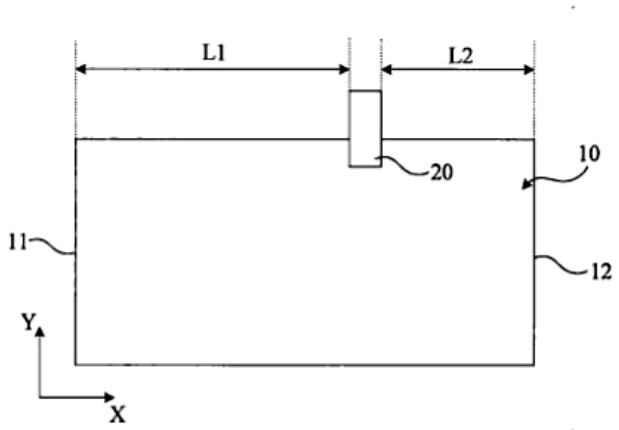


FIG. 1

(11) **110232 A**
(21) **1-2024-09236**
(22) 31/05/2022
(30) 17/746,826 17/05/2022 US
(43) 25/03/2025
(85) 10/12/2024
(86) PCT/BR2022/050188 31/05/2022
(87) WO 2023/230677 07/12/2023
(51) ***D21C 3/04***; *D21H 17/24; D21C 9/00*

(71) **BRACELL BAHIA SPECIALTY CELLULOSE SA** (BR)
Rua Alfa 1033, AIN-Complexo Industrial de Camacari, 42810-290 Camacari, Bahia, Brazil
(72) DE OLIVEIRA SALAROLI, Vinicius (BR); DANIEL TROLIN, Nils (SE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CÁC THIẾT BỊ, CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC HỆ THỐNG ĐỂ TĂNG NĂNG SUẤT TRONG NHÀ MÁY NẤU GIẤY XI MĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các thiết bị, các phương pháp và các hệ thống để tăng năng suất trong nhà máy nấu giấy xi măng thể hiện sự hiệp lực cho ít nhất hai nhà máy nấu song song, ví dụ, một nhà máy sản xuất bột giấy hòa tan trong quy trình sản xuất giấy xi măng thủy phân sơ bộ, và nhà máy còn lại sản xuất bột giấy xi măng bằng quy trình nghiền bột giấy xi măng, mà có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia tăng năng suất nấu trong nhà máy nấu giấy xi măng để sản xuất bột giấy xi măng bằng cách thu hồi hemixenluloza hòa tan trong chất thủy phân axit của quy trình sản xuất giấy xi măng thủy phân sơ bộ. Theo một số phương án thực hiện, có thể không có bước chiết chất xút lạnh trên dây chuyền sản xuất bột giấy hòa tan vì độ tinh khiết của bột giấy mục tiêu có thể đạt được chỉ bằng cách thực hiện bước thủy phân sơ bộ, với việc tái sử dụng dòng thủy phân axit trong dây chuyền sản xuất bột giấy xi măng.

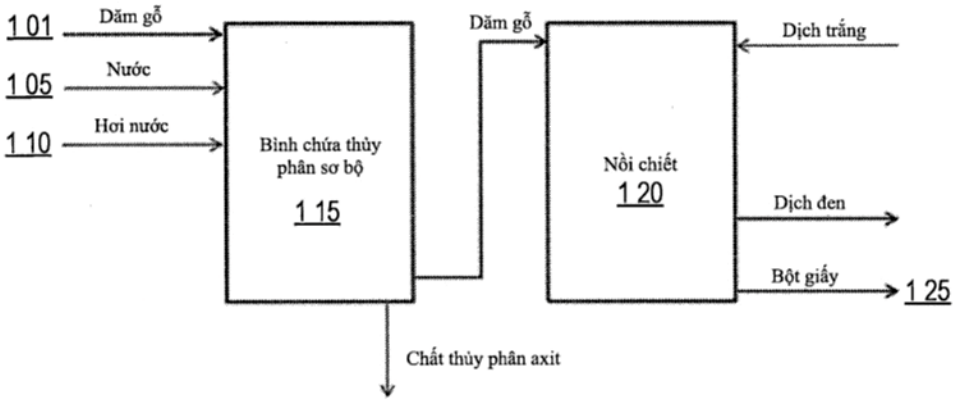


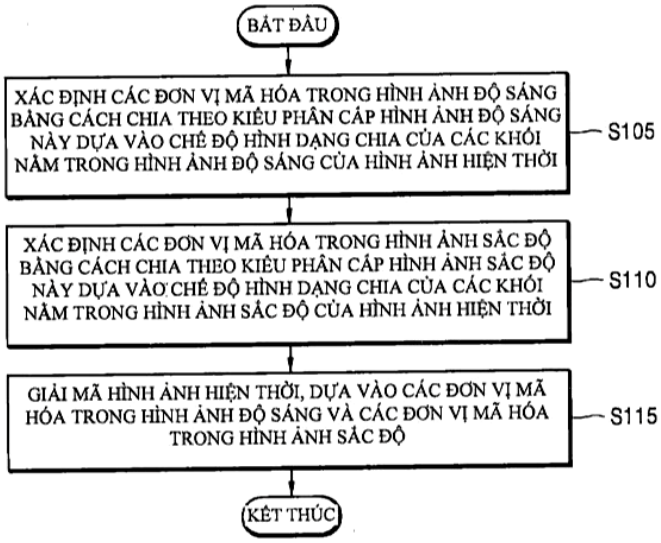
FIG. 1

(11) **110233 A**
(21) **1-2024-09238**
(22) 10/05/2019
(30) 62/669,667 10/05/2018 US
62/683,255 11/06/2018 US
(43) 25/03/2025
(85) 04/12/2020
(86) PCT/KR2019/005673 10/05/2019
(87) WO 2019/216718 14/11/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/11/2021
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/122; H04N 19/132*
(62) 1-2020-07049
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) PARK, Minwoo (KR); PARK, Minsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Narae (KR); CHOI, Woongil (KR); KIM, Chanyul (KR); JEONG, Seungsoo (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước xác định các đơn vị mã hóa trong hình ảnh sắc độ bằng cách chia theo kiểu phân cấp hình ảnh sắc độ, dựa vào chế độ hình dạng chia của các khối trong hình ảnh sắc độ của hình ảnh hiện thời, và giải mã hình ảnh hiện thời, dựa vào các đơn vị mã hóa trong hình ảnh sắc độ. Theo đó, bước xác định các đơn vị mã hóa trong hình ảnh sắc độ có thể bao gồm, khi kích thước hoặc diện tích của khối sắc độ trong số các khối sắc độ được tạo ra bằng cách chia khối sắc độ hiện thời trong hình ảnh sắc độ bằng hoặc nhỏ hơn kích thước định trước hoặc diện tích định trước, không cho phép chia khối sắc độ hiện thời dựa vào chế độ hình dạng chia của khối sắc độ hiện thời, và xác định ít nhất một đơn vị mã hóa nằm trong khối sắc độ hiện thời.

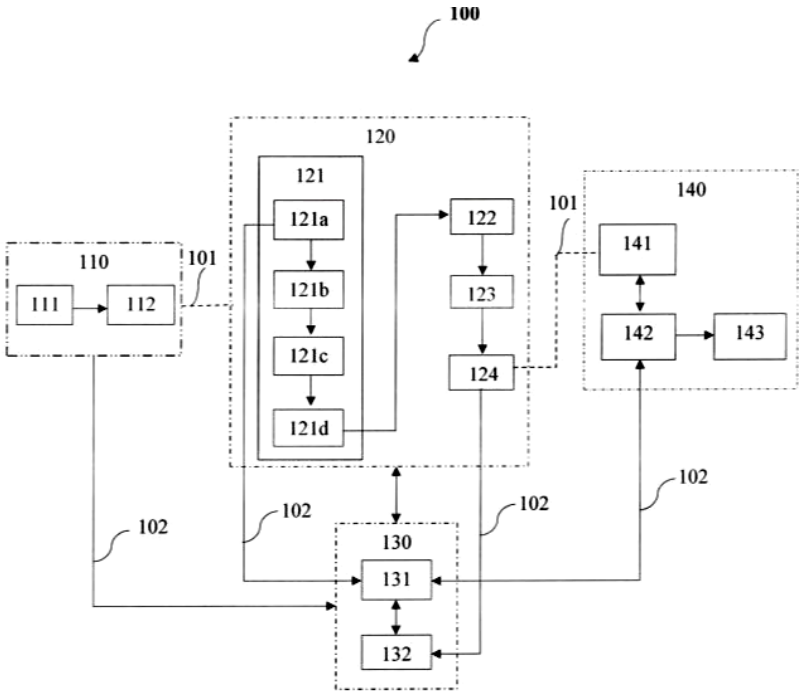
FIG. 1B



(11) **110234 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09310**
(22) 13/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/12/2024
(51) ***G06V 10/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ** (VN)
Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(72) Trần Nhựt Thanh (VN); Nguyễn Chánh Nghiệm (VN); Nguyễn Chí Ngôn (VN)
(74) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ ĐỘ GẠCH CUA BIỂN (SCYLLA PARAMAMOSAIN) BẰNG THỊ GIÁC MÁY TÍNH

(57) Hệ thống đánh giá độ gạch cua biển *(Scylla paramamosain)* bằng thị giác máy tính (100) bao gồm: bộ phận thu thập thứ nhất (110), bộ phận thu thập thứ hai (120), bộ phận đánh giá (130) và bộ phận phân loại (140). Sáng chế còn cung cấp một phương pháp đánh giá độ gạch cua biển *(Scylla paramamosain)* bằng thị giác máy tính (200) bao gồm các bước sau: i) chuẩn bị cua cái đã được rửa sạch; ii) xác định trọng lượng cua; iii) thu thập hình ảnh bên ngoài của cua và lưu trữ; iv) xử lý ảnh bên ngoài của cua; v) lưu trữ kết quả đánh giá về khối lượng và tính nguyên vẹn; vi) cố định lưng cua; viii) chụp ảnh lưng cua; ix) xử lý ảnh lưng cua khi chiếu sáng; x) lưu trữ kết quả đánh giá độ đầy gạch cua; xi) đưa ra quyết định đánh giá; xii) phân loại cua.
(Chọn công bố Hình 1)



(11) **110235 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09315**
(22) 13/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/12/2024
(51) ***G06N 3/00***
(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Kim Hùng (VN); Trần Văn Như Ý (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH TỰ ĐỘNG GIÚP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG CHO HỆ THỐNG ĐÈN CHIẾU SÁNG SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lập lịch trình tự động giúp tiết kiệm năng lượng cho hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời bao gồm: thực hiện xác định lưu lượng giao thông bằng mô đun ước lượng lưu lượng giao thông, trong đó mô đun ước lượng lưu lượng giao thông sử dụng mạng nơron sâu (Deep Neural Network-DNN) để giúp xác định thông số về lưu lượng giao thông theo thời gian, phục vụ cho lập lịch trình tự động giúp tiết kiệm năng lượng; thực hiện xác định năng lượng sẽ tích trữ được từ pin năng lượng mặt trời để giúp lập lịch trình tự động và tiết kiệm năng lượng bằng cách: xác định cường độ bức xạ mặt trời bằng mô đun ước lượng bức xạ mặt trời, trong đó mô đun ước lượng bức xạ mặt trời sử dụng mạng nơ-ron sâu (Deep Neural Network-DNN); xác định nguồn năng lượng thu được từ pin mặt trời bằng mô đun ước lượng năng lượng thu được, trong đó mô đun ước lượng năng lượng thu được sử dụng mạng nơ-ron sâu (Deep Neural NetworkDNN); thực hiện lập lịch trình tự động cho hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời bằng mô đun tính toán lịch trình, để giúp tạo ra lịch trình chiếu sáng cho hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời phù hợp với các yêu cầu thực tế và có thời gian chiếu sáng lâu dài.

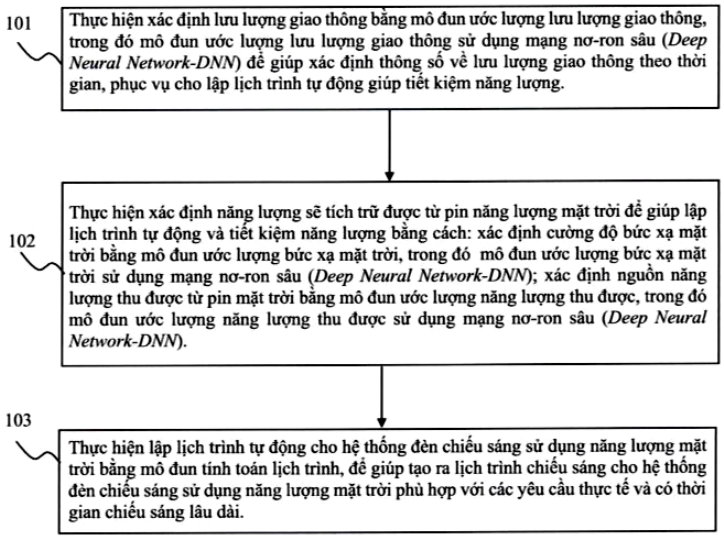


FIG. 1

(11) **110236 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09365**
(22) 16/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/12/2024
(51) ***C22B 59/00***
(71) **TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGÀNH VÀ NGHỆ THUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Dương Văn Hào (VN)
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI NGUYÊN TỐ ĐẤT HIẾM TỪ PHẾ THẢI BÙN NAM CHÂM ĐẤT HIẾM**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi nguyên tố đất hiếm bao gồm Nd, Pr, Tb, Dy từ phế thải bùn nam châm đất hiếm, đặc trưng ở chỗ, quy trình này bao gồm các bước: i) chuẩn bị vật liệu phế thải bùn nam châm đất hiếm; ii) tiến hành nghiền nhỏ vật liệu phế thải bùn nam châm đất hiếm ở bước i) sử dụng thiết bị nghiền bi nước, lắng vật liệu phế thải sau khi nghiền để thu được dung dịch huyền phù chứa các hạt mịn phế thải nam châm đất hiếm; iii) xử lý loại bỏ sắt và các tạp chất, đồng thời tạo kết tủa các nguyên tố đất hiếm từ huyền phù thu được ở bước ii); iv) tiến hành sấy pha rắn thu được ở bước iii) để thu được các oxit nguyên tố đất hiếm; trong đó điều kiện thực hiện mỗi bước được mô tả một cách chi tiết trong bản mô tả. Giải pháp theo sáng chế được xem là giải pháp xanh, cho phép thu hồi một cách hiệu quả cao các nguyên tố đất hiếm bao gồm Nd, Pr, Tb, Dy từ phế thải bùn nam châm đất hiếm. Quy trình theo sáng chế có thể ứng dụng trong nghiên cứu đất hiếm của các đơn vị chức năng, công ty, trong nghiên cứu ở trường đại học, viện nghiên cứu, v.v.. Ngoài ra, việc xử lý phế thải được thải ra từ nam châm để thu hồi thu hồi các nguyên tố đất hiếm góp phần giảm phát thải đất hiếm ra môi trường, hạn chế ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người và môi trường sinh thái, từ việc thải bỏ nam châm đất hiếm, sản xuất nam châm đất hiếm, đồng thời phục vụ phát triển kinh tế xanh tuần hoàn và phát triển bền vững trong vấn đề bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, phát triển bền vững các nguồn tài nguyên đất hiếm.

(11) **110237 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09366**
(22) 16/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/12/2024
(51) ***C21B 13/00***
(71) **NGUYỄN NGỌC LINH** (VN)
Tổ 23, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Linh (VN); Phùng Bá Hùng (VN); Trương Công Đắc (VN); Nguyễn Thanh Tú (VN); Lê Xuân Quý (VN); Đặng Đình Ban (VN); Trương Đình Định (VN); Lê Việt Anh (VN); Triệu Anh Đức (VN); Vương Đình Hoàn (VN); Nguyễn Hà An (VN); Hoàng Trung Kiên (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT ĐỒNG THỜI THAN CỐC VÀ SẮT XỐP CHỨA TRONG CÙNG HỘP NUNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất đồng thời than cốc và sắt xốp trong cùng hộp nung, bao gồm các bước: (i) chuẩn bị các hộp nung (10) bằng cách nạp vào mỗi hộp ít nhất một lớp than mỡ (20) và ít nhất một lớp quặng sắt (30) đan xen nhau, đậy miệng hộp nung (10) bằng nắp hộp (14), sau đó bịt kín khe hở giữa chúng bằng vật liệu chịu nhiệt có khả năng thông áp của hộp nung với bên ngoài; (ii) xếp chồng các hộp nung (10) đã nạp đầy than mỡ và quặng sắt vào lò nung (50), trong đó đáy của hộp trên là nắp đậy bổ sung cho hộp dưới; (iii) gia nhiệt các hộp nung (10) nêu trên trong lò nung (50) đến nhiệt độ định trước và duy trì trong khoảng thời gian định trước mà đạt được sự chuyển hóa than mỡ thành than cốc, đồng thời theo đó đạt được cả sự hoàn nguyên trực tiếp quặng sắt thành sắt xốp; và (iv) để nguội một cách tự nhiên các hộp nung (10) trong lò nung (50) đến nhiệt độ mà tại đó than cốc không bị cháy lại và sắt xốp không bị oxy hóa lại.

(11) **110238 A**
(21) **1-2024-09371**
(22) 29/12/2022
(30) 202210629039.4 06/06/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 16/12/2024
(86) PCT/CN2022/143451 29/12/2022
(87) WO2023/236527 14/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/12/2024
(51) ***C04B 35/26****; C04B 35/626; H01F 1/10; C04B 35/622*
(71) **HENGDIAN GROUP DMEGC MAGNETICS CO., LTD.** (CN)
Hengdian Industrial Area, Dongyang City, Jinhua City, Zhejiang Province, 322118, P R. China
(72) Wuguo YANG (CN); Xiangliang WU (CN); Jinang SHENTU (CN); Jianliang LU (CN); Zhenyu HE (CN)
(74) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ĐỂ NÂNG CAO CƯỜNG ĐỘ CHỊU NÉN CỦA NAM CHÂM HÌNH CUNG FERIT VĨNH CỬU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo để nâng cao cường độ chịu nén của nam châm hình cung ferit vĩnh cửu, bao gồm các bước sau: nghiền bi ướt, đúc từ trường, thiêu kết, gia công nghiền, kiểm tra cường độ chịu nén và tính toán tỉ lệ thành phẩm. Sự phân bố kích thước hạt của bùn được kiểm soát và tỷ lệ các hạt có kích thước siêu nhỏ so với các hạt có kích thước lớn được giảm xuống để cải thiện độ đồng nhất của kích thước hạt. Khả năng phát triển bất thường của hạt trong quá trình thiêu kết giảm, giúp giảm khả năng xuất hiện khuyết tật mạng, giảm kích thước hạt và cuối cùng tránh được nứt gãy xuyên hạt khi chịu tải uốn, kéo dài đáng kể đường nứt của nứt gãy liên hạt và cải thiện cường độ chịu nén. Chất phân tán lỏng tự chế được thêm vào bùn ferit trước khi đúc từ trường để cải thiện tính lưu động của bùn, do đó cải thiện tính đồng nhất về mật độ của phôi nam châm hình cung, làm cho tốc độ co ngót của mỗi điểm của phôi có xu hướng đồng nhất trong quá trình thiêu kết, làm giảm lực kéo bề mặt, tránh sự lan truyền của các vết nứt nhỏ do lực kéo bề mặt gây ra và cuối cùng cải thiện cường độ chịu nén của sản phẩm nam châm hình cung và giảm khả năng nứt của nam châm hình cung.

(11) **110239 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09433**
(22) 18/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/02/2025
(51) ***A01K 61/13****; C02F 1/00; A01K 63/04*
(71) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Phan Kế Sơn (VN); Hà Phương Thư (VN); Lê Thị Thu Hương (VN); Mai Thị Thu Trang (VN); Trần Thị Kim Chi (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU NỔI TÍCH HỢP ĐỒNG THỜI CHẤT QUANG XÚC TÁC TIO2-AG VÀ KHÁNG SINH NANO KẾT HỢP DOXYCYCLIN-OXYTETRACYCLIN VÀ VẬT LIỆU NỔI TÍCH HỢP ĐỒNG THỜI NANO TIO2-AG-DOXYCYCLIN-OXYTETRACYCLIN THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu nổi tích hợp đồng thời chất quang xúc tác TiO_2-Ag và kháng sinh nano kết hợp doxycyclin-oxytetracyclin. Trong đó, vật liệu nổi từ đất sét kaolinit sau khi phủ một lớp hydroxypaptit tích hợp chất quang xúc tác TiO_2-Ag, được bao bọc 1 lớp hydrogel alginat sử dụng chính các ion Ca^{2+} của hydroxyapatit làm cầu nối liên kết chéo. Kháng sinh nano kết hợp doxycyclin-oxytetracyclin sau khi được nano hóa đồng thời bởi polyme alginat thông qua liên kết hóa học este (R- COOR') bền vững, được tích hợp lên lớp tiếp theo của vật liệu. Ngoài ra, vật liệu nổi được tích hợp bên ngoài một lớp polyme chitosan, tạo nên cấu trúc "mixen kép", trong đó các chuỗi polyme chitosan bao bọc bên ngoài xảy ra tương tác đẩy tĩnh điện và tương tác kỵ nước với các phân tử kháng sinh. Do đó, các phân tử kháng sinh vừa có một đầu "tự do" hướng ra phía ngoài môi trường, tiếp xúc với môi trường nước nuôi để thực hiện chức năng diệt khuẩn hiệp đồng, trong khi đầu còn lại được gắn bền vững với polyme alginat bằng liên kết hóa học. Nhờ vậy mà kháng sinh không bị rửa trôi ra ngoài môi trường nước nuôi thủy sản, vẫn phát huy được tác dụng, góp phần làm giảm dư lượng kháng sinh dư thừa tích tụ trên thủy sản. Vật liệu nổi tích hợp đồng thời TiO_2- Ag-doxycyclin-oxytetracyclin, thu được theo sáng chế có đường kính nằm trong khoảng 5,15 - 7,25 mm, khi sử dụng được thả trong lưới để tránh cá ăn phải vật liệu nổi, đồng thời có thể dễ dàng tái sử dụng.

(11) **110240 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09436**
(22) 18/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/12/2024
(51) ***B22F 9/24***
(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO** (VN)
Lô I3 đường N2 Khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Mai Ngọc Tuấn Anh (VN); Trịnh Xuân Thắng (VN); Trương Hữu Lý (VN); Đỗ Thanh Sinh (VN); Nguyễn Công Danh (VN); Nguyễn Thị Kim Xuân (VN); Võ Nhị Kiều (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU NANO BẠC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo vật liệu nano bạc bao gồm các bước: i) phối trộn dung dịch bạc nitrat ($AgNO_3$) và dung dịch resveratrol trong thiết bị chứa với tốc độ khuấy trộn từ 300 vòng/phút đến 700 vòng/phút cho đến khi tạo thành hỗn hợp phản ứng đồng nhất; và ii) thực hiện chiếu đèn LED xanh dương (blue LED) trực tiếp vào hỗn hợp đồng nhất trong thiết bị chứa ở Bước i) trong thời gian từ 1 giờ đến 48 giờ và đèn LED xanh dương cách mặt thoáng của hỗn hợp phản ứng một khoảng cách xác định trước, và thu được vật liệu nano bạc được bao bọc bởi resveratrol ở dạng dung dịch.

(11) **110241 A**
(21) **1-2024-09477**
(22) 21/06/2023
(30) 202210714666.8 22/06/2022 CN
202210714629.7 22/06/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 19/12/2024
(86) PCT/CN2023/101836 21/06/2023
(87) WO 2023/246899 28/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/12/2024
(51) ***C22C 38/00****; C22C 38/58; C21D 8/02*
(71) **BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD.** (CN)
885 Fujin Road, Baoshan, Shanghai 201900, China
(72) WANG, Huanrong (CN); ZHANG, Chen (CN); YANG, Ana (CN); PANG, Houjun (CN); FAN, Jiajie (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THÉP GIÃN NỞ LỖ CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thép và phương pháp sản xuất thép này. Thép bao gồm các thành phần sau đây theo phần trăm khối lượng: C: 0,01-0,10%; Si: ≤0,2%; Mn: 0,5-2,0%; P: ≤0,02%; S: ≤0,003%; Al: 0,01-0,08%; N: ≤0,004%; V: 0,10-0,50%; O: ≤0,003%; và phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi. Thép của sáng chế có thể được ứng dụng trong các bộ phận khung gầm xe chở khách yêu cầu độ bền cao và giảm độ dày chẳng hạn như cần điều khiển và khung phụ.

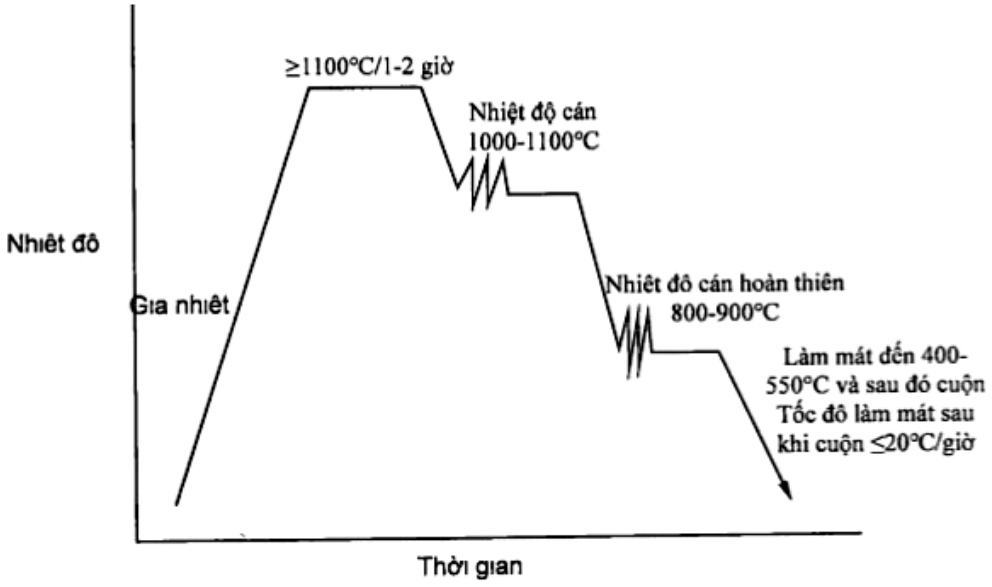


Fig.1

(11) **110242 A**
(21) **1-2024-09478**
(22) 21/06/2023
(30) 202210714704.X 22/06/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 19/12/2024
(86) PCT/CN2023/101852 21/06/2023
(87) WO 2023/246904 28/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/12/2024
(51) ***C22C 38/02***; *C21D 8/02; C22C 33/04; C22C 38/04; C22C 38/54; C22C 38/08; C22C 38/12; C22C 38/14; C22C 38/32; C22C 38/38; C21D 6/00; C22C 38/06*
(71) **BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD.** (CN)
885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900, China
(72) WANG, Huanrong (CN); ZHANG, Chen (CN); YANG, Ana (CN); PANG, Houjun (CN); FAN, Jiajie (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THÉP CÓ ĐỘ GIÃN NỞ LỖ SIÊU CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thép có độ giãn nở lỗ siêu cao và phương pháp sản xuất thép này. Thép bao gồm các thành phần sau theo tỷ lệ phần trăm trọng lượng: C: 0,03-0,09%; Si≤0,2%; Mn: 0,5-2,0%; P≤0,02%; S≤0,003%; Al: 0,2-1,2%; N≤0,004%; Ti: 0,05-0,20%; Mo:0,05-0,5%; Mg≤0,005%; O≤0,003%; B≤0,001%; và lượng còn lại là Fe và tạp chất không thể tránh khỏi, trong đó C, Mn, Mo và B trong thép thỏa mãn công thức sau: 0,25≤2xC+Mn/3+Mo+150xB≤1,5; trong đó mỗi nguyên tố hóa học trong công thức biểu diễn giá trị bằng số trước ký hiệu tỷ lệ phần trăm của tỷ lệ phần trăm trọng lượng của các nguyên tố hóa học tương ứng. Thép theo sáng chế có sự kết hợp tốt của độ bền, độ dẻo và hiệu suất giãn nở lỗ, và có thể áp dụng được trong các bộ phận khung gầm xe chở khách yêu cầu độ bền cao và chiều dày giảm, chẳng hạn như tay đòn điều khiển và khung phụ.

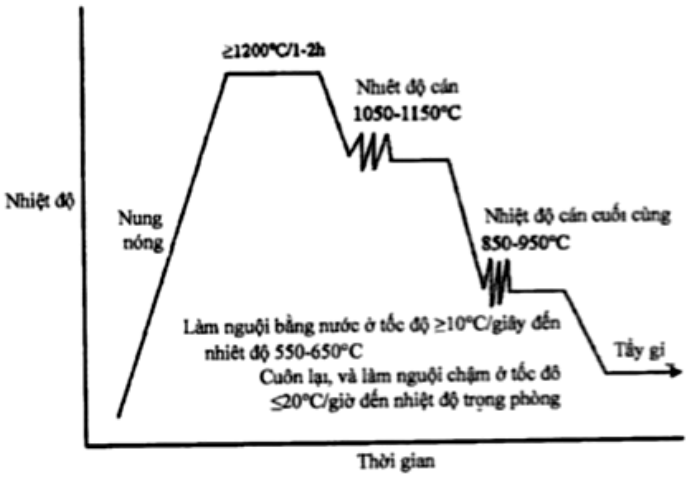


Fig.1

(11) **110243 A**
(21) **1-2024-09571**
(22) 13/06/2023
(30) 202210672436.X 15/06/2022 CN
(43) 25/03/2025
(85) 23/12/2024
(86) PCT/CN2023/099935 13/06/2023
(87) WO 2023/241576 21/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/12/2024
(51) ***D06C 7/02**; F28F 9/26; F28F 9/02; F26B 23/00; F28D 7/02*
(71) **SHAOXING YONGFENG ENERGY SAVING TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
2386 Xingbin Road, Ma'an Street, Keqiao District, Shaoxing, Zhejiang 312030, China
(72) LAO, Guanming (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
(54) **MÁY ĐỊNH CỠ THU HỒI NHIỆT THẢI HIỆU QUẢ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến máy định cỡ thu hồi nhiệt thải hiệu quả cao bao gồm thân lò bao gồm một số lò được sắp xếp tuần tự từ phía trước sang phía sau, với lối ra khí xả trên lò, trong đó máy này bao gồm một số bộ thu hồi nhiệt được nối nối tiếp hoặc song song, phần N thứ nhất của thân lò được toang bị với lối vào khí của phần gia nhiệt trước, lò còn lại từ phía trước sang phía sau được chia thành một số phần in đúc được nối, mỗi phần in đúc chứa một đến một số phần của lò, mỗi thân lò trên phần in đúc của cổng xả khí của lò được nối và tương ứng với bộ thu hồi nhiệt, khí xả được xả ra từ phần in đúc đi vào trong bộ thu hồi nhiệt tương ứng cho việc trao đổi nhiệt.

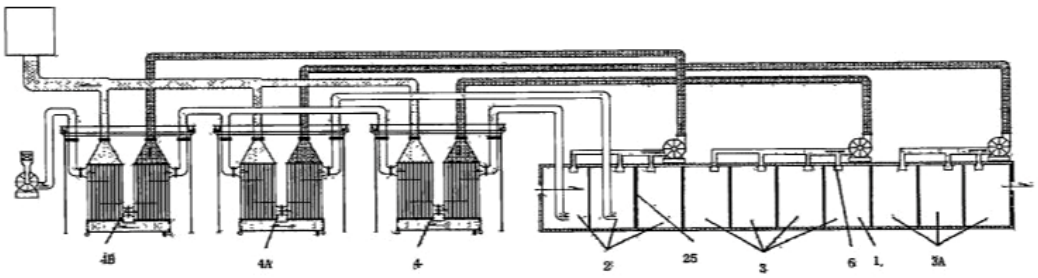


Fig. 1

(11) **110244 A**
(21) **1-2024-09651**
(22) 31/05/2023
(30) 788942 01/06/2022 NZ
(43) 25/03/2025
(85) 25/12/2024
(86) PCT/NZ2023/050057 31/05/2023
(87) WO2023/234786 07/12/2023
(51) ***C08K 11/00***; *B29C 39/00; B29C 43/00; B29C 70/04; B29K 311/00; B29K 67/00; B29K 81/00; B29L 31/00; B29B 15/10; B29C 70/06*

(71) **MUSHROOM MATERIAL PRIVATE LIMITED** (SG)
33A Pagoda Street, Singapore 059192, Singapore
(72) GUINIBERT, Paul Malcolm (NZ); SEAMAN, Shaun Edward William (NZ); SINGH, Jotinder Pal (NZ)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) NGUYÊN LIỆU CẤP ĐỂ ĐÚC KHUÔN, SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO HÌNH TỪ ĐÓ, CÁC PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU CẤP, SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO HÌNH TỪ ĐÓ VÀ SẢN XUẤT THÀNH PHẦN CẤP

(57) Sáng chế đề cập đến các nguyên liệu cấp để đúc khuôn, các sản phẩm được tạo hình từ đó, các phương pháp sản xuất các nguyên liệu cấp, sản xuất các sản phẩm được tạo hình từ đó và sản xuất thành phần cấp. Nguyên liệu cấp để đúc khuôn có thể bao gồm nhiều thành phần cấp. Nhiều thành phần cấp có thể bao gồm các sợi nấm. Nguyên liệu cấp có thể còn bao gồm chất liên kết. Nhiều thành phần cấp có thể được phủ bởi và/hoặc được thấm với chất liên kết. Chất liên kết có thể là thích hợp để liên kết nhiều thành phần cấp với nhau khi được hoạt hóa.

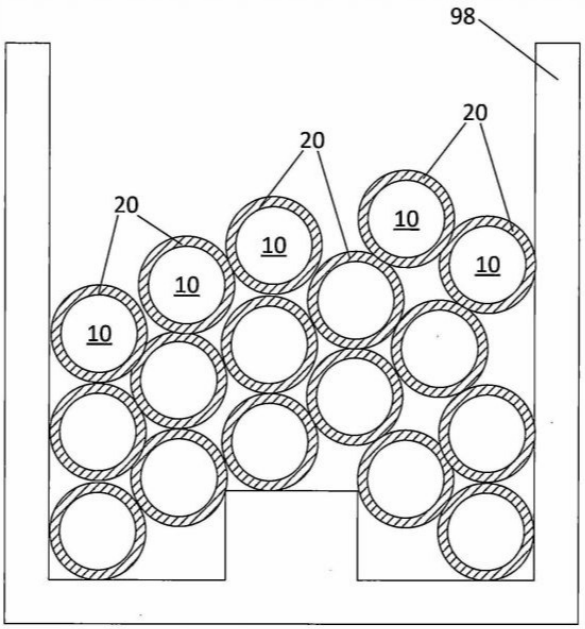
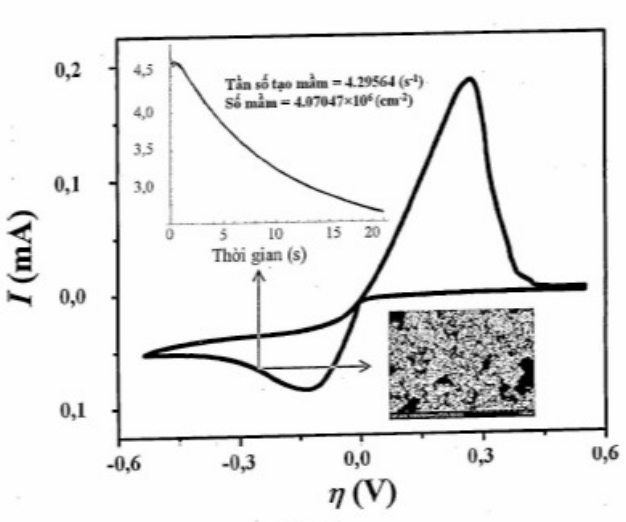


Fig.1

(11) **110245 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09699**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/12/2024
(51) ***G01N 27/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Xuân Năng (VN); Lê Mạnh Tú (VN); Đỗ Văn Kiệm (VN); Nguyễn Văn Hiếu (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ĐA CẢM BIẾN NANO SNO2 BẰNG ĐIỆN HÓA TRỰC TIẾP TRÊN CHIP SỬ DỤNG DUNG MÔI PHI NƯỚC NỀN ETYLEN GLYCOL

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo đa cảm biến khí trực tiếp trên đa chip bằng kỹ thuật điện hóa trong dung môi phi nước dựa trên dung dịch etylen glycol (EG), sau đó thông qua quá trình ủ để hình thành chip đa cảm biến khí nano SnO_2. Các cảm biến được chế tạo thông qua phương pháp này có thể phát hiện khí H_2S ở nồng độ cực thấp với độ nhạy cao. Phương pháp này khác biệt với các phương pháp điện phân đã biết ở chỗ sử dụng dung môi không chứa nước có lợi cho sự hình thành vật liệu nhạy khí cũng như tăng hiệu suất của quá trình điện phân. Bên cạnh đó, dung môi EG là dung môi có giá thành tương đối rẻ và quy trình chuẩn bị đơn giản. Sử dụng dung môi EG trong quá trình cũng cho thấy sự phù hợp với điều kiện khí hậu độ ẩm cao ở Việt Nam. Khả năng chế tạo trực tiếp trên chip đa cảm biến cũng đã được tìm ra và tối ưu một cách đầy đủ và bài bản. Điểm đặc biệt của phương pháp là có khả năng mở rộng cao, khả năng sản xuất hàng loạt với độ chính xác và độ lặp lại cao do được điều khiển và kiểm soát bằng các kỹ thuật điện hóa như quét thế vòng tuần hoàn và thế tĩnh ở giá trị quá thế cao hơn thế khử của vật liệu.



Hình 2

(11) **110246 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09708**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/12/2024
(51) ***C08J 5/18***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phan Thị Tuyết Mai (VN); Đinh Mai Linh (VN); Dương Thị Hải Yến (VN)
(54) **CHẾ PHẨM HYDROGEL CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG KHUẨN TỪ CÁC POLYME TỰ NHIÊN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM HYDROGEL NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến màng hydrogel kháng khuẩn có khả năng phân hủy sinh học, trong đó bằng cách phối hợp celluloza vi sợi dạng ống rỗng (MFC) từ thân cây chuối, carboxymethyl celluloza (CMC) từ lá dứa và alginat để kết mạng đồng thời bằng axit citric và Zn^{2+}, bổ sung chất dẻo hóa sorbitol theo tỷ lệ mol thích hợp để thu được màng hydrogel thành phẩm có cấu trúc mạng lưới không gian đạt độ bền kéo 18,2 MPa, mođun kéo 26,7 Mpa, độ dãn dài khi đứt 68%, có khả năng hấp thụ hơi nước lên đến 80% theo khối lượng, độ thấm khí 48 g.mm/kPa.ngày.m^2, và có hoạt tính kháng cả vi sinh vật loại E.coli và s.aureus, thích hợp để ứng dụng làm màng bảo quản thực phẩm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất màng hydrogel kháng khuẩn có khả năng phân hủy sinh học này.

(11) **110247 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09709**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/12/2024
(51) ***C08J 5/18***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phan Thị Tuyết Mai (VN); Phan Thị Đào (VN); Cao Thị Trà My (VN); Trần Thu Ngân (VN); Đinh Mai Phương (VN)
(54) **VẬT LIỆU HYDROGEL SIÊU HẤP THỤ CÓ KIỂM SOÁT NHẢ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU HYDROGEL NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu hydrogel siêu hấp thụ có cấu trúc không gian ba chiều với kết cấu khung tạo thành từ celluloza vi sợi (MFC) và dẫn xuất carboxymethyl của chúng (MFC) được ghép lên các chuỗi mạch polyme axit poly acrylic (PAA), poly(kaliacrylate) (PKAA), polyacrylamit (PAM) có công thức: -MFC-PAA-PKAA-PAM-CMC- được kết mạng bởi chất kết nối hóa học gồm N,N'-methylen bisacrylamide và axit citric, chất kết nối vật lý gồm Ca^{2+} và Fe^{3+}. Vật liệu hydrogel siêu hấp thụ có kiểm soát nhả có khả năng hấp thụ lượng nước cất gấp từ 620 đến 750 lần khối lượng, khả năng hấp thụ dung dịch NaCl 0,9% gấp 90 đến 110 lần khối lượng, và có khả năng điều chỉnh độ nhả nước và muối, thích hợp để ứng dụng trong nông nghiệp làm chất lưu giữ và nhả chậm nước, phân bón và dinh dưỡng để cung cấp cho cây trồng trong canh tác nông nghiệp truyền thống và nông nghiệp công nghệ cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất hạt polyme siêu hấp thụ này.

(11) **110248 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09770**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/12/2024
(51) ***C10F 5/00***
(71) **TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGÀNH VÀ NGHỆ THUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, 144 Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Dương Văn Hào (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ BỤI MỊN SILIC TỪ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT TẤM PIN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN MẶT TRỜI VÀ QUÁ TRÌNH SẤY BÙN SILIC**

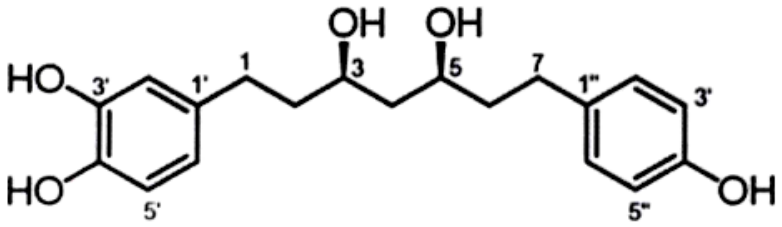
(57) Sáng chế đề cập đến Quy trình xử lý bụi mịn silic từ quá trình sản xuất tấm pin năng lượng điện mặt trời và quá trình sấy bùn silic bao gồm các bước:
- bước 1. thu dòng khí, bụi bằng quạt biến tần;
- bước 2. thu hồi bụi mịn silic trong silo bẫy trọng lực và túi bụi PPE (Polyphenylen Ete);
- bước 3. thu hồi bụi mịn silic, khí thăng hoa bằng hấp thụ cưỡng bức qua đa màng nước áp suất;
- bước 4. hấp thụ khí thải tàn dư bằng than hoạt tính; và
- bước 5. thu hồi bụi silic ở dạng huyền phù bằng keo hữu cơ.

(11) **110249 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09771**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/12/2024
(51) ***C10F 5/00***
(71) **TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGÀNH VÀ NGHỆ THUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, 144 Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Dương Văn Hào (VN)
(54) **QUY TRÌNH NHIỆT LUYỆN THU HỒI KIM LOẠI SILIC TỪ BÙN SILIC TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT PIN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình nhiệt luyện thu hồi kim loại silic trong quá trình sản xuất pin năng lượng điện mặt trời bao gồm các bước:
- bước 1: chuẩn bị nguyên liệu, sấy lò quay;
- bước 2: tuyển từ loại Fe trong bột kim loại silic;
- bước 3: luyện kim loại trong lò trung tần; và
- bước 4: tăng nhiệt độ khuôn và tạo sản phẩm,

(11) **110250 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09777**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/12/2024
(51) ***A61K 36/9066****; C07F 15/00*
(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Thanh Mai (VN); Đỗ Văn Nhật Trường (VN); Nguyễn Trung Nhân (VN); Lê Hữu Thọ (VN); Nguyễn Xuân Hải (VN)
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ ENZYM UREAZA TỪ CHIẾT XUẤT NGHỆ TRẮNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất ức chế enzym ureaza từ chiết xuất của củ Nghệ trắng (*Curcuma aromatica* Salisb.), trong đó hợp chất là dẫn xuất của diarylheptanoid có tên (3R,5S)- 3,5-dihydroxy-1-(3',4'-dihydroxyphenyl)-7-(4"-hydroxyphenyl)heptan (hay còn gọi là hợp chất 1a) theo công thức (I):



(I)

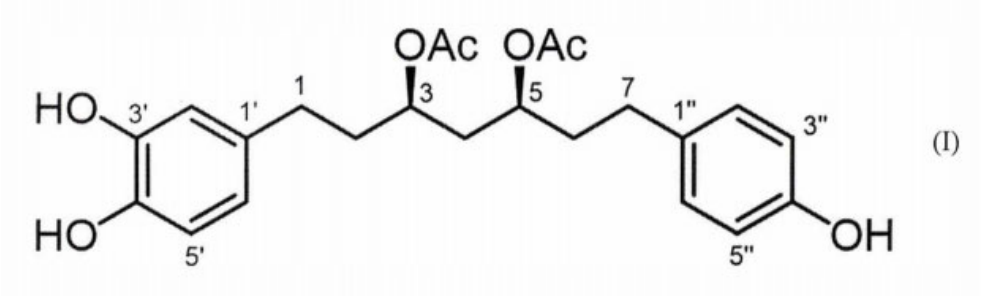
trong đó hợp chất 1a được tạo từ bước deaxetyl hóa hợp chất ức chế enzym ureaza từ chiết xuất Nghệ trắng là dẫn xuất của diarylheptanoid có tên là 3,5-diacetoxy-1-(3',4'-dihydroxyphenyl)-7-(4"-hydroxyphenyl)heptan (hay còn gọi là hợp chất 1).

(11) **110251 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09778**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/12/2024
(51) ***A61K 36/9066***
(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Thanh Mai (VN); Đỗ Văn Nhật Trường (VN); Nguyễn Trung Nhân (VN); Lê Hữu Thọ (VN); Nguyễn Xuân Hải (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO DẪN XUẤT DIARYLHEPTANOIT ỨC CHẾ ENZYM UREAZA TỪ CHIẾT XUẤT NGHỆ TRẮNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo dẫn xuất diarylheptanoit ức chế enzym ureaza từ chiết xuất của củ Nghệ trắng (*Curcuma aromatica* Salisb.); trong đó dẫn xuất có công thức là 3,5-diacetoxy-1-(3',4'-dihydroxyphenyl)-7-(4''-hydroxyphenyl)heptan, trong đó phương pháp này bao gồm các bước sau: i) chiết bột củ Nghệ trắng với dung môi metanol, và cô quay chân không, và thu được cao chiết metanol Nghệ trắng; phân tán cao chiết metanol Nghệ trắng hoàn toàn vào nước, và thu được hỗn hợp thứ nhất, và tiến hành chiết lỏng-lỏng hỗn hợp thứ nhất lần lượt với n-hexan, và sau đó tới dung môi cloroform; và thu dược dịch chiết thứ nhất; iii) cô quay áp suất kém dịch chiết thứ nhất, và thu được cao chiết cloroform Nghệ trắng; iv) tạo dẫn xuất diarylheptanoit ức chế enzym ureaza thông qua phương pháp sắc ký cột silica pha thường cho cao chiết cloroform Nghệ trắng, và trong đó hỗn hợp dung môi giải ly được chọn từ ít nhất hai chất trong nhóm các dung môi bao gồm cloroform, axeton, *n*-hexan và etyl axetat.

(11) **110252 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2024-09779**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/12/2024
(51) ***A61K 36/9066****; C07F 15/00*
(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Thanh Mai (VN); Đỗ Văn Nhật Trường (VN); Nguyễn Trung Nhân (VN); Lê Hữu Thọ (VN); Nguyễn Xuân Hải (VN)
(54) **DẪN XUẤT DIARYLHEPTANOID ỨC CHẾ ENZYM UREAZA TỪ CHIẾT XUẤT NGHỆ TRẮNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất diarylheptanoid ức chế enzym ureaza có công thức (I):

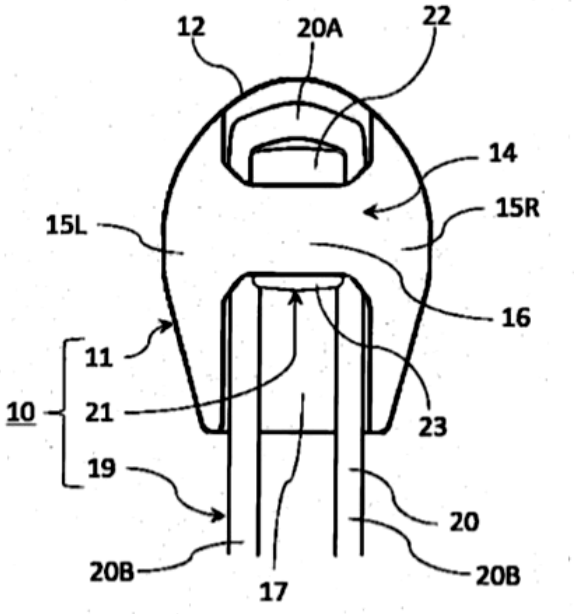


(I)

(11) **110253 A**
(21) **1-2024-09830**
(22) 06/07/2022
(43) 25/03/2025
(85) 30/12/2024
(86) PCT/JP2022/026812 06/07/2022
(87) WO2024/009425 11/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
(51) ***A44B 19/26***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda lzumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) SAKAMOTO, Yoshito (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **BỘ PHẬN TRƯỢT KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN TRƯỢT KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận trượt khóa kéo trượt bao gồm thân bộ phận trượt trong đó cánh trên và cánh dưới được nối với nhau, vấu kéo và kết cấu gắn dải. Thân bộ phận trượt bao gồm phần gắn vấu kéo được tạo thành trên cánh trên, phần gắn vấu kéo bao gồm một cặp bộ phận thứ nhất bên trái và bên phải và bộ phận thứ hai có kết cấu để nối cặp bộ phận thứ nhất bên trái và bên phải, và đường lắp vấu kéo được bố trí giữa bộ phận thứ hai và cánh trên. ít nhất một phần của vấu kéo có bộ phận dạng dải. Bộ phận dạng dải của vấu kéo và kết cấu gắn dải được bố trí trong đường lắp vấu kéo. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất bộ phận trượt khóa kéo trượt.

FIG. 3



(11) **110254 A**
(21) **1-2024-09905**
(22) 09/05/2023
(30) 2022-110098 08/07/2022 JP
(43) 25/03/2025
(85) 31/12/2024
(86) PCT/JP2023/017490 09/05/2023
(87) WO 2024/009602 11/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
(51) ***B23K 7/10****; C10L 3/00*
(71) **IWATANI INDUSTRIAL GASES CORP.** (JP)
4-8-17, Nishitenma, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300047, Japan
(72) UEHA Hisato (JP); KITA Norihito (JP); YOSHIDA Kazuhiro (JP)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **KHÍ DỄ CHÁY**

(57) Sáng chế đề xuất khí dễ cháy cho phép giảm lượng CO_2 tạo ra khi cắt vật thể. Một khía cạnh của sáng chế đề xuất khí dễ cháy để dùng làm khí đốt để cắt vật thể bằng khí, khí dễ cháy chứa etylen ở nồng độ lớn hơn 0% thể tích và nhỏ hơn 18% thể tích, với phần còn lại là hydro và các tạp chất không thể tránh được. Khí dễ cháy tốt hơn là được bọc kín trong bình chứa, và áp suất trong bình chứa ở 35°C tốt hơn là nằm trong khoảng lớn hơn hoặc bằng 1 MPa và nhỏ hơn hoặc bằng 50 MPa. Nồng độ các tạp chất không thể tránh được tốt hơn là bằng hoặc nhỏ hơn 1,0% thể tích. Vật thể tốt hơn là thép.

(11) **110255 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00001**
(22) 02/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/01/2025
(51) ***C07D 487/12***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Số 334, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Lê Tuấn Anh (VN); Đào Thị Nhung (VN); Đặng Thị Tuyết Anh (VN); Zinoveva Anna Dmitrievna (RU); Borisova Tatiana Nicolaevna (RU); Varlamov Alexey Vasilievich (RU)
(54) **DẪN XUẤT DIPYRROLOBENZODIAZEPIN**

(57) Sáng chế đề cập các dẫn xuất dipyrrolobezodiazepin được tổng hợp với hiệu suất cao từ phản ứng ngưng tụ của các dẫn xuất hợp 4-aroylpyrrolo[1,2- a][1,4]benzodiazepin và ankin chứa nhóm thế hút electron. Ba dẫn xuất thu được đều thể hiện hoạt tính gây độc tế bào ung thư KB và HepG-2 với giá trị IC_{50} dao động từ 27,59 - 56,34µg/ml (dòng tế bào KB) và từ 28,31-56,67µg/ml (dòng tế bào Hep-G2). Sáng chế đóng góp vào thư viện các hợp chất chứa bộ khung dị vòng với các hoạt tính tiềm năng, có thể sử dụng trong nghiên cứu và phát triển các loại thuốc hoá dược.

(11) **110256 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00002**
(22) 02/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/01/2025
(51) ***C11D 3/16****; C11D 3/38*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Số 334, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Đào Thị Nhung (VN)
(54) **CHẾ PHẨM TẨY CẶN VÔI NHÀ TẮM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm loại bỏ cặn canxi bám dính lên các thiết bị nhà tắm như vòi nước, gương, chậu rửa, bồn cầu với các thành phần tự nhiên, thân thiện với môi trường từ các nguồn nguyên liệu dồi dào, sẵn có và giá thành tương đối rẻ. Từ quá trình lên men quả bồ hòn (*Sapindus mukorossi*), đã tạo ra nguồn chất tẩy cặn vôi tự nhiên gồm các axit hữu cơ mạch ngắn và chất hoạt động bề mặt saponin. Tác dụng tẩy rửa của chế phẩm được tăng cường khi kết hợp với việc sử dụng chitosan và cacbometyl chitosan. Chế phẩm thu được ở dạng gel mà không cần sử dụng thêm chất tạo đặc nào khác như các sản phẩm hiện có trên thị trường. Chế phẩm phù hợp sử dụng cho các bề mặt phẳng và không phẳng. Chế phẩm có thể được sử dụng trên gạch ốp lát, bồn rửa, vòi nước, vòi hoa sen, bồn tắm, bồn cầu và các bề mặt tương tự khác. Hiệu quả tẩy cặn sau thời gian tiếp xúc từ 5-10 phút, không gây ăn mòn, và đạt được độ sáng bóng nhất định sau khi sử dụng chế phẩm. Sau khi rửa trôi, thành phần của chế phẩm đều có khả năng phân huỷ hoàn toàn mà không gây hại cho môi trường nước, đất và thuỷ sinh.

(11) **110257 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00003**
(22) 02/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/01/2025
(51) ***C07D 487/02****; C07D 487/04*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Số 334, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Lê Tuấn Anh (VN); Đào Thị Nhung (VN); Đặng Thị Tuyết Anh (VN); Nevskaya Alisa Alexandrovna (RU); Borisova Tatiana Nicolaevna (RU); Varlamov Alexey Vasilievich (RU)
(54) **DẪN XUẤT 6,7-DIHYDRO-5H-PYRROLO[2,1- A][2]BENZAZEPIN**

(57) Sáng chế đề cập các dẫn xuất 6,7-dihydro-5H-pyrrolo[2,1-a][2]benzazepin được tổng hợp với hiệu suất cao. Các dẫn xuất thu được đều thể hiện hoạt tính gây độc tế bào ung thư trên bốn dòng A549, HCT116, RD và Hela với giá trị IC_{50} dao động từ 10,38 -10,56µM (dòng tế bào RD), từ 4,52-6,03µM (dòng tế bào HCT116), từ 5,61-6,98µM (dòng tế bào HeLa) và từ 4,55-19,32µM (dòng tế bào A549). Sáng chế đã bổ sung vào thư viện các hợp chất chứa bộ khung dị vòng với các hoạt tính tiềm năng, có thể sử dụng trong nghiên cứu và phát triển các loại thuốc hoá dược, nghiên cứu chuyển hoá hoá học và các mục đích nghiên cứu khác.

(11) **110258 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00111**
(22) 08/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 08/01/2025
(51) ***C08F 2/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN- ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
số 334, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Xuân Viết (VN); Nguyễn Minh Ngọc (VN); Lê Khánh Toàn (VN); Nguyễn Văn Thức (VN); Nguyễn Anh Tuấn (VN); Phạm Huyền Thương (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU HYDROGEL XỐP DẺO TRÊN NỀN VẬT LIỆU RƯỢU POLYVINYL VÀ VẬT LIỆU THU ĐƯỢCBỞI QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình tổng hợp vật liệu hydrogel xốp, dẻo có khả năng thấm hút mồ hôi nhanh và tiện lợi, ứng dụng trong xây dựng hệ thống thiết bị cảm biến đeo được không xâm lấn, giúp theo dõi và chẩn đoán, phát hiện sớm các nguy cơ mắc bệnh không truyền nhiễm qua phân tích mồ hôi. Quy trình này bao gồm các bước:
(i) chuẩn bị tiền chất hydrogel xốp: dung dịch PVA, dung dịch KOH, hỗn hợp PVA-KOH, hỗn hợp PVA-KOH-sucroza, dung dịch axit boric;
(ii) tạo vật liệu hydrogel xốp, dẻo PVA-KOH-sucroza/HiBCb, để thu được hệ vật liệu xốp, dẻo PVA-KOH-sucroza/H_3BO_3;
(iii) rửa và bảo quản vật liệu hydrogel xốp bằng dung dịch đệm PBS 10 mM.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu thu được bởi quy trình này.

(11) **110259 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00284**
(22) 15/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 15/01/2025
(51) ***C04B 7/02***
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ KHOAN** (VN)
Viện Công nghệ Khoan, Liền kề 1-15, khu tái định cư và kinh doanh, ngõ 603 đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(72) Phan Văn Minh (VN); Nguyễn Văn Ngọ (VN); Nguyễn Minh Quân (VN); Đỗ Thành Trung (VN)
(54) **HỢP PHẦN XI MĂNG SIÊU MỊN, BỀN NHIỆT VÀ KHÔNG CO NGÓT DÙNG TRONG TRÁM ÉP SỬA CHỮA KHUYẾT TẬT VÀNH ĐÁ XI MĂNG GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập tới hợp phần xi măng siêu mịn, bền nhiệt và không co ngót trong vùng nhiệt độ từ 50 đến 160°C chứa:

(i) 48% khối lượng hỗn hợp của clanhke xi măng pooclang có hàm lượng C_3A ($3CaO.Al_2O_3$) từ 8 đến 12% khối lượng và thạch cao;

(ii) 17% khối lượng cát thạch anh;

(iii) 35% khối lượng xỉ hạt lò cao dùng để sản xuất xi măng; trong đó:

- cỡ hạt d50 của các thành phần ≤ 6μm,

- lượng thạch cao nằm trong khoảng từ 3 đến 5% khối lượng, tính theo khối lượng clanhke xi măng pooclang, và

- tỷ lệ mol của CaO (n_{CaO}), SiO_2 (n_{SiO2}) và Al_2O_3 (n_{Al2O3}) đáp ứng biểu thức: $n_{CaO}/(n_{SiO2} + n_{Al2O3}) \leq 1,25$.

Hợp phần xi măng này thích hợp để ứng dụng trong công nghệ trám ép sửa chữa khuyết tật vành đá xi măng giếng khoan dầu khí.

(11) **110260 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00330**
(22) 16/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/01/2025
(51) ***C04B 7/02***
(71) **CÔNG TY TNHH PVCHEM-TECH** (VN)
Tầng 12, toà nhà Viện Dầu Khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Kim Dung (VN); Nguyễn Văn Ngọ (VN); Hoàng Anh Dũng (VN); Đỗ Thành Trung (VN)

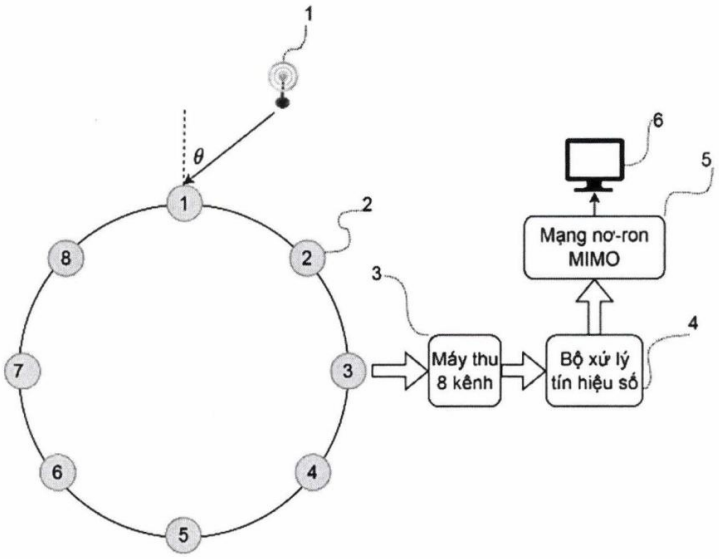
(54) HỢP PHẦN XI MĂNG DÙNG CHO VÀNH XUYẾN XI MĂNG TRÁM GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ

(57) Sáng chế nhằm cải thiện tính mềm dẻo, đàn hồi (làm giảm mô đun đàn hồi, tăng độ bền kéo), chống lan truyền vết nứt của vành xuyến xi măng giếng khoan dầu khí và tăng khả năng ngăn ngừa mất dung dịch xi măng trong quá trình trám, sửa chữa vành đá xi măng. Hợp phần xi măng dùng cho vành xuyến xi măng trám giếng khoan dầu khí bao gồm (theo % khối lượng):

- Bột cao su nitrile bền nhiệt có cỡ hạt d50 nằm trong khoảng từ 180 đến 200µm và cỡ hạt d95 nằm trong khoảng từ 480 đến 500µm, lượng của bột cao su nitrile này nằm trong khoảng từ 4 đến 8% khối lượng, tính theo khối lượng chất kết dính;
- Sợi thủy tinh chịu nhiệt, bền kiềm có độ dài nằm trong khoảng từ 2 đến 4mm, lượng của sợi thuỷ tinh nằm trong khoảng từ 0,2 đến 1,2% khối lượng, tính theo khối lượng chất kết dính;
- Bột sắt (III) oxit có cỡ hạt d50 ≤ 6µm, lượng của bột sắt (III) oxit là 4% khối lượng, tính theo khối lượng chất kết dính; và
- Chất kết dính là hỗn hợp của xi măng và bột silic oxit nghiền với tỷ lệ khối lượng xi măng : bột silic oxit nghiền là 100 : 35, với lượng còn lại để đủ 100% khối lượng.

(11) **110261 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00366**
(22) 17/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/01/2025
(51) ***G06N 3/00****; H04L 27/00; H04B 7/04*
(71) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ** (VN)
Số 236 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Đoàn Văn Sáng (VN); Hoàng Văn Phúc (VN)
(54) **HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG PHÂN LOẠI ĐIỀU CHẾ VÀ XÁC ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN CỦA TÍN HIỆU VÔ TUYẾN SỬ DỤNG MẠNG NƠ-RON NHIỀU ĐẦU VÀO, NHIỀU ĐẦU RA (MIMO)**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống thực hiện đồng thời tự động phân loại điều chế và xác định hướng đến của tín hiệu vô tuyến sử dụng mạng nơ-ron nhiều đầu vào nhiều đầu ra (MIMO). Hệ thống được tạo thành từ mảng ăng ten tròn đều (UCA) tám phần tử, máy thu tám kênh đồng bộ pha, bộ xử lý tín hiệu số, mạng nơ-ron MIMO và màn hình chỉ thị. Mạng nơ-ron MIMO trong sáng chế này có cấu trúc gồm ba nhánh vào, hai nhánh ra. Ba nhánh vào được thiết kế để nhận ba định dạng dữ liệu: IQ, phổ và ma trận hiệp phương sai. Hai nhánh đầu ra được thiết kế để thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ: tự động phân loại điều chế và xác định hướng đến của tín hiệu vô tuyến. Việc áp dụng sáng chế mang lại hai lợi ích lớn cho hệ thống giám sát, trinh sát vô tuyến: nâng cao độ chính xác phân loại nhờ việc trích xuất đặc trưng riêng biệt của dữ liệu ở ba miền dữ liệu khác nhau; tăng tốc độ xử lý nhờ khả năng thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ trên.



Hình 1.

(11) **110262 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00886**
(22) 12/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/02/2025
(51) ***G01N 27/30****; G01N 27/28*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Minh Hồng (VN)
(54) **QUY TRÌNH BIẾN TÍNH ĐIỆN CỰC LÀM VIỆC LÀM BẰNG CACBON CỦA CẢM BIẾN ĐIỆN HOÁ SỬ DỤNG HẠT NANO SIÊU THUẬN TỪ FE3O4 VÀ ĐIỆN CỰC LÀM VIỆC THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình biến tính điện cực làm việc làm bằng Cacbon của cảm biến điện hoá sử dụng hạt nano siêu thuận từ Fe_3O_4, trong đó quy trình này bao gồm các bước:
(i) chuẩn bị dung dịch chứa hạt nano siêu thuận từ Fe_3O_4 bằng cách phân tán hạt nano siêu thuận từ Fe_3O_4 trong dung dịch Nafion, trong đó nồng độ của dung dịch Nafion nêu trên nằm trong khoảng từ 0,1 đến 5% khối lượng, và lượng Fe_3O_4 được sử dụng sao cho tỷ lệ nồng độ mol của Fe_3O_4 trong dung dịch Nafion nêu trên nằm trong khoảng từ 0,001 đến 0,5M;
(ii) phân tán đồng đều các hạt Fe_3O_4 trong dung dịch bằng máy rung siêu âm;
(iii) biến tính điện cực làm việc làm bằng Cacbon của cảm biến điện hoá bằng cách nhỏ dung dịch thu được ở bước (ii) lên điện cực làm việc này với lượng nằm trong khoảng từ 3µL đến 15µL; và
(iv) sấy khô điện cực làm việc sau khi được biến tính ở nhiệt độ 40-55°C trong 1-4 giờ nhằm ổn định điện cực làm việc.

(11) **110263 A** (43) 25/03/2025
(21) **1-2025-00887**
(22) 12/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/02/2025
(51) ***G01N 27/30****; G01N 27/28*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Minh Hồng (VN); Phạm Quốc Nghị (VN); Phạm Tiến Thành (VN); Trần Văn Đình (VN); Nguyễn Văn Khánh (VN); Nguyễn Trường An (VN); Lê Doãn Phúc (VN); Nguyễn Đức Thiệu (VN); Trần Minh Vũ (VN); Phạm Văn Vĩnh (VN); Nguyễn Năng Định (VN)
(54) **CẢM BIẾN ĐIỆN HOÁ BAO GỒM ĐIỆN CỰC LÀM VIỆC BẰNG CACBON ĐƯỢC BIẾN TÍNH BẰNG HẠT NANO SIÊU THUẬN TỪ FE3O4, VÀ QUY TRÌNH PHÁT HIỆN KHÁNG SINH VÀ/HOẶC CHẤT ĐỘC HẠI NỒNG ĐỘ THẤP SỬ DỤNG CẢM BIẾN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cảm biến điện hoá, khác biệt ở chỗ cảm biến này bao gồm điện cực làm việc làm bằng Cacbon được biến tính bằng hạt nano siêu thuận từ Fe_3O_4; và điện cực làm việc làm bằng Cacbon nêu trên được biến tính bằng quy trình bao gồm các bước:
(i) chuẩn bị dung dịch chứa hạt nano siêu thuận từ Fe_3O_4 bằng cách phân tán hạt nano siêu thuận từ Fe_3O_4 trong dung dịch Nafion, trong đó nồng độ của dung dịch Nafion nêu trên nằm trong khoảng từ 0,1 đến 5% khối lượng, và lượng Fe_3O_4 được sử dụng sao cho tỷ lệ nồng độ mol của Fe_3O_4 trong dung dịch Nafion nêu trên nằm trong khoảng từ 0,001 đến 0,5M;
(ii) phân tán đồng đều các hạt Fe_3O_4 trong dung dịch bằng máy rung siêu âm;
(iii) biến tính điện cực làm việc làm bằng Cacbon nêu trên bằng cách nhỏ dung dịch thu được ở bước (ii) lên điện cực với lượng nằm trong khoảng từ 3 µL đến 15µL; và
(iv) tuỳ ý, sấy khô điện cực sau khi được biến tính ở nhiệt độ 40-55°C trong 1-4 giờ nhằm ổn định điện cực làm việc.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **6829 A** (43) 25/03/2025

(21) **2-2023-00479**

(22) 25/08/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/08/2023

(51) ***C07D 311/02**; A61K 36/48*

s(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN)

(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT RHAMNETIN CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY KHÁO VÀNG (MACHILUS THUNBERGII)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất rhamnetin có tác dụng điều trị viêm từ lá cây Kháo vàng (*Machilus thunbergii*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột lá cây Kháo vàng; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất rhamnetin; d) thu hợp chất rhamnetin thô; và e) tinh chế hợp chất rhamnetin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất rhamnetin có công thức (1). Hợp chất rhamnetin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế mạnh sự sản sinh NO.

(11) **6830 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00482**
(22) 28/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2023
(51) ***B25F 3/00***
(71) **CIN PHOWN TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
No. 475-26, Sec. 4, Jinling Rd., Pingzhen Dist., Taoyuan City 32470, Taiwan
(72) YAO, CHIH-CHIN (TW); HUANG, HSING-TSAI (TW); WU, DING-MING (TW); HUANG, YI-CHAO (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ CẮT BẢNG MẠCH IN CÓ CÁC RÃNH ĐUÔI ÉN TRONG BỀ DÀY BẢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị cắt bảng mạch in (printed circuit board, PCB) có các rãnh đuôi én trong bề dày bản, thiết bị bao gồm: thân thẳng; thân mũi khoan được kết nối với một đầu của thân thẳng và có đầu phía trước tạo thành đầu mũi khoan. Hai cạnh của đầu mũi khoan nghiêng theo hướng về phía thân thẳng tương ứng tạo thành các mặt lưỡi cắt thứ nhất và thứ hai có các chu vi bên ngoài thứ nhất và thứ hai được kéo dài và được xoắn dọc theo đường kính ngoài của thân mũi khoan theo hướng về phía thân thẳng để tạo thành hai gờ xoắn ốc và các rãnh loại bỏ phoi thứ nhất và thứ hai. Các mặt lưỡi cắt thứ nhất và thứ hai được tạo thành tương ứng với các rãnh đuôi én thứ nhất và thứ hai có cạnh tạo thành các đường gờ trong thứ nhất và thứ hai đối với các mặt lưỡi cắt thứ nhất và thứ hai và cạnh khác được kéo dài đến các rãnh loại bỏ phoi thứ nhất và thứ hai.

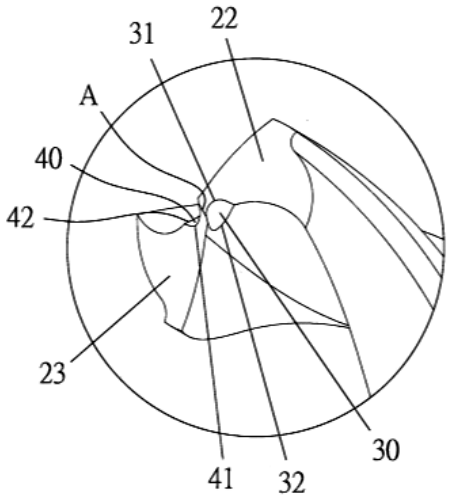


FIG. 2

(11) **6831 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00491**
(22) 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2023
(51) ***B01J 23/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Trần Quang Huy (VN); Nguyễn Thị Thu Thủy (VN); Nguyễn Xuân Quang (VN); Nguyễn Thị Huế (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Phạm Thị Tuyết Nhung (VN); Nguyễn Tiến Khí (VN); Nguyễn Thanh Thủy (VN); Nguyễn Thị Luyến (VN); Vũ Đình Lãm (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NANO KẼM OXIT DỊ THỂ CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG KHUẨN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất vật liệu nano kẽm oxit (ZnO NPs) dị thể sạch có hoạt tính kháng khuẩn sử dụng trong lĩnh vực y sinh, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) tạo huyền phù ZnO NPs; c) thu dung dịch ZnO NPs; d) tạo vật liệu ZnO NPs dị thể và e) thu vật liệu ZnO NPs dị thể. Quy trình này được thực hiện thông qua phương pháp điện hóa kết hợp với xử lý vi sóng. Vật liệu ZnO NPs dị thể thu được theo quy trình đề xuất có độ sạch cao và hoạt tính kháng khuẩn được tăng cường khi thử nghiệm với các chủng vi khuẩn gây bệnh kháng thuốc Gram dương và Gram âm.

(11) **6832 A** (43) 25/03/2025

(21) **2-2023-00502**

(22) 11/09/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2023

(51) ***B01D 61/48****; B01D 39/00; C02F 103/04; C02F 1/469; C02F 1/52; C02F 1/56; B01D 35/02; C02F 1/00*

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN MAXDREAM** (VN)
Nhà số 96, đường 10, khu nhà ở Đông Nam, khu đô thị Vạn Phúc , phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Đỗ Hữu Quyết (VN)

(54) **HỆ THỐNG LỌC NƯỚC CHỌN ION ĐIỆN DUNG VÀ HẤP THỤ VẬT LÝ (GDIS)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống lọc nước chọn lọc ion điện dung và hấp thụ vật lý, bao gồm bộ lọc chọn lọc ion điện dung một đầu được nối với bộ lọc thô để lọc nước từ nguồn, một đầu được nối với lõi lọc hấp thụ vật lý để hấp thu chất độc và các kim loại nặng trong nước, trong đó, bộ lọc chọn lọc ion điện dung gồm hai mô đun lọc ion điện dung thực hiện chu kỳ xả và chu kỳ lọc để lọc các chất độc trong nước nhờ màng chọn lọc ion được lắp bên trong các cặp điện cực của bộ lọc; nước sau khi lọc được dẫn vào bồn chứa nước sau lọc; sau đó nước được dẫn qua lõi lọc nano bạc trước khi được dẫn tới vòi nước dùng đầu ra.

(11) **6833 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00508**
(22) 13/09/2023
(51) ***B01J 23/00***
(71) **VIỆN NHIỆT ĐỚI MÔI TRƯỜNG** (VN)
57A Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Linh (VN)

(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU OXIT SẮT TỪ TRÊN CHẤT MANG CARBON HOẠT TÍNH ỨNG DỤNG PHÂN HỦY 4-CHLOROPHENOL BẰNG PHƯƠNG PHÁP OXY HÓA BẬC CAO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp vật liệu oxit sắt từ trên chất mang carbon hoạt tính ứng dụng phân hủy 4-chlorophenol bằng phương pháp oxy hóa bậc cao, bao gồm các bước: a) xử lý sơ bộ nhằm loại bỏ tạp chất đối với nguồn carbon hoạt tính ban đầu bằng dung dịch HCl 1N; b) ngâm tẩm carbon hoạt tính với dung dịch hỗn hợp muối sắt $FeCl_3$và $FeCl_2$ (tỉ lệ mol 2:1), tiến hành khuấy hỗn hợp trên máy khuấy từ gia nhiệt ở 70 - 80 °C trong điều kiện thiếu khí oxy; c) kết tủa hỗn hợp dung dịch muối sắt bằng dung dịch NH_3 (28 - 30 %), giữ pH của hỗn hợp trong khoảng 9-11, tiếp tục khuấy hỗn hợp thu được trên máy khuấy từ gia nhiệt ở 70 - 80 °C trong điều kiện thiếu khí oxy; d) già hóa hỗn hợp thu được tại nhiệt độ phòng (25 °C) trong vòng 24 giờ; e) lọc rửa sạch chất rắn trong bình phản ứng bằng etanol (C_2H_5OH) và nước đề ion (DI) đến khi nước rửa có pH trung tính. Đem hỗn hợp rắn sấy ở 70 °C đến khối lượng không đổi thu được thành phẩm. Vật liệu thu được có khả năng phân hủy 4-chlorophenol tương đối tốt, có tiềm năng trong xử lý nguồn nước bị ô nhiễm bởi các hợp chất hữu cơ khó phân hủy, đã và đang được sử dụng ở quy mô phòng thí nghiệm và có khả năng áp dụng ở quy mô lớn.

(11) **6834 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00510**
(22) 13/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2023
(51) ***A01G 20/00***
(71) **SHIN TAI SPURT WATER OF THE GARDEN TOOLS CO., LTD.** (TW)
No. 109-7, Liaocuo Ln., Liaocuo Vil., Lukang Township, Changhua County 505030, Taiwan
(72) Chin-Yuan CHEN (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) **KẾT CẤU TAY CẦM DÙNG CHO DỤNG CỤ LÀM VƯỜN**

(57) Kết cấu tay cầm dùng cho dụng cụ làm vườn, và kết cấu tay cầm có tay cầm (10) và chi tiết đệm (20). Rãnh nhận (11) được tạo ra bên trong tay cầm (10), và có các hốc liên kết (12) trên tay cầm (10), và một đầu của hốc liên kết (12) có gờ hình tròn (121) được nối với vành (122) trong rãnh nhận (11). Gờ hình tròn (121) có dốc dẫn (123) kéo dài dần về phía đầu còn lại của vành (122), và rãnh vòng (13) được đề xuất trên biên ngoài của tay cầm (10). Các cột định vị (21) nhô ra từ chi tiết đệm (20). Cột định vị (21) rỗng và rãnh khớp (211) gần kề với cột định vị (21).

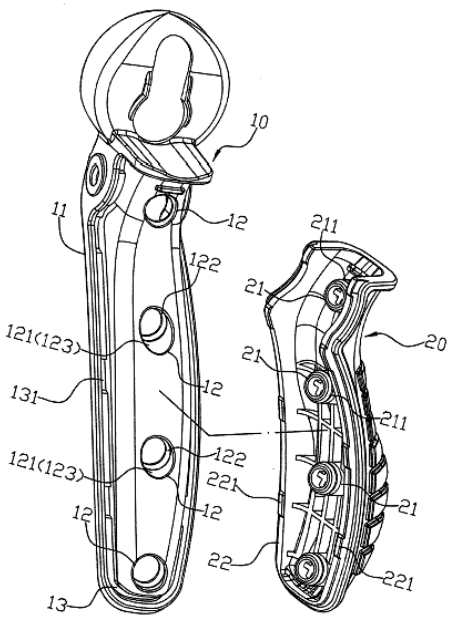


Fig. 2

(11) **6835 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00515**
(22) 15/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2023
(51) ***A61K 36/704***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN)

(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT 4,6-DIHYDROXY-2-O-(B-D-GLUCOPYRANOSYL)AXETOPHENON CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY HÀ THỦ Ô ĐỎ (POLYGONUM MULTIFLORUM)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất 4,6- dihydroxy-2-O-(β-D-glucopyranosyl)axetophenon có tác dụng điều trị viêm từ rễ cây Hà thủ ô đỏ (*Polygonum multiflorum*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột rễ cây Hà thủ ô đỏ; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất 4,6-dihydroxy-2-O-(β-D-glucopyranosyl)axetophenon; d) thu hợp chất 4,6-dihydroxy-2-O-(β-D-glucopyranosyl)axetophenon thô; và e) tinh chế hợp chất 4.6-dihydroxy-2-2-O-(β-D-glucopyranosyl)axetophenon. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất 4,6-dihydroxy-2-O-(β-D-glucopyranosyl)axetophenon có công thức (1). Hợp chất 4,6-dihydroxy-2-O-(β-D-glucopyranosyl)axetophenon thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **6836 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00516**
(22) 15/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2023
(51) ***A61K 36/704***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT METYL GALAT CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY HÀ THỦ Ô ĐỎ (POLYGONUM MULTIFLORUM)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất metyl galat có tác dụng điều trị viêm từ rễ cây Hà thủ ô đỏ (*Polygonum multiflorum*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột rễ cây Hà thủ ô đỏ; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất metyl galat; d) thu hợp chất metyl galat thô; và e) tinh chế hợp chất metyl galat. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất metyl galat có công thức (1). Hợp chất metyl galat thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **6837 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00517**
(22) 15/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2023
(51) ***A61K 36/704***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT METYL PROTOCATECHUAT CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY HÀ THỦ Ô ĐỎ (POLYGONUM MULTIFLORUM)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất metyl protocatechuat có tác dụng điều trị viêm từ rễ cây Hà thủ ô đỏ (*Polygonum multiflorum*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột rễ cây Hà thủ ô đỏ; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất metyl protocatechuat; d) thu hợp chất metyl protocatechuat thô; và e) tinh chế hợp chất metyl protocatechuat. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất metyl protocatechuat có công thức (1). Hợp chất metyl protocatechuat thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **6838 A** (43) 25/03/2025

(21) **2-2023-00519**

(22) 15/09/2023

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2023

(51) ***A61K 9/00****; A61P 31/00; A61P 1/00*

(71) **CAO THỊ THANH THẢO** (VN)
701/1 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(72) CAO THỊ THANH THẢO (VN)

(74) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM THUỐC DÙNG ĐỂ UỐNG NỔI TRONG DẠ DÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất chế phẩm viên uống nổi trong dạ dày được chứng minh độ nổi của thuốc bằng các mô hình: mô hình in vitro bao gồm phương pháp thực hiện, các chỉ tiêu đánh giá như tiềm thời nổi, tổng thời gian nổi và độ hòa tan; theo mô hình in vivo bao gồm phương pháp thực hiện, các chỉ tiêu đánh giá về thời gian nổi thuốc trên cơ thể sống là chó.

(11) **6839 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00526**
(22) 19/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2023
(51) ***C01B 32/318***
(71) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI** (VN)
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
2. **NGUYỄN THỊ THU HÀ** (VN)
Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
(72) Lê Minh Cầm (VN); Nguyễn Ngọc Hà (VN); Phùng Thị Lan (VN); Nguyễn Hoàng Hào (VN); Nguyễn Thị Kim Giang (VN); Lê Văn Khu (VN); Nguyễn Thị Thu Hà (VN)

(54) VẬT LIỆU CACBON MAO QUẢN TRUNG BÌNH TỪ VỎ CHUỐI ĐƯỢC BIẾN TÍNH VỚI NIKEN VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU NÀY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu cacbon mao quản trung bình từ vỏ chuối được biến tính với niken, và quy trình
tổng hợp vật liệu này. Quy trình theo giải pháp hữu ích bao gồm các bước sau:
(i) tạo vật liệu cacbon từ vỏ chuối bằng cách nhiệt phân trong dòng khí trơ;
(ii) hoạt hóa vật liệu cacbon hóa bằng dung dịch kiềm;
(iii) lọc rửa vật liệu cacbon hoạt hóa thu được từ bước (ii) bằng nước cất đun nóng để loại bớt kiềm, sau đó ngâm hỗn hợp sản phẩm bằng dung dịch axit HCl 2M trong 24 giờ, lọc rửa hỗn hợp với nước cất đến pH không đổi, cuối cùng sấy khô để thu được vật liệu cacbon hoạt hóa từ vỏ chuối; và
(iv) tạo vật liệu cacbon mao quản trung bình từ vỏ chuối được biến tính với niken bằng cách thêm niken vào vật liệu cacbon hoạt hóa từ vỏ chuối thu được từ bước (iii) bằng phương pháp bất kỳ được chọn từ nhóm bao gồm tẩm, trao đổi ion hoặc kết tủa thủy nhiệt.

(11) **6840 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00527**
(22) 19/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2023
(51) ***B01J 20/02***
(71) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI** (VN)
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
2. **NGUYỄN THỊ THU HÀ** (VN)
Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
3. **PHÙNG THỊ LAN** (VN)
Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
(72) Lê Minh Cầm (VN); Nguyễn Thị Thu Hà (VN); Phùng Thị Lan (VN); Nguyễn Ngọc Hà (VN); Nguyễn Hoàng Hào (VN); Nguyễn Thị Kim Giang (VN)

(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP HỆ VẬT LIỆU HẤP PHỤ-XÚC TÁC QUANG MOS_2/TIO_2/CACBON HOẠT TÍNH ĐA MAO QUẢN TỪ VỎ CHUỐI, HỆ VẬT LIỆU HẤP PHỤ-XÚC TÁC QUANG MOS_2/TIO_2/CACBON HOẠT TÍNH ĐA MAO QUẢN, VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ CÁC HỢP CHẤT HỮU CƠ KHÓ PHÂN HUỶ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp hệ vật liệu hấp phụ-xúc tác quang MoS_2/TiO_2/cacbon hoạt tính đa mao quản từ vỏ chuối, trong đó quy trình này bao gồm các bước:
(i) tổng hợp cacbon hoạt tính đa mao quản từ vỏ chuối;
(ii) tổng hợp TiO_2 biến tính (TiO_2 NNW); và
(iii) tổng hợp MoS_2/TiO_2/cacbon hoạt tính đa mao quản từ vỏ chuối bằng cách cho hỗn hợp amoni heptamolybdat và thioure được hoà tan và trộn vào nhau, sau đó cho hỗn hợp này vào hỗn hợp TiO_2 biến tính và cacbon hoạt tính đa mao quản, và tiến hành thuỷ nhiệt ở 200^oC trong 22 giờ, chất rắn sau thuỷ luyện được gạn, rửa và sấy khô.
Ngoài ra, giải pháp hữu ích cũng đề cập đến hệ vật liệu hấp phụ-xúc tác quang MoS_2/TiO_2/cacbon hoạt tính đa mao quản từ vỏ chuối được tổng hợp bằng quy trình nêu trên, và quy trình xử lý các hợp chất hữu cơ khó phân huỷ bằng các sử dụng hệ vật liệu hấp phụ-xúc tác quang MoS_2/TiO_2/cacbon hoạt tính đa mao quản từ vỏ chuối này.

(11) **6841 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00529**
(22) 19/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2023
(51) ***B01D 21/18***
(71) **UNITECH ENVIRONMENT INDUSTRIAL CO., LTD.** (TW)
10F., No. 2, Baosheng Rd., Yonghe Dist., New Taipei City 234, Taiwan
(72) HO, Hsin I (TW)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) CƠ CẤU MÁY CÀO BÙN CÓ KHẢ NĂNG ĐIỀU KHIỂN LƯỠI CÀO ĐỂ LÀM THAY ĐỔI CÁC VỊ TRÍ KHÁC NHAU

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu máy cào bùn có khả năng vận hành lưỡi cào để làm thay đổi các vị trí góc khác nhau, bao gồm thùng lắng, thiết bị dẫn động, các bộ phận dẫn hướng, phần nhô ra dẫn hướng, khung phía dưới, các chi tiết chuyển động, phần rãnh giới hạn vị trí, các phần trục bản lề khung phía dưới, khung phía trên, các phần trục bản lề khung phía trên, các thiết bị cào bùn, lưỡi cào bùn, các bộ phận quay, bề mặt thẳng đứng, bề mặt nghiêng, phần kết nối theo trục thứ nhất, phần kết nối theo trục thứ hai. Thiết bị dẫn động dẫn động khung phía dưới chuyển động qua lại và các chi tiết chuyển động ghìm bởi phần rãnh giới hạn vị trí để chuyển động dọc theo phần nhô ra dẫn hướng để chuyển động ổn định và trơn tru. Các khung phía dưới và phía trên có thể chuyển động theo hướng ngược lại dẫn động các bộ phận quay để tạo thành góc trong để các lưỡi cào bùn chuyển từ trạng thái thứ nhất sang trạng thái thứ hai để ngăn chặn đưa bùn trở lại.

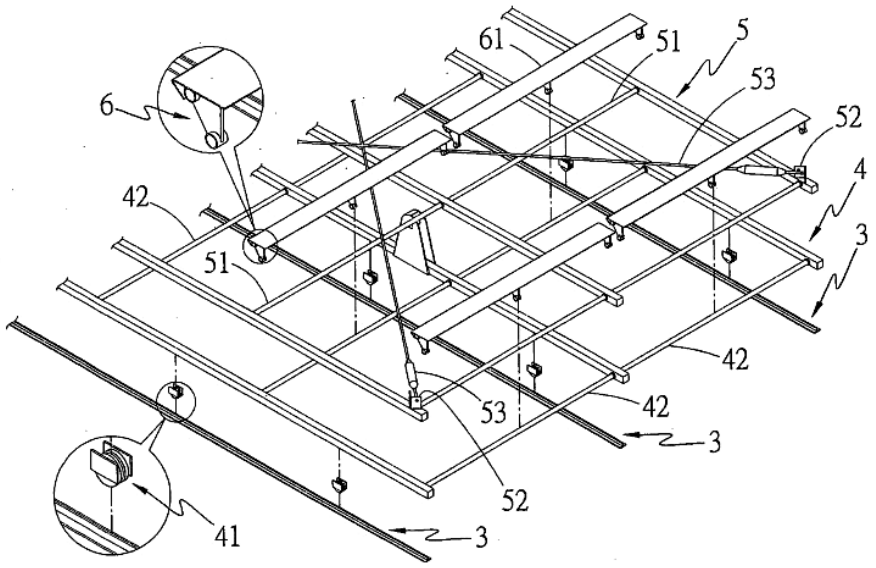


FIG.4

(11) **6842 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00531**
(22) 20/09/2023
(51) ***G01W 1/14***
(75) 1. **MAI KHÁNH HƯNG** (VN)
Số 8 Pháo Đài Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
2. **DƯ ĐỨC TIẾN** (VN)
Số 8 Pháo Đài Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
(54) **QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ DỰ BÁO MƯA LỚN ĐỊNH LƯỢNG DO BÃO/ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI ĐỔ BỘ HẠN CỰC NGẮN**

(57) Sáng chế đề cập tới quy trình công nghệ xây dựng dự báo mưa lớn định lượng (Quantitive Precipitation Forecast, viết tắt là QPF) do Bão/áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động ven bờ và đổ bộ lên lãnh thổ Việt Nam thời hạn cực ngắn, quy trình này gồm các bước: a) chuẩn bị tư liệu dự báo b) phân tích, đánh giá hiện trạng c) vận hành hệ thống tính toán d) kiểm tra kết quả dự báo e) tạo ra các sản phẩm dự báo phục vụ các bài toán cụ thể f) cung cấp kết quả dự báo g) đánh giá chất lượng dự báo. Sáng chế được ứng dụng vào dự báo nghiệp vụ dự báo mưa lớn định lượng chi tiết phân giải cao cho phép tăng cường chất lượng đầu vào (input) các bài toán dự báo, cảnh báo ngập lụt, lũ quét và sạt lở đất gây ra do mưa lớn của Bão/ATNĐ gây ra trên lãnh thổ Việt Nam.

(11) **6843 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00540**
(22) 21/09/2023
(51) ***C12N 1/14***
(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Huy Hoàng (VN); Nguyễn Ngọc Lan (VN); Trần Thị Hương Giang (VN); Nguyễn Đức Quân (VN); Nguyễn Thị Kim Liên (VN); Nguyễn Văn Tụng (VN)
(54) **CHỦNG NẤM TALAROMYCES SP. DC2 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Talaromyces* sp. DC2 thuần khiết về mặt sinh học, trong đó chủng nấm này được phân lập từ thân cây dừa cạn (*Catharanthus roseus* (L.) Don) ở Hà Nội, Việt Nam, có khả năng sinh tổng hợp vinblastin (111,6 ± 2,6 µg/l) và vincristin (44,0 ±1,1 µg/l) trong môi trường PDB có bổ sung dịch chiết cây dừa cạn và tryptophan. Chủng nấm này có trình tự vùng ITS1-5,8S-ITS4 và toàn bộ hệ gen được đăng ký trên Ngân hàng gen quốc tế (GenBank) với mã số tương ứng là OR539244 và SRX21294582.

s(11) **6844 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00541**
(22) 21/09/2023
(51) ***C12N 1/14***
(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Huy Hoàng (VN); Nguyễn Ngọc Lan (VN); Trần Thị Hương Giang (VN); Nguyễn Đức Quân (VN); Nguyễn Thị Kim Liên (VN); Nguyễn Văn Tụng (VN)
(54) **CHỦNG NẤM ALTERNARIA SP. DC1 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Alternaria* sp. DC1 thuần khiết về mặt sinh học, trong đó chủng nấm này được phân lập từ thân cây dừa cạn (*Catharanthus roseus* (L.) G. Don) trồng ở Hà Nội, Việt Nam, có khả năng sinh tổng hợp vinblastin (114,8 ± 1,7 µg/l) và vincristin (177,6 ± 2,1 µg/l) trong môi trường lỏng PDB có bổ sung dịch chiết cây dừa cạn và tryptophan và mang trình tự vùng ITS1 -5,8S- ITS4 có kích thước 539 bp được đăng ký trên Ngân hàng gen quốc tế (GenBank) với mã số OR539243.

(11) **6845 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00662**
(22) 31/10/2023
(30) 2303002586 11/09/2023 TH
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/10/2023
(51) ***E05B 47/00***
(71) 1. **SIAM INTER LOCK TEK CO., LTD.** (TH)
Samut Sakhon Industrial Zone 1/8, 1/10, 1/138, Moo 2, Rama 2 road, Tha Sai subdistrict, Mueang Samut Sakhon district, Samut Sakhon 74000, Thailand
2. **MR. SUVICHAI JANETHANA-ARTHAKIJ** (TH)
10, Soi Suksawat 30 Allay, 4 Junction, Bang Pakok sub-district, Ratchaburana district, Bangkok 10140, Thailand
(72) Mr. Suvichai Janethana-arthakij (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **Ổ KHÓA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến ổ khóa, bao gồm phần vỏ và ống lồng được lắp ráp với nhau để tạo ra ổ khóa để hỗ trợ hoạt động của rôto. Rôto quay bằng lực xoắn của chìa khóa, mà cho phép hệ thống chìa khóa mở hoặc đóng chìa khóa. Ống lồng có kết cấu mà có thể bảo vệ chống lại lực xoắn do việc mã hóa sai của chìa khóa, ngăn hoạt động quay để ngăn hệ thống chìa khóa hoạt động. Mục đích của giải pháp hữu ích là tạo ra ổ khóa bao gồm ống lồng mà tăng cường độ bền của phần vỏ để hỗ trợ hoạt động của rôto và ngăn chìa khóa có mã sai khỏi việc mở, mà có thể dẫn đến sự hư hỏng do lực xoắn của chìa khóa được mã hóa sai.

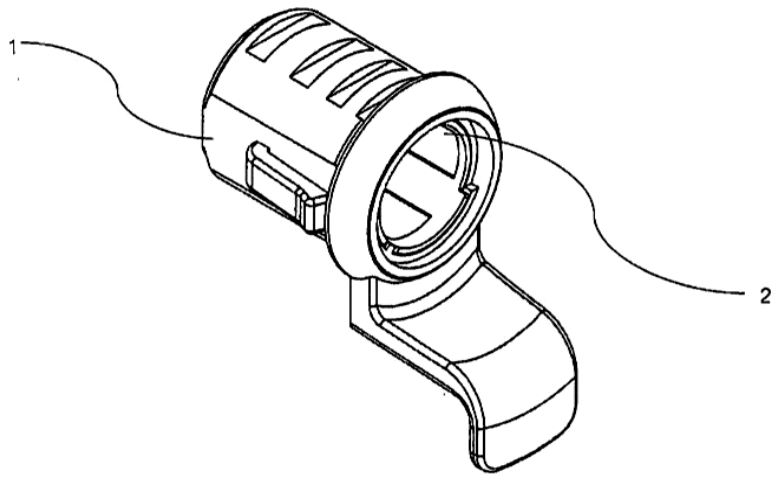
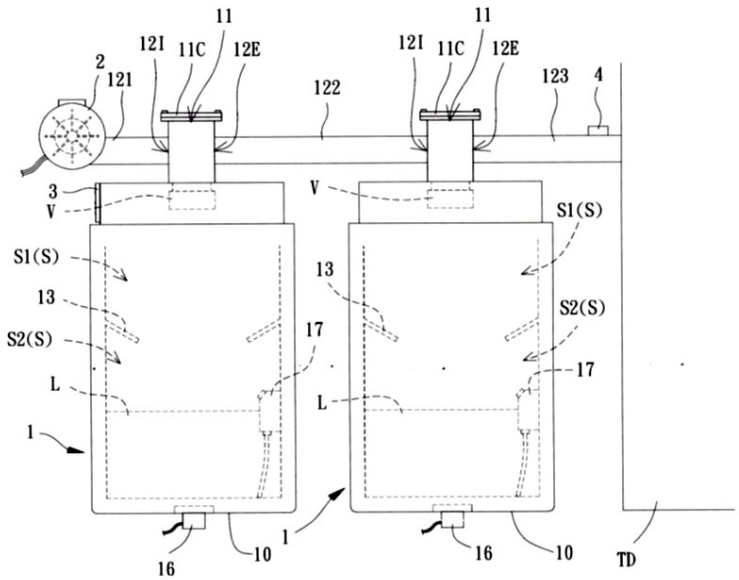


FIG. 1

(11) **6846 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00744**
(22) 23/11/2023
(30) 111212931 24/11/2022 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/11/2023
(51) ***F02D 9/10**; F02M 37/04*
(71) 1. **WANG'S BROTHER PLASTIC CO., LTD.** (TW)
B1F., No. 17-1, Ln. 482, Sec. 2, Zhongshan Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan (R.O.C.)
2. **HAO WEI ENVIRONMETAL TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
B1F., No. 15, Ln. 75, Linyi ST., Zhongzheng Dist., Taipei City 100, Taiwan (R.O.C.)
(72) Li-Tien Wang (TW); Chao-Wei Ho (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
(54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP CHẤT LỎNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG/NGOÀI**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị cung cấp chất lỏng cho động cơ đốt trong/ngoài. Thiết bị cung cấp chất lỏng bao gồm bộ phận điều khiển; bơm không khí được nối với bộ phận điều khiển; và nhiều bộ phận cung cấp chất lỏng được cấu hình nối tiếp. Mỗi bộ phận trong số các bộ phận cung cấp chất lỏng bao gồm phần thân bộ phận chứa có đầu vào khí và đầu ra khí để xác định không gian dòng chảy chất lỏng lưu thông cho chất lỏng làm việc; và bộ phận van được nối với bộ phận điều khiển, trong đó bộ phận van được sắp xếp trong không gian chứa và có trạng thái BẬT và trạng thái TẮT; khi ở trạng thái TẮT, thì không gian chứa được cách ly một phần hoặc toàn bộ với không gian dòng chảy chất lỏng; và khi ở trạng thái BẬT, thì không gian chứa và không gian dòng chảy chất lỏng không còn được cách ly với nhau nữa.



Hình 1

(11) **6847 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2023-00771**
(22) 06/12/2023
(30) 112210034 16/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/12/2023
(51) ***B65D 85/00***
(71) **CPC CORPORATION, TAIWAN** (TW)
No. 2, Zuonan Rd., Nanzi Dist., Kaohsiung City 811, Taiwan (R.O.C.)
(72) Zheng-Chia, TSAI (TW); Shih-Yuen, CHANG (TW); Yu-Chi, LAI (TW); Po-Yuan, CHENG (TW); Ting-Fang, JIAN (TW); Yao-Chang, LEE (TW); Po-Jen, CHIANG (TW); Mao-Yuan, TU (TW); Jeen-Kuan, CHEN (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **KẾT CẤU VẬT CHỨA SẢN PHẨM SINH HỌC ĐỂ KHỬ NHIỄM HYDROCACBON DẦU MỎ**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu vật chứa sản phẩm sinh học để khử nhiễm hydrocacbon dầu mỏ, bao gồm vật chứa và chất mang được nạp vào vật chứa, trong đó vật chứa bao gồm thân vật chứa, thân nắp, và không gian chứa được tạo thành bởi phần bên trong của thân vật chứa. Thân vật chứa có lỗ mỏi thông với không gian chứa ở một bên của thân vật chứa, và thân nắp được tạo kết cấu để che lỗ mở nhằm ngăn cách không gian chứa với bên ngoài. Chất mang được nạp vào không gian chứa của vật chứa và bao gồm Pseudomonas citronellolis, Pseudomonas putida, Stenotrophomonas acidaminiphila, và Achromobacter insolitus.

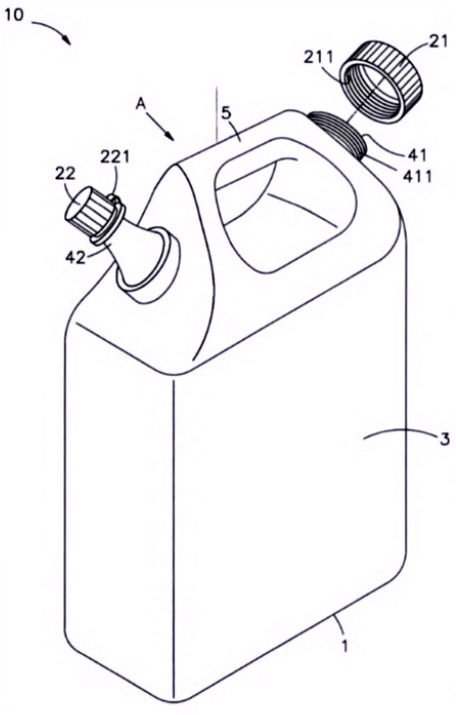


FIG. 1

(11) **6848 A**
(21) **2-2024-00018**
(22) 22/08/2017
(30) 62/377,899 22/08/2016 US
62,445,849 13/01/2017 US
(43) 25/03/2025
(85) 20/02/2019
(86) PCT/US2017/047887 22/08/2017
(87) WO 2018/039153 A1 01/03/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/01/2024
(51) ***F16G 11/12**; B25B 25/00*
(62) 2-2019-00062
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) Andrew G. Wagner (US); Derek Rose (US); Anthony S. Graykowski (US); Jesse Marcelle (US); Travis J. Beck (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) BỘ DÂY BUỘC VÀ HỆ THỐNG THEO DÕI DÂY BUỘC

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ dây buộc bao gồm dây đeo có đầu thứ nhất và đầu thứ hai, cơ cấu gắn được kết hợp với đầu thứ nhất và cơ cấu gắn nối nhanh được nối với đầu thứ hai. Cơ cấu gắn nối nhanh bao gồm chi tiết xoay và đai da để bảo vệ công cụ được ghép nối với chi tiết xoay. Chi tiết xoay được cấu hình để cho phép xoay giữa đai da và dây đeo và cơ cấu gắn nối nhanh có thể nhanh chóng được nối và ngắt khỏi dây đeo để cho phép nối nhanh chóng công cụ khác nhau.

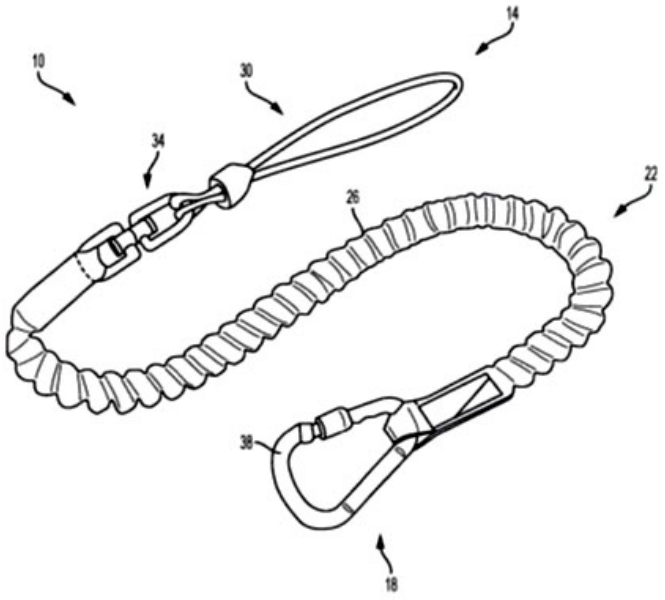


FIG. 1

(11) **6849 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00042**
(22) 17/01/2024
(30) 112206356 21/06/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2024
(51) ***B62K 25/04***
(71) **BIKE POW CO., LTD.** (TW)
1F., No. 13, Ln. 292, Sec. 2, Tallin Rd., Taishan Dist., New Taipei City 243095, Taiwan
(72) CHIH-HANG HUANG (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ CHỐNG VA CHẠM ÁP SUẤT DẦU CÓ KẾT CẤU ĐƯỢC CẢI TIẾN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị chống va chạm áp suất dầu có kết cấu được cải tiến, bao gồm thân thiết bị chống va chạm, mặt tựa ống lồng phía dưới, lỗ định vị, và trục gá. Mặt tựa ống lồng phía dưới được bố trí phía dưới thân thiết bị chống va chạm. Trục gá được bố trí ở trục của thân thiết bị chống va chạm. Đầu phía trên của trục gá và kết cấu điều chỉnh chống va chạm của thân thiết bị chống va chạm điều chỉnh kết cấu. Đầu phía dưới của trục gá kéo dài vào mặt tựa ống lồng phía dưới. Lỗ định vị được bố trí trong lỗ định vị. Hai phía của mặt tựa ống lồng phía dưới được mở và trang bị lỗ định vị. Mặt tựa ống lồng phía dưới ít nhất bao gồm nút điều chỉnh và thanh điều chỉnh đi qua, được bố trí trong các lỗ định vị và được ghép đối đầu với nhau. Thanh điều chỉnh được trang bị bộ phận đẩy với bề mặt nghiêng. Bề mặt nghiêng tựa vào góc xiên được bố trí ở chu vi của đầu đáy của trục gá. Núm hoặc lỗ bên trong nhiều góc được bố trí trong nút điều chỉnh dẫn động nút điều chỉnh đẩy tựa vào thanh điều chỉnh, sao cho bề mặt nghiêng của bộ phận đẩy và góc xiên của trục gá tác động để dẫn động trục gá di chuyển lên và xuống. Do đó, kết cấu điều chỉnh chống va chạm được nối với trục gá để thay đổi mức độ chống va chạm.

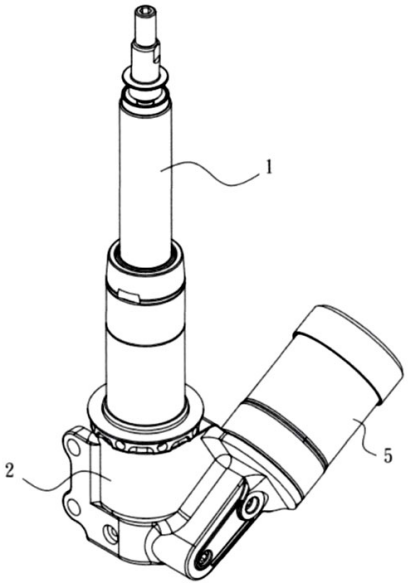


Fig. 1

(11) **6850 A**
(21) **2-2024-00087**
(22) 16/07/2021
(43) 25/03/2025
(85) 02/02/2024
(86) PCT/IB2021/056457 16/07/2021
(87) WO2023/285869 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/02/2024
(51) ***H04R 1/02****; H04R 1/08*
(71) **W. L. GORE & ASSOCIATES G.K.** (JP)
W Building, 1-8-15, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 108-0075, Japan
(72) MINAMI, Kazuhiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CỤM LỖ THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm lỗ thông bao gồm lớp nối thứ nhất, phần đệm, và phần tử bảo vệ, lớp nối thứ nhất bao gồm khe hở thứ nhất, trong đó phần đệm bao gồm khe hở phần đệm và phần tử bảo vệ được định vị ở trong khe hở phần đệm và bịt kín khe hở thứ nhất, và trong đó phần đệm và phần tử bảo vệ được cho tiếp xúc bởi lớp nối thứ nhất. Giải pháp hữu ích này còn đề cập đến thiết bị điện tử.

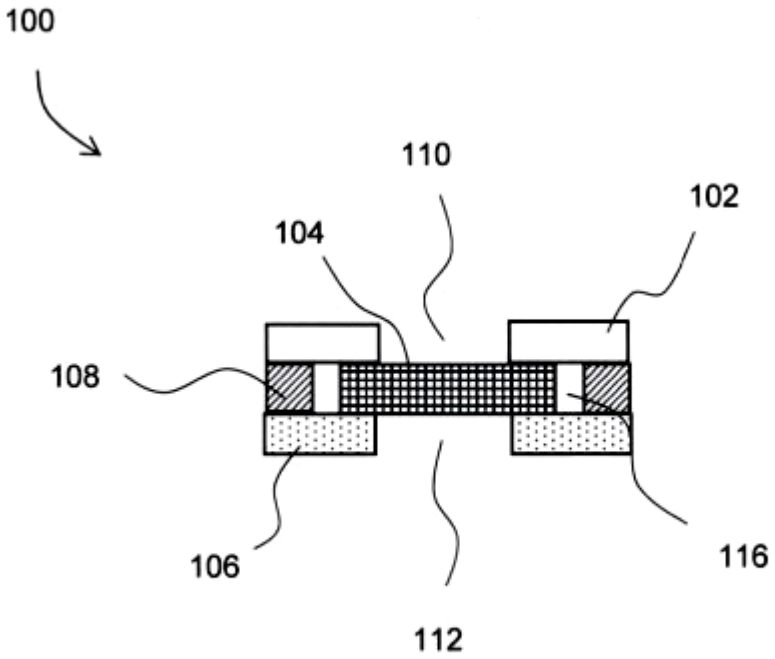


Fig.2B

(11) **6851 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00091**
(22) 02/02/2024
(30) 112104775 10/02/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/02/2024
(51) ***A47J 19/06**; A47J 19/02*
(71) **GOLDEN PINEAPPLE GRINDER CO., LTD.** (TW)
1F., No.2, Daren ST., Sanchong Dist., New Taipei City 241, TAIWAN
(72) Tseng, Rong-Yuan (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÁY ÉP TRÁI CÂY VÀ RAU CÓ KHẢ NĂNG CẮT TRÁI CÂY VÀ RAU THEO CÁCH CẮT LÊN VÀ XUỐNG BA CHIỀU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy ép trái cây và rau bao gồm: giá đỡ thứ nhất, giá đỡ thứ hai, lưới lọc, cụm dao cắt và nắp. Giá đỡ thứ hai bao gồm trục dẫn động được tạo kết cấu để nối với cụm dao cắt sao cho cụm dao cắt quay ở tốc độ cao để cắt trái cây và rau mà được cấp từ cửa vào của nắp. Cụm dao cắt bao gồm đĩa cắt thứ nhất và đĩa cắt thứ hai. Đĩa cắt thứ nhất có lớp có răng bao xung quanh mặt chu vi của nó, miệng tròn được xác định trên phần giữa của đĩa cắt thứ nhất, và nhiều rãnh cách nhau. Đĩa cắt thứ hai có nhiều răng trung tâm, nhiều hàng có răng kéo dài theo hướng kính ra ngoài từ nhiều răng trung tâm, lớp có răng kéo dài theo hướng kính vào trong xung quanh mặt chu vi của đĩa cắt thứ hai, và nhiều phần cắt bớt cách nhau.

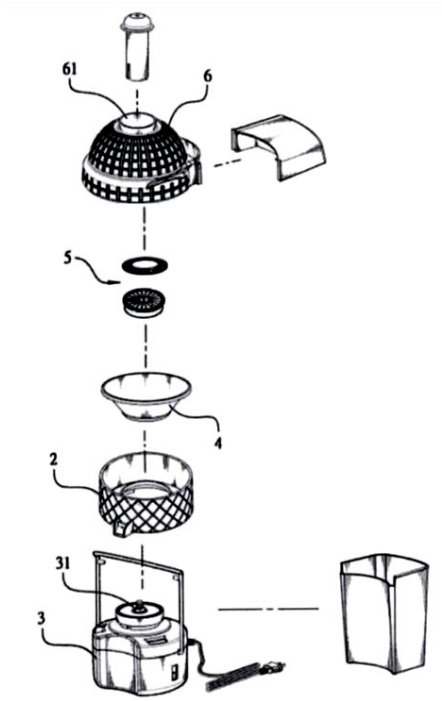


FIG. 2

(11) **6852 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00099**
(22) 16/02/2024
(30) 2023223250646 29/08/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/02/2024
(51) ***H01R 12/75***
(71) **GUANGDONG GOBAO INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.3 West Industry Rd, Songshan Lake Industrial Park, Dongguan, Guangdong 523000, China
(72) YANG, Zhibing (CN); LAI, Zhengpeng (CN); SHEN, Kang (CN); LI, Huajing (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **MÔĐUN ĐẦU DÂY VÀ CỤM KẾT NỐI**

(57) Giải pháp hữu ích liên quan đến lĩnh vực về bộ kết nối, và cụ thể là, giải pháp hữu ích đề cập đến môđun đầu dây và cụm kết nối. Môđun đầu dây bao gồm vỏ đầu dây, các cụm dây kết nối, và các phích cắm chống nước. Nhiều khoang chứa được tạo cấu hình độc lập trong vỏ đầu dây. Nhiều cụm dây kết nối được bố trí theo cách tương ứng một-một với nhiều khoang chứa. Mỗi cụm dây kết nối bao gồm thiết bị đầu cuối cái và dây được kết nối cố định với thiết bị đầu cuối cái. Dây của mỗi cụm dây kết nối được quấn bằng phích cắm chống nước. Phích cắm chống nước được lắp ghép có độ dôi với khoang chứa. Do đó, đạt được kết nối bịt kín giữa dây và vỏ đầu dây, và hiệu quả chống nước của môđun đầu dây được cải thiện. Bởi vì phích cắm chống nước được bố trí theo cách tương ứng một-một với cụm dây kết nối, mỗi phích cắm chống nước chỉ cần được tạo với lỗ xuyên mà qua đó dây của cụm dây kết nối đi qua. Theo cách này, sự biến dạng của phích cắm chống nước có thể được giảm, và khi một số phích cắm chống nước nhất định lão hóa và cần được thay thế, phích cắm chống nước lão hóa có thể được thay thế một mình mà không cần thay thế các phích cắm chống nước khác, qua đó giảm bớt khó khăn trong việc thay thế và chi phí vật tư tiêu hao.

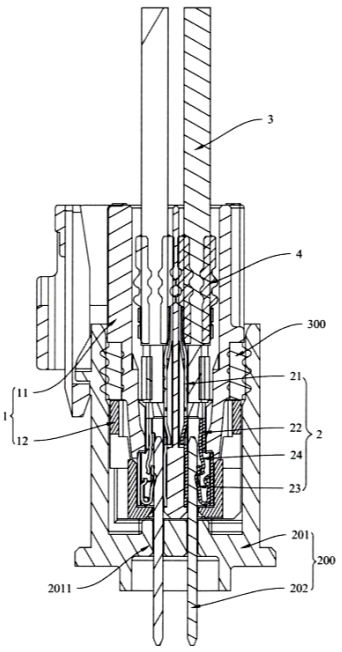


FIG. 3

(11) **6853 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00142**
(22) 06/03/2024
(30) 2023104800128 28/04/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/03/2024
(51) ***A61H 15/00***
(71) **ZHEJIANG HAOZHONGHAO HEALTH PRODUCT CO., LTD.** (CN)
No.18 Xinglong Road, Furniture Garden, Wanquan Industry Base, Pingyang County, Wenzhou City, Zhejiang 325400, China
(72) ZHOU, Guohai (CN); CHEN, Qing (CN); FENG, Xingzhong (CN)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **TAY MÁY MASSAGE TỰ CÂN BẰNG (SELF-BALANCING MASSAGE MANIPULATOR)**

(57) Sáng chế đề cập đến tay máy massage tự cân bằng, gồm giá lắp và cụm massage, cụm massage gồm tay lắc trên và bộ phận massage trên, còn gồm trục xoa bóp trên và động cơ xoa bóp, trục xoa bóp trên có kết cấu lệch tâm trên dẫn động tay lắc trên lắc, trục xoa bóp trên quay qua kết cấu lệch tâm trên có thể dẫn động tay lắc trên lắc để bộ phận massage trên xoa bóp, massage, còn gồm khung, giá lắp lắc và bố trí trên khung, còn gồm kết cấu đệm tự cân bằng, kết cấu đệm tự cân bằng gồm thanh kéo bố trí trên giá lắp và bộ phận đàn hồi có một đầu được kéo trên thanh kéo, đầu còn lại của bộ phận đàn hồi được kéo trên khung, thực hiện đệm lắc, tự thích ứng và reset giá lắp, bằng cách bố trí tổng thể cụm massage trên giá lắp, sau đó, thông qua việc quay tương đối giá lắp và reset bộ phận đàn hồi để thực hiện điều chỉnh tự thích nghi, góc có thể điều chỉnh tương đối lớn, hơn nữa bộ phận đàn hồi lắp ở bên ngoài, tương đối thuận tiện khi sửa chữa và đã giải phóng không gian lắp ráp bên trong.

(11) **6854 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00147**
(22) 08/03/2024
(30) 2303000689 10/03/2023 TH
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/03/2024
(51) ***B65D 81/02***
(71) **K-FRESH CO., LTD.** (TH)
No. 234 moo 2, Suan Som sub-district, Ban Phaeo district, Samut Sakhon province, 74120, Thailand
(72) Kemtas Manusrungsri (TH); Waraporn Manusrungsri (TH)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BAO GÓI ĐỰNG QUẢ DỪA**

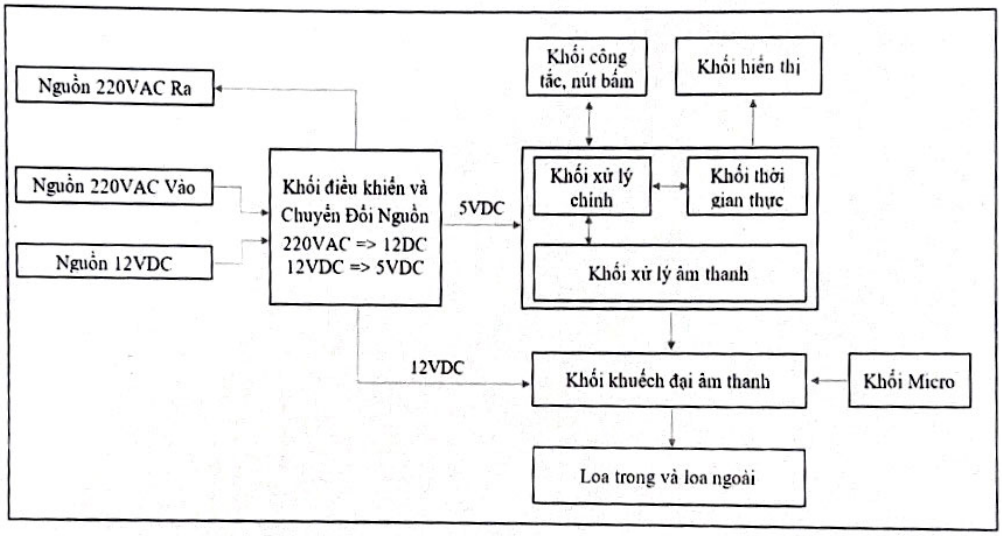
(57) Sáng chế đề cập đến bao gói đựng quả dừa được tạo thành từ bộ phận gấp lại được bao gồm lần lượt phần dải giữa có nếp gấp ngang chia phần dải giữa thành đầu thứ nhất, phần dốc thứ nhất, thành thứ nhất, phần dốc thứ hai, phần nắp thứ nhất, phần dốc thứ ba, thành thứ hai, phần dốc thứ tư và đầu thứ hai, trong đó đầu thứ nhất được gài với đầu thứ hai để tạo thành phần nắp thứ hai; cánh gấp lại được thứ nhất là hình thang ở bên một phía của phần dải giữa và có nếp gấp phụ thứ nhất và nếp gấp phụ thứ hai, khi được gấp lại, tạo thành chụp góc thứ nhất và chụp mặt thứ nhất và chụp góc thứ hai và cánh gấp lại được thứ hai có kết cấu tương tự với cánh gấp lại được thứ nhất. Thân quả dừa có thể đã đóng gói được buộc chặt bằng đai có kết cấu dải với hai đầu được gài với nhau để tạo thành đai tròn.

(11) **6855 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00148**
(22) 08/03/2024
(30) 2303000690 10/03/2023 TH
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/03/2024
(51) ***A23N 5/03***
(71) **K-FRESH CO., LTD.** (TH)
No. 234 moo 2, Suan Som sub-district, Ban Phaeo district, Samut Sakhon province, 74120, Thailand
(72) Kemtas Manusrungsri (TH); Waraporn Manusrungsri (TH)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN TIẾP CẬN NƯỚC DỪA CỦA QUẢ DỪA VÀ QUẢ DỪA CÓ BỘ PHẬN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận tiếp cận nước dừa của quả dừa bao gồm mũi đột có vành mũi đột được lắp vuông góc với lưỡi mũi đột trong đó mũi đột có lỗ nghiêng từ vành qua đầu của lưỡi trong đó toàn bộ chiều dài của lỗ nghiêng được tạo kết cấu để nghiêng so với đường vuông góc của mũi đột theo hướng thẳng đứng mà ống hút có thể được cắm qua đó; nắp có lỗ nắp vuông góc để nhận và chứa đầu của lưỡi mũi đột, trong đó nắp của bộ phận này được đặt và cố định trên quả dừa bởi phương tiện cố định và kẹp chặn để giữ lưỡi mũi đột để ngăn đầu của lưỡi mũi đột trong lỗ nắp làm thủng quả dừa, trong đó kẹp chặn được tạo kết cấu để có giá đỡ ống hút được tích hợp với kẹp chặn.

(11) **6856 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00156**
(22) 12/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/03/2024
(51) ***G08B 25/14****; H04H 20/59*
(75) **ĐOÀN VĂN DŨNG** (VN)
Thôn Đông Khê, xã Hoằng Quỳ, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.
(54) **THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG PHÁT HIỆU LỆNH SINH HOẠT VÀ BÁO ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tự động phát hiệu lệnh sinh hoạt và báo động cho phép tự động phát các hiệu lệnh sinh hoạt trong ngày theo quy định, có chức năng như 1 bộ tăng âm khi cắm micro phù hợp để hỗ trợ luyện tập đội ngũ, ngoài ra thiết bị phát hiệu lệnh làm việc và sinh hoạt đó là thiết bị có khả năng hoạt động ổn định, có độ chính xác và linh hoạt với sai số thời gian là 2ppm, thiết bị được trang bị nguồn pin dự phòng và sẽ tự động chuyển sang nguồn dự phòng khi mất nguồn điện lưới. Ngoài ra thiết bị có khả năng chống sét lan truyền bảo vệ an toàn cho thiết bị.



SƠ ĐỒ KHỐI CHỨC NĂNG HỆ THỐNG ĐIỆN THIẾT BỊ PHÁT HIỆU LỆNH

H.4

(11) **6857 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00166**
(22) 15/03/2024
(30) 202320614708.0 24/03/2023 CN
(51) ***G01R 1/067****; H04M 1/24; G01R 1/04*
(71) 1. **HENAN FUCHI TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
F11, Comprehensive Bonded Zone, East of Chang an Road, Airport Zone, Zhengzhou City, Henan Province, China 451163
2. **HONGFUJIN PRECISION ELECTRONICS (ZHENGZHOU) CO., LTD.** (CN)
Comprehensive Bonded Area, East-side of Zhenxing Rd, Zhengzhou Airport District, Zhengzhou, China, 451162
3. **FU TAI HUA INDUSTRY (SHENZHEN) CO., LTD.** (CN)
301, No. C32, Hongguan Complex Building, No. 1502, Guanguang Road, XingFu Community, Fucheng Subdistrict, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China
4. **TAIYUAN FUCHI TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
Zone C of No.1 LongFei Street, TangHuai District, Taiyuan, Transformation And Comprehensive Reform Demonstration ShanXi, China, 030032
5. **HON HAI PRECISION INDUSTRY CO., LTD.** (TW)
66, Chung Shan Road, Tu-Cheng Dist., New Taipei City, Taiwan, 236
(72) Yixin ZOU (CN); Zhi YIN (CN); Chunyang ZHANG (CN); Zhenjie WANG (CN); Dongwei ZHANG (CN); Chengxian LU (CN); Pei XUE (CN); Kaihao GENG (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **ĐẦU DÒ, BỘ PHẬN KẾT NỐI VÀ HỆ THỐNG DÒ TÌM**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất đầu dò, bộ phận kết nối và hệ thống dò tìm, trong đó đầu dò có thể bao gồm thân kim, nắp kim và bộ định vị, thân kim có thể được lắp đặt trong nắp kim. Thân kim có thể bao gồm đầu kim và thân chính, kim có thể được bố trí ở một đầu của thân chính, đầu kim được sử dụng để tiếp xúc với phôi cần kiểm tra, thân chính có rãnh định vị. Nắp kim có một lỗ thông thứ nhất tương ứng với rãnh định vị của thân chính. Bộ định vị có thể được sử dụng để xuyên qua lỗ thông thứ nhất và rãnh định vị được sử dụng để hạn chế chuyển động xoay quanh trục của kim. Giải pháp kỹ thuật theo giải pháp hữu ích giúp khắc phục vấn đề kỹ thuật là đầu dò dễ bị xoay trong quá trình ấn xuống phôi và cải thiện độ chính xác dò tìm.

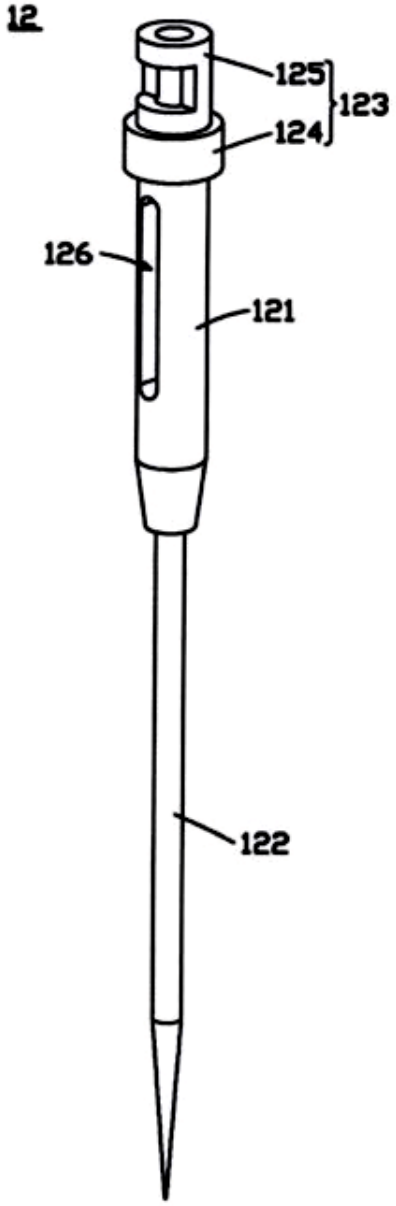
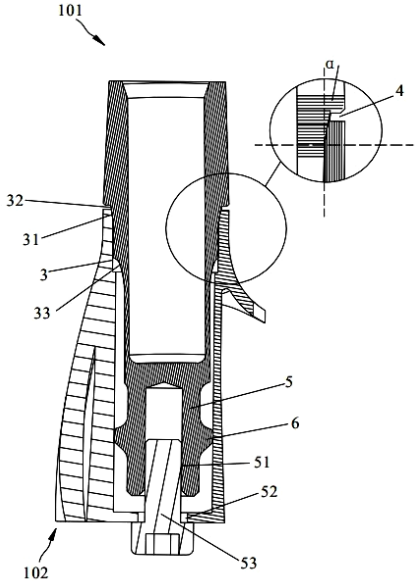


FIG.6

(11) **6858 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00183**
(22) 22/03/2024
(30) 2023225801836 21/09/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/03/2024
(51) ***A63B 53/02****; A63B 53/08; A63B 53/04*
(71) **DONGGUAN YICHENG PRECISION MOLD CO.,LTD** (CN)
No.1548 Meijingzhong Rd., Dalang Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China
(72) CHU, Ming-Chou (TW)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) KẾT CẤU ĐIỀU CHỈNH GÓC CỦA GẬY ĐÁNH GÔN

(57) Mô hình ứng dụng mới này đưa ra một loại kết cấu điều chỉnh góc của gậy đánh gôn, bao gồm một đầu bóng (đầu gậy đánh gôn) và gậy đánh gôn, đầu bóng thiết kế có một lỗ điều chỉnh, thành bên trong của lỗ điều chỉnh bao gồm nhiều khối lồi lõm được phân bố theo nhiều hướng, lỗ điều chỉnh nằm ở đoạn trên của khối lồi lõm là mặt nghiêng thứ nhất, lỗ điều chỉnh nằm ở đoạn dưới của khối lồi lõm là một thành thẳng đứng; gậy đánh gôn thiết kế có một bệ điều chỉnh phù hợp với lỗ điều chỉnh, bệ điều chỉnh có thể được đưa vào trong lỗ điều chỉnh, bệ điều chỉnh thiết kế có mặt ăn khớp phù hợp với khối lồi lõm, và bệ điều chỉnh có mặt nghiêng thứ hai phù hợp với mặt nghiêng thứ nhất. Áp dụng kết cấu giới hạn kiểu hai đoạn, các khối lồi lõm tạo thành kết cấu hai đoạn, đó là kết cấu thẳng đứng và mặt nghiêng thứ nhất, trong đó mặt phẳng nghiêng thứ nhất không chỉ có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng dẫn hướng của bệ điều chỉnh mà đồng thời sự phối hợp giữa mặt nghiêng thứ nhất và mặt nghiêng thứ hai cũng có thể đóng vai trò hạn chế vị trí, tránh sai lệch khi lực tác dụng giữa gậy đánh gôn và đầu bóng lớn hơn giá trị định trước khi có một bức tường thẳng đứng duy nhất.

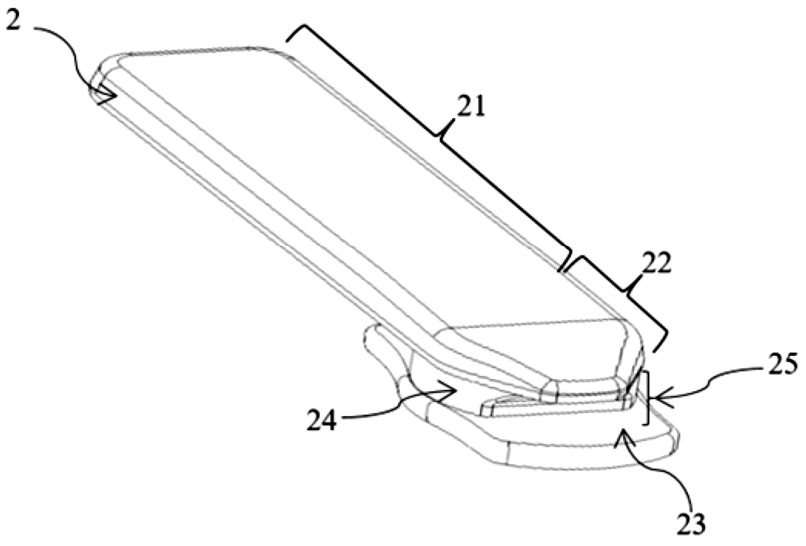


Hình 1

(11) **6859 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00472**
(22) 25/07/2024
(30) 202321973376.1 25/07/2023 CN
202420188281.7 25/01/2024 CN
(51) ***A44B 19/26**; C22C 21/02*
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, KANDA IZUMI-CHO, CHIYODA-KU, TOKYO 101-8642, JAPAN
(72) YUJI KONDO (JP); YASUHITO NAKA (JP); LIFENG CHEN (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CÔNG CỤ PHỤ TRỢ THẺ KÉO, THẺ KÉO VÀ CON TRƯỢT CHO KHÓA KÉO TRƯỢT

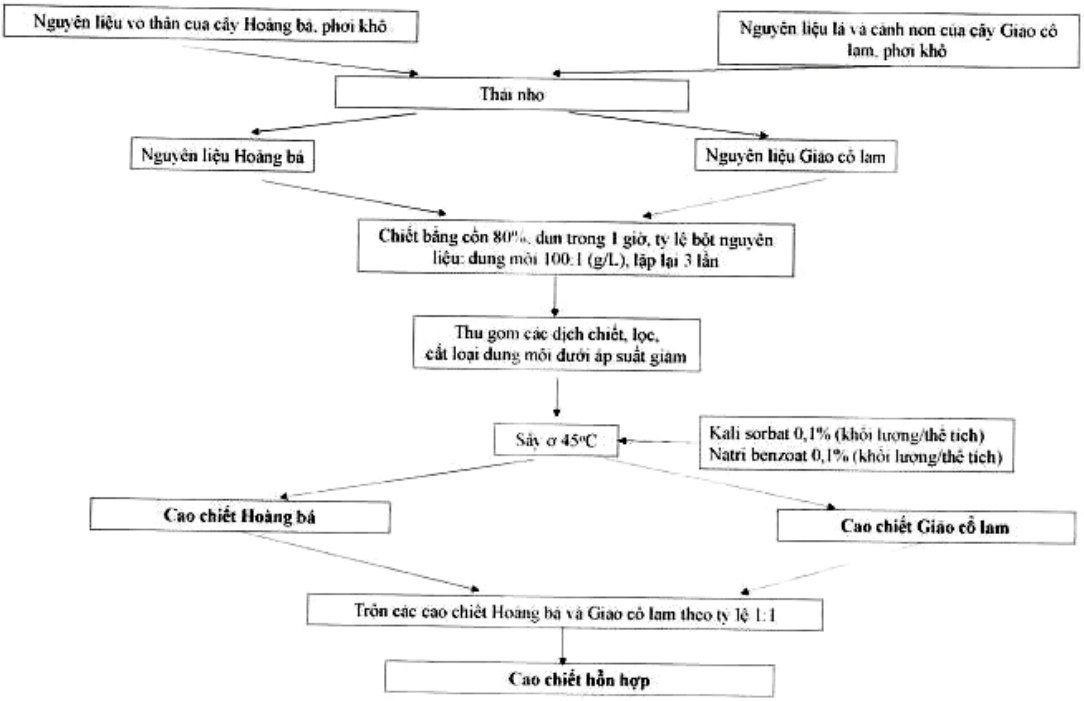
(57) Sáng chế đề xuất công cụ phụ trợ thẻ kéo, thẻ kéo, và con trượt cho khóa kéo trượt, và đề cập đến lĩnh vực khóa kéo trượt. Công cụ phụ trợ thẻ kéo có phần giữ, phần đầu, và trụ chống giữa. Phần giữ được bố trí để có khả năng đi qua lỗ thẻ kéo. Đỉnh đầu của phần giữ được tạo ra có phần vai đàn hồi, và phần đầu được bố trí đối diện với phần vai. Phần đầu và phần vai được sử dụng để lần lượt bao phủ hai đầu hở của lỗ thẻ kéo. Một đầu của trụ chống giữa được nối vào phần vai, và đầu còn lại của nó được nối vào phần đầu, và rãnh vòng nhận để gài khớp với mép thẻ kéo được tạo ra bởi phần vai, đỉnh đầu của phần giữ, mép chu vi ngoài của trụ chống giữa, và phần đầu. Phần vai có phần côn có đầu nối gần với phần giữ và đầu tự do xa khỏi đầu nối. Phần vai có kết cấu côn theo hướng từ đầu nối đến đầu tự do. Theo công cụ phụ trợ trong sáng chế, có khả năng giảm sự can thiệp xảy ra khi công cụ phụ trợ đi qua lỗ thẻ kéo bằng cách sử dụng phần vai có kết cấu côn, nhờ vậy cải thiện sự biến dạng của phần vai. Ngoài ra, có khả năng dễ dàng lắp đặt thẻ kéo và cải thiện độ ổn định sử dụng sau khi lắp đặt bằng cách làm cho phần vai được uốn và thiết kế kết cấu của mép thẻ kéo.



(11) **6860 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00478**
(22) 30/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/07/2024
(51) ***A61K 36/00****; A61K 36/756; A61K 36/424*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà Y1, số 144, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) BÙI THANH TÙNG (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHIẾT XUẤT CAO CHIẾT HỖN HỢP GỒM CÂY HOÀNG BÁ (PHELLODENDRON AMURENSE RUPR.) VÀ GIẢO CỔ LAM (GYNOSTEMMA PENTAPHYLLUM (THUNB.) MAKINO) NHẰM HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất cao chiết hỗn hợp từ vỏ thân của cây Hoàng bá (*Phellodendron amurense* Rupr.) và lá và cành non của cây Giao cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) dùng để điều trị bệnh đái tháo đường bao gồm các bước: i) chuẩn bị nguyên liệu vỏ thân của cây Hoàng bá (*Phellodendron amurense* Rupr.) và lá và cành non của cây Giảo cổ lam (*Gynostemma penlaphyllum* (Thunb.) Makino), sau đó phơi khô, thái nhỏ thu được nguyên liệu; ii) chiết từng nguyên liệu bằng cồn 80%; iii) chưng cất tạo từng cao chiết; và iv) trộn các cao chiết theo tỷ lệ khối lượng 1:1 thu được cao chiết hỗn hợp.

Hình 1



(11) **6861 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00488**
(22) 01/08/2024
(30) 2023224257055 07/09/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/08/2024
(51) ***A44B 19/32***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) FENG, Tiantian (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CẤU TRÚC CHỐT CHẶN TRÊN CỦA KHÓA KÉO**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất cấu trúc chốt chặn trên của khóa kéo, có thể giảm chi phí sản xuất và có hiệu quả lắp đặt và chống nước tốt. Cấu trúc chốt chặn trên của khóa kéo bao gồm: phần kết nối, bao phủ ít nhất các phần ăn khớp của cặp cột răng xích; và cặp phần phân tách, kéo dài xuống từ phần kết nối và bao phủ các phần không ăn khớp của cặp cột răng xích. Góc của phần cạnh trong của phần phân tách thứ nhất so với đường trung tâm chốt chặn trên được căn chỉnh tương đương với góc của phần đầu bên trong của cột răng xích thứ nhất so với đường trung tâm chốt chặn trên. Phần cạnh trong của phần phân tách thứ nhất bao phủ phần đầu bên trong của cột răng xích thứ nhất.

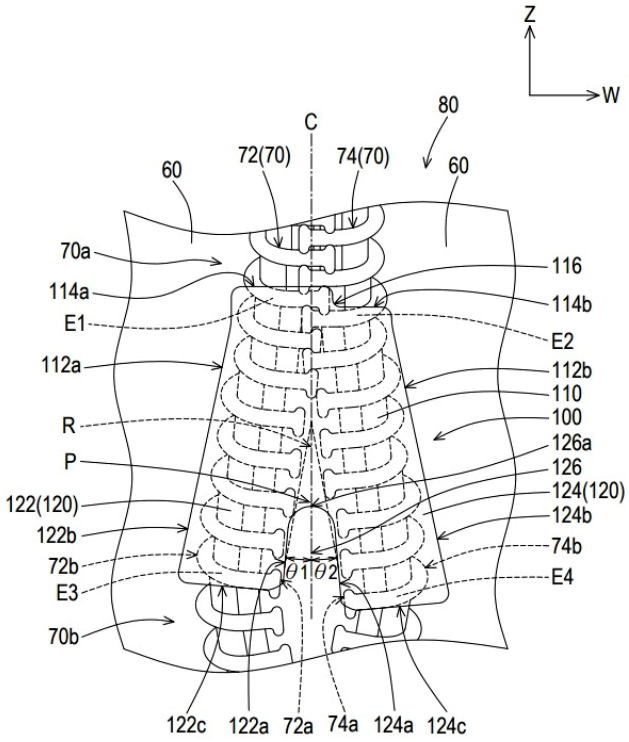


FIG. 3

(11) **6862 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00538**
(22) 19/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/08/2024
(51) ***B22F 1/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG** (VN)
54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Trần Phước Thanh (VN)
(54) **THIẾT BỊ THIÊU KẾT KIM LOẠI DẠNG BỘT KÍCH THƯỚC NANO SỬ DỤNG TRONG HÀN VI MẠCH BÁN DẪN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị thiêu kết kim loại dạng bột với kích thước nhỏ gọn, dễ sử dụng trong hàn các vi mạch bán dẫn. Thiết bị có thể chế tạo được những mẫu thử có hình dạng khác nhau, phù hợp với nhu cầu nghiên cứu, thử nghiệm; bên cạnh đó, thiết bị có thể kiểm soát tốt các thông số công nghệ như nhiệt độ thiêu kết, áp lực thiêu kết và thời gian thiêu kết. Thiết bị chế tạo theo chu trình hoạt động tự động, thông qua các chương trình điều khiển để có thể tạo ra những mẫu thử theo như yêu cầu. Quy trình chế tạo mẫu được xây dựng khép kín từ quá trình gia nhiệt, ép vật liệu và kiểm soát áp suất ép để tạo thành mẫu. Bên cạnh đó, các số liệu thực nghiệm thiết bị khi vận hành được kiểm nghiệm với tính toán thiết kế lý thuyết để chứng minh độ tin cậy của thiết bị. Đây cũng là mô hình lý tưởng để học tập, nghiên cứu về lĩnh vực luyện kim bột, một trong những lĩnh vực công nghệ tiên tiến đã và đang được nghiên cứu rộng rãi.

(11) **6863 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00593**
(22) 05/09/2024
(30) 202322484223.7 13/09/2023 CN
202311181747.7 13/09/2023 CN
(51) ***A44B 11/04***
(67) 1-2024-06653
(71) **DURAFLEX HONG KONG LIMITED** (CN)
Block 1, 15/F, Tern Centre, 237 Queen's Road Central, Sheung Wan, Hong Kong, China
(72) Ray LEE (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KHÓA ĐIỀU CHỈNH DÂY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khóa điều chỉnh dây bao gồm hai gọng đỡ (110) được bố trí đối diện với nhau, và gọng nối (120) được nối giữa hai gọng đỡ (110), trong đó dây (200) có thể được quấn trên gọng nối. Khóa điều chỉnh dây cũng bao gồm tấm tiếp giáp (130) được nối giữa hai gọng đỡ (110); rãnh (140) cho dây (200) đi qua được định ra bởi hai gọng đỡ (110) và tấm tiếp giáp (130); và nhiều phần gọng (141) được tạo ra trên thành bên trong của rãnh (140) theo cách bố trí chữ chi. Khóa điều chỉnh dây được đề xuất bởi giải pháp hữu ích này có thiết kế mới và tính khả thi cao.

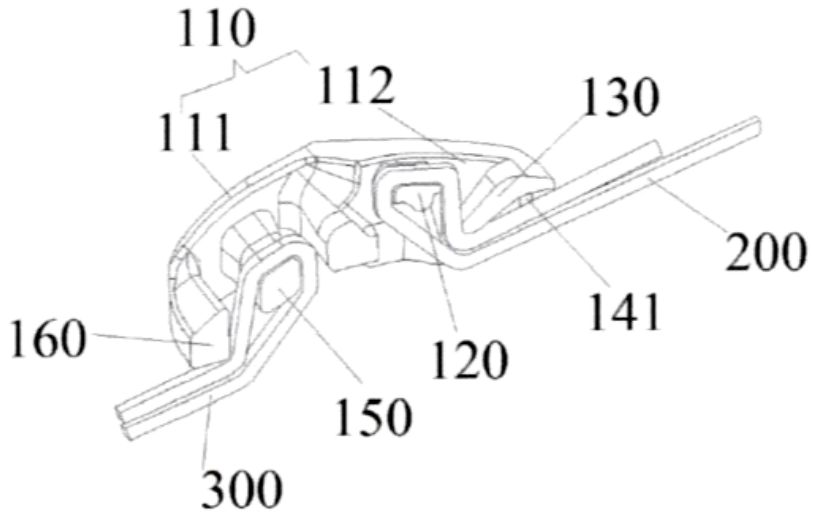


FIG. 3

(11) **6864 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00604**
(22) 13/09/2024
(30) 112210227 21/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2024
(51) ***A61M 1/04**; A61M 27/00*
(71) **PACIFIC HOSPITAL SUPPLY CO., LTD.** (TW)
No. 8, Tongke 2nd Rd., Hsinchu Science Park, Jiuhu Vil.,Tongluo Township, Miaoli County, Taiwan
(72) CHEN, MING-CHUNG (TW); HO, HSUAN-CHIAO (TW); CHEN, CHIH JUNG (TW); CHEN, YI XUAN (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BÌNH DẪN LƯU DỊCH KHOANG NGỰC AN TOÀN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất bình dẫn lưu dịch khoang ngực an toàn bao gồm thân bình, nắp bình, đường ống thông và van một chiều. Thân bình có miệng bình, ngăn thu và ngăn kín nước. Ngăn thu và ngăn kín nước được xác định trong thân bình. Miệng bình được xác định trên bề mặt của thân bình và thông với ngăn thu và ngăn kín nước. Nắp bình được bố trí trên miệng bình để đóng ngăn thu và ngăn kín nước. Đường ống thông thông với ngăn thu và ngăn kín nước và bao gồm ống ngập nước. Khi nắp bình đóng thân bình, ống ngập nước được kéo dài từ nắp bình đến đáy của ngăn kín nước. Van một chiều được bố trí trong đường ống thông. Hướng dòng chảy của van một chiều được hướng đến ngăn kín nước.

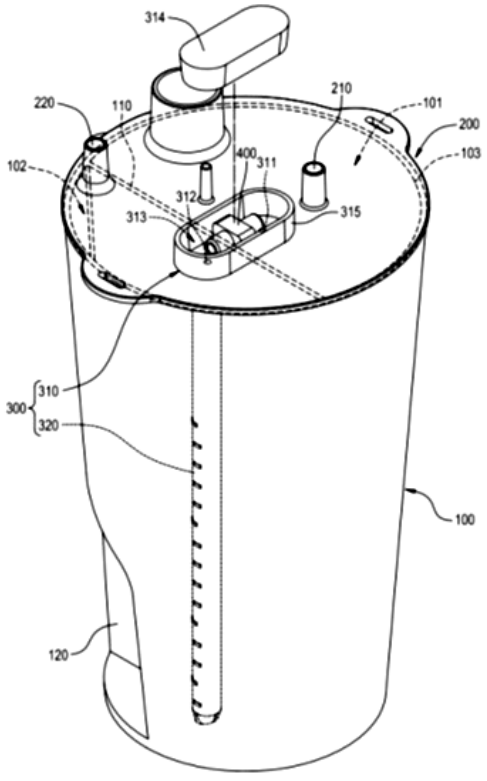
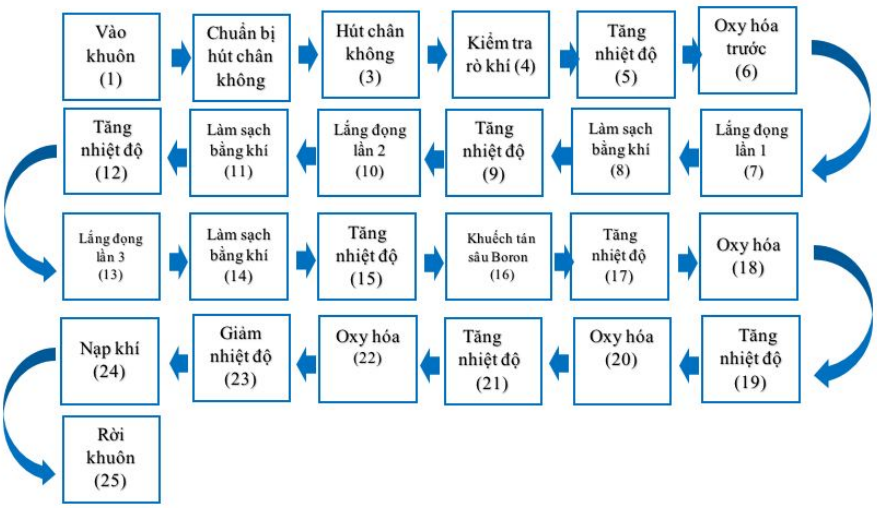


Fig.1

(11) **6865 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00647**
(22) 01/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/10/2024
(51) ***H01L 21/22***; *H01L 31/18*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) WANG LIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TIẾP GIÁP PN NHIỀU LỚP THEO THANG NHIỆT TRONG QUY TRÌNH SẢN XUẤT PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TOPCON**

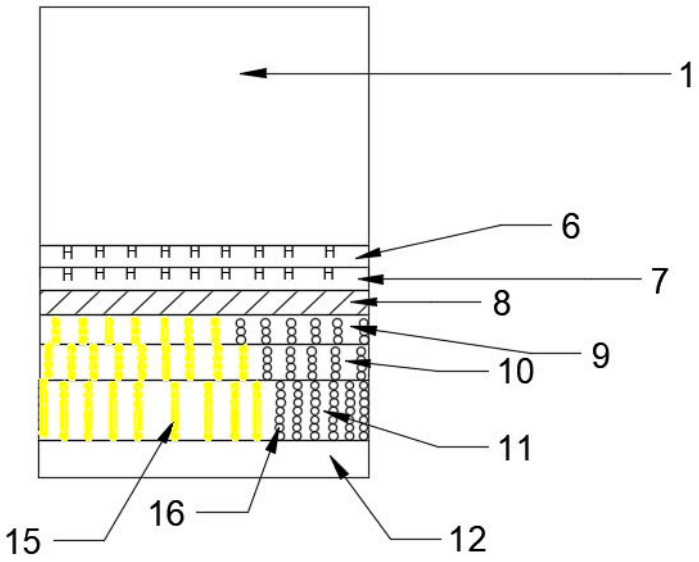
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo tiếp giáp PN nhiều lớp theo thang nhiệt trong công đoạn khuếch tán của quy trình sản xuất pin năng lượng mặt trời TOPCon. Quy trình này bao gồm các bước vào khuôn (1), chuẩn bị hút chân không (2), hút chân không (3), kiểm tra rò khí (4), tăng nhiệt độ (5), oxy hóa trước (6), lắng đọng lần thứ nhất (7), làm sạch bằng khí (8), tăng nhiệt độ (9), lắng đọng lần thứ hai (10), làm sạch bằng khí (11), tăng nhiệt độ (12), lắng đọng lần thứ ba (13), làm sạch bằng khí (14), tăng nhiệt độ (15), khuếch tán sâu boron (16), tăng nhiệt độ (17), oxy hóa (18), tăng nhiệt độ (19), oxy hóa (20), tăng nhiệt độ (21), oxy hóa (22), giảm nhiệt độ (23), nạp khí (24), rời khuôn (25).



Hình 1

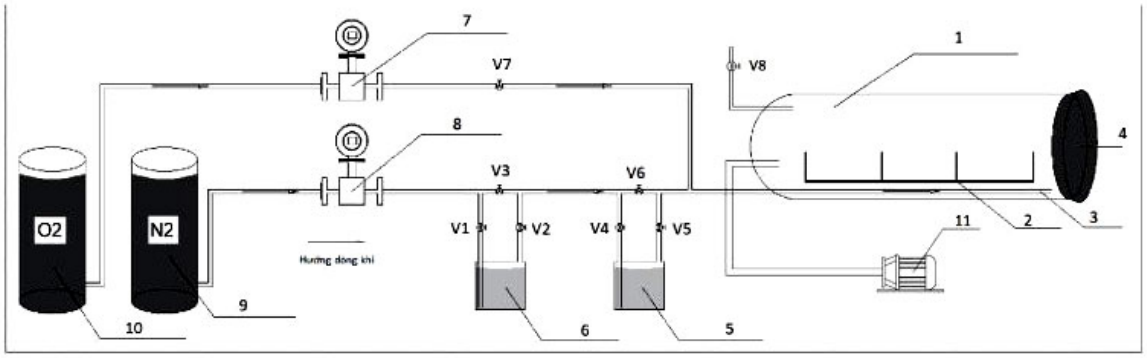
(11) **6866 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00695**
(22) 21/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/12/2024
(51) ***H01L 31/0216****; H01L 31/0288*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CẤU TRÚC MẶT SAU CỦA TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TOPCON**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo cấu trúc mặt sau của tấm pin năng lượng mặt trời TOPCon, phương pháp này bao gồm các bước mở cửa lò để đưa khuôn vào, tăng nhiệt độ, rút chân không, tạo lớp xuyên hầm thứ nhất và lần thứ hai, tạo lớp i-poly, ion hóa hydro lần thứ nhất, tạo lớp pha tạp nhẹ poly, ion hóa hydro lần thứ hai, tạo lớp pha tạp trung poly, ion hóa hydro lần thứ ba, tạo lớp pha tạp nặng poly và tạo lớp màng bảo vệ.



(11) **6867 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00733**
(22) 07/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/12/2024
(51) ***B08B 3/00****; B08B 9/027; B08B 5/00*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) WANG LIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH ỐNG LÒ KHUẾCH TÁN BO TRONG DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT TẤM PIN MẶT TRỜI TOPCON**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp làm sạch ống lò khuếch tán bo trong dây chuyền sản xuất tấm pin mặt trời TOPCon sử dụng hệ thống làm sạch ống lò khuếch tán, phương pháp này bao gồm các bước: ổn định nhiệt độ, thổi khí nitơ lần thứ nhất; hút chân không làm sạch lần thứ nhất; tăng nhiệt độ lần thứ nhất; thổi khí nitơ lần thứ hai; hút chân không làm sạch lần thứ hai; tăng nhiệt độ lần thứ hai; thổi khí oxy lần thứ nhất; làm sạch bằng $C_2H_2Cl_2$; thổi khí oxy lần thứ hai; thổi khí nitơ lần thứ ba; hút chân không làm sạch lần thứ ba; tăng nhiệt độ lần thứ ba; dẫn hơi nước vào lần thứ nhất; tăng nhiệt độ lần thứ tư; thổi khí nitơ lần thứ tư; hút chân không làm sạch lần thứ tư; dẫn hơi nước vào lần thứ hai; thổi khí nitơ lần thứ năm; hút chân không làm sạch lần thứ năm; giảm nhiệt độ lần thứ nhất; giảm nhiệt độ lần thứ hai; và nạp không khí để mở cửa lò.



(11) **6868 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00759**
(22) 18/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/12/2024
(51) ***H01L 21/22**; C30B 31/06*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) WANG LIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHUẾCH TÁN NGUYÊN TỬ BO TRONG QUY TRÌNH SẢN XUẤT PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TOPCON**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp khuếch tán nguyên tử Bo trong quy trình sản xuất pin năng lượng mặt trời TOPCon, phương pháp này bao gồm các bước: đưa tấm liệu silic vào ống lò, hút chân không, duy trì nhiệt độ, kiểm tra rò rỉ, tăng nhiệt độ, oxy hóa trước, lắng đọng lần thứ nhất, đẩy nguyên tử Bo vào, giảm nhiệt độ, lắng đọng lần thứ hai, tăng nhiệt độ, đẩy nguyên tử Bo vào, giảm nhiệt độ, lắng đọng lần thứ ba, tăng nhiệt độ, đẩy nguyên tử Bo vào, tăng nhiệt độ, oxy hóa, giảm nhiệt độ, tăng áp suất trong lò và lấy khuôn ra để dỡ các tấm liệu.

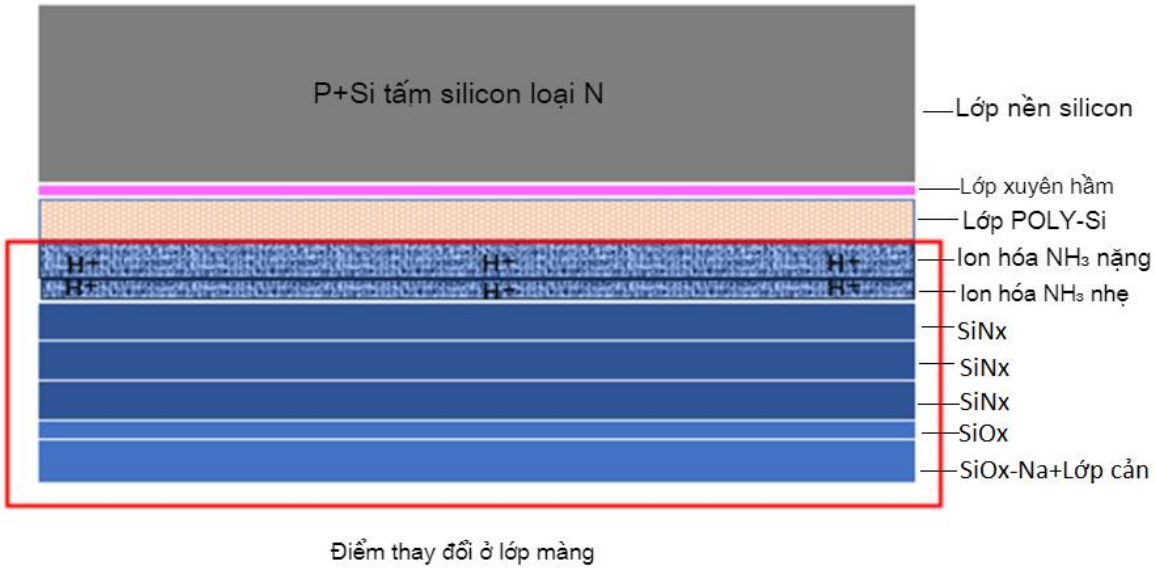
(11) **6869 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00769**
(22) 22/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/12/2024
(51) ***C30B 31/06****; H01L 21/22*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHA TẠP BO TẠI LỚP SILIC VÔ ĐỊNH HÌNH Ở MẶT TRƯỚC CỦA PIN TOPCON

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp pha tạp bo tại lớp silic vô định hình ở mặt trước của pin Topcon, phương pháp này bao gồm các bước đưa khuôn thạch anh chứa đầy tấm silic vào trong ống lò, tăng nhiệt độ, tạo lớp xuyên hầm thứ nhất, tạo lớp xuyên hầm thứ hai, tạo lớp pha tạp nhẹ poly, tạo lớp xuyên hầm thứ ba, tạo lớp pha tạp trung poly, tạo lớp xuyên hầm thứ tư, tạo lớp pha tạp nặng poly và tạo lớp màng, và rút khuôn đưa khuôn than chì ra khỏi ống lò thạch anh.

(11) **6870 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00788**
(22) 28/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/12/2024
(51) ***H01L 31/00***; *H01L 31/077; H01L 21/318*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) XIE MING JUN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO LỚP CHỐNG PHẢN XẠ THỤ ĐỘNG HÓA MẶT SAU CỦA TẤM PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo lớp chống phản xạ thụ động hóa mặt sau của tấm pin mặt trời bao gồm các bước: đưa khuôn vào lò thạch anh, tăng nhiệt độ, hút chân không, ion hóa ammoniac lần thứ nhất và lần thứ hai, tạo lớp nitrua silic lần thứ nhất, ủ nhiệt, tạo lớp nitrua silic lần thứ hai và lần thứ ba, tạo lớp oxit silic lần thứ nhất và lần thứ hai, hút chân không, đưa khuôn ra khỏi lò thạch anh.



(11) **6871 A** (43) 25/03/2025

(21) **2-2024-00804**

(22) 04/12/2024

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/12/2024

Ngày yêu cầu công bố sớm: 04/12/2024

(51) ***A61K 31/00***

(71) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Hà Cẩm Anh (VN); Đỗ Nguyễn Hoàng Nga (VN)

(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP CHITOSAN HYĐROGEL NHẠY NHIỆT ĐƯỢC GIA CƯỜNG BẰNG RƯỢU POLYVINYL DẪN TRUYỀN CHIẾT XUẤT LÁ TRẦU**

(57) Quy trình tổng hợp chitosan hyđrogel nhạy nhiệt được gia cường bằng rượu polyvinyl (PVA) dẫn truyền chiết xuất lá trầu bao gồm hai giai đoạn chính: chiết xuất cao lá trầu (BLE) giàu hoạt chất flavonoit và tổng hợp chitosan/PVA hyđrogel nhạy nhiệt bao bọc BLE. Các hyđrogel mang BLE đều có pH trung tính và có khả năng chuyển pha sol-gel trong khoảng 37,5-39,5°C với thời gian gel hóa ở 37°C là 12,0-15,50 phút. Các hyđrogel được tổng hợp có khả năng đàn hồi với mô-đun đàn hồi trong khoảng 1,96-2,39 kPa và không có hiện tượng nứt khi được nén đến 60% bề dày ban đầu của vật liệu. Trong điều kiện mô phỏng vùng viêm tại pH 6,5 và 39°C, các hydrogel có khả năng phóng thích hoạt chất của BLE từ 83,85% đến 93,13% sau 120 phút tiếp xúc với môi trường.

(11) **6872 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00844**
(22) 16/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/12/2024
(51) ***A47G 33/00***
(75) **PHẠM VĂN DƯƠNG** (VN)
Số 104, đường Đặng Thai Mai, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Việt Nam
(54) **VÀNG MÃ THỂ RẮN, ĐẶC RUỘT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến một loại vàng mã thể rắn, đặc ruột được làm bằng các loại vật liệu rắn khó cháy (1), có cấu trúc đặc ruột (2), có hình khối (3) là dạng hạt, dạng viên có các kích thước (4) lớn nhỏ khác nhau và có các màu sắc như sau:
- Màu vàng giống với màu của kim loại vàng trong tự nhiên (vàng tự nhiên có kí hiệu hóa học là Au);
- Màu bạc giống với màu của kim loại bạc trong tự nhiên (bạc tự nhiên có kí hiệu hóa học là Ag);
- Màu đồng giống với màu của kim loại đồng trong tự nhiên (đồng tự nhiên có kí hiệu hóa học là Cu);
- Không màu nhưng trong suốt giống như thủy tinh (thủy tinh có kí hiệu hóa học là SiO_2);
- Màu trắng sữa;
- Màu xanh lá cây;
- Màu xanh lam;
- Màu đỏ.

(11) **6873 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00846**
(22) 17/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/01/2025
(51) ***A61K 36/00***
(71) **ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN** (VN)
Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(72) Lục Quang Tấn (VN); Hoàng Văn Hùng (VN); Vũ Thị Thu Lê (VN); Đỗ Tiến Lâm (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CHẾ PHẨM TỪ PHẾ THẢI VỎ QUẢ DẺ TRÙNG KHÁNH (CASTANEA MOLLISSIMA BLUME) CÓ TÁC DỤNG HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH TIỂU ĐƯỜNG, AN TOÀN, HIỆU QUẢ VÀ THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xử lý vỏ quả dẻ Trùng Khánh (*Castanea mollissima* blume) nhằm tách chiết nhóm chất phenolic có hoạt tính chống tiểu đường từ vỏ quả dẻ Trùng Khánh. Phương pháp này cũng nhằm thu được sản phẩm than sinh học. Phương pháp theo giải pháp hữu ích tạo ra các sản phẩm hữu ích, độ tinh khiết cao và có hoạt tính sinh học tốt, và phương pháp không phát sinh bã thải rắn từ quá trình ngâm chiết vỏ quả dẻ Trùng Khánh.

(11) **6874 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00849**
(22) 18/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/12/2024
(51) ***A61K 36/48****; C07D 311/02*
(71) **VIỆN HÓA HỌC** (VN)
Nhà A18, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Phi Hùng (VN); Phạm Quỳnh Trang (VN); Đỗ Thị Thuý (VN); Hồ Đắc Hùng (VN); Nguyễn Thanh Tâm (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT SCOPARON CÓ HOẠT TÍNH ỨC CHẾ ENZYM A-GLUCOSIDAZA TỪ LÁ CÂY DẺ (CASTANEA MOLLISSIMA)

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất scoparon từ lá cây Dẻ (*Castanea mollissima*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị và xử lý nguyên liệu; b) sơ chế nguyên liệu; c) chiết xuất nguyên liệu; d) thu nhận phân đoạn chứa hợp chất scoparon; và e) thu nhận hợp chất scoparon tinh sạch. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất scoparon với hiệu suất đủ cho phép ứng dụng để phát triển thực phẩm chức năng hoặc dược phẩm có tác dụng hạ đường huyết hỗ trợ trong điều trị bệnh tiểu đường và béo phì theo cơ chế ức chế enzym α-glucosidaza.

(11) **6875 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2024-00874**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/12/2024
(51) ***B01J 23/80****; C02F 1/32; C02F 1/30; B82Y 30/00; B82Y 40/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN** (VN)
Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
(72) Bùi Minh Quý (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU COMPOSIT TRÊN CƠ SỞ NANO SẮT TỪ OXIT CÓ TÁC DỤNG QUANG XÚC TÁC PHÂN HUỶ CHẤT HỮU CƠ TRONG NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp vật liệu compos it trên cơ sở nano sắt từ oxit (Fe_3O_4) kết hợp với các vật liệu kẽm oxit (ZnO) và chitosan, vật liệu này có khả năng xử lý các chất hữu cơ trong nước bằng phương pháp phân huỷ quang xúc tác. Quy trình theo giải pháp hữu ích đơn giản, dễ thực hiện, tiết kiệm được hoá chất, thời gian, năng lượng và có tính kinh tế cao.

(11) **6876 A** (43) 25/03/2025
(21) **2-2025-00042**
(22) 23/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/01/2025
(51) ***C12N 1/22***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI** (VN)
Số 41A Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Phương Mai (VN); Nguyễn Như Yến (VN)
(54) **QUY TRÌNH THỦY PHÂN VÀ LÊN MEN ĐỒNG THỜI ĐỂ SẢN XUẤT ETANOL TỪ PHẾ PHỤ PHẨM NÔNG LÂM NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thủy phân và lên men đồng thời để sản xuất etanol từ phế phụ phẩm nông lâm nghiệp. Quy trình theo sáng chế bao gồm các bước:
(i) Chuẩn bị sinh khối xenluloza từ phế phụ phẩm nông lâm nghiệp; và
(ii) Thực hiện thủy phân và lên men thu etanol.
Trong đó, quy trình theo sáng chế sử dụng chủng *Saccharomyces cereviase* chịu nhiệt để lên men chuyển hóa đường glucoza thành etanol.

PHẦN III

YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU

STT	(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1	1-2021-06201	93714	25/04/2023	06/02/2025	F24F 120/00
2	1-2021-06204	93715	25/04/2023	06/02/2025	H02J 7/00
3	1-2021-06379	92899	27/02/2023	07/02/2025	H02P 27/00
4	1-2022-01236	93756	25/04/2023	25/02/2025	H01L 27/146
5	1-2022-03027	94365	25/05/2023	25/02/2025	H04N 5/225
6	1-2022-03569	93218	27/03/2023	06/02/2025	B60R 16/02
7	1-2022-05112	92971	27/02/2023	07/02/2025	G01P 15/097
8	1-2022-05113	92972	27/02/2023	07/02/2025	F24C 15/02
9	1-2022-05654	93320	27/03/2023	10/02/2025	H02H 7/18
10	1-2022-05724	93330	27/03/2023	20/02/2025	H01L 27/32
11	1-2022-05929	93354	27/03/2023	03/02/2025	H01H 21/00
12	1-2022-06130	93376	27/03/2023	11/02/2025	C09J 7/00
13	1-2022-06131	93377	27/03/2023	11/02/2025	C09J 7/00
14	1-2022-06263	93843	25/04/2023	20/02/2025	H01L 27/12
15	1-2022-06270	93846	25/04/2023	06/02/2025	B60L 53/00
16	1-2022-06301	93848	25/04/2023	26/02/2025	F16B 2/22
17	1-2022-06304	93849	25/04/2023	06/02/2025	B60L 53/00
18	1-2022-07131	94451	25/05/2023	19/02/2025	H01F 1/057
19	1-2022-07250	94463	25/05/2023	18/02/2025	G03B 5/04
20	1-2022-07251	94464	25/05/2023	24/02/2025	G03B 5/00
21	1-2022-07579	103071	25/06/2024	10/02/2025	B65B 35/36
22	1-2022-07696	95468	26/06/2023	11/02/2025	H04N 5/232
23	1-2022-07697	95469	26/06/2023	11/02/2025	G03B 17/12
24	1-2022-08335	96133	25/07/2023	11/02/2025	G02B 7/09
25	1-2022-08609	96177	25/07/2023	24/02/2025	G03B 5/02
26	1-2023-00040	103104	25/06/2024	04/02/2025	H04W 72/12
27	1-2023-03143	99441	25/12/2023	17/02/2025	D02G 1/04
28	1-2023-05093	100946	26/02/2024	07/02/2025	A41D 1/08
29	1-2023-05252	100968	26/02/2024	03/02/2025	G01N 31/00
30	1-2023-05253	100969	26/02/2024	03/02/2025	G01N 31/00
31	1-2023-05656	107796	03/02/2025	13/02/2025	G06Q 30/02
32	1-2023-06964	102687	27/05/2024	04/02/2025	G06F 3/0481
33	1-2023-07205	102808	27/05/2024	26/02/2025	G01R 31/01
34	1-2023-07715	109399	25/02/2025	12/02/2025	F16D 65/02

35	1-2023-07716	107835	03/02/2025	12/02/2025	F16D 65/02
36	1-2023-07914	104620	26/08/2024	03/02/2025	G06F 3/0483
37	1-2023-08802	102877	27/05/2024	04/02/2025	H04M 1/02
38	1-2023-08854	106778	25/11/2024	05/02/2025	A61K 8/66
39	1-2024-00177	103594	25/06/2024	04/02/2025	H01Q 7/06
40	1-2024-00302	102908	27/05/2024	04/02/2025	H04N 5/232
41	1-2024-00568	108064	03/02/2025	04/02/2025	C08G 18/12
42	1-2024-00830	102970	27/05/2024	06/02/2025	H04N 19/85
43	1-2024-00866	109427	25/02/2025	19/02/2025	H01L 21/673
44	1-2024-00890	102981	27/05/2024	07/02/2025	H04L 1/18
45	1-2024-00932	102993	27/05/2024	07/02/2025	H04W 64/00
46	1-2024-00963	108134	03/02/2025	03/02/2025	B22F 7/08
47	1-2024-00979	103619	25/06/2024	21/02/2025	G02B 27/01
48	1-2024-00982	103621	25/06/2024	07/02/2025	H04W 36/30
49	1-2024-00983	102998	27/05/2024	07/02/2025	H04L 5/00
50	1-2024-00989	103003	27/05/2024	07/02/2025	H04W 64/00
51	1-2024-00998	103624	25/06/2024	07/02/2025	H04L 5/00
52	1-2024-01004	103625	25/06/2024	07/02/2025	H04L 27/26
53	1-2024-01032	103626	25/06/2024	07/02/2025	H04B 1/713
54	1-2024-01034	103627	25/06/2024	07/02/2025	H04B 7/022
55	1-2024-01038	104229	25/07/2024	07/02/2025	H04W 72/04
56	1-2024-01045	103630	25/06/2024	07/02/2025	H04W 64/00
57	1-2024-01048	103631	25/06/2024	07/02/2025	H04W 72/04
58	1-2024-01051	103632	25/06/2024	07/02/2025	H04L 1/18
59	1-2024-01052	103017	27/05/2024	07/02/2025	H04W 74/08
60	1-2024-01053	103633	25/06/2024	07/02/2025	H04L 1/00
61	1-2024-01085	103019	27/05/2024	04/02/2025	G06F 1/16
62	1-2024-01116	103638	25/06/2024	07/02/2025	H04W 4/02
63	1-2024-01117	103639	25/06/2024	07/02/2025	H03H 3/10
64	1-2024-01118	103640	25/06/2024	07/02/2025	H04W 48/12
65	1-2024-01119	103641	25/06/2024	07/02/2025	H01L 23/538
66	1-2024-01125	103642	25/06/2024	07/02/2025	H04W 72/08
67	1-2024-01126	103643	25/06/2024	07/02/2025	H04W 48/12
68	1-2024-01127	103644	25/06/2024	07/02/2025	G01S 7/00
69	1-2024-01128	103645	25/06/2024	07/02/2025	H04W 48/12
70	1-2024-01132	108162	03/02/2025	05/02/2025	C12N 15/82
71	1-2024-01138	107701	25/12/2024	21/02/2025	B08B 3/02
72	1-2024-01149	103647	25/06/2024	07/02/2025	H04J 11/00
73	1-2024-01150	103648	25/06/2024	07/02/2025	G01S 19/32
74	1-2024-01151	103649	25/06/2024	07/02/2025	H04W 36/00
75	1-2024-01152	103650	25/06/2024	07/02/2025	H04B 7/06
76	1-2024-01153	104323	25/07/2024	07/02/2025	G01S 5/02
77	1-2024-01155	103652	25/06/2024	07/02/2025	H04N 19/426

78	1-2024-01156	103653	25/06/2024	07/02/2025	H04B 7/155
79	1-2024-01157	103654	25/06/2024	07/02/2025	H04W 52/32
80	1-2024-01158	103655	25/06/2024	07/02/2025	H04W 72/04
81	1-2024-01164	103657	25/06/2024	07/02/2025	H04W 56/00
82	1-2024-01165	103658	25/06/2024	07/02/2025	H04W 64/00
83	1-2024-01166	103659	25/06/2024	07/02/2025	H02M 3/158
84	1-2024-01167	103660	25/06/2024	07/02/2025	H04N 5/225
85	1-2024-01176	108173	03/02/2025	07/02/2025	B01J 38/48
86	1-2024-01182	103665	25/06/2024	07/02/2025	H04L 5/00
87	1-2024-01183	103666	25/06/2024	07/02/2025	G11C 7/06
88	1-2024-01209	103668	25/06/2024	07/02/2025	H04W 74/08
89	1-2024-01238	102418	25/04/2024	04/02/2025	A23F 5/28
90	1-2024-01242	103671	25/06/2024	07/02/2025	H04B 1/38
91	1-2024-01244	103673	25/06/2024	07/02/2025	H04B 7/06
92	1-2024-01246	103674	25/06/2024	07/02/2025	G06F 21/44
93	1-2024-01247	106328	25/10/2024	07/02/2025	G01S 13/00
94	1-2024-01248	103675	25/06/2024	07/02/2025	H04L 1/18
95	1-2024-01250	103676	25/06/2024	07/02/2025	G06F 21/32
96	1-2024-01278	103680	25/06/2024	07/02/2025	H04W 72/0453
97	1-2024-01279	103681	25/06/2024	07/02/2025	H04W 72/04
98	1-2024-01290	103683	25/06/2024	24/02/2025	H04W 48/16
99	1-2024-01295	103684	25/06/2024	07/02/2025	G06F 12/0846
100	1-2024-01297	103685	25/06/2024	07/02/2025	H04W 52/02
101	1-2024-01298	103686	25/06/2024	07/02/2025	H04W 64/00
102	1-2024-01325	103690	25/06/2024	07/02/2025	H04L 47/724
103	1-2024-01326	103691	25/06/2024	07/02/2025	H04W 74/08
104	1-2024-01328	103692	25/06/2024	07/02/2025	H04B 7/0456
105	1-2024-01329	103693	25/06/2024	07/02/2025	G06N 3/02
106	1-2024-01331	103694	25/06/2024	07/02/2025	G06N 20/00
107	1-2024-01332	103695	25/06/2024	07/02/2025	G06F 17/17
108	1-2024-01349	103697	25/06/2024	21/02/2025	F24C 15/10
109	1-2024-01370	104965	26/08/2024	24/02/2025	C07D 487/04
110	1-2024-01374	105860	25/09/2024	03/02/2025	H04W 24/02
111	1-2024-01392	103700	25/06/2024	24/02/2025	A61K 31/728
112	1-2024-01399	108202	03/02/2025	21/02/2025	C25C 3/12
113	1-2024-01405	109455	25/02/2025	19/02/2025	H02K 17/02
114	1-2024-01409	103703	25/06/2024	07/02/2025	H04W 76/14
115	1-2024-01414	103704	25/06/2024	27/02/2025	H04W 48/16
116	1-2024-01417	104966	26/08/2024	24/02/2025	A61K 8/73
117	1-2024-01468	103049	27/05/2024	06/02/2025	C07D 487/04
118	1-2024-01471	103706	25/06/2024	04/02/2025	H05B 6/10
119	1-2024-01473	103707	25/06/2024	04/02/2025	H05B 6/10
120	1-2024-01479	103709	25/06/2024	07/02/2025	H04L 5/00

121	1-2024-01481	108219	03/02/2025	07/02/2025	G06F 3/16
122	1-2024-01484	103713	25/06/2024	07/02/2025	H04L 65/403
123	1-2024-01485	103714	25/06/2024	14/02/2025	H04B 7/026
124	1-2024-01486	103715	25/06/2024	14/02/2025	G06F 21/72
125	1-2024-01495	103054	27/05/2024	07/02/2025	C07D 333/66
126	1-2024-01525	103720	25/06/2024	14/02/2025	H04W 64/00
127	1-2024-01535	103057	27/05/2024	03/02/2025	A23F 5/24
128	1-2024-01544	104041	25/07/2024	06/02/2025	G09F 9/30
129	1-2024-01556	104043	25/07/2024	06/02/2025	F16B 41/00
130	1-2024-01558	104075	25/07/2024	06/02/2025	A23F 5/16
131	1-2024-01566	105869	25/09/2024	14/02/2025	H04W 4/80
132	1-2024-01567	103725	25/06/2024	14/02/2025	H03L 7/183
133	1-2024-01568	103726	25/06/2024	14/02/2025	H04W 72/02
134	1-2024-01569	103727	25/06/2024	14/02/2025	H01L 23/538
135	1-2024-01571	103729	25/06/2024	14/02/2025	H04W 72/02
136	1-2024-01572	103730	25/06/2024	14/02/2025	G06F 12/14
137	1-2024-01573	103731	25/06/2024	14/02/2025	G01S 13/76
138	1-2024-01574	103732	25/06/2024	14/02/2025	G01S 5/00
139	1-2024-01592	106820	25/11/2024	14/02/2025	A61K 31/33
140	1-2024-01601	103736	25/06/2024	14/02/2025	H01L 23/522
141	1-2024-01602	105874	25/09/2024	14/02/2025	G11C 7/10
142	1-2024-01605	103738	25/06/2024	13/02/2025	D21H 17/37
143	1-2024-01611	106336	25/10/2024	07/02/2025	C07K 14/135
144	1-2024-01617	104993	26/08/2024	03/02/2025	C04B 35/634
145	1-2024-01619	108231	03/02/2025	17/02/2025	A23C 9/13
146	1-2024-01621	103741	25/06/2024	14/02/2025	H04B 7/185
147	1-2024-01622	106338	25/10/2024	14/02/2025	H01F 17/00
148	1-2024-01627	103744	25/06/2024	14/02/2025	H04L 5/00
149	1-2024-01628	103745	25/06/2024	21/02/2025	H01L 23/498
150	1-2024-01629	103746	25/06/2024	14/02/2025	H04L 5/00
151	1-2024-01633	103749	25/06/2024	21/02/2025	H03F 3/193
152	1-2024-01634	103750	25/06/2024	14/02/2025	H01Q 1/22
153	1-2024-01639	103752	25/06/2024	12/02/2025	C07D 213/26
154	1-2024-01641	106340	25/10/2024	07/02/2025	A01N 37/44
155	1-2024-01661	105002	26/08/2024	21/02/2025	C07D 403/04
156	1-2024-01670	106825	25/11/2024	10/02/2025	H04M 1/02
157	1-2024-01673	104147	25/07/2024	21/02/2025	H01L 23/485
158	1-2024-01675	104148	25/07/2024	21/02/2025	H04W 76/15
159	1-2024-01680	103759	25/06/2024	04/02/2025	C04B 22/08
160	1-2024-01681	104150	25/07/2024	05/02/2025	H05K 5/06
161	1-2024-01682	104151	25/07/2024	21/02/2025	H04B 7/0404
162	1-2024-01683	103924	25/07/2024	21/02/2025	H04W 64/00
163	1-2024-01684	103925	25/07/2024	18/02/2025	H04B 7/026

164	1-2024-01685	104152	25/07/2024	21/02/2025	H01L 23/498
165	1-2024-01686	104153	25/07/2024	21/02/2025	G06N 3/04
166	1-2024-01687	103923	25/07/2024	21/02/2025	H04W 74/08
167	1-2024-01688	104154	25/07/2024	21/02/2025	H04N 19/52
168	1-2024-01699	106342	25/10/2024	20/02/2025	G01N 21/958
169	1-2024-01701	106343	25/10/2024	03/02/2025	G16B 40/00
170	1-2024-01711	103992	25/07/2024	04/02/2025	A23L 33/105
171	1-2024-01712	106828	25/11/2024	05/02/2025	C07D 209/40
172	1-2024-01715	104406	25/07/2024	28/02/2025	H04W 52/02
173	1-2024-01716	104407	25/07/2024	28/02/2025	H01P 1/18
174	1-2024-01717	104408	25/07/2024	21/02/2025	H01L 23/522
175	1-2024-01725	104410	25/07/2024	21/02/2025	H04W 76/12
176	1-2024-01726	104411	25/07/2024	21/02/2025	H04B 7/022
177	1-2024-01727	104412	25/07/2024	21/02/2025	H04N 21/45
178	1-2024-01728	104413	25/07/2024	21/02/2025	H04N 5/345
179	1-2024-01763	103993	25/07/2024	19/02/2025	H01L 21/00
180	1-2024-01787	104178	25/07/2024	28/02/2025	G11C 7/22
181	1-2024-01788	104359	25/07/2024	21/02/2025	H03M 1/18
182	1-2024-01789	104179	25/07/2024	28/02/2025	H01L 23/498
183	1-2024-01790	104180	25/07/2024	28/02/2025	H04B 7/024
184	1-2024-01791	104181	25/07/2024	28/02/2025	H01L 25/10
185	1-2024-01792	104182	25/07/2024	28/02/2025	H04W 84/12
186	1-2024-01793	104183	25/07/2024	28/02/2025	H04W 72/04
187	1-2024-01797	104185	25/07/2024	21/02/2025	H04N 21/2343
188	1-2024-01798	104186	25/07/2024	21/02/2025	G08G 1/16
189	1-2024-01799	104187	25/07/2024	21/02/2025	G01S 19/44
190	1-2024-01800	104188	25/07/2024	21/02/2025	H04W 64/00
191	1-2024-01801	105887	25/09/2024	28/02/2025	H03M 1/16
192	1-2024-01802	103770	25/06/2024	28/02/2025	H04L 41/16
193	1-2024-01808	105023	26/08/2024	19/02/2025	A61M 16/20
194	1-2024-01825	103772	25/06/2024	28/02/2025	H04L 47/00
195	1-2024-01826	103773	25/06/2024	28/02/2025	H04B 7/06
196	1-2024-01827	103774	25/06/2024	21/02/2025	H04L 1/18
197	1-2024-01829	103776	25/06/2024	28/02/2025	G06F 17/14
198	1-2024-01830	103777	25/06/2024	21/02/2025	H03G 3/00
199	1-2024-01831	103778	25/06/2024	28/02/2025	G06F 21/14
200	1-2024-01836	103782	25/06/2024	21/02/2025	G01S 5/00
201	1-2024-01837	103783	25/06/2024	21/02/2025	H04L 5/00
202	1-2024-01839	103785	25/06/2024	21/02/2025	H04B 1/00
203	1-2024-01840	103786	25/06/2024	21/02/2025	H01L 23/522
204	1-2024-01862	108241	03/02/2025	18/02/2025	B32B 27/12
205	1-2024-01863	108242	03/02/2025	18/02/2025	B07B 1/28
206	1-2024-01866	103788	25/06/2024	17/02/2025	A01N 47/06

207	1-2024-01868	108244	03/02/2025	28/02/2025	H03H 9/10
208	1-2024-01869	103790	25/06/2024	28/02/2025	G01S 17/86
209	1-2024-01870	103791	25/06/2024	21/02/2025	B60W 30/08
210	1-2024-01873	108245	03/02/2025	11/02/2025	C09K 11/57
211	1-2024-01874	103793	25/06/2024	28/02/2025	H02M 1/00
212	1-2024-01875	103794	25/06/2024	28/02/2025	H04B 1/40
213	1-2024-01877	103796	25/06/2024	28/02/2025	H04B 1/38
214	1-2024-01878	103797	25/06/2024	28/02/2025	H04W 76/14
215	1-2024-01880	103799	25/06/2024	28/02/2025	H01L 23/482
216	1-2024-01881	103800	25/06/2024	28/02/2025	H04L 5/00
217	1-2024-01883	103802	25/06/2024	28/02/2025	H04W 4/02
218	1-2024-01903	108250	03/02/2025	21/02/2025	C07D 471/04
219	1-2024-01913	104004	25/07/2024	28/02/2025	H04W 4/40
220	1-2024-01914	104005	25/07/2024	28/02/2025	H04B 1/10
221	1-2024-01915	104449	25/07/2024	28/02/2025	G06F 11/07
222	1-2024-01916	104450	25/07/2024	28/02/2025	H04W 12/122
223	1-2024-01917	104451	25/07/2024	28/02/2025	H01L 49/02
224	1-2024-01919	104453	25/07/2024	28/02/2025	H04B 7/155
225	1-2024-01920	104006	25/07/2024	28/02/2025	H01Q 5/42
226	1-2024-01921	104454	25/07/2024	28/02/2025	H04B 7/0417
227	1-2024-01923	103804	25/06/2024	12/02/2025	G01N 31/00
228	1-2024-01927	104007	25/07/2024	28/02/2025	H04B 1/08
229	1-2024-01929	104458	25/07/2024	28/02/2025	H01L 25/16
230	1-2024-01930	104036	25/07/2024	28/02/2025	H04W 12/122
231	1-2024-01931	106347	25/10/2024	28/02/2025	H03H 9/05
232	1-2024-01932	104437	25/07/2024	28/02/2025	G06T 3/40
233	1-2024-01935	104439	25/07/2024	28/02/2025	H04W 88/06
234	1-2024-01936	104440	25/07/2024	28/02/2025	H04B 1/40
235	1-2024-01942	104442	25/07/2024	28/02/2025	G06N 3/04
236	1-2024-01944	104443	25/07/2024	28/02/2025	H04B 7/06
237	1-2024-01945	104444	25/07/2024	28/02/2025	H04W 4/02
238	1-2024-01947	104445	25/07/2024	28/02/2025	H03F 3/72
239	1-2024-01948	104446	25/07/2024	28/02/2025	G06F 9/30
240	1-2024-01949	104448	25/07/2024	28/02/2025	H03D 7/16
241	1-2024-01951	106838	25/11/2024	21/02/2025	A61K 31/506
242	1-2024-01953	106839	25/11/2024	03/02/2025	C07D 401/12
243	1-2024-01964	103811	25/06/2024	19/02/2025	C07D 405/14
244	1-2024-01968	103814	25/06/2024	26/02/2025	C08G 65/336
245	1-2024-01969	104137	25/07/2024	28/02/2025	H05K 7/20
246	1-2024-01970	104138	25/07/2024	28/02/2025	H04B 1/04
247	1-2024-01971	104139	25/07/2024	28/02/2025	H04W 52/36
248	1-2024-01972	104140	25/07/2024	28/02/2025	G10L 15/07
249	1-2024-01982	108255	03/02/2025	06/02/2025	B01J 20/04

250	1-2024-01989	103927	25/07/2024	20/02/2025	E05B 1/00
251	1-2024-01996	108257	03/02/2025	26/02/2025	B22C 7/02
252	1-2024-02012	103930	25/07/2024	28/02/2025	G01S 5/02
253	1-2024-02013	103931	25/07/2024	28/02/2025	H04N 19/139
254	1-2024-02014	103932	25/07/2024	28/02/2025	H03M 7/30
255	1-2024-02015	103933	25/07/2024	28/02/2025	H04B 7/06
256	1-2024-02017	103935	25/07/2024	28/02/2025	H04L 5/00
257	1-2024-02023	103939	25/07/2024	28/02/2025	H04L 47/43
258	1-2024-02024	105042	26/08/2024	28/02/2025	G06T 9/00
259	1-2024-02025	103940	25/07/2024	28/02/2025	G06N 3/04
260	1-2024-02035	106844	25/11/2024	04/02/2025	C07K 14/075
261	1-2024-02039	108265	03/02/2025	18/02/2025	A01N 63/20
262	1-2024-02040	109463	25/02/2025	10/02/2025	B41J 3/407
263	1-2024-02046	108266	03/02/2025	05/02/2025	C10B 47/32
264	1-2024-02049	105893	25/09/2024	26/02/2025	A61P 37/00
265	1-2024-02053	106356	25/10/2024	18/02/2025	C02F 3/02
266	1-2024-02066	108270	03/02/2025	21/02/2025	A01N 37/00
267	1-2024-02067	108271	03/02/2025	21/02/2025	C07C 233/54
268	1-2024-02082	108273	03/02/2025	03/02/2025	A01K 1/00
269	1-2024-02121	108278	03/02/2025	24/02/2025	C07D 401/14
270	1-2024-02125	104335	25/07/2024	10/02/2025	C03B 5/03
271	1-2024-02127	105046	26/08/2024	12/02/2025	H02J 7/00
272	1-2024-02130	106361	25/10/2024	25/02/2025	C07D 261/04
273	1-2024-02142	106845	25/11/2024	21/02/2025	C07K 14/755
274	1-2024-02143	106846	25/11/2024	21/02/2025	C07K 14/755
275	1-2024-02145	108282	03/02/2025	21/02/2025	C12N 15/86
276	1-2024-02161	104019	25/07/2024	03/02/2025	C08L 83/04
277	1-2024-02189	105897	25/09/2024	03/02/2025	C10L 1/02
278	1-2024-02190	108286	03/02/2025	05/02/2025	B01D 61/10
279	1-2024-02201	106850	25/11/2024	14/02/2025	C01B 33/24
280	1-2024-02207	103833	25/06/2024	25/02/2025	C07D 333/72
281	1-2024-02208	103834	25/06/2024	25/02/2025	C07D 213/75
282	1-2024-02210	104382	25/07/2024	17/02/2025	G10L 19/16
283	1-2024-02216	103835	25/06/2024	18/02/2025	C05B 1/02
284	1-2024-02232	108293	03/02/2025	06/02/2025	C07H 1/02
285	1-2024-02253	104376	25/07/2024	06/02/2025	B32B 27/00
286	1-2024-02254	104378	25/07/2024	06/02/2025	B32B 27/00
287	1-2024-02256	103839	25/06/2024	21/02/2025	C07D 471/14
288	1-2024-02257	104379	25/07/2024	07/02/2025	C22C 18/04
289	1-2024-02287	108301	03/02/2025	24/02/2025	A62B 18/02
290	1-2024-02292	105058	26/08/2024	20/02/2025	B22D 11/049
291	1-2024-02300	105060	26/08/2024	20/02/2025	C12N 9/00
292	1-2024-02307	108303	03/02/2025	24/02/2025	C08F 2/48

293	1-2024-02313	104124	25/07/2024	21/02/2025	H05K 1/14
294	1-2024-02334	105061	26/08/2024	18/02/2025	B26F 1/10
295	1-2024-02335	104294	25/07/2024	14/02/2025	C01B 33/149
296	1-2024-02355	108305	03/02/2025	05/02/2025	C07D 409/14
297	1-2024-02357	109489	25/02/2025	28/02/2025	F02D 15/04
298	1-2024-02380	108313	03/02/2025	06/02/2025	B32B 7/00
299	1-2024-02390	103846	25/06/2024	24/02/2025	C10G 3/00
300	1-2024-02391	104339	25/07/2024	10/02/2025	B65D 21/02
301	1-2024-02397	108316	03/02/2025	11/02/2025	C07D 405/12
302	1-2024-02398	105064	26/08/2024	13/02/2025	C04B 24/16
303	1-2024-02403	108317	03/02/2025	06/02/2025	A61K 31/133
304	1-2024-02410	104424	25/07/2024	28/02/2025	C07K 16/28
305	1-2024-02446	103848	25/06/2024	17/02/2025	H04N 19/119
306	1-2024-02469	108332	03/02/2025	18/02/2025	C08J 9/00
307	1-2024-02470	108333	03/02/2025	18/02/2025	C08G 18/32
308	1-2024-02500	109497	25/02/2025	13/02/2025	H01Q 1/24
309	1-2024-02501	108335	03/02/2025	12/02/2025	C12N 5/0786
310	1-2024-02517	108336	03/02/2025	05/02/2025	A61K 9/00
311	1-2024-02524	104112	25/07/2024	20/02/2025	A61C 19/06
312	1-2024-02534	103860	25/06/2024	26/02/2025	B22D 19/00
313	1-2024-02535	106376	25/10/2024	24/02/2025	C12N 11/02
314	1-2024-02542	108339	03/02/2025	14/02/2025	C01B 33/155
315	1-2024-02559	108342	03/02/2025	04/02/2025	D04H 1/425
316	1-2024-02593	108346	03/02/2025	12/02/2025	D06F 79/02
317	1-2024-02600	109502	25/02/2025	12/02/2025	H02J 7/00
318	1-2024-02618	104116	25/07/2024	04/02/2025	C07D 401/04
319	1-2024-02621	109506	25/02/2025	05/02/2025	H02S 30/20
320	1-2024-02622	109507	25/02/2025	05/02/2025	H02S 20/10
321	1-2024-02623	109508	25/02/2025	05/02/2025	F24S 25/67
322	1-2024-02630	109510	25/02/2025	17/02/2025	B65D 17/34
323	1-2024-02645	105088	26/08/2024	26/02/2025	C12N 9/22
324	1-2024-02653	108356	03/02/2025	27/02/2025	A23K 10/30
325	1-2024-02663	104429	25/07/2024	06/02/2025	C08G 73/02
326	1-2024-02697	105098	26/08/2024	17/02/2025	A61F 13/493
327	1-2024-02699	104398	25/07/2024	20/02/2025	C08L 21/00
328	1-2024-02724	106384	25/10/2024	18/02/2025	A23L 19/00
329	1-2024-02742	106385	25/10/2024	11/02/2025	C08F 2/44
330	1-2024-02747	108379	03/02/2025	10/02/2025	A01H 1/00
331	1-2024-02755	105104	26/08/2024	21/02/2025	H01L 21/60
332	1-2024-02762	105108	26/08/2024	18/02/2025	A61F 13/49
333	1-2024-02776	106869	25/11/2024	12/02/2025	A01C 21/00
334	1-2024-02789	108387	03/02/2025	28/02/2025	C02F 3/34
335	1-2024-02854	104034	25/07/2024	12/02/2025	H04W 52/02

336	1-2024-02871	105144	26/08/2024	06/02/2025	E04F 13/08
337	1-2024-02890	108404	03/02/2025	18/02/2025	B29B 9/12
338	1-2024-02950	105165	26/08/2024	07/02/2025	C01B 15/023
339	1-2024-02962	106877	25/11/2024	25/02/2025	C03B 7/14
340	1-2024-03099	105207	26/08/2024	03/02/2025	B23K 26/066
341	1-2024-03148	104256	25/07/2024	11/02/2025	A61B 5/0245
342	1-2024-03149	105212	26/08/2024	27/02/2025	A61B 5/11
343	1-2024-03167	106892	25/11/2024	27/02/2025	H04W 12/02
344	1-2024-03221	108421	03/02/2025	27/02/2025	A01N 25/04
345	1-2024-03329	105259	26/08/2024	12/02/2025	G06F 1/16
346	1-2024-03337	105265	26/08/2024	18/02/2025	D21C 5/00
347	1-2024-03364	108435	03/02/2025	03/02/2025	H04W 72/21
348	1-2024-03507	108449	03/02/2025	12/02/2025	F24H 1/10
349	1-2024-03508	105304	26/08/2024	12/02/2025	F24H 15/37
350	1-2024-03569	105318	26/08/2024	28/02/2025	B01J 20/34
351	1-2024-03600	108456	03/02/2025	20/02/2025	E02F 9/28
352	1-2024-03643	108460	03/02/2025	12/02/2025	C12N 1/12
353	1-2024-03644	108461	03/02/2025	12/02/2025	C12N 1/12
354	1-2024-03719	105362	26/08/2024	03/02/2025	C07C 15/02
355	1-2024-03930	105406	26/08/2024	11/02/2025	G01R 31/00
356	1-2024-03989	108485	03/02/2025	05/02/2025	C08J 11/14
357	1-2024-03993	106982	25/11/2024	12/02/2025	C07D 243/36
358	1-2024-04009	106463	25/10/2024	19/02/2025	H05K 13/02
359	1-2024-04130	108499	03/02/2025	06/02/2025	D21H 17/28
360	1-2024-04218	107037	25/11/2024	13/02/2025	A61K 47/68
361	1-2024-04221	107038	25/11/2024	13/02/2025	A61K 47/68
362	1-2024-04398	105439	26/08/2024	12/02/2025	F02D 19/06
363	1-2024-04401	105932	25/09/2024	19/02/2025	C02F 3/00
364	1-2024-04492	106534	25/10/2024	18/02/2025	C12C 5/00
365	1-2024-04500	106539	25/10/2024	28/02/2025	A01N 43/653
366	1-2024-04520	107157	25/11/2024	03/02/2025	A63F 1/12
367	1-2024-04606	108572	03/02/2025	12/02/2025	G05B 19/418
368	1-2024-04651	107187	25/11/2024	03/02/2025	C04B 28/18
369	1-2024-04812	108596	03/02/2025	11/02/2025	G01N 21/64
370	1-2024-04815	107568	25/12/2024	11/02/2025	H04W 64/00
371	1-2024-04816	108597	03/02/2025	13/02/2025	H04W 64/00
372	1-2024-04901	108602	03/02/2025	19/02/2025	H02G 3/04
373	1-2024-05752	107341	25/11/2024	05/02/2025	C02F 9/04
374	2-2024-00658	6769	03/02/2025	06/02/2025	A44B 11/16

PHẦN IV

SỬA ĐỔI ĐƠN

a - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 121350/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02110 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-05875	22/09/2021
1-2021-05876	22/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội

---

Thông báo số: 129827/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01557 Ngày nộp: 26/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2012-03383	13/11/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129828/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01298 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02320	27/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam(KASS VIETNAM CO.,LTD.)
Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 129830/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01732 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-07476	30/12/2019
1-2020-01890	31/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129831/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01731 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-07557	25/12/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129832/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01730 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-07508	31/12/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129833/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01729 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-07507	31/12/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129834/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01727 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-01666	02/04/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129835/TB-SHTT.IP, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01728 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-07474	30/12/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129836/TB-SHTT.IP, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01725 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-02701	14/07/2017
1-2017-02870	25/07/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129837/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01724 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-06739	23/11/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129838/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01723 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-03245	23/05/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129839/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01722 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-01888	31/03/2020
1-2020-02607	07/05/2020
1-2020-02964	26/05/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 129840/TB-SHTT.IP, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01656 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-03980	22/07/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW(ASL LAW CO.,LTD)
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 134158/TB-SHTT.IP, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01817 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-04664	28/07/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW(ASL LAW CO.,LTD)
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 134160/TB-SHTT.IP, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01899 Ngày nộp: 19/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-06518	10/11/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 134163/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01853 Ngày nộp: 11/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-05882	31/08/2023
1-2024-00976	05/02/2024
1-2024-01011	06/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
Phòng 1003, tầng 10, toà nhà Doji, 81-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 134164/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01796 Ngày nộp: 28/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-01218	03/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam(KASS VIETNAM CO.,LTD.)
Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 134165/TB-SHTT.IP, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01538 Ngày nộp: 24/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-04590	20/07/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam(KASS VIETNAM CO.,LTD.)
Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 134166/TB-SHTT.IP, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01891 Ngày nộp: 18/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-05034	09/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 134167/TB-SHTT.IP, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01894 Ngày nộp: 18/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-06579	13/11/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân(HAI HAN IP CO., LTD.)
Tầng 12A, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội

---

Thông báo số: 134265/TB-SHTT.IP, ngày 31/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2023-00420 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-04263	26/09/2018
1-2020-01563	18/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW(ASL LAW CO.,LTD)
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 56/TB-SHTT.IP, ngày 02/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01761 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02562	22/04/2022
1-2022-02715	28/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sáng chế ACTIP(ACTIP PATENT LIMITED)
M04-L16, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

---

Thông báo số: 57/TB-SHTT.IP, ngày 02/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01815 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-01052	01/03/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 6425/TB-SHTT.IP, ngày 24/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02000 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02338	27/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Winco(WINCO LAW FIRM)
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

---

Thông báo số: 6426/TB-SHTT.IP, ngày 24/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01547 Ngày nộp: 25/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-04859	06/08/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM)(ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 6427/TB-SHTT.IP, ngày 24/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02031 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-01961	12/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 6429/TB-SHTT.IP, ngày 24/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01903 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-03425	13/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM)(ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 6431/TB-SHTT.IP, ngày 24/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01798 Ngày nộp: 28/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-00438	21/01/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP(CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)
Tầng 5, tòa nhà Charmvit tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 6432/TB-SHTT.IP, ngày 24/01/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01833 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-07735	25/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH WINCO(WINCO LAW FIRM)
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

---

b - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 129829/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/12/2024 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ2-2024-01245 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2021-00243	15/06/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP(HAVIP CO., LTD.)
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội

PHẦN V

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế
Đối tượng cần đính chính:
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số: 1-2024-01863, 1-2024-01864

STT	NỘI DUNG ĐÍNH CHÍNH	SAI LÀ	ĐÚNG LÀ
1	Địa chỉ của người nộp đơn	Weste**m**	Weste**rn**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449